

Tử Vi Lưu Niên



Thi
hoàng
dân

PHI HOÀNG DẪN

Tác giả: Tử Vi Lưu Niên

Thể loại: Cổ đại, góc nhìn nam chính, HE

Độ dài: 126 chương + 2 ngoại truyện

Editor: Qin Zồ & Chanieeee

Làm bìa: Cáo iu

oOo

Giới thiệu truyện

Đàn bà xuân ngọc lại yếu ớt, suốt ngày đắm mình trong tình cảm hảo huyền, Lục Cửu lang nhờ lừa tình lừa tiền mà kiếm được không ít bạc sống qua ngày. Để rồi một hôm khi trường đao đâm sát ý bỏ xuống, đập tan niềm kiêu hãnh và ảo tưởng của hắn.

Cát bay ngàn dặm, khói bụi mịt mù, tuổi thiếu niên tòng quân nhập ngũ;

Cường giả gặp nhau, ai thuộc về ai, chú sói hoang theo đuổi phượng hoàng;

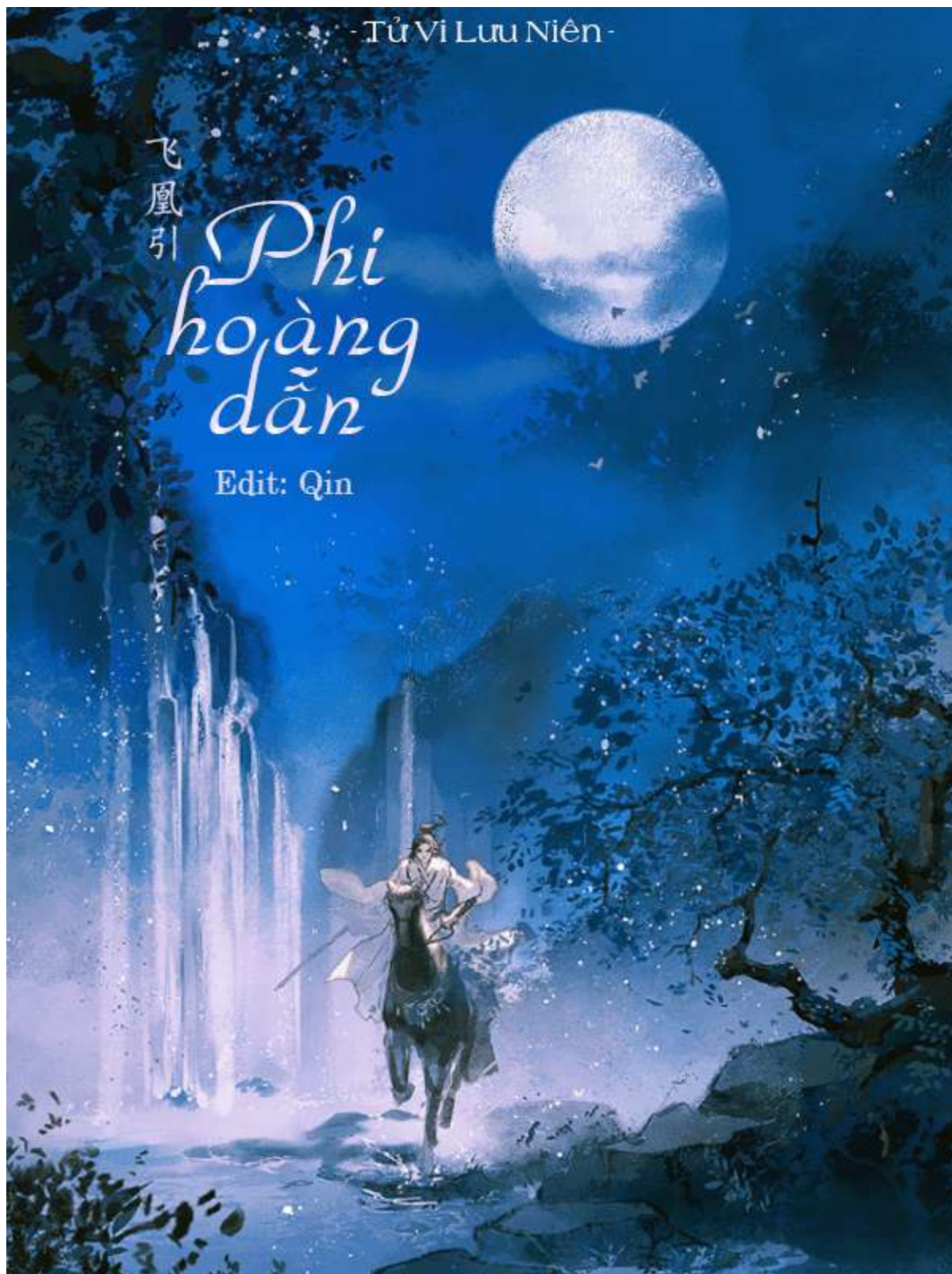
Tình yêu là trận đấu kìm kẹp lẫn nhau, còn nàng là cuộc chinh phục của ta.

- Tử Vi Lưu Niên -

飞
凰
引

Phi hoàng dẫn

Edit: Qin



MỤC LỤC

- Chương 1: Thành Thiên Đức
- Chương 2: Tây Đường Các
- Chương 3: Thoát khỏi cửa tử
- Chương 4: Khách từ xa
- Chương 5: Hầu khách hồng hách
- Chương 6: Loạn ở cổng thành
- Chương 7: Võ kịch báo ân
- Chương 8: Lừa gạt kiều nữ
- Chương 9: Tự làm tự chịu
- Chương 10: Toan tính riêng
- Chương 11: Lâm nguy
- Chương 12: Lắm quỷ kế
- Chương 13: Võ kịch Phồn cơ
- Chương 14: Chơi đùa tình cảm
- Chương 15: Vào ngục giam
- Chương 16: Sứ giả Hà Tây
- Chương 17: Hai quân gặp mặt
- Chương 18: Tranh chấp trên bàn tiệc
- Chương 19: Cơ hội sống
- Chương 20: Kẻ hờ sống chết
- Chương 21: Đánh bại quân địch
- Chương 22: Lòng dạ tiểu nhân
- Chương 23: Đụng độ dọc đường
- Chương 24: Họ Bùi ở Cam Châu

Chương 25: Con trai nhà họ Bùi
Chương 26: Thành Sa Châu
Chương 27: An phu nhân
Chương 28: Doanh trại mới
Chương 29: Khổ luyện
Chương 30: Đấu với Côn Lôn
Chương 31: Vào Thanh Mộc quân
Chương 32: Gửi gắm con cưng
Chương 33: Chạy trốn trong đêm
Chương 34: Xích Hoả doanh
Chương 35: Người Ớt Mạt
Chương 36: Báo thù
Chương 37: Cầu chỉ dạy
Chương 38: Máu chảy đầm đìa
Chương 39: Thưởng phạt phân minh
Chương 40: Trưởng bối ban tặng
Chương 41: Chiều nghiêng vật nặng
Chương 42: Vạn quân tranh tài
Chương 43: Tranh cao thấp
Chương 44: Phân định thắng thua
Chương 45: Nghi ngờ thân thể
Chương 46: Gây loạn
Chương 47: Cha và con
Chương 48: Quỷ binh mai phục
Chương 49: Máu nhuộm sông dài
Chương 50: Xâm nhập trận địch
Chương 51: Đối đầu nghìn quân
Chương 52: Rạch Quỷ

Chương 53: Đối đáp khôn khéo
Chương 54: Cúi mình cung kính
Chương 55: Người như quân cờ
 Chương 56: Liều mạng
Chương 57: Xích Hoàng trở về
 Chương 58: Đầu cơ kiếm lợi
Chương 59: Thăm dò trong phủ
 Chương 60: Ý chí phai nhòa
 Chương 61: Đêm giao thừa
Chương 62: Hỏa hoạn đèn lồng
 Chương 63: Săn cảnh xuân
 Chương 64: Cầu thực nữ
 Chương 65: Chủ và nô
 Chương 66: Rung động
 Chương 67: Na Lan Đề
 Chương 68: Ngọc Yêu nô
 Chương 69: Thăm thề ước
 Chương 70: Kẻ thù cũ tới
 Chương 71: Cách trở
 Chương 72: Ôm hận ra đi
Chương 73: Thương Lang xuất hiện
 Chương 74: Trường An
Chương 75: Tìm nhà cực chẳng đã
 Chương 76: Cổ nhân đến
 Chương 77: Nhà ở cạnh bên
Chương 78: Bình Khang Phường
 Chương 79: Thánh ý khó dò
 Chương 80: Đối đầu tranh chấp

Chương 81: Lạc Du Nguyên
Chương 82: Dễ bị chuốc say
Chương 83: Phượng hoàng trở nghệ
Chương 84: Một trận chọi gà
Chương 85: Biến cùng cực
Chương 86: Chấn động triều đình
Chương 87: Lễ Vu Lan
Chương 88: Tâm tình hằng đêm
Chương 89: Loại bỏ quyền thần
Chương 90: Bị sỉ nhục
Chương 91: Bẻ gãy cánh
Chương 92: Tình mỏng
Chương 93: Dị Thú Uyển
Chương 94: Tiết Thọ Xương
Chương 95: Trận đấu sinh tử
Chương 96: Trái ý trời
Chương 97: Tiến bước nữa
Chương 98: Đắm mình ngất ngây
Chương 99: Dễ biệt ly
Chương 100: Biên thủy lạnh lẽo
Chương 101: Tiệc cao đường
Chương 102: Thế thượng phong
Chương 103: Lửa thiêu mình
Chương 104: Dừng vàng bạc dụ dỗ
Chương 105: Chiến tranh khói lửa
Chương 106: Giương oai
Chương 107: Vàng trắng Lương Châu
Chương 108: Mong mỗi voi đầy

Chương 109: Tơ vương quẩn quýt
Chương 110: Lóa mắt vì quyền
Chương 111: Đuổi bắt trong bão cát
Chương 112: Biển Túc Châu
Chương 113: Chùa Pháp Tràng
Chương 114: Tháp Giám Tâm
Chương 115: Thẻ nguyện cùng người
Chương 116: Hoàng cung sâu thẳm
Chương 117: Lòng người đổi thay
Chương 118: Phá vỡ hư giả
Chương 119: Hỏi chuyện năm xưa
Chương 120: Vào đất địch
Chương 121: Kẻ mạnh tất chiến thắng
Chương 122: Hiến kim hoàn
Chương 123: Hồn thiêng lay động
Chương 124: Biển cổ trong phủ
Chương 125: Sợ gì cái chết(*)
Chương 126: Cửu Trách trở về
Ngoại truyện 1: Máu đổ cung tường
Ngoại truyện 2: Bài thơ Lương Châu

Chương 1: Thành Thiên Đức

Từ ngày vùng Hà Tây bị ngoại tộc xâm chiếm, thành Thiên Đức biến thành biên thành cách xa triều đình Trung Nguyên nhất.

Vốn nó chỉ là một trấn nhỏ trong sa mạc đất Bắc, về sau nhằm đề phòng thủ lũ Hồi Hột hùng mạnh, mười vạn đại quân từ Trung Nguyên đã đến, vô số dân phu xới đất xếp đá dựng nên một tòa thành xám vàng giữa hoang mạc, bầu bạn cùng trăng lạnh và tiếng sáo.

Chôn này bão cát triền miên, hiếm khi đổ mưa, đến loài hồ dương giới chịu hạn nhất cũng chẳng mọc nổi, thế mà quân đội vẫn trú đóng không rời.

Năm này qua tháng nọ, Hãn quốc Hồi Hột hùng mạnh dần suy tàn, đám Thổ Phồn phía Tây rục rịch nổi dậy. Nhân lúc Trung Nguyên lâm vào cảnh rối ren, chúng bắt đầu tham lam cướp đoạt, từ mấy mươi năm trước đã chiếm được 12 châu Hà Tây, chặt phăng cánh tay dài của một triều đại phồn thịnh.

Bị triều đình lãng quên, thành Thiên Đức tro tro đứng bên mà nhìn, dần trở nên lụi là uể oải trước cảnh hòa bình kéo dài. Giờ đây nó thay thế Hà Tây trở thành con đường chính để các nước Tây Vực tiến vào Trung Nguyên. Các thương đoàn và sứ giả lui tới không ngớt, biến tòa thành quân sự này trở thành một thị trấn buôn bán,

thậm chí những toán hàng rong trên phố cũng quen rao bán bằng các thứ tiếng của người Hồ.

Cái nắng tháng Năm hun nóng những bờ tường bằng đất, bắt chợt cuồng phong ập đến, mấy lá cờ cắm trước quán rượu rung lắc dữ dội, chỉ chớp mắt bụi vàng bay mịt mù, đất cát hất tứ tung. Chúng tiều thương hốt hải che giữ gian hàng, người qua đường vội vã bịt miệng song vẫn bị cát phủ đầy đầu.

Con gió điên cuồng xé toạc tán lá, cuốn lấy quần áo phơi ngoài sân, thổi chúng bay khắp thành, rồi cuối cùng khi gió đã lặng, khắp nơi là cảnh hỗn loạn tàn tạ.

Sâu trong một căn nhà nội thành, một gã đàn ông ục ịch ngựa mặt lên trời chửi xối xả.

Gã ục ịch này như một cục bột phết dầu, mắt hẹp tựa hai sợi chỉ, chửi rửa um sùm ai nghe cũng phát sợ. Đơn giản là vì gã suýt bắt được đồ khốn lên vào nhưng bị gió lớn làm mờ mắt, đến lúc cát lặng thì thẳng ôn kia đã biến mất không tăm hơi, thử hỏi sao gã không tức.

Lầu trên có cô nàng đứng tựa khung cửa sổ, gương mặt hao hao gã đàn ông bên dưới. Gò má rộng điểm hồng, môi dày thoa son đỏ rực, đầu cài chi chít trang sức lấp lánh, đôi mắt híp đong đầy nét dịu dàng vô hạn, nhìn theo một thiếu niên đang len lén chuồn đi từ phía sau hòn non bộ.

Thiếu niên ấy có nước da trắng nõn, mặt mũi tuấn tú phi thường, toát lên vẻ phong lưu ngông cuồng, dù đang trốn chạy vẫn

không chút hoảng loạn. Trước khi rời khỏi viện, hắn còn ngoái đầu gửi một nụ hôn gió về phía người trên lầu.

Cô gái càng bị hấp dẫn, cười khúc khích đầy say đắm.

Gã ục ịch nổi xung, quát cô gái, “Thằng chó đó là cái giống ôn gì, một thằng vô lại chuyên lừa tiền phụ nữ, mày bị mõ heo che mắt hả mà đi tin lời nó!”

Tình lang đã bình an rời đi, cô gái thở phào, đứng trên lầu ương bướng cãi, “Cửu lang vừa tuần tú lại ân cần, ca chê huynh ấy nghèo thì có, ca mà ức hiếp huynh ấy lần nữa là muội quyết không để ca yên!”

Gã ục ịch giận tím người, nhưng cũng bất lực vì cô em quen được bà mẹ góa phụ của họ nuông chiều, hoàn toàn không chịu nghe lời. Gã giận chó đánh mèo, quát tháo bà ở, “Sắp tới ta bận công sự, bà trông chừng cho cẩn thận, thằng chó kia mà đến phải báo ngay, ta sẽ tự tay xé xác hắn!”

Bà ở khúm núm dạ vâng, gã tức giận bỏ đi.

Về phần cậu thiếu niên chuồn đi từ cửa sau, thấy không có người đuổi theo thì từ tốn chỉnh lại quần áo, rồi ung dung đi ra khỏi con hẻm.

Một tên lưu manh mặt tròn mũi tẹt ngồi xỏm chờ bên đường đã lâu, thấy hắn tới bèn vội vã hỏi, “Cửu lang, có thành công không?”

Lục Cửu lang nom thì lười biếng, phong thái ngả ngón nhưng trời sinh cho diện mạo sắc sảo, đuôi mắt hẹp dài, những khi liếc nhìn trông rất thu hút. Hắn liếc đối phương, xòe tay ra để lộ chiếc túi thêu màu hồng phấp giữa lòng bàn tay, “Thạch Đầu ơi là Thạch Đầu, người hỏi câu gì mà ngu vậy, ta đây đã ra tay có bao giờ thất bại?”

Thạch Đầu mừng rơn, “Quả đúng là Cửu lang, lừa được cả em gái của Trần Bán Phường.”

Lục Cửu lang cười đều, “Trần Kiều vừa xấu vừa đàn, ta ham gì cô ta, chơi dăm ba bữa cho vui thôi.”

Thạch Đầu ra chiều hâm mộ, “Cửu lang làm cách nào mà lừa được đám đàn bà hay thế, chỉ ta vài chiêu hưởng lợi được không?”

Hắn khần khoản năn nỉ nhưng quên mất cả hai dấu cùng phường đề tiện, song Lục Cửu lang lại có vẻ ngoài khôi ngô, biết ăn mặc sạch sẽ, dáng vẻ tao nhã không khác gì thiếu gia tử tế, hoàn toàn trái ngược với hình ảnh lôi thôi lếch thếch của mình.

Lục Cửu lang tuy đắc chí nhưng cũng thấy phiền, “Đàn bà con gái trên đường thiếu chi, nếu người biết chọn người để ra tay thì ta sẽ chỉ người.”

Trên phố có không ít các bà các cô qua lại, Thạch Đầu ngó nghiêng một hồi, chần chừ chọn, “Cô gái mặc áo hồng nhìn khá trẻ, chắc sẽ dễ lừa.”

Lục Cửu lang cười khẩy, “Lừa một con nhóc con thì người lấy được bao nhiêu đồng?”

Thạch Đầu á khẩu, vội sửa lời, “Ta nhìn nhầm, cái cô đeo vòng vàng kia chắc chắn gia thế khá giả.”

Lục Cửu lang lại cười nhạt, “Lá gan lớn nhỉ, đó là bà lớn nhà quan, biết bao nhiêu người hầu kẻ hạ, ai thèm đếm xỉa cái loại nghèo hèn như ngươi, có cô công tiếp cận thì một khi sự việc vỡ lở, kiểu gì họ cũng coi ngươi là trộm mà đánh chết ngay.”

Thạch Đầu cứng họng, chán nản nói, “Không có tiền không được mà có tiền cũng không được, Cửu lang đang đùa ta hả?”

Lục Cửu lang đang độ vui vẻ, bèn nhàn nhã chỉ dẫn, “Đồ đàn, có hai loại dễ xoi nhất: một là thiếp của các thương gia lớn tuổi, không có con trai càng tốt, bọn họ thường cảm thấy cô đơn và có chút của nả, khá dễ dụ. Hai là mấy nàng trong lầu xanh, họ phải chiều chuộng khách hàng mà còn hay bị ma ma mắng mỏ, chỉ cần buông vài lời dỗ dành là lừa được ngay.”

Thạch Đầu nghe đến ngẩn ngơ, thật lòng khen ngợi, “Có lý nha, Cửu lang thông minh thật.”

Lục Cửu lang thêm phần đắc ý, “Cái hay là hai kiểu người này đều có thân phận thấp kém, bị quản lý nghiêm ngặt, dù biết bị lừa cũng không dám tố cáo, phải ngậm bồ hòn làm ngọt, sẽ không để lại hậu họa.”

Thạch Đầu cảm thấy không ổn, “Nhưng Trần Kiều đâu phải, Bán Phường anh trai ả là cường bá trong thành, vô cùng hung dữ, cậu không sợ chuốc rắc rối à?”

Lục Cửu lang bĩu môi, “Ai bảo sòng bạc của gã ép ta vào cảnh nợ nần, đương nhiên phải tìm người đòi lại rồi, chưa kể giờ gã không có tâm tư lo mấy chuyện này đâu, gần đây Phùng công - thương gia lớn từ Linh Châu sắp đến, gã đang bận đi nhìn người ta rồi.”

Thạch Đầu vỡ lẽ, kích động nói, “Đúng đúng, Phùng công hào phóng lắm, một sợi lông của ông ta còn hơn cái vòng eo của Bán Phường, chắc chắn gã phải cố gắng lấy lòng, có đêch thời gian quan tâm chuyện khác, mà đợi đến khi gã để ý thì Cửu lang đã thu tay rồi.”

Trong lúc tán gẫu, cả hai đã đến Bách Vị Lâu trong thành, Lục Cửu lang ném cho tên gia nô một khối bạc, “Cho ta một chân giò đông, cật chiên giòn, vịt bát bảo nhồi gạo nếp, đuôi hổ xào do đích thân đầu bếp Triệu nấu, thêm một bình rượu nữa.”

Gia nô cười nửa miệng, “Ây dà, cậu Lục mới kiếm được tiền à, chi bằng thanh toán nợ cũ đi?”

Lục Cửu lang không đáp mà bảo, “Tôn tam, nhà ngươi đâu phải chủ quán, vội cái gì, nợ cũ tính vào cuối năm, tiền hôm nay trả đủ rồi.”

Tôn tam cạn lời, đi vào bếp báo món, “Thằng họ Lục mới lửa được tiền, mò đến ăn uống.”

Đầu bếp Triệu đang nghỉ tay, nghe vậy liền đứng lên, “Tiểu tử đó kén chọn, nêm nếm nhớ cẩn thận.”

Tôn tam bực bội, “Chú nói xem sao đàn bà cứ sẵn lòng chi tiền cho hần thế, nhờ cái mã ngoài đó hả?”

Đầu bếp Triệu lên lửa, thuận thực lắc chảo xào nấu, “Mẹ hần là kỹ nữ, hần sống ở lâu xanh từ nhỏ nên đâm quen mấy ngón trò đó. Thà đi làm kỹ nam còn hơn sống bằng cái kiểu lừa tình lừa tiền phụ nữ.”

Tôn tam chửi thề, “Nghe bảo mẹ hần còn từng chi bạc khủng mời người đến dạy hần học, chả học được cái mẹ gì tốt lành, suốt ngày ăn không ngồi rồi, nợ nần cờ bạc, kiểu gì cũng có ngày bị đánh chết.”

Hai người trong bếp miệt thị không ngớt, hai người trước sảnh hoàn toàn không hay biết, mà dù Lục Cửu lang có nghe được cũng chẳng buồn để bụng, vì hần không có ý định thưởng cho Tôn tam các bạc nào.

Người kể chuyện ở trên bực đang hăng say kể về Hàn Nhung Thu - hào kiệt Hà Tây mấy năm gần đây, người đứng lên chỉ huy quân đội đuổi lũ người Phồn giành lại Sa Châu đã bị chiếm đoạt gần trăm năm.

Đang vào hồi kịch tính nhất, tất cả thực khách nín thở lắng nghe, Thạch Đầu lại càng tập trung. Cho đến khi Lục Cửu lang đã uống hết ba cốc trà, người kể chuyện mới nghỉ giải lao, khách trong quán bắt đầu trò chuyện.

Thạch Đầu nghe xong mới cảm thấy khô miệng, xách ấm trà lên tu liền một hơi, Lục Cửu lang tỏ vẻ khó chịu, sai tiểu nhị đem lên một bình trà khác.

Thạch Đầu chùi mép, vẫn chưa thấy thỏa mãn, “Cửu lang này, lúc nãy vừa kể hai vai Hàn tiểu tướng quân có sức mạnh bằng cả ngàn quân, một cây thương bạc có thể đánh bại mấy nghìn lũ quân Phôn, quả là oai phong lẫm liệt!”

Nghe mấy lần rồi mà vẫn say mê đến thế, Lục Cửu lang cười nhạo, “Lấy một địch ngàn ấy chính là thần tiên trên mặt đất, lúc gặp người nhớ lạy vài lần, có khi người ta sẽ phù hộ người kiếp sau thành người giàu.”

Thạch Đầu lớn hơn Lục Cửu lang hai tuổi, rất ngưỡng mộ nhân vật anh hùng, bày ra vẻ mặt khát khao, “Ta cũng mong mình có cái số ấy, chỉ tiếc Sa Châu cách đây ngàn dặm, làm gì có chuyện Hàn tiểu tướng quân chạy đến thành Thiên Đức. Cậu xem, giờ mà ta đi lính liệu có làm nên cơm cháo gì không?”

Lục Cửu lang không hề che giấu sự khinh miệt, “Đi lính có gì hay, ăn cát bò đất, cúi đầu cho bên trên giẫm, chưa kể còn bị nợ lương bổng. Người đã thấy quân đội Thiên Đức như thế nào chưa? Thế mà còn mơ mộng.”

Thạch Đầu vặc lại ngay, “Quân đội Hà Tây khác xa nhé, đó là đội quân thần thánh, chắc chắn khác biệt!”

Mấy năm gần đây Hà Tây có động thái không nhỏ, uy doanh của năm quân Hà Tây vang rộng, bảo sao Thạch Đầu ngưỡng mộ đến vậy.

Năm xưa Trung Nguyên lâm vào cảnh loạn lạc, triều đình điều quân từ Lũng Hữu và Hà Tây gấp rút chi viện, lũ phiên bang nhân lúc đó xâm lược 12 châu, gần trăm năm qua Trung Nguyên vẫn chẳng thể lấy lại, đành mặc cho man di chiếm cứ. Mãi tới khi xuất hiện một Hàn Nhung Thu xuất thân từ vọng tộc Sa Châu của Hà Tây, tiêu tán hết gia sản chiêu mộ nghĩa binh, liên minh với các đại gia tộc như Bùi thị hay Triệu thị, trải qua nhiều trận chiến đẫm máu, hiện tại đã lấy lại năm châu từ tay lũ người Phồn. Các quán rượu ở thành Thiên Đức ngày ngày ca ngợi vị anh hùng này, ngay cả trẻ con cũng biết.

Lục Cửu lang chẳng màng quan tâm, cầm đũa lên, anh hùng cách quá xa thành Thiên Đức mà mỹ thực đã bày ra trước mặt, Thạch Đầu ngửi thấy mùi thơm thì hồn phách cũng bay đi, đâu còn tâm tư nói chuyện.

Đột nhiên Lục Cửu lang giơ đũa cản lại, “Đừng động vào đuôi hổ xào.”

Thạch Đầu nuốt nước bọt đầy thất vọng, “Vì sao?”

đuôi hổ xào là đặc sản của Bách Vị Lâu, xuất xứ từ Hoài Dương, được chế biến từ phần thịt lưng ở đuôi lợn, khi nấu chín có màu vàng rực, tươi ngon béo ngậy, được bày trí trông như đuôi hổ, là món độc quyền của đầu bếp Triệu.

Những lúc ăn uống Lục Cửu lang trông rất phong độ rất tao nhã, nhìn như công tử nhà giàu, nhưng khi mở miệng lại thốt ra lời thô tục, “Ta còn phải đến Tây Đường Các một chuyến, nếu không để lại chút mồi thì làm sao kiếm tiền?”

Thạch Đầu cạ lời, chỉ biết nuốt nước bọt, tức tối cắn một miếng vịt.

Chương 2: Tây Đường Các

Thành Thiên Đức cát bụi mù trời, một năm đến tám tháng ruồi lạnh lẽo khắc nghiệt là thế, song nơi này vẫn không thiếu những chỗ xa xỉ hoan ca, thả mình trong lạc khoái. Và Tây Đường Các chính là một trong những chốn ấy, bên trong có các cột trụ chạm khắc tinh xảo, rèm lụa rũ bình phong cầm ngọc, giai nhân quây quần, khách khứa ai ai cũng giàu sang phú quý. Một bước vào trong, có thể quên hết thấy mọi thứ bên ngoài, nến chong sáng rực suốt đêm, từ lúc hoàng hôn cho đến bình minh.

Bảy giờ đương độ ban trưa, ca kỹ ở Tây Đường Các đang nghỉ ngơi, tân khách lác đác, là thời điểm vắng vẻ nhất.

Lục Cửu lang quen thuộc địa hình nơi này như sân sau nhà mình, đuổi Thạch Đầu đi, chọn chỗ bờ tường thấp nhảy vào trong, băng qua tên bảo vệ đang ngáp dài ngáp ngắn, rón rén lên vào nhà, bắt gặp một a hoàn nhỏ tuổi, lập tức gọi, “Tú Hương.”

Tú Hương còn trẻ duyên dáng, có mấy nốt mụn trắng trên má trái, nàng ta đang xông hương cho bộ đồ của chủ nhân. Thấy hấn tới nàng ta cũng chẳng ngạc nhiên, chỉ liếc mắt trách móc, “Huynh đến không đúng lúc rồi, nương tử còn đang tiếp khách.”

Lục Cửu lang nắm lấy tay nàng ta, “Sao giờ này lại có khách, tên gốc nào đâu ra vậy, còn bao lâu nữa?”

Giọng Tú Hương càng thêm dịu dàng, “Mấy thương nhân người Hồ ở xa đến, mới vừa gọi tiệc rượu, e là phải đến hôm sau.”

Dù thất vọng Lục Cửu lang cũng không để lộ ra mặt, chỉ dùng ngón tay trêu đùa đầy gọi tình, “Xuân Dung bận đúng lúc quá, bằng không làm sao nàng có thời gian rảnh?”

Tú Hương biết rõ hắn là tên hư hỏng nhưng vẫn không thể ngăn con tim đập loạn, “Ta nào đảm đương nổi, trong mắt huynh chỉ có nương tử, làm gì để mắt đến ta.”

Một câu sắc mùi ghen tuông, Lục Cửu lang chẳng bận tâm, ánh mắt dừng trên đôi môi nàng ta, “Nàng mới đôi son à? Màu đẹp lắm.”

Tú Hương càng thêm xao xuyến, đến nốt mụn trắng cũng đỏ lên, ồm ồm đẩy hắn ra.

Lục Cửu lang không né tránh, nhẹ nhàng ôm nàng ta vào lòng, mút nhẹ bên tai.

Tú Hương lập tức mất hết bình tĩnh, nhưng đúng lúc này bên ngoài lại có tiếng gõ cửa của gia nhân, Lục Cửu lang lập tức buông tay.

Tú Hương hốt hoảng chạy ra mở cửa, lát sau trở lại, vẻ mặt buồn bã, “Váy của nương tử bị bẩn, khách chơi đùa quá mức, gọi ta đi giúp.”

Nàng ta vừa bị khơi dậy sóng tình, tất không muốn rời đi, nhưng chủ nhân đã có lệnh nên đành phải cầm lấy bộ váy đã được xông hương chuẩn bị, còn dặn Lục Cửu lang phải cẩn thận đừng để bị bảo vệ bắt gặp.

Dẫu gì Lục Cửu lang cũng không định nghiêm túc với Tú Hương, chỉ vui đùa mà thôi. Đang định rời đi, hần chợt nhớ tới món đuôi hổ xào giá trị không nhỏ, cứ thế mà về thì thật đáng tiếc, nếu nhân lúc Xuân Dung thay đồ nói vài câu, làm nàng ta mềm lòng, có phải túi tiền sẽ mở ra dễ dàng hơn không?

Dù Tú Hương đã đi nhưng Lục Cửu lang vốn quen thuộc với Tây Đường Các, lá gan lại không nhỏ, thế là nhân lúc ít người mà lên đi tìm.

Hần nghe thấy một nơi trong viện có tiếng nhạc, bèn lên lên lầu bằng đường cầu thang đưa com, vừa đặt chân lên hành lang thì thấy có bóng người tiến đến, hần vội vã trốn vào một phòng trống.

Bóng người kia đến gần rồi đi xa, không hề phát giác điều bất thường, Lục Cửu lang âm thầm thở phào.

Bỗng hần nghe thấy một tiếng đàn ông truyền ra ở gian phòng bên cạnh, "... Có tin báo từ Hà Tây, tướng quân Hàn Nhung Thu sắp đến... Tuy có tinh binh hộ vệ đi theo nhưng trong thành chỉ cho phép sáu người vào..."

Lục Cửu lang thất kinh, lập tức nín thở.

Một giọng nam khác vang lên, không nén nổi sự hưng phấn, “Chỉ cần lão già đó gặp bất trắc trong thành, năm quân Hà Tây tất sẽ chia rẽ...”

Giọng nam trước đó lại nói, “Không thì ta gọi người đến làm gì, Mộc Lô, lần này là cơ hội ngàn năm có một, Hà Tây rồi sẽ trở về trong tay Đại huynh.”

Mộc Lô cung kính đáp, “Đại nhân âm thầm ẩn náu trong quân đội Trung Nguyên nhiều năm chính là vì khoảnh khắc này.”

Người nam nọ hạ thấp giọng, “... Chuyện này liên đới rất rộng, chắc chắn Chu Nguyên Đình sẽ...”

Hai kẻ kia trao đổi bằng tiếng Phồn, nhưng Lục Cửu lang sống ở lâu xanh từ nhỏ gặp không ít khách người Hồ, thông thạo nhiều thứ tiếng phiên bang, hần nghe đến đây mà mồ hôi lạnh đổ ròn ròn, chỉ muốn nhanh chóng chuồn đi. Nhưng nhìn qua khe cửa lại cảm thấy không ổn, những kẻ tuần tra ở đầu hành lang không phải bảo vệ mà là hộ vệ đeo đao, hễ bị phát hiện tất sẽ bỏ mạng ngay.

Trong cái khó ló cái khôn, Lục Cửu lang phi thân qua cửa sổ, đáp xuống mái hiên hẹp ở lầu bên rồi nhẹ nhàng di chuyển. Hần cố sức nhảy lên, bám vào cành cây lớn ở gần tòa lầu, không đánh động đến thủ vệ. Mồ hôi nhễ nhại, hần lén ra khỏi viện, may mắn chạy thoát thành công, nào còn nhớ vì sao mình đến đây, đương nhiên cũng quên mất những gì mang theo.

Trong căn phòng vắng lặng có chiếc cặp lồng nằm lơ lửng, bên trong là đĩa lươn xào lăn vàng ươm đã nguội lạnh.

Tai họa bất ngờ ập đến, không chỉ có món lươn nguội lạnh mà cả Tôn tam lẫn đầu bếp Triệu cũng vậy.

Buổi chiều Thạch Đầu đi tìm đồng bọn, đúng lúc gặp chủ nhà của Lục Cửu lang đang tới đòi tiền thuê, thì đột nhiên một nhóm nha dịch hung hãn xông vào, nói là đầu bếp Triệu và Tôn tam của Bách Vị Lâu đã bị giết, chính Lục Cửu lang là hung thủ.

Tiếng roi quát chát chúa khiến chủ nhà và Thạch Đầu sống dở chết dở, liên tục kêu oan xin tha. Nha dịch lùng sục khắp nơi, dán thông cáo truy nã khắp thành, gần như lật tung cả tòa thành lên nhưng Lục Cửu lang vẫn bất vô âm tín.

Quay lại lúc đó, tên vô lại ấy vội vàng tháo thân trong sợ hãi, tới khi phát hiện quên đồ liền biết có chuyện chẳng lành, lập tức cầm một túi bánh bao lăn trốn.

Nhà trọ hẩn thuê cũ kĩ tồi tàn, chủ nhà lại rất keo kiệt, tường hỏng cũng không sửa, để mặc khách thuê tự lo. Một hôm đi ngủ Lục Cửu lang tình cờ đá vỡ tường, phát hiện ra nhiều lớp ván mục chồng lên nhau, tạo thành một khe hở. Hẩn vốn sống bằng nghề lừa đảo, đặc tội vô số người nên rất hài lòng với khe hở này, còn che đậy thêm cho kín đáo, nhờ đó mà nhiều phen thoát khỏi sự truy tìm.

Lần này hẳn lại dùng cách cũ, quả nhiên không lâu sau có người xông vào nhà, qua kẽ ván Lục Cửu lang thấy ánh đao sáng loáng, kể đến nghe nha dịch bắt Thạch Đầu và chủ nhà, nhất tĩnh nhất động lọt vào tai, lòng hẩn lạnh toát.

Đêm hôm ấy dài đằng đẵng, bóng tối bao trùm, phu canh gõ mõ từng tiếng cóc cóc.

Lúc bình minh, sương giăng mịt mù, một chiếc xe chở phân chậm rãi lướt qua phố, tiếng chuông trên cổ con bò vang lên âm thanh leng keng nhẹ nhàng.

Con bò đã già, người đánh xe là một ông lão gù lưng, lập đi lập lại công việc thu phân mỗi sáng sớm. Bất chợt, ông chăm chú nhìn vào phiến đá lát đường ướt đẫm sương đêm, dụi dụi đôi mắt mờ.

Một vật gì đó ánh bạc dưới đèn lồng treo ở đầu xe, ông lão run rẩy xuống xe nhặt lên, hóa ra là một miếng bạc vụn.

Giống như lộc trời ban, ông lão phấn khởi cất vào ngực, ngẩng đầu lên lại thấy thêm một miếng bạc nữa ở phía trước. Ông lão hí hửng tập tễnh bước tới nhặt, liên tiếp nhặt được ba bốn miếng, quá đổi hân hoan mà hoàn toàn không nhận ra có một cái bóng đã lên lên xe, chui vào thùng phân lớn.

Ở một thị trấn nhỏ cách thành Thiên Đức trăm dặm xuất hiện một thiếu niên kỳ lạ, dung mạo tuấn tú, ra tay hào phóng nhưng trên

người lại bốc mùi thối kinh khủng. Vừa bước vào nhà tắm, hắn đã khiến mọi người chạy tán loạn. Bộ đồ cũ bị hắn vứt đi, một bà lão nhặt được, vừa cầm lên ngửi thử liền lập tức nôn ra hết phần cơm hôm qua.

Thiếu niên đó đương nhiên chính là Lục Cửu lang. Hắn trốn trong xe chở phân để ra khỏi thành, ngâm mình trong suối hết lần này đến lần khác, nôn ra cả mật đắng. Mãi mới gặp được một chiếc xe lừa, người đánh xe bịt mũi chở hắn tới đây, bấy giờ hắn mới thoát được hiểm cảnh. Nhưng mùi phân hôi thối khiến hắn buồn nôn, đồ ăn ngon đến mấy cũng như nhai sáp, cộng thêm việc nôn mửa nhiều lần khiến hắn gầy rộc người đi.

Lục Cửu lang hộc hác, số bạc cũng chẳng còn bao nhiêu, bắt đầu tính toán nơi đi.

Chốn phồn hoa đô hội nhất thiên hạ này là phía Nam Trung Nguyên, nhưng muốn đến đó phải qua quan ải ở thành Thiên Đức, còn lâu hắn mới quay về tìm chết; phía Bắc và Đông là địa giới Hồi Hột, cuối cùng chỉ còn lại hướng Tây. Sa Châu và Cam Châu ở Hà Tây vốn không đến nỗi, Hàn Nhung Thu đã đuổi bọn man di đi, khuyến khích dân chúng canh tác, ổn định dân sinh. Nghe đồn thương lái tăng lên gấp mười lần, hưng thịnh hơn thành Thiên Đức nhiều, nhưng nếu như cái vị đại nhân kia gặp ám sát thì e rằng nơi đó cũng khó lòng yên ổn.

Lục Cửu lang ngồi xỏm trong nhà xí suy đi nghĩ lại, vẫn không có nơi nào khả thi. Đương khi lo lắng, chợt nghe bên ngoài có tiếng động lạ. Hắn nhìn qua khe cửa, thấy bên cạnh cổng viện đối diện có mấy tên Thổ Phồn hung hãn.

Gã gia nô tội nghiệp bị bọn chúng đe dọa, sợ đến mức run giọng lắp bắp như con gà trống bị siết cổ. Tên phiên bang cầm đầu đeo loan đao bên thắt lưng, tay cầm một bức tranh, trong tranh vẽ một thiếu niên nom quen mắt.

Lục Cửu lang vừa nhìn qua đã thấy lạnh sống lưng, tim đập mạnh, hơi thở ngừng lại.

Mấy tên phiên bang lôi gã gia nô lên lầu lục soát, Lục Cửu lang lau mồ hôi lạnh, kéo quần lên lên ra khỏi nhà trọ. Ngoài nhà trọ có vài con ngựa chiến buộc vào cột đá, hắt tháo dây cương cho mấy con chạy đi, còn mình giữ lại một con, quất ngựa chạy như điên.

Người đi đường hô hoán ngựa chạy rồi, lũ người Phôn phát hiện điều bất thường, giận dữ lao ra khỏi nhà trọ, nhưng hai chân sao đuổi kịp bốn chân. Thấy khoảng cách ngày càng xa, Lục Cửu lang tưởng đã thoát, ngờ đâu lại gặp bảy tám tên phiên bang khác đang kịch liệt đuổi tới từ phía trước.

Lục Cửu lang hoảng hốt, ra sức quất ngựa chạy về phía đất hoang.

Vùng Tây Bắc đất rộng người thưa, hạn hán kéo dài đã lâu, ngoài trời là một mảnh đồng hoang mênh mông vô bờ, ánh nắng phía tây chói chang, dưới đất đầy đá dăm sỏi vụn, lác đác mọc lên những bụi cỏ dại. Vó ngựa phi qua làm bụi mù tung trời khiến đám phiên bang phía sau biến thành những bức tượng đất, chúng càng thêm căm phẫn điên cuồng.

Lục Cửu lang còn trẻ lại người nhẹ, ban đầu hấn bỏ xa đám người Thổ Phồn một đoạn dài, nhưng hấn không biết điều khiển ngựa mà chỉ biết vung về quát roi, chẳng mấy chốc khoảng cách truy đuổi đã bị rút ngắn, mồ hôi chảy ròng ròng.

Nhìn thấy sắp vượt qua một gò đất, ngựa bỗng chậm lại, đám phiến bang phía sau lấy ra một sợi dây dài, thông lọng tròn trịa càng lúc càng gần, vụt một cái tròng vào cổ Lục Cửu lang. Hấn chỉ cảm thấy cổ bị siết chặt, bị kéo từ trên ngựa ngã xuống đất, xém chút nữa ngất xỉu tại chỗ.

Đám phiến bang tàn nhẫn cười phá lên, huýt sáo lệnh cho ngựa lao tới, để chúng kéo lê hấn trên mặt đất.

Lục Cửu lang từng nghe nói người Thổ Phồn tính tình bạo ngược, thích kéo lê người sống sau ngựa cho đến khi da thịt bị mài xước, xương trắng rời rạc, chẳng ngờ có ngày bản thân phải nếm trải. Cổ bị siết chặt khiến mặt hấn tím tái, lưng eo bị sỏi đá mài mòn, đau đớn như bị thiêu đốt. Sợi dây quanh cổ càng lúc càng thắt chặt, Lục Cửu lang bị kéo đến mức đầu muốn nứt ra, ý thức mờ dần, mọi thứ trước mắt trở nên hư ảo, và rồi như xuất hiện ảo giác, dưới ánh nắng rực rỡ trên đỉnh đồi có bóng dáng một kỵ sĩ mảnh mai, tay cầm cung cưỡi trên lưng ngựa.

Trong khoảnh khắc tưởng chừng ngưng đọng, tiếng cười của đám phiến bang kéo dây chợt dừng lại, thân hình nặng nề đổ ập xuống đất, trên lưng cắm một mũi tên.

Lục Cửu lang cảm thấy vòng dây quanh cổ đã được nới lỏng, cuối cùng hẳn đã có thể hít thở, từng cơn choáng váng ập đến, mồ hôi lạnh và cơn đau nóng rất xen lẫn nhau.

Không ai còn chú ý đến tên oắt không đáng kể này, tất cả lũ Thổ Phồn đã dồn sự chú ý lên đỉnh đồi.

Bóng hình ngược sáng trên cao tỏa ra hàn khí sắc bén, gương cung một phát lại một phát, lại một mũi tên bay lên không trung, bắn trúng một tên phiên bang, khi ấy đám còn lại mới sực tỉnh, gào thét rút loan đao, phi ngựa xông lên dốc.

Lục Cửu lang sống sót trong gang tấc, bất chấp đau đớn bò ra xa, lại không tìm được ngoái đầu nhìn.

Đám phiên bang cười ngựa cực nhanh, chỉ trong chớp mắt đã đến đỉnh dốc, bóng hình trên đỉnh thu cung, từ cạnh yên ngựa lấy ra một thanh đao.

Đó là một thanh đao chiến cực kỳ hùng mạnh, cán dài chắc chắn, lưỡi đao còn dài hơn, chỉ vừa cầm lên đã có khí thế kinh người. Bóng hình cười ngựa lao nhanh xuống với thế khó tả, chẳng mấy chốc đã giao chiến, trường đao vung lên một đường cong dữ dội, một đao chém gãy loan đao của lũ kia, mang theo sát khí vô tận bổ xuống.

Nhìn có vẻ dũng mãnh, nhưng một người đầu chống lại được một đội man di.

Lục Cửu lang quay đầu đi, tiếp tục bò ra ngoài.

Đột nhiên một thứ gì đó từ trên trời rơi xuống, nặng nề đập xuống trước mặt hắn, máu me văng tung tóe lên đầu và mặt.

Lục Cửu lang choáng váng lau đi, mở mắt ra, ngay đối diện là một cái đầu của tên người Phôn, cổ bị chém đứt đỏ rực, hàm răng trắng nhòn, đôi mắt giận dữ mở to như chuông đồng, hình ảnh ấy khiến hắn sững sờ, lông tóc dựng đứng, đầu óc nổ tung, xỉu ngay tại chỗ.

Chương 3: Thoát khỏi cửa tử

Giữa lúc nửa tỉnh nửa mê, Lục Cửu lang thoáng cảm thấy không ổn, phần lưng và hông đau âm ỉ như cách một tên ở độ bị tra tấn tàn nhẫn. Một ý nghĩ vụt qua khiến hắn giật mình tỉnh dậy, song chỉ vừa cử động đã suýt ngất đi lần nữa vì đau đớn. Nghi ngoi một lúc lâu hắn mới có thể thở đều trở lại.

Hắn nhìn quanh quất, phát hiện mình đang ở trong một hang đá, bên cạnh có đồng lửa cháy tí tách, bản thân đang nằm sấp trên một tấm thảm mềm, bị lột trần, phần lưng và hông bôi đầy thuốc bột màu nâu sẫm.

Đột nhiên có một thanh niên đi tới nói, “Ái chà, tiểu tử, cuối cùng ngươi cũng tỉnh rồi.”

Chàng thanh niên có bờ vai rộng cánh tay lực lưỡng, đôi mày rậm hai mắt sáng ngời, nụ cười cong lên một cách tự nhiên, “Ngươi may mắn đấy, gặp đúng đội tuần tra đang đánh đuổi bọn người Phồn, tình cờ ta đi ngang qua, bằng không lúc này ngươi đã bị điều hâu mổ sạch rồi.”

Dù thanh niên trước mặt ra vẻ thân thiện tới đâu thì Lục Cửu lang cũng chỉ nhìn chăm chăm chàng không lên tiếng, chẳng rõ vì đau hay sợ mà dần dần mồ hôi rịn ra đầy đầu.

Thanh niên đoán chừng thiếu niên bị dọa sợ, nhẹ giọng trấn an, “Cứ việc gọi ta là Sách. Vết thương của ngươi không nặng, chỉ bị thương phần da thịt, đã được bôi thuốc rồi, cố chịu đau mấy hôm là sẽ lành.”

Bây giờ Lục Cửu lang mới như hoàn hồn, yếu ớt nói, “Đa tạ ân huynh cứu mạng, đại ân này không cách nào đền đáp.”

Phản ứng như vậy mới đúng, Sách hài lòng ngồi khoanh chân bên cạnh, “Tiện tay thôi, chớ cần khách khí, tiểu huynh đệ từ đâu tới? Tên gọi là gì? Sao lại bị đám người Phồn đuổi theo?”

Lục Cửu lang tỏ vẻ bối rối, “Tôi từ thành Thiên Đức đi về tây để thăm người thân, không dưng giữa đường gặp phải đám hung đồ này, thực sự không biết nguyên do gì, ân huynh có thể gọi tôi là tiểu Cửu.”

Sách rất đổi nghi ngờ, “Dù sao khu vực này cũng là địa bàn của quân đội thành Thiên Đức, lẽ ra người Phồn không nên ngang ngược như vậy, ngươi có vô tình gây ra chuyện gì không?”

Lục Cửu lang đột nhiên ho sặc sụa không dừng, Sách đành lấy túi nước tới cho hắn uống.

Lục Cửu lang yếu ớt uống nước, trông có vẻ mong manh vô tội, “Tính tôi nhát gan đó giờ, đâu dám gây chuyện gì, chắc là vận xui nên mới gặp phải người Phồn phát điên. Ân huynh từ đâu đến, trông không giống người bản địa.”

Sách ngừng một lát, cười nói, “Trùng hợp thật, ngươi đi thăm người thân thì ta cũng vậy, định đi đến thành Thiên Đức, có duyên cứu ngươi, tiện đường đưa ngươi về cùng.”

Lục Cửu lang lập tức từ chối, “Đa tạ ân huynh có lòng tốt, nhưng người tôi còn đau nhức, không thể di chuyển, ân huynh cứ mặc tôi ở lại đây.”

Sách hiện vẻ khó xử, gãi đầu, “Đâu có ỏn, đồng hoang mông quanh không có đồ ăn thức uống, ta cũng không thể ở lại chăm sóc ngươi.”

Lục Cửu lang trung ra bộ mặt chân thành, “Tôi nào dám làm phiền ân huynh thêm, tôi còn chút bạc, đổi lấy ít lương khô và nước sạch của ân huynh, tự mình nằm vài ngày khắc ỏn.”

Sách nghiêm túc bảo, “Ta đã cứu ngươi một mạng thì sao có thể bỏ dở giữa chừng. Gần đây có một thị trấn, để ta thuê xe ngựa trái đêm dày, nhất định đưa ngươi về an toàn, ngươi cứ yên tâm.”

Lục Cửu lang càng ngày càng yếu ớt, dường như nói chuyện cũng không thở nổi, “Biết ân huynh có lòng, nhưng từ nhỏ tôi đã suy nhược, nay một mạng đã mất đi hơn nửa, chỉ cần trông chừng chút thôi e sẽ thật sự mất mạng.”

Sách vừa khuyên vừa dọa, “Nếu ngươi không đi, lỡ người Phồn trở lại thì sao, hơn nữa nơi hoang vu này còn có sói hoang, chưa đến hai ngày là ngươi sẽ bị ăn sạch cả da lẫn thịt.”

Lục Cửu lang nói ngay tấp lự, “Đó cũng là số phận của tôi, thà thế còn hơn phải chết đau đớn trên xe ngựa.”

Sách lại quá ngay thẳng, hoàn toàn không nghe lọt lời hăn nói, lắc đầu lớn tiếng, “Ta đã cứu người thì không thể nhìn người chết được, tiểu huynh đệ chớ nghĩ nhiều.”

Lục Cửu lang vừa định mở miệng thì đột nhiên ánh lửa cháy bập bùng, có người bước vào hang đá.

Ánh lửa mờ ảo chiếu sáng một thiếu nữ, nàng có đôi mày mảnh, mắt trong veo, nhan sắc duyên dáng tú lệ, trông nàng có vẻ vừa tầm gọi ở suối rừng về, một tay vắt mái tóc đen ướt sũng, liếc nhìn một cái rồi bỗng nở nụ cười.

Khoảnh khắc thiếu nữ nhìn sang, lưng Lục Cửu lang như ngâm trong nước đá, bất giác rùng mình rồi lại tan biến theo nụ cười của nàng. Hăn không nghĩ nhiều, chỉ cảm thấy thiếu nữ này vừa ngây thơ lại táo bạo, cho rằng nàng ta chưa từng gặp thiếu niên tuấn tú bao giờ, chỉ cần dụ dỗ chút là lừa được ngay.

Sách lục tìm tằm thảm mềm ném cho thiếu nữ, giới thiệu, “Đây là muội muội nhà ta, gọi là tiểu Thất, tiểu huynh đệ chớ để ý.”

Lục Cửu lang vẫn đang nghĩ cách tìm có để tránh bị đưa về thành Thiên Đức, nhưng có vẻ Sách đầu đất quá, nói vài câu qua loa rồi nằm lăn ra ngủ, tiếng ngáy vang như sấm.

Lục Cửu lang đành chuyển sang thiếu nữ ở phía bên kia đồng lửa, song thấy nàng đã nằm nghỉ trên tấm thảm mềm, hắn đành ngậm ngùi im lặng.

Gió đêm từ ngoài hang lửa vào khiến đồng lửa lay động, da thịt lạnh run. Lục Cửu lang chợt nhận ra điều gì, hắn sững người lại rồi khó khăn quay đầu nhìn, thấy cái mông tròn lẳn bản thiu của mình đang trần truồng, vênh thẳng lên trời.

Dù Lục Cửu lang có toan tính nhiều tới đâu, nghĩ ra vô số lời để thoát khỏi cặp huynh muội này, cũng không ngờ vết thương ngoài da dẫn đến sốt cao, rơi vào hôn mê sâu. Khi hắn tỉnh lại thì bản thân đang ở trên một cỗ xe ngựa. Trong xe không có ai khác, hắn mò mẫm trên người, thấy mình được mặc quần áo bèn thở phào nhẹ nhõm. Chợt nghe thấy bên ngoài xe có âm thanh náo nhiệt, hắn tò mò hé rèm nhìn ra, lập tức như sét đánh ngang tai.

Ở bên ngoài đông đúc người qua kẻ lại, có người khiêng rổ, người vác gao, cũng có người bán than bán đường cùng các đoàn buôn kéo lạc đà, chen chúc thành một hàng dài. Tường thành xám vàng ở phía trước sao mà trông quen thuộc thế, bởi đó chính là cổng thành Thiên Đức.

Lục Cửu lang hoàn toàn không ngờ sau khi tỉnh dậy lại trở về địa ngục. Toàn thân hắn ướt đầm mồ hôi lạnh, thấy quân lính đang kiểm tra từng người, ở đằng xa còn có bảng thông báo dán hình truy

nã, hần hoảng hốt như kiến bò trên chảo nóng, đang tính lén lút lê cái thân đau đón ra khỏi xe bỏ chạy thì đột nhiên rèm xe bị vén lên.

Ngựa từ từ tiến về phía cổng kiểm soát, tiếng của Sách nhẹ nhàng truyền tới, “Các vị quân gia vất vả rồi, đây là giấy thông hành.”

Quân lính nhận giấy thông hành, bắt đầu kiểm tra xe ngựa. Rèm xe vừa vén lên, lộ ra hai thiếu nữ, một người duyên dáng tự nhiên, xinh đẹp trẻ trung, phớt lờ ánh mắt dò xét; người còn lại được nàng ôm trong lòng, tóc dài rối bù, mặt mày trắng bệch, đôi môi đỏ mọng, hốt hoảng co rúm rỏ, trông vẻ sợ hãi yếu đuối.

Tên lính chấn động trước hương sắc trong xe, song cũng nhanh chóng nghiêm nghị trở lại, “Trong xe không được giấu giếm gì sất, phải kiểm tra kỹ!”

Sách nhanh chóng lấy ra một nén bạc, “Em gái nhà tôi cơ thể ốm yếu, đi đường đổ bệnh, đang vội vào thành tìm thầy lang chữa trị, xin quân gia thông cảm.”

Quân lính cầm nén bạc, gạt đầu hài lòng rồi vẫy tay cho qua.

Trong xe, Lục Cửu lang không nói lời nào, toàn thân ướt đầm mồ hôi lạnh, đôi môi nhợt nhạt vì căng chặt.

Hần bị thiếu nữ ôm trong lòng nhưng không hề có tí cảm giác tiêu hồn sung sướng - tay của thiếu nữ đặt ở thắt lưng hần như gọng sắt, giữ chặt khiến hần không thể cử động, tay còn lại của nàng nhờ

tóc che phủ đặt lên động mạch cổ của hắn, chỉ cần một chút lực là có thể khiến hắn ngất xỉu.

Lục Cửu lang luôn đề phòng Sách mà không để ý đến thiếu nữ, lúc này hắn cố gắng kìm nén sự kinh ngạc, quay đầu nhìn sang.

Thiếu nữ mỉm cười duyên dáng nhưng ánh mắt lại lạnh lùng hờ hững, cứ như đang nhìn một con gà con nhút nhát.

Xe ngựa lăn bánh vào thành, tiếng ồn ào của đường phố ủa vào, Sách cất tiếng huýt sáo vui vẻ.

Chương 4: Khách từ xa

Công việc canh gác ở Tây Đường Các khá nhẹ nhàng. Chỉ cần tuần tra các viện, đuổi mấy tay say rượu và bọn nghèo hèn là xong, không quá vất vả lại còn được gặp nhiều mỹ nữ xinh đẹp hằng ngày. Điểm duy nhất đáng tiếc là công việc này không được xem trọng, người đứng đắn ai thềm để mắt, đa số toàn mấy tên du thủ du thực gom lại cho đủ số lượng.

Gần đây trong đội canh gác xuất hiện một thanh niên đầy sức sống. Cậu ta tay chân nhanh nhẹn, tiếng cười đi trước lời nói, vóc dáng cường tráng, như một cây trúc mảnh mẽ vươn lên giữa đám cỏ dại. Cậu ta vô cùng nổi bật, đến nỗi ngay cả những hoa nương trong Các cũng phải để ý, thường xuyên liếc mắt đưa tình với cậu ta.

Cậu thanh niên này rất biết cách giữ quy tắc, không bao giờ lại gần phụ nữ, điều này làm cho trưởng đội canh gác là lão Hình rất hài lòng.

Lão Hình thực ra không già, mới ngoài ba mươi. Tuy giờ chỉ là bảo vệ canh gác nhưng ngày trước y từng làm hiệu úy trong quân, cũng từng được cấp dưới nịnh hót. Có điều đáng tiếc làm sao, cấp trên chọn sai chỗ dựa, khi thời thế thay đổi lập tức bị giáng chức xét xử, kéo theo y cũng bị liên lụy. Công việc hiện tại lão có được là nhờ vào các mối quan hệ cũ, có thể nói là đã sa cơ.

Một vài đồng liêu cũ đến Tây Đường Các để uống rượu, lão Hình niềm nở tiếp đón nhưng trong lòng không khỏi chua xót. Y trở về phòng nghỉ, chàng thanh niên mới đến đi theo sau, mở cặp lòng, lộ ra hai đĩa món nhắm cùng một bình rượu. Lão Hình mỉm cười.

Rượu là thứ duy nhất có thể an ủi một người đàn ông trung niên thoái chí sồn lòng.

Sau vài chén rượu, lão Hình đã ngà say, “Mấy tên khôn kiếp đó giờ đắc ý rồi, ôm chân Lư Tồn, gặp ai cũng nghênh ngang, thật không ra gì!”

Thanh niên bên cạnh lên tiếng, “Lư Tồn có phải là vị đại nhân đã đến Tây Đường Các cùng Đỗ phán quan hôm trước không? Hóa ra là người quen của lão Hình.”

Lão Hình gặm xương gà, cười nhạt nói, “Chính là kẻ nịnh bợ, giả dối đó. Tên Đỗ Hòe kia cũng một phường dối trá, trong quân đội chẳng có nổi một tên đáng tin.”

Chàng thanh niên khiêm tốn đáp, “Lão Hình am hiểu trong quân như vậy, nếu không ngại có thể nói thêm về những quý nhân này được không, tôi mới đến không hiểu, sợ làm mất lòng.”

Lão Hình được đà uống rượu hăng say, thao thao bất tuyệt.

Thành Thiên Đức là một tòa thành quân sự. Chỉ huy trên danh nghĩa là Sóc Phương Tiết độ sứ(*) ở Lĩnh Châu nơi xa, nhưng người thực sự nắm quyền lại là Phòng ngự sứ(**) Chu Nguyên Đình.

Ông là một lão tướng biên cương dày dạn kinh nghiệm, tuổi quá lục tuần, không đam mê tửu sắc, ít khi đến Tây Đường Các.

(, **: Tiết độ sứ là chức quan đứng đầu một khu vực quân sự, có quyền lực lớn về cả quân sự và hành chính, thường được giao nhiệm vụ bảo vệ biên giới và duy trì trật tự trong khu vực được giao. Phòng ngự sứ cũng là một chức quan quân sự nhưng phạm vi quyền lực và nhiệm vụ hẹp hơn so với Tiết độ sứ, chủ yếu tập trung vào việc phòng thủ và bảo vệ một thành phố hoặc một vùng cụ thể.)*

Tiếp theo là Phó sứ Đồng Thiệu, người này có thể lực trong triều, mới đến đã kiêu ngạo, chẳng ai dãi dột động vào. Hiện nay phần lớn công việc trong thành do hắn quyết định, mỗi hai ba ngày lại đến đây hưởng lạc, là kẻ phách lối và cũng rất nóng tính, phải cẩn thận khi phục vụ.

Ngoài ra còn có Ngu hậu(*) Tiết Quý, người này ít nói, phụ trách quân vụ, mặc dù chức vụ thấp hơn Đồng Thiệu nhưng lại công bằng, có thể lực đôi đầu ngang ngửa.

() Ngu hậu là sĩ quan phụ trách nhiệm vụ trinh sát tình hình địch hoặc trông coi canh gác vùng biên cảnh.*

Về những chức quan khác như Phán quan, Thôi quan, Áp nha, Binh mã sứ, Tham quân cùng các cấp khác, lão Hình không lạ gì, nắm rõ tính nết và sở thích của từng người. Đang khi nói say sưa thì tên thuộc hạ thông báo có khách gây gỗ, lão Hình lập tức đi xử lý, chàng thanh niên tự giác theo sau.

Trong một góc viện chật kín người có tiếng cãi vã ồn ào, bát đĩa trong nhà vỡ vụn, rèm lụa vương vãi canh rượu. Giữa phòng chính có hai người đứng đối diện nhau, vẻ mặt hầm hầm đầy tức giận như muốn sống mái một phen.

Người đàn ông to lớn có thân hình vạm vỡ đứng bên trái chỉ tay quát mắng, “Nhà ngươi dám chơi trò mờ ám với gia, hôm nay không đánh chết Đỗ Hòe thì ta không mang họ Phàn!”

Người đàn ông bên phải mặc áo gấm, mặt mày trang nhã, ôm vết thương trên trán, tức giận nói, “Phàn Chí, ngươi vì chuyện tư mà đánh cả đồng liêu, ta nhất định phải đi gặp cấp trên nói rõ đúng sai, lột da tên binh mã sứ nhà ngươi!”

Phàn Chí mắng chửi, “Cứ việc tố cáo, ta sợ đánh? Dựa vào đâu mà đụng tay đụng chân binh lính của ta!”

Đỗ Hòe phản nộ nói, “Ta là Phán quan, có quyền trừng trị, thuộc hạ của ngươi làm sai thì phải bị phạt!”

Phàn Chí đá văng chiếc ghế tròn đập vào cạnh Đỗ Hòe, “Chơi bạc thì nghiêm trọng cái gì! Chẳng qua ngươi chỉ muốn tìm cơ hội phát tiết, muốn cướp việc của họ để cho người khác, bằng không làm sao xứng với số bạc ngươi đã nhận!”

Sắc mặt Đỗ Hòe vô cùng khó coi, “Nói nhảm! Chúng vi phạm quy định trước, ta xử lý công bằng, ngươi không phục thì cứ lên cấp trên khiếu nại!”

Phàn Chí dương nắm đấm lên, “Ta chịu đủ cái thái độ lỗ bịch này của ngươi lắm rồi! Trước đánh ngươi một trận cho ra nhẽ rồi kéo ngươi về phủ lục soát, chờ lấy đủ nhân chứng vật chứng, xem ngươi lấy gì để giả vờ!”

Đỗ Hòe bị chọc điên, rút loan đao ra, “Khinh người quá đáng! Dù sau này có bị cấp trên trách móc, ta cũng phải liều mạng với ngươi!”

Cả hai mặt đỏ tía tai, gân xanh gò lên, tình hình trở nên cực kỳ căng thẳng.

Người thanh niên không khỏi giật mình, không ngờ quan tướng của Thiên Đức quân lại dữ tợn như vậy, không biết mấy tay bảo vệ ở Các có ngăn cản nổi không.

Vậy mà lão Hình không hề kinh sợ, bước nhanh lên trước, giọng cao hơn ba phần, “Chẳng phải Phàn đại nhân và Đỗ đại nhân đây sao, có gì lời qua tiếng lại thế này? Là rượu nhạt hay hoa nương phục vụ không tốt? Đồng liêu hàng ngày gặp mặt, dù có giận đến đâu thì đến Các cũng nên nguôi ngoai chứ.”

Lão Hình vừa nói vừa cười, đẩy đao của Đỗ Hòe vào lại vỏ, Đỗ Hòe cũng không phản kháng, tình hình lập tức dịu đi ba phần.

Lão Hình tiếp tục dỗ dành Phàn Chí, “Phàn đại nhân mấy ngày nay không đến, Lan tử cứ nhớ nhung mãi, nếu biết ngài vào Các mà không gặp nàng ấy, chắc chắn sẽ suy nghĩ lung tung cho coi. Đại

nhân nhất định phải an ủi nàng ấy, để tôi cho người mang rượu com qua luôn bây giờ.”

Chỉ sau vài câu nói, nắm đấm của Phàn Chí cũng nói lỏng, vẻ hung dữ trên mặt biến thành một tiếng hừ lạnh, không còn khí thế bức bách như trước.

Lão Hình tiếp tục tăng bốc Đỗ Hòe, “Uống rượu ồn ào mới là bạn lâu ngày. Đỗ đại nhân đến thật đúng lúc, tiểu Liên mới học được một bản nhạc, nói là sẽ chơi cho ngài nghe đầu tiên, ngài nhất định phải nể mặt nàng ấy đấy.”

Người thanh niên đứng bên cạnh há hốc mồm, Lão Hình chỉ gọi một tiếng, “Kìa Sách! Cậu đứng đực ra làm gì, còn không mau đưa Phàn đại nhân đi gặp Lan tỷ.”

Sách vội vàng dẫn đường, Phàn Chí bước theo, miệng không quên dọa, “Đợi gia xử lý xong việc, quay lại sẽ cho người biết tay!”

Đỗ Hòe hoàn toàn không để ý, theo lão Hình đi sang phía khác.

Lão Hình như được thần giúp, dễ dàng hóa giải cuộc cãi vã, Sách thực sự không thể hiểu nổi.

Điều khiến chàng kinh ngạc hơn là ngày hôm sau, Phàn Chí và Đỗ Hòe lại say khướt, tay quàng tay rời đi, xưng huynh gọi đệ thân thiết như một nhà.

Lão Hình mặt không biến sắc, nhanh nhẹn tiễn khách rồi giải đáp thắc mắc của Sách, “Có thù thật thì đã không đánh nhau trong Các, vò vẹt làm bộ cho có người khuyển, dễ xuống nước mà thôi. Đồ Hoè gây gỗ không đến mức quá đáng, mà Phàn Chí cũng có lời giải thích với thuộc hạ. Làm gì có tên nào trong sạch, chuyện xé ra to ai cũng bất lợi.”

Sách bưng tỉnh ngộ, thêm phần khâm phục.

Lão Hình vừa đắc ý song vẫn thấy mệt mỏi, “Ta có thể làm được việc này là vì hiểu rõ đạo lý bên trong, đừng có tâng quan tướng cao quá, quân đội giờ chỉ là một vũng bùn, ta cũng từng nhiệt huyết nhập ngũ, thương pháp cũng gọi là ra trò, nhưng cuối cùng...”

Người đàn ông nản lòng dừng lời, vỗ vỗ vai chàng thanh niên, buông tiếng thở dài.

Khu tây thành có nhiều ngõ hẻm, giá nhà không cao nên nhiều dân mới chuyển đến thường chọn nơi này tạm trú.

Thím Hồ là quả phụ, chồng trước làm kinh doanh kiếm được ít của nải, giữa chừng qua đời, để lại một mụn con trai. Bà chia sân nhà làm hai, cho thuê một bên, kiêm làm “cò” kiếm chút bạc vụn. Ngày hôm đó bà vừa giặt quần áo xong, đang đổ nước ra rãnh giữa sân liền thấy một thiếu nữ xách giỏ trở về.

Thiếu nữ này dung nhan xinh đẹp, tay chân thon dài, cử chỉ nhanh nhẹn hoạt bát, không giống vẻ rụt rè của con gái nhà dân, nhanh nhẩu cất tiếng gọi, “Đại nương, tôi mua ít bánh rán, mời đại nương nếm thử.”

Thím Hồ nhìn vào giỏ của nàng, mặt nở nụ cười, ngoài miệng lại lải nhải, “Tiểu Thất à, dù đại nương có giới thiệu việc cho Sách thì cháu cũng không thể bỏ bê việc bếp núc được. Đồ ăn bên ngoài đắt đỏ, sao có thể chi tiêu hoài như vậy?”

Tiểu Thất thuận miệng đáp, “Đại nương nói phải, chúng tôi mới đến, người nhà đổ bệnh nên không quán xuyến nhiều việc được, chờ một thời gian sắm sửa đầy đủ rồi tính tiếp.”

Thím Hồ nhận lấy bánh trái Tiểu Thất đưa, vẫn trách móc, “Thiếu mấy cái nồi niêu thôi mà, ra tạp hóa mua vài món là xong. Có người bệnh càng phải tính toán kỹ lưỡng, sao có thể tiêu xài như cháu.”

Tiểu Thất mặc kệ bà lải nhải, chỉ cười không đáp.

Thím Hồ mắt đảo một vòng, lại nói, “Trời đang nắng đẹp, cháu bảo người bệnh ra ngoài phơi nắng đi, bệnh khí sẽ tan nhanh, đừng cứ ru rú ở nhà. Hàng xóm nói phía bắc đang có dịch bệnh, các cháu lại từ nơi khác đến, chắc sẽ nghĩ nhiều, nhưng cháu chớ để bụng.”

Thiếu nữ nhìn bà đáp, “Nào gì có chuyện đó, chỉ là không hợp thổ nhưỡng mà thôi, giờ đã khá hơn nhiều rồi.”

Nói đoạn, nàng thực sự đi thẳng vào nhà lấy ghế nằm, bế người bệnh ra phơi nắng, bản thân cũng kéo một cái ghế nhỏ ngồi cùng. Cô gái trên ghế bị mái tóc dài che khuất mặt mày, nửa khuôn mặt nhỏ nhắn trắng trẻo, môi hồng tươi tắn, không hề có vẻ bệnh nặng.

Thím Hồ nhìn kỹ, yên tâm không dò hỏi nữa, thay quần áo rồi ra ngoài nói chuyện với bà con trong xóm.

Cuối cùng trong sân cũng yên tĩnh lại, thiếu nữ thông thả bóc quả lựu, một lát sau nói, “Vết thương đã đỡ hơn chưa?”

Lục Cửu lang mở mắt, ngoan ngoãn đáp, “Có ân huynh thay thuốc cho, đau đớn giảm nhiều rồi.”

Thiếu nữ đưa cho hắn một bát hạt lựu, còn đặt thêm một chiếc thìa gỗ.

Lục Cửu lang nhận lấy bát, vén tóc sang một bên, đôi mắt cụp xuống tạo thành một đường cong, vừa tuấn tú vừa yếu đuối, “Tạ ơn Thất cô nương.”

Thiếu nữ nghiêng đầu cười, “Gọi ta là tiểu Thất được rồi.”

Nàng thoải mái chống cằm nhìn Lục Cửu lang, nước lựu đỏ tươi nhuộm đôi môi của hắn thành màu đỏ quýt rữ, kết hợp với đôi mày sâu hẹp của tuổi trẻ, tạo nên một vẻ đẹp khó phân biệt giới tính.

Nàng không kìm được khen ngợi, “Nếu ngươi là nữ, chắc chắn sẽ là một mỹ nhân.”

Lục Cửu lang lúng túng như một chàng trai e thẹn.

Thiếu nữ nhẹ nhàng nói, “Cách ngươi ăn uống không giống người xuất thân từ phố chợ.”

Lục Cửu lang ngập ngừng, “Mẹ quá cố của tôi từng mời người dạy tôi lễ nghi, bà nói cha tôi xuất thân từ thế gia, sau này trở về gia tộc không thể làm mất thể diện.”

Quả nhiên lời này đã khiến thiếu nữ tò mò, “Là nhà nào?”

Lục Cửu lang cười khô, vừa mơ hồ lại buồn bã, “Ai mà biết, chỉ là giấc mơ đẹp của bà ấy thôi, dù có thân phận cũng làm gì có chuyện đi nhận con của người đàn bà phong trần.”

Thiếu nữ liếc hắt, cũng tự bóc một quả lựu khác, “Cửu lang là con thứ chín à?”

Lục Cửu lang vẫn còn trẻ, đường nét mềm mại, khí chất yếu đuối đượm dáng vẻ u buồn càng khiến người khác thương cảm, “Thật ra không có huynh đệ, mẹ tôi cứ gọi vậy, nhiều người lấy đó làm trò cười.”

Thiếu nữ nảy sinh đồng cảm, “Còn người thân nào khác không?”

Lục Cửu lang lắc đầu, giọng nói càng thấp, “Kể từ khi mẹ qua đời vì bệnh nặng, tôi một mình với hai bàn tay trắng, sống trong hỗn loạn, phải nhờ chị nuôi giúp đỡ.”

Trước đó thiếu nữ đã nghe hẳn kể qua, bèn tiếp lời, “Vậy nên khi người tìm chị nuôi thì tình cờ nghe được chuyện quan lớn nhận hối lộ, không thể không chạy khỏi thành, toán lính Phồn kia có lẽ là do quan lớn sai khiến, muốn giết người diệt khẩu?”

Vành mắt của Lục Cửu lang hoen đỏ, lo lắng kèm theo tự trách, “Lúc đó tôi sợ quá nên không nhìn rõ mặt đối phương, chỉ biết lo chạy trốn, mong chị nuôi không bị liên lụy bởi tôi, như thế thì tội lỗi lớn lắm.”

Thiếu nữ an ủi vài câu, Lục Cửu lang vui nổi buồn, bày tỏ sự biết ơn.

Đột nhiên thiếu nữ nói, “Sao người không hỏi ta và anh trai họ tên là gì, gia đình quá khứ ra sao?”

Lục Cửu lang im lặng một lúc, ngập ngừng trả lời, “Tôi được cứu giúp, sao dám mạo muội hỏi nhiều, hơn nữa bản thân còn đang bị truy bắt, nếu biết quá nhiều, lỡ có chuyện lại liên lụy đến ân nhân.”

Ánh nắng hắt lên đôi mi tinh xảo của thiếu niên, chân thành mà sâu lắng, không chút giả dối.

Thiếu nữ nở nụ cười đầy ẩn ý, “Không cần lo lắng, người thông minh như vậy, làm sao có thể gặp chuyện?”

Sách trở về khi trời tối om, Lục Cửu lang đã nghỉ từ sớm.

Thiếu nữ bày biện bữa ăn trong khoảng sân chia nửa, Sách ăn lấy ăn để, sau khi ăn xong mới nói, “Đã hỏi thăm rồi, tiểu tử đó là phường lừa đảo, trong Các là người tình của hắn, vì liên lụy nên bị tống vào đại lao.”

Tiểu tử này thật giỏi đóng kịch, Nếu không phải vì cảm thấy hành động của đám lính Phồn sau khi cứu người có vẻ khả nghi, kế tiếp lại phát hiện ra thông báo truy nã, thì chắc chắn hắn đã lừa được bọn họ rồi. Đợi đến lúc vào thành thấy tình hình không ổn, hắn lập tức thông minh ngay, chủ động nói ra đầu đuôi câu chuyện bị truy nã, giảm đi công sức thẩm vấn.

Sách không quên nhắc nhở em gái, “Tuy hắn không ra gì nhưng lòng dạ khó dò, nghe nói rất giỏi lừa phụ nữ, muội chớ để bị mắc bẫy.”

Thiếu nữ lườm chàng, “Muội đâu có ngốc, kẻ sai khiến được lính Phồn ắt có thân phận không phải tầm thường, chỉ dựa vào chúng ta cũng chưa chắc điều tra ra. Bùi gia có căn cứ trong thành, vẫn nên thông báo cho họ một tiếng.”

Sách do dự, “Nói chuyện này cho Bùi gia chưa hẳn họ đã tin, có khi còn nghi ngờ chúng ta đến để tranh công. Nếu không phải sợ bọn họ bỏ mặc an nguy của cha, việc gì ca phải chạy xa như vậy.”

Thiếu nữ nghĩ ngợi một hồi, khuyên nhủ, “Dù sao cũng là liên minh năm quân, nếu phát hiện chúng ta đến mà không thông báo thì càng nghi ngờ hơn.”

Sách nghe thấy có lý, “Cũng đúng, trước tiên chúng ta tự điều tra, đợi Trường Canh dẫn người tìm được tung tích của đám lính Phôn, vào thành gặp mặt, ca sẽ báo cho Bùi gia.”

Thiếu nữ yên tâm, bây giờ lại tò mò, “Ca đã gặp một số quan viên ở Tây Đường Các, cảm thấy Thiên Đức quân thế nào?”

Sách khinh thường ra mặt, “Các tướng tranh giành lợi ích, kỷ luật quân đội xuống cấp, lâm trận chưa chắc đã nên chuyện, kém xa so với Hà Tây. Đáng tiếc là Lương Châu vẫn nằm trong tay lũ người Phôn, không thể trực tiếp gửi tin tức về Trung Nguyên, bằng không đã chẳng phải vòng vo thế này.”

Thiếu nữ nhướn mày, một thoáng sắc bén vụt qua đáy mắt, “Nhất định sẽ có ngày muội lấy lại được Lương Châu!”

Sách bật cười, ra vẻ dạy dỗ, “Muội còn chưa chính thức nhập ngũ mà tuyên bố đồng dạ nhi. Làm tướng phải cẩn thận tỉ mỉ, không thể liều lĩnh tham chiến, đã quên những lời cha dạy rồi hả?”

Thiếu nữ không nhịn được cười, liếc Sách, “Người lần trước rượt đuổi Khâm Trác sát nút, bị xử theo quân pháp cũng không phải là muội.”

Sách không những hồi hận mà còn đắc chí, “Khâm Trác là rể của vua nước Phồn, có thể đuổi đánh hấn đến chết, bị đánh cũng đáng.”

Thiếu nữ cười đùa, “Kết quả là giống như Lục Cửu lang, nằm sấp cả nửa tháng, thậm chí còn yếu ớt hơn cả hấn, động chút đã la đau.”

Sách gõ nhẹ lên trán em gái, cười mắng, “Dám so ca với tên tiểu lưu manh đó? Ca mà không kêu thì sao cha có thể tha phạt?”

Thiếu nữ nhanh nhẹn tránh đi, tiếng cười tan vào bầu trời đêm.

Chương 5: Hầu khách hồng hách

Chu Nguyên Đình giữ chức Phòng ngự sứ, cai quản thành Thiên Đức được ba mươi năm, ai nấy đều cho rằng ông đã già. Những năm gần đây ông đôi tính dần trở nên ôn hòa hơn, bước vào tuổi già an nhàn, buông bỏ công vụ, phần lớn thời gian dùng để ngắm chim câu cá, chuyên tâm trồng hoa. Song, ở phía Bắc khí hậu khô cằn, rất khó nuôi dưỡng hoa cỏ mềm mại, những giống quý mà thuộc cấp dâng tặng chẳng mấy chốc đã héo rũ, chỉ còn lại vài chiếc lá làm cảnh.

Đồng Thiệu chuyển đến đây đã ba năm, từ báo cáo mỗi ngày một lần cho đến nửa tháng một lần, rồi càng lúc càng lơ là. Hắn nhìn những chiếc lá rủ trong hoa viên của phủ Phòng ngự sứ, cảm thấy chẳng khác gì chủ nhân của nó.

Ấy nhưng hôm nay, Chu Nguyên Đình nhẹ nhàng nói một câu.

Đồng Thiệu ngẩng phắt đầu lên, nhìn chăm chăm vào bóng lưng trước mặt, nghi ngờ lặp lại, “Từ ngày mai sẽ đóng cổng thành hai mươi ngày, tại sao?!”

Chu Nguyên Đình đang tưới hoa, dừng đỉnh nói, “Hội đàm Hà Tây sắp tới, trong thành cần phải chuẩn bị.”

Đồng Thiệu lập tức căng mặt, “Đóng cổng thành là chuyện lớn, mỗi ngày có hàng nghìn thương nhân ra vào, sao có thể nói đóng là đóng, ngài làm vậy không thỏa đáng!”

Chu Nguyên Đình ung dung, “Chỉ là tạm đóng một thời gian, làm gì đến nỗi không thỏa đáng, người nên nhớ thành Thiên Đức vốn là quân thành.”

Đồng Thiệu càng không vui, cười lạnh nói, “Đại nhân quá coi trọng cuộc hội đàm rồi, khác gì làm mất mặt triều đình. Nếu để lọt tin đến tai Hàn Nhung Thu, e rằng ông ta sẽ nghĩ triều đình đang gấp rút lấy lòng, đâm ra tự mãn.”

Chu Nguyên Đình không đổi giọng điệu, “Nếu ông ta chịu dẫn các châu Hà Tây quy phục, ấy chính là niềm vui của triều đình.”

Đồng Thiệu bước tới một bước, lời càng mạnh mẽ, “Hà Tây rơi vào tay dị tộc đã lâu, tuy nói Hàn Nhung Thu quy phục nhưng ai biết thật giả ra sao? Nếu bề ngoài ông ta chỉ tỏ vẻ thân thiện, thực chất lại đầy ắp dã tâm, thành Thiên Đức sao có thể không phòng bị?”

Chu Nguyên Đình nhẹ vuốt cành hoa yếu ớt, “Đúng thế, cho nên mới cần hội đàm, xem ý ông ta thế nào.”

Đồng Thiệu gằn giọng, “Theo ý kiến của thuộc hạ, hiện nay địch ta khó phân, chúng ta càng phải nghiêm ngặt phòng bị, tỏ ra cứng rắn, tuyệt không được nhân nhượng phần nào, không để Hàn Nhung Thu khinh thường. Chứ đến khi người Hà Tây trở nên ngang ngược, e rằng tương lai sẽ thành mối họa lớn của triều đình.”

Chu Nguyên Đình làm như hỏi băng quơ, “Theo ý của Đồng đại nhân, chiến lược của Thiên Đức quân so với năm quân Hà Tây thế nào?”

Dù Đồng Thiệu khoác lác cỡ nào cũng không thể nói Thiên Đức quân mạnh hơn, chỉ đáp mơ hồ, “Chưa thấy trước, không thể đoán bừa.”

Chu Nguyên Đình thông thả nói, “Việc có bị người Hà Tây khinh thường hay không không nằm ở cách tiếp đón. Đồng đại nhân quản lý quân vụ nhiều năm, đúng lúc có dịp so sánh đội quân của hai bên, nếu quân ta thắng, dĩ nhiên triều đình sẽ không mất thể diện.”

Đồng Thiệu á khẩu, chuyển đề tài, “Tóm lại không thể đóng công thành, hành động này ảnh hưởng rất lớn, ai có thể chịu trách nhiệm?”

Chu Nguyên Đình dừng chăm sóc hoa cỏ, quay người lại, dáng vẻ thư thái, mắt khẽ nheo như một con mèo lớn lười biếng hòa nhã, bất chợt gọi, “Tiết Quý.”

Một võ tướng từ cổng sân bước vào, gương mặt vuông vức như đúc bằng sắt, giọng đanh sắt, lạnh lùng vững chắc, “Thuộc hạ có mặt.”

Đồng Thiệu biến sắc, Ngu hậu Tiết Quý chấp chương giám sát quân đội, mặt lạnh kiêu lời, hai người xưa nay không hợp nhau.

Chu Nguyên Đình nhận khăn từ người hầu, vừa lau tay vừa nói với Tiết Quý, “Cổng thành giao cho người giám sát, cấm thông hành ra vào ngoại trừ quân vụ.”

Đồng Thiệu phùng phùng lửa giận, vừa định tranh luận thì Chu Nguyên Đình thần nhiên phát tay, “Ta vẫn là Phòng ngự sứ, người không cần nhiều lời, mọi trách nhiệm sẽ do ta chịu. Nếu người không phục, cứ việc dâng tấu lên triều đình.”

Đồng Thiệu khó tin nổi, trong lòng dấy cảnh giác, giận dữ phát tay áo bỏ đi.

Sách nhân cơ hội chạy vặt mà bắt chuyện với các hầu cận và tỳ nữ ở trong Các, tốn nhiều công sức nghe ngóng ngày Lục Cửu lang gặp biến có vị quan lớn nào ra vào.

Kết quả lại ngoài dự đoán, hôm đó các quan viên trong quân tụ tập tiệc tùng, từ Phó sứ tới phán quan, tư mã rồi binh mã sứ, có người đến trước có người đến sau, lên tới hàng trăm khách nhân, làm sao phân biệt được ai với ai, thế là lại lâm vào bế tắc.

Lão Hình không rõ sự tình, rất hài lòng với sự chăm chỉ của chàng thanh niên nên càng thêm quan tâm, không quên dặn dò chỉ điểm, chẳng hạn như tối nay phú thương Phùng công của Linh Châu sẽ tổ chức yến tiệc trong Các, lúc đón tiếp nhớ ân cần, tiền thưởng chắc chắn sẽ hậu hĩnh.

Truyền thuyết kể rằng Phùng công có gia tài hàng vạn, làm ăn rất lớn, dù tổ chức yến tiệc ở Tây Đường Các cũng sẽ cử quản gia tới lo liệu, từ bày biện thế nào cho đến thực đơn ra sao, mọi thứ đều được chăm chút kỹ lưỡng.

Đèn đêm sáng trưng, rượu ngon trên bàn, mỹ nhân và nhạc sư lặng lẽ chờ bên cạnh, lão Hình dẫn một toán canh gác đứng đợi ở cửa, cuối cùng cũng đợi được khách quý đến.

Một người đàn ông to béo, toát lên vẻ giàu sang cười con tuấn mã trang trí lộng lẫy, vẻ mặt kiêu căng được một nhóm người vây quanh, chính là Phó sứ Đồng Thiệu. Lão Hình hầu đối phương xuống ngựa, đang nhìn bộ lấy lòng, bỗng nghe thấy tiếng ngựa hí dữ dội từ phía sau.

Đồng Thiệu quay đầu nhìn, thấy một tên canh gác trẻ tuổi tiến lại gần ngựa, lập tức nổi giận, “Tên ngu đàn này từ đâu chui ra đây, không biết lễ nghĩa!”

Lão Hình kinh hãi, ông ta dặn dò nhiều điều mà quên mất một việc, con ngựa quý của Đồng đại nhân đáng giá nghìn vàng, tính tình hung dữ, không cho ai đến gần, từ trước tới nay đều được Đồng đại nhân tự tay buộc ngựa. Lần này đơn đả sai chỗ mà vô tình phạm phải cấm kỵ lớn.

Thực tình Sách tiến lên hoàn toàn do bị gài bẫy. Chàng được lão Hình quý mến khiến mấy tay canh gác khác ganh ghét, cố tình xúi giục chàng dắt dây cương.

Sách không đề phòng, thấy ngựa giơ móng đá tới thì theo phản xạ tự động né tránh, giữ chặt dây cương, tay áp mạnh, sức bật của ngựa tức thời dừng lại, thậm chí không thể phát ra tiếng hí, chỉ có thể thở phì phò giận dữ.

Sách giữ chặt ngựa, thở phào nhẹ nhõm, chợt nhận thấy không ổn liền buông tay lùi về phía sau, nhưng ánh mắt xung quanh đã thay đổi, sức mạnh chế ngự ngựa quá sức ghê gớm, người nào người nấy đều kinh ngạc không thôi.

Cơn giận của Đồng Thiệu đã bị sự kinh ngạc thay thế, nghi ngờ hỏi, “Tiểu tử nhà ngươi làm gì ở đây?”

Sách lộ vẻ lúng túng, vụng về gãi đầu, “Tiểu nhân là hộ viện trong Các, trước đây từng chặn ngựa ở Cư Duyên Hải.”

Đồng Thiệu nhìn chàng chăm chăm đánh giá, “Người chặn ngựa? Sức mạnh bậc này không phải của một hộ viện.”

Sách cười ngây ngô, giả vờ không hiểu.

Một người đàn ông khác đi cùng Đồng Thiệu, tuổi gần bốn mươi, phong thái tao nhã xuất chúng, thấy tình hình ấy thì mỉm cười, ném ra một thỏi bạc, “Tiểu tử giỏi lắm, Đồng đại nhân thưởng cho ngươi, còn không tạ ơn?”

Dù Sách chưa gặp song cũng đoán được người thưởng là Phùng công, chàng nhận bạc, giả vờ vui mừng, “Đa tạ Phó sứ đại nhân, đa tạ Phùng công.”

Đồng Thiệu vẫn đang quan sát, lạnh lùng ra lệnh, “Buộc ngựa của ta cho kỹ.”

Sách nghĩ ngợi, lấy ra một ít kẹo vùng từ trong ngực áo, con tuấn mã đã sợ chàng nhưng không cưỡng lại được sự hấp dẫn của hương vị ngọt ngào, nó vừa đi vừa ăn, cuối cùng ngoan ngoãn để chàng buộc lại, ngay cả vệ sĩ thân cận của Đồng Thiệu cũng tấm tắc khen ngợi.

Phùng công vỗ tay khen, “Xem ra không nói quá, quả là một người chăn ngựa đầy kinh nghiệm.”

Đồng Thiệu giãn nét mặt, tạm thời xua tan sự nghi ngờ, bước vào trong Các dưới sự hộ tống của mọi người.

Kỹ năng của Sách quả thật xuất sắc, không chỉ khiến bọn canh gác tán thưởng mà còn khiến thân vệ của Phó sứ cũng phải ngạc nhiên.

Lão Hình tò mò, kéo Sách lại hỏi, “Làm sao cậu có được sức mạnh ấy?”

Sách ngượng ngùng, “Từ nhỏ tôi thích chơi đùa với trâu bò, không ngờ vì thế mà được thưởng.”

Lão Hình á khẩu, lão từng gặp nhiều lực sĩ ở trong quân đội nhưng chưa từng nghe ai có thể chế ngự một con ngựa dữ như vậy, lắm bả, “Cũng may có chút bản lĩnh, không thì đã gây họa lớn rồi.”

Sách sờ mũi, đưa tiền thưởng của Phùng công cho lão Hình, “Là tôi sơ ý, cảm ơn Hình gia đã quan tâm.”

Lão Hình thấy lòng ấm áp, đẩy về, “Tiền thưởng của cậu cứ tự giữ đi, chuyện này cũng không phải lỗi sai. Lọt vào mắt quý nhân, sau này ắt sẽ có tiền đồ.”

Sách không quan tâm, “Nào có chuyện đó, tôi chỉ muốn theo Hình gia.”

Lão Hình tuy có phân tị nạnh nhưng nghe thấy thế vẫn lấy làm vui mừng, “Miệng lưỡi dẻo quẹo, chỉ cần phát đạt không quên ta là được.”

Sách chuyển đề tài, “Hình gia có cần tới sương phòng chò không? Chẳng phải đã nói làm việc cần làm trước mặt quý nhân, tỏ rõ lòng tận tâm.”

Lão Hình bật cười, vạch trần ý đồ của chàng thanh niên, “Cậu muốn lại gần để được thưởng nữa hả? Đâu ra lắm cơ hội như thế.”

Sách cười hì hì, coi như thừa nhận, “Biết đâu quý nhân ra ngoài thay đồ?”

Lão Hình chép miệng, “Cũng không đến lượt cậu phục vụ, không thấy có thân vệ canh gác à? Chớ có chuốc xui xẻo vào người.”

Thấy chàng thanh niên thất vọng, lão Hình an ủi, “VẬY cũng đã tốt lắm rồi, quý nhân vốn phòng bị kỹ lưỡng, lần này dự tiệc của

Phùng công nên mới thoải mái đấy, chứ nếu là yến tiệc trong quân như mọi khi, chúng ta còn không được tiến vào sân đâu.”

Sách tò mò hỏi, “Rốt cuộc Phùng công là ai, không giống thương nhân bình thường.”

Lão Hình cười đắc ý, “Thương nhân bình thường sao so được với Phùng công, ông ta giàu nứt đố đổ vách, mỗi năm đều cung cấp ngựa cho quân đội Sóc Phương, có giao tình với các quan lớn trong Thiên Đức quân, còn qua lại với các đội thương buôn. Mỗi lần đến đều tổ chức yến tiệc mời các quan chức trong thành, nghe nói lần này còn đặc biệt mua một tốp mỹ nhân từ thương đội người Hồ, ai mà dè lại có lệnh khẩn đóng cổng thành.”

Sách nghe đến đây, sắc mặt thay đổi, buột miệng hỏi, “Lệnh đóng cổng thành! Khi nào? Cổng thành cấm ra vào ư?”

Đúng là tin tức này đủ khiến người nghe kinh ngạc, lão Hình không nghi ngờ, “Ta mới nghe thân vệ của Đồng đại nhân nói, đóng cổng thành hai mươi ngày, cấm tuyệt thông hành. Đây là lần đầu tiên có lệnh này, khó cho thương nhân bên ngoài quá.”

Sách im lặng nắm chặt đồng bạc, ánh mắt sâu hoắm, không rõ đang nghĩ gì.

Chương 6: Loạn ở cổng thành

Lệnh đóng cổng thành gây nên một cơn chấn động lớn, tin đồn lan truyền khắp ngõ hẻm, bà con bàn tán sục sôi.

Thím Hồ cùng các bà các cô ngồi ở đầu hẻm thêu thùa, tai nghe được nhiều tin tức, trong lòng suy tính đủ điều.

Khi Sách trở về hẻm, bà ta vừa thấy liền gọi, “Cậu Sách về rồi à, công việc có thuận lợi không?”

Sách hơi giật mình, bước chân chậm lại, “Cũng tạm tạm, cảm ơn đại nương quan tâm.”

Hai mắt thím Hồ lảo liên, nhìn sắc mặt chàng, “Cậu một thân một mình nuôi hai em gái, quả là vất vả, kiếm được chút tiền phải nuôi ba người, về lâu dài làm sao mà sống?”

Sách chỉ nghĩ bà ta có lòng tốt, hồ hững đáp, “Không sao, sau này ắt sẽ có cách.”

Thím Hồ thấy chàng định vào nhà, lập tức kéo lại, “Ngốc ạ, cậu không biết tính toán gì cả, tiền hết rồi thì phải làm sao, sau này còn lập thất, bộ không cảm thấy khó khăn hả?”

Sách mù mờ không hiểu ý bà ta, chỉ đáp qua loa vài câu, “Chuyện tương lai tính sau, tôi chưa nghĩ đến việc lập gia đình.”

Thím Hồ được nước trách móc, “VẬY sao được, bắt hiểu có ba điều, không có con nói dối là lớn nhất. Trong nhà chỉ có cậu là đàn ông, em gái rồi cũng thành người nhà khác, không thể để mình lỡ làng được.”

Sách bị bà ta quán lấy đến khó hiểu, cũng thấy buồn cười, cố nén vẻ mặt kiên nhẫn, “VẬY đại nương nói xem nên làm thế nào?”

Thím Hồ chỉ chờ mỗi câu này, giả vờ chải lại tóc, “Ta cũng chỉ có ý tốt, có thể hơi nhiều lời.”

Chợt Sách dự cảm điều chẳng lành, khoanh tay đứng nhìn đợi bà ta nói tiếp.

Thím Hồ ho khẽ, nói thẳng, “Ta thấy tiểu Thất tuy lanh lợi nhưng không biết quán xuyến chuyện nhà, may là còn khá xinh đẹp, không bằng sớm tìm cho em nó một con đường.”

Sách kinh ngạc, “Đại nương có người phù hợp?”

Thím Hồ giả vờ thở dài, “Nhà nghèo cửa hẹp, nó lại không giỏi việc nhà, làm sao tìm được người tốt? Nhưng dịp này chính là cơ hội ngàn năm có một, phủ Phùng công mở đại tiệc, đang thiếu nữ tí xinh đẹp.”

Sách ngẩn tò te, không biết nên giận hay cười.

Thím Hồ thấy chàng không nói, tưởng chàng đã động lòng, tự mãn kéo tay, “Ta có một người họ hàng họ Trần, có cách đưa nó vào.

Âu cũng là nghĩ cho tiểu Thất, vào nhà lớn rồi có thể đòi đòi, cậu làm anh rể cũng không thiệt thòi.”

Sách cười khẩy, nói mỉa, “Trong Các cũng đang khao nhau Phùng công gần đây mua mỹ nhân giá cao, người họ hàng đó chắc đã hứa hẹn thưởng lớn cho đại nương?”

Thím Hồ không ngờ mình bị vạch trần, xấu hổ tức giận, “Thưởng lớn gì chứ! Ta đây nghĩ cho mấy đứa còn gì, tiểu Thất không biết làm bánh nấu cháo, nhà nào dám nhận làm con dâu? Đồ ngốc không hiểu lòng tốt của người ta, coi như ta nhiều chuyện!”

Dứt lời, thím Hồ quay lưng về sân nhà mình, đóng sầm cửa.

Thiếu nữ nghe thấy tiếng bèn bước ra, thấy thím Hồ đóng cửa, không hiểu chuyện gì, nhìn sang anh trai.

Sách đóng cửa sân, kể lại đầu đuôi sự việc.

Thiếu nữ nghe xong tròn mắt, thốt lên, “Trời ạ, ngày nào cũng nghe bà ta nhắc làm bánh canh, muối mua đồ ăn cũng đâu có lấy tiền của bà ta, việc gì khinh rẻ muối?”

Sách lạnh lùng, “Bà ta tham lợi là rõ, nói gì mà nữ tì, phủ Phùng công cần mỹ nhân! Người đàn bà này lừa người ngay thẳng, thật vô đạo đức, đáng đời phải ở góa.”

Thiếu nữ chỉ biết cười khô, “Bà ta nhìn nhâm rồi, Lục Cửu lang còn giống mỹ nhân hơn muối.”

Sách buồn cười, giả vờ giận, “Đề bao giờ về ca đem bán muối đi, đề xem nhà giàu nào dám nhận.”

Hai anh em cười vui vẻ, Sách vừa thoả mái chốc lát đã chau mày, “Lệnh đóng cổng thành vừa ban, hội Trường Canh không vào được, đành phải trông cậy người Bùi gia rồi. Đã có manh mối, ca vẫn muốn điều tra. Phùng công tổ chức yến tiệc lớn, đó là cơ hội tốt, nếu có thể...”

Sách chợt dừng lời, suy nghĩ một lúc rồi đi đến phòng dưỡng thương của Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang vừa nghe tiếng lập tức ngồi dậy, chưa kịp khách sáo thì, Sách đã hỏi thẳng, “Đã khỏe chưa? Hẳn là có thể xuống giường rồi nhỉ.”

Lục Cửu lang đáp cẩn thận, “Tuy còn hơi đau nhưng không đáng ngại nữa.”

Thường ngày Sách thay thuốc giúp hắn chẳng nói chẳng rằng, nay đột nhiên quan tâm, “Thử đi vài vòng ta xem?”

Lục Cửu lang không muốn động dậy, bị Sách kéo dậy đi lại.

Sách rất hài lòng, “Quả nhiên đã khỏe, mới đầu có thể chưa quen, đi nhiều sẽ ổn.”

Lục Cửu lang bị kéo đi mấy vòng trong sân, đành nói, “Nhu lời ân huynh, quả thật đỡ hơn nhiều.”

Thiếu nữ bâng quan rót một bình trà.

Sách không để Lục Cửu lang về phòng, ép hấn ngồi xuống ghế tre trong sân, đưa cho hấn chén trà, “Người đã khỏi bệnh, lệnh truy nã chưa gỡ, hiện giờ rất nguy hiểm, đã nghĩ sau này làm thế nào chưa?”

Lục Cửu lang tỏ vẻ mông lung nhút nhát.

Sách thở dài, “Vốn ta còn có thể tìm cách đưa người ra ngoài, ai ngờ lại có lệnh đóng cổng thành, kiểu này thì biết làm sao.”

Lục Cửu lang càng thêm hoảng loạn bất an.

Sách nhìn sắc mặt của hấn, giọng trở nên nặng nề, “Người có án mạng trên người, chủ nhà lại hay nói linh tinh, nếu bà ta tố cáo, huynh muội ta bị liên lụy cũng chẳng sao, nhưng tính mạng của người chắc chắn không giữ được.”

Lục Cửu lang lo lắng cầm chặt chén trà, “Là tôi đã gây thêm phiền toái cho ân huynh.”

Sách giống như bị thím Hồ nhập vào, vừa dỗ vừa dọa, “Ta có một chủ ý, có thể giúp người rửa sạch oan khuất.”

Lục Cửu lang lập tức làm ra vẻ vui mừng.

Sách tiếp tục nói, “Thương gia Phùng công muốn tổ chức yến tiệc, trong thành có nhiều quan lớn sẽ đến dự, nếu có thể nghe ngóng

tìm ra kẻ hại người...”

Lục Cửu lang đón lời, “Tôi có thể rửa sạch oan khuất, lần nữa tái sinh, kể này của ân huynh quả thật rất hay!”

Sách vốn định vừa đám vừa xoa ép hấn nghe lời, không ngờ hấn lại hợp tác như vậy, chàng vui mừng nói, “Chính là như vậy, nhưng đáng về người thể này rất khó vào được Phùng phủ, cần phải cải trang.”

Lục Cửu lang ngoan ngoãn, “Có thể dùng cách lúc vào thành.”

Sách lại do dự, “Trong xe ngựa tôi nên mới dễ qua mặt, ban ngày e rằng không dễ thế.”

Lục Cửu lang chủ động hóa giải lo lắng, “Hồi trước tôi thường trang điểm giúp mẹ, quen điệu bộ phong thái của phụ nữ, chỉ cần thêm chút phấn son, bóp giọng cho mềm lại, chắc chắn sẽ không bị phát hiện.”

Việc thuyết phục diễn ra suôn sẻ ngoài dự kiến, Sách vô cùng hài lòng, cuối cùng thả Lục Cửu lang ra, đưa hấn về giường nghỉ ngơi.

Thiếu nữ đã hiểu rõ ý định của anh trai, nói riêng, “Ca muốn nhân cơ hội này đưa hấn vào Phùng phủ điều tra? Quá mạo hiểm.”

Không phải Sách chưa nghĩ đến, “Phùng phủ đang cần người gấp, chắc chắn không kiểm tra kỹ. Ngoài yến tiệc này còn có dịp nào

để tiếp cận nhiều quan lớn đây? Hôm đó Tây Đường Các cũng cử người qua, ca sẽ nhân cơ hội lên vào, trước khi yến tiệc kết thúc sẽ đưa hấn ra khỏi Phùng phủ, trốn vào căn cứ của Bùi gia, người ngoài sẽ không phát hiện được.”

Thiếu nữ lắc đầu, “Hấn đồng ý quá dễ dàng. Đây là chuyện nguy hiểm đến tính mạng, chưa chắc đã giữ được bình tĩnh, Phùng phủ đông người mắt tinh, nếu bị lộ, rất có khả năng hấn sẽ khai chúng ta ra.”

Sách cũng biết đây là hành động mạo hiểm, bất đắc dĩ nói, “Muội nói có lý, nhưng hôm nay ca vô tình để lộ dấu vết, chỉ sợ có người sinh nghi, không thể trì hoãn thêm được nữa, phải mạo hiểm thử một lần.”

Thiếu nữ nghe xong chuyện dất ngựa, nét mặt trở nên căng thẳng, suy nghĩ một lúc rồi mắt bừng sáng, “VẬY ca hãy đi tìm thám Hồ, nói là đã đổi ý, muốn bán cả hai đứa em gái.”

Thành Thiên Đức đóng cổng quả là tin sét đánh ngang tai đối với những thương nhân ra vào, chỉ trong hai ngày ngắn ngủi đã tích tụ hơn ngàn người, ầm ĩ hỗn loạn ngay ngoài thành, la liệt khắp nơi là hàng hóa và phân lạc đà. Những thương nhân này hoặc là mang hàng tới, hoặc là muốn qua thành để tới nội quan, khó khăn lắm mới vượt một quãng đường dài đến đây, chỉ đợi vào thành nghỉ ngơi, ấy thế mà lại bị chặn dưới thành, làm sao chịu nổi.

Ở ngoài thành sôi sục tiếng oán than, bên trong thành cũng ồn ào chẳng kém, những người muốn rời thành cũng sốt ruột như lửa đốt, tiếng ồn ào trong ngoài cổng thành vang tới vài dãy phố. Nhưng quân lệnh như núi, dù có nhón nháo đến đâu thì binh sĩ canh cổng thành cũng không nhân nhượng.

Ngay lúc đám đông đang cuồn cuộn, thế lực đang dâng cao, bất chợt một đoàn người rẽ đám đông đến, dẫn đầu chính là Đồng Thiệu. Hắn cưỡi ngựa tốt, quan phục sáng màu, kiêu ngạo đi tuần. Dân chúng thấy quan lớn đến, không khỏi sợ hãi ba phần, tiếng ồn ào hạ xuống đôi chút.

Lư Tôn giữ chức Chi sứ, là tâm phúc của Đồng Thiệu, hắn nhìn quanh đám đông giả vờ đau lòng, thở dài một tiếng.

Đồng Thiệu cười lạnh, giọng cao vút, “Ta đã sớm bảo là đóng cổng thành sẽ gây ra đại loạn, Chu đại nhân cứ không chịu nghe!”

Hắn vừa mở miệng, lập tức có thương nhân to gan tiến lên khóc lóc, nói rằng hàng hóa ngoài thành không vào được, tiệm sắp phá sản, cả nhà chỉ có nước uống gió Tây Bắc mà sống.

Bình thường Đồng Thiệu đâu để ý đến bách tính nhỏ bé, chắc chắn sẽ ra lệnh đánh đuổi họ ngay, nhưng giờ đây lại tỏ ra kiên nhẫn, thậm chí hạ mình lắng nghe. Dân chúng được khuyến khích, lần lượt tụ tập lại tới khóc lóc kể lể, âm thanh ngày càng lớn.

Áp nha đương nhiệm Ngụy Hoảng nhận lệnh canh giữ cổng thành, vừa nghe lính báo liền chạy vội đến. Thấy tình hình không ổn,

y lập tức nói với Đồng Thiệu, “Nơi này rất lộn xộn, ảnh hưởng đến an nguy của Đồng đại nhân, xin đại nhân theo thuộc hạ dời bước.”

Đồng Thiệu không chút nghe lọt, lâu nay hắn luôn tự cao tự đại, nay đột nhiên bị Chu Nguyên Đình đè ép, chất chứa một bụng lửa giận, thề phải lật lại thế cờ, không có chuyện cũng phải gây ra chuyện, nếu không thì hắn viết tấu chương buộc tội kiêu gì.

Lư Tồn tất hiểu rõ ý của thượng cấp, lớn tiếng nói, “Tim gan Ngụy tướng là sắt đá à, Đồng đại nhân lắng nghe dân chúng kêu oan, người cũng muốn ngăn cản?”

Dân chúng nghe vậy càng thêm sôi nổi, nhiều người ra vẻ bất bình.

Ngụy Hoảng biết đối phương đang làm bộ làm tịch, bụng thâm chửi rửa nhưng không thể đắc tội, “Thuộc hạ phụng mệnh hành sự, nếu Đồng đại nhân thấy không ổn, xin đem quân lệnh của Chu đại nhân đến, thuộc hạ sẽ tuân lệnh.”

Đồng Thiệu cười lạnh, cất cao giọng, “Người chỉ biết quân lệnh mà không biết cái khổ của dân, nếu dân chúng vùng lên, một hai binh sĩ có ngăn cản nổi không? Dù trên có lệnh cũng khó trách cả đám đông!”

Mọi người lập tức bị kích động, ngay lập tức nhao nhao kéo đến cổng thành.

Ngụy Hoảng vô cùng lo lắng, sai người khẩn cấp thông báo cho Tiết Quý, đồng thời lệnh binh sĩ giữ chặt cổng thành.

Lư Tồn cất giọng the thé, “Không được làm tổn thương bá tánh! Nếu không Đồng đại nhân sẽ nghiêm trị!”

Vậy là binh sĩ rơi vào hoang mang, không dám nhúc nhích trường thương trong tay, trơ mắt nhìn đám đông tràn lên, loạn xạ kéo cản trực, mở toang cổng thành.

Cổng thành vừa mở, bên trong ồ ạt xô ra ngoài, người bên ngoài lại liều mạng xông vào, mọi người tranh nhau chen lấn, sợ mất cơ hội, cảnh tượng hỗn loạn vô cùng, có người xô đẩy, có người kêu hô, ồn ào náo động.

Chương 7: Vở kịch báo ân

Trời chiều ngả bóng về tây, Ngụy Hoằng vừa rời phủ Ngu hậu thì tình cờ gặp vài đồng liêu.

Vụ việc hỗn loạn ở công thành hôm ấy đã truyền khắp ngõ hẻm, Ngụy Hoằng trở thành nạn nhân trong cuộc tranh chấp giữa Phó sứ và Phòng ngự sứ, tất cả quan viên đều hay biết.

Đỗ Hòe có giao tình với Ngụy Hoằng, mở lời hỏi thăm, “Ngụy đại nhân vẫn khỏe chứ? Hiện giờ tình hình công thành ra sao rồi?”

Ngụy Hoằng lẩn lộn chốn quan trường đã lâu, tâm trạng có tệ đến mấy cũng sẽ không thể hiện trước mặt đồng liêu, “Còn có thể ra sao nữa, công thành đã đóng, Tiết đại nhân cử vệ binh canh giữ, ai dám lao vào sẽ bị đâm chết tại chỗ, có kêu trời cũng không người cứu.”

Phàn Chí vốn không ưa gì Ngụy Hoằng, mở miệng sắc mùi hả hê, “Nghe bảo có gần ngàn người xông vào, quả là bất lợi. Lỡ có kẻ xấu trà trộn vào gây họa, vậy ai sẽ chịu trách nhiệm?”

Ngụy Hoằng không thềm liếc hẩn, trả lời ngay, “Chuyện này tự cấp trên sẽ phán xét, không đến lượt Phàn đại nhân lo lắng. Nếu không ngại thì người nhận việc này đi, biết đâu Đồng đại nhân nể mặt người mà không đến tuần tra nữa.”

Đỗ Hòe đứng bên cạnh giảng hòa, “Tình hình lúc ấy quá rối ren, ai có mặt cũng bó tay chịu trận, sao có thể trách Ngụy đại nhân.”

Phàn Chí cười nhạo, “Cũng phải, lệnh đóng cổng thành chưa từng có, lão Ngụy lần đầu làm việc này, không giữ nổi âu cũng là chuyện thường.”

Ngụy Hoảng nổi giận, toan phản bác thì một chiếc xe ngựa chạy ngang qua dừng lại, rèm xe được vén lên, xuất hiện một vị quan mặt to, gò má cao, chính là Hành quân Tư mã Lương Dung, “Ngụy đại nhân đi đâu đấy, tôi cho ngài quá giang một đoạn.”

Ngụy Hoảng cũng không khách sáo, buộc ngựa phía sau xe, “Tôi đang mệt, đa tạ Lương đại nhân.”

Xe ngựa chở hai người đi xa, Phàn Chí khinh thường nhổ một bãi nước bọt, “Lương Dung cũng là kẻ nhất gan, hay ho nổi gì?”

Đương nhiên Đỗ Hòe sẽ không hòa với hắn ta, cười trừ chuyển đề tài, “Hôm nay Đồng đại nhân cãi nhau với Tiết Ngụ hậu, chẳng biết trong yến tiệc của Phùng công ngày mai, hai vị ấy có gặp mặt không.”

Phàn Chí huých toẹt, “Không đi thì đào đâu ra chuyện vui, mọi người còn chờ xem kịch hay. Tiếc là hôm nay có gần ngàn người ủa vào, nhất quyết không để Phồn cơ do Phùng phủ mua vào thành.”

Nhắc đến chuyện này, Đỗ Hòe cũng cười, “Mỹ nhân yếu đuối sao chịu nổi cảnh chen lấn, Phàn đại nhân không cần lo, nghe bảo

Phùng phủ đã mua thêm một nhóm Hồ cơ, chắc chắn có người hợp ý người."

Thím Hồ bị mất mặt, tức giận nửa ngày trời, chẳng dè đồ ngốc nhà kia đã chịu thông suốt, chủ động tìm đến "bán em gái".

Tiểu Thất cô nương cũng không làm loạn, khéo thật sự tưởng rằng đến Phùng phủ sẽ có cuộc sống tốt, quả nhiên cũng chỉ là đồ ngốc, được mỗi cái mặt đẹp.

Thím Hồ vừa vui vì được trả tiền lại vừa khinh thâm trong bụng, máu mủ thì sao, con người ai cũng ích kỷ, vẫn phải lo cho bản thân trước.

Trần Bán Phường cũng rất hài lòng, tuy gã ngang tàng trong thành, hay hách dịch với dân chúng nhưng trước mặt quý nhân vẫn chỉ là một tên chạy vật. Lần này Phồn cơ Phùng phủ mua không thể vào thành, gã gấp rút tìm mỹ nhân trong thành, xoay sở trăm phương ngàn kế, nhưng mỹ nhân thực sự không nhiều, mãi đến khi nhìn thấy cặp chị em được đưa tới mới tạm hài lòng.

Hai chị em có thân hình tương đương, một người như ngọc sáng mới tạc, thuần khiết mà duyên dáng; một người tựa mẫu đơn rực rỡ, ánh mắt cử chỉ đậm nét phong tình.

Trần Bán Phường ngấm nhìn một lúc, cảm thấy một trong hai có vẻ quen quen.

Thiếu nữ tựa hoa mẫu đơn dường như cảm nhận được, mắt hẹp đưa tình quyến rũ khiến Bán Phường lập tức mê mẩn, chỉ tiếc hàng tốt phải dâng lên trên, không thể động đến, liền sai người đưa sang Phòng phủ.

Hai chị em bước vào nhà giàu có, lẽ ra phải học quy tắc nhưng thời gian quá gấp, ma ma chỉ dẫn đi quanh viện một vòng, dặn dò vài câu, phát quần áo mới rồi cho đi nghỉ.

Hai người được phân ở chung phòng, mỗi người một giường, người hầu đưa nước nóng tới, tiểu Thất nhận lấy đóng cửa, bung thùng gỗ đổ vào chậu đồng trên bàn.

Lục Cửu lang vốn đã trẻ trung tuấn tú lại lớn lên giữa cánh phụ nữ, chỉ cần trang điểm kỹ lưỡng, phô ra phong thái khéo léo là lập tức trở thành một thiếu nữ quyến rũ, ngay cả Trần Bán Phường từng gặp mặt cũng không nhận ra. Bây giờ hắn đang ung dung vốc nước rửa tay, cử chỉ tao nhã không chút sợ hãi, như thể tiểu Thất mới là tỳ nữ của hắn.

Tiểu Thất không để bụng, đổ nước bẩn đi, thay nước mới rửa mặt.

Lục Cửu lang lên tiếng, giọng điệu kiêu ngạo, “Cô có biết ngày mai phải làm gì không?”

Tiểu Thất đang dùng khăn ướt lau mặt, nghe vậy bèn ngừng tay, ngẩng đầu nhìn hắn.

Lục Cửu lang như biến thành người khác, giọng nghiêm nghị, “Tuy tôi bị bắt nhưng các người cải trang vào thành, bao che tội phạm, nếu điều tra ra tất sẽ bị chịu tội.”

Tiểu Thất hơi ngạc nhiên, gấp khăn lại không trả lời.

Lục Cửu lang thầm quan sát sắc mặt nàng, cổ tỏ ra lạnh lùng, “Cô có thể giết tôi, nhưng như vậy sẽ không biết được sự thật mà còn bứt dây động rừng, dẫn tới truy lùng toàn thành.”

Tiểu Thất thoáng nhìn, không nóng vội, “Nếu ngươi dám đánh cược thì không cần phí lời.”

Lục Cửu lang ngừng một chút, nói một câu không rõ, “Dù sao cũng là ân nhân cứu mạng, tôi không thể lấy oán báo ân.”

Tiểu Thất bật cười, “Nếu ngươi để ý ân tình thì đã không ra vẻ. Đừng vờ vịt nữa, rốt cuộc ngươi muốn gì?”

Lục Cửu lang dịu giọng, “Tôi chỉ muốn biết sau buổi yến tiệc, các người sẽ xử trí tôi thế nào.”

Tiểu Thất suy nghĩ, thản nhiên đáp, “Sẽ chuyển đến nơi an toàn, sau khi mở cổng thành có thể thả ngươi đi.”

Lục Cửu lang lấy làm an tâm, “Vừa nãy tôi đã thất thố vọng ngôn, mong tiểu Thất cô nương chớ trách.”

Hắn trước kiêu ngạo sau lại khiêm tốn, phút chốc trở nên ngoan ngoãn, tiểu Thất cũng không vạch trần, thản nhiên đáp lại.

Lục Cửu lang tỏ ra thân thiết, căn dặn, “Ngày mai tôi sẽ cẩn thận nghe ngóng, nhưng quý nhân đông đúc, cô nương nhớ chú ý cẩn thận, dù sao cũng giả làm mỹ cơ, lỡ có ai vô lễ cũng xin nhẫn nhịn, tuyệt đối không được gây nghi ngờ.”

Trong lòng tiểu Thất dấy lên cảnh giác, ngoài mặt vẫn bình thản, “Biết rồi.”

Lục Cửu lang lại tiếp tục, “Có vài quý nhân thích uống rượu, dù cô nương không giỏi đối đáp cũng phải tỏ ra dịu dàng, chớ có làm khách quý phật lòng, để lộ sơ hở.”

Hắn luôn mồm căn dặn còn hơn cả thím Hồ, tiểu Thất càng nghe càng thấy vô dụng, lập tức ngắt lời, thôi nên đi ngủ.

Sáng hôm sau, Lục Cửu lang trang điểm càng tỉ mỉ hơn, hắn kẻ mắt rất dài, tô son đỏ tươi, khoác khăn mỏng che cổ, dùng túi bông độn dưới áo ngực, ngay cả cử chỉ cũng trở nên yếu điệu duyên dáng, sống động như thật.

Tại Phòng phủ vô cùng náo nhiệt, trong ngoài cửa lớn nhưng nhúc nhích người qua lại, quan lớn liên tục lui tới, các mỹ cơ áo váy lộng lẫy, cùng quân gia đứng ở cửa đón khách quý, trong đó Lục Cửu lang là nổi bật nhất, nhờ vẻ ngoài xuất sắc nên dễ dàng được thưởng bạc.

Có vẻ tâm trạng hắn rất tốt, còn nói vài câu với thằng ăn mày gần đó, thưởng cho nó một mảnh bạc vụn, tên ăn mày mừng rơn, cầm bạc chạy đi.

Lục Cửu lang vừa quay người lại thì bị tiểu Thất giữ chặt tay, ánh mắt nàng không che giấu sự cảnh giác.

Lục Cửu lang tươi cười đôi mắt, ngạo mạn táo bạo, “Tỷ tỷ chó vội, người mà tỷ để tâm vẫn chưa đến đâu.”

Nhìn hắn tự tin như thế, tiểu Thất biết có chuyện không ổn, định đưa hắn đến nơi vắng vẻ để hỏi chuyện thì Lục Cửu lang bất ngờ giật tay về, dịu dàng khoác tay một quan viên gần đó, “Đại nhân, xin mời theo thiếp vào trong dự tiệc.”

Đỗ Hòe đang trò chuyện với đồng liêu, bị cắt ngang không vui, nhưng vừa quay sang đã thấy nụ cười tươi tắn, “Là người mới đến phủ? Thật là một tiểu mỹ nhân chu đáo.”

Tiểu Thất đành buông tay, để Lục Cửu lang cùng Đỗ Hòe tiến vào sảnh tiệc, lạnh lùng theo sau giám sát.

Lục Cửu lang không quan tâm, như một kỹ nữ dày dạn chốn phong trần, dễ dàng dỗ Đỗ Hòe vui vẻ, lại khéo léo tránh xa sự thân mật suông sã, còn tươi cười đón tiếp các quan viên khác, khiến xung quanh ai cũng vui vẻ.

Tiểu Thất đứng trong góc càng nhìn càng nghi ngờ, không lẽ hắn thực sự coi mình là nữ? Đúng lúc này nàng trông thấy Lục Cửu

lang thì thâm với một võ quan, võ quan bèn nhìn sang, ánh mắt đầy thâm dục.

Tiểu Thất phát hiện không ổn, quả nhiên võ quan là lời mời gọi, “Muội muội nói đúng, tử tử cũng là một mỹ nhân, mau phục vụ đại gia nào.”

Tiểu Thất bị kéo vào bàn tiệc, lạnh lùng nhìn Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang nhẹ nhàng liếc sang, mỉm cười duyên dáng, “Tử tử không cần phải e thẹn, Phàn đại nhân đây tốt lắm.”

Lục Cửu lang đối đãi khéo léo, dường như đang rất hứng thú. Tiểu Thất bị ép ngồi bên cạnh Phàn Chí, người này thô lỗ háo sắc, không ngừng sờ mó, đụng chạm nàng một cách dâm dăng.

Sắc mặt tiểu Thất ngày một khó coi, Lục Cửu lang biết chắc nàng không dám lật mặt nên mạnh dạn hòa theo, buông lời chọc ghẹo đùa cợt.

Đang lúc hân đắc ý, sắc mặt thiếu nữ chợt trở nên lạnh lẽo, bình rượu trong tay nàng rơi xuống vỡ toang, rượu bắn tung tóe khắp nơi.

Mọi người xung quanh kinh ngạc, Phàn Chí tỏ rõ sự không vui, mặt mày toát lên vẻ tức giận.

Đỗ Hòe nghĩ rằng mỹ nhân lỡ tay, liền pha trò, “Tiểu mỹ nhân xấu hổ, Phàn đại nhân kiên nhẫn chút.”

Tiểu Thất cũng không thềm xin lỗi, đứng dậy đi về phía Lục Cửu lang, hần cảm thấy lạnh sống lưng, vội vã nói ngay, “Tỷ tỷ còn không mau đỡ Phàn đại nhân đi thay y phục, hầu hạ chu đáo!”

Phàn Chí từ giận chuyển thành vui, giữ chặt tiểu Thất, nở nụ cười thâm đảng, “Vẫn là cô em hiểu chuyện hơn.”

Tiểu Thất không biểu hiện cảm xúc, Lục Cửu lang cười cười đứng sau lưng Đỗ Hòe, ánh mắt đầy khinh miệt.

Mặc dù không khí giữa hai người rất lạ nhưng yến tiệc đang vào độ sôi nổi, không ai chú ý.

Phàn Chí ôm tiểu Thất rời khỏi sảnh tiệc, một thanh niên có vẻ nóng lòng nịnh bợ, chạy lại toan đỡ.

Tiểu Thất lợi dụng cơ hội muốn thoát thân, Phàn Chí giận dữ giữ chặt, quát lên với thanh niên, “Tên mù này, cút!”

Mọi người xung quanh cười ầm lên, cười thanh niên định nịnh bợ nhưng bị ăn chửi. Chàng thanh niên đành lùi về sau, nhìn tiểu Thất bị Phàn Chí kéo đi.

Phùng công vừa từ viện bên cạnh đến chúc rượu, dùng chân liếc mắt một cái.

Phàn Chí kéo tiểu Thất qua mấy sân viện, vào đại một gian phòng, đuổi bọn tôi tớ ra ngoài rồi nói với thiếu nữ, “Con ranh con

dám làm võ rựu của ông đây, để hôm nay xem ngươi có biết điều không.”

Tiểu Thất nhúu đôi mày lá liễu, lửa giận của tuổi trẻ bùng lên, không nói một lời.

Theo sau một tiếng “cách”, trong phòng trở nên yên tĩnh lạ thường.

Cửa sổ phía sau khẽ động, một thanh niên trèo vào, ấy chính là Sách.

Chàng thấy Phàn Chí bất tỉnh nằm dưới đất, thở phào nhẹ nhõm, “Đã có chuyện gì?”

Tiểu Thất lạnh lùng, tức giận nói, “Lục Cửu lang giở trò, muội phải về ngay, còn người này tính sao?”

Sách không kịp hỏi nhiều mà chỉ bảo, “Ca sẽ xử lý, nếu tiểu tử kia không nghe lời thì đưa nó ra khỏi phủ.”

Đúng lúc này, ngoài cửa đột ngột vang lên tiếng gõ, trong phòng lập tức căng thẳng.

Chương 8: Lừa gạt kiều nữ

Tiểu Thất nhanh chóng nhắc bổng thân hình mềm nhũn của Phàn Chí trón lên giường, kéo rèm che lại, còn Sách lần ra sau cửa, tay nắm chắc con dao giấu trong đai lưng.

Bên ngoài yên tĩnh lạ thường, bất chợt một giọng nói thì thầm vang lên.

Sách biến sắc, chàng thả lỏng bàn tay cầm dao, mở cửa ra.

Người đứng ngoài cửa phong thái điềm tĩnh, khí độ trang nghiêm, chính là chủ nhân của tòa dinh thự này, Phùng công. Giữa lúc yến tiệc đang náo nhiệt với đông đúc khách khứa, lẽ ra ông ta phải bận rộn tiếp đãi mới phải, xuất hiện ở đây quả thật kỳ lạ.

Phùng công không ngạc nhiên khi thấy Sách, ông ta bước vào rồi khép cửa lại, đưa mắt nhìn về phía rèm giường, lạnh lùng nói, “Lần trước không nhờ ta che giấu thì ngươi đã bị Đồng Thiệu điều tra ra, lần này lại là chuyện gì? Thành Thiên Đức không phải là Sa Châu, không phải nơi lũ tiểu bối muốn làm gì thì làm.”

Sách xấu hổ tột cùng, ướm lời hỏi, “Là văn bối hành sự không thỏa đáng, dám hỏi ngài là vị nào trong Bùi gia?”

Phùng công không còn giữ thái độ ôn hòa như trước, lông mày nhíu lại, đầy vẻ châm biếm, “Vào thành mà không gửi tin, trong

mắt người nào có Bùi gia, hà tất phải hỏi.”

Sách không dám cãi lại, cố cười gượng, “Vãn bối không hề có ý đó, lần này đến đây gặp sự việc kỳ quặc, định có chút manh mối mới thông báo chứ không phải cố tình giấu giếm.”

Phùng công phong thái bất phàm, lời nói sắc bén, “Người không thông báo cho trạm gác ngầm, tự vào Tây Đường Các điều tra rồi chạy tới đây hành động, người nghi ngờ Thiên Đức quân hay nghi ngờ Bùi gia, rốt cuộc là người tự ý hành sự hay theo lệnh của gia tộc?”

Sách vã mồ hôi, vội vàng giải thích, “Là vãn bối lo lắng cho an nguy của phụ thân nên mới tự đến, trong nhà không biết chuyện, dọc đường tình cờ phát hiện có lính Phồn nhận lệnh từ quan lớn của thành Thiên Đức, mới nảy sinh ý định điều tra.”

Phùng công mỉa mai, “Cho nên người mới liên tục làm trò hề, lợi dụng kỹ nữ hành động, thậm chí đánh cả quan nhân? Đợi lệnh tôn đến đây, ta nhất định phải hỏi một câu, nếu đứa con hiếu thảo này bị Thiên Đức quân bắt giữ, ông ta sẽ đàm phán với Chu đại nhân kiểu gì.”

Sách bị chế giễu đến mức xấu hổ, ấp úng không biết nói sao.

Tiểu Thất vén rèm bước xuống giường, tiếp lời, “Chúng vãn bối không biết đây là chỗ của Bùi gia, trong lúc gấp gáp có điều thiếu sót, sau này có phạt tất sẽ chịu. Năm quân đồng minh từ lâu, luôn tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau, mong ngài hà tất nghi ngờ.”

Sách thăm cảm ơn em gái, bình tĩnh trở lại, “Đây là Thất muội nhà văn bói, tuổi nhỏ lỗ mãng, xin ngài chớ trách.”

Phùng công hơi ngạc nhiên, nhìn kỹ thiếu nữ.

Tiểu Thất hành lễ, không kiêu ngạo cũng không hạ mình, “Bên ngoài còn việc gấp, để tránh rắc rối, văn bói xin phép đi xử lý trước, sau đó sẽ quay lại nhận lỗi.”

Nàng không chờ Phùng công phản ứng đã mở cửa rời đi, Sách vội vàng thuật lại toàn bộ câu chuyện, tránh vị đại nhân này nổi giận.

Phùng công nghe xong, lông mày khẽ nhướn lên, ngạc nhiên, “Vậy là các ngươi tin lời một tên bắt lương, cho hắn giả làm mỹ cơ, đưa vào tiệc mạo hiểm hành động?”

Sách bị hỏi đâm lúng túng, cố gắng đáp, “Tập văn trên người lính Phồn tất không sai, nhất định trong thành có quan lớn thông đồng, sợ rằng sẽ ảnh hưởng đến cuộc đàm phán.”

Phùng công không biểu lộ cảm xúc, “Muốn giờ trò phải có người thực thi, lệnh cấm thành vừa được ban bố, lính Phồn muốn vào cũng không được.”

Sách tranh luận, “Hôm qua công thành hỗn loạn, chưa chắc không có thích khách nhân sơ hở lẻn vào, chúng ta vẫn nên tìm ra kẻ nội gián để phòng ngừa.”

Phùng công cười nhạt, “Tìm ra rồi người định làm gì, chẳng lẽ muốn hành thích?”

Dĩ nhiên Sách không đại đột đến vậy, “Đương nhiên là báo cho Chu đại nhân để đảm bảo cuộc đàm phán không gặp nguy hiểm. Một khi Hà Tây quy thuận, Chu đại nhân có công cực lớn, chắc chắn không muốn xảy ra chuyện.”

Phùng công đi vài bước, dừng dung phản bác, “Vậy thì sao, thành Thiên Đức xa xôi hẻo lánh, quan tướng ai cũng muốn về Trung Nguyên, có không ít kẻ âm thầm tìm kiếm đường đi. Vùng đất phiên bang xa xôi không có uy hiếp với khu vực này, dù thông đồng cũng không quá ngạc nhiên. Chu đại nhân già dặn lão luyện, sẽ không phí công truy xét. Nếu chẳng may xảy ra tác dụng ngược dẫn đến việc bị chỉ trích, bị nghi ngờ thông đồng với Hà Tây thì càng thêm rắc rối.”

Sách không lường được điều này, im lặng một hồi, “Nếu lính Phồn đã vào thành dưới sự trợ giúp của nội gián, lẽ nào cứ để yên?”

Phùng công nhếch môi, “Không cần nhận diện bằng giọng nói, kẻ này chắc chắn là Phó sứ Đồng Thiệu. Hắn ta thuộc phe Đại hoàng tử, từng tham ô tiền cứu trợ ở Hà Nam nên mới bị giáng chức đến đây, lại giờ đủ trò kiếm tiền tìm cách trở về Trường An, đã có tin đồn hắn ta thông đồng với người Phồn, cố tình gây loạn tại cổng thành, ngoài hắn ra còn ai vào đây.”

Sách không kìm được hỏi, “Vậy phải làm sao? Chu đại nhân có kiểm soát được không?”

Phùng công không trả lời mà đi kiểm tra Phàn Chí trên giường, người này thở nhẹ, không tỉnh, giống như đã hôn mê.

Sách giải thích, “Tiểu Thất làm tổn thương xương cổ của hấn, tạm thời chưa chết nhưng không thể cử động.”

Phàn Chí nửa sống nửa chết rất đúng lúc, tránh được nhiều phiền toái. Phùng công ra lệnh một tiếng, người hầu thân tín kéo Phàn Chí ra ngoài sân thu xếp.

Sách vừa định hỏi thêm thì tiểu Thất đã quay lại.

Trong lúc trở về nàng đã nghĩ thông suốt mọi chuyện, khuôn mặt nhỏ nhắn thanh tú nay lạnh lùng bệnh ra, “Lục Cửu lang quá thâm hiểm, hấn đã tương kế tựu kế, lợi dụng bữa tiệc để chia rẽ chúng ta, trốn thoát rồi.”

Sách há hốc kinh ngạc. Tên bất hảo đó yếu ớt vô năng, mới dọa có tí đã co người rúm ró vậy mà lại lạnh trí như vậy ư?

Cổng thành đã đóng, lệnh truy nã toàn thành chưa gỡ bỏ, hấn có thể trốn đi đâu?

Lục Cửu lang vốn sống bằng nghề lừa phỉnh, làm sao có chuyện bị người khác khống chế, nhẫn nhịn nhiều ngày cuối cùng đã chờ được cơ hội.

Phàn Chí vừa kéo tiểu Thất đi, Lục Cửu lang liền tìm có ròi khỏi yến tiệc, theo con đường đã chuẩn bị sẵn mà trèo tường ra sân bên cạnh. Ngoài tường có một cỗ xe ngựa đang đậu, Lục Cửu lang vén màn xe.

Bên trong là một cô gái trang điểm đậm, thân hình đầy đặn, đôi lông mày rậm như sâu róm dựng ngược.

Lục Cửu lang không những không sợ mà còn nhỏ nhẹ gọi, “Kiều ơi, là ta đây.”

Cô gái quan sát kỹ lưỡng, đột nhiên mắt đỏ hoe, lao tới ôm chặt lấy hắn, “Quả nhiên là Cửu lang của ta!”

Nếu Trần Bán Phường ở đây, trông mắt chắc chắn sẽ lòi ra.

Xe ngựa là của nhà họ Trần, cô gái này chính là em gái ruột của gã, Trần Kiều, còn tiểu mỹ nhân liếc mắt đưa tình với gã hôm trước nay tháo hết trâm cài, lau sạch phấn son, lộ ra gương mặt thiếu niên, được Trần Kiều xoa nắn yêu thương một hồi, sau đó nhanh chóng lái xe đi. Chưa đến nửa canh giờ, Lục Cửu lang đã bước vào viện của Trần Kiều, thoải mái nằm vắt chân trên chiếc giường mềm mại thơm tho.

Trần Kiều âu yếm ôm hắn vào lòng, “Tâm can của ta ơi, may mà có tên ăn mày đưa tin, nếu không chẳng biết tìm chàng ở đâu.”

Trần Kiều đúng như tên, được nuông chiều từ bé, ngật nổi dung mạo xấu xí, anh trai lại mang tiếng tàn bạo, chẳng có tên đàn

ông nào dám bén mảng lại gần, bị Lục Cửu lang dụ dỗ đến chết mê chết mệt. Mỗi lần hai người gặp nhau đều nhờ ăn mày đưa tin, nghe nói hăn gặp chuyện, nàng ta không chịu tin, la ó khóc lóc bắt ép ông anh giải oan bằng được.

Lẽ tất nhiên Trần Bán Phường không thèm đoái hoài, đúng lúc nàng ta đang đòi tuyệt thực thì nhận được tin báo, vội vã trang điểm bí mật tới gặp, thật sự gặp được tình lang, mừng như nhặt được vàng.

Lục Cửu lang cố ý lo âu, tỏ ra buồn bã, “Toàn thành đều truy nã ta, chỉ có mỗi mình Kiều tin ta vô tội, nay đường cùng mặt lộ, chỉ muốn gặp nàng một lần rồi ngày mai ta sẽ ra công đường đầu thú, chết trong ngục cũng được, miễn là không liên lụy đến nàng.”

Trần Kiều mê muội, nâng khuôn mặt hăn, “Ai cho chàng đi, cứ trốn trong phòng ta, hạ nhân lắm lời ta sẽ đánh chết!”

Lục Cửu lang vẫn không chịu, Trần Kiều cuống cuống thê thốt, dùng mọi cách dỗ dành, mãi hăn mới miễn cưỡng đồng ý, vừa hưởng thụ sự âu yếm vừa bảo nàng tìm cách nghe ngóng động tĩnh từ Phùng phủ.

Yến tiệc ở Phùng phủ kéo dài đến sáng, Phùng công đích thân tiễn khách quý, chưa có chuyện lạ nào truyền ra.

Lục Cửu lang nghe xong thì im lặng, ánh mắt đăm chiêu.

Trần Kiều không hiểu, ôm hắn đỡ dành hồi lâu, hai người mới cười nói trở lại. Tuy nàng ngoan ngoãn trước mặt tình lang nhưng tính tình dữ dằn, kẻ hầu trong viện không dám làm trái nửa câu, hoàn toàn không lo bị người nhà phát hiện.

Song đến tối, nhà họ Trần lại náo loạn. Trần Bán Phường hoàn thành công việc ở Phụng phủ, tiện tay mua một tiểu tỳ, kết quả dẫn đến thê thiếp gây gỗ, mẹ gã cũng lên tiếng. Gã đành gác lại sắc tâm, đưa tiểu tỳ vào viện của em gái, chờ qua một thời gian rồi mới nạp vào phòng.

Mỹ tỳ vào lầu nhỏ của Trần Kiều, vừa chạm mặt, mí mắt của Lục Cửu lang giật giật, hóa ra là người quen, tỳ nữ Tú Hương của Tây Đường Các.

Tú Hương cũng kinh ngạc muôn phần, nàng ta không mưu trí bằng Lục Cửu lang, sắc mặt thoát thay đổi.

Trần Kiều tưởng nàng ta thấy đàn ông thì si mê, mắng chửi, “Đồ tiện tỳ! Nhìn cái gì, cẩn thận ta móc mắt ngươi!”

Tú Hương sợ đến tái mặt, vội vàng cúi đầu.

Lục Cửu lang cười khẽ, “Chắc là ngạc nhiên do thấy trong phòng có đàn ông, một con a đầu mà cũng đáng để nàng nổi giận? Vết thương ngứa quá, Kiều mau gãi cho ta đi.”

Trần Kiều lập tức dịu lại, ngoan ngoãn gãi lưng cho tình lang, không quên trừng mắt ác ý với Tú Hương, “Nếu dám tiết lộ dù là nửa

câu, người đừng mơ sống tiếp!”

Tú Hương đành giả bộ không nhận ra, cúi đầu tuân lệnh.

Một lát sau, Lục Cửu lang tìm được cơ hội, tránh mặt người khác hỏi thăm Tú Hương.

Không hỏi đã đành, vừa hỏi đến là Tú Hương nước mắt lưng tròng. Hóa ra vào đêm Lục Cửu lang bỏ đi, lập tức có nha sai tra khảo Xuân Dung, Tú Hương may mắn thoát khỏi, sau đó cũng bị Tây Đường Các bán đi, rơi vào tay Trần Bán Phường.

Tú Hương không kìm được oán giận, “Cửu lang gây họa lớn, hại chết chúng tôi, bản thân lại nhón nhơ trong khuê phòng.”

Lục Cửu lang dỗ dành, “Ta cũng bị hãm hại mà, ai ngờ đối phương lòng dạ độc ác, không tha cho cả các nàng.”

Tú Hương nảy sinh hy vọng, ghen ngào khuyen, “Nương tử vẫn đang chịu khổ trong ngục, nếu Cửu lang đã không giết người thì sao không đến nha môn trình bày sự thật, chỉ cần tra rõ, nương tử chắc chắn sẽ được thả.”

Lục Cửu lang đáp qua loa, “Ta đi chỉ có chết. Xuân Dung không biết sự tình, qua một thời gian sẽ được thả ra, nàng không cần lo lắng, cứ yên tâm làm việc ở đây, ta nhất định giúp đỡ nàng.”

Tú Hương còn biết làm sao, đành phải nghe theo.

Sau lần tái ngộ, Trần Kiều và tình lang sớm tối bên nhau, tình cảm nồng nàn. Nhưng Lục Cửu lang đâu ưa gì gương mặt nàng ta, Trần Kiều càng âu yếm quán quít càng khiến hắn cụt hứng. Dem ra so sánh, dù Tú Hương chỉ có nhan sắc bình thường nhưng cũng trở nên dễ nhìn hơn nhiều.

Nhưng cuộc sống của Tú Hương hiện tại lại rất khổ. Trần Kiều cực kỳ ghen tị với gái đẹp, thường xuyên mắng chửi trừng phạt nàng ta. Những việc tay chân nặng nhọc vốn do bà ở làm thì nay đều đẩy hết sang cho Tú Hương.

Lục Cửu lang chỉ có thể làm ngơ, chờ Trần Kiều ra ngoài, hắn tìm cách đuổi bà ở đi, gọi Tú Hương vào nhà.

Tú Hương phơi nắng nhiều đến mức chóng mặt, xém ngất xỉu, uống liền nửa bình trà mới tỉnh táo lại, nước mắt rơi lã chã, “Ông trời ơi, dù là ở kỹ viện cũng không khổ cực thế này, tôi sợ mình không sống nổi nữa.”

Lục Cửu lang thấy nàng nước mắt ngấn dài thì không khỏi nảy sinh dục vọng, ôm nàng vào lòng vuốt ve. Tú Hương tuy oán giận Lục Cửu lang, nhưng lúc này hắn lại là người duy nhất nàng ta có thể dựa vào, nên không đẩy hắn ra.

Lục Cửu lang đang tính làm bậy thì đột nhiên cửa bật mở, Trần Kiều bất ngờ xuất hiện, hai người kinh hãi đến mức hồn bay phách lạc.

Trần Kiều luôn không yên tâm về con a đầu xinh đẹp trong phòng, hót hải trở về, không thấy bóng dáng quỳ phạt trong sân đâu thì nghi ngờ dâng lên tám phần, đến khi mở cửa nhìn thấy cảnh tượng trước mặt, nàng ta tức giận đến đỏ bừng mắt, túm lấy búi tóc Tú Hương đánh tới tấp, “Đồ tiện tỳ! Ta vừa khuất mắt là ngươi đã dụ dỗ đàn ông, hôm nay ta phải đánh chết ngươi!”

Tú Hương bị kéo đến đau rát da đầu, nén đau khóc lóc, thấy Lục Cửu lang không lên tiếng, tự biết phen này mình sẽ tiêu đời, trong tuyệt vọng giãy mạnh, đẩy Trần Kiều ra rồi lao ra ngoài.

Trần Kiều đuổi theo quát tháo, bọn người hầu hợp sức bắt giữ Tú Hương, kinh động trên dưới Trần phủ.

Trần Bán Phường thấy mỹ tỳ má sung đỏ, mắt ầng ầng nước, không khỏi nhú mày, “Con a đầu này phạm tội gì?”

Trần Kiều giận dữ, nghiêng răng nghiêng lợi, “Nó tay chân không sạch sẽ, dám trộm đồ của muội, đánh chết là còn nhẹ!”

Trần Bán Phường giật mình, toan hỏi thêm.

Tú Hương run lấy bầy, khàn giọng la lên, “Nô tỳ không ăn trộm! Tiểu thư giấu trai trong phòng, muốn giết nô tỳ bịt miệng!”

Chương 9: Tự làm tự chịu

Đỗ Hòe bịt mũi nhìn quanh, bước ra khỏi căn phòng nơi Phàn Chí đang dưỡng thương, thở dài với Phùng công, “Phàn huynh thích uống rượu, lần này say túy lúy, ngã đến mức đó, gia quyến lại không ở đây, đã khiến Phùng công vất vả rồi.”

Phùng công khách sáo, “Ngại quá, là do ta chăm sóc không chu đáo, hạ nhân thiếu sót mới gây nên cơ sự này.”

Phàn Chí là kẻ thô lỗ dữ dằn, tuyệt đối không phải người dễ dãi, Đỗ Hòe từng xung đột với hắn nhưng vì là đồng liêu nên mới phải miễn cưỡng xã giao, tất nhiên lúc này không hề buồn phiền chút nào, còn an ủi Phùng công, “Đâu ra chuyện tự mình ngã lại trách ngược chủ nhà, ai cũng biết cái nét sâu rượu của Phàn huynh, trong tiệc hôm qua Đồng đại nhân biết chuyện còn cười hắn tự làm tự chịu.”

Phùng công gật đầu, người hầu mang lên một hộp ngân phiếu, “Nhờ ngài chuyển lời xin Đồng đại nhân yên tâm, dù Phàn đại nhân phải điều dưỡng bao lâu, tề phủ của ta nhất định sẽ chăm sóc chu đáo.”

Đỗ Hòe cất chiếc hộp vào tay áo, nụ cười càng thêm hiền hoà, bước ra ngoài, “Kỳ thực cũng không cần bận tâm đâu, có câu sinh tử có số, nếu chẳng may Phàn huynh không tỉnh lại thì đó cũng là ý trời, không liên quan đến người khác.”

Phùng công mỉm cười tiễn, “Đỗ đại nhân nói phải, chỉ tiếc là sự cố làm yến tiệc không được trọn vẹn, hôm khác ta lại mời.”

Đỗ Hòe nghĩ ngợi trong lòng, “Tiểu mỹ nhân tiếp khách thật không tồi, là kỹ nữ trong nhà Phùng công? Vừa hiểu chuyện lại thú vị, vô cùng hiếm có.”

Phùng công xưa nay vốn rộng rãi, bình thường gặp ám chỉ rõ ràng như vậy thì sẽ thuận tay tặng luôn mỹ nhân, lần này lại tỏ ra không hiểu ý, tùy tiện đổi đề tài.

Đỗ Hòe càng thêm ngứa ngáy, sau vài lời lại đề cập, “Tôi nhớ tiểu mỹ nhân đó còn có một cô chị, hình như Phàn huynh đùa giỡn với nàng ấy nên mới bị trượt ngã, chẳng hay sau đó có bị liên lụy không?”

Phùng công nhẹ nhàng nói, “Cám ơn Đỗ đại nhân quan tâm, chúng nó hầu hạ khách không tốt, giữ lại làm gì, ta đã sai quản gia tự xử lý, chắc là đã bán đi rồi.”

Đỗ Hòe tiếc đứt ruột, giậm chân than, “Phàn Chí say rượu té ngã liên quan gì đến các nàng, sao lại dễ dàng vứt bỏ mỹ nhân như thế, quá đáng tiếc!”

Phùng công không để tâm, “Tôi tớ hèn mọn đâu đáng để đại nhân bận lòng.”

Đã đến trước phủ, Đỗ Hòe không tiện nói thêm, đành cáo từ, trong lòng cực kỳ tiếc nuối, hối hận vì đã không đòi mỹ nhân ngay

khi rời tiệc.

Cửa lớn vừa đóng, Phùng công quay lại, nét mặt hiền hòa biến mất, lộ ra vẻ lạnh lùng oai nghiêm, “Cặp huynh muội kia đang làm gì?”

Quản gia tức khắc trả lời, “Một người đến Tây Đường Các, người kia xin một bộ quần áo, hình như định ra ngoài tìm người.”

Phùng công sẽ không để một a đầu tự tung tự tác, ông mắt kiên nhẫn, đang định ra lệnh thì tiểu Thất bước vào.

Nàng mặc áo tay bó của nam giới, đầu đội nón rơm, dáng người thon thả, trông như một thiếu niên anh tuấn, dong dạc nói, “Lục Cửu lang trốn thoát từ tay văn bối, kẻ này rất quan trọng, văn bối nhất định phải bắt lại.”

Ánh mắt Phùng công thay đổi, danh mặt nói, “Tên vô lại đó sống chung với các ngươi nhiều ngày, sống ngày nào là mầm họa ngày ấy, nhẽ ra nên giết từ sớm. Nhà ngươi đã lộ mặt tại yến tiệc, đừng tưởng thay đổi nam trang là xong, cứ ở lại trong phủ mà chờ, mọi việc tự ta sắp xếp.”

Tiểu Thất không lùi bước, ung dung nói, “Đã là mầm họa, càng không thể để hắn trốn thoát. Hắn đang bị truy nã gắt gao, tất không có nhiều nơi để trốn. Xin ngài yên tâm, văn bối nhất định sẽ không hành động bất cẩn.”

Phùng công nhú mảy, đánh giọng quát, “Tuổi nhỏ được chiều nên đâm ra không biết điều, không hiểu nặng nhẹ? Không nghe lệnh thì cút ra ngoài, không cần Bùi gia che chở nữa!”

Không khí bỗng trở nên ngột ngạt, tiểu Thất im lặng một lúc rồi bình tĩnh đáp lại, “Phủ này do Bùi gia xây dựng nhưng không phải là tư gia mà là căn cứ của năm quân. Ngài phát biểu nông nổi, dù là trưởng bối, xin thứ cho vãn bối không thể nghe theo.”

Nói đoạn, nàng cúi mình vái chào rồi rảo bước rời đi, khiến cả quân gia cũng ngơ ngác.

Một lát sau, Phùng công khẽ hừ một tiếng, không rõ là ý gì, “A đầu này, gan dạ đấy.”

Khi Tú Hương vừa xông ra khỏi tiêu lâu, Lục Cửu lang liền biết chuyện đã hỏng.

Hắn lập tức nhét hộp tiền của Trần Kiều vào ngực, trèo tường ra khỏi hậu viện, nhân lúc buổi trưa vắng người, hắn xé rách áo quần, lăn lộn trên đất bẩn, đào tro ở lò bán bánh bôi lên mặt, vò cho đầu tóc rối tung, tức khắc biến thành một kẻ ăn mày không ai muốn nhìn thêm lần nào.

Hắn lại nhặt một cây gậy gầy, giả bộ què quặt rời khỏi Trần phủ, tay sờ chiếc hộp trong ngực, bình tĩnh suy nghĩ. Tội danh chứa chấp đào phạm không nhỏ, Trần gia chắc chắn không dám công khai,

thoát ra ngoài rồi không cần phải nhìn mặt Trần Kiều nữa, chỉ cần giả làm ăn mày, đợi lệnh cầm thành kết thúc, ắt sẽ tìm được cơ hội thoát ra ngoài.

Thế là hần trốn ở góc phố ăn xin, đổi tiền mua bánh mì cầm cự qua ngày. Không ngờ mới được mấy hôm đã rơi vào tay một đám sai dịch hung dữ. Ban đầu hần tưởng mình đã lộ, nhưng sau đó thấy những tên ăn mày khác cũng chịu chung số phận. Tất cả đều bị áp giải qua phố, cuối cùng bị đẩy vào một cái chuồng heo lách.

Trong chuồng nhốt hơn trăm tên ăn mày, xung quanh vương vãi lấm chát thối, hôi thối xộc lên không chịu nổi. Bây giờ Lục Cửu lang mới bình tĩnh lại, rúc vào góc không nói không năng, lắng nghe đám ăn mày chí chóe ồm tỏi.

Một tên sai dịch hung dữ bước tới quát lớn, “Ồn cái gì mà ồn! Trong thành có quý nhân đến nên mới nhốt các ngươi vào đây, mỗi ngày hai bát cháo, đến khi xong việc sẽ thả ra, ai làm loạn sẽ bị đánh chết không tha!”

Đám ăn mày thấy sai dịch dữ dằn, lập tức co rúm lại, xì xào đoán xem quý nhân nào mà trận thế lớn nhường này.

Đến giờ phát cháo, sai dịch đem thùng lớn tới, đám ăn mày lại chen lấn tranh giành.

Cháo vừa loãng vừa nhạt, nước cháo màu vàng xanh lẫn nấm mốc, ngay cả ăn mày cũng khó nuốt nổi, phải bịt mũi nuốt lỏn. Lục

Cửu lang học theo mọi người, đến nửa đêm khi tất cả ăn mỳ đã ngủ, hần lạng lẽ xé bánh mì trong ngực ra, nhai mềm từng chút rồi nuốt.

Những người khác không giấu thức ăn, chẳng mấy chốc đã đói lả, phải tranh giành cháo loãng. Những kẻ khỏe mạnh cướp được vài chén, miễn cưỡng no bụng, người già yếu thì chịu đói, buộc phải uống nước bẩn trong máng đá, có người vừa nôn vừa tiêu chảy khiến chuồng càng thêm ô uế, sai dịch đứng trông coi cách trăm bước, không có ý lại gần.

Lục Cửu lang lẩn trong đám ăn mỳ, gặp ai giành cháo cũng không phản kháng, tạm thời an toàn. Vài ngày trôi qua, ăn mỳ trong thành bị bắt hết, ngoài hàng rào xuất hiện vài tên đàn ông lực lưỡng, Lục Cửu lang nhận ra ngay chúng là tay chân của sông bạc, lòng bàn chân lạnh ngắt.

Trần Bán Phưởng không phải kẻ dễ chọc, một tên vô lại dám lừa em gái hần, cuỗm tiền riêng của nàng rồi bỏ trốn, không bắt về lột thịt mới lạ. Thông qua vài dấu vết, gã đoán được cách thức lẩn trốn của Lục Cửu lang, không tiện tìm kiếm công khai nên hiến kế cho quan viên, lấy danh nghĩa dọn sạch phố phường để bắt hết ăn mỳ trong thành.

Sai dịch đã được hồi lộ nên không ngăn cản, bọn tay chân lực lưỡng tiến vào chuồng lục soát từng người, đá lung tung, đám ăn mỳ đói đến kiệt sức, bị đá cũng chỉ biết cựa quậy yếu ớt.

Lục Cửu lang lạng lẽ lùi về sau, tính lẩn vào chỗ bẩn, không ngờ một lão ăn mỳ bị tên lực lưỡng đẩy mạnh, đâm sầm vào hần.

Lục Cửu lang lập tức đẩy lão ra, nhưng lão già lại nắm chặt không buông, cúi đầu hít hít.

Lục Cửu lang biết không ổn, cố sức đẩy lão ta ra, nhưng đôi phương đã hô hoán, “Bánh! Có bánh! Cho ta bánh!!”

Đám ăn mày đói đến mức da bụng dính da lưng, vừa nghe có bánh mì, nước miếng lập tức nhều rùng rùng, điên cuồng bò về phía Lục Cửu lang, khiến hắn hoảng sợ.

Một tên lục lưỡng bước tới, túm lấy cổ áo Lục Cửu lang xé mạnh, quả nhiên rơi ra hai ổ bánh mì và một hộp gỗ sơn tinh xảo.

Đám ăn mày tranh nhau xé bánh mì, tên lục lưỡng nhặt chiếc hộp lên, cười nham hiểm, “Tóm được rồi, chính là thằng quỷ này.”

Lục Cửu lang bật dậy toan bỏ chạy, lại lãnh ngay một cú đá vào đầu gối. Tên lục lưỡng đạp lên đầu hắn, ụp mặt hắn vào bùn bần, Lục Cửu lang nghẹt thở, trên người bị đâm đá túi bụi.

Khi trời đất quay cuồng, ngoài hàng rào vang lên giọng nói trong trẻo đầy giận dữ, “Ăn mày thì có thể bị ngược đãi như vậy sao? Sai gia không quản ư?”

Đám tay chân cười đều, Lục Cửu lang chịu đựng những cú đâm đá, cổ họng có mùi tanh ngọt, tim đập thình thịch.

Sai dịch tiến đến quát qua loa, “Tên này phạm tội đáng bị trừng phạt, cắt mau! Hay nhà ngươi là đồng phạm!”

Những kẻ này ra tay nặng đến mức trước mặt Lục Cửu lang tối sầm, máu mũi máu miệng tủa ra. Hấn gắng lau đi bùn đất che khuất tầm nhìn, thoáng trông thấy bóng dáng mảnh khảnh quay người bước đi, đôi môi vừa mấp máy đã bị dúi xuống bùn.

Đám ăn mỳ tranh nát ổ bánh, những kẻ không giành được ngồi bệt một bên, thờ ơ nhìn cảnh đánh đập.

Thiếu niên bị đánh trong bùn cố gắng bò dậy nhưng lần nào cũng bị đập xuống, vài tên tay chân mất kiên nhẫn, kéo hắn lên, một kẻ rút đao túm tóc hắn định chặt đầu, thiếu niên đột nhiên bùng phát sức mạnh kinh người, thoát khỏi kìm kẹp lao vào rào gỗ, hét lớn về phía bóng dáng xa dần.

“Hàn Thátttt! Cứu ta!”

Chương 10: Toan tính riêng

Phùng công là phú ông giàu có, dĩ nhiên không chỉ có một toà nhà ở thành Thiên Đức. Một vài căn trông có vẻ không liên quan nhưng lại ở vị trí bí mật, kín cổng cao tường, có gia đình trẻ tuổi cường tráng canh giữ, bên dưới có ngục đá, rất thích hợp để giam giữ những kẻ gây phiền phức, chẳng hạn như Lục Cửu lang.

Sách vừa nhận được tin đã chạy vội tới, thấy em gái ngồi một mình bên cạnh, vẻ mặt khó đoán, không khỏi ngạc nhiên, “Chẳng phải đã bắt được tiểu tử đó rồi à? Đánh một trận mà muội chưa hả giận?”

Tiểu Thất ngược mắt lên, “Hắn gọi muội là Hàn Thất, còn bảo có chuyện muốn nói với Hàn tiểu tướng quân.”

Sách kinh ngạc, lập tức sầm mặt, “Ca không hề để lộ thân phận trước mặt hắn.”

Tiểu Thất lặng lẽ nói, “Muội cũng không. Hắn bị bịt mắt đưa về đây, hiện đang ở địa lao.”

Trong địa lao, Lục Cửu lang co ro nằm trên đồng cỏ khô, nửa sống nửa chết, toàn thân tỏa ra mùi dầu thuốc.

Sách tức giận tung một cước mạnh khiến chấn gỗ rung chuyển, vẻ mặt hung dữ, “Nhãi ranh! Sao ngươi biết ta là ai?”

Lục Cửu lang run lên, cố giữ bình tĩnh, “Một mình anh có thể giết chết cả toán lính Phồn, không lí nào lại là người thường. Ta từng nghe vị quan lớn kia nói Hàn đại nhân ở Hà Tây sắp vào thành, nhưng người quan trọng như vậy sao có thể không có ai bảo vệ? Hai người xuất hiện đúng vào lúc này, còn mạnh mẽ đến thế, mà Hà Tây quân nổi tiếng nhất là con trai của Hàn đại nhân, Hàn tiểu tướng quân thống lĩnh đội quân Thanh Mộc. Ta thử nói bừa một câu, các anh tự thừa nhận.”

Tiểu Thất vừa bước chân vào đã nghe thấy lời hăn nói, bây giờ hai anh em mới biết đã bị tên vô lại xảo quyệt này lừa một vố, nhất thời không nói nên lời.

Tiểu Thất lập tức hỏi, “Nội gián nhắc đến Hàn đại nhân vào thành? Còn nói gì nữa không?”

Lục Cửu lang thành thật, “Gã muốn nhân cơ hội trừ khử Hàn đại nhân, kẻ đồng mưu tên là Mộc Lôi.”

Hàn Bình Sách nhả từng chữ một, “Mộc Lôi của bộ lạc Cát Mã đang ở thành Thiên Đức? Người đã sớm đoán ra lai lịch của chúng ta, biết rõ sự việc quan trọng đến mức nào, thậm chí dù bọn ta cứu mạng người nhưng người vẫn cố tình giả ngốc, đùa bỡn bọn ta?”

Gương mặt chàng trở nên lạnh lùng, toát ra sát khí hủy diệt ngàn quân, hoàn toàn không còn vẻ tươi tắn hiền lành lúc trước.

Lục Cửu lang nén cơn sợ hãi, lí nhí đáp, “Ta là kẻ nhỏ bé, chỉ muốn sống sót.”

Tiểu Thất cau mày, “Ta đã hứa sẽ bảo đảm an toàn cho người.”

Lục Cửu lang gục đầu, tỏ vẻ khiêm nhường yếu đuối, “Anh hùng không hiểu nỗi sợ của kẻ tiểu nhân, ta lo nói ra sự thật sẽ bị diệt khẩu. Mà nay biết sai rồi, sẵn lòng làm giúp hai người bất cứ việc gì.”

Sách sao còn tin được, chàng chế nhạo, “Không cần, bọn ta đã biết nội gián là ai.”

Lục Cửu lang biến sắc, “Ta không nghe thấy giọng người đó trong yến tiệc.”

Sách cười lạnh, “Hạng gian xảo như người giữ lại được lợi gì, bọn ta không có hứng thú chơi với người.”

Lục Cửu lang hoảng hốt, “Ta thề không hề nói dối. Chứ không ta đã dùng thông tin này để trao đổi, cần gì trốn chui trốn lủi.”

Sách càng nghe càng khinh thường lẫn nực cười, tính mạng tên khốn này đang trong tay người khác mà còn dám mơ tưởng giao dịch.

Nhưng tiểu Thất lại biến sắc, “Người định giao dịch với nội gián, bán đứng bọn ta?”

Sách nghĩ lại, lập tức lạnh người, sát ý bùng lên, giờ tay bóp cổ Lục Cửu lang. Tiểu Thất nhanh chóng ngăn cản, sức mạnh giao

nhau phát ra tiếng vang. Chỉ mới chớp mắt Lục Cửu lang đã xoay vòng trước quỹ môn quan, không ngăn được nỗi sợ hãi.

Sách lạnh lùng, tỏa sát khí đoạt người, “Không thể giữ lại tên này!”

Tiểu Thất đứng chặn ở giữa không lùi, Lục Cửu lang trốn sau lưng nàng, thét lên, “Giết ta thì dễ, nhưng lỡ sau lưng còn kẻ khác gây hại đến Hàn đại nhân, Hàn tiểu tướng quân có chắc sẽ không hối hận?”

Dù tiểu Thất ghét kẻ này vẫn nắm lấy cổ tay anh trai, “Tính mạng hắn không là cái thá gì, nhưng cha không thể gặp chuyện.”

Sách cuối cùng hạ tay, ánh mắt tựa tên nhọn, “Nếu người còn giờ trò...”

Lục Cửu lang nào dám chân chừ, run rẩy nói, “Ta nhất định sẽ nghe lời, chỉ cần giữ đúng lời hứa bảo toàn mạng sống cho ta...”

Tiếng xích sắt vang lên khóa chặt cửa lao, hai anh em rời đi.

Lục Cửu lang từ từ thả lỏng, toàn thân ướt đầm mồ hôi.

Sách cứ tưởng tên khốn kia chỉ là một con chuột đê hèn, nay mới nhận ra hắn vừa xảo quyệt vừa hiểm độc, chỉ cần chút sơ suất sẽ bị hắn cắn ngược, nghĩ đến thôi cũng thấy ghê tởm. Nhưng manh mối

quan trọng nhất lại nằm trong tay hắn, chàng đành tạm thời nhẫn nhịn, đi tìm Phùng công bàn bạc.

Trong một tiệm vàng xa hoa giữa thành, Phùng công đang uống trà trên lầu, dưới lầu giáp với thao trường của quân đội, ồn ào náo nhiệt. Sách liếc nhìn, thấy Đồng Thiệu dẫn theo nhiều quan viên đến xem quân sĩ đấu võ, tiền hô hậu ủng ra vẻ như chủ thành. Chàng thôi để ý, quay sang thuật lại sự tình với Phùng công, “Lục Cửu lang một mực khẳng định trong yến tiệc không nghe thấy giọng của nội gián, có lẽ thật sự có kẻ khác.”

Phùng công nhìn ra ngoài cửa sổ, thần sắc ôn hòa nhưng giọng điệu lại không hài lòng, “Ta đã điều tra nó rồi, chỉ là một kẻ quỷ quyệt chuyên lừa đảo. Chương thư ký(*) Chung Minh từng hỏi quan phủ về vụ án của nó, người này đang đứng cạnh Đồng Thiệu, người tự xem.”

() Tên đầy đủ là Tiết độ chương thư ký, thuộc hàng quan thất phẩm, phụ trách các công việc quan trọng của cơ quan quân sự và dân sự tại một địa phương.*

Sách nhìn theo, thấy bên cạnh Đồng Thiệu có một người đàn ông trung niên gầy gò, cứng nhắc, chức quan có vẻ không thấp nhưng lại cúi đầu khom lưng hầu trà cho Đồng Thiệu. Người này nịnh nọt như vậy, lại hỏi về vụ án, chắc chắn là theo lệnh của Đồng Thiệu, Sách không khỏi nghi ngờ, “Nhưng Lục Cửu lang đã tiết lộ tên Mộc Lôi, nói rằng chuyện hai người kia bàn mưu chính là ám sát cha ta, không giống nói dối.”

Khu vực Thổ Phồn có tới hàng trăm bộ lạc, lớn nhất là mười hai chi tộc, trong đó bộ lạc Cát Mã là mạnh nhất và cũng là mẫu tộc của phiên vương. Mộc Lôi là quân sư của bộ lạc nhưng lại đích thân tới đây, động tĩnh tuyệt không thể nhỏ.

Phùng công trầm ngâm một lúc, đoạn chậm rãi nói, “Chuyện này khoan bàn đúng sai, chỉ xét riêng việc nó vì giữ mạng mà lật lọng, còn biết thân phận của các người, nếu rơi vào tay sai địch, nhất định sẽ khai hết. Lúc ấy tình hình sẽ là Hà Tây công khai hứa hẹn sáu người vào thành nhưng ngầm phái tinh nhuệ mai phục, vi phạm quy ước, nếu như vậy thì hai quân đàm phán thế nào?”

Sách không khỏi á khẩu, đúng lúc buổi đấu võ trên thao trường kết thúc, các quan viên tập nập tán thưởng.

Đồng Thiệu làm loạn ở cổng thành nhưng Chu Nguyên Đình không tỏ ý, hấn càng được nước kiêu ngạo, ngạo mạn nói với Chung Minh, “Võ sĩ được giới thiệu khá lắm, coi như nhà ngươi có tiên bộ, không giống trước đây toàn làm việc vô dụng.”

Những lời ngạo mạn như thế lại đi nói trước mặt mọi người, vậy mà Chung Minh không tỏ ra giận dữ, chỉ cúi đầu dạ vâng.

Lư Tồn bản tính xu nịnh, nói chen vào, “Dù là tảng đá cứng tới đâu thì khi được Đồng đại nhân giáo huấn cũng phải khai sáng. Trước đây ta từng có ý tốt nhắc nhở để Chung đại nhân hiểu rõ việc nào quan trọng, xem bị nhổ nước bọt vào mặt, mà nay cuối cùng cũng thay đổi rồi.”

Đồng Thiệu kiêu ngạo nói, “Ta đâu muốn làm kẻ ác, nhưng Chu đại nhân tuổi đã cao, theo lý cũng nên nghỉ ngơi, ta đành phải thay mặt xử lý. Lệnh đóng cổng thành thực quá hồ đồ, ta đã dâng tấu lên triều đình, nhất định phải sửa lại sự sai trái này.”

Phùng công nhìn lướt qua, cười nhạt, “Bất kể có phải là hãn hay không thì cũng phải kìm kẹp, không thể để hãn tự do.”

Sách vừa định mở miệng thì ngoài thao trường bỗng xuất hiện một đội nhân mã. Dẫn đầu là một người tuy đã lớn tuổi nhưng vẫn cười ngửa rất ôn định, không ai khác chính là thành chủ Chu Nguyên Đình.

Chúng quan trọng sân không khỏi ngạc nhiên, từ khi Đồng Thiệu tiếp quản chính sự, Chu Nguyên Đình chưa từng bước chân tới thao trường. Đồng Thiệu cũng sững sốt, thậm chí quên cả việc nghênh đón, phải đến khi có người nhắc nhở mới sực tỉnh.

Chu Nguyên Đình ghìm cương dừng lại, vệ binh phía sau dẫn đến một thương nhân râu rậm. Người đó chỉ vào Đồng Thiệu, “Tiểu nhân cáo trạng Đồng đại nhân cướp đoạt tài sản của dân, chiếm dụng quân phí, nhận hối lộ từ quân Phồn, thông đồng với địch!”

Các quan viên xôn xao, Đồng Thiệu biến sắc, tức giận quát lên, “Nói bậy!”

Đồng Thiệu ý có chỗ dựa nên khi đến thành Thiên Đức luôn kiêu ngạo. Được Chu Nguyên Đình nhượng quyền, các quan viên đều kính sợ, trong thành như đất riêng của hắn, quân đội như doanh trại của riêng hắn, tha hồ tác oai tác quái. Ai ngờ có ngày hắn lại bị thường dân chỉ mặt tố cáo, còn bị đình chỉ chức vụ, về phủ tự kiểm, chờ điều tra rõ ràng.

Thời điểm quá trùng hợp, tiểu Thất rất nghi ngờ, “Một thương nhân cáo trạng sao có thể vượt cấp đến phòng ngự sứ, Chu đại nhân đã lâu không để ý chính sự, rõ ràng không muốn đắc tội Đồng Thiệu, có gì lại hạ lệnh điều tra, có phải liên quan đến buổi hội đàm sắp tới?”

Sách đã biết một phần nội tình, tâm trạng phức tạp, “Trong Thiên Đức quân bất đồng ý kiến, Chu đại nhân muốn thúc đẩy cuộc hội đàm giữa hai quân, Đồng Thiệu lại ra sức phản đối. Bùi gia chắc chắn đã có thỏa thuận với Chu đại nhân, thu thập những hành vi xấu của Đồng Thiệu. Tuy hắn ta có chỗ dựa trong triều đình, khó bị dân thường xô đổ, song chỉ cần bị quản thúc một thời gian ngắn là đủ rồi, miễn là cuộc hội đàm thành công, Chu đại nhân được triều đình khen thưởng, lúc ấy sẽ không sợ Đồng Thiệu báo thù.”

Tiểu Thất hiểu ra, không ngạc nhiên, “Nếu không tin tưởng vào năng lực của Bùi gia, cha sao có thể yên tâm đến đây.”

Sách bội phục nhưng không khỏi buồn bã, “Rốt cuộc Phùng công là vị nào trong Bùi gia? Thủ đoạn lợi hại như thế cần gì đến chúng ta, trong mắt ông ấy, có lẽ huynh muội ta chỉ như trẻ con chơi đùa.”

Tiểu Thất không khỏi tò mò, “Chẳng phải nói hai nhà Hàn - Bùi từng có giao tình từ trước, ca không nhận ra hả?”

Sách không vui đáp, “Đó là chuyện từ trước khi Bùi gia chuyển tới Cam Châu, lúc ấy ca còn chưa biết sự đời, Đại ca và Nhị ca chắc có biết, nhưng trước khi tới đây ca sơ suất quên hỏi thăm.”

Tiểu Thất biết càng ít hơn, “Muội chỉ nghe nói Bùi gia đông nhân khẩu, có người theo quân đội, có người lại kinh thương.”

Sách cũng từng có tiếp xúc, giải thích, “Bùi gia có năm anh em, ngày trước tranh giành chức gia chủ rất kịch liệt, kết quả người em út lại lên làm chủ. Ca từng gặp Đại gia Bùi An Dân và Nhị gia Bùi Dẫn Hiền lúc hợp quân chiến đấu, hai người này đều có bản lĩnh, nhưng cha nói không bằng gia chủ Bùi Hựu Tĩnh, Nhuệ Kim quân do chính ông ấy huấn luyện. Người kinh thương là Tam gia Bùi Hưng Trị. Phùng công hãn là Tứ gia Bùi Quang Du, quản lý tin tức, có vẻ là người thâm trầm, dễ cáu giận, biết rõ chúng ta họ Hàn cũng không khách khí, thậm chí còn bịt kín miệng tôi tớ, tuyệt không hé lộ dù chỉ một tin tức.”

Tiểu Thất nghĩ ngợi, nhẹ nhàng nói, “Dù ông ấy có cao minh tới đâu cũng không phải toàn tri, đã cho rằng nội gián là Đồng Thiệu, theo dõi chờ liên hệ với người Phồn, vậy chúng ta thử tra đầu mối khác xem ai muốn giết Lục Cửu lang?”

Sách lắc đầu, “Phùng công đã tra rồi, là thuộc hạ của Đồng Thiệu, Chung Minh. Chức vụ của hắn không thấp, chúng ta không

thể động vào, càng không thể thả Lục Cửu lang ra tổ cáo, tên tiểu tử đó nhất định sẽ bán đứng chúng ta.”

Về phần Chung Minh, Sách đã nghe qua ở Tây Đường Các, lúc đó lão Hình cảm thán một hồi, muốn quên cũng khó.

Chung Minh tính tình nghiêm cẩn, có danh tiếng tốt, sau khi được điều đến đây chịu không nổi sự bê tha bệ rạc của Thiên Đức quân, cố ý chinh đồn, trừng trị vài vụ tham nhũng. Điều này khiến Đồng Thiệu rất tức giận, xúi giục đồng僚 vu oan hại y khôn khổ, thậm chí phụ tá lâu năm của y người bị đánh chết, người bị tàn tật. Sau chuyện đó, Chung Minh coi như quỳ gối, không dám trái lệnh phó sứ, lần này bị liên lụy bởi Đồng Thiệu, cũng bị triệu tới phủ ngu hậ thẩm vấn.

Tiểu Thất chột lên tiếng, “Hiện giờ y đang bị điều tra, chúng ta bịt mồm, ép hỏi về việc thông đồng với quân Phồn, chẳng lẽ y còn dám tiết lộ?”

Sách sững sờ, bưng tỉnh, “Đúng nhỉ! Lúc này y tuyệt đối không muốn gây thêm rắc rối, gánh thêm tội danh.”

Chương 11: Lâm nguy

Hai anh em chờ bên ngoài phủ Ngu hậu khá lâu, mãi đến lúc chạng vạng mới thấy Chung Minh bước ra.

Chung Minh ử dột cuỡi ngựa, hai người bám theo, càng đi càng nghi. Phủ của quan tướng thường nằm ở phía đông nhưng Chung Minh lại đi về phía ngược lại. Phố xá đông người qua lại, ông ta vòng vèo khá lâu, khi trời sẩm tối thì đến góc tây thành. Hai anh em từng thuê nhà gần đây, biết rõ khu này người đông nhà cũ, tạp nham không ra gì, không phải là nơi mà một quý nhân nên ghé.

Chung Minh rẽ vào một con hẻm nhỏ, gõ cửa ngôi nhà cuối hẻm, gia nhân đón ông vào. Xung quanh không có hàng xóm, gờ tường cao thẳng, bên ngoài không có lấy một cái cây.

Sách lợi dụng lúc không có ai, dùng hai tay làm đòn bẩy, tiêu Thất nhảy lên tường xem xét, phát hiện có chuông đồng buộc sợi dây, nàng không dám khinh động, bèn nhảy xuống.

Sách đi xem chỗ khác, bất thành linh có một người phụ nữ đi ngang mở miệng, “Ồ kìa cậu Sách? Chẳng phải dọn sang nhà trong hẻm Đông rồi à, sao cậu lại về đây?”

Người phụ nữ lanh lợi thấp béo, tay cầm giỏ trúc, không ai khác ngoài thím Hồ.

Tiểu Thất thấy không ổn, lập tức quay người đi, may thay nàng đang giả dạng thiếu niên, thím Hồ không để ý, chỉ chăm chăm nhìn Sách.

Sách trở tay không kịp, chỉ biết cười trừ, “Đã lâu không gặp đại nương, tôi có chút việc ở gần đây.”

Thím Hồ không tin, càng hỏi dồn, “Cậu không làm việc trong Các mà đến đây làm gì?”

Giọng bà ta không nhỏ, quay đầu nhìn bờ tường cao với ánh mắt nghi ngờ.

Sách thật sự rất sợ bà ta, vội xoay người rời đi, “Đã xong việc rồi, không dám làm phiền đại nương.”

Thím Hồ lại đuổi theo, kéo lấy chàng kêu lên, “Ta biết rồi! Tiểu tử nhà cậu có ý xấu, nhắm trúng người nhà này đúng không!”

Sách luống cuống tay chân, gần như muốn đánh ngất người phụ nữ lắm lời này. Phía trong bờ tường có tiếng bước chân đi tới, sợ rằng đã nghe thấy.

Thím Hồ không quan tâm, tiếp tục la lối, “Tiểu tử cậu nghèo rớt mồng tơi, bán em gái đi để kiếm tiền, lại mơ tưởng vợ vắn, trong nhà này không có đàn bà đàn ông đâu, chi bằng cưới một cô vợ, sống yên ổn qua ngày!”

Sách không ngờ bà ta lại liên hệ xa tới mức này, nắm tay buông lỏng, giả bộ lúng túng cười, “Làm sao đại nương biết...”

Chàng giả bộ ngập ngừng, thím Hồ càng chắc chắn mình đoán đúng, giận dữ nói, “Ta có gì không biết, cậu là tiểu tử nhà quê chưa trải đời, thấy nữ nhân di tộc là mê mẩn, con hồ ly tinh ấy sống nhờ tiền của đàn ông, dù cậu có đứng ngoài nhìn dài cổ thì cô ta cũng không thêm để mắt.”

Bên trong tường có tiếng khinh bỉ, bước chân lại rời đi.

Sách không vội đi, giả bộ buồn bã, “Sao nàng ấy lại là người như vậy?”

Chung Minh đi xa thế này chỉ để thăm một kỹ nữ? Rõ ràng lão Hình nói y không ham tửu sắc, đến Tây Đường Các chỉ để tiếp khách.

Thím Hồ thu tay áo, vênh mặt đắc ý, “Hai năm trước có người mua ngôi nhà này, sửa chữa mất mấy tháng, ta nhìn tới nhìn lui, chỉ có một người đàn bà trẻ đưa tôi tờ vào ở, không phải làm cái nghề mờ ám đó thì là gì.”

Sách ngập ngừng phản bác, “Dù nữ lang ở một mình, chưa chắc mọi chuyện đã là vậy.”

Thím Hồ tức giận, “Ta còn từng thấy mấy người đàn ông ăn mặc sang trọng đến đây, toàn chọn lúc tối lên lút tránh người, chỉ có đồ ngốc nhà cậu mới không hiểu!”

Sách càng nghe càng hài lòng, giả bộ chán nản, “Nếu không nhờ đại nương nói thì tôi nào biết.”

Cuối cùng thím Hồ cũng vừa ý, nghiêm mặt dạy dỗ, “Đàn bà con gái không quan trọng nhan sắc mà phải biết quán xuyến nhà cửa. Ta có một đứa cháu họ xa, tuy nhà nghèo nhưng bù lại khỏe khoắn, eo tròn mỡ to, nếu cậu cưới về, chắc chắn sẽ sinh cho cậu bảy tám thằng cu kháu khỉnh.”

Rõ ràng đây mới là tâm sự thật của thím Hồ, Sách không muốn nghe thêm, đáp đôi phó.

Thím Hồ nhìn ra chàng qua loa, rất bất mãn, “Đồ ngốc, khó khăn lắm mới có tiền, không cưới vợ lại đi tiêu vào kỹ nữ, về già phải ra đường xin ăn. Đợt rồi bắt được bao nhiêu tên ăn mày, nếu không có người qua đường tốt bụng thả ra, chắc chắn đã chết đói, cậu không sợ sau này cũng vậy hả?”

Sách cười khỏ, lúng búng mấy câu rồi bỏ chạy.

Lục Cửu lang tuy bị đánh đòn nhưng may mắn không kéo dài lâu, hơn nữa hắn còn cố gắng bảo vệ mặt, bôi thuốc nghỉ ngơi một đêm, ngày hôm sau đã khá hơn nhiều. Trong nhà lao không có việc gì làm, hắn mài mảnh gỗ vụn thành quân xúc xắc, ném vài ván, liên tục gặp may, chỉ tiếc không có bàn cược, không thể thắng được đồng nào.

Địa lao được xây bằng đá kiên cố, bậc thang dài ở lối vào dẫn xuống phòng tra tấn, mấy buồng giam trống rỗng chỉ giam một mình Lục Cửu lang, mỗi ngày hai bữa cơm suông nhưng cũng đủ no. Lính canh thay ca nửa ngày một lần, lính canh mặt vuông vừa ngồi xuống chưa bao lâu, lính canh mặt dài mới đổi ca đã quay lại, hai người thì thăm vài câu, liếc về phía phòng giam của Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang âm thầm để ý, lòng nôn nao.

Lính canh mặt dài nói vài câu rồi rời đi, một lúc sau, Lục Cửu lang cất tiếng, “Đại ca, tiểu đệ có chuyện quan trọng muốn báo cho Hàn tiểu tướng quân, nhờ đại ca thông báo giúp.”

Lính canh mặt vuông phớt lờ hẳn, Lục Cửu lang cũng không nản lòng, kêu liên tục năm sáu lần.

Có lẽ quá ồn ào, cuối cùng người kia quát lên, “Đó là người ngươi xứng gặp hả?”

Lục Cửu lang bèn nói, “Vậy tiểu đệ muốn gặp Hàn Thát! Việc này liên quan đến Hàn đại nhân, cô ấy nhất định sẽ đến.”

Lính canh mặt vuông cười lạnh, “Câm mồm, lát nữa có cơm cho ngươi, ăn xong thì ngậm cái họng lại.”

Giọng điệu của đôi phương đầy vẻ hiểm ác, Lục Cửu lang giả bộ không nhận ra, ngừng lại một lát rồi đột nhiên ử rữ, “Cơm ở đây như đồ cho heo ăn, sao mà nuốt nổi, nghĩ lại món chân giò đông,

gừng non phật thủ, thịt cua đầu sư tử, niêu vịt rừng ở Bách Vị Lâu, cần một miếng hương vị ngập răng, ấy mới là mỹ vị thật sự.”

Một chuỗi tên món ăn làm lính canh thêm thường, càng thêm bực bội, đang định bảo hấn câm miệng thì Lục Cửu lang lại nói, “Tiểu đệ có một hộp vàng bạc giấu trong hộc ở nhà cũ, đại ca đi lấy giúp tiểu đệ, đổi vài món ngon có được không?”

Lính canh mặt vuông ngẩn người, không nhìn được châm chọc, “Lừa người hả, tên vô lại nhà ngươi mà còn có vàng bạc?”

Lục Cửu lang vắn vẹo nói, “Tiểu đệ lấy được một bộ trang sức vàng từ tay thiếp của một phú thương, nấu chảy khoảng tám lạng, tính cầm đi thử vận may ở sòng bạc, nhưng nếu giờ đã bị giam ở đây, chi bằng đổi lấy thức ăn.”

Lính canh nửa tin nửa ngờ, vẫn khinh thường, “Ông đây bận lắm, không rảnh chạy chân cho ngươi.”

Lục Cửu lang cuống lên, “Ở ngay tại phố Vĩnh Hạng thôi, lấy ra một nửa cho đại ca, có được không?”

Phố Vĩnh Hạng không xa, chỉ cần đi vài bước là có thể được một khoản tiền trên trời rơi xuống. Lính canh mặt vuông dao động, không nhận ra bản thân đã đi đến ngoài nhà giam, nhưng miệng vẫn nói, “Ngươi nghĩ hay nhỉ, bị nhốt trong ngục mà còn ham ăn ngon uống ngon.”

Lục Cửu lang bám chặt vào song gỗ, nài nỉ khẩn cầu, “Tiểu đệ chỉ thích thứ này thôi. Đại ca nghe tiểu đệ nói, ở hẻm thứ bảy trong phố có tiệm củi, bên phải có một tạp viện, đi vào căn nhà cũ nhất, ở góc đông có cái hốc, thò tay vào sẽ thấy lớp ngăn, đồ ở trên cùng tầm ván...”

Hắn lải nhải một hồi, giọng càng lúc càng nhỏ, khiến lính canh càng tiến lại gần. Trong chớp mắt, Lục Cửu lang vươn hai tay qua song gỗ thắt chặt cổ đối phương. Lính canh nhận ra mình bị lừa, cố gắng giãy dựa song đã muện, chỉ một lát sau mặt mũi đã tím tái, ngất xỉu.

Lục Cửu lang lấy chìa khóa và thay quần áo của lính canh, dán sát vào cửa nhà lao nhìn ra ngoài. Trời vẫn sáng, ngoài cửa có một lính canh khác.

Đúng lúc Lục Cửu lang đang cân nhắc thì lính canh mặt dài mang thức ăn tới.

Lính canh ngoài cửa mở lời, “Có cơm sớm thế? Cũng tốt, chò người chết rồi thì đêm nay không cần canh gác nữa.”

Lính canh mặt dài đáp lại, “Lát nữa còn phải đào đất, sao lại chỉ có mình ngươi, lão Quý đâu?”

Lính canh ngoài cửa cười nhẹ, “Lão Quý đi nhà xí rồi, chóc nữa gọi hắn phụ một tay, chỉ là thằng nhóc mười mấy tuổi gây còm, phí bao sức đâu.”

Lính canh mặt dài mở cửa vào địa lao, lối đi đen ngòm, chỉ có ngọn đèn dầu dưới đáy. Hấn bước xuống, bất ngờ bị một thanh sắt đập vào đầu ngã quỵ.

Lính canh ngoài cửa chờ một lúc, loáng thoáng nghe thấy tiếng động mơ hồ, ngạc nhiên lắm lắm, “Gấp gấp thế, còn không cho ăn xong bữa cơm cuối cùng à?”

Hấn không nghĩ ngợi nhiều, tiến vào địa lao xuống bảy tám bậc thang, đột nhiên sau lưng *cách* một tiếng, hấn kinh hãi quay người, thấy cửa bị khóa từ bên ngoài. Cửa làm từ sắt nặng nề, dù có đập mạnh bên trong thì tiếng vang ra ngoài cũng rất nhỏ.

Đương nhiên chính Lục Cửu lang làm chuyện này. Hấn dụ lính canh vào trong, lợi dụng ánh sáng từ mù, khi lính canh tạm thời mất cảnh giác liền lên ra khóa cửa từ bên ngoài. Hấn nhìn quanh, nhận thấy không thể trèo tường thoát thân đành mạo hiểm tiến đến cổng chính.

Ở cổng chính cũng có lính gác, Lục Cửu lang mặc đồ của lính canh, cúi đầu đi qua mà không bị chú ý, đương lúc mừng rơn thì đột nhiên nghe thấy tiếng la hét từ trong sân, là lính canh đi vệ sinh trở về.

Lục Cửu lang biết đã bại lộ, hộc tốc chạy thật nhanh qua hai dãy sân, lính canh đuổi theo sau.

Hấn lao vào cửa phụ bên cạnh, nắm chặt thanh đao cướp được, thấy bóng người vừa tới gần lập tức vung lên loạn xạ. Trong lúc

cuồng cuồng hấn vẫn may mắn làm bị thương hai người, nhưng người thứ ba đã đánh gục hấn, giương đao bổ xuống đầu.

Ánh đao lạnh lẽo khiến Lục Cửu lang rung mình, biết mình sắp mất mạng. Bất thành lình một bàn tay kéo cổ hấn ra sau, lưỡi đao hạ trượt, va vào đá bắn ra tia lửa.

Ngẩng đầu lên, Lục Cửu lang trông thấy tiểu Thất, nàng nhíu mày, vừa giận dữ vừa khó hiểu, “Ngươi lại muốn chạy trốn? Lần này là vì sao?”

Lục Cửu lang run lấy bầy, muốn cười lạnh mà cũng muốn gào thét, giọng lạc đi, “Lúc trước bảo tha ta, bây giờ lại muốn giết người, người Hàn gia các ngươi nói mà không giữ lời?”

Tiểu Thất ngỡ ngàng.

Chương 12: Lắm quỷ kế

Giết Lục Cửu lang đương nhiên là lệnh của Phùng công.

Phùng công tính toán đa đoan, với trí tuệ thâm sâu của bậc trưởng lão, bản thân ông tự có quyết định riêng. Anh em nhà họ Hàn còn trẻ, kiến thức nông cạn, không biết đã bị tên vô lại xảo quyệt lừa bao nhiêu lần, nội tình bị tiết lộ hết, mà nếu đã đề đầu Đồng Thiệu thì dĩ nhiên sẽ không để lại một mối nguy khác.

Trở về sau buổi tiệc chiều đãi, ông ta biết lệnh đã thất bại, rất không vui, “Ngày thường làm gì mà lơ là thế hả, đến một thằng lưu manh cũng không xử lý được? Để hấn sống mất còn gây náo loạn, lại phải nghe tiểu tử Hàn gia cần nhân!”

Các quản gia đều tỏ vẻ xấu hổ, lính canh quỳ dưới đất không dám ngẩng đầu.

Phùng công kiểm chế cơn giận, đi vài bước, “Đi gọi con a đầu kia tới bảo ta có việc cần nói, chỉ cần hấn ta không ở xung quanh, các người hiểu rõ phải làm thế nào rồi đấy.”

Quản gia cẩn thận bẩm báo, “Hàn Thất cô nương không ở trong phủ mà đã đưa người rời đi, nghỉ tại một quán trọ trong thành, hiện Hàn tiểu tướng quân vẫn chưa biết việc này.”

Phùng công im lặng một lúc, đoạn cười lạnh, “Thôi, nếu con a đầu ngốc đó thích buống binh thì cứ để nó đi. Có động tĩnh gì từ phía Đồng Thiệu không?”

Quản gia đáp, “Y nổi trận tam bành ở phủ, đánh đập hai mỹ cơ, quân đội của Ngu hậu canh trước cổng chính, không cho phép ai vào, trước mắt không có động tĩnh khác.”

Đồng Thiệu gây náo loạn ở cổng thành chỉ nhằm mục đích mở cổng cho người vào, do đó chuyện cấp bách nhất trong những ngày tới là phải tìm ra nơi ở của những kẻ kia.

Phùng công không nói thêm gì, “Giám sát cho chặt chẽ vào, không được để thoát dù là một con chim.”

Khi bên này Phùng công đang tức giận thì ở bên kia tiểu Thất cũng rất bức bối, đây là lần đầu tiên nàng gặp phải kiểu người như Lục Cửu lang.

Thiếu niên này đúng là một con ác mộng không bao giờ chấm dứt, tự dung gây ra một đống rắc rối, không có cảm giác tội lỗi vì sự gian xảo của mình, dù đã giải thích cũng không chịu nghe, không một chút biết điều.

Hắn đang bị truy nã nên đương nhiên không thể vào quán trọ công khai, tiểu Thất đưa hắn vào phòng ở tầng hai, vừa mới đóng cửa hắn đã yêu cầu liên tục, vừa đòi ăn ngon uống tốt lại còn muốn tắm rửa bằng nước thơm, rồi thì chê bai đệm chăn cũ kỹ.

Tiểu Thất hồ nghi bản thân đã quá khoan dung, tên này nên bị đánh một trận mới biết điều, nhưng nghĩ đến việc hắn cũng phải chịu uất ức, đành nhẫn nhịn.

Lục Cửu lang làm mình làm mấy tỏ vẻ giận dữ, không ngờ nàng lại đồng ý hết, ngoài ngạc nhiên còn có chút tự mãn, hắn thoải mái thay đồ và tắm rửa sau bình phong, mấy món ăn nóng hổi cũng được mang vào phòng.

Đã lâu rồi Lục Cửu lang chưa được hưởng thụ như thế, ăn đến no nê, bụng căng tròn, đêm cũng vào khuya.

Tiểu Thất thấy hắn đặt đĩa xuống, mỉm cười hỏi, “No rồi à? Còn cần gì nữa không?”

Dù sao cũng là phụ nữ, nhận ra sai lầm là nhượng bộ, Lục Cửu lang khoan khoái, nhìn nàng cũng thấy thuận mắt hơn ba phần, “Hôm nay đủ rồi, ngày mai xem tiếp. Cô đi nghỉ đi, chớ có lo, ta tuyệt đối không có ý gì với cô.”

Tiểu Thất không nói gì, lấy ra một sợi dây thừng, sau vài ba động tác đã trói hắn thành một con sâu, ném lên giường.

Lục Cửu lang vừa giận vừa không dám lớn tiếng, “Cô làm gì đấy!”

Tiểu Thất thông thả mở lời, “Ngươi quá xảo quyết, trói lại mới yên tâm, chớ có lo, ta tuyệt đối không có ý gì với ngươi.”

Lục Cửu lang biết mình đã quá lỗ, hạ thấp mình nói, “Sự sống của ta nhờ cả vào cô nương, dĩ nhiên sẽ nghe lời, đâu cần thiết làm thế này.”

Tiểu Thất tắt nến, nằm trên giường bên kia, “Biết nghe lời thì chịu trôi đi, bỏ ở bên cạnh, miễn cưỡng có thể dùng, không cần gọi ta.”

Thiếu nữ yên tâm đi ngủ, Lục Cửu lang vừa tức vừa căm ghét, nghiến răng nghiến lợi trừng mắt với nàng, rồi cuối cùng vì mệt mỏi mà mơ màng ngủ thiếp đi.

Khi tiếng gõ mõ tiến vào canh tư, Lục Cửu lang bị cơn buồn tiểu đánh thức. Dây thừng trôi rất khéo, giãn đủ khoảng trống để hắn có thể xoay người dậy, hắn nương nhờ ánh sáng từ khe cửa sổ lấy ra xô tiểu, đột nhiên cảm thấy không ổn, nhìn về phía giường - trống trơn không một bóng người.

Tiểu Thất còn ở đây thì hắn có thể gây sự, nhưng vừa không thấy người đâu, hắn lập tức cảm thấy mình sẽ bị ám sát bất cứ lúc nào, hắn đâm ra hoảng loạn, không dám quay lại giường, co người lăn vào gầm giường.

Hắn cứ thồn thức cho đến sáng, tới khi cửa sổ phát ra tiếng động, có người vào phòng, Lục Cửu lang nhìn đôi chân rơi xuống đất, cuối cùng yên tâm.

Bất thành linh, một bóng tối bao trùm phía bên ngoài, là tiểu Thất cúi người nhìn xuống, ngạc nhiên hỏi, “Người trốn ở đây làm

gì?”

Lục Cửu lang xoay sở nửa ngày cũng không bò ra được, bị mắc vào mạng nhện, khổ sở tức tối, “Cô còn quan tâm đến mạng sống của ta hả? Cũng không sợ ta bị người giết chết!”

Sách vừa vào phòng, nghe được lời đó thì trợn trừng mắt, chàng kéo Lục Cửu lang ra, cởi dây trói cho hắn rồi gọi người mang đến cháo loãng và bánh bao.

Hai anh em đang đi kiểm tra vào ban đêm, trong vườn nhà Phồn cơ có treo chuông mật, mặt đất có đặt dây cảnh báo, gõ thử vào đá là có người ra xem, lúc nào cũng có người canh giữ. Chuyện này thật kỳ lạ, một kỹ nữ dùng sắc hầu người sao cần phải phòng vệ nghiêm ngặt đến vậy?

Sách và tiểu Thất không thể thảo luận trước mặt Lục Cửu lang, hai anh em ăn mà không cảm thấy ngon, một bụng suy tư.

Thiếu niên xảo quyết vẫn luôn mồm chỉ trích, biến ba phần uất ức thành mười phần.

Tiểu Thất không mấy để tâm, cầm bánh bao chọt nghĩ ra một ý, nhìn hắn, “Lục Cửu, nếu muốn thăm dò tình hình của một ngôi nhà, mà ở đó phòng vệ nghiêm ngặt thì có cách nào không?”

Thím Hồ ngồi đầu hẻm khâu vá như mọi khi, dự định vài ngày nữa sẽ đến Tây Đường Các tìm Sách khuyên nhủ, chỉ cần tên ngốc kia chịu nghĩ thông, tiền làm mai sẽ vào túi bà ta ngay.

Đột nhiên có bà cô cắp rổ rau vừa hí hửng vừa ra vẻ thần bí đi đến, “Sai dịch tới! Ở cuối hẻm chứa chấp đào phạm!”

Thím Hồ sững sốt, cuối hẻm không phải chính là nhà của ả Phồn cơ mà Sách nhắm đến sao? Bà vội vàng thu dọn đồ đạc, cùng mấy bà thím khác chạy tới.

Ngoài vườn nhà Phồn cơ quả nhiên rất náo nhiệt, hàng xóm vây quanh một vòng lớn, mấy sai dịch hung dữ đập cửa ầm ầm, bên trong lại không có chút phản ứng nào. Một lúc sau mới thấy một lão bộc trèo thang thò đầu qua tường, chỉ nói chủ nhân không có nhà, không dám mở cửa, không có chuyện chứa chấp phạm nhân gì hết, kiên quyết đóng cửa.

Chỉ là kỹ nữ mà dám hách dịch thế, từ chối cả việc sai dịch kiểm tra?

Người dân xem náo nhiệt không khỏi xôn xao, ai nấy đều nheo mắt nhìn, hận không thể nhìn xuyên thấu bức tường cao để xem thấy tội phạm trong nhà thế nào.

Sai dịch cũng ngạc nhiên, họ thường quen làm mưa làm gió, hung hăng với dân thường, vốn nghĩ tin báo chưa chắc đã là thật, chỉ định kiểm chút bạc từ việc khám xét, không ngờ đối phương dám

chống đối, thế là tức giận, vừa cử người đi báo tin với quan vừa tìm đồ đập cửa.

Giữa tiếng đập cửa ầm ỹ không ngừng như công thành, một gã người hầu lên lút rồi khỏi cửa hậu. Chốc lát sau, một bóng đen nhảy vào sân, dây thừng kéo động chuông đồng, song âm thanh đã bị át đi bởi tiếng đập cửa, nhỏ đến mức gần như không nghe thấy.

Tiểu Thất đáp xuống, quan sát xung quanh, sân sau là một chuồng ngựa nuôi vài con ngựa khỏe mạnh, cỏ mọc lúa thừa. Nàng nhẹ nhàng tiến về phía trước, đi qua vài phòng không thấy gì lạ, bất chợt trông thấy có người ở cổng phụ, nàng vội nhảy lên mái nhà tránh.

Khi tên hầu đi qua, nàng nhìn từ mái xuống sân trước, trông mắt chợt co lại.

Trong đình viện, Phồn cơ mặt tái nhợt, ngã khụy ra đất, xung quanh là vài tỳ nữ.

Hơn hai mươi tên người Phồn dữ tợn cầm loan đao chặn phía sau cửa lớn, khí thế hung hãn, sai dịch bên ngoài không biết trong đó toàn là hung thần, vẫn đập cửa ầm ầm, bụi bẩn rơi xuống.

Giữa lúc giằng co, tiếng đập cửa đột ngột dừng lại, bốn bề trở nên yên tĩnh, Phồn cơ phát ra tiếng khóc nức nở.

Thím Hồ chen chúc trong đám đông vui vẻ hóng hót, chỉ tiếc không có thêm một ít hạt dưa, khi thấy nhóm quan sai sắp đến đầu

hẻm, chuẩn bị đưa ả tiện tì không biết sống chết ra ngoài, thì đột nhiên một người cưỡi ngựa đến, chặn sai dịch lại.

Người trên ngựa không biết đã nói gì mà thủ lĩnh sai dịch liên tục đáp ứng, lập tức dừng lại, dẫn người rút lui.

Người dân xung quanh ồn ào bàn tán, thím Hồ ngơ ngác, ánh mắt nhìn về phía ngôi nhà thay đổi, không ngờ Phôn cơ lại có thể lực, quen biết người quyền quý, đến cả tội che giấu phạm nhân cũng không bị xử lý. Đương lúc tức giận, bà ta thấy Sách trong đám đông, hí hửng không thôi, kêu to hai tiếng rồi chen vào đám đông, nhưng cuối cùng chẳng thấy bóng dáng Sách đâu, lại giận dữ dậm chân.

Sách vừa thấy bà ta đã lập tức chuồn nhanh, gặp em gái nhảy ra từ bờ tường hậu viện, đi đến một nơi hẻo lánh.

Tiểu Thất tường thuật lại những gì đã thấy, “Có hai mươi ba người canh cửa, trong nhà chắc còn nhiều hơn, muội không dám làm ồn, hẳn bên dưới có mật thất.”

Sách càng nghe càng cảm thấy nghiêm trọng, “Phải nhờ bỏ cái gai độc này trước khi cha vào thành mới được, cần phải tìm ra số lượng cụ thể, nhưng một chiêu không thể dùng hai lần, phải nghĩ cách khác. Tuy tiểu tử kia xảo quyết nhưng được cái đầu óc linh hoạt, thử hỏi xem có kế sách nào không?”

Nói ra câu này, chàng cũng cảm thấy không đúng, một tên bất hảo bị trói mà lại thành quân sư, thật chẳng vui vẻ chút nào.

Tiểu Thất im lặng, suy nghĩ một lúc, “Lục Cửu lang rất quý quyết, không nên để hắn biết quá nhiều. Muội đang nghĩ đến một chuyện, trong nhà có nhiều người như vậy, mấy ngày qua họ ăn uống thế nào?”

Sách chợt tỉnh ngộ, mắt sáng lên, “Ca đi điều tra xem ai mang thịt vào nhà!”

Tiểu Thất bổ sung, “Còn có người bán gạo, bán dầu, bán củi, có lẽ sẽ có manh mối.”

Hai người chia nhau hành động, điều tra xong, Sách đến tìm Phùng công thảo luận.

Tiểu Thất trở về quán trọ, đẩy cửa ra lại thấy trong phòng trống trơn, chỉ có một đồng dây thừng rơi vãi. Lục Cửu lang lại trốn thoát, người này như một con lươn trơn nhẵn, chỉ chút sơ sẩy là biến mất.

Nàng không khỏi thở dài, chợt phát hiện có một mẫu giấy nằm trên bàn:

“Tôi chờ ở quý phủ của Đỗ Hòe đại nhân, xin mời cô nương đến, nếu tôi chưa tới, tôi sẽ mời đại nhân đến gặp tại phủ của Phùng công.”

Chương 13: Vở kịch Phồn cơ

Lục Cửu lang đang nghĩ gì, tiểu Thất không biết, nàng chỉ biết mình muốn bóp chết tên ranh ma xảo trá, luôn gây rắc rối này.

Qua bức thư có thể thấy hần đã đoán ra mối liên hệ giữa Phùng công và Hà Tây, thậm chí còn dùng chuyện này để uy hiếp.

Tiểu Thất suy nghĩ mãi, quyết định đổi về kiểu trang phục nữ, đi đến Đỗ phủ. Đây tớ đã được căn dặn trước, ân cần dẫn nàng vào hậu viện, gặp Cửu cô nương.

Đúng vậy, Lục Cửu lang bây giờ đã trở thành Cửu cô nương, an cư tại nội viện Đỗ phủ. Hần uể oải dựa vào chiếc giường mềm, lần lượt chơi đùa với những trâm vòng gương lược, dường như hoàn toàn đã quên bản thân là đàn ông con trai.

Thấy tiểu Thất đến, hần cũng không đứng dậy, chỉ khẽ nhướn đuôi mắt xéch, dịu dàng mỉm cười, thách thức như thể mình là chủ nhân, “Cuối cùng tiểu Thất cô nương cũng đến, bận rộn cả ngày rồi phải không? Trông sắc mặt sao kém vậy.”

Tiểu Thất đóng cửa, bình thần ngồi xuống đối diện hần.

Lục Cửu lang cầm gương tay hình hoa, lơ đãng soi gương, “Cô luôn bỏ rơi ta, khó bảo toàn sống chết, ta đành phải tìm một nơi

an toàn. Đồ đại nhân đối xử với ta rất tốt, nghe nói ta không cam lòng bị bán đi bèn thu nhận ta.”

Dù tiểu Thất có tốt tính đến mấy, cũng khó nhịn được chế giễu, “Nếu hãn đáng tin như thế thì ngươi cứ yên tâm hầu hạ, cần ta đến làm gì?”

Lục Cửu lang mang gương mặt như thiếu nữ nhưng thần thái lại là của một thiếu niên vô lại, “Tiểu Thất cô nương có thể yên tâm khi ta ở lại đây một mình sao, chi bằng ở lại với ta, cũng tiện chăm sóc lẫn nhau.”

Tiểu Thất lạnh lùng nói, “Ta thấy ngươi vừa muốn Đồ đại nhân bảo vệ, lại sợ bị hãn cưỡng ép, lộ ra thân phận nam nhi của ngươi thì có.”

Một lời trúng ngay tim đen của Lục Cửu lang, hãn lắc lư thân thể không thoải mái, dù có thể gạt Đồ Hoè kéo dài ít lâu, nhưng cũng sợ biến cố, không muốn rời khỏi chiếc bùa hộ mệnh mang tên tiểu Thất. Hãn không trả lời mà ngược lại nói, “Làm vậy cũng tiện cho tiểu Thất cô nương dễ dàng tiếp cận các quan lớn trong quân, có gì không ổn?”

Dù lời này không sai nhưng tiểu Thất vẫn không vui, “Ta đã hứa bảo vệ tính mạng ngươi, hà tất làm những chuyện dư thừa này.”

Lục Cửu lang gỡ trâm cài kêu tiếng thanh thúy, lạnh lùng nói, “Cho dù tiểu Thất cô nương muốn bảo vệ ta, nhưng liệu có ngăn được họ Bùi ra tay không?”

Tiểu Thất chợt mở to mắt, nhìn hẩn chăm chặp.

Lục Cửu lang nhận ra sự ngạc nhiên của nàng, đắc ý ba phần, “Địa lao do người Hà Tây canh giữ, lại dám lên ra tay sau lưng các người, chắc chắn không phải người của Hàn gia. Năm quân Hà Tây không phải gồm bốn nhà Hàn, Bùi, Triệu, Tăng ư? Nghe bảo thực lực của Bùi gia chỉ đứng sau Hàn gia, xem ra bọn họ không để Hàn tiểu tướng quân vào mắt, coi thường Hàn gia, cho rằng Hàn gia vô dụng.”

Hẩn cố tình nói những lời khó nghe hòng ép tiểu Thất nổi giận mà phản bác, tiết lộ thêm thông tin.

Song tiểu Thất vẫn không tiếp lời, nàng im lặng một lúc rồi chọn một cây trâm trong hộp trang điểm ném cho hẩn, “Đồ đại nhân hào phóng, tiếc thay chỉ có mỗi cây trâm này là vàng thật, nhớ giữ cho kỹ.”

Phủ Phó sứ vốn ồn ào ngựa xe chợt trở nên tĩnh lặng, bảy giờ người ta mới nhận ra, quyền lực ở thành Thiên Đức vẫn nằm trong tay Chu Nguyên Đình. Nhưng sau lưng Đồng Thiệu vẫn có thể lực dựa dẫm, chưa chắc đã dễ bị hạ gục như vậy, rất khó nói trước về cuộc đấu đá sau đó, chúng quan viên nơm nớp bất an. Có người lo ngại bên trên tranh chấp, có người sợ bị điều tra vì đi theo Đồng Thiệu, lòng dạ bồn chồn.

Giữa lúc lòng người rối bời, Chu Nguyên Đình lại mở tiệc lớn ở Tây Đường Các, mời tất cả quan tướng các cấp.

Trong yến tiệc, ông thưởng thức tiếng hát điệu múa của mỹ nhân, cùng mọi người nâng chén vui cười, chẳng nhắc đến Đồng Thiệu một lời, thái độ như thể muốn trấn an thuộc hạ. Không khí dần buông lỏng, mọi người bắt đầu cười đùa, thi uống rượu đấu quyền, càng lúc càng ồn ào, nét mặt Chu Nguyên Đình càng vui vẻ.

Phùng công cũng được mời dự tiệc, từ tốn cười đùa với chúng quan viên, thỉnh thoảng lướt nhìn cảnh náo nhiệt.

Trong đám quan viên, Đỗ Hoè là người vui vẻ nhất, lòng dạ đặt hết ở mỹ nhân mới có. Nàng kẻ mày thắm, dáng điệu yêu kiều, hoạt bát vui nhộn, không biết đã nói gì mà khiến Đỗ Hoè phá lên cười.

Hắn vỗ tay mỹ nhân, quay sang Phùng công, “Hôm qua có hai mỹ nhân bất ngờ tìm đến chỗ ta, ta rất thích, phải cảm ơn Phùng công rồi.”

Đây là lần đầu tiên Phùng công gặp Lục Cửu lang, dù đã từng trải đời cũng không ngờ tên bất hảo mà mình để sống lại giao hoạt thế này, có thể mê hoặc Đỗ Hoè khiến y công khai đòi người ngay giữa tiệc.

Phùng công nhướng mắt, ôn hòa đáp, “Được Đỗ đại nhân yêu mến là phúc phần của các nàng.”

Dù có vẻ ôn tồn nhưng Phùng công lại tạo ra áp lực vô hình đè nặng lên tiểu Thất, nàng mắt nhìn mũi, mũi nhìn tim, đứng trong bóng râm cây cột sau lưng Đỗ Hoè, coi như không thấy gì.

Lần này Lục Cửu lang đã biết điều hơn, chặn những sự quấy nhiễu có chủ ý, nàng chỉ cần đóng vai kẻ theo hầu, nhưng tự biết cảnh tượng này thật nực cười, Phùng công chắc chắn rất giận, song vì muốn quan sát Chung Minh gần hơn, nàng đành phải bất chấp.

Đỗ Hoè bị mỹ nhân trong lòng lôi kéo chỉ dẫn, phát hiện Chung Minh rất nghiêm túc, ứng xử cứng nhắc, không phù hợp với không khí vui vẻ, thuận miệng trêu chọc, “Chung đại nhân không thích ca kỹ, coi yến tiệc như là khổ tu, chẳng khác gì ngồi trên đồng lửa.”

Mọi người cười rộ lên, Ngụy Hoảng cười bảo, “Không thích ca kỹ? Các người biết cái gì, Chung đại nhân đã có mối khác, không để mắt tới mỹ nữ tầm thường này.”

Một lời thâm ý đã khơi dậy sự tò mò của mọi người, hùa theo đòi hỏi nói rõ.

Dù Chung Minh không nhúc nhích lông mày nhưng bàn tay cầm chén rượu đã siết chặt.

Ngụy Hoảng chẳng chờ hẳn lên tiếng, mượn hơi rượu nói tiếp, “Ta cũng từng nghĩ Chung đại nhân là Liễu Hạ Huệ tái sinh, không hứng thú với phụ nữ, ai dè hôm qua có người báo một ngôi nhà trong thành giấu tội phạm, sai dịch đến lục soát, kết quả các người đoán thế nào?”

Mọi người càng thêm tò mò, tranh nhau đoán, Ngụy Hoảng chờ đủ sự chú ý rồi nói, “Hóa ra bị Chung đại nhân ngăn cản! Ngôi

nhà đó có một Phồn cơ trẻ trung xinh đẹp, không biết đã quen biết Chung đại nhân từ khi nào, mê hoặc hẳn đến mức hẳn phải bao che, bảo vệ nàng ta.”

Mọi người ngạc nhiên, người nghiêm chỉnh như Chung Minh cũng luy trước sắc đẹp, quả là hiếm thấy.

Chung Minh không thể phủ nhận, sầm mặt không nói lời nào.

Đỗ Hoè cảm thấy thú vị, bỗng nghe mỹ nhân bên cạnh cười, không nhìn được hỏi. Lục Cửu lang dùng tay áo che miệng, yêu kiều nói, “Không biết nàng ấy tuyệt sắc bậc nào, phong lưu ra sao, nếu có thể gặp một lần thì hay quá.”

Đỗ Hoè lập tức ngửa ngáy, “Chung đại nhân thấy yến tiệc nhàm chán, chi bằng mời mỹ nhân đến ca múa, tăng thêm hứng thú.”

Các quan viên liền tán thành, câu chuyện phong hoa tuyết nguyệt khiến mọi người hào hứng, không khí sôi nổi hẳn lên.

Lục Cửu lang khiến người ta đau đầu, nhưng thực sự thông minh tuyệt đỉnh, tiểu Thất mới âm thầm khen ngợi thì thấy Lục Cửu lang nhướng đuôi mắt, nhẹ nhàng đắc ý, nàng lặng lẽ quay mặt đi.

Trong sự nhộn nhịp, chỉ có Chung Minh mặt mày xanh xao, gần như muốn bỏ về.

Phùng công giơ chén mời, hùa theo trêu, “Xem ra anh hùng khó qua ải mỹ nhân, ngay cả Chung đại nhân cũng không thoát.”

Chu Nguyên Đình ngồi trên cao mỉm cười, ngữ điệu khó dò, “Nếu mọi người đều tò mò, Chung đại nhân có thể tác thành cho mọi người không.”

Ngay cả thành chủ cũng lên tiếng, Chung Minh không thể từ chối, cứng ngắc một lúc rồi bảo người hầu đi mời.

Trong sự ồn ào lại sinh ra ý vị mập mờ, mọi người vừa uống rượu vừa mong chờ.

Chờ một lúc lâu, cuối cùng Phồn cơ cũng xuất hiện, nàng quả thực là một thiếu nữ xinh đẹp, nhưng sắc mặt toát lên vẻ sợ hãi lo lắng. Sau lưng nàng còn có một tên tùy tùng mặt to, hai má ửng đỏ, ngược lại bình tĩnh hơn nàng ta nhiều.

Phồn cơ đi chân trần nhảy mấy điệu múa, tạm coi là được nhưng cũng không có gì đặc sắc, ít nhất trong mắt Đỗ Hoè còn không bằng tiểu mỹ nhân bên cạnh hắn.

Mọi người cũng cảm thấy tương tự, cuộc trò chuyện lắng xuống, Chung Minh mới thở phào nhẹ nhõm.

Phồn cơ nhảy xong, chấp tay trước ngực hành lễ mà gần như không ai để ý, chỉ có Ngụy Hoằng vỗ tay khen ngợi, thưởng một thỏi bạc, khi ấy mọi người mới nhớ ra, nể mặt Chung Minh bèn thưởng thêm.

Phồn cơ nhận thưởng mà toàn thân căng thẳng, như muốn nhanh chóng lui xuống.

Ngụy Hoằng thô lỗ hỏi, “Tiểu nương tử từ đâu đến, sao lại quen Chung đại nhân?”

Mọi người cười ồ lên, chờ Phồn cơ trả lời, nhưng mặt nàng ta thoát tái nhợt, không thể trả lời.

Chung Minh cũng biến sắc, vừa định đứng lên thì tùy tùng của Phồn cơ bước nhanh tới, cúi mình nói, “Xin các đại nhân đừng trách, nữ lang chưa từng gặp nhiều quý nhân thế này, bị khí thế uy nghi làm cho sợ hãi, khó sắp xếp câu từ.”

Phồn cơ sợ hãi run rẩy, chực ngất xỉu bất cứ lúc nào.

Chung Minh không nhin nổi, tức giận nói, “Ngụy đại nhân có gì muốn biết, cứ hỏi ta!”

Hắn giận dữ nghiêm mặt, sắp nổi cơn tam bành, Ngụy Hoằng không muốn gây chuyện nên cười trừ không nói thêm.

Tùy tùng dìu Phồn cơ rời đi, cuộc bàn tán trên bàn đã thêm phần khinh bỉ, không ai để tâm đến kỹ nữ hèn kém ấy nữa.

Tiểu Thất nhìn chăm chăm vào tên tùy tùng, nghi ngờ nảy sinh, người này ăn nói lanh lợi, trước mặt quyền quý vẫn có thể bình tĩnh ứng biến, không giống tùy tùng bình thường.

Bất thành linh Lục Cửu lang tiến đến, khoe môi cong lên, thân mật sát gần cổ nàng, Tiểu Thất toan né tránh theo bản năng, chợt nghe thấy một câu nói nhỏ, lập tức đứng im, tròn mắt co lại.

Tại Tây Đường Các không ngừng vang lên tiếng ca và nên cháy lấp lánh, thì ở trong thành, đèn đuốc đã tắt, dân chúng đã ngủ say.

Nửa đêm gió lớn nổi, gào thét như tiếng khóc than. Con hẻm ở phía tây thành cũng không hề yên tĩnh, một lúc sau có người gõ cửa, đón Phồn cơ và tùy tùng đi, chẳng mấy chốc lại có tiếng gọi, bảo rằng kiệu của Phồn cơ bị gãy, cần gia nhân ra giúp.

Mặt trăng bị mây đen che khuất, chỉ còn tiếng gió hú và những tiếng kêu mờ nhạt, trong nhà lặng thinh. Một lúc sau, cánh cửa mới ngập ngừng mở ra.

Bên ngoài là bóng tối mịt mù, một bóng đen ma quái được ánh lửa chiếu sáng, ngay lập tức lao tới. Người hầu mở cửa bị một bàn tay bóp cổ, chưa kịp phát ra tiếng báo động thì đã bị thanh đao lạnh lẽo đâm vào ngực, mùi máu nồng nặc dâng lên, đuốc vừa rơi xuống đất thì mạng sống của hắn cũng đã tàn.

Bóng đen vượt qua cửa, mang theo sức mạnh đáng sợ chém liên tiếp hai người, đến người thứ tư mới chặn được một cú đánh, phát ra tiếng hét giận dữ. Từ nhà chính, toán người Phồn liên tục xông ra, một đám đàn ông dũng mãnh rút đao xông vào bóng đen.

Bóng đen không sợ hãi, lao thẳng vào kẻ thù, ở cửa lớn mở toang cũng có không ít bóng đen khác xông vào, hai bên giao chiến

kịch liệt, máu tươi cùng chi gãy bắn tứ tung, nhưng tất cả đều nén tiếng, như sợ đánh thức một điều cấm kỵ nào đó.

Cây đuốc dưới đất chiếu ra những bóng dáng lộn xộn, mùi máu tanh bị gió lớn cuốn đi, tiếng gõ trường canh trên phố dần gần hơn.

Thằng mõ run rẩy trong gió lạnh, rút đầu xoa xoa cánh tay, nâng mõ gõ tiếp, vừa mới hô “đóng cửa khóa nẻo” thì bỗng nghe thấy tiếng hét thảm không giống người, hoảng sợ đến mức đánh rơi đèn lồng.

Đèn lồng đã cũ, khung sườn nghiêng ngả, ngọn lửa bị gió thổi bùng lên thiêu đốt giấy, cả đèn lồng bốc cháy.

Thằng mõ kinh hãi nhìn về phía trước, con hẻm đen ngòm như miệng quái vật, liên tục phát ra tiếng kêu rợn người khiến hắn sợ đến run rẩy, không nhấc nổi chân. Các nhà lân cận cũng vội thấp đèn, lo lắng hỏi thăm.

Ngọn lửa đèn lồng lụi dần, từ cuối hẻm lóe lên ánh sáng, bốc ra khói đặc mịt mù.

Bấy giờ thằng mõ đã bừng tỉnh, ngón tay cứng đờ gõ mạnh vào mõ, hét lớn, “Cháy nhà rồi! Có ai khôngggggg!!”

Chương 14: Chơi đùa tình cảm

Phồn cơ rời khỏi Tây Đường Các, ngồi lên cổ kiệu, lúc này hoảng sợ mới voi bót phần nào, trán rịn một lớp mồ hôi mỏng.

Gã tùy tùng nhìn quanh, ra hiệu cho mấy gia nhân nâng kiệu đi về phía Tây thành. Đèn lồng phía trước rung lắc trong gió lớn, ngọn đèn phía sau xa dần, khiến hai bên đường tối như hũ nút, bóng đêm sâu đến vô tận, những cửa hàng bên đường đứng lặng mang lại cảm giác áp lực kỳ lạ, như những người quan sát vô thanh.

Gã tùy tùng bỗng cảm thấy bất an, định thúc giục gia nhân đi nhanh, chợt nghe trong bóng tối có người gọi tên, “Mộc Lôi.”

Người kia gọi bằng tiếng Phồn, tùy tùng vô thức quay đầu lại, một luồng sáng sắc bén lao tới, chém vào ngực phát ra tiếng kim loại. Gã bị đánh bật ra xa, ngực đau đớn như muốn nứt toác, sờ tay mới nhận ra áo giáp bên trong đã lõm một vết sâu.

Gia nhân phần nộ xông vào kẻ tập kích, nhưng lưỡi đao sáng loáng vô tình đã chém xuống, ở cổ hấn máu bắn tung tóe, hai mắt mở to giận dữ, ngã phịch ra đất. Lúc này những tên còn lại mới nhìn rõ kẻ tấn công chỉ là một thiếu nữ, mặt mũi che kín, hai búi tóc xâu hạt châu, giữa ấn đường non nót lại dày đặc sát khí.

Nhóm gia nhân được huấn luyện kỹ lưỡng, lập tức rút đao giấu trong kiệu ra xông lên. Tuy thiếu nữ chỉ có một mình nhưng vô

cùng nhanh nhẹn, không sợ hãi khi đối mặt với nhiều người, chẳng bao lâu lại chém ngã một tên. Mộc Lôi tức khắc bỏ kiểu chạy trốn, bỏ lại Phồn cơ và thuộc hạ, trái tim gã đập càng lúc càng nhanh, dốc hết sức mà chạy. Ở đằng sau tiếng hét cuối cùng cũng đã tắt lịm, đêm tối trở lại yên tĩnh.

Gió lớn thổi qua tầng mây dày, ánh trăng mờ chiếu sáng bóng dáng cuống cuồng chạy trong con hẻm hẹp. Mộc Lôi như bị gió lớn truy đuổi, đôi chân dần trở nên nặng nề, áo giáp trước ngực khiến gã mệt mỏi kiệt sức, song gã vẫn chẳng dám dừng lại, sau lưng luôn có sát ý đeo bám không rời. Khi gã ta sắp không chịu nổi nữa, cuối cùng cũng thấy được ánh đèn.

Gã dốc hết sức nhảy lên, tránh được một đao phía sau, lao vào ánh sáng ngoài hẻm, đâm sầm vào một đám người. Đây là toán quân vệ tuần tra ban đêm, đội trưởng đang ngáp dài, phản nản thì bị đâm ngã ra đất, binh lính theo sau cũng ngớ người, một lúc sau mới có người vội vàng đỡ đội trưởng, có người giơ giáo chĩa vào Mộc Lôi, cảnh tượng hỗn loạn.

Mộc Lôi thở hổn hển, mồ hôi ướt đầm chỉ về phía sâu trong hẻm, mọi người đều nhận ra sự sợ hãi của gã ta. Binh lính to gan tìm kiếm, nương theo ánh đèn lồng đẩy lùi bóng tối, gió đã ngừng thổi, chỉ có một con hẻm trống vắng yên tĩnh, không có dấu hiệu bất thường.

Trên yến tiệc, Đỗ Hòe vui vẻ uống rượu, đã có năm phần ý say, đang cùng đồng liêu nói cười thì chợt nhìn qua, ôm lấy mỹ nhân bên cạnh hỏi, “Tỷ muội của nàng đâu? Nãy giờ ta không thấy mặt?”

Mỹ nhân nửa phần hờn dỗi nửa phần ghen tị, gạt tay hấn ra, “Tỷ ấy đau bụng đi nhà xí, đại nhân có thiếp còn chưa đủ, lại còn nghĩ đến người khác, quả nhiên đàn ông ai cũng phong lưu.”

Đỗ Hòe bị mỹ nhân trách móc mà vẫn chỉ cười. Cái lườm này thật đáng yêu, còn cô nàng xinh đẹp đáng yêu kia cũng thật quyến rũ, sớm muộn gì cả hai cũng vào tay hấn. Lòng ngứa ngáy, hấn ôm mỹ nhân trêu đùa một hồi.

Lục Cửu lang mặc hấn làm trò, thân nhiên trêu chọc lại, vô tình phát hiện Phùng công cũng đang nhìn mình, có vẻ đang hoài nghi khi không thấy tiểu Thất đâu. Hấn cố ý bắn ánh mắt khiêu khích, thấy đôi phương bình tĩnh quay đi, mới cảm thấy hả dạ.

Bất thành linh có một quân sĩ chạy vào báo, “Chung đại nhân, Phồn cơ bị tập kích trên đường về, may đúng lúc gặp chúng thuộc hạ tuần đêm cứu trợ, kẻ xấu đã chạy mất, có nên tiếp tục tìm kiếm không, xin đại nhân chỉ thị.”

Quân sĩ ưỡn bụng tự mãn, hiếm khi có cơ hội xuất hiện trong yến tiệc của quan lớn, hấn cố ý cao giọng.

Chung Minh vừa nghe sắc mặt đột biến, lập tức đứng dậy hỏi rõ. Mọi người đều kinh ngạc, đều quan tâm hỏi han. Thật ra quân sĩ

chưa thấy bóng dáng kẻ xấu, bịa đặt một hồi, thôi phòng sự dũng cảm của mình lên mười phần.

Quan văn thì không sao, quan võ vừa nghe đã biết không thật, Chung Minh càng thêm tức giận, đuổi người đi chuẩn bị tự mình tra xét.

Bên ngoài lại có người báo, lần này tin tức càng kinh hãi hơn, “Bẩm đại nhân, ở Tây thành có nhà cháy lớn, dân gần đó nói là nghe thấy nhiều tiếng kêu thảm và tiếng chém giết, chính là nhà của Phồn cơ!”

Cả bữa tiệc lập tức lặng đi, cảm nhận được sự kỳ quái trong chuyện này, vô số ánh mắt đồng loạt nhìn về phía Chung Minh.

Phùng công thông thả nhấp một ngụm rượu, liếc nhìn mỹ nhân bên cạnh Đỗ Hòe.

Lửa lớn bùng lên ở cuối hẻm tây thành, may mắn xung quanh không có nhà dân nên hàng xóm chỉ bị kinh hoàng một đêm, không bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Mới đầu mọi người tưởng rằng là bị cướp tấn công, nhưng khi tìm thấy hàng chục thi thể thanh niên trai tráng cùng những thanh loan đao vút rải rác trong sân và mật thất dưới nhà chính, ý nghĩa sự việc đã thay đổi.

Người có thể giải đáp những bí ẩn này, ngoài Phồn cơ và kẻ tùy tùng đã trốn thoát thì chỉ có Chung Minh.

Phủ Phòng ngự sứ tọa lạc ở đại lộ trong thành, cao năm tầng, uy nghi khí phái, mái nhà nhiều lớp chồng lên nhau. Chu Nguyên Đình từng làm việc tại đây hơn hai mươi năm, cho đến vài năm trước khi chân tay không còn linh hoạt, ông mới chuyển về thư phòng phía sau nhà.

Ngày hôm ấy ông lại bước lên tầng thượng, đẩy cửa sổ gỗ đàn tinh xảo, nhìn xuống vô số nhà dân trong thành. Gió lớn đêm qua đã thổi bay nhiều cờ phướn cùng mái ngói, dân chúng ồn ào hò nhau sửa sang - cứ như một thông lệ thường gặp, bởi biên thành này chưa bao giờ là nơi dễ sống.

Lúc này, Chung Minh đang mặc áo tù, bị thị vệ áp giải lên từng bậc thang, đến trước mặt Phòng ngự sứ.

Chu Nguyên Đình nhìn y chăm chăm, một hồi lâu mới cất tiếng, “Hóa ra là ngươi, tại sao?”

Chung Minh bình tĩnh lạ thường, “Đã khiến đại nhân bất ngờ. Hồi đến nhậm chức, thuộc hạ cũng không ngờ lại có ngày này.”

Chu Nguyên Đình lại hỏi, “Ngươi cầu kết với người Phồn là do ai chỉ đạo?”

Chung Minh đáp dứt khoát, “Tất nhiên là Đồng Thiệu. Hần nhận hối lộ từ thương nhân Phồn, sai thuộc hạ trợ giúp. Người Phồn

coi Hàn Nhung Thu là đại họa, biết rằng ông ta sẽ không đem binh vào thành, tất sẽ không bỏ lỡ cơ hội hiếm hoi này.”

Chu Nguyên Đình im lặng không nói.

Chung Minh từ tốn tiếp tục, “Đại nhân chắc hẳn rất ngạc nhiên, thuộc hạ đã chịu đủ đau khổ dưới tay Đồng Thiệu, tại sao vẫn phải nghe lời hắn? Với tính cách ngông cuồng, ngang ngược của hắn, ngay cả đại nhân cũng phải tránh né, thuộc hạ làm sao dám chống lại, ai sẽ đồng cảm với nỗi khổ của thuộc hạ, ai sẽ nói một lời công bằng cho thuộc hạ?”

Chu Nguyên Đình chậm rãi mở miệng, “Ta biết, trong lòng ngươi oán trách ta.”

Chung Minh ngẩng đầu, “Thuộc hạ không dám. Đồng Thiệu có di là nhũ mẫu của Đại hoàng tử, hắn ý mình trèo cao, ai dám đối đầu với hắn? Chỉ có thuộc hạ ngu ngốc mà đắc tội, là thuộc hạ tự làm tự chịu.”

Chu Nguyên Đình không bình luận, chỉ nói, “Lúc ngươi mới đến rất nghiêm minh kỷ luật, khác hẳn với những người khác.”

Chung Minh dù tự giấu, trong lòng vẫn tràn đầy căm phẫn, “Nếu thuộc hạ có thể nhún nhường thì đã không đắc tội cấp trên mà bị giáng chức, đâu có bị điều ra biên giới cũng đành chấp nhận, nhưng cuối cùng vẫn không tránh được kẻ tiểu nhân hãm hại. Cả thế gian nhơ nhuốc đến vậy, sao thuộc hạ phải giữ mình trong sạch?”

Chu Nguyên Đình im lặng.

Chung Minh cười nhạo, “Ai mà chẳng có tư lợi. Đồng Thiệu làm đủ chuyện ác mà đại nhân cũng mắt nhắm mắt mở, cho đến khi hắn muốn phá hoại cuộc đàm phán với Hà Tây, ảnh hưởng đến công lao của đại nhân thì mới ra tay kiềm chế. Mà đại nhân chẳng những có liên hệ ngầm với quân đội Hà Tây, ngay cả khi họ giết người đốt nhà cũng bỏ qua, khác gì Đồng Thiệu?”

Chu Nguyên Đình không bận tâm, bình tĩnh nói, “Hà Tây như dây trường thành đối với Trung Nguyên, triều đình yếu kém nên mới đánh mất gần trăm năm. Nay họ muốn quy phục, còn Đồng Thiệu vì tư lợi mà cản trở. Chung đại nhân lẽ nào không biết việc này quan trọng, liên quan đến con cháu đời sau?”

Chung Minh cứng họng, bỗng không nói nên lời.

Chu Nguyên Đình thở dài, thân hình lộ vẻ già nua, “Đúng là những năm qua ta thực sự dung túng Đồng Thiệu, nhưng đã nhậm chức trấn giữ biên cương, điều nên làm và không nên làm vẫn phải phân biệt rõ ràng. Dù người có oán hận cũng không nên bắt chước Đồng Thiệu câu kết ngoại địch, đánh mất đại nghĩa. Chưa nói đến hình phạt của triều đình, tự bản thân người không cảm thấy hổ thẹn sao? Sau này lấy gì mà đối mặt với hậu bối, đối mặt với tông tộc phụ lão?”

Chung Minh không trả lời, đưa tay ôm mặt.

Một người đàn ông như tác tử sắt bước vào, lặng lẽ đứng bên cạnh Chu Nguyên Đình.

Chu Nguyên Đình lại lên tiếng, “Ta biết ngươi không phải kẻ vô sỉ như Đồng Thiệu, liệu còn chuyện gì ẩn khuất, nếu nói hết ra, có thể giảm nhẹ tội.”

Cuối cùng Chung Minh buông tay, lộ ra đôi mắt đỏ au, y nhìn thoáng qua, hiện lên vẻ đau đớn, “Đại nhân không cần hỏi nữa, Chung mỗ không còn gì để nói.”

Chu Nguyên Đình thở dài, người đàn ông phía sau bước tới, áp giải Chung Minh ra ngoài.

Cuộc hỏi cung khiến lòng người nặng nề, Chu Nguyên Đình vừa định đứng lên thì đột nhiên nghe thấy tiếng rơi bịch ngoài lầu, trên phố vọng tới vô số tiếng hét chói tai.

Lòng Chu Nguyên Đình trầm xuống, nhìn ra cửa sổ, thấy dân chúng trên phố xúm lại một chỗ, nơi một người nằm vằn vẹo bất động giữa đường.

Máu dưới thân Chung Minh dần loang ra, mắt mở to nhìn trời, miệng khê hé như muốn kể điều gì.

Giữa ban ngày ban mặt lại có một vị đại quan trong quân nhảy xuống từ lầu cao của phủ Phòng ngự sứ, chết ngay tại chỗ.

Nhiều người dân chứng kiến trực tiếp trên đường phố, khơi dậy những bàn tán sôi nổi. Có người đoán rằng y thuộc phe của Đồng Thiệu, vì sợ bị truy cứu nên tự sát; có người lại đoán y bị đồng liêu chèn ép, thậm chí tình nhân cũng bị liên lụy, trong cơn tức giận đã tìm đến cái chết. Và giữa lúc mọi người vẫn tranh luận không ngớt, một tin tức mà chỉ chúng quan mới biết, nhưng dân chúng còn chưa rõ đã lan khắp phố phường ngõ hẻm:

Anh hùng Hà Tây Hàn Nhung Thu sắp vào thành để hội đàm với Thiên Đức quân.

Oán hận tích tụ vì bị phong tỏa của người dân trong thành bỗng chốc tiêu tan. Đại anh hùng vô song trong truyền thuyết, người đã dẫn binh xua đuổi phiên bang, giúp Hà Tây trở về đất Hán, sẽ đến thăm thành Thiên Đức! Toàn thành sục sôi điên cuồng, việc làm ăn của trà lâu tửu quán tăng vọt, khắp phố đều bàn tán về chuyện này, ai ai cũng hơn hớn vui mừng, tràn đầy hy vọng mong chờ.

Người điếm tỉnh nhất có lẽ là Phùng công. Trong thành, phủ của ông ta là xa hoa nhất nên được chọn làm nơi nghỉ chân cho người Hà Tây. Người dân trong thành tự nguyện dọn dẹp, thay mới đèn lồng và cờ phướn, các quan chức lớn nhỏ cũng tất bật, duy mình ông ta vẫn chậm rãi pha trà.

Nghiên lá trà đun sôi, rót nước ba lần, Phùng công cầm chén nhẹ nhàng ngửi hương trà, thấy Sách nôn nóng, ông từ tốn nói, “Một ngày nữa là người đến rồi, càng vào lúc quan trọng càng phải bình tĩnh.”

Binh lực của Hàn gia vượt trội hơn Bùi gia, nhưng vì Phùng công là trưởng bối, khí thế lại mạnh, Sách bắt giác khiêm tốn, áp ứng nói, “Chùng nào chưa giết được Mộc Lôi thì chùng đó vẫn còn là mối họa.”

Phùng công sống cuộc sống đầy đủ, phong thái tao nhã, chín chắn hơn hẳn đám trẻ, “Thế thì sao, chẳng lẽ bắt Thiên Đức quân lòng sục toàn thành?”

Sách bị chặn họng, Phùng công mới chậm rãi nói, “Sức một người không làm nên chuyện lớn, điều tra quá mức chỉ gây thêm rắc rối. Chu đại nhân giữ kín chuyện tây thành đã khó, không thể để phe Đồng Thiệu có cơ hội thọc gậy bánh xe. Người có thể tìm ra và giải quyết gián điệp, làm rất tốt, không hổ là con trai Hàn gia.”

Sách đã quen với những lời lạnh nhạt của ông, nay được khen ngợi lại thấy bất ngờ, bối rối nói, “Vu cáo là ý của Lục Cửu lang, dò xét là chủ ý của muội muội, đột kích là mượn nhân lực Bùi gia, cháu thực chất không làm được nhiều, không đáng để khen.”

Phùng công cười như không cười, “Chỉ vừa khen đã tỏ ra chất phác, người ở vị trí cao chỉ cần biết dùng người, cần gì tính toán công lao của mình?”

Sách gãi đầu, “Không tranh công với trời, không che đậy điều tốt của người, không cướp công thuộc hạ, đó là giáo huấn của gia phụ.”

Phùng công không bình luận, đổi chủ đề, “Nếu lệnh tôn sắp đến, người ở phủ Đỗ Hòe cũng nên về đi, chứ như thế còn ra thể thống gì.”

Nhắc đến việc này, Sách cũng thấy ngượng ngùng, “Tất cả đều do tên tiểu tử kia gây ra, cháu sẽ bảo muội muội về ngay. Về phần Lục Cửu lang, hẳn ta phát hiện ra Mộc Lôi cũng coi như có chút công mọn, mong Bùi thúc có thể khoan dung, không chấp nhặt.”

Phùng công tiện tay đổ nước trà dư, giọng thản nhiên, “Hẳn là cái thá gì mà đáng để nhắc đến?”

Sách thở phào, vội nói, “Bùi thúc chớ trách, là cháu lỡ lời.”

Phùng công không nói thêm, chỉ mím môi một cách khinh miệt, một kẻ vô giá trị không đáng để bận tâm.

Tự khắc có người sẽ tính sổ với hẳn.

Chương 15: Vào ngục giam

Lục Cửu lang bước ra từ tiệm nhang đèn, bỗng dừng hất xì một cái, cũng không để ý, chỉ cho rằng là do trang phục phụ nữ quá mỏng manh.

Tiểu Thất đi một bên liếc nhìn, lạnh lùng nói, “Sợ lạnh thì về đi, sao phải ra ngoài làm gì?”

Dù hấn cải trang thành phụ nữ có giỏi đến đâu, lệnh truy nã đỏ chót vẫn còn dán đó, không nên mạo hiểm ra đường. Lục Cửu lang không nói rõ mục đích, ôm theo nhang đèn và tiền giấy vừa mua, như một góa phụ đi viếng mộ, dẫn tiểu Thất đến khu mộ hoang vắng ở góc thành.

Dù nằm trong thành nhưng nơi đây hoang sơ, cỏ dại mọc um tùm, đầy những nấm mộ cũ.

Lục Cửu lang quỳ trước một ngôi mộ, giả vờ khăn vái rồi lôi ra một gói giấy dầu từ trong bụi cỏ bên cạnh mộ, mở ra thấy một xấp ngân phiếu, vui mừng cất vào người.

Hấn quả là lắm mưu nhiều kế, khi trộm được hộp tiền của Trần Kiều, hấn chia ngân phiếu làm đôi, một phần giấu vào trong mộ. Dù hộp đã mất nhưng phần này vẫn an toàn, hấn vừa đắc ý vừa tiếc rẻ, “Cô đã đánh bại người của Trần gia cứu ta, sao không lấy luôn cái hộp, như vậy là ta cũng có thể trở thành phú ông rồi.”

Tiểu Thất lúc đó đã tra hỏi lũ tay chân, biết nguồn gốc của ngân phiếu, nghe hẳn còn dám hỏi, khinh bỉ nói, “Hộp tiền đó là người ăn cắp, đương nhiên phải trả cho chủ cũ, việc gì ta phải thu lượm đồ ăn cắp thay người.”

Nàng cho rằng Lục Cửu lang lấy được ngân phiếu sẽ quay về, ngờ đâu hẳn châm lửa, đốt hết nhang đèn và tiền giấy mang theo, không khỏi ngạc nhiên, nhìn qua bia đá, “Đây là mộ của ai?”

Lục Cửu lang nhỏ mày cọng cỏ đại trên mộ, nhẹ nhàng nói, “Đương nhiên là của mẹ ta, có bà ấy canh giữ, tiền bạc chắc chắn sẽ không mất.”

Người này lại dám giấu tiền ăn cắp trong mộ của mẹ mình, tiểu Thất rất khinh thường, “Người không sợ có người đến đào mộ, khiến lệnh đường dưới cửu tuyền không yên?”

Lục Cửu lang không quan tâm, hùng hồn nói, “Ngoài ta ra còn ai nghĩ được chỗ này? Mẹ ta đã chết rồi, sợ gì bị đào bới, mà dù ở dưới đất có biết đi nữa, bà ấy xưa nay luôn chiều chuộng ta, sẽ không để ý đâu.”

Người như hẳn đến khinh bỉ cũng coi là khen ngợi, hoàn toàn không biết xấu hổ, tiểu Thất lạnh lùng nói, “Hai lần yến tiệc đã tập hợp đủ quan lớn trong thành, người vẫn chưa nghe thấy giọng của người đó, chẳng lẽ người lừa ta?”

Lục Cửu lang kêu oan, “Ta đã lắng nghe rất kỹ, thực sự không có, chẳng lẽ cô muốn ta chỉ bừa một người? Ta đã nhận ra Mộc Lôi

còn gì, chính cô không giết được hán lại đồ lỗi cho ta?”

Tiểu Thất nén cơn giận, không nói gì thêm, nhìn cột khói bốc lên từ xấp tiền giấy.

Xa xa có hai sai dịch đến, kéo theo một tấm chiếu cỏ, vút đại vào bãi tha ma, còn không buồn đào mộ chôn cất tử tế.

Tiểu Thất động lòng, đợi họ rời đi rồi mở chiếu ra, quả nhiên là Phôn cơ nọ.

Nghe nói Phôn cơ ở trong ngục biết tin Chung Minh đã chết bèn tự sát, Đỗ Hòe còn thờ dài tiếc nuối, làm thơ đầy cảm xúc gì mà hồng nhan báo đáp người yêu, nếu thấy thi thể mặt xám ngoét, trán có lỗ hồng đầy máu thịt, hốc mắt vỡ nát thế này, chắc hẳn hồn vía sẽ bay mất.

Lục Cửu lang to gan, lại gần nhìn cũng không khiếp đảm, còn cười nhạo, “Cô gái này trong yến tiệc còn không dám mở miệng trả lời, lấy đâu ra dũng khí tự sát, còn đập đầu như vậy, rõ ràng là bị diệt khẩu.”

Tiểu Thất đẩy chiếu lại, dặn dò, “Ngươi tự về Đỗ phủ đi, ta đi làm chút việc.”

Lục Cửu lang biết nàng muốn điều tra sự việc trong ngục, nhàn nhã nói, “Theo ta thấy tốt nhất là tiết kiệm sức lực đi, điều tra ra rồi lại thêm một quan lớn nhảy lầu hả? Ngày mai Hàn đại nhân đến, chỉ cần hội đàm suôn sẻ là được, không đáng gây thêm sóng gió.”

Tiểu Thất dừng lại, không đáp lời, nhắc chân bước đi.

Lục Cửu lang bấu môi, nhấn ngân phiếu trước ngực rồi bước ra khỏi khu mộ, quỵên rũ nháy mắt, dễ dàng trèo lên xe bò đi ngang qua.

Gần đến Đỗ phủ, hắn nhảy xuống xe, trả tiền cho phu xe, trong lòng vẫn đang tính toán cách lấy vài món trang sức từ Đỗ Hòe, đúng lúc này bỗng có mấy tên đại hán xuất hiện, kìm tay siết cổ hắn, lôi lên xe ngựa chờ sẵn, trong chớp mắt biến mất khỏi đầu phố.

Trong thành từ lâu đã kháo nhau rằng Trần Bán Phường là kẻ tàn nhẫn, trong nhà còn giấu một ngục giam đơn sơ, không biết đã giết bao nhiêu oan hồn. Trước giờ Lục Cửu lang chỉ cho rằng đó là tin đồn nhảm, không ngờ có ngày lại đích thân trải nghiệm, ngục giam ấy nằm ngay dưới đáy hồ non bộ trong phủ.

Ngục giam ẩm ướt trơn trượt, thỉnh thoảng có nước nhỏ xuống, chuột gián bò đầy đất, tràn ngập mùi hôi thối ẩm mốc. So với nơi này, thạch lao trước kia hắn ở quả như phòng thượng hạng của nhà trọ.

Lục Cửu lang bị còng sắt khóa lại, chỉ có thể ngồi trên mặt đất ướt át, mơ hồ thấy giá treo đối diện treo một xác chết máu me be bét, toàn thân hắn phát run. Hắn lo lắng chờ đợi trong bóng tối, không biết bao lâu trôi qua, Trần Bán Phường dẫn theo hai tên tay chân đến,

gần đây quá bận rộn nên gương mặt béo nhầy có phần gầy hơn, càng lộ nét hung tợn.

Trần Bán Phưởng nhìn kỹ hắn một lượt từ đầu đến chân, cười nham hiểm, “Ranh con dám giả gái qua mặt ta, nếu không có người chỉ điểm thì ai biết nguoi xảo quyết đến nỗi trốn vào phủ của Đồ đại nhân.”

Lục Cửu lang rất khôn khéo, lập tức lấy ngân phiếu từ trong ngực ra dâng lên, “Là tôi không biết điều, xin ông tha mạng.”

Tên tay chân nhận ngân phiếu, Trần Bán Phưởng kiểm tra thấy không thiếu, sắc mặt dịu lại đôi phần, rồi bất ngờ tỏ vẻ dữ tợn, đá mạnh một cái, “Giờ mới xin tha hả? Đồ ti tiện! Bình thường nguoi lừa gạt khắp nơi đã đành, nay dám động vào con Kiều, còn trêu chọc người hầu của nó!”

Lục Cửu lang rất lạnh, thấy gã vừa nhấc chân là lập tức cuộn lại, chỉ bị đánh trúng một phần ba lực, nhưng vẫn hét lên đầy thảm thiết, “Xin ông bớt giận, tôi ra ngoài kiếm thêm tiền, chắc chắn sẽ bồi thường đủ cho Trần gia.”

Trần Bán Phưởng không buồn nói nhiều, ra hiệu thuộc hạ đánh một trận.

Lục Cửu lang bị đánh đập tàn nhẫn, búi tóc lỏng lẻo, y phục rách nát, hận không thể chui xuống đất trốn, tiếng la đau đớn là thật, hắn sắp bị đánh chết thì đột nhiên như có thần linh giáng trần, một gia nhân gọi Trần Bán Phưởng đi.

Toàn thân Lục Cửu lang như muốn gãy nát, hơi thở yếu ớt, thấy một bầy chuột đói vây quanh, biết lần này thực sự không ổn.

Thần linh hạ phàm không ai khác chính là Đỗ Hòe, người đang bị Lục Cửu lang lừa gạt.

Đỗ Hòe dào dạt hứng thú với mỹ nhân mới có được, nhưng những ngày gần đây nàng ấy không tiện, không cho hắn tiếp cận, đòi chính thức nạp nàng làm thiếp mới bằng lòng hầu hạ. Dĩ nhiên hắn đồng ý cả hai tay hai chân, nhưng hội đàm sắp diễn ra, công việc bận rộn, không tiện lo việc riêng. Ba lần bốn lượt không thành, hắn càng thêm thêm khát, hôm nay đặc biệt mua một chiếc vòng vàng, chờ tới đến để dụ dỗ mỹ nhân, tận hưởng lạc thú thần tiên.

Không ngờ lúc hắn hớn hờ về phủ thì người đẹp không có ở nhà, đợi mãi mới thấy tiểu Thất trở về, biết hai người chia tay giữa đường, mà người kia đáng lẽ nên về từ sớm. Đỗ Hòe hoảng hốt, sợ mỹ nhân gặp chuyện chẳng lành, rơi vào tay kẻ khác, vội vàng cho gọi Trần Bán Phường, bởi dù sao gã cũng là cường hào ác bá trong thành, rất giỏi xử lý những chuyện phiền phức cho quan viên.

Trần Bán Phường đành phải đến Đỗ phủ một chuyến, cười niêm nở như Phật, miệng hứa chắc nịch nhưng trong bụng thì chửi rủa ngu ngốc.

Đỗ Hòe dặn dò Trần Bán Phường xong, trong lúc lo lắng vẫn không quên tìm đến hậu viện, dịu dàng an ủi tiểu Thất.

Tiểu Thất miễn cưỡng đáp lại, lúc đóng cửa không khỏi nghĩ, rốt cuộc Lục Cửu lang đã đi đâu, nếu còn không trở về thì không cần nán lại Đỗ phủ nữa.

Cách thành Thiên Đức vài chục dặm có một dòng suối hoang, ban đầu chỉ có thú vật đến uống nước, gần đây bỗng trở nên náo nhiệt, chỉ vì công thành bị phong tỏa, những thương nhân từ xa đến la ó kêu ca nhưng cũng tiến thoái lưỡng nan, đành phải nghỉ lại bên suối, canh giữ hàng hóa và lạc đà, khổ sở chờ đợi.

Lều bạt bên suối dựng lên san sát, tụ tập đến hàng nghìn người ồn ào lộn xộn, có thiếu nữ ngoại tộc tóc vàng mắt xanh, cũng có các thương nhân da đen, tăng lữ và những người hầu khỏe mạnh. Nhiều thương nhân tụ lại phân nân, vò đầu bứt tai tính toán tổn thất, giữa lúc khốn đốn, bỗng có tin một nhân vật lớn sắp vào thành, sau ba ngày sẽ rời đi, lúc đó thành Thiên Đức sẽ thông thương trở lại.

Các thương nhân vui mừng khôn xiết, nhiều nhạc công bắt đầu chơi hồ cầm, những mỹ nhân vui vẻ nhảy múa theo điệu nhạc, ngập tràn hân hoan.

Dòng nước mát lạnh phản chiếu bóng người hỗn loạn trên bờ chợt nổi lên gợn sóng, càng lúc càng lớn. Những người bên suối cuối cùng cũng nghe thấy âm thanh khác ngoài tiếng nhạc, bàng hoàng dừng lại.

Một tiếng động nặng nề truyền đến từ phía tây, như một ngọn núi không gì ngăn cản đang tiến tới, khiến lòng người căng thẳng, tay chân run rẩy, sợ hãi tột độ như bị bao trùm bởi một áp lực khủng khiếp.

Mọi người hoang mang nhìn tôi tôi nhìn anh, rồi chạy ra khỏi lều nhìn về phía xa, kinh hãi nhận ra cát bụi đang bốc lên cuộn cuộn, che phủ cả bầu trời. Trước màn cát bụi là những kỵ binh áo đen cùng những con ngựa to khỏe ngẩng đầu tiến lên, cán cờ dài tung bay trong gió, kỵ binh áo đen nghiêm nghị như một rừng thép gai, mang theo sức mạnh hủy diệt.

Một thương nhân già run rẩy thì thào, “Là Thanh Mộc quân...”

Mọi người ồ lên kinh hãi, không dám tin vào tai.

Một thương nhân người Sơ Lặc ngạc nhiên, “Thanh Mộc quân tinh nhuệ nhất của năm quân Hà Tây, sao lại đến đây!”

Một thương nhân người Hồi Hột hoảng hốt la lớn, “Trời ơi! Chẳng lẽ là để tấn công thành Thiên Đức?”

Mọi người sinh ra suy đoán đáng sợ nhất, kinh hãi tột độ, vội chạy vào lều thu dọn đồ đạc, sợ trở thành vong hồn dưới vó ngựa chiến. Đúng lúc này, một đội ngũ mang cờ Thiên Đức quân chạy tới, đón đầu đội quân rừng sắt đen.

Một thương nhân người Trung Nguyên kinh hãi kêu lên, “Người của Thiên Đức quân đến rồi!”

Mọi người tạm thời đè nén nỗi sợ hãi, nhìn đội Thiên Đức quân dừng lại trước trận địa của quân Hà Tây, một người đàn ông như được thúc từ sắt thúc ngựa tiến lên, “Ngu hậu Tiết Quý vâng lệnh Phòng ngự sứ Thiên Đức quân, đến đây đón thống lĩnh quân Hà Tây Hàn Nhung Thu đại nhân!”

Những người trong đoàn thương buôn đến từ nhiều quốc gia, giàu nghèo khác nhau, trải nghiệm phong phú. Nhưng vào khoảnh khắc này, dù là người đến từ Vu Điền, Cao Xương, Hồi Hột, Tây Phôn, Khố Xa hay Yên Kỳ, Diệp Xuyên, Y Ngô, Thiện Thiện, tất cả mọi người bên suối đều rơi vào im lặng.

Trong cánh rừng kỳ bí uy nghi như trường thành đang có mặt vị anh hùng huyền thoại ấy.

Chớp mắt sau, tất cả mọi người phát ra tiếng kêu phấn khích, sục sôi náo loạn.

Chương 16: Sứ giả Hà Tây

Trong ngục giam, ngọn đuốc đã tắt lửa từ lâu, nước từ trên trần nhà chầm chậm nhỏ xuống, Lục Cửu lang hứng được, vội vàng liếm lấy.

Một chút nước nhỏ nhoi không đủ giải khát, thùng nước lại đặt xa mấy trượng, xiềng xích trói buộc khiến hắn chỉ có thể nhìn chằm chằm, lại không có ai mang đồ ăn nước uống đến, thần trí của Lục Cửu lang bắt đầu mê man, sinh ra ảo giác rằng có tiếng bước chân từ xa tới gần, dừng ngay trước mặt.

Khi hắn tỉnh lại, quả nhiên có một cô gái béo mập, tay cầm đèn lồng, vẻ mặt giận dữ xen lẫn hoài nghi, chính là người mà hắn chờ đợi bấy lâu - Trần Kiều.

Thật sự hắn đã sắp không chịu nổi, nếu là người thường chắc hẳn sẽ bỏ dậy van xin, nhưng Lục Cửu lang vẫn im lặng nhắm mắt.

Ánh đèn lồng chiếu lên gương mặt tuần tú nhưng tái nhợt của hắn, hàng mi dài cụp xuống tạo bóng mờ, đôi môi đẹp nhưng khô nứt, cộng thêm vết bầm tím trên trán khiến hắn trông như một viên ngọc quý bị vỡ, làm người ta đau lòng khôn xiết.

Im lặng một hồi lâu, cuối cùng Trần Kiều mất kiên nhẫn, “Lục Cửu lang, ngươi vẫn luôn lừa ta!”

Lục Cửu lang chỉ đợi nàng ta mềm lòng, biết câu nói ấy dù mang đầy oán hận nhưng thực chất là để tìm một lý do thuyết phục, hần nhẹ giọng như gió thoảng, “Kiều đi đi, tất cả là lỗi của ta.”

Những ngày qua Trần Kiều vô cùng tức giận, vốn đến đây để mắng chửi gã tình lang bạc tình rồi từ nay sẽ không quan tâm nữa, không ngờ hần không muốn nói nhiều, lại khiến nàng ta tủi thân, rom róm nước mắt, “Ta có đối xử tệ với người chỗ nào không, tìm can đều móc ra trao người, người lại trêu đùa tiện tỳ, trộm hộp tiền của ta, người coi ta là đồ ngốc sao?”

Lục Cửu lang mở mắt, trong mắt là u buồn sâu không thấy đáy, môi khẽ động, nói lời không liên quan, “Nơi này ẩm thấp, chớ làm bẩn giày của nàng.”

Hần không biện minh, chỉ khẳng khẳng bảo nàng ta đi đi, Trần Kiều càng không muốn rời, cố chấp truy hỏi.

Lục Cửu lang bất đắc dĩ mở miệng, giọng khàn đục, Trần Kiều lập tức lo lắng, nhìn quanh thấy thùng nước bèn múc một gáo nước cho hần uống.

Lục Cửu lang chăm chú nhìn động tác của nàng, đợi khi nàng xoay người thì cúi đầu, chờ cho gáo nước đến gần, hần mắt kiểm soát nắm lấy tay nàng uống lấy uống để, sự vội vã ấy khiến Trần Kiều cảnh giác.

Nàng ta vừa định đẩy ra, Lục Cửu lang bỗng buông tay, hơi thở nhẹ nhàng, “Kiều lúc nào cũng đối xử tốt với ta.”

Trần Kiều vừa chua xót vừa oán giận, quên mất đề phòng, “Ngươi cũng biết cơ đấy! Tại sao còn lừa ta?”

Lục Cửu lang vẫn không trả lời, lấy ra một vật từ trong áo đưa cho nàng, “Ta không thể sống sót ra khỏi đây được nữa, nàng giữ lấy, coi như là quà tạ lỗi của ta.”

Trần Kiều nhìn, thấy đó là một cây trâm vàng thì lòng mềm đi ba phần, nhưng rồi lại sinh nghi, gắt giọng, “Thứ của tiện tỳ nào nữa đây! Ngươi còn muốn lừa ta?”

Lục Cửu lang bị mắng nhưng không biện hộ, im lặng nhìn nàng, vươn tay toan lấy về.

Trần Kiều vốn định ném trả, thấy hắn như vậy, lại nghi ngờ mình hiểu lầm, nắm chặt cây trâm, “Tặng ta thật à?”

Lục Cửu lang khẽ nói, “Trâm này ta tình cờ có được, thấy rất hợp với Kiều, lúc nào cũng cất trong áo. Nàng lên huynh trưởng đến đây, kiểu gì cũng sẽ bị hắn trách mắng, nhanh về đi.”

Trần Kiều càng nhìn cây trâm tinh xảo càng thấy thích, không để ý đến lời thúc giục của hắn, “Tiện tỳ nói ngươi hại chủ cũ của nó, chuyện đó là thế nào?”

Lục Cửu lang thở dài, có chút bất đắc dĩ, “Chủ cũ của Tú Hương là chị nuôi của ta, sống khổ sở ở Tây Đường Các, ta đã từng kẻ hai lần rồi. Về sau ta bị gài tội giết người, khiến chị nuôi bị liên lụy, Tú Hương đâm ra hận ta, cố tình diễn kịch, muốn kích động nàng

đoạn tuyệt đường sống của ta. Kiều ngây thơ bị mắc bẫy, làm kinh động đến người nhà, ta sợ ở lại sẽ bị huynh trưởng của nàng đánh chết, chỉ còn cách chạy trốn trước.”

Lời giải thích này hợp tình hợp lý, khiến Trần Kiều lập tức tin tưởng, lửa giận bùng lên, “Con tiện tỳ độc ác, ca ca còn nhận nó vào phòng, xem ta lột da nó!”

Lục Cửu lang buồn bã nói, “Ta không có bạc, đành phải mượn hộp tiền của nàng, tự biết là không đúng, đói khát đến mức này cũng không dám động đến một đồng. Nếu không tin, nàng cứ kiểm tra xem.”

Thật ra là do Lục Cửu lang không có cơ hội dùng số bạc trong hộp, nhưng chỉ cần vài lời đường mật cũng đủ để Trần Kiều tin. Lý do nàng đến ngục giam này cũng vì chiếc hộp đó.

Trần Bán Phưởng đã bắt được người nhưng không nói cho em gái biết, tiện tay ném hộp vào nhà chính, định sau này dạy dỗ một trận rồi mới trả lại. Không ngờ mẹ Trần nhìn thấy, lập tức mang đi để dỗ dành cô con gái đang giận dữ ưu sầu. Trần Kiều đoán được nội tình, xuống nhà giam kiểm tra, quả nhiên kẻ bạc tình đang ở đây.

Dù nàng ta cắn hận thấu xương, muốn chửi hấn xối xả, nhưng sau vài lời ngon ngọt của Lục Cửu lang, con tim thiếu nữ lại trời dậy, mềm lòng ngay lập tức, “Là ta đã trách lầm chàng, thứ tiện tỳ đã hại khổ Cửu lang của ta, để ta thả chàng ra ngay.”

Lục Cửu lang lắc đầu, yếu ớt đẩy nàng ra, “Dù nàng có tha thứ, lệnh huynh cũng không tha. Ta chẳng còn đường sống, chết ở đây cho rồi, ít ra gặp được nàng, ta cũng không hối hận trên đường xuống hoàng tuyền.”

Hắn càng không chịu, Trần Kiều càng lo lắng, “Dù chết ta cũng phải bảo vệ chàng, xem ca ca làm gì được!”

Lục Cửu lang không chịu nhượng bộ, mãi đến khi Trần Kiều cưỡng ép nâng hắn dậy, hắn mới yếu ớt nói, “Lệnh huynh lòng dạ độc ác, ta ở lại phủ nhất định không sống nổi. Nếu Kiều muốn cứu ta, hãy cho ta ít thức ăn quần áo rồi đưa ta ra ngoài. Sau này khi oan khuất được rửa sạch, ta sẽ quay lại tìm nàng.”

Trần Kiều không muốn để hắn đi, song vẫn phải nghe theo vì sợ anh trai tàn ác, nếu gã ra tay giết chết tình lang thì thật oan uổng. Lục Cửu lang ăn vài bữa đồ ở viện của nàng, đang lật đật thay đồ thì có tiếng động vọng đến từ tiền viện, Trần Bán Phường hùng hổ xông tới.

Trần Kiều hoảng hốt, không ngờ anh trai đột ngột trở về, lại thấy Tú Hương lén lút phía sau thì nổi đóa hét lớn, “Tiện tỳ! Ngươi dám mật báo!”

Tuy Tú Hương được Trần Bán Phường thu dụng nhưng cuộc sống cũng chẳng dễ dàng, bị Trần Kiều ghi hận, cũng khó lấy lòng mẹ Trần. Nàng ta cúi thấp đầu, mà những khổ sở xui rủi này đều do Lục Cửu lang gây ra. Hiểu rõ sự lạnh lùng và giả dối của hắn, nghe

nói hăn bị bắt, nàng ta âm thầm vui mừng, ăn được thêm được một bát cơm.

Lúc hay tin Trần Kiều đã đuổi hết gia nhân trong ngục giam ra ngoài, nàng ta biết Lục Cửu lang khéo miệng, tất sẽ lừa Trần Kiều hồi tâm chuyển ý, bèn mau chóng phái người báo tin, kịp thời chặn lại.

Trần Kiều thấy anh trai hằm hằm mặt mày, biết sự tình đã hỏng, kéo Lục Cửu lang chạy trốn. May mắn cửa sau đã mở, nàng đẩy tình lang ra ngoài, nhanh chóng chốt cửa, ném chìa khóa đi, đứng chặn trước cửa.

Khi Trần Bán Phường xô ngã em gái, phá cửa sau, Lục Cửu lang đã mất hút bóng dáng.

Trần Bán Phường gần như phát điên. Cuộc hội đàm Hà Tây quan trọng nhường nào, biết bao việc vặt cần gã lo liệu, hôm nay lại là ngày tối trọng đại, vậy mà con em ngu ngốc của gã lại bị mê hoặc, thả phạm nhân ra. Nếu tin tức này lộ ra, cả gia đình gã cũng không đủ đầu để chém.

Gã mặc xác quan tâm, dẫn theo tâm phúc đích thân truy đuổi. Lúc này dân chúng trong thành đang đổ xô ra đường, phố xá chật ních, mồ hôi tuôn như mưa, tìm người không khác nào mò kim đáy bể, càng khiến gã thêm tức giận.

Trần Bán Phưởng nổi đóa, Lục Cửu lang cũng khổ sở chẳng kém. Hắn vốn đã bị tra tấn đến mức yếu ớt, giờ lại phải trốn chui trốn lủi, cơ hồ kiệt sức ngất xỉu. Để tránh bị truy lùng, hắn không dám ngẩng đầu, men theo hướng đông người mà đi, khi dòng người dừng lại hắn mới vội vàng liếc nhìn, nhận ra mình đang trên đường lớn vào thành.

Phố xá sạch sẽ tinh tươm, đất vàng được trải thảm đỏ rực, hai bên đường là binh lính thủ vệ. Bốn phía tập nập hàng ngàn dân chúng, cửa sổ của các tửu lâu gần đó chật kín người, thậm chí mái nhà nhô cao ở ven đường cũng đầy người ngồi, toàn phố ồn ào náo nhiệt, hưng phấn chờ mong.

Một tiếng vang nặng nề từ xa vọng lại, mọi người đuổi cổ ngóng nhìn, cổng thành đóng kín bấy lâu nay đã mở ra.

Nếu hỏi đội ngũ nào của Thiên Đức quân khiến người ta sợ hãi nhất, chắc chắn phải kể Cháp pháp vệ dưới trướng Ngu hậu Tiết Quý. Binh lính của đội này vô cùng tinh nhuệ, giáp phục sáng loáng, có quyền giám sát và trừng phạt, quan viên trong quân đội vừa nhìn thấy đã sợ, không dám đắc tội bừa bãi.

Thế nhưng lúc này, Cháp pháp vệ cũng chỉ như những binh sĩ bình thường, cung kính mở đường, hộ tống vị khách từ Hà Tây xa xôi vào thành.

Tiếng ồn ào lập tức lặng đi, toàn thành chăm chú nhìn vào người cưỡi ngựa ở trung tâm đội hình.

Đó là một người đàn ông đã ngoài năm mươi, thân hình khỏe khoắn ngồi trên lưng ngựa, khuôn mặt hơi sạm vì gió nắng, đuôi mắt trĩu tuệ in sâu nếp nhăn, tóc mai điểm bạc tang thương. Ông có dung mạo bình thường, ăn mặc giản dị, như một người lữ hành bôn ba nhiều năm tháng, nào có giống vị anh hùng chỉ huy năm quân, dụng binh như thần, đánh bại và giành lại Hà Tây.

Mọi người không nén nổi ngạc nhiên, bắt đầu xì xào bàn tán, những tiếng ồn ào dần nổi lên.

Người đàn ông trên ngựa từ tốn gật đầu, khí thế uy nghiêm đủ khiến đám đông vô thức im lặng.

Thành chủ Chu Nguyên Đình cùng các quan chức bước ra từ phủ Phòng ngự sứ, tiến tới phố lớn nghênh đón.

Tiết Quý bước lên báo cáo, giọng trầm như sắt vang, “Bẩm đại nhân, năm nghìn Thanh Mộc quân hạ trại cách thành sáu mươi dặm, Hàn đại nhân chỉ đưa ba người vào thành theo ước định.”

Lục Cửu lang bất giác ngẩng đầu, nhìn lướt từ xa.

Thành chủ thành Thiên Đức và thống lĩnh Hà Tây chào hỏi nhau, hàng ngàn dân chúng chen chúc xem, bàn tán không ngớt.

Trong gian phòng trên cao của một lầu gác gần đó, Phùng công nhìn xuống, ánh mắt rời khỏi người đàn ông ở giữa đường phố, đột nhiên dừng lại ở đám đông, nói khẽ với tùy tùng một câu.

Sách ngồi xồm trên mái nhà ngoài phố, nhìn đám đông nổi gót vào phủ Phòng ngự sứ, khi ấy thở phào nhẹ nhõm. Lại thấy em gái vẫn còn đang tìm kiếm trong đám đông, chàng bèn khuyên, “Không cần tìm nữa, cha đã vào thành rồi, quân Phồn cũng đã bị tiêu diệt sạch sẽ, tên tiểu tử kia chạy thoát cũng không vấn đề.”

Tiểu Thất vẫn cảm thấy có gì đó không đúng, “Hắn mất tích quá kỳ lạ, muội không nghĩ ra lý do. Hắn vội vàng lấy ngân phiếu trước khi cha vào thành, chẳng phải là để rời đi theo chúng ta sao?”

Sách không để ý, “Tên đó lơnh lẹo lắm, ai biết hắn nghĩ gì.”

Tiểu Thất nhú mày, “Hắn quá xảo quyệt, đã đoán ra mối liên hệ giữa Phùng công và Bùi gia, nếu rơi vào tay kẻ khác rồi tiết lộ, nhất định sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch của Bùi gia suốt những năm qua.”

Sách rùng mình, cảm thấy nghiêm trọng, “Vậy phải tìm ra hắn, ca không muốn nghe Bùi thúc giáo huấn nữa.”

Nhưng hai anh em không có nhân lực ở thành Thiên Đức, Phùng công một lòng muốn giết Lục Cửu lang, cũng không tiện dùng người của nhà họ Bùi để tìm, tiểu Thất nhất thời không nghĩ ra cách, lại hỏi, “Ca có tra được gì ở trong ngục không?”

Sách lắc đầu, “Người bị giam trong quân ngục, sáng sớm phát hiện đã mất tích, nghe nói ban đêm không nghe thấy động tĩnh gì.”

Tiểu Thất im lặng, không có dị động mới là điều đáng ngờ nhất.

Các nhân vật lớn đã vào phủ Phòng ngự sứ, dân chúng xem náo nhiệt bắt đầu tản đi, lũ lượt đổ về ngõ hẻm.

Sách hạ giọng, “Theo như muội nói thì xương sọ vỡ nát, tiếng động tuyệt đối không nhỏ, trong quân chắc chắn có vấn đề, nhưng lúc này không tiện điều tra.”

Tiểu Thất hiểu rõ, “Không thể ảnh hưởng đến cuộc đàm phán của cha được. Chỉ cần ba ngày này yên ổn, việc còn lại cứ giao cho Bùi gia.”

Hai quân đàm phán ở phủ Phòng ngự sứ xong sẽ chuyển sang Tây Đường Các mở tiệc. Sách phải đến đó nghe lệnh, liền nhảy khỏi mái nhà rời đi trước.

Tiểu Thất đáng lẽ phải đến Phụng phủ để chờ, nhưng nàng vẫn còn canh cánh về sự mất tích của Lục Cửu lang, tiếp tục tìm kiếm nam nữ trên phố song không có thu hoạch gì.

Thực ra Lục Cửu lang cũng đang tìm kiếm, lúc này Hàn Nhung Thu vào thành, anh em họ Hàn chắc chắn đang quan sát ở đâu đó, chỉ cần tìm thấy họ là có đường sống. Nhưng có vẻ vận may của hắn đã cạn, không thấy cứu tinh mà chỉ thấy Trần Bán Phường dẫn mấy tên tay sai tìm đến, khoảng cách đã không xa.

Lục Cửu lang lập tức lùi bước lẩn trốn, vừa quay người bỗng cứng đờ.

Phía bên kia có hai người đàn ông sắc sảo nhìn chằm chằm hẳn, một tay thu vào trong ống tay áo, rảo bước đi tới.

Lục Cửu lang nhớ rất rõ, thoát cái đã nhận ra mình từng thấy hai người này ở bên cạnh Phùng công, hẳn đột nhiên xoay người, chạy về phía Trần Bán Phường mà vừa rồi còn né tránh.

Trần Bán Phường tìm mãi không thấy, đang tức giận bùng bùng, đâu ngờ có người đột nhiên xông tới, ôm chặt lấy chân mình, gã cúi đầu nhìn, thấy là Lục Cửu lang thì ngơ ngác.

Mấy tên tay sai cùng đứng ngay ra như gỗ, nhìn Lục Cửu lang khóc lóc cầu xin, “Ôi thưa ông, tôi không trốn nữa, tôi nguyện ý chịu phạt!”

Cảnh tượng này thực sự thu hút, dân chúng ùn ùn kéo đến xem, nhận ra là Trần Bán Phường nổi danh hoành hành trong thành, không khỏi vừa ngạc nhiên vừa buồn cười.

Trần Bán Phường hoàn hồn, dùng sức đá mà vẫn không cách nào đẩy được hắn ra.

Tên bắt hảo cúi đầu ôm chặt như thấy cha ruột, “Tôi biết sai rồi, tôi sẽ về mà, muốn giết muốn đánh đều tùy ông!”

Hai người đàn ông dừng chân, bối rối nhìn về phía tử lâu xa xa.

Phùng công ngồi bên cửa sổ, sắc mặt trầm tư, dùng một lát rồi vẫy tay, người dưới lặng lẽ rút khỏi đám đông.

Cuối cùng Trần Bán Phường cũng gỡ được Lục Cửu lang ra, che đầu kéo hẳn rời khỏi phố lớn, đám đông vẫn hứng thú bàn tán.

Tiêu Thất đi ngang qua, nghe được mấy lời lộn xộn về chuyện nam sủng bỏ trốn, không ngờ bá chủ trong thành lại thích nam kỹ, nàng không để bụng, vẫn đang suy nghĩ rốt cuộc tên vô lại Lục Cửu lang đã đi đâu?

Chương 17: Hai quân gặp mặt

Người Phồn xuất thân từ vùng cao nguyên lạnh lẽo, vạm vỡ khỏe mạnh, thường nhân lúc Trung Nguyên suy yếu kéo quân xâm lược, cướp bóc trắng trợn, bắt thanh niên trai tráng làm nô binh, đồng thời giết hại người già trẻ nhỏ, hủy diệt sinh cơ của cả một vùng. Khi Trung Nguyên mạnh mẽ còn có thể chống cự, đến lúc suy yếu đành mặc chúng xâm lăng. Gần trăm năm trôi qua, đất Hà Tây đánh mất chưa thể lấy về, cũng cắt đứt tuyến đường giao thông giữa các nước Tây Vực và đất Hán.

Chẳng ai ngờ rằng khi triều đình không còn sức lo liệu, vùng đất bị đánh mất gần cả thập kỷ vẫn chưa quên cố quốc, như một kỳ tích đã đánh đuổi được quân thù, vượt khói bụi gửi tin tức về Trung Nguyên.

Hàn Nhung Thu, vị anh hùng thời đại, vượt ngàn dặm đến thành Thiên Đức chính là để quy phục triều đình, đưa Hà Tây trở về đất Trung Nguyên.

Cùng với tám bản đồ Hà Tây từ từ mở ra, nào quân thư ghi lại chiến tích huy hoàng, nào hộ tịch của dân chúng năm châu, ấn vàng, roi vàng cùng châu báu thu hoạch từ quân Phồn đều khiến người ta kinh ngạc tán thưởng.

Các quan lớn có mặt không kìm nổi cảm thán, thành Thiên Đức là một thành quân sự, mỗi người đến đây trấn thủ biên cương

đều đã từng nhìn về Hà Tây nơi xa, từng nghe kể về thảm cảnh sau khi mất đất, hiểu rõ ý nghĩa của mảnh đất ấy đối với Trung Nguyên.

Mọi người đều rõ, dù Hàn Nhung Thu dâng tấu xưng thần nhưng trong tay ông nắm giữ hùng binh, có khả năng sẽ lợi dụng vùng đất ấy để đề cao địa vị, trở thành một mâm hoạ khác sau người Phồn.

Mọi người cũng biết, người Phồn vẫn đang dòm ngó hòng cướp đoạt lại, Hà Tây kiên cường đối địch, trong phủ Phồn cơ đã có cuộc đấu máu.

Mọi người càng hiểu rõ, triều đình còn chưa tỏ ý, chưa biết rốt cuộc nên coi Hà Tây là bạn hay thù.

Nhưng lúc này, trong lòng mọi người đều sinh lòng tôn kính, một loại cảm phục vô hình vô chất. Người đàn ông khiêm tốn, ngoại hình chất phác này lại là một anh hùng chân chính.

Hàn Nhung Thu không nói nhiều về mình mà chỉ khen ngợi thuộc hạ nhập thành, chỉ vào một người trung niên sắc sảo giới thiệu, “Đây là Phương Cảnh, hậu duệ người Túc Đặc, tinh thông thương pháp, anh dũng thiện chiến, đầu lĩnh giặc ngoại xâm chiếm Sa Châu đã chết dưới tay ông ấy.”

Mọi người trầm trồ tán thưởng, nhìn người với ánh mắt nể phục.

Hàn Nhung Thu lại võ vai một đại hán khác, lưng hùm vai gấu, chỉ nhìn qua đã biết mạnh mẽ nhường nào, “Đây là Triệu Anh đến từ bộ lạc Thông Giáp, chỉ huy Huyền Thủy quân, khởi binh tấn công quân Phồn ở Qua Châu, một trận đã đánh chết đại tướng.”

Người thứ ba Hàn Nhung Thu chỉ vào lại là một tăng nhân, “Đây là thượng sư Hoằng Hải, có Phật tâm mà cũng có sức mạnh to lớn, được đại sư Quan Chân truyền thụ, thống lĩnh mười mấy nghìn tăng binh của Hậu Thổ quân.”

Hoằng Hải đầu trọc, mặc cà sa, toàn thân cuộn cuộn cơ bắp, dũng mãnh uy nghiêm như kim cương lực sĩ ngồi dưới đài Bồ Tát.

Các nơi Tây Vực sùng tín Phật giáo, người Phồn coi dân chúng như trâu ngựa nhưng lại khoan dung với tăng lữ, nhiều đại tộc còn cho con cháu xuất gia nhằm bảo tồn gia sản, đưa ruộng đất nhập vào chùa, khuếch trương chùa miếu. Tăng nhân có võ thuật mạnh mẽ, trong chùa thường chuẩn bị đao binh thiết thuẫn, khi khởi binh phản Phồn liền trở thành một cánh quân hùng mạnh.

Thiên Đức quân tán thưởng xong, lại có chút nghi ngờ, Đỗ Hòe hỏi, “Lần này sao không thấy Nhuệ Kim quân?”

Quân Hà Tây không chỉ gồm một quân mà là năm quân hợp xưng, gồm Thanh Mộc và Xích Hỏa quân của nhà họ Hàn, Nhuệ Kim quân của nhà họ Bùi, Huyền Thủy quân của nhà họ Triệu và Hậu Thổ quân của tăng gia. Hàn Nhung Thu đến đây chỉ thiếu mỗi nhà họ Bùi, lẽ nào thật như lời đồn là Hàn - Bùi bất hòa?

Hàn Nhung Thu bình tĩnh đáp, “Dĩ tâm của người Phồn chưa tắt, tất phải có nhân thủ ở lại đề phòng, vị đại nhân đây nếu rảnh rồi đến Hà Tây sẽ gặp được.”

Ngụy Hoằng cười, “Đỗ đại nhân đừng mắc bẫy, nghe nói Sa Châu phồn hoa không thua Trung Nguyên, mỹ nhân lại vô số, đi rồi khó tránh bị mê hoặc, quên cả trở về.”

Mọi người cười lớn, bầu không khí rất vui vẻ, hai bên bàn luận chính sự, đột nhiên có người xông vào.

Người đến chính là Phó sứ Đồng Thiệu, đi theo sau là Lư Tốn, hần lẽ ra phải bị cấm túc trong phủ nay lại ngang nhiên xông vào, kiêu ngạo nói, “Sứ giả Hà Tây đến hội đàm, ta cũng là Phó sứ, sao lại không ai báo tin, suýt nữa đã lỡ mất!”

Chu Nguyên Đình lão luyện, không lộ cảm xúc, “Đồng đại nhân đã đến, vậy chi bằng cùng nghe.”

Đồng Thiệu cười lạnh ngời xuống, nói với Hàn Nhung Thu, “Chỉ nghe sao đủ, ta còn phải thay Thánh thượng phòng ngừa, ít nhiều cũng phải hỏi mấy câu! Hà Tây cách đây ngàn dặm, bao năm không có tin tức, nay các hạ đến rốt cuộc là muốn đoạt thành Thiên Đức hay chiếm đoạt Trung Nguyên?”

Lời lẽ sắc bén đầy địch ý, rõ ràng hần ta đến nhằm mục đích phá rối, sắc mặt mọi người thoát thay đổi.

Hàn Nhung Thu điềm nhiên đối đáp, “Cả hai đều không phải, có gì Phó sứ đại nhân lại nói vậy.”

Đồng Thiệu bức bách, “Hàn đại nhân giả vờ phục tùng chẳng qua là để lừa lấy sự ủng hộ của triều đình. Quân đội Hà Tây lợi hại cỡ nào, một khi xâm lược Trung Nguyên, còn hung hãn hơn người Phồn. Chó nhà còn nuôi được, hổ dữ sao dung, dù các hạ có thể thoát, bọn ta cũng không dám tin!”

Hàn Nhung Thu từ tốn nói, “Tổ tiên ta quê ở Lũng Sơn, gia tộc nhiều đời làm tướng thủ thành Sa Châu. Khi Trung Nguyên nội loạn, điều Lũng Hữu quân đi, người Phồn kéo quân xâm lược, tổ tiên một mình đưa quân Hà Tây chống trả, không nhận được một viện binh cứu trợ. Khuếch Châu, Lương Châu, Lan Châu, Qua Châu lần lượt thất thủ, chỉ có Sa Châu kiên cường phòng thủ hai mươi sáu năm, trước khi qua đời tổ tiên để lại di ngôn, tự vẫn không then với triều đình và dân chúng Hà Tây.”

Đồng Thiệu sầm mặt, “Tổ tiên nhà ông như vậy, con cháu chưa chắc đã được bằng. Hà Tây bị dị tộc thống trị gần trăm năm, mặc đồ Hồ, nói tiếng Hồ, tập tục chẳng khác gì người Hồ? Chẳng qua là muốn mượn danh đất xưa để lừa triều đình lấy tiền của!”

Bầu không khí ngột ngạt tới đỉnh, song Hàn Nhung Thu vẫn chậm rãi đối đáp, “Đồng đại nhân có biết Hà Tây sau khi thất thủ ra sao không? Người Phồn coi chúng tôi như chó lợn, bắt làm nô tì, đến mùa thu còn cướp bóc thuế ruộng và phụ nữ, luôn thùng qua xương vai để trời, dùng tay cắt móc mắt làm trò. Dân chúng chịu đựng nhục

nhã, một lòng nhớ đến triều đình, như con trẻ bị bắt nạt muốn được trở về vòng tay cha mẹ.”

Thảm cảnh Hà Tây từ nhiều năm qua đã truyền đi khắp nơi, mọi người có mặt rung rung xúc động.

Hàn Nhung Thu lại nói, “Hơn mười năm trước, Thánh thượng cử sứ giả kết minh với người Phôn, sứ giả đi qua Hà Tây, dân chúng hay tin có sứ giả cố quốc tới đều kéo đến bãi kiến, quỳ khóc không ngừng, hỏi Thánh thượng có bình an không? Con cháu chúng tôi không quên cố quốc, triều đình còn nhớ không? Hôm nay Hàn mỗ đến đây cũng muốn thay mặt vạn dân hỏi Thánh thượng, liệu triều đình có còn nhớ con dân Hà Tây đã chịu tội khổ? Có muốn cứu cốt nhục thất lạc nhiều năm khỏi kiếp nạn này?”

Một câu nói chân thành đầy cảm xúc, khiến nhiều người cảm thấy xót xa, không khỏi thở dài.

Đồng Thiệu nhất thời câm lặng, nhưng sau đó còn hỏi, “Nếu đã đánh bại được người Phôn, vì sao Hà Tây vẫn rèn luyện binh mã, có dám nói không có dã tâm chiếm đoạt Trung Nguyên?”

Một lời nói làm không khí thay đổi, đậm trùng tim đen của Thiên Đức quân.

Hàn Nhung Thu đối đáp tự nhiên, bình tĩnh nói, “Đại nhân thật sự nghĩ Hà Tây đã an toàn hay là cố tình không biết? Tuy hiện tại đã lấy lại năm châu song vẫn còn bảy châu nằm trong tay người Phôn, lại thêm phía bắc có Hồi Hột, phía tây có Vu Điền, phía đông

có Thổ Hồn, bốn phía thụ địch, khó được một đêm yên ổn. Hà Tây khẩn thiết quy phục chính là mong được che chở bởi Thiên uy, không còn phải ngày ngày lo sợ.”

Đồng Thiệu không tìm được lời phản bác, cố ý móc mĩa, “Hàn đại nhân dùng binh như thần, trong mắt người Phồn chẳng khác nào mãnh hổ, vì sao lại ở đây tỏ vẻ trẻ con.”

Hàn Nhung Thu điềm nhiên, “Đại trượng phu dừng mãnh nơi chiến trận, liệu về nhà cũng như vậy sao? Trung Nguyên là quê hương, là cha mẹ, là nơi ta luôn mong đợi, vào đến đây như con trẻ về nhà. Chỉ có người Phồn hận ta thấu xương, tuyệt không muốn buổi đàm phán suôn sẻ, thậm chí tìm trăm phương nghìn kế hòng ly gián người thân, may mắn các vị đại nhân sáng suốt, chắc chắn không bị che mắt.”

Đồng Thiệu đã nhận hối lộ từ người Phồn, muốn chèn ép người Hà Tây hết mức có thể, không ngờ Chu Nguyên Đình ra tay trước, hấn tức tối có ý đến đây gây sự, muốn ép Hàn Nhung Thu lỡ lời để bắt lỗi, làm hỏng chuyện sáp nhập, không ngờ đối phương đối đáp khôn khéo, không chút sơ hở.

Chu Nguyên Đình lạnh lùng quan sát, đến lúc này nói, “Lương đại nhân hãy thu bản đồ và quân sách lại, tất cả đóng hòm niêm phong, những điều đã bàn ghi vào tấu chương, sai người cưỡi khoái mã nhanh chóng đưa về Trường An. Hàn đại nhân ở xa tới là khách, nếu đã bàn xong chính sự thì nên chuyển sang tiệc đãi khách.”

Không khí dịu xuống, các quan viên nói cười, di chuyển đến Tây Đường Các.

Trần Bán Phưởng xách cổ Lục Cửu lang về rồi lại bận tối mảy tối mặt, đến nửa đêm mới về phủ, vừa mệt vừa nóng nẩy hết như một cây pháo sắp nổ.

Tú Hương ở trong Các học được cách hầu hạ chiêu khách, lúc này cúi đầu ngoan ngoãn dùng khăn lau mặt, đưa canh nóng cho gã lót dạ, hết sức xoa bóp gân cốt, cởi giày ngâm chân.

Trần Bán Phưởng cảm thấy thân tâm thoải mái, dần dần khuây khỏa, “Coi như người lạnh lợi, còn biết báo tin.”

Tú Hương ngoan ngoãn đáp, “Nô tỳ không làm được việc gì khác, chỉ có thể lưu ý những việc vặt, may mà không để tiểu thư bị lừa lần nữa.”

Trần Bán Phưởng lại bùng lên lửa giận, rút chiếc trâm vàng từ trong tay áo ném xuống cạnh giường, “Tên nhãi đó mồm miệng leo mép, cho chút đồ là lừa được nó quay đầu, sao mà ngu muội thế!”

Tú Hương nhắc chân gã ra khỏi chậu nước nóng, tỉ mỉ dùng khăn lau khô.

Trần Bán Phưởng vẫn còn tức giận, bỗng nhìn chăm chăm vào mỹ tỳ đang hầu hạ, bóp cằm nàng ta, chất vấn, “Hắn thuyết phục đàn

bà giỏi như thế, đến chủ cũ của người cũng bị lừa, người có thoát được không? Lần trước Kiều nó nói thấy các người ôm ấp nhau, có phải từ lâu đã có quan hệ mập mờ?”

Tú Hương thấy gã hung ác thì sợ nhũn người, “Trước đó gia đã hỏi rồi mà, biết hẳn ta là tên phóng đảng, nô tỳ nào dám dây dưa, gia thực sự không tin, nô tỳ chỉ còn cách đâm đầu chết thôi.”

Nàng ta làm bộ muốn đập đầu vào cột để tỏ lòng, Trần Bán Phường mới vui bót nghi ngờ, mắng, “Ta chỉ hỏi một câu, người việc gì phải làm quá lên?”

Tú Hương lập tức ngừng khóc, quỳ xuống bóp chân cho gã.

Mỹ tỳ hầu hạ vô cùng ngoan ngoãn, Trần Bán Phường cuối cùng cũng hài lòng, nhặt trâm vàng lên cài vào tóc nàng ta, “Hôm nay lập công, trâm này thưởng cho người, ngày mai ra tiệm chọn một mảnh vải, may một bộ y phục mới.”

Người này nóng nảy dễ giận, lật mặt vô tình, Tú Hương nhận thưởng mà nom nớp sợ, song vẫn cố tỏ ra vui vẻ.

Trần Bán Phường vừa định nghỉ ngơi, không ngờ Đỗ Hòe lại phái người gọi gấp khiến gã ta tức điên ném vỡ mấy cái chén, cố kìm nén cơn giận mà ra ngoài.

Hoá ra là tiểu Thất nói đi ra ngoài tìm tỷ muội, không ngờ phớ xá đông đúc, hộ vệ mất dấu, quản gia thấy nàng đến tối vẫn chưa về bèn đi báo với Đỗ Hòe đang dự tiệc ở Tây Đường Các.

Đỗ Hòe vừa mất một mỹ nhân, nay lại thêm một người nữa mất tích, hỏi sao không tức giận.

Trần Bán Phưởng giả bộ an ủi, trong bụng thầm mắng người này mê luyến cái đẹp, không hề nghi ngờ bản thân đã trúng kế của bọn lừa đảo.

Ai ngờ gã ta chưa dứt lời, Đỗ Hòe đột ngột hỏi, “Ta đã phái người hỏi Phùng phủ, quản gia nói các nàng được Trần phưởng chủ đưa tới, rốt cuộc người mua từ đâu, chẳng lẽ là bọn bán người bắt các nàng về?”

Lần này ngay cả Trần Bán Phưởng cũng bị nghi ngờ, gã vội vàng cười cầu hòa, “Ngày đó Phùng phủ cần gấp, người là do hàng xóm giới thiệu, thảo dân cũng chưa hỏi kỹ, đại nhân nghi ngờ cũng hợp lý, thảo dân sẽ lập tức cho người điều tra kỹ.”

Đỗ Hòe đương lo lắng, sợ Trần Bán Phưởng làm không xong việc nên mới thuận miệng nhắc nhở vài câu, không ngờ kẻ ác bá bị xúc phạm, tự muốn truy tìm.

Trần Bán Phưởng vừa quay lưng liền cau mày, ra lệnh cho thuộc hạ, “Về đánh chết thằng chó kia cho ta, rồi đi tìm kẻ môi giới đã gây ra rắc rối này, đòi lại tiền công!”

Chương 18: Tranh chấp trên bàn tiệc

Ngày hôm đó, Tây Đường Các treo đèn kết hoa, đèn lồng sáng trưng, trang hoàng vô cùng long trọng, không chỉ dân thường mà ngay cả quan lại cấp thấp cũng không được vào. Cháp pháp vệ canh phòng nghiêm ngặt, phong tỏa bốn phía, đứng gác ở từng cửa ra vào từng đoạn hành lang, đảm bảo không một con ruồi nào có thể bay lọt.

Trên bàn tiệc không khí rôm rả. Người Hà Tây ai nấy đều giỏi uống rượu, chủ khách đối ẩm cười nói, cảnh tượng thật vui vẻ. Chỉ có Đồng Thiệu hằm hằm lạnh mặt, như thể bị Tiết Quý thường hay nghiêm nghị nhập vào, tất nhiên chẳng ai ngu ngốc dám đi sang kính rượu.

Mà Đồng Thiệu đã đến, nhất quyết không chịu yên lặng, qua ba tuần rượu, hần mở lời, “Nghe đồn quân Hà Tây dũng mãnh vô song, không biết theo ý Hàn đại nhân thì cảm thấy thế nào so với Thiên Đức quân?”

Quả là một câu hỏi thâm độc, nếu nói Thiên Đức quân mạnh, chẳng khác nào mở mắt nói dối; song nếu bảo quân đội Hà Tây mạnh thì lại như tát thẳng vào mặt Thiên Đức quân. Toàn sảnh nín lặng, chờ xem Hàn Nhung Thu sẽ đáp ra sao.

Hàn Nhung Thu vừa uống một chén với Chu Nguyên Đình, nghe vậy mỉm cười, “Thấy Đồng đại nhân là biết Thiên Đức quân lợi

hại bực nào.”

Mọi người không ngờ ông còn biết nói đùa, cùng cười ồ lên.

Đồng Thiệu sầm mặt, chờ tiếng cười lắng xuống mới tiếp tục xỏ xiên, nhưng Hàn Nhung Thu kịp thời mở lời, “Ta không nói đùa, Đồng đại nhân cảnh giác mọi lúc mọi nơi, huấn luyện binh lính như thế sao có thể không lợi hại? Hà Tây chiến sự liên miên, binh lính phải chống trả trong mệt mỏi, khó lòng kéo dài, nên rất mong được như Thiên Đức quân có triều đình bảo vệ, khiến kẻ thù kinh sợ mà lui.”

Những lời này vừa tránh được hiểm nguy lại vừa chân thành, khiến mọi người cảm động.

Đồng Thiệu vẫn chưa chịu buông tha, tiếp tục chất vấn, “Các hạ vòng vo làm gì, điều ta muốn hỏi là sức chiến đấu.”

Hàn Nhung Thu dễ dàng chuyển hướng câu chuyện, “Chi bằng hỏi giữa quân Sóc Phương và quân Hà Đông xem ai mạnh hơn, các vị đại nhân trong triều e cũng khó xử.”

Thiên Đức quân nằm dưới sự cai quản của Sóc Phương quân, mà từ lâu hai quân Sóc Phương và Hà Đông đấu đá nhau đã trở thành trò cười cho triều đình, giờ đến cả Hà Tây cũng biết, khiến cả sảnh cười vang.

Chu Nguyên Đình cũng mỉm cười, “Chớ nói trong triều, lão phu nghe hai cái tên này đi với nhau thôi là lại nhức đầu.”

Mọi người cười không ngớt, đồng loạt đứng dậy kính rượu Hàn Nhung Thu.

Đồng Thiệu lạnh lùng nói, “Chỉ uống rượu thì có gì vui, chỉ bằng hai quân chọn ra tinh binh, so tài một phen.”

Biết rõ hấn có ý xấu nhưng mọi người vẫn bị lôi cuốn vào cuộc vui, không khỏi đánh giá cấp dưới của Hàn Nhung Thu.

Chẳng ngờ lần này Hàn Nhung Thu đã thắng thừng từ chối, “Nhu vậy không ôn, thứ lỗi không thể tuân mệnh.”

Đồng Thiệu được đà ngạo nghễ, “Chẳng lẽ Hàn đại nhân ngoài miệng khiêm nhường nhưng thực tế coi thường Thiên Đức quân, cho rằng không xứng so tài với Hà Tây?”

Hấn khiêu khích người Hà Tây còn được nhưng kéo cả Thiên Đức quân vào, khiến rất nhiều võ quan bức tức.

Hàn Nhung Thu nhẹ nhàng phất áo, ung dung đáp, “Phương tướng quân và Hoảng Hải tướng quân mỗi người thống lĩnh ba mươi nghìn quân, Triệu tướng quân dẫn đầu Huyền Thủy quân lên tới hai mươi nghìn, họ vừa là cánh tay đắc lực vừa là người thân của ta, cùng ngồi chung bàn tiệc với ta, nhận được sự kính trọng của dân chúng Hà Tây. Xin hỏi Đồng đại nhân chọn người thi tài dẫn đầu bao nhiêu quân, ngồi ở vị trí nào, lấy thân phận gì mà so sánh?”

Đồng Thiệu á khẩu, cứng ngắc đáp lại, “Quân đội lấy võ lực để so cao thấp, sao có thể bị hạ thấp chỉ vì chức vụ.”

Hàn Nhung Thu mỉm cười, “Bình đầu với binh, tướng đầu với tướng, có gì là hạ thấp?”

Đồng Thiệu bẻ tắc, nhưng vẫn không cam tâm, “Tiết Ngụ hậu có tài cảm thương kỵ mã vượt trời, không ngại vì Thiên Đức quân tranh lấy vinh quang!”

Tiết Quý không hay tham dự yến tiệc, lần này có mặt vẫn lạnh lùng ít nói, mà xưa nay y và Đồng Thiệu nước sông không phạm nước giếng, lần này bị điểm tên chỉ lạnh lùng liếc nhìn, “Đồng đại nhân muốn phô trương quân ta, sao không tự mình ra mặt?”

Ai ai cũng biết Đồng Thiệu là kẻ vô dụng, nếu thực sự lên đầu chắc chắn sẽ thành trò cười, mọi người nín cười không nói.

Đồng Thiệu tất nhiên không dám tự lên, ra hiệu cho thuộc hạ.

Thân tín Lư Tôn lập tức hòa theo, lớn tiếng nói, “Đáng tiếc Đồng đại nhân là quan văn, nếu là quan võ chắc chắn sẽ không ngồi yên. Hàn đại nhân đã mở lời, quân ta lại không có ai đối đáp, lỡ truyền ra ngoài thì quả là nhục nhã.”

Tiếng cười nói trong sảnh im bật, lời này đã khiến tất cả quan võ mất mặt.

Bỗng lúc này Ngụy Hoảng phá lên cười, “Dù Lư đại nhân muốn xem trò vui cũng không cần nói nghiêm trọng thế, ai không biết còn tưởng là Hà Tây đã hạ chiến thư.”

Chỉ một câu y đã lật tẩy, chúng quan cười to, tình thế dịu đi.

Đồng Thiệu không ngờ Ngụy Hoằng đứng ra phá đám, tức giận nói, “Ngụy Hoằng, chức vị của ngươi còn không đủ để ra sân, đến lượt ngươi nói lung tung hả?”

Khuôn mặt bóng dầu của Ngụy Hoằng cười giả lả, “Ti chúc cũng muốn lắm chứ, chỉ cần thắng cho ti chúc mấy bậc thì một trận đấu nhỏ có là gì, bảo ti chúc đánh Hàn đại nhân cũng được, cùng lắm chờ Hàn tiểu tướng quân tìm đến, ti chúc lại trốn sang phủ của Tiết đại nhân.”

Mọi người được dịp cười nghiêng ngả.

Càng cười Đồng Thiệu càng giận, hấn tức giận rồi sanh tiệc, muốn làm nhục người Hà Tây, chợt nảy ra ý tưởng, “Gọi tiểu tử dắt ngựa lần trước đến đây!”

Sách ôm một bụng nghi hoặc xen lẫn lo lắng, không biết có phải đã để lộ sơ hở không.

Không ngờ Đồng Thiệu lại gọi chàng đến, lớn tiếng chỉ vào sư tử đá ngoài sảnh tiệc, “Tiểu tử, nâng nó lên.”

Sư tử đá nặng nề vững chãi, người thường muốn di chuyển còn khó, huống hồ là nâng lên.

Sách thật sự không hiểu, cười nói, “Đại nhân, chuyện này có vẻ không ổn.”

Đồng Thiệu gào rú, “Bảo người nâng thì nâng, dám giữ sức là có tình chống lệnh, lập tức lôi xuống đánh roi!”

Nghe tiếng quát, mọi người trong sảnh tiệc bèn đi ra xem, Đồng Thiệu càng kiêu ngạo thúc giục.

Hàn Nhung Thu trông thấy, chân mày khẽ động, ba người Phương Cảnh, Triệu Anh, Hoảng Hải cũng lộ vẻ kỳ quái. Phùng công đánh mắt ra hiệu, bọn họ thức thời im lặng, đứng trên thềm quan sát.

Sách cũng thật hết cách, nhổ nước bọt vào lòng bàn tay, nắm lấy bệ sư tử đá, hai tay nổi cơ bắp cuộn cuộn, thở bật ra tiếng, thật sự nâng được sư tử đá lên.

Quả là một sức mạnh đáng sợ, mọi người kinh ngạc, không khỏi xôn xao.

Sách đặt sư tử đá xuống, âm thanh nặng nề vang lên, chàng lau mồ hôi trên trán.

Đồng Thiệu ngạo nghễ thách thức Hàn Nhung Thu, “Một hộ viện mà đã có sức nâng đỉnh thế này, xin hỏi Hàn đại nhân, Hà Tây có dũng sĩ được như vậy không? Các vị tướng quân đi cùng có ai dám so tài?”

Dù là Hàn Nhung Thu dày dặn cũng không khỏi buồn cười, nhất thời không biết trả lời thế nào, dùng tay che miệng khẽ ho một tiếng.

Triệu Anh cố nén cười, “Không dám, thành Thiên Đức ngoại hổ tàng long, bọn ta theo không kịp.”

Bảy giờ Đồng Thiệu mới hả giận, đắc ý cũng không thưởng mà chỉ dặn Sách, “Xem như ngươi có chút hữu dụng, lui xuống đi, hai ngày sau đến phủ Phó sứ làm việc trong chuồng ngựa.”

Sách không dám ngẩng đầu, sợ bị lộ sơ hở, vâng dạ lui ra.

Người có sức mạnh như thế chỉ cần huấn luyện chút ít đã là một dũng tướng vô song, vậy lại bị bố trí làm người giữ ngựa. Các quan viên có người tiếc nuối, có người kinh ngạc, lén bàn tán rôm rả.

Chu Nguyên Đình nhìn theo bóng dáng chàng thanh niên rời đi, dài giọng nói, “Đã khiến Hàn đại nhân cười chê rồi.”

Dù câu này ẩn chứa hàm ý gì đi chăng nữa, Hàn Nhung Thu vẫn mỉm cười, “Chu đại nhân khách khí quá.”

Cuộc yến tiệc kéo dài tới tận sáng, mấy người Hàn Nhung Thu được đích thân Tiết Quý mang binh hộ tống đến phủ của Phùng công.

Cánh cửa lớn vừa khép lại, vào đến nội viện, bầu không khí liền đổi khác, trên mặt mọi người đều thoáng nét thư giãn. Phùng công nở nụ cười hiền hòa, nói, “Trong nhà đều là người mình, đến

đây coi như thuận lợi rồi. Mọi người đi nghỉ đi, chiều nay chúng ta còn buổi tiệc tại phủ Phòng ngự sứ.”

Các vệ binh trong nội viện đều trẻ trung dũng mãnh, nhiệt tình hành lễ. Hàn Nhung Thu bước qua, âm áp cười nói, “Ông đã vất vả nhiều cho cuộc đàm phán lần này, đích thân lo liệu mọi thứ, quả thực khổ cực.”

Tâm trạng Phùng công đang rất tốt, song ngoài miệng chỉ cười nhạt, “Lần này ở ngoài phải mượn danh tam ca, ta và huynh ấy có dung mạo tương tự, chỉ cần hóa trang nhẹ là có thể qua mắt người khác. Vậy mà vẫn có người nghi ngờ Bùi gia không tận tâm, sợ cha ruột gặp nguy hiểm nên vội vàng chạy đến bảo vệ.”

Hàn Nhung Thu nghe vậy liền lúng túng, những người khác thì không nhìn được cười. Phương Cảnh là thông gia của nhà họ Hàn, cười bảo, “Tâm lòng hiếu thảo của Hàn tiểu tướng quân thật đáng khen, chỉ là tình cờ lại được triệu tới yến tiệc, may mà Thiên Đức quân không sinh nghi.”

Phùng công khẽ gật đầu, “Còn một đứa hiếu thảo nữa, là con gái mà cũng chạy xa góm.”

Tiểu Thất tiến lại gần, lễ phép hành lễ, “Thưa cha.”

Hàn Nhung Thu không khỏi trách mắng, “Bình Sách không ra gì đã đành, cả con cũng chạy lung tung theo nó, về nhà sẽ bị phạt chung.”

Giọng ông rất dịu dàng, không hề có vẻ tức giận, tiểu Thất nghe vậy yên tâm, hành lễ với mọi người. Triệu Anh lúc trước không tiện thể hiện, giờ cũng hành lễ hậu bối hỏi thăm Phùng công. Phùng công thân nhiên nhận lễ, “Triệu Xa quả có phúc, con trai đã có thể tự đảm đương được rồi, đâu như Bùi thị còn phải để lão già này bôn ba. Gần đây ông ấy thế nào?”

Triệu Anh cung kính đáp, “Gia phụ vẫn khỏe mạnh, lần trước còn nhắc đến chuyện thú vị hồi nhỏ với Bùi thúc, nhớ nhung lắm.”

Phùng công rạng rỡ, “Ông ấy là gia chủ, việc nhiều vô số, thế mà còn có thời gian nhớ lại chuyện xưa?”

Hàn Nhung Thu cười nói, “Không chỉ mỗi ông ấy nhớ đâu, chúng ta cũng khó mà gặp được nhau, bận rộn tới lui mà bỏ lỡ mấy dịp. Đợi khi xong xuôi công việc ở đây, ông phải đến Sa Châu tụ họp một lần đấy.”

Phùng công cười không đáp, sau đó nhận lễ hỏi thăm của Hoảng Hải, tán thưởng, “Ngươi tiếp quản quân Hậu Thổ rất tốt, thân thể của Quan Chân đại sư thế nào rồi?”

Hoảng Hải chấp tay đáp, thái độ khiêm tốn, “Sư phụ vẫn còn khỏe, thường nhắc đến Bùi đại nhân, khen rằng Bùi gia đa mưu túc trí.”

Phùng công cảm thán, thở dài một tiếng, “Đa mưu túc trí có ích gì, Huyền Thủy và Hậu Thổ quân đã do thế hệ sau tiếp nhận, bọn ta già cả rồi.”

Hàn Nhung Thu an ủi, “Hành Ngạn cũng đã lớn, đợi vài năm nữa trưởng thành, ông sẽ được đỡ đàn.”

Phùng công môi khê nhếch, hiện ra hai đường nét lạnh lùng, “Trưởng thành? Hành Ngạn nó luôn ở Cao Xương, đến khi đón về mới biết là được nuông chiều quá mức, vẫn không thông võ không thành, sau này không chộc ta tức chết là may lắm rồi.”

Hàn Nhung Thu không khỏi dở khóc dở cười, “Đâu đến nỗi nghiêm trọng thế, dạy lại từ đầu là được. Ông dẫn cháu nó đến Sa Châu theo, để con cháu ta chơi cùng.”

Phùng công lắc đầu không nói thêm, trò chuyện vài câu rồi dẫn mọi người đi nghỉ. Tiểu Thất thấy mọi người đều kính trọng Phùng công, đuổi theo hỏi nhỏ cha mình, “Cha, Phùng công thực ra là ai trong Bùi gia vậy ạ?”

Hàn Nhung Thu bật cười, hiền lành trách, “Đến chuyện này mà cũng không biết? Ông ấy chính là gia chủ của Bùi thị ở Cam Châu, Bùi Hựu Tĩnh đại nhân.”

Tiểu Thất xác nhận suy đoán của mình, trong lòng sinh lo lắng, chưa vội tiết lộ chuyện định nói.

Chương 19: Cơ hội sống

Trên dưới Tây Đường Các được một hồi xông xáo. Sách phô diễn khả năng trước mặt bá quan toàn thành, còn “được” chỉ định đến phủ Phó sứ phục vụ, đón nhận vô số lời ca tụng lẫn a dua nhiệt tình.

Đương lúc Sách cực kỳ lúng túng, chàng bỗng nghe nói có người nhà đến tìm, còn tưởng là tiểu Thất, ra cửa sau gặp mới hay là thím Hồ.

Trán thím Hồ bị bầm một mảng lớn, khôn khổ túm lấy chàng, “Cậu Sách ơi, hai cô em gái của cậu đi đâu rồi?”

Sách ngạc nhiên, còn chưa kịp trả lời thì thím Hồ đã tức giận nói, “Trời ơi, sao lại có người bị bán rồi còn dám chạy trốn, giờ chủ nhân không tìm thấy người, đến ta cũng bị liên lụy, do cậu gây ra hết!”

Sách thấy cách đó mười trượng có vài tên tay chân, nhìn qua đã biết không phải hạng người tốt đẹp, chàng đáp, “Đại nương nói gì thế? Em gái tôi do đại nương dẫn đi, giờ lại bảo chạy trốn, làm sao tôi biết không phải các người hãm hại?”

Thím Hồ tức giận giậm chân, “Tưởng cậu là người thật thà mà sao lại ngu vậy hử. Chủ nhân là quan lớn, cậu tưởng có thể bịp được à, mau giao em gái ra, không thì đợi mà vào ngục chịu tội đi!”

Sách chẳng buồn tranh cãi, đẩy bà ta ra, “Tóm lại tôi không biết, lôi kéo vào cũng vô ích. Trong Các còn có việc, tôi về đây.”

Mấy tên tay chân vừa xông tới, chàng đã rút vào trong cửa, tự có người của Các ngăn lại. Hiện giờ Phùng phủ đang được canh phòng nghiêm ngặt, chàng không tiện gặp cha, nằm ngủ một giấc, một canh giờ sau mới tỉnh dậy, rót hai cốc trà lạnh.

Lão Hình vào phòng, ánh mắt lạ lùng, “Nghe nói cậu đã bán hai đứa em gái xinh xắn còn xúi chúng chạy trốn, định bán qua tay lần nữa để gom bạc, chuộc Phồn cơ ra khỏi đại lao rồi cưới về?”

Sách bị bất ngờ, suýt chết vì bị sắc nước trà, nước mắt trào ra.

Chuyện Phồn cơ tự vẫn tạm thời chưa đến tai dân chúng, suy đoán của thím Hồ lại hợp lý, lão Hình không thể không tin, trên mặt nửa thất vọng nửa đau lòng, biểu cảm hết sức đặc sắc.

Sách thực sự không biết biện minh từ đâu, “Toàn là bịa đặt vô lí, với trí tuệ của Hình gia, chắc chắn sẽ không tin những lời vô căn cứ đó.”

Lão Hình vốn định khuyên nhủ thì bị làm cho á khẩu, y ngáp ngừng xoay đi, “Thôi được, dù gì cậu cũng có bản lĩnh leo lên cao, tự mà lo liệu. Ngày mai trực thay ta nửa ngày được không?”

Sách đợi đến ngày mai để rời thành, đâu thể gác thay y, đáp qua loa, “Hình gia có việc riêng à?”

Cũng không phải việc lớn, lão Hình ậm ừ, “Tiểu tử cậu may mắn, được triệu đến gặp Hàn đại nhân, ta còn chưa thấy lần nào, phải tranh thủ lúc ông ấy xuất thành để tới xem.”

Câu trả lời nằm ngoài dự đoán, Sách thấy thú vị, “Tôi thấy Hàn đại nhân rất bình thường, cũng không mọc ba đầu sáu tay, Hình gia nhìn tôi là được rồi.”

Lão Hình bị chàng chọc tức, vung tay, “Người ta là đại anh hùng! Cậu có chút sức lực mà cũng đòi so, cả đời vồ ngựa(*) cũng không bằng!”

() Ý lão Hình vừa muốn nói Sách làm nghề trông ngựa cả đời, cũng vừa mang nghĩa bóng là nịnh nọt mấy cũng không bằng.*

Sách cười toe toét, “Tôi thấy Hình gia khinh thường quân nhân lắm, không ngờ lại kính ngưỡng Hàn đại nhân đến vậy.”

Lão Hình bị chàng nói làm đỏ mặt, cãi lại, “Thiên Đức quân bộ rạc nào xứng so với Hàn đại nhân, ông ấy dám đối mặt với người Phồn, khôi phục lại Hà Tây, sao không đáng kính ngưỡng!”

Sách vờ không đồng tình, “Đó là công lao của năm quân, đâu phải chỉ riêng một mình ông ấy.”

Lão Hình không hài lòng, “Nhóc con nhà cậu hiểu cái gì, nếu không phải ông ấy lên kế hoạch bao năm, dẫn dắt mọi người thì làm gì có năm quân Hà Tây!”

Sách bị chỉ trích cũng không giận, cười tí mắt, “Nếu tôi ra trận, nói không chừng cũng là một tướng quân.”

Lão Hình không khách sáo phì một tiếng, “Tiểu tử cậu làm được trò trống gì, bớt mơ mộng hão huyền giùm!”

Hoàng hôn buông Hàn Nhung Thu và những người khác đi đến phủ Phòng ngự sứ. Tiểu Thất nhân đó lên ra khỏi Phụng phủ, hỏi thăm người đi đường về nhà của Trần Bán Phường.

Tuy Trần Bán Phường chạy việc thay cho Phụng phủ và nhiều quan viên khác nhưng không phải tâm phúc, không biết rõ nội tình của Phụng công. Theo lý mà nói, không thể có chuyện gã nhận ra Lục Cửu lang giả nữ, càng không có gan bắt người của Đỗ phủ, nhưng vì hai người này có thù cũ với nhau, tiểu Thất vẫn quyết định điều tra một phen.

Đường phố tấp nập người qua kẻ lại, náo nhiệt hơn mọi hôm, thậm chí người ăn xin cũng nhiều hơn. Nhưng điều này cũng dễ gây ra chuyện. Ở cách Trần phủ không xa tùm tùm một đám người, một tên ăn xin đang bị đánh đập, kêu la thảm thiết.

Xung quanh còn có người hả hê, “Tên ăn mày ngu ngốc, dám lôi kéo phụ nữ nhà họ Trần?”

Lại có người thì thầm bàn tán, “Chỉ là tì thiếp chứ đâu phải chính thất, có quyền hành hạ ghê vậy hả?”

Người khác khinh bỉ, “Tên này còn trẻ khỏe lại đi xin ăn, đáng đời bị dạy cho một bài học.”

Tiểu Thất nhìn qua, thấy tên ăn xin quả thực trẻ tuổi, nét mặt đàn độn, có vẻ ngu ngơ khờ khạo.

Hắn vừa né đòn vừa lải nhải xin tha, “Tôi vừa ra khỏi nhà giam, chỉ muốn xin vài đồng để ăn, Tú Hương tử cần gì phải làm vậy, ngày xưa tôi cũng chạy việc cho trong Các không ít lần, nể mặt Cửu-”

Chưa nói hết câu, một cú đấm đã giáng xuống mồm hắn, máu hòa với nước bọt chảy nhễ nhại, chỉ còn lại những tiếng rên rỉ.

Người phụ nữ mà hắn gọi cũng có chút tư sắc, quần áo sáng sủa, búi tóc bóng mượt cài trâm vàng, có điều vẻ mặt không thoải mái, nghe tên ăn mày nói thì biến sắc, ngắc ngư nói, “Thời gian không còn sớm, về trễ gia sẽ trách.”

Tiểu Thất thoáng nhìn qua, ánh mắt đột nhiên sáng lại.

Thực ra lũ tay chân cũng không kính nể người phụ nữ này, có điều vẫn dừng tay, bỏ lại tên ăn xin, theo cô ta về Trần phủ.

Tiểu Thất đứng từ xa quan sát, Trần phủ kín cổng cao tường, trong ngoài đều có lính gác, chưa phải lúc thích hợp để điều tra, nàng đành gác lại ý định.

Đám đông vẫn chỉ trỏ cười cợt, tên ăn xin trẻ tuổi mặt bê bết máu, trông cực kỳ thảm hại.

Hóa ra người này chính là lâu la của Lục Cửu lang, tên Thạch Đầu. Hắn bị liên lụy phải vào đại lao, thực sự không biết chuyện gì, khó khăn lắm mới được thả ra, lúc ở trên phố đói đến hoa mắt thì bắt gặp Tú Hương, hắn mới đến gần định xin chút bạc, không ngờ lại bị đánh đập thảm thiết. Lúc này hắn vừa đau vừa đói, thậm chí không chịu nổi, nước mắt lưng tròng cắn răng trước những lời chế nhạo của người qua đường, bất chợt một thỏi bạc rơi xuống trước mặt.

Hắn muốn nhảy lên chụp nhưng lại sợ bị lừa và đánh, run lẩy bẩy ngẩng đầu lên, thấy một thiếu niên mày rậm mắt sáng, dáng vẻ thanh tú.

Thiếu niên thấy hắn không dám nhúc nhích thì khề dịch chân, đẩy thỏi bạc tới gần đầu gối hắn.

Thạch Đầu cứ ngỡ mình nằm mơ, luống cuống muốn cảm tạ, cánh môi sưng phồng run run, nhưng đối phương đã đi xa khuất bóng, không nghe thấy.

Tiêu Thất đã có được manh mối nên không nán lại trên phố quá lâu, nhanh chóng đi tìm Sách.

Sách cẩn thận tránh cửa sau nơi thím Hồ đang đứng chặn, vòng qua cửa hông để ra ngoài. Nghe em gái nói xong, chàng không khỏi kinh ngạc, “Muội nói Lục Cửu lang đang ở Trần phủ, nghi ngờ là do Phùng công? Sao có thể, ông ấy rõ ràng đã hứa không...”

Nói được nửa chừng, chàng đột nhiên nhớ ra Phùng công chẳng hứa hẹn gì cả.

Tiểu Thất bình tĩnh nói, “Phùng công không phải người thường, ông ấy là gia chủ Bùi thị, Bùi Hựu Tĩnh đại nhân, cha rất tin tưởng và kính trọng ông ấy. Địa vị như vậy, ông ấy đâu quan tâm việc chúng ta ngăn cản. Lục Cửu lang là kẻ khôn ngoan, giả gái giống y thật, Trần Bán Phường gặp mặt trực tiếp mà còn không nhận ra, không thể có chuyện về sau tự dưng lại nhận ra được, trừ phi có người tiết lộ tin tức. Ngay cả khi chúng ta biết hắn đã chết ở Trần gia cũng sẽ nghĩ đó là do thù cũ, không liên quan tới Bùi gia.”

Sách suy ngẫm một lúc, im lặng.

Tiểu Thất nói nhỏ, “Muội vốn định nói cho cha biết nhưng giờ chưa phải lúc, không thể để cha phân tâm vì chuyện nhỏ nhặt được. Hơn nữa, tầm nhìn của chúng ta không bằng Bùi đại nhân, rất có thể ông ấy sẽ bắt chúng ta nghe theo sắp xếp.”

Sách không thoải mái nhưng cũng chẳng có cách nào, “Cha còn có đại sự, không thể lo mấy chuyện này, dù gì cũng chỉ là một tên vô lại, thôi bỏ đi.”

Tiểu Thất im lặng hồi lâu, “Trời đã để muội thấy chiếc trâm vàng đó, lẽ nào cứ vậy bỏ qua?”

Sách nghe hiểu ý, nhú mày, “Muội muốn cứu người ra? Lỡ hắn đã chết thì sao. Ngày mai chúng ta phải rời thành, đừng gây

thêm rắc rối nữa, Bùi thúc là gia chủ, vì chuyện này mà để hai nhà sinh hiềm khích cũng không đáng...”

Tiểu Thất hiểu nỗi lo của anh trai, nghĩ lại rồi nói, “Muội đã hứa sẽ bảo vệ mạng sống của hấn, phải đi xem thế nào. Ca cứ hành động theo kế hoạch, yên tâm, muội sẽ không gây ảnh hưởng đến chính sự của cha.”

Sách biết nàng là người có chừng mực, do dự một lúc, sau đó đặt tay lên đầu em gái, xem như đồng ý.

Chương 20: Kẻ hờ sống chết

Trần Bán Phưởng đã phải rời giường khi trời còn chưa sáng, lại thêm một đồng việc chờ gã giải quyết. Trước khi ra cửa, gã không quên dặn dò Tú Hương, “Không cần ngại canh chừng ngục giam, con Kiều cũng không ra khỏi viện được, có điều gần đây nó om sòm quá, mẹ ta chắc chắn không vui, ngươi phải hầu hạ cẩn thận, nếu lơ là coi chừng cái mạng ngươi.”

Tú Hương ngoan ngoãn đáp lời, tiễn chủ nhân đi rồi khép cửa lại. Trời còn mờ mịt, người trong nhà vẫn chưa dậy. Nàng ngáp một cái, đặt thùng phân vào góc sân chờ bà ở đến thu dọn, bất thành lình bị một bàn tay bóp chặt cổ.

“Lục Cửu lang đang ở đâu?”

Tú Hương tưởng kẻ trộm vào nhà, xem chút nữa đã tè ra quần, nghe thấy câu hỏi mới hoàn hồn, cố gắng mở mắt nhìn kỹ. Ngày trước ở lâu xanh nàng ta gặp nhiều biết nhiều, nhìn ra người trước mặt tuy ăn vận như thiếu niên nhưng rõ ràng là một cô gái, gương mặt trẻ trung, lông mi cong dài, tuy đã che mặt song có thể nhận thấy không phải người thường.

Ngón tay của đôi phương vừa siết lại, đầu óc Tú Hương trở nên mụ mẫm, tiếng kêu cứu tắc nghẹn ở cổ, nàng ta vội chỉ về phía địa lao, thiếu nữ kéo nàng đi tới.

Qua một khoảng sân, ngón tay của thiếu nữ nói lỏng, Tú Hương không nhịn được lên tiếng, “Hắn không phải người tốt.”

Thiếu nữ liếc nàng ta, không nói gì.

Tú Hương lấy hết can đảm, “Lục Cửu lang là mối họa, chủ nhân của Trần phủ rất hung ác, cô cứu hắn là tự hại mình.”

Thiếu nữ vẫn không trả lời, Tú Hương chỉ hy vọng đám lính gác biết được sự việc, miệng lầm bầm, “Hắn vừa phóng túng vừa vô lương tâm, dựa vào vẻ bề ngoài giả bộ ngoan hiền để lấy lòng, không biết đã lừa tình lừa tiền bao nhiêu phụ nữ, đẩy bọn họ vào cảnh khốn khổ.”

Thiếu nữ mở miệng, “Cô cũng bị hắn lừa?”

Tú Hương nghe vậy, sống mũi cay cay, “Ta và chủ cũ đều bị hắn hại thê thảm, ngay cả tiểu thư Trần gia tới giờ vẫn còn mơ tưởng, coi hắn là tình lang tốt nhất thế giới.”

Ánh mắt thiếu nữ thoáng hiện lên chút thương hại, “Không cần lo lắng, ta tìm hắn không liên quan đến chuyện nam nữ.”

Tú Hương không quan tâm đối phương đến vì chuyện gì, chỉ biết tim đập thình thịch khi gần tới cửa địa lao. Vừa nhìn thấy lính gác gật gù ngoài cửa, thiếu nữ bỗng vung tay, một viên đá bay ra đập vào đầu lính gác khiến hắn ngất xỉu.

Thiếu nữ tìm được chìa khóa từ lính gác, rút lấy một cây đuốc gần đó, ép Tú Hương vào ngục giam.

Lục Cửu lang thực sự ở bên trong, nhưng cực kỳ thê thảm, khó lòng nhận ra khuôn mặt ban đầu. Hắn bị treo trên giá gỗ, mặt mũi bị đánh bầm dập, thân thể bị roi quất chi chít vết thương, hai chân sưng tấy, máu chảy đầy đất, lũ chuột bu lại liếm láp ngon lành, thấy người đến mới chạy đi.

Dù Tú Hương rất hận Lục Cửu lang, nhưng khi thấy bộ dạng hắn như vậy thì hai chân mềm nhũn, răng va lập cập.

Lục Cửu lang đau đến tê dại, biết rõ khi trời sáng người Hà Tây sẽ rời thành, và hắn sẽ chết. Địa lao ẩm ướt lạnh lẽo, hắn chìm trong bóng tối mờ mịt không biết bao lâu, đột nhiên có ánh sáng chiếu vào.

Hắn dùng chút sức lực cuối cùng mở mắt, thấy một bóng dáng nhỏ nhắn cầm đuốc đứng phía trước, địa lao u tối bỗng tràn ngập sự sống.

Đôi mắt hắn đỏ ngầu, phát ra tiếng thều thào, "... Hàn... Thất..."

Tiểu Thất cắt dây thừng, đỡ hắn xuống. Lục Cửu lang ngã xuống đất, đôi chân đau đớn dữ dội, toàn thân co giật, mồ hôi lạnh túa ra.

Tiểu Thất kiểm tra, phát hiện xương chân không gãy nhưng da thịt đã sưng tấy, không thể đi lại, nàng nhìn sang Tú Hương bên cạnh, “Nếu ta là người, ta sẽ quay về phòng như chưa biết gì.”

Tú Hương toát mồ hôi lạnh, cố gắng lê bước dựa tường mà đi.

Tiểu Thất nhét vào miệng Lục Cửu lang một viên thuốc trị thương, công hấn rời khỏi địa lao. Cõi như Tú Hương còn biết nặng nhẹ, không hô hoán, trong nhà vẫn yên tĩnh. Lục Cửu lang run lên vì đau đớn, cái đầu vô lực tựa vào vai nàng, cũng cố nhin đau không kêu một tiếng.

Tiểu Thất đánh ngất tên canh gác, lấy áo chùng bọc Lục Cửu lang lại, lặng lẽ rời khỏi Trần phủ. Người sau lưng tỏa mùi máu tanh nồng nặc, thân thể lạnh ngắt cứng đờ, tuy đã cho uống thuốc nhưng dẫu sao cũng là người chưa từng chịu khổ, không biết có chịu nổi không.

Bảy giờ trời đã sáng tỏ, anh hùng Hà Tây sắp rời đi, toàn thành vô cùng nhộn nhịp, phố xá càng lúc càng tấp nập, những hàng quán lớn tiếng chào mời. Tiểu Thất chỉ có thể cõng Lục Cửu lang đi vào hẻm nhỏ, khổ sở loay hoay, hấn bị thương quá nặng không thể rời thành, mà ở lại thì không ai chăm sóc, quả thật khó khăn.

Một người đánh xe ngựa đang chờ chủ nhân ở đầu hẻm, trông thấy nàng bịt mặt cõng một thiếu niên thì ngạc nhiên không chớp mắt.

Lục Cửu lang chợt mở miệng, “Nếu... cô đã cứu ta... ta cũng... nói cho cô một chuyện...”

Tiểu Thất đang phiền lòng, nghe hắn nói ngắt quãng mà chỉ muốn hắn im lặng. Bỗng một câu lọt vào tai, nàng dừng bước, hai mắt lạnh lùng nhìn hắn, rồi đột ngột lao về phía người đánh xe ngựa, cướp ngựa đỡ Lục Cửu lang lên trước sau đó nhảy lên sau, thúc ngựa chạy ra đường lớn.

Người đánh xe ngựa ngó ra, một lúc sau mới kêu lên, “Ngựa của ta! Mẹ kiếp! Có kẻ cướp ngựa giữa ban ngày ban mặt!”

Đường lớn trong thành lại một lần nữa chật cứng người, bên ngoài phủ Phòng ngự sử dựng lên một đài tiễn khách, trải thảm đỏ, quét dọn sạch sẽ trong vòng ba mươi trượng, chờ thành chủ và khách uống rượu tiễn biệt xong sẽ tiễn khách rời thành, theo đó, lệnh đóng cổng thành kéo dài nhiều ngày cũng sẽ được dỡ bỏ.

Sách không thể lại gần bên tìm một mái nhà đối diện mà ngồi chồm hổm, trông thấy nhiều quan lớn đến dự, kể cả Đồng Thiệu mặt mày u ám.

Sách vừa nhìn cảnh tiễn biệt trên đài vừa tìm kiếm em gái trong đám đông, nhìn đi nhìn lại vẫn không thấy đâu mà mặt trời càng lúc càng cao, không khỏi lo lắng.

Sau khi chủ khách nói lời chia tay, đài tiền khách trống huơ, mọi người bước lên thăm đở đi về phía cổng thành.

Đám đông bắt đầu phấn khích, ai cũng muốn kiễng chân để nhìn thoáng qua các nhân vật vĩ đại lần cuối. Khi dòng người ùn ùn đổ xô tới trước, Sách chợt cảm nhận được nguy hiểm.

Người dân ủa ra từ phố lớn ngõ hẻm tạo thành một dòng xoáy khổng lồ. Những người yếu ớt đã tỏ ra kinh hoàng, họ bị dòng người cuốn đi, mà đám đông như một bức tường sắt, ép chặt lồng ngực đến mức muốn vỡ tung, tiếng kêu cứu bị lấn át bởi tiếng ồn ào. Vệ binh gào rít họng cũng không ngăn nổi đám đông, thậm chí còn bị cuốn theo, chân tay luống cuống.

Các quan viên cảm nhận được điều bất thường, lùi về đài tiền khách, mặt mày biến sắc.

Sách nhảy lên mái nhà chạy lại gần, càng nhìn càng kinh hãi.

Đám đông dày đặc tựa như con lốc xoáy, có người phụ nữ bị ép đến rách áo, khóc thét lên; có bà lão lớn tiếng gọi con, lại bị vô số chân tay giẫm đạp; dù có người cố gắng đỡ lấy thì phía sau vẫn liên tục đẩy tới, mọi giây giụa kêu cứu đều vô ích, ngay cả đàn ông khỏe mạnh cũng chẳng làm được gì.

Tiết Quý ra lệnh cho Cháp pháp vệ cường chế tách rời đám đông, tạm ngăn chặn dòng người.

Sách thấy đài tiền khách tạm thời an toàn, thoáng thở phào, bỗng từ xa trông thấy có người chạy trên mái nhà, chàng giật mình kinh hãi.

Người đến chính là tiểu Thất, khăn bịt mặt rơi ra, mặt đỏ bừng, quần áo tóc tai đều ướt đầm, trên lưng còn cõng một người.

Hai anh em nhìn nhau từ xa, tiểu Thất giơ một tay lên, nhanh chóng làm vài động tác.

Sách lập tức quay đầu, lia mắt tìm kiếm, đột nhiên phát hiện tửu lầu bên cạnh có điểm bất thường - ánh sáng sắc nhọn lóe lên từ khe cửa sổ, chàng nhanh chóng rút đoản đao bên hông ra rồi ném đi.

Rất nhiều quan lớn trên đài tiền khách đang hãi hùng vì đám đông, bất thành linh một mũi tên sắc nhọn sượt qua Hàn Nhung Thu, găm sâu vào thảm đỏ.

Cùng lúc ấy, trong tửu lầu đối diện có người ngã xuống từ cửa sổ, một thanh đoản đao cắm ngay cổ họng, rơi vào đám đông.

Ngụy Hoảng hét lớn, “Có thích khách, bảo vệ đại nhân!”

Chu Nguyên Đình được các quan võ bao vây, ba người Phương Cảnh, Triệu Anh và Hoảng Hải bảo vệ Hàn Nhung Thu, ánh mắt cảnh giác.

Theo tiếng báo động, một nhóm hung đồ nhảy xuống từ lầu hai của các hàng quán gần đài tiền khách, lăm lăm đao tấn công.

Vì Chấp pháp vệ đang đẩy lùi đám đông nên số lính bảo vệ ở đài tiền khách bị giảm đi, nay đột ngột có đám hung đồ xuất hiện, các quan văn ai cũng hoảng sợ, có người run rẩy, có người la hét, có người lén lút lùi về sau; các quan võ hoặc xông lên chiến đấu như Ngụy Hoảng, hoặc bảo vệ bên cạnh Chu Nguyên Đình.

Hàn Nhung Thu có ít hộ vệ nhất nhưng lại là mục tiêu của đám hung đồ.

Bùi Hựu Tĩnh đứng xa Hàn Nhung Thu để tránh bị nghi ngờ, hai người nhìn nhau, Hàn Nhung Thu khẽ lắc đầu, không chút biến sắc.

Trên đài đao quang tàn nhẫn, dưới đài đám đông hỗn loạn, dân chúng kêu khóc chen lấn, âm thanh la hét triền miên không ngớt, chẳng hay đã có bao nhiêu người vô tội chết thảm.

Lão Hình rất hối hận vì hôm nay đã đến. Y dậy sớm chen lên đầu bằng được, kết quả bị kẹt trong đám đông, may nhờ có sức khỏe dày dặn trong quân nên vẫn đứng vững, còn cứu được thím Hồ. Thím Hồ ra ngoài tìm Sách, nhận ra lão Hình là người trong Các bèn đuổi theo, ai ngờ càng chen lấn càng ác liệt, suýt nữa bị giẫm chết, đến lúc nguy cấp được lão Hình kéo lên, sợ tới nỗi nước mắt nước mũi chảy đầm đìa, bám chặt lấy y không chịu buông.

Lão Hình đành dìu bà tiến lên, cứ tưởng đám đông chen chúc chỉ là chuyện bất trắc, nhưng y phát hiện một người đàn ông râu quai nón nhân lúc không ai để ý đâm chết vệ binh, sau đó cao giọng kích động, đẩy đám đông tiến lên từng bước.

Lão Hình lập tức nhận ra sự việc không ổn, nhưng xung quanh chật ních không một lối thoát, hai người đổ mồ hôi, ngược lại càng tiến đến gần đài tiền khách, trơ mắt nhìn hung đồ bộc phát, đao vung tứ phía.

Vào lúc y lo lắng, có một thanh niên giẫm trên vai người chạy qua, tay cầm một cây gậy dài lao lên đài, chỉ nghe tiếng gió vù vù, trong chốc lát đã đánh gục ba tên hung đồ.

Chàng thanh niên ấy mày rậm mắt hổ, khí thế lạnh lùng, đầu gậy còn treo biển hiệu của tửu lầu, thế mà vào tay chàng liền trở thành cây thương dài bá đạo, mạnh mẽ sắc bén, vừa quét vừa chọc, không tên hung đồ nào bị đánh trúng mà không gãy xương đứt gân, không thể bò dậy.

Lão Hình há hốc mồm, kinh ngạc đến mức cứng đờ.

Thím Hồ cũng nhìn thấy, sợ hãi kêu lên, "... Sách... đó là Sách!"

Cuối cùng lão Hình cũng chắc mẫm mình không hoa mắt, song vẫn không tin nổi, người đang lấy một chọi nhiều, quét sạch bốn phương trên đài thực sự là Sách - người lúc nào cũng tươi cười, chân tay nhanh nhẹn, đáng vẻ trung thực đấy sao?

Thím Hồ cũng ngơ ngác, kẻ mê luyện Phồn cơ, tính tình ngây ngô mềm mỏng sao có thể có năng lực như thế?

Có thân thủ bậc này thì còn đi bán em gái làm gì!

Chương 21: Đánh bại quân địch

Toán hung đồ kẻ nào kẻ nấy mặt mày đỏ chót, nhìn qua cũng biết là lũ người Phôn. Thành Thiên Đức hỗn tạp đa chủng tộc, lẽ dĩ nhiên cũng chẳng ít người Phôn, nhưng điều đáng nói là bọn này có vóc dáng cường tráng, tinh thông giáo mác, rành rành là tinh binh được huấn luyện bài bản, tại sao chúng có thể im hơi lặng tiếng trà trộn được vào thành? Trận hỏa hoạn ở phủ Phôn cơ đã thiêu chết mấy chục tên mà vẫn còn nhiều thế này?

Các quan sinh lòng nghi hoặc, Đồng Thiệu vừa sợ bị tấn công lại hận người Phôn không báo động trước, đến lúc thấy hung đồ vung đao tấn công loạn xạ, chỉ riêng chỗ mình không bị uy hiếp, hấn mới yên tâm phần nào.

Thế nhưng, trên đài cao khi mọi người đang lâm nguy, hiểm cảnh trùng trùng, sự an toàn của Đồng Thiệu lại trở nên quá nổi bật, thậm chí có hung đồ định xông tới thì bị đồng bọn kéo lại, máng bằng tiếng Phôn, khiến các quan viên không nén nổi nghi ngờ.

Tiểu Thất cướp ngựa chạy đến, giữa đường mắc kẹt bởi đám đông nên đành xuống ngựa chạy bộ, vất vả lắm mới truyền được tin cho Sách, chẳng mấy chốc hai phe đã giao chiến. Liên tục có tên bắn ra từ hàng quán xung quanh, mục tiêu duy nhất là nhắm vào đài cao. Người Hà Tây không đem theo vũ khí, Triệu Anh và Hoàng Hải dùng tay không ứng phó, bảo vệ Hàn Nhung Thu; Sách và Phương

Cảnh vừa đối địch vừa phải tránh tên ngầm, tình hình vô cùng hung hiểm.

Trông thấy cảnh ấy, tiểu Thất lập tức xông vào cửa tiệm có tên bắn ra, nhìn thấy thi thể của chủ tiệm nằm dưới đất, nàng tiện tay đặt Lục Cửu lang xuống rồi phóng lên tầng trên.

Tầng trên khá thấp, đầu gần chạm trần nhà, bệ cửa sổ ngang đầu gối. Một tên lính Phồn đang quỳ bắn tên, nghe thấy tiếng động quay đầu lại thì bị tiểu Thất đâm một đao chết ngắc. Nàng đẩy thi thể ra, nhặt lấy cung roi, lia mắt nhìn một vòng rồi kéo dây cung, kẻ địch ở cửa sổ đối diện lập tức ngã xuống.

Tiểu Thất đã chạy một quãng đường dài nên lúc này người nàng ướt đầm mồ hôi, hơi thở dồn dập, song tay cầm cung vẫn rất vững, mỗi mũi tên bắn ra đều trúng mục tiêu, chẳng mấy chốc lại có lính Phồn phát hiện vị trí của nàng, quay tên bắn trả nhưng không bì kịp tốc độ và sự chính xác của nàng. Nàng vừa tránh vừa bắn, từng tên thích khách trên các tòa lầu xung quanh bị tiêu diệt.

Mưa tên đã ngừng, tình thế nguy nan trên đài đã giảm, Sách có thể dốc toàn lực đối phó, chàng cầm gậy quét một vòng, ba bốn tên lính Phồn bị quét bay lên, rơi mạnh xuống đất.

Một cú đánh mạnh tựa kinh lôi giáng, đám đông đang chen chúc như ong vỡ tổ cũng kinh ngạc, những người chạy đã ra xa không nỡ rời đi, nhón chân quay đầu xem.

Đồng Thiệu nhận ra Sách, hấn cũng chấn động không thôi, thấy chàng bảo vệ người Hà Tây thì biết ngay mình đã bị lừa, lửa giận bùng lên.

Tình trạng hỗn loạn đã giảm, vệ binh sắp được rảnh tay thì đột nhiên có người đốt một dây pháo ném vào đám đông, khói bốc lên tỏa tứ phía, dân chúng hoảng hốt chạy lung tung, chẳng biết giẫm chết bao nhiêu người.

Lòng tiểu Thất chùng xuống, nàng nhanh chóng quét qua hàng ngàn đầu người chen chúc, một sát na sau đã nheo mắt khóa được vị trí. Mà đúng lúc này, bên cạnh bỗng vang lên giọng của Lục Cửu lang, “Bờ đông cách đầu phố ba mươi trượng, bên cạnh tiệm tạp hóa phía nam bắc, áo xám, vắn khăn xanh.”

Lục Cửu lang vốn nằm dưới lầu đã bò lên tới nơi, chân cẳng không nhúc nhích, hấn dùng hai cánh tay kéo lê thân mình, đôi mắt sung huyết u ám, khó nhọc dựa vào cửa sổ nhìn ra ngoài, giọng yếu ớt mà lạnh lùng, “Kẻ đó chính là Mộc Lôi...”

Tiểu Thất ngạc nhiên, bản thân có thể thấy mục tiêu là chuyện bình thường, nhưng Lục Cửu lang cũng tinh mắt đến vậy sao? Nàng không kịp nghĩ kỹ, đưa tay sờ vào ống tên, đã hết sạch, đang định tìm cách khác thì Lục Cửu lang đưa cho một mũi tên.

Máu dính trên mũi tên còn chưa khô - là mới rút từ trên thi thể chủ tiệm. Tiểu Thất ngạc nhiên nhận lấy, nhìn về phía đường phố. Trong đám đông hỗn loạn có phụ nữ kêu khóc, có người bán hàng đồ

mồ hôi, có người già vô vọng, có đàn ông giận dữ chửi rủa, vô số người vùng vẫy di chuyển, tạo nên tám chấn tự nhiên cho Mộc Lôi.

Ánh sáng chiếu vào gương mặt điềm tĩnh của tiểu Thất, vàng trán sáng sủa, đôi mắt lạnh lùng sắc bén, cung gương cao tựa trăng tròn, bỗng dây cung bật một tiếng, mũi tên đâm máu xuyên qua hàng vạn người, né tránh những vật cản xung quanh, đâm chính xác vào mắt trái của Mộc Lôi, ghim sâu vào đầu.

Cây đuốc trong tay Mộc Lôi rơi xuống, ý thức bỗng tắt lịm, gã ta ngã xuống, bị vô số bàn chân giẫm đạp.

Lục Cửu lang cố nén cơn đau toàn thân, ánh mắt lóe sáng đầy hả dạ.

Tiểu Thất đặt cung xuống định chạy đi tiếp ứng Sách thì Lục Cửu lang cản lại, hần nhúc nhích làm động đến vết thương, vừa như hít vào vừa như nghiến răng, “Đưa ta theo!”

Tiểu Thất không có tâm trạng, “Bên đó quan trọng, ta không thể lo cho người được, cứ ở đây chờ đi.”

Lục Cửu lang thấy nàng định đi bèn lao tới nắm lấy cổ tay nàng, ngón tay lạnh như băng, ánh mắt kiên quyết toát lên mối thù hằn khiến người khác kinh hãi, “Chuyện đó cô không làm được, để ta.”

Tiểu Thất thoáng chần chừ, cuối cùng cũng đưa hần đi.

Hung đồ trên đài tuy nhiều nhưng không ai địch lại được Sách. Chàng dũng mãnh tựa rồng, vung tay như điện xẹt, cây gậy dài không chịu nổi lực mạnh bị gãy làm đôi, đầu gậy nhọn hoắt như một ngọn giáo, linh động xoay chuyển trong tay chàng, vậy đầy máu tươi, liên tiếp đả thương địch.

Mọi người có mặt ai cũng chấn động trước sự hùng mạnh của chàng, Chu Nguyên Đình nhìn chăm chú hồi lâu, hỏi, “Hàn đại nhân có biết đây là ai không?”

Hàn Nhung Thu mỉm cười, thản nhiên thừa nhận, “Khuyển tử Bình Sách, đã khiến các vị đại nhân chê cười.”

Hoá ra là tiểu tướng quân danh chấn Tây Bắc những năm gần đây, mọi người ô lên, càng thêm ngưỡng mộ.

Lương Dung không kìm được khen ngợi, “Quả là hổ phụ vô khuyển tử.”

Đồng Thiệu nhân cơ hội phát tác, tức giận quát, “Con trai Hàn đại nhân lại giả làm hộ vệ ở Tây Đường Các, rõ ràng là cố tình thám thính cơ mật, mưu đồ ý xấu!”

Hàn Nhung Thu bình thản đáp, “Khuyển tử lo lắng cho an nguy của ta nên mới tự tiện đến bảo vệ, quả thật đã mạo muội.”

Đồng Thiệu không chịu bỏ qua, lớn tiếng gay gắt, “Hà Tây hành sự gian dối, hoàn toàn không có thành ý, lừa dối người khác, triều đình làm sao có thể tin tưởng!”

Chúng quan nghe vậy đều im lặng, lính Phồn đột ngột xuất hiện tấn công khiến mọi người rơi vào khốn cảnh, nếu không nhờ Hàn tiểu tướng quân giải cứu thì không biết tình hình sẽ nguy hiểm thế nào, nay Đồng Thiệu lại còn đông đặc buộc tội, thực sự khiến người ta cạn lời.

Vô số tên lính Phồn bị đánh ngã liểng xiểng, đồng thời lúc này Cháp pháp vệ cũng đã quay lại giúp đỡ, dần dần không chế được cục diện.

Ngụy Hoảng chém thương mấy tên lính Phồn, lui xuống để binh sĩ tiếp quản, nghe vậy liền cười khẩy, “Chi bằng điều tra trước xem ai mới mưu đồ ý xấu để lính Phồn lên vào, khiến các vị đại nhân gặp nguy hiểm.”

Đồng Thiệu không cảm nhận được sự khác thường xung quanh, hăng hái chỉ trích, “Chuyện này phải hỏi Tiết Ngu hậu quản lý công thành kiểu gì! Nếu ta kiểm soát tình hình phòng thủ thì nhất định sẽ không để xảy ra sơ suất như vậy, phải điều tra tội lỗi là của hần!”

Hàn Bình Sách thấy vệ binh lên đài bèn ngừng tay, hành lễ với các quan rồi lui về đứng cạnh cha.

Tiết Quý bước nhanh tới, tạ tội với Chu Nguyên Đình, “Thuộc hạ đã không phát hiện, quả thật không thể chối bỏ trách nhiệm, xin đại nhân giáng tội.”

Đương nhiên Tiết Quý phải chịu trách nhiệm vì để xảy ra chuyện lớn thế này, nhưng hắn không trốn tránh, khí độ vượt xa Đồng Thiệu.

Chu Nguyên Đình lập tức nói, “Lương Dung, người tạm thay Tiết Quý phải người kiểm tra toàn thành, chắc chắn có nội gián cấu kết ngoại địch, bất kể chức vụ cao thấp, nhất loạt trừng phạt nghiêm khắc!”

Ánh mắt của các quan đổ dồn về phía Đồng Thiệu, bấy giờ Đồng Thiệu mới nhận ra, vừa hồ thẹn vừa giận dữ, “Các người nhìn ta làm gì? Chẳng lẽ là ta?”

Lương Dung nhận lệnh, nói năng không e ngại, “Chúng quan ai cũng bị tấn công mà chỉ riêng Đồng đại nhân bình an vô sự, thậm chí lính Phồn còn chủ động tránh xa, không biết là vì có gì?”

Đồng Thiệu miệng hùm gan sứa, “Người không tra xét Tiết Quý lo là lại quay qua hỏi ta! Chẳng lẽ là ta cho người Phồn vào thành?”

Hắn càng phẫn nộ, mọi người càng im lặng.

Ngụy Hoảng cười lạnh, “Ta phụng lệnh giữ cổng thành, cấm tiết ra vào, Đồng đại nhân lại mượn cớ tuần tra kích động dân chúng

phá công, muốn tạo thuận lợi cho ai đây?”

Đồng Thiệu ngoài mặt cố giữ vẻ uy nghi, trong lòng đã hơi hoảng, “Vô lễ! Ta nào có kích động, lũ điều dân tự ý làm bậy sao có thể đổ lên đầu ta, đừng có hàm hồ!”

Mọi người càng nhìn càng nghi ngờ, như thể bốn chữ “câu kết giặc Phồn” đã khắc trên trán hẳn.

Đồng Thiệu hoảng loạn, cầm đao ép hỏi một tên lính Phồn bị thương nặng, “Nói! Rốt cuộc ai cho các ngươi vào thành!”

Lính Phồn im lặng, Đồng Thiệu tức giận ép hỏi, nào ngờ mạnh tay quá mức, cắt đứt động mạch cổ của đối phương làm máu phun ra như suối, khiến hắn giật mình lùi lại.

Lính Phồn co giật trong vũng máu, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào hắn, cả đài cao lặng thinh như tờ.

Toàn thân Đồng Thiệu dính đầy máu, vẻ mặt ngơ ngác, Tiết Quý tiến lên đoạt đao của hắn.

Đồng Thiệu đã hoàn toàn rơi vào kinh hãi, luống cuống biện giải, “Không phải ta! Là tên Lư Tồn xui ta đến cổng thành! Những lời đó đều là hắn nói...”

Lư Tồn bị chỉ điểm vội vã xua tay, mặt mày hoảng sợ, “Đại nhân minh giám, thuộc hạ phụng mệnh hành sự, nào dám tự ý làm gì.”

Đồng Thiệu đã mất sạch lý trí, “Chính người xúi giục ta! Nói rằng làm vậy sẽ đạt nhiều lợi ích, vừa thể hiện uy phong của ta vừa làm mất mặt Chu đại nhân, còn khiến người Phồn cảm thấy xứng đáng với số bạc đã bỏ ra, hóa ra nhà người mới là nội gián!”

Trên đài lập tức náo loạn, Lương Dung cười lạnh, “Quả nhiên Đồng đại nhân đã nhận hối lộ của địch, Chung Minh trước khi chết cũng từng nói do ngài sai khiến.”

Đồng Thiệu lờ lờ, thấy thái độ của mọi người thì điên cuồng gào lên, “Không phải ta! Chung Minh cố ý trả thù, ta chỉ nhận vàng bạc của thương nhân người Phồn, để người Hà Tây gặp chút khó khăn, đám hung đồ này hoàn toàn không liên quan đến ta...”

Đến nước này rồi, Đồng Thiệu có mồm mép cũng khó mà thuyết phục, đối diện với ánh mắt khinh thường của mọi người, hấn roi vào hồ sâu tuyệt vọng.

Bỗng lúc này, dưới đài vang lên một âm thanh yếu ớt, “Tiểu nhân có thể làm chứng, nội gián không phải là Đồng đại nhân.”

Chương 22: Lòng dạ tiểu nhân

Chúng nhân trên đài tỏ ra kinh ngạc, Đồng Thiệu mừng rơn, tất cả đều quay lại nhìn về phía phát ra âm thanh dưới đài.

Khi cuộc tập kích trên đài đã được dẹp yên, dòng người cũng dần bớt hỗn loạn, bắt đầu lùi lại dưới lệnh cưỡng ép của vệ binh, cho nên lúc này, một thiếu niên quỳ rạp dưới đất trông vô cùng nổi bật. Hắn mặt mày tím tái, mắt đỏ ngầu, hai chân sưng tấy nhưng vẫn ngẩng đầu nhìn thẳng vào các quan bên trên.

Bên cạnh thiếu niên còn có một người nữa, tuy mặc áo nam nhưng tóc đã rời tung, lộ rõ thân phận nữ nhi.

Bùi Hựu Tĩnh ngay lập tức nhận ra, âm thầm trách thiếu niên nhiều chuyện, không vui liếc Hàn Nhung Thu, ý tứ trách móc rõ ràng.

Hàn Nhung Thu không hiểu rõ sự tình, chỉ biết nhìn về phía con trai.

Sách cũng không hiểu vì sao em gái lại đưa Lục Cửu lang đến, phát hiện Đỗ Hòe đang kinh ngạc nhìn chăm chăm tiểu Thất, toan gọi lớn, chàng vội ho khẽ một tiếng, “Đây là xá muội trong nhà, xin các vị đại nhân đừng trách.”

Đỗ Hòe cứng người, quay đầu lại, trợn mắt nhìn chàng, "... Lệnh... muội?"

Hàn tiểu tướng quân danh chấn Sa Châu, dũng mãnh vô song nay có phần ngưng ngưng, cười ái ngại, "Đúng vậy."

Trước mắt Đỗ Hòe tối sầm, đầu óc đặc quánh, gần như không thở nổi.

Một toán Chấp pháp vệ xông tới, chĩa giáo vào hai thiếu niên.

Thiếu niên quỳ rạp mở miệng, "Tiểu nhân Lục Cửu lang, từ nhỏ sống ở thành này, xin lấy tính mạng thề rằng những gì tiểu nhân nói là thật. Vài ngày trước, tại Tây Đường Các, tiểu nhân vô tình nghe được có quan lớn cùng người Phồn bí mật bàn mưu định ám sát Hàn đại nhân khi ngài ấy đến. Tiểu nhân hoảng sợ bỏ chạy, ai dè lại bị gán tội giết người."

Đồng Thiệu như bắt được cọng rơm cứu mạng, vội hỏi dồn, "Quan lớn đó là ai, nói ra sẽ được trọng thưởng!"

Chu Nguyên Đình nhú mày, trầm giọng hỏi, "Trong thành có vụ án này không?"

Lương Dung do dự một lúc, "Thuộc hạ đã xem hồ sơ, kẻ này là tên lừa đảo, hàng xóm đều nói hắn có hành vi xấu, bị tố giết người vì tranh chấp, đang bị truy nã gắt gao."

Vì là kẻ lừa đảo nên lời nói ra cũng khó tin, chúng quan không khỏi bàn tán xôn xao.

Đám đông thấy có chuyện hay ho thì đứng lại không chịu đi.

Đột nhiên có người hô lên, “Cửu lang? Là Cửu lang thật rồi! Ta biết ngay cậu bị oan mà!”

Người đó mặt mũi có vẻ đần độn, áo quần như ăn mày, chính là cái đuôi của Lục Cửu lang, Thạch Đầu. Hắn vừa chạy tới liền bị giáo của binh sĩ chĩa vào, sợ hãi lùi về sau.

Lúc này Đồng Thiệu lại trở thành biểu tượng của công lý, “Lương Dung, ngươi một là không hỏi tình hình, hai là không xem xét oan khuất, nói xấu nhân phẩm người khác, rốt cuộc muốn che đậy cho ai?”

Lương Dung bình tĩnh đáp, “Người này có liên quan đến vụ án đang được điều tra, chưa rõ sự thật, Đồng đại nhân cũng thế, sao có thể chỉ vì một lời mà thoát tội!”

Đồng Thiệu tức điên, mặt mày méo mó, chuẩn bị làm ầm lên.

Lục Cửu lang không để ý, ngẩng đầu nói, “Tuy tiểu nhân không thấy mặt người đó nhưng đã nghe giọng nói, tuyệt đối không phải Đồng đại nhân. Ngoài mấy người ở Hà Tây, trên đài có ba trăm vị đại nhân, vừa rồi tiểu nhân đã nghe giọng của hăm bốn người, còn lại mười một người chưa mở miệng, xin mỗi người nói một câu, nếu không có người đó, tiểu nhân cam tâm chịu chết.”

Trên đài im phăng phắc, không ai ngờ trong lúc hỗn loạn, Lục Cửu lang lại có thể phân biệt được bao nhiêu người đã nói chuyện, rồi thì giọng nói ấy có phải là của nội gián hay không. Chỉ có Đồng Thiệu vui mừng khôn xiết, “Rất tốt! Người nghe kỹ, chỉ cần tìm ra nội gián, chắc chắn sẽ có thưởng lớn cho người!”

Thiếu niên quỳ rạp dưới đất, đôi mắt đỏ ngầu lần lượt quét qua khiến người ta cảm thấy rùng mình, không ai dám mở miệng, lo bị vu cáo, dính phải oan khuất, khó mà rửa sạch.

Một tên bắt hảo nhỏ nhoi lại khiến nhiều đại quan chùn bước, Ngụy Hoảng ngạc nhiên mà cũng phần nào nực cười, chỉ coi như đang xem kịch, lên tiếng phá vỡ bầu không khí, “Người nghe giọng ta xem có phải nội gián vô liêm sỉ kia không?”

Lục Cửu lang cúi đầu nói, “Đương nhiên không phải, đa tạ đại nhân.”

Có hấn mở đầu, một quan võ khác cũng lên tiếng, “Ta cũng không sợ kiểm chứng, người nghe xem thế nào?”

Lục Cửu lang đáp, “Đa tạ đại nhân, còn lại chín người.”

Những người còn lại nếu không lên tiếng sẽ trở thành nghi phạm, thế là tất cả lần lượt mở miệng, từng người từng người đều được Lục Cửu lang phủ nhận.

Đồng Thiệu sốt ruột, hầm hè quát, “Tiểu tử! Người có nghe sót không đấy? Có biết nói dối sẽ có hậu quả thế nào không?”

Đây là đang ép buộc Lục Cửu lang bịa đặt vu khống, Lương Dung bình tĩnh nói, “Đồng đại nhân, nói dối dĩ nhiên sẽ bị phạt, mà vu cáo quan lại càng là tội chết, thành Thiên Đức có pháp luật nghiêm minh.”

Lục Cửu lang như không nghe thấy, ánh mắt hấn xuyên qua các quan viên, nhìn chăm chăm vào một người phía sau.

Người đàn ông đó có thân hình to lớn tựa tháp, mặt mày cứng rắn, lạnh lùng vô cảm, như thể chuyện đang xảy ra không liên quan gì đến mình.

Lục Cửu lang nhả từng chữ một, “Còn một người nữa, xin vị đại nhân này nói một câu.”

Ngu hậ Tiết Quý không nói một lời, ánh mắt lạnh lùng nhìn xuống như đang nhìn một con bọ nhỏ.

Lục Cửu lang bị một đội vệ binh chĩa giáo vào, vừa là cảnh cáo vừa là đe dọa. Trong khoảnh khắc, một cây giáo bất ngờ đâm tới, nhắm thẳng vào yết hầu của thiếu niên.

Không ai ngờ đến biến cố này, Lục Cửu lang vốn đã bị thương nặng, làm sao tránh được. Các quan trên đài đều hét hoảng kêu lên.

Tuy nhiên, bên cạnh thiếu niên vẫn còn có một người. Cô gái im lặng từ nãy đến giờ, hoàn toàn không giống người anh dũng

mãnh của mình bỗng đột ngột đoạt giáo phản công, không chế tên lính đã ra tay.

Mọi người sửng sốt, đồng loạt hét hoảng. Lương Dung lập tức ra lệnh, “Bắt thích khách lại!”

Vệ binh tiến lên bắt người, khi ấy Đồng Thiệu mới phản ứng kịp, lớn tiếng quát, “Muốn giết người diệt khẩu ư? Tiết Quý! Thì ra là ngươi!”

Mọi người kinh ngạc nhìn về phía Tiết Quý, nhất thời khó tin.

Lục Cửu lang vẫn không động đậy, chỉ nhìn chằm chằm Tiết Quý, “Vị đại nhân này có dám nói một câu không?”

Dù mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía Tiết Quý, y vẫn giữ nét mặt lạnh lùng, không nói một lời.

Đồng Thiệu đắc ý, kiêu ngạo, “Hay là Tiết đại nhân tự dung cam điếc, không dám nói câu nào?”

Lục Cửu lang chậm rãi nói, từng chữ như đinh đóng vào tim, “Nội gián nói bằng tiếng Phôn, tự nhận đã ẩn náu trong quân đội Trung Nguyên nhiều năm, chỉ cần ám sát Hàn đại nhân thành công, Hà Tây sẽ trở lại dưới tay Đại huynh hấn.”

Lời này khiến mọi người biến sắc.

Ngay cả Bùi Hựu Tĩnh cũng khá bất ngờ, ông liếc mắt, thấy anh em Hàn thị cũng ngạc nhiên, biết ngay tên vô lại này rất quý quyết, một việc quan trọng như vậy mà trước đó không hề đề lộ, nhất quyết giữ kín đến bây giờ.

Đồng Thiệu ngó người một lúc rồi bật cười lớn, “Hóa ra Tiết đại nhân là em trai của vua Phôn?”

Cuối cùng Tiết Quý cũng mở miệng, vẫn không bộc lộ cảm xúc, “Ngày đó ta nên giết chết người mới phải.”

Lục Cửu lang đáp lại với vẻ chế giễu, “Chỉ cần còn sống, tiểu nhân cũng không muốn nói ra.”

Mọi người trên đài im lặng, Đồng Thiệu bỗng hiểu ra, trừng mắt nhìn Lư Tôn, “Người bị tên nội gián này sai khiến, dù dẫu ta hành động hòng che giấu thay hắn?”

Lư Tôn mặt tái mét, run rẩy như cây sậy.

Nhìn hai người đối đáp, Chu Nguyên Đình không nói lời nào, ra hiệu cho bảy tám quan võ vây quanh Tiết Quý.

Tiết Quý không buồn để ý, hỏi, “Người nhận ra ta khi nào?”

Hai người một đứng một quỳ, nhưng Lục Cửu lang chẳng hề tỏ vẻ yếu thế, “Lúc Hàn đại nhân vào thành, người đã thông báo ngay trên phố.”

Tiết Quý im lặng một lúc, chậm rãi nói, “Ngươi biết rõ là ta nhưng không nói ra, cố ý để mỗi người nói một câu.”

Lục Cửu lang mặt mũi bầm dập, uể oải không phủ nhận, “Nói thẳng ai tin? Ngươi đường đường là Ngu hậu, còn ta chỉ là một kẻ tiểu nhân.”

Mọi người bưng tỉnh, nếu ngay từ đầu Lục Cửu lang chỉ đích danh Tiết Quý là nội gián thì chắc chắn không ai tin, hắn sẽ bị kéo xuống, tống vào ngục chết; cho nên hắn giả vờ chưa biết, lừa mọi người tự chứng minh, chỉ riêng Tiết Quý không dám mở miệng, như vậy đã có thể chứng thực được lời buộc tội, đến khi nhận ra mưu kế thì đã quá muộn.

Chu Nguyên Đình nhìn Tiết Quý với ánh mắt lạ lùng, “Tiết Quý, ngươi từng lập công đẩy lùi quân Phồn ở Diêm Châu và Phong Châu, từ chối lệnh điều động của triều đình, tự xin đến đây trấn giữ biên cương. Ta tưởng ngươi có tâm vì nước, ai ngờ ngươi lại là nội gián, Chung Minh cũng bị ngươi lừa gạt?”

Tiết Quý lạnh lùng đáp, “Liên quan gì đến ta, là do tên Đồng Thiệu ngu ngốc bức bách, Chung Minh không chịu nổi nhục nên tự nguyện đầu quân cho ta.”

Đồng Thiệu tức điên.

Tiết Quý cười nhạt, “Nực cười Chung Minh chính trực lại bị hấn bức đến đường cùng, Đồng Thiệu tham lam ngu dốt, hống hách

vô năng, đồng liêu ai cũng mong hấn là nội gián. Ta chỉ thuận nước đẩy thuyền, thành toàn ý nguyện của các ngươi.”

Đồng Thiệu tức điên, tiến lên vài bước, chỉ tay mắng chửi, “Ngươi chết đến nơi mà còn...”

Tiết Quý đột ngột lao tới, quan võ không kịp ngăn cản, hấn chop lấy cổ Đồng Thiệu như nắm một con chó chết.

Nhanh như chớp, Đồng Thiệu đã thành con tin, từ giận dữ chuyển sang sợ hãi, cơ thể mềm nhũn.

Tiết Quý lạnh lùng, “Kẻ ngu cũng có giá trị của kẻ ngu, vừa hay mượn cái mạng chó này đưa ta ra khỏi thành, các vị đại nhân không muốn bị Đại hoàng tử trách tội thì đưa ta một con ngựa, đợi đến nơi an toàn, ta tự khắc thả người.”

Lư Tôn biết mình đã hết đường, bất chấp tất cả lao tới, “Đại nhân! Đưa ta đi cùng...”

Tiết Quý không chút động lòng, một cước đá vào ngực Lư Tôn khiến hấn thổ huyết, ngã lảo ra đất không còn hơi thở.

Đồng Thiệu bị Tiết Quý bóp cổ, phát ra âm thanh nghèn nghẹt, cơ hồ ngắt xiu.

Trong phủ Phòng ngự sứ, Chu Nguyên Đình đang chăm sóc hoa cỏ như thường lệ, tấm lưng còng bởi tuổi già.

Lương Dung đến báo cáo, “Nhóm của Hàn đại nhân đã hội hợp với Thanh Mộc quân, đang trên đường trở về; Đồng Thiệu bị Tiết Quý bỏ lại cách thành trăm dặm, không bị thương.”

Chu Nguyên Đình thêm đất mới vào chậu, cười giễu, “Đúng là một kẻ ngu ngốc, ngay cả người Phồn cũng không dám giết, để hắn quay về chỉ tổ đầu độc quân đội.”

Lương Dung rầu rĩ, “Dù sao hắn cũng có chỗ dựa, không thể bỏ mặc trước mặt các quan được.”

Chu Nguyên Đình im lặng một lúc, đoạn khẽ thở dài, “Tiết Quý là em trai vua Phồn, ẩn náu trong quân nhiều năm, nếu không phải lần này bị lộ thì ta còn định tiến cử hắn làm người kế nhiệm, thật không biết hậu quả sẽ ra sao, là lỗi của ta.”

Ai mà chẳng kinh hãi, Lương Dung lẩm bẩm, “Không thể trách đại nhân. Hắn ta được Sóc Phương quân điều đến, nhiều năm không ai nghi ngờ, thủ đoạn thâm sâu, lợi dụng thương nhân hối lộ Đồng Thiệu, đổ mọi tội lỗi lên đầu kẻ khác, may mắn có kẻ tiểu nhân phát hiện, cũng coi như trời cao có mắt.”

Chu Nguyên Đình phỉ bụi đất bên chậu, hạ giọng nói, “Để hạ bệ mầm họa Đồng Thiệu mà ta đã cho Tiết Quý cơ hội hành động, cuối cùng vẫn là sai. Để hắn về lại đất Phồn chẳng khác nào thả hổ về rừng, sau này sẽ gây hại cho Hà Tây.”

Lương Dung nhớ lại cảnh Đồng Thiệu được đón về còn lớn tiếng trách móc, thấy ghê tởm, không muốn nhắc thêm, “Đại nhân không cần lo lắng cho Hà Tây, nhìn những người đến đây đủ biết năm quân lợi hại nhường nào, sẽ không bị người Phồn không chế.”

Chu Nguyên Đình không nói nữa, nhẹ nhàng xoa bóp thắt lưng mệt mỏi, nhìn về phía chân trời xa xăm.

Thiên Đức quân sống buông thả quá lâu, trong triều đình quan hệ phức tạp, căn bệnh đã này vô phương cứu chữa; còn Hà Tây vẫn đang độ trẻ trung, như hai anh em Hàn gia nọ, dũng mãnh quả cảm tựa mặt trời ban trưa.

Chương 23: Đụng độ dọc đường

Trên sa mạc vàng úa đầy rẫy đá sỏi, một con thần lằn nâu phơi mình dưới nắng ngẩng đầu nhìn về phía gò đất san sát doanh trại. Bỗng tiếng công vang lên khiến nó sợ hãi chui mình xuống lớp cát.

Thạch Đầu luôn lách giữa chúng binh sĩ đông đúc, tay ôm hai chén com to vừa cướp được, chạy ù về phía một chiếc xe ngựa, hớn hở đưa cho thiếu niên trong xe, “Cửu lang, mau ăn đi.”

Lục Cửu lang gãi vết thương mới lên da non trên chân, liếc mắt khinh thường, “Đồ ăn cho heo mà cũng khoái chí, Thạch Đầu à, người càng ngày càng không có tiền đồ.”

Thạch Đầu cúi đầu ăn ngấu nghiến, hai má phồng lên lúng búng nói, “Cậu kén chọn quá. Chúng ta theo quân Hà Tây, có thể ăn chực đã may lắm rồi.”

Lục Cửu lang hừ một tiếng, “Người hãy đi tìm Hàn Thất. Ta đã giúp cô ta cứu Hàn đại nhân, giờ cô ta đang dưỡng thương, lẽ ra nên phải biết ơn mà cho ta ăn ngon.”

Thạch Đầu không đồng tình, “Ta nghe nói Hàn đại nhân bọn họ cũng ăn như chúng ta, ai như cậu suốt ngày chê bai. Nếu không nhờ Hàn Thất tiêu thư nhiều lần cứu cậu, còn cho ta bạc để ăn no thì giờ cậu đã mất mạng rồi, ở đây mà đòi hỏi.”

Lục Cửu lang mặt dày tự biện hộ, “Nếu không gặp bọn họ, ta cũng chẳng xúi quẩy liên tục. Hàn gia có thể an toàn rời thành đều nhờ ta vạch trần âm mưu của người Phôn, đương nhiên họ phải cảm kích ta. Người đứng ngốc, gặp mấy ông lớn là cứ sợ sợ sệt sệt, làm sao mà nên sự nổi.”

Thạch Đầu không đáp lời, lẩm bẩm, “Cậu kén chọn như vậy thì sao không ở lại thành Thiên Đức đi, chẳng phải Phùng công muốn đón cậu về phủ dưỡng thương à? Ở đó chắc chắn không thiếu mỹ thực, còn hơn theo quân đội chịu khổ.”

Lục Cửu lang sầm mặt, nghiêng răng nói, “Người hiểu cái gì, lão họ Phùng đó cực kỳ âm hiểm, dù ta ở lại là muốn giết ta. Những vết thương này là do lão ta gây ra, tưởng ta không biết chắc? Sau này có cơ hội, ta nhất định sẽ giết lão!”

Thạch Đầu sợ hãi, “Không phải Bán Phường đánh cậu hả, liên quan gì tới Phùng công? Ông ta muốn giết cậu làm gì, lẽ nào ông ta là đồng đảng của địch? Sao cậu không nói cho các đại nhân biết?”

Lục Cửu lang chê hấn ngu ngốc, nói cũng không hiểu, “Người ăn xong chưa? Xong rồi thì đi lấy nước cho ta thay thuốc.”

Thạch Đầu đặt chén xuống, không tình nguyện leo ra khỏi xe ngựa, “Không phải mới thay thuốc hôm qua à, thay lắm vậy.”

Lục Cửu lang phớt lờ, cẩn thận vuốt mặt, “Bụi bặm thế này không thay thuốc sao được, lỡ mặt mày có sẹo thì về sau kiếm chác kiểu gì.”

Thạch Đầu chột vỡ lẽ, “Đúng rồi, Cửu lang phải giữ gìn gương mặt này, không thể sơ suất.”

Hắn lật đật chạy đi, Lục Cửu lang vén rèm xe, nói với binh sĩ bên ngoài, “Ta muốn gặp Hàn Thất.”

Binh sĩ này là thân vệ của Hàn Bình Sách, thường ngày lực lưỡng, nay được lệnh canh giữ xe ngựa.

Thời gian qua Lục Cửu lang dưỡng thương trong xe ngựa, ban đầu còn biết điều ngoan ngoãn, nhưng khi da thịt đã lành thì hắn bắt đầu giở đủ trò, binh sĩ khó chịu, nghe vậy bèn trừng mắt, “Hàn Thất tiểu thư là người ngươi muốn gặp là gặp được hả?”

Binh sĩ quát lên trông rất đáng sợ nhưng không dọa nổi Lục Cửu lang, “Ta có tin quan trọng, ngươi quyết được không? Lỡ chậm trễ đại sự thì ngươi đi mà chịu trách nhiệm!”

Binh sĩ không dễ bị lừa, mặt lạnh nói, “Quan trọng như vậy sao không nói sớm.”

Lục Cửu lang giở thói lừa gạt, “Dạo trước ta bị thương nặng, chưa kịp nhớ ra. Ta nhớ kẻ nội gián trong Thiên Đức quân có nhắc đến người Hồi Hột, còn nói gì đó về phục kích. Ngươi ngăn cản không báo, nếu Hàn đại nhân có mệnh hệ gì, ngươi gánh nổi không?”

Lời này thật đáng sợ, Thạch Đầu đi múc nước về nghe vậy cũng ngán tò te.

Binh sĩ nghe thấy chuyện nghiêm trọng, bán tín bán nghi song vẫn mạnh miệng, “Có Thanh Mộc quân tinh nhuệ ở đây, sợ gì phục kích. Người Hồi Hột hử, ai cũng biết Hãn quốc Hồi Hột đã tan rã, lo thân còn chưa xong, lấy đâu ra ý định đánh Hà Tây.”

Lục Cửu lang không tranh cãi, “Người không tin thì coi như ta chưa nói, dù gì sống chết của Hàn đại nhân cũng không liên quan đến ta.”

Hãn nhận lấy chậu nước trong tay Thạch Đầu, từ tốn bôi thuốc lên mặt. Hãn càng tỏ vẻ thản nhiên, binh sĩ càng không yên tâm, suy nghĩ một lúc lâu, cuối cùng không dám chậm trễ, chạy đi báo cáo.

Thạch Đầu nhìn qua khe cửa, vừa thở phào vừa trách móc, “Cửu lang biết chuyện quan trọng như vậy sao chẳng nói sớm.”

Lục Cửu lang cười khẩy, “Đã có năm nghìn Thanh Mộc quân bảo vệ, cần gì phải lo? Ta muốn Hàn Thất đem đồ ăn tới cho chúng ta, tên lính này không phải nhà người, không phóng đại làm sao hãn chịu chạy việc.”

Thanh Mộc quân kỷ luật nghiêm minh, dù hành quân xa cũng không được tùy tiện di chuyển giữa các quân. Hai người họ đi theo đội quân lương, chỉ cần lên đi lại cũng bị chú ý, không thể tiếp cận trung quân nơi ở của anh em Hàn thị.

Thạch Đầu ngơ ngác, nhanh chóng chuyển sang lo lắng, “Là giả hử? Cậu dám bịa chuyện chọc giận người Hàn gia, nếu bị đuổi ra khỏi quân, biết sống kiêu gì giữa hoang mạc này?!”

Lục Cửu lang khinh bỉ, “Người nhát gan như chim cút ấy, cái gì cũng sợ, cô ta là con gái Hàn gia thì đã sao, ta tự có cách.”

Bất thành linh có tiếng kèn báo động vang lên, bước chân dồn dập lẫn với tiếng quan tướng quát tháo.

Thạch Đầu vén rèm nhìn ra ngoài, thấy chúng binh sĩ đều đang lấy vũ khí, nhanh chóng xếp hàng, tuy hấn không thông minh cũng biết sắp giao chiến, sợ hãi bật thốt, “Cửu lang nói xui mà trúng thật rồi!”

Lục Cửu lang vốn chỉ nói bừa, không ngờ lại nổ ra chiến sự thật, hấn thoáng hoảng sợ nhưng mau chóng giả vờ bình tĩnh, “Cuồng cái gì, chúng ta ở quân lương đằng sau, không đến lượt phải chiến đấu.”

Thạch Đầu không nghe lọt, hoảng loạn như kiến bò chảo nóng, “Tiêu rồi, chi bằng ở lại thị trấn nào đó còn hơn, giờ thì nguy rồi!”

Chỉ chốc lát, Thanh Mộc quân đã ngay ngắn chỉnh tề, theo hiệu lệnh, hàng ngũ hàng nghìn người nghiêm trang chuyển động, tựa con rồng đen không lồ từ từ mở ra lân giáp chiến đấu.

Thanh Mộc quân hạ trại ở chỗ cao, Hàn Nhung Thu đi ra khỏi đại trướng, cầm kính viễn vọng nhìn ra xa. Ở chân trời khói bụi mù

mặt xuất hiện bóng dáng của đại quân kỵ mã, rải rác cờ xí màu xám đỏ.

Ông hạ ống kính, nhú mày nói, “Sao quân Hồi Hột có thể đến được đây?”

Trình sát báo cáo có khoảng ba mươi nghìn khinh kỵ binh đang ở cách đây bốn mươi dặm. Không khí ngoài đại trướng trở nên căng thẳng. Hàn Nhung Thu đến thành Thiên Đức để biểu thị hòa bình nên chỉ dẫn theo năm nghìn binh lính, nay đột ngột xuất hiện một đội quân Hồi Hột ba mươi nghìn người, tình thế trở nên vô cùng hung hiểm.

Triệu Anh trầm giọng nói, “Hồi Hột và Hà Tây cách xa nhau, vốn không liên quan, có lẽ không phải nhằm vào chúng ta.”

Phương Cảnh nhận ống kính viễn vọng, nhìn xong rồi nói, “Cho dù là tình cờ thì địch đông ta ít, số lượng chênh lệch quá lớn, chưa chắc người Hồi Hột đã bỏ qua.”

Hàn Bình Sách và tiểu Thất là hậu bối trong quân, im lặng đứng một bên lắng nghe, không lên tiếng can thiệp.

Hàn Nhung Thu suy nghĩ một hồi, “Hoảng Hải hãy dẫn người đi thăm dò, nếu đối phương chịu hòa giải, bên ta nguyện dâng vàng bạc; Bình Sách và Triệu Anh mỗi người dẫn năm trăm binh lính, lợi dụng lúc quân Hồi Hột chưa phát hiện, chia quân mai phục hai bên.”

Không một ai lường được sự xuất hiện của đại quân Hồi Hột. Đằng sau cuộc chạm trán tưởng chừng khó tin này lại chính là sự sụp đổ của Hãn quốc Hồi Hột.

Không lâu trước đây, một bộ lạc mới nổi ở phương Bắc đã đánh bại một vạn tinh binh của Hồi Hột, thậm chí đốt cháy cả đô thành. Hãn quốc như một tảng đá khổng lồ vỡ vụn, các bộ lạc tan tác thành những chi tộc di chuyển đây đó, lần này Thanh Mộc quân đụng phải một chi đang di chuyển về phía Tây.

Các nước ở Tây Vực tôn sùng Phật giáo, người Hồi Hột cũng không ngoại lệ, thường lễ đãi tăng ni. Hoảng Hải cùng vài binh lính cải trang thành tăng nhân đến hỏi thăm quân Hồi Hột, quả nhiên trở về an toàn, ngật nổi đem theo tin tức chẳng mấy tốt lành.

Hoảng Hải mặt mày nghiêm trọng, “Hãn quốc Hồi Hột đã mất, các bộ lạc rời đi tìm nơi ở mới, đây chỉ là quân tiên phong thám thính, đại quân còn cách xa, nghe nói chúng ta chưa đến vạn người, chúng lệnh chúng ta lập tức đầu hàng, bằng không sẽ diệt toàn quân.”

Hàn Nhung Thu thùng thảng, “Đại quân còn cách xa? Tốt lắm, gặp nhau ở đây âu cũng là ý trời, truyền lệnh toàn quân nghênh chiến!”

Mọi người đồng thanh hưởng ứng, ánh mắt tất cả đều bùng lên chiến ý.

Đất đai rung chuyển, vó ngựa rầm rập như sấm vang, khói bụi từ xa tới gần mang theo cảm giác rừng rợn khiến bao người sợ hãi.

Vô số kỵ binh xông lên, phát ra tiếng gầm rú khát máu, chúng hăng hái tung loan đao nhìn về nơi xa, số lượng phe chúng đông đảo vượt trội so với Thanh Mộc quân, tựa cơn sóng dữ đè lên bờ cát yếu ớt.

Thạch Đầu sợ đến chân tay mềm nhũn, “Cứu... Cứu lang... chúng ta trốn thôi...”

Lục Cửu lang tái mặt, tim đập thình thịch, tưởng rằng Thanh Mộc quân đáng tin cậy, dọc đường sẽ không gặp nguy, chẳng dè lại đụng phải quân địch đông gấp nhiều lần. Sứ giả không thỏa thuận được, ngay lập tức quân địch đã tràn đến, nay biết tìm đường sống nơi nao?

Hai người đang ở doanh trại quân lương được quân đội bảo vệ, tất cả binh sĩ đều sẵn sàng chiến đấu. Lục Cửu lang nhanh chóng quyết định, “Trốn cái gì, người chạy không thoát quân Hồi Hột đâu. Khi địch tấn công thì lập tức giả chết, đến đêm khuya lén lút bò ra ngoài.”

Thạch Đầu tạm thời bình tĩnh, run rẩy nhìn quanh. Binh sĩ Thanh Mộc quân ai cũng trẻ khỏe dũng mãnh, tay cầm cung tên, chờ đợi mệnh lệnh từ trung quân.

Thạch Đầu không khỏi cảm thấy xấu hổ, thì thầm, “Sao bọn họ lại không sợ.”

Lục Cửu lang đáp bằng quơ, “ Binh sĩ toàn lũ ngốc, người phải khôn ngoan lên, lát nữa bôi chút máu lên người, ngã xuống thì chớ động đây.”

Quân Hồi Hột nổi tiếng hung dữ, Thạch Đầu được dặn dò vẫn không khỏi lo lắng.

Khi quân địch ập đến như sóng vỡ, Thanh Mộc quân im phăng phắc. Bỗng có tiếng vù đột ngột vang lên, một trận mưa tên dữ dội bắn ra từ quân tiên phong, đi cùng tiếng gió rít khiến hàng ngàn quân địch ngã ngựa.

Thạch Đầu chớm mừng, nhưng quân Hồi Hột chẳng chút chùn chân, vẫn tiếp tục xông tới. Một trận mưa tên lại bắn ra, lại một toán quân địch ngã xuống, nhưng với ba mươi nghìn đại quân thì chút thương vong này chẳng thấm vào đâu.

Trống chiến vang liên tục, Thanh Mộc quân thay đổi trận hình, cung thủ lùi về sau, đổi sang đao gươm tấn công, mũi giáo sáng loáng hệt răng sói, nghênh đón đợt xung phong của kỵ binh Hồi Hột, ngay lập tức như sóng dữ vỡ vào đá ngầm, vỡ tan ra từng mảng máu thịt.

Quân Hồi Hột ở phía sau tiếp tục xông đến, liên tiếp những đợt tấn công hung bạo, giao chiến với thương đao của binh sĩ Thanh Mộc quân. Tiếng thét gào đan xen tiếng gầm rú lòng lộn, mùi máu tanh nồng nặc bay theo gió khiến Thạch Đầu mặt mày xanh mét, suýt nữa nôn mửa.

Lục Cửu lang bịt mũi, bụng dạ thấp thỏm, chuẩn bị ứng phó bất cứ lúc nào.

Hoàng Hải cười ngựa xông pha đón địch. Đầu trọc bóng loáng, lộ nửa tay cơ bắp không khác gì một lực sĩ giận dữ, ông cầm nguyệt nha sạn(*) nặng nề, tả xung hữu đột ở nơi chiến trường ác liệt nhất, cái sạn chém người như gặt cỏ khô.

() Nguyệt nha sạn là một loại vũ khí của nhà sư Trung Quốc. Nguyệt nha sạn có hai đầu: sạn (xẻng) và nguyệt nha (hình dáng như trăng lưỡi liềm).*

Thạch Đầu rất sợ nhưng cũng không rời mắt nổi, tặc lưỡi khen, “Người này chẳng phải là hòa thượng bên cạnh Hàn đại nhân sao? Lợi hại ghê!”

Lục Cửu lang cũng nhìn chăm chú, ngoài miệng chê, “Phí công người nghe truyền thuyết về anh hùng Hà Tây mỗi ngày, không biết Hậu Thổ quân là tăng binh hả? Đương nhiên phải có chút bản lĩnh rồi, không có chuyện chỉ đọc kinh mà giết địch được.”

Thạch Đầu ngạc nhiên, lại bị trận chiến ác liệt ở đầu khác thu hút, “Người kia cũng oai phong chưa kìa, cái người cầm thanh trường đao ấy.”

Một bóng dáng mảnh khảnh khác cũng đang chiến đấu trong quân địch, cầm một thanh chiến đao dài sắc bén, mỗi cú chém có thể chặt đứt chi đập vỡ sọ, một tên lính Hồi Hột bị chém cả người lẫn ngựa. Toán quân địch tiếp tục xông lên, người này bị bao vây bốn

phía, đao chém tứ tung nhưng chẳng hề nhón bước, mượn sức ngựa chiến đấu không ngừng, máu thịt bắn ra như mưa.

Chương 24: Họ Bùi ở Cam Châu

Thạch Đầu ngược nhìn, cảm thấy lòng tơ đều dựng đứng, “Đó là Hàn tiểu tướng quân? Quả đúng là sát thần.”

Nói xong, hắn lại thấy không đúng, nếu là Hàn tiểu tướng quân thì vóc dáng nhỏ nhắn quá rồi.

Ánh mắt của Lục Cửu lang dính chặt bóng dáng ấy, thần hồn như thoát khỏi xác, giọng khô khốc, “Là Hàn Thất.”

Thạch Đầu ngẩn ngơ, quay sang nhìn chiến trường, nhưng vì quá xa nên không thể phân biệt rõ mặt mũi, thật khó tin, “Đó là con gái? Chính là Hàn Thất tiểu thư mà Cửu lang muốn bắt cô ấy đem đồ ăn đến cho chúng ta?”

Hắn vừa sợ vừa kinh ngạc, lòng dạ xoắn lại với nhau, “Cửu lang nhà cậu dám sai bảo cô ấy? Cậu xem binh lính Hồi Hột vây quanh cô ấy đi, vỡ vụn như dưa hấu, hai ta xếp chồng lên cũng không đủ để cô ấy chém một đao!”

Lục Cửu lang dõi theo bóng dáng phóng khoáng tự tại đó, không nói lời nào.

Thạch Đầu rùng mình, miệng vẫn lâm bâm, “Hàn tiểu tướng quân vô địch đã đành, sao Hàn Thất cô nương cũng hung hãn thế

này, Cửu lang tém tém lại chút, đừng nghĩ rằng con gái dễ bắt nạt, hung thần thế này làm sao dám chọc.”

Nơi giao chiến chất chồng xác chết, không biết đã giết bao nhiêu sinh mạng. Thanh Mộc quân dũng mãnh quả cảm, đánh bại kẻ địch vượt xa số lượng, nhưng quân Hồi Hột thực sự quá đông, đại tướng Hồi Hột quát lớn, thúc giục binh lính tấn công càng dữ dội.

Thạch Đầu thấy tình thế ngày càng nguy cấp, trại quân lương chỉ còn lại vài ba binh lính, số khác đều đã ra trận, càng thêm lo lắng, “Cửu lang, ta thấy nguy lắm rồi.”

Lục Cửu lang hoàn hồn, thấp giọng nói, “Chốc nữa nhân lúc hỗn loạn trộm hai con ngựa, nắm lấy cơ hội mà trốn, những binh lính này chắc sẽ không chạy đâu, có thể cầm chân lũ Hồi Hột thay chúng ta.”

Thạch Đầu đồng ý, hai người lén lút đợi thời cơ, đột nhiên tiếng kèn vang lên, một đội khinh kỵ binh như mũi nhọn xuất hiện từ bên phải, tấn công vào hậu vệ quân Hồi Hột, lao về phía đại tướng của bọn chúng.

Quân chủ lực Hồi Hột đang ở phía trước, không ngờ bị tập kích từ phía sau, mấy trăm khinh kỵ binh lao nhanh tới khiến hộ quân bên phải của tướng Hồi Hột hỗn loạn. Tên đại tướng vội vàng điều động quân gần đó viện trợ, nghĩ rằng khinh kỵ binh chỉ là thiểu số, bị bao vây hai mặt thế này, chẳng mấy chốc sẽ bị tiêu diệt.

Đại tướng Hồi Hột đang đắc ý, đâu hay lại xuất hiện một đội khinh kỵ binh từ cánh trái, nhân lúc chủ lực bị điều sang phải mà lao tới. Chàng thanh niên dẫn đầu cầm trường thương oai dũng, không ai địch nổi, như dao cắt mỡ lao thẳng tới trước mặt tướng quân.

Đại tướng Hồi Hột biết đã trúng kế, vội ra lệnh cho toàn quân trở về cứu viện, nhưng muộn rồi. Trường thương của chàng thanh niên hết sắc bở, đâm chết hai nha tướng, lao tới trước mặt tên đại tướng. Đại tướng bị ép phải giao đầu, xoay sở hơn mười hiệp, cuối cùng chàng thanh niên một thương xuyên ngực, quay đầu chém gãy cờ lớn Hồi Hột.

Cờ lớn đổ, chiến trường lập tức thay đổi, quân Hồi Hột tấn công lộn xộn, Thanh Mộc quân sĩ khí bừng bừng, hăng hái tiến lên.

Hai đội khinh kỵ binh của Thanh Mộc hợp lại cùng nhau phản công, quân Hồi Hột mất tướng như rắn mất đầu, sĩ khí tan rã, hàng vạn binh lính rơi vào hỗn loạn, bỏ chạy tan tác.

Thạch Đầu không hiểu mô tê, tròn mắt nói, “Cửu lang, có phải ta đang mơ không? Sao tự dưng lại thắng?”

Lục Cửu lang nhận thấy rõ sự thay đổi trên chiến trường, hồi lâu mới nói, “Họ đã giết được đại tướng Hồi Hột, địch tự động tan rã.”

Thạch Đầu kinh ngạc đến líu lưỡi, “Sao có thể, đại tướng cách xa nơi giao chiến mà.”

Lục Cửu lang cũng chấn động, giải thích, “Họ dùng chủ lực để thu hút quân địch, sau đó một đội khinh kỵ binh đánh lạc hướng phòng hộ của đại tướng, đội kia thừa cơ tấn công, cũng coi như có tí năng lực.”

Thạch Đầu hoàn toàn ngẩn ngơ, lắp bắp nói, “Mấy nghìn đấu với mấy chục nghìn đó! Thế mà lại thắng! Quả là thần binh! Ngay cả con gái cũng dũng mãnh giết địch, nếu ta vào Thanh Mộc quân thì tốt biết bao!”

Hắn vừa hô xong lập tức tiu nghỉu, biết Lục Cửu lang vốn khinh thường binh lính, nhất định sẽ châm biếm.

Nhưng lần này Lục Cửu lang không nói gì, ánh mắt vẫn dõi theo chiến trường.

Vô số binh lính Hồi Hột hoảng loạn bỏ chạy, cô gái cầm đao xông pha giữa trận mạc, toàn thân nhuộm máu, thúc ngựa đuổi theo, mạnh mẽ giẫm lên bại binh.

Hồi Hột vong trận mười lăm ngàn người, tàn quân còn lại đều tháo chạy.

Thanh Mộc quân tuy tổn thất ngàn người nhưng sĩ khí rất cao, hân hoan thu gom vật tư của quân địch. Khi màn đêm buông, trong doanh trại nổi lửa nướng thịt bò thịt cừu, binh lính vui mừng khoe khoang chiến tích, thương tích cũng trở thành vinh quang.

Niềm vui này không thuộc về người ngoài, Thạch Đầu đứng bên xe ngựa, ngưỡng mộ ngó nhìn, muốn tới gần lại chẳng dám, “Cửu lang cậu ngửi xem, thơm quá.”

Lục Cửu lang lười nhìn, dựa vào bánh xe ngồi bệt xuống đất, “Đồ không có tiền đồ, thức ăn thô thiến này sao sánh được với Bách Vị Lâu.”

Tuy miệng thì nói thế nhưng khi mùi thịt nướng bay tới, hân cũng vô thức nuốt nước bọt. Theo quân nhiều ngày ăn uống thô sơ, mùi thịt nướng thật sự hấp dẫn.

Thạch Đầu nhều nước miếng, không cam tâm nói, “Sớm biết vậy ta cũng cầm que cời lửa vung vẩy, có khi giờ đã được ngồi bên đồng lửa rồi.”

Lục Cửu lang cười khẩy, “Người muốn nịnh bợ, người ta chưa chắc để mắt tới, khéo còn chê người vô dụng.”

Đương nhiên Thạch Đầu biết mình đang vọng tưởng, chỉ nói vậy thôi, nhưng bị chế giễu cũng đâm cáu kỉnh, “Cửu lang nói chuyện thật khó nghe.”

Lục Cửu lang vẫn chưa buông tha, “Thế này mà đã khó nghe? Người thử đi ra chỗ đồng lửa xem, xem người ta có thái độ thế nào.”

Thạch Đầu ử rữ quay đi, không nói nữa, cũng thôi nhìn đồng lửa.

Xung quanh cười nói vui vẻ, chỉ có hai người bị cô lập ngăn cách.

Một con ngựa chạy vào doanh trại, dừng lại trước cỗ xe ngựa, người cưỡi ngựa buộc cao mái tóc đen, mặt mày sáng ngời, chính là Hàn Thất.

Thạch Đầu lật đặt đứng dậy, không hiểu sao lại rụt lung, có phần kiêng dè.

Hàn Thất nhảy xuống ngựa, cúi đầu nói với Lục Cửu lang, “Ngươi muốn gặp ta?”

Lục Cửu lang không đứng lên, lạnh nhạt nói, “Xong chuyện rồi, chẳng phải bọn Hồi Hột đã bị các ngươi đánh bại rồi à, không cần nói nữa.”

Thạch Đầu thấy hấn ra vẻ, vội vàng cười bồi, “Cửu lang đang bị ngựa mộng nên hơi xấu tính, mong Hàn Thất tiểu thư không trách.”

Hàn Thất ngẩn người, ánh mắt lướt qua mộng Lục Cửu lang, chợt thấy buồn cười.

Lục Cửu lang then quá hóa giận, xem nổi cơn thịnh nộ, “Ngươi nói điên khùng cái gì đấy hả!”

Thạch Đầu bị hấn quát thì co rúm lại, âm ức lắm lắm, “Ta đâu có nói dối, đêm qua cậu còn gãi mà.”

Lục Cửu lang gần như tức điên vì tên ngốc này.

Hàn Thất nín cười, mím môi, “Ta biết ngươi lắm mưu nhiều kế, chuyện khác bỏ qua, nhưng việc trong quân không thể đem ra đùa, tự ý nói bậy sẽ không có kết quả tốt, ngươi tự hiểu đi.”

Lục Cửu lang biết chắc nàng đã tra xét người Hồi Hột, nhìn thấu mọi chuyện nên mới đến đây cảnh cáo, hắn im lặng không nói.

Hàn Thất cũng không nói thêm, đi tới chỗ đồng lửa trò chuyện với binh lính, hỏi thăm tình hình thương tích. Dễ nhận thấy binh lính Thanh Mộc rất quen thuộc với nàng, thi nhau khoe khoang, cười đùa vang dội.

Thạch Đầu vẫn còn lo lắng, lắm bầm, “Cửu lang cậu ra về quá, quý nhân đến cậu cũng không để ý, mồm miệng đi xa, may mà Hàn Thất tiểu thư không tính toán.”

Lục Cửu lang nghiêng răng, bất ngờ đá một cái, “Ai như đồ ngốc nhà ngươi, không biết nói thì im đi!”

Thạch Đầu bất ngờ bị đá, la oai oái, “Nếu không nhờ ta lên tiếng thì cậu chắc chắn sẽ chọc tức cô ấy, sao còn trách ta?”

Lục Cửu lang ôm một bụng tức, đuổi theo đá, Thạch Đầu nhảy nhót quanh xe ngựa tránh né, hai người náo loạn một hồi, một binh lính đến gần châm lửa, mang đến hai cái đùi cừu nóng hổi.

Thạch Đầu vui mừng nhận lấy, nước miếng suýt chảy ra, “Cửu lang, thịt cừ nướng!”

Lục Cửu lang ngẩn người, nhìn về phía doanh trại ồn ào, song chỉ còn những tốp binh lính cười nói vui vẻ, đã không thấy bóng dáng Hàn Thất đầu.

Thành Thiên Đức ở phương Bắc, Sa Châu ở phương Tây, dù cùng là vùng biên cương nhưng cách nhau cũng ngàn dặm.

Dọc đường gió cát mịt mù, sa mạc nối tiếp bãi hoang, bốn ba hành quân liên tục không nghỉ, dù Thanh Mộc quân có là kỵ binh kiêu hùng cũng mệt mỏi rệu rã, bụi phủ kín mặt, tới lúc nhìn thấy thành trì, mấy ngàn người hò reo phấn khởi.

Thạch Đầu chui ra khỏi xe ngựa, thấy bóng tường thành xa xa, vui mừng nói, “Cửu lang! Đến Sa Châu rồi.”

Vết thương của Lục Cửu lang đã gần lành lặn, hấn trèo xuống xe ngựa, vươn vai một cái, “Đây là Cam Châu, nghỉ ngơi một chút thôi, Sa Châu còn ở phía sau.”

Thạch Đầu ngẩn người, “Cậu còn chưa đến đây bao giờ, sao biết hay vậy?”

Lục Cửu lang nheo mắt, “Tự có người nói cho ta biết, ai như người chỉ biết ăn.”

Thạch Đầu bưng tỉnh, từ sau lần giao chiến Hồi Hột, Lục Cửu lang bắt đầu chủ động tiếp xúc với binh lính. Hắn trẻ tuổi tuấn tú lại dẻo miệng, nhanh chóng kết thân, từ đó cũng biết được nhiều chuyện về Hà Tây.

Lục Cửu lang rất sẵn lòng khoe khoang, “Năm quân Hà Tây nay đã chiếm lại năm châu, trong đó Sa Châu, Qua Châu, Túc Châu, Cam Châu là quan trọng nhất, cũng là căn cơ của năm quân. Sa Châu là địa bàn của Hàn gia, tuy phồn hoa nhưng xa nhất trong bốn thành; Qua Châu là nơi đóng quân của Huyền Thủy quân nhà họ Triệu; Túc Châu là nơi của tăng binh Hậu Thổ quân; Cam Châu gần nhất, nghiễm nhiên là nơi đầu tiên chúng ta đến.”

Thạch Đầu không nhịn được hỏi, “Đóng ở Cam Châu là nhà nào? Sao cậu không nói?”

Lục Cửu lang dừng lại, ánh mắt trở nên lạnh lẽo, “Cam Châu là đất của họ Bùi, đợi mà xem, ắt có người Bùi gia đến đón.”

Quả không sai, người nhà họ Bùi đã đến, hiện đang ở trong trướng của Hàn Nhung Thu.

Một nam tử cao lớn đứng đầu - chính là nhị gia Bùi Dẫn Hiên, ông vái chào Hàn Nhung Thu, “Hàn đại nhân đi đường xa tới, gió bụi mệt nhọc, dọc đường lại lấy ít thắng nhiều, làm trọng thương quân Hồi Hột, thật khiến chúng tôi hổ thẹn.”

Hàn Nhung Thu vui vẻ nói, “May mà chuyến này coi như thuận lợi, làm phiền Dẫn Hiền đến đón rồi.”

Bùi Dẫn Hiền là chủ tướng của Nhuệ Kim quân, từng nhiều lần hợp binh tác chiến nên cũng quen biết thân thiết. Nói cười vài câu, ông gọi một thiếu niên đi theo, “Đây là Hành Ngạn, lần đầu gặp các vị đại nhân, mau hành lễ.”

Một thiếu niên khôi ngô tiến tới, y phục lộng lẫy, trang sức quý giá, giữa ấn đường toát lên vẻ kiêu ngạo.

Hàn Nhung Thu mỉm cười nhìn, “Năm đó gặp khi cháu còn đang tập đi, thoát cái đã lớn thế này rồi.”

Bùi Dẫn Hiền hàn huyên đôi câu, trao tặng lễ vật an ủi quân sĩ rồi nói, “Trong thành đã chuẩn bị yến tiệc đợi Hàn đại nhân, năm trăm trâu bò này tạm an ủi quân sĩ.”

Hàn Nhung Thu khách sáo từ chối, “Quân đội không tiện vào thành quấy nhiễu, mà ta đi cùng binh sĩ, càng không nên một mình hưởng lạc, đành khước từ thịnh tình.”

Ông mỉm cười thân thiện với Bùi Hành Ngạn, chỉ vào con trai bên cạnh, “Khuyến tử Bình Sách lớn hơn cháu không nhiều, cả hai cũng nên thân thiết.”

Bùi Hành Ngạn không hành lễ, chỉ gọi một tiếng “Hàn thế huynh”, Hàn Bình Sách cũng không để tâm.

Lúc này Hàn Nhung Thu mới nhớ ra, “Thất a đâu đâu, sao không thấy con bé?”

Sách đáp, “Trước đó chiếm được một con ngựa Hồi Hột giống tốt, muội ấy đang ở ngoài xem người ta thuần phục.”

Hàn Nhung Thu mỉm cười, “Nếu vậy thì con dẫn Hành Ngạn đi đi, chọn một con vừa ý, coi như lễ gặp mặt của thế bá.”

Chương 25: Con trai nhà họ Bùi

Gia chủ Bùi thị Bùi Hựu Tĩnh cưới vợ là công chúa Cao Xương, có với nhau một cậu con trai. Vì không để cả nhà phải chịu liên lụy bởi những cuộc khởi nghĩa, ông đã đưa mẹ con về triều đình Cao Xương cư trú lâu dài. Từ nhỏ Bùi Hành Ngạn đã được nuông chiều hết mực, năm ngoái cậu mới được đón về Cam Châu, hôm nay tính đi chơi cùng biểu huynh thì bị Nhị bá dẫn ra khỏi thành. Vốn đã không vui, nay còn thấy Thanh Mộc quân quần áo nhóp nhúa, đầu tóc rối bù, lời thôi lếch thếch, cậu ta càng thêm chán ghét. Cũng may tính khí thiếu niên dễ thay đổi, vừa hay có ngựa tốt, cậu ta lập tức động lòng.

Hàn Bình Sách nghe nói thiếu chủ nhà họ Bùi tính ẻo lả, Nhuệ Kim quân của Bùi gia nổi danh khắp Tây Vực mà bản thân cậu ta không buồn bước chân vào quân doanh. Ban đầu chàng tưởng nói quá, nay thấy cậu ta dáng vẻ kiêu ngạo, ăn mặc sang trọng, bước đi không vững, quả thực chưa từng tập luyện, không khỏi tự nhủ thầm, ước lời hỏi, “Thế đệ có thích cưỡi ngựa không?”

Bùi Hành Ngạn ngậm khoe khoang, “Nhà ta có vài con ngựa Đại Uyển, thường cưỡi khi đi chơi.”

Ngựa Đại Uyển quý giá lại chỉ để thiếu công tử này cưỡi chơi, Hàn Bình Sách cũng không bình luận, nói tiếp, “Ngựa Đại Uyển xuất sắc khỏi bàn cãi, nhưng ngựa Hồi Hột cũng không kém cạnh, sức bền

rất dai, thích hợp cho những cuộc đua đường dài, thế đệ thử một lần sẽ biết.”

Hai người đi tới bãi nuôi ngựa, bên ngoài có một toán binh sĩ tụ tập, lúc thì hò reo lúc lại cười đùa, không khí vô cùng rộn rã. Hàn Bình Sách không đuổi binh sĩ đi, giang rộng hai tay chen vào bên trong, còn tiện tay kéo theo Bùi Hành Ngạn.

Người đông nghịt, mùi mồ hôi nồng nặc xộc vào mũi làm Bùi Hành Ngạn suýt nghẹt thở, bình thường cậu ta đi đâu cũng có tùy tùng dọn đường, rất ít khi tiếp xúc gần như vậy. Hơn nữa đêm qua trời đổ mưa, bùn nhão dưới đất chưa khô, bị binh sĩ dẫm lên nhão nhoẹt khiến đôi giày của cậu lập tức lấm bùn, càng thêm khó chịu. Nhưng vừa ngẩng đầu, cậu lập tức bị thu hút.

Giữa sân có một con ngựa Hồi Hột bờm dài, toàn thân đen bóng tựa gấm, mạnh mẽ linh hoạt, nhảy trái nhảy phải muốn hất người cuỗi xuống. Người cuỗi ngựa bám chặt lấy bờm nó, mồ hôi nhễ nhại, dùng hết sức vẫn không giữ được thăng bằng, chẳng mấy chốc đã bị hất ngã, trông thật thảm hại, khiến đám đông được một trận cười bò.

Nhiều binh sĩ xung quanh lấm lem bùn đất, có lẽ đều bị con ngựa này hất ngã. Ngựa ô đặc ý dậm chân, mũi phì phò hơi nóng, cái đuôi ve vẩy ngạo nghễ làm người ta vừa tức vừa buồn cười.

Bùi Hành Ngạn thấy là ngựa ô giống tốt, đẹp đẽ hiếm có, cuỗi lên chắc hẳn sẽ rất oai phong, tức khắc dậy hứng thú.

Lúc này lại có một người nhảy lên lưng ngựa, Bùi Hành Ngạn thấy người này thân hình mảnh khảnh, không lực lưỡng như người trước, không khỏi sinh lòng khinh thường.

Hàn Bình Sách bên cạnh lên tiếng, “Đây là Thất muội nhà ta.”

Bùi Hành Ngạn kinh ngạc, chăm chú nhìn kỹ, thấy người kia dáng vẻ mảnh mai, quả nhiên là một thiếu nữ, có điều áo quần sờn cũ, tóc tai dính bụi trông chẳng khác gì binh sĩ bình thường, còn đám đông xung quanh đang reo hò cổ vũ.

Con ngựa ô bất ngờ bị cưỡi thì hóa điên, lại dùng chiêu cũ nhảy chồm hất người. Thiếu nữ thân hình nhanh nhẹn, sức eo mạnh mẽ, đôi chân thon dài kẹp chặt vào bụng ngựa, mặc cho nó nhảy lên như cuồng long, nàng vẫn ngồi vững trên lưng nó. Các binh sĩ hò reo ầm ĩ làm tai Bùi Hành Ngạn ù đi, không khỏi cau mày.

Hàn Bình Sách huyết sáo cổ vũ em gái, cười nói, “Đây là con ngựa hoang người Hồi Hột bắt được gần hồ Cư Duyên, tính nết hoang dã, chưa ai thuần phục được, xem thử khả năng của tiểu Thất thế nào.”

Ngựa ô không có yên cương, ngoài bờm ra không có gì để bám, nhưng nó vô cùng hiếu động, liên tục nhảy nhót, nếu chỉ bám bằng tay thì nhất định sẽ bị hất văng. Thiếu nữ không mắc lừa, nàng thả tay ra, eo và chân như hợp làm một với ngựa, mặc cho nó câu vó hí vang. Con ngựa ô quây phá đến kiệt sức, toàn thân đổ mồ hôi nóng vẫn không thể hất được người trên lưng xuống, cuối cùng phải dừng lại, thở dốc, cúi đầu như đã được thuần hóa.

Các binh sĩ hò hét hoan hô, đúng ngay lúc này, ngựa ô đột nhiên nhảy lên không trung, mạnh mẽ hất mông ra sau.

Tiếng reo hò biến thành tiếng la kinh hãi. Ngựa quá xảo trá, đã có nhiều binh sĩ Hồi Hột bị thương nặng vì cái trò giả vờ thuận phục này của nó, lần này nó lại giở thói cũ, muốn hất thiếu nữ trên lưng xuống để nàng gãy bảy tám chiếc xương.

Đáng tiếc ngựa ô đã gặp phải đối thủ cao tay hơn. Tiểu Thất không hề lơ là khấc nào, ngay cả khi nó cúi đầu yên lặng, nàng vẫn tập trung cao độ, không thả lỏng eo chân. Thân hình nàng nảy lên theo đà nhảy của ngựa, mái tóc buộc chặt bung ra, vạch nên một thác nước đen giữa không trung, rồi nhẹ nhàng theo thế ngựa đáp xuống.

Mưu kế không thành, ngựa ô hậm hực hí lớn, nhảy căng lần nữa, cuối cùng kiệt sức đành phải chịu thua. Tiếng reo vui vang dội khắp nơi, binh sĩ ủa tới khen ngợi sự mạnh mẽ thần kỳ của con ngựa.

Hàn Thất nhảy xuống ngựa, tự tay buộc yên cương. Lần này thuận phục ngựa tốn quá nhiều sức lực, đến nàng cũng toát mồ hôi. Nàng vuốt ve cổ ngựa một cách yêu thương, ngựa ô ngửi mùi, miễn cưỡng dụi vào tay nàng.

Sách bảo em gái mở miệng ngựa ra xem, nhận xét chuyên nghiệp, “Ngựa đực hai tuổi, dạy dỗ một năm là vừa.”

Mọi người ngạc nhiên, con ngựa này vốn đã cao lớn hơn ngựa thường, không ngờ mới chỉ là con non, chẳng biết khi trưởng thành sẽ oai phong nhường nào.

Bùi Hành Ngạn càng nhìn càng thích, “Ngựa tốt, không biết có thể cưỡi thử được không.”

Dù đã động lòng nhưng cậu ta vẫn rất ra vẻ, không chịu nói thẳng, định cưỡi ngựa vài vòng tỏ ra thích thú, người nhà họ Hàn sẽ tự khắc hiểu ý. Không ngờ vừa nói xong, Hàn Bình Sách thoáng ngần ngừ.

Không phải Hàn Bình Sách tiếc ngựa, chàng biết cha có ý muốn kết thân, sẽ không keo kiệt chuyện này. Nhưng ngựa ô tính tình hung dữ, chưa chắc quý công tử yếu đuối này đã điều khiển nổi, lỡ xảy ra chuyện lại càng thêm phiền toái.

Chàng không tiện nói thẳng, chỉ uyển chuyển đáp, “Ngựa mới quây một trận, tạm thời không thích hợp để cưỡi. Nếu thế đệ thích, lát nữa ta sẽ cho người dắt tới.”

Nhưng Bùi Hành Ngạn đã quen được nịnh nọt, thấy chàng do dự thì tưởng Hàn Bình Sách không muốn tặng ngựa, liền thay đổi ý định. Cậu tính cưỡi ngựa rồi chê bai nó thậm tệ, sau đó từ chối nhận ngựa, làm mất mặt Hàn gia.

Cậu ta xia xói, “Thích cái gì, ta tò mò thôi. Hay là thế huynh tiếc không muốn cho?”

Hàn Bình Sách đột nhiên bị quở, không biết đã làm gì khiến đối phương giận, đành nói, “Đâu có, vậy thế đệ nhớ cẩn thận.”

Bùi Hành Ngạn chẳng để ý, nghĩ bụng đến một đứa con gái có thể thuần phục ngựa mà không cần yên, nay yên cương đã gãy, biểu huynh từng tán dương tài cưỡi ngựa của mình, con ngựa này lại mới vận động mạnh xong, có thể nguy hiểm đến mức nào? Cậu ta lên ngựa, ngựa ô liếc mắt, rục rịch vó, không phản kháng.

Tiểu Thất biết rõ ngựa ô khó thuần phục, dù chưa từng gặp Bùi Hành Ngạn nhưng thấy ông anh nhà mình đích thân tháp tùng, chắc hẳn không phải người thường. Nhìn cách cậu lên ngựa, biết cậu chưa đủ kỹ năng, nàng không khỏi liếc anh trai.

Hàn Bình Sách cũng rất khó xử, đi kè kè một bên đề phòng.

Bùi Hành Ngạn không quan tâm, cho rằng Hàn Bình Sách tiếc ngựa thì càng thêm bức, kẹp chân thúc ngựa lao đi, bỏ xa mọi người, bấy giờ tâm trạng mới khá hơn.

Ngựa ô quả thật là giống ngựa tốt, chạy dọc hàng rào một cách vững chắc, Bùi Hành Ngạn phát cương toan phô diễn kỹ thuật cưỡi ngựa. Ngờ đâu ngựa ô đột ngột thở hắt ra, hắt mông nhảy lên khiến cậu không kịp phản ứng, chân rời bàn đạp, ngã nhào xuống bùn.

Hàn Bình Sách chạy vội tới đỡ, các binh sĩ ủa vào hỏi han cậu có bị thương không.

Bùi Hành Ngạn có thể chịu đau, nhưng ngã lăn trong bùn trước mặt bao nhiêu người thì cảm thấy nhục nhã vô cùng. Con ngựa

ô chạy trở về, dừng cách đó vài bước, ngẩng đầu hí như cười nhạo cậu.

Máu dồn lên não, cậu đẩy mạnh Hàn Bình Sách ra, giật lấy thanh đao của một binh sĩ, giận dữ chém về phía con ngựa.

Ngựa ô nhẹ nhàng tránh, chồm người lên, hai chân trước đá xuống. Bùi Hành Ngạn chân yếu lại bị trượt ngã, thấy vó ngựa to lớn áp sát thì sợ đến cứng đờ, không kịp né tránh.

Đột nhiên ngựa hí dài một tiếng, ra là Hàn Bình Sách chụp dây cương kéo nó sang một bên, tránh cho nó đả thương cậu ta.

Qua cơn hoảng hốt, Bùi Hành Ngạn càng thêm tức tối, lại cầm đao chém tiếp. Ngựa ô đang giằng co với Hàn Bình Sách, cổ bị kéo căng, không kịp tránh đi. Ngay lúc này, có người giật lấy thanh đao.

Chính là tiểu Thất. Nàng ném thanh đao đi, đỡ Bùi Hành Ngạn dậy, “Ngựa không biết điều, mong các hạ chớ trách, xin mời vào trại nghỉ ngơi.”

Bùi Hành Ngạn bị cản, giận đến sôi gan, đẩy thiếu nữ ra, “Cút! Người hôi chết đi được!”

Cả sân im phăng phắc, binh sĩ nổi giận chửi bới om sòm.

“Đồ ngu, không có năng lực lại đổ cho ngựa! Nếu không nhờ Hàn tiểu tướng quân kéo lại thì nhà ngươi đã bị giẫm nát rồi!”

“Đồ hèn không giữ nổi yên ngựa, còn có mặt mũi trách Thất tiểu thư, thứ vô dụng!”

Hàn Bình Sách sầm mặt, vô cùng khó chịu, nhưng đối phương là thiếu chủ Bùi gia, chàng giơ tay ngăn chúng binh sĩ, đành giọng, “Tiểu Thất, đây là con trai độc nhất của Bùi thúc, Bùi Hành Ngạn.”

Dẫu sao Bùi Hành Ngạn cũng xuất thân từ danh môn, hiểu biết lễ nghĩa, lần đầu chửi một thiếu nữ mà còn là con gái nhà họ Hàn, tự biết mình không đúng. Nhưng nghe đám lính mắng nhiếc, cậu ta càng tức giận, lạnh lùng không thêm xin lỗi.

Tiểu Thất bị mắng thì sừng sốt, nghe xong anh trai giới thiệu, nàng không những không tức giận mà còn lùi về sau hai bước, bình thản nói, “Hành quân không tiện tắm rửa, ai ngờ đã khiến Bùi công tử khó chịu, xin lượng thứ cho.”

Chương 26: Thành Sa Châu

Thạch Đầu lái xe đi theo đoàn quân, nghe các binh sĩ kể chuyện, không khỏi tức giận, “Bùi thiếu chủ lại dám nói vậy? Thật là quá đáng!”

Binh sĩ hăng say kể, “Hắn đúng là đồ phế vật! Ngựa tốt vốn khó thuần, đâu phải công cụ để công tử bột phô trương, đáng đời họ Bùi mất mặt, ngã ngựa lại còn muốn giết ngựa trút giận, thật nhục nhã.”

Nghe tin họ Bùi gặp rắc rối, Lục Cửu lang vô cùng sáng khoái, “Rồi sao nữa? Hàn Thất... tiểu thư không đánh hắn một trận à?”

Binh sĩ bực bội, “Có thể làm gì được, Thất tiểu thư không chấp nhất với kẻ ngốc, Hàn tiểu tướng quân đưa hắn về đại trướng, cút về theo đội ngũ Bùi gia rồi.”

Thạch Đầu nghĩ đến một chuyện, “Con ngựa kia thì sao? Bùi thiếu chủ tính tình nhỏ nhen, chắc chắn không tha cho nó.”

Binh sĩ khinh bỉ, “Ai lại đưa ngựa tốt cho một kẻ không xứng cưỡi, Hàn tiểu tướng quân đã quyết định tặng cho Thất tiểu thư, lúc trở về cô ấy sẽ vào Xích Hỏa doanh, cần một con ngựa khỏe mạnh.”

Lục Cửu lang mỉa mai, “Người họ Bùi kiêu ngạo vô lễ, thế mà Hàn gia vẫn nhịn?”

Binh sĩ không nghe ra ác ý, thành thật nói, “Những người họ Bùi khác không như vậy, bọn ta từng hợp quân với Nhuệ Kim quân, họ tác chiến rất dũng mãnh, nghe nói đại nhân Bùi Hựu Tĩnh còn rất mưu lược, Hàn đại nhân thường bàn bạc cùng ông ấy. Chẳng hiểu sao con trai lại ngu ngốc vậy nữa.”

Lục Cửu lang bực bội, song nghĩ lại thì thấy vui, “Cha giỏi có ích gì, vài năm nữa thằng con ngu ngốc lên nắm quyền nhà họ Bùi, chắc chắn sẽ có trò hay.”

Binh sĩ tán thành, vỗ đùi cái đét, “Đúng, vẫn là Hàn đại nhân dạy con giỏi, ngay tới Thất tiểu thư cũng không tầm thường.”

Thạch Đầu tò mò hỏi, “Hàn đại nhân có mấy người con?”

Binh sĩ đếm ngón tay, “Hàn đại nhân có ba nam bốn nữ, Đại công tử từng ở trong quân, nay phụ Hàn đại nhân quản lý chính sự; Nhị công tử vốn là mãnh tướng, đáng tiếc mấy năm trước bị thương ở chân, không thể ra trận được nữa; các cô con gái, trừ Thất tiểu thư ra thì đều đã xuất giá.”

Lục Cửu lang không hứng thú nghe tiếp. Hắn không nhận ra đoàn quân di chuyển càng lúc càng nhanh, bất thành linh vạn quân thét lớn, tiếng huýt sáo vang lên liên tiếp, kỵ binh bắt đầu tỏa ra các hướng khác nhau, đội hình đột ngột thay đổi.

Binh sĩ đáp lại tiếng gọi của đồng đội, quay đầu nói với Thạch Đầu, “Sắp chia quân rồi, bọn ta phải vào đại doanh, các người cứ đi theo Hàn đại nhân, thành Sa Châu nằm ngay đằng trước.”

Hàng nghìn binh sĩ tựa con sông lớn bắt đầu phân nhánh, đầu tiên là hậu quân, sau đó là hai cánh tả hữu rồi đến các doanh trại trung quân, từng đội như dòng suối tuôn trào, nhanh mà trật tự. Quân số càng lúc càng ít, tốc độ càng ngày càng nhanh, Thạch Đầu cố gắng đánh ngựa kéo xe mà vẫn bị bỏ lại một quãng xa.

Dãy tường thành xám trắng dần hiện ra trước mắt, cao to hùng vĩ, trải dài vô tận như đôi tay khổng lồ che chở hàng vạn chúng dân trong thành. Càng đến gần tường thành càng cao, Thạch Đầu ngửa cổ, trên cổng thành treo một tấm biển đá xanh xám khắc ba chữ cứng cáp, mặt đá loang lổ, không biết đã trải qua bao năm tháng bị gió thổi cát mài.

Lục Cửu lang ló đầu ra khỏi xe, vết thương của hắn đã lành, khuôn mặt tuấn tú như ngọc, đôi mắt hẹp dài đón ánh sáng, khẽ đọc, “Thành Sa Châu.”

Trên đường phố tấp nập đông đúc có một cỗ xe ngựa đang dừng, so với cảnh rực rỡ phồn hoa thì sự tồi tàn bẩn thỉu của cỗ xe càng thêm xấu xí.

Đoàn quân sau khi chia tách chỉ còn lại khoảng trăm người, Thạch Đầu đánh xe tiến vào cổng thành, nghe thấy tiếng hò reo vang dội, nam nữ già trẻ trên đường vây quanh đội ngũ của Hàn đại nhân, ai ai cũng vui mừng như rước thần linh vào dịp lễ Tết. Thạch Đầu hoàn hồn, bấy giờ chỉ còn lại mình cùng cỗ xe ngựa lẻ loi giữa phố, ngơ ngác không biết đi đâu.

Đã biết trước sẽ chia tay với Hàn gia nhưng không ngờ lại đột ngột đến thế, như con tuấn mã lạng lẽ trở về chuồng, như một hạt bụi bị phui bỏ vô tình.

Lục Cửu lang cũng chẳng mấy vui vẻ, cả hai người không một xu dính túi, vốn định trước khi chia tay sẽ kiếm ít bạc từ Hàn Thất để tiêu xài, nhưng giờ đã tan thành mây khói. Hãn hậm hực trách móc, “Đều tại người đánh xe chậm hơn bò, đuổi kịp mới là lạ.”

Thành Sa Châu nằm ở trung tâm Hà Tây, là đất giao thương của các nước Tây Vực, to lớn hơn nhiều so với thành Thiên Đức. Hàng hóa liên tục đổ về từ tám hướng khiến nơi đây trở nên phồn thịnh giàu có, tỏa sáng như viên minh châu giữa thảo nguyên.

Những tòa nhà cao tầng to lớn, mái ngói xếp chồng, nguy nga hùng vĩ, giăng đầy những dải lụa sắc sỡ; người đi đường nườm nượp, không phân biệt trang phục Hồ hay Hán, hàng hóa bán trên phố cũng đa dạng, đầy đủ mọi thứ.

Lúc này Thạch Đầu mới thấy mình bản thủ lôi thôi, không hòa nhập với khung cảnh xung quanh, không khỏi tự ti, “Giờ phải làm sao hả Cửu lang? Chúng ta không có tiền, người khác nhìn sẽ tưởng là ăn mày mất.”

Lục Cửu lang cầu nhàu vài câu, cũng biết vô dụng, bực bội nói, “Còn làm gì được nữa, trước tiên tìm chỗ bán xe ngựa đi.”

Thạch Đầu mừng rơn, xe ngựa là của Thiên Đức quân, nguyên vật liệu đều là thứ tốt, đi xa ngàn dặm vẫn còn bền, tuy có bản có cũ

nhưng vẫn đáng giá, cộng thêm hai con ngựa khỏe mạnh, trong thời gian ngắn không cần lo vấn đề ăn ở.

Hai người ra khỏi chợ ngựa, lúc này lại đau đầu tìm chỗ ở. Nhà trọ Sa Châu giá cao ngất ngưỡng, ban đầu tưởng là thét giá với người xứ khác, nhưng hỏi mấy nhà mới biết đây là nơi đông đảo thương nhân tụ tập, dân chúng giàu có, chi phí ăn ở đều đắt hơn so với các thành khác, tiền bán xe ngựa chẳng thấm vào đâu.

Dẫu tiếc rẻ, Lục Cửu lang vẫn chọn một nhà trọ ở lại, gọi một bàn rượu thịt ăn uống thỏa thuê.

Thạch Đầu vừa ăn vừa xót xa, “Nhà trọ đắt quá, không bằng thuê gian nhà cũ ở chỗ heo hút.”

Lục Cửu lang không đồng tình, “Ngươi biết cái gì, nếu thuê nhà, chắc chắn sẽ phải tiêu hết số tiền này. Chi bằng giữ lại trong tay, đợi cơ hội kiếm một mẻ lớn.”

Thạch Đầu làm bằm, “Ít nhất cũng có chỗ ở yên ổn, tìm việc làm rồi sẽ no bụng, tiêu tốn thế này ta thấy lo quá.”

Lục Cửu lang chê bai, “Bảo ta làm công như chuột cống ấy hả, đừng hòng! Sa Châu giàu hơn Thiên Đức, với mưu mẹo và thủ đoạn của ta, ít bữa nữa sẽ không cần phải lo vấn đề tiền bạc.”

Nghe hắn nói năng hùng hồn, Thạch Đầu lại lên tinh thần.

Sau khi tắm rửa, Lục Cửu lang đi tới tiệm may mua một bộ y phục lộng lẫy, biến hẳn thành công tử nhà giàu, cái vẻ nghèo hèn cũng theo đó mất hút. Thạch Đầu cũng mua một bộ áo vải, bị giục chỉnh sửa tóc tai, trông ra dáng một đấng theo hầu.

Hai người dạo quanh khu chợ, quán rượu, trà lâu, thu hút ánh nhìn của các cô gái trên đường, thậm chí có nàng còn tặng hoa tặng quả, cười hỏi tên.

Thạch Đầu ôm cả đống đồ được tặng, há hốc mồm, “Phụ nữ Sa Châu bạo dạn ghê?”

Các cô gái ở thành Thiên Đức dù rung động cũng không dám thể hiện, sợ bị người khác đàm tiếu, nhưng nữ lang ở Sa Châu nhiệt tình hoạt bát, dám tỏ tình ngay trên phố, người qua đường cũng chẳng hề ý kiến.

Lục Cửu lang cũng thán kinh ngạc, song ngoài miệng nói, “Phụ nữ đất Hồ không có giáo dục, không biết xấu hổ, có gì mà ngạc nhiên.”

Tuy khinh miệt là vậy nhưng hẳn đang khá khó chịu. Ở Thiên Đức hẳn có thể lừa phỉnh mà không sợ chịu hậu quả vì phụ nữ coi trọng danh dự, không dám công khai, chỉ đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Nhưng phong tục Sa Châu phóng khoáng thế này, phụ nữ chưa chắc nhẫn nhịn, sẽ rắc rối hơn.

Thạch Đầu đặt rất nhiều kỳ vọng, vậy mà Lục Cửu lang dạo chơi mấy ngày vẫn không gặp con mồi thích hợp, trong khi túi tiền

cạn dân, hấn bắt đầu sốt ruột. Hôm đó hấn đi vào một tiệm vàng, bên trong rộng rãi sang trọng, báu vật đầy rẫy, từ nữ trang các nơi như Đại Tàn, Quý Sương cho đến đồ vàng bạc ở Trường An, món nào món nấy cũng đều quý giá.

Lục Cửu lang rất giỏi đóng kịch, tay bán hàng tưởng hấn là con nhà giàu nên cung kính đón tiếp.

Khi hấn đang giả vờ chọn lựa thì một quý phụ được thị nữ hầu hạ bước vào. Người phụ nữ lớn tuổi đầy đà, da dẻ trắng trẻo nhưng đã có chút nhăn nheo, trang điểm kỹ càng, khoác lên y phục và trang sức lộng lẫy, cố gắng níu kéo chút nét đẹp qua năm tháng.

Lục Cửu lang liếc nhìn, ánh mắt dừng lại ở cô gái phía sau quý phụ.

Cô gái nọ thanh tú dễ thương, tóc cài trâm vàng sáng lấp lánh, rõ ràng là thiên kim tiểu thư được cưng chiều, ánh mắt trong trẻo.

Cô gái nhìn quanh tiệm, thấy một chàng trai tuấn tú đang chăm chú chọn trang sức, dường như cảm thấy có người nhìn mình thì đánh mắt liếc sang, mặt đỏ bừng, nhanh chóng quay đi.

Chàng trai ấy đẹp như ngọc tạc, thật khiến người ta khó quên. Lúc mẹ được chủ tiệm mời vào phòng trong, cô gái đứng ngồi không yên, tìm cớ trở ra. May mắn chàng trai vẫn còn trong tiệm, có vẻ chưa tìm được món đồ ưng ý nên yêu cầu người bán lấy ra hàng tốt hơn, không quan tâm giá cả, chứng tỏ gia thế không tầm thường.

Cô gái lên nhìn một lúc rất lâu, chàng trai vẫn rất giữ lễ tiết, không hề nhìn lại.

Nàng kiếm cơ đuổi a hoàn đi, định tới bắt chuyện, nhưng chàng trai nọ đã chọn đồ xong, thanh toán rồi rời khỏi tiệm.

Cô gái lấy làm thất vọng, đúng lúc này người bán hàng mang tới một chiếc hộp gấm, nói là quà chàng trai ban nãy tặng, bên trong là đôi bông tai vàng khảm ngọc, tinh xảo quý hiếm, rất hợp với thiếu nữ trẻ tuổi.

Cô gái mừng khôn xiết, hai má đỏ ửng, không nghĩ nhiều mà chạy đuổi theo.

Chương 27: An phu nhân

Thạch Đầu tiu nghỉu đi vòng vòng bất định trên đường, toàn bộ số bạc đều nằm trong tay Cử lang, hắn không được giữ một xu nào, chỉ biết nhìn chằm chằm mấy chiếc bánh bao nóng hổi mà nuốt nước miếng, ngồi thừ người bên cạnh tấm bảng.

Có người dán thông báo lên, bà con dân chúng xúm lại xem. Những ai biết chữ thì đọc to, bảo với mọi người đó là thông báo Hàn gia tuyên binh, đám đông lập tức tùm tùm bàn tán sôi nổi. Người dân ở Sa Châu không sợ khổ khi đi lính, bởi nhẽ lương bổng rất hậu hĩnh, một người tòng quân đủ để nuôi một nhà già trẻ, thậm chí còn được thưởng dựa theo công trạng, nếu tử trận cũng có trợ cấp, dân chúng coi việc nhập ngũ là vinh dự.

Thạch Đầu nghe mà hâm mộ, rục rịch ý muốn thử, nhưng nghĩ tới việc Cử lang nhất định không chịu thì lại nhụt chí, bụng càng đói hơn. Hắn cúi đầu ủ rũ trở về trọ, vừa đẩy cửa ra đã thấy Lục Cử lang ung dung gác chân thưởng trà.

Thạch Đầu bất ngờ vì hắn về sớm, lại thấy tiểu nhị ân cần mang rượu thịt tới, hắn vừa mừng vừa sợ, “Cử lang có tiền rồi à?”

Lục Cử lang lấy ra một chiếc túi thêu từ trong ngực, đổ ra hai chiếc vòng vàng, một lắc tay nạm bảo thạch bằng vàng ròng cùng mấy thỏi vàng.

Thạch Đầu tròn tròn mắt, “Bộ Cửu lang lừa được thần tài hả?”

Lục Cửu lang dương dương đắc ý, thông dong nói, “Nói bậy, người ta khẳng khẳng muốn đưa cho ta, sao có thể bảo là lừa gạt?”

Thạch Đầu càng thêm tò mò, liên tục hỏi dồn, Lục Cửu lang vừa gấp đũa vừa kể lại sự tình.

Khi nghe nói hần tặng đôi khuyên tai vàng, Thạch Đầu kinh ngạc tột độ, “Bạc sắp hết mà còn tiêu xài hoang phí như vậy, nhờ không lấy lại được, tôi nay sẽ đói bụng ngủ ngoài đường đó!”

Lục Cửu lang rất tự tin, “Ta đương nhiên nắm chắc mới dám ra tay.”

Thạch Đầu không hiểu, “Lỡ nàng ta nhận khuyên tai mà không đưa túi thêu thì sao, chẳng phải lỗ vốn à?”

Lục Cửu lang cười nhạo, “Chỉ có kẻ ngốc như ngươi mới để ý khuyên tai, trong mắt người giàu nó chẳng đáng giá, hiếm là hiếm ở tâm lòng của ta. Nàng lên nhìn ta rất lâu, đã rung động rồi, chỉ cần tỏ ý một chút, nàng ta tất sẽ tặng lại để kết giao, nhân tiện hỏi tên tuổi, mong lần sau có dịp tái ngộ.”

Thạch Đầu ấp úng, “Nhưng cũng quá mạo hiểm, đồ trong túi thêu có khi không đáng giá bằng khuyên tai.”

Lục Cửu lang khinh bỉ, “Đó là tiệm vàng lớn nhất Sa Châu, khách hàng toàn nhà giàu, hai mẹ con đó còn được chủ tiệm đích

thân ra đón, làm gì có chuyện trên người không có đồ sang?”

Bấy giờ Thạch Đầu mới hiểu, lại có chút bất an, “Cậu từng nói thiếp của người giàu và kỹ nữ là dễ lừa nhất, sẽ không gây rắc rối. Nhưng lần này lại là thiên kim tiểu thư, liệu có gây họa không?”

Nếu không phải vì quá túng thiếu thì Lục Cửu lang cũng chẳng dám mạo hiểm, mà giờ thu hoạch một vỏ lớn thế này cũng khiến hần hết do dự, cười gian bảo, “Đâu phải lừa gạt? Ta có lòng tốt tặng khuyên tai, nàng ta tự nguyện đưa túi tiền cho ta, sai chỗ nào?”

Thạch Đầu tính nhút nhát, tần ngần nói, “Số vàng này đủ để thuê nhà trong thành, chi bằng chúng ta trốn đi, nhờ nàng ta phát hiện bị lừa cũng không tìm được người.”

Lục Cửu lang đang kiểm được món ngon, nào có chuyện sẽ dừng, “Ngày trước ta dốt quá, lừa gái nghèo được mấy đồng bạc? Mà người giàu chỉ cần làm rơi tí tí cũng đủ ta tiêu xài dài ngày, đợi lừa thêm chút nữa rồi ta sẽ thu tay.”

Bàn về mưu mẹo và tài ăn nói thì có mười Thạch Đầu cũng không bằng Lục Cửu lang, đành mặc kệ hần hành sự.

Thiếu nữ bị dụ dỗ tên An Anh, mới mười bốn xuân xanh, bằng tuổi Lục Cửu lang.

Nhà họ An ở Sa Châu là gia tộc rất quyền lực, người quản lý mọi chuyện trong nhà chính là mẹ của An Anh. An phu nhân là góa

phụ nhưng rất giỏi kinh doanh, có vô số sản nghiệp trong thành, tiền tài như nước chảy, người dân nhắc tới không ai không ngưỡng mộ ghen tị.

Tuy Lục Cửu lang biết An Anh xuất thân giàu có song không ngờ lại giàu đến vậy, sau khi nghe ngóng thì lấy làm đản đo.

Nhưng An Anh lại có cảm tình với hắn, lén lút gặp riêng, nhẹ dạ tin vào lời lừa phỉnh, tưởng hắn là con nhà thế gia chạy loạn từ Diêm Châu, trong lòng thương xót không thôi, bèn tháo vòng cổ và vòng ngọc tặng hắn. Vì lòng tham, Lục Cửu lang vẫn nhận lấy.

May mắn như vàng từ trên trời rơi xuống, Lục Cửu lang quên hết mọi thứ, lập tức đi đặt may áo quần sang trọng. Chẳng ngờ hôm sau Thạch Đầu đi lấy áo chưa về, hắn đã bị đánh ngất trong trọ, lúc tỉnh lại vì bị dội nước lạnh thì thấy mình đang ở trong một căn nhà xa lạ.

Một nô lệ Côn Lôn đen thui lùi quẳng cái xô đi, cười hềnh hếch, “Ranh con to gan nhỉ, dám động đến An tiểu thư, nếu không phải ngươi có khuôn mặt đẹp thì ta đã xẻo hai quả trứng của nhà ngươi rồi.”

Lục Cửu lang tỉnh khỏi mộng đẹp quá nhanh, chịu đựng sự lạnh lẽo, cố gắng giữ bình tĩnh, “Đây là An phủ? Chắc có hiểu lầm gì rồi, ta muốn gặp chủ nhân.”

Nô lệ Côn Lôn đầu trọc lóc, tay gã còn to hơn cả chân của Lục Cửu lang, cao lớn như một ngọn núi, chổng nạnh nói, “Muốn gặp An

phu nhân? Chịu dạy dỗ xong sẽ có cơ hội, không chừng còn được thưởng.”

Lục Cửu lang lập tức nhận ra điểm bất thường, “Dạy dỗ gì?”

Nô lệ Côn Lôn cầm roi lên, đôi môi dày nở nụ cười xấu xa khinh bỉ, “Tất nhiên là dạy cách hầu hạ người rồi. Bên trên nói người rất ma lạnh, cần tốn nhiều công sức.”

Chát một tiếng như tiếng sấm bồm, roi vụt mạnh đập vào nền đá giữa hai chân Lục Cửu lang khiến hắn run bắn người.

Lục Cửu lang nghe nhiều về sự giàu có và thế lực của nhà họ An nhưng lại quên không hỏi An phu nhân là người như thế nào.

An phu nhân có thủ đoạn như đàn ông, cũng có dục vọng của đàn ông, dù gần năm mươi tuổi nhưng lửa xuân vẫn chưa tắt. Ở góa đem lại cho bà ta sự tự do, giàu có giúp bà ta thỏa mãn mọi ước muốn, giống phú ông thích nuôi mỹ nhân, bà ta lại càng thích nuôi mỹ nam. Thậm chí bà ta còn có nô lệ chuyên việc huấn luyện nhằm biến thú cưng thành những kẻ ngoan ngoãn và biết vâng lời.

Lục Cửu lang hiểu biết quá nông cạn, thiên kim tiểu thư như An Anh có nhiều a hoàn phục vụ, cũng có người chuyên phụ trách quản lý trang sức, lần đầu tiên mất túi thêu còn có thể lấp liếm là làm roi, nhưng nếu chuyện vẫn tiếp diễn thì rõ ràng có điều bất thường, dù An Anh kín miệng tới đâu, điều tra kỹ cũng không giấu được. Khi

An phu nhân biết con gái yêu của mình bị lừa ngay dưới mí mắt, sao có thể không tức giận? Nếu không phải nghe con gái miêu tả thiếu niên tuấn tú khiến bà động lòng, có lẽ Lục Cửu lang đã bị đánh chết cho chó ăn.

Dù may mắn giữ được tính mạng, hắn lại rơi vào địa ngục khác.

An phu nhân nuôi dưỡng nhiều nam sủng, tất cả đều trẻ trung xinh đẹp, tranh giành nhau để được chủ nhân ban thưởng. Họ chịu sự dạy dỗ huấn luyện của nô lệ Côn Lôn, trở thành những con chó ngoan ngoãn biết nghe lời, biết làm chủ nhân vui lòng. Dù đeo đầy vàng ngọc, mặc đồ đẹp và ăn uống xa hoa, họ vẫn ở địa vị thấp kém, ngay cả gia nô cũng phỉ nhổ khinh bỉ.

Lục Cửu lang thấy được tương lai của mình ở những người đó. Nô lệ Côn Lôn không chỉ dạy về ngôn ngữ, dáng điệu, lễ nghi, mà còn cả kỹ thuật giường chiếu để làm vui lòng chủ nhân, yêu cầu cực kỳ khắt khe, chỉ cần hơi không nghe lời sẽ bị trừng phạt nặng nề với cách thức vô cùng đau đớn nhục nhã. Lục Cửu lang gắng gượng sống sót qua hai mươi ngày, một bụng oán hận, lòng đầy căm thù.

Nô lệ Côn Lôn biết đầy nhưng mặc xác quan tâm, đó chỉ là mối căm hận vô dụng của kẻ yếu, không là gì trước kẻ mạnh. Gã kiêu ngạo vung roi, ra lệnh đối phương cởi áo, trần truồng quỳ xuống, tiếp nhận trừng phạt.

Thiếu niên cúi đầu, chậm rãi cởi áo, cơ thể trắng nõn khẽ run rẩy, nom rất sợ hãi trước sự hành hạ sắp đến. Dáng vẻ yếu hèn đó

khiến nô lệ Côn Lôn vô cùng thỏa mãn, khi cây roi chuẩn bị đánh chính xác vào chỗ nhục nhã, thiếu niên bỗng mềm oặt người ngất xỉu.

Nô lệ Côn Lôn không lạ gì phản ứng này, thậm chí còn từng có kẻ sợ hãi đến mức tiểu tiện đại tiện. Hắn không để tâm, túm tóc thiếu niên định nhân đầu vào chậu nước, nhưng thiếu niên đột ngột bật dậy, xoay tay vung lên, mảnh sứ nhọn giấu trong tay hắn rạch nát mặt đối phương.

Khoảng cách quá gần, dù gã ngửa ra sau cũng không kịp tránh, một vết máu bắn ra tung tóe, gã đau đón gào thét, da thịt ở vùng mắt mũi bị rạch nát, máu tươi làm mờ mắt.

Nơi huấn luyện nam sủng nằm ở chỗ hẻo lánh, thường xuyên có tiếng kêu thảm thiết, gia nhân ít khi lui tới. Lục Cửu lang lặng lẽ lau máu trên người, mặc lại áo quần, nhân lúc nô lệ Côn Lôn mờ mắt quờ quạng gào thét, hắn lén ra ngoài, dùng then sắt khóa cửa.

Tiếng thanh sắt vừa rơi, bên trong lập tức vang lên tiếng đập mạnh như có thú dữ bị nhốt.

Lục Cửu lang không dừng lại, men theo con đường đã ghi nhớ chạy tới tường rào, leo lên cây cỏ thụ thoát ra khỏi An phủ, chạy một mạch băng qua nửa thành, dừng lại trong một hẻm nhỏ, vừa thở vừa nghĩ xem nên đi đâu. Dù đã rời xa An phủ nhưng vẫn như có bóng ma đáng sợ rượt đuổi sau lưng khiến hắn rùng mình.

Đúng lúc này, một ông cụ kéo theo một cậu bé bần thiêu đi qua, miệng lão nhai không ngừng, “Mi coi tông quân là khổ sai, trong

khi người ta tranh nhau đến sút đầu mẻ trán, chưa kể phải nhờ người xin xỏ mới có được một suất, nếu ông nhà mi không năn nỉ thì ta đã chẳng tốn công chi cho mệt.”

Thằng bé không chịu nghe, “Con không đi tòng quân! Trong doanh trại đáng sợ lắm, lỡ bị đánh chết thì sao!”

Lão giả khuyên nhủ, “Trong đại doanh mấy vạn người, ai vô cớ đánh mi làm gì, vào đó không lo ăn uống mà có lương bổng, có chịu vài năm ắt có tiền đồ, ông mi cũng yên lòng.”

Thằng bé vặc lại, “Ông con già lắm cảm rồi, con bây giờ rất vui vẻ, sao phải vào quân doanh chịu khổ!”

Ông cụ khuyên mãi không được, đâm bực mình, “Chỉ còn một khắc sẽ quá giờ Thân, qua thời hạn bọn họ sẽ tới doanh trại mới, lúc đó có khóc lóc cũng không vào được, mi sẽ hối hận.”

Thằng bé vẫn không phục, bỗng nghe thấy một người đi đường nói, “Muốn không tòng quân cũng dễ thôi, trốn qua giờ Thân là được chứ gì?”

Thằng bé nghe thế mắt sáng rỡ, ngay lập tức vùng khỏi tay lão giả, chạy biến đi.

Ông cụ giận dữ hét lên, “Hầu! Lur a Hàầầ!!”

Nhưng thằng bé đã chạy mất hút, ông cụ tức run người, trợn mắt nhìn người nói.

Thiếu niên tuần tú đầy mồ hôi thông thả ngồi nghỉ bên đường, nở nụ cười ác ý, “Không phải cháu ruột mình, tốn công làm gì cho mệt xác. Chi bằng cứ về nghỉ, coi như bớt việc.”

Ông già dù giận nhưng nghe cũng thấy có lý, bực bội phát tay áo bỏ đi.

Chương 28: Doanh trại mới

Hàn Nhung Thu dẫn quân khởi nghĩa chiếm lại được năm châu Hà Tây, tuy chưa có sắc phong của triều đình nhưng ông đã trở thành chủ nhân trong lòng dân chúng Hà Tây, Hàn phủ cũng trở thành nơi tôn quý bậc nhất Sa Châu.

Nhiều thế hệ nhà họ Hàn đã cư ngụ tại đây gần trăm năm, dinh thự mang nét giản dị sơ sài của gia đình võ tướng, rộng lớn trống trải. Và rõ ràng như thế không phù hợp với địa vị hiện tại của Hàn gia, thế là nữ chủ nhân đã bỏ rất nhiều công sức tu sửa, chuyển đơn sơ thành mộc mạc nhã nhặn, biến trống trải thành phóng khoáng thanh tao, không quá trau chuốt nhưng cũng không tới mức sơ sài khi tiếp khách.

Hàn Bình Sách thích cầm quân đánh trận, nào hiểu được những điều này, chỉ thấy công lớn mới sơn quá nổi bật, nhìn không quen, chàng chán nản đá vào tảng đá buộc ngựa, chờ mãi vẫn không thấy em gái ra, kiên nhẫn ngày một voi dần.

Đúng lúc này một tiểu a hoàn chạy ra báo tin, “Thất tiểu thư bị phu nhân giữ lại, xin công tử vào nói đỡ một lời.”

Hàn Bình Sách chợt hiểu ra, vội chạy đến viện của Hàn phu nhân.

Hàn phu nhân khoảng bốn mươi tuổi, da dẻ mịn màng, dung nhan nhã nhặn. Bà xuất thân từ vọng tộc Hà Tây, trưởng tử của bà được gả vào Hàn gia, sinh được hai trai một gái thì qua đời, gia đình gả bà sang làm kế thất, sinh hạ Hàn Bình Sách.

Bà là người hiền từ nhân hậu, đối xử công bằng với con của trưởng tử và các thiếp thất, rất được trong nhà kính trọng. Lúc này, bà đang giữ cô con gái nhỏ ngồi trên ghế, chỉ huy a hoàn trang điểm, thấy con trai út chạy tới, bà nghiêm nghị liếc nhìn.

Hàn Bình Sách cười nịnh, “Mẹ à, tiểu Thất và con phải đến quân doanh rồi.”

Hàn phu nhân lựa chọn trầm vòng, thùng thẳng nói, “Lại đi quân doanh, một năm ở nhà được mấy hôm hỉ, lần này con bé phải theo mẹ lên chùa dâng hương, con đừng lải nhải nữa.”

Da đầu Hàn Bình Sách căng ra, vẫn phải nói, “Đi cùng mẹ là chuyện đương nhiên, nhưng việc ở quân doanh cũng gấp lắm. Người Hồi Hột đang tìm nơi cư trú, cần đề phòng chúng lăm le Hà Tây nên phải gấp rút huấn luyện cho tân binh vừa tuyển.”

Hàn phu nhân nhướn mày, không nhượng bộ, “Quân doanh hết người hay sao mà cứ phải là tiểu Thất? Nó đã gần mười lăm rồi, vậy mà ngày nào cũng theo con tập luyện, có còn ra dáng nữ nhi nữa không, ít nhất phải ở nhà một tháng.”

Hàn Thất thất kinh, mặc kệ đầu tóc bị kéo đau, ra sức nháy mắt với anh trai.

Hàn Bình Sách kêu khổ liên tục, “Mẹ muốn dạy dỗ tiểu Thất cũng tốn thời gian lắm, mà lần này tuyển mấy ngàn người, cha giao thời hạn rất ngắn, người phù hợp để huấn luyện đều đi hết rồi, còn không biết có kịp giao lệnh không, nếu địch đến thì biết làm sao.”

Chàng cố tình phóng đại, nói về quân Hồi Hột như thể cực kỳ nguy hiểm, như thể ngày mai sẽ đến đánh thành.

Hàn phu nhân dao động, không vui đôi giọng, “Thôi được, mẹ cho phép nó lo xong việc huấn luyện lần này.”

Hai anh em thở phào, Hàn Thất rửa sạch phấn son, búi tóc kiểu nam rồi theo anh trai rời đi.

Trại tân binh được gấp rút xây với hàng rào gỗ thô ráp bao quanh, mặt đất được san phẳng. Dãy nhà ở cũng được dựng vội, có bố trí sân bãi dành cho ngựa và bia bắn, gỗ nặng cùng đá khóa, tuy đơn sơ nhưng cũng dùng được. Cổng chính luôn đóng kín, chỉ chừa lối đi bên cạnh, có vệ binh, vọng gác và chướng ngại vật chắn ngang, lập tức toát lên khí thế uy nghiêm của một quân doanh.

Mấy ngàn tân binh đã được đưa đến từ tối qua, doanh trại trông trải nhanh chóng trở nên ồn ào, đầy ắp tiếng người, mùi mồ hôi lẫn phân ngựa. Mọi người được phân bổ chia đội tạm thời, nhưng chưa kịp phân chia phòng ở nên phải chen chúc ngủ chung. Sáng sớm hôm sau, những tân binh còn ngái ngủ bị dựng đầu dậy, bị bắt chạy quanh quân doanh.

Có người chạy bằng bằng nhờ sức khỏe tốt, có kẻ lén lút làm biếng, người trước chạy hết tốc lực, kẻ sau cù nhây, đội ngũ càng chạy càng bị kéo giãn khoảng cách, người thì cười nhạo, người giận dữ đáp trả, cùng với đó là đủ ngôn từ thô tục chẳng đâu vào đâu, như một bầy yêu ma quỷ quái nhảy nhót.

Hàn Bình Sách thấy ngứa tay, rất muốn lao lên đánh cho một trận. Hàn Thát lại mở to mắt, hứng thú quan sát tân binh.

Hàn Bình Sách thấy em gái hào hứng bèn trêu, “Đám thô lỗ này khó huấn luyện lắm, muối lần đầu huấn luyện binh sĩ, chớ để bị coi thường.”

Hàn Thát không giận, nghiêm túc gật đầu, “Muội sẽ không làm mất mặt cha.”

Cô em gái này luôn hiểu chuyện và mạnh mẽ, Hàn Bình Sách không nhịn được xoa đầu em gái, “Huấn luyện không tốt cũng không sao, cứ tìm ca.”

Hàn Thát vừa định mở miệng thì một tốp tân binh ồn ào chạy qua trước mặt, ánh mắt nàng chột lóe lên.

Hàn Bình Sách nhận ra, “Sao thế?”

Đội ngũ đã chạy xa, Hàn Thát nhìn về phía cuối hàng, một lúc sau mới nói, “Không có gì, chắc là muội nhìn nhầm.”

Sử Dũng thích võ từ ngày còn bé, trời sinh khỏe mạnh thân cao, vạm vỡ như trâu. Là một trong những tân binh xuất sắc, hắn ta chẳng sợ việc chạy vòng mệt nhọc.

Hắn sai chân chạy rất ung dung, lại nhìn những người khác với vẻ khinh thường. Không ngờ một tiểu tử trông như sắp chết đột ngột chạy ủa lên, Sử Dũng giật mình, vội tăng tốc. Khi nhìn lại, đối phương đã bị bỏ xa, hắn không khỏi đắc ý.

Nhưng sau vài vòng, Sử Dũng phát hiện một điều kỳ lạ. Hễ đến gần đài cao thì tiểu tử này sẽ tăng tốc, sau đó lại chậm lại. Chắc chắn trên đài có tướng lĩnh huấn luyện, tên này muốn thể hiện nên mới giả vờ như vậy.

Sử Dũng khinh thường sự láu cá của đối phương, lại thấy hắn ta da trắng như con gái, nhân lúc tiếp cận đẩy mạnh một cái. Tiểu tử kia ngã sõng soài, chỉ nhìn hắn mà không nói gì, đúng là đồ yếu nhót, Sử Dũng càng thêm khinh miệt, không thèm để ý.

Tiếng còi vang lên, đợt chạy vòng cuối cùng kết thúc, toán tân binh ướt đầm mồ hôi đứng nghiêng ngả, bước đi không nổi. Sử Dũng vung tay đá chân tỏ vẻ mình vẫn còn sung sức, chợt thấy mọi người xì xào bàn tán về các tướng trên đài.

Sử Dũng dựng tai lắng nghe, rồi nhanh chóng ngo ngác. Hóa ra mấy ngàn tân binh sẽ được các tướng khác nhau huấn luyện, ba tháng sau còn phải kiểm tra, ai không đạt sẽ bị loại, không được vào quân đội Hà Tây.

Hắn vội nhìn lên đài, không biết những tướng lĩnh này là ai nhưng người nào người nấy đều rắn rỏi khỏe mạnh, chỉ có một thiếu niên gầy gò rất nổi bật, không giống người biết dẫn binh. Sử Dũng ghét bỏ, chuyển ánh mắt sang người khác hòng tìm kiếm Hàn tiêu tướng quân trong truyền thuyết.

Hiệu lệnh phát ra, các tướng lần lượt chọn người. Vị tướng đi đầu trẻ tuổi dũng mãnh, vừa giơ tay đã khiến mọi người hô hào, chính là Hàn Bình Sách - niềm tự hào của Hàn gia, chủ tướng của Thanh Mộc quân, từ khi nhập ngũ đã anh dũng vô song, lập nhiều chiến công, được dân chúng Hà Tây ngưỡng mộ. Chàng đã quá quen với cảnh này, thoải mái chọn một đội dẫn đi.

Các tân binh còn lại vừa ao ước vừa ghen ghét, Sử Dũng cực kì thất vọng. Các đội khác lần lượt được tuyển chọn, hắn càng lúc càng sốt ruột, đến cuối cùng khi trên đài chỉ còn lại thiếu niên gầy gò mà hắn ghét nhất, cảm giác chẳng khác nào bị sét đánh.

Đám tân binh im phăng phắc, không khí vô cùng ảm đạm, Sử Dũng chán nản lắm lắm, “Xong rồi, cái thân hình đó ta chỉ cần một tay cũng bóp chết, còn dám huấn luyện binh, để ta dạy hắn thì có.”

Bỗng bên cạnh vang lên tiếng cười, Sử Dũng quay đầu lại, chính là tên tiểu tử xảo quyệt kia, lập tức trừng mắt, “Ngươi cười cái gì!”

Đối phương cũng không để ý, như tự nói, “Chắc là con nhà ai đó đến kiểm chút công trạng, nhìn là biết yếu ớt.”

Sử Dũng đồng tình, lửa giận vơi phân nửa, “Đúng thế, giống y chang nhà ngươi, là kẻ vô dụng, biết huấn luyện mới lạ. Sao ta không được Hàn tiêu tướng quân chọn cơ chứ!”

Tiểu tử kia cũng không bực mình, khoanh tay nói, “Làm tướng quân sao có thể như thế, không sợ làm trò cười trước mặt công chúng ư. Nếu bị mất mặt, không trấn áp nổi tân binh, kiểu gì cũng phải nhường chỗ cho tướng tài khác.”

Đám tân binh nghe thế bèn xì xào bàn tán, nhiều người lộ vẻ khác thường, Sử Dũng cũng động lòng.

Một tiếng *bùm* vang lên, Sử Dũng đập mạnh xuống đất, đầu óc choáng váng, một miệng đầy cát.

Và đó chỉ mới là khởi đầu, những tân binh khác lao lên đều là những người cường tráng tự phụ, vậy mà người này tiếp người kia đều bị hạ gục, mười mấy tên ngã lăn lóc, mặt mũi sưng vù, kêu rên không ngớt.

Thiếu niên gầy gò trong sân xoay hai tay, duỗi lưng giãn cơ, nhếch miệng cười, “Cùng xông lên hết đi, nếu đánh bại được ta, Hàn tiêu tướng quân sẽ đến dạy các ngươi.”

Dù ai nấy đều khiếp sợ nhưng khi nghe thấy câu này, toàn bộ tân binh lập tức bùng nổ, quên hết mọi thứ, điên cuồng lao lên. Ngay

cả Sử Dũng cũng nén đau bật dậy, gầm to một tiếng lao thẳng vào thiếu niên.

Thiếu niên thông thả rút ra một thanh trường côn từ giá vũ khí, *vù* một tiếng xé gió, ba người đầu tiên bị đánh bật ngược trở ra. Trường côn vừa linh hoạt vừa mạnh mẽ, đánh vào thịt kêu *bốp bốp* liên tục, những tiếng rên la và âm thanh bỗ ngã không ngừng cất lên, không ai tiến được vào phạm vi cây côn.

Xung quanh thiếu niên người ngã la liệt, chẳng một ai dám liều mạng nữa, nhưng hắn vẫn chưa dừng tay, múa trường côn tiến vào đám đông một cách xuất quỷ nhập thần, đánh cho đám tân binh ôm đầu chạy tán loạn, kêu cha gọi mẹ, hoàn toàn mất đi ý chí ban đầu.

Thiếu niên đánh đủ rồi mới ngoi tay, nghe thấy tiếng kêu rên khắp nơi, ai cũng đầu tóc rối bời, mặt sưng vù, những người chạy xa co rúm ở góc, không dám lên tiếng.

Lão binh đứng ngoài sân cười to, vỗ vào hàng rào, “Đám ngu này dám thách thức Hàn Thất tiểu thư cơ đấy, cô ấy được đích thân Hàn tiểu tướng quân dạy dỗ, còn không trị được mấy tên ngốc các ngươi sao?”

Sử Dũng bị một côn đánh trúng, đau tới mức tưởng xương đã gãy, bò lết không nổi, chưa bao giờ thấy nhục nhã đến vậy. Bỗng qua kẽ hở đám đông, hắn trông thấy tên tiểu tử xảo quyệt kia đang cười nhặt đầy khinh thường chế giễu.

Ngày thao luyện đầu tiên kết thúc sớm hơn dự kiến, bởi nhiều người bị đánh đau, đi lại tập tễnh. Sử Dũng lê bước vào doanh trại được phân phối, gặp ngay tiểu tử xảo quyết kia, hắn bưng bưng nổi giận, “Thằng ôn con! Từ đầu mi đã biết tông đó là Hàn Thát tiểu thư!”

Đôi phương giật mình quay lại, vẻ ngây thơ vô tội, “Đại ca gọi ta à?”

Tiểu tử này có dung mạo rất đẹp, đôi mắt nhỏ dài, mũi cao tựa ngọc, như được chạm khắc tinh xảo. Dù mặc đồ binh bằng vải thô thì vẫn toát lên nét khác biệt. Sử Dũng càng nhìn càng nổi nóng, “Giả bộ cái gì! Ta chỉ đẩy mi một cái mà mi đã ghi thù, cố ý chọc ta bẽ mặt!”

Lục Cửu lang trốn vào quân doanh để tránh bị truy bắt, xui xẻo thế nào lại bị phân vào cùng nơi với gã mà mình đã đắc tội. Trong chốc lát, hắn viện ra bảy tám lí do, định mở miệng.

Sử Dũng chụp lấy cổ áo hắn, “Mặc mi giao biện thế nào, ta phải đánh mi một trận trước đã!”

Doanh trại là dãy giường thông nhau, một phòng hơn hai mươi người, thấy đánh nhau liền kéo đến xem, chặn kín cửa ra vào.

Lục Cửu lang thấy sắp bị ăn đòn thì liền thoáng la lên, “Ta biết làm gì được, đó là ý của bên trên.”

Sử Dũng siết chặt nắm đấm, định đánh cho tên tiểu tử này bầm dập một trận, nghe vậy liền khựng lại, ngờ vực hỏi, “Mi nói gì?”

Lục Cửu lang bình tĩnh, “Người không hiểu à? Hàn Thất tiểu thư là nữ, nếu không có màn ra oai hôm nay, các tân binh làm sao phục?”

Mọi người lập tức ồ lên, không ngừng bàn tán.

Sử Dũng khó tin, quan sát kỹ, “Mi được lệnh của Hàn Thất tiểu thư? Nói láo! Mi cũng là tân binh đây thôi!”

Tiểu tử này chỉ được mỗi cái chạy nhanh, còn thân hình yếu ớt, vai mềm eo yếu, nhìn là biết chưa qua huấn luyện.

Lục Cửu lang đẩy nắm đấm của Sử Dũng ra, chậm rãi chỉnh lại vạt áo, “Ta tất nhiên là tân binh, nhưng có chút quan hệ với nhà họ Hàn, không được ưu đãi đặc biệt gì đâu, người cứ yên tâm.”

Mọi người càng thêm hoảng sợ, nhìn hắn với ánh mắt khác hẳn.

Không ngờ tiểu tử này lại có chỗ dựa, Sử Dũng sợ hãi ba phần, song vẫn cứng miệng nói, “Người nói thử xem, người có quan hệ gì với nhà họ Hàn?”

Lục Cửu lang muốn nói lại thôi, làm bộ bất đắc dĩ, “Thôi, có vài chuyện không thể tiết lộ. Người muốn đánh cứ việc đánh, qua trận này coi như xong, không cần lo ta tố cáo.”

Hắn càng như vậy, Sử Dũng càng không dám động thủ. Các tân binh khác không nhìn được chen lên hỏi han, đẩy Sử Dũng ra sau.

Lục Cửu lang lấp lửng, cố ý úp mở mình quen biết anh em Hàn thị khiến mọi người nghĩ hắn là họ hàng của Hàn gia, không khỏi kính nể, lập tức chuyển sang nịnh nọt, ngay cả Sử Dũng cũng hời hợt vì lúc đầu quá mạnh động.

Doanh trại phân theo đội, Sử Dũng thân hình vạm vỡ, đương nhiên trở thành đội trưởng. Lục Cửu lang nhỏ tuổi nhất, cơ thể gầy còm, ban đầu bị tân binh coi thường nay lại sống thoải mái nhất. Có người chạy vặt cho hắn, lấy cơm cho hắn, lúc tập luyện cũng chỉ làm ra vẻ, Sử Dũng không dám trách mắng, cả đội đều để hắn thoải mái.

Lục Cửu lang an tâm, không sợ bị phát hiện. Hàng ngàn người cùng tập luyện chung với nhau, tiếng hô vang trời, cát bụi mù mịt, dù có mắt thần cũng chẳng biết ai lười biếng.

Chạy bền, mang vác, xếp hàng, đủ kiểu huấn luyện nặng nề khắt khe, ngày ngày lăn lộn trong bùn đất, qua thời gian nhiều người thay đổi vóc dáng, chỉ có Lục Cửu lang vẫn như cũ. Hắn hài lòng với tình trạng hiện tại, chỉ đợi ba tháng sau bị loại khỏi doanh trại, tầm đó có khi An phu nhân không còn truy nã gắt gao nữa.

Cho đến một lần thi đấu phân khu, cả đội lên sân, Sử Dũng mạnh mẽ thì đội đối thủ cũng cường hãn không kém, hai bên giằng co bất phân thắng bại, bỗng một tên bên phe đối thủ chọc thủng tuyến phòng ngự, đánh trúng Lục Cửu lang ở phía sau.

Lục Cửu lang đang làm bộ làm tịch, không đề phòng bị đâm ngã lăn quay, xung quanh kinh hãi.

Lục Cửu lang không kịp rên đau, vội vã liếc về phía đài cao bên cạnh đấu trường, nhiều đấu trường đồng thời diễn ra, khung cảnh lộn xộn, có lẽ bên trên không chú ý.

Tiếc thay hi vọng của hắn không thành, Hàn Thất đã nhìn sang. Dưới cái nắng thiêu đốt, bụi bặm dính khắp người nàng, khuôn mặt râm nắng nhưng đôi mắt vẫn trong trẻo sắc bén, lặng lẽ nhìn hắn.

Chương 29: Khổ luyện

Có là con gái của Hàn Nhung Thu đi chẳng nữa thì Hàn Thất cũng chỉ ở một căn buồng đơn sơ trong trại tân binh, chỉ có hai nữ thân vệ canh gác bên ngoài, ngoài ra không có gì đặc biệt. Nàng huấn luyện giữa cát bụi cả ngày, tóc tai bù xù, nước da đen sạm trông giống một thiếu niên, giọng nói cũng khàn hơn, lúc này đang cầm trong tay cầm một tờ danh sách, “Lư a Hầu? Chẳng trách không thấy tên ngươi trong sổ quân.”

Lục Cửu lang cúi đầu, giả vờ không nghe thấy.

Hàn Thất liếc hắn, “Tại sao ngươi mạo danh nhập ngũ?”

Lục Cửu lang đảo mắt, giọng thành khẩn, “Ta đến Sa Châu hai tay trắng, lại thấy Thanh Mộc quân dũng mãnh, một lòng ngưỡng mộ.”

Hàn Thất thẳng thừng vạch trần, “Lục Cửu lang, ngươi nghĩ trên đời này chỉ mình ngươi thông minh còn người khác đều là kẻ ngốc?”

Lục Cửu lang lập tức đổi giọng, “Ta vô tình đắc tội người ta, rơi vào đường cùng.”

Hàn Thất ngạc nhiên, tức giận bật cười, “Ngươi chỉ mới đến Sa Châu vài ngày mà đã lại gây chuyện?”

Lục Cửu lang toan giải thích, Hàn Thất đã ngắt lời, “Thôi, không liên quan đến ta. Người dùng cách gì khiến đồng đội bao che, tránh được các buổi huấn luyện từ khi nhập ngũ?”

Cả đội đang chờ xử lý bên ngoài, Lục Cửu lang biết không thể giấu được, từ tốn nói, “Là họ nghĩ nhiều, tưởng ta có quan hệ với cấp trên, không cho ta làm gì.”

Hàn Thất sầm mặt, lạnh lùng nói, “Người mạo danh Hàn gia để đồng đội bao che người chây ì?”

Lục Cửu lang chợt dạ, định biện giải, đột nhiên bị nàng bóp cổ.

Trong nháy mắt, nàng bỗng trở nên lạ lẫm, như một vị tướng tàn nhẫn trên chiến trường, nửa từng chữ lạnh lẽo, “Ta đã nhắc nhở người, việc quân không thể tùy tiện nói bừa.”

Lục Cửu lang sợ đến mức lông tơ dựng đứng, lập tức cầu xin, “Là ta vô tri làm lỡ, không dám nữa...”

Nàng buông lỏng tay khỏi cổ hắn, Lục Cửu lang không thốt nổi một lời, tim đập thành thịch, nỗi sợ chưa từng có ập đến.

Hàn Thất không giết hắn nhưng ngay khắc sau hắn bị ném ra ngoài, rơi trước mặt đám Sử Dũng, toàn thân đau đớn.

Thân vệ đáp lệnh tiến lên, kéo hắn về phía cửa phụ của quân doanh, đồng hoang dần xuất hiện qua cánh cửa gỗ đang từ từ mở ra.

Lục Cửu lang không quan tâm đến việc bị đuổi, trái lại còn yên tâm, nhưng chỉ đến khi thấy bóng đen bên ngoài, hấn lạnh cả người, hơi thở nín bặt.

Nô lệ Côn Lôn đầu trọc da đen vạm vỡ tựa núi, một vết sẹo dài xấu xí chạy qua sống mũi, mắt phải đeo chụp mắt đen, mắt trái trợn trừng như chuông đồng, nhìn công trại mở toang, nhe răng cười với Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang vùng vẫy thoát khỏi sự khống chế của thân vệ, lấy hết sức bình sinh chạy trở về nhưng bị binh lính giữ lại trước cửa lều của Hàn Thất, hấn cố gào to, “Hàn Thất! Đừng đuổi ta ra ngoài! Ta muốn nhập ngũ, ta muốn hoàn thành tất cả các buổi huấn luyện! Hãy để ta ở lại!”

Sử Dững và những người khác ngạc nhiên, không hiểu vì sao lúc hấn bị kéo đi thì không ư hử mà giờ lại la hét thảm thiết.

Lục Cửu lang không màng đến đòn đánh của thân vệ, hét lớn, “Hàn Thất! Ta giúp cô cứu Hàn đại nhân! Ta giúp cô bắt được nội gián Thổ Phồn! Ngoài kia có kẻ thù của ta đang chờ, hấn sẽ tra tấn ta đến chết! Cô không thể thấy chết mà không cứu!”

Thân vệ đè hấn xuống, định bịt miệng, Lục Cửu lang vật lộn vùng vẫy, liên tục cầu xin, “Ta sẵn sàng chịu đòn! Ta sẵn sàng làm khổ công! Ta tình nguyện làm tất cả! Xin cô hãy để ta ở lại quân doanh... hoặc là giết ta đi! Hàn Thất!!!!”

Mồ hôi túa ra khắp người, lòng hấn tràn ngập tuyệt vọng.

Rèm cửa vén lên, cuối cùng Hàn Thất cũng bước ra, lạnh lùng lên tiếng, “Người nghĩ quân doanh là nơi nào mà để người làm càn?”

Lục Cửu lang lập cập nói, “Hàn Thất, ta cầu xin cô, đừng để ta rơi vào tay hắn! Cho ta thêm một cơ hội!”

Hàn Thất nhìn ra ngoài trại, tỏ vẻ ghê tởm, “Chỉ là một nô lệ Côn Lôn, nếu người tập luyện chăm chỉ từ khi nhập ngũ thì đâu đến nỗi không có sức phản kháng, nhà người lười biếng xảo quyệt, đáng đời tự làm tự chịu, gieo gió gặt bão!”

Lục Cửu lang cúi đầu xuống đất, mồ hôi rơi lã chã cầu xin, “Không dạy mà giết là tàn ác, không ai dạy ta, cô không thể để ta chết thế này...”

Hàn Thất im lặng một lúc, đoạn cười lạnh, “Không dạy mà giết là tàn ác? Vậy thì, Sử Dũng!”

Sử Dũng đang nhìn chăm chú, nghe thấy gọi tên thì giật mình, “Có mặt!”

Hàn Thất đánh mặt, giọng nghiêm khắc, “Người thân là đội trưởng lại để đội viên lừa phỉnh, lời lỏng huấn luyện, bao che cho hắn, theo quân pháp cả đội sẽ phải bị phạt nặng, nhưng vì là trại tân binh, ta cho người hai tháng huấn luyện lại.”

Da đầu Sử Dũng tê rần, vội vã đứng thẳng đáp lời.

Câu tiếp theo của Hàn Thát càng nghiêm khắc, “Đi nói với nô lệ Côn Lôn ngoài kia, đợi hết thời gian huấn luyện, người hấn chờ sẽ ra đấu với hấn! Nếu Lục Cửu lang thắng, lỗi của cả đội được bỏ qua; còn nếu hấn thua, quân Hà Tây cũng sẽ không nhận các ngươi, tất cả rút khỏi trại!”

Nàng vừa dứt lời, cả đội tái mét mặt như chết cha chết mẹ.

Với tài lực và thủ đoạn của An phu nhân, bà ta chắc chắn sẽ không để Lục Cửu lang chạy thoát dễ dàng. Hấn tự cho rằng mình ẩn náu kín đáo, trên thực tế đã bị phát hiện trốn vào trại tân binh, chỉ là không rõ hấn mạo danh ai. An phu nhân có đủ kiên nhẫn chờ đợi, còn tên nô lệ Côn Lôn sót ruột báo thù, sợ kẻ thù chạy thoát nên canh chừng ngay ngoài doanh trại.

Mới đầu Lục Cửu lang không biết, giờ đây mỗi lần nhìn qua khe hàng rào luôn thấy một bóng đen to lớn như Diêm Vương đòi mạng. Nô lệ Côn Lôn có sức mạnh phi thường, mất một mắt càng trở nên hung dữ, chắc chắn sẽ hành hạ hấn tàn nhẫn. Đường sống duy nhất là đánh bại gã ta, nhưng nghe còn nực cười hơn.

Khi con người rơi vào tuyệt vọng, họ sẽ làm gì?

Có người mất ngủ, có người say xỉn, có người buông thả bản thân, làm đủ mọi chuyện điên rồ. Còn Lục Cửu lang chẳng làm được gì, thậm chí không có thời gian để tuyệt vọng.

Hắn bị giám sát phải hoàn thành những buổi huấn luyện hà khắc, vừa mở mắt đã bắt đầu chạy bền, mang vác, nâng tạ, luyện tập lặp đi lặp lại đến kiệt sức. Mới nghỉ được chút lại phải tập đến tận khuya, không còn sức để leo lên giường, ngủ gục ngay trên mặt đất.

Tóc hắn rơi xù như rom khô, mồ hôi khô để lại lớp muối dày trên quần áo, tay chân phồng rộp những nốt lớn nhỏ, máu chảy ra rồi kết vảy, mỗi khoảnh khắc là một cực hình vô tận.

Hắn không còn cơ hội kén chọn đồ ăn, thường nhai một nửa đã ngủ gục, lại bị đá cho tỉnh. Đồng đội chửi rửa, đánh đập hắn không thương tiếc. Đôi thành ngày trước hắn chắc chắn sẽ ghi hận và tìm cách trả thù, nhưng bây giờ mọi cảm xúc trong hắn đã tê liệt, chỉ muốn được ngủ một giấc.

Hắn nguyện rửa Hân Thát ngàn lần, đủ kiểu hận thù độc địa nhất. Rõ ràng nàng ta chỉ cần giờ tay là có thể thả cho hắn một con đường sống, nhưng lại nhẫn tâm hành hạ khiến hắn sống không bằng chết, để rồi cuối cùng vẫn không tránh khỏi cái chết. Nếu đảng nào cũng chết thì việc gì phải chịu đựng nữa, ý nghĩ này liên tục xuất hiện, hắn hoàn toàn sụp đổ dưới sự khổ luyện địa ngục.

Cuối cùng có người nhận ra điểm bất thường, “Hình như hắn ta có vấn đề?”

Sử Dũng dừng đá, nhận ra tên tiểu tử xảo quyết này quả thực không ổn.

Lục Cửu lang nằm vật vã giữa vũng bùn nhơ nhớp, môi nứt nẻ trắng bệch, hốc mắt sâu hoắm lộ xương gò má sắc nhọn, da bị cháy nắng loang lổ, vảy mới chồng lên sẹo cũ khiến hắn trông như một con rắn đất lột da, chỉ còn cái miệng mấp máy.

Sử Dũng bị lừa hơn một tháng, hể nghĩ tới lại nghiền răng nghiền lợi, tuyệt đối không cúi xuống nghe, “Hắn nói gì?”

Hứa Thắng theo phe hắn ta, ghé sát một hồi mới nhận ra, “Hắn nói giết hắn đi, đường nào cũng chết.”

Sử Dũng không chút thương hại, độc ác nói, “Hắn hại cả đội cho đã rồi giờ giả làm hảo hán, dội nước cho hắn tỉnh!”

Hứa Thắng định đi tìm thùng nước thì bị Lý Tương kéo lại, nhỏ giọng bảo, “Hắn ta không xong rồi, giết chết hắn thì ai chịu trách nhiệm, chẳng phải lại bị phạt à?”

Hứa Thắng đắn đo, bực bội nói, “Hắn không chết bây giờ thì hai tháng sau cũng có sống nổi không? Nhà ta đang chờ ta lĩnh lương quân, đến khi ấy bị đuổi về, mặt mũi nào mà nhìn bà con làng xóm nữa.”

Ai trong đội cũng nghĩ như vậy, Lý Tương thở dài, “Tuy nói thế nhưng không nhất thiết tự chặn đường mình, biết đâu hắn may mắn thắng?”

Hứa Thắng chẳng chút hy vọng, “Nô lệ Côn Lôn khỏe như gấu, chỉ bằng tên tiểu tử này ư, thắng được mới lạ.”

Bấy giờ cuộc huấn luyện đã dừng, mọi người thu mình trong doanh trại, vừa tức tối vừa thất vọng. Việc bị phạt đã truyền khắp quân doanh, trở thành trò cười cho mấy ngàn tân binh, ai cũng bị chế giễu.

Lý Tương nghĩ ngợi, “Nô lệ Côn Lôn dẫu khỏe nhưng mù một mắt, có thể có cơ hội chăng?”

Lời nói của hai người đã khơi gợi cho đồng đội, mọi người bắt đầu suy tính.

Một tân binh tên Vương Trụ nói, “Ta có người thân bị mù một mắt, tầm nhìn hẹp hơn người thường, hay nhắm vị trí.”

Một tân binh khác là Ngũ Thôi cất tiếng, “Ta từng là thợ săn, nếu gặp dã thú như gấu thì khoan tấn công trước, phải làm nó phát điên tấn công loạn xạ, đợi nó kiệt sức mới dễ đối phó.”

Hứa Thắng cũng nghĩ ra một kế, “Hay là dùng cát làm mù luôn mắt còn lại, không phải dễ hơn à?”

Dần dần mọi người tụ lại, anh một kế tôi một kế, tranh luận sôi nổi, ngay cả Sử Dũng cũng không ngoại lệ, quên băng Lục Cửu lang nằm trên đất.

Rôm rả đến cuối, Lý Tương nói với vẻ đăm chiêu, “Hay cứ theo cách Ngũ Thôi nói, coi nô lệ Côn Lôn như gấu mà đấu. Yêu cầu người nhanh nhẹn, sức bền tốt, tấn công bất ngờ. Ta thấy tên này cũng khá linh hoạt, luyện thêm có khi được.”

Ngũ Thôi tán thành, “Hắn có sức tay tốt, nhìn mềm yếu nhưng có thể hít đất nửa canh giờ.”

Vừa đặt bàn chông bên dưới, vừa có gậy đe dọa ở trên mà chống lâu như vậy cũng thật đáng ngạc nhiên.

Vương Trụ đồng ý, “Hắn ta cũng có sức bền, chạy ba mươi vòng còn mang theo gỗ nặng, ta không làm nổi.”

Dù chạy ỏi mấy lần, những vòng cuối phải bò lê, tay và đầu gối rách mòn, nhưng đúng là hắn vẫn hoàn thành.

Sau khi cùng nhau kiến kế, bỗng dưng mọi người như thấy được hy vọng, ngay cả Sử Dũng cũng bắt đầu cân nhắc, bởi chẳng ai muốn bị đuổi khỏi quân doanh một cách nhục nhã. Mọi người đạt được đồng thuận: vẫn phải ép hắn luyện tập nhưng không được để hắn chết, tương lai của anh em đặt trên vai hắn, phải để hắn thắng trận này.

Khi trong doanh trại đang bàn bạc, bên ngoài mặt trời chưa lặn, quân doanh vẫn còn náo nhiệt. Một toán tân binh lực lưỡng tụ tập lại, nghịch ngợm thi nhau vật lộn, đánh đấm, những trò hề hài hước khiến cả đám cười nghiêng ngả. Hàn Bình Sách nhai cọng cỏ, nhìn cảnh đó mà cười mãi, thấy em gái đến mới nhảy xuống hàng rào, “Bận gì mà giờ mới về thế.”

Hàn Thát trao dây cương ngựa cho vệ binh, theo anh vào trại, “Mấy binh sĩ đánh nhau, muội mới xử phạt xong.”

Hàn Bình Sách lấy ra một túi lớn, “Mẹ gửi áo đông đến, trông muối gầy đi nhiều quá, phải nhanh chóng tăng cân, không thì Tết nhất về nhà lại bị mắng.”

Mùa thu vùng Tây Bắc lạnh cắt da cắt thịt, trong nhà có chậu than hồng, Hàn Thất ngồi xuống sưởi ấm tay, “Cám ơn mẹ giúp muối. Gọi muối đến đây có chuyện gì không?”

Hàn Bình Sách tìm kiếm trong nhà, định lấy đồ ăn cho em gái, “Muội biết An phu nhân không? Bà ấy nhờ người hỏi, muốn một người.”

Hàn Thất không bắt ngờ, “Lục Cửu lang?”

Nhưng trong quân không có gì quý giá, Hàn Bình Sách ném một nắm hạt dẻ vào lò sưởi, “Chính là tên đó, đúng là tai họa, không biết vì sao lại đắc tội với An phu nhân, bà ấy muốn bắt hẩn về xử lý.”

Hàn Thất không trả lời ngay, chỉ hỏi, “Đây là ý của cha?”

Hàn Bình Sách đáp, “Chuyện nhỏ thế này chưa tới tai cha, là Triệu Anh nhắc lời, An gia và Triệu gia khá thân.”

Hàn Thất cầm que cời vùi hạt dẻ xuống đồng than, “Vậy ca từ chối đi.”

Hàn Bình Sách ngạc nhiên, “Tại sao?”

Hàn Thất bình tĩnh nói, “Muội đã cho người tìm hiểu rồi. Lục Cửu lang lừa gạt An tiểu thư, An phu nhân muốn bắt hắn về làm nô lệ. Lừa gạt dù có tội song ép làm nô lệ cũng không hợp lẽ. Hắn đã trốn vào quân, muội sẽ để hắn đấu với nô lệ Côn Lôn, An gia có bắt được hay không tùy thuộc vào kết quả.”

Hàn Bình Sách đã nghe về chuyện này, còn từng bắt gặp nô lệ Côn Lôn ngoài doanh, ngạc nhiên nói, “Làm thế cũng khác gì đưa người cho An phu nhân, thà đuổi khỏi doanh trại, không liên quan đến chúng ta, cũng không làm mất mặt Triệu Anh.”

Hàn Thất hơi âm đôi tay, “Ai biết liệu có thua hay không, Lục Cửu lang thông minh, mắt rất tinh, phản ứng lại nhanh, dù chưa qua huấn luyện nhưng mấy lần thoát khỏi kẻ thù thì không chỉ nhờ vào may mắn được. Nếu trong hai tháng tới hắn chịu dốc sức, không phải không có hy vọng.”

Tay nàng đã bị nứt nẻ vì cái lạnh, Hàn Bình Sách không chịu nổi, “Muội lại quên bôi thuốc mỡ mẹ gửi? Để lát nữa ca bảo nhà gửi lò sưởi cầm tay qua cho muội. Mà sao muội phải giúp hắn?”

Than trong chậu bắt đầu nổ lách tách, tỏa ra mùi thơm của hạt dẻ nướng, Hàn Thất lấy từng hạt đã nướng chín, “Xuân sang là lành lại thôi. Muội không giúp hắn, chỉ cho hắn cơ hội tự chiến đấu, thua là do hắn không biết hồi cải, không trách được ai.”

Hàn Bình Sách nhặt lên vài hạt dẻ nóng hôi, thổi cho nguội, nghi ngờ nói, “Nếu hắn thắng, chẳng lẽ chúng ta thu nhận hắn vào quân thật? Tên đó phẩm chất tệ hại, gian trá, muội đừng để bị lừa.”

Hàn Thất không để ý, “Thắng thì gửi ra ngoài Sa Châu, tránh khỏi An gia là được, dù sao cũng là chuyện trong doanh, không tới lượt người ngoài can thiệp.”

Thấy em gái không bị kẻ tiểu nhân lừa, Hàn Bình Sách yên tâm, “Được rồi, chỉ cần cha không lên tiếng, cứ làm theo ý muội.”

Hàn Thất suy nghĩ, “Do Triệu Anh mở lời nên muội sẽ đưa con ngựa ô cho huynh ấy, coi như tạ lễ.”

Hàn Bình Sách không muốn em gái chịu thiệt, hai tay kẹp lại làm nát vỏ hạt dẻ, đổ nắm hạt dẻ vàng óng vào tay nàng, “Muội không cần lo, để ca sắp xếp. Ngựa ô quý giá muội cứ giữ mà dùng, sao có thể tùy tiện đem tặng.”

Chương 30: Đấu với Côn Lôn

Lục Cửu lang chưa bao giờ sống thê thảm khổ sở đến vậy, ước gì bản thân chết quách cho xong nhưng lại không thể chết được, ngày ngày trôi qua trong sự trống rỗng vô nghĩa.

Hắn vẫn không có sức bò lên giường, trời chưa sáng đã bị đồng đội đánh thức, thế mà khi mở mắt lần nữa thì đã nằm trên giường, trên người phủ kín chăn bông.

Hắn vẫn bị mọi người mặt nặng mày nhẹ, bị chửi rủa đủ kiểu, nhưng nay có cơm nóng bốc khói, có thịt mỡ đầy ụ.

Từ cuối thu sang mùa đông khắc nghiệt, từ lúc hoa sương đầu tiên ngưng kết đến khi sân tập phủ tuyết trắng xóa, hắn vác khúc gỗ nặng nề bước đi, ban đầu chạy tới nổi miệng đầy máu, lồng ngực như muốn nổ tung, dần dần bước chân bắt đầu vững vàng, thân thể càng lúc càng dẻo dai, lưng vai sần sùi những vết chai dày, âm thanh xung quanh cũng theo đó thay đổi.

Tiếng cười nhạo và mắng chửi biến thành kinh ngạc, rồi dần dà trở thành lời khen ngợi và kích động, thậm chí có kẻ hiếu kỳ chạy cùng hắn, một vòng lại một vòng, số người chạy song hành từ nhiều đến ít, càng lúc càng thưa thớt, cuối cùng chỉ còn lại chiếc bóng cô độc. Nhưng Lục Cửu lang vẫn không hay biết những điều trên, đầu óc hắn chỉ toàn những buổi huấn luyện dở dang.

Có người kích động xông tới, nắm lấy hấn kêu lên, “Cửu lang!”

Lục Cửu lang chờ đợi bị kéo lại, một hồi lâu sau mới nhận ra khuôn mặt đàn độn của đối phương, thì ra là Thạch Đầu.

Thạch Đầu vui mừng khôn xiết, “Đúng là Cửu lang rồi! Ta còn tưởng chỉ trùng tên! Không ngờ cậu cũng vào quân ngũ!”

Lục Cửu lang gặp nạn, Thạch Đầu không biết xoay sở kiểu gì, cùng đường phải nhập ngũ, đâu hay lại gặp nhau trong doanh. Bây giờ hấn đen hơn và cũng khoẻ lên, có vẻ sống không tệ, nét mặt vui mừng lóa cả mắt.

Lục Cửu lang đẩy mạnh hấn ra, tiếp tục chạy về phía trước.

Thạch Đầu ngỡ ngàng, đuổi theo sau gọi, “Cửu lang! Cậu không nhận ra ta sao?”

Tiếng gọi phía sau xa dần, có người kéo Thạch Đầu ra.

Lục Cửu lang không quan tâm, chạy bền xong còn phải nhảy cóc, nâng tạ và đối kháng, hạng mục nào cũng vô cùng tốn sức, nếu chậm trễ sẽ lại kéo dài đến khuya. Mỗi khi hấn quen với trọng lượng của khúc gỗ là sẽ bị tăng thêm, luôn tập tới mức mồ hôi đầm đìa, cơ hồ kiệt sức; nâng tạ cũng vậy, tạ đá càng ngày càng lớn, số lần tăng lên không ngừng, phải đến khi toàn thân run rẩy, nghiêng rằng muốn gãy mới hoàn thành.

Đôi kháng từ một người tăng lên hai người, rồi lên ba, năm người, thậm chí sáu, bảy người. Đồng đội thay phiên nhau lên trận, ép hấn liên tục chống đỡ tránh né, còn đuổi sức hơn cả nâng tạ. Sau khi hoàn thành xong tất thấy, hấn mở không nổi mắt, rã rời kiệt quệ.

Lần đó hấn ngủ rất lâu, lâu đến mức một nỗi lo mơ hồ len lỏi, rùng mình trước những trận đòn roi sắp sửa giáng xuống, nhưng khoảnh khắc bình yên này lại quá đổi quý giá, khiến hấn không muốn mở mắt.

Cho đến khi hấn thức dậy sau giấc ngủ say, ánh nắng xuyên qua cửa sổ nhỏ trong doanh trại, báo hiệu mặt trời đã lên cao, hấn thừ người không tin nổi, ngơ ngác nhìn quanh, đồng đội không còn mắng chửi, cái nhìn của họ cũng đã thay đổi.

Mấy tân binh khiêng vào một thùng nước nóng lớn, Sử Dũng giọng cục súc, “Ngủ li bì một ngày đêm cuối cùng cũng tỉnh, hôm nay là ngày trọng đại của cậu, thùng nước này coi như mọi người giúp cậu, dậy rửa mặt đi!”

Sự ngạc nhiên của Lục Cửu lang biến thành đờ đẫn, hóa ra hai tháng đã lặng lẽ trôi qua, thời hạn đã đến.

Đồng đội đi ra, đứng ngoài doanh trại bàn tán nhỏ to.

Lục Cửu lang lặng lẽ cởi bỏ quần áo rách, đã lâu hấn chưa tắm rửa, bẩn hơn bất cứ ai trong trại. Nước nóng mùa đông rất quý, vừa mới ngâm mình đã thoải mái đến mức khiến người ta thở dài, dù là

sự an ủi trước khi chết cũng được, hắn thờ thần ngâm mình rất lâu, sau đó bắt đầu chậm chạp kỳ cọ.

Lớp da chết dày như vụn gỗ rơi xuống, mái tóc khô cứng được gột sạch bụi bẩn, khi nước trong biến thành màu xám đen, lạnh buốt người thì hắn mới bước ra khỏi thùng, mặc quần áo đặt ở bên cạnh.

Hắn không quan tâm đó là quần áo của ai, sấy khô tóc bên bếp lò, vén màn cửa dày lên, từng cơn gió lạnh phả thẳng vào mặt.

Đêm qua trời đổ trận tuyết lớn, quân doanh bản thiêu được khoác lên một màu trắng xoá, mặt trời chói loá chậm rãi nhô cao, phản chiếu hàng ngàn tia nắng vàng trên tuyết.

Một canh giờ sau sẽ là buổi khảo sát toàn trại tân binh, quyết định sự đi ở của mỗi người, nhưng trước mắt bây giờ chính là trận đấu đơn độc của Lục Cửu lang.

Cổng phụ của quân doanh lần nữa mở ra, bóng dáng khổng lồ của nô lệ Côn Lôn xuất hiện, chẳng khác gì một ngọn núi đen sừng sững. Gã đầu trọc bóng lưỡng, dưới chân đặt một cái chùy xích nặng nề, con mắt còn lại tóe lên sự kiêu ngạo và oán hận, nhìn Lục Cửu lang như nhìn một con chó hèn nhát.

Bước chân Lục Cửu lang rất chậm, hai mắt trống rỗng, hắn chọn một cây trường thương rồi bước ra khỏi cổng.

Cổng quân doanh khép lại sau lưng, vô số tân binh chen chúc nhìn qua khe cổng.

Gió thổi qua cánh đồng tuyết phát ra tiếng xào xạc, những ngọn cỏ lúa thừa đùng đưa y hết cậu thiếu niên đang cảm thương, yếu ớt đến nỗi có thể gãy bất cứ lúc nào.

Hai tháng trôi qua, Lục Cửu lang đã thay đổi nhiều.

Da hắc thô ráp và sạm màu, người gầy sọp, má hóp vào gò lên những đường cạnh sắc nét, dù mặc áo đông cũng thấy mỏng manh, lưng hơi còng. Các binh sĩ khác càng luyện càng khỏe, còn hắc càng luyện càng gầy, hốc mắt sâu hoắm, đôi mắt dài hẹp không còn vẻ kiêu kỳ quyền rũ mà lạnh lẽo tột điểm, sự khổ luyện lâu dài đã mài mòn cảm giác của hắc, kể cả sợ hãi.

Nhưng trong mắt nô lệ Côn Lôn, hắc vẫn chỉ là một con chó yếu đuối vô dụng, chuyên hành sự mờ ám.

Giọng nói của nô lệ Côn Lôn đáng sợ hết như những gai nhọn trên chùy xích, “Ranh con, quỳ xuống liếm chân ta thì ngươi có thể bớt khổ đây.”

Lục Cửu lang biết đồ ngon đồ ngọt, đương nhiên cũng rất hiểu cách kích động, hắc thân nhiên nói, “Sao ngươi chỉ mù một mắt?”

Nô lệ Côn Lôn thoát trở nên hung dữ, con mắt còn lại bùng bùng lửa giận, “Được lắm! Ta phải lột sống da ngươi, để ngươi đến

sáng mai mới tắt thở!”

Gã như con gấu đen hung dữ lao thẳng vào Lục Cửu lang, cánh tay khỏe mạnh đủ để xé hấn làm đôi.

Lục Cửu lang nhanh chóng di chuyển, né tránh một cách linh hoạt, giống con chó gầy trơ xương bám sát đuôi gấu đen, dù nô lệ Côn Lôn xoay chuyển thế nào hấn vẫn giữ khoảng cách nhất định, trường thương đâm một nhát rồi rút về.

Đương nhiên những đòn tấn công kiểu đó không có hiệu quả, dù thỉnh thoảng có làm xước da thì cũng chỉ như gãi ngứa với một con gấu khổng lồ, càng khiến kẻ thù thêm nổi điên.

Nô lệ Côn Lôn gầm lên giận dữ, “Ranh con, ngươi chỉ biết né tránh như chó thôi hả?”

Lục Cửu lang bỏ ngoài tai, tiếp tục chạy vòng vòng tìm cơ hội đâm trúng.

Đợi đến vết thương thứ ba chảy máu, nô lệ Côn Lôn hoàn toàn phát điên, nhặt chùy xích dưới đất lên.

Chùy xích là một vũ khí linh hoạt hung bạo, quả cầu sắt to dùng chi chít gai nhọn, khi vung lên thần quỷ khó ngăn, trúng vào cơ thể xương thịt đều nát, dầu chỉ là vết trầy cũng vô cùng thảm khốc. Đáng sợ nhất là xích dài hơn một trượng, có thể tấn công xa gần, so với nó, trường thương của Lục Cửu lang chỉ là một cây tre mỏng.

Một tiếng động đình tai vang lên, chùy xích đập hụt vào không khí, để lại hố sâu dưới mặt đất, ngay sau đó lại bay lên, như sao băng trộn lẫn tuyết bùn đuổi theo Lục Cửu lang. Nô lệ Côn Lôn có sức mạnh cực lớn, chùy xích vung lên như điện, cực diện lập tức đảo ngược, Lục Cửu lang chỉ có thể lăn nhào né tránh, vô cùng hung hiểm.

Đồng đội sau cổng quân nhìn mà tim đập thành thịch, Lý Tương thều thào tự trấn an, “Né tránh không tệ, cũng thành công kích động đối thủ, gắng thêm chút nữa biết đâu tên hói kia sẽ mệt.”

Sử Dũ đã bắt đầu tuyệt vọng, “Tên đó còn mạnh hơn gấu hoang, không có chút đáng về mệt mỏi, một tên nô lệ mà lại biết dùng chùy xích! Ngay cả chúng ta còn chưa được tập, thằng nhóc kia sao chịu nổi?”

Ngũ Thôi cũng sợ hãi, “Hai tháng không hề đủ, chỉ cần trúng một chùy là toi đời, ta thấy hấn sắp chết rồi.”

Thạch Đầu chen chúc bên cạnh, nước mắt lưng tròng; Vương Trụ và Hứa Thắng tái mặt, hoàn toàn mất hết hy vọng.

Lúc mọi người nói chuyện, một cú đập giáng xuống thật mạnh, Lục Cửu lang không tránh nổi, buộc lòng dùng trường thương đỡ. Không ngoài dự đoán, trường thương gãy răng rắc, thân gỗ bình thường nào chịu nổi sức mạnh của nô lệ Côn Lôn.

Vô số người sau cổng gỗ rên lên, nghe như một tiếng thở dài.

Lục Cửu lang nhảy lùi vài bước, lưng dẫm mồ hôi, trong tay chỉ còn lại nửa cây gậy.

Tình hình càng thêm bất lợi, nô lệ Côn Lôn cười khẩy, chùy xích lại vung lên, tuyết trên mặt đất đã bị đập ra nhiều hố lõm.

Lục Cửu lang gắng sức chống đỡ, như con gián nhỏ bé né tránh cú đánh của người khổng lồ, hai má hần đỏ ửng, càng lúc càng nguy, Vương Trụ và Hứa Thắng nhút nhát đến nỗi không dám nhìn.

Nô lệ Côn Lôn cười điên cuồng, vung chùy xích đuổi theo, thấy đầu kẻ thù sắp bị đập nát bét, bỗng nhiên trước mắt trống trơn, không còn bóng dáng đối phương đâu, liền kéo xích sắt rung lên, đầu chùy thành linh quay lại.

Hóa ra Lục Cửu lang chạy trốn chính là để tìm điểm mù của tên chột, cuối cùng hắn đã tìm được cơ hội lặn vào góc chết, dùng gậy gầy kéo xích sắt, khéo léo khiến đầu chùy quay lại tấn công. Phen này khoảng cách rất gần, còn rơi vào ngay điểm mù, nô lệ Côn Lôn phát hiện thì đã muộn, hoảng hốt giơ tay đỡ, nhưng gã mạnh tới đâu cũng không bằng sức mạnh của chùy sắt, đầu chùy phũ phàng đập gãy cánh tay, gai nhọn đâm vào giữa ngực.

Nô lệ Côn Lôn mở tròn mắt, máu phun ra từ miệng mũi, hoàn toàn không tin nổi, thân hình khổng lồ đổ xuống, co giật rồi tắt thở.

Cuối cùng Lục Cửu lang cũng bình tĩnh lại, toàn thân ướt sũng mồ hôi, nắm chặt cây gậy gầy, thở hắt hắt phả từng luồng hơi

trắng.

Giữa đất trời mênh mang, trên cánh đồng tuyết vắng ra những bông hoa máu, bên trong cổng quân dậy lên tiếng reo hò liên tiếp tựa sóng vỗ.

Lục Cửu lang không nghe thấy gì, hắn cực kỳ mệt mỏi, cả thế giới chỉ còn lại nhịp đập trái tim.

Cổng quân doanh mở ra, chúng binh sĩ ập tới như thủy triều, đồng đội lao ra trước tiên. Sử Dũng và Ngũ Thôi vui mừng như điên, kéo hắn lên hô lớn, “Tốt lắm! Cậu thắng rồi! Thật không thể tin được!”

Tất cả đồng đội hoan hô ầm ĩ, nước mắt chảy dài, Thạch Đầu cũng chen vào, nhắc nhở hắn lên chạy vòng quanh trại. Trận chiến kỳ diệu này khiến cả quân doanh nổ tung, hàng ngàn người kéo nhau tiến tới, tiếng reo hò đợt sau cao hơn đợt trước, chẳng một ai nhận ra cổng chính quân doanh vốn luôn khoá kín nay đã mở ra, một đội quân phóng ngựa vào.

Bọn họ dừng lại bên sân tập, người đàn ông dẫn đầu ngạc nhiên nhìn đám đông, “Chuyện gì thế này?”

Hàn Bình Sách đi cùng cũng kinh ngạc không kém, thấy người được nhắc lên mới hiểu ra, “Tiểu Thất để Lục Cửu lang đấu với nô lệ Côn Lôn của An gia, có lẽ hắn đã thắng.”

Nghe thấy thế, người đàn ông dẫn đầu sực nhớ tới, “Là người mà Triệu gia từng đề cập?”

Đám đông reo hò tới gần, lúc này đã có người phát hiện điều không đúng, nhanh chóng dừng bước, nhưng Sử Dũng và Ngũ Thôi vẫn chưa nhận ra, tiếp tục nâng Lục Cửu lang lên chạy điên cuồng, suýt đâm sầm vào ngựa của nhóm người kia, vệ binh quát lớn, “To gan! Hàn đại nhân ở đây, còn dám làm càn!”

Cả đám kinh hãi, lập tức thu tay quỳ rạp xuống đất.

Lục Cửu lang mơ màng ngỡ ngác, bị người ta nâng lên rồi đột ngột bị buông ra, cơ thể lập tức rơi thẳng xuống đất, cuối cùng cũng hoàn hồn.

Trước mặt là một hàng ngựa cao lớn, người đàn ông đứng giữa có khuôn mặt hơi sạm, tóc mai đã điểm bạc, chính là Hàn Nhung Thu chủ nhân của vùng Hà Tây. Ông cúi nhìn, hai mắt bỗng mở to đầy ngỡ ngàng.

Lục Cửu lang ý thức có điều không ổn, cúi đầu xuống mới phát hiện quần áo tả tơi, cái quần bị kéo tuột lộ ra nửa cái mông.

Chương 31: Vào Thanh Mộc quân

Thật ra cũng có không ít người đoán rằng Hàn Nhung Thu sẽ tới, dầu gì khảo sát hàng nghìn tân binh là đại sự trong quân, ông đích thân tới nghiệm binh cũng là chuyện thường tình. Chỉ không ngờ Lục Cửu lang chiến thắng một cách thần kỳ khiến mọi người phần khích quá độ, quên cả quân kỷ.

May mà các đại nhân không để ý, quân doanh nhanh chóng ổn định nề nếp, tân binh yên lặng tuân thủ phân nhóm khảo sát, kẻ đạt yêu cầu thì hơn hớn hân hoan, kẻ không đạt thì lập tức bị đuổi, liên tục có người thất vọng rời đi.

Toàn bộ đội của Sử Dững đạt khảo sát xuất sắc, ai nấy đều sướng rơn. Sử Dững làm đội trưởng còn được khen thưởng, mừng đến mức không khép nổi miệng, hí hửng nói với Hứa Thắng, “Có phải ta đang mơ không? Mau véo ta một cái đi.”

Hứa Thắng quả thật mạnh tay véo một cái, Sử Dững đau đớn vùng tay tát lại khiến Hứa Thắng nhảy lùi ba thước.

Các đồng đội cười phá lên, lần này toàn đội có thể đạt yêu cầu đều nhờ luân phiên đốc thúc huấn luyện Lục Cửu lang, luyện tập nhiều hơn các đội khác.

Vương Trụ bắt đầu tính toán, “Biết đâu ta có thể vào Thanh Mộc quân, được phân tới dưới trướng của Hàn tiểu tướng thì tốt quá,

không thiếu phần thưởng.”

Ngũ Thôi chỉ cần lĩnh quân lương, không quan tâm sẽ vào quân nào, “Xích Hỏa quân cũng được, không thua kém gì. Tết nhất tới nơi rồi, chẳng biết có thể được về nhà hay không.”

Một câu nói khiến mọi người nảy sinh mong chờ.

Sử Dũng cũng nhớ nhà, “Đúng vậy, ta chỉ còn mỗi hai chiếc quần, một chiếc đã cho tiểu tử kia rồi, phải về nhà mua cái mới.”

Nghe đến đây, Ngũ Thôi cũng than dài, “Quần của huynh chỉ là đồ cũ, còn áo của ta là đồ mới đây, bản thân còn tiếc không dám mặc, vậy mà tiểu tử kia chẳng cảm ơn một tiếng, may mà hắn đã thắng.”

Vương Trụ cũng hét lên, “Đôi giày của ta nữa! Nếu không phải thấy giày của hắn nát bươm, còn lâu ta mới cho.”

Trong doanh trại mọi người thi nhau kẻ lẻ, ở ngoài cửa tuyết bắt đầu tan, dọc theo mái nhà rả rích chảy xuống, hợp thành một màn nước.

Lục Cửu lang ngồi một mình tựa vào tường, nhìn đọt khảo sát đằng xa qua màn nước, nhắm nháp hương vị của chiến thắng.

Trận chiến này tuy rất nguy hiểm nhưng khiến hắn nhận được lời tán dương chưa từng có, hàng nghìn người hô vang, sự ngưỡng mộ và nể phục ập đến khiến lòng hắn phiêu dạt. Hắn tông quân vốn chỉ

để tránh họa, chưa bao giờ nghĩ mình sẽ thật sự đi lính, hai tháng qua không biết hối hận bao nhiêu lần, chỉ ước có thể mọc cánh bay đi. Nhưng lúc này hắn bỗng cảm thấy bao vất vả trước đó không hề uổng phí, hoá ra phần thưởng từ khổ luyện lại ngọt ngào đến vậy.

Nô lệ Côn Lôn đã chết, chưa chắc An phu nhân đã chịu bỏ qua. Danh tiếng có được hôm nay đủ để hắn sống ổn trong quân, chỉ bằng cứ ở lại đây, có ăn có uống có quân lương, đợi chừng nào ra chiến trường rồi trốn cũng chưa muộn.

Nhưng Lục Cửu lang tính toán kỹ lưỡng tới đâu cũng chẳng ngờ sự đời không như ý muốn, mấy ngày sau lệnh nghỉ trong doanh trại được công bố, cùng với đó là sự thu xếp dành cho hắn.

Lục Cửu lang đứng ngoài doanh trại đến khi hai chân mỏi nhừ, cuối cùng cũng thấy Hàn Thất vén rèm đi ra, hắn sai bước chạy tới, lớn tiếng hô, “Hàn Thất! Rõ ràng ta đã thắng, vì sao không cho ta ở lại!”

Hàn Thất nhảy lên con ngựa được thân vệ dắt tới, kéo cương liếc nhìn, “Ra năm sẽ có đội ngũ tới Yên Kỳ, lúc đó sẽ đưa ngươi theo, như vậy có thể tránh được An gia, tự ngươi giải quyết lấy.”

Lục Cửu lang vừa tức vừa ngạc nhiên, “Ta đã khảo sát đạt yêu cầu, lý do gì mà đuổi ta ra khỏi doanh trại!”

Hàn Thát cũng không né tránh, thẳng thắn nói, “Vì vốn dĩ người không hề muốn nhập ngũ, sẽ không trở thành một binh lính tốt.”

Lục Cửu lang sừng sốt, thấy nàng định thúc ngựa rời đi liền lao tới chụp lấy dây cương, “Cô dựa vào đâu mà nói thế, ta khổ luyện hai tháng mới giết được nô lệ Côn Lôn, cả doanh trại đều tung hô ta!”

Hàn Thát giờ tay ngăn thân vệ tiến lên, “Thì sao, người không biết trung thành, cũng chẳng hiểu đồng đội, chỉ coi quân đội là nơi tạm lánh, khi lâm trận tất sẽ bỏ chạy. Người như người, quân Hà Tây không cần.”

Lục Cửu lang bị nàng nói cho câm nín, một lát sau mới bắt bình lên tiếng, “Sao cô dám khẳng định ta không biết trung thành, ta mạnh hơn tất cả mọi người trong đội, chẳng lẽ quân đội không cần kẻ mạnh? Vì sao chỉ có thành kiến với mình ta?”

Hàn Thát giờ tay đẩy nhẹ, Lục Cửu lang không kịp tránh, bị luồng nội lực dịu dàng mà mạnh mẽ hất văng ra xa mấy trượng.

Thiếu nữ trên lưng ngựa cười nhạt, giọng điệu khinh mạn, “Mới giết một tên nô lệ Côn Lôn mà đã tự cho mình là kẻ mạnh? Người còn kém xa lắm, bảo người đánh một trận chẳng qua là để dạy người bài học, hiểu rõ bản thân, chớ có tự phụ.”

Hàn Thát không để ý nữa, thúc ngựa sượt qua người hắn, phóng thẳng ra khỏi doanh trại.

Hàn gia là hào tộc Sa Châu, con cháu đông đúc, Hàn Nhung Thu có mấy người anh em, bản thân ông cũng có nhiều con cái. Hằng năm khi vào dịp lễ Tết hay tế tổ, gia yến lên tới hơn trăm người, vô cùng náo nhiệt, dâu con hỏi han, trẻ nhỏ nô đùa, ồn ào suốt đêm.

Người đứng ra lo liệu chính là Hàn phu nhân. Bà giữ cô con gái vừa mới về nhà ở bên cạnh, chỉ huy thị nữ gia nhân làm việc, sắp đặt gia yến cẩn thận, hoàn toàn không can cánh đàn ông trong nhà phải nhúng tay.

Hàn Nhung Thu cùng ba người con trai hàn huyên với họ hàng thân thích, đến khi tiệc tàn, ông bảo con cả tiễn khách, gọi hai người con còn lại tới bàn chuyện.

Con thứ Hàn Chiêu Văn vốn là võ tướng, nhưng do bị thương ở chân không thể ra trận, đi lại còn phải chống gậy, mấy năm dưỡng thương đã làm y có khí chất của một văn nhân. Song, y chưa từng buông bỏ chuyện quân sự, thấu hiểu nỗi lo của cha, chủ động nói, “Thành Thiên Đức nhận được thông báo của chúng ta, đã theo dõi động tĩnh của bộ lạc Hồi Hột, phát hiện có một chi tộc Nam tiến, số lượng lên đến ba vạn, bèn phái sứ giả đi dò hỏi. Quân Hồi Hột thấy bọn họ đề phòng nên không dám manh động, tạm thời đóng quân ở vùng giáp hồ, ắt hẳn trong triều sẽ dùng biện pháp vỗ về xoa dịu.”

Hàn Nhung Thu sáng tỏ, “Người Hồi Hột sẽ không yên phận ở một nơi, sau này ắt sẽ sinh chuyện.”

Hàn Chiêu Văn lại nói, “Có ba chi Hối Hột Tây tiến, một chi bị cha đánh bại, đi đường vòng qua Cao Xương; hai chi còn lại vừa khởi hành, chưa rõ phương hướng. Về số tân binh mà cha yêu cầu, năm sau có thể bổ sung vào đại doanh, chúng ta cũng không cần sợ chúng nữa.”

Hàn Nhung Thu nhìn con trai út, tán thưởng một câu, “Lừa binh này luyện rất tốt, con bỏ công khá lắm.”

Hàn Bình Sách đang chờ lời khen ấy, lập tức cười tươi, “Con và tiểu Thất đều vất vả, có phải cha nên thưởng gì không?”

Hàn Nhung Thu bật cười, “Mới khen một câu đã đòi thưởng, con muốn gì?”

Hàn Bình Sách hăm hở, “Lâu rồi chưa được ra ngoài tấn công, tay chân ngứa ngáy quá, chờ xuân sang cha cho phép con dẫn binh đi một chuyến nhé?”

Hàn Nhung Thu bác bỏ ngay, “Đã làm chủ soái sao có thể chạy lung tung, thời gian tới còn phải bàn chuyện hôn nhân cho con, cứ ở nhà mà nghỉ dưỡng.”

Hàn Bình Sách đã hai mươi tuổi, cũng chẳng ngạc nhiên với việc này, thuận miệng đáp lời, chợt nhớ ra, “Có phải mẹ đang lo liệu cho tiểu Thất không? Lần trước còn bắt muội ấy đi lễ Phật, không cho tới doanh trại.”

Hàn Nhung Thu không phủ nhận, “Đúng là mẹ con có ý đó.”

Hàn Bình Sách chân chừ, lên tiếng thay cho em gái, “Tiểu Thất vừa mới vào quân doanh, đang rất hào hứng, chưa chắc đã chịu bàn chuyện hôn nhân sớm.”

Hàn Chiêu Văn đang uống trà, dở khóc dở cười đặt chén xuống, “Còn chưa biết là nhà nào mà đệ đã lo thay. Lẽ nào cha mẹ không nghĩ thấu đáo hơn đệ, cần đệ phải bận tâm hả?”

Hàn Bình Sách biết mình lỡ lời, cười xoa một tiếng.

Hàn Nhung Thu mỉm cười, “Nhân tiện nhắc tới cha cũng muốn hỏi, tiểu Thất đã làm gì mà khiến cả quân doanh náo loạn thế, con kể rõ xem.”

Dù Hàn Nhung Thu từng gặp Lục Cửu lang trong hôm xuất thành nhưng tâm tư đặt vào đại sự, không để ý nhiều, lần này mới nghe con trai kể lại đầu đuôi sự việc, ông lập tức hỏi kỹ những chuyện liên quan đến Lục Cửu lang, ngay cả Hàn Chiêu Văn cũng ngạc nhiên để tâm.

Hàn Bình Sách kể xong, lại nói, “Thằng ranh đó quá gian xảo, tiểu Thất cứu hấn nhiều lần nhưng hấn sống chết không chịu nói thật, cuối cùng mới khai ra nội gián là em trai vua Thổ Phồn, chẳng trách Bùi thúc coi hấn là mầm họa, luôn muốn giết hấn. Đến Sa Châu lần này lại gây họa, dù thắng cũng không thay đổi được bản tính xảo quyệt, nhất định không thể để hấn ở lại quân ngũ, đã sắp xếp cho hấn ra xuân sẽ rời trại.”

Hàn Chiêu Văn cảm thấy thú vị, “Chút kinh nghiệm ấy của đệ còn kém xa Bùi thúc, ca đã nói có Bùi gia sắp xếp, cha chắc chắn sẽ không sao, đệ cứ khẳng khẳng đòi đi bằng được.”

Hàn Bình Sách ngượng ngừng, sau này chàng mới biết Bùi gia có đến hàng trăm tinh binh trong thành, mai phục quanh đài cao, chỉ cần ra lệnh là có thể bảo vệ bất cứ lúc nào, dù anh em chàng không ra tay, cục diện vẫn có thể ổn định.

Tuy con út có hơi bộp chộp nhưng được tám lòng đáng quý, Hàn Nhung Thu cũng an ủi, “Chuyện hai đứa làm cũng không phải vô ích, tránh cho quá nhiều người Hà Tây lộ diện, khiến Thiên Đức quân khó chịu. Hựu Tĩnh hiếm khi khen ngợi, nói hai đứa khá lắm.”

Hàn Bình Sách càng cảm thấy hổ thẹn, xoa xoa mũi, “Bên ngoài hay đồn hai nhà Hàn Bùi không hợp, cha lại không nói nhiều nên con mới nghĩ lệch lạc.”

Hàn Nhung Thu cảm thán, “Người Phồn xưa nay luôn nghi kỵ đại tộc, không thể không giả vờ, nói là nằm gai nếm mật cũng không quá. Con trẻ các con lại vô tư nên mới không để mấy đứa biết quá nhiều. Bây giờ tình hình đã tạm yên ổn, có thể giao lưu nhiều hơn.”

Ông xúc động đăm chiêu, trầm ngâm một lúc rồi bảo con út trở về nghỉ.

Hàn Chiêu Văn tiễn cha về tâm viện, thử dò hỏi, “Hình như cha rất để tâm đến Lục Cửu lang, là vì tiểu Thất sao?”

Hàn Nhung Thu không đáp, chỉ cười nhẹ.

Hàn Chiêu Văn nói, “Thất muối chưa đến mức hồ đồ trong chuyện này, muối ấy có chí khí, là mầm non tốt, vài năm nữa có thể độc lập như tiêu đề, nếu gả đi thì thật đáng tiếc, cha nghĩ thế nào?”

Hàn Nhung Thu giữ vẻ mặt điềm tĩnh, đáp qua loa, “Còn nghĩ thế nào được, trong nhà chỉ có mỗi mình nó chưa gả, lại quá xuất chúng, không thể không lo nhiều hơn.”

Hàn Chiêu Văn nhìn sắc mặt khó đoán được ý của cha, khẽ cau mày.

Trước và sau năm mới, trại tân binh trở nên vắng lặng, chỉ còn vài binh sĩ ở lại canh gác, những buổi huấn luyện hằng ngày cũng tạm ngừng.

Tiêu đội của Lục Cửu lang được phát lương rồi cho phép về nhà nghỉ Tết, cả bọn kéo nhau đi hết, chỉ còn lại mình hấn như cô hồn dã quỷ.

Không ai mắng mỏ, không người giám sát, ngày ngày hấn ngủ đến khi mặt trời lên cao, nhưng lại cảm thấy bức bối vô cùng. Hấn buồn chán đi quanh quần trong sân tập trông vắng, nhìn chằm chằm khúc gỗ, định vác nó lên chạy vài chục vòng, rồi lại mắng mình ngu ngốc, khó khăn lắm mới thoát khỏi vát vả thì lại tự muốn chuốc khổ.

Hắn vốn đắc ý về dung mạo và tài ăn nói lừa phỉnh, khinh thường lũ măng phu thiếu suy nghĩ, nhưng bây giờ hắn trở nên cường tráng linh hoạt, một hơi có thể hít đất hàng trăm lần, dễ dàng trèo lên cột gỗ to, nâng được tạ đá nặng, sức mạnh mang tới cho hắn sự tự tin phi thường, không ngờ lại thú vị đến vậy.

Nhưng trong mắt Hàn Thất, tất cả những điều trên đều chẳng đáng kể. Dầu hắn có tài tình chiến thắng kẻ mạnh hơn mình, nàng vẫn khinh miệt tột cùng.

Thạch Đầu hí hửng lại gần, “Cửu lang.”

Lục Cửu lang không thêm đề ý, ngay cả tên ngọc này cũng được vào Xích Hỏa quân, như một lời chế nhạo cay đắng dành cho hắn.

Thạch Đầu thực sự không sáng dạ, cứ đâm vào chỗ đau, “Cửu lang phải đi Yên Kỳ thật hả? Nghe nói nơi đó tệ thua Sa Châu nhiều.”

Lục Cửu lang càng bức bối, ai chẳng biết chuyện này. Nhưng hắn không thể trở về thành Thiên Đức, càng không thể nán lại Sa Châu, Lương Châu bị người Phồn chiếm đóng, không tiện vào Trung Nguyên, còn chỗ nào tốt hơn nữa? Hắn lạnh lùng đáp, “Ta đi Yên Kỳ, ngươi không đi cùng à?”

Thạch Đầu câm lặng, mãi sau mới lắp bắp, “Ta muốn đi theo cậu lắm... nhưng trong quân có ăn có uống, cũng không sợ lừa người bị đánh...”

Lục Cửu lang lưỡng trước được câu trả lời, càng thêm chế giễu, “Tùy ngươi, đến lúc ra chiến trường, bị quân địch chém gãy tay gãy chân, xem Xích Hỏa quân có giữ ngươi lại không. Lúc đó cầm cái bát vỡ đi ăn xin, người ta thấy đáng thương, may ra cho thêm miếng cơm nguội.”

Thạch Đầu bị hấn dọa sợ, lắp bắp, “Cũng chưa chắc, trong quân có nhiều lão binh, Hàn tiểu tướng quân đã nhiều lần xuất chiến, cũng đâu có bị thương như vậy.”

Lục Cửu lang cười khinh bỉ, “Ngươi tướng quân Hà Tây là quân Thiên Đức, mấy năm nay không cần đánh trận? Trận đánh với quân Hồi Hột đã mất đi ba phần, đó chẳng phải là mạng người? Hàn tiểu tướng quân có vô số cận vệ nên đương nhiên không sao, còn lính quèn phải lao lên đầu tiên, không mọc thêm vài cái đầu thì lấy đầu cho đủ để chém, một tướng công thành vạn cốt khô, ngươi chính là một trong những khúc xương ngu xuẩn ấy!”

Thạch Đầu trợn mắt ngạc nhiên, “Cửu lang quả là người có học, cái gì công cái gì khô cơ?”

Tên này đúng ngu dốt, Lục Cửu lang cố nén cơn giận, lạnh lùng nói, “Ý ta là cường địch rình rập bốn phía Hà Tây, quân đội chắc chắn sẽ đánh trận rất nhiều, cho nên lương bổng mới cao ngất. Hiện giờ ngươi được yên ổn nhưng khi lâm trận tất sẽ mất mạng, muốn giả chết cũng không được, kẻ độc chiến thấy ngươi nhát gan, một đao hạ xuống, ngươi chỉ có thể đầu thai lần nữa.”

Kỳ thật Thạch Đầu cũng biết đánh trận là chuyện nguy hiểm, chẳng qua không muốn nghĩ nhiều, buồn bã nói, “Nếu Cửu lang ở lại, ta sẽ không sợ.”

Lục Cửu lang tức giận đáp, “Chỉ có kẻ ngu cực ngu mới ở lại trong quân, ta không muốn bị quản thúc. Năm mới đã qua, hôm nay sẽ về quân doanh, sẽ có người bầu bạn với ngươi, lo giữ lấy cái đầu, đừng để lên trận đã bị chém.”

Tùng tốp binh sĩ bắt đầu ủa vào từ cổng phụ, ai nấy mặc áo mới, mặt mày rạng rỡ, trông thật chương mắt.

Sử Dũng cùng Vương Trụ và Ngũ Thôi đi đến, vừa thấy Lục Cửu lang liền cười toe toét, giơ tay chào từ xa. Lục Cửu lang định giả vờ không thấy nhưng Thạch Đầu lại phản kích đẩy hắn tới.

Sử Dũng vui vẻ dúm cho hắn một túi vải căng phồng, “Nhóc con, cậu không ra khỏi doanh trại, ta mang cho cậu ít đồ ăn đây.”

Lục Cửu lang sừng sốt, từ khi thân phận bị lộ, cả đội coi hắn như kẻ thù, mắng chửi không ngớt, chưa bao giờ nói cười như thế này, giờ đây khi sắp phải chia tay thì Sử Dũng lại tỏ ra thân thiện, còn mang đồ cho hắn.

Vương Trụ cũng lấy ra một đôi giày từ trong tay nải, “Ta đem cho ngươi đôi giày mới, đường đi Yên Kỳ xa xôi, một đôi giày cũ không đủ đâu.”

Ngũ Thôi lôi ra một chiếc áo da cũ, “Đầu xuân trời vẫn lạnh, đi đường mà không có áo ấm thì sáng tối rét chết.”

Mấy người vây quanh hắn nói cười rôm rả, Lục Cửu lang ôm một đồng đồ đứng tần ngần.

Bỗng một kỵ binh chạy xuyên qua doanh trại, binh sĩ truyền lệnh trên ngựa hét lớn, “Lục Cửu lang! Ai là Lục Cửu lang?”

Lục Cửu lang biết mình sắp bị trục xuất, lòng dạ uể oải, Sử Dũng phải trả lời thay.

Binh sĩ truyền lệnh giật dây cương, nói thật to, “Lục Cửu lang! Bên trên có lệnh, ngươi đến Thanh Mộc doanh báo danh!”

Mọi người ngây ra, ai nấy đều nghi ngờ tai mình.

Chỉ có Thạch Đầu nhảy căng lên, phẫn kích hét to, “Cửu lang! Cậu không phải đi xa nữa! Còn được vào Thanh Mộc quân!”

Chương 32: Gửi gắm con cưng

Thanh Mộc quân là đội quân có tên tuổi nhất trong năm quân Hà Tây, đồng thời cũng là thanh đao sắc bén nhất do Hàn Nhung Thu đích thân rèn giũa. Đội quân này nghênh đón những kẻ thù mạnh nhất, chiến đấu trong những thế trận khó khăn nhất. Trải qua những trận chiến đẫm máu ấy, bọn họ được người dân ngưỡng mộ và kính trọng.

Quá trình tuyển chọn binh sĩ cho Thanh Mộc quân vô cùng khắt khe, cho nên việc Lục Cửu lang được nhận vào bên đó, thậm chí còn được phân vào đội cận vệ của Hàn Bình Sách khiến chính hắn cũng thấy kỳ quặc.

Không thể nào là do Hàn Thất thu xếp, vì nàng lạnh lùng như sắt đá, đã thẳng thừng bày tỏ sự khinh miệt với hắn;

Cũng không phải là lệnh của Hàn tiểu tướng quân, Hàn Bình Sách nhìn hắn như nhìn một con chó hoang, ghét bỏ ra mặt.

Hai người này đều không muốn, nhưng lại không thể làm trái ý thì chỉ có một người.

Vậy tại sao Hàn Nhung Thu lại làm thế? Phải chăng náo động ngày hôm đó đã thu hút sự chú ý của ông, khiến ông đánh giá cao tài năng độc đáo của một tiểu binh? Nhưng khi so sánh với Hàn Thất, Lục Cửu lang tự hiểu mình vẫn còn thua xa, hắn vẫn quá yếu kém

trước những người mạnh mẽ, đến mức hấn không thể hiểu nổi vì đâu mà mình được chọn? Nhưng dù là gì đi nữa thì hấn không tránh khỏi đắc ý, ít nhất hấn không bị đuổi đi một cách nhục nhã, thậm chí còn được đồng đội ghen tị.

Nhưng hấn không lường được rằng Thanh Mộc doanh sẽ là khởi đầu cho một cơn ác mộng khác, hoàn toàn trái ngược với những gì hấn tưởng tượng.

Đội cận vệ có ba trăm người, đều là tinh anh trong số tinh anh, theo Hàn Bình Sách chém giết hàng ngàn quân địch, dũng mãnh quyết liệt, nên bọn không hề xem trọng kẻ yếu.

Thủ lĩnh của đội cận vệ là Trường Canh, người hầu trong nhà họ Hàn, lớn lên cùng Hàn Bình Sách, có thể coi là một phần của chủ nhân, không chỉ giống cả ánh mắt mà còn không che giấu sự khinh miệt, vừa gặp đã ra oai phủ đầu, “Người có thể bày mưu ở trại tân binh, nhưng Thanh Mộc quân không phải là nơi để lừa lọc, mọi người hãy dạy cho hấn biết làm lính nghĩa là gì!”

Khi tân binh chính thức gia nhập quân doanh, bọn họ sẽ tiến hành bước tiếp theo của việc huấn luyện, nâng cao kỹ thuật cưỡi ngựa, sử dụng thương giáo, bắn cung và rèn luyện thể lực, sau hơn nửa năm mới có thể trở thành một binh sĩ đủ tiêu chuẩn. Đây là quy tắc chung, nhưng với Lục Cửu lang, mọi thứ lại vô cùng khắc nghiệt.

Hấn cứ tưởng những khổ cực trong trại tân binh đã qua, nhưng khi đến Thanh Mộc doanh, mọi thứ lại trở nên tồi tệ hơn nhiều, mỗi ngày chìm ngập trong mồ hôi và máu đỏ, chịu nhục nhã

lần bài trừ hết lần này đến lần khác, luôn phải đối mặt với sự bất nạt khinh bỉ.

Lục Cửu lang biết mình sai rồi, lẽ ra hắn không nên ở lại quân Hà Tây. Sự dày vò mà Hàn Thất đem lại chỉ ít vẫn còn có kỳ hạn, còn ở Thanh Mộc quân lại là một bóng tối vô tận, nhưng yêu cầu rời doanh của hắn lại chỉ đem đến sự trừng phạt dữ dội hơn, hắn bắt đầu lên kế hoạch bỏ trốn, không lúc nào không suy nghĩ tiêu cực.

Doanh trại Thanh Mộc cách xa thành Sa Châu, một bên liền kê sa mạc, một bên là đồng hoang đầy cỏ dại, xung quanh thỉnh thoảng có sói hoặc bò rừng xuất hiện, chạy bằng hai chân khó lòng đi xa, cần phải có ngựa.

Quân quy nơi này vô cùng nghiêm ngặt, sáng tối phải điểm danh, hàng vạn người trong đại doanh sống ở những khu riêng biệt, xung quanh là rào chắn cao với hơn trăm tháp canh, mọi động tĩnh trong trại đều không thể thoát khỏi sự giám sát của các lính gác, y hệt một thành trì với những quy định khắt khe.

Tuy Lục Cửu lang ở trong đội cận vệ nhưng không thể tiếp cận doanh trại của Hàn Bình Sách, phạm vi hoạt động rất hạn chế, luôn bị đồng đội theo dõi, dù hắn có vắt óc cũng khó lòng tìm được cách, sự oán hận tích tụ ngày càng nhiều, gần như đạt đến cực hạn.

Đúng vào lúc này, một vị khách quý bất ngờ xuất hiện. Gia chủ họ Bùi Bùi Hựu Tĩnh sau khi lập công trở về đã đưa con đến thăm Sa Châu.

Trong mắt của thế nhân, mối quan hệ giữa Bùi gia và Hàn gia vô cùng khó lường, vừa có những tin đồn không hòa thuận nhưng vừa kể rằng hai nhà họ chung vai chống lại ngoại bang, đánh đuổi người Phồn ra khỏi Hà Tây, rất khó để không bị mang ra so sánh. Bùi gia có Nhuệ Kim quân, kết giao với nước Cao Xương, độc bá vùng Cam Châu; Hàn gia có Thanh Mộc và Xích Hỏa quân, kết hôn với Phương gia của bộ lạc Túc Đặc và Tư gia của bộ lạc Thoái Hồn, được vạn dân ở Sa Châu tôn kính.

Cả hai gia tộc đều mạnh mẽ, may mắn Hàn Nhung Thu rất được lòng dân, chỉ huy chiến đấu liên tục giành thắng lợi, năm quân hợp thành một. Lần này Bùi Hựu Tĩnh đến Sa Châu đã nhận được sự đón tiếp nồng hậu, Hàn Nhung Thu đích thân hộ tống, cùng đi tuần Thanh Mộc doanh.

Trước đó khi ở thành Thiên Đức, Bùi Hựu Tĩnh đã dán thêm râu dài nhằm cải trang, nay ông cạo râu ngắn tôn lên vẻ lịch lãm ở tuổi trung niên. Ông quan sát doanh trại hàng vạn người, từng khu một có trật tự rõ ràng, huấn luyện đều đặn, lính tập bắn cung đều bắn trúng hồng tâm liên tiếp, lính tập cưỡi ngựa thì nhanh nhẹn như chim, không khỏi tán dương, “Ta nhớ hồi còn trẻ, ông đã nói sẽ rèn ra một đội quân mạnh mẽ vô song để khôi phục thành trì nhà Hán, bạn bè đều cười chê ông khoác lác.”

Hàn Nhung Thu mỉm cười, “Và ta nhớ ông đã không cười, còn nói Bùi gia cũng sẽ có một đội quân xuất sắc như vậy, cùng chiến đấu với ta, đánh đuổi giặc Hồ.”

Ngờ đâu những lời nói của hai thiếu niên ngày ấy đã trở thành sự thật. Bùi Hựu Tĩnh cảm thán, vừa định lên tiếng thì ánh mắt đột nhiên khựng lại, chân mày nhú chặt, “Sao tên kia lại có mặt trong quân?”

Bùi Hựu Tĩnh thật nhạy bén, dù Lục Cửu lang đã bị phơi nắng đen đúa, gầy gò như que củi, khí chất thay đổi hoàn toàn, nhưng khi hắn đứng giữa đám đông của đội cận vệ, ông vẫn nhận ra hắn ngay lập tức.

Hàn Nhung Thu mỉm cười, “Cậu ta có ý định nhập ngũ, đã thể hiện xuất sắc ở trại tân binh.”

Bùi Hựu Tĩnh chế giễu, “Vậy mới đáng ngờ, thằng nhãi này lắm mưu mô xảo quyệt, không phải hạng tốt lành gì. Nếu không phải vì đứa con gái nhà ông liên tục ngăn cản thì ta đã đưa nó đi đầu thai lần nữa rồi.”

Hàn Nhung Thu thoáng hiện chút bối rối, khẽ ho một tiếng, “Dù có chỗ không tốt nhưng cậu ta vẫn còn trẻ, nếu được huấn luyện nghiêm chỉnh ắt sẽ thành tài.”

Bùi Hựu Tĩnh nói thẳng, “Ta đã cho người điều tra, hắn tham lam thành tính, gian trá xảo quyệt, sống nhờ lừa gạt tiền bạc từ phụ nữ, tâm tính như vậy, có rèn giũa cũng chỉ tổ phí công.”

Hàn Nhung Thu đành chuyển chủ đề, nhìn về phía Bùi Hành Ngạn đang đứng bên trường bắn cung, “Hành Ngạn có hứng thú với

bản cung không? Ta có một bộ cung tốt, lát nữa sẽ mang đến cho cháu.”

Không nói đã đành, vừa nhắc đến, Bùi Hựu Tĩnh đã lạnh mặt, “Đừng đưa cho nó, cái sức cón con của nó có dùng cung tốt cũng lãng phí.”

Hàn Nhung Thu bật cười, “Tập luyện vài năm nữa chẳng phải là được sao? Ông quá thông minh, kỳ vọng quá lớn vào con mình nên mới lo lắng thế này.”

Bùi Hựu Tĩnh lắc đầu, “Kỳ vọng quá lớn? Chưa dám nói sánh bằng con trai nhà ông, dù chỉ được một nửa như con gái ông là ta đã có thể vui cười trong mơ rồi. Ông cũng biết trong Bùi gia tranh đấu gay gắt thế nào đấy, Hành Ngạn quá vô dụng, ta gần như không dám nghĩ đến tương lai.”

Hàn Nhung Thu an ủi, “Ông để cháu nó theo bên cạnh từ từ dạy dỗ, chẳng lẽ không thể dạy nổi? Không cần phải nóng vội.”

Bùi Hựu Tĩnh thở dài, mặt lộ vẻ u ám, “Ở Cam Châu thì không được. Hành Ngạn bị con gái nhà ông kích động đòi cưới ngựa, mới ngã ngựa hai lần mà mẹ nó đã không cho nó lại gần ngựa nữa, nói gì tới việc vào doanh trại. Bị thương có chút mà bà ấy cứ làm ầm lên với ta, chẳng lẽ tài năng có thể từ trên trời rơi xuống? Cũng trách ta năm đó suy nghĩ nông cạn, vì gia tộc mà kết hôn với Cao Xương. Chọn vợ quả thật phải chọn người hiền lương.”

Hàn Nhung Thu cũng không biết nói gì thêm, chỉ lặng im.

Bùi Hựu Tĩnh tất có lý do để nói những điều này, vào thẳng vấn đề, “Lần này ta đưa Hành Ngạn đến đây là muốn để nó ở lại Thanh Mộc quân một năm.”

Hàn Nhung Thu cũng đã đoán ra, thận trọng đáp, “Ở lại làm khách tất nhiên không sao, chắc chắn sẽ tiếp đãi chu đáo.”

Bùi Hựu Tĩnh ngắt lời, “Không phải làm khách mà là như binh sĩ bình thường, bị giam trong doanh trại huấn luyện, tập bắn cung cưỡi ngựa và kỹ năng chiến đấu. Không cần phải giống như con trai nhà ông, nhưng chí ít phải có dáng vẻ của một đấng nam nhi, có thể ra trận.”

Đây không phải chuyện có thể dễ dàng đồng ý, Hàn Nhung Thu đau đầu, “Dù Sách có lớn hơn vài tuổi nhưng tính cách vẫn chưa định hình, hành sự vẫn còn thiếu sót, sao có thể dạy được người khác.”

Bùi Hựu Tĩnh đã quyết định, “Cần đánh cứ đánh, cần phạt cứ phạt, không cần phải kiêng nể. Ta biết Hành Ngạn đã bị chiều hòng người, nếu không dùng đến biện pháp mạnh thì không thể rèn giũa được.”

Hai người là bạn thân từ thuở thiếu niên, Hàn Nhung Thu sao có thể không hiểu tính cách của ông bạn già. Giờ ông ta nói độ lượng vậy đây, nhưng đến lúc con mình chịu khổ lại sinh lòng bảo vệ, không biết ông ta đang nghĩ gì trong đầu, đương nhiên không thể nhận lời ngay.

Bùi Hựu Tĩnh nhìn con trai, tâm trạng nặng nề, “Nếu có cách khác, ta đã không phải làm như vậy, không thể để nó bị hủy hoại thế được. Nhân khi còn kịp, có thể uốn nắn được bao nhiêu thì cứ uốn nắn, dù sau này nó có ra sao ta tuyệt đối không ý kiến.”

Hàn Nhung Thu vẫn cảm thấy không ổn, định bụng từ chối.

Bùi Hựu Tĩnh kiên quyết, “Giao tình bao nhiêu năm, ta chưa bao giờ cầu xin gì khác, chỉ có một chuyện này, coi như là bù đắp cho món nợ ông thiếu ta.”

Hàn Nhung Thu không thể phản bác, cuối cùng cũng gật đầu đồng ý.

Dĩ nhiên Bùi Hành Ngạn không muốn đến Sa Châu, nhưng cha cậu đã hạ quyết tâm, bỏ ngoài tai tiếng khóc lóc của mẹ cậu, thậm chí không cho phép dẫn theo người hầu, trực tiếp ném cậu vào đại doanh Thanh Mộc.

Đối với người sinh ra đã hưởng thụ sự giàu sang phú quý như cậu, cuộc sống bản thủ thô kệch trong doanh trại quá khó chịu. May mà Hàn Bình Sách còn chu đáo, sắp xếp cho cậu căn phòng tốt nhất trong doanh trại, trải thảm mềm mại, có lò hương bàn trà, còn bố trí vài cận vệ hầu hạ sinh hoạt hàng ngày.

Những cận vệ này toàn là người thô lỗ, tay chân vụng về, không thể sánh được với người hầu tâm phúc, khiến cuộc sống của

Bùi Hành Ngạn rơi xuống đáy vực, chỗ nào cũng thấy khó chịu. Cậu không cần phải huấn luyện như những binh lính bình thường, có Hàn Bình Sách đích thân dạy dỗ nên chỉ miễn cưỡng tập chạy vài vòng, nâng tạ, kéo cung, mới được mấy hôm đã cảm thấy mệt mỏi không chịu nổi, bắt đầu qua loa cho xong chuyện.

Hàn Bình Sách cũng bất lực, lại không thể thực sự đánh mắng như Bùi Hựu Tĩnh đã nói, đành kiên nhẫn khuyên nhủ vài câu, nếu cậu ta không nghe cũng đành bỏ qua.

Ngày ngày Bùi Hành Ngạn tập luyện qua loa vài động tác, sau đó lại cảm thấy nhàm chán, may còn có Lục Cửu lang lạnh lợi làm bạn.

Cậu thiếu niên này rất hiểu ý, khéo léo chiều chuộng, nói chuyện khiến đối phương dễ chịu, nhưng không hiểu sao các cận vệ khác lại đối xử rất tệ với hắn ta, không che giấu sự ghét bỏ. Bùi Hành Ngạn không khỏi thắc mắc, “Lục Cửu, tại sao bọn họ lại ghét ngươi?”

Lục Cửu lang lễ phép đáp, “Các đại ca cận vệ nghĩ tôi quá yếu đuối, chê tôi là đồ vô dụng, không xứng đáng làm đồng đội với họ.”

Bùi Hành Ngạn nhìn thân hình gầy gò của hắn, cũng không cao lắm, quả thực rất đối lập với đám đàn ông lực lưỡng. Nhưng thân hình của cậu cũng chẳng khác là bao, vậy té ra cũng bị khinh bỉ sau lưng ư? Cậu ta lập tức nổi giận nói, “Đồ đám lỗ mãng ngu si, không cần phải để ý.”

Lục Cửu lang chỉ mỉm cười không nói, đặt lại dụng cụ tập luyện vào chỗ cũ. Dù tự nhận mình yếu đuối nhưng hắn vẫn có thể nhắc được tạ đá lớn, hỏi han, “Thiếu chủ có muốn luyện thêm thứ gì nữa không?”

Bùi Hành Ngạn không để ý, mắt kiên nhẫn đáp, “Luyện cái gì nữa? Đi cưỡi ngựa thôi.”

Doanh trại ồn ào đến bức bối, cuộc sống nhàm chán vô vị, niềm vui duy nhất của Bùi Hành Ngạn là cưỡi ngựa đi dạo ở vùng hoang dã, săn bắt vài con thú để nướng. Cậu tự biết mình bắn cung không giỏi, không muốn bị người khác chê cười nên khẳng khẳng đuổi hết cận vệ đi, chỉ có Lục Cửu lang yếu đuối giống mình là được phép theo sát.

Một mũi tên bắn chệch hướng, con dê rừng nhảy lên cảnh giác, co chân bỏ chạy.

Bùi Hành Ngạn có chút không vui, nhưng Lục Cửu lang đã nói, “Tư thế kéo cung của thiếu chủ rất tuyệt, ngay cả các lão binh cũng khó sánh bằng, sức mạnh cũng đủ lắm. Chỉ tiếc con dê đã bị quân lính làm cho ranh mãnh, quen với việc né tránh, đôi một con ngốc hơn chắc chắn sẽ trúng ngay.”

Dù bắn lệch đến đâu thì Lục Cửu lang vẫn khéo léo nịnh nọt, giữ thể diện cho Bùi Hành Ngạn, khiến cậu lại phấn chấn tinh thần, cầm cung đi tìm mục tiêu dễ hơn.

Khi trời dần tối, Lục Cửu lang nhìn ra xa rồi nói, “Phía Tây nhiều thú hoang, thiếu chủ chắc chắn sẽ có thu hoạch, để tôi đi nhặt củi nhóm lửa trước.”

Bùi Hành Ngạn lần về phía Tây, thấy một con thỏ rừng nhảy nhót trong bụi cỏ, nín thở kéo cung nhưng lại lần nữa bắn trượt. Trong lúc tức giận, cậu ngẩng đầu lên thì thấy mấy con bò rừng da vàng to lớn, thế này chắc chắn có thể bắn trúng rồi. Cậu phấn khích bắn một mũi tên, trúng ngay lưng bò, không khỏi vui mừng.

Nhưng vấn đề ở chỗ Bùi Hành Ngạn không biết bò rừng tuy chậm chạp vụng về, thực chất lại rất hung hãn, sức mạnh vô cùng lớn, không dễ bị chọc. Cung cậu dùng lại là cung yếu, chỉ làm trầy da con bò, khiến nó nổi điên xông tới.

Các cận vệ đang đợi quý công tử chơi chán rồi về thì Lục Cửu lang tới truyền lệnh, mọi người chia nhau nhặt củi, đến khi phát hiện ra bò rừng tấn công mới vội vàng cưỡi ngựa tới cứu.

Bò rừng nổi điên vô cùng hung dữ, ngựa của Bùi Hành Ngạn dù là ngựa Đại Uyên nhưng vì được chăm chút kỹ lưỡng, chưa từng gặp phải thú dữ, sợ hãi đến mức cầm đầu chạy loạn, chạy về phía gò đất cao, bò rừng điên cuồng rượt theo thực mạng, bụi đất bay lên một dải dài trên đồng hoang.

Bùi Hành Ngạn bị lắc lư xóc nảy, đánh rơi cả cung, hoảng sợ đến tái mặt. Khi ngựa Đại Uyên nhảy lên, cậu không giữ được dây cương, trượt ngã khỏi ngựa, bên cạnh chính là sườn dốc nối liền với vách đá. Cậu ngã lăn, kinh hãi mất hồn, may sao bám được vào tảng

đá, treo lơ lửng trên mép vực, những viên đá nhỏ lả tả lặn xuống, không biết đáy vực sâu bao nhiêu.

Ánh sáng nhạt dần, ngựa Đại Uyển bị bờ rừng lồi kéo đi xa, các cận vệ không biết cậu đã ngã ngựa, vẫn mãi miết gọi tên cậu đuổi theo.

Bùi Hành Ngạn lơ lửng giữa không trung, biết nếu rơi xuống tất sẽ mất mạng, nhưng chân tay lại vô lực, không thể tự đu mình lên, lo lắng tới nỗi toát mồ hôi lạnh. Bỗng từ trên cao xuất hiện một thiếu niên, chính là Lục Cửu lang.

Bùi Hành Ngạn mừng rỡ, định gọi cậu ta kéo mình lên. Đột nhiên cậu thiếu niên mỉm cười, đôi mắt sâu hiện lên vẻ thâm độc khoái trá, bất thành linh đập mạnh vào tay cậu.

Chương 33: Chạy trốn trong đêm

Lục Cửu lang đã muốn đào ngũ từ lâu, ngặt vì Bùi Hành Ngạn nên mới gắng gượng trụ thêm một tháng. Khi thấy tên kia đã rơi xuống vực, hắn lập tức xóa hết dấu vết ở rìa núi, bình tĩnh cưỡi ngựa đuổi theo đội cận vệ tìm kiếm.

Mãi lúc lâu đội cận vệ mới đuổi theo bắn chết được con bò rừng, ấy nhưng trên lưng ngựa Đại Uyển chẳng hề có người. Đây không phải chuyện nhỏ, cả đại doanh lập tức loạn hết lên, từng tổ đội lần lượt cầm theo đuốc, lũ lượt phóng ngựa ra ngoài đi tìm.

Hàn Bình Sách cũng không giữ nổi bình tĩnh, hỏi đi hỏi lại cận vệ, tất cả đều khẳng định bên cạnh Bùi Hành Ngạn không có ai khác, đơn giản là cậu công tử bột ngọc nghéch tự gây họa. Nhưng nói gì đi nữa cậu ta vẫn là con một của Bùi Hựu Tĩnh, là thiếu chủ của nhà họ Bùi, hễ xảy ra chuyện chẳng lành, hai nhà Bùi - Hàn nhất định sẽ có rạn nứt.

Hàn Bình Sách bất chấp tất cả, đích thân dẫn binh lính ra ngoài tìm kiếm, cả vùng đồng hoang ồn ào suốt cả đêm.

Lục Cửu lang ẩn mình giữa đám đông, mãi cho đến khi đôi phiên canh gác mới quay lại đại doanh, ngoài mặt không biểu hiện nhưng trong bụng lấy làm hả hê.

Ấy nhưng sự hạ hê ấy không kéo dài được lâu, khi trời sắp sáng, ngoài quân doanh truyền tin về rằng đã tìm được người rồi.

Vừa bước vào đại doanh, Hàn Nhung Thu không khỏi nheo mắt.

Một góc doanh trại vốn là bãi cỏ nay đã cháy đen, từng luồng khói xám còn lượn lờ, cảnh vật chung quanh vô cùng lộn xộn, nước bắn tràn lan khắp nơi. Nhiều binh sĩ mệt mỏi ra mặt, thân thể ướt sũng và dính đầy tro bụi, khác hẳn với sự ngăn nắp thường ngày.

Hàn Nhung Thu đã kinh qua nhiều sóng gió nên không biểu hiện ra mặt, nhưng Hàn Thất đi theo sau không có được sự trấn định ấy. Nàng quay sang nhìn anh trai đang tiến lại gần, kinh ngạc hỏi, “Chuyện gì thế này? Doanh trại cháy rồi ư?”

Hàn Bình Sách tức đỏ mặt, giọng đầy phẫn nộ, “Tất cả là do Lục Cửu lang! Ca sẽ lột da hắn!”

Hàn Nhung Thu ngắt lời, hỏi thẳng, “Hành Ngạn thế nào rồi?”

Hàn Bình Sách khựng lại, hể nghĩ đến là phát run vì sợ, “Người không sao, may được cành cây dưới vách núi níu giữ, chỉ bị vài vết trầy xước, ơn trời phù hộ.”

Hai cha con cùng thở phào nhẹ nhõm.

Hàn Bình Sách lại bùng lên lửa giận, “Cậu ta bị chính tên Lục Cửu đá xuống! Thằng khốn kia quá nham hiểm, cố ý dụ cậu ta đi săn bò rừng, sau còn giả bộ không có chuyện gì đi tìm cùng mọi người. Nếu không phải chính Bùi Hành Ngạn kể ra thì khéo mọi người đã tưởng chỉ là tai nạn!”

Hàn Thất không khỏi thắc mắc, “Hai người này kết thù kết oán từ lúc nào vậy?”

Hàn Bình Sách càng nghĩ càng hận, suýt đã buột miệng chửi thề, “Oán thù cái gì? Từ ngày Bùi Hành Ngạn đến, tên Lục Cửu đã bỏ đỡ đủ kiểu, ca không để ý, chỉ coi hắn đang lấy lòng công tử. Ai ngờ hắn lại tàn độc đến vậy, nếu kế hoạch của hắn thành công, chắc chắn Bùi gia và nhà ta sẽ trở thành kẻ thù không đội trời chung. Ca đã sớm nói hắn lòng dạ hiểm ác, có dạy dỗ cũng chỉ thành con sói dữ!”

Hàn Thất bất giác nhìn cha, thấy Hàn Nhung Thu day nhẹ thái dương, vẻ mặt trầm ngâm, “Cậu ta đâu rồi?”

Hàn Bình Sách nghiêng răng kêu răng rắc, “Hắn giả bộ trở về báo tin, con vừa nghe đã sốt ruột, đích thân dẫn đội đi tìm. Khi Bùi Hành Ngạn được cứu lên thì đã nửa tỉnh nửa mê, chưa thể nói gì. Tin vừa truyền về quân doanh, Lục Cửu lang lập tức phóng hỏa đốt cỏ, nhân lúc hỗn loạn đã trộm ngựa bỏ chạy!”

Bảo chàng không oán hận thì thật khó, trước đó cha đã tha cho một Lục Cửu lang, sau còn đưa đến một Bùi Hành Ngạn, cả hai

đều là những tên phiến phúc, làm xáo trộn đại doanh vốn đang yên ổn, khiến chàng không thể không căm ghét kẻ gây họa kia đến tận xương tủy.

Hàn Nhung Thu thở dài một hơi, mãi sau mới nói, “Cử người đi tìm đi, nhất định phải đưa cậu ta trở về, nhưng không được làm tổn thương cậu ta. Cha sẽ nghĩ cách xử lý sau.”

Hàn Bình Sách kinh ngạc, khó tin hỏi, “Ý của cha là gì? Không định giao hấn cho Bùi gia sao?”

Hàn Nhung Thu hơi nhú mày, “Việc bên Bùi gia cha sẽ tự lo, con chăm sóc tốt cho Hành Ngạn là được rồi.”

Hàn Bình Sách không hiểu nổi, “Còn phải nghĩ gì nữa? Hấn đã làm việc độc ác tày trời, chẳng lẽ lại tha cho hấn?”

Hàn Nhung Thu sầm mặt, giọng uy nghiêm, “Cha bảo con làm thì cứ làm, đừng nói lời thừa! Đến lượt con chỉ dạy cha hả?”

Hàn Bình Sách ngẩn người, “Nhưng! Cha ơi, hấn...”

Hàn Nhung Thu ngắt lời, “Im miệng, đây là quân lệnh!”

Hàn Bình Sách không dám hó hé thêm, vừa nghi ngờ vừa tức tởm, con giận khiến mặt chàng trở nên méo mó.

Hàn Thất dù cũng kinh ngạc nhưng vẫn giữ được bình tĩnh hơn anh trai, “Lục Cửu lang đã chạy trốn, nhất định sẽ không vào

thành. Hắn chỉ có thể chạy về phía Nam hoặc Tây, cả hai nơi đều là đồng hoang sa mạc, hắn không thể tìm đường thoát, thiếu lương thực và nước uống nên cũng sẽ không đi được xa. Để muội phụ một tay đi tìm.”

Đêm sa mạc đẹp đến kỳ ảo, dải ngân hà rực rỡ lấp lánh trên cao, những cồn cát khổng lồ tĩnh lặng không một tiếng động, mềm mại nhấp nhô, trải dài vô tận. Mọi sinh linh tựa hồ đã biến mất, chỉ còn lại tiếng gió thổi từng hạt cát.

Lục Cửu lang cảm thấy bản thân cũng sắp hóa thành hạt cát rồi, nhỏ bé, khô khốc, bị những cồn cát dụ dằng nuốt chửng, để lại một đồng xương khô.

Hắn chưa bao giờ vào sa mạc, chỉ nghe qua lời kể từ những thương nhân người Hồ, đến tận lúc này mới hiểu được sự đáng sợ của sa mạc.

Cồn cát mênh mông không biên giới, chẳng tài nào phân biệt nổi phương hướng; cát mịn không chút thô ráp, từng bước dẫm người lún sâu, rút cạn sức lực tiến lên. Dầu đã luyện được sự nhạy bén và có đủ sức bền, con người vẫn cứ yếu đuối trước thiên nhiên.

Hắn không mang theo gì khi chạy trốn, thậm chí dù gặp được suối nước cũng không dám dừng chân, chỉ cố uống no rồi dùng nước thấm ướt áo quần. Đến khi phát hiện mình lạc đường, hắn đã chẳng

thể nào thoát khỏi biển cát mênh mông, cứ đi lòng vòng dưới cái nắng chói chang, đói khát khiến hần kiệt sức, không giữ nổi ngựa.

Con ngựa chậm rãi bước ra xa, chỉ còn lại Lục Cửu lang nằm trên cát, bị cả thế giới bỏ rơi.

Gió đêm càng lúc càng lạnh, hần dần không còn cảm thấy cơn khát cháy bỏng cổ nữa, thay vào đó mũi miệng đã nứt nẻ đến rỉ máu, gió thổi cát mịn dần che lấp hần, đợi đến khi mặt trời mọc, trên sa mạc sẽ chẳng có một bóng người.

Giữa khoảng không vô tận ấy đột nhiên vang lên tiếng vó ngựa nhẹ nhàng. Ai đó đỡ lấy cơ thể kiệt quệ của hần, gương mặt dưới ánh sao rạng rỡ, một túi nước đưa đến gần môi hần, dòng nước mát chảy vào miệng.

Lục Cửu lang cố gắng nuốt ừng ực, nhưng trong lòng càng thêm tuyệt vọng, tâm hồn hần trở nên phập phồng như đang chao đảo trên lưng ngựa, lại vừa như chìm trong bóng tối, không biết đã bao lâu trôi qua, đột nhiên trước mắt hần sáng lên.

Trời đất rực rỡ ánh vàng, hiện lên vô số người và cảnh tượng hỗn loạn, dần dần hóa thành những cây bảo thụ cao lớn rực rỡ. Hình như Hàn Thất cũng theo đó thay đổi, trong ánh sáng huyền ảo, dung nhan của nàng sáng ngời tựa ngọc, hào quang bao quanh, y phục lộng lẫy, đôi mắt nàng mang vẻ bi ẩn cũng vừa xót thương.

Lục Cửu lang không còn sợ hãi, hần trôi dạt rất lâu trong giấc chiêm bao huyền ảo ấy, cuối cùng cũng từ từ tỉnh lại.

Trước mắt hắn là một động đá sâu rộng, từ bức tường cho tới trần hang động đều vẽ những nữ thần bay lượn, có hoa rơi, có đài cao, có linh lộc và bảo thụ, ở giữa là một pho tượng Quan Âm tinh xảo, toàn thân dát vàng, duyên dáng mạnh mẽ, y hệt người thật đang cúi đầu nhìn xuống.

Không có ánh sáng huyền ảo lấp lánh cõi trời, không có Hàn Thất, trong động tĩnh lặng như chốn hư không, chỉ có một đống lửa đang cháy, Lục Cửu lang cảm nhận được một nỗi buồn mênh mang, chẳng rõ đó là an ủi hay thất vọng.

Hà Tây thịnh hành việc quyên góp tu sửa các động Phật, tiêu tốn rất nhiều gia sản để thuê thợ đục đá mở hang, mài nhẵn rồi vẽ lên tranh Phật, dâng cúng các bức tượng Bồ Tát để thờ kính thần Phật. Động đá này rất rộng, chỉ mới vẽ được một nửa nhưng dễ dàng nhận ra sự hùng vĩ của nó, trên tường là những sắc màu tươi sáng, vàng son rực rỡ, loại sơn dùng để vẽ cực kỳ đắt đỏ, nhà ai ở Hà Tây có thể kham nổi chi phí xây dựng nên một hang động lớn và hoa lệ nhường này?

Nghĩ đến đây, hắn bỗng giật mình như bị dội một gáo nước lạnh, kể đó nghe thấy tiếng nói chuyện ngoài hang.

Chốc lát sau, có người cầm than bước vào, bình tĩnh nhìn về phía hắn, chính là Hàn Thất.

Lục Cửu lang hiểu rõ bản thân giờ đây trông thật nực cười, trốn vào sa mạc chạy tới chạy lui gần chết, cuối cùng vẫn bị người ta dễ dàng bắt được, hơn nữa còn chính là Hàn Thất đích thân bắt hắn, có thể thấy nhà họ Hàn hận hắn nhường nào, chắc chắn sẽ không để hắn chết dễ dàng.

Mà hắn cũng chẳng còn cách nào nữa, dẫu cho không có Hàn Thất, những thân vệ ngoài động cũng đủ trói hắn đem về, thế là hắn đành nằm im giả vờ ngất xỉu.

Hàn Thất bỏ than vào đồng lửa, lạnh nhạt lên tiếng, “Nói đi, ngươi và Bùi Hành Ngạn có thù hận gì?”

Lục Cửu lang không trả lời.

Hàn Thất không bỏ qua, “Tuy ngươi gian xảo nhưng sẽ không đến mức tự đẩy mình vào đường chết, rốt cuộc là vì sao?”

Lục Cửu lang biết giả vờ cũng vô ích, đành nói thẳng, “Ta với hắn không có thù oán, nhưng cha hắn ở thành Thiên Đức đã mấy lần muốn giết ta, khiến ta suýt bị Trần Bán Phường đánh chết. Các ngươi coi ta như con kiến tùy ý giẫm đạp, đâu ngờ kiến cũng biết cắn người, đã được ông trời ban cho cơ hội, Bùi Hành Ngạn lại ngu xuẩn yếu đuối, tại sao ta không báo thù?”

Hàn Thất không ngờ là do mối hận ở thành Thiên Đức mà ra, nàng ngừng một lúc mới nói, “Dù ngươi có thù với Bùi gia nhưng Hàn gia chưa từng bạc đãi ngươi, giúp ngươi thoát khỏi An phu nhân, còn đưa ngươi vào Thanh Mộc quân, có gì ngươi lại lấy oán trả

on?”

Lục Cửu lang cười khẩy, “Đó mà là ơn ư? Thà giết quách ta đi còn sáng khoái hơn.”

Hàn Thất nhíu mày, “Huấn luyện là quy định trong quân, lẽ ra ngươi đã phải quen, sao lại coi đó là tra tấn?”

Lục Cửu lang tức tối, thung thảng nói, “Không phải tra tấn ư? Cô đã từng bị cấm ngủ, bị buộc phải ngồi xổm suốt đêm chưa? Cô đã từng mệt mỏi đến mức nôn ra máu, rồi bị tạt nước lạnh để tỉnh dậy tiếp tục chưa? Cô có bao giờ đã hoàn thành tất cả bài tập mà vẫn phải lặng lẽ ăn hết thức ăn bị nhổ đầy nước bọt chưa? Đến khi không chịu nổi xin rời doanh thì bị bảy tám người đánh hội đồng, không được phản kháng chưa?”

Hàn Thất ngẩn người, “Ta nhớ hội Sử Dũng chừng mực lắm mà, chẳng lẽ là do Thanh Mộc quân làm? Hàn tiểu tướng quân chắc chắn sẽ không ra lệnh như thế.”

Lục Cửu lang mệt mỏi ngồi dậy, tựa vào tường đá cười mỉa, “Cần gì Hàn tiểu tướng quân phải ra lệnh? Hắn khinh thường ta, tất có người thay hắn đâm đập ta, ta sống không bằng chết, có ai thèm quan tâm? Còn muốn ta cảm kích Hàn gia cơ đấy, ta chưa có ngu.”

Hàn Thất im lặng một hồi lâu, lần đầu tiên nhìn Lục Cửu lang với ánh mắt nghiêm túc.

So với thời còn ở trại tân binh, Lục Cửu lang bây giờ gầy gò hơn, gương mặt hốc hác vàng vọt, gò má sắc nhọn, đôi mắt sâu ẩn chứa oán hận cùng bất mãn, như một con sói bị ngược đãi đã sẵn sàng cắn trả, còn đâu sự tinh tế linh hoạt đủ để cải trang thành mỹ nhân khi còn ở thành Thiên Đức.

Lục Cửu lang biết chắc mình sẽ chết, nên lời nói ra cũng không e dè, “Cô bắt ta về cũng chỉ để xả giận cho họ Bùi, không cần phí công dạy dỗ ta. Ta chỉ tiếc chưa đủ may mắn, không giết chết được Bùi Hành Ngạn, nếu không chết cũng đáng.”

Rất lâu sau, Hàn Thất chậm rãi nói, “Ngươi nên cảm ơn vì hẳn ta đã không chết, ngươi mới có cơ hội sống.”

Lục Cửu lang giật mình, nhưng miệng mồm vẫn châm biếm, “Ta còn có thể sống? Lừa à, chẳng lẽ nhà cô đại phát từ bi thả ta?”

Hàn Thất không trả lời, “Ngươi biết vì sao mình lại rơi vào hoàn cảnh này không?”

Lục Cửu lang đang trên đà tuyệt vọng thì bắt được cơ hội sống, tâm trí xoay vần như nước chảy, không còn cứng đầu nữa, “Là ta không nên làm mất lòng quý nhân, đáng đời.”

Hàn Thất bình thản nói, “Không, là vì ngươi quá ngu ngốc.”

Nàng nói gì cũng được, nhưng Lục Cửu lang tự cho mình thông minh, tuyệt đối không chấp nhận từ “ngu ngốc” này.

Hàn Thất lại nói tiếp, “Không chỉ ngu ngốc mà còn yếu đuối.”

Lục Cửu lang hết chịu nổi, phản bác, “Bàn về đầu óc, ta có thể khiến Tiết Quý thất bại thảm hại, khiến nhà họ Bùi suýt mất con trai, ngu ngốc chỗ nào? Bàn về năng lực, trong vòng hai tháng ta có thể giết nô lệ Côn Lôn, luyện thêm vài năm chắc chắn sẽ đánh bại cô, yếu đuối chỗ nào?”

Hàn Thất lạnh nhạt nói, “Người chẳng có tài cán gì, sống khổ ở thành Thiên Đức, đến khi nhập ngũ có được cơ hội nhưng vẫn sống trong mê muội. Người cười nhạo Bùi Hành Ngạn ngu xuẩn yếu đuối, bản thân người có khác? Rõ ràng cũng tập tành được chút bản lĩnh, chỉ cần đường hoàng tranh đấu là có thể khiến hấn mất mặt, vừa xả được giận mà người khác cũng sẽ khâm phục, nhưng người lại chọn cách nịnh hót lừa dối, gian trá ngấm ngầm, khiến mọi người tức giận. Có con đường chính đáng nhưng người lại chọn thủ đoạn thấp hèn, chính vì người đã quen với sự yếu đuối, lấy ngu làm khôn.”

Lục Cửu lang bị mắg đến ngu người, một lúc sau tức giận quát, “Cô thì hiểu cái gì! Cô may mắn được mang họ Hàn, trời sinh là kẻ mạnh, làm sao hiểu được sự bất lực của kẻ yếu!”

Hàn Thất không động tâm, “Thế gian có vô số kẻ yếu nhưng họ vẫn sống bình an, ai giống người tự chuốc lấy cái chết, miệng thì nhận mình là kẻ yếu nhưng luôn khiêu khích kẻ mạnh, bao phen suýt chết mà vẫn không biết thay đổi, cuối cùng lại giả vờ tội nghiệp?”

Lục Cửu lang không phục, phẫn nộ nhìn nàng chòng chọc.

Trên tường là tượng Quan Âm với đôi lông mày dài cùng đôi mắt phượng, uy nghi mà từ bi, an nhiên ngồi trên đài sen. Còn thiếu nữ trước mặt có dung mạo tựa ngọc sáng với cái nhìn sắc bén xuyên thấu, từng lời nói ra như sấm bô, “Con người có thể an phận làm một con kiến, tuân theo sắp đặt của số mệnh; cũng có thể rèn thành thú dữ, thế nhân tự khắc sẽ nhường đường. Nhưng còn người, lười biếng mờ ám, giờ trò tiểu nhân lại đi đổ lỗi cho sự phản kháng của kẻ mạnh? Lục Cửu lang, người thực sự quá ngu ngốc kiêu ngạo, hoàn toàn không tự nhận thức!”

Lục Cửu lang đỏ bừng mặt, lần đầu tiên trong đời cam chịu á khẩu.

Chương 34: Xích Hoả doanh

Dòng Đoan khởi nguồn từ dãy Kỳ Liên sơn, uốn lượn từ Đông sang Tây, chảy qua những dãy núi và thảo nguyên, nối liền các đỉnh tuyết và hẻm vực, tưới mát vùng Tây Bắc khô cằn rộng lớn, lại men theo sa mạc chảy đi xa tít tắp. Xích Hỏa doanh tọa lạc bên bờ dòng Đoan, so với Thanh Mộc doanh cách đó mấy chục dặm, bao quanh nơi này toàn là vùng quê làng mạc, phần đa các tướng lĩnh còn khá trẻ tuổi, cũng vì thế mà không khí trong doanh trại sôi nổi hơn hẳn.

Trong sân tập luyện, một hán tử vạm vỡ đang giao đấu với một thiếu niên thân hình gầy gò. Hai người cời trần, chân đạp đất, đối chọi nhau như trụ đá. Cánh tay nổi rõ các thớ cơ, mồ hôi tuôn như mưa. Thân hình to lớn của hán tử chiếm ưu thế, hán cố sức giật mạnh khiến thiếu niên chao đảo, theo đà đó nhấc bổng lên, hét lớn một tiếng, chỉ cần ném ngã đối phương là có thể phân thắng bại.

Chẳng ngờ thiếu niên cực kỳ nhanh nhẹn, vịn người ngay trên không trung, hai chân kẹp chặt lấy eo hán tử, cánh tay siết quanh cổ hán tử khiến đối phương nghẹt thở, hoa mắt chóng mặt, cuối cùng không giữ được thăng bằng mà ngã xuống đất. Hai người ngã chồng lên nhau, vẫn tiếp tục vật lộn, hơi thở phì phò, cuối cùng hán tử không địch lại, đành phải đập tay xin thua.

Thiếu niên cũng đã kiệt sức, hán đứng lên, lau mồ hôi chảy ròng ròng, chúng binh sĩ vây quanh hò hét hoan hô, cười giễu sự thất bại của hán tử.

Sử Dũng đỡ thiếu niên dậy, cười ha hả, “Giỏi lắm nhóc con, không uổng công ta đặt cược lớn!”

Thạch Đầu vừa khâm phục vừa ghen tị, “Cửu lang lợi hại quá, ngay cả lão binh cũng bị cậu đánh bại.”

Vương Trụ to tiếng khoác lác với các binh sĩ, “Nhờ cả đội bọn ta cùng huấn luyện mới được đây, cậu ta gây yếu thế thôi chứ bản lĩnh không hề kém.”

Ngũ Thôi úp chén cược lại, tiền đồng lẫn bạc vụn vang lên leng keng, mọi người cười tít mắt, nghe binh sĩ thua cược thở dài không ngớt, càng thêm đắc ý.

Lý Tương đưa cho thiếu niên một chiếc khăn, quay đầu hô to, “Phiên huấn luyện buổi chiều bắt đầu rồi, ai muốn khiêu chiến thì đợi đến ngày mai!”

Các binh sĩ lập tức tản ra, Lục Cửu lang nhận lấy khăn lau mồ hôi, mặc áo vào, thò tay lấy luôn phần lớn nhất ở trong chén cược. Tuy cơ thể rệu rã nhưng tâm trạng hắn cực kỳ khoan khoái. Giờ đây hắn đã cảm nhận được rõ lợi ích của việc có thực lực, còn nhận được ánh mắt ngưỡng mộ từ mọi người, quả thật hơn hẳn việc sống nhờ lừa gạt.

Hắn không ngờ mình bị bắt về nhưng chẳng những không chết, trái lại còn được chuyển từ Thanh Mộc sang Xích Hỏa, gặp lại các đồng đội cũ. Sự khoan dung của nhà họ Hàn quả thật khó tin, Lục

Cửu lang còn nghi ngờ Hàn Nhung Thu bị trúng tà, chẳng lẽ bản thân hắn còn quý giá hơn cả thiếu chủ Bùi gia?

Chủ soái của Xích Hỏa doanh là Phương Cảnh, bình thường sẽ ở trong thành Sa Châu, lão tướng Đặng Tiêu thay thế cai quản doanh trại, Hàn Thất làm phó tướng, hỗ trợ luyện binh.

Nghỉ ngơi một hồi, buổi huấn luyện chiều bắt đầu. Lục Cửu lang nhắc một khúc gỗ nặng lên vai đầu tiên, chạy vòng quanh doanh trại, dưới ánh mặt trời, đôi vai trần đen nhẻm rịn một lớp mồ hôi, trông kiêu ngạo và mạnh mẽ hết một con ngựa hoang.

Sức mạnh trong cơ thể trào dâng, mồ hôi tuôn rơi thoải mái, Lục Cửu lang không ngừng đánh bại đối thủ, ngày một tự tin. Hắn không quan tâm đến đồng đội nhưng lại có một nhóm người vây quanh; hắn cũng không cần bày mưu lầy lòng, tự khắc nhận được chấp thuận và tung hô. Trở thành kẻ mạnh quả thật rất tuyệt, giống như cảm giác lâng lâng khi đánh bại nô lệ Côn Lôn, khiến người ta không khỏi đắm chìm.

Mặc dù từng oán hận Hàn Thất và Thanh Mộc doanh vì những lần tra tấn lúc trước, nhưng cũng chính nhờ những đau khổ đó mà hắn mới lột xác, học được kỹ thuật cưỡi ngựa, thương thuật, cung thuật, cột dây, xếp hàng... Bây giờ huấn luyện càng nhiều, hắn càng tình nguyện chịu đựng.

Lục Cửu lang chạy vài chục vòng vẫn ngẩng cao đầu, lúc chạy qua còn đá một cái vào mông Hứa Thắng đang loạng choạng.

Hứa Thăng bị đá suýt ngã nhào, định mắng chửi nhưng người kia đã bỏ xa, hấn bực bội quay sang phàn nàn với Lý Tương, “Hồi trước tên nhóc đó còn thua cả phế vật, giờ sao lại giỏi thế?”

Lý Tương cũng thở hắt hên, “Lúc hấn bị lôi về đây... ta đã biết không thể coi thường, chẳng trách... Sử Dũng cũng... phục hấn...”

Sử Dũng lười biếng không muốn chạy nhanh nên chạy chung với mấy người họ, cười híp mắt nói, “Ta ngu chắc? Đây là cây hái ra tiền, không ôm chặt mới lạ.”

Hai chân Vương Trụ đã mềm nhũn, mồ hôi đầm đìa, thở không ra hơi, “Đúng thế... Nghe nói hấn gây họa ở Thanh Mộc doanh... mà không bị phạt... chắc chắn là có chỗ dựa... sau này biết đâu... còn làm tướng quân... Mẹ nó mệt chết ta rồi...”

Hấn dứt quãng nói từng ý một, đến câu cuối cùng đột nhiên thay đổi khiến cả bọn cười phá lên.

Sử Dũng đỡ giúp hấn thân gỗ nặng, khinh thường nói, “Ngươi đúng là kẻ yếu nhất, còn hai vòng nữa cổ mà chạy cho xong, bằng không lại bị phạt thêm giờ.”

Vương Trụ cảm thấy lưng nhẹ nhàng hơn, thở hắt ra, trợn mắt, “Ngươi chê ta yếu? Ta vừa đem hai trái dưa từ ngoài về, nếu chê yếu thì đừng ăn.”

Ngày trước hấn vốn là một thương nhân, miệng mồm khéo léo nên kết thân được với vệ binh trong doanh, thường xuyên có thể mang theo ít đồ vào trại. Nghe hấn nói, mọi người càng cười to, rồi rít khen ngợi, dưới nhân như được tiếp thêm sức mạnh.

Lục Cửu lang chạy một cách tự do, bỏ xa đồng đội, gió thốc vào mặt khiến hấn càng chạy càng nhanh, cảm giác như mình có thể làm được mọi thứ. Nhưng ngay lúc đang phấn khởi, một bóng dáng mảnh mai vác khúc gỗ nặng lướt qua, dập tắt tất cả sự kiêu ngạo trong hấn.

Hàn Thất cũng thường xuyên tham gia huấn luyện chung. Tuy nàng là con gái nhưng lại có sức mạnh phi thường, có thể kéo cung cứng nhất, nâng tạ nặng nhất, múa thương hàng nghìn lần không bỏ sót một ngày, luyện đến khi y phục thấm đẫm mồ hôi. Nàng yêu cầu binh sĩ nghiêm khắc, với bản thân lại càng khắt khe.

Lục Cửu lang không thể không ngẫm so sánh, thử sức với những bài tập tương tự, nhưng chưa được một nửa đã mệt rũ rời. Có sao tiểu thư con nhà danh giá lại phải tự chuốc khổ như thế, hấn không hiểu nổi, cho đến khi vô tình biết được đáp án.

Đêm hôm đó, các đồng đội ngồi ngoài trại gặm dưa, Vương Trụ lén lút tiết lộ, “Mọi người có biết thực ra Hàn Thất tướng quân là con nuôi không.”

Lời này khiến cả hội bất ngờ, không ai không ngạc nhiên, tranh nhau hỏi han.

Vương Trụ đắc ý nhỏ hạt dưa, “Thị vệ của Phương tướng quân nói cô ấy được đưa vào Hàn gia hồi năm, sáu tuổi. Có người đoán là con riêng, thực ra chẳng có máu mủ gì với Hàn đại nhân, chỉ là Hàn phu nhân nhận nuôi thôi.”

Thạch Đầu kinh ngạc nói, “Cô ấy thân với Hàn tiểu tướng quân lắm mà, sao có thể không phải ruột thịt?”

Sử Dũng nghĩ thực tế hơn, “Nuôi nấng bao nhiêu năm cũng không khác gì con ruột, với tài năng của Hàn Thất tướng quân, Hàn gia chắc cũng chẳng nỡ gả cô ấy đi.”

Lý Tướng tặc lưỡi, “Chẳng trách Hàn gia có mấy tiểu thư nhưng chỉ mình Thất tiểu thư tòng quân. Ta thấy cô ấy tìm phu quân không dễ đâu, đàn ông ai chịu nổi? Chỉ mới cãi nhau thì đã bị cô ấy đánh thừa chết thiếu sống rồi.”

Ngũ Thôi khinh thường, “Có gì mà phải cãi vã? Đổi lại là ta, chắc chắn ta sẽ ngoan ngoãn phục tùng, nói đi Đông tuyệt không đi Tây, cung phụng như bà cố nội. Con nuôi thì đã sao, ở Hà Tây cũng như công chúa, cưới về sợ gì không phú quý?”

Lục Cửu lang nghe xong, chẳng biết trong đầu đã suy nghĩ bao điều, nhưng mặt ngoài vẫn lặng thinh.

Sử Dũng đập vỡ một trái dưa khác, cười nhạt, “Cóc cũng đòi ăn thịt thiên nga, trời chưa tối đã nằm mơ, cô ấy nhìn trúng nhà ngươi chắc? Số ta đá ngươi nâng còn không bằng một nửa của người ta.”

Không ngờ hẳn nói chuyện phân tâm, không không chế được
lực tay, quả dưa nứt toác, nước dưa bắn tung tóe đầy mặt.

Mọi người được trận cười bò.

Chương 35: Người Ớt Mạt

Trên đồng nội Hà Tây cỏ non vừa chớm mọc, nắng vàng ươm rực rỡ, đàn nai nhón nhơ khắp nơi, báo hiệu một mùa xuân mới đã đến.

Lục Cửu lang nô đùa vui vẻ với đồng đội, cuộc sống thoải mái khiến hắn đã quên đi lời từng nói với Thạch Đầu, rằng Hàn gia hao tổn vô số vàng bạc rèn luyện binh sĩ tuyệt đối không phải để nuôi dưỡng kẻ vô dụng.

Hàn Thất dẫn tám trăm tân binh đi tuần tiểu, tiến sâu vào vùng hoang dã Tây Bắc, tấn công các bộ lạc Thổ Phồn. Lục Cửu lang và chiến hữu cũng có mặt trong đội hình lần này, lòng hắn ngổn ngang bao cảm xúc phức tạp, không ngừng nghĩ đến việc đào tẩu. Ra chiến trường có thể mất mạng, hắn không muốn chết một cách vô lý; nhưng chạy trốn cũng nào có dễ, vì hắn đã hiểu rõ sự khắc nghiệt của vùng hoang dã và bản thân cũng không có khả năng sinh tồn. Sau nhiều ngày cân nhắc mà vẫn chưa tìm được đối sách, hắn đành phải theo quân xuất doanh.

Tuy cưỡi ngựa là thú vui nhưng cưỡi lâu lại là sự tra tấn. Máy trăm tân binh vừa rời khỏi doanh trại, mông dính chặt vào yên, đi từ khi mặt trời mọc cho đến lúc mặt trời lặn, đùi bị ma sát rướm máu, hông và mông như rã rời, toàn thân mệt mỏi tới nỗi khi bước xuống ngựa, ai nấy đều loạng choạng tập tễnh y hệt những bà lão già nua.

Chỉ có Hàn Thất vẫn bưng bưng tinh thần phấn chấn, như chẳng biết mệt mỏi là gì. Nàng dẫn theo một vài lão binh có kinh nghiệm, song không hề nhờ họ chỉ dẫn mà tự mình điều chỉnh phương hướng dựa vào bản đồ quân sự và các chòm sao, tìm được nguồn nước lẫn làng mạc.

Dù các tân binh ai nấy đều kêu trời than đất, song khả năng thích nghi của con người vô cùng mạnh mẽ. Sau khoảng mười ngày, Lục Cửu lang dần quen với nhịp điệu, tuy mệt mỏi vẫn có thể chịu đựng được. Ngặt ở chỗ nguồn cung quá ít, thường xuyên thiếu thốn lương thực và nước uống. Một ngày nọ, Lục Cửu lang đói đến hoa mắt chóng mặt, bụng réo ùng ục, tâm trạng bồn chồn không yên, bỗng có ai đó nhét vào tay hắn một vật, hóa ra là nửa miếng bánh nướng khô cứng.

Sử Dũng cũng gầy đi nhiều, được cái khung xương to nên trông vẫn cao lớn, cười tí mắt với hắn.

Miếng bánh nướng khô quắt khô queo, có lẽ được Sử Dũng giấu trong ngực nên lẫn cả mùi mồ hôi chua. Nếu là trước kia, Lục Cửu lang còn không thèm dùng để nuôi chó, nhưng bây giờ hắn chẳng nỡ nuốt vội, chỉ ngậm trong miệng, nhai đi nhai lại.

Ở phía trước, Hàn Thất quát lớn một tiếng, đội hình đột ngột dừng lại, cây roi dài của nàng chỉ về phương xa, giọng đánh sắt, “Nhìn cho kỹ, đó là doanh trại của người Phôn, cũng là nguồn lương thực của chúng ta!”

Gió đưa tới tiếng nói của người Phôn, cò dài che chắn giúp mọi người, trinh sát của địch bị mấy lão binh lên tới cắt cỏ, vài trăm người theo Hàn Thất lặng lẽ tiến lên, rồi theo một tiếng hét lớn, tất cả bất ngờ xông vào trại địch.

Đây là tiền quân của hai vạn binh Phôn, bọn chúng đang dựng trại nghỉ ngơi thì không ngờ kẻ địch từ trên trời rơi xuống, bị đánh cho tan tác, hoảng loạn rối tung, có kẻ còn chưa kịp tìm thấy vũ khí.

Hàn Thất xông vào lều lớn, chủ tướng của quân Phôn nhảy lên ngựa, mới hô hào binh sĩ chống địch thì bị mũi thương bạc như linh xà của nàng đâm tới trước mặt, gã khiếp vía chống đỡ, cả hai giao chiến dữ dội.

Thị vệ của chủ tướng quân Phôn lập tức xông tới hỗ trợ, Sử Dũng dẫn đội chặn lại. Lục Cửu lang lần đầu ra trận, nghe xung quanh vang lên những tiếng hét thảm thiết liên hồi, máu bắn tung tóe, trong lòng không khỏi hãi hùng, mồ hôi lạnh ướt đầm lòng bàn tay.

Quân địch hung hãn cao to, mặt mũi bặm trợn, chém một nhát vào cây thương của Lục Cửu lang, khiến thương trượt khỏi tay hắn suýt rơi. Bây giờ có muốn chạy trốn cũng chẳng kịp, buộc lòng cắn răng đón địch. Hắn chẳng còn màng tới xung quanh, tập trung tinh thần đối phó kẻ thù trước mặt, sau vài hiệp giao tranh, hắn thừa cơ ném cây thương đi, mũi thương thép đâm trúng yết hầu của kẻ thù, máu bắn ra dữ dội, tên lính Phôn chết ngắc tại chỗ.

Lần đầu tiên Lục Cửu lang giết người trên chiến trường, tay chân run rẩy, tim đập loạn xạ, bụng dạ còn cào buồn nôn, không để ý thanh đao của kẻ thù đang chém xuống bên cạnh. Ngũ Thôi nhanh tay đỡ giúp hắn, hét lớn, “Đứng ngay ra đó làm gì! Muốn chết hả!”

Lục Cửu lang bừng tỉnh, nâng thương chiến đấu tiếp. Kỳ lạ thay, sau khi giết người hắn lại bình tĩnh hơn, dù quân Phồn hung ác đến đâu hắn cũng không còn sợ, sát cánh chiến đấu cùng đồng đội, càng giết càng hăng. Bên kia vang lên tiếng la hét thất thanh, Hàn Thất đã hạ được chủ tướng của địch, gã ta ngã ngựa nhưng chưa chết, lập tức bị lão binh xông tới chặt đầu, cắm vào đầu thương giương cao reo hò.

Chủ tướng chết, quân Phồn đại loạn, bỏ chạy tan tác. Lục Cửu lang say sưa truy đuổi, đến khi bị đồng đội gọi lại mới chịu ngừng.

Trận đầu của cả đội toàn thắng, thương vong không đến một trăm nhưng tiêu diệt gần một nghìn quân địch.

Đám tân binh vừa cười vừa hét, lục soát chiến lợi phẩm trong trại, tụ tập bên đồng lửa chia nhau thịt nướng mà quân địch bỏ lại. Toàn thân Lục Cửu lang căng cứng, có cảm giác mệt mỏi quá độ sau cơn hưng phấn, mặt dính bê bết máu quân thù, mùi tanh xộc vào mũi khiến hắn chỉ muốn tìm nơi tắm rửa. Nhưng khi Sử Dững đưa cho hắn một chiếc đùi cừu, cơn thèm ăn bị khơi dậy dữ dội, hắn chẳng kịp lau tay, hết con sói dữ ngấu nghiến xé ăn, quên hết những khó chịu.

Tám trăm thiết kỵ binh nhanh như gió, tàn nhẫn quét qua những bộ lạc người Phồn đưng độ trên đường, phóng hỏa đốt trại, làm suy sụp ý chí quân địch, đẩy người Phồn lâm vào thế yếu, khiến chúng không còn sức lực quấy nhiễu Hà Tây.

Vua Phồn tức giận cử binh đối phó, nhưng đội khinh kỵ binh này nhanh như sấm chớp, hành tung bí ẩn, xuất quỷ nhập thần. Kế hoạch tinh quái này do Hàn Thất cẩn thận vạch ra, năng ám sát trinh sát địch, thoát khỏi sự truy đuổi của đại quân, lúc thì dẫn quân né tránh trong góc, lúc lại hành quân suốt đêm, đánh cho người Phồn trở tay không kịp, khi đến nơi chỉ còn thấy tro tàn khói lửa.

Dù Xích Hỏa quân thắng lợi liên tục nhưng cuộc tuần tiễu vô cùng gian khổ, ai nấy đều gầy sọp hẳn đi, có điều tinh thần rất phấn chấn, yên ngựa treo đầy chiến lợi phẩm, mặc áo mùa hè của quân Phồn cướp được, quen với việc giết địch một cách bài bản.

Vương Trụ không may bị thương trong trận chiến, cùng các thương binh khác nghỉ dưỡng trong làng của người Ôt Mạt, không cần chỉ huy giám sát, sau khi lành sẽ tự về doanh, ngay cả Lục Cửu lang cũng đã không còn nghĩ đến chuyện chạy trốn.

Người Ôt Mạt cực kỳ nhiệt tình với quân Hà Tây, bởi nhẽ họ thường bị quân Phồn cướp bóc, oán hận đã lâu. Hàn Thất hào phóng tặng lương thực quân dụng cướp được, dân làng vui mừng đón tiếp, mang củi và lò nướng đến, đốt hàng chục đống lửa trên bãi đất trống, giết bò cừu đem đi nướng, dâng dưa mật và quả thơm.

Rất nhiều binh sĩ ăn đến mức mặt mũi bóng nhẫy, no căng nắc cựa, xung quanh rộ lên tiếng cười đùa náo nhiệt.

Hàn Thất cảm uống rượu, người Ôt Mạt pha trà sữa, các cô gái dâng chén sữa và hoa tươi cho binh sĩ, nở nụ cười trẻ trung.

Dân làng đánh chiêng trống và gảy hồ cầm, một thiếu nữ xinh xắn đáng yêu, đáng người quyền rũ biết Hàn Thất là thủ lĩnh thì tiên tới mời nàng khiêu vũ. Binh sĩ phấn khởi hò reo, dân làng cũng hò hét vui mừng.

Bình thường Hàn Thất khá kiêu lời, đáng vẻ lạnh lùng, mọi người cho rằng chắc chắn thiếu nữ sẽ bị từ chối, nào ngờ Hàn Thất lại khiêu vũ với cô ấy.

Một người mảnh mai linh hoạt, một người uyển chuyển sôi động, hai người xoay vòng giữa sân như một đôi tình nhân đắm thiết.

Ánh mắt của cô gái càng trở nên nóng bỏng, binh sĩ cười rộ vui vẻ, khúc nhạc càng thêm sôi nổi.

Đã có mở đầu, các thiếu nữ khác cũng mạnh dạn mời binh sĩ cùng nhảy múa, tiếng cười nói rộn rã xen lẫn âm thanh hò hét của dân làng tạo nên bầu không khí náo nhiệt.

Vương Trụ bị thương ở hông nên không đứng được, thấy một nhóm thiếu nữ ủa đến mời Lục Cửu lang, lòng ghen tị tột cùng. Nhưng tiểu tử này không hề xao động, toàn nhường cho đồng đội.

Nhìn Sử Dững và những người khác vui vẻ rời đi, Vương Trụ không khỏi chua chát nói, “Lục Cửu, cậu chẳng bị thương như ta, ở đó mà vò vĩnh không màng sắc đẹp, hay là cậu bị yếu sinh lý?”

Lục Cửu lang tựa đầu nhìn đám đông nhảy múa trong sân, uể oải đáp, “Có ai đẹp đâu, mấy cô nông dân chăn bò này kém xa nữ lang trong Tây Đường Các.”

Thạch Đầu chột vỡ lẽ, “Cửu lang nhìn mỹ nhân quen rồi, tất nhiên không coi trọng gái làng.”

Vương Trụ tức giận, “Khó khăn lắm mới có phụ nữ còn chê bai, đợi về doanh cậu cứ việc khổ sở!”

Thạch Đầu phát hiện số người trong sân ít đi, không rõ mấy cặp kia đã đi đâu, hắn ngó nghiêng xung quanh, “Hội Sử Dững đâu rồi?”

Vương Trụ cười nhạt, “Tất nhiên là đi hưởng lạc thú rồi, chỉ kẻ ngốc mới bỏ qua cơ hội này.”

Vùng Tây Vực có phong tục bạo dạn cởi mở, không xấu hổ trong chuyện nam nữ, mà đây còn là quân Hà Tây danh tiếng lẫy lừng, ai nấy đều trẻ trung cường tráng, phụ nữ trong làng tất nhiên không bỏ lỡ, chỉ có người ngoài như Thạch Đầu mới không hiểu.

Cuối cùng Thạch Đầu cũng hiểu ra, mặt đỏ au.

Một thiếu nữ khác đi tới mời Lục Cửu lang, thấy hắn từ chối cũng không giận, cười hì hì kéo Thạch Đầu. Thạch Đầu chưa từng gần gũi với phụ nữ, lúng ta lúng túng nhưng cũng không kìm được hớn hở, liếc nhìn Lục Cửu lang cầu cứu.

Vương Trụ giận dữ nhổ cái toẹt, “Nhìn nó làm gì, còn cần nó chỉ cách hả? Chuyện này đàn ông ai chả biết, đi mau!”

Thạch Đầu ngại ngùng đi theo thiếu nữ, đột nhiên trong sân rộ lên tiếng cười vang.

Hóa ra thiếu nữ khiêu vũ với Hàn Thất muốn kéo nàng ra ngoài, mấy lần không kéo được, rất nhiều binh sĩ huýt sáo, thiếu nữ bối rối không biết làm sao, xấu hổ đến mức sắp bật khóc.

Hàn Thất cười, ghé sát vào tai thiếu nữ thì thầm một câu.

Cô thiếu nữ ngạc nhiên mở to mắt, khó tin đặt tay lên ngực Hàn Thất.

Hàn Thất không tránh né, các binh sĩ càng cười to hơn. Lúc này thiếu nữ ấy mới hiểu, mặt đỏ bừng vội vã rời khỏi đám đông, Hàn Thất cũng tiến ra rìa sân.

Đúng lúc mọi người ôm bụng cười thì thiếu nữ kia lại chạy đến, còn dắt theo một thanh niên anh tuấn, nói với Hàn Thất, “Đây là người đẹp trai nhất trong làng, tặng cho cô!”

Các binh sĩ cười phá lên, thanh niên đó nhìn Hàn Thất với ánh mắt cháy bỏng, rõ ràng rất sẵn lòng.

Thiếu nữ vui vẻ nói lời phóng túng, “Nếu cô thích làm cùng với tôi và anh ấy, cũng được.”

Không khí càng trở nên ồn ào, các binh sĩ cười nghiêng ngả, tiếng huýt sáo vang lên liên tục.

Hàn Thất chưa kịp trả lời, cô gái lại nói, “Hoặc nếu cô thích người khỏe mạnh, trong làng cũng có, muốn mấy người đàn ông cũng được hết.”

Mọi người càng ầm ĩ hơn, ai nấy đều suy nghĩ mơ mộng, lòng dạ ngửa ngáy.

Hàn Thất nhìn quanh một vòng rồi mỉm cười, sờ vành tai, nói với thiếu nữ ấy, “Ta thích đàn ông, nhưng phải là người mạnh nhất.”

Một lời khiến cả sân rơi vào im lặng, thiếu nữ vẫn ngẩn ngơ, “Người mạnh nhất trong làng...”

Giữa chân mày của Hàn Thất toát lên vẻ tự hào kèm theo chút đùa cợt, “Phải mạnh hơn ta, ta không xem trọng kẻ yếu, không xứng với ta.”

Các binh sĩ cười to, reo hò cổ vũ, không khí trở nên vô cùng sôi nổi.

Thiếu nữ không nói được lời nào, vẻ mặt lộ rõ sự tiếc nuối,
cùng chàng thanh niên rút lui trong thất vọng.

Lục Cửu lang cười khẩy một tiếng, nhìn bóng dáng mảnh mai
phía xa, đôi mắt sắc lạnh chợt lóe lên tia sáng.

Chương 36: Báo thù

Tám trăm người xuất doanh đi tuần, lúc trở về chỉ còn chưa đến năm trăm, ai nấy đều đen đúa gầy gò song đã trở nên rắn rỏi, nhanh nhẹn như sói, bao đựng lương thực đầy ắp chiến lợi phẩm, vừa vào doanh trại đã nhận được tiếng hoan hô và ngưỡng mộ từ toàn quân.

Thành Sa Châu cũng có tin vui truyền về: triều đình cử sứ giả mang theo thánh chỉ, phong Hàn Nhung Thu làm Sa Châu Phòng ngự sứ, chính thức thống lĩnh năm châu Hà Tây. Tin này vừa lan ra, bá tánh Hà Tây vui mừng khôn xiết, ca hát nhảy múa, hân hoan trước việc được trở lại dưới sự cai quản của vương triều Trung Nguyên.

Hàn Bình Sách đích thân đến ban thưởng cho quân lính. Sau khi diễn thuyết những lời hoa mỹ trên sân tập, trong tiếng hô vang dội, chàng bước xuống, quan sát người em gái đã lâu không gặp, vô thức thở dài, “Đen và thô ráp đi nhiều rồi, mẹ lại càng trách muội giống con trai cho xem.”

Tuy rất mệt, nhưng vừa về đến nơi Hàn Thất đã nghe được tin tốt, tâm trạng rất khoan khoái, “Giờ đây Hà Tây đã có chỗ nương tựa, cha cũng được triều đình phong chức, không uổng công xa xôi ngàn dặm đến thành Thiên Đức.”

Hàn Bình Sách cũng cảm thấy hài lòng, “Thánh chỉ viết cả đóng, toàn là khen ngợi nhà ta. Đây là lần đầu muội dẫn dắt nhiều

người như vậy, cảm giác đi tuần thế nào?”

Đôi mắt Hàn Thất bùng sát, gần như hét lên, “Thú vị lắm! Bảo sao ca luôn muốn ra ngoài, sang năm xuân về muội còn muốn đi nữa.”

Nàng như một con thú non mới học cách săn mồi, đang háo hức mài giũa móng vuốt, Hàn Bình Sách muốn cười nhưng lại phải nghiêm túc, “Gan to gớm nhỉ, chúng ta đang vòn lông bờm của mãnh thú đấy, một khi bị đại quân bắt được thì tiêu đời.”

Hàn Thất cười vạch trần, “Đây là lời cha dạy ca ngày trước mà.”

Hàn Bình Sách chẳng hề nao núng, “Lúc đó ca còn trẻ dại, giờ đã hiểu chuyện nên mới dạy lại muội.”

Hàn Thất liếc mắt nhìn anh trai, chùng chẳng nói, “Muội có đội khinh kỵ binh tốt nhất, quân Phồn không đuổi kịp. Năm nào chúng cũng là kẻ thù đến quấy phá, quân ta phải tấn công thay vì phòng thủ, bây giờ là lúc ăn miếng trả miếng, dân chúng mới có thể an cư lạc nghiệp. Lời này là ai nói ấy nhỉ?”

Hàn Bình Sách không nhịn được bật cười, gõ đầu nàng, “Muội đúng là học y chang ca.”

Đã nhiều tháng trời Hàn Thất không chải tóc, đầu rối xù như đám cỏ khô, bị gõ một cái liền thấy ngứa, không nhịn được giơ tay gãi.

Hàn Bình Sách có kinh nghiệm, “Đừng gãi nữa, muối không thể tắm rửa ngoài suối như cánh đàn ông, chắc chắn đã sinh chí rồi, về nhà dùng thuốc tắm rồi bảo a hoàn chải vài lần là được.”

Hàn Thất chẳng để ý, “Ca nói đúng, tuần tra quả thực là cách luyện binh nhanh chóng nhất, mới ba tháng đã lột xác.”

Hàn Bình Sách nhìn đám sói con kia cũng thấy hài lòng, “Muội còn trẻ, chưa đủ uy vọng, phải đích thân huấn luyện binh sĩ mới khiến họ phục tùng. Giờ tốp này đã tin phục muối, vậy hãy chọn ra trong số đó ba trăm tinh binh, sau này sẽ làm cận vệ cho muối.”

Hàn Thất háo hức, “Giờ đã có cận vệ, lần sau ra trận phải cho muối đi với.”

Hàn Bình Sách mỉm cười, tiếp tục chỉ bảo, “Nuôi binh chẳng khác nào nuôi sói, muốn lính trung thành thì phải cho bọn họ no nê và có phần. Cho phép bọn họ chia chác chiến lợi phẩm, sau đó cho vài ngày nghỉ ngơi. Bọn họ sẽ về khoe khoang với bà con xóm làng, lần sau ra trận bọn họ sẽ lại tranh nhau xông pha.”

Đang nói chuyện, chàng vô tình thấy một gương mặt quen thuộc, chợt nhớ ra, “Tên họ Lục đạo gần đây thế nào?”

Hàn Thất nhận xét chân thực, “Ở Xích Hỏa doanh cũng coi như ngoan ngoãn, chăm chỉ tập luyện, ra ngoài chiến đấu cũng có đáng về, có tiến bộ.”

Hàn Bình Sách trầm ngâm, “Cha đã gửi số vật tư trước đó thu được từ Hội Hột đến Cam Châu, đổi lấy sự nhân nhượng của Bùi gia.”

Hàn Thất nghi hoặc, Hàn Bình Sách lại bổ sung, “Ca có hỏi riêng Nhị ca, Nhị ca cũng không hiểu.”

Hàn Thất không khỏi nhìn về phía Lục Cửu lang giữa đám đông binh lính, hần tựa vào lan can gỗ nghe đồng đội khoác lác, dù bám bụi mệt mỏi vẫn thấy rõ nét mặt sắc sảo, trán vuông mũi cao, trời sinh khô ngô tuần tú.

Hàn Bình Sách dứt khoát nói thẳng, “Thực sự quá vô lý, trừ khi hần là món nợ phong lưu của cha từ trước, nhưng trông chẳng giống chút nào.”

Chuyện này quả thật khó tin, Hàn Thất cũng không biết nói sao, “Là Nhị ca đoán vậy?”

Anh em trong nhà từng bàn luận mấy lần, Hàn Bình Sách nói, “Đại ca cũng nghĩ thế, năm ngoái cha cho người đến thành Thiên Đức điều tra triệt để về hần ta, còn cố tình tránh tai mắt của Bùi gia. Lục Cửu lang không phải sinh ở thành Thiên Đức, hồi nhỏ theo mẹ từ Hà Tây chuyển đến. Nếu không có liên quan thì có gì cha lại ưu ái thế? Cha còn chẳng rộng lượng với ca được như vậy.”

Việc đại gia tộc có con riêng không phải chuyện hiếm lạ, Hàn Thất tàn nhẫn, “Nếu thật như vậy, tại sao cha không nói thẳng? Mẹ cũng đâu tức giận.”

Hàn Bình Sách nhún vai, “Có lẽ thấy hấn chẳng ra gì nên tống vào Thanh Mộc doanh rèn luyện, giờ giao cho muội trông nom.”

Hàn Thất cúi đầu suy nghĩ, cảm thấy hợp lý.

Hàn Bình Sách không quên dặn dò em gái, “Thằng nhóc này tâm tính không tốt, giữ hấn trong quân cho bớt gây chuyện, mấy năm nữa cho hấn chức danh nhân rồi là xong, nhất định đừng để hấn biết, chứ không lại làm um lên, tới lúc đó còn phiền hơn.”

Hàn Thất rất đồng tình, ánh mắt nhìn Lục Cửu lang cũng khác đi.

Lục Cửu lang như có cảm nhận quay lại nhìn, hai anh em lập tức dờ mắt.

Hàn Bình Sách chợt nhớ ra, “Chết rồi, trong doanh giải quyết xong phải đi ngay, mẹ bảo ca dẫn muội về, trước giờ ngo phải thấy người!”

Hai anh em phi ngựa quay về thành Sa Châu, vừa vào cửa đã gặp ngay Hàn phu nhân với vẻ nghiêm nghị.

Hàn Bình Sách nhanh chóng lấy lòng, “Mẹ! Con đã đưa tiểu Thất về rồi, con bé bản quá chẳng ra hình thù gì nữa, tóc còn sinh cả chí, phải chỉnh đốn lại mới được.”

Nói đoạn, chàng đẩy nhẹ em gái về phía trước rồi xoay chân chuồn thẳng.

Hàn phu nhân liếc mắt, đám a hoàn lập tức vây quanh, Hàn Thất biết ngay lành ít dữ nhiều.

Mãi tới khi nàng được ngồi xuống thì không biết đã bị chà rửa bao nhiêu lần, chải tóc trong bao lâu, thoa bao nhiêu lớp cao và dầu thơm. Trên bàn bày đầy những món nàng thích ăn, cùng với đó là đồ uống giải khát và dưa ngọt.

Hàn phu nhân mỉm cười nhìn nàng ăn, kiểm tra mái tóc đen dày của con gái, cuối cùng cũng hơi hài lòng, “Ngày mai ở Tây thành có trận đấu mã cầu, Bình Sách sẽ đi cùng tiểu thư nhà họ Tống, con cũng đi chung luôn nhé.”

Hàn Thất bị tắc mũi do mùi dầu thơm, tò mò hỏi, “Đã chọn nhà họ Tống rồi ạ?”

Hàn phu nhân ung dung nói, “Bình Sách hài lòng, cha con cũng gặt đầu, ít lâu nữa sẽ tổ chức hôn lễ, mẹ cũng bớt lo.”

Nhà họ Tống là danh gia vọng tộc ở Sa Châu, có thể nói là môn đăng hộ đối. Hàn Thất nhớ lại lúc trước nói chuyện mà anh trai chẳng chịu hé răng tiết lộ, chắc là xấu hổ đây mà, nàng nhin cười bảo, “Huynh ấy đi là được rồi, con theo làm gì, chẳng bằng ở nhà nghỉ ngơi.”

Nhưng tâm tư của Hàn phu nhân không chỉ đặt ở con trai út, “Con cũng không còn nhỏ nữa, cần phải để ý chứ. Trên sân mã cầu có không ít công tử con nhà danh giá, con xem ai vừa mắt thì về nói với mẹ.”

Hàn Thất im lặng, chờ dần ngừng đũa.

Hàn phu nhân liếc nàng một cái, khẽ trách, “Hôn sự của Bình Sách coi như sắp xong, trong nhà chỉ còn lại con thôi đấy. Ra ngoài một chuyến mà đã đen thành ra thế này, làm sao thu xếp xem mắt được.”

Hàn Thất bỗng chẳng còn thấy ngon miệng, “Nghe nói có nhà mãi đến hai mươi mới gả con gái.”

Ánh mắt Hàn phu nhân dịu dàng, giọng điệu tha thiết, “Thành hôn muộn vài năm không sao, nhưng đính hôn phải thực hiện sớm, môn đăng hộ đối không nhiều, không thể để con rể tốt bị nhà khác cướp mất được. Biết là con thích ở doanh trại, nhưng con gái không thể như vậy suốt đời.”

Hàn Thất ngẩng đầu lên, nhõng nhẽo khản cầu, “Mẹ, con thích luyện binh, vừa thú vị lại vừa giúp ích cho nhà ta.”

Đứa bé này luôn ngoan ngoãn, rất ít khi làm nũng Hàn phu nhân mềm lòng, thở dài dịu dàng, “Nhẽ ra mẹ không nên cho phép con học võ, mẹ con gửi gắm con cho mẹ không phải để con ra chiến trường, nếu có mệnh hệ gì thì mẹ biết nói sao với bà ấy.”

Hàn Thất lại cười, “Không đâu ạ, mẹ con ở dưới suối vàng biết con đã có bản lĩnh, nhất định sẽ rất vui mừng.”

Hàn phu nhân bật cười, nhưng vẫn giữ vẻ nghiêm khắc, “Con thì hiểu gì về tấm lòng người mẹ, bà ấy mong con có một nơi nương tựa tốt mới đúng. Nghe lời mẹ nào, ngày mai hãy chọn kỹ, đây là chuyện cả đời, không có gì phải ngại.”

Hàn Thất không còn cách nào khác, uể oải đáp một tiếng.

Thạch Đầu sung sướng phát điên, quân đội vừa cho nghỉ phép, hội chiến hữu kéo nhau vào thành đổi chiến lợi phẩm lấy vàng bạc, cộng thêm mấy tháng lương, túi tiền của hắn đột nhiên căng phồng, mừng tới nỗi đi đứng không vững.

Các đồng đội cũng vô cùng hào hứng, nhận tiền xong là nôn nóng trở về nhà, chỉ còn lại Lục Cửu lang và Thạch Đầu lang thang trên phố.

Thạch Đầu bắt đầu mơ mộng, “Chưa đến một năm mà đã kiếm được nhiều thế này, chẳng phải chỉ vài năm nữa sẽ tích góp mua được một căn nhà ư?”

Lục Cửu lang cũng rất hài lòng, nhưng ngoài miệng lại nói, “Ngươi tưởng cơ hội dễ đến thế à? Du kích chỉ là đánh lẻ, gặp đại chiến ai biết có giữ được mạng không.”

Thạch Đầu chẳng để ý, tràn đầy hy vọng, “Cửu lang, cậu bảo xem có nên thuê một căn nhà không, sau này vào thành không cần ở trọ, chúng ta đã có một cái ô riêng.”

Lục Cửu lang không nghĩ ngợi mà đáp ngay, “Thuê nhà có ích gì? Bình thường đâu được rời doanh, lãng phí tiền bạc, chẳng thà ăn uống vài bữa thịnh soạn.”

Thạch Đầu bị dội một gáo nước lạnh, thất vọng nhìn ra phố, đúng lúc đi ngang qua một kỹ viện. Bấy giờ đang là mùa hè, các cô nương đứng bên ngoài khoác áo mỏng hờ hững, lộ ra làn da trắng ngần như tuyết, giọng nói ngọt ngào quyến rũ.

Thạch Đầu vừa mới bắt đầu hiểu chuyện, làm sao chịu nổi cảm dỗ bực này, mắt hắn nhìn trân trân, “Cửu, Cửu lang, cậu xem...”

Lục Cửu lang thấy bộ dạng ngốc nghếch của hắn thì cười khẩy một tiếng, “Ngựa ngáy rồi chứ gì? Đừng trách ta không nhắc, kỹ viện hạ đẳng dơ bẩn lắm, vào một lần là mắc bệnh; còn chỗ thượng hạng thì người không có tiền chơi, chỉ hai ba ngày là nhẵn túi.”

Thạch Đầu lập tức ỉu xiu, bực bội nói, “Không phải trước đây cậu cũng hay vào thanh lâu à?”

Lục Cửu lang thản nhiên đáp, “Ta vào là phụ nữ đưa tiền cho ta, cầu xin ta gần gũi, ta còn chưa chắc đã đồng ý, người có so được không? Đồ ngốc còn nghĩ đến chuyện trắng hoa, tiền nhiều thì đưa ta đi.”

Hắn không hề nói khoác, các cô kỹ nữ quả thực rất nhiệt tình với Lục Cửu lang, đánh mắt đưa tình không ngớt, điệu bộ lả lơi, chỉ thiếu điều cởi áo tiếp đón.

Thạch Đầu xấu hổ, gượng gạo nhìn vài lần rồi nhanh chóng bỏ đi.

Phía trước là tửu lâu nổi tiếng ở Sa Châu, hai người từng nghe Sử Dũng hết lời ca ngợi, nước miếng cũng đã nuốt vài cân, quyết tâm đến ném thử một lần. Thạch Đầu đã nghĩ thấy mùi thơm bốc lên, định nhanh chân chạy tới thì đột nhiên có một nhóm người chặn trước mặt.

Đứng đầu là một thiếu niên mặt ngọc áo gấm, chính là Bùi Hành Ngạn, bên cạnh còn có một thanh niên áo bông, tướng mạo kém hơn nhiều.

Lục Cửu lang vô cùng tinh ranh, chỉ liếc mắt đã biết không ổn, chưa đợi người nhà họ Bùi áp sát, hắn liền lao vào con hẻm bên cạnh, chạy nhanh như bay.

Bùi Hành Ngạn cao ngạo từ nhỏ, chưa từng chịu thiệt bao giờ, vậy mà suýt chết vì mưu kế của Lục Cửu lang, dù nhận được thư của cha nhưng cậu ta vẫn nuốt không trôi cục tức này. Vừa hay có đường huynh Bùi Thịnh đến bầu bạn, bỏ tiền thuê người trong Xích Họa quân theo dõi, một lòng muốn giúp em họ giết chết kẻ thù. Đâu ngờ Lục Cửu lang phản ứng nhanh đến thế, thoáng chốc đã mất hút, bọn chúng vội hô hoán hộ vệ đuổi theo.

Thạch Đầu bị bỏ lại, đứng ngây ra tại chỗ, hắn không biết người nhà họ Bùi, một lúc sau mới nhận ra không ổn.

Lục Cửu lang biết mình đã phạm phải sai lầm, ý được Hàn gia che chở mà quên mất Bùi Hành Ngạn có thể trả thù. Bị người ta theo dõi, lúc này hắn lấy hết sức bình sinh cầm đầu cầm cổ chạy, nhưng truy đuổi phía sau lại chính là tinh binh của Nhuệ Kim quân trăm dặm mới tìm được, nào có chuyện hắn dễ dàng chạy thoát, Lục Cửu lang chỉ còn cách chạy nhanh vào những khu đông đúc, hy vọng gây ra náo động càng lớn càng tốt.

Người của Bùi gia đuổi sát nút, dọc đường đi làm đồ võ không biết bao nhiêu hàng quán đồ đạc, khiến người dân trên phố tức tối chửi om sòm.

Chương 37: Cầu chỉ dạy

Khoảng cách rượt đuổi giữa hai bên càng lúc càng thu hẹp, biết khó lòng trốn thoát, Lục Cửu lang dừng lại ở ngã ba, đợi kẻ đầu tiên đến gần thì đột ngột tấn công. Đối phương không kịp phòng bị, vội vã giơ ngang tay đỡ, dè dặt cú đấm của Lục Cửu lang chỉ là hư chiêu, thực chất cú đá dưới chân mới là đòn hiểm, tên kia bị đá bật ngược ra sau, không đứng dậy nổi.

Khi đám còn lại vừa kinh ngạc vừa phần nộ xông tới, Lục Cửu lang đã leo tường nhảy lên lầu cao, giẫm mái ngói mà đi. Trong lúc bị truy đuổi, hắn còn ném ngói trúng hai người khiến chúng trượt chân rơi khỏi mái nhà, ngã trông rõ thê thảm.

Hắn dùng đủ trò liên tục đả thương đối phương, đám hộ vệ phát điên, bắt chước hắn nhặt ngói ném lại. Lục Cửu lang tức tốc nhảy xuống mặt đường, lẩn trốn vào đám đông hòng thoát thân, nhiều người đi đường vô tội bị ngói vỡ đập trúng chảy máu, la hét om sòm ồm tỏi.

Đến khi hộ vệ nhà họ Bùi phân công nhau chặn bắt Lục Cửu lang, người dân trên phố đã vô cùng bức tức, phần nộ chửi xối xả.

Bùi Thịnh tự tin vào danh thế nhà mình, không thềm đếm xỉa, “Kẻ nào dám cản trở là tìm đòn, xem ai dám!”

Thế là tốp hộ vệ không còn kiên nhẫn, vung tay đánh người dân dám chỉ trích, nhiều người bị đánh chảy cả máu mũi.

Bùi Hành Ngạn cười ngửa đầu theo, mắt hằn vẻ độc địa, “Lục Cửu lang, hôm nay ta phải lấy mạng mi!”

Đương nhiên Lục Cửu lang đâu chịu để bị bắt, gắng sức chống trả đám hộ vệ đông đảo.

Giữa lúc hỗn loạn, tuần vệ trong thành chạy tới, đội trưởng dẫn đầu quát lớn, “Kẻ nào dám quấy rối bà con, mau dừng tay cho ta!”

Nhưng không một ai quan tâm, quyền cước vẫn không ngừng. Lục Cửu lang trái chống phải đỡ, đã bắt đầu rơi vào thế yếu.

Bùi Hành Ngạn nhìn Lục Cửu lang chòng chọc, không hề để ý đến người vừa đến. Bùi Thịnh cất tiếng quát, “Ngươi là ai?”

Người đàn ông thấy đối phương thái độ kiêu căng, áo quần sang trọng, chắc chắn là có thế lực, cố nén cơn giận nói, “Ta là Tuần vệ sứ Thôi Lương, các hạ là ai mà dám ngang nhiên tác oai tác quái giữa phố!”

Bùi Thịnh khinh bỉ, “Té ra chỉ là một Tuần vệ sứ cún con, Thiếu chủ Bùi gia đang giải quyết ân oán riêng, không cần các ngươi xen vào.”

Thôi Lương nghe nói là người nhà họ Bùi thì giật mình, nhìn sang thiếu niên đang bị vây đánh.

Thiếu niên người đen nhưng khôi ngô, thân hình nhanh nhẹn khỏe khoắn, vừa đánh trả vừa hét lớn, “Đừng nghe hắn nói lung tung... ta là lính ở Xích Hỏa doanh, là người của Hàn Thất tiểu thư! Hàn gia tuyệt đối không để ta chết...”

Thôi Lương nghe vậy, lập tức nói, “Dù có ân oán riêng cũng phải báo cho Hàn đại nhân biết, xin thiếu chủ dừng tay!”

Bùi Hành Ngạn cười lạnh, không thèm đếm xỉa.

Bùi Thịnh ngạo mạn nói, “Người cứ việc động thủ, nhưng đừng trách bọn ta nếu lỡ bị thương, đến lúc đó chớ có đi khóc lóc với Hàn gia, đổ lỗi cho bọn ta.”

Thôi Lương tức tối, lệnh cho lính tuần tiến lên ngăn cản, nhưng hộ vệ nhà họ Bùi quyền cước lợi hại, binh lính bình thường làm sao địch nổi, ngược lại bị đá ngã nhiều người, thái độ vô cùng ngang ngược.

Sắc mặt Thôi Lương cực kỳ khó coi, thấy thiếu niên bị vây đánh thừa sống thiếu chết thì sai thuộc hạ đi báo tin cho nhà họ Hàn, còn mình vung đao xông lên cứu viện, khô nổi võ nghệ tầm thường, không chen vào được.

Bùi Thịnh thấy lính tuần chạy đi, cũng lo sẽ kéo người nhà họ Hàn đến, thúc giục hộ vệ, “Chần chờ gì nữa, mau kết liễu hắn cho ta.”

Lục Cửu lang đã kiệt sức, bị đám hộ vệ chế ngự, hần nhìn Bùi Hành Ngạn chửi lớn, “Đồ thô đế! Nếu không có người giúp, ông đây tay không cũng bóp chết được ngươi!”

Bùi Hành Ngạn giận dữ, “Dừng hần dậy! Tự tay ta sẽ giết hần!”

Lục Cửu lang liều mạng mắng chửi, “Vừa ngu vừa vô dụng, ở đó mà còn mặt mũi làm thiếu chủ, sao Bùi gia lại có thứ phế vật như ngươi!”

Bùi Hành Ngạn nổi điên, rút đao chém một nhát, quyết tâm chặt đứt tay chân kẻ thù bằng được. Vào lúc cho rằng tia máu sắp sửa phun ra, đột nhiên có một cây roi vụt tới, quán quanh cổ tay cậu ta.

Người đến chính là Hàn Thất, nàng cưỡi một con ngựa ô giống tốt, mặc Hồ phục tay bó màu bạc, dáng vẻ lạnh lùng sắc bén, “Hai nhà Bùi Hàn đã thương lượng vấn đề của người này, lẽ ra Bùi thiếu chủ phải biết, chớ có tự ý làm bậy.”

Thôi Lương mừng rơn, bình tĩnh trở lại, “Bái kiến Hàn Thất tiểu thư.”

Hàn Thất khẽ gật đầu với y, thu roi nhảy xuống ngựa.

Lục Cửu lang mới đi dạo quở môn quan về, biết mình đã sống. Nhưng không ngờ Bùi Hành Ngạn vừa thấy roi thu lại thì lập tức vung đao chém vào cổ kẻ thù, không nghe lọt lời khuyên bảo.

Thôi Lương thấy thiếu niên sắp lìa đầu, không khỏi thất thanh kêu lên.

Cây roi của Hàn Thất như linh xà phóng tới, lần này trúng vào cánh tay của Bùi Hành Ngạn, khiến thanh đao chệch hướng, sượt qua trán Lục Cửu lang, để lại một vết thương nông.

Bùi Hành Ngạn đau đón lùi về phía sau, Bùi Thịnh cũng hoảng hốt, lật đật kéo người bảo vệ hai bên.

Hàn Thất thùng thảng nói, “Đây là Sa Châu chứ không phải Cam Châu, dù có là thiếu chủ Bùi gia đi chăng nữa cũng không thể mặc sức làm càn.”

Lửa giận của Bùi Hành Ngạn bốc cao ngút trời, nào có nghe lọt, quát lớn, “Ngươi đâu phải huyết mạch Hàn gia, lên mặt cái quái gì, có tư cách gì mà dạy dỗ ta!”

Không đợi Hàn Thất trả lời, Lục Cửu lang đã bật cười, mặc cho máu chảy xuống từ trán, hấn vẫn cười đầy ác ý châm chọc.

Hàn Thất thấy không còn gì để nói, điềm tĩnh đáp Bùi Hành Ngạn, “Bùi thiếu chủ đây muốn nghe mới gọi là dạy dỗ, còn nếu đã không muốn nghe, ta đương nhiên sẽ không phí lời.”

Nàng nói năng khách sáo, nhưng vừa dứt câu đã vung roi lên, roi đập xuống bên cạnh Lục Cửu lang kêu cái *chát*. Mấy tên hộ vệ đang giữ hấn đều bị roi quát hất văng, hấn kiệt sức ngã quỵ, chống tay nhìn về phía trước.

Khi Hàn Thất động thủ, đám hộ vệ nhà họ Bùi cũng lập tức ra tay, nàng thu roi về chụp lấy thanh đao bên hông, dùng sống đao đỡ đòn, khí thế mạnh mẽ liên tục đánh bay đối thủ.

Tuần vệ và dân chúng trên phố thấy cảnh đó thì vô cùng hả hê, hoan hô không ngớt lời.

Bùi Thịnh không ngờ quân tinh nhuệ của nhà mình lại không địch nổi một cô gái, trong chớp mắt đã ngã lăn lóc, gã hoảng hốt lùi lại nửa bước.

Bùi Hành Ngạn vừa kinh ngạc vừa phẫn nộ, giọng cao vút, “Hàn Thất! Ngươi dám làm vậy!”

Hàn Thất chẳng buồn đáp lại, quay sang nói với Thôi Lương, “Xin nhờ các hạ trấn an người dân.”

Thôi Lương đã nghe danh Hàn Thất tiểu thư lợi hại, lần này được dịp tận mắt chứng kiến bản lĩnh của nàng, trong lòng vô cùng sảng khoái, liên tục đáp lời, không thềm liếc nhìn người nhà họ Bùi dù chỉ một lần.

Hàn Thất nhìn Lục Cửu lang, “Còn đi được không?”

Lục Cửu lang lau máu trên mặt, nhưng do kiệt sức nên thử hai lần cũng không đứng dậy nổi.

Hàn Thất huýt sáo, con ngựa ô lập tức chạy đến, nàng nhảy lên, kéo Lục Cửu lang lên yên rồi cưỡi ngựa rời đi.

Nàng không động thủ với Bùi thiếu chủ, cũng không buồn nhìn thêm một cái hay nói thêm một lời, song hành động ấy còn khiến đối phương cảm thấy nhục nhã hơn mắng chửi.

Bùi Hành Ngạn giận đến nổi cơ thể run bần bật, mặt thoát trắng thoát xanh, nghiêng răng kèn kẹt.

Thoạt nhìn Lục Cửu lang có vẻ không ổn nhưng thực tế chỉ bị kiệt sức, vết thương do đao chém cũng nông, sau khi băng bó ở y quán đã có thể đi lại. Còn Hàn Thất sau một hồi vận động cũng thấy đói, bèn dẫn hân đến tửu lầu.

Hàn Thất khi ăn uống rất im lặng mà cũng nhanh chóng. Lục Cửu lang đã quen tranh ăn trong quân, lúc này cũng thôi ra vẻ e dè, hai người ăn ngấu nghiến như vũ bão.

Khi bụng đã căng tròn, Lục Cửu lang đặt đũa xuống nói, “Dù họ Bùi có gây chuyện gì đi nữa thì Hàn gia cũng sẽ không để ta chết, có đúng vậy không?”

Là câu hỏi nhưng mang hàm ý khẳng định chắc nịch, Hàn Thất không trả lời.

Lục Cửu lang không bỏ cuộc, “Tại sao Hàn gia lại bảo vệ ta? Ta có giá trị gì?”

Hàn Thất suy nghĩ một chốc, thản nhiên nói, “Bất kể lý do là gì đi nữa, ngươi nên hiểu rằng vận may của một người rồi sẽ cạn kiệt. Hàn gia không phải là chủ nhân của thế gian này. Nếu mẹ không bảo ta đến xem trận đấu mã cầu thì ngươi đã chết rồi.”

Lục Cửu lang không nói thêm.

Đào kép đeo mặt nạ trên sân khấu đang diễn cảnh Lan Lăng vương phá trận, tiếng hát cùng tiếng trống vang dội náo nhiệt. Hàn Thất ít khi xem những thứ này, nhưng bây giờ nàng lại bị thu hút. Khi vở diễn kết thúc, nàng mới xoay đầu về, phát hiện Lục Cửu lang đang chăm chú nhìn mình.

Nàng không đề ý, thuận miệng nói, “Ngươi đừng nghĩ lung tung, ngươi không có giá trị đáng để Hàn gia lợi dụng, cũng không cần quá lo ngại. Người Bùi gia nhỏ nhen, chỉ cần không rời khỏi doanh trại là sẽ ổn thôi.”

Đôi mắt sâu hẹp của Lục Cửu lang ánh lên vẻ hời hợt bất hảo, “Ta tò mò, cô không phải là huyết mạch của Hàn gia, sao phải khổ luyện đến mức ấy? Cô sợ nếu yếu kém sẽ bị Hàn gia vứt bỏ?”

Lời của hắn như một mũi kim nhọn thăm dò phản ứng của nàng, chờ đợi vẻ biến sắc hoặc cơn giận dữ ở đối phương.

Hàn Thất khựng lại, đoạn bật cười, “Con người ngươi đúng là đê tiện, thích suy đoán lung tung. Cha mẹ đối xử với ta như con gái ruột, chưa bao giờ muốn ta phải vất vả.”

Lục Cửu lang hoàn toàn không tin, “Nếu đã được an hưởng danh phận tôn quý là tiểu thư Hàn gia, có sao cô phải nỗ lực đến vậy?”

Hàn Thất không trả lời mà hỏi ngược lại, “Hôm nay ta khiến Bùi Hành Ngạn ngừng tay là dựa vào danh tiếng của tiểu thư Hàn gia? Đó là vì ta mạnh hơn, hẳn không đánh lại, chỉ có thể tức điên.”

Lục Cửu lang á khẩu.

Chợt Hàn Thất bật cười, ngẩng đầu lên, ánh mắt sắc sảo kiêu ngạo, “Người nghĩ sao, làm kẻ mạnh có cảm giác thế nào?”

Gương mặt nàng lúm đóm vài vết cháy nắng nhỏ, đôi môi hơi khô, mắt trũng sâu và mái tóc rối bù vì những ngày du kích, không hề có vẻ yêu kiều dịu dàng của một tiểu thư quý tộc, ấy thế mà ở nàng lại toát lên sự kiêu hãnh tự tin, đầy ngạo nghễ mạnh mẽ, khiến người ta vô thức bị cuốn hút.

Lục Cửu lang nhìn nàng trầm tư.

Hàn Bình Sách đã được rèn luyện võ công từ hồi mới lên ba, trong nhiều năm qua chàng không hề lơ là một ngày. Buổi sáng, chàng nhận khăn nóng từ người hầu lau mặt, xúc lên tinh thần rồi bước ra khỏi phòng.

Hàn phủ có diện tích khá rộng nhưng không có nhiều phòng ốc. Nếu không vì các cô con gái lần lượt xuất giá, thậm chí căn nhà còn chật hẹp hơn. Nguyên nhân là do trong nhà có một khu vực luyện võ rộng rãi, bao gồm sàn đấu tập, sân đấu cọc, bãi bắn cung và đường đua ngựa, tất cả đều có đủ.

Khi Hàn Bình Sách đến, Hàn Thất đã luyện xong quyền cước, đang thư giãn cơ thể. Trên võ trường có rất đông người, người đang nâng tạ, người tập đấu vật, người đang luyện đao, đa phần là các hộ vệ trong nhà.

Hàn Bình Sách liếc nhìn một lượt, bất ngờ thấy một gương mặt khó ưa, “Thằng oắt kia sao vào được đây?”

Vì thiếu chủ nhà họ Bùi bám riết không buông, Hàn Thất không thể để Lục Cửu lang đi về một mình, tạm thời cho hắn ở tại phòng dành cho khách, chờ vài ngày nữa sẽ trở về doanh trại cùng nàng.

Hàn Bình Sách nghe em gái thuật lại đầu đuôi sự việc, cũng không biết nói gì, “May mà không để người Bùi gia được như ý, nếu không chẳng biết sẽ ra sao. Bùi Hành Ngạn cũng rõ vô dụng, lần trước đấu tập bị thua, Bùi gia lại cử một đám người đến tâng bốc hắn, phí công ca dạy dỗ gần nửa năm trời, cuối cùng chẳng khác gì một binh sĩ bình thường, chỉ bằng trả quách hắn về cho rồi.”

Hàn Thất rút ra một cây trường thương, chuẩn bị luyện tập, “Cha cũng đâu mong ca có thể dạy dỗ hắn ta thành tài, chỉ cần đối xử tử tế với hắn ta là được.”

Hàn Bình Sách biết chứ, chỉ là nói vài câu cho bớt bức mình, “Ca còn thắc mắc sao không thấy muối ở trận đấu mã cầu, hóa ra là vì chuyện này.”

Không nói thì thôi, nói ra lại khiến Hàn Thất im lặng.

Hàn Bình Sách biết em gái không vui, cố tình trêu chọc, “Muội không thấy lạ là vì sao mẹ không trách muội hả?”

Hàn Thất nghi hoặc nhìn chàng, mím môi chờ nghe.

Hàn Bình Sách ho khẽ hai tiếng, bắt chước giọng điệu của Hàn Nhung Thu, “Tiểu Thất còn nhỏ, việc đính hôn chưa cần vội, cứ từ từ để sau.”

Hàn Thất nghe vậy, cả gương mặt lập tức bừng sáng.

Hàn Bình Sách bật cười, tiện tay cầm lấy một cây thương, “Tâm trạng tốt rồi thì đấu một trận nào, xem gần đây muội có tiến bộ gì không.”

Hàn Thất hưng phấn, không ngần ngại vung thương đâm tới, hai anh em bắt đầu giao đấu.

Theo thế thương càng lúc càng nhanh, hai người càng đánh càng hăng, rạch gió kêu vù, bóng thương như tường thành, ngay cả thân hình của hai người cũng trở nên mờ nhạt. Những người khác trong võ trường tụ lại quan sát, không ngừng trầm trồ khen ngợi.

Lục Cửu lang bị Hàn Thất vút ở phòng tiếp khách, vốn dĩ chẳng có việc gì làm, nhưng đã quen với nhịp sống trong quân doanh nên mới tờ mờ sáng hắn đã thức dậy. Nghe thấy động tĩnh ở võ trường bên cạnh, ma xui quỷ khiến thế nào hắn lại đi ra, cầm lấy tạ đá.

Hắn bị trận đầu của hai người thu hút, nhìn đến nỗi muốn thử sức mình, vậy là đi đến kệ binh khí lấy vũ khí. Bỗng hắn thấy một thanh trảm đao rất dài, cực kỳ uy mãnh bá đạo, so ra khiến các loại đao thương khác trở nên nhỏ bé và yếu ớt. Hắn từng thấy Hàn Thất sử dụng loại vũ khí này, chợt lòng dao động, liền cầm lấy trong tay.

Trảm đao được đúc từ sắt, dài đến một trượng, vô cùng nặng tay. Khi nâng lên vung thử, hắn lập tức cảm thấy hai tay mỏi nhừ. Hắn thử chém một phát, nhưng không thuận lắm, chỉ cần chút sơ suất nhỏ là toàn thân đã mất thăng bằng, hắn càng vung càng trở nên lóng ngóng.

Có người trông thấy bèn cười nhạo, hắn làm ngơ, cắn răng tiếp tục thử, đến khi mặt trời đã lên cao, toàn thân ướt đầm mồ hôi, hắn mới mệt mỏi đặt đao xuống, dưới thân là một vũng nước lớn do mồ hôi tuôn rơi.

Võ trường đã vắng vẻ, ánh nắng chói chang đổ xuống khiến mắt Lục Cửu lang hoa lên.

Bất thành linh, giọng của Hàn Thất vang lên ở bên cạnh, “Ngươi còn kém xa lắm, luyện thế này chỉ tổ phản tác dụng.”

Lục Cửu lang nhìn sang, thấy nàng đang ôm thương ngồi trên rào gỗ, không phục mà nói, “Chỉ cần ta mạnh hơn, ắt sẽ điều khiển được nó.”

Hàn Thất không nói nhiều, “Ngươi dùng đao tấn công ta thử xem.”

Lục Cửu lang nhặt thanh đao lên, dùng toàn lực bổ xuống.

Thương của Hàn Thất so với trăm đao chỉ như một cây gậy nhỏ bé, nhưng chỉ cần chạm nhẹ, thế đao của hắn đã bị lệch đi một cách khó hiểu, chém vào khoảng không.

Lục Cửu lang sửng sờ, khó tin chém thêm một nhát nữa.

Mũi thương của Hàn Thất khẽ gạt đi, đao của Lục Cửu lang lại trật hướng, chém trúng cọc gỗ.

Quả thật nàng không hề dùng lực, Lục Cửu lang hậm hực thử lại, lần này hắn siết chặt tay, quyết không để đôi phương làm lệch.

Nhưng hễ thương của Hàn Thất chạm nhẹ một cái, thanh trăm đao như có ý chí riêng, tuột khỏi tay hắn, nặng nề đập xuống đất.

Lục Cửu lang dờ dẫm chôn chân tại chỗ, từ bỏ cả việc nhặt đao.

Hàn Thất nhảy xuống khỏi hàng rào, dùng mũi chân nhấc nhẹ một phát, thanh đao đã nằm gọn trong tay nàng, nàng dễ dàng vung lên, chém ra một luồng gió rít, “Mạch đao vốn hình thành từ

kiếm trăm mã, thể chém mạnh mẽ cực lớn, khi sử dụng không chỉ dựa vào lực tay mà cần phải phối hợp toàn bộ sức mạnh của eo lưng, một nhát có thể chém đôi cả người lẫn ngựa của địch. Nhưng đao quá dài, lại còn rất nặng, người chỉ thấy nó oai phong chứ căn bản không không chế nổi.”

Bấy giờ Lục Cửu lang mới biết vũ khí này gọi là Mịch đao, nhất thời không biết nói gì.

Hàn Thát đặt Mịch đao và trường thương về lại giá vũ khí, “Trước mắt người nên học thương, thương là vua của các loại binh khí, có vô số kỹ thuật sử dụng. Khi người đã thành thục các kỹ thuật, tự nhiên sẽ hiểu cách vận lực, khi đó luyện Mịch đao sẽ không còn khó khăn nữa.”

Toàn thân Lục Cửu lang lấm lem bụi bẩn mồ hôi, hấn lặng lẽ nhìn nàng, bất chợt nói, “Cô nói ta vào doanh trại là có được cơ hội nhưng vẫn ngu ngốc, và rồi vận may sẽ cạn, không thể dựa vào sự che chở của Hàn gia mãi mãi. Nếu ta muốn trở nên mạnh mẽ như cô, cô có thể dạy ta được không?”

Hàn Thát quay qua nhìn, lông mày hơi nhướn lên như có phần bất ngờ.

Chương 38: Máu chảy đầm đìa

Đương nhiên lời thỉnh cầu dò xét của Lục Cửu lang chẳng nhận được hồi đáp từ Hàn Thất. Mà cũng không lạ, vì dấu sao thân phận của hai người cách biệt quá nhiều, chẳng đáng để nàng để tâm.

Đặc biệt là khi kỳ nghỉ kết thúc, Hàn Thất đã chọn lọc ba trăm binh sĩ để thành lập cận vệ doanh, Sử Dũng được phong làm doanh trưởng, Hứa Thắng và Ngũ Thôi được phong làm hỏa trưởng, còn Lục Cửu lang, chỉ được làm một ngũ trưởng như Lý Tương mà thôi.

Trong quân cứ năm người hợp thành một ngũ, mười người tổ thành một hỏa; một đội gồm năm hỏa, thống lĩnh năm mươi người. Sử Dũng nghiêm nhiên trở thành tiểu thủ lĩnh, bổng lộc tăng lên nhiều, đồng đội đều mừng cho hắn.

Hứa Thắng và Ngũ Thôi cũng được vây quanh chúc mừng, cả Lý Tương cũng khá hài lòng.

Thạch Đầu không nén nổi căn vặn, “Lý Tương không có tài cán mà cũng được làm ngũ trưởng như Cửu lang? Hứa Thắng và Ngũ Thôi làm hỏa trưởng, Sử Dũng là doanh trưởng, bọn họ luyện tập đều không bằng cậu, lý nào lại cai quản nhiều người hơn cậu?”

Lúc trước Thạch Đầu bị Lục Cửu lang bỏ lại trên phố, hoảng hốt chạy lung tung, cuối cùng mới nhớ ra đi tìm tuần vệ, về sau mới biết Lục Cửu lang được Hàn Thất cứu đi, nghe nói hắn ở trong Hàn

phủ mấy ngày thì hết mực ganh tị, giờ lại tò mò hỏi, “Cửu lang có năng lực hơn bọn họ, còn quen biết cả Thất tiểu thư, biết cách lấy lòng con gái, chẳng lẽ không nói được vài lời hay ho với cô ấy à?”

Lục Cửu lang không lên tiếng, trong lòng hồ thẹn lẫn ghen tị, vốn tưởng mình là bảo vật hiếm có thì nhất định sẽ được đối xử ưu ái, ai dè bị dội cho một gáo nước lạnh, hóa ra ngoài việc giữ tính mạng cho hắn, Hàn gia hoàn toàn không thêm để mắt tới, ngay cả chức tiểu thủ lĩnh cũng chẳng đáng cho hắn.

Hắn uất ức không sao kể xiết, trong lúc huấn luyện càng thêm độc sức, liều mạng hơn cả thời kỳ tân binh, khiến hội Sử Dũng cũng cảm thấy xấu hổ, đành theo đó cố gắng. Nhờ vậy mà các tiểu thủ lĩnh khác cũng không dám thua kém, mấy trăm người đồng loạt hò hét vang trời, không ngừng luyện tập, trở thành cảnh tượng hiếm có trong đại doanh.

Những nỗ lực ấy không phải là vô ích, rất nhanh đã có tin tức Hà Tây sắp sửa động binh chinh phạt.

Hà Tây có tổng cộng mười hai châu, Hàn Nhung Thu đã thu phục được năm châu, còn lại bảy châu vẫn nằm trong tay người Phồn. Nay có chiếu thư của triều đình Trung Nguyên, vạn dân tái quy quốc thổ, Hàn Nhung Thu được phong làm Sa Châu Phòng ngự sứ, danh vọng tăng cao, quyết định xuất binh tấn công những vùng đất còn lại.

Hạ tuần tháng Chín, Tây Bắc đã vào cuối thu.

Đại quân Hà Tây xuất chinh, cờ phiến bay phấp phới, kỵ binh ào ạt như sóng dâng, đánh cho lũ người Phồn toi bời, liên tục bại trận ở Thiện Châu và Hà Châu, tàn binh bỏ chạy tán loạn vào Lan Châu.

Lan Châu vốn là đất cổ Tây Khương, đến năm Khai Hoàng thời Tùy lập nên Lan Châu, đặt tên theo núi Cao Lan. Vừa là yếu điểm giao thoa của người Hồ - Hán ở Tây Bắc, cũng là nơi trải qua trăm trận chiến, tường thành vàng úa đã chứng kiến biết bao cảnh đao binh, nay lại nổi lên theo khói bụi của năm quân, ngọn lửa chiến tranh thêm một lần bùng cháy.

Kẻ giữ thành là đại tướng quân Ô Luân Hải, hần đứng trên thành nhìn về phía cát bụi đằng xa, khuôn mặt như đá đỏ, râu tóc kết thành những bím thô cứng, khoác giáp nặng mà không chút mệt mỏi.

Chủ tướng Giác La tiến đến bẩm báo, “Thưa tướng quân, quân địch có tới mười lăm vạn, do chính Hàn Nhung Thu đích thân thống lĩnh.”

Nha tướng Tang Kết cũng đến trình báo, “Theo lệnh của tướng quân, Mông Bố Na đã dẫn hai vạn binh từ Mân Châu đến chi viện, quân Khuếch Châu cũng đã tới, trong thành hợp binh hai mươi mốt vạn, chỉ cần cố thủ, quân địch tuyệt đối không thể công phá.”

Ô Luân Hải thô lỗ nói, “Chỉ có thứ hèn nhát mới thủ thành, ta phải nhân cơ hội chém đầu Hàn Nhung Thu, giết sạch quân Hà Tây, để cho lão già Khố Bố Nhĩ kia mở to mắt chó ra xem ai mới là người đắc lực nhất của đại quân!”

Tể tướng Khó Bó Nhĩ và Ô Luân Hải tranh đấu đã lâu, gần như trở thành kẻ thù, một tướng khác là Đôn Tắc phụ họa, “Chờ sau trận đại thắng này, xem lão ta còn mặt mũi nào tranh quyền!”

Người Phồn cư ngụ chốn cao nguyên, sinh ra đã gắn bó cùng trâu ngựa, chịu đựng gian khổ trong môi trường khắc nghiệt, tự nhiên trở thành những chiến binh kiên cường. Dẫu quân Hà Tây có được huấn luyện kỹ càng thì việc chiến thắng người Phồn cũng không phải là chuyện dễ ă.

Trên trời hiện lên sắc màu tím xám như mực sẫm, mặt đất phủ đầy sương giá bạc trắng, hàng vạn doanh trại ẩn mình trong màn sương mờ ảo. Khi mặt trời lên cao, những làn sương mỏng dần tan biến, tiếng tù và vang dội khắp nơi, quân mã dưới đất bắt đầu chuyển động.

Ngoài thành Lan Châu sát khí đằng đằng, tiếng trống trận dồn dập như sấm rền, mở màn cho một trận chiến khốc liệt chưa từng có.

Quân Hà Tây ra trận với hai ngọn cờ một xanh một vàng, dũng mãnh nghênh chiến trước quân địch hung hãn, cờ đen và cờ vàng phối hợp tấn công, cờ đỏ bảo vệ trung quân từ phía sau. Giữa lúc trận chiến đang trong thế giằng co, Giác La và Đôn Tắc dẫn theo hơn vạn tinh binh xông ra, lao thẳng vào trận tuyến của hàng ngũ cờ đen.

Cờ đen chính là Huyền Thủy quân. Khi bị tinh binh của địch bất ngờ tấn công, đội hình lập tức trở nên rối loạn.

Chủ tướng Triệu Xa nhanh chóng thay đổi trận hình, để con trai Triệu Anh tiếp tục hỗ trợ hai cánh quân phía trước, còn anh họ Triệu Quý và cháu trai Triệu Lũy ổn định hậu phương, tiến hành phản công. Giác La cầm thiết kích xông tới, dẫn quân bạt đao chém giết, sóng máu trải dài.

Huyền Thủy không phải là đội quân mạnh nhất trong số năm quân, khi bị tấn công từ hai phía đầu đuôi, bọn họ dần dần mất khả năng kháng cự. Triệu Lũy sốt sắng tấn công nhưng bị thiết kích của Giác La đâm trúng sườn, đổ máu ngã ngựa. Triệu Quý kinh hãi, dẫn một toán cận vệ đến cứu người, đội hình đã hoàn toàn rối ren.

Giác La và Đôn Tắc thành công phá vỡ thế trận của Huyền Thủy quân, xông thẳng về cờ lớn trung quân. Ô Luân Hải thấy thời cơ đã tới, tức khắc cười chiến mã khoác áo giáp, dẫn theo thân tướng lao ra khỏi thành, tấn công đại quân Hà Tây.

Sĩ khí quân Phồn như hổ, Thanh Mộc và Nhuệ Kim quân của Hà Tây không chịu nổi sức tấn công, buộc lòng rút về hai bên, ngay cả Hậu Thổ quân cũng bắt đầu thoái lui. Đội quân của Ô Luân Hải cơ hồ không gặp chút trở ngại, dễ dàng xông đến trước mặt Xích Hỏa quân, hợp lực cùng Giác La và Đôn Tắc.

Ô Luân Hải cười gằn, trận này đã thắng, chỉ còn việc cuối cùng là chém đầu Hàn Nhung Thu.

Nhưng trong khoảnh khắc ấy, trống chiến của Xích Hổ quân trở nên dồn dập, cờ xí quân Hà Tây bay phấp phật, hơn mười vạn binh sĩ đồng thanh hét lớn hưởng ứng. Thanh Mộc và Nhuệ Kim quân thay đổi đội hình, rải thành hàng trăm, hàng ngàn tiểu đội tấn công, chia cắt đại quân địch Phồn thành vô số mảnh vụn.

Người Phồn tuy dũng mãnh nhưng chưa từng thấy trận pháp này, đột nhiên bị chia rẽ, cấp dưới không nhận được chỉ huy đành phải tự mình ứng phó, chẳng mấy chốc đã mất trật tự. Trong khi đó, quân Hà Tây phối hợp nhịp nhàng, liên kết chặt chẽ, từng bước tấn công, tình thế lập tức đảo chiều.

Ô Luân Hải trừng mắt nhìn cờ lớn của quân Hà Tây, biết ngay bản thân đã mắc bẫy. Hàn Nhung Thu lấy thân làm mồi, dụ gã tiến sâu vào trận địa. Toàn quân đã rối loạn, song cơ hội vẫn còn. Chỉ cần phá tan Xích Hổ quân trước mặt và giết chết thống soái thì vẫn có thể giành được thắng lợi trong trận chiến này.

Gã gầm lên một tiếng đầy cuồng nộ, tràn ngập sát ý, dẫn đầu quân sĩ lao lên, máu tươi bắn tung tóe như mưa, tiếng la thảm thiết nổi lên âm thanh gào thét, không khác nào chốn địa ngục a tỳ.

Chủ soái của Xích Hổ quân là Phương Cảnh thân chinh ra trận, cùng đại tướng Đặng Tiêu đối đầu với Ô Luân Hải, chống đỡ cường địch đang lao đến. Các tướng khác phân chia lực lượng phòng thủ. Hàn Thất dẫn theo cận vệ doanh nghênh chiến kẻ địch từ mạn

bên, khiến cho ba trăm cận vệ thương vong hơn phân nửa, mặt đất la liệt xác người lẫn xác ngựa, kỵ binh biến thành bộ binh.

Lục Cửu lang từng theo Hàn Thất đi ngàn dặm đánh du kích, trải qua nhiều lần chém giết, cũng đã thấy đồng đội ngã xuống, tự nghĩ rằng mình đã dày dạn cứng cáp hơn, nhưng thực tế hắn chưa từng ném trái chiến trường khốc liệt thật sự. Vừa mới đây hắn còn nghĩ rằng mọi thứ đều bình thường, nhưng chỉ chớp mắt sau quân Phồn đã xông đến, xung quanh biến thành biển máu.

Tướng Phồn gầm to một tiếng, vung thiết kích chém giết tàn bạo. Một hỏa trưởng hắn quen biết bị chém đứt đôi, tiếng hét thảm không giống tiếng người; một người khác bị kích xé bụng, ruột gan lòi cả ra, người kế bên không kịp tránh đã bị chém đứt chân, khắp nơi đầy rẫy thi hài, máu tanh tươi ướt bấp chân hắn.

Lục Cửu lang chảy mồ hôi lạnh ròng ròng, đầu óc quay cuồng, sợ hãi tới mức co giật, bất thành linh có một bóng đen từ phía sau hắn lao lên.

Hàn Thất như một luồng điện xẹt đâm thẳng tới khiến Giác La phải quay ngược thiết kích, cứu được một binh sĩ. Nàng cười trên con ngựa ô mạnh mẽ, mặc áo giáp đen, chiếc mũ cánh phượng đỏ rực, mũi thương bạc tấn công dữ dội. Mắt hổ của Giác La nảy lửa, cánh tay hắn còn lớn hơn cả vòng eo của Hàn Thất, thiết kích của hắn vung mạnh một phát, hai người giao chiến ác liệt.

Quân Phồn muốn giết Hàn Nhung Thu, còn Xích Hỏa quân phải cố thủ đến khi đại quân tiêu diệt lực lượng chủ lực của địch rồi

tới chi viện. Hai bên tranh đấu đến mức mắt đỏ ngầu, Sử Dũng dẫn quân cản đường Đôn Tắc, kẻ địch quá dữ dội, chỉ một đòn đã khiến đôi tay của Sử Dũng tê rần, đội quân của hắn dùng cả tính mạng cố ngăn cản Đôn Tắc và Giác La hợp lực.

Sử Dũng chiến đấu đến nổi gân xanh gồ lên, thấy đồng đội lại ngã xuống, lập tức thét lớn, “Lục Cửu, Lý Tương, lên!”

Quân lệnh như sơn, Lý Tương run rẩy dẫn quân xông lên, vừa chạm mặt đã bị Đôn Tắc đánh bay một người.

Binh sĩ tội nghiệp ấy bị ném lên không trung, máu từ cổ họng trào ra, văng khắp người Lục Cửu lang, máu tanh đã kích thích hắn, tiếng kêu thảm thiết vang lên chói tai. Hắn bị nỗi kinh hoàng tột độ bao trùm, tâm trí rã rời, lùi lại mấy bước.

Hắn vừa rút lui, những người theo sau cũng chân chừ không tiến tới, đội hình ngăn cản đã xuất hiện kẽ hở, Đôn Tắc sắp sửa thúc ngựa xông ra.

Sử Dũng tức giận hét lên, liều mình vung đao cản lại, “Lục Cửu, đồ hèn nhát! Không cản nổi thì tất cả sẽ phải chết, xông lên!”

Tuy hắn dũng cảm nhưng năng lực lại quá kém, chỉ vài chiêu đã bị thương bởi trường thương của Đôn Tắc, văng ra ngoài, không còn cự quây.

Nhát thương này trúng ngay giữa ngực, không nghi ngờ gì nữa, người đã chết. Sử Dũng bình thường hay khoe khoang, ưa ồn ào,

nghĩa khí với đồng đội, duyên qua đường vô cùng tốt. Khi hấn ngã xuống, mọi người cực kỳ cảm phần.

Đầu óc Lục Cửu lang nổ tung, quên hết sợ hãi, điên cuồng lao lên, bất ngờ cản được trường thương của Đôn Tắc. Mọi người theo hấn lũ lượt xông lên, đẩy tướng địch lùi về sau.

Ở bên kia, Hàn Thất giao chiến lâu, môi nàng dần trắng bệch, tóc mai thấm đẫm mồ hôi. Trong cuộc đấu hai con ngựa chạm nhau, thiết kích của Giác La hất văng thương bạc của Hàn Thất, cận vệ phía sau sợ hãi trợn mắt, thấy mũi thương sắc lẹm chọc về phía eo nàng, chỉ trong nháy mắt có thể đoạt mạng, nhưng Hàn Thất đã nhanh chóng xoay người né tránh, rút đao chém một phát, làm bị thương chiến mã của Giác La.

Con ngựa bị đau hí dài nhảy căng lên, hất Giác La xuống đất. Bộ giáp của hấn cực kỳ nặng, chưa kịp đứng dậy thì đã bị Hàn Thất ném đao bay tới, xuyên thẳng qua yết hầu. Cận vệ doanh reo hò vang dội, Vương Trụ nhặt cây thương bị rơi lên ném trả lại Hàn Thất, nàng bắt lấy, không hề chậm trễ lao thẳng về phía Đôn Tắc.

Đôn Tắc bị ngăn cản, vô cùng tức tối, dù gã đã giết bao nhiêu quân Hà Tây thì vẫn có người không sợ chết xông lên. Tên tiểu binh trước mặt gã càng khó đối phó hơn, nhảy qua nhảy lại tấn công khiến gã không thể đâm trúng nỏ, còn làm lệch hướng thương của gã. Đôn Tắc nổi cơn thịnh nộ, trường thương như mưa dội xuống, khi thấy sắp sửa đâm chết đối phương, bất thành lình có một kỵ binh lao tới, chính là thiếu niên tướng quân vừa đối đầu với Giác La.

Bấy giờ Đôn Tắc mới nhận ra đồng đội đã gặp nạn, vừa kinh ngạc vừa tức giận, vung thương tấn công Hàn Thắt.

Hàn Thắt vừa trải qua một trận chiến tiêu hao nhiều sức lực, tất nhiên không thể đối đầu trực diện, nài nỉ vừa cảm thương tránh né vừa hét lên, “Tấn công ngựa!”

Hàn Thắt dẫn đầu tấn công, binh sĩ càng thêm can đảm. Dưới sự che chắn của Lý Tương và đồng đội, Lục Cửu lang lặn tới gần, bắt ngờ cầm đao tấn công con ngựa. Nhưng ngựa chiến rất lão luyện, nhảy tránh mấy hồi, làm Đôn Tắc giận dữ, quyết định chẳng màng gì sắt, trước tiên phải giết tên lính quèn đáng ghét này đã.

Lục Cửu lang ngã trên mặt đất, đột nhiên cây thương đâm xuống, trong cơn nguy cấp, hắn vội kéo thi thể địch làm tấm chắn, mũi thương xuyên qua xác chết đâm trúng bả vai trái hắn, gây ra cơn đau thấu xương.

Đôn Tắc toan đâm tiếp thì bắp tay đã trúng một thương của Hàn Thắt, buộc phải dốc lực đối phó. Quân Phồn ồ ạt truy sát Lục Cửu lang, hắn chiến đấu một cách tuyệt vọng, Thạch Đầu và Ngũ Thôi cùng đồng đội cố gắng bảo vệ hắn, kỵ binh và bộ binh giao đấu kịch liệt.

Cơn đau quằn quại khiến Lục Cửu lang càng thêm căm hận, một lòng muốn trả thù cho Sử Dũng. Hắn không những không rút lui mà còn lao lên đâm vào bụng ngựa của Đôn Tắc. Con ngựa bị hoảng sợ nhảy căng lên, khiến Đôn Tắc chao đảo, trường thương lệch đi.

Hàn Thát lập tức đổi chiêu, mũi thương sắc nhọn đâm thẳng vào trán ngựa, xẻo luôn một mảng thịt lớn.

Con ngựa đau đớn, hí lên đầy giận dữ, nhảy lung tung, Đôn Tắc biết ngựa của mình đã không còn khả năng chiến đấu, gã nhảy xuống, cầm thương xông thẳng về phía Hàn Thát. Dù nàng đã gạt được mũi thương nhưng vẫn bị hấn đâm trúng, suýt ngã khỏi yên. Nàng cố gắng trụ vững, huyết sáo ra hiệu, con ngựa ô đứng thẳng lên, hất Đôn Tắc xuống đất.

Khi một tướng quân kỵ binh bị mất ngựa, sức mạnh của hắn tất giảm đi bảy phần. Hàn Thát nhân đó lao tới tấn công dồn dập, mũi thương của nàng như vũ bão, Đôn Tắc chống đỡ được vài hiệp, cuối cùng không trụ nổi, bị nàng kết liễu bằng một nhát thương.

Chương 39: Thương phạt phân minh

Trận chiến đẫm máu kéo dài rất lâu, bốn quân xông lên một cách có trật tự, phanh thây treo cổ quân Phồn như xé nát một con măng xà hung bạo.

Ô Luân Hải ra sức xung phong nhưng vẫn không thể vượt qua tuyến phòng thủ kiên cố của Xích Hỏa quân, cờ lớn vẫn đứng thẳng như ngọn núi sừng sững trong lòng quân binh Hà Tây. Khi năm quân hợp nhất thành công, Ô Luân Hải bị những ngọn thương đâm xuyên qua thân, mắt mở trừng trừng chấm dứt sinh mệnh, trả giá cho sự kiêu ngạo khinh địch.

Trận chiến này cực kỳ nan nguy mà thành tích cũng hết sức huy hoàng, tiêu diệt mười lăm vạn quân địch, sáu vạn chạy thoát, để lại một thành Lan Châu nguyên vẹn. Bá tánh bình dân bị quân Phồn áp bức nhiều năm nay rung rung nước mắt, đánh trống gõ chiêng hân hoan đón chào.

Cận vệ doanh của Hàn Thát tổn thất khá nặng nề, chỉ có chưa đến hai phần mười nhân số là không hề hấn, còn hội Ngũ Thôi ít nhiều đều bị thương, mỗi mình Thạch Đầu may mắn, chỉ bị xước một chút da sau lưng.

Lục Cửu lang bị thương không nhẹ, máu chảy nhiều ở vai, hấn lạng lẽ ngồi yên để quân y xử lý, lúc bước ra khỏi lều sắc mặt vẫn nhợt nhạt, tinh thần suy sụp.

Thạch Đầu tưởng hấn bị đau, đi theo bên cạnh an ủi, “Cửu lang cứ nghỉ ngơi đi, để ta tìm chút đồ ăn cho cậu.”

Gần lều quân y ảm ỉ rồi ren, những binh lính gãy tay gãy chân rên rỉ luôn mồm, biết bao người bận bịu hỏi hỏi, có khiêng người, có đưa nước, lại có người đẩy xe đưa thi thể về bãi đất trống.

Lục Cửu lang lặng lẽ nhìn, đoạn cất bước đi về phía bãi đất trống.

Thạch Đầu vội kéo lại, “Bên đó là chỗ để xác, nơi nghỉ ngơi ở đầu kia.”

Lục Cửu lang như không nghe thấy, kiên trì bước tới, khi thấy thi thể chất chồng đầy đất, toàn thân hấn cứng đờ, chẳng còn dũng khí mà nhìn, “Sử Dũng đâu?”

Thạch Đầu ngẩn tò te, “Sử Dũng? Huynh ấy được khiêng vào lều rồi, đâu có chết.”

Ngay lập tức sắc mặt Lục Cửu lang thoát thay đổi, vì ngoảnh đầu quá gấp mà kêu *rắc* một tiếng.

Tùng lều quân dụng nối liền nhau, cách rất xa vẫn có thể nghe thấy tiếng cười đùa bên trong.

Lục Cửu lang vừa vén màn lên đã thấy Sử Dũng đang hùng hồn kể lể với một đám binh sĩ, “Ông đây quả là thần cơ diệu toán, trước khi rời nhà đã mò lấy cái gương đồng của bà vợ, buộc vào dưới

áo bông, may mà tên giặc đâm trúng mặt gương, không thì ta đã đi đòi nhà ma rồi!”

Mấy thương binh ngạc nhiên ồ lên, Sử Dũng cười ha hả, chẳng có chút nào giống người bị thương, trông thấy Lục Cửu lang đến, hấn càng vui vẻ hơn, “Nghe nói ta vừa ngã xuống, tiểu tử nhà cậu lập tức bộc phát sức mạnh? Mẹ nó, biết thế ta nên giả vờ yếu đuối sớm hơn!”

Lục Cửu lang chẳng nói một lời, vật hấn xuống đánh một trận, tiếng cười chung quanh càng rôm rả.

Dù hấn chỉ có một tay dùng sức nhưng vẫn đề cho Sử Dũng không dậy nổi, bị đánh đến mức liên tục kêu la, “Dừng tay! Ta bị thương cơ mà! Thằng nhóc khôn kiếp, nhẹ nhẹ giùm cái!”

Mọi người cười rộ can ngăn, mãi mới tách được Lục Cửu lang ra, Sử Dũng cũng chẳng còn vẻ oai phong lúc nãy, khô sở than thở, “Thằng nhóc thôi, bị thương mà sao hung dữ thế hả, ông đây đâu có giả chết, cũng mới lượn một vòng từ quỷ môn quan về thôi.”

Hấn vén áo lên, để lộ phần ngực buộc một dải vải. Thì ra tướng Phồn có sức mạnh quá lớn, dẫu đã được gương đồng đỡ thay nhưng dư lực vẫn khiến hấn ta gãy xương ngực, ngắt đi tại chỗ, đến khi quân thu dọn chiến trường kéo ra mới phát hiện còn hơi thở.

Do Lục Cửu lang đã đến lều quân y nên không biết được chuyện sau đó, còn Thạch Đầu không bị thương, chạy tới chạy lui lo liệu cho chiến hữu, thành thử có nghe tin.

Lục Cửu lang động vào vết thương đau thấu xương, nhưng tâm trạng vô cùng tốt, chẳng bận tâm bị mắng.

Sử Dũng mắt mặt, đuổi đám binh lính cười đùa ra khỏi lều, nhìn thương thế của Lục Cửu lang rồi lại nhìn Thạch Đầu vẫn hoạt bát nhảy nhót, không khỏi than thở, “Mấy người chúng ta coi như may mắn đấy, chứ biết bao người đã mất mạng, Lý Tương nằm ở lều bên cạnh, Hứa Thắng còn tệ hơn, hấn mất một cái chân, trở về chỉ còn nước rời quân.”

Trong lều lặng đi, Thạch Đầu áp ứng nói, “Khi nhập ngũ từng nói, thương tật sẽ được cấp tiền trợ cấp.”

Bao nhiêu tiền trợ cấp mới bù đắp nổi một cái chân đây? Sử Dũng thở dài, “Xuất ngũ cũng tốt, kiếm kế sinh nhai sống qua ngày còn hơn là mất mạng.”

Ai cũng sợ hãi trước cuộc chiến ác liệt này, bọn họ đang to nhỏ thì Ngũ Thôi bước vào, cánh tay bị thương treo lủng lẳng trước ngực, hấn mới đi dạo một vòng nơi khác, nghe ngóng tin tức, hưng phấn nói, “Hàn tiểu tướng quân dẫn người đến phủ của chủ soái quân Phồn lục soát, lão tặc ấy chiếm cứ Lan Châu nhiều năm, tích lũy vô số kim ngân tài bảo, phần thưởng trận này chắc hấn phải sộp lắm.”

Mọi người tim đập nhanh hưng phấn, Sử Dũng thoáng chốc quên đi sự thoái chí vừa rồi, sốt sắng nói, “Ngươi còn nghe được gì nữa không, ước chừng chia được bao nhiêu?”

Ngũ Thôi nào biết rõ, hơn nữa phần thưởng phải về doanh trại mới ban phát, dầu vậy, mọi người vẫn không kìm được mà hào hứng bàn luận.

Chỉ có Lục Cửu lang im lặng không tham gia, hấn lâm trận không tiến, phạm phải đại giới quân kỷ. Trong lúc khẩn cấp Sử Dũng đã lớn tiếng trách mắng, có lẽ đã lọt vào tai Hàn Thất, nàng xưa nay vô cùng nghiêm khắc với việc vi phạm kỷ luật, trở về có khi hấn không giữ nổi chức ngũ trưởng, đừng nói đến phần thưởng.

Sử Dũng chẳng nhận ra tâm tư của hấn, còn thấy kỳ lạ, “Lục Cửu, sao cậu không nói gì?”

Lục Cửu lang hơi ngẩng đầu lên, lạnh lùng nói, “Vui sớm làm gì, dù có cướp được cả núi vàng núi bạc cũng là chia đều cho năm quân.”

Mọi người cứng họng, Ngũ Thôi không phục, “Hàn đại nhân là Sa Châu Phòng ngự sứ do triều đình bổ nhiệm, năm quân ai dám ý kiến? Xích Hỏa quân của chúng ta gánh trận chính, nói gì đi nữa cũng phải được thưởng hậu.”

Với tài khéo léo thu phục lòng người của Hàn Nhung Thu thì chưa chắc đã vậy, nhưng Lục Cửu lang cũng không làm đồng đội cụt hứng, ậm ừ đáp bừa cho qua.

Sau khi toàn quân nghỉ ngơi hồi phục, Hàn Nhung Thu quyết định thừa thắng xông lên, đẩy binh chiếm thành tiếp theo.

Nào ngờ đại quân chưa kịp xuất phát thì tin tức từ Hội Châu, Khuếch Châu và Mân Châu đã truyền đến, báo rằng lũ tướng giặc Phồn ở nơi đó tự biết không địch nổi, đã bỏ thành chạy trốn, quân Hà Tây nghiễm nhiên giành được thắng lợi. Từ đây trở đi, phía tây trải dài đến Y Ngô, phía đông nối liền với Linh Vũ, ngoài Lương Châu ra, hơn bốn nghìn dặm sông núi Hà Tây cùng hơn một triệu hộ dân đã trở về trong tay người Hán.

Hàn Nhung Thu đột ngột tiếp quản sáu thành, công việc gia tăng rất nhiều, chỉ riêng việc thu xếp quan binh đóng giữ các thành, cử người tiếp quản chuyện trong thành, thu gom tài sản, trấn an bá tánh, ông đã bận rộn đến mức không thể nghỉ ngơi. Một phần đại quân ở lại hỗ trợ, thương binh theo quân rút về doanh trại Sa Châu.

Những ngày dưỡng thương có thức ăn nước uống đầy đủ, không phải luyện tập, Lục Cửu lang cùng đồng đội hưởng thụ cuộc sống nhàn nhã, chẳng mấy chốc đã hơn một tháng trôi qua. Khi vết thương đã hoàn toàn lành lặn cũng là lúc tuyết trắng phủ khắp doanh trại, cuối cùng Hàn Thấtcũng trở về, ban thưởng cho quân sĩ - điều mà mọi người chờ đợi bấy lâu.

Toàn bộ cận vệ doanh đều được ghi công, những người dũng mãnh được thăng hai cấp, bổng lộc nhân đôi, hội Sử Dũng còn nhận được thưởng thêm, toàn quân ai ai cũng mừng rỡ.

Chỉ riêng Lục Cửu lang không được gì, cứ như bị lãng quên. Dầu rằng đã trong dự liệu, lòng hấn vẫn trĩu nặng.

Đồng đội từ hân hoan chuyển sang ngỡ ngàng, nhìn hấn với ánh mắt phức tạp, xì xào bàn tán sau lưng. Sử Dũng không chịu nổi, giẫm trên lớp tuyết dày đi tìm Hàn Thất khiêu nại.

Lục Cửu lang chẳng buồn để ý đến sự khuyển nử của đồng đội, cứ ngây người ngồi dưới mái hiên nhìn những cột băng rủ xuống.

Cho rằng không có hy vọng thắng tiến, tiếp tục ở lại cũng chỉ thêm nhục nhã, chẳng bằng xuất ngũ chung với Hứa Thắng, nhưng không biết Hàn gia có chịu thả người không. Nay hấn đã học được cách nhận biết phương hướng và sinh tồn nơi hoang dã, sẽ không còn bị bắt lại, song chẳng biết phải đi đâu về đâu.

Ngoài mặt hấn lạnh lùng nhưng trong lòng rối bời, vừa là âm ức, vừa là tức giận, chìm trong sự trống rỗng xốn xang.

Sử Dũng quay trở về, vẻ mặt kỳ lạ, “Hàn Thất tướng quân nói, trận này cậu không có được thưởng, về sau cũng không được làm ngũ trưởng nữa.”

Quả là phạt nặng tay, Lục Cửu lang càng thêm huyệt hấn, hận không thể rời khỏi nơi đáng ghét này, tránh thật xa những kẻ đáng ghét.

Sử Dũng húng hắng, đoạn nói thêm, “Cô ấy nói từ ngày mai, cậu làm thân vệ cho cô ấy.”

Lục Cửu lang sững sốt, bỗng hoài nghi tai mình nghe nhầm.

Sử Dũng cười lớn, vỗ mạnh vào vai hắn, “Thằng nhóc này, Hàn Thất tướng quân đã để mắt đến cậu rồi, sắp thăng quan tiến chức rồi đó!”

Lục Cửu lang nghĩ rằng tuy Sử Dũng là người nghĩa khí nhưng đầu óc thực sự không được lanh lợi, chắc chắn đã có hiểu lầm gì ở đây.

Hàn Thất có một đội nữ thân vệ, vừa làm hộ vệ vừa lo việc sinh hoạt hàng ngày, tự dung nay lại tuyển một nam binh làm thân vệ. Hắn đã thua dưới tay Hàn Thất không biết bao nhiêu lần, không dám mơ tưởng điều gì, dù sáng hôm sau có đợi bên ngoài doanh trướng của Hàn Thất, hắn vẫn nghi ngờ có khi nào mình lại sắp phải chịu đựng những màn tra tấn trong Thanh Mộc doanh?

Hàn Thất thường dậy sớm để luyện võ, mọi việc diễn ra không khác gì thường ngày, cho đến khi nàng cảm trường thương, ném về phía Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang giờ tay chụp lấy, chưa kịp hiểu rõ thì một mũi thương đã đâm thẳng tới trước mặt, hắn vội vã đỡ gạt, nhưng đòn kế tiếp lại càng nhanh hơn. Chiêu thức của Hàn Thất quá nhanh, biến chiêu liên tục, Lục Cửu lang nghiêng rằng cố gắng chống trả, mồ hôi tuôn như mưa, dốc hết chút hơi sức cuối cùng mà vẫn chống đỡ khó khăn, rồi không biết đã bao lâu trôi qua, mũi thương trước mặt bỗng biến mất, Hàn Thất dừng tấn công.

Lục Cửu lang vừa thả lỏng đã cảm thấy mắt tối sầm, toàn thân mềm oặt, suýt ngã sõng soài.

Hàn Thất vẫn không hề thở gấp, bình tĩnh nói, “Một khắc.”

Lục Cửu lang chống chọi vất vả, mệt đến mức đứng không vững, vậy mà chỉ có một khắc, nhất thời vừa hối tiếc vừa tức giận, cho rằng nàng cố ý hạ nhục mình.

Mũi thương của Hàn Thất chỉ nhẹ một cái, tái diễn chiêu thức vừa rồi, “Người có thể nhận ra thế thương nhưng không theo kịp, ứng đối hoảng loạn, liên tục bị đối thủ dẫn dắt, hoàn toàn quên mất phản kích.”

Lục Cửu lang sống người, Hàn Thất lại nói, “Trong chiến đấu sức mạnh chỉ là thứ yếu, quan trọng nhất là giữ được bình tĩnh, dù đối phương mạnh hơn nhưng chỉ cần tìm ra điểm yếu trong lúc giao đấu, người vẫn có cơ hội chiến thắng.”

Lục Cửu lang chấn động, như hiểu ra điều gì, “Vừa rồi ta nên lấy công làm thủ, dù không nhanh bằng cô nhưng chỉ cần tấn công vào chỗ hiểm thì cô sẽ phải thu thương, ta sẽ không bị dẫn dắt kiệt sức nữa!”

Hàn Thất thu thương về, không bình luận, “Tự luyện tập đi, hôm nay như vậy là đủ cho người suy nghĩ.”

Lục Cửu lang vô cùng khoái chí, nhưng vừa dậm bước liền dừng lại, cuối cùng cũng hỏi, “Đã truất ta khỏi chức ngũ trưởng, lại

chỉ dạy cho ta, rốt cuộc là trừng phạt hay là ban thưởng?”

Hàn Thát đón ánh nắng ban mai buổi sớm, vươn vai một cách thờ ơ, “Lục Cửu lang, ngươi không phải một binh sĩ tốt. Trong quân đội, người ta đòi lấy lòng trung thành bằng lòng trung thành, dùng sự bảo vệ đổi lấy sự bảo vệ, ngươi hoàn toàn không hiểu, cũng không có ý định cống hiến. Điều duy nhất đáng khen là ngươi vẫn còn chút lòng quả cảm, vì ngươi đã cầu xin ta dạy dỗ nên tạm thời ta sẽ thử kiểm tra trong hai ngày tới. Nếu dám lơ là, ngươi sẽ không còn cơ hội nào nữa.”

Lục Cửu lang nắm chặt cán thương, lòng ngổn ngang trăm mối.

Chương 40: Trưởng bối ban tặng

Hàn Nhung Thu đại thắng trở về, tất không thể không tấu tin vui lên triều đình. Ông nhờ huynh trưởng dẫn đoàn về Trung Nguyên. Huynh trưởng nhà họ Hàn đã tuổi sáu mươi, lẽ ra nên hưởng an nhàn bên gia đình, nhưng vì gia tộc, ông vẫn quyết chí lên đường.

Lúc khởi hành, thân quyến Hàn thị cùng đi tiễn biệt, bầu không khí lạnh lẽo trang nghiêm.

Hàn Chiêu Văn nhìn theo đoàn xe khuất bóng, thở dài với làn bụi, “Lần này từ biệt, không biết liệu bá phụ còn có thể trở về Sa Châu nữa không.”

Hàn Bình Sách ngạc nhiên, hỏi, “Nhị ca nói vậy là sao? Đoàn hộ vệ đi cùng đều là những tinh binh được chọn lọc kỹ càng, chắc chắn sẽ thuận lợi trở về.”

Hàn Chiêu Văn không đáp.

Con trưởng Hàn Yên Vũ vóc người cường tráng, đã đảm nhiệm một phần công việc chính trị, hiểu được ẩn ý của Nhị đệ, “Không phải lo ngại đường xa mà là chẳng biết sau khi đến Trường An, triều đình sẽ sắp đặt thế nào.”

Hàn Bình Sách càng thêm thắc mắc, “Rành rành là tin vui lớn, triều đình chẳng những không thưởng mà còn gây khó dễ ư?”

Hàn Yên Vũ trầm tư, “Giờ đây ngoài Hàn gia ra, còn ai có thể trấn giữ đất Hà Tây? Nhưng từ năm giữ năm châu nay đã thành cai quản mười một châu, triều đình buộc phải kìm kẹp, có thể sẽ giữ bá phụ ở lại Trường An.”

Trong gia tộc đã từng bàn luận vấn đề này, chỉ có Hàn Bình Sách bận rộn trong doanh trại nên không biết, nghe đến đây mới hiểu, kẻ làm con tin phần lớn là người thân trong nhà, lần này do bá phụ ra mặt, chàng không khỏi trầm ngâm.

Hàn Yên Vũ lại nói, “Dù sao cũng là báo tin vui, triều đình sẽ không đến mức bạc đãi, bá phụ ở Trường An nhất định sẽ an nhàn, không cần lo lắng quá.”

Tuy nói thế nhưng hai nơi cách biệt ngàn dặm, chuyến đi này chẳng khác nào vĩnh biệt, Hàn Bình Sách khó tránh khỏi nặng nề trong lòng.

Hàn Yên Vũ bất giác liếc nhìn Nhị đệ, thấy Hàn Chiêu Văn lặng lẽ chống gậy, không nói một lời.

Bùi Hựu Tĩnh ở lại Sa Châu bàn bạc chính sự cũng đến tiền đưa, thấy Hàn Thất bên cạnh Hàn phu nhân, ông chăm chú quan sát một hồi.

Hàn Thất cảm nhận được có người nhìn mình thì quay sang, bất ngờ thấy ông vẫy tay gọi, nàng tiến lại hành lễ đúng mực. Tự nghĩ không lâu trước đây mình đã xúc phạm Bùi Hành Ngạn, khiến cậu ta giận đến nỗi ngay ngày hôm sau bỏ về Cam Châu, chắc hẳn sẽ bị gia chủ Bùi thị trách mắng.

Không ngờ Bùi Hựu Tĩnh chỉ ôn tồn bảo, “Nghe nói trận chiến ở Lan Châu, một mình cháu hạ được hai tướng Phồn, lần đầu ra trận đã có chiến công như vậy, rất đáng khen ngợi.”

Hàn Thất biết ông vốn cao ngạo, khó gần gũi, tự dung hôm nay lại dịu dàng như vậy, nàng thận trọng nói, “Không dám nhận lời khen của Bùi đại nhân.”

Bùi Hựu Tĩnh mỉm cười, “Ta và mẹ cháu quen biết nhau, năm xưa bà từng gọi ta một tiếng ‘huynh’, không chỉ có Hàn gia giữ gìn tình cũ mà cháu cũng như cháu gái ruột của ta, không cần câu nệ lễ nghĩa.”

Hàn Thất càng ngạc nhiên, thấy ông lời lẽ nhẹ nhàng, quả thực có vẻ thân thiết, nàng bèn đổi cách xưng hô, “Đa tạ Bùi thúc.”

Bùi Hựu Tĩnh tao nhã gật đầu, “Hàn gia dạy dỗ cháu rất nên người. Năm nay bao nhiêu tuổi rồi?”

Hàn Thất không ngờ ông lại trò chuyện thân mật như vậy, “Đã mười lăm rồi ạ.”

Bùi Hựu Tĩnh tháo xuống một chiếc nhẫn ngọc, “Lúc ở thành Thiên Đức không tiện, chưa kịp tặng cháu món quà gấp mặt, lần này bù đắp cho cháu.”

Ông vận trang phục rất tinh tế, trang sức món nào cũng vô cùng quý giá, chiếc nhẫn này ánh sắc ngọc xanh biếc, hiển nhiên là vật phi thường.

Hàn Thất nào dám nhận, “Được Bùi thúc khen ngợi đã là vinh hạnh, cháu không dám nhận lễ vật quý giá này.”

Bùi Hựu Tĩnh liếc nhìn Hàn Nhung Thu cách đó vài bước, cười đùa, “Chuyện này có gì to tát, ta tặng cháu gái một món quà gấp mặt, chẳng lẽ lệnh tôn lại không cho phép?”

Hàn Nhung Thu cũng đã chú ý, nghe thấy thế thì ho nhẹ một tiếng, “Đã là quà tặng của trưởng bối, con cứ nhận lấy.”

Lúc này Hàn Thất mới cung kính nhận, cúi đầu cảm tạ.

Bùi Hựu Tĩnh rất hài lòng, quay sang nói chuyện với Hàn Nhung Thu.

Ba người con nhà họ Hàn thấy hết sự việc, đợi em gái lùi ra phía sau, Hàn Bình Sách nhanh nhẩu hỏi trước, “Người ta tặng gì vậy?”

Hàn Thất xòe tay ra, dưới ánh nắng, chiếc nhẫn ngọc ánh lên sắc xanh trong suốt, rạng ngời lấp lánh.

Tuy nhà họ Hàn là danh môn nhưng gia phong đơn giản, ngoài những dịp lễ hội thì hiếm khi đeo trang sức, song trong nhà cũng không thiếu bảo vật. Dù Hàn Bình Sách đã quen nhìn những thứ quý giá cũng không khỏi thán phục, “Thật là một món đồ tốt.”

Hàn Chiêu Văn xem xét một lúc, bày tỏ thắc mắc, “Tiểu Thất không thân thiết với Bùi gia, còn từng xung đột với Bùi thiếu chủ, sao tự dung lại đi tặng quà thế này?”

Hàn Bình Sách ngỡ ngàng, bỗng bật cười, “Có khi chính vì thế cũng nên, không phải tên Hành Ngạn bị tiểu Thất làm cho tức giận mà bỏ về Cam Châu à? Nghe nói hắn lao đầu vào Nhuệ Kim quân, ngày đêm khổ luyện, không màng đến tiếng khóc của mẹ, nếu hắn có chút tiến bộ thì đúng là phải cảm ơn Tiểu Thất đấy.”

Hàn Thất phân bua, “Muội nào có sỉ nhục hắn ta, từ đầu đến cuối đều rất lịch sự, chưa hề động đến một sợi tóc của hắn.”

Hàn Chiêu Văn mỉm cười, đối với một thiếu chủ kiêu ngạo như Bùi Hành Ngạn, việc bị một cô gái làm cho mất mặt trước đám đông đã là một sự sỉ nhục lớn.

Hàn Yên Vũ thường theo cha tham gia các buổi bàn luận của các gia tộc, nói, “Ca có ấn tượng về chiếc nhẫn này, Bùi thúc hay đeo nó sau khi nhậm chức gia chủ, không phải là món đồ bình thường đâu.”

Nói đến đây, cả ba đều ngừng cười, ai nấy đều dẫn đo suy nghĩ.

Hàn Thất ngáp ngừng muốn nói, Hàn Chiêu Văn hiểu ý, “Lúc này trả lại chẳng khác nào xúc phạm, không nên.”

Hàn Bình Sách lưỡng lự, “Chẳng lẽ một món đồ nhỏ lại có thể mua chuộc được muối? Muối đâu có thân thiết với Bùi Hành Ngạn.”

Không khí trở nên căng thẳng, Hàn Thất lúng túng cầm nhẫn trong tay.

Đột nhiên, Hàn Nhung Thu cất tiếng trầm âm, “Chỉ là một món quà gặp mặt, đáng để các con suy diễn linh tinh như vậy hả?”

Ông vừa tiễn Bùi Hựu Tĩnh đi, quay lại đã nghe thấy lời bàn tán của các con, bèn trách mắng.

Hàn Yên Vũ thấy ánh mắt của cha lướt qua, lập tức lên tiếng, “Con còn có việc cần xử lý, xin phép đi trước.”

Hàn Chiêu Văn tất nhiên cũng hiểu, “Con cũng đi với Đại ca.”

Có hai người anh làm gương, Hàn Bình Sách không ngốc, nói gót rời đi, chỉ còn lại Hàn Thất.

Lúc này Hàn Nhung Thu mới nói, “Sau trận đại thắng ở Lan Châu, các tướng trong năm quân đều khen ngợi con không thua kém đáng mảy râu, Bùi đại nhân xem trọng hậu bối, ra tay hào phóng, đừng để mấy lời nhảm nhí của tụi nó dọa con.”

Hàn Thất nhìn cha, ngập ngừng đáp một tiếng.

Hàn Nhung Thu khẽ cười, “Con còn nhỏ, không cần nghĩ nhiều về chuyện hôn nhân. Cha vẫn còn thời gian để chọn lựa, nhất định phải chọn người xứng đáng với tài năng của con.”

Gương mặt non nớt của Hàn Thất dần thư giãn, “Cảm ơn cha.”

Hàn Nhung Thu vỗ về con gái, rồi nhắc đến chuyện quân, “Trận chiến này đã tổn thất không ít, trong doanh phải nhanh chóng bổ sung binh lực. Vết thương của Đặng Tiêu chưa lành, tạm thời không thể đảm nhận chức vụ, cha sẽ để Chiêu Văn kiêm nhiệm trước, con đi theo học hỏi, có gì không hiểu cứ hỏi.”

Hễ nhắc đến chuyện trong doanh trại là Hàn Thất lại trở nên hăng hái, nghe cha dặn dò vài việc quan trọng, nhất nhất ghi nhớ trong lòng.

Hàn Nhung Thu lại nói đến việc dùng người, “Ngoài việc huấn luyện binh sĩ cũng phải chú ý đến nhân tài. Cha đã điều một số tướng lĩnh đến Lan Châu, những vị trí trống cần được bổ sung, có ai tiềm năng thì cứ mạnh dạn thử thách. Nghe nói Lục Cửu lang đã làm thân vệ, hiện giờ tình hình trong quân thế nào?”

Sau khi sắp xếp cho Lục Cửu lang vào Xích Hỏa doanh, Hàn Nhung Thu chưa từng nhắc đến lần nào, nhưng bây giờ lại hỏi thăm thẳng thắn, chứng tỏ ông vẫn luôn để tâm.

Hàn Thất hiểu điều này, không hỏi nhiều mà trả lời, “Hắn cũng được coi là xuất sắc trong hàng ngũ binh sĩ, nhưng tính tình xảo quyệt, gặp đối thủ mạnh thì nhát gan, không thích hợp để dẫn binh.”

Hàn Nhung Thu đi vài bước, suy tư, “Theo con, làm sao để rèn cậu ta thành tài?”

Hàn Thất đã quan sát lâu, có suy nghĩ riêng, “Lục Cửu lang tính cách ích kỷ, đa nghi, không trọng ân tình nghĩa lý, nếu cứ cứng rắn cưỡng chế tất sẽ khiến hắn kích động phản kháng, mà nếu dễ dàng lại bị hắn nắm được điểm yếu, tốt nhất là đối xử bình thường. Hiện tại để hắn làm thân vệ, con sẽ dạy thêm vài điều, nếu hắn đã tự coi mình rất cao, không cam chịu ở dưới người khác thì chắc chắn sẽ nắm bắt cơ hội, thành bại đều phụ thuộc vào hắn.”

Thực ra nàng cũng không đánh giá cao hắn ta cho lắm, nhưng vì cha quan tâm nên nàng vẫn có thể dạy dỗ.

Trong mắt Hàn Nhung Thu hiện lên sự tán thưởng, “Con đã hiểu rõ tính cách của cậu ta, chẳng trách lại ngoan ngoãn ở Xích Hỏa doanh, vậy cứ làm theo cách của con.”

Chương 41: Chiều nghiêng vật nặng

Bóng thương tấn công dồn dập như điện xẹt, biến hóa vô cùng khó lường. Lục Cửu lang tập trung toàn lực đối phó, sau một hồi xoay vần cuối cùng cũng tìm thấy sơ hở của đối phương. Hắn kìm nén niềm vui sướng, chớp thời cơ đánh liều một đòn. Nào dè lại rơi vào bẫy của đối phương, trong nháy mắt ánh thương lóe lên bên trái, đánh trúng vào bên hông được đai lưng bảo vệ, đẩy lùi hắn bật về phía sau, dù có áo giáp che chắn nhưng xương sườn vẫn đau nhói.

Mồ hôi lẫn cùng bụi đất, Lục Cửu lang uể oải rệu rã, khôn khổ vô cùng. Chẳng thể thấy rõ gương mặt của bóng người đứng ngược sáng, chỉ nghe nàng vô tình buông hai chữ, “Không được?”

Lục Cửu lang đã nghe hai chữ này vô số lần, lần nào cũng chọc hắn tức điên. Bóng dáng ấy y hệt cơn ác mộng không thể chiến thắng, hắn nghiêng răng siết chặt cây thương, nhảy lên hét lớn, “Làm lại!”

Hắn ngã xuống lần này đến lần khác, lại từng lần từng lần đứng dậy, mặc cho mồ hôi chảy ròng ròng, chịu đựng vô số đợt thất bại.

Những tiếng “không được” và “làm lại” cứ nối tiếp vang lên, cuối cùng hóa thành sóng lớn gầm thét bên tai.

Lục Cửu lang bừng tỉnh giữa thảm cỏ, trước mắt trải rộng bầu trời xanh thăm, ngọn cỏ ven đường khê đong đưa, ánh nắng ngày hè rực rỡ chói chang, cơn gió nóng nhẹ nhàng lướt qua, dòng sông dài dưới chân đồi vắt ngang đồng nội, chảy về phương xa.

Con giận dữ trong mơ biến mất, hấn thả lỏng cơ thể căng cứng. Đúng lúc này có một nhóm người cưỡi ngựa từ xa đi tới, dẫn đầu là Ngũ Thôi, trên con ngựa của Vương Trụ còn buộc thêm một con dê.

Thạch Đầu hô lớn từ xa, “Cửu lang! Bọn ta đã luyện xong rồi! Bắt được dê rừng!”

Côn trùng trong bụi cỏ giật mình bởi tiếng vó ngựa, nhảy loạn cào cào, Lục Cửu lang nhanh như chớp tóm được một con sóc.

Cả hội đội nắng mồ hôi nhễ nhại, giữa mùa hè hiếm khi được ra ngoài doanh trại luyện tập, vừa thấy sông là mừng hóm lên, tên nào tên nấy vội cởi áo nhảy xuống sông đùa nghịch, khiến mặt nước trở nên đục ngầu. Tắm rửa thỏa thích xong mới leo lên bờ, tiểu binh trở về doanh trại trước còn các chiến hữu thân thiết thì ngồi xuống bên cạnh Lục Cửu lang.

Thạch Đầu kéo áo ướt, ngưỡng mộ nói, “Nắng cháy da cháy thịt lại phải ăn bụi bờ cát tập luyện, chỉ mỗi Cửu lang sung sướng, được nằm ngủ trên đồi.”

Ai mà chẳng ghen tị, Lý Tương trêu, “Nếu người có thể đứng đầu kỳ thi thì khỏi phải tập luyện.”

Vương Trụ thở dài, “Rõ ràng cả bọn nhập ngũ cùng một lúc, mà hồi ấy Lục Cửu còn yếu nhót, chớp mắt mấy năm đã khác biệt thế này.”

Mọi người nhìn Lục Cửu lang, bỗng không còn nhớ nổi hình ảnh trước đây của hắn nữa.

Cậu thiếu niên ngày nào đã trở thành chàng trai trạc tuổi đôi mươi, tầm vóc cao lớn. Lục Cửu lang của hôm nay không còn là cậu trai thanh tú nam nữ khó phân, mà đã trở thành người cao to khôi ngô, vai rộng tay dài, mặt mày sắc sảo, khí chất mạnh mẽ ngạo mạn, dù đang lơ đãng nghịch đuôi con sóc vẫn toát lên vẻ cuốn hút kỳ lạ, khiến người ta không thể rời mắt.

Thạch Đầu gãi đầu, “Cửu lang luôn luyện tập cùng tướng quân, đương nhiên phải khác rồi, nếu số ta cũng hên như thế thì tốt quá chừng.”

Cả đám bật cười, Ngũ Thôi đùa, “Ngươi á, trụ chưa nổi một ngày đã bị đánh cho ngu người.”

Trong thâm tâm bọn họ đều cho rằng Lục Cửu lang rất đặc biệt, tiểu tử này thật sự quá may mắn, được Hàn Thất tướng quân đích thân chỉ dạy, sau mấy năm đã trở thành nhân tài xuất chúng trong quân ngũ; nhưng nói đến thăng tiến thì lại khó hiểu, luyện tập đến mức đó mà thậm chí không lên nổi chức tiểu đội trưởng, đến giờ vẫn chỉ là lính thường, chẳng bằng đồng đội xung quanh.

Ngũ Thôi hỏi, “Doanh trại đang đồn về việc năm quân tử võ, Sử Dũng chắc chắn sẽ tham gia, còn cậu thì sao?”

Vương Trụ tiếp lời, “Tất nhiên phải tham gia rồi, nghe nói nhiều người tai to mặt lớn sẽ đến xem, Lục Cửu có dịp thể hiện tài năng.”

Lục Cửu lang nhón tay bứt hạt cỏ cho sóc ăn, nói băng quơ, “Thể hiện rồi sao nữa, chẳng lẽ sẽ nâng ta lên một bậc?”

Thạch Đầu bất mãn, “Cửu lang mạnh như vậy, sao không thể thắng tiến, chắc chắn có người cố tình chèn ép cậu.”

Còn ai khác vào đây, đương nhiên là Hàn Thát rồi. Sử Dũng đã trở thành doanh trưởng cận vệ doanh, từng một lần lớn gan đề cập với nàng, song vẫn không có kết quả.

Lục Cửu lang cup mắt, lạnh nhạt nói, “Không sao, dù gì ở trong quân ta cũng không thiếu tiền cá cược, đủ sống thoải mái.”

Mười một châu Hà Tây đã quy về quốc thổ, Sa Châu ngày càng sầm uất, Lục Cửu lang đưa bạc của mình cho Vương Trụ đầu tư vào đoàn thương buôn, lợi nhuận thu về không nhỏ.

Lý Tương ở bên cạnh nói, “Nghe bảo phần thưởng của cuộc tử võ rất hậu hĩnh, nếu thắng là phát tài đấy.”

Vương Trụ rục rịch muốn mở sòng cá cược, ra sức khích lệ, “Đúng đúng! Nếu người thắng, bên trên sẽ không thể lấy cớ chèn ép

người được nữa.”

Mọi người lần lượt khuyên nhủ, Lục Cửu lang không đáp, buông tay thả con sóc, “Các người về doanh trước đi, để ta yên tĩnh một mình.”

Thời gian không còn sớm, mấy người kia sức nhớ phải về nường dê, bèn lên ngựa rời đi.

Lục Cửu lang ngồi giữa bụi cỏ suy nghĩ miên man, cho tới khi mặt trời khuất bóng, ráng chiều bao phủ đất trời, bốn bề yên tĩnh nhẹ nhàng, chim rừng cất tiếng líu lo, bỗng từ xa có tiếng vó ngựa vọng đến.

Hắn nhìn qua kẽ cỏ, một con ngựa ô cao lớn dừng bên bờ sông, cưỡi trên lưng ngựa chính là Hàn Thất.

Mấy năm qua hai người đã luyện tập cùng nhau vô số lần, nhẽ ra phải vô cùng thân thiết, nhưng Hàn Thất chưa bao giờ nói nhiều ngoài việc chỉ dạy, dù hắn đã trưởng thành đến mức có thể cùng đối kháng, nàng vẫn không đối xử đặc biệt với hắn, trước sau một vẻ lạnh lùng. Lục Cửu lang tích tụ bao nỗi oán hận lâu ngày, nằm sấp trong cỏ không lên tiếng, ác ý nghĩ thầm, nếu nàng cũng cởi đồ tắm rửa, ngại gì không nhìn một lần cho bố.

Hàn Thất mới từ thành trở về doanh trại, có lẽ cũng bị cái nóng thiêu đốt, nàng nhảy xuống ngựa đi đến gần bãi cạn, ánh hoàng hôn phản chiếu lên mặt sông lấp lánh như một dải vàng óng ánh, vô vẻ thân hình nhẹ nhàng của nàng.

Hàn Thắt cúi người vốc nước rửa mặt, con ngựa ô bên cạnh khoan khoái uống nước, vui vẻ giậm chân, làm ướt áo nàng, nhưng nàng chẳng giận, tựa vào đầu ngựa to lớn dịu nhẹ, đầy dịu dàng bao dung.

Nét mặt này rất khác với Hàn Thắt, trong doanh trại nàng uy nghiêm lạnh lùng, kỷ luật nghiêm minh, như một cây roi quân kỷ; trên chiến trường lại sắc sảo lẫn liệt, máu văng lên trán cũng chẳng nhú mảy, không có lấy một nét nữ tính.

Nhưng đây đích thị là nàng, Hàn Thắt đã cao hơn nhiều so với thời thiếu nữ, nét ngây thơ cũng đã biến mất, chân mày thanh mảnh tựa cánh chim xanh, đôi mắt long lanh rực sáng. Có lẽ vì chung quanh không một bóng người, nàng khẽ mỉm cười, cánh môi hồng mềm mại nhướn lên, lộ ra chiếc răng trắng bóng như ngọc, thần thái vui vẻ rạng rỡ. Nàng lau khô những giọt nước trên lông mày, cởi giày xắn ống quần, bước xuống sông chơi đùa cùng con ngựa ô, hát lên những chuỗi nước trong veo, để lộ cánh tay và đôi chân thon dài.

Khi vui đùa đã đủ, nàng nhẹ nhàng vuốt ve con ngựa yêu quý, ngón tay tỉ mỉ chải qua lớp bờm đen dày, mép áo vải cũng lóng lánh dưới nắng hè.

Giữa đất trời bao la, cỏ mọc ngút ngàn, dòng sông vàng óng chảy êm đềm.

Một người một ngựa dưới ánh hoàng hôn, cảnh đẹp đến nỗi ngỡ như là ảo ảnh.

Đến khi ánh nắng nhạt dần, trên bờ sông chẳng còn ai, Lục Cửu lang mới bừng tỉnh hoàn hồn.

Tuy năm quân Hà Tây là đồng minh nhưng bình thường mỗi bên đóng giữ một châu, hiếm khi cùng cử tinh anh tranh tài võ nghệ như lần này. Vô số nam nhi trong quân đội hăng hái, quyết tâm giành lấy vị trí đứng đầu.

Đại doanh Thanh Mộc đang trong thời kỳ tu sửa nên địa điểm tỉ thí được đặt tại Xích Hỏa doanh, tin tức vừa lan ra đã khiến toàn doanh trại bùng nổ. Nhìn thấy khán đài cho cuộc tỉ thí đang được dựng lên, bọn họ hận không thể chạy lại giúp khiêng gỗ. Binh sĩ hăm hở bàn tán, ngay cả bữa cơm cũng có vẻ ngon hơn.

Việc tuyển chọn trong quân cũng sôi nổi không kém, những thanh niên trẻ máu nóng thích ganh đua, không có việc gì cũng muốn tranh tài, huống chi lần này là cơ hội hiếm có, nếu lọt vào mắt xanh của quý nhân sẽ lập tức một bước lên mây.

Trong sân luyện tập của đại doanh cũng dâng cao khí thế, nhiều ngày liền thi đấu tuyển chọn, thắng bại vô số, có người vui mừng hơn hờ, có kẻ thất vọng ử rữ, cũng có những kẻ chỉ đến góp vui, tiếng cười rộ vang nơi nơi, náo nhiệt hơn cả lễ hội.

Ngay cả việc tuần tra ban đêm cũng nói lỏng ba phần, Vương Trụ lom khom như đang giấu cái bụng bầu tám tháng, lén lút chui vào doanh trại.

Sử Dũng móc ra từ trong áo Vương Trụ một vò rượu, vui vẻ nhe răng cười, “Người được lắm, không phí tiền của ông đây.”

Vương Trụ khoái chí lấy ra thêm một gói thịt kho, cả bọn người thấy mùi thơm, hí hửng ngồi quây thành vòng.

Sử Dũng rót cho mỗi người một chén, liếm sạch rượu dính trên ngón tay, “Ta và Lục Cửu đều đã được chọn, không cần biết có thắng hay không, trước tiên cứ uống một chén đã.”

Ngũ Thôi tự tin đầy mình, “Chắc chắn sẽ thắng, đợi khi các người làm rạng danh năm quân, bọn ta cũng được thơm lây.”

Rượu là loại rượu ngon, dù không phải loại danh tửu của Bách Vị Lâu nhưng vẫn thuộc loại hàng hiếm trong quân.

Lục Cửu lang im lặng nhấp rượu, hẳn không giống Sử Dũng, tâm tư sâu kín, không ai đoán được hắn đang nghĩ gì.

Thạch Đầu vừa vui vừa nơm nớp lo, “Nghe nói Bùi thiếu chủ cũng sẽ đến, không biết có gây sự không, Cửu lang có nên tránh không?”

Sử Dũng hùng hồn đáp, “Sợ gì hắn, đây là đại bản doanh của Hàn gia, chẳng lẽ trong doanh của mình lại chịu thiệt? Đợi Lục Cửu giành giải nhất, để xem mặt hắn lúc đó ra sao!”

Lý Tương cười chế giễu, “Mấy năm nay toàn nghe gì mà Bùi thiếu chủ trẻ trung anh dũng, thân thủ phi phàm, nhưng chưa từng

thấy hấn ra trận lần nào.”

Vương Trụ cũng khinh thường, “Thôi phòng thanh danh thôi, mạng con nhà quý tộc quý giá biết bao, làm sao chịu xông pha chiến trường.”

Ngũ Thôi cũng tỏ vẻ khinh bỉ, “Hàn gia không bao giờ như thế, Hàn Thất tướng quân là nữ mà còn giết vô số kẻ địch, ai cũng tán dương một tiếng Xích Hoàng*.”

() Xích hoàng: phượng hoàng đỏ.*

Hàn Thất dẫn binh lập nhiều chiến công, không thua kém người anh danh tiếng lẫy lừng, mấy năm gần đây đã nắm quyền chỉ huy một nửa Xích Hỏa quân. Khi ra trận, nàng mặc giáp đen tua đỏ, anh dũng không chùn bước, phần đa binh sĩ gọi nàng là Xích Hoàng, tiếng tăm dần lan rộng cả vào dân gian.

Lục Cửu lang nâng chén rượu, hờ hững nói, “Xích Hoàng cái gì, thôi phòng quá mức rồi, cũng không sợ các quân khác nghe được rồi cười cho.”

Ngũ Thôi chẳng để tâm, “Mắc mớ gì cười, Hàn Thất tướng quân có tài, toàn quân tâm phục khẩu phục. Bù gia muốn đặt cho thiếu chủ nhà mình cái danh hồ báo thì mấy vạn binh của Nhuệ Kim quân có chịu thừa nhận không?”

Lục Cửu lang lười tranh cãi, chuyển đề tài, “Mấy người đoán xem tại sao tự dừng lại có cuộc tỉ võ này.”

Ngũ Thôi bị hỏi bất ngờ, “Ai biết, có lẽ là các ông lớn cao hứng nhất thời, muốn xem náo nhiệt?”

Sử Dũng cũng không rõ, “Cậu nghĩ gì thế? Có cơ hội thể hiện tài năng không tốt à?”

Lục Cửu lang cũng không giải thích, “Gần đây trong thành có chuyện lớn nào không?”

Vương Trụ là người nghe ngóng tin tức bên ngoài nhiều nhất, lúc này cũng mờ mịt đáp, “Không có gì đặc biệt, hình như triều đình có phái sứ giả đến, khen ngợi Hàn đại nhân một hồi, ban thưởng vài món báu vật.”

Lục Cửu lang tạm thời gác lại suy nghĩ, cười nhạt với Sử Dũng, “Ta muốn tranh ngôi đầu, ông anh cũng phải cố gắng đấy, đừng để thua ta.”

Sử Dũng chửi thề một tiếng, “Nói vớ vẩn, nếu ta thua, tự ta rửa chân cho cậu!”

Cả bọn cười ầm lên, vui vẻ khoác lác với nhau.

Chương 42: Vạn quân tranh tài

Tiếng tù và ngân dài vang khắp đại doanh Xích Hỏa, cờ năm quân bay phấp phới trong gió, ngày tỉ thí võ nghệ mà hàng vạn binh sĩ háo hức mong chờ cuối cùng đã đến.

Bốn năm trước, Hà Tây đã khôi phục được mười một châu, hoàng đế vô cùng phấn khởi, huynh trưởng Hàn gia vào Trường An được phong làm Kim ngô vệ Đại tướng quân, lưu lại kinh đô. Hàn Nhung Thu được phong làm Hà Tây Tiết độ sứ, kiêm chức Quản nội Quan sát Xử trí sứ, Kiểm hiệu Lễ bộ Thượng thư và Kim ngô Đại tướng quân, thực ấp hai ngàn hộ, phong thực ba trăm hộ, trở thành một trong mười Tiết độ sứ của thiên hạ.

Giờ đây, nếu Hàn Nhung Thu đến thành Thiên Đức, ngay cả Phòng ngự sứ Chu Nguyên Đình cũng phải kính lễ bậc dưới.

Quả thật Hàn Nhung Thu không phụ lòng mong đợi của mọi người. Ông khuyến khích canh tác, bảo vệ thương nhân, để dân chúng an cư lạc nghiệp, hàng hóa lưu thông thuận lợi, năm sau càng thịnh vượng hơn năm trước, tạo nên cảnh phồn vinh chưa từng có ở vùng biên cương, dân chúng không ngớt lời khen ngợi, nhiều bộ lạc cũng vì đó mà tự nguyện quy hàng.

Cuộc tranh tài lần này lấy danh nghĩa là tỉ thí võ nghệ, nhưng thực chất là đại hội, không chỉ có các tướng lĩnh năm quân tham gia

mà còn có nhiều quan lớn và hào tộc từ mười một châu đến xem. Rất nhiều người lần đầu tiên bước vào đại doanh Xích Hỏa lừng danh.

Gia chủ nhà họ Triệu, Triệu Xa, xuất thân là võ tướng, nay sống trong nhung lụa nên bụng đã phát phệ, song ông vẫn giữ được vẻ phong độ thời trẻ. Ông đã thôi nắm binh quyền từ sau trận chiến Lan Châu, giao lại công việc quân sự cho các con trai. Bây giờ ông quét mắt nhìn một lượt, bảo, “Thường ngày bảo với con mà con cứ không phục, thử nhìn xem đại doanh Hàn gia này so với nhà ta thế nào?”

Triệu Anh thấy hàng vạn binh sĩ của Xích Hỏa doanh xếp thành hàng ngũ chỉnh tề, khí thế uy nghiêm như một khu rừng sắt, thao trường rộng lớn nhưng không hề nghe thấy một tiếng động, quân kỷ nghiêm minh bậc này quả thực khó đạt được, khiến hắn không khỏi im lặng.

Triệu Xa lắm bảm, “Nghe nói người nắm quyền Xích Hỏa quân không phải là đàn ông Hàn gia mà là con gái nhà họ, thật là lợi hại.”

Triệu Anh còn chưa kịp đáp lại thì đã thấy gia chủ Bùi thị bước tới, không thể không chào hỏi.

Bùi Hựu Tĩnh và nhà họ Triệu có quan hệ khá thân thiết, vừa nhìn thấy Triệu Xa liền trêu, “Lần trước ông còn nói chưa chắc sẽ đến, sao giờ lại rảnh rỗi thế này? Rốt cuộc là nể tình Hàn đại nhân hay là vì lời mời của vị phu nhân nào đó?”

Triệu Xa dở khóc dở cười, giả vờ không thấy người phụ nữ mặc váy dài ở phía xa, “Mồm miệng ông chưa bao giờ tha cho ai, ta đến hay không cũng đều sai.”

Gia chủ nhà họ Triệu và An phu nhân từng có quan hệ, điều này không phải bí mật trong giới hào tộc Hà Tây.

Triệu Xa có nhiều thế thiếp, An phu nhân cũng không hề cô đơn. Dù tình cảm ngày xưa đã phai nhạt từ lâu nhưng đối với việc làm ăn của nhà họ An, nhà họ Triệu vẫn ngầm bảo vệ, An phu nhân cũng hào phóng đáp lại, sự ăn ý xây dựng từ quyền lực và tiền bạc bền vững hơn nhiều so với thứ tình cảm thoáng qua.

An phu nhân vẫn tóc cao, cài đầy trâm ngọc lấp lánh rực rỡ mà không kém phần nặng nề. Bà dẫn dò con gái yêu, “Bên cạnh Triệu đại nhân là Bùi đại nhân, người trẻ tuổi phía sau chính là thiếu chủ Bùi gia.”

An Anh giờ đây đã trở thành một thiếu nữ yêu kiều, cũng đến độ tuổi kết hôn. An phu nhân đã chọn đi chọn lại trong các hào môn ở Sa Châu nhưng khó có người mẹ con vừa ý, thế là lần này bà dẫn con gái đi cùng để xem xét thêm.

An Anh nghe lời mẹ nhìn sang, trông thấy một lang quân trẻ tuổi tuấn tú, thần thái kiều ngạo tựa như một viên ngọc, cao quý mà khó tiếp cận.

Thanh niên đó nhận ra ánh mắt của An Anh, dường như nhìn thấu tâm tư của hai mẹ con, lộ ra nụ cười mỉa mai.

An Anh không ngờ đối phương lại kiêu căng như vậy, má cô bỗng nóng bừng, hỏ then quay mặt đi chỗ khác, còn An phu nhân không để ý, lúc này khán đài đang trở nên náo nhiệt, Hàn đại nhân đã đến.

Hàn Nhung Thu tuy có thân phận cao quý nhưng rất dễ gần, vui vẻ trò chuyện cùng mọi người, bên cạnh ông còn có một người con trai đi cùng.

An Anh từng gặp người này trong yến tiệc, nhận ra đó là Hàn tiểu tướng quân lừng danh, cô càng tò mò về Hàn Thất tiểu thư trong truyền thuyết, nhưng đối phương chưa bao giờ tham dự các yến tiệc xã giao. Nàng nhìn quanh một hồi mà chẳng thấy bóng dáng người ấy đâu, không khỏi có phần thất vọng.

Các ông lớn lần lượt vào chỗ ngồi, trống quân vừa điểm, hàng vạn binh sĩ lập tức thay đổi đội hình, tựa như từng đợt sóng phân thành bốn phương, lấy sân thi đấu làm trung tâm, bọn họ di chuyển một cách trật tự, tiến lùi không rời loạn.

An Anh nhìn chăm chú không rời mắt, đang thán phục thì một tướng lĩnh mặc đồ đen bước lên khán đài, cúi chào Hàn đại nhân.

Tuy người đó hành động như đàn ông nhưng lại là một nữ tướng trẻ tuổi xinh đẹp, lông mày đen nhánh, cánh môi đỏ thắm, dung mạo rực rỡ lạnh lùng, phong thái anh dũng tuyệt vời.

An Anh là tiểu thư nhà hào tộc, cũng đã gặp không ít mỹ nhân tuyệt sắc, nhưng đây là lần đầu tiên cô gặp một người có khí

chất độc đáo đến vậy, nhìn mà không khỏi ngẩn ngơ, cho tới khi tiếng trống trận rộn rã vang lên, cô nàng mới bừng tỉnh.

Khán đài rộ lên tiếng bàn tán, An phu nhân cũng không nhận được đánh giá, “Xích Hoàng của Hàn gia đây ư?”

Hàn Thất tiểu thư đứng bên rìa khán đài, nhìn xuống hàng vạn binh sĩ, vẻ mặt điềm tĩnh không vui không giận, nhưng trên người lại tập trung vô số ánh mắt.

Khó khăn lắm An Anh mới dời mắt khỏi Hàn Thất, phát hiện vị Bùi thiếu chủ kiêu ngạo kia cũng đang nhìn Hàn Thất tiểu thư, ánh mắt hấn ta sắc bén như có mối thù hận nào đó.

Nội dung tỉ thí lần này bao gồm cưỡi ngựa bắn cung, thương thuật và đấu vật. Những người tham gia đều là tinh anh được sàng lọc kỹ lưỡng, cuộc đấu diễn ra cực kỳ gay cấn, mỗi trận đấu đều thu hút sự bàn luận cổ vũ, từ các quan lại đến binh lính đều hào hứng.

Sử Dũng không tinh thông cung thuật, thương thuật cũng chỉ ở mức tầm thường, nhưng bù lại hấn sở hữu sức mạnh phi thường, đặc biệt xuất sắc trong môn đấu vật, và quả thật hấn ta rất có năng lực. Sau khi thắng liền nhiều trận đấu, hấn đã tiến vào vòng chung kết. Đối thủ của hấn đến từ Hậu Thổ quân, là một nhà sư cũng lực lưỡng không kém. Hai người quán lấy nhau trên võ đài, giằng co đến mức trời đất quay cuồng, dùng chân kẹp cổ nhau, không ai chịu buông ai, cả hai đều bị siết đến mức mặt mày tím tái. Cuối cùng, nhà sư nhỉnh

hơn một chút, khóa chặt Sử Dũng làm hắn ngất xỉu, thua trận một cách đáng tiếc.

Cận vệ doanh thở dài, hy vọng còn lại đổ dồn vào Lục Cửu lang.

Hạng mục đấu vật đã có kết quả, tiếp theo là phần thi thương thuật mà Lục Cửu lang đã chọn.

Khác với đấu vật, những người giỏi thương thuật thường cao ráo và nhanh nhẹn, khi cưỡi ngựa lại càng thêm oai dũng. Đặc biệt là Lục Cửu lang với vóc dáng cao ráo, vai rộng eo thon, lại có gương mặt tuấn tú, ngay khi vừa xuất hiện đã thu hút sự chú ý của đông đảo người xem.

An Anh trên khán đài nhận ra hắn, suýt nữa buột miệng gọi tên, may mà kịp thời kìm nén.

An phu nhân phe phẩy quạt lụa, đôi mắt xoáy sâu đầy hứng thú, chột cảm thấy gương mặt này sao mà quen thuộc thế. Bà ngạc nhiên nhìn sang con gái.

An Anh đỏ bừng mặt, vừa uất ức vừa hờn dỗi, “Mẹ này, con đã nói là anh ta không phải kẻ lừa đảo, nhưng mẹ cứ không tin!”

An phu nhân bật cười đầy bức tức, khó tin nhìn thêm vài lần nữa, nhớ lại nhà họ Triệu từng báo rằng có con gái nhà họ Hàn ngăn cản, lắm bả, “Hàn Thất tiểu thư quả là biết cách dạy dỗ, thằng nhóc này đã hoàn toàn lột xác.”

Tim An Anh đập loạn, mấy năm không gặp, chàng thiếu niên thanh tú ngày nào giờ đã trở thành một nam nhi dũng mãnh.

Bên kia khán đài, Bùi Hành Ngạn cũng nhận ra kẻ thù, “Lục Cửu lang!”

Tuy Bùi Hựu Tĩnh ghét cay ghét đắng người này, nhưng đã nhận lễ trọng từ Hàn gia nên đương nhiên sẽ không tính toán thêm. Ông ta làm như vô tình trò chuyện với Hàn Nhung Thu, “Hắn cũng lên đấu à? Coi bộ sẽ khó đây nhỉ?”

Hàn Nhung Thu vui vẻ mỉm cười, liếc nhìn, “Thanh niên có chí tiến thủ, đương nhiên phải cho cơ hội.”

Hàn Bình Sách nghe vậy bĩu môi, em gái tự tay dạy dỗ mấy năm, dù có là khúc gỗ cũng phải thành tài. Chàng bước đến cạnh em gái, nói, “Tốt nhất hắn ta chớ để thua quá nhanh, Bùi gia đang chờ xem trò cười đấy.”

Hàn Thất cúi mắt nhìn xuống, thản nhiên nói, “Không đến mức đó đâu.”

So tài thương thuật không chỉ là thử thách về kỹ năng dùng thương mà còn đòi hỏi khả năng cưỡi ngựa điêu luyện.

Lục Cửu lang với thương pháp uyển chuyển nhanh chóng cộng thêm khả năng cưỡi ngựa thành thạo, đã chiến thắng ba trận liên

tiếp. Và với một trận may mắn được miễn thi, hắn thuận lợi tiến vào vòng chung kết, thu hút sự chú ý của mọi người, tên của hắn cũng lọt vào tai quý nhân trên khán đài.

Triệu Anh cảm thấy cái tên này rất quen nhưng lại không nhớ nổi gương mặt. Mãi đến khi nhìn thấy Hàn Thất tiểu thư, y mới chợt nhớ ra, không khỏi kinh ngạc, ghé sát tai xì xào với cha mình, Triệu Xa cũng bất ngờ không kém.

An Anh nghiêng người tới trước, chăm chú quan sát từng động tác của Lục Cửu lang, trong lòng không ngừng dậy sóng.

An phu nhân chóng cằm, lòng tiếc rẻ. Suýt nữa bà ta đã đưa được chàng trai mạnh mẽ và tuấn tú đó lên giường rồi, nhưng lại bị Hàn Thất tiểu thư chiếm mất.

Lục Cửu lang không hề biết đến những biến động trên khán đài, chỉ chăm chú vào đối thủ trong trận quyết đấu. Trùng hợp thay, đối thủ lần này lại là một người quen đến từ Thanh Mộc quân – Trường Canh, thân tín của Hàn Bình Sách và cũng là thủ lĩnh của cận vệ doanh.

Từ nhỏ Trường Canh đã theo chủ nhân tập luyện, thương pháp và kỹ năng cưỡi ngựa đều rất xuất sắc. Lần này anh ta quyết tâm giành ngôi vô địch, không ngờ đối thủ lại là Lục Cửu lang. Tuy đã nghe về danh tiếng của Lục Cửu lang trong Xích Hỏa quân, Trường Canh cũng không để tâm, cho đến khi chứng kiến tài năng của hắn trong trận đấu thì anh ta mới thực sự cảm thấy bất ngờ.

Trận đấu diễn ra khá đặc sắc, bởi lẽ thương thuật của Lục Cửu lang được học từ Hàn Thất, nhưng Hàn Thất và Trường Canh đều được Hàn Bình Sách đích thân truyền dạy. Kết quả là cả hai người rất quen thuộc với chiêu thức của đối phương, dẫn đến một cuộc đấu ngang tài ngang sức, lâm vào thế cầm cự.

Trường Canh tấn công mạnh mẽ, Lục Cửu lang lại sử dụng chiến thuật phòng thủ né tránh, quá mực cẩn trọng. Sau nhiều lần không thể hạ gục đối thủ, Trường Canh bắt đầu mất kiên nhẫn, cố tình khiêu khích, “Tiểu tử, ngươi chỉ biết trốn tránh thôi sao?”

Lục Cửu lang vẫn không đáp, tiếp tục vận dụng thương pháp một cách khéo léo.

Trường Canh tiếp tục chế giễu, “Có phải ngươi vốn là kẻ hèn nhát, sợ phải đối đầu với kẻ địch mạnh không?”

Lục Cửu lang thoát nổi giận, hần chuyển sang tấn công trực diện với hàng loạt những cú đâm thọc nhanh như gió, bóng thương dày đặc. Trường Canh đắc ý, một mặt chống đỡ, một mặt chờ đợi khoảnh khắc Lục Cửu lang mất sức và thay đổi chiêu thức, rồi thừa cơ tấn công. Đúng như dự đoán, khi Lục Cửu lang cười ngửa lùi về sau, Trường Canh chớp lấy thời cơ, lao tới toan hạ gục đối thủ. Nhưng Lục Cửu lang bất ngờ nghiêng người, trong nháy mắt dùng một tay trở ngược thương quét ngang, đầu thương gỗ đánh trúng Trường Canh, khiến anh ta ngã ngựa ngay tại chỗ.

Hàn Bình Sách ở trên khán đài nhìn rõ quá trình, nói, “Trường Canh quá vội, đã mắc bẫy của hắn. Chiêu này thực quý

quyết, không giống những gì muội dạy.”

Suy đoán này hoàn toàn chính xác, đó chính là chiêu thức do Lục Cửu lang tự mình nghĩ ra. Hắn không thể đối đầu trực diện với Hàn Thất nên đã nghĩ nhiều mưu mẹo để bù đắp. Dù không hiệu quả với Hàn Thất nhưng lại rất hữu dụng với Trường Canh.

Trường Canh không thể ngờ rằng mình lại thua trước tên tiểu tử gian xảo này. Nhìn Lục Cửu lang ung dung cưỡi ngựa, anh ta không thốt nổi một lời, chỉ nở một nụ cười khinh bỉ đầy chua chát. Trường Canh cố gắng đứng dậy nhưng cơn đau dữ dội từ lồng ngực khiến anh ta không chịu nổi, miệng thổ huyết, trong khi xung quanh dậy tiếng hò reo như sấm vang.

Việc Xích Hỏa quân thắng Thanh Mộc quân và giành được ngôi đầu về thương thuật khiến mấy vạn binh sĩ vui mừng hò hét. Chiến hữu của Lục Cửu lang trong cận vệ doanh càng la hét cười to như điên.

Trên khán đài, các ông lớn cũng không tiếc lời khen ngợi. Hàn Nhung Thu rất hài lòng, nói với Bùi Hựu Tĩnh, “Kẻ sĩ ba ngày không gặp phải nhìn bằng con mắt khác, ông thấy sao?”

Bùi Hựu Tĩnh vốn thông thạo thương mã, là người sành sỏi, nhìn thấy một kẻ trước đây như bùn nhão nay đã hoàn toàn lột xác, kinh ngạc thốt lên, “Thật thần kỳ, tương lai nhất định là một viên tướng tài, rèn giũa thế nào mà hay vậy?”

Hàn Nhung Thu cười, “Có lẽ là mấy năm gần đây đã chín chắn hơn, học được cách tiến bộ.”

Quả thật Lục Cửu lang đã trở nên chững chạc hơn rất nhiều, sau khi thắng trận cũng không còn quên mình như trước. Hấn kìm nén niềm vui sướng, cười ngựa đi một vòng để đáp lại sự hoan nghênh. Bùi Hành Ngạn nhìn hấn với ánh mắt cảm hận, sắc mặt càng thêm âm u.

Hàn Thất ra dấu tay, tiếng kèn lệnh vang lên, sự náo nhiệt của chúng binh sĩ nhanh chóng lắng xuống, mang theo niềm vui chờ đợi phần thưởng dành cho người chiến thắng.

Kỷ luật nghiêm minh, vạn người như một, Bùi Hựu Tĩnh không khỏi tán thưởng, “Thật là một cô con gái tài giỏi.”

Bùi Hành Ngạn hăm hăm nãy giờ đột nhiên đứng bật dậy, lớn tiếng nói với Hàn Nhung Thu, “Cuộc thi đấu thật đặc sắc, cháu cũng cảm thấy ngựa ngáy, muốn thỉnh Hàn Thất tướng quân xuống đài giao đấu một trận, mong Hàn đại nhân cho phép!”

Chương 43: Tranh cao thấp

Hàn Nhung Thu kinh ngạc, Bùi Hựu Tĩnh sửng sốt. Mọi người ai cũng ngơ ngác.

Chất giọng vang dội của Bùi Hành Ngạn lọt vào tai những người ngồi trên khán đài, thậm chí cả binh lính bên dưới cũng nghe rõ mồn một.

Hàn Bình Sách nhíu mày, biết đôi phương ghi hận chuyện cũ, chàng nói với em gái, “Mặc xác hấn đi, tên này chẳng biết lựa hoàn cảnh gì hết. Cha hấn đang ngồi trên đài kia, nếu con trai thua cuộc trước mặt mọi người, không biết ông ta sẽ tức giận đến mức nào.”

Trận đấu này khác với màn tỉ thí của binh sĩ, Hàn Thất là chủ tướng của Xích Hỏa quân, còn sau lưng Bùi Hành Ngạn lại là Nhuệ Kim quân. Một khi so tài trước mặt chúng binh sĩ tất sẽ ảnh hưởng đến danh dự của cả hai quân. Hàn Thất hiểu rõ điều đó nên nàng chẳng quan tâm tới lời khiêu khích của Bùi Hành Ngạn.

Hàn Nhung Thu cũng không cho phép, nhẹ nhàng từ chối, “Cuộc thi tài đã kết thúc, nếu cháu muốn có thể tìm Hàn Thất để tỉ thí riêng. Thời giờ không còn sớm, không nên chậm trễ phần trao giải.”

Nhưng Bùi Hành Ngạn không từ bỏ, giọng sang sảng, “Chọn ngày chẳng bằng gặp ngày, coi như là tăng thêm phần thú vị cho hội

thi. Đã ở trong đại doanh của Xích Hỏa, lẽ nào Hàn Thất tướng quân không dũng cảm bằng một binh sĩ?”

Bùi Hựu Tĩnh thấy con trai mình ngoan cố, lời lẽ gay gắt, biết đây không phải là suy nghĩ bộc phát nhất thời mà đã có ý định từ trước. Ông toan ngăn cản nhưng chợt đổi ý, nói với Hàn Nhung Thu, “Thôi, con trai ta cứng đầu lắm. Nó đã luyện tập trong Nhuệ Kim quân mấy năm, luôn muốn thử sức với con gái nhà ông. Để nó thất bại một lần cũng tốt.”

Hiểu rõ bạn già muốn mượn cơ hội này để rèn luyện con trai, thúc đẩy chí tiến thủ, Hàn Nhung Thu không khỏi cười khò.

Bùi Hành Ngạn thấy cha mình đồng ý, lập tức lớn tiếng khiêu khích cô gái đứng bên đài, “Hàn Thất, trước mặt hàng vạn binh sĩ, cô có dám nhận lời thách đấu không!”

Hàn Bình Sách nghe xong giận tím mặt, “Tên ngốc này tưởng luyện vài năm là có thể phô diễn hả! Không cần giữ thể diện cho hấn nữa, đánh cho hấn một trận nhớ đời.”

Hàn Thất không đáp, chỉ chờ Hàn Nhung Thu lên tiếng.

Hàn Nhung Thu nghĩ ngợi một lát, đoạn thở dài, “Nếu đã vậy, cứ theo ý cậu ấy đi.”

Hàn Thất cuối cùng cũng nhìn Bùi Hành Ngạn, “Bùi thiếu chủ muốn tỉ thí môn gì?”

Bùi Hành Ngạn ngạo nghễ thốt ra hai chữ, “Cuối ngựa bắn cung.”

Khi Bùi Hành Ngạn đang vênh mặt trên đài, chúng binh sĩ phía dưới cũng không yên lặng, người hàng trước ghé tai với người phía sau, âm thanh xì xào mỗi lúc một lớn dần. Khi biết sẽ có thêm một trận đấu bất ngờ, ai nấy đều tỏ ra vô cùng phấn khích.

An phu nhân cầm quạt che miệng, từ tốn cười, “Bùi thiếu chủ quả là khí thế, cặp đôi này có vẻ hợp nhau đấy, chắc Bùi đại nhân cũng hài lòng.”

An Anh kinh ngạc, đến khi mẹ nhắc nhở mới nhận ra Bùi gia chủ đang mỉm cười trò chuyện với Hàn đại nhân, có vẻ không quan tâm đến kết quả thắng thua.

Bùi Hành Ngạn tuấn tú kiêu ngạo, Hàn Thất rạng rỡ oai phong, hai người chọn cung tên, nhảy lên ngựa rồi lao vào đường đua.

Thi cuối ngựa bắn cung không phải là thi bắn bia mà là hai kỵ sĩ truy đuổi nhau, ai bắn trúng đôi thủ trước thì sẽ chiến thắng.

Bùi Hành Ngạn đã đổ rất nhiều công sức luyện tập môn cuối ngựa bắn cung, bao lần đùi phồng rộp chảy máu, cánh tay đau nhức tê mỏi, luyện đến mức kỹ năng bắn cung đủ để tự hào trong Nhuệ Kim quân. Mục đích của hắn chính là vào hôm nay, rửa bằng sạch nỗi

nhục ngày trước. Hấn híp mắt, tập trung vào con ngựa ô nhẹ nhàng trước mặt.

Hàn Thát thông thả cưỡi ngựa, một tay cầm cung, trong ống tên là những mũi tên đã bị cắt bỏ đầu, hai con ngựa đứng đối diện từ xa.

Ánh mắt của Bùi Hành Ngạn vô cùng lạnh lẽo, quyết không để nàng có cơ hội giương cung, lợi dụng khoảng cách, hấn bắn thật nhanh một mũi tên nhắm vào cổ họng Hàn Thát.

Hàn Thát nhẹ nhàng né sang một bên, ngay sau đó lại thêm hai mũi tên nữa bắn tới, không cho nàng thời gian thở dốc. Nàng cúi người tránh hai mũi tên, mũi tên thứ tư lao thẳng vào mặt, nàng ngựa người ra sau né tránh, tiếp theo là ba mũi tên liên tục, nhưng nàng nhanh tay điều khiển ngựa nhảy vọt lên như đã lường trước, những mũi tên bay sượt qua người.

Bùi Hành Ngạn không để nàng chạy thoát, nhanh chóng bắn thêm hai mũi tên, một mũi nhắm vào vai, một mũi nhắm vào chân, tự tin rằng sẽ bắn trúng ít nhất một mũi. Nhưng Hàn Thát đột ngột biến mất, kết quả một mũi tên bắn trượt, mũi còn lại đâm vào yên ngựa trông trơn rồi rơi xuống.

Chín mũi tên bắn ra liên tục như dòng chảy, mọi người đều nín thở căng thẳng, có người thấy yên ngựa trông trơn, tưởng Hàn Thát đã bị bắn rơi khỏi ngựa thì hoảng hốt bật thốt.

Bùi Hành Ngạn nghiêng rằng, quai hàm bạnh ra, biết Hàn Thất chắc chắn đang ẩn mình dưới bụng ngựa, hấn cài tên giữ lực đợi thời cơ, khi thấy bóng dáng dưới bụng ngựa lóe lên, đang định thả dây cung thì một mũi tên bay tới, trúng ngay vào xương đòn của hắn.

Mũi tên đó đã bị cắt bỏ đầu, chạm nhẹ là rơi nhưng thế đã đủ khiến vạn người chấn động. Thật không tin nổi, Hàn Thất trong tình thế bất lợi vẫn có thể bắn trúng một cách chính xác!

Bùi Hành Ngạn tái mét mặt, mũi tên vẫn nằm trên dây cung nhưng hắn đã mất đi ý chí kéo cung.

Hàn Thất nhẹ nhàng xoay người nhảy lên yên ngựa, trong trận đấu cưỡi ngựa bắn cung lần này, nàng chỉ bắn đúng một mũi tên nhưng đủ khiến cả thao trường sục sôi.

Ngay cả An Anh cũng đỏ mặt vì phấn khích, đặt tay lên ngực đè lại con tim đang loạn nhịp.

Trên khán đài, Hàn Bình Sách khó lòng kiềm chế niềm tự hào, cười to sang sảng. Thực ra em gái chàng vốn học cưỡi ngựa bắn cung từ đầu, tập đến nhuần nhuyễn mới chuyển sang thương pháp. Về sau vào quân dẫn binh, nàng ít có cơ hội dùng cung nên mới không có nhiều người biết.

Bùi Hựu Tĩnh đã dự đoán con trai mình sẽ thua, song không ngờ lại thua cách biệt đến vậy, ông khen ngợi, “Kỹ thuật quá lợi hại.”

Hàn Nhung Thu khiêm tốn, “Hành Ngạn cũng không tôi, đã thay đổi rất nhiều, có thể thấy là đã luyện tập chăm chỉ, tương lai hứa hẹn.”

Hàng vạn binh sĩ hò reo như sấm vang, cận vệ doanh của Hàn Thất vừa cười vừa trêu chọc, không khí náo nhiệt nhất.

Sử Dũng đập tay vào hàng rào gỗ, cười chảy nước mắt, “Tên ngốc đó còn tưởng mình sẽ thắng cơ đấy, đúng là nằm mơ!”

Thạch Đầu nhìn trân trân, “Cửu lang, kỹ thuật bắn cung của tướng quân thần kỳ quá!”

Lục Cửu không reo hò mà chỉ lặng lẽ nhìn Hàn Thất, ánh mắt sâu lắng đầy bí ẩn, không biết đang nghĩ gì.

Tiếng tù và vang lên, binh sĩ im lặng đứng ngay ngắn, người thắng cuộc trong trận đấu được dẫn tới trước đài.

Hàn Nhung Thu bước xuống bậc thang, người hầu dâng khay bạc để ông trao thưởng cho từng người một.

Khi đến trước mặt Lục Cửu lang, ông lập tức mỉm cười. Đột nhiên chàng trai trẻ quỳ một chân xuống, lông mày sắc bén nhướn lên, giọng nói vang vọng khắp thao trường, “Tiểu nhân không cần thưởng, chỉ mong được như Bùi thiếu chủ, thách đấu với Hàn Thất tướng quân một trận!”

Trong chớp mắt, cả thao trường lặng thính không một tiếng động.

Thiếu chủ nhà họ Bùi còn có thể hiểu, nhưng một binh sĩ bình thường mà cũng dám ngông cuồng nói ra lời ấy?

Người này rất anh tuấn, cũng vô cùng ngạo nghễ, dẫu thái độ có phần kiêu căng nhưng không thể phủ nhận ngoại hình xuất chúng của hắn.

An phu nhân từ tốn nói, “Tiếc thay cho một gương mặt đẹp, hóa ra chỉ là một kẻ ngu.”

An Anh rung động, không kịp được nói, “Anh ta dám thách đấu, dù có thất bại cũng thật đáng khen, sao có thể gọi là ngu ngốc?”

An phu nhân chạm nhẹ ngón tay lên trán, cười lạnh, “Nếu không có Hàn Thất tiểu thư che chở, liệu hắn có sống được đến bây giờ? Luyện được bản lĩnh tại Xích Hỏa quân, nay lại dựa vào đám đông để mưu cầu lợi ích, muốn mượn danh con gái Hàn gia để bản thân nổi tiếng, loại người gian xảo vô tình thế này, dù Hàn đại nhân có thỏa hiệp thì về sau cũng sẽ tìm cách loại bỏ hắn. Hắn tưởng Hàn gia dễ bị bắt nạt, có thể để hắn lộng hành thế ư?”

Ở một bên khác, Triệu Xa cũng đang suy tư nhìn hắn, “Tên này có lai lịch thế nào?”

Triệu Anh ngạc nhiên nhướn mày, “Chỉ là một kẻ vô lại ngoài phố, không có gốc gác.”

Triệu Xa đắm chiêu, giọng ảm ý, “Không có gốc gác mà Hàn gia lại che chở, còn tốn công sức đào tạo hử? Hàn đại nhân là người nhìn xa trông rộng, không bao giờ làm việc vô ích.”

Triệu Anh liếc nhìn Hàn Thất, “Có lẽ là con gái nhà họ bị hử quyến rũ, chưa chắc Hàn đại nhân đã biết.”

Triệu Xa càng thêm khẳng định, “Nếu thế thì hử càng không dám thách thức chỗ dựa của mình, trừ phi muốn chết. Luyện được đến mức độ này thì hử không phải là kẻ ngu ngốc. Con đi điều tra xem sao, chắc chắn có ẩn tình.”

Các quý nhân trên đài bắt đầu thì thào bàn tán, cận vệ doanh bên dưới cũng xôn xao.

Sử Dũng mém lìa hồn khỏi xác, “Là ta nghe nhầm hay là Lục Cửu phát điên rồi?”

Ngũ Thôi cũng hoảng hốt, “Hử điên thật rồi, dám thách đấu với tướng quân! Hử muốn chết ư?!”

Lý Tương không khỏi nghi ngờ vào chuyện ma quỷ, “Có phải đêm qua hử bị người âm nhập rồi không.”

Vương Trụ cũng mất bình tĩnh, “Hử rồi, vừa mới mừng vì thắng cuộc, giờ lại phải chuẩn bị lo hậu sự cho tên này.”

Thạch Đầu há hốc miệng, nhìn theo bóng Lục Cửu lang, ngập ngừng nói, “Nhỡ Cửu lang thắng thì sao?”

Lần này mọi người đồng thanh, cùng hô lên, “Năm mơ à!”

Ngũ Thôi kéo tai Thạch Đầu, lớn tiếng, “Mơ cũng chẳng có cửa nhé, thấy Bùi thiếu chủ thua thảm thế nào chưa? Đó là tướng quân còn nương tay chứ hấn đừng hòng bắn nỏ một mũi tên! Lục Cửu là cái thá gì, một thân binh phạm thượng thách đấu, không bị đâm thủng bảy tám lỗ mới lạ!”

Vương Trụ nói ra suy nghĩ chung của mọi người, “Mấy năm gần đây hấn luôn bị tướng quân áp chế, lần nào cũng thua!”

Thạch Đầu bị Ngũ Thôi phun nước bọt trúng mặt, môi mấp máy, không dám nói thêm lời nào.

Đúng vậy, Cửu lang không thể thắng, nhưng một người thông minh như hấn sao có thể làm chuyện ngu ngốc bực này?

Chương 44: Phân định thắng thua

Mặc cho hành động của mình bị xem là ngỗ nghịch, hứng vô số lời bàn tán chỉ trích, Lục Cửu lang mạnh dạn nói, “Mong đại nhân thành toàn cho chí nguyện của tiểu nhân. Nếu may mắn giành chiến thắng, tiểu nhân xin được giữ chức phó doanh!”

Hàn Bình Sách ngạc nhiên, tức quá hóa cười, “Phó doanh? Tiểu tử này nghĩ muối đã đề đầu cười cổ hắc, không cho hắc sự thắng tiền xứng đáng.”

Hàn Thất vẫn một vẻ điềm tĩnh, không nổi giận, “Đúng là muối đã chèn ép hắc thật, để xem cha nói gì.”

Mọi người đều dõi mắt nhìn phản ứng của người đứng đầu Hà Tây. Nhưng Hàn Nhung Thu chỉ cười, không những không trách mắng mà còn tỏ vẻ tán thưởng, “Người trẻ tuổi cần phải có dũng khí. Nếu có thể thắng, quả thật xứng đáng với chức phó doanh.”

Đám đông xôn xao kinh ngạc, lời này tương đương với việc đồng ý cho cuộc thách đấu.

Lục Cửu lang lập tức nói thêm, “Đa tạ đại nhân. Tiểu nhân xin thách đấu với Hàn Thất tướng quân, môn thi đấu là đấu vật!”

Hắn giành chiến thắng ở hạng mục thương mã nhưng lại xin thách đấu môn đấu vật. Hàn Nhung Thu thoáng ngạc nhiên, không

khỏi cau mày.

Hàn Bình Sách liền tiến lên nhận lời, “Ngươi muốn thi đấu vật? Ta sẽ ra sân chơi với ngươi.”

Lục Cửu lang đã đạt được mục đích, nhất quyết không nhượng bộ, “Tiểu nhân xin thách đấu với Hàn Thất tướng quân, Hàn đại nhân đã đồng ý rồi.”

Hàn Bình Sách nghiêng rằng đến mức quai hàm căng cứng, cười gằn một tiếng, “Muội ấy là con gái, ngươi lại đòi đấu vật? Ngươi có biết xấu hổ không hả?!”

Lục Cửu lang rất giỏi đối đáp, bình thản trả lời, “Khi Hàn Thất tướng quân huấn luyện binh sĩ, cô ấy chưa bao giờ coi mình là nữ, trong chiến đấu chỉ bàn về mạnh yếu.”

Một câu nói vô cùng sắc sảo, nếu dùng lý do là phụ nữ để tránh né trận đấu thì chẳng khác nào thừa nhận Hàn Thất là kẻ yếu. Kẻ yếu làm sao có thể giữ chức chủ soái, thậm chí dẫn dắt vạn quân tác chiến?

Hàn Bình Sách không có tài ăn nói, bị kích động đến mức hai mắt bốc hỏa, vừa định mắng chửi thì bị em gái chặn lại.

Hai mắt Hàn Thất đen thẳm, lạnh lùng liếc xuống, “Thỏa ý ngươi, đấu vật.”

Hàn Nhung Thu trầm tư, có vẻ muốn ngăn cản nhưng cuối cùng cũng không nói ra, trở về vị trí trên khán đài.

Bùi Hựu Tĩnh điềm nhiên quan sát, với hiểu biết của ông làm sao không hiểu rõ, ông nói, “Tuy tên tiểu tử này đã có chút tiền đồ nhưng vẫn quá ranh ma, ngay cả ông cũng dám toan tính. Thất a đầu chịu thiệt thòi rồi, làm cha không xót sao?”

Hàn Nhung Thu im lặng một lúc, “Người trẻ tuổi thông minh quá ắt khó tránh khỏi đi lạc đường, cần phải khoan dung một chút.”

Bùi Hựu Tĩnh cười mà như không, “Chỉ ông mới có tấm lòng rộng lượng bậc ấy. Kẻ ranh ma mà không biết ơn, nếu là ta thì đã xử lý từ lâu rồi, chớ quên nhờ bỏ cỏ dại ngăn nó mọc cao, làm hại cây tốt.”

Hàn Nhung Thu trầm mặc không nói, ấn đường nhú chặt như cây kim sắc nhọn.

Bùi Hựu Tĩnh quay lại nhìn con trai mặt mày xám xịt thất vọng, không khỏi xót xa, “Đừng thất thần nữa, trận đấu sắp tới cũng hiểm lạ đây, lại ngồi xem đi.”

Bùi Hành Ngạn vẫn ủ rũ vì thất bại, nghe lời cha, miễn cưỡng ngẩng đầu lên, lập tức ngạc nhiên bật thốt, “Lục Cửu lang! Hắn đang đấu với Hàn Thất?”

Bùi Hựu Tĩnh thành công khiến con trai phân tâm, thân nhiên đáp, “Hắn cũng học con thách đấu, nhưng chọn đấu vật.”

Dù Bùi Hành Ngạn muốn chiến thắng Hàn Thát nhưng vẫn có lòng tự tôn của công tử thế gia, ngay lập tức tỏ ra ghê tởm, “Đấu vật với con gái, con không làm nổi cái chuyện vô liêm sỉ đây.”

Bùi Hựu Tĩnh khẽ cười, “Hắn chỉ một lòng muốn thắng chứ nào biết đến liêm sỉ. Con cháu họ Bùi mà như vậy, chẳng thà không có còn hơn.”

Hai cha con trò chuyện không hạ giọng, câu nói lọt vào tai Hàn Nhung Thu, khiến ông chỉ biết cười cay đắng.

Binh lính Xích Hỏa doanh rì rào bàn tán, cực kỳ thắc mắc. Đến khi thấy Hàn Thát tướng quân và Lục Cửu lang cùng bước vào sàn đấu, tiếng nghị luận càng lúc càng dữ dội.

Đàn ông thi đấu vật vốn đã thu hút, huống hồ nay còn là Hàn Thát tướng quân tự mình ra sân, khiến binh sĩ càng thêm tò mò, hận không thể có cái cổ dài mười trượng mà vươn vào sân quan sát.

Trong quân doanh, thi đấu vật giống như trò chơi hằng ngày, không thiếu những lần cá cược ngầm. Nhưng những năm gần đây Lục Cửu lang rất ít khi tham gia, vì hắn càng lúc càng mạnh, tỷ lệ cược thấp đến nỗi không ai dám mở sòng.

Trên khán đài, ánh mắt của quý nhân mỗi người một vẻ. An Anh khắp nơi mong chờ, chợt nghe An phu nhân nói, “Hàn Thát tiểu thư không nên nhận lời trận này.”

An Anh vẫn còn là thiếu nữ suy nghĩ ngây thơ, từng nghe những câu chuyện về việc nhần nhục học nghệ, một mai thể hiện tài năng làm trăm trò thiên hạ, thế là cô nàng áp dụng lên Lục Cửu lang, nghe mẹ nói vậy bèn hớn hờ hởi, “Mẹ nghĩ Lục Cửu lang sẽ thắng ạ?”

An phu nhân ngồi đã lâu, cảm thấy mỏi mệt, uể oải nhấc tay, “Thằng đó chưa hẳn đã thắng, nhưng Hàn Thất tiểu thư chắc chắn sẽ thua.”

An Anh không hiểu, đôi mắt trong trẻo đầy ngỡ vực.

Một tùy tùng có dung mạo xinh đẹp nhanh nhẹn châm ống điếu, cung kính dâng lên. An phu nhân nhận lấy, hít một hơi sâu, thần sắc thư thái, “Con có biết đấu vật là gì không?”

Đấu vật không chỉ được quân lính yêu thích mà dân chúng cũng ưa chuộng, thường được trình diễn cùng các tiết mục khác trong những dịp lễ hội. Đương nhiên An Anh đã từng xem qua, lập tức bừng tỉnh.

An phu nhân cầm ống điếu, phả ra một làn khói nhẹ, “Đấu vật là môn kẻ da kẻ thịt, dầu gì Hàn Thất tiểu thư cũng là nữ nhi, hôm nay lại quần kệp với đàn ông trước mặt bao người, chuyện này mà truyền ra thì sẽ thế nào?”

An Anh nhất thời lặng thinh, không biết phải đáp lại ra sao.

An phu nhân lắc đầu, “Nhưng nàng đã bị khiêu khích trước mặt mọi người, lại có lời của Hàn đại nhân, không thể tránh né trận

đấu này. Nếu không, nàng sẽ rất khó được lòng binh sĩ trong quân doanh. Chỉ có thể nói tiểu tử đó quá gian xảo, nghĩ ra mưu kế độc địa này. Dù Hàn Thất tiểu thư có thắng thì chắc chắn danh tiếng cũng sẽ bị hủy hoại.”

Những lời nói của An phu nhân khiến tùy tùng bên cạnh cũng nghiêng mình, hướng mắt nhìn về phía sàn đấu.

Không ai biết Hàn Thất đang nghĩ gì. Nàng lặng lẽ siết cổ tay áo, quán chặt dải băng bảo vệ quanh khớp ngón tay. Khi ngẩng đầu lên, ánh mắt nàng không khác gì những lúc xông trận - lạnh lùng và sắc bén, tựa như thanh đao vừa rút ra khỏi vỏ.

Luồng sát khí mạnh mẽ khiến Lục Cửu lang run lên, đồng thời cũng kích thích hắn đến tột cùng. Hắn không lùi mà tiến tới, lao thẳng vào nàng. Tiếng va chạm dồn dập vang lên khiến những người quan sát nín thở theo dõi.

Lòng dạ Hàn Bình Sách vô cùng rối bời, vừa lo lắng vừa bực bội, biết rõ rằng môn đấu vật là điểm yếu nhất của em gái mình.

Kỹ năng bắn cung và thương mã của Hàn Thất đều thuộc hàng xuất sắc, nhưng riêng đấu vật lại yếu hơn, vì nó đòi hỏi phải vận xoắn đẽ vật đối phương, mà nàng lại là nữ, ngay giữa anh em cũng không tiện luyện tập cùng nhau, do đó khó nắm vững kỹ thuật khóa bắt. Điều này vốn chẳng có gì đáng lo, bởi lẽ khi ra trận, binh sĩ chiến đấu bằng đao thương chứ không phải bằng tay không, đâu ngờ lần này lại gặp trúng tên xảo quyệt Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang vai rộng tay dài, cao lớn hơn Hàn Thất nhiều, vốn dĩ nên chiếm ưu thế, nhưng trong trận đấu này thế công thủ lại hoàn toàn trái ngược.

Hàn Thất vừa dữ dội vừa nhanh nhẹn, là sự áp đảo toàn diện về sức mạnh lẫn tốc độ. Lục Cửu lang không kịp đề phòng, bị quét trúng cằm, lập tức đầu óc tối sầm, khóe miệng rách toác, trong miệng nếm thấy vị máu tanh. Hắn liều mạng bảo vệ đầu, vừa né vừa đỡ đòn trong đợt tấn công tới tấp dữ dội, không có cơ hội để tiếp cận. Sau hàng chục chiêu liên tiếp gặp nguy hiểm, hắn chỉ kịp né tránh trong gang tấc. Khi thanh gỗ cao ngang hông bị Hàn Thất dùng đầu gối đập nát, cả thao trường vang lên một tiếng *ò* đầy kinh ngạc.

Sử Dũng nhìn mà co rúm người, cảm nhận nỗi đau như thể chính mình bị đánh, run rẩy nói, “Mẹ ơi, Lục Cửu tiêu đời rồi, hắn đã chọc giận tướng quân.”

Lúc này, mọi người đều sâu sắc cảm nhận được rằng nhắc đến đấu vật trước mặt Hàn Thất là muốn chết.

Nhưng sau hàng ngàn trận đấu vật trong quân, Lục Cửu lang đã luyện được phản ứng cực kỳ nhanh nhạy. Hắn vẫn kiên trì dưới sức ép ngột thở, thậm chí còn lợi dụng hàng rào để né tránh. Hàn Thất phải giảm lực để né hàng rào, khiến cú đâm của nàng chậm lại, tạo cơ hội cho Lục Cửu lang tấn công. Đáng tiếc là thời cơ hơi chệch một chút, hắn bị nàng đâm bật ra, văng xa cả trượng.

Mọi người hít một hơi, nhìn mà sợ hãi.

Hàn Thất hơi thở gấp gáp, lạnh lùng xoa vai hông dịu đi cơn đau vì bị kẹp. Vừa rồi nàng suýt nữa bị khóa chặt vai. Nàng luôn cố gắng áp chế toàn lực nhưng đối thủ không ngừng tìm kiếm cơ hội tấn công.

Lục Cửu lang từ nhảy lên, lau đi vết máu nơi khóe miệng, đôi mắt sáng rực đầy khiêu khích, “Lần nữa!”

Mặc dù tâm trạng cực kỳ tồi tệ, Bùi Hành Ngạn vẫn bị trận đấu thu hút. Hàn Thất thì thôi, còn Lục Cửu lang trước đây chỉ là một binh sĩ gây yếu, vậy mà nay lại trở nên cường hãn mạnh mẽ, sự thay đổi này khiến hắn chân động vô cùng, càng thêm bất mãn.

Bùi Hựu Tĩnh nhìn thấu suy nghĩ của con trai, vui vẻ nói, “Con chỉ cần nỗ lực luyện tập, nhất định sẽ không thua kém ai.”

Bùi Hành Ngạn không kìm được hỏi, “Cha nghĩ ai trong hai người sẽ thắng?”

Bùi Hựu Tĩnh thờ ơ cười nói, “Luôn tránh né chiến đấu, muốn thắng không phải chuyện dễ.”

Bùi Hành Ngạn cũng thấy có lý, lẩm bẩm nói, “Hàn Thất quá mạnh, đối thủ tất phải tránh né.”

Bùi Hựu Tĩnh cười chỉnh lại, “Sai rồi, là a đầu nhà họ Hàn đang tránh né. Dùng tấn công để tránh né chiến đấu, trông thì có vẻ

mãnh liệt nhưng thực ra là để tránh việc bị khóa người. Có lẽ nó không giỏi đấu vật.”

Bùi Hành Ngạn chấn động, gần như không thể tin nổi, ánh mắt lại hướng về phía sàן đấu.

Dấu Lục Cửu lang bị kéo vắn phần lưng hông nhưng lại cực kỳ phấn khích, máu trong người sôi trào, đến độ cả cơn đau cũng trở nên mờ nhạt. Cú đánh vừa rồi đã xác nhận suy đoán của hắn: chỉ cần tiếp cận được đối phương, không phải là không có cơ hội thắng.

Hàn Thất tiếp tục tấn công dồn dập như cơn gió dữ quét qua. Lục Cửu lang di chuyển lẩn tránh, chống đỡ, xoay mình chờ đợi thời cơ. Hai bên giao đấu hồi lâu, Lục Cửu lang bị gạt ngã lăn ra đất. Hàn Thất đuổi theo, không may bị khóa chặt mắt cá chân. Nàng lập tức nhận ra nguy hiểm, nhanh chóng cuộn mình né tránh để không bị kẹp mắt cá, nhưng như thế đã cho Lục Cửu lang cơ hội kìm chế. Khi hắn chuẩn bị khóa chặt khớp, Hàn Thất phản công mạnh mẽ, cả hai hoàn toàn quấn lấy nhau.

Trận đấu vô cùng kịch liệt, thao trường theo dõi trong sự kinh hoàng, im lặng không một tiếng động.

Lục Cửu lang như đang vật lộn với một con thú mạnh mẽ, cực kỳ gian nan. Cơ thể Hàn Thất vừa dẻo dai vừa dũng mãnh, bùng nổ sức mạnh tuyệt đối. Dù Lục Cửu lang liều mạng vắn nàng thế nào, Hàn Thất vẫn thoát ra được. Lúc nàng định kéo giãn khoảng cách, Lục Cửu lang quyết không buông, lao vào hông nàng kéo người ngã

xuống. Hàn Thất giận dữ, siết chặt lấy hắn, hai chân quán quanh hông, khóa chặt cổ họng của Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang cố gắng chịu đựng sự ngạt thở, thái dương đập thình thịch, dựa vào kinh nghiệm vô số lần thi đấu vật, hắn bắt ngờ nắm chặt lấy cánh tay của nàng, dùng sức ở vùng eo và bụng. Hàn Thất không đủ kinh nghiệm, cuối cùng bị hất ngã xuống, bị hắn đè dưới thân.

Hai người quán lấy nhau vật lộn, khó phân định thắng bại. Hàn Thất nhiều lần thoát ra phản công nhưng luôn bị Lục Cửu lang hóa giải bằng kỹ thuật, thậm chí không có cả cơ hội để phản đòn. Tư thế quán lấy nhau lại vô cùng khó coi. Nàng chưa từng đấu trận nào mà cảm thấy ngọt ngào đến vậy, cuối cùng dồn hết sức dùng trán húc mạnh khiến Lục Cửu lang cảm giác như đầu muốn vỡ ra, nhưng hắn vẫn chịu đựng không buông, mặc cho máu mũi chảy ròng ròng.

Mặt hai người gần kề nhau, đều kiệt sức và ướt đầm mồ hôi.

Hàn Thất giãy dụa cũng không thoát nổi, biết mình đã hết cách, cuối cùng phải mở miệng, “Buông ra!”

Hai chữ này vừa thốt lên, ấy chính là dấu hiệu thừa nhận thất bại.

Chương 45: Nghi ngờ thân thế

Hàn phu nhân vốn tính thủy mị đoan trang, sẵn sóc chồng chu đáo, hiền từ yêu thương các con, hiếm khi nổi giận. Thế mà lần này bà lại tức điên, đập mạnh tay xuống chiếc bàn gỗ sơn, đánh giọng quát, “Em gái con đã làm gì sai để mà bị ức hiếp như vậy hả?! Còn con chỉ biết đứng nhìn thôi sao?”

Tuy Hàn Bình Sách đã lên chức cha nhưng chàng vẫn thấy sợ mỗi khi mẹ nổi giận, cúi đầu không dám đối diện.

Hàn phu nhân giận run người, “Con có biết ngoài kia người ta đang bàn tán thế nào không? Còn ai dám cầu hôn Thất a đầu nữa! Rốt cuộc cái thứ đó là gì mà dám ức hiếp nhà họ Hàn chúng ta!”

Hàn Bình Sách bắt lực, thở dài nặng nề, “Con cũng không biết thằng đó là gì, hay mẹ hỏi cha đi, nếu không phải cha không cho con đánh thì con đã giã hấn thành tởm rồi.”

Hàn Nhung Thu chưa từng nhắc chuyện này với vợ, Hàn phu nhân chỉ nghe loáng thoáng trong buổi tiệc, lập tức gọi con trai út về mắng mỏ. Nghe thấy thế, bà càng giận hơn, “Cha con bị ma ám rồi sao?! Ông ấy nói gì?”

Hàn Bình Sách uể oải đáp, “Cha bảo con an ủi em, không được động vào Lục Cửu lang, cha đã có sắp xếp riêng.”

Hàn phu nhân nhú hàng mày lá liễu, ánh mắt chột biến, bà cảm nhận được sự bất thường.

Hàn Bình Sách chẳng biết có nên nói thật hay không, chàng do dự một hồi rồi lên tiếng, “Cha rất coi trọng thằng nhóc đó, luôn bảo tiểu Thất dạy dỗ hẳn. Từ lâu con đã bảo hẳn là một con sói khó thuần, học võ nghệ từ tay tiểu Thất nhưng vừa quay lưng là cắn ngược lại. Thế mà cha còn dung túng, bằng không muội ấy cũng đâu phải chịu ảm ức lớn đến vậy.”

Hàn phu nhân cười gằn, “Hay do nó là con ruột của ông ấy, được nuôi nấng như tâm can, thà để người nhà chịu thiệt?”

Dẫu gì chuyện này cũng không có bằng chứng, Hàn Bình Sách không dám nói thêm, chỉ biết im lặng.

Hàn phu nhân suy nghĩ một lúc, cô nén giận, “Mẹ sẽ hỏi cha con ra nhẽ, cho dù nó có là con hoang của ông ấy thì tiểu Thất vẫn là đứa con cưng của mẹ, không có lý gì phải chịu oan ức. Đêm qua con bé đã về rồi, tâm trạng chắc chắn rất tệ, con đi an ủi em nó vài câu đi.”

Hàn Bình Sách cũng muốn dỗ dành nhưng em gái vừa rời khỏi sàn đấu đã biến mất, ra ngoài cưỡi ngựa suốt hai ngày không về. May mắn có thân vệ đi theo, vừa nghe tin em về nhà, chàng thở ra một hơi, “Mẹ cứ yên tâm, con sẽ đi ngay.”

Tìm trong viện của Hàn Thất nhưng không thấy người, Hàn Bình Sách lại đi đến khu tập võ trong nhà, quả nhiên thấy em gái

đang đánh vào trụ gỗ, áo quần ướt đầm mồ hôi.

Hàn Bình Sách vội bước tới ngăn cản, “Muội bị ngốc hả? Quần vải quanh khớp một thời gian dài chắc chắn sẽ bị thương, chớ nên vội tập luyện.”

Hàn Thất im lặng, mặc chàng kéo sang một bên ngồi xuống.

Hàn Bình Sách thở dài, “Lúc đó ca thực sự sợ muội tự làm mình bị thương. Chỉ là thua một trận thôi mà, quan trọng gì đâu.”

Chàng biết lần này em gái đã chịu đả kích rất lớn, lo rằng em ấy sẽ không thiết tha quay lại doanh trại, đành cố hết sức an ủi, “Trong chiến đấu, thắng thua là chuyện thường tình, ca đã thua biết bao lần, còn bị Chấp pháp vệ đánh gây trước mặt toàn quân, thể diện mất sạch, nhưng sau đó vẫn dẫn binh như thường, ai dám cười nhạo? Chút chuyện đó không đáng để muội bận tâm.”

Hàn Thất nhìn chằm chằm vào tấm vải quần quanh tay, vẫn không mở lời.

Hàn Bình Sách tháo băng ra, thấy ngón tay em gái tím bầm, càng thêm đau lòng, “Muội càng tức giận, thằng đó càng đắc ý. Lát nữa ca sẽ đưa hấn về đây, phó doanh đã là gì, có làm chủ tướng cũng thế, chẳng cần tự mình động tay vẫn có vô số cách để trị hấn.”

Cuối cùng Hàn Thất cũng mở miệng, “Muội biết mình sẽ thua.”

Hàn Bình Sách ngẩn người, Hàn Thất chậm rãi nói, “Lục Cửu lang học rất nhanh, cả tâm trí lẫn thể chất đều vượt xa người thường, bẩm sinh có tư chất học võ lại có đầu óc linh hoạt, luôn nghĩ ra những cách ứng đối bất ngờ, chưa kể hẳn thực sự chịu khó rèn luyện. Muội biết chắc hẳn sẽ vượt qua muội, chỉ không ngờ lại nhanh đến vậy, thua cũng thật thảm hại...”

Vành mắt nàng đỏ hoe, một hồi sau mới nói tiếp, “Cha... chắc là vui lắm...”

Hàn Bình Sách không nỡ nhìn em gái buồn bã, âu yếm xoa đầu nàng.

Hàn Thất tựa vào vai anh trai, dần dần bình tĩnh lại, lẩm bẩm như nói với chính mình, “Muội không cần phải so sánh với hẳn, muội có năng lực của riêng mình. Ca nói đúng, muội nên dưỡng thương trước, sắp tới phải chinh chiến với Hồi Hột, muội nhất định sẽ giết nhiều tướng địch không thua kém ai.”

Thấy em gái thấu hiểu như vậy, Hàn Bình Sách không biết nói gì thêm, trong lòng đã bậm vằm Lục Cửu lang hàng vạn lần.

Lục Cửu lang đang chìm trong giấc mơ rục rờ, có bóng hình mờ ảo liên tục quật ngã hẳn, mạnh mẽ đến mức không thể chống đỡ. Hẳn cảm hận lao tới quán lấy bóng hình ấy, vật lộn không ngừng, dồn toàn bộ sức mạnh để đè xuống. Giữa cơn mê loạn, bóng hình ấy dần rõ nét thành một người. Đôi mắt nàng rục lửa, hai má ửng hồng,

chóp mũi lấm tấm mồ hôi, cái cổ thanh mảnh căng lên những đường gân, hơi thở phả ra đầy giận dữ, y hệt một con phượng hoàng đẹp đến nỗi khiến người ta không dám chạm vào.

Tim Lục Cửu lang đột nhiên đập loạn, hắn đã quán lấy từng góc ngách của cơ thể này, biết rõ mọi đường cong gợi cảm và những chỗ lõm quyến rũ. Cảm giác kiểm soát dưới tay hắn bỗng trở nên khác lạ, hắn ép hông vào nàng, giữ chặt đến mức nàng không thể trốn thoát, chỉ còn biết ngẩng đầu đầy uất ức, hé mở đôi môi đỏ mọng quyến rũ. Hắn cúi xuống hôn, luồn lưỡi vào sâu chiếm đoạt vị ngọt ngào, một cảm giác khoái lạc lan tỏa dọc theo cột sống. Hắn càng siết chặt hơn, như thể muốn hòa làm một...

“Cửu lang-”

Loáng thoáng có người gọi tên, Lục Cửu lang vẫn phớt lờ, bất thành hình cơ thể bị lay thật mạnh, kéo hắn ra khỏi miền cực lạc, hắn lập tức giận dữ gầm lên, “Cút!”

Thạch Đầu giật mình lùi lại ba thước, như con chim sẻ bị dọa cho ngơ ngác.

Lục Cửu lang tỉnh táo lại, phát hiện mình đang nằm sấp trên chiếc giường tập thể trong doanh trại, quanh hông cuộn chặt tám chăn mỏng, mà bên ngoài trời nắng chói chang. Hắn cố gắng kìm nén cơn giận, bực bội hỏi, “Có chuyện gì?”

Thạch Đầu không ngờ đánh thức hắn lại bị la, lúng búng trả lời, “Sử Dũng được ban thưởng, hội Ngũ Thôi muốn đến tửu lầu

trong thành để ăn mừng, bảo ta tới gọi cậu.”

Lục Cửu lang im lặng một lúc, “Ra ngoài cửa đợi, ta thay quần áo đã.”

Thạch Đầu không hiểu tại sao Lục Cửu lang lại cần phải tránh người khi thay quần áo, nhưng hắn vẫn nghe lời ra ngoài chờ. Một lúc sau, Lục Cửu lang bước ra, hai người cùng đi về hướng doanh trại của Sử Dũng.

Dọc đường, ánh mắt của các binh sĩ nhìn hai người họ đều rất lạ lẫm, không một ai chào hỏi. Thật sự không bình thường chút nào, bởi vì Lục Cửu lang luôn nhận được sự chú ý khi ở trong quân, không cần biết là quen hay lạ vẫn có người bắt chuyện nói cười. Thế mà giờ đây, mọi người xung quanh bỗng dừng lại xa lánh.

Lục Cửu lang tỏ vẻ không quan tâm, lặng lẽ đi tiếp. Thạch Đầu tưởng hắn đau lòng nên khuyên nhủ, “Cửu lang đừng để bụng, chỉ là bọn họ cho rằng cậu không nên thăng tướng quân mà thôi.”

Lục Cửu lang lạnh lùng đáp, “Tại sao ta không nên thăng?”

Thạch Đầu nghe ra vẻ bất mãn trong giọng nói của hắn, song vẫn hùng hồn lên tiếng, “Tướng quân đã chỉ bảo cậu rất nhiều, còn từng cứu mạng cậu mấy lần. Nếu cậu khiêu chiến riêng tư thì không sao, nhưng ai đòi lại làm thế trong đại hội tị võ, còn buộc cô ấy phải đấu vật, sao có thể để cô ấy mất mặt như vậy được?”

Lục Cửu lang đáp một cách cứng nhắc, “Ai bảo cô ta không chịu cho ta chức đội trưởng.”

Thạch Đầu im lặng không biết nói gì thêm.

Một lúc lâu sau, Lục Cửu lang nói, “Mấy cái khác ta không thắng được, nếu là dịp khác, nhất định cô ta sẽ không chịu đầu vật.”

Thạch Đầu thở dài, “Vương Trụ nói cậu sẽ gặp rắc rối. Tuy tướng quân khen ngợi cậu nhưng sắc mặt kém quá, Hàn tiểu tướng quân không khác gì muốn ăn thịt người, có thể sau này cậu sẽ khó khăn đây.”

Lục Cửu lang đá một viên sỏi, khẳng định, “Hàn gia chắc chắn sẽ không đối xử bất công với ta.”

Thạch Đầu không hiểu lý do, “Cậu chỉ là một tiểu binh chứ đâu phải quý nhân.”

Lục Cửu lang hừ một tiếng, “Nếu ta là con ruột của ông ấy thì sao?”

Thạch Đầu kinh hãi, vô thức ngẩng đầu nhìn lên trời nắng chói chang, chẳng lẽ Cửu lang còn chưa tỉnh?

Lục Cửu lang nhìn quanh, thấy không có ai liền vén áo lên, kéo quần xuống một chút, “Nhìn đi.”

Trên hồng hân có bảy nốt ruồi xếp thành hình tựa sao Bắc Đẩu. Thạch Đầu vẫn chưa ngộ ra, “Chỉ là mấy nốt ruồi thôi mà.”

Lục Cửu lang chinh lại quần áo, hạ thấp giọng, “Hàn gia đối xử với ta rất đặc biệt, bao che cho ta ngay cả khi phạm phải sai lầm lớn, không những không bị phạt mà Hàn Thất còn đích thân dạy dỗ ta. Người đoán xem tại sao?”

Thạch Đầu tất nhiên không hiểu.

Lục Cửu lang bình tĩnh nói, “Ta đã ngẫm kỹ rồi, hồi trước không có gì đặc biệt, cho đến ngày ta giết nô lệ Côn Lôn, ta từng ngã trước ngựa của Hàn đại nhân, chắc chắn ông ấy đã nhìn thấy dấu vết này. Mẹ ta từng nói cha ta là quý nhân, trước đây ta nghĩ bà chỉ nói đùa, nay xem ra có lẽ là thật.”

Thạch Đầu ngăn người, lắp bắp nói, “Nhưng, nhưng cậu không giống Hàn đại nhân chút nào.”

Lục Cửu lang đã suy nghĩ rất nhiều lần, “Cha con cũng có thể không giống nhau, có thể trước kia vì lý do gì đó mà mẹ đã đưa ta rời khỏi Hà Tây.”

Thạch Đầu vẫn cảm thấy khó tin, “Trước khi qua đời mẹ cậu không nói thêm gì sao?”

Lục Cửu lang cúi đầu, hân từng mắc nợ cờ bạc, trốn ở nơi hẻo lánh suốt mười ngày, chẳng dè mẹ hân bị đau bụng dữ dội, khi hân trở về thì bà đã qua đời. Ngày đó hân không đau buồn là bao, tới bây

giờ mới cảm thấy đôi phần xót xa, “Bà ấy nói đó là nốt ruồi quý, không thể để người khác thấy, bằng không sẽ chuốc họa lớn, cấm người tiết lộ đấy.”

Thạch Đầu gật đầu cái rụp, “Chẳng trách trong quân đều nói cậu đặc biệt, nếu đúng như thế, tại sao Hàn đại nhân không nhận cậu?”

Lục Cửu lang chế nhạo, “Vì chê ta chứ sao, lần này ta khiêu chiến chính là muốn ông ấy biết ta đã không còn như trước, Hàn Thất đã có thể dẫn binh, sao ta lại không thể. Người xem, cùng lắm là không được thăng chức, nhưng sẽ không động đến ta.”

Thạch Đầu hiểu ra, “Cho nên cậu mới không sợ, vậy Hàn tiểu tướng quân chẳng phải là anh trai cậu à? Hàn Thất tướng quân chính là chị em của cậu?”

Lục Cửu lang nhẹ nhàng đáp, “Cô ta là con nuôi, không có quan hệ huyết thống, hơn nữa Hàn gia cũng không nhận ta, làm sao có thể coi là anh em được?”

Thạch Đầu chớp mắt, không còn gì để nói.

Chương 46: Gây loạn

Sử Dũng về nhì môn đấu vật trong đại hội tử võ. Tuy không đứng đầu nhưng phần thưởng cũng không ít, các huynh đệ trong cận vệ doanh đều mừng thay hắn. Nhưng lời khiêu chiến đột ngột của Lục Cửu lang đã làm đảo lộn cục diện, chiếm trọn sự chú ý, khiến trong doanh trại rộ lên nhiều lời bàn tán, chẳng ai còn quan tâm đến những người khác.

Mấy người Sử Dũng không hiểu nổi Lục Cửu lang, song vẫn duy trì quan hệ như bình thường, mời hắn tham dự buổi tiệc ăn mừng.

Mấy người xin phép được ra ngoài, cùng tiến thẳng đến tử lâu trong thành. Khách khứa trong quán đông nghịt, Sử Dũng gọi liền mười mấy món ăn nhưng đợi mãi chẳng thấy dọn ra đĩa nào. Hắn chỉ ngửi được mùi thơm từ bàn bên cạnh, còn nước trà thì đã uống đến mấy bình.

Sử Dũng không nhịn được, lớn tiếng quát, “Các người để bọn ta chờ lâu thế đấy hả, món ăn đâu?”

Gã hầu bàn vội chạy đến xin lỗi, “Mong các vị đại nhân lượng thứ, khách đông quá, đầu bếp làm không kịp, đã thúc giục rồi.”

Hóa ra đại hội tử thí năm quân đã thu hút rất nhiều khách từ các châu khác đến, khiến cho các nhà trọ và tử lâu trong thành chật

kín khách. Quán này cũng nổi tiếng, lên món trong vòng nửa canh giờ đã được xem là nhanh.

Sử Dũng bực bội, song vẫn đành tiếp tục chờ đợi. Không ngờ tiếng quát của hắn lại thu hút sự chú ý của mấy chục hán tử ở bàn bên cạnh, họ liên tục nhìn sang bàn tán, thỉnh thoảng còn cười mĩa.

Ngay cả Thạch Đầu cũng nhận thấy điều không ổn, bất an nói, “Cửu lang, hình như bọn họ đang nhìn cậu?”

Bàn bên kia toàn là lính tráng đất Hán vạm vỡ, Lý Tương đoán, “Chắc là người của quân đội nào đó đến tham gia đại hội đấu võ, nhưng ta không nhớ nổi họ là ai.”

Vương Trụ tiếp lời, “Ta biết Thanh Mộc quân, không phải những người này; lại không để đầu trọc nên cũng không thể là Hậu Thổ quân; không biết là Nhuệ Kim hay Huyền Thủy đây.”

Ngũ Thôi cười nhạo một cách thô lỗ, “Nếu ngay cả mặt mũi cũng quên thì là Huyền Thủy quân chứ còn ai nữa. Nghe nói lần này họ không lọt vào nổi ba vị trí đầu, chỉ có thể rút lui trong nhục nhã.”

Vừa dứt lời, đám hán tử bàn bên lập tức biến sắc, ánh mắt đầy sát khí.

Gã đứng đầu đám hán tử có khuôn mặt dài như ngựa, dẫn theo một băng anh em đứng dậy, vây quanh chỗ ngồi của hội Sử Dũng.

Bên Sử Dững chỉ có sáu người, ít hơn hẳn so với đôi phương. Sử Dững và Lục Cửu lang vẫn giữ bình tĩnh, còn Vương Trụ thì đã la lên, dù dáng người nhỏ bé nhưng tiếng nói vang rền, “Các người định làm gì? Đây là lãnh địa của Hàn đại nhân, dám gây chuyện ở Sa Châu?”

Cả tửu lầu đột ngột im bật, ánh mắt của toàn bộ thực khách đều đổ dồn về phía này, ngay cả gã hầu bàn cũng phải liếc ra ngoài đường xem có tuần vệ ở gần đó không.

Đám hán tử này chính là lính tinh nhuệ của Huyền Thủy quân, gã mặt ngựa tên là Triệu Hoan, em họ của Triệu Anh. Gã sắp sửa nổi cơn thịnh nộ thì bị tiếng la làm cho tỉnh táo, cố nén giận mà cười nhạt, “Các vị chắc là người của Xích Hỏa quân nhỉ, huynh đệ ta qua đây kết bạn, có gì mà phải la lối như vậy? Chẳng lẽ lá gan của các người nhỏ đến thế?”

Nhập ngũ đa phần đều là lưu manh, Xích Hỏa quân lại đang ở địa bàn của mình, Sử Dững chẳng có lý do gì phải sợ hãi. Hắn đặt một chân lên ghế, uốn ngực đáp, “Các vị đây là Huyền Thủy quân? Hèn chi, huynh đệ ta ra ngoài ăn uống lại gặp phải ruồi muỗi kêu vo ve bên cạnh, thật phiền lòng.”

Triệu Hoan tính tình thô bạo, Sử Dững lại có thân hình phốp pháp. Hai người đối mặt nhau, không khí lập tức căng thẳng.

Triệu Hoan giật giật gân mào, mặt gã đỏ bừng lên vì tức giận, nhưng suy nghĩ một hồi, gã lại kìm nén, “Không đánh không quen

biết, vị Lục huynh đệ đây đã đoạt giải nhất môn đấu vật trong cuộc tỉ võ, bọn ta kính phục nói vài câu, không ngờ lại gây hiểu lầm.”

Sử Dũng đã chuẩn bị sẵn sàng để đập bàn đánh nhau thì không ngờ đối phương lại hạ giọng, đâm ra không biết nên phản ứng thế nào, lằm bằm chửi rửa rồi đáp chiếu lệ, “Đã là hiểu lầm thì thôi.”

Triệu Hoan lấy một vò rượu từ bàn bên, ra hiệu cho cấp dưới rồi quay qua nói, “Bàn này để ta mời, các vị đều là người dưới trướng tướng quân Xích Hoàng đúng không?”

Sử Dũng thấy gã nói năng khách khí nhưng ánh mắt của những kẻ khác vẫn còn hung hãn, không rõ gã tính giở trò gì, cảnh giác đáp, “Đúng vậy, bọn ta là người của cận vệ doanh dưới trướng Hàn Thất tướng quân. Không cần mời, huynh đệ ta chỉ muốn yên tĩnh.”

Triệu Hoan phớt lờ, tiến lại gần vỗ vai Lục Cửu lang, “Lục huynh đệ là thân vệ của Hàn Thất tướng quân?”

Lục Cửu lang chưa kịp trả lời, bỗng nghe Triệu Hoan ghé sát tai thì thầm với giọng nhe nhóp, “Cô ta chịu để người kẹp tay kẹp chân, ắt hẳn đã sớm qua đêm với người rồi, mùi vị chắc cũng-”

Gã nói rất nhỏ, không ai nghe rõ, nhưng thấy nét mặt của Lục Cửu lang đột ngột thay đổi, ngay sau đó hấn vung một cú đấm trúng mặt Triệu Hoan khiến gã ngã ngửa ra sau, đổ sập cả bàn rượu phía sau.

Từ lâu lúc này bỗng trở nên náo loạn, thực khách hai bên hoảng hốt bỏ chạy, chừa lại một khoảng trống rộng.

Triệu Hoan được đồng đội đỡ dậy, gã vốn có ý khiêu khích nên cũng đã phòng bị, nhưng đâu ngờ Lục Cửu lang lại ra tay nhanh đến thế, chưa kịp nói hết câu đã bị đánh trúng, mặt mày nhăn nhúm, gã đau đớn, phần nộ thét to, “Mẹ kiếp, lên!”

Thấy Lục Cửu lang đã ra tay, Sử Dũng và đồng đội không do dự nữa, cả hai bên lao vào đánh đấm, tiếng bàn ghế đổ sập vang lên ầm ầm, không biết bao nhiêu chén đĩa đã vỡ tan tành. Gã hầu bàn nào dám can ngăn, hốt hải chạy ra ngoài tìm tuần vệ.

Bên Triệu Hoan đông người hơn nhưng Xích Hỏa quân cũng chẳng phải hạng dễ bắt nạt. Sử Dũng dựa vào sức mạnh, đấm đá đối thủ tới tấp; Lục Cửu lang dùng chân rất khéo, người bị hấn đánh trúng đều ôm hạ bộ rên rĩ; Thạch Đầu và Ngũ Thôi mỗi người một bên trái phải, còn Vương Trụ và Lý Tương thì thừa cơ ra tay.

Đúng lúc Huyền Thủy quân bị đánh đến thảm hại, đột nhiên có một nhóm người khác xông vào, chính là đồng đội của Triệu Hoan. Bất gặp tình hình trong quán, họ lập tức lao vào trợ giúp, tuần vệ cũng vừa đến nơi, hét lớn ngăn cản.

Nhận thấy tình hình không ổn, Lục Cửu lang huýt sáo một tiếng, mọi người nhảy qua cửa sổ, chạy trốn như một làn khói.

Hội Triệu Hoan bị đánh thê thảm, quyết không bỏ qua, tức tối đuổi theo. Hai bên rượt đuổi trong thành, nhưng Ngũ Thôi trong lúc

hỗn loạn chạy nhăm đường, dẫn đồng đội vào một con ngõ cụt, muốn quay đầu cũng đã muộn. Sử Dũng dang tay ngăn cản, Lục Cửu lang nhảy lên tường rồi kéo đồng đội lên, trốn vào bên trong.

Vừa nhảy xuống, mọi người phát hiện ra mình đang đứng trong một sân viện cây cối um tùm, nhà cửa bề thế, mái vòm chạm trổ tinh xảo, đồ đạc xa hoa lộng lẫy, rõ ràng không phải là nhà dân thường. Họ không khỏi kinh ngạc, nơm nớp lo lắng, sợ rằng đã vô tình xông vào chốn không nên đến.

Lục Cửu lang đưa mắt nhìn quanh, trong lòng đã nắm rõ tám phân, nói, “Đây không phải phủ đệ của quý nhân mà là nơi chuyên dành cho tiệc tùng vui thú.”

Được nhắc nhở, Sử Dũng cũng nhớ ra vị trí, “Đúng rồi, nghe nói tửu trang tốt nhất trong thành cũng ở quanh khu vực này.”

Ngay lập tức, họ ngửi thấy hương rượu thoảng qua, con đoi còn cào chột trối dậy, khi ấy mới nhớ từ nãy đến giờ cả hội mãi mê đánh đấm chứ bụng vẫn trống rỗng.

Sử Dũng phát tay rất hào khí, nói, “Kệ mẹ nó, đã đến đây thì phải đánh chén một bữa rồi hẵng đi!”

Hắn ung dung bước qua cổng vòm, nơi này nếu không có người dẫn dắt thì không vào được, thế là các người hầu coi bọn họ là khách quý, mời vào một gian phòng vô cùng thanh tao.

Phòng bài trí trang nhã mà hầu hạ cũng hết sức chu đáo, đến cả nhỏ nước bọt cũng có mỹ nhân cầm chén hứng. Mấy người thấy không quen, e dè không dám gọi món, sợ gọi nhầm sẽ bị chê cười.

Trái lại, Lục Cửu lang vô cùng quen thuộc, rửa tay trong chén ngọc khắc hoa cúc, thân nhiên ra lệnh, “Dẹp bỏ hương Thiên Bộ, đổi thành hương Minh Đình. Chỗ này chắc khó có vi cá tươi, thôi khỏi dùng Thi Yến. Mùa hè thì không hợp với Văn Yến, chi bằng gọi một mâm Vận Yến, đem lên vài bình rượu Tang Lạc, không cần ca múa.”

Chúng người hầu nghe hần nói rành rọt thì càng thêm kính cẩn, tuân lời làm theo.

Mọi người nghe mà sững sờ, lần lượt bắt chước hần rửa tay, đợi đến khi người hầu rời đi, Sử Dũng mới lên tiếng hỏi, “Vừa rồi người nói cái gì vậy? Những thứ vẫn với thì gì đó có ăn được không?”

Theo Lục Cửu lang thì nơi đây chẳng khác gì Tây Đường Các, hần giải thích cho mọi người, “Chỉ là ngôn ngữ riêng để gọi món thôi, cung yến của Trung Nguyên được chia làm ba loại: Văn Yến là cao nhất, bát đĩa bằng vàng ngọc, ăn thịt nai quý hiếm; thứ đến là Thi Yến, dùng khay ngọc đựng đồ ăn, ăn bát trân vi cá; cuối cùng là Vận Yến, dùng chén sứ nổi tiếng, món ngon thịt béo, hợp khẩu vị của chúng ta.”

Mọi người ù ù cạc cạc, Ngũ Thôi bị dọa sợ hỏi, “Cung yến ư? Lẽ nào ăn bữa này xong, Sử Dũng phải cầm cổ cả khổ quân?”

Sử Dũng chỉ biết nơi này nổi tiếng chứ đâu hay bên trong lại phô trương đến thế, nghe xong mà hoa mắt.

Lục Cửu lang không nhịn được phì cười, trêu chọc, “Đâu ra cung yến thật, đây chỉ là nơi xa hoa giả vờ học đòi văn nhã, mượn chút danh tiếng thôi. Chỉ cần Sử doanh mang hết bạc thưởng ra, chắc chắn sẽ không phải về tay không.”

Sử Dũng vừa yên tâm lại vừa tiếc tiền, vẻ mặt xoắn xuýt vô cùng thú vị, khiến mọi người được một trận cười ầm, bỗng đúng lúc này bên ngoài vang lên tiếng động huyền náo.

Chương 47: Cha và con

Triệu Hoan dẫn hội anh em tính xông vào tửu trang lục soát nhưng bị người gác cổng nhất quyết chặn lại, dù có nêu danh Triệu gia cũng chẳng ăn thua, gã tức điên, suýt động tay động chân.

Làm lớn chuyện lên khó tránh khỏi kinh động đến người khác, ngay lúc này, một người đàn ông lịch thiệp bước ra, không vui nói, “Triệu gia thì sao, cũng dám càn rỡ ở đây?”

Triệu Hoan đang định quát tháo thì giật mình, nhận ra người trước mặt chính là Bùi Hựu Tĩnh, gã vội cúi mình, cung kính nói, “Bẩm Bùi đại nhân, chúng tôi bị người của Xích Hỏa quân vô cớ đánh đập ở tửu lầu nên đuổi theo đến đây, muốn vào trong tìm người.”

Bùi Hựu Tĩnh cũng nhận ra Triệu Hoan, thấy gã mũi méo xệch mắt sưng vù, bộ dạng thê thảm, tạm kiềm lại sự bức dọc, nói, “Đây không phải chỗ để các người tự tiện xông vào, biết kẻ đánh người là ai không? Để Triệu Anh đi tìm Hàn gia báo một tiếng là được.”

Triệu Hoan cúi đầu nén giận đáp, “Đại nhân nói phải, nhưng tôi lo rằng cứ thế quay về sẽ làm mất mặt gia tộc. Cái tên Lục Cửu lang ấy thật vô lý, chúng tôi một lòng muốn kết giao, còn kính rượu tận tay, vậy mà hắn lại đánh tôi một trận.”

Bùi Hựu Tĩnh nhú mày, nửa cười nửa không, “Lục Cửu lang? Thôi bỏ đi, người Hàn gia còn chịu thiệt dưới tay hấn thì chút ầm ức đó của ngươi tốt nhất nên nhẫn nhịn đi.”

Triệu Hoan thử thăm dò, “Họ Lục ấy chẳng qua chỉ là một kẻ tầm thường, sao có thể ngông cuồng đến vậy?”

Bùi Hựu Tĩnh không muốn nói nhiều với gã, chỉ đáp, “Không cần hỏi nữa, ngươi về dưỡng thương đi, gây chuyện ở đây cũng vô ích.”

Triệu Hoan không dám nói thêm, dẫn anh em rút lui.

Tửu trang này là sản nghiệp ngầm của Bùi gia. Bùi Hựu Tĩnh quay lại nội viện, tiếng nhạc du dương vang vọng, vũ nữ uyển chuyển múa ca, thế mà ngồi trước bàn tiệc bày đầy món ngon lại là một thanh niên với vẻ mặt u ám, chính là Bùi Hành Ngạn.

Bùi Hựu Tĩnh phát tay áo rộng, ngồi xuống, “ Binh lính Triệu gia bị Lục Cửu lang đánh, kéo tới đây gây sự.”

Bùi Hành Ngạn đến Sa Châu để rửa mối hận cũ nhưng ai ngờ lại thua thảm dưới tay Hàn Thất, cảm thấy vô cùng nhục nhã, chỉ muốn lập tức quay về. Nhưng cha còn có việc phải bàn nên hấn đành ở lại chờ, suốt nhiều ngày liền không bước chân ra ngoài. Bùi Hựu Tĩnh thương con, khó khăn lắm mới có dịp rảnh, thế là dẫn hấn ra ngoài giải sầu.

Bùi Hành Ngạn vốn không muốn nói chuyện, nghe nhắc tới kẻ thù thì bực dọc nói, “Hàn đại nhân thật hồ đồ, để mặc tên khốn đó làm càn, khiến người khác cười chê.”

Bùi Hựu Tĩnh thong thả uống trà, “Hắn có hồ đồ cũng khôn ngoan hơn con. Gần đây có không ít người đến tìm cha hỏi về nó, ngay cả Triệu Xa cũng đích thân đến hỏi, chắc cũng đoán được phần nào. Về sau gặp Lục Cửu lang con cứ nhịn đi, đừng đối đầu trực diện.”

Bùi Hành Ngạn phần nộ, “Hắn là cái thá gì, không lấy mạng hắn đã may lắm rồi, lại còn bảo con phải nhịn?”

Bùi Hựu Tĩnh nói thẳng, “Chỉ e Lục Cửu lang chính là huyết mạch của Hàn gia. Hắn tự ý thách đấu mà Hàn đại nhân cũng không cản, rành rành muốn dùng con gái để bật danh con trai. Nếu không phải con ruột, hà có gì lại làm thế?”

Bùi Hành Ngạn không ngờ còn có uẩn khúc này, hắn ngạc nhiên ngây người.

Bùi Hựu Tĩnh hừ nhẹ, “Hồi trước cha đã thấy có điều bất thường, một tên vô lại nhỏ nhoi mà đáng đánh đổi bằng một khoản quân phí lớn? Nhìn tình hình hiện tại của hắn là biết Hàn gia đã phí không ít tâm tư bồi dưỡng. Đợi mà xem, sắp tới khi đánh nhau với người Hồi Hột, chắc chắn Hàn gia sẽ cho hắn lập công, khi đó nhận tở quy tông mới có thể diện.”

Nếu đã là người nhà họ Hàn, Bùi Hành Ngạn càng khó mà báo thù, lửa giận trong lòng bùng lên, đay nghiến nói, “Thì ra hấn với Hàn Thất là người nhà đánh người nhà, quả là thú vị.”

Bùi Hựu Tĩnh đặt chén trà xuống, ung dung nói, “Có thể là do chưa công khai, con cũng không cần bận tâm, con bé Hàn gia luyện võ từ nhỏ, vài năm nữa nhất định con sẽ vượt qua nó. Dù sao nó cũng chỉ là nữ, làm sao sánh bằng tương lai rộng mở của con.”

Bùi Hành Ngạn cười lạnh, “Con bận tâm cái gì, giờ cô ta còn nhục nhã hơn con nhiều.”

Bùi Hựu Tĩnh điềm đạm bảo, “Đúng thế, tâm trạng nó chắc chắn không tốt, con có thể mời nó ra ngoài ô đi dạo một chuyến.”

Bùi Hành Ngạn khinh khỉnh, “Con đâu có điên mà làm vậy, mời cô ta làm gì?”

Lời vừa thốt lên, hấn đột nhiên cảnh giác.

Quả nhiên, Bùi Hựu Tĩnh nói tiếp, “Hai nhà ta môn đăng hộ đối, tuổi tác cũng tương đồng, cưới con bé về làm vợ cho con thì thế nào?”

Lời này thành công khiến Bùi Hành Ngạn sửng sò, một lúc sau hấn mới cất lời, “Cha đang đùa đây à?”

Bùi Hựu Tĩnh mỉm cười, “Con bé đấy rất tốt, nếu có một nàng dâu như thế thì cha cũng bớt lo.”

Bùi Hành Ngạn vô cùng phản cảm, lập tức từ chối, “Cô ta suốt ngày lẫn lộn trong quân doanh, đâu có dáng vẻ của nữ nhi, lại còn là một đứa con gái không rõ xuất thân, còn chẳng bằng con dòng thứ, nếu muốn nịnh bợ Hàn gia cũng không nhất thiết làm vậy.”

Bùi Hựu Tĩnh biết tạm thời con trai chưa hiểu chuyện, “Tuy nó không phải huyết mạch Hàn gia nhưng cũng có xuất thân đấy, mẹ đẻ nó là tiểu thư Tàn gia ở Sa Châu.”

Bùi Hành Ngạn ngạc nhiên, “Hình như con có nghe qua Tàn gia, chẳng phải đã di dời vào Quan Nội rồi à?”

Khi người Phồn thống trị Hà Tây, bọn chúng hành hung bạo ngược vô cùng, đối xử tàn nhẫn với người Hán, đặc biệt là các gia tộc lớn tại Sa Châu, nhiều gia tộc phải di cư, nhà họ Bùi cũng vì thế mà lánh nạn sang Cam Châu.

Bùi Hựu Tĩnh thủng thảng kể, “Tàn gia nhiều đời là danh gia vọng tộc, căn cơ sâu, vì không chịu nổi sự đàn áp của người Phồn nên cả gia tộc đã di cư tới Diêm Châu. Không ngờ sau đó binh Phồn xâm chiếm Quan Trung, tàn sát toàn thành Diêm Châu, chỉ có Tàn tiểu nương tử gả sang Linh Châu là may mắn thoát nạn.”

Bùi Hành Ngạn càng không hiểu, “Vậy vì sao Hàn Thất lại quay về Hà Tây?”

Nét mặt Bùi Hựu Tĩnh thoáng vẻ xót xa, “Chồng của Tàn tiểu nương tử mất sớm, thúc bá trong tộc bắt nạt nàng không có nhà ngoại, ác ý đoạt tài sản, đẩy nàng vào đường cùng, đành phải dẫn con

gái trốn chạy. Dẫu sao Hà Tây vẫn còn nhiều cố nhân, trở về chắc chắn sẽ có người trợ giúp, Hàn phu nhân chính là bạn thân của nàng.”

Bùi Hành Ngạn suy nghĩ, từ Quan Nội đến Sa Châu không chỉ xa xôi ngàn dặm mà còn bị người Phồn chiếm đóng, ngay cả đàn ông cường tráng cũng chưa chắc dám đi, lập tức phản đối, “Tại sao bà ấy không tái giá tại đó mà còn về, rõ là muốn tái hưởng phú quý.”

Bùi Hựu Tĩnh tức giận, lạnh lùng nói, “Con lớn lên trong nhung lụa nên không hiểu sự hiểm ác của thế gian, tranh giành gia sản có bao nhiêu thủ đoạn bẩn thỉu, chỉ cần có một tia hy vọng thì ai lại đi tìm cái chết. Tàn tiểu nương tử nỗ lực hết mình vì con gái, tuy nàng đã mất ở Lương Châu nhưng cuối cùng con gái cũng được bạn thân chăm sóc tử tế. Đây là sự dũng cảm và thông tuệ nhường nào, nếu sau này Bùi gia suy tàn, chưa biết liệu có gặp được may mắn như thế hay không!”

Bùi Hành Ngạn không dám hó hé, song trong lòng vẫn không phục.

Tuy Bùi Hựu Tĩnh tức giận nhưng cũng hiểu không thể trách con trai ngu dốt, chỉ tại dạy dỗ chưa đủ, ông thở dài một hơi, “Bùi gia bây giờ thịnh vượng là nhờ một tay cha kiểm soát. Con tưởng các thức bá dễ đối phó sao? Một khi không thể áp đảo, ai nấy đều có ý đồ riêng, con chỉ thấy bề ngoài thân thiện cung kính mà đâu hay bên trong có bao nhiêu được mất.”

Bùi Hành Ngạn thực sự không hiểu, sau khi trở về Bùi gia từ Cao Xương, các chú bác và anh em họ đều yêu mến hẳn, chưa từng tỏ ra không hài lòng, tự nhiên cho rằng cha nói quá.

Bùi Hựu Tĩnh biết con trai được nuông chiều từ bé, trí tuệ nông cạn, bản thân hẳn không thể giữ được vị trí gia chủ nên việc chọn vợ là điều vô cùng quan trọng. Hàn Thất thông minh dũng cảm, gia thế hiển hách, là lựa chọn tốt nhất cho vị trí Bùi thiếu phu nhân. Một khi hai nhà kết thông gia, trong tộc ai còn dám ý kiến? Đáng tiếc thay, con trai lại chẳng thể thấu hiểu tấm lòng của người làm cha.

Bên ngoài cửa sổ khuất sau khóm hoa, Lục Cửu lang không nghe trộm nữa, lặng lẽ lên về phòng mà đồng đội đang đánh chén.

Cả hội đã ăn uống no nê, bát đĩa ngôn ngang, ngay tới nước canh cũng liếm sạch bách, thấy hẳn trở về, ai nấy đều không khỏi ngại ngùng.

Sử Dũng chợt dạ mắng, “Tiểu tử cậu đi vệ sinh chỗ nào mà giờ mới về.”

Cũng may Thạch Đầu đã giữ cho hẳn một chén thức ăn, Lục Cửu lang cũng không để ý, cầm đũa lên gấp, “Ta đã thanh toán rồi, lát nữa đến tiệm binh khí một chuyến, phải khăn trương lên, tối nay còn quay về doanh trại.”

Sử Dũng nghe thế vừa vui vừa thẹn, ngượng ngừng nói, “Đã bảo là ta mời, cậu khách sáo làm gì? Mà sao phải đến tiệm binh khí?”

Lục Cửu lang gấp ba đũa ăn xong, buông một câu làm cả bọn giật mình, “Sắp đánh với quân Hồi Hột rồi, trận này tuyệt đối không nhỏ, đi mua áo giáp da và đao thôi.”

Chương 48: Quỷ binh mai phục

Lục Cửu lang đoán không sai, đại hội tử võ không phải chỉ tổ chúc cho vui mà bởi vì Thiên tử đã ban chiếu lệnh, yêu cầu quân Hà Tây phối hợp với quân Sóc Phương, quân Chấn Võ và quân Hà Đông cùng nhau tiêu diệt đại quân Hồi Hột đang xâm lược miền Nam.

Đại quân Hồi Hột này đã lượn lờ tại núi Thác Tử nhiều năm, ban đầu muốn chiếm thành Thiên Đức bằng vũ lực, nhưng vì nơi đó phòng thủ quá chặt chẽ nên không thể ra tay. Chúng còn mặt dày gửi thư đòi triều đình cống nạp, do bị khước từ nên đã chia quân xâm lược phía Nam, khiến biên giới rơi vào tình cảnh lầm than, cuối cùng Thiên tử quyết định phát động thảo phạt.

Đại hội tử võ không chỉ nhằm tuyển chọn nhân tài mà còn là dịp để các quan lớn và đại gia tộc tụ họp cùng bàn bạc việc xuất quân. Sau khi đại hội kết thúc, năm quân bắt đầu đóng cửa luyện binh. Lục Cửu lang không những không bị trừng phạt mà còn được thăng chức lên làm phó doanh, phụ tá cho chủ tướng Phương Nghị.

Phương Nghị là con trai của Phương Cảnh, chủ soái của Xích Hỏa quân, mẹ là chị ruột của Hàn Nhung Thu, tính ra phải gọi Hàn Nhung Thu một tiếng cậu. Phương Nghị rất khách khí với Lục Cửu lang, đối xử khá tử tế trên mọi phương diện.

Dưới quyền Lục Cửu lang bây giờ có thêm hơn trăm binh lính, còn gọi Thạch Đầu và Vương Trụ đến làm thân binh, y chang

hai tướng Hanh-Cáp(*). Cuối cùng hẳn cũng cảm nhận được niềm vui khi chỉ huy người khác, chẳng qua không thể gần gũi với Hàn Thát được nữa, thiếu đi những buổi tập luyện hàng ngày.

() Đây là hai nhân vật trong Phong thần diễn nghĩa đóng vai trò hỗ trợ Khương Tử Nha giành chiến thắng, về sau hai ông được phong bảo vệ Tây Thích Môn (chùa) mở mang giáo hóa, bảo hộ Pháp bảo, đó chính là thần 'Hai tướng Hanh-Cáp'. Có thể nói hình tượng hai ông như "thần gác cửa".*

Dù cả hai vẫn ở cùng một quân doanh nhưng cứ như cách một ngọn núi xa, ngay cả khi tình cờ gặp Hàn Thát trên đường, nàng cũng tảng lờ không thấy. Sau khi đại hội tĩ võ kết thúc, tâm trí nàng chuyển sang quân vụ, bất kể Lục Cửu lang có đặc ý thế nào nàng cũng không bận lòng, càng không quan tâm đến những lời đàm tiếu trong quân.

Nhưng Lục Cửu lang lại không thể ngăn mình tìm kiếm hình bóng nàng, như dùng ánh mắt đuổi theo chú chim phượng hoàng tuyệt đẹp.

Dẫu cho chim đã bay đi, không bao giờ ngoảnh lại.

Ba tháng sau, trên thảo nguyên đại bàng tung cánh, cỏ cây úa vàng, đại quân mang theo khói bụi tiến bước.

Nhằm đề phòng người Phồn thừa cơ tấn công, Hàn Nhung Thu để lại một phần quân lực phòng thủ rồi dẫn chín vạn binh mã tiến quân xa, hội quân với quân Sóc Phương tới từ Linh Châu, chuẩn bị đối đầu với ba mươi vạn quân Hồi Hột.

Hàn Thất dẫn hai vạn quân, nhận lệnh chặn đánh một cánh quân Hồi Hột ở phía Nam rồi sau đó sẽ hội tụ với đại quân.

Khinh kỵ binh của Xích Hỏa quân tiến rất nhanh, chuẩn xác chặn đứng quân địch, sau một trận huyết chiến đã diệt gọn bọn chúng, cuối cùng hành quân đến Độc Sơn Hải nghỉ ngơi. Khu vực này là vùng chân núi kéo dài, cỏ mọc tốt tươi, rất thích hợp cho ngựa hoang sinh sống, ngất nổi xung quanh lại bị bao bọc bởi sa mạc và vực sâu nên chỉ có số ít người chăn ngựa và dân du mục cư ngụ.

Hàn Thất trèo lên một ngọn đồi cao phóng mắt nhìn ra xa, những rặng núi liên miên dưới vòm trời trải dài bất tận, cỏ cây rậm rạp, títt đằng kia có một chiếc lều tròn màu xám trắng, bên ngoài lều là một đàn ngựa đang thông thả gặm cỏ, một ông lão đang xách xô vắt sữa, bên cạnh là con chó đốm nằm nghỉ.

Bất thành linh có mấy người cưỡi ngựa đến bên lều, không biết nói gì, ông lão liên tục lắc đầu.

Một người phụ nữ trẻ chạy ra khỏi lều, lớn tiếng mắng chửi bọn chúng, nhưng những kẻ đó lại cười lớn, rút đoản đao ra. Tiếng kêu thảm thiết của ông lão vang vọng khắp đồng nội, con chó cũng sủa lên đau đớn.

Người phụ nữ lao đến chỗ ông lão vừa ngã xuống, bị bọn hung đồ vịn chặt hai tay. Tiếng gào thét giã giụa của cô chỉ khiến bọn chúng càng cười khoái trá. Lại thêm một tiếng rú thảm thiết, con chó trung thành cũng đã vong mạng.

Trước mắt người phụ nữ tối sầm, bóng dáng dữ dằn của kẻ thù che khuất cả bầu trời, quần áo cô bị xé rách, hơi thở hôi hám của bọn chúng ập đến như những con thú đói khát, mà ngay bên cạnh là xác chết của ông lão và con chó.

Bỗng dưng bọn chúng loạn hết lên, buông cô ra, chuyển sang cầu xin tha thứ trong sợ hãi. Nhưng thiết kỵ binh áo đen đã xông tới, trước những binh sĩ dũng mãnh chân chính, bọn hung đồ chỉ như cỏ dại yếu ớt, dễ dàng bị lưỡi kiếm chém chết.

Người phụ nữ trần truồng ngơ ngác nhìn lên bầu trời, không hề có cảm giác may mắn vì được cứu sống, bởi lẽ chẳng binh sĩ nào sẽ bỏ qua phụ nữ, mọi thứ chỉ trở nên tồi tệ hơn.

Nhưng lần này cô đã nhầm, một chiếc áo choàng được ném tới phủ lên người cô, các binh sĩ không hề tiếp cận cô mà chỉ kiểm tra hơi thở của ông lão, sau đó lác đầu.

Người phụ nữ ngẩn ngơ khép áo ngồi dậy, trên má còn đọng vệt nước mắt, ngơ ngác hỏi, “Các anh là binh lính ở đâu?”

Tốp binh sĩ ngoảnh đầu đi nơi khác - cô ta vẫn để hở tám lưng trần, với những binh sĩ lâu ngày không gần phụ nữ thì ấy là điều cực kỳ khó chịu.

Người đàn ông to cao đứng đầu phải cố gắng không nhìn, khàn giọng nói, “Coi như cô gặp may, tướng quân của bọn ta là nữ, không thể khoan tay đứng nhìn phụ nữ bị làm nhục. Mau chóng rời đi nơi khác đi, lần sau không chắc sẽ may mắn thế này đâu.”

Nói đoạn, y chuẩn bị rời đi, nhưng người phụ nữ trẻ đột ngột lao đến, cái đầu bù xù tóc tai ngẩng lên, “Nữ tướng quân? Các anh là Xích Hỏa quân?”

Hàn Thất hồ nghi nhìn người phụ nữ trước mặt, nàng không nhớ rõ khuôn mặt này lắm nhưng thấy rõ sự trẻ trung mạnh mẽ, đã tính đáng yêu cùng nước da có phần thô ráp rám nắng.

Người phụ nữ vừa thấy nàng liền rơi nước mắt, muốn lao tới nhưng bị vệ binh chặn lại, lắp bắp nói, “Quả nhiên là cô, tôi biết cô... tôi từng nhảy múa cùng cô, cô không cần tôi, chỉ cần những người đàn ông khỏe mạnh nhất, mấy năm trước cô đã dẫn quân đến làng chúng tôi...”

Hàn Thất sực nhớ ra, ra lệnh cho vệ binh lui xuống, hỏi, “Cô là người Ôt Mạt? Sao lại đến đây?”

Người phụ nữ lau nước mắt, lộ vẻ khổ sở lẫn không cam lòng, “Làng quá nghèo, tôi theo đoàn thương nhân đi qua đây, đã lấy ba đời chồng, những tưởng rằng có thể yên ổn nhưng bây giờ mọi thứ đều mất sạch.”

Nhiều nơi ở Hà Tây vẫn còn hoang sơ nghèo khổ, sinh sống rất khó khăn, người dân như những hạt mầm bay theo gió, thực sự không phải hoàn cảnh hiếm gặp, Hàn Thất chỉ biết im lặng.

Người phụ nữ không quá sa đà vào nỗi đau, hai mắt rục rịch, “Tôi hiểu rồi, cô đến đây để giết quân Phồn phải không? Chúng đã giết chồng tôi, tôi biết quân Phồn ở đâu!”

Hàn Thất ngẩn người, nhìn về phía Ngũ Thôi.

Ngũ Thôi lập tức trả lời, “Kẻ đã làm hại cô ấy là người bản địa, không phải quân Phồn, có thể cô ấy bị doạ sợ nên làm tưởng.”

Người phụ nữ hít sâu một hơi, tức giận nói, “Tôi không làm tưởng! Nếu chồng tôi còn sống, lũ khốn nạn kia còn lâu mới mò đến được!”

Ngũ Thôi cũng ngẩn ra, ngạc nhiên hỏi, “Ông lão đã chết không phải là chồng cô sao?”

Người phụ nữ vừa cười vừa khóc, “Đó là cha chồng tôi, chồng tôi khỏe như trâu, hôm trước ra ngoài tìm con ngựa mất tích, tới lúc về đã thoi thóp, nói với tôi ở thung lũng phía Nam có mười vạn quân Phồn!”

Phương Nghi ở bên cạnh không kìm được thốt lên, “Không thể nào! Không thể có nhiều như vậy được!”

Nỗi đau của người phụ nữ chuyển thành giận dữ, hung dữ nói, “Chồng tôi là người chăn ngựa giỏi nhất ở Độc Sơn Hải! Nhìn một cái là biết ngay số lượng đàn ngựa, tuyệt đối không sai!”

Ánh mắt Hàn Thất trở nên nặng nề, “Xác chồng cô có còn đó không?”

Người phụ nữ gạt đầu mạnh, “Các người có thể kiểm tra, chỉ cần có thể báo thù cho chàng!”

Gần túp lều, một xác chết đàn ông được đào lên, Ngũ Thôi bịt mũi kiểm tra, quả thực bị thương bởi đao của quân Phồn, mũi tên trên xác cũng thuộc kiểu của bọn chúng.

Người phụ nữ căm phẫn nói, “Quân Phồn tưởng rằng chồng tôi đã chết nên không quan tâm nữa, chàng hôn mê đến nửa đêm mới tỉnh, được ngựa thồ về. Tôi không dám nói với người ngoài, chỉ bảo chàng bị sói hoang làm bị thương, nên lũ hung đồ lân cận mới mò đến hòng chiếm đoạt đàn ngựa và lều.”

Hàn Thất cử thám báo đi thăm dò khu vực thung lũng, mọi người đều trở nên nghiêm túc.

Đại quân Hồi Hột đã lên đến ba mươi vạn đông đảo, ngay cả khi quân Sóc Phương và Hà Tây kết hợp thì số lượng vẫn không bằng. Nếu người phụ nữ này nói thật, có nghĩa là quân Phồn và quân Hồi Hột đã thành lập liên minh, gửi mười vạn quân đến hỗ trợ tấn công, tình hình sẽ vô cùng nguy hiểm.

Phương Nghi nhú mày, “Chúng ta không nắm rõ tình hình từ xa đã đành, nhưng vì sao quân Sóc Phương lại không có tin tức? Dầu bọn chúng được quân Hồi Hột yểm trợ hành quân ban đêm, không thể có chuyện bọn họ không hay biết gì.”

Các tướng lĩnh bàn tán xôn xao, các phó tướng và nhiều doanh trưởng cũng kê tai nhau.

Lục Cửu lang ngay lập tức nhận ra tình hình bất ổn, nhìn Hàn Thất ở phía xa. mặt nàng u ám như băng đá tinh khiết, nhìn chăm chăm vào các binh sĩ đang nghỉ ngơi dưới chân đồi.

Lục Cửu lang bỗng hỏi, “Thạch Đầu, ngươi có sợ chết không?”

Thạch Đầu càng thêm bối rối, “Đã không phải lần đầu tiên đánh trận, sao lại hỏi câu này?”

Hàn Thất lại hỏi thêm vài câu nữa, người phụ nữ liên tục gật đầu, sau đó một đội trưởng nhận lệnh, dẫn theo hơn trăm binh sĩ theo người phụ nữ rời đi, biến mất giữa các đồi núi nhấp nhô.

Vương Trụ tò mò hỏi, “Họ đi đâu thế?”

Lục Cửu lang không để ý đến Vương Trụ và Thạch Đầu, hắn liên tục cân nhắc, tâm trí rối bời.

Sau một thời gian dài chờ đợi, thám báo đã truyền tin về: quân Phôn đang ở thung lũng cách đó bốn mươi dặm, đúng là có

mười vạn quân, nếu đội quân này xuất hiện giữa lúc đang chiến đấu thì chắc chắn có thể lật ngược toàn bộ thế trận.

Không khí giữa các tướng lĩnh trở nên nặng nề, chúng binh sĩ chẳng hay biết gì, vẫn mãi miết ăn cơm.

Thạch Đầu không kìm được hỏi khẽ, “Cửu lang, sao cậu không ăn? Bên trên bảo mọi người đồ đầy túi nước, chăm sóc tốt cho ngựa, cậu đang mơ mộng gì vậy.”

Lục Cửu lang không có tâm trạng ăn uống, vừa bực bội vừa sốt ruột, đột nhiên có lệnh truyền gọi hắn vào đại trướng.

Trong trướng đã thảo luận xong, nhiều tướng lĩnh đã rời đi, Phương Nghị nhìn Lục Cửu lang một cái rồi nhắc chân đi ra.

Hàn Thát đứng dậy sau bàn, gỡ Mịch đao trên giá xuống, lặng lẽ vuốt ve kiểm tra. Dạo gần đây nàng chủ yếu sử dụng thương, đã lâu lắm rồi không chạm vào thanh trường đao sắc bén này.

Lục Cửu lang đến cùng hai đội trưởng, nàng không quay lại, chỉ nói, “Các ngươi mỗi người dẫn một đội, chia làm ba đường đi thông báo cho đại quân. Ta sẽ cố gắng giữ chân mười vạn quân Phồn, ngăn chúng kết hợp với quân Hồi Hột. Thỉnh đại quân không cần tiếp viện, cứ dốc toàn lực đối chiến.”

Lục Cửu lang chân động, không biết là sợ hãi hay vui mừng.

Hàn Thát nghiêng đầu, như thấu hiểu nội tâm sâu thẳm của hấn, cười nhẹ nói, “Người không cần ở lại, đi đi.”

Trời đã tối, Lục Cửu lang mơ mơ màng màng cưỡi ngựa, dẫn đội vôi vãi đi xa, tâm trí đặc sệt.

Lấy hai vạn người đối phó với mười vạn, không có tiếp viện, đây là trận chiến chắc chắn sẽ chết.

Hấn không cần phải vờ chiến đấu, không cần giả chết, cũng không cần phải nghĩ cách trốn thoát, có thể rời đi một cách chính đáng, nhưng tâm trạng cứ như bị độc tố xâm lấn, khều ra nỗi xấu hổ và hối hận vô biên.

Ánh mắt lạnh lùng và hờ hững của Hàn Thát đã nhìn thấu sự bất mãn và sợ hãi trong hấn, hào phóng cho hấn con đường sống.

Nàng nhìn hấn như một kẻ thấp hèn, mà thật sự hấn cũng thấp hèn vậy đấy.

Lục Cửu lang từng nghĩ mình đã chiến thắng con phượng hoàng kiêu ngạo này trước mặt bao người, một chiến thắng không cần bàn cãi, đủ để ngang hàng với nàng.

Nhưng chỉ trong một khoảnh khắc, tất cả đã trở về chỗ cũ.

Hắn vẫn là tên vô lại ở thành Thiên Đức, không có gì thay đổi.

Chương 49: Máu nhuộm sông dài

Màn đêm lạnh giá bao trùm một vùng mênh mang, vầng trăng lẻ loi treo mình trên cao, lúc thì tỏa sáng ngời ngời soi tỏ dãy núi gập ghềnh; lúc lại khuất mình sau bóng mây để cả đất trời chìm vào đêm sâu.

Con sông trong thung lũng uốn mình lượn lờ, hai bên bờ nhô cao tạo thành một chiếc hộp khổng lồ tự nhiên. Dòng sông nhỏ hẹp chảy qua vừa không ảnh hưởng đến việc cắm trại, vừa cung cấp nước cho người lẫn gia súc, là nơi lý tưởng để đại quân ẩn nấp, thậm chí ánh lửa trại cũng không thể bị phát hiện từ bên ngoài.

Mông Bố Na bước vào lều, cúi đầu hành lễ với hai người đàn ông bên trong, “Bẩm hai vị Vương tử, quân Hồi Hột gửi tin báo rằng quân Sóc Phương đã đến sông Giao Thành.”

Vương tử Dịch Ngân của Thổ Phồn đã ngoài ba mươi, oai phong凛冽, mặc áo choàng da cừu, nghe tin chỉ cười khẩy.

Ngồi cạnh là em trai ruột của hắn - Đạt Già, tuy không mạnh mẽ bằng anh trai nhưng cũng là một gã đàn ông vạm vỡ, cười nhạo, “Lại giục quân ta nhanh chóng tiến công? Ta muốn chúng đi trước chứ không phải mình, nên mới nghỉ ngơi ở thung lũng này.”

Mông Bố Na không thiếu lời tâng bốc, “Chắc chắn lần này Vương tử sẽ giáng một đòn mạnh mẽ vào quân địch, phô trương

quân uy.”

Đạt Già không khách sáo, “Nếu không phải lần trước người cùng Ô Luân Hải phạm sai lầm lớn, mất đi Lan Châu và các vùng khác thì sao quân Hà Tây có thể ngạo mạn đến thế, còn khiến Đại huynh ta phải đích thân ra trận.”

Mông Bồ Na thua trận ở Lương Châu, nay đã trở thành thuộc hạ của Địch Ngân, chỉ có thể cúi mình, “Tất cả đều do Ô Luân Hải có chấp, hấn tự phụ vào khả năng của mình mà chẳng thêm nghe lời người khác.”

Đạt Già hừ lạnh, “Ô Luân Hải chết cũng coi như chuộc tội, nhưng lại khiến Ương Cách được trọng dụng. Phụ vương đã tính kế kỹ lưỡng để giúp vị Vương thúc này thăng tiến ở Trung Nguyên, kết quả là chẳng làm nên trò trống gì, lại còn phải trốn về, thật nực cười.”

Nét mặt Địch Ngân lộ vẻ nham hiểm, “Nếu thật sự đúng như lời y nói, có thể dùng nội gián trong quân Sóc Phương để che giấu hành tung của đại quân, giúp chúng ta đánh bất ngờ thành công, vậy coi như còn chút giá trị.”

Mông Bồ Na tiếp tục hòa theo, “Y đã sống ở Trung Nguyên nhiều năm, khó mà đảm bảo không có ý đồ riêng, thuộc hạ của y cũng chưa chắc đã tâm phục khẩu phục, đại quân sớm muộn gì cũng hiểu rõ con ruột mới là đáng tin nhất.”

Địch Ngân chuyển chủ đề, “Lẽ ra có một nhánh quân Hồi Hột phải đi ngang qua đây, có tin tức gì không?”

Mông Bô Na bầm báo, “Hiện tại vẫn chưa có tin tức truyền về.”

Đạt Già không bận tâm, “Nước Hồi Hột đã diệt vong, các bộ lạc đều có ý đồ riêng, chưa hẳn đã chịu tuân lệnh, có thể cố ý kéo dài thời gian trên đường.”

Địch Ngân cũng đồng tình, “Cho quân lính nghỉ ngơi, sáng sớm mai xuất phát, chờ đến khi hai bên đều đã mệt mỏi, đó chính là thời cơ để chúng ta đồ sát.”

Những đội quân do thám của Thỏ Phồn cảm được, chia ra nhiều hướng tiến vào thung lũng.

Bên ngoài thung lũng, cỏ dại um tùm, nghiêng ngả theo tiếng gió đêm rít gào, toán do thám càng lúc càng tản ra xa, ánh sáng từ những ngọn đuốc ngày một mờ dần như bị bóng đêm sâu thẳm nuốt chửng.

Đêm dài lạnh lẽo, dòng nước hẹp trong thung lũng cứ chảy róc rách, cây cỏ đọng sương trắng, người và ngựa đều chìm vào giấc ngủ sâu.

Đúng vào lúc cái lạnh đạt đến đỉnh điểm, bên ngoài thung lũng đột nhiên vang lên những tiếng động kinh hoàng, vệ binh vội còi báo động, quân lính Thỏ Phồn giật mình tỉnh giấc, âm thanh một lúc một lớn như sấm sét từ trời cao giáng xuống.

Binh lính ném đuốc vào đồng củi khô, ngọn lửa chưa kịp bùng lên thì từ trong màn đêm, vô số bóng đen đã lao ra.

Những đàn ngựa nhiều không đếm xuể như bị ma quỷ điều khiển, điên cuồng lao vào doanh trại của quân Thổ Phồn. Doanh trại tiền tuyến lúc nhúc người bị đàn ngựa phát điên dẫm đạp, kha khá binh lính không tránh kịp bị giẫm tan xương nát thịt, khung cảnh trở nên vô cùng hỗn loạn.

Một tướng lĩnh Thổ Phồn đang định ra lệnh thì bất thành lình bị một mũi tên ghim xuyên cổ họng, gã trợn trừng mắt rồi đổ gục xuống. Theo sau đàn ngựa lồng lộn là một trận mưa tên, vô số mũi tên xé gió lao tới, quân Thổ Phồn không kịp trở tay, vô số binh lính trúng tên ngã xuống, những kẻ còn lại hô lớn, “Địch tập kích! Có địch tập kích!”

Phía sau đàn ngựa xuất hiện những bóng đen, Xích Họa quân theo sát đàn ngựa lao tới, bọn họ nằm sấp trên yên, chỉ khi tới gần mới giương cung, thành công hạ gục hàng loạt binh lính. Một khi đã hiện thân thì cũng chẳng cần che giấu, bọn họ liên tục bắn tên, nhân lúc hỗn loạn mà điên cuồng xung phong.

Đạt Già xông ra khỏi lều, đầu óc rối bời, “Kẻ địch từ đâu ra!”

Địch Ngân được vệ binh hầu mặc thêm áo giáp, lớn tiếng hỏi, “Quân địch có bao nhiêu người!”

Địch đánh úp quá bất ngờ, chắc chắn do thám đã bị tiêu diệt sạch, Mông Bô Na mò hôi nhẽ nhại đáp, “Thuộc hạ không rõ!”

Địch Ngân giận dữ, “Toàn quân lên ngựa nghênh chiến!”

Trong đại doanh vang lên tiếng kèn, những đồng lửa nổi nhau bùng cháy, thấp sáng toàn bộ doanh trại. Binh lính nắm chắc vũ khí, giữa ánh lửa bập bùng chẳng cần biết có bao nhiêu kẻ địch đang lao tới, cung tên bắn hết lại đổi sang đao thương, truy đuổi chém giết quân Thổ Phồn. Một bóng đen cầm Mịch đao, toàn thân mặc giáp đen, cưỡi con ngựa ô đen bóng lao tới như con gió dữ, nơi đi qua máu thịt văng tung tóe.

Mịch đao dài và sắc bén có uy lực vô song, từ nhỏ Hàn Thất đã cực kỳ yêu thích, đáng tiếc thân đao quá nặng, chiến đấu lâu dễ bề kiệt sức nên nàng đành từ bỏ. Nhưng lần này nàng bất chấp hậu quả, lưỡi đao sắc lẹm kèm theo tiếng kêu chết chóc quét ngang vạn vật. Xích Hỏa quân theo chân nàng liều mạng xông lên, toàn quân ngập tràn khí thế ngút ngàn, lợi dụng tình cảnh hỗn loạn để từ tiền doanh đồ sát tới trung doanh, buộc quân Thổ Phồn ở hậu doanh phải vây lại mới chặn được đà tiến công.

Con thịnh nộ của Địch Ngân bốc cao vạn trượng, cuối cùng hắn cũng nhận ra kẻ địch chỉ có hai vạn quân nhưng dám xông vào doanh trại mười vạn người của hắn, khiến nơi này hoàn toàn rối loạn. Hắn đích thân lên ngựa, dẫn theo đội quân tinh nhuệ chém chết một viên tướng phe địch, sau đó truy đuổi một viên chủ tướng khác. Tên này cũng cực kỳ dũng mãnh, sau nhiều hiệp quần thảo, cuối cùng vẫn không địch nổi Địch Ngân, bị một nhát đao của hắn chém đứt tay trái.

Tướng lĩnh kia đau đớn hét thảm, ngã nhào xuống ngựa, khi sắp bị Địch Ngân đâm chết thì đột nhiên có một cây thương bất ngờ lao tới, buộc Địch Ngân phải quay đao ứng phó, hóa ra đó là một thanh niên anh tuấn, lạnh lùng dũng mãnh.

Phương Nghị ngã xuống đất, đau đớn đến mức suýt ngất xỉu, máu chảy ròng ròng. Đao của kẻ địch vẫn chưa giáng xuống, y ngẩng đầu nhìn, phát hiện người đến cứu mình chính là Lục Cửu lang thì không khỏi sửng sò.

Nếu hỏi vì sao Lục Cửu lang quay trở về, ngay chính hắn cũng không biết.

Rõ ràng rồi đi là đường sống, nhưng từng bước chân cứ ngày càng nặng trĩu; rõ ràng quay về là tìm đường chết, nhưng cảm giác không phục cứ bùng lên, càng lúc càng dâng trào. Hắn đứng chắn trước Phương Nghị, dốc toàn lực đấu với Địch Ngân.

Thạch Đầu cũng quay lại, xuống ngựa đỡ Phương Nghị, xé áo buộc chặt cánh tay cắt của y hòng ngăn máu chảy ra.

Sắc mặt Phương Nghị trắng bệch, “Đừng tốn sức nữa, ngươi hãy để Lục Cửu lang đi-”

Y còn chưa nói hết thì quân Phồn đã xông tới, Thạch Đầu không thể diu người, vội vàng dẫn quân chống trả.

Địch Ngân xông pha trận mạc từ khi còn trẻ, trải qua hàng trăm trận chiến nên cực kỳ dũng mãnh, kích của hắn ta có lực chém

rất nặng, dù Lục Cửu lang có thể chống đỡ nhưng ngựa vừa chạy đường dài về, không chịu nổi sức mạnh từ cây kích, sau vài cú chém, móng trước của ngựa đã mềm oặt, khi Dịch Ngân lần nữa giáng xuống cú chém nặng nề, con ngựa đau đớn hí lên, bị đè xuống đất.

Lục Cửu lang trở thành bộ binh, bị cận vệ của Dịch Ngân bao vây, tình thế vô cùng bất lợi. Phương Nghị gắng sức lên ngựa, vùng thương giết chết vài tên lính Phồn, hét lớn, “Lục Cửu lang, ngươi đi giết tướng-”

Chưa kịp dứt lời, Dịch Ngân đã vùng kích đánh tới, Phương Nghị mất một cánh tay, tự biết không thể chống đỡ, lập tức phóng thương tới trước. Bản thân y bị kích nhọn của kẻ địch chém gãy xương ngực, đồng thời cây thương y ném ra đã xuyên thủng bụng ngựa của Dịch Ngân, buộc đối thủ phải ngã ngựa.

Cận vệ của Phương Nghị đau lòng khóc thành tiếng, điên cuồng lao vào chém giết quân Phồn. Khi Phương Nghị trút hơi thở cuối cùng, y vẫn nhìn Lục Cửu lang, môi mấp máy.

Lục Cửu lang không biết y muốn nói gì, chỉ thấy người đã mất. Nhân lúc Dịch Ngân thay ngựa, hắn đột phá vòng vây phóng thẳng đến chiến trường dữ dội hơn phía xa - đó là chỗ của Hàn Thát. Xích Hoàng là trái tim của Xích Hỏa quân, đâu có bị quân địch vây kín, chỉ cần nòng chưa ngã thì binh sĩ vẫn có thể chiến đấu tới cùng.

Lục Cửu lang xông pha chém giết, mở ra một con đường tiến lại gần Hàn Thát.

Đêm dài chưa tận, lửa bập bùng tứ phía, toàn thân Hàn Thát nhuốm trong máu đỏ, chỉ có đôi mắt sáng ngời lạnh lẽo, chém từng cú chém cực kỳ chuẩn xác, dưới chân ngựa vô số xác chết, nàng lúc này y hệt một ma thần chốn U Minh. Ngặt điều quân Phồn vẫn đông như kiến, không ngừng xông tới.

Lục Cửu lang hét lớn, “Hàn Thát!”

Ánh mắt của Hàn Thát lướt qua, không chút dao động, nàng vùng đao chém nát đầu một tên lính Phồn.

Lục Cửu lang biết nàng đã chiến đấu đến mức mất tri giác, càng hét to hơn, “Hàn Thát, Phương Nghị đã hy sinh rồi!”

Hàn Thát khựng người, cuối cùng cũng tỉnh lại, biểu cảm bàng hoàng, “Lục Cửu lang?”

Nàng không hỏi gì thêm, cũng không có thời gian để hỏi, thấy xung quanh không còn tướng lĩnh nào khả dụng, nàng hạ Mịch đao xuống rồi thúc ngựa lại gần, khàn giọng nói, “Phương Nghị đã mất, vậy ngươi đi đi! Dẫn người đốt hết lương thực trong hậu doanh, ta vẫn có thể chiến đấu thêm nửa canh giờ!”

Lục Cửu lang hiểu ý, túm lấy một gương mặt quen thuộc, hét to, “Ngũ Thôi, đi!”

Ngũ Thôi cũng đã chiến tới nổi đầu óc mụ mị, bị Lục Cửu lang kéo đi mới tỉnh táo, há hốc miệng gọi, “Sao lại là tiểu tử nhà cậu—”

Mới chỉ nói được nửa câu, Ngũ Thôi lập tức dẫn một đội quân theo Lục Cửu lang xông thẳng vào trại địch, học theo hãn tuyệt không dây dưa, hễ chạm là rút, tới lúc hoàn hồn thì hãn đã vô thức lăn vào trong đồng cỏ ngoài doanh trại, sau đó nuốt chửng tiểu đội quân Phồn đuổi theo, khi bước ra khỏi bụi cỏ, mười mấy người đã mặc đồ của lính Phồn.

Dù Hàn Thất đã dụ quân chủ lực của địch vào trung doanh nhưng tiến vào hậu doanh vẫn khó hết lên trời. Song, có Lục Cửu lang giả trang làm quân Phồn, nhân lúc trời còn chưa sáng cùng tình cảnh hỗn loạn chung quanh, không một ai để ý, bọn họ cứ thế thẳng tiến một mạch đến nơi chứa lương thực của đối phương.

Những xe lương thực đen kịt trải dài không thấy đầu, ép cỏ dưới mặt đất nằm bẹp xuống, được hàng trăm binh sĩ canh giữ. Ngũ Thôi không khỏi hít một hơi dài, số lượng kinh khủng biết bao, mà bọn họ chỉ có mười mấy người, chưa đốt được mấy xe đã bị lính Phồn vây giết.

Đối diện với xe lương thực là chuồng gia súc chất đầy cỏ khô, mùi phân thum thum bốc lên, không có binh lính canh gác. Lục Cửu lang ẩn mình trong bóng tối, đảo mắt liên tục, lát sau ra hiệu, lập tức một đội người lặng lẽ lên vào chuồng gia súc.

Lính Phồn canh giữ xe lương thực nhìn ánh lửa từ trung doanh, đang bàn tán về tình hình chiến sự phía trước thì bỗng nghe thấy bên chuồng gia súc vang lên tiếng ngựa hí bò rống đầy hoảng loạn.

Gã lính Phồn kinh ngạc nhìn sang, thấy phía sau đuôi lũ bò ngựa bốc cháy, lửa dọ đám gia súc phát điên, chúng chạy loạn xạ quanh chuồng, thậm chí xông thẳng về phía xe lương thực.

Binh sĩ hốt hoảng ngăn cản nhưng những con gia súc đang nổi điên lại quá mạnh, làm sao cản nổi.

Đuôi chúng bị buộc cở khô, ngọn lửa kéo lê trên mặt đất, rất nhanh thiêu rụi cả một vùng cỏ dại, tiếp đó men theo bánh xe leo lên, lửa cuộn tròn quẩn quanh bao lương thực. Bởi vì xe lương thực đậu sát nhau nên chẳng mấy chốc đã bốc cháy từ cỗ này sang cỗ khác, quân Phồn lại vừa dõn đuôi bò ngựa, vừa mức nước ở sông để dập lửa, khung cảnh vô cùng lộn xộn.

Lục Cửu lang và Ngũ Thôi dẫn người trà trộn vào đám quân Phồn đang cứu hỏa, nhân lúc hỗn loạn, bọn họ ném những khúc gỗ đang cháy vào sâu trong mấy cỗ xe lương thực, khiến thế lửa càng lúc càng mạnh. Vài tên lính Phồn phát hiện điều bất thường, nhưng vừa mở miệng hô hoán đã bị lưỡi đao đâm thấu bụng. Bò ngựa điên cuồng chạy loạn khắp nơi, ai còn để ý đến những chi tiết nhỏ nhất trong đó.

Xích Hỏa quân bị kẹt giữa vòng vây ngày càng ít, Hàn Thất đang chiến đấu với Đạt Già, Mạch đao vẫn mạnh mẽ, nhưng chẳng ai thấy hai cánh tay nàng đã sưng phù, mỗi động tác đều đau đớn cùng cực. Thực lực của Đạt Già không bằng Dịch Ngân, bị thế đao của nàng áp đảo, mồ hôi chảy nhễ nhại, cố gắng chống cự.

Một ngọn lửa bùng lên từ hậu doanh, tia lửa bay theo luồng khí nóng tỏa ra tứ phía, ánh sáng đỏ rực chiếu rọi toàn thung lũng hòa cùng ban mai nơi chân trời, hợp thành ánh bình minh đỏ rực.

Hàn Thất ngẩng đầu giữa không khí nồng nặc mùi máu tanh, cảm nhận hơi nóng của ngọn lửa từ gió đêm thổi tới, biết hậu doanh đang bị thiêu cháy dữ dội, cứ như một buổi hỏa táng hoa mỹ tuyệt đẹp.

Nàng khẽ mỉm cười, dồn chút sức lực cuối cùng chém một nhát, Mạch đao tỏa ra hàn quang, phản chiếu khuôn mặt đầy sợ hãi của Đạt Già, thấy rõ kẻ địch sắp bị chém lìa đầu.

Nhưng ngay khoảnh khắc ấy, một mũi tên nhọn xuyên qua áo giáp đen của Hàn Thất, đâm thẳng vào lồng ngực nàng.

Chương 50: Xâm nhập trận địch

Địch Ngân đứng giữa hậu doanh, nhìn chăm chăm những chiếc xe lương thực đang còn bốc cháy, gương mặt vặn vẹo vô cùng giận dữ.

Mông Bố Na cố lấy can đảm bẩm báo, “Là Xích Hỏa quân, tất cả đã bị tiêu diệt, nghe nói chủ soái là con gái của Hàn Nhung Thu.”

Đạt Già không tin nổi, viên tướng địch suýt nữa đã giết gã lại là một đứa con gái.

Địch Ngân im lặng một lúc, lạnh lùng hỏi, “Tồn thất thế nào?”

Mông Bố Na bẩm, “Hai vạn hai người tử trận, một vạn bảy người bị trọng thương, ba vạn người bị thương nhẹ.”

Hàn khí cuộn cuộn quanh người Địch Ngân, ánh mắt hằn rết buốt, “Một ả đàn bà dùng hai vạn quân để tiêu diệt bảy phần quân lực của ta, lại còn đốt sạch lương thảo của mười vạn người?”

Mông Bố Na không dám lên tiếng.

Trán Địch Ngân nổi gân xanh, sau một lúc lâu mới gằn giọng, “Tập hợp binh lính, rút về Lương Châu.”

“Còn Hồi Hột–” Đạt Già vừa há miệng đã khép lại.

Chỉ còn lại ba phần quân lực, lương thảo cũng bị đốt sạch, nếu viện quân của Hà Tây đến tấn công thì toàn quân chắc chắn sẽ bị tiêu diệt, tất nhiên chỉ còn cách rút lui. Ra trận hùng dũng bao nhiêu mà bây giờ lại phải rút lui nhục nhã thế này, Đạt Già hận đến mức không thể xé xác chủ soái địch.

Địch Ngân hận ứa gan, lạnh lùng nói, “Truyền tin cho người Hồi Hột, chúc chúng may mắn. Chủ soái của Xích Hỏa còn sống không?”

Mông Bố Na đáp, “Tạm thời vẫn còn thờ, mũi tên của Vương tử cắm rất sâu, quân y không dám rút ra, không biết liệu có sống nổi không.”

Địch Ngân nghiêng răng ken két, “Dù sao cũng là con gái của Hàn Nhung Thu, đừng để ả chết dễ dàng, ta muốn ả sống để từ từ chịu đựng.”

Mặt trời dần dâng cao, khói đen bốc mù mịt trong thung lũng, khắp nơi ngập ngụa mùi máu tanh, vô số xác chết chất chồng lên nhau.

Bên bờ sông, một tên lính Phồn đột nhiên cử động, ngồi dậy thở dài một hơi, chính là Thạch Đầu.

Khi Phương Nghị tử trận, hắn bị quân địch cản trở nên không theo kịp Lục Cửu lang. Sau đó chiến đấu đến kiệt sức, đồng đội lần

lượt ngã xuống, hắn đành nằm giả chết, may mắn là quân Phồn rút lui vội vã, không thu dọn chiến trường nên hắn mới có thể sống sót.

Thạch Đầu nhìn quanh mà chẳng thấy ai, tập tễnh lê bước đến nơi giao tranh dữ dội nhất, nơi cả cận vệ doanh đang nằm ở đó, từng cỗ thi thể đều quen thuộc vô cùng. Thạch Đầu chảy nước mắt, khi kéo xác quân Phồn ra, trông thấy Sử Dững bị đè bên dưới, hắn càng khóc thảm hơn.

Đầu Sử Dững bê bết máu, hai mắt nhắm nghiền, không còn nụ cười ngốc nghếch nữa.

Thạch Đầu khóc đến nỗi chẳng còn ra hình thù, nước mũi chảy đầy lên mặt Sử Dững, hắn vội kéo tay áo lau đi. Không ngờ vừa lau hai cái, mặt của Sử Dững động đậy khiến Thạch Đầu sợ hãi nhảy bật ra, tới khi vỡ lẽ thì vui mừng khôn xiết, cuống cuống cúi xuống kiểm tra, nhận thấy Sử Dững vẫn còn thở, hắn kích động đến phát điên, “Sử doanh! Huynh vẫn còn sống đúng không?”

Sử Dững bị đánh đập đầu trong lúc giao tranh, ngất xỉu tại chỗ, cánh tay vô tình siết chặt cổ một tên lính Phồn khiến thi thể đè lên mình, may mắn không bị người và ngựa giẫm chết. Lúc này hắn mơ màng tỉnh dậy, cảm thấy mặt ướt nhèm còn tưởng là mưa, ai dè sau đó đã bị tát hai cái vào mặt khiến cơn đau đầu biến mất trong lửa giận, mở mắt chửi, “Tên khốn nào! Dám đánh ông!”

Thạch Đầu cười toe toét, lại ôm chặt hắn ta gào khóc.

Tiếng khóc thu hút vài tên lính Phồn từ sâu trong thung lũng, Thạch Đầu hoảng hốt vội đứng chắn trước Sử Dững, luống cuống tìm vũ khí dưới mặt đất. Không ngờ đối phương thấy hấn thì cũng mừng như điên, chạy thực mạng tới, “Mẹ nó! Biết ngay mà! Nhất định là chưa chết!”

Bấy giờ Thạch Đầu mới nhận ra người tới chính là Ngũ Thôi, mừng hóm hởi, “Người cũng sống! Có thấy Cửu lang đâu không?”

Nét mặt của Ngũ Thôi lập tức biến từ mừng rỡ sang lo lắng, lòng Thạch Đầu nặng trĩu, môi run run chực khóc.

Ngũ Thôi vỗ đùi, “Bọn ta vừa đốt xe lương thực xong thì nghe tin tướng quân ngã xuống, Lục Cửu bảo bọn ta giả chết, còn hấn lại chạy theo quân Phồn!”

Thạch Đầu sững sốt, Sử Dững cũng ngẩn ra, “Hấn điên rồi hả! Theo quân Phồn làm gì?”

Làm sao Ngũ Thôi biết được, hấn nằm dưới đất nhìn thấy Lục Cửu lang đốt xe lương thực xong cũng không trốn mà cải trang thành một lính Phồn bị thương, theo đại quân rút lui.

Mấy người không tài nào hiểu nổi, tiếp tục tìm kiếm trên mặt đất, gặp ai còn sống thì kéo ra cứu chữa, phát hiện được không ít người. Giữa lúc bận rộn, một người phụ nữ cười lạc đà từ ngoài thung lũng đến, nhìn quanh một vòng rồi định quay đầu rời đi.

Ngũ Thôi vừa nhìn đã nhận ra ngay là người phụ nữ Ôt Mạt nọ, nhảy căng lên gọi, “Này! Cô nương kia, bọn ta là Xích Hỏa quân, có còn lạc đà không?”

Người phụ nữ quay đầu lại, nhận ra Ngũ Thôi mới dám tới gần, dẫn theo lạc đà.

Ngũ Thôi không khỏi ngạc nhiên, “Chẳng phải tướng quân Hàn Thất bảo cô đi đi à, cô còn mò đến đây làm gì?”

Người phụ nữ lúc này đã không còn sợ sệt, bắt đầu lật tìm xác chết trên mặt đất, “Ta thấy quân Phồn rút lui, đến để lo hậu sự cho cô ấy.”

Mọi người đều im lặng.

Người phụ nữ nói tiếp, “Ta giúp cô ấy tìm rất nhiều ngựa, cô ấy đã cho ta vàng. Ta hỏi có thể gặp lại cô ấy không, muốn biết tên của cô ấy. Tướng quân của các anh nói không cần, cô ấy sẽ chết ở đây. Người tốt như cô ấy nên có một nấm mồ.”

Mọi người im lặng lắng nghe, không ai lên tiếng.

Người phụ nữ cũng không quá đau buồn, lại nói, “Ta đã chôn cất cho ba ông chồng, biết cách lo liệu cho người chết. Cô ấy ở đâu?”

Thạch Đầu rung rung nước mắt, đau lòng nói, “Tướng quân bị thương nặng, bị người Phồn bắt đi rồi.”

Không biết vì sao, hắn đột nhiên nảy ra một ý nghĩ, ngây ngốc hỏi, “Có khi nào... Cửu lang cậu ấy... đi cứu Hàn Thất tướng quân không?”

Quân Phồn di chuyển một cách rất tùy tiện, các bộ phận trong quân rời rạc, đội ngũ vô cùng hỗn loạn.

Lục Cửu lang quần khăn vải dính máu che đầu, lẩn vào trong hàng ngũ, khom người đi như một binh sĩ bị thương nặng. Xung quanh là hàng vạn quân địch, chỉ cần để lộ bất kỳ dấu hiệu nào khác lạ là hắn sẽ bị chém thành thịt vụn. Tình cảnh ấy như bị kim đâm vào lưng, lạnh buốt xương sống.

Nhưng Lục Cửu lang lại giữ được bình tĩnh đến cực điểm, đôi mắt sụp xuống không để lộ cảm xúc, chỉ lặng lẽ quan sát. Lòng can đảm của con người thật kỳ lạ, ban đầu hắn không muốn liều mạng, nhưng sau khi xông ra từ trong núi thây biến máu, hắn lại trở nên liều lĩnh tới nỗi ngay cả bản thân cũng chẳng ngờ.

Quân Phồn dẫn theo rất nhiều thương binh nên tốc độ di chuyển không nhanh, đội hình đi suốt nửa ngày rồi dừng lại nghỉ ngơi, bảy giờ Lục Cửu lang cũng đã tìm được Hàn Thất.

Hàn Thất bị nhốt trong một chiếc xe lồng, mũ sắt đã mất, áo giáp cũng bị tháo ra, trước ngực còn cắm một mũi tên gãy. Bị phơi nắng nhiều canh giờ liền đã khiến nàng bất tỉnh, cánh môi khô nứt.

Quân Phồn tụ tập quanh chiếc xe lồng chỉ trỏ, khi thấy mặt nàng dính đầy máu, không thể nhìn rõ dung mạo, chúng bèn hắt mấy gáo nước vào người nàng, song nàng vẫn không hề cựa quậy, tiếng cười đùa của chúng biến mất.

Gương mặt sau khi được rửa sạch tuy tái nhợt nhưng vô cùng thanh tú, tựa nàng tiên nữ đến từ cõi Phật; áo đen thấm nước tạo nên những vết loang lổ nhưng vẫn không thể lấp đi vinh quang của một chiến binh dũng cảm. Có người bắt đầu kính sợ, nhưng cũng có kẻ nảy sinh ý đồ xấu xa trước vẻ đẹp đó, chúng thò tay vào trong xe lồng. Đột nhiên một tiếng ngựa hí vang lên, con ngựa ô bị buộc gần đó thấy chủ nhân sắp bị sàm sỡ thì giận dữ vùng vẫy, cố gắng lao tới giẫm đạp.

Quân Phồn quý ngựa như tính mạng, khi thấy con ngựa ô cao lớn khỏe mạnh, lại trung thành và có linh tính, chúng không khỏi sinh lòng thán phục, vây quanh nó tám tấc khen ngợi, ngay cả những binh sĩ canh gác bên cạnh xe lồng cũng bị thu hút.

Một lính Phồn che kín đầu chậm rãi bước qua xe lồng, ngòai xỏm xuống để chỉnh lại dây buộc ở chân. Trong xe lồng, Hàn Thất toàn thân ướt đẫm, vẫn đang hôn mê, chỉ có làn mi khẽ động như bị gió lay nhẹ.

Bắp tay Hàn Bình Sách căng phồng, tung một cú đâm làm cho chủ tướng Hồi Hột tê liệt nửa người, hổ khẩu chảy máu, cuối cùng bị một mũi giáo xuyên thẳng vào tim mà chết. Quân Hà Tây phát ra

tiếng hoan hô vang trời, kết hợp với sự tấn công từ phía sau của quân Sóc Phương, quân Hồi Hột tan rã, thua trận như núi đổ. Trận này tiêu diệt chín vạn quân địch, tiếp nhận đầu hàng ba vạn, bắt giữ hơn một nghìn quý tộc Hồi Hột, thu được vô số gia súc, ngựa và lạc đà, có thể nói là đại thắng.

Dù vậy Hàn Bình Sách không hề tỏ ra vui vẻ, sau khi về đại trướng phục lệnh, chàng lại nhắc nhở, “Thưa cha, trận đầu đã thắng-”

Hàn Nhung Thu biết con trai mình muốn nói gì, cho mọi người lui hết rồi mới bảo, “Không được, phía Hồi Hột vẫn còn hai mươi vạn đại quân, trận chiến sắp tới sẽ rất khó khăn.”

Hàn Bình Sách vẫn không từ bỏ ý định, “Cho con ba vạn quân là đủ, sẽ không ảnh hưởng đến đại cục.”

Hàn Nhung Thu nghiêm nghị nói, “Thất a đầu chặn địch là vì điều gì, nó muốn con chia quân đi cứu sao?”

Hàn Bình Sách biết chứ, nhưng trong lòng vẫn chẳng thể nhịn nổi, “Độc Sơn Hải không quá xa, khinh kỵ binh đi bây giờ có thể còn kịp.”

Hàn Nhung Thu im lặng, ánh mắt dịu dàng mà cũng bi thương.

Vành mắt Hàn Bình Sách đỏ hoe, “Con biết là đã muộn rồi, nhưng đó là muội muội...”

Hàn Nhung Thu cực kỳ cương quyết, chậm rãi nói với con trai út, “Chinh chiến tất có thương vong, ngay cả cha cũng không thể đảm bảo rằng sẽ không có ngày đó. Thát a đầu là một người tuyệt vời, con cũng không thể kém hơn, hãy hoàn thành tốt trận chiến này, chớ để công lao của em nó uổng phí.”

Hàn Bình Sách nén nước mắt, cúi đầu đáp một tiếng.

Ngoài đại trướng, Vương Trụ đang bồn chồn đứng đợi, khi thấy vẻ mặt của Hàn tiểu tướng quân, hấn biết hy vọng đã chẳng còn. Không thể ngăn nổi cảm xúc, hấn ngồi thụp xuống đất, bắt đầu lau nước mắt.

Bùi Dẫn Hiền đi tới để bàn bạc việc quân, nhận ra màu áo của Xích Hỏa quân. Đi theo sau là Bùi Hành Ngạn, lần đầu tiên ra trận đã giết được vài tên địch, hấn đang đắc ý, thấy cảnh ấy thì rất không vui, nói, “Vừa mới thắng trận đã khóc lóc, thật là xui xẻo!”

Bùi Dẫn Hiền đã nghe qua về nội tình, chỉ im lặng không nói.

Chắc hấn người lính này được Hàn Thát phái tới truyền tin, có lẽ đồng đội của anh ta đều đã hy sinh. Nếu không phải vì mười vạn quân địch bị cầm chân tại Độc Sơn Hải khiến quân Hồi Hột không dám tung toàn lực, có lẽ kết cục trận chiến hôm nay đã hoàn toàn đổi khác.

Con gái nhà họ Hàn quả thực xuất chúng, nhưng sợ rằng giờ đây đã chẳng thể hỏi cưới nàng về làm dâu Bùi gia được nữa.

Chương 51: Đồi đầu nghìn quân

Đại quân của Địch Ngân hành quân suốt một ngày dài, chỉ khi tắt nắng mới hạ trại. Con ngựa ô của Hàn Thất đã thu hút binh sĩ xúm lại ngắm nghía, nó không từ chối thức ăn hay nước uống, thỏa thuê nhai cỏ mà mọi người đem đến, có điều hễ kẻ nào thử chạm vào đều lập tức bị nó đá bay.

Tuy Hàn Thất đã tỉnh nhưng nàng yếu tới nỗi đám người Phồn sợ nàng sẽ chết, chúng lót một tấm thảm mềm bên dưới, cho nàng uống chút cháo loãng.

Lương thảo trên xe bị thiêu rụi hoàn toàn, dọc đường chỉ thấy toàn sa mạc và gò cát, bọn chúng buộc lòng cầm cự bằng lương khô. Lục Cửu lang được chia hai nắm cơm rang, lặng lẽ ăn, co mình vào một góc chờ đêm xuống. Đám người Phồn đã liên tục hành quân sau trận đánh đêm qua, ai nấy đều kiệt sức, đêm nay chắc chắn sẽ ngủ rất say.

Nhưng ông trời chẳng chiều lòng người, trời chưa tối hẳn thì Địch Ngân đã dẫn một nhóm tướng lĩnh đến. Ban đầu hấn định quay về Lương Châu rồi từ từ tra khảo tù binh, nhưng nghe quân y nói ả ta thoi thóp, có thể chết bất cứ lúc nào, hấn bèn đổi ý. Thay vì để ả dễ dàng chết do trúng tên, chi bằng nhân lúc ả còn sống mà nhục mạ nhằm trút cơn giận dữ.

Đạt Già hút chết dưới tay Hàn Thất nên hận nàng thấu xương, nhìn cô gái bị lôi ra khỏi lồng xe, hấn nở nụ cười tàn độc, “Đại huynh, ả đàn bà này có gương mặt đẹp đấy, hay cứ để các anh em được dịp vui vẻ.”

Lính Phồn tụ tập quanh xe lồng đông nghịt, ánh mắt hung phấn dần thay đổi, chúng rì rầm bàn tán, cho rằng nàng yếu ớt như thế thì chỉ cần đụng vào cú là chết ngắc.

Đạt Già không bận tâm, “Dù ả tắt thở vẫn xài ngon chán, để anh em nếm thử mùi vị của con gái Hàn gia, sau này còn có chuyện mà kể cho quân Hà Tây nghe.”

Đám đông bật cười hả hê, tiếng cười lẫn với những lời dâm ô.

Hàn Thất ngồi dựa vào bánh xe gỗ, dáng vẻ nhợt nhạt kém sắc, tóc tai bết dính vào hai má, bờ môi ảm hiện sắc xanh, trông không hề có chút cảm xúc.

Đạt Già muốn nhìn kẻ địch phải van xin vì bị làm nhục chứ không phải bộ dạng lạnh lùng vô cảm như thế này, hấn nắm chặt cổ nàng, vung tay tát liên mấy phát, đám đông xung quanh lập tức im bật.

Hàn Thất không phản kháng, mà có lẽ cũng chẳng còn hơi sức. Mặt nàng sung vù, máu chảy xuống từ mũi miệng rơi lên vạt áo.

Đạt Già vẫn không dừng, hấn bóp chặt cổ nàng, “Đây là con gái của Hàn Nhung Thu. Lát nữa trời ả lại, các người cởi quần thay

phiên phục vụ ả, cho ả trải nghiệm bản lĩnh của dũng sĩ chúng ta.”

Lữ lính Phồn xung quanh bật cười ha hả, không khí càng lúc càng dâm loạn.

Cuối cùng Hàn Thất cũng giãy dụa, thoát khỏi tay Đạt Già, cơ thể yếu ớt của nàng trượt ngã xuống đất.

Mũi tên gãy vẫn mắc trên người nàng, nếu đâm vào tim, chắc chắn sẽ chết ngay tức khắc. Đạt Già đâu cho phép nàng chết dễ dàng như thế, hấn túm tóc nàng kéo dậy, thấy tứ chi nàng mềm nhũn, hơi thở mong manh, hoàn toàn mặc người điều khiển.

Địch Ngân nhìn nàng bằng ánh mắt nham hiểm, tiến tới gần, “Nếu ngươi chịu tiết lộ điều hữu ích thì có thể sẽ được chết tử tế hơn.”

Hàn Thất bị kéo đầu lên, buộc nhìn thẳng vào Địch Ngân, cuối cùng cũng mấp máy môi, giọng thều thào, “Có người truyền tin, bảo Điện hạ đang ở Độc Sơn Hải.”

Sắc mặt Địch Ngân thoát thay đổi, sát khí phùng lên, “Là ai?”

Hàn Thất ho ra một ngụm máu, chậm rãi nói, “Tin tức đến từ bộ lạc người Phồn, nhưng không tiết lộ số lượng đại quân.”

Nghe đến việc bị Xích Hỏa quân tập kích là do nội gián thông báo, Đạt Già cũng kinh ngạc.

Địch Ngân giơ tay, mọi người đồng loạt lui ra tạo nên một khoảng trống lớn. Hấn gằn giọng truy hỏi, “Nói tiếp đi!”

Hàn Thất vẫn bị túm tóc, hơi thở khó nhọc, há miệng nhưng không thể phát ra âm thanh, Đạt Già vội buông tay.

Nàng thở dốc một lúc lâu mới dần dần tỉnh táo, ngón tay chỉ thẳng vào Đạt Già.

Đạt Già sợ tới nỗi dựng đứng tóc gáy, cuống quýt biện bạch, “Đại huynh! Không phải đệ! Ặ ta nói lung tung-”

Đương nhiên Địch Ngân cũng không tin, đang định mở miệng thì nghe thấy Hàn Thất yếu ớt bảo, “Hấn đánh ta, bảo hấn rút đi.”

Không khí căng thẳng chợt dịu xuống, Đạt Già nhận ra mình bị ả đàn bà này chơi một vố, vừa giận vừa muốn đánh mắng.

Địch Ngân không để ý đến lửa giận của em trai, ra lệnh cho gã lùi xuống, Đạt Già đành phải lui ra ngoài vòng tròn, lòng ghi hận, quyết tâm dùng cách độc ác nhất để hành hạ ả đàn bà này đến chết.

Cuối cùng Hàn Thất cũng nói, “Thân phận kẻ đó rất cao, có dính dáng tới quân Sóc Phương, tin báo đến muộn, thiết nghĩ không phải muốn Điện hạ chết, mà là muốn-”

Giọng nàng rất yếu, Địch Ngân chăm chú lắng nghe, vô thức cúi sát hơn. Bất thành linh, nàng xoay mình xoắn chặt khớp xương của

Địch Ngân, lật người đè ngã hẳn xuống đất, ấn chặt đầu và cổ hắn.

Chẳng ai ngờ cô gái đang thoi thóp lại có thể phản kháng, cả đám bỗng hốt hoảng, có kẻ kinh sợ, có kẻ lao tới, khung cảnh trở nên hỗn loạn.

Bị đè xuống đất, Địch Ngân hét lớn, “Lùi lại!”

Mọi người lập tức im bật, kẻ đang la hét thì ngậm miệng, kẻ đang lao tới cũng khựng lại.

Vừa dứt lời, Địch Ngân bộc phát sức mạnh, trong khoảnh khắc đảo ngược tình thế, nắm chặt cổ Hàn Thất đập mạnh nòng vào bánh xe, giọng đầy khinh miệt, “Con đàn bà ngu ngốc, tự chuốc lấy nhục nhã.”

Hàn Thất ho dữ dội, nhưng lũ lính Phồn xung quanh còn la hét hỗn loạn hơn.

Địch Ngân cảm thấy có điều không ổn, quay đầu lại.

Khuôn mặt của Đạt Già lộ rõ vẻ kinh hoàng, một tên thương binh quần khăn trên đầu đang kẹp chặt lấy gã, lưỡi dao sắc lẹm kề sát cổ.

Động tác của người này vô cùng nhanh nhẹn, bóp chính xác điểm yếu ở gân cốt, lưỡi dao đè chặt lên mạch máu, chỉ cần ấn thêm một chút là máu sẽ phun trào. Thậm chí Đạt Già có thể cảm nhận

được nhịp đập rần rật của mạch máu dưới lưỡi dao, sợ tới mức không dám nuốt nước bọt, hơi thở bị dồn nén đến cực hạn.

Đây rõ ràng là một tên lính Hà Tây, không biết hắn đã trà trộn vào từ lúc nào, khi Hàn Thất đánh lạc hướng thì lập tức không chế Đạt Già.

Bầu không khí chết lặng bao trùm, cuối cùng Hàn Thất cũng ngừng ho, thở hắt ra từng hồi.

Nắng chiều hắt trên lưng hai con ngựa đang phi vun vút, truy sát đằng sau là hàng trăm thiết kỵ binh.

Cuộc rượt đuổi đã kéo dài rất lâu, đội hình càng lúc càng giãn ra như đôi cánh u tối của tử thần, chỉ khi một bên tan biến thì bên kia mới có thể dừng lại.

Ngựa ô của Hàn Thất phi nước đại không giảm tốc độ, trong khi Lục Cửu lang chỉ cưỡi con ngựa bình thường, thua xa rất nhiều, chạy lâu dần đuối sức, bị roi quất nhiều lần cũng bắt đầu thổ huyết, càng lúc càng thu hẹp khoảng cách với truy binh, đủ gần để mũi tên từ phía sau bay tới.

Lục Cửu lang quay đao đón đỡ, ngựa bị bắn trúng chân sau, đau đớn hí lên rồi gục xuống. Lục Cửu lang ngã ngựa lăn một vòng, tuy hắn không bị thương nhưng mũi tên của bọn lính Phồn liên tục bay tới, cắm phập phập vào bên cạnh.

Mất ngựa chỉ còn cái chết, Lục Cửu lang đỏ mồ hôi lạnh, đúng lúc này con ngựa ô vốn đã chạy xa bỗng quay trở lại, Hàn Thất gio tay kéo cung, bắn ba mũi tên cùng lúc, ba tên lính Phồn đang xông tới tức thì gục ngã, thành công ngăn cản thế tấn công của chúng.

Ngựa ô chạy đến, Lục Cửu lang nhảy lên cuối cùng Hàn Thất. Nhưng đây cũng chỉ là sự cầm chân tạm thời, rồi vẫn sẽ bị đuổi kịp. Trong lúc hấn đang lo lắng thì Hàn Thất đột nhiên chao đảo, hấn không nghĩ nhiều, vội đỡ lấy nàng.

Giọng nàng khản đặc yếu ớt, “Lục Cửu, lát nữa ta sẽ xuống cản đường, ngươi hãy trốn đi, bọn chúng muốn ta, sẽ không đuổi theo ngươi.”

Lục Cửu lang nghe mà đầu óc quay cuồng, không biết bản thân đang nghĩ gì.

Hàn Thất đau thấu ngực, lại ho mấy lần, biết là do nàng vừa bắn cung gây ra, “Sống một người là tốt lắm rồi, ngươi về gặp cha-”

Lục Cửu lang không hề ư hử, cánh tay ôm chặt nàng, Hàn Thất vùng vẫy hai lần không thoát được, yếu ớt nói, “Hai người cùng cuời không thoát nổi đâu, ngươi đã cố gắng hết sức rồi-”

Lục Cửu lang vẫn chẳng trả lời, giữ dây cương từ phía sau, con ngựa bút tốc lao về phía trước. Trời dần tối, xung quanh mờ mịt, đằng trước loáng thoáng xuất hiện ba con lạc đà.

Hai bên dần tiếp cận, hóa ra người đến chính là Thạch Đầu, hấn kích động hét lên, “Là Cửu lang! Cậu ấy thật sự cứu được tướng quân kìa!”

Bên cạnh Thạch Đầu là Ngũ Thôi, vẻ mặt vui sướng lẫn ngạc nhiên nhìn cát bụi bốc lên phía sau con ngựa ô.

Hai tên ngốc này! Lục Cửu lang gần như phát điên, gào to, “Quân Phồn sắp đuổi kịp rồi!”

Khi ấy hai người bọn họ mới nhận ra, lập tức hoảng hốt.

Vẫn là người phụ nữ Ót Mạt nhanh trí, vội hô to cho lạc đà quay đầu, “Chạy nhanh! Đi về phía rạch Quỷ!”

Lạc đà nếu chạy hết sức còn nhanh hơn cả ngựa, người phụ nữ Ót Mạt dẫn đầu chạy như bay, may thay mặt trăng đã lên cao, soi sáng con đường phía trước. Khi quân Phồn còn vài trăm bước, bọn họ đã lao vào một hẻm đá.

Bên trong hẻm, những mỏm đá dựng đứng chi chít, răng rạch giao nhau như một mê cung tự nhiên, vừa vào đã dấy lên vô số âm vang, sóng âm khuếch tán tứ phương. Lục Cửu lang chưa vội chạy xa, hấn chém một nhát vào hai con lạc đà rồi đuổi chúng chạy vào sâu hơn, còn mình dẫn người lạng lẹ di chuyển ra sau các mỏm đá, quả nhiên quân Phồn bị dụ đi xa.

Ngũ Thôi và Thạch Đầu tìm được một tốp thương binh trong thung lũng, nhờ người phụ nữ Ót Mạt đến xin dân du mục giúp đỡ,

sắp xếp cho đồng đội. Nhưng Thạch Đầu vẫn đau đầu về Lục Cửu lang, muốn lần theo dấu quân địch tìm kiếm, Ngũ Thôi không yên tâm bèn đi cùng, còn gọi người phụ nữ Ót Mạt chỉ đường, đúng lúc gặp Lục Cửu lang đang liều mạng chạy về, xem chút nữa cả hội đã cùng nhau bỏ mạng.

Bấy giờ mọi người đều đã thấm mệt, Thạch Đầu nhỏ giọng lầm bầm, “Đây là nơi nào, không biết trời sáng có bị tìm thấy không?”

Người phụ nữ Ót Mạt dựa vào vách đá thở hổn hển, “Rạch Quỷ rộng lắm, tìm thấy mới lạ, mà dù chúng có giết chúng ta cũng không ra ngoài được, sẽ chết ở đây thôi.”

Thạch Đầu ngó người, “Chúng ta cũng vậy ư?”

Người phụ nữ Ót Mạt không vui nói, “Không ai có thể tìm thấy lối ra trong rạch cả, trừ phi có thần tiên dẫn đường.”

Ngũ Thôi cứ ngỡ mình đã thoát khỏi đường cùng, ai dè lại lâm vào tình cảnh này, ngạc nhiên hỏi, “Vậy sao cô còn dẫn bọn ta vào đây?”

Người phụ nữ Ót Mạt lườm hắn, “Nếu anh chịu để quân Phôn chặt đầu thì không cần vào.”

Ngũ Thôi và Thạch Đầu thức thoir im lặng, sống thêm khắc nào là hay khắc ấy.

Lục Cửu lang nhìn Hàn Thất trong vòng tay, nàng đã chìm sâu vào hôn mê, khuôn mặt trắng bệch như đã chết, hơi thở mong manh, trên mũi tên gãy có vết máu ướm, hẳn là do trước đó dùng lực đã làm mũi tên cắm sâu hơn, khiến vết thương trở nặng.

Người phụ nữ Ót Mạt lo lắng tới gần, “Nếu rút mũi tên ra, có thể cô ấy sẽ chết ngay.”

Chương 52: Rạch Quỷ

Ánh trăng lạnh lẽo soi sáng những vách đá trăm ngàn năm tuổi, tiếng quân Phồn đã ở xa tít tắp.

Nhất định phải rút tên, song không một ai dám làm, cuối cùng ba người đàn ông đành đứng canh ngoài vách đá, người phụ nữ Ốt Mạt cởi áo của Hàn Thất, đắp chăn che kín cơ thể, chỉ để lộ vết thương, sau đó gọi Lục Cửu lang vào.

Hàn Thất bị thương ở ngực trái, vùng da xung quanh mũi tên gãy đã sưng tấy cứng lại, bám chặt lấy đầu mũi tên, phải rạch da mới có thể rút được.

Người phụ nữ Ốt Mạt đốt khô cỏ, hơi nóng con dao rồi đưa cho Lục Cửu lang. Rõ ràng hắn đã quen giết người khi ở trên chiến trường, nhưng lúc này tay đồ đầy mồ hôi, chẳng dám cử động mạnh, cực kỳ nhẹ nhàng chạm vào vết thương.

Hàn Thất vốn đã mất ý thức bỗng bị cơn đau dữ dội đánh thức, lập tức nắm lấy cổ Lục Cửu lang, một tay quạt ngã hắn, khiến người phụ nữ Ốt Mạt giật mình ngã ngựa về sau.

Lục Cửu lang sợ động đến vết thương của nàng nên không dám phản kháng, để mặc nàng đè xuống đất, nhưng vừa ngẩng đầu lên thì đột nhiên hô hấp đông cứng, đầu óc nổ tung.

Đôi mắt Hàn Thất sáng rực, nửa thân trần truồng cười lên người hấn, tóc xõa một nửa phủ lên bầu ngực đẹp đẽ, thắt lưng mảnh mai dẻo dai, phóng túng chẳng chút che đậy, như một ảo ảnh hình thành từ ánh trăng, đẹp hơn cả những giấc mơ cuồng loạn nhất.

Nhưng nàng không hề tỉnh táo, chỉ một lúc sau đã nhũn người gục xuống, Lục Cửu lang đưa tay đỡ lấy, lần này không do dự nữa, hấn rạch da loại bỏ máu bẩn, đợi cho mũi tên lỏng thì nhanh chóng rút ra, lau sạch vết thương, cẩn thận rắc thuốc bột rồi băng bó.

Người phụ nữ Ót Mạt nhìn chăm chăm khuôn mặt hấn, đột nhiên nhớ ra, “Tôi nhớ ra rồi, anh là thiếu niên đẹp trai nhất đội ngũ hồi đó.”

Lục Cửu lang không để ý, lau máu dính trên tay, “Cởi áo lót ra cho nàng ấy mặc.”

Áo của Hàn Thất đã bị thấm máu và mồ hôi, cứng lại thành mảng bẩn, không thể mặc được nữa. Còn áo của Lục Cửu lang là của quân Phồn, có mùi hôi thối nồng nặc, hấn không muốn để nó tiếp xúc với nàng.

Người phụ nữ Ót Mạt quay lưng cởi áo, không đuổi hấn đi, hỏi một cách băng quơ, “Anh là người đàn ông của cô ấy à?”

Lục Cửu lang khựng lại, không trả lời, nhận áo lót rồi mặc cho Hàn Thất, nhẹ nhàng quán chặn lại. Có lẽ thuốc đã có tác dụng, lông mày nàng khẽ giãn ra, hơi thở cũng trở nên đều đặn hơn.

Người phụ nữ Ốt Mạt thấy hấn chu đáo thì nghĩ mình đã đoán đúng, vui vẻ nói, “Quả nhiên không sai, dũng mãnh như anh, hấn phải vừa lòng cô ấy lắm.”

Lục Cửu lang vẫn không mở miệng, chỉ làm một động tác tay.

Người phụ nữ Ốt Mạt hiểu ra, “Không muốn để người khác biết? Cũng đúng, dù gì cô ấy cũng là tướng quân.”

Lục Cửu lang khép hờ mắt, thể hiện vẻ u sầu chán nản.

Người phụ nữ Ốt Mạt sinh lòng đồng cảm, “Phải tránh xa người khác mới có thể gần gũi, chắc là khó cho anh lắm.”

Lục Cửu lang khẽ nhếch mép, vui vẻ như được thấu hiểu.

Người phụ nữ Ốt Mạt càng hơn hởi, “Vậy anh ở lại với cô ấy đi, tôi ra ngoài nói chuyện với hai người kia, bảo họ vào muộn một chút.”

Phụ nữ đầu óc đơn giản, chỉ cần chút gợi ý đã có thể suy diễn tận đầu tận đuôi. Lục Cửu lang đợi cô ta rời đi mới thâm cười nhạo, nâng Hàn Thất dậy mớm nước cho nàng, cúi đầu nhìn một hồi, bất chợt hôn lên đôi môi từng ở trong mơ.

Rạch Quỷ là một nơi kỳ lạ với hàng nghìn kênh rạch khe suối chằng chịt, nhìn như có lối đi nhưng lại đầy cản trở, người bước vào

rất dễ lạc đường. Dù đồng đội ở ngay bên cạnh cũng phải vòng vèo mới gặp được nhau, chỉ cần hơi chút bất cẩn là có thể lạc xa hơn.

Sự đáng sợ của nó không chỉ có vậy, tệ hơn nữa là không có nước, người đi lạc chắc chắn sẽ bị cơn khát và tuyệt vọng hành hạ đến chết, xung quanh rải rác đầy xương thú, dân bản xứ chẳng ai dám bén mảng lại gần.

Nhưng may là vì Thạch Đầu và Ngũ Thôi định bám theo quân Phồn nên đem đủ nước uống lương khô, Lục Cửu lang khi cải trang cũng luôn mang theo bình nước. Còn lũ lính Phồn truy đuổi bọn họ là thảm nhất, không mang theo bất cứ thứ gì, dù có khỏe đến đâu thì sau hai ngày kham khổ cũng bắt đầu giết ngựa uống máu, tiếp đó là giết người, chẳng mấy chốc tất cả đều táng mạng bên trong.

Về phần nhóm Lục Cửu lang, tuy đã thành công khiến lính Phồn chết đói nhưng bọn họ cũng chẳng khá khẩm, tiết kiệm đồ ăn nước uống đến đâu rồi cũng cạn kiệt, tới nỗi chỉ muốn uống cả nước tiểu ngựa. Ngựa và lạc đà đỡ hơn, trong rạch có mọc một loại cỏ đại chịu hạn, lưỡi của gia súc có thể xử lý được, nhưng người thì không chịu nổi, Thạch Đầu nhai vài miếng đã bị những gai nhỏứa chảy máu miệng.

Để giảm thiểu tiêu hao, bốn người thay nhau thức suốt ngày đêm, ban ngày ngủ ở nơi mát mẻ, đêm đến ra ngoài dò đường, cột áo của lính Phồn vào đuôi ngựa thành dây dài, buộc vào nhau đi để tránh bị lạc. Nhưng dẫu đi xa tới đâu bọn họ vẫn chưa tìm được lối ra, dần dần cũng đến giới hạn, Thạch Đầu hoa mắt chóng mặt, không còn sức để khắc dấu nữa.

Lục Cửu lang và Ngũ Thôi cố gắng chống đỡ tinh thần, mồ lãc ãa moi ãa ãày, vấ nước ra uống, thứ nước này vừa chua vừa ãắng, nếu không phải vì sinh tồn thì chẳng ai có thể uống nổi.

Vết thương của Hàn Thấc khiến nàng lên cơn sốt cao, Lục Cửu lang thử mọi cách ãể hạ sốt nhưng nàng vẫn chưa tỉnh. Hấn ãưa hết nước sạch cuối cùng cho nàng, thì thầm, “Nếu không tìm ãược lỏi ra, chỉ còn cách giết ngựa.”

Ngựa là vật cưỡi của Hàn Thấc, cũng là hy vọng duy nhất của cả bọn, trong một nơi rộng lớn thế này, ãi bằng chân chắc chắn sẽ chết.

Môi Thạch ãầu khô như lửa ãốt, nói mê sảng, “Nếu có giếng nước trong cái chỗ quái quỷ này thì tốt biết mấy.”

Người phụ nữ Ớt Mặc cũng ãã kiệt sức, “Truyền thuyết nói là có.”

Ngũ Thôi ngồi gục ãựa vào vách ãá, nói chuyện cũng không rõ ràng, “Ở ãâu?”

Người phụ nữ Ớt Mặc liếm ãôi môi nứt nẻ, “Gần lỏi ra, có người may mắn bắt gặp, còn sống sót ra khỏi rạch Quỷ.”

Quá chung chung, mọi người ãều thất vọng.

Người phụ nữ Ớt Mặc không có gì làm lại nhìn Hàn Thấc, vết thương nặng ãã tàn phá cơ thể nàng, ãang hôn mê ăn uống khó khăn

càng khiến nàng gầy yếu, nhiều lần cứ tưởng không thể trụ nổi nữa, ấy thế mà hơi thở vẫn còn, người phụ nữ thì thào, “Cô ấy mạnh mẽ quá.”

Thạch Đầu muốn khoe khoang về tướng quân nhà mình nhưng cổ họng khô khốc, chỉ nói, “Nếu trở về được thì hay quá, chết ở đây thật tiếc-”

Ngũ Thôi mơ màng, “Không biết hội Sử Dũng thế nào rồi.”

Đây không phải lần đầu Lục Cửu lang đối mặt với cơn khát, hẳn có thể chịu đựng tốt hơn, im lặng không nói chuyện.

Lạc đà đã giúp cả nhóm kéo dài thêm một thời gian, ngày hôm sau công cuộc tìm kiếm vẫn không có kết quả, phải chuẩn bị giết ngựa.

Con ngựa ô rất nhạy cảm, ban đầu không cho ai cưỡi ngoài Hàn Thất, khi Hàn Thất ngã, nó mới miễn cưỡng để Lục Cửu lang cưỡi, gần đây vì thiếu nước và đồ ăn nên nó gầy đi, nếu không phải là tình huống cấp bách thì chẳng ai muốn làm hại nó.

Ngũ Thôi lên cầm dao đứng sau lưng, chưa kịp lại gần, ngựa ô đã nghi ngờ nhìn chằm chằm hẳn, Lục Cửu lang nắm dây cương dõ dành, khó khăn lắm mới khiến nó bớt căng thẳng. Ngũ Thôi vừa vung tay, con ngựa đã cảm thấy không ổn, tung vó né tránh, lưỡi dao cắm xuống mông ngựa, cơn đau khiến nó hí một tràng dài, vùng vẫy thoát khỏi dây buộc bỏ chạy.

Tình hình tệ hơn rồi, không những không lấy được máu mà ngựa còn chạy mất. Ba người đuổi theo vết máu trên mặt đất, không biết đã vòng qua bao nhiêu khe hẻm, chạy đến mức hai mắt nổ đom đóm, máu sắp trào ra từ phổi, khi vượt qua một hẻm đá, bất ngờ trước mặt xuất hiện một kỳ tích.

Trên nền cát đỏ nâu là những tảng đá lớn, bên cạnh đá cây cối mọc rậm rạp, dưới gốc cây có một giếng nước trong veo sạch sẽ. Xung quanh giếng là những con thú nhỏ đang uống nước, thần lằn bò qua bò lại, thậm chí hai con lạc đà từng dụ lính Phôn đi xa cũng thần kỳ tìm đến được nơi này.

Cảnh tượng trước mắt như một ảo mộng giả dối, lại như tia sáng trước khi chết, ba người đàn ông lần lượt lao vào giếng nước mát lạnh, uống lấy uống để, thậm chí muốn chết đuối bên trong, tiếng la hét vang vọng một vùng.

Hóa ra truyền thuyết mà người phụ nữ Ốt Mạt nói là thật, trong rạch Quỷ quả thực có một giếng nước.

Đã có nước, mọi thứ không còn tuyệt vọng nữa.

Ba người hồi phục sức lực, Lục Cửu lang và Thạch Đầu cười lạc đà, men theo vết máu ngựa đưa Hàn Thát và người phụ nữ Ốt Mạt đến bên giếng. Ngũ Thôi dùng cỏ khô và cành cây đốt lửa, nướng vài con cáo cát.

Mấy người ăn uống no say nằm bên giếng, ngược nhìn bầu trời đầy sao, có cảm giác vừa thoát khỏi cõi chết, thư thái sau cơn nguy. Người phụ nữ Ót Mạt đã ngủ say, ba người còn thức tiếp tục trò chuyện.

Ngũ Thôi thỏa mãn ngâm một khúc xương nhỏ, “Có nước có thức ăn, không cần vội ra ngoài nữa, ở đây vài năm cũng chẳng sợ.”

Thạch Đầu cười ngây ngô, dù mệt mỏi cũng không muốn ngủ, hấn sợ khi mở mắt ra giếng nước sẽ biến mất.

Lục Cửu lang cắt đứt sự vui vẻ, “Sáng mai đi tìm đường, chắc chắn lối ra nằm đâu đó quanh đây thôi.”

Ngũ Thôi lười biếng không muốn động dậy, than thở, “Cũng nên nghỉ ngơi vài ngày đi đã, vội cái gì.”

Lục Cửu lang kiểm tra Hàn Thất dưới lớp chăn, đặt tay lên trán nàng rồi thu về, cơn sốt cao đã qua, nhưng không có thuốc cũng không có thực phẩm bổ dưỡng, nàng có thể cầm cự được đến lúc này cũng đã tới giới hạn.

Thạch Đầu nhìn hấn, bỗng ngộ ra, “Cửu lang sợ tướng quân không đợi nổi.”

Ngũ Thôi ngạc nhiên, thở dài, “Cái này còn phải xem số mệnh, đến được đây là may mắn lắm rồi, nếu trời không cho tướng quân sống thì dù có cứu cô ấy khỏi tay quân Phồn cũng vô ích.”

Lục Cửu lang không trả lời.

Ngũ Thôi không hiểu, “Lúc đầu bảo cậu đi báo tin, sao lại trái lệnh quay về? Còn lẩn vào hàng ngũ quân địch để tìm chết. Cậu chỉ là một phó doanh, cần gì phải liều mạng đến vậy?”

Lục Cửu lang không giải thích, “Nếu ta không quay lại đốt xe lương thảo thì làm gì có chuyện người Phôn sẽ không rút lui nhanh như thế, các ngươi và cả Sử Dũng cũng đã chết rồi.”

Biết rõ lời đó là thật, Ngũ Thôi ngượng ngùng khép miệng.

Thạch Đầu đột nhiên ngồi thẳng dậy, chăm chú nhìn vào khe đá đen, “Ngựa trở về rồi!”

Bên cạnh vách đá xuất hiện một bóng đen cao lớn, chính là con ngựa ô của Hàn Thất.

Con ngựa này đã cứu mọi người trong lúc hiểm nguy, ai nấy đều yêu quý nó. Ngũ Thôi vui mừng toan lao tới hôn nó vài cái, nhưng vừa mới đứng lên thì con ngựa đã lùi bước, tức giận thở phì phò, rõ ràng vẫn chưa quên vết đâm trên mông.

Ngựa không cho ai lại gần nhưng cũng chẳng chạy đi, Lục Cửu lang nghĩ ra một cách, “Lùi về sau, cách nó xa một chút.”

Mọi người lùi ra xa, quả nhiên con ngựa quan sát một hồi, thả lỏng cảnh giác, tiến lại giếng nước uống một cách thỏa mãn.

Ngũ Thôi lẩm bẩm, “Đúng là con ngựa thông minh, chắc là khi chạy trốn đã thấy nước suối nhưng không dám dừng lại, giờ mới mò tới đây.”

Con ngựa uống no nê ngoe nguẩy cái đuôi, vẫn không quan tâm đến mọi người, đi thẳng về chỗ Hàn Thất đang nằm.

Thạch Đầu không biết nên làm gì, “Có nên đuổi nó không? Lỡ nó đâm trúng tướng quân thì sao?”

Ngũ Thôi cười nhạo, “Đồ ngốc, nó thông minh hơn nhà ngươi nhiều.”

Có vẻ con ngựa đang xác nhận hơi thở của chủ nhân, cúi đầu hít mũi mấy lần khiến lớp chần lông ra.

Gió đêm quá lạnh với người bị thương nặng, Lục Cửu lang tới gần định dèm chăn cho nàng, đột nhiên ánh mắt bỗng sững lại.

Người con gái dưới ánh trăng tựa như đang ngủ say, nhưng ngón tay khe khẽ cử động, đáp lại cái chạm nhẹ của ngựa.

Chương 53: Đối đáp khôn khéo

Một ông già tóc bạc hoa râu bước vào nhà, thấy cô gái trẻ đang nằm trên giường thì ngạc nhiên, “Sao An tiểu thư lại tiêu tụy thế này?”

Chàng thanh niên anh tuấn dẫn đường đáp, “Chúng tôi bất ngờ gặp phải thổ phỉ trên đường, tiểu thư bị thương nặng nhưng không gặp được đại phu giỏi, gắng gượng đến tận lúc này, may thay gặp được đoàn thương buôn của Lý công tử, xin làm phiền Cố tiên sinh.”

Chàng thanh niên lùi về sau, người phụ nữ Ốt Mạt bên giường nhẹ nhàng mở lớp vải đắp trên vết thương, để lộ vết thương bị tên bắn vô cùng ghê sợ.

Cố tiên sinh chỉ nhìn qua cũng biết vết thương đã mưng mủ độc, lập tức sai chàng thanh niên đi lấy nước, còn mình mở hòm thuốc, rửa sạch tay, nung nóng dao kim, loại bỏ thịt thối và mủ, sau đó bôi thuốc giải độc.

Sau khi xử lý vết thương xong, Cố tiên sinh bắt mạch một lần nữa, ánh mắt chợt dừng lại trên tay cô gái, không khỏi ngạc nhiên. Đó không phải là đôi tay mềm mại trắng trẻo của một thiên kim tiểu thư mà là đôi tay thon dài nhưng thô ráp, đầy vết chai.

Chàng thanh niên đứng bên cạnh hỏi, “Dám hỏi tiên sinh, mạch tượng của tiểu thư nhà ta thế nào?”

Cố tiên sinh thôi nhìn, lấy ra một lọ sứ từ trong hòm thuốc, “Tuy đã xử lý vết thương bên ngoài nhưng do chậm trễ điều trị nên bệnh nhân quá yếu, thuốc này mỗi ngày uống một viên, pha cùng sữa dê và canh thịt bồi bổ, đợi bệnh tình từ từ thuyên giảm, tuyệt đối không thể để cô ấy đi lại quá nhiều.”

Chàng thanh niên gật đầu liên tục, tiễn Cố tiên sinh ra cửa.

Ông già vẫn có chút thắc mắc, “An tiểu thư vốn thân thể ngàn vàng, có gì phải đi xa vào chốn nguy hiểm?”

Chàng thanh niên điềm nhiên đáp, “Tính cách tiểu thư nhà ta thừa hưởng từ phu nhân, rất cương quyết, thường xuyên dẫn người ra nước ngoài buôn bán, cũng luyện qua vài chiêu võ, dăm ba tên đàn ông không phải đối thủ của cô ấy. Đáng tiếc lần này đụng độ thổ phi quá hung ác, có thể thoát thân đã hết sức may mắn.”

Cố tiên sinh không còn nghi vấn, đi về phía đoàn thương buôn đang dừng ở đầu kia thôn làng.

Đây là một đoàn thương buôn vô cùng hùng hậu, nhân thủ đông đảo lên tới hàng nghìn người, vừa đến đã khiến thôn làng náo nhiệt hẳn lên, rất nhiều thôn dân tò mò kéo đến xem. Cố tiên sinh lách qua đám đông, bước vào trong sân nhà nơi chủ nhân đoàn thương buôn đang tạm trú, lập tức có tùy tùng bước tới nhận lấy hòm thuốc.

Vị công tử trẻ tuổi trong phòng có diện mạo như ngọc, cử chỉ thanh cao, đang trò chuyện cùng một người đàn ông râu dài, thấy Cố tiên sinh trở về thì hỏi, “Tình hình của An tiểu thư thế nào?”

Một giai nhân tuyệt sắc bầu bạn bên cạnh công tử, sai người chuẩn bị ghế cho Cố tiên sinh.

Cố tiên sinh kính cẩn ngồi xuống, “Bẩm công tử, quả thực tình hình vô cùng nguy kịch, An tiểu thư có thể chống chịu đến giờ quả là kỳ tích, nay tạm thời giữ được tính mạng, nhưng còn phải xem điều dưỡng thế nào.”

Giai nhân mỉm cười tiếp lời, “Nàng ấy quả thật may mắn, gặp được công tử nhân từ, lại được Cố thái y chữa trị.”

Công tử không quan tâm, “Nghe bảo Trịnh tiên sinh có biết về An gia, tiện tay giúp đỡ cũng bình thường. Không ngờ chưa đến Sa Châu đã gặp được tiểu thư nhà hào tộc ở chốn này.”

Cố tiên sinh không khỏi lắc đầu, “Bàn tay của An tiểu thư như tay của võ tướng, con gái lại học đòi theo đàn ông bên ba, quả là kỳ lạ, nếu không nhờ có hộ vệ trung thành thì chắc chắn đã không toàn mạng.”

Trịnh tiên sinh vuốt râu cười, “Tây Bắc chịu ảnh hưởng của phong tục người Hồ, không ít phụ nữ mạnh mẽ, An gia lại do một tay An phu nhân quán xuyến cai quản, con gái noi theo cũng không có gì lạ.”

Giai nhân dịu dàng châm trà, tò mò hỏi, “Vây dung mạo của An tiểu thư thế nào?”

Cố tiên sinh không nghĩ ngợi mà đáp, “Mặt mũi vàng vọt, người ngòm gây rộc, hơi thở mong manh như sợi chỉ.”

Đúng là thầy thuốc, hỏi về dung mạo nhưng ông lại trả lời về tình trạng bệnh, khiến mọi người bật cười.

Giai nhân lúng liếng đưa mắt, đùa rằng, “Ta còn tưởng là một mỹ nhân, có thể để công tử thêm phần hứng thú.”

Công tử bật cười, mắng, “Vân nương nói bậy gì thế, cứu người vốn là việc thiện, sao lại bị nàng nói thành điều không đúng đắn?”

Đúng lúc này, một chàng trai khỏe mạnh vội vã bước vào, không quên hành lễ, “Bẩm Điện hạ, quân đội Hà Tây dẫn binh đánh trận ban đêm, công phá đại bản doanh của Khả hãn Hồi Hột, đánh tan mười lăm vạn quân thân vệ, chém đầu hàng vạn người, bắt sống tể tướng Hồi Hột, khuất phục hai vạn người; Quân Sóc Phương truy kích năm vạn tàn quân, công chúa Hồi Hột dẫn bảy bộ ba vạn người đầu hàng!”

Vị công tử đứng bật dậy, mừng khôn xiết, “Thật là một trận đại thắng! Hồi Hột từ nay không còn là mối họa, nhất định phụ hoàng sẽ mừng lắm!”

Mọi người nghe tin đều nở nụ cười rạng rỡ, Trịnh tiên sinh suy nghĩ một hồi, “Quả nhiên quân đội Hà Tây mạnh mẽ y hệt lời

đòn, lần này lập công lớn, chắc chắn sẽ được ban thưởng. Khả năng cao chuyến đi lần này sẽ thay đổi lộ trình, khả năng cao Bộ hạ sẽ để Điện hạ thân chinh đến Sa Châu ban thưởng, thể hiện long ân của triều đình.”

Công tử được nhắc nhở thì hiểu ra, “Đúng vậy, chúng ta cứ nghỉ ngơi ở thôn này trước, đợi tin tức từ trong cung, xem tình hình rồi hẵng sắp xếp.”

Thì ra thân phận của công tử vô cùng cao quý, y chính là Ngũ Hoàng tử Lý Duệ, con trai yêu quý nhất của Thiên tử đương thời; người đàn ông râu dài là phụ tá Trịnh Tùng Đường, còn chàng thanh niên đến cầm báo tên Hạ Húc - con trai của Du Quốc công, đồng thời cũng là thân tín của Lý Duệ, giữ chức Du Kích tướng quân, chỉ huy gần nghìn binh sĩ Thần Sách quân bảo vệ.

Hà Tây đã quy phục từ mấy năm trước nhưng vì ngăn cách bởi Lương Châu nên không thể thông thương với Trung Nguyên, triều đình không biết nhiều về mười một châu, do đó Thiên tử vẫn canh cánh về việc Hàn Nhung Thu có trung thành chính trực hay không. Lần này Lý Duệ chủ động xin vi hành, cải trang thành đoàn thương buôn để điều tra tình hình ở Hà Tây.

Trịnh Tùng Đường cười nói, “Nếu chuyến này thay trời an dân, vừa có thể tăng danh vọng cho Điện hạ lại có thể quan sát Hàn gia và quan lại ở các châu, sau này hồi cung tường trình, nhất định Bộ hạ sẽ rất hứng thú.”

Một khi công khai thân phận hoàng tử, Hàn gia nhất định sẽ tiếp đãi trọng hậu, Lý Duệ hiểu rõ cười nhạt, “Vốn dĩ là việc khổ sai, Đại huynh còn châm biếm mấy câu, nhưng nếu phụ hoàng thật sự sắp xếp như vậy thì chắc chắn huynh ấy ghen đỏ mắt cho xem.”

Mọi người bàn bạc một lúc rồi ai về làm việc nấy.

Tâm trạng Lý Duệ đang rất tốt, chợt nhớ ra, “Vân nương, bảo người đi hỏi xem An tiểu thư dưỡng thương cần gì, cứ việc chu cấp.”

Vân nương dịu dàng đáp lời, ánh mắt đầy chế nhạo.

Lý Duệ thấy thế thì hiểu ngay, bật cười, “Ta đâu phải là kẻ háo sắc, gặp người chịu nạn thuận tay giúp đỡ cũng đáng để nàng ghen sao?”

Vân nương là Trắc phi của Hoàng tử, tính cách lạnh lợi thông minh nên rất được Lý Duệ yêu thích, nàng cười khẽ nói, “Lâu nay nghe bảo đất Hồ đầy rẫy phong tình, An tiểu thư lại là người dẫn đầu đoàn thương buôn, có phong thái không thua kém đáng mày râu, Điện hạ mà gặp nhất định sẽ thấy mới mẻ.”

Lý Duệ thật sự chưa từng nghĩ đến điều này, nghe vậy bèn cười, “Đoàn thương buôn suốt ngày dầm sương dãi gió, tiên nữ rồi cũng thành thô phụ, sao có thể là mỹ nhân được. Theo lời Cô thái y nói, chỉ sợ nàng ta còn mạnh mẽ hơn cả đàn ông.”

Vân nương nghe thế mới yên tâm, nhưng vẫn chòng gheo, “Thật sự phải chịu khổ sở như vậy ư? Nàng ta là thiên kim hào tộc,

sao không ở nhà hưởng thụ mà ra ngoài cho cực?”

Lý Duệ trầm ngâm một lúc, đoạn đáp, “Đó là vì trong tâm có chỗ hướng về, tự khắc sẽ có lựa chọn riêng. Ta tuy là Hoàng tử địa vị cao quý, sinh ra đã hưởng cao lương mỹ vị, chẳng phải cũng đang bôn ba đây sao?”

Vân nương thường thích hờn dỗi nhằm tăng thêm tình thú, song nàng ta cũng rất thông minh, biết đâu là giới hạn, lập tức im lặng.

Lý Duệ cũng không muốn bàn sâu hơn, chuyển sang chủ đề khác.

Buôn bán xa xôi có lợi nhuận cao nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro lớn, khó tránh khỏi những sự cố bất ngờ hoặc bị cướp bóc, do đó thường phải kết thành đoàn để cùng đi. Hàng trăm, hàng nghìn con lạc đà nối đuôi nhau, mang vác hàng loạt rương hòm, có hộ vệ mạnh mẽ đi theo cùng nhiều nô lệ và phu khuân vác, cả đoàn như một bộ lạc lưu động.

Lý Duệ với thân phận cao quý mang theo không ít quân lính hộ vệ, nhưng vẫn quyết định cải trang thành đoàn thương buôn nhằm che giấu, vì vậy trên đường đi cũng vô cùng vất vả. Đến nơi này mới được nghỉ ngơi dài ngày, dân chúng trong thôn chen nhau tới buôn bán, có người bán bò, bán cừu, có người bày bán đặc sản địa phương và rau quả, tiếng rao bán không ngớt.

Vân nương thấy thú vị, hạ mình ngắm nhìn vài lần, bảo thị nữ nhận lấy một rổ hoa quả khô, thưởng vài đồng bạc, nhìn thái độ hơn hờ mà hèn mọn của thôn dân khiến nàng vô cùng thoải mái, cảm giác bọn họ biết điều hơn hẳn so với người nhà họ An.

Ở Trường An con gái thương gia chẳng khác nào một con kiến hôi, không đáng để mắt tới, nhưng vì Lý Duệ đã lên tiếng, Vân nương cũng đành cho người đi hỏi, chẳng ngờ bọn họ lại không hề khách sáo, đòi hỏi đủ thứ.

Vân nương nghe thị nữ báo lại thì giận tím mặt, lạnh lùng chu cấp một nửa yêu cầu thêm một hộp bạc để đuổi đi, thậm chí còn không buồn thăm hỏi.

Chuyện này lan truyền trong đoàn thương buôn, mọi người bắt đầu tỏ ra lạnh nhạt với mấy tên tùy tùng của nhà họ An, liên tục liếc xéo. Thế mà đối phương chẳng chút bận tâm, vẫn vui vẻ dạo chơi trong đoàn, thậm chí còn trêu đùa với mấy con khỉ được nuôi.

Thạch Đầu ném vài hạt đậu phộng, con khỉ nhanh nhẹn bắt lấy, nhai rau rầu, nhai xong còn nhe răng cười.

Thạch Đầu hí hửng thích thú, Ngũ Thôi từ đầu kia đi tới, ngồi xuống xem khỉ cùng hấn, trông như hai tên ngốc nhưng lời lẽ trao đổi lại rất kỳ lạ, “Hơn một nửa là quân lính, có vẻ chưa từng đến vùng biên cương nên không quen cười lạc đà, binh khí giấu trong lớp ngăn của xe.”

Thạch Đầu cũng thì thầm, “Dẫn đầu đoàn là một tay lão luyện nhưng chắc chắn không phải thương nhân, túi đồ bị mưa ướt mà chẳng ai thèm để ý.”

Ngũ Thôi gãi cằm, “Chẳng trách Cử lang nghi ngờ, đoàn thương buôn này quả thật có điều mờ ám, rốt cuộc bọn họ tính làm gì?”

Thạch Đầu chớp mắt, “Mặc kệ là gì, ít nhất tướng quân đã được cứu, chúng ta cũng có cái ăn cái uống.”

Mấy người bọn họ may mắn thoát khỏi rạch Quỷ, tìm được thôn làng này, kết quả lại chẳng có đại phu. May thay khi tướng quân sắp sửa không trụ nổi thì có đoàn thương buôn lớn tới, Lục Cử lang đến bất chuyện, không chỉ được chữa trị vết thương mà còn được cung cấp vật tư, cho thêm tiền bạc mua thức ăn quần áo.

Ngũ Thôi phục sát đất tài năng của hắn, “Không ngờ danh tiếng của An gia lại có trọng lượng tới vậy, Lục Cử cũng không sợ bị phát hiện.”

Thạch Đầu đã thấy quen, tự tin đáp, “Cử lang nói đại quân còn ở xa, thương tích của tướng quân không thể chịu nổi di chuyển xóc nảy, cần phải dưỡng thương một thời gian. Cậu ấy giỏi lừa phỉnh lắm, lại từng ở An gia, nhất định sẽ không lộ sơ hở.”

Ngũ Thôi vẫn không hiểu, “Ngươi nói xem vì sao Lục Cử phải dốc sức thế, chẳng lẽ hắn có tình ý với tướng quân?”

Thạch Đầu biết rõ quan hệ bên trong, lập tức phủ nhận, “Không có chuyện ấy đâu, nhất định là cậu ấy muốn lập công lớn để được Hàn đại nhân coi trọng.”

Ngũ Thôi tiu ngửu đáp, “Lục Cửu chu đáo với tướng quân quá, mấy người chúng ta chẳng ai nhận ra tướng quân đã tỉnh, chỉ có mình hần lao tới.”

Vừa nhắc đến đây, Thạch Đầu không nhịn được cười, “Nói tỉnh cũng không đúng, tướng quân còn gọi cậu ấy là mẹ kia.”

Ngũ Thôi cười toe toét, “Còn bảo hần đừng chết, Lục Cửu nghe mà ngớ người, cười chết ta, chờ khi trở về kể cho Sử Dũng nghe, chắc chắn hần sẽ cười sái quai hàm cho xem.”

Hai người thì thầm bàn luận, phát ra tiếng cười quái dị, người trong đoàn thương buôn đứng đằng xa nhìn, càng thêm khinh bỉ.

Chương 54: Cúi mình cung kính

Những loại thuốc tốt và sự chăm sóc chu đáo đã kéo Hàn Thất trở về từ bờ vực cái chết, đưa nàng thoát khỏi cơn mê man lâu dài.

Người phụ nữ Ót Mạt dứt cho nàng ăn cơm uống thuốc, thỉnh thoảng còn tự hỏi tự đáp, dần dà, Hàn Thất cũng có thể đáp lại đôi câu, khiến cô nàng vô cùng vui vẻ, liên tục kể về những trải nghiệm sau đó. Nào là việc quân Phồn truy đuổi, nỗi kinh hoàng ở rạch Quỷ, linh tính của con ngựa ô, rồi làm sao đến được thôn làng này, làm sao có được thuốc men.

Hàn Thất lặng lẽ lắng nghe, để mặc cô ấy gọi rửa đầu tóc, lau người thay áo, cho đến khi người phụ nữ đi lấy sữa dê, căn phòng mới trở nên yên tĩnh.

Lục Cửu lang bước vào, chuẩn bị đem nước tắm ra ngoài.

Ánh nắng xuyên qua ô cửa sổ hắt lên cô gái đang dựa vào giường. Hàn Thất thân hình gầy gò, hơi thở nặng nề, như một thanh gươm đã bị mài mòn độ sắc bén, bớt đi vẻ uy nghiêm lạnh lùng song vẫn giữ được sức mạnh tiềm tàng. Nàng nhìn Lục Cửu lang bằng đôi mắt sáng ngời, nói, “Lục Cửu, ngươi làm tốt lắm.”

Lục Cửu lang sững lại, lời khen ngợi mà hắn từng cần răng, quyết tâm liều mạng có được thì giờ đây đột ngột vang lên bên tai,

khiến hắn thoáng chốc thất thần.

Giọng Hàn Thất hơi khàn nhưng vẫn dịu dàng, “Người khác với dự đoán của ta, ta đã xem nhẹ người rồi.”

Có một thứ vô hình nào đó ứa vào linh hồn, mang lại niềm hân hoan khó tả.

Nhưng như vậy vẫn chưa đủ, Lục Cửu lang muốn nhiều hơn thế, khát vọng sâu kín trong lòng bùng lên mãnh liệt, như một ngọn lửa thiêu đốt tâm can. Hắn cup mắt che giấu, bình thản đáp, “Bên ngoài có tin đại quân thắng trận, nhưng hiện tại còn cách quá xa, chúng ta lại ít người, không thể truyền tin.”

Hàn Thất đã nắm rõ tình hình, cũng không ngạc nhiên, “Đoàn thương buôn này từ đâu đến, có đáng tin không?”

Lục Cửu lang liếc ra ngoài cửa sổ, đáp, “Bọn họ đến từ Trung Nguyên, có vài chỗ khá đáng ngờ nhưng chưa thể điều tra ngọn ngành, nghe bảo có biết về danh tiếng An gia nên sẵn sàng giúp đỡ. Trước mắt chúng ta cứ mượn sự bảo vệ của đoàn thương buôn sẽ an toàn hơn.”

Vết thương của Hàn Thất vẫn chưa lành, ngồi dựa một lúc đã cảm thấy khó chịu, gắng gượng nói, “Tốt lắm, sắp xếp như vậy rất cẩn thận.”

Lục Cửu lang đột ngột tiến lại gần, đỡ nàng nằm xuống, kéo chăn đắp cho nàng.

Cảm giác của người này thật nhạy bén, Hàn Thất kinh ngạc, nghĩ đến chuyện cũ lại thấy buồn cười, yếu ớt nói, “Bằng vào sự khôn khéo của ngươi, nếu năm đó không trốn đi thì có lẽ đã thành đại tổng quản của An phủ rồi.”

Chỉ nói vài câu, thân thể nàng đã không chịu nổi, ý thức dần mơ hồ, từ từ chìm vào giấc ngủ.

Ánh mắt Lục Cửu lang dừng lại trên khuôn mặt nàng, nhờ có sữa dê và canh thịt bổ dưỡng mà nàng không còn gầy gò nữa, sắc mặt đã cải thiện rõ rệt, đôi môi cũng hiện lên nét mềm mại.

Lục Cửu lang nhìn chăm chú vào bờ môi hồng nhạt, khẽ hừ một tiếng, “Làm chó có gì hay ho, ta chẳng thèm.”

Cổ thái y rất đổi ngạc nhiên, khi lần đầu gặp An tiểu thư nàng như ngọn đèn dầu sắp cạn, một chân đã bước vào quỷ môn quan, thế mà chỉ mới hơn mười ngày đã chuyển biến rõ rệt, năng lượng mạnh mẽ ấy quả thật khiến người ta phải kinh ngạc.

Lý Duệ vốn đã quên mất chuyện này, nghe ông nhắc mới nhớ lại, cười nói, “Chẳng qua là An tiểu thư còn trẻ, lại gặp được thái y mát tay, tốt quá còn gì.”

Vân nương đứng cạnh nhăm nhắng nói, “Tất nhiên nàng ta phải hồi phục nhanh rồi, Điện hạ có biết người An gia mặt dày thế

nào không, đòi hỏi bao nhiêu thứ, thật là lợi dụng lòng tốt của Điện hạ.”

Nàng đã kìm nén nhiều ngày, giờ mới bộc phát, Lý Duệ nghe xong có chút ngạc nhiên, “Ta thấy Lục quản gia là người tài giỏi, rất biết ăn nói, sao có thể là kẻ tham lam vô độ?”

Trịnh Tùng Đường đứng bên hòa giải, “Cũng không hẳn có ý tham lam đâu, bọn họ vốn là hào môn nên có lẽ đã quen hưởng thụ, thấy Điện hạ hào phóng thành thử có phần tùy tiện, giờ chủ nhân đã khỏe, chắc sẽ tới tạ ơn.”

Lời vừa dứt, bên ngoài đã thông báo quản gia nhà họ An xin gặp, Lý Duệ cười nói, “Đây, chẳng phải đã đến rồi sao, đúng như lời Trịnh tiên sinh.”

Vân nương chưa từng gặp người nhà họ An bao giờ, trong lòng bực bội, quyết tâm đợi khi gặp sẽ mắng mỏ một trận.

Rèm cửa vừa vén lên, một chàng trai trẻ được dẫn vào. Hắn có đôi mày sắc bén, mắt hẹp tinh tế, dung mạo sáng sủa anh tuấn, dáng dấp cao ráo khỏe mạnh, khí chất cũng rất đặc biệt, như một kẻ lãng tử bất kham, thế nhưng thái độ vô cùng khiêm nhường, khiến người vừa gặp đã sinh lòng thiện cảm.

Mọi người đều kinh ngạc, không ngờ một nô tài lại có vẻ ngoài xuất chúng đến thế.

Lý Duệ cũng ngỡ ngàng, lần trước khi kẻ này đến cầu xin giúp đỡ trông như mới bò lên từ kênh mương, không giấu được vẻ mệt mỏi tiêu tụy, y cũng chẳng chú ý, chẳng ngờ sau khi nghỉ ngơi lại khác biệt tới vậy.

Chàng trai cung kính hành lễ, giọng nói trầm như tiếng chuông, “Thương tích của tiểu thư nhà tiểu nhân đã khá hơn nhiều, đa tạ Lý công tử đã hào phóng giúp đỡ cùng Cố tiên sinh diệu thủ hồi sinh, ân đức này xin khắc ghi tận tâm can.”

Trịnh Tùng Đường vuốt râu quan sát, nhớ đến tin đồn An phu nhân thích mỹ nam, chỉ cười mà không nói.

Lý Duệ lấy làm hài lòng với sự cung kính này, “Không cần khách sáo, An tiểu thư yên tâm dưỡng bệnh, nếu thiếu gì cứ nói, chớ có ngại.”

Chàng trai biểu hiện rất biết điều, “Ngày trước đã mạo muội đòi hỏi nhiều thứ, chúng tiểu nhân đâu dám làm phiền thêm, đợi khi trở về Sa Châu, chủ nhân nhất định sẽ cảm tạ gấp mười lần.”

Thấy hắn không phải là kẻ tham lam, Lý Duệ thân thiện đáp lại, “Ai cũng có lúc khó khăn, chút trợ giúp nhỏ nhất không đáng để tâm, trái lại sự trung thành của Lục quản gia mới là điều đáng khen, An phu nhân nhất định phải trọng thưởng.”

Chàng trai đối đáp khiêm tốn, “Công tử quá khen, đó là việc trong bổn phận, không đáng được ca ngợi.”

Khí chất và lời lẽ của người này hoàn toàn không giống một gia nhân, Hạ Húc nhìn kỹ, đột nhiên hỏi, “Người đã từng học võ hoặc từng ở trong quân ngũ đúng không?”

Lục Cửu lang khựng lại, quyết định thử một lần, “Các hạ quả có con mắt tinh tường, đúng là tôi từng ở trong quân đội, không thì cũng chẳng vào được đoàn thương buôn.”

Trịnh Tùng Đường ngay lập tức tỏ ra hứng thú, “Chẳng lẽ người từng thuộc một trong năm quân Hà Tây?”

Đương nhiên Lục Cửu lang không tiết lộ sự thật, “Huyền Thủy quân, lẫn lộn hai năm rồi xuất ngũ.”

Ban đầu Lý Duệ chỉ định qua loa vài câu rồi tiến đi, nghe vậy liền động tâm, ra hiệu bằng ánh mắt, “Ta từng nghe nhiều lời đồn về quân Hà Tây, nay gặp được Lục quân gia, thật muốn biết năm quân rốt cuộc thế nào, vì sao lại mạnh mẽ đến vậy?”

Một nam hầu có gương mặt trắng trẻo ngay lập tức dâng ghế tròn và pha trà.

Lục Cửu lang nhận lấy chén trà, ánh mắt lướt qua nam hầu rồi mới quay qua trả lời Lý Duệ, “Thảo nào công tử tò mò, thành phần của năm quân rất đa dạng, người ngoài biết không nhiều.”

Hắn cực kỳ miễn tiện, vừa nói chuyện vừa quan sát nét mặt, dễ dàng nhận ra điều đối phương hứng thú. Từ năm quân hắn chuyển qua nói về các gia tộc hào môn đứng đằng sau, các bộ tộc lớn nhỏ thế

nào, lại kể về mối quan hệ với các quốc gia Tây Vực, lời lẽ nhẹ nhàng thú vị, khiến mọi người đều bị cuốn hút.

Trước lúc lên đường Trịnh Tùng Đường cũng có tìm hiểu về Tây Vực, nhưng ông vẫn cảm thấy chưa đủ, nay nghe được câu chuyện từ Lục Cửu lang thì lấy làm mừng.

Nước trà trên bàn đã được châm nhiều lần, từ ban trưa cho tới khi màn đêm buông xuống, Lý Duệ mới để Lục Cửu lang cáo lui, thế mà vẫn chưa thỏa mãn.

Sau khi người rời đi, Trịnh Tùng Đường không khỏi cảm thán, “Người này thông thạo tình hình Hà Tây, nhanh nhẹn khéo léo, làm nô bộc cho hào môn thật quá đáng tiếc.”

Vân nương có sắc đẹp mỹ miều, từ khi xuất cung, đàn ông gặp nàng đều ngẩn ngơ, nói năng ấp úng, chỉ riêng Lục Cửu lang là ngoại lệ, bề ngoài nổi bật, đối đáp không chê vào đâu được, khiến nàng thêm phần thiện cảm, bèn nói, “Chuyện này có gì khó, một khi biết được thân phận của Điện hạ, hẳn nhất định sẽ gia nhập không do dự.”

Người này như được trời ban tặng, Lý Duệ rung động, suy nghĩ một lúc rồi nói, “Trước tiên cứ quan sát hành động của hắn đã, đợi đến Sa Châu rồi tính sau.”

Ngũ Thôi ngồi xỏm ở bên ngoài đến tê cả chân, sau khi về ăn cơm thì đổi cho Thạch Đầu canh gừng.

Thạch Đầu đợi rất lâu mới thấy người đi ra, lập tức tiến lại gần, “Cửu lang nói chuyện lâu thế, có điều tra được gì về lai lịch của bọn họ không?”

Lục Cửu lang nhìn xung quanh, thấy không có ai mới hạ giọng, “Khoan nói chuyện này đã, người đi nấp bên cạnh nhà xí, trong đoàn có một tên hầu, đợi hắn đến đó, người để ý xem có gì đặc biệt không, nhớ cẩn thận đừng để bị phát hiện.”

Hắn miêu tả kỹ ngoại hình của người kia rồi đuổi Thạch Đầu đi, cố kìm nén sự phấn khích, ngấm ngội một lúc rồi trở về nơi ở. Đây là một ngôi nhà cũ của thôn dân trong làng, tường xây từ đất, mái lợp cỏ tranh, cửa sổ thấp bé, tối tăm và sơ sài. Nhà chính là nơi Hàn Thất và người phụ nữ Ốt Mạt ở, ba người đàn ông chen chúc trong chái nhà bên cạnh, có việc cần chỉ cần ới một tiếng là nghe thấy, cũng khá thuận tiện.

Màn đêm buông xuống, cửa sổ nhỏ của nhà chính hé mở, phát ra ánh sáng ấm áp của ngọn đèn dầu, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng nói của người phụ nữ Ốt Mạt.

Lục Cửu lang đứng ngoài cửa sổ nhìn vào, thấy Hàn Thất nằm nghiêng trên gối lắng nghe, giữa hai hàng lông mày hiện lên vẻ dịu dàng, hơi thở nhẹ nhàng tựa như ánh sáng dịu êm.

Người phụ nữ Ốt Mạt đang cắt móng tay cho nàng, vừa làm vừa lẩm nhẩm, “Tôi tên là Thập Lan, do mẹ tôi đặt cho, có nghĩa là may mắn.”

Hàn Thất đáp, “Đó là một cái tên hay.”

Tháp Lan oán giận than thở, “Nhưng tôi có gặp may mắn gì đâu, rời khỏi làng đã phải lang thang, ba đời chồng ai cũng đoán mệnh, còn không sống thọ bằng lạc đà của tôi.”

Quả thật chẳng biết an ủi thế nào, Hàn Thất suy nghĩ một lúc rồi nói, “Về sau sẽ không thể nữa, đến Sa Châu cô có thể tìm một người đàn ông sống thọ.”

Tháp Lan rất hài lòng với đề nghị của nàng, quên luôn mấy ông chồng đã chết, “Vậy tôi có thể biết tên của cô không? Giờ chắc cô không chết nữa đâu.”

Hàn Thất khẽ mỉm cười, “Hàn Minh Tranh.”

Tháp Lan lặp lại một lần, tỏ ra tò mò, “Có nghĩa là gì?”

Hàn Thất nhẹ nhàng đáp, “Minh minh kỳ dung, tranh tranh kỳ cốt(*), cũng là một lời chúc phúc, giống như cô, là mẹ ta đặt cho.”

() Câu này có nghĩa ‘tướng mạo nổi bật, cốt cách rắn rỏi’, ý chỉ người có vẻ ngoài nổi bật rõ ràng còn bên trong cứng cáp mạnh mẽ.*

Tháp Lan lập tức vui vẻ, “Vậy chúng ta giống nhau rồi, cô chính là may mắn của tôi, nhất định phải nhanh chóng hồi phục đây.”

Đúng lúc sữa dê trên bếp đã nóng, cô đặt kéo xuống, bung tới đút cho Hàn Thất.

Lục Cửu lang tựa lưng vào tường đất, lặng lẽ suy nghĩ, ba chữ kia cứ lặn lội trên đầu lưỡi, để lại dư vị thật lâu.

Chương 55: Người như quân cờ

Vân nương sai thị nữ dâng lên hai đĩa trái cây tươi ngọt cùng bánh mới nướng, thêm vài loại quả khô và thịt khô, bày biện cho bầu không khí thêm phần nhã nhặn. Khi làn hương từ lò Bác Sơn bay lên nghi ngút, người hầu cũng vén rèm mời khách vào.

Lý Duệ mỉm cười gọi, “Lục Cửu đến rồi đấy à, hôm qua Trịnh tiên sinh thua không phục, hôm nay khẳng khẳng đòi tái đấu.”

Kể từ sau buổi trò chuyện say sưa hôm ấy, Lục Cửu lang được mời đến mỗi ngày. Ban đầu chỉ vì tò mò muốn biết về chuyện Hà Tây, sau đó phát hiện ra hắn không chỉ có tài ăn nói thú vị, tâm tư mẫn tiệp mà còn thông thạo cờ sáu đôi, ném tên vào bình, đổ xúc xắc và tung đồng xu, chưa kể còn biết thưởng hương nếm trà, thậm chí tinh thông cả đàn sáo âm luật, quả là vừa văn nhã mà cũng phàm tục, khiến Lý Duệ phải nhìn bằng cặp mắt khác.

Trong mắt Lý Duệ, giá trị của người này đã vượt xa nhà họ An, ý định thu nhận càng thêm mãnh liệt, nhưng bao lần thăm dò đều bị khéo léo đổi chủ đề. Y cũng không gấp, chỉ coi như kết giao một người bạn đồng hành.

Hễ có Lục Cửu lang, bầu không khí luôn vui vẻ. Mọi người nhàn nhã trò chuyện một lúc, Trịnh Tùng Đường kéo hắn ra đấu cờ sáu đôi, bỗng hộ vệ bên ngoài vào mật báo, sắc mặt Lý Duệ nhác thay đổi.

Lục Cửu lang nhận ra có điều bất thường, nhưng hộ vệ chỉ thì thầm báo tin, rõ ràng không muốn bị nghe thấy.

Đợi người đi khỏi, Lý Duệ trầm ngâm rất lâu, dường như có vẻ không tập trung, nhìn thoáng qua Lục Cửu lang.

Hắn càng thêm nghi ngờ nhưng lại không tiện hỏi thăm, chỉ đành giả vờ không biết mà tiếp tục chơi cờ.

Sau vài ván cờ, bên ngoài đột nhiên ồn ào, tiếng vó ngựa lộn xộn xen lẫn tiếng la hét mơ hồ. Lục Cửu lang nghe ra là tiếng của người Hồi Hột, nét mặt thoát biến đổi, đứng bật dậy.

Bấy giờ Lý Duệ mới lên tiếng, “Một tốp loạn binh mấy trăm người Hồi Hột đã đến, bên ngoài rất hung hiểm, không được hành động khinh suất.”

Lục Cửu lang lao ra khỏi phòng, thấy hộ vệ của đoàn thương buôn đã sẵn sàng dàn trận nghênh địch, đao kiếm rời vỏ, trong khi ở đầu kia của thôn trấn bốc lên khói bụi cuồn cuộn, chính là nơi của Hàn Minh Tranh cùng những người kia, hắn hoảng sợ đến nổi máu ngừng chảy, bật thốt, “Công tử, xin cứu chủ nhân nhà tôi!”

Lý Duệ bước ra ngoài quan sát, điềm tĩnh trả lời, “Tình hình hiện tại không thuận lợi, đoàn thương buôn chỉ có thể tự vệ, không thể phân thân.”

Y cứ cho rằng kiểu gì Lục Cửu lang cũng khẩn khoản van nài, chẳng ngờ đối phương sững lại trong chốc lát, rồi không nói thêm lời

nào mà xoay người bước ra ngoài.

Lý Duệ ra hiệu, người hầu tiến lên chặn lại. Y tỏ vẻ quan tâm, “Không được kích động, loạn binh rất hung bạo, ra ngoài lúc này ắt không toàn mạng.”

Vân nương cũng khuyên, “Người đã hết lòng vì An tiêu thư, nếu chủ nhân lấy cớ đó mà trách phạt thì có thể tìm chủ khác, đâu cần uổng mạng chỉ vì một chức vụ.”

Lục Cửu lang cup mắt, một lát sau mới nói, “Tôi may mắn được công tử che chở, vô cùng cảm kích. Nhưng loạn binh Hồi Hột vốn tham lam, chưa chắc sẽ bỏ qua cho đoàn thương buôn.”

Lý Duệ thà đánh ngất người cũng không cho hấn đi, thấy hấn thức thời như vậy thì yên lòng, “Người chớ lo lắng, hộ vệ của ta rất tinh anh, dù kẻ địch tấn công cũng có thể đối phó.”

Lục Cửu lang lại nói, “Tôi đã được công tử ban ân lớn, nào có chuyện đứng ngoài nhìn, nguyện xông pha cùng các hộ vệ, góp chút sức mọn.”

Lý Duệ thấy hấn một mực kiên quyết, bèn lệnh cho người hầu dẫn hấn đi gặp Hạ Húc.

Trịnh Tùng Đường im lặng nãy giờ, đợi hấn đi mới cất lời, “Điện hạ làm vậy là định mượn thế thu phục hấn ta?”

Lý Duệ không đáp, thực ra lúc này khi trinh sát báo cáo, tình hình chưa tới nổi nguy cấp. Nhưng y nghĩ nếu tiểu thư nhà họ An chết đi, Lục Cửu lang khó thoát khỏi tội không bảo vệ chủ nhân chu toàn, đến lúc đó thu nhận hấn sẽ trở thành hành động ban ơn, cho nên y quyết định giữ kín tin tức.

Trịnh Tùng Đường thấy y không đáp, thở dài bảo, “Cách này khác nào ép Lục Cửu lang bỏ chủ. Nếu hấn vẫn trung thành với chủ nhân thì dù bị ép phải đầu quân cho Điện hạ, cũng khó tránh mang lòng oán hận. Còn nếu hấn dễ dàng bỏ chủ thì ấy là hạng người bất nghĩa, Điện hạ thu phục làm gì?”

Lý Duệ sừng sốt, ngay lập tức hiểu ra, “Đúng thế, là ta chưa nghĩ thấu đáo.”

Trịnh Tùng Đường biết cũng là do đối phương quá tài giỏi, khiến Lý Duệ nảy sinh tính toán, nhưng lòng người vốn dĩ khó lường, càng thông minh, càng không thể dùng mưu kế ép buộc.

Bỗng một hộ vệ chạy vào, “Bẩm Điện hạ, Lục quản gia đột nhiên đánh ngã mấy người, lao ra khỏi vòng bảo vệ của đoàn thương buôn, chúng thuộc hạ không kịp ngăn cản!”

Vẻ mặt Lý Duệ lúc này rất khó đoán, chẳng rõ là hối hận hay là tức giận.

Trịnh Tùng Đường trầm nghĩ, đúng là một nô tài trung nghĩa, không uổng công Điện hạ đánh giá cao, đáng tiếc lần này khó giữ được mạng sống.

Khi loạn binh Hồi Hột xông vào thôn, vừa hay Ngũ Thôi ngồi ngoài phơi nắng. Trông thấy tình hình, hấn như bị lửa đốt mông, cuống cuống chạy về sân hô hoán, “Lính Hồi Hột đến rồi! Tôi đã một khắc chúng sẽ lục soát đến đây! Lục Cứu đâu?”

Thạch Đầu đang xách nước, giật mình đánh rơi thùng gỗ xuống đất, hốt hoảng đáp, “Lính Hồi Hột từ đâu ra thế? Cứu lang tới chỗ đoàn thương buôn vẫn chưa về!”

Đoàn thương buôn có nhiều quân vệ, tất có thể đối địch, nhưng giờ đây hai bên đã bị loạn binh Hồi Hột cắt đứt liên lạc, trong khi đó tiếng la hét khóc lóc ở bên ngoài ngày càng gần, loạn binh đang lục soát từng nhà một.

Da đầu Ngũ Thôi tê rần, lắp bắp nói, “Tiêu rồi, mau đưa tướng quân trốn thôi, nhưng kẻ địch gần thế này, chắc chắn sẽ đuổi theo...”

Thạch Đầu cũng lóng ngóng không kém, “Tướng quân vẫn đang bị thương, đại phu nói không được di chuyển mạnh...”

Bỗng giọng của Hàn Minh Tranh từ trong phòng vọng ra, “Hãy làm lộn xộn sân, đổ nước vào lò bếp, thả ngựa ra cửa sau, tất cả mọi người rút lên gác xép nhà chính.”

Giọng nàng lạnh lùng trấn định, chỉ một lời đã khiến mọi người bình tĩnh. Ngũ Thôi và Thạch Đầu vội vàng hành động, chẳng

mấy chóc sân trở nên hỗn loạn, bếp lò bốc lên khói dày đặc như thể vừa bị cướp phá.

Gác xếp của nhà chính tối đen, cao cỡ nửa người, chất đầy thứ vật dụng linh tinh. Thạch Đầu dìu Hàn Minh Tranh và Tháp Lan leo lên thang gỗ, Ngũ Thôi thả ngựa xong cũng leo lên, kéo thang cất đi rồi dùng tấm ván mục che lại lỗ hổng. Vừa làm xong thì loạn binh đã đến sát bên tường.

Cửa sân bị đập vỡ, lính Hồi Hột ập vào, không thấy có người, chúng vô cùng thất vọng, kéo đi con dê cái duy nhất rồi cả bọn hùng hổ rời đi, chẳng mấy chốc từ nhà kế bên lại vang lên tiếng kêu thê thảm.

Thạch Đầu và Ngũ Thôi nắm chặt cán đao, mồ hôi lạnh túa khắp người, bây giờ mới dám thở phào.

Hàn Minh Tranh ôm Tháp Lan trong tay, vết thương làm nàng đau đến xanh mặt. Nàng lặng lẽ lắng nghe, đến khi chắc chắn loạn binh đã rời đi mới thều thào hỏi, “Ngày nào Lục Cửu cũng đến đoàn thương buôn, cậu ta làm gì ở đó?”

Thạch Đầu nuốt nước bọt, trả lời bằng tông giọng nhỏ nhất trong đời mình, “Thuộc hạ không rõ, đoàn buôn đó rất kỳ lạ, hầu hết đều là quân lính, Lý công tử có một người hầu thường ngồi xỏm đi tiêu, nhưng không có... của đàn ông.”

Hàn Minh Tranh vốn thông minh cũng chẳng thể nghiệm ra, ngần người một lúc, “Không có nghĩa là gì?”

Thạch Đầu lúng túng, chẳng biết phải diễn đạt thế nào, “Cửu lang bảo thuộc hạ đi rình nhà xí, không phải không có mà chỉ còn lại một nửa, như thế bị cắt đi.”

Ngũ Thôi giải thích, “Thủ lĩnh của đoàn thương buôn là Lý công tử, Lục Cửu nói có lẽ y buồn chán nên thích gọi người đến trò chuyện, chẳng có chính sự gì.”

Thạch Đầu lo lắng, “Đoàn bên đó đông người, Cửu lang chắc chắn an toàn, chỉ không biết liệu có về kịp không.”

Ngũ Thôi buồn bã đáp, “Một mình hấn ta trở về thì ích gì, trừ phi mời được đoàn thương buôn đến cứu. Nhưng nhiều loạn binh Hồi Hột thế này, ta thấy chưa chắc họ đã mạo hiểm.”

Có tia sáng len lỏi qua kẽ hở vách tường, Hàn Minh Tranh im lặng hồi lâu, ánh nhìn xa xăm, “Đừng hi vọng nữa, hấn sẽ không trở về đâu.”

Đầu bên kia thôn làng ngập trong hỗn loạn, tiếng khóc thảm thiết của thôn dân xen lẫn âm thanh tiếng quát tháo của loạn binh Hồi Hột, như tiếng gầm rú của thú dữ trong cơn cuồng nộ.

Lục Cửu lang nghiêng răng, tự hiểu bản thân đã phạm phải sai lầm.

Những thuận lợi gần đây đã khiến hấn quên đi nhiều việc, phô diễn quá mức khiến quý nhân để ý tán thưởng, đến nỗi bọn họ bắt đầu xem chủ nhân của hấn như một trở ngại.

Nhưng đó không phải là con gái nhà buôn bình thường mà là Hàn Minh Tranh, người hấn đã liều mạng cứu ra từ tay mấy vạn lính Phôn! Còn có Thạch Đầu và Ngũ Thôi, đồng đội đã cùng hấn vào sinh ra tử giữa biển thây hài! Làm sao hấn có thể bỏ rơi họ để đi xu nịnh những kẻ ngu ngốc kiêu ngạo ấy!

Trời sẫm tối, màn đêm tựa tấm thảm rộng lớn che phủ cơn phẫn nộ lẫn tung tích của hấn, để hấn nhích dần về đầu bên kia thôn làng.

Một tên loạn binh say xin đi đến bên tường, chỉ vừa cởi quần thì một bóng đen đã từ từ áp sát, kéo hấn quanh ra sau bức tường. Một lúc sau có bóng người bước ra, dường như cao hơn trước.

Đêm tối và lớp nguy trang mang lại cho Lục Cửu lang sự ẩn náu, song hấn vẫn phải cực kỳ cẩn trọng.

Loạn binh Hồi Hột để râu quai nón và tết tóc bím, kiểu tóc khác hấn với người Hà Tây, Lục Cửu lang không cách nào giả dạng được. Trong số chúng lại không có thương binh, quần khăn càng thêm nổi bật, hấn đành lợi dụng chân tường hoặc các góc khuất để lên đi. Sau muôn vàn khó khăn, hấn mò được nửa đường thì bất ngờ có một toán loạn binh khác phi ngựa vào thôn, có vẻ cướp được từ đoàn thương buôn ở nơi nào đó, chúng dẫn theo một đoàn lạc đà dài, trên lưng chất đầy những bao hàng lớn.

Xém chút nữa Lục Cửu lang đã bị phát hiện, hấn vội vã lẩn vào một gian nhà trống. Ai ngờ mấy tên loạn binh khác cũng chọn nơi này, chúng vừa cười ha hả vừa khiêng một cuộn chiếu chạy vào, ném mạnh xuống đất, có tiếng thét đau đớn vang lên, ngay sau đó một người phụ nữ lẩn ra từ trong cuộn chiếu.

Trong khoảnh khắc loạn quân ập vào, Lục Cửu lang đã nhanh tay ụp chiếc giỏ liều lên đầu, may mắn không bị phát hiện. Đang suy tính cách rời đi mà không gây chú ý, bỗng qua kẽ giỏ, hấn trông thấy khuôn mặt của người phụ nữ ấy. Không ngờ lại là người quen - chính là An Anh, con gái của An phu nhân.

An phu nhân mãi không tìm được tám chồng ưng ý cho con gái, bèn nghĩ đến việc kén rể. Nhưng đàn ông thiếu bản lĩnh sẽ không giữ nổi cơ nghiệp to lớn, người có tài lại đầy tham vọng, lo con gái quá ngây thơ sẽ bị lợi dụng. Bà bèn cho An Anh đi theo đoàn thương buôn một chuyến hồng mỗ mang tầm mắt. Lúc đi rất suôn sẻ, nào ngờ trên đường về, dù đã tránh xa chiến trường, bọn họ vẫn đụng phải một nhóm loạn binh Hồi Hột. Đàn ông trong đoàn bị thảm sát, thậm chí toán loạn binh còn đánh nhau để tranh giành An Anh.

Bấy giờ ở trong nhà, loạn binh Hồi Hột không chờ nổi nữa, chúng đóng sầm cửa, cắm đuốc vào giá treo trên tường rồi bắt đầu cởi quần áo.

An Anh thét lên đầy sợ hãi. Dù có là đàn ông thì khi bị loạn binh Hồi Hột trần truồng đè lên cũng sẽ sợ đến chết khiếp. Cô liều mạng vùng vẫy, nước mắt giàn giụa khắp mặt, nhưng nhận lại chỉ là

những tràng cười đậm đắng và sự lẳng nhục, chẳng khác nào một con cừu non tội nghiệp.

Lục Cửu lang hoàn toàn thờ ơ, nhân lúc bọn loạn binh bị An Anh thu hút, hắn cực kỳ chậm rãi nhích chiếc ghế về phía cửa.

An Anh tuyệt vọng, chỉ mong thần Phật giáng xuống sấm sét giết chết những kẻ này. Cô cắn mạnh vào tay một tên địch khiến hắn đau đớn nổi điên, tát mạnh làm cô ngã lăn ra đất.

An Anh choáng váng đầu óc, va vào một chiếc ghế liễu, chiếc ghế nghiêng đi, để lộ đôi chân của một người đàn ông.

Tay loạn binh Hồi Hột chợt dừng lại, nhưng chưa kịp phản ứng thì ánh đao lóe lên từ chiếc ghế đã cắt đứt cổ họng tên gần nhất.

Máu nóng phun ra, ba tên còn lại lộ vẻ kinh hoàng, còn chưa chạm vào vũ khí thì lưỡi đao sắc bén của Lục Cửu lang đã đâm sâu vào lồng ngực của tên thứ hai, không để hắn phát ra tiếng kêu sợ hãi. Hai tên còn lại sợ đến hồn phi phách tán.

Chúng hoảng hốt toan bỏ chạy, muốn gọi đồng bọn bên ngoài đến cứu viện, tên thứ ba vừa mở miệng thì bị một nhát đao của Lục Cửu lang đâm trúng lưng. Tên cuối cùng vẫn đang trần truồng, tay vừa mới chạm vào then cửa, lập tức bị Lục Cửu lang lao đến từ phía sau đập hắn gãy răng, bị bẻ gãy cổ.

Trong nhà như vừa trải qua một trận tắm máu, vậy mà bên ngoài đám loạn quân vẫn cứ ồn ào, không một ai hay chuyện gì đã

xảy ra.

Nửa khuôn mặt Lục Cửu lang dính máu trông y hệt Tu La. Hắn quẳng xác tên lính Hồi Hột sang một bên, lau đi vết máu trên người, tìm được một bộ trang phục cũ trong nhà rồi thay vào, cất đao đi. Đang định lên ra ngoài, đột nhiên hắn bị An Anh kéo lại.

An Anh nhận ra hắn, không kịp nghĩ ngợi mà cũng không phân rõ là thật hay mơ, chỉ khóc lóc cầu xin, "... Cứu tôi với..."

Lục Cửu lang không chút thương xót, giật chân bỏ đi, chỉ để lại một câu, "Trốn cho kỹ đừng để bị phát hiện, gắng chịu đến sáng thì sẽ sống."

Chương 56: Liều mạng

Trời đêm đen kịt, dưới gác xép có hơn mười tên lính Hồi Hột, ngoài sân còn đông hơn. Tất cả bọn chúng đang vây quanh đồng lửa nướng nguyên con dê, những tiếng la hét say xỉn liên tục vang lên.

Mùi thịt nướng len qua khe hở trần nhà bay lên. Thạch Đầu đã đói cồn cào nhưng không dám phát ra tiếng động. May mắn là đã rút thang và bít kín lỗ hồng, đám lính bên dưới không biết rằng ngay trên đầu chúng, chỉ cách một tấm ván mỏng, có mấy người còn sống đang nín thở căng thẳng.

Bọn họ đói đến nỗi bụng kêu rồn rột, bên dưới vẫn ồn ào om sòm. Chợt một tên lính truyền lệnh chạy đến hét vài câu rồi rời đi, sau đó trong sân rộ lên tiếng la lối.

Thạch Đầu không hiểu gì, nhìn về phía tướng quân, chỉ có nàng là hiểu được tiếng Hồi Hột.

Hàn Minh Tranh dùng khẩu hình ra hiệu, Ngũ Thôi đọc được, lập tức phản chấn, ghé tai Thạch Đầu thì thầm, “Người Hồi Hột định nửa đêm tấn công đoàn thương buôn.”

Thạch Đầu khấp khởi mừng thầm, đoàn thương buôn có đông quân lính sẽ không dễ đối phó đâu, ít nhất cũng có thể lợi dụng lúc giao tranh để tìm chút đồ ăn thức uống rồi nghĩ cách trốn thoát.

Quả nhiên, nghe tin sẽ có hành động nửa đêm, bọn lính Hồi Hột cũng bót ồn ào, lần lượt nằm xuống ngủ để dưỡng sức. Chẳng mấy chốc tiếng ngáy vang lên tứ phía.

Lại một canh giờ trôi qua, Thạch Đầu buồn tiểu không chịu nổi, len lén tiểu xuống theo vách tường mà không gây ra tiếng động.

Ngờ đâu lại có một tên lính Hồi Hột đang nằm dưới vách, hần bị dòng nước tiểu ẩm làm cho tỉnh giấc. Người thấy mùi lạ, hần giận dữ giờ cao ngọn đuốc, soi thấy nước chảy từ trên xuống thì la ó.

Hàn Minh Tranh biết không thể trốn được nữa, không trách mắng mà chỉ lạnh lùng nói, “Cầm lấy vũ khí, giết được bao nhiêu thì giết.”

Thạch Đầu đỏ mồm hôi đầm đìa, hồi hận đến mức muốn chết ngay tại chỗ.

Bọn lính Hồi Hột bên ngoài đã tỉnh, chúng tụ tập đến, chất đồng bàn ghé để leo lên. Một tên lính cầm búa trèo lên, bắt đầu đập mạnh vào tấm ván.

Ngũ Thôi và Thạch Đầu ra sức đề lại tấm ván, nhưng tấm ván vốn chỉ làm bằng gỗ mỏng, chẳng mấy chốc đã bị đập vỡ. Tên lính Hồi Hột vừa thò đầu lên thì bị Ngũ Thôi chém một đao trúng ngay mặt, đầu đón ngã xuống.

Đám bên dưới nổi xung, không còn cố leo lên nữa. Một tên mập mạp cầm búa quăng thẳng vào sàn gác xép, *rắc* một tiếng làm

nứt toác một lỗ lớn. Sau vài lần như thế, sàn gỗ mục nát không chịu nổi sức nặng, *rầm* một tiếng, toàn bộ sập xuống.

Thạch Đầu và Ngũ Thôi cùng rơi xuống, bị bọn lính Hồi Hột vây quanh bắt đầu chém giết.

Tháp Lan và Hàn Minh Tranh ở góc gác xép, tấm sàn dưới chân họ miễn cưỡng giữ được một khắc rồi cũng từ từ trượt xuống, may mắn không rơi quá mạnh. Trong nhà đang giao chiến kịch liệt, chẳng ai để ý đến họ.

Nhà chính không lớn, chỉ có bảy tám người chen chúc, những tên lính ngoài sân không thể chen vào nổi, trở thành lợi thế cho Thạch Đầu và Ngũ Thôi. Hai người bất chấp thương tích liều mạng chém giết, toàn thân đầm máu.

Một tên lính Hồi Hột phát hiện Tháp Lan ở góc tường bèn túm lấy cổ cô nàng, nhấc bổng lên.

Tháp Lan bị bóp chặt không cử động nổi, cổ họng phát ra tiếng khò khè, cảm thấy mình sắp bị bóp chết, chợt một luồng hơi nóng phả vào mặt Cô. Cô còn tưởng mình sắp chết, sợ hãi hét toáng, nhưng bàn tay bóp cổ đã lỏng ra. Cô lau sạch máu tanh dính trên mặt, thấy tên lính Hồi Hột đang ngã xuống, Hàn Minh Tranh tựa vào tường, một tay cầm đao, khi ấy mới hiểu ra sự tình.

Những tên lính khác nghe thấy tiếng hét, phát hiện đồng bọn bị giết thì giậm dừ xông tới.

Hàn Minh Tranh cứu được Tháp Lan nhưng cũng đã động đến vết thương, đau đến mức toàn thân mềm nhũn, không nhấc nổi cánh tay. Khi thấy mạng sống sắp cận kề cửa tử, đúng lúc này trên mái nhà vang lên một tiếng động lớn, ngói mục và rom rạ rơi xuống, giữa đồng đỏ nát xuất hiện một bóng đen dùng sức mạnh kinh người đập trúng kẻ đang vung đao, *rắc* một tiếng xương ngực của đối phương gãy lìa, chất thải trào ra.

Bóng đen đáp đất đứng dậy, dáng người cao ráo khỏe mạnh, sát khí ngút trời, chính là Lục Cửu lang.

Thạch Đầu trong cơn tuyệt vọng thấy thế, không kìm được nước mắt, “Cửu lang đã về rồi!”

Lục Cửu lang phát điên, từng đao chém ra cực kỳ mạnh mẽ tàn nhẫn, khiến máu tươi bắn tung tóe khắp nhà. Sức chiến đấu của hắn vượt xa hai người kia, liên tiếp giết chết nhiều tên địch, nhưng khi số địch trong phòng giảm đi, bọn lính ngoài sân lại xông vào, cứ thế lặp đi lặp lại.

Ngũ Thôi bị thương nặng, vốn đã mất hết hi vọng, nhưng thấy Lục Cửu lang trở lại thì như được tiếp thêm sức mạnh, liều mạng chống chọi.

Ngọn đuốc trong phòng đã cháy hết, chỉ còn lại một mảng tối đen. Ba người không biết đã giết bao nhiêu tên địch, lưỡi đao cũng đã mẻ, máu tươi thấm ướt khắp cơ thể, bên tai chỉ còn nghe thấy tiếng la ó phần nộ của quân địch.

Tháp Lan gần như ngất thở, cô nàng vốn gan dạ từ nhỏ nhưng cũng chỉ biết chần ngửa, giết cừu, nào đã thấy cảnh giết chóc kinh hoàng này. Máu tươi liên tục bắn lên người cô, không rõ là của ai. Đúng lúc cô sắp suy sụp thì một tên địch bị đá văng tới gần, hấn bò dậy với ánh mắt hung ác, quyết định giết chết hai đứa đàn bà này trước.

Tháp Lan hoảng sợ tột độ, không còn đường lui, bỗng một thanh đao được nhét vào tay cô, một giọng nói vang lên bên tai, “Nắm chặt, chém từ bên phải.”

Cô chẳng kịp suy nghĩ, lập tức vung tay chém xuống, nhưng vì không biết dùng lực nên dễ dàng bị đánh bay đao. Tên địch khinh bỉ túm lấy tóc cô toan chém đứt cổ họng, đột nhiên cảm thấy đau nhói bên sườn.

Trong khoảnh khắc phân tâm ấy, một người phụ nữ khác đã tiếp cận hấn, mặt nàng tái nhợt nhưng ánh mắt chẳng chút sợ hãi, lạnh lùng xoay đao làm nát bét nội tạng của hấn, khiến hấn tru tréo thảm thiết, đẩy mạnh một cái.

Tháp Lan bị giật tóc suýt rách cả da đầu, đau đớn chảy nước mắt, hoảng hốt nhìn tên địch ngã xuống. Thấy Hàn Minh Tranh bị đập mạnh vào tường, khoe miệng rỉ máu, cô vội vàng chạy đến đỡ lấy.

Hàn Minh Tranh gần như ngất xỉu, cô nén đau nuốt ngược máu tanh trong họng, yếu ớt nói, “Giỏi lắm, Tháp Lan.”

Đột nhiên Thập Lan được tiếp thêm can đảm, cô bò tới nhắt lấy thanh đao, nắm chặt trong tay, chắn trước người Hàn Minh Tranh. Hễ thấy quân địch bị thương mà chưa chết, cô liền lao tới đâm lung tung như mổ bò xẻ dê, chẳng ngờ lại giết được ba bốn tên lính Hồi Hột.

Lục Cửu lang dùng sức siết chặt cổ một tên địch, gạt đi nhát đao chém về phía Thạch Đầu, trở đao cắt ngang yết hầu kẻ thù trong tay, ném xác hắn về phía Ngũ Thôi để ngăn cản thế công của địch. Cứ như vậy, hắn không ngừng hỗ trợ, nhưng Thạch Đầu và Ngũ Thôi đã dần cạn kiệt sức lực.

Toàn thân Ngũ Thôi ướt sũng mồ hôi hòa lẫn máu, đã đứng không vững nữa rồi, không lâu sau Thạch Đầu cũng kiệt sức ngã xuống. Chỉ còn Lục Cửu lang đơn độc chiến đấu, liều mạng bảo vệ mấy người còn lại. May thay, xác chết chất chồng lớp này lên lớp khác, lấp kín cửa sổ và cửa chính, quân địch khó lòng xông vào, thế tấn công cũng chậm lại.

Cuối cùng ngoài sân cũng yên tĩnh, trong nhà chẳng còn lại bao nhiêu. Lục Cửu lang đâm một nhát vào tim đối thủ rồi cũng theo đó gục xuống, chìm vào hôn mê sâu.

Tên địch cuối cùng bị dọa sợ khiếp đảm, thấy sát thần ngã xuống mới hoàn hồn. Hắn vừa định tiến tới cắt đầu Lục Cửu lang thì đột nhiên có bóng đen lao ra từ đống xác chết, hét lớn một tiếng. Lính địch sợ hãi, vội vã chui qua khe cửa bỏ trốn, chẳng dám quay đầu lại.

Tháp Lan buông đao xuống, ánh trăng sáng tỏ từ mái nhà võ vụn chiếu xuống, hắt lên vô số xác chết chất chồng.

Ở đầu kia của thôn làng, tiếng hò hét giết chóc xa xăm vọng lại.

Trong phòng tĩnh lặng, Lý Duệ đang đấu cờ vây với Trịnh Tùng Đường. Bên ngoài âm ỉ tiếng binh mã, âm thanh quát tháo hò hét như vũ tung trời, thế mà trong vòng, từng quân cờ nhẹ nhàng đặt xuống không một tiếng động, chỉ có tiếng nước trà đang sôi ùng ục. Mọi người yên lặng vây quanh, có cảm giác như thể dầu giữa muôn quân mà vẫn an nhiên.

Nhưng lòng Lý Duệ cứ mãi thấp thỏm. Dù biết rằng Thân Sách quân đã được huấn luyện kỹ lưỡng, đủ sức đối phó với kẻ địch, song y không tài nào xua tan được sự bất an trong lòng.

Một gia nô chết thì có sao, nhưng điều khiến y ngạc nhiên là Lục Cửu lang vốn thông minh, biết tiến thoái, luôn nhận lời mời đến trò chuyện với y, hiếm khi ở lại chăm sóc chủ nhân bị thương, nhưng không ngờ chủ nhân gặp nguy hiểm thì y lại trung thành đến thế, sẵn sàng hy sinh cả mạng sống.

Lý Duệ hạ một quân cờ, bất chợt lên tiếng, “An tiểu thư là người thế nào?”

Vân nương ngáp ngừng rồi trả lời, “Nghe nói nàng ấy bị thương rất nặng, phần lớn thời gian đều mê man. Thiếp sợ quấy rầy nàng tĩnh dưỡng nên vẫn chưa ghé thăm.”

Lý Duệ tất hiểu đó chỉ là cái cớ, khẽ cau mày.

Trịnh Tùng Đường nói đỡ, “Cũng không thể trách Vân phi. Trước đây chẳng ai để ý đến cô gái này, nhưng giờ xem ra, mối quan hệ giữa nàng ta và Lục Cửu lang không hề bình thường. Có tin đồn An phu nhân rất thích nam sắc, nuôi dưỡng nhiều trai bao. Tuy chưa rõ tính cách của An tiểu thư nhưng với dung mạo của Lục Cửu lang, có lẽ...”

Dù chưa nói hết câu, mọi người trong phòng đều hiểu ý.

Lý Duệ bỗng nhẹ nhõm, lạnh nhạt nói, “Nếu đúng là kẻ như thế thì chết cũng chẳng đáng tiếc.”

Trịnh Tùng Đường không muốn thấy hoàng tử phải hao tổn tâm trí vì chuyện không đáng, chuyển sang đề tài khác, “Bệ hạ đã ra chỉ dụ lệnh Điện hạ đích thân ban thưởng cho Hàn gia, tin tức cũng đã truyền đến Hà Tây, chắc chắn bọn họ sẽ phái người đến đón. Dù thái độ của họ thế nào, Điện hạ chỉ cần lặng lẽ quan sát là được.”

Lý Duệ hơi khó chịu, “Chẳng lẽ chỉ vì một trận đại thắng mà Hàn gia trở nên kiêu ngạo?”

Trịnh Tùng Đường khéo léo đáp, “Tuy nói dưới bầu trời này tất cả đều là đất của Thiên tử, nhưng Bệ hạ cũng không thể trực tiếp

cai quản vạn dân. Hà Tây đã trở thành đất của người Hồ nhiều năm, lòng trung thành của họ còn chưa rõ, nên cẩn trọng vẫn hơn.”

Lý Duệ trầm ngâm, “Thế lực của quan lại biên cương có thể che trời. Nghe nói hồi phụ hoàng còn ở tiếm đế*, có một lần đến Phạm Dương, từng bị Tiết độ sứ nơi đó xem thường.”

() Tiếm đế là nơi Hoàng đế từng trú ngụ trước khi đăng cơ.*

Trịnh Tùng Đường vuốt râu, “Ở Hà Tây ngoài Hàn gia ra, Bùi thị Cam Châu cũng không thể coi thường. Họ đã duy trì mối quan hệ với quân Sóc Phương nhiều năm, còn giao hảo với các nước như Cao Xương, Vu Điền, mượn thương lộ giao liên khắp nơi. Nhờ có sự giúp đỡ của Bùi gia mà lần này chúng ta mới có thể thuận lợi đi qua Lương Châu, còn nhận lệnh của triều đình âm thầm điều tra, không báo cho Hàn gia biết.”

Lý Duệ không khỏi thắc mắc, “Bùi gia biết nắm bắt thời cơ như vậy, chứng tỏ bọn họ có nhiều toan tính, tại sao lại chịu phục tùng Hàn gia?”

Trịnh Tùng Đường từ tốn giải thích, “Hà Tây là vùng đất đầy chiến tranh, tuy chủ yếu là người Hán nhưng cũng có các bộ tộc khác như Túc Đặc, Thổ Dục Hồn, Thiện Thiện, Đạt Gia, Nam Sơn, Thông Giáp, vân vân. Chỉ có Hàn đại nhân mới có thể kiểm soát được những cuộc nội đấu giữa các bộ tộc. Sau khi nắm quyền ở Hà Tây, ông ấy kết giao với các nước Tây Vực, khuyến khích thương nhân, quét dọn thô phi, xây dựng thủy lợi, thậm chí còn khoan dung với tàn quân Hồi Hột, khiến dân chúng tôn kính như thần.”

Lý Duệ dừng lại một lúc, vừa khen ngợi vừa cảnh báo, “Quả là một nhân vật tài ba. Nếu không phải là anh hùng như vậy thì rất khó thu phục được Hà Tây; nhưng nếu quá anh hùng, chưa chắc đã chịu an phận ở Hà Tây.”

Trịnh Tùng Đường tiếp lời, “Đúng là vẫn nên dè chừng Hàn gia. Nghe nói con gái trong nhà được gả cho nhiều quý tộc của các bộ tộc khác, có hậu thuẫn to lớn, nhưng lâu dần các bộ tộc này cũng khó tránh khỏi tự cao tự đại, đã có dấu hiệu nội chiến. Hiện giờ Hàn đại nhân đang ở thời kỳ đỉnh cao, vẫn còn áp chế được tình hình, nhưng về lâu dài thì rất khó nói trước.”

Lý Duệ suy nghĩ một lát, “Nghe bảo các con trai nhà bọn họ cũng không tệ?”

Trịnh Tùng Đường đáp, “Không chỉ con trai quả cảm võ dũng mà ngay cả con gái cũng nắm quyền chỉ huy. Lần này người đã đánh bại mười vạn quân mai phục chính là Hàn tiểu thư.”

Nhắc đến việc này, Lý Duệ rất không hài lòng, “Quân Sóc Phương thật chẳng ra gì, lại để nhiều quân địch như vậy tiếp cận, suýt nữa đã làm hỏng đại chiến. Phải thanh trừng mạnh tay mới được.”

Trịnh Tùng Đường cũng đồng tình, “Đã bắt được vài tên rồi, nghe nói có liên quan đến nội gián Thỏ Phồn ẩn náu trong Thiên Đức quân từ mấy năm trước. Lúc đó Đại hoàng tử đã áp chế không điều tra kỹ nên mới để lại mối họa này.”

Lý Duệ cười lạnh, “Hoàng huynh vốn có danh tốt, nhưng thuộc hạ lại thói nát. Cho dù xảy ra một chuyện như vậy thì chắc chắn vẫn sẽ có đại thần lấy lòng khoan dung để biện hộ cho y.”

Chuyện liên quan đến hoàng cung không tiện nói nhiều ở bên ngoài, vừa hay ván cờ kết thúc, Trịnh Tùng Đường nâng chén trà uống.

Vân nương thấy bầu không khí có vẻ khác lạ, bước lên thu dọn quân cờ, nhẹ nhàng cười nói, “Thiếp tưởng nữ tướng quân chỉ là chuyện trong truyện kể, hóa ra là thật sao?”

Lời nói dịu dàng của mỹ nhân khiến cơn giận của Lý Duệ dịu bớt đôi phần, y thản nhiên đáp, “Tất nhiên là thật, đáng tiếc đã vong trận, nếu không còn có thể gặp mặt.”

Vân nương giả vờ ngạc nhiên kêu lên, “Người đã chết rồi sao?”

Lý Duệ chỉ đáp, “Lấy hai vạn địch mười vạn, sống sót mới là kỳ lạ.”

Dứt lời, y không khỏi suy nghĩ, lần này quân Sóc Phương thất bại khiến Hàn gia mất đi một cô con gái dũng mãnh, chắc chắn sẽ oán giận, không thể không an ủi kỹ càng.

Ngoài trời đã hửng sáng, đoàn thương buôn đại thắng, quân Hồi Hột kẻ chết tên bỏ chạy. Thần Sách quân đi từng nhà trong thôn làng kiểm tra kỹ càng, đề phòng còn sót lại kẻ địch.

Lý Duệ còn trẻ, suốt đêm không ngủ mà vẫn không mệt mỏi. Người hầu đã bày sẵn bữa sáng thịnh soạn.

Vừa dùng bữa xong thì Hạ Húc bước vào. Hắn dẫn theo một cô gái trẻ, áo quần lấm lem máu, rõ ràng đã trải qua tình cảnh kinh hoàng, đôi mắt đỏ hoe, rụt rè sợ hãi.

Hạ Húc bẩm báo với vẻ mặt kỳ lạ, “Cô gái này được thuộc hạ phát hiện trong lúc lục soát, tự xưng là tiểu thư An gia ở Sa Châu. Đoàn thương buôn bị loạn binh cướp bóc, đêm qua nàng ta bị bắt đến thôn này.”

Mọi người trong phòng sững sờ, Vân nương kinh ngạc thốt lên, “Đây là An tiểu thư? Vậy người mà Điện hạ đã cứu là ai?”

Chương 57: Xích Hoàng trở về

Loạn binh phá phách nửa thôn làng, những cột khói xám bốc cao thấu trời, khắp nơi la liệt xác chết, khó lòng gặp được một bóng người còn sống.

Tuy Lý Duệ đã từng đọc về cảnh binh đao tàn khốc trong sách, nhưng làm sao so được với cảnh tượng rừng rợn khi tận mắt chứng kiến. Ánh mắt y trở nên nghiêm nghị, bước chân nặng trĩu, không khỏi tự nhủ nhẽ ra khi loạn binh kéo đến, y nên lập tức ra lệnh cho hộ quân xuất kích.

Trịnh Tùng Đường hiểu được tâm tư của chủ nhân, khuyên nhủ, “Điện hạ thân phận tôn quý, tuyệt đối không thể xảy ra điều sơ sót, đâu thể điều động hộ quân lung tung. Thôn dân gặp nạn âu cũng là số trời, Điện hạ chớ quá bận lòng.”

Lý Duệ nhẹ nhõm phần nào, tiếp tục tiến bước. Đến khi tới trước sân nhà của mấy người Lục Cửu lang, y không khỏi sững người kinh hãi.

Một nhà nông nhỏ bé bình thường lại như biến thành địa ngục Tu La. Cửa chính bị phá tan, mái nhà sụp một nửa, thây xác binh lính Hồi Hộ chất cao lên đến cửa sổ. Máu chảy ra từ thêm cửa, tràn khắp sân thành một vũng đen tím, mùi tanh nồng nặc khiến người ta buồn nôn.

Tại một góc cao hơn không bị ngập nước có hai người đàn ông thân mình đầy máu, băng vải quấn khắp người họ.

Lục Cửu lang cũng ở gần đấy, cẩn thận đỡ một người dậy để đút nước. Đó là một cô gái sắc mặt xám xịt, đang hấp hối trong tấm chăn cũ kỹ. Mặt mũi hần trữu nặng, quần áo rách bươm, trông như quỷ dữ bò ra từ hồ máu, song động tác lại hết sức nhẹ nhàng.

Ai ai cũng chấn động trước cảnh tượng ấy, khó lòng tưởng tượng nổi sự việc đêm qua dữ dội thế nào.

An Anh hoảng hốt kêu lên, kích động đến mức phải lấy tay bịt miệng, hóa ra người đêm qua cứu cô không phải là ảo giác, “Là anh...”

Việc hai người có quen biết khiến mọi người rất kinh ngạc. Hạ Húc cất tiếng chất vấn, “Rốt cuộc ai trong các người mới là người của An gia?”

An Anh chưa kịp trả lời, nhác trông thấy cô gái nằm trong vòng tay Lục Cửu lang thì giật thót, “Đây chẳng phải là... sao lại...”

Mọi người càng không hiểu gì, Lục Cửu lang đã cắt lời, “Cô ta là thiên kim của An gia.”

Lý Duệ đã bình tĩnh trở lại, vừa nghe thấy thế thì lòng trào lửa giận. Chẳng ngờ y đã qua lại với một kẻ lừa đảo nhiều ngày, còn có ý định thu nạp hắn ta.

Hạ Húc càng tức giận quát lớn, “Cô ta là người của An gia, vậy người từ đâu tới? Chủ nhân của người rớt cuộc là ai?”

Lục Cửu lang nhẹ nhàng đặt người trong lòng xuống, đứng thẳng dậy. Hắn vốn dĩ cao lớn, giờ đây toàn thân đầy thương tích, trang phục tóc tai nhuốm máu, tỏa ra khí thế dữ dội. Nếu nói lúc trước hắn như một con chó nhà hiền lành thì nay đã hóa thành một con sói hoang đáng sợ.

Hạ Húc lập tức đứng chắn trước mặt Lý Duệ, kinh hãi nhận ra mình đã quá sơ suất. Hắn ta tuyệt đối không phải người bình thường, càng không thể nào là một quân gia, vậy mà trước đó mình không hề phát hiện, còn để hắn trà trộn tới cạnh hoàng tử. Nếu hắn có ác ý, hậu quả cực kỳ khó lường!

Lục Cửu lang lạnh lùng, không có ý định tiến tới, “Ta đến từ Xích Hỏa quân, giữ chức phó doanh. Vị này là con gái của Hà Tây Tiết độ sứ Hàn đại nhân, thống lĩnh mấy vạn tinh binh Xích Hỏa quân, chủ soái Hàn Thất tướng quân. Để phối hợp với đại quân tiêu diệt Hồi Hột, nàng đã dẫn quân quyết chiến với mười vạn lính Phồn tại Độc Sơn Hải, sau bị trọng thương lưu lạc đến nơi này.”

Không một ai có thể lường tới câu trả lời ấy, mọi người kinh hoàng, ánh mắt đều thay đổi.

Ngoài sân vang lên tiếng bước chân dồn dập, người phụ nữ Ôt Mạt đầu tóc rối bù, tay cầm chén sứ mẻ lao vào, chẳng màng đến ai, vội vã nói, “Vết thương của tướng quân ra sao rồi? Tôi tìm được một

con dê sống, đã vắt lấy sữa, còn nhặt được nửa miếng bánh, có thể ngâm mềm để đút cho cô ấy.”

Như có mũi kim vô hình đâm vào lòng Lý Duệ khiến y cảm thấy khó chịu.

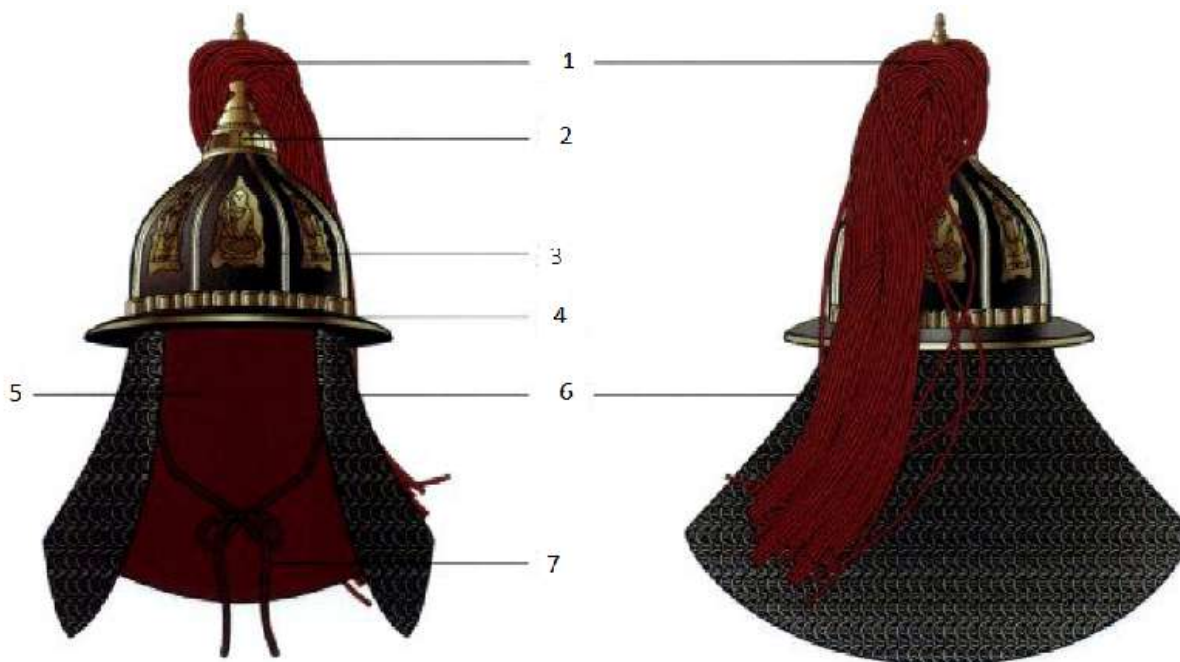
Vừa kết thúc trận đại chiến, Hàn Bình Sách lập tức dẫn quân tiến về Độc Sơn Hải, tìm đến thung lũng nơi Xích Hỏa quân đã chiến đấu ác liệt.

Gió lạnh rít gào, một cõi hoang vu với vô số thi thể vẫn giữ nguyên tư thế lúc chết, nằm rải rác khắp thung lũng. Tro tàn từ đồng lương thực bị đốt cháy rải đầy mặt đất, từng đàn kền kền tham lam rỉa thịt xác chết, bị quân đội dọa sợ vỗ cánh bay lên, nhưng chúng vẫn lượn vòng trên không không chịu rời đi.

Thanh Mộc quân vốn đã quen với chiến trường, thường gặp cảnh chết chóc, nhưng hiếm khi chứng kiến cảnh tượng tàn khốc thế này, chúng binh sĩ không khỏi kinh nể.

Hàn Bình Sách sai người lục tung thung lũng nhưng vẫn không tìm thấy em gái đâu, chỉ nhặt được một chiếc tua mao(*) từ nơi nhiều xác chết nhất. Chiếc tua đỏ mềm mại bị máu đen đông cứng thành cục, là thứ chính tay Hàn phu nhân buộc cho em gái. Chàng nắm chặt trong tay, đứng lặng hồi lâu, cảm giác không chân thực, không biết phải trở về đối diện với mẹ ra sao.

(*) *Tua mào là thứ được gắn trên đỉnh mũ giáp.*



Mọi người thu thập thi thể của Xích Hỏa quân, chôn cất cẩn thận rồi dùng lửa lớn thiêu đốt xác địch, khói đen bốc cao ngút trời.

Những người dân du mục ở xa trông thấy cột khói thì đưa những thương binh may mắn còn sống tới. Hàn Bình Sách hỏi thăm mới biết em gái trọng thương bị bắt, nhưng quân địch đã sớm rút lui, tính ra đã đến Lương Châu, dù có truy đuổi cũng không thể giải cứu. Chàng đau đớn tuyệt vọng, đành từ bỏ mà trở về, giúp cha sắp xếp các bộ lạc hàng phục, kiểm tra chiến lợi phẩm, chia quân từng đợt quay về.

Không ngờ bảy tám ngày sau, chàng đột nhiên nhận được quân lệnh, phải cùng Bùi Hành Ngạn đi nghênh đón sứ thần triều đình.

Hàn Bình Sách tuy cương trực nhưng cũng cảm thấy kỳ lạ, không khỏi hỏi Bùi Hành Ngạn, “Đại chiến vừa kết thúc mà sứ thần đã đến Hà Tây, lại còn là Ngũ hoàng tử đích thân tới, sao trước đó không có một chút tin tức nào?”

Bùi Hành Ngạn không biết nội tình, nghĩ rằng chàng trách nhà họ Bùi không nắm rõ tin tức, dấm dẳng đáp, “Bùi gia đâu phải thần tiên, làm sao biết được triều đình sẽ sắp xếp thế nào, chắc chắn là đến để phong thưởng, Hàn gia sẽ được khen thưởng không ít đâu.”

Tâm trạng Hàn Bình Sách vô cùng tệ, lâm bầm, “Dù được ban thưởng nhưng binh lực tổn thất nặng nề thế này, muốn khôi phục cũng tốn không ít thời gian.”

Bùi Hành Ngạn đã nghe tin hai vạn Xích Hỏa quân tử trận, khiến năm quân đều bàng hoàng, nhưng riêng hắn lại lặng lẽ thở ra. Hàn Thất đã mất, hôn sự đương nhiên sẽ đổ vỡ. Dù lúc này Hàn Bình Sách có nói lời không vui thì hắn cũng chẳng quan tâm.

Tuy hai người đã ở chung trong doanh trại Thanh Mộc hơn một năm nhưng vẫn chưa hề hoà hợp, dọc đường đi ngược ngập vô cùng. Chỉ đến khi gặp Ngũ hoàng tử thì bầu không khí u ám mới tan biến.

Lý Duệ là người thay Thiên tử tuần hành nên không thiếu phần phô trương thanh thế. Y cởi bỏ thường phục, thay trang phục lộng lẫy chứng tỏ sự cao quý, rất ra dáng phong thái của dòng dõi Thiên hoàng.

Hàn Bình Sách lần đầu diện kiến hoàng tử không khỏi cảm thấy bối rối, vừa cung kính vừa ngẩn ngơ trả lời.

Bùi Hành Ngạn có dung mạo vượt trội hơn Hàn Bình Sách, những năm gần đây còn được cha dẫn tới các bữa tiệc xã giao nên ứng xử khéo léo, dễ dàng thu hút sự chú ý.

Lý Duệ cũng tán thưởng, “Hà Tây tuy là vùng biên cương nhưng nhân tài xuất hiện lớp lớp. Hàn tiểu tướng quân dũng mãnh hơn người, Bùi tiểu tướng quân cũng vô cùng xuất sắc.”

Hàn Bình Sách lúng túng tạ ơn, chàng vốn không giỏi về mấy chuyện này, lấy làm mừng khi Bùi Hành Ngạn chịu trả lời thay mình.

Bùi Hành Ngạn quả thực đối đáp lưu loát, “Ngũ hoàng tử vạn dặm xa xôi tới, đủ thấy Bệ hạ rất quan tâm đến bách tính Hà Tây. Hàn đại nhân chỉ hận không thể đích thân đón tiếp, đã ra lệnh cho toàn thành Sa Châu quét tước sạch sẽ, treo đèn kết hoa. Chỉ cần Điện hạ đến, nhất định sẽ cảm nhận được tấm lòng chân thành của dân chúng Hà Tây.”

Một lời nói khiến Lý Duệ rất ưng ý, “Hàn đại nhân thật có lòng, làm phiên hai vị tướng quân sau đại chiến còn phải đến nghênh đón.”

Nói không mệt là giả, Bùi Hành Ngạn cũng không muốn làm kẻ hầu cho nhà họ Hàn nhưng bị thúc phụ ra lệnh phải tới, lúc này hắn tiếp tục nói khéo, “Điện hạ thân thể ngàn vàng, đi đường vạn dặm xa xôi, còn vất vả gặp bội mà vẫn quan tâm đến vậy, khiến chúng thần

thật sự hồ thẹn. Nếu Điện hạ cần gì xin cứ nói với chúng thần, để chúng thần có thể dốc sức cống hiến chút công mọn.”

Lý Duệ cũng không từ chối, “Quả thực hiện tại ta có chuyện muốn hỏi.”

Bùi Hành Ngạn buột miệng khách sáo không ngờ lại khiến đối phương mở lời thật, hai người lập tức tập trung lắng nghe.

Tùy tùng dẫn một người tới, trông có vẻ mình đầy thương tích, đầu cúi gục, lê bước chậm chạp, dường như có chỗ bất tiện.

Lý Duệ hỏi, “Hai vị có nhận ra người này không?”

Người kia ngẩng đầu lên, Hàn Bình Sách thoáng chốc sững sờ, “Lục Cửu lang!”

Chàng vốn cực kỳ ghét bỏ kẻ này, nay em gái chàng bị quân Phồn bắt giữ còn Lục Cửu lang lại xuất hiện bên cạnh Ngũ hoàng tử, chắc chắn hẳn ta đã đào tẩu rồi dùng thủ đoạn nịnh hót bề trên. Hàn Bình Sách căm ghét vô cùng, bất giác thể hiện ra ngoài, gầm lên một tiếng, “Sao ngươi lại ở đây!”

Tuy bình thường chàng có tướng mạo chân chất nhưng dù gì vẫn là mãnh tướng từng trải qua bao trận chiến đẫm máu, một khi nổi giận vô cùng đáng sợ.

Vậy mà Lục Cửu lang không hề sợ hãi, “Thuộc hạ luôn đi theo bảo vệ Hàn Thất tướng quân, bảo vệ nàng ấy thoát khỏi đại quân người Phồn.”

Hàn Bình Sách gần như không tin nổi, nắm chặt vai đối phương, “Người nói gì!”

Ngón tay chàng cứng như gọng kìm, siết rất lực, Lục Cửu lang cũng không vùng vẫy, ngẩng cao đầu nói, “Hàn Thất tướng quân bị trọng thương, đến thôn làng may gặp được Ngũ hoàng tử cứu giúp.”

Ở phía sau, một cỗ xe ngựa từ từ được kéo đến, tùy tùng vén rèm lên, xuất hiện bên trong chính là Hàn Minh Tranh. Dung nhan nàng tiêu tụy, môi tím tái, vốn đã hồi phục nhưng sau khi đựng độ loạn binh thì phế phủ lại bị thương nặng hơn, khó khăn lắm mới được Thập Lan đỡ dậy, hơi thở dồn dập.

Lục Cửu lang chợt cảm giác kỳ lạ, hơi thở của Hàn Minh Tranh đã thay đổi.

Dù nàng đang rất yếu nhưng vẫn giữ được sự bình tĩnh đoan trang, luôn trong thế sẵn sàng đối phó với bất kỳ tình huống nào. Thế mà trong chớp mắt nhìn thấy anh trai, nàng lập tức thả lỏng, đôi mắt đẹp rung rung, không còn là nữ tướng quân lạnh lùng mà chỉ là người em gái đau đớn yếu đuối, giọng thều thào, “Bình Sách, hai vạn người đã mất rồi... binh lính của muội đều xuất sắc...”

Hàn Bình Sách như trông thấy kỳ tích, lao tới bám vào thành xe, nói năng lộn xộn, “Mất cũng không sao, người còn sống là tốt rồi... Cha cũng khen muội xuất sắc...”

Chàng cẩn thận chạm vào đầu em gái, xác nhận đây không phải là ảo ảnh, trong lòng trào dâng niềm sung sướng vô bờ bến,

không kìm được hét lớn với đại quân phía sau, “Hàn Thất tướng quân chưa chết! Nàng ấy còn sống!”

Thanh Mộc quân bỗng chốc náo động, nhanh chóng lan tỏa niềm vui, có binh sĩ chạy quanh loan tin, dần dà hòa thành hàng ngàn tiếng hô vang dậy, chấn động cả vùng trời. Đoàn thương buôn giật mình, ngay cả hộ quân cũng cảnh giác.

Tuy Lý Duệ không hiểu giọng Hà Tây nhưng cũng chấn động trước khí thế đó, ngạc nhiên hỏi, “Bọn họ đang hô cái gì thế?”

Lục Cửu lang nhìn cô gái trong xe, thấy hàng mi nàng ướn ắt, dáng vẻ yếu ớt, nén đau dựa dẫm vào anh trai, nhẹ giọng đáp, “Xích Hoàng.”

Từng tiếng hô vang cái tên “Xích Hoàng” như con sóng trải dài bốn phương tám hướng, chứa đựng niềm ngưỡng mộ và yêu thương vô hạn.

Hàn Bình Sách không giỏi giao tiếp nhưng tính tình chân thật, yêu thương anh em, có danh vọng rất cao trong quân đội, một tiếng hô tựa sấm vang.

Lý Duệ không khỏi nhìn chàng bằng con mắt khác, thấy chàng sắp xếp chu đáo, hành quân cẩn trọng, liên tục có trình sát trở về báo cáo tin tức, nắm rõ tình hình trong vòng trăm dặm thì càng thêm tán thưởng, không hổ danh là thanh niên tướng lĩnh lừng danh nhất Hà Tây.

Bùi Hành Ngạn theo sát hoàng tử, trong lòng lấy làm bức bối. Rõ ràng mình đối đáp khéo léo, ăn nói cẩn trọng, vượt trội hơn hẳn khúc gỗ Hàn Bình Sách, vậy mà Ngũ hoàng tử lại không mấy chú ý, thậm chí còn hứng thú với cả kẻ hèn mọn Lục Cửu lang.

Khi Lý Duệ hỏi đến lần nữa, Bùi Hành Ngạn cố điều chỉnh biểu cảm, thản nhiên đáp, “Người này trước đây chỉ là một kẻ lưu manh, cũng chưa từng giữ chức vụ quan trọng trong quân, chẳng biết thế nào mà lần này lại lập công lớn, có lẽ vận may tốt chẳng.”

Những lời này thật khó có thể khiến người khác tin tưởng, sự thông minh kín đáo, dũng mãnh ngoan cường cùng với các tài năng khác của Lục Cửu lang đều là những điều mà mọi người đã tận mắt chứng kiến.

Lý Duệ từ tốn nói, “Dù là vận may, nhưng có thể cứu người từ trong đại quân mấy vạn nhân thủ thì cũng là người dũng khí vô song, lại càng trung thành tận tụy với Hàn Thất tướng quân.”

Bùi Hành Ngạn cố nén cười khẩy nhưng vẫn để lộ vẻ giễu cợt, “E rằng ngay cả Hàn Thất cũng không ngờ hẳn trung thành tới vậy. Người này do Hàn gia nuôi dưỡng, nếu Điện hạ muốn tìm hiểu, chỉ cần hỏi Hàn tiểu tướng quân sẽ rõ.”

Ánh mắt Lý Duệ thoáng trở nên lạnh lùng, Bùi thiếu chủ tuy dung mạo tuấn tú, giỏi ăn nói nhưng ngạo mạn tự phụ, đến mức không phân biệt được tôn ti, y không thèm để ý nữa, chuyển sang trò chuyện cùng Trịnh Tùng Đường.

Bùi Hành Ngạn bị bỏ lại một bên, trong lòng càng thêm uất ức, đơ mặt theo sau.

Trên chiếc xe ngựa phía sau, Vương Trụ ôm lấy đồng đội khóc lóc một hồi, mắt sưng húp, “Lũ ngốc các ngươi! Còn tưởng không gặp lại nhau nữa rồi.”

Ngũ Thôi cùng Thạch Đầu bị chém mười mấy nhát, may nhờ da dày thịt chắc mới sống sót, cả hai nằm cạnh nhau trong xe dưỡng thương, rảnh rỗi cũng chỉ có thể đánh rắm, thấy đồng bọn tới thì hớn hờ không thôi.

Ngũ Thôi mắng chửi, “Ai bảo ngươi không ở đó, nếu theo Lục Cửu, nhiều thêm một người thì ta đâu đến nỗi bị chém như vậy.”

Thạch Đầu thực tế hơn, “Hắn chắc chắn sẽ là người đầu tiên nằm xuống, cuối cùng vẫn là chúng ta bảo vệ hắn.”

Vương Trụ vừa khóc vừa cười, sụt sịt đến nỗi mũi nở bong bóng, “Sử Dũng cũng còn sống, đúng là may mắn, chỉ tiếc Lý Tương đã mất rồi.”

Một câu nói khiến vành mắt mọi người đỏ hoe, ai trong số họ chẳng phải là huynh đệ cùng vào sinh ra tử.

Ngũ Thôi ho khan che giấu sự chua xót, cố tỏ vẻ nhẹ nhõm, “Phen này Cửu lang nở mày nở mặt rồi, nếu không có hắn thì tướng quân đã tiêu đời!”

Cuối cùng hai người bọn họ cũng tìm được đối tượng để khoe khoang, nước bọt văng tung tóe tranh nhau kể chuyện, thối phòng nguy hiểm lên gấp bội lần.

Vương Trụ càng nghe càng hoảng hốt, “Các người được thân tiên nhập hồn hả, làm sao có thể sống sót ra khỏi đó?”

Ngũ Thôi đắc chí, “Ngũ hoàng tử còn đưa con gái An gia đến đối chất, ai dè Lục Cửu vừa tiết lộ thân phận của tướng quân, bọn họ đều chết lặng!”

Thạch Đầu cười vui vẻ, “Hóa ra cái người nói nửa câu đó là thái giám trong cung, trời ạ, ngoài Cửu lang ra ai mà đoán được!”

Hoàng tử, hoàng cung rồi nào là thái giám, đối với người dân biên cương mà nói tựa như chuyện trong truyền thuyết, nào ngờ có một ngày lại chạm mặt.

Lục Cửu lang cũng bị thương nhiều chỗ nhưng nhẹ hơn hai người họ, miễn cưỡng có thể cử động, dựa vào thành xe nghe đồng đội lảm nhảm.

Đương nhiên suy đoán của hắn không chỉ dựa vào một tên hoạn quan. Những người bên cạnh Lý Duệ đều có phong thái cao quý, lời lẽ thanh cao, vô hình trung tỏ vẻ sự uy nghi, có thể nhận ra họ đã quen sống ở nơi quyền cao chức trọng, nhưng lại đối xử với Lý Duệ hết mực cung kính, chắc chắn là do thân phận cách biệt lớn. Thêm vào đó là những tinh binh đi cùng mang theo nhiều binh khí, sau một hồi thăm dò quan sát, tự nhiên suy đoán được phần nào.

Ngũ Thôi sờ sợi dây băng trước ngực, “Nếu không tình cờ gặp loạn binh thì đã chẳng đến nỗi thê thảm thế này, xém chết vì bãi nước triều của Thạch Đầu, may mà ta mạng lớn.”

Thạch Đầu xấu hổ đỏ mặt, “Đâu phải mạng người lớn, nếu không có Cửu lang thì người đã bị chém thành mười tám khúc rồi!”

Ngũ Thôi cười mắng, “Người khác gì ta hả? Lúc ta ngã xuống còn nghe người gào khóc, đồ ngốc!”

Vương Trụ lại sụt sùi chực khóc.

Ngũ Thôi cảm thán, “Tướng quân còn bảo Lục Cửu sẽ không trở về, may mà đã nói trật.”

Lục Cửu lang ở ngoài xe giật mình, “Vì sao nàng lại nói vậy?”

Ngũ Thôi cười hì hì, “Chắc tướng quân đã đoán ra thân phận của quý nhân, nghĩ người trèo cao nơi khác, cũng may tiểu tử nhà người có nghĩa khí, không bỏ rơi huynh đệ.”

Lục Cửu lang quay đầu đi, không nói thêm một lời.

Chương 58: Đầu cơ kiếm lợi

Với triều đình Trung Nguyên thì Tây Bắc là chốn hoang vu nhiều gió, khí hậu lạnh lẽo, nhiều bộ tộc chung chạ, dân phong lại hiếu chiến, chiến loạn kéo dài liên miên, quả thật không phải là vùng đất màu mỡ.

Dọc đường đi Lý Duệ chỉ thấy toàn là sa mạc mù mịt cát bụi, các thôn trấn phần lớn nghèo khổ, thành thử chẳng kỳ vọng mấy về Sa Châu. Cho đến khi Hàn Nhung Thu đích thân nghênh đón ba mươi dặm, tháp tùng y vào thành, lúc ấy mới thấy được sự phồn hoa nơi biên cương khác hẳn Trung Nguyên.

Sa Châu hiện nay còn vượt xa các vương đô của các nước Tây Vực. Trời rộng trong xanh, vô số các tòa lầu cao chạm thấu mây, tường nhà dân trát bùn trắng họa hình vẽ, sạch sẽ và tao nhã, người đi đường mặc trang phục y hệt phong cách Hoa Hạ. Dân chúng toàn thành hết sức nhiệt tình với đoàn sứ thần, thậm chí người lớn tuổi xúc động rơi nước mắt, nhìn xe quỳ lạy, tranh nhau ném hoa quả, niềm vui tươi sáng và thuần khiết ấy đã khiến Lý Duệ cảm động.

Y thay mặt Thiên tử đọc chiếu chỉ, khen ngợi Hàn Nhung Thu, phong ông làm Kim Ngô Đại tướng quân, ban thưởng vàng bạc châu báu. Cả nhà Hàn thị quỳ xuống cảm tạ, kính cẩn nhận chiếu thư, tiếp đến là những buổi yến tiệc không ngớt.

Hàn Nhung Thu tiếp đãi Lý Duệ cực kỳ long trọng, còn triệu tập các hào tộc và thủ lĩnh bộ lạc của mười một châu tới, lần lượt báo cáo tình hình quân phòng và cư dân của các châu. Lý Duệ nghe rất kỹ, vô cùng hài lòng với sự sắp xếp của ông.

Các hào tộc đua nhau dâng lễ, gia chủ họ Triệu là Triệu Xa đích thân đến chào đón hoàng tử, đồng thời không quên giúp đỡ người tình cũ.

An phu nhân dẫn con gái đến tạ ơn Ngũ hoàng tử, vừa bày tỏ lòng biết ơn vừa muốn kết thân, bà không tiếc của cải dâng lên những kỳ trân dị bảo, khiến cả đại sảnh trầm trồ khen ngợi, cảm thán về sự giàu có của An gia.

Lý Duệ vốn nghĩ có thể trọng dụng An gia, nhưng giờ đây đã chẳng còn cần thiết, chỉ nhìn lễ vật rồi qua quýt vài câu, thậm chí cũng không buồn liếc tiêu thư An Anh ăn mặc lộng lẫy lấy một lần.

An phu nhân tuy thất vọng nhưng cũng nằm trong dự liệu, dù sao dung mạo con gái mình cũng không bằng Trắc phi của Ngũ hoàng tử. Bà ta không lãng phí cơ hội, chuyển sang tặng bốc Vân nương đang được các quý phụ vây quanh.

Vân nương sớm đã nghe danh tiếng của An phu nhân, hiểu rõ dụng ý của bà ta, mở lời châm chọc, “Phu nhân quá khen, Điện hạ vốn nhân từ, nào có chuyện thấy chết mà không cứu, tiện tay cứu lệnh ái chứ không có gì đặc biệt, không cần quá lời tạ ơn. An tiểu thư may mắn thoát nạn, hà tất gắng gượng ra ngoài giao du, nên tịnh dưỡng cho tốt mới phải.”

Một câu nói cực kỳ không khách khí, làm mất mặt đối phương tại chỗ, có vài quý phụ đã khẽ che miệng cười thầm.

Nhưng An phu nhân vốn quen phong ba bão táp, thản nhiên dẫn con gái lui về một góc, còn An Anh không có định lực bằng mẹ, mặt đỏ bừng xấu hổ, “Chúng ta về thôi mẹ.”

An phu nhân không đổi sắc mặt, vuốt nhẹ mái tóc con gái, “Có gì mà phải bức, chẳng qua nàng ta muốn độc chiếm Điện hạ, người có ý định ấy đâu chỉ mình mẹ, nhà nào chẳng có toan tính?”

Quả đúng thế thật, nhiều thế gia dẫn theo con gái khuê phòng đến là hy vọng được hoàng tử để ý, để gia tộc được nương nhờ phát lên.

An Anh âm ức muốn khóc, “Nhưng tại sao nàng ấy chỉ đối xử với mẹ như vậy, con tuyệt đối chưa từng đắc tội với nàng.”

An phu nhân biết rõ việc này liên quan đến danh tiếng của mình, nhưng bà ta phóng túng nhiều năm, từ lâu đã không bận tâm đến lời của người khác, “Không liên quan tới con, Điện hạ không để ý thì thôi, mẹ sẽ tìm cho con một lang quân tốt khác, con nghĩ sao về Lục Cửu lang?”

An Anh im lặng, dù cô được đội thương buôn đưa về nhưng lại bị mọi người lạnh nhạt coi thường, như một con kiến nhỏ bé, chẳng thể nào sánh nổi với Hàn Thất tiểu thư. Trong thời gian đó cô cũng đã tìm cách cảm tạ Lục Cửu lang, nhưng hắn không hề rời khỏi Hàn Thất tiểu thư và đồng đội, chẳng hề để ý đến mình, nghĩ lại càng

thêm chua xót, “Vô ích thôi, chắc anh ta vẫn còn ghi hận chuyện năm xưa–”

An phu nhân vốn chẳng để mắt tới người này, chỉ coi hắn là đồ chơi của Hàn Thất tiểu thư, nhưng từ khi nhận được tin từ nhà họ Triệu, lại thấy Lục Cửu lang lần này trở về danh tiếng lừng lẫy thì nảy sinh ý định.

Tên kia xuất thân thấp kém, ở quân đội lâu năm nào biết đến cảnh phù hoa sa đọa, nhân lúc thân phận hắn chưa rõ ràng thì cho hắn chút ngon ngọt, một khi dụ dỗ hắn trở thành con rể, có Hàn gia làm chỗ dựa thì còn gì phải lo?

An phu nhân tự tin nói, “Sợ gì chứ, hiện giờ nó đã cứu con, mẹ sẽ tặng một phần lễ trọng, mời nó tham gia vài buổi tiệc giao lưu của thế gia, hai đứa qua lại nhiều lần, chẳng phải sẽ lại quen thân hay sao?”

An Anh buồn bã nói, “Mẹ từng muốn biến anh ta thành... loại người đó, làm gì có chuyện anh ta quên được mối nhục xưa.”

An phu nhân khẽ cười, “Đứa con ngốc, con nào hiểu được sức mạnh của đồng tiền, chỉ cần sử dụng đúng cách thì dù oán hận lớn đến đâu cũng có thể xóa sạch, ai lại đi gây thù với tiền bạc chứ.”

Rồi bà không nói thêm với con gái, chỉ liếc mắt đưa tình với người tình cũ Triệu Xa.

Kế sách của An phu nhân có khéo đấy, nhưng nay Lục Cửu lang đã nổi danh, đâu chỉ có mình bà ta để mắt đến hần.

Liên tiếp mấy ngày có không ít người nhắc tới Lục Cửu lang trước mặt Hàn Nhung Thu, lời lẽ hàm ý muốn ông dẫn Lục Cửu lang đến dự yến tiệc. Hàn Nhung Thu chỉ mập mờ đáp lại, thấy Bùi Hựu Tĩnh tới thì đích thân dẫn ông ta ra mắt Ngũ hoàng tử.

Nhuệ Kim quân lập nhiều chiến công hiển hách, lần này Bùi Hựu Tĩnh được phong làm Trưởng sứ, Lý Duệ cùng ông đàm luận một hồi, cũng bắt đầu có cái nhìn khác về Bùi gia.

Bùi Hựu Tĩnh cũng không vội vàng kết giao mà lui xuống đúng lúc, cùng Hàn Nhung Thu ôn chuyện, bất đắc dĩ nói, “Hành Ngạn đã lớn nhưng vẫn ngây ngô, chẳng biết sao lại đắc tội với quý nhân.”

Hàn Nhung Thu an ủi, “Ta thấy cháu nó tiến bộ nhiều lắm, trên chiến trường cũng dũng cảm, có vài phần giống ông rồi.”

Bùi Hựu Tĩnh không muốn nhắc nhiều, chuyển đề tài, “Trận này con bé nhà ông có công lao lớn, nghe nói bị thương không nhẹ, giờ thế nào rồi?”

Hàn Nhung Thu hiện vẻ lo lắng, “Thương thế quả thật rất nặng, Cố thái y và danh y trong thành đều bảo phổi bị tổn thương, khó hồi phục, có lẽ sau này đi lại sẽ phải thở dốc.”

Bùi Hựu Tĩnh giật mình, ánh mắt thay đổi, “Nếu bị thương đến mức ấy thì thật đáng tiếc.”

Hàn Nhung Thu thở dài, “Chiêu Văn cũng bị thương trên chiến trường, suy sụp một thời gian dài. Ý trời đã vậy, ta biết làm sao được.”

Bùi Hựu Tĩnh suy nghĩ một lát, ngoài miệng khuyên nhủ, “Con bé còn sống là đã có phúc lắm rồi, hy vọng điều dưỡng sẽ dần dần khá hơn.”

Hàn Nhung Thu đổi lời, cười nói, “Kể ra phải khen ngợi Lục Cửu lang, hắn dám đột nhập vào quân Phồn ép vương tử Thổ Phồn thả người, dũng khí và mưu trí thực đáng kinh ngạc.”

Bùi Hựu Tĩnh vốn không tin lời đồn ấy, lạnh nhạt nói, “Có lẽ hắn thật sự là thiên tài trời sinh, Thất a đầu bị thương đúng lúc cho hắn cơ hội trở tài, cũng coi như gặp thời.”

Hàn Nhung Thu nghe ra ẩn ý, cười không nổi, “Chẳng lẽ ta nói dối? Chuyện này thực sự là do cậu ta làm.”

Bùi Hựu Tĩnh chế nhạo, “Ông đã có lòng đề bạt thì dĩ nhiên hắn sẽ có thành tựu phi phàm, hiện giờ ai cũng khen hắn thần kỳ, ngay cả Điện hạ cũng đề mắt đến, khiến Hành Ngạn bị lu mờ. Nhưng ông yên tâm, ta tuyệt đối không để ý.”

Hàn Nhung Thu toan nói thêm thì Triệu Xa đã bước tới.

Triệu Xa vẫn luôn theo sát Lý Duệ, tới lúc này mới có thời gian, nghe được câu cuối cùng bèn cười nói, “Đề ý chuyện gì? Có phải là Quốc chủ Cao Xương muốn kết thân, Bùi gia lại sắp cưới thêm một vị công chúa không?”

Bùi Hựu Tĩnh hơi không vui, bực bội đáp, “Chuyện còn chưa có gì, đừng nghe ngoài kia nói bừa.”

Hàn Nhung Thu và Triệu Xa cùng bật cười.

Đương nhiên đó không phải là chuyện vô căn cứ, quân Hà Tây liên tục thắng trận, thanh thế của nhà họ Bùi tăng cao, Quốc chủ Cao Xương thực sự có ý định gả thêm một cô công chúa nữa. Nhưng Bùi Hựu Tĩnh từng ném trái cay đắng, nào muốn con trai đi vào vết xe đổ.

Bùi Hựu Tĩnh cũng biết không thể che giấu, tự giấu nói, “Con trai ông nhiều nên thế nào cũng được, ta chỉ có độc nhất một đứa, không thể không thận trọng.”

Triệu Xa cũng đắc ý, khiêm tốn đáp, “Con trai nhiều cũng phiền lắm, tranh giành chẳng yên, vẫn là Hàn gia dạy dỗ tốt, thế hệ sau lại thêm một mãnh tướng rồi.”

Hàn Nhung Thu húng hắng một tiếng, lời nói úp mở, “Ý ông là Lục Cửu lang? Tuy hấn ở trong Xích Hỏa quân nhưng không tính là người của Hàn gia.”

Bùi, Triệu đều là những kẻ khôn ngoan, lập tức hiểu ra. Lục Cửu lang danh tiếng lừng lẫy khắp năm quân mà Hàn Nhung Thu vẫn không chịu nhận hắn là người nhà, xem ra căn bản không có ý định cho hắn nhận tổ quy tông.

Trong lòng Triệu Xa có tính toán, dò hỏi, “Dù gì lần này hắn cũng đã lập đại công, định thưởng thế nào?”

Hàn Nhung Thu chỉ mỉm cười không đáp.

Bùi Hựu Tĩnh nhận ra Triệu Xa có ý đồ riêng, cố tình đùa, “Loanh quanh cũng chỉ là thăng chức, ban nhà cửa, thưởng thêm chút vàng bạc, còn có thể thế nào?”

Triệu Xa chỉ chờ đúng câu này, chậm rãi nói, “Thế thì tầm thường quá, chẳng bằng sắp xếp cho hắn một mối hôn sự, có gia đình sự nghiệp rồi, người cũng sẽ vững vàng hơn.”

Bùi Hựu Tĩnh thuận nước đẩy thuyền, “Thân phận hắn bây giờ rất khó với tới thế gia, mà cưới thấp lại thực đáng tiếc, có nhà nào tốt không?”

Triệu Xa cũng là lão hồ ly, làm sao chịu nói hết ý, chỉ khéo léo chuyển lời, “Tất nhiên là phải xem ý của Hàn đại nhân đã, ít nhất cũng phải có gia cơ vững chắc, không thể để tiểu tử ấy chịu thiệt được.”

Bùi Hựu Tĩnh không nhịn được cười, cũng chẳng vạch trần.

Hàn Nhung Thu giữ nét mặt bình tĩnh, khó nhìn ra manh mối, “Nói những chuyện này còn sớm lắm, thanh niên trai tráng còn cả tương lai phía trước, không cần vội.”

Chương 59: Thăm dò trong phủ

Hàn Nhung Thu làm tròn bốn phận của một bề tôi, nhất mực cung kính với Lý Duệ, thỉnh an hằng ngày, mở tiệc thường xuyên, hề có lời gì thì đều tận tình tuân thủ. Nhưng việc tiếp đãi liên miên rất tốn sức, dù thân thể Hàn Nhung Thu cường tráng tới đâu, một sáng nọ thức dậy cũng cảm thấy đầu óc mơ màng, trên trán nhức nhối.

Hàn phu nhân ân cần xoa bóp trán và cổ vai gáy cho ông, khuyên ông hãy tạm thời nghỉ ngơi.

Nhưng Hàn Nhung Thu vẫn bận bịu nhiều việc, nhắm mắt lại mệt mỏi khôn nguôi, lắm bả nói, “Mấy năm gần đây Hà Tây mới được yên ổn, nhiều việc chưa đâu vào đâu, làm sao có thể nghỉ ngơi.”

Hàn phu nhân hiểu nỗi lo của ông, “Cho dù mình công bằng tới đâu cũng sẽ có người không hài lòng, chớ để tâm quá.”

Hàn Nhung Thu chỉ nói, “Sắp tới mình nhớ khuyên nhủ chị gái nhiều vào, anh rể mất đi con trưởng, ắt hẳn rất khó chịu.”

Hàn phu nhân cười lạnh, “Tôi biết Phương Cảnh oán trách nhà ta, ông ấy cho rằng Thất a đầu không đáng sống sót, nhưng ông ấy đã ở trên chiến trường bao nhiêu năm, chẳng lẽ không hiểu mọi chuyện đều do số mệnh? Chẳng ai nợ nần gì ông ấy cả.”

Hàn Nhung Thu cũng bất đắc dĩ, “Mình nói không sai, nhưng anh rể đặt rất nhiều kỳ vọng vào Phương Nghi, chỉ sợ đau lòng rồi đâm ra suy nghĩ lệch lạc.”

Hàn phu nhân nén giận, “Tôi sẽ an ủi, mình đừng lo lắng quá.”

Hàn Nhung Thu thở dài, “Chiến sự liên miên đã lấy đi bao nhiêu người con trai ưu tú. Các tộc, các bộ đều cần võ về, tiền hoàng tử đi lại phải chiêu binh, tới khi nào mới thực sự thái bình đây.”

Từ xưa đến nay ông luôn mang trong mình hùng tâm tráng chí, chưa bao giờ nản lòng, đây là lần đầu tiên ông tỏ vẻ mệt nhọc như thế, Hàn phu nhân cảm thấy bất ngờ, bèn an ủi, “Chiến sự phiền nhiễu vẫn tốt hơn là chịu cảnh bị người Phồn áp bức, các con cũng đã bắt đầu chia sẻ gánh nặng với mình, rồi sẽ có ngày thái bình.”

Được vợ săn sóc nghỉ ngơi nửa ngày, Hàn Nhung Thu đã vui bớt mệt mỏi, vẫn là vị Tiết độ sứ đầy chí khí của Hà Tây, ông lấy lại tinh thần xử lý công việc một cách nhanh gọn, bỗng nhớ ra chuyện gì đó, cho gọi Lục Cửu lang đến.

Lục Cửu lang đang dưỡng thương tại trạm quân dịch trong thành, bởi còn trẻ nên hồi phục rất nhanh, thương thế đã tốt lên tám phần, dù chưa quay về doanh trại nhưng chiến tích của hắn đã lan truyền khắp quân doanh, đủ để trở thành truyền kỳ.

Hàn Nhung Thu nhìn hắn, lấy làm hài lòng, “Lục Cửu lang, lần này công lao của cậu rất lớn, muốn được ban thưởng gì không?”

Ánh mắt Lục Cửu lang chợt lóe lên, hẩn im lặng một lúc.

Hàn Nhung Thu tưởng hẩn do dự, ôn tồn khích lệ, “Muôn gì cứ việc nói, đừng ngại.”

Lục Cửu lang bất thành linh lên tiếng, “Hàn Thất tướng quân.”

Hàn Nhung Thu sững sốt.

Lục Cửu lang tiếp lời một cách tự nhiên, “Hàn Thất tướng quân thế nào rồi?”

Hàn Nhung Thu thả lỏng, khẽ thở dài, “Cậu cũng biết thái y nói thế nào rồi đây, tình trạng của nó cần phải điều dưỡng lâu dài.”

Lục Cửu lang ngừng một lúc, đoạn thăm dò, “Nếu tướng quân trở về doanh trại, thuộc hạ nguyện làm phó tướng.”

Vết thương của con gái ông chưa chắc đã cho phép nó quay về quân ngũ, Hàn Nhung Thu không tỏ ý kiến, “Phó tướng thì hơi thấp, sau này có thể làm chủ tướng, Hàn tiểu tướng quân cũng rất tán thưởng cậu, sẵn sàng trọng dụng cậu.”

Xích Hỏa quân đã mất đi hai vạn người, sức chiến đấu giảm sút đáng kể, trong thời gian ngắn ắt hẩn không thể xuất chiến, nếu ở lại sẽ khó thăng chức so với việc chuyển sang Thanh Mộc quân, đi theo Hàn Tiểu tướng quân thực sự là con đường rộng mở.

Nhưng Lục Cửu lang lại đáp, “Thuộc hạ nhập ngũ ở Xích Hỏa quân, cảm thấy thân thuộc, không muốn chuyển sang doanh khác, mong đại nhân chấp thuận.”

Hàn Nhung Thu không đáp mà hỏi ngược, “Hồi trước trong đại hội ti võ cậu từng công khai thách đấu Hàn Thát tướng quân, chứng tỏ có oán trách nó, vậy tại sao ở Độc Sơn Hải lại trái lệnh quay về, còn liều mạng xâm nhập quân địch để cứu nó?”

Đồng đội cũng đã hỏi những câu hỏi ấy nhiều lần, Lục Cửu lang đều không trả lời, lúc này định bịa đại một lý do, nhưng đối diện với ánh mắt sâu thẳm của Hàn Nhung Thu, hắn chẳng thể cất tiếng thành lời, lúc lâu sau mới thốt ra, “Nghĩ đến thì làm, chẳng có lý do gì cả.”

Hàn Nhung Thu cũng không truy hỏi, đổi lời, “Điện hạ có ấn tượng rất tốt về cậu, muốn triệu cậu tới bầu bạn.”

Lục Cửu lang khựng người, “Đa tạ Điện hạ ưu ái, nhưng thương thế của thuộc hạ chưa lành, có chỗ bất tiện, xin đại nhân từ chối khéo thay thuộc hạ.”

Sự ưu ái của hoàng tử là cơ hội mà người khác cầu còn chẳng được, dẫu có gãy chân cũng phải bò đến, vậy mà Lục Cửu lang lại thẳng thừng từ chối, ngược lại còn đưa ra yêu cầu, “Hàn Thát tướng quân bị thương nặng, nàng ấy đã nhiều lần có ơn với thuộc hạ, không biết thuộc hạ có thể đến thăm nàng ấy được không?”

Hàn Nhung Thu ngạc nhiên, chợt mỉm cười, ánh mắt từ bị thấu hiểu như thể đã biết rõ câu trả lời.

Hà Tây chịu ảnh hưởng từ phong tục người Hồ, không câu nệ lễ tiết nam nữ, cho nên dù Lục Cửu lang là người ngoài, nếu đã có lệnh cũng có thể bước vào khuê phòng của Hàn tiểu thư.

Phòng của Hàn Minh Tranh được bài trí tao nhã, vật dụng tinh xảo, từ khay sừng tê giác, chân đèn ngọc, đến bức bình phong gỗ mài với họa tiết sơn thủy, ngay cả màn trướng cũng được dệt từ chỉ vàng. Nhưng cửa sổ khép kín, rèm dày rủ xuống, mùi thuốc ngọt ngạt cứ quanh quẩn không tan.

Gần đây Hàn Minh Tranh cảm thấy vô cùng buồn chán, vì vết thương nên nàng chẳng thể làm được gì, suốt ngày chỉ biết uống canh bổ và thuốc bổ liên tục, còn phải thoa dầu dưỡng và dầu thơm để chăm sóc tóc da, từ sáng đến tối bị các thị nữ chăm lo đủ thứ.

Lục Cửu lang đến cũng là lúc nàng vừa đắp mặt nạ xong, không khỏi có chút ngưng ngừng, nằm một chỗ cũng không tiện nói gì, chỉ hỏi, “Vết thương của ngươi thế nào rồi?”

Các thị nữ hầu cạnh giường, Lục Cửu lang không tiện lại gần, đứng cách đó một trượng, “Đã đỡ nhiều rồi, còn tương quân thì sao? Vẫn chưa thể cử động?”

Hàn Minh Tranh chưa bao giờ thấy hấn gọi mình là tướng quân, không khỏi ngạc nhiên, “Chắc còn cần một thời gian nữa, bảo là phải từ từ điều dưỡng.”

Nàng đã nằm trên giường nhiều ngày, cả người nhúc nhích mỗi khó chịu, nên khi gặp người ngoài thì vô thức gương ngồi dậy, nhưng chưa gì thị nữ lập đã tức xúm lại ngăn cản.

Hàn Minh Tranh không động dậy nữa, đôi mày khẽ chau, lửa giận tích tụ trong lòng, “Thì cũng vậy thôi, có gì mà phải thăm hỏi, người về đi.”

Lục Cửu lang lại nói, “Bên ngoài trời nắng đẹp, hay là ra sân ngồi một lát?”

Hàn Minh Tranh bắt lục, “Ta còn chẳng xuống nổi giường.”

Lục Cửu lang không nói thêm, kéo một chiếc ghế bằng da ra sân rồi quay vào phòng, mặc kệ tiếng la hét của các thị nữ, hấn bế Hàn Minh Tranh cùng chặn gấm đi ra ngoài đặt lên ghế, sau đó ngồi xuống bên cạnh.

Các thị nữ không ngờ chàng trai này lại tự ý hành động như vậy, vừa thất kinh vừa giận dữ, bọn họ muốn ngăn cũng không ngăn được, lập tức trở nên bối rối.

Hàn Minh Tranh cũng bất ngờ, ngay sau đó, một luồng sáng rực rỡ chiếu rọi khiến nàng phải khép mắt. Ánh nắng ấm áp ôm trọn cơ thể nàng, từng cơn gió nhẹ nhẹ vuốt ve mái tóc, lướt qua gương

mặt, xua tan sự ngột ngạt, mang đến cảm giác thư thái đã lâu không cảm nhận được.

Lục Cửu lang bình thản như không, thậm chí còn lên tiếng chỉ huy, “Ta phụng lệnh của Hàn đại nhân đến đây, có việc quân cơ cần bàn với tướng quân, người khác không được nghe lén, các người lui xuống chờ lệnh.”

Các thị nữ bị dọa sợ, lúng túng không biết có nên tuân lời hay không.

Hàn Minh Tranh mở mắt, nhẹ nhàng nói, “Đặt trà và điểm tâm xuống rồi lui ra nghỉ ngơi đi.”

Thị nữ vừa rời đi, nàng không nhịn được mỉm cười, “Quả nhiên là Lục Cửu, nói dối trôi chảy quá nhỉ, ai cũng bị người dọa sợ.”

Ánh nắng vàng vương lên mái tóc đen óng ả, soi lên hai má đỏ hây hây. Trong tâm chần gắm, trông nàng vừa uể oải vừa mềm mại.

Lục Cửu lang lặng lẽ ngắm nhìn, “Thì sao, cũng tốt hơn là Hàn Thất tướng quân oai phong lẫm liệt trên chiến trường mà về nhà lại bị thị nữ quở thúc đến nỗi chẳng thể cử động.”

Hàn Minh Tranh mặc hần trêu chọc, cũng không để ý, “Đó là vì mẹ ta đã căn dặn, bọn họ không thể làm trái ý, chịu đựng chút là được.”

Những khi không cảm quân, tính tình nàng luôn rất dễ chịu. Sân viện yên tĩnh, tia nắng trong lành, ngay cả Lục Cửu lang thường ngang ngược cũng có vẻ trở nên đáng yêu hơn.

Nào ngờ hắn ta lại buông một câu đầy độc địa, “Nếu là mẹ ruột đã chẳng làm như vậy.”

Hàn Minh Tranh luồn tranh cãi với hắn, “Nếu mẹ ruột của ta còn sống, ta nguyện ý để bà làm vậy.”

Lục Cửu lang hừ một tiếng, “Ta chưa bao giờ nghe lời mẹ, dù bà sống lại, ta cũng không thay đổi.”

Người này lúc tốt tính lúc lại vớ vẩn, chút u sầu thẳm kín vừa nảy sinh trong nàng đều bị hắn thổi bay.

Lục Cửu lang nói với vẻ không chút áy náy, “Mẹ ta chiều ta, dù sai lầm gì cũng không trách mắng, luôn khen ta thông minh, còn nói ta sẽ trở thành người đứng trên vạn người. Ta nghe phát ngán, chỉ đến tìm bà mỗi khi cần tiền.”

Hàn Minh Tranh đánh mặt, “Bà ấy sinh ra người, nuôi dưỡng người, vậy mà người lại coi thường bà.”

Lục Cửu lang không hề che giấu, “Bà ấy thực sự ngu ngốc, rõ ràng có thể sống sung túc nhờ vào nhan sắc nhưng lại một lòng lo cho ta, sẵn sàng hi sinh mọi thứ. Ai cần bà ấy làm vậy, ta cũng không muốn có một người mẹ là kỹ nữ.”

Nếu không phải cơ thể đang yếu, Hàn Minh Tranh rất muốn đánh hấn một trận.

Lục Cửu lang lại cúi đầu, giọng buồn bã, “Nhưng trên đời này chỉ có bà thương ta, dù khó khăn đến đâu cũng một mực bảo vệ ta.”

Cơn giận của Hàn Minh Tranh tan biến, nàng ngược nhìn bầu trời trong xanh, “Mẹ ta cũng thế, nếu không phải vì đưa ta rời khỏi Lương Châu, hấn bà vẫn còn sống...”

Nàng vô thức bị cuốn theo dòng cảm xúc, vừa thốt ra thành lời thì lập tức nhận ra bản thân nói hớ, đoạn khép miệng nghiêng đầu đi.

Lục Cửu lang lúc này cũng rất thức thời, lặng lẽ đưa nàng một chén trà.

Hàn Minh Tranh kìm nén nổi xót xa, nhận lấy chén trà nhắm nháp. Tuy đôi co mấy câu nhưng nhờ thế mà bầu không khí giữa hai người lại trở nên thoải mái hơn nhiều.

Lục Cửu lang nhẹ nhàng chuyển chủ đề, “Đói rồi, muốn ăn thịt nướng, tướng quân có mời com không?”

Câu nói của hấn khiến bụng dạ nàng bất chợt cồn cào. Hàn phu nhân chỉ ăn uống thanh đạm để dưỡng sinh, sau khi bị thương không cho nàng ăn đồ mặn, miệng nhạt nhẽo vô cùng, nàng kìm nén nói, “Tự ngời ra ngoài ăn đi, tính vào sổ của ta, cách đây hai dặm có một tửu lâu không tệ, đầu bếp ở đó nướng dê ngon lắm.”

Lục Cửu lang nhìn nét mặt của nàng, cười trêu, “Đồ ăn bên ngoài có gì thú vị, chẳng lẽ trong phủ lại thiếu một con dê?”

Hàn Minh Tranh không vui, “Đương nhiên nhà bếp làm được, nhưng chẳng lẽ bắt ta ngồi nhìn người ăn?”

Rõ ràng nàng đang cau có nhưng Lục Cửu lang chẳng sợ, “Không cần phải phiền nhà bếp, chỉ cần có bếp nướng và gia vị, ta có thể nướng ngay trong sân.”

Làm gì có ai cưỡng nổi mùi thơm của thịt nướng tươi ngon, nàng nghe thế lại càng tức hơn, định nói gì đó thì chợt một suy nghĩ vụt qua, lấy danh nghĩa tiếp đãi khách, nhân khi thị nữ không ở bên cạnh, ai có thể quản nàng ăn bao nhiêu đây?

Nàng vui vẻ ngẩng đầu lên, Lục Cửu lang mỉm cười không nói, đôi mắt dài hẹp hiện lên vẻ tinh ranh.

Chương 60: Ý chí phai nhòa

Sa Châu đã rộn ràng nhộn nhịp cả một tháng dài, đến khi Ngũ hoàng tử cùng đoàn người rời khỏi, toàn thành mới dần yên tĩnh trở lại.

Thương tích của Thạch Đầu và Ngũ Thôi đã lành lặn chín phần, hai người không chịu nổi sự buồn chán ở trạm quân dịch bèn theo Lục Cửu lang ra ngoài ăn uống, no đến mức không chân đi không nổi, để mặc hần dẫn tới một căn nhà ở con đường phía nam.

Cửa ngõ căn nhà vô cùng công phu, tường trắng ngói đen, bên ngoài có cột đá để buộc ngựa, một dãy tường viện đều tằm tấp, ngay đầu hẻm chính là đường lớn. Tại một nơi tắc đất tắc vàng như Sa Châu thì có thể tưởng tượng được giá trị của căn nhà này, dù lương bổng của doanh quân Xích Hỏa có cao đến đâu, binh lính cũng khó lòng mua nổi.

Ngũ Thôi nhìn đến đờ đẫn, Thạch Đầu đã ngây người.

Lục Cửu lang lấy chìa khóa mở cửa, ba người đi một vòng trong ngoài, bố cục sân vuông vức, nhà cửa sạch sẽ sáng sủa, vừa tiện nghi mà vừa trang nhã, ngay cả cây cối cũng xanh tươi mơn mớn.

Thạch Đầu mừng rơn, “Cửu lang, đây không phải là mơ đúng không? An gia thật sự tặng cậu một căn nhà tốt thế này!”

Ngũ Thôi vừa ngưỡng mộ vừa ghen tị, “Tiểu tử nhà cậu may mắn thật, chỉ tiện tay cứu một lần mà đã được tặng nhà, sao Hàn gia không cho chúng ta một căn chứ!”

Thật ra nhà họ Hàn cũng thưởng bạc rất hậu hĩnh, nhưng Ngũ Thôi tiếc không dám dùng số bạc đó để mua căn nhà có vị trí tốt thế này.

Lục Cửu lang hiểu ẩn ý bên trong, nếu hắn chỉ là một tên lính quèn thì làm gì có chuyện An gia rộng rãi thế này. Song hắn không nói ra, cố kìm nén sự hả hê, bảo, “Nhà chính là của ta, phòng bên cho các người, sau này ở trong thành có chỗ nghỉ chân, không cần phải vội vàng về doanh trại nữa.”

Phòng bên có đầy đủ bàn ghế, chăn gối mềm mại êm ái, Thạch Đầu nhào tới lăn một vòng, thích thú đến độ ngất ngây, “Thoải mái hơn trạm quân dịch nhiều, tối nay ta ở đây luôn!”

Ngũ Thôi thực sự ngưỡng mộ, vừa ghen tị vừa bắt bẻ soi mói, “Tặng cả nhà sao không tặng luôn mấy người hầu? Chẳng lẽ phải tự mình quét dọn?”

Lục Cửu lang chậm rãi nói, “Tất nhiên có tặng, nhưng ta không nhận.”

Ngũ Thôi nhìn hắn như nhìn một kẻ ngốc, “Tặng không mà sao không nhận?”

Lục Cửu lang cười khẩy, “Người tưởng cái gì cũng có thể nhận hả? Rảnh rồi thì quét sân đi, đói bụng thì tự đi mua đồ ăn, ta còn có việc phải làm.”

Nói đoạn, hắn ném chìa khóa cho hai người rồi bước ra ngoài. Ngũ Thôi ngạc nhiên hỏi, “Lục Cửu có việc gì thế?”

Thạch Đầu đã đồng hành cùng hắn nhiều năm, coi căn nhà này cũng như nhà mình, vui sướng vô cùng, “Cậu ấy đi lấy bánh tiêu ở Nam Lâu, vội đi cho kịp giờ.”

Bánh tiêu ở Nam Lâu có nhân trộn với dầu ngựa, nổi tiếng bởi lớp vỏ giòn rụm, mặn mà thơm ngon, Ngũ Thôi vừa nghe lập tức chảy nước miếng, “Biết vậy ta cũng đi theo, bánh mới ra lò là ngon nhất.”

Thạch Đầu cười ha ha, “Người tưởng dễ mua à, Cửu lang trả gấp đôi tiền để mang đến cho tướng quân đấy.”

Hy vọng của Ngũ Thôi tan biến, hậm hực nói, “Tướng quân ăn đủ thứ sơn hào hải vị, làm gì có chuyện nhận cái bánh rách ấy của hắn? Chi bằng cho ta còn hơn.”

Thạch Đầu xoay chìa khóa, vui vẻ dạo bước quanh sân, chẳng để ý đến lời than vãn của hắn ta.

Ngũ Thôi không nhịn được lẩm bẩm, “Mà sao Lục Cửu dính lấy tướng quân thế? Muốn lấy lòng để thăng quan tiến chức hay còn ý đồ khác, sao ta càng nhìn càng thấy sai sai?”

Thạch Đầu lại lần nữa phủ nhận, “Chắc là muốn thân thiết hơn, gần gũi với tướng quân cũng chẳng có hại gì.”

Ngũ Thôi vẫn ngờ vực, khinh thường nói, “Đồ ngốc nhà ngươi, hỏi cũng bằng không!”

Lục Cửu lang đã đến Hàn phủ hai lần, lần nào cũng hào phóng tặng quà khiến người gác cổng có ấn tượng sâu sắc, báo tin cũng nhanh hơn, chẳng mấy chốc hắn đã được cho vào trong.

Hắn được dẫn qua hai sân nhà, bỗng nghe thấy tiếng cãi cọ từ phía trước vọng đến. Ngay sau đó Phương Cảnh rào bước đi ra, bắt gặp Lục Cửu lang thì lập tức nổi giận.

Hàn Chiêu Văn đuổi theo sau, sắc mặt cũng chẳng mấy khá khẩm.

Phương Cảnh không đếm xỉa tới Lục Cửu lang, hậm hực nói, “Hàn đại nhân cho thằng nhãi này làm phó tướng của con ta, giờ con ta không còn mà nó với Thất tiểu thư lại không hề hấn gì, chẳng lẽ chỉ có mạng người Hàn gia mới đáng quý?”

Hàn Chiêu Văn chống gậy, thành khẩn khuyên nhủ, “Dượng hà tất phải nói thế, Phương Nghị là người nhà, cha con cũng đau lòng không kém.”

Phương Cảnh càng tỏ ra u ám, “Ông ta đau lòng? Một đứa con rơi cũng có thể sống sót, Hàn gia được triều đình khen thưởng, hưởng hết vinh hoa, còn Phương gia được gì? Ta bị thương trong trận chiến ở Lan Châu, còn ở Độc Sơn Hải, đến xác con ta cũng không thể tìm về!”

Hàn Chiêu Văn định khuyên tiếp nhưng Phương Cảnh nào còn chịu nghe, hăm hăm bỏ đi.

Cuộc chạm trán này như đổ thêm dầu vào lửa, mà Hàn Chiêu Văn chẳng thể trách mắng được ai, chau mày với Lục Cửu lang, “Cậu đến đây làm gì?”

Lục Cửu lang không sợ Hàn gia Nhị công tử, đáp thẳng, “Hàn đại nhân cho phép thuộc hạ đến thăm Hàn Thất tướng quân.”

Hàn Chiêu Văn sững sờ, ánh mắt lướt qua bọc giấy hẩn mang theo, cũng không biết nên nói gì, đành phát tay cho qua.

Hôm nay gió lớn, không thích hợp gặp khách ở sân, Hàn Minh Tranh đang nghỉ ngơi trong phòng trà bên cạnh nhà chính.

Các thị nữ cũng đã quen, thấy Lục Cửu lang đến thì tự động lui xuống. Hẩn đặt bánh tiêu xuống, còn chưa kịp mở miệng thì Hàn Minh Tranh đã vươn tay tới.

Lục Cửu lang khựng lại, suy nghĩ đảo nhanh trong đầu, đoạn chìa tay ra. Hàn Minh Tranh mượn lực kéo, áo choàng rơi xuống, nàng thành công đứng dậy.

Lục Cửu lang lập tức minh bạch - nàng muốn thử đi lại khi không có thị nữ. Hắn nhanh chóng nâng tay đỡ lấy, quả nhiên giúp nàng đứng vững.

Hàn Minh Tranh đã nằm quá lâu, chân tay yếu ớt đứng không vững, được hắn dìu đi mấy bước mà trán đã thấm ướt mồ hôi.

Lục Cửu lang dừng lại, đưa nàng trở về ghế nghỉ ngơi.

Hàn Minh Tranh dùng có chút sức mà mặt mày đã trắng bệch, thở dốc mãi mới lấy lại hơi, “Lại lần nữa.”

Nàng thử đi đi lại lại nhiều lần, môi dần tím tái, mồ hôi túa khắp người, lồng ngực khó thở, rồi đột ngột ngã xuống.

Lục Cửu lang lập tức đỡ lấy, ôm nàng trở về quán chặt trong áo choàng.

Phải một lúc sau Hàn Minh Tranh mới tỉnh táo lại, tâm trạng vô cùng tệ. Rõ ràng đã dưỡng thương nhiều ngày nhưng thân thể vẫn yếu ớt, hễ vừa vận động là đã đau đớn đến mức không thở nổi, thậm chí còn không bằng đứa trẻ lên ba.

Lục Cửu lang không nói gì, lấy một chiếc bánh tiêu ra cắn, tiếng nhai nghe giòn rụm, mùi thơm lan tỏa khắp phòng.

Hàn Minh Tranh im lặng hồi lâu, đoạn với tay lấy một chiếc bánh cắn thử, cảm nhận được vị mặn mà thơm cay, không khỏi hỏi, “Bánh ngon, ở đâu thế?”

Lục Cửu lang đáp, “Nam Lâu, mỗi ngày chỉ làm ba mẻ.”

Hình như Hàn Minh Tranh đã từng nghe ai nhắc tới, “Nghe nói không dễ mua?”

Lục Cửu lang nhẹ nhàng đáp, “Đâu phải chỉ có mỗi cách ngồi chờ, cách thức còn nhiều, miễn sao có bánh là được.”

Chỉ là câu trả lời bình thường nhưng không hiểu sao Hàn Minh Tranh lại nghe ra ẩn ý khác lạ, liếc hẩn một cái.

Quả nhiên Lục Cửu lang có ý khác, “Dù không thể hồi phục nhưng nàng vẫn là tiểu thư Hàn gia nổi danh nhất, cuộc sống sẽ không thua kém ngày xưa.”

Hàn Minh Tranh đột nhiên thông suốt, “Rốt cuộc Cố thái y đã nói gì?”

Lục Cửu lang quyết định không giấu giếm, “Ông ấy nói nàng bị thương nặng, huyết ứ trong phổi, có thể cả đời không tiêu tan.”

Hàn Minh Tranh cảm thấy một cơn lạnh lẽo xộc thẳng vào tim, hiểu ra vì sao mẹ lại sẵn sóc đủ điều, không cho nàng tự ý rời giường; vì sao mỗi lần nàng vận động, thị nữ lại hốt hoảng như lâm đại địch; thậm chí ngay cả Sách cũng không nhắc đến chuyện trong quân ngũ, mọi người đều ngầm hiểu điều đó.

Lục Cửu lang thấy nàng cầm nửa chiếc bánh tiêu ngần ngừ, không đoán được cảm xúc của nàng, nhẹ nhàng bảo, “Không thể ra

trận cũng có hề gì, chỉ cần chọn một phu quân mạnh mẽ gánh vác thì cũng như tự mình cầm quân.”

Hàn Minh Tranh không đếm xỉa đến hấn, một lúc sau tiếp tục cắn bánh, ăn xong mới mở miệng, “Lục Cửu, ngươi lấy chiếc hộp trên bàn sách lại đây.”

Lục Cửu lang lấy hộp đưa cho nàng, Hàn Minh Tranh mở ra, bên trong có một con dao ngắn màu đen cùng một túi gấm.

Hàn Minh Tranh đưa túi gấm cho hấn, Lục Cửu lang nhận lấy đổ ra lòng bàn tay, là mười mấy viên đá sáng óng ánh.

Hàn Minh Tranh bình tĩnh nói, “Con dao này được cho là bí bảo của vua Thiên Trúc, ta đã cho người gỡ hết đá trên vỏ dao, ngươi cầm lấy mà dùng, sau này mỗi ngày đến tập luyện cùng ta.”

Đá quý lấp lánh rực rỡ đủ để khiến bất kỳ cô gái nào trên thế gian đều thích thú, nhưng nàng lại xem như đồ bỏ, tùy tiện cho đi.

Lục Cửu lang không tỏ ra mừng rỡ, chỉ nói, “Nàng bị thương ở sâu trong phổi, cưỡng ép luyện tập sẽ không có lợi mà còn hại thân thêm.”

Hàn Minh Tranh không muốn nghe, “Chuyện này không liên quan tới ngươi, cứ việc tuân lệnh.”

Lục Cửu lang im lặng cúi đầu, ánh mắt rơi vào con dao ngắn trong hộp.

Hàn Minh Tranh hơi ngạc nhiên, “Người không thích ngọc quý mà muốn con dao này?”

Lục Cửu lang vẫn không nói gì, ánh mắt khó đoán.

Hàn Minh Tranh rút dao ra kiểm tra, lưỡi dao đen nhánh không có trang trí nhưng sắc bén đến rùng mình, mang theo sát khí lạnh lẽo vô hình, “Người đúng là có con mắt tinh tường, nhưng không thể cho người được. Dù người khác nói gì đi nữa, ta nhất định sẽ cầm nó quay trở lại chiến trường.”

Chương 61: Đêm giao thừa

Đất trời tháng Chạp lạnh lẽo buốt giá, gió rét thổi mãi chẳng ngừng, những giọt băng dưới mái hiên đọng thành cột dài nhọn hoắt. Hàn Bình Sách lo liệu công việc của cả hai doanh trại, bận rộn không ngơi tay, mãi đến khi năm mới gần kề mới có thể về nhà.

Vợ chàng Tống Hân Nhi đang mang thai, trông thấy chàng thì lấy làm mừng, phàn nàn trách, “Chàng đi lâu như vậy, khéo Ninh Tê chẳng nhận ra cha mất.”

Hàn Ninh Tê ba tuổi rất không phối hợp với mẹ, chạy ào đến ôm chầm cha không buông.

Hàn Bình Sách bế bổng con trai lên, đắc ý trêu đùa, “Ninh Tê thông minh thế này sao có thể quên cha được, gần đây nhà cửa có ổn không?”

Tống Hân Nhi đưa áo choàng bản bụi của chồng cho thị nữ, mỉm cười đáp, “Mọi sự vẫn ổn, chỉ là cuối năm phải tiếp khách nhiều, bận rộn việc nhận trả lễ, lắm chuyện linh tinh.”

Hàn Bình Sách lại hỏi, “Thất muội thế nào rồi?”

Tống Hân Nhi thoáng xót xa, “Nghe bảo tập luyện nhọc lắm, nhưng không có tiến triển.”

Tim Hàn Bình Sách chùng xuống, chàng buồn bã nói, “Ta sẽ cho người đi các châu khác hỏi thăm xem còn danh y nào nữa không.”

Tổng Hân Nhi khéo léo khuyên, “Đã thay bao nhiêu thầy thuốc, đến cả những liệu pháp châm cứu đau đớn mà muội ấy cũng chịu đựng được, nhưng vẫn không thấy có tiến triển. Thiếp nghĩ chỉ bằng hãy khuyên muội ấy nghỉ ngơi một thời gian, đừng để luyện tập làm tổn thương cơ thể thêm nữa.”

Hàn Bình Sách càng không thể ngồi yên, “Ta đi thăm muội ấy.”

Chàng biết em gái đã cải tạo phòng trà trong viện thành nơi luyện võ, hàng ngày đều ở trong đó luyện tập. Khi đến nơi, chàng thấy thị nữ đang chờ ngoài cửa, bên trong im lặng không một tiếng động, chàng nghi hoặc đẩy cửa ra, ánh mắt chợt sững lại.

Trong phòng đốt địa long, trên sàn trải thảm mềm, góc phòng đặt tạ đá và giá vũ khí. Hàn Minh Tranh có vẻ đã luyện tập mệt mỏi, ngồi dựa vào tường ngủ thiếp đi, trên trán lâm thâm mồ hôi, hai má đỏ hồng.

Một chàng trai ngồi sát bên nàng, đôi mắt sâu thẳm cúi nhìn, như một con sói đói đang rình rập con mồi.

Toàn thân Hàn Bình Sách căng cứng, lớn tiếng quát, “Lục Cửu lang!”

Lục Cửu lang giật mình, sắc mặt thay đổi, thông thả đứng dậy cúi chào, giải thích, “Hàn Thất tướng quân lệnh cho thuộc hạ ở lại luyện tập cùng nàng ấy.”

Hàn Minh Tranh bị tiếng quát làm tỉnh giấc, thấy người đến thì vui mừng đứng dậy, nhưng do kiệt sức nên cơ thể lảo đảo, Lục Cửu lang kịp thời đỡ lấy, nàng theo đó đứng vững rồi vui vẻ đi về phía anh trai, “Tẩu vừa nói ca sắp về, thế mà đã về rồi, tình hình trong doanh thế nào?”

Hàn Bình Sách vội vàng bước tới toan đỡ nàng, nhưng nàng lại hào hứng nói, “Muội đã có thể nâng được tạ đá nhỏ nhất, vùng quyền được trăm cái, đi liền mấy trăm bước.”

Nàng vui vẻ như một đứa trẻ làm được điều kỳ diệu, trong khi đó hồi mới sáu tuổi nàng đã mạnh hơn thế này rất nhiều.

Hàn Bình Sách ghen ngào, lòng vừa chua xót vừa mềm mại, dịu dàng khuyên nhủ, “Chớ nên nóng vội, muội vừa mới dưỡng bệnh được bao lâu, đợi đến khi hoàn toàn hồi phục rồi hãy luyện tập.”

Hàn Minh Tranh mỉm cười, đôi mắt sáng ngời, “Nếu lười biếng thêm nữa, muội sợ mình sẽ trở thành kẻ tàn phế mất.”

Hàn Bình Sách càng không nỡ nào, thấy Lục Cửu lang lặng lẽ lui ra ngoài, chàng cau mày nói, “Sao lại gọi nó tới làm gì?”

Vừa dứt lời, chàng lập tức hiểu ra. Nữ thân vệ của em gái đã hy sinh ở Độc Sơn Hải, trong nhà không có phụ nữ biết võ, chưa chắc

có thể đỡ nòng kịp thời, nam binh lại càng không tiện, chỉ có Lục Cửu lang tạm xem như nửa người họ Hàn, không cần kiêng kỵ nhiều.

Hàn Minh Tranh hiểu nỗi lo lắng của anh trai, “Dù gì cậu ta cũng đã khác trước, bên ngoài lại có người chờ, chắc không sao đâu.”

Hàn Bình Sách vẫn còn bất mãn, “Ánh mắt nó nhìn muội không đúng đắn, bản tính không ngay thẳng, vẫn nên cẩn trọng thì hơn.”

Hàn Minh Tranh đáp qua loa, chợt nhớ ra điều thắc mắc, “Cha thực sự không có ý định nhận cậu ta à?”

Các anh em trong nhà đều lấy làm lạ nhưng chẳng ai dám hỏi.

Hàn Bình Sách không muốn nghĩ nhiều, “Không nhận cũng hay, tránh phát sinh chuyện phiền phức. Việc xử lý các bộ lạc Hồi Hột quy hàng đã đủ đau đầu rồi, vừa phải an ủi thủ lĩnh, vừa phải điều hòa xung đột với dân chúng, trong doanh trại cũng đang tái thiết, qua năm lại càng bận rộn.”

Chàng tuôn một tràng dài, bỗng cảm thấy không nên nói như vậy, vội vàng đổi giọng, “Muội đừng để tâm, trong nhà có thể ứng phó, muội cứ việc dưỡng bệnh cho tốt. Tết Nguyên Tiêu năm nay mời thợ đèn từ Trường An, làm rất nhiều mẫu mới mẻ, đến lúc đó sẽ dẫn muội đi xem.”

Hàn Minh Tranh cũng không hỏi nữa, ngẩng đầu cười đáp lại một tiếng.

Lục Cửu lang trở về căn nhà mới ở con đường phía nam, trước cửa đã treo hai chiếc đèn lồng đỏ to tướng.

Quân doanh đã được nghỉ phép, hội chiến hữu kéo đến tụ họp. Ngũ Thôi giữ thang còn Thạch Đầu ngược lên, cố gắng treo câu đối lên cổng lớn. Vương Trụ đứng cách xa mấy bước, khoanh tay nhìn, miệng không ngừng tám tặc, “Vẽ đẹp thiệt, trên đó còn có cả chữ nữa kìa.”

Sử Dững vừa trở về sau khi lành vết thương ở Độc Sơn Hải, người cũng to lên nhờ ăn uống đầy đủ, đương chống hông chỉ trỏ, “Đây là ông bỏ tiền ra mua đấy, hai tên ngốc tay chân vụng về kia, đừng có mà treo lệch!”

Thạch Đầu và Ngũ Thôi cười hì hì, Vương Trụ chọc ghẹo, “Trên câu đối viết gì đấy, Sử doanh đọc cho bọn ta nghe xem nào?”

Sử Dững khoe khoang, “Có quý mới biết nó viết gì, chẳng qua là mấy câu may mắn cát tường, người không biết chữ, cho dù ta bịa thì người cũng chẳng biết.”

Cả bọn cười âm lên, Thạch Đầu treo xong nhảy xuống, vừa ngẩng đầu đã hớn hờ gọi, “Cửu lang về rồi!”

Ngũ Thôi bước tới đón, “Nhà mới đón Tết phải thật rực rỡ, bọn ta đã hẹn nhau đến mừng tân gia.”

Sử Dũng hào hứng vung tay, “Đội tửu lâu đem tiệc tới nào, cấm các người giả say, hôm nay phải uống cho chết mấy tên các người!”

Vương Trụ kêu la oan uổng, “Nhìn ta làm gì, Lục Cửu mới là người hay giả bộ, người phải trông chừng cậu ta chứ!”

Cả bọn phá lên cười ha hả, không khí vô cùng thoải mái, công nhà sơn đen bóng loáng dán câu đối mới cùng đèn lồng đỏ rực, ngập tràn niềm vui của một năm mới. Lục Cửu lang lặng lẽ nhìn, khóe miệng khẽ nhếch lên.

Cả đám nhậu nhẹt đến tận đêm khuya, Sử Dũng nói nghe hùng hồn lắm, nhưng sau khi chuốc say Vương Trụ và Ngũ Thôi thì cũng không trụ nổi, đổ gục xuống bàn ngáy khò khò, nước dãi chảy ra.

Từ nhỏ Lục Cửu lang đã trộm rượu của thanh lâu uống nên tửu lượng hơn người, lúc này mới chỉ hơi say, lần lượt công từng người về phòng nghỉ.

Thạch Đầu đang nằm úp mặt xuống bàn, mơ màng cười khò khạo, thấy hắn trở lại thì la lên, “Cửu lang! Tốt quá rồi!”

Lục Cửu lang biết hắn đã say, hỏi băng quơ, “Tốt cái gì?”

Thạch Đầu cầm chặt chén rượu không buông, chẳng chịu đi nghỉ, “Có nhà rồi, chúng ta có nhà rồi!”

Lục Cửu lang ngồi xuống bên cạnh, không cho là đúng, “Chỉ một căn nhà mà vui đến thế hả? Sau này còn có cái tốt hơn nữa.”

Ma say nào nghe lọt lời người khác, Thạch Đầu lè nhè, “Ta tưởng cả đời sẽ chỉ biết ăn xin kiếm ăn, không chết đói đã là may, nào ngờ lại có ngày hôm nay, may mà ta theo Cửu lang rời khỏi thành Thiên Đức, may mà đã nhập ngũ...”

Lục Cửu lang khinh thường, “May mắn cái gì, đâu phải do ông trời ban cho mà là tự ta giành lấy.”

Thạch Đầu lẩm bẩm, “Vậy thì phải cảm ơn Hàn Thát tướng quân đã không đuổi cậu, để Sở doanh bọn họ huấn luyện cậu... Cửu lang thay đổi nhiều rồi, mọi người đều khen cậu, không giống trước kia chỉ biết lừa phụ nữ...”

Lục Cửu lang im lặng một lúc, khẽ cười khẩy, “Ta luôn có năng lực, chỉ là trước đây người khác mù mắt không nhận ra. Nhìn đi, những thứ tốt đẹp trên đời này ta đều đã có được.”

Thạch Đầu cười ngây ngô, “Nè Cửu lang, ngày nào cậu cũng đến chỗ tướng quân làm gì thế? Tội Ngũ Thôi tò mò lắm.”

Lục Cửu lang nhắc chén rượu còn sót lại uống cạn, nhạt nhẽo nói, “Còn có thể làm gì, nàng ấy đã tàn phế mà vẫn phí sức luyện tập, tự giày vò bản thân. Ta chỉ cần một cú đâm là có thể hạ gục nàng ấy.”

Thạch Đầu không vui, lẩm bẩm, “Tướng quân là Xích Hoàng, làm gì có chuyện tàn phế, nhất định sẽ trở về doanh trại...”

Lục Cửu lang không đáp, Xích Hoàng cái gì, chỉ là một người phụ nữ bình thường mà thôi, chẳng qua đã quen làm kẻ mạnh nên không chịu nổi cảm giác vô dụng hiện tại. Sớm muộn gì thực tế cũng sẽ khiến nàng hiểu rằng lấy một người chồng có bản lĩnh mới là cách giải quyết tốt nhất, nhà họ Hàn giàu sang đến vậy, nàng hoàn toàn không cần chịu khổ như thế.

Thạch Đầu tất nhiên không hiểu, Lục Cửu lang cũng không muốn nói thêm, một tay kéo hăn dậy, đẩy vào phòng nghỉ.

Chương 62: Hỏa hoạn đèn lồng

Cứ vào mỗi dịp lễ Tết, nơi náo nhiệt nhất Hà Tây chắc chắn là Hàn phủ, xe ngựa qua lại nườm nượp, quan viên Sa Châu và các gia tộc lớn nhỏ đều lấy việc đến chúc mừng làm vinh dự.

Người nhà họ Hàn bận rộn từ tháng Chạp tới tận ngày mười lăm tháng Giêng, đến đêm Nguyên Tiêu, Hàn Nhung Thu đưa con trai cùng quan viên dự tiệc tại Bích Vân Lâu, Hàn phu nhân dẫn nữ quyền lên Phi Thiên Lâu ngắm đèn.

Hai lầu tọa lạc hai đầu phố đối diện, cách nhau trăm trượng, được trang hoàng lộng lẫy vô cùng. Từ mái nhà rũ xuống hàng chục dây đèn, đèn màu sáng rực, chuông bạc kêu leng keng trong gió như tiếng nhạc thiên đình, bên trong lầu y phục lụa là, kim ngọc rực rỡ, khiến hàng vạn dân chúng ngược lên ngắm nhìn.

Ba người con trai nhà họ Hàn đã có thê có thiếp, nữ quyền dẫn theo không ít con nhỏ và nô tỳ, lại thêm con gái con rể cùng vợ con quan lại đến thăm hỏi, dù Phi Thiên Lâu rộng lớn đến đâu cũng chật ních, tiếng nói cười ồn ào không ngớt.

Hàn Minh Tranh rất hiếm khi tham dự những dịp thế này, mấy năm trước chỉ dẫn nữ binh ra phố ngắm đèn, năm nay Hàn phu nhân nhất quyết không chịu, một hai đòi giữ con gái út dưới mí mắt mới yên tâm.

Hàn phu nhân ngồi cạnh cửa sổ, bên cạnh đặt một giỏ túi thơm, bà lần lượt nhận lễ rồi thưởng cho người khác. Sau khi bận rộn xong xuôi, bà rút khăn chấm mồ hôi trên trán, gọi con gái út lại ngồi gần, dặn thị nữ, “Kéo thêm một lò sưởi tới đây, xem lò sưởi cầm tay đã nguội chưa, Thắt a đầu vẫn còn yếu lắm, ăn nhiều thứ ngán dễ đau bụng, mang đĩa bánh chiên xuống, đổi sang rau xào đi.”

Hàn Minh Tranh không nhịn được cười, “Mẹ này, con đâu còn là trẻ con nữa.”

Đây là lần đầu tiên nàng ra ngoài sau khi khỏi bệnh, được Hàn phu nhân chăm chút từ đầu đến chân, không cho mặc nam trang mà bà chọn cho nàng bộ váy màu đỏ tươi với hoa văn gọn sóng, búi tóc vấn mây gắn trâm phượng bay lộng lẫy, tai đeo khuyên vàng nạm bảo thạch, trang phục rực rỡ quý phái. Mái tóc xanh tự nhiên, vàng trán sáng tựa ngọc, lông mày đen như mực, nhan sắc rực rỡ thu hút mọi ánh nhìn.

Hàn phu nhân hài lòng nhìn con gái, “Con lớn rồi, phải chung diện thế này mới giống mẹ con ngày trước, năm ấy mẹ cũng ở Phi Thiên Lâu này nhìn, mẹ con hóa thân làm Quan Âm trong cuộc diễu hành, chẳng khác nào tiên nữ giáng trần, biết bao người trầm trồ khen ngợi.”

Hàn Minh Tranh nghe chuyện cũ của mẹ mình thì không khỏi say mê, ngay cả tòa lâu cũng dường như khác đi.

Trên đường phố tiếng người huyên náo, đèn đuốc sáng rực, các thương nhân luôn tay luôn chân, người Hồ ra sức biểu diễn, nơi

nơi tràn ngập tiếng cười nói vui vẻ, ai nấy đều ngóng chờ cuộc diễu hành đèn lồng bắt đầu.

Phi Thiên Lâu cao hơn mười trượng, lộng lẫy rực rỡ, thu hút vô số dân chúng tụ tập bên dưới, chỉ tro bàn tán về các nữ quyền bên cửa sổ.

Một người đàn ông to lớn trong đám đông hét lên, “Cửu lang nhìn xem, đó có phải là tướng quân không?”

Không cần Thạch Đầu nhắc, Lục Cửu lang đã sớm nhìn thấy, ánh mắt dán chặt vào bóng hình đỏ thẫm trên lầu.

Thạch Đầu ngẩn ngơ cảm thán, “Tướng quân đẹp quá, khác hẳn lúc ở trong quân.”

Nhiều người cũng bị thu hút bởi mỹ nhân áo đỏ, rì rào đoán nàng là nữ quyền của phòng nào trong Hàn gia.

Thạch Đầu nghe thấy, miệng càng lúc càng ngoác rộng, không nhịn được hét lên, “Đó là tướng quân của bọn ta! Hàn Thất tướng quân! Xích Hoàng của Xích Hỏa quân!”

Dân chúng ồ lên không thể tin nổi.

Hàn Minh Tranh trên lầu nghe thấy tiếng ồn ào, liếc mắt nhìn xuống hai người bên dưới, đoạn mỉm cười rồi tiện tay lấy hai túi thơm trong giỏ ném xuống.

Đám đông bên dưới bùng nổ, tranh nhau giành giật, Thạch Đầu cao to vạm vỡ nên dễ dàng đẩy người ra, Lục Cửu lang thân hình cao lớn, nhanh tay lẹ mắt chụp lấy, đám đông phát ra tiếng xuýt xoa tiếc nuối.

Thạch Đầu mở túi thơm, bên trong là một đỉnh vàng nhỏ, hắc cười tít mắt, “Bảo sao Cửu lang muốn đến đây, quả nhiên gặp vận may.”

Hàn phu nhân thấy hành động ấy của con gái, để tâm hỏi, “Cậu trai nhận túi thơm kia là ai vậy?”

Hàn Minh Tranh quay đầu về, lơ đãng trả lời, “Cậu ta chính là Lục Cửu lang.”

Đây là lần đầu Hàn phu nhân thấy hắc, trước kia bà rất ghét người này, về sau nghe nói hắc đã cứu con gái mới nguôi giận đôi phần, cẩn thận quan sát rồi lắc đầu, “Tướng tá quá nổi bật, không phải dạng khiến nhà vợ yên tâm.”

Hàn Minh Tranh mỉm cười, người như Lục Cửu lang e rằng chưa từng nghĩ đến chuyện kết hôn.

Hàn phu nhân hừ nhẹ, “Cha con nói tiểu tử này-”

“Cô ơi! Cháu muốn xuống dưới xem đèn!” Ninh Tê chạy ào tới cắt ngang câu nói, lao thẳng vào lòng Hàn Minh Tranh.

Ninh Tê còn nhỏ, đang ở tuổi hiếu động, mỗi lần Hàn Minh Tranh về nhà đều thích đùa giỡn, hay dẫn ra ngoài chơi nên cậu nhóc rất quăn quýt nằng, nay thấy phố xá đầy thứ thú vị thì nằng nặc đòi xuống lầu chơi.

Hàn phu nhân tất nhiên không cho, “Cô cháu mới khỏi bệnh, không được làm phiền cô. Ngoài kia chen chúc sao có thể tự tiện đi lại, trẻ con không cẩn thận là bị bắt cóc đấy.”

Ninh Tê nào chịu nghe, nắm lấy vạt áo đỏ của Hàn Minh Tranh làm nũng.

Nếu là ngày trước Hàn Minh Tranh chắc chắn sẽ chiều cậu bé ngay, nhưng giờ nằng chỉ mới cử động nhẹ đã thấy ngực đau nhói, hít thở khó khăn, đành dỗi dành vài câu rồi để nhũ mẫu bế Ninh Tê đi. Nằng đã cố gắng hết sức mà bệnh phổi vẫn dai dẳng không khỏi, tâm tình chán chường song vẫn gắng gượng không biểu lộ ra, giờ lại bị sự thất vọng của Ninh Tê khơi lên, nằng càng thêm u sầu.

Tiếng ồn ào dưới lầu chợt trở nên huyền ảo hơn, đám đông reo hò, cuộc diễu hành đèn lồng cuối cùng cũng bắt đầu.

Cửa lớn của Phi Thiên Lâu hướng ra phố lần lượt mở toang, để lộ những lan can gỗ, các nữ quyến không ngại khí lạnh đi ra, dựa vào lan can nghiêng người ngắm nhìn.

Tết Nguyên Tiêu bao người chen chúc như trẩy hội, náo nhiệt hơn hẳn mọi năm, âu cũng vì bây giờ người dân trong thành đã đông hơn trước. Những bộ tộc Hồi Hột đầu hàng được phân chia thu xếp, nhân dịp hội lớn đổ vào thành vui chơi, thậm chí có người nhanh trí bán buôn hồng nhân cơ hội kiếm một khoản lớn.

Thạch Đầu hớn hờ giành được hai chén há cảo, không cần thận va phải một đại hán Hồi Hột, làm đổ lên người đối phương.

Đại hán tức tối muốn gây sự, nhưng đồng bọn kéo lại nói vài câu, đại hán mới trợn mắt đẩy xe rời đi.

Thạch Đầu tự biết mình đuối lý, ngượng ngừng nói với Lục Cửu lang, “May không xảy ra chuyện.”

Lục Cửu lang hiểu tiếng Hồi Hột, nghe rõ ràng, “Chúng bạn kiếm tiền, không có thời gian gây rối.”

Thạch Đầu chợt tỉnh ngộ, nhìn thấy xe đẩy chất đầy hàng, một ống pháo hoa lăn xuống, nói, “Cả dãy này toàn người Hồi Hột bán pháo hoa.”

Lục Cửu lang cũng không để tâm, có vài kẻ ngu ngốc không biết nghe tin từ đâu mà tưởng vụ làm ăn này sẽ có lãi lớn, chỉ sợ đến cái khó cũng bị cầm mất.

Đúng lúc này một đoàn diễu hành rực rỡ xuất hiện trên phố, theo tiếng trống rầm rộ từ từ tiến đến. Người dân reo hò, tiếng hoan

hồ như thủy triều dâng, đây là thời khắc huy hoàng nhất của tết Nguyên Tiêu và cũng là sân khấu thi tài của những nghệ nhân tài ba.

Một con rồng lớn kết từ lụa xoay vòng quanh, mắt hùng hực khí thế, bay lượn giữa mây lành; tiếp theo là một tòa thất bảo Phật các lộng lầy, màu sắc rực rỡ, sáng chói lấp lánh; bên dưới là hai hàng tiên sứ cầm cờ đèn bước đi trên cà kheo, phía sau là xe báu chở Quan Âm và Long Nữ, lục sĩ khiêng cá chép vàng và đài sen khổng lồ, ngựa trời oai phong kéo trống quân, còn có ba vị tiên Phúc, Lộc, Thọ tươi cười rạng rỡ.

Những chiếc đèn lồng lớn lấp lánh ánh sáng, sinh động như thật, khiến người xem nhìn không dứt mắt.

Mỗi chiếc đèn lồng lớn đi qua đều khiến đám đông không ngừng trầm trồ, tiếng cười nói sôi động đỉnh tai.

Đứng từ trên Phong Thiên Lâu nhìn xuống, cảnh tượng càng thêm rõ ràng, nữ quyền chen chúc bên lan can, trẻ con reo hò không ngớt, Ninh Tê cũng quên mất nỗi buồn, phấn khích quấy đạp trong lòng nhũ mẫu, muốn chạm vào râu rồng đang vươn cao giữa không trung.

Muôn người sôi sục, toàn thành cười vang, duy chỉ có Hàn Minh Tranh không chút vui vẻ, lòng ngổn ngang buồn bã.

Khi thất bảo Phật các di chuyển đến trước Phong Thiên Lâu, đỉnh tháp sáng rực đứng ngang lan can, các nữ quyền đang tán dương thì đỉnh tháp bỗng phát sáng rực rỡ, rồi *bùm* một tiếng nổ

lớn, vô số tia lửa bạc bắn ra tứ phía, tiếng cười của mọi người thoáng chốc biến thành tiếng kêu la hét hoảng, thậm chí có người bị pháo hoa bắn trúng, ngã nhào từ lan can xuống dưới.

Lửa bạc bắn trúng những chiếc đèn lồng lớn bên cạnh, ngọn lửa nhanh chóng bùng lên khiến các tiên sứ đi trên cà kheo hoảng loạn, cò đèn trên tay rơi xuống, chẳng may đốt cháy chiếc xe bán pháo hoa gần đấy. Người Hồi Hột đứng cạnh xe hoảng hét, chưa kịp phản ứng thì xe pháo đã bén lửa, pháo hoa nổ bùm bắn lên, có cái bắn vào đám đông, có cái vọt lên bầu trời, khiến tình cảnh càng thêm nhốn nháo.

Hàn Minh Tranh thấy Phật các sáng rực bất ngờ thì đã sinh nghi, lập tức đóng sập cửa sổ, che chắn cho Hàn phu nhân, nhưng pháo hoa nổ quá đột ngột, chấn động làm vỡ cả khung cửa, khói thuốc lan vào trong lâu lẩn với tiếng la hét kinh hoàng bốn phía, trong lâu trở nên hỗn loạn.

Hàn Minh Tranh đỡ lấy Hàn phu nhân, giao cho người hầu khỏe mạnh, “Đưa mẹ ta xuống dưới!”

Hàn phu nhân cố gắng giữ bình tĩnh, dặn dò thị nữ, “Đừng loạn, tội nhỏ quan trọng hơn, bảo nhũ mẫu bế chúng xuống lầu.”

Thất bảo Phật các bùng cháy dữ dội giữa phố như một ngọn đuốc khổng lồ, liên tục có pháo hoa bắn vào Phong Thiên Lâu nổ vang, tuy tiếng nổ dữ dội nhưng chưa đến mức gây chết người. Nếu là binh sĩ kỷ luật nghiêm minh thì chỉ cần hô một tiếng là yên ngay, nhưng những nữ quyến trong lâu chưa từng gặp phải cảnh tượng kinh

hoàng này, nhất thời hoảng loạn nháo nhào cả lên, hoàn toàn mất hết lý trí.

Hàn Minh Tranh đưa Hàn phu nhân xuống cầu thang rồi ôm lấy vài đứa trẻ gần đó, quát người hầu dìu phụ nữ và trẻ em lần lượt xuống dưới.

Lửa xẹt qua xẹt lại trong lầu, khói đặc làm mắt cay xè, Tống Hân Nhi bị khói xông đến buồn nôn, lại cuống cuống tìm con, đang lúc căng thẳng sợ hãi, bỗng có một bàn tay giữ lấy nàng.

Tống Hân Nhi ngẩng đầu lên, thấy Hàn Minh Tranh, nước mắt lập tức trào ra, “Ninh Tê... Không thấy Ninh Tê đâu...”

Hàn Minh Tranh an ủi vài câu, bảo người hầu dìu chị dâu xuống dưới, còn mình cố nén cơn đau ở phổi tìm kiếm trong làn khói mờ. Nàng vốn tinh mắt, cuối cùng cũng tìm thấy bóng dáng nhỏ bé bên ngoài lan can, tức thì cả người lạnh toát.

Hóa ra nhũ mẫu bé Ninh Tê bị lửa bạc bắn trúng, trong cơn hoảng loạn ngã từ trên lầu xuống, may mắn Ninh Tê không bị kéo theo, gắng gượng bám vào lan can, nhưng trong lầu hỗn loạn chẳng một ai chú ý.

Đứa nhỏ khóc thét một hồi, vừa sợ vừa mệt, đột nhiên bên cạnh lại thêm một đợt pháo hoa nổ tung, nó không giữ được nữa, trượt xuống mái hiên, mắt thấy sắp ngã thành đống thịt nát thì một bóng đỏ lao ra.

Thất bảo Phật các phát nổ, khói lửa bay loạn khắp trời, một dãy đèn khổng lồ nối liền nhau bốc cháy, thêm xe pháo hoa của người Hồi Hột khiến cả con phố rơi vào hỗn loạn, dân chúng kinh hoàng sợ hãi, tiếng gọi con, gọi vợ vang lên không ngớt, lộn xộn vô cùng.

May thay phía sau đoàn xe diễu hành có một xe chở nước, bọn họ vội vã đến cứu hỏa, tuần vệ cũng thôi còi báo động, tập hợp nhân lực từ nhiều nơi đến trợ giúp.

Thạch Đầu thấy trong Phi Thiên Lâu khói bốc mù mịt, liên tục có tia lửa bạc bắn vào, thắp thoáng nghe thấy tiếng la hét của các nữ quyến thì không khỏi lo lắng, “Hình như có người rơi xuống, chẳng biết tướng quân có sao không?”

Lục Cửu lang biết Hàn Minh Tranh là người bình tĩnh, tuyệt đối sẽ không hốt hoảng chỉ vì một sự cố nhỏ, nhưng hắn vẫn không kìm được mà ngược lên nhìn.

Thạch Đầu vừa nhìn đã lú lẫm, “Trời ơi, sao lại có đứa trẻ bám ngoài lan can thế kia, chẳng ai ôm nó, chắc không phải sắp rơi-”

Trời cao bất ngờ sáng rực, Thạch Đầu chưa kịp dứt lời, một bóng đỏ lao ra khỏi lan can, chớp lấy đứa trẻ đang rơi xuống.

Phi Thiên Lâu treo đầy đèn tựa như một tòa thiên cung cao vời vời khó với, giữa khung cảnh lộng lẫy ấy có một bóng dáng nhỏ nhoi lơ lửng, một tay bám vào mép mái nhà, tay còn lại ôm chặt đứa

trẻ, gió đêm thổi qua làm tà váy tung bay, trông như đuôi phượng hoàng nhẹ nhàng đong đưa, tựa hồ sẽ theo gió bay đi.

Thạch Đầu tròn tròn mắt, tim đập thình thịch, “Trời đất ơi! Đó là tướng quân!”

Lục Cửu lang không kịp nói một lời, hấn tức tốc phóng nhanh ra ngoài.

Ở đằng xa cũng có một nhóm người lao ra từ Bích Vân Lâu, người dẫn đầu chính là Hàn Bình Sách, chàng đứng từ xa nhìn, gan mật như vỡ nát.

Hàn Minh Tranh cảm nhận rất rõ cảm giác kim kẹp, dù nàng có đủ sức mạnh nhưng vết thương ở phổi như một lời nguyên rủa, mỗi lần lật người đều khiến nàng nghẹt thở, mồ hôi chảy ròng ròng, hoàn toàn không thể tự kéo người lên.

Hơi thở ngày càng khó khăn, trước mắt tối sầm, có thể ngất đi bất cứ lúc nào, thậm chí sắp không giữ nổi đứa trẻ. Dường như dưới lầu có người đang hô hoán, cũng có người hét lớn, nhưng nàng chẳng còn nghe thấy được gì, ngực đau như bị xé toạc, cổ họng tràn lên mùi máu tanh.

Hộ vệ lao đến song cũng bó tay, mép mái nhà cách lan can hơn một trượng, chỗ nàng đang bám vào cực kỳ nguy hiểm, nếu không cẩn thận, người cứu trợ cũng sẽ bị rơi ngã.

Tổng Hân Nhi đứng dưới lầu nhìn lên, khóc thét, “Ninh Tê! Ninh Tê của mẹ!”

Hàn phu nhân được vú già đỡ lấy, mặt mày tái nhợt, kinh hãi đặt tay lên ngực.

Hàn Bình Sách lao tới, giật lấy dây thừng dài từ tay hộ vệ, buộc lại rồi trèo qua lan can ra mép mái nhà, giọng khàn khàn, “Cố lên... chỉ một chút nữa thôi...”

Khóe miệng Hàn Minh Tranh sủi bọt máu, nàng dòn hết chút ý chí cuối cùng đẩy Ninh Tê về phía anh trai.

Đầu ngón tay của Hàn Bình Sách vừa kịp chạm vào vạt áo của con trai, dưới lầu bỗng vang lên tiếng la hét kinh hoàng, bóng dáng đỏ thẫm đã ngã từ trên cao xuống, như một con phượng hoàng gãy cánh rơi thẳng vào tim mọi người.

Đèn lồng treo lơ lửng giữa trời tựa những vì sao sáng rực, Hàn Minh Tranh không thể hít thở, lồng ngực đau đớn, nàng bắt lực rơi xuống, chờ đợi cái chết ập đến. Ngay trong khoảnh khắc này, một sức mạnh cường đại lao tới, mạnh mẽ đón lấy nàng.

Đám đông gào thét ầm ĩ, một chàng trai không biết từ lúc nào đã trèo lên dây đèn rũ xuống từ mái nhà, bay vút lên chộp lấy bóng đỏ, dây đèn lắc lư vài lần trong không trung, chàng trai mượn lực trượt xuống, khi dây đèn không còn chịu nổi sức nặng bung ra thì hai người cũng đã gần tới mặt đất.

Lục Cửu lang bí quá hóa liều, chỉ cần một sơ suất nhỏ thì chính hắn cũng sẽ tan xương nát thịt, may mắn hắn đã đỡ được người, khi ngã xuống chỉ bị thương nhẹ ở vai và cánh tay, hắn gượng dậy nhìn cô gái trong lòng, vừa nhìn đã hoảng hốt.

Trâm cài trên tóc Hàn Minh Tranh rơi ra, váy đỏ như lông vũ hoa lệ xòe trên mặt đất, đẹp đến tuyệt vời, nhưng mặt nàng trắng bệch, môi tím ngắt, hơi thở đứt quãng.

Lục Cửu lang hoảng sợ ôm chặt nàng, thất thanh hét lớn, “Hàn Minh Tranh!”

Nàng đã mất đi ý thức, bị ôm chặt đột ngột khiến toàn thân co giật, phun ra một búng máu đen.

Chương 63: Săn cảnh xuân

Trận hoả hoạn trong tết Nguyên Tiêu khiến toàn thành chấn động, dù đã nhiều ngày trôi qua nhưng dân chúng vẫn xôn xao.

Không ai dám chắc đám cháy bùng lên có phải là sự cố tình cờ hay không, bởi hiện trường quá hỗn loạn. May mắn đội cứu hỏa đến kịp thời, ngăn không cho lửa lan sang nhà dân. Vài nữ quyền nhà họ Hàn bị bỏng ngạt khói, một vú già ngã từ lầu cao xuống chết, nhiều dân chúng bị treo chân, nhưng không ai ngừng bàn tán sôi nổi.

Tuần vệ bắt giữ thợ làm đèn và thương nhân người Hồi Hột, nhưng vì thủ lĩnh bộ lạc đã can thiệp nên bọn họ được thả ra, lấy lý do là tai nạn. Thế là những lời bàn tán còn lại đều tập trung vào Hàn Thất tiểu thư.

Đêm Nguyên Tiêu, đông đảo người chứng kiến Hàn Thất tiểu thư ngã từ lầu xuống, thổ huyết, tình trạng nguy kịch, các danh y trong thành đều được mời đến Hàn phủ, ấy vậy mà không lâu sau, người ta lại thấy nàng cười ngửa ra ngoài, dáng vẻ phóng khoáng như đã hồi phục. Vẻ đẹp và sự dũng cảm của nàng trở thành đề tài bàn tán khắp nơi, như một con phượng hoàng tái sinh từ trong lửa, càng thêm phân kỳ bí.

An Anh lắng nghe hạ nhân hào hứng kể lại câu chuyện, thần thờ một hồi lâu, tới khi quản gia đến giục cô mới hoàn hồn, theo mẹ rời nhà.

Xe ngựa nhà họ An sang trọng rộng rãi, An phu nhân mặc trang phục sẵn sẵn, nom tràn trề sinh lực, dù tối qua có bận rộn thế nào cũng không tỏ vẻ mệt mỏi. Bà lấy một lọ cao từ trong chiếc chén ngọc do thị nữ dâng lên, bôi lên thái dương để tỉnh táo, “Đầu xuân rồi, con nên ra ngoài đi dạo đó đây, đừng bận tâm đến ánh mắt của người ngoài. Hai lần Hàn Thất tiểu thư đều được cứu bởi nam binh, cả thành đàm luận, con xem nàng ấy có bận tâm đến những lời đồn đại đó không?”

An Anh im lặng.

An phu nhân lại an ủi, “Con lần đầu đi cùng đoàn thương buôn đã gặp nguy hiểm, mẹ biết con sợ, sau này không cần phải đi nữa. Chờ mẹ tìm cho con một tám chồng thích hợp là con có thể sống vui vẻ qua ngày.”

An Anh đã thật sự rất sợ, sau khi được cứu về cô liên tục gặp ác mộng, nhưng khi nhắc đến việc từ bỏ, cô lại do dự, “Mẹ, vì sao Hàn Thất tiểu thư không tìm cho mình một người chồng mà lại ra chiến trường?”

An phu nhân cười, “Nàng ấy có khả năng làm tướng, chỉ huy mấy vạn binh lính thì sao phải kết hôn, sống lệ thuộc vào chồng, nắm quyền lực trong tay chẳng phải vui hơn làm một hiền thê sao? Nhưng người với người khác nhau, con không cần phải tranh giành như nàng ấy, mẹ sẽ lo liệu mọi việc cho con.”

An Anh sống trong nhung lụa từ nhỏ, mấy khi cần ganh tỵ với ai, nhưng gần đây cô lại cảm thấy ngưỡng mộ Xích Hoàng vô

song đó. Người con gái ấy như luồng sáng chói loá tự nhiên, dù rơi vào tay kẻ địch cũng có người sẵn sàng hy sinh mạng sống để cứu, cô không khỏi hỏi, “Hàn Thất tiểu thư... thật sự là chị em với Lục Cửu lang ả?”

An phu nhân nhìn sắc mặt con gái, “Hàn gia không thừa nhận thì tức là không phải, con vẫn còn nghĩ đến nó à?”

An Anh không dám nói ra, chỉ quay đầu đi chỗ khác.

An phu nhân thở dài, “Nó là đứa thù dai, nhận nhà xong cũng chẳng có lời nào tốt đẹp, mời tiệc cũng ngó lơ, Hàn gia không có ý định bàn chuyện hôn sự cho nó, chắc là có dự định khác, con đừng bận tâm nữa.”

An Anh rầu rĩ, bao suy nghĩ lẫn lộn chẳng biết tỏ bày cùng ai, cô nghiêng đầu ngắm cảnh xuân ngoài ô cửa.

Mùa đông ở Hà Tây kéo dài, xuân đến muộn, phải đợi rất lâu mới thấy gió lạnh dịu đi, băng trên sông bắt đầu tan. Sau những tháng ngày đóng cửa tránh rét, giờ đây các hào tộc lại rủ nhau ra ngoài săn bắn.

Xưa nay An phu nhân rất thích hưởng thụ mỗi khi ra ngoài, không thiếu lều trại lộng lẫy, thảm gấm mềm mại, bàn gỗ sơn đen, kèm theo cả những món ăn quý hiếm bày biện trên đĩa ngọc, thậm chí bà còn đưa theo cả nhạc công.

Người lớn tuổi uống rượu vui chơi, những người trẻ tuổi thì cưỡi ngựa vào rừng săn bắn. An Anh cùng vài cô bạn cưỡi ngựa chạy một quãng, cảm thấy tinh thần thoải mái hơn.

Quản gia nhà họ An là Đàn nô dẫn một nhóm nô bộc đi lừa thú, giúp chủ nhân săn bắn vài con thỏ rừng.

An Anh chưa thấy thỏa mãn, cô giương cung bắn trúng một con hươu rừng nhưng không đủ để kết liễu, con hươu mang theo mũi tên chạy xa, các quý nữ hét lớn thúc ngựa đuổi theo, phi nhanh vào rừng.

Đàn nô thấy mọi người càng lúc càng đi sâu vào rừng thì khuyên, “Tiểu thư, hộ vệ không theo kịp, chúng ta nên quay về thôi.”

An Anh quay đầu lại, đúng là chẳng thấy bóng dáng hộ vệ đâu, nhưng cô vừa gọi bạn bè dừng lại thì đột nhiên nghe thấy tiếng động trong bụi rậm xung quanh.

Các quý nữ sợ hãi nhìn quanh, trong rừng không còn dấu vết của hươu, thay vào đó xuất hiện rất nhiều sói xám.

Đàn nô lập tức kéo cương ngựa của chủ nhân quay đầu, “Có sói, mau chạy đi!”

Các quý nữ thấy đàn sói vây quanh, hoảng loạn thúc ngựa chạy trốn, một vài nô bộc thôi cỡi báo động hy vọng có thể gọi hộ vệ đến cứu.

Nhưng rừng núi quá sâu, hộ vệ bị bỏ lại quá xa, khó đến được kịp thời.

Đàn sói lao tới, đuổi theo con ngựa cuối cùng, cầu xé mông ngựa. Con ngựa đau đón tung vó đá bay một con sói, nhưng nô bộc đang cưỡi trên lưng cũng bị hất ngã, gãy chân tại chỗ.

Nô bộc đó cũng là người nhà họ An, hấn cố nén cơn đau, thấy đàn sói áp sát thì sợ đến nổi lông tơ dựng đứng, hoảng sợ hét to kêu cứu, nhưng các quý nữ chỉ lo chạy thoát thân, chẳng một ai ngoái đầu.

Chỉ có Đàn nô nhìn một cái, thấy vài con sói lao tới người kia, gã có cảm giác bị ai giả dối.

Nô bộc nọ run rẩy, đang ôm đầu chờ chết thì bỗng nghe thấy tiếng dây cung rung lên, một con sói tru tréo đầy đau đớn, nó bị mũi tên xuyên qua lưng bụng, ghim chặt xuống đất. Hấn ngơ ngác ngàng đầu, lại trông thấy từng mũi tên liên tiếp bay tới, đàn sói lần lượt gục xuống, biết ngay rằng mình được cứu, mừng đến mức nước mắt giàn giụa. Đám sói còn lại thấy tình hình không ổn, hú một tiếng bỏ chạy.

Từ trong rừng xuất hiện một đôi nam nữ cưỡi ngựa, cô gái mặc nam trang, xinh đẹp mạnh mẽ; chàng trai cao lớn tuấn tú, bên yên ngựa treo xác cáo và chim trĩ.

Chàng trai xuống ngựa, kiểm tra con sói đã chết, “Vẫn là nàng trắng, một mũi tên bắn xuyên hai mắt.”

Cô gái kiểm tra thương tích của nô bộc, nhẹ nhàng ấn xuống, “Người này bị gãy chân, Lục Cửu, chặt hai cành cây đi.”

Đàn nô nhận ra người đến, lòng mừng hóm, lập tức tiến tới hành lễ, giọng điệu ôn hòa, “Nô tài Đàn nô quản gia nhà họ An kính chào Hàn Thất tiểu thư.”

Cô gái chỉ chăm chăm xử lý vết thương mà không để ý, chỉ có chàng trai đang chặt cành cây quay đầu lại, phóng cái nhìn sắc lẹm.

Việc ngã từ Phi Thiên Lâu xuống như một phép màu đã giúp Hàn Minh Tranh ho ra những cục máu tụ trong phổi. Sau hai ngày sốt cao, nàng hoàn toàn bình phục một cách thần kỳ.

Giờ đây cơ thể nàng đã nhẹ nhàng như xưa, hô hấp không còn khó khăn, lại lần nữa cảm thương cưỡi ngựa khiến Lục Cửu lang khốn đốn, tâm trạng vô cùng thoải mái. Lục Cửu lang muốn nghỉ ngơi nên đề nghị ra ngoài săn bắn, không ngờ lại vô tình cứu được một người.

An phu nhân chẳng quan tâm đến sống chết của một nô bộc nhưng rất sẵn lòng kết giao với tiểu thư nhà họ Hàn, nhiệt tình mời hai người ở lại chơi.

Thấy Lục Cửu lang tỏ thái độ không mấy mặn mà, An phu nhân bỏ luôn ý định kết giao, chuyển sang tặng bốc Hàn Thất tiểu thư. Nữ quyến các nhà cười đùa vui vẻ, không để bầu không khí rơi

vào cảnh ngưng ngừng. Hàn Minh Tranh ít khi qua lại với những tay buôn già dặn nên nhất thời chẳng thể thoát thân, lại thêm người ta liên tục mời rượu, chẳng mấy chốc mặt nàng đã đỏ bừng.

Đàn nô rót rượu cho nàng, khẽ nhắc nhở, “Rượu này hơi mạnh, Thất tiểu thư uống từ từ thôi.”

Ban đầu Hàn Minh Tranh không để ý, bấy giờ mới nhận ra người này có dung mạo không tầm thường, đáng vẻ ngoan hiền, động tác khéo léo, khác hẳn những nô bộc bình thường.

Đàn nô vốn là nô bộc được An phu nhân sủng ái, cũng một thời được yêu chiều. Nhưng bà chủ chưa bao giờ thiếu người mới, hẳn bị thất sủng, tự biết phải tìm đường khác nên chủ động xin làm quản gia, sống ổn định hơn so với những nô bộc chỉ lo nịnh nọt. Nhưng hẳn vẫn chỉ là một tên nô tài thấp kém, bất cứ lúc nào cũng có thể bị chủ nhân khiển trách. Mãi đến khi tham gia đại hội tỉ võ, hẳn trông thấy Lục Cửu lang.

Nô bộc trong An phủ không biết gì về xuất thân bí ẩn của Lục Cửu lang, chỉ biết hẳn ta trốn thoát khỏi tay An phu nhân rồi lọt vào mắt của Hàn Thất tiểu thư, dù đánh bại chủ nhân trong đại hội tỉ võ vẫn được nhà họ Hàn đối xử đặc biệt. Giờ đây hẳn ta nổi danh như cồn, đến cả An phu nhân cũng phải khéo léo lấy lòng. Nếu thật sự số phận có thể thay đổi chỉ vì ý nghĩ của một quý nữ, ai chẳng muốn trở thành Lục Cửu lang thứ hai?

An phu nhân thừa hiểu ý đồ của Đàn nô, thấy Hàn Thất tiểu thư nhìn hẳn ta hai lần bèn cười nói, “Tên nô bộc này cũng khá lanh

lợi, hầu rượu có được không?”

Hàn Minh Tranh ít giao tiếp nên không nhận ra ẩn ý trong câu nói, chỉ trả lời, “Được.”

Lục Cửu lang bỗng quẳng đôi đũa ngọc đi, buông lời châm chọc, “Ngồi đây toàn quý nhân mà hấn ta chỉ hầu hạ một mình tướng quân, hay là phu nhân cố tình sắp đặt?”

Thực ra An phu nhân cũng đang thử, dù gì Hàn Thất tiểu thư vẫn là tiểu thư khuê phòng, bà ta đâu dám tự ý tặng nam sủng. Không ngờ Lục Cửu lang lại thẳng thừng bóc mẽ khiến bà rơi vào tình huống khó xử, cười gượng đáp, “Nào có, Lục công tử nói đùa rồi.”

Lục Cửu lang nhất quyết không tha, “Phu nhân lâu nay có suy nghĩ khác người, miễn là đừng bày trò đưa tặng nam sủng thì coi như ta nói đùa.”

Tên này vừa nắm quyền đã lão toét vô lễ, An phu nhân giận tím mặt, song không tiện phát tác trên bàn tiệc.

Đàn nô biết mình đã gây ra rắc rối, cúi đầu lui ra.

Không khí trở nên căng thẳng, An Anh đỏ mặt nhưng trong lòng như vừa được khai sáng, “Lục công tử để tâm đến thế, lẽ nào là thích Hàn Thất tiểu thư?”

Cô không dám nhìn Lục Cửu lang, giọng nói cũng rất nhỏ, chỉ có Hàn Minh Tranh ngồi gần nghe thấy.

Hàn Minh Tranh ngạc nhiên, đoạn mỉm cười, “Làm gì có chuyện đó, hắc hắc nói lung tung, chỉ trách ta quản thuộc hạ không nghiêm.”

Tuy Hàn Minh Tranh trở về cùng An Anh nhưng vì hôn mê thường xuyên nên chưa tiếp xúc với cô lần nào. Bây giờ quan sát kỹ, thấy cô có dung mạo đáng yêu, dịu dàng ngây thơ, bảo sao năm ấy bị Lục Cửu lang lừa gạt.

An Anh thấy ánh mắt nàng dịu dàng, bỗng có thêm can đảm, hỏi ra thắc mắc bấy lâu, “Vì sao Hàn Thất tiểu thư không sợ chiến trường, phải chăng trời sinh đã dưỡng mãnh gan dạ?”

Hàn Minh Tranh hơi ngạc nhiên, chỉ đáp qua loa, “Nào có chuyện trời sinh dưỡng mãnh, ai mà chẳng sợ, chỉ là ta không muốn trốn tránh chiến đấu mà thôi.”

An Anh ngẩn ngơ.

Hàn Minh Tranh biết cô không hiểu, giải thích thêm, “Mọi việc đều có khó khăn, như lệnh đường làm buôn bán cũng không thiếu phiền phức, chẳng phải vẫn kinh doanh được sao? Tránh né một chuyện tức sẽ tránh né mọi chuyện, đến cuối cùng chẳng đạt được gì, chỉ bằng phẳng thần đối diện.”

An Anh chấn động, nhất thời không nói nên lời.

Lục Cửu lang đã phá hỏng không khí, Hàn Minh Tranh cũng không muốn ở lại lâu, chào tạm biệt An phu nhân rồi dẫn người rời đi.

Khi hai người cưỡi ngựa đi xa, Hàn Minh Tranh mới nói, “An phu nhân đã tặng người nhà cửa đúng không? Thế mà chẳng nề nang người ta, lời lẽ quá đáng.”

Lục Cửu lang không đồng tình, “Đó là thứ ta xứng đáng được nhận khi cứu người, chuyện năm xưa ta còn không quên đâu, chưa chửi thẳng mặt là còn may chán.”

Hàn Minh Tranh cũng đã quen, “Người đúng là đồ nhỏ mọn, miệng lưỡi sắc sảo, không sợ đắc tội người ta.”

Trong mắt Lục Cửu lang lóe lên hàn quang, “Chỉ có quý nhân mới cần để ý phong thái, ta quan tâm làm gì. Nếu không đâm thọc, lẽ nào để nàng hồ đồ dẫn về một tên nam sủng?”

Hàn Minh Tranh không để bụng, “Chỉ là câu nói khách sáo thôi, làm gì có chuyện đó.”

Lục Cửu lang cười nhạt, “Tên Đàn nô đó đã qua huấn luyện, quen với việc nịnh nọt, chẳng phải nàng đã nhìn hắn mấy lần à, sao có thể không nhận ra?”

Hàn Minh Tranh nghe hắn nhắc nhở, nhớ lại mới vỡ lẽ, “Chẳng trách dáng vẻ của hắn có phần giống người hồi trước, hóa ra là vì thế.”

Lục Cửu lang nghe xong không vui, lạnh lùng nói, “Nực cười! Sao ta có thể giống hần?”

Hàn Minh Tranh không để ý, cười bảo, “Cũng phải, người to gan hơn, tính cách ngông cuồng, dám dây vào bất kỳ ai, đương nhiên là khác rồi.”

Lục Cửu lang im lặng không đáp, chẳng rõ đang nghĩ gì.

Ở trong quân doanh Hàn Minh Tranh chưa bao giờ uống rượu, chỉ khi Tết đến mới uống vài chén cùng người nhà, tửu lượng vốn rất thấp. Cưỡi ngựa được một quãng thì hơi men bắt đầu dâng lên, nàng cảm thấy đói bụng, móc trong túi yên ra một miếng bánh mì khô.

Cuối cùng Lục Cửu lang cũng lên tiếng, “Bánh mì khô có gì ngon, ta tìm chỗ nào nướng con chim trĩ này, nàng nghỉ ngơi một lát.”

Quả thực Hàn Minh Tranh đã hơi mệt, hai má hây hây, cười nhẹ đáp, “Được.”

Hai người cưỡi ngựa đến một bãi sông, Lục Cửu lang tự tay chuẩn bị mọi thứ, Hàn Minh Tranh tựa vào tảng đá lớn ngủ thiếp đi.

Khi có men rượu nàng ngủ rất say, loáng thoáng nhận thấy có thứ gì đó nhẹ nhàng chạm vào má và môi mình, muốn đẩy ra nhưng lại chìm vào giấc ngủ sâu. Đến khi tỉnh giấc, mặt trời đã ngả về phía Tây, còn cơ thể nàng đang ngả vào lòng Lục Cửu lang.

Nàng giật mình hoảng hốt, lập tức ngồi thẳng lưng lên, may mắn Lục Cửu lang cũng đang ngủ nên không rơi vào cảnh ngượng ngập. Xem ra vì nhiều lần luyện tập cùng nhau nên dù tiếp xúc gần cũng không khiến nàng cảnh giác.

Đồng lửa vẫn còn hơi ấm, trĩ nướg vàng óng, tỏa ra hương thơm ngào ngạt.

Hàn Minh Tranh rời bờ chốc lát, lấy lại bình tĩnh rồi tiến tới lật que thịt nướg.

Chàng trai phía sau tựa vào tảng đá, lặg lặ quan sát bóng lưng nàng, đầu lưỡi liếm nhẹ bờ môi.

Chương 64: Cầu thực nữ

Không lâu sau khi vết thương đã lành, Hàn Minh Tranh quay trở về doanh trại.

Mây trôi lơ lửng, gió xuân dịu êm, toàn quân vang lên tiếng hoan hô rầm rộ chào đón Xích Hoàng, như những ngọn lửa bùng cháy làm nóng cả đại doanh.

Tuy Xích Hỏa quân đã bổ sung hai vạn tân binh và thăng chức một loạt tướng mới, song sức chiến đấu vẫn chưa thể sánh bằng thời kỳ đỉnh cao. Sau khi tiếp nhận công việc trong doanh trại, Hàn Minh Tranh bận bù đầu hơn cả ngày trước.

Và đương nhiên Lục Cửu lang cũng không nhàn rỗi. Hắn đảm nhiệm trọng trách huấn luyện tân binh, hiện giờ đã có uy vọng trong quân, lại được các đồng đội như Sử Dũng, Ngũ Thôi hỗ trợ cùng kinh nghiệm tập luyện khổ sở năm xưa, ban đêm thảo luận kế hoạch, ban ngày hết sức bận rộn. Nhìn thấy từng nhóm tân binh ngày càng tiến bộ, hắn cảm thấy vô cùng hài lòng.

Đầu mùa hạ, khi việc huấn luyện binh lính đạt được thành tựu, Lục Cửu lang dẫn theo ngàn quân du kích, càn quét các bộ lạc của người Phôn, phi ngựa vượt qua trời đất bao la, thực hiện những cuộc tấn công chớp nhoáng ngàn dặm, cảm nhận được sự sáng khoái của một nam nhi.

Thủ đoạn của Lục Cửu lang tàn nhẫn và gian xảo hơn Hàn Minh Tranh rất nhiều. Hắn để binh sĩ ẩn nấp cả ngày dưới cái nắng gay gắt tại sa mạc, đánh lừa trình sát địch, đợi đội quân của người Phồn di chuyển ngang qua. Hắn cũng ném xác chết xuống sông gây dịch tả cho doanh trại phía hạ lưu, sau đó mới xông vào tấn công. Lá gan của hắn càng ngày càng lớn, như một con mãnh thú ngang tàng hung bạo, dần dà danh tiếng của hắn lan rộng khắp vùng đất Phồn tộc, ai ai cũng biết ở Hà Tây có một con sói dữ.

Kết thúc mấy tháng du kích, hắn dẫn đội quân giành nhiều chiến lợi phẩm trở về doanh trại.

Trên đài chỉ huy, Hàn Minh Tranh đứng khoanh tay, nét mặt thanh tú uy nghi, thân hình duyên dáng.

Lục Cửu lang nhìn từ xa, bắt chợt huyết sát một tiếng, vừa như chào hỏi vừa như trêu chọc.

Hàng vạn binh sĩ trong doanh trại kinh ngạc, còn những binh sĩ du kích vừa trở về đã quen với cuộc sống nơi hoang dã, lập tức phản ứng như nghe thấy tiếng hú của sói đầu đàn, cùng cất tiếng hò hét khiến không khí trở nên vô cùng hỗn loạn náo nhiệt.

Dù Hàn Bình Sách biết tên này đã nhiều lần cứu em gái mình nhưng vẫn cảm thấy khó chịu, bực bội nói, “Vẫn là một đứa man rợ.”

Hàn Minh Tranh mỉm cười, dù ở khoảng cách rất xa nàng vẫn có thể cảm nhận được sự tự tin và kiêu ngạo của Lục Cửu lang. Hắn có

vẻ đã lộ xác sau một lần tiến công, toát lên khí thế trường thành sắc sảo, rất có cốt cách của một võ tướng.

Hàn Bình Sách nhìn những người lính mạnh mẽ gan dạ bên dưới, cảm thấy vô cùng hài lòng, “Nhóm này được huấn luyện tốt lắm, vừa hay lấp đầy chỗ trống của các sĩ quan, cũng có tố chất để dẫn dắt binh lính. Nghe nói chiến tích của họ không tệ?”

Hàn Minh Tranh nhẹ nhàng đáp, mang theo niềm tự hào và khoan dung vô hình, “Tấn công mười hai bộ lạc người Phồn, chém đầu hai mươi chín tướng địch, trong đó có cả cha ông của vua Phồn, tổng cộng tiêu diệt mười lăm ngàn quân địch.”

Hàn Bình Sách không khỏi khen ngợi, “Còn giỏi hơn cậu con trai Bùi gia nhiều.”

Bùi Hành Ngạn dẫn ba ngàn quân đi một chuyến đến Cao Xương, giúp vua Cao Xương đuổi sạch mấy trăm tàn binh Hồi Hột, được tôn vinh như tướng tinh hạ phàm.

Hàn Minh Tranh cười khẽ, “Đã là thiếu chủ Bùi thị thì tất nhiên Bùi gia sẽ nâng đỡ để y được tiếng thơm.”

Hàn Bình Sách nhìn em gái trầm ngâm, cuối cùng cũng nói, “Mấy ngày trước, Bùi thúc đã đến xin hỏi cưới muội.”

Sắc mặt Hàn Minh Tranh lập tức đông cứng.

Đương nhiên Hàn Bình Sách cũng không hài lòng, nhưng việc này không phải do chàng quyết định, “Người ta coi trọng tài năng của muội, muốn cưới muội về để hỗ trợ Bùi Hành Ngạn, tính toán cũng hay thật.”

Hàn Minh Tranh chỉ hỏi, “Cha mẹ nói thế nào?”

Hàn Bình Sách hạ giọng, “Cha đang cân nhắc, những năm qua có không ít người đến hỏi cưới nhưng nhà ta vẫn chưa đồng ý. Mẹ cảm thấy Bùi Hành Ngạn hơi kém cỏi, chẳng qua khắp cái Hà Tây này có được bao nhiêu nhà môn đăng hộ đối? Triệu gia quá loạn, không được, còn Bùi gia có thể lực, nếu gả muội đi sẽ là thiếu chủ phu nhân, nội trạch cũng không có nhiều rắc rối. Muội cũng đã lớn tuổi, không thể kéo dài thêm nữa.”

Hàn Bình Sách thấy chẳng thà giữ em gái ở nhà, nhưng có lẽ cha mẹ sẽ không đồng ý, chàng đành an ủi, “Tiểu tử Bùi gia kiêu căng tự phụ, không có bản lĩnh còn luôn muốn ganh đua với muội. Ca thấy không ổn, nếu muội có người mình thích thì mau chóng nói với cha mẹ, đừng giấu giếm, chuyện này là đại sự cả đời đấy.”

Hàn Minh Tranh bối rối, không biết phải nói gì, chỉ cau mày đáp một tiếng.

Hàn Bình Sách đến đây để khen thưởng những binh sĩ du kích, chàng cho người dựng lửa nướng dê ở thao trường, vui vẻ xem trận đấu vật trên sân, vừa thưởng thức vừa cổ vũ, khắp doanh trại tràn ngập tiếng cười nói.

Hàn Minh Tranh không xuất hiện, Hàn Bình Sách biết em gái không vui nên cũng không bảo người gọi nàng ra. Lúc chuẩn bị rời đi, chàng ghé qua doanh trại của nàng tính dặn dò thêm vài câu, nhưng vừa bước vào, chàng dừng lại, cảm giác bất thường lan tỏa khắp người.

Hàn Minh Tranh đang cúi đầu xem bản đồ, Lục Cửu lang đứng bên cạnh chỉ trỏ, đầu của hai người gần như chạm vào nhau, thân mật đến mức quá đáng.

Em gái vừa nãy còn buồn bã nay đã nở nụ cười, ngược mắt lên trông thấy chàng thì vui vẻ gọi, “Ca đến xem này, Lục Cửu vừa phát hiện một con đường mòn có thể vượt qua sa mạc đến phía Bắc của người Phôn.”

Lục Cửu lang lặng lẽ lùi về sau, không để lộ chút sơ hở nào.

Hàn Bình Sách quắc mắt nhìn hắn, thằng ranh này có ý đồ xấu, rõ ràng là một con sói gian xảo nhắm vào cô em ngốc nghếch nhà mình, thậm chí còn không để tâm đến luân thường đạo lý!

Thạch Đầu theo chân Lục Cửu lang trở về từ chuyến du kích, được miễn huấn luyện mười ngày, bây giờ đang cùng đồng bọn ngồi xổm bên hàng rào nhìn đám tân binh nhắm mắt nhắm mày tập luyện, cười đến mức ngả nghiêng.

Sử Dũng đang giám sát tân binh, thấy bọn họ cười cũng ngứa ngáy. Tranh thủ nghỉ ngơi, hắn bước đến cướp một nắm hạt dưa từ túi của Ngũ Thôi.

Lục Cửu lang đột ngột hỏi, “Gần đây trong doanh trại có chuyện gì không?”

Sử Dũng ù ù cạc cạc, “Chuyện gì là chuyện gì? Mọi thứ vẫn ổn.”

Lục Cửu lang lại hỏi Vương Trụ, “Còn trong thành thì sao? Gần đây Hàn gia thế nào?”

Vương Trụ bối rối, “Trong thành đang rất nhộn nhịp, đại lễ mừng thọ của Hàn đại nhân sắp tới, nghe nói các cửa hàng đồ cổ và tiệm bán vật làm ăn sộ lắm, các quý nhân đang vất óc chuẩn bị quà mừng.”

Thạch Đầu nhả vỏ hạt dưa ra, chợt nhớ đến, “Hay là cậu cũng chuẩn bị một phần quà đi? Dù sao thì Hàn đại nhân cũng là... khụ khụ... đã nâng đỡ cậu.”

Suýt nữa hắn ta đã nói hớ, may mà sửa lời kịp thời, len lén liếc nhìn người bên cạnh.

Lục Cửu lang coi như không nghe thấy, lạnh nhạt đáp, “Hàn gia có nhiều khách quý, thân phận như chúng ta không thể bước qua cửa lớn, mắc mớ gì phải tự chuốc bể bàng.”

Thạch Đầu áp ứng nói, “Cậu khác mà... hơn nữa cậu đã cứu tướng quân nhiều lần, chắc chắn sẽ được làm khách quý.”

Lục Cửu lang không để ý đến hắn, bụng tự nhủ, nếu không có gì khác thường thì tại sao gần đây Hàn Minh Tranh cứ ử rữ?

Bỗng công doanh trại có tiếng động ồn ào, một đoàn người cưỡi ngựa tiến vào.

Ngũ Thôi nhìn mà ngạc nhiên, buột miệng nói, “Sao thiếu chủ Bùi gia lại đến đây?”

Sử Dũng cũng không hiểu nổi, “Năm ngoái hắn ta tử võ thua mất mặt, chẳng lẽ lại đến thách đấu nữa?”

Nghe vậy mọi người đều bật cười, sợ bỏ lỡ cảnh hay nên kéo nhau đến xem.

Hàn Minh Tranh nhận được tin liền ra đón tiếp, dáng vẻ tuy khách sáo nhưng rõ ràng mang theo sự xa cách.

Bùi Hành Ngạn không thể cãi lệnh cha, bực bội thúc ngựa từ Sa Châu đến đây mấy chục dặm, biết rõ mình nên tỏ ra thân thiện khiêm nhường, cố gắng lấy lòng tiểu thư nhà họ Hàn, nhưng lời nói ra lại ngắc ngứ, “Năm ngoái Thất tiểu thư bị trọng thương, ta không thể đến thăm, luôn canh cánh trong lòng. Lần này đến để mừng thọ Hàn thế bá, nghe nói cô đã trở về doanh, mạo muội ghé thăm.”

Hắn phát tay, thuộc hạ dỡ mấy thùng quà lễ xuống, toàn là những món dược liệu quý hiếm, trang sức vàng ròng, lụa là óng ánh như mây, khiến các binh sĩ xì xào bàn tán.

Thạch Đầu không hiểu, “Đến thách đấu mà còn mang theo quà?”

Sử Dũng già đời hơn, “Thách đấu cái nổi gì, nhìn giống đèn dạm hỏi thì có. Chắc chắn hắn ta có ý đồ với tướng quân, cố tình đến lấy lòng!”

Ngũ Thôi tiếc hận, “Sao tướng quân có thể cười tên phé vật ấy được, vậy thì hỏi cho Nhuệ Kim quân quá!”

Vương Trụ có quan điểm khác, “Nhà nào lại cho con dâu cầm quân, chẳng phải tự làm mình mất mặt à? Nhưng thế hệ sau của Bùi gia cũng không phải toàn kẻ vô dụng.”

Lục Cửu lang đứng trong đám đông quan sát, vẻ mặt khó đoán.

Hàn Minh Tranh không ngờ đối phương lại phô trương thế này, nàng không hài lòng nhưng không tiện thẳng thừng từ chối, chỉ mời hắn ta vào doanh trại ngồi.

Bùi Hành Ngạn từng thua nhục nhã ở Xích Hỏa doanh, không muốn ở lại thêm khắc nào, nói, “Ngôi tạm thì không cần đâu, đại thọ của Hàn thế bá sắp đến, Thất tiểu thư chắc chắn phải về thành, chi bằng chúng ta đi cùng nhau, ta sẽ hộ tống trên đường.”

Hắn để lại quà rồi định rời đi, còn yêu cầu Hàn Thất tướng quân đi chung, khiến binh lính trong Xích Hỏa quân khó chịu.

Sử Dũng chửi rửa, “Thằng nhóc này tưởng mình là hoàng tử hả? Đến Xích Hỏa doanh còn ngang nhiên ra lệnh.”

Thật ra Hàn Minh Tranh cũng định về nhà hôm nay, dù không thích thái độ của đối phương nhưng vẫn nhẫn nhịn, cau mày căn dặn vài lời với thuộc hạ, lấy lý do đã là quà cáp thì không nên để lại trong doanh trại, bảo người nhà họ Bùi đem thùng quà buộc lại lên ngựa.

Lục Cửu lang thấy Hàn Minh Tranh chuẩn bị rời đi, đột nhiên nhảy qua hàng rào gỗ, gọi lớn, “Tướng quân! Ta cũng muốn đến đại thọ của Hàn đại nhân chúc mừng, không biết có được không?”

Bùi Hành Ngạn vừa thấy hắn thì sa sầm mặt, không giấu diếm vẻ ghét bỏ.

Đồng đội sững sốt, Sử Dũng ngạc nhiên nói, “Hê! Thằng nhóc này thật dám mở miệng!”

Nghĩ bụng Lục Cửu lang cũng coi như nửa người nhà họ Hàn, đúng là nên đến gặp cha, Hàn Minh Tranh bèn gật đầu đồng ý.

Lục Cửu lang nhảy lên một con chiến mã, không quan tâm đến người khác, cứ thế đi sát bên cạnh Hàn Minh Tranh.

Chương 65: Chủ và nô

Nhân dịp hạ thọ sáu mươi của Hàn Nhung Thu, vô số khách khứa từ mười một châu kéo đến chúc mừng, náo nhiệt chẳng kém lúc Ngũ Hoàng tử ghé qua.

Nhà họ Bùi vốn có biệt phủ ở Sa Châu, Bùi Hựu Tĩnh tranh thủ nửa ngày rảnh rỗi, tâm trạng thư thái, vào tịnh thất đốt hương đánh đàn.

Từ nhỏ ông đã tinh thông lục nghệ, có thể nhắc bút viết liền một áng văn hay, chỉ vì căm ghét người Phồn tàn bạo nên đành bỏ văn theo võ. Điều ông hối tiếc nhất là để con trai lớn lên ở Cao Xương, không học được một kỹ nghệ nào nên hồn mà chỉ thấy kiêu ngạo phách lối, chỉ mong nó sớm ngày thành thân sinh con, ông cũng có cháu để tự tay dạy dỗ.

Tiếng đàn đột nhiên dừng lại, người hầu đi tới báo cáo, Bùi Hựu Tĩnh thủng thẳng đứng dậy, bước ra khỏi tịnh thất.

Bùi Hành Ngạn rào bước chạy tới, giận dữ nói, “Con không muốn cưới con gái Hàn gia!”

Bùi Hựu Tĩnh cho người hầu lui xuống, dỗ dành, “Giờ danh phận chưa định, nó không chịu nhận lễ cũng là lẽ thường tình.”

Bùi Hành Ngạn ôm một bụng uất ức, “Con làm theo lời cha mời cô ta về cùng, thế mà cô ta lại cố tình dẫn theo Lục Cửu lang, tên đó suốt đường hỏi han về cung thuật, rõ ràng là cố ý nhục mạ con!”

Bùi Hựu Tĩnh điềm nhiên nói, “Một kẻ chẳng vào được Hàn gia thì hà tất phải để tâm.”

Bùi Hành Ngạn nghiêng răng tức tối, “Cô ta suốt buổi lạnh nhạt với con nhưng lại cười nói vui vẻ với tên họ Lục kia, sao con phải từ chối ý tốt của cửu cửu, bỏ qua biểu muội nhu mì xinh đẹp để chịu đựng nỗi nhục này!”

Bùi Hựu Tĩnh sầm mặt, “Nếu con có anh em ruột thịt tài giỏi hơn thì cứ việc ăn chơi hoang đàng, mê mẩn hương sắc, nhưng cha vẫn mong con kế thừa gia chủ, nắm chắc Nhuệ Kim quân như một thanh kiếm sắc!”

Bùi Hành Ngạn á khẩu, song vẫn không phục.

Bùi Hựu Tĩnh lạnh lùng nói, “Hàn đại nhân là Hà Tây Tiết độ sứ, địa vị vượt xa Bùi gia ta, con nghĩ mình có thể ngúng nguẩy với Thất a đầu? Tới doanh trại tặng quà thì sao, nó là tiểu thư Hàn gia, có món kỳ trân dị bảo nào mà chưa từng thấy? Nhưng nó chỉ nghĩ đến việc chinh chiến sát phạt, giành giật trong máu lửa, sao có thể so với biểu muội chỉ biết lấy lòng? Lục Cửu lang còn biết làm vừa lòng nó, sao con không nhân cơ hội nhờ nó chỉ dạy, hẹn nó cùng đi săn? Tài nghệ không bằng người ta còn tự cao, chẳng lẽ chờ người ta đến dỗ con?”

Bùi Hựu Tĩnh vốn không phải người có tính khí dễ chịu, dù thương yêu con nhưng những lúc cần mắng cũng không nể nang.

Bùi Hành Ngạn bướng bỉnh gân cổ, “Con không thể hạ mình vẫy đuôi lấy lòng cô ta được.”

Bùi Hựu Tĩnh giận quá bật cười, “Con gọi đó là hạ mình? Năm xưa để có được sự tin tưởng của tướng Phồn, cha phải làm đủ mọi cách lấy lòng, dâng cả vàng bạc châu báu vẫn bị mắng chửi, bị một ả Phồn thiếp nhỏ nước bọt vào mặt, xem không nhìn được, con đoán xem sau đó thế nào?”

Bùi Hành Ngạn chấn động, trong lòng hấn, cha là người phong độ tao nhã, gia thế vượt trội, sao có thể chịu đựng nhường ấy nhục nhã.

Bùi Hựu Tĩnh tiếp tục, “Khi đó Hàn đại nhân đứng ngay bên cạnh, ông ấy lập tức quỳ xuống, dùng thân làm chỗ đặt chân cho ả thiếp lên ngựa, khiến tướng Phồn rất mừng. Từng chịu đựng vô số nhục nhã như vậy, đến khi dấy binh, chính tay ta đã lấy mạng đôi câu nam nữ đó. Con sinh ra trong cảnh âm êm nên đâu hiểu được khó khăn để thành đại sự, mới theo đuổi một đứa con gái đã cảm thấy vô vàn uất ức?”

Chủ nhân Hà Tây đã từng phải khúm núm uốn gối vậy ư, Bùi Hành Ngạn khó tin, không thốt nổi nên lời.

Người hầu mang đến một chậu sứ, bên trong trồng một nhánh cây xanh kỳ lạ, tạm thời cắt đứt cuộc đối thoại giữa hai cha

con.

Bùi Hựu Tĩnh kìm nén cơn giận, cẩn thận xem xét nhánh hoa còn đơm nụ, “Thợ hoa của Triệu gia đúng là có tay nghề.”

Triệu Xa vốn chuộng hưởng thụ, trong phủ tụ tập rất nhiều thợ thủ công từ khắp nơi để đáp ứng những sở thích xa hoa vô tận của ông ta.

Bùi Hành Ngạn bực dọc, “Bao giờ cha cũng đem thứ tốt nhất tặng cho Hàn gia, trong khi Bùi gia cũng đóng góp không ít trong công cuộc thu phục Hà Tây, Nhuệ Kim quân chiến công hiển hách đến thế, sao phải cam chịu lép vế để nhà bọn họ làm Tiết độ sứ.”

Bùi Hựu Tĩnh lập tức hiểu ra, “Đây là lời của Tứ bá nói?”

Bùi Hành Ngạn không dám trả lời, coi như ngầm thừa nhận.

Bùi Hựu Tĩnh cũng không giận, chỉ khẽ thở dài, “Tứ bá của con vẫn luôn không cam lòng, các con chỉ thấy nhà ta trí dũng nhưng không hiểu được khó khăn trong việc hợp nhất các tộc. Nhà nào chẳng có lợi ích riêng, ai cũng có dã tâm tranh giành. Cha và Hàn đại nhân quen biết nhiều năm, tận mắt chứng kiến ông ấy nhẫn nhục chịu đựng, dúc sức thúc đẩy, dầu có thất bại, liên lụy đến cả nhà thì ông ấy cũng chưa bao giờ gửi vợ con đi nơi khác, gặp nguy hiểm luôn tiên phong, nhờ vậy mới có thể kết hợp các nhà cùng chung sức, cha khâm phục ông ấy từ tận đáy lòng.”

Bùi Hành Ngạn không tin, phản bác, “Nếu cha không có mưu đồ khác thì sao lại âm thầm liên lạc với triều đình, còn che giấu vụ hội đèn lồng do Phương gia gây ra.”

Bùi Hựu Tĩnh nói ần ỷ, “Cha khâm phục Hàn Nhung Thu, nguyện cống hiến sức mình. Nhưng thế sự khó lường, Bùi gia không thể không có kế hoạch riêng; còn chuyện hôm Nguyên Tiêu, cha đã sớm thông báo cho họ, con thật sự nghĩ Hàn đại nhân không biết gì à?”

Bùi Hành Ngạn kinh ngạc, “Vậy tại sao ông ấy không ra tay mà vẫn để yên cho nhà bọn họ.”

Bùi Hựu Tĩnh kiên nhẫn giải thích, “Phương gia không chỉ là thông gia của Hàn gia mà còn là thủ lĩnh bộ lạc Túc Đặc, Thanh Mộc quân có gần mười nghìn người Túc Đặc, động vào là tổn thương tận gốc, lần này bọn họ còn cố ý lôi kéo bộ tộc Hồi Hột mới vừa hàng phục, càng không thể dễ ra tay. Hàn đại nhân giả vờ không biết chính là để lại đường lui, khoan dung chờ bọn họ tự tỉnh ngộ.”

Bùi Hành Ngạn khó hiểu, “Phương gia to gan dám làm chuyện như vậy, giữ lại chính là tai họa, cần gì mềm lòng nương tay.”

Chỉ cần nội loạn vừa nhen nhóm là năm quân tất sẽ tan vỡ, con trai nào hiểu được, Bùi Hựu Tĩnh nói, “Nếu là cha, dẫu có tổn thất cũng sẽ trừ bỏ Phương gia, nhưng chính nhờ Hàn đại nhân khoan dung, nhẫn nhục đủ điều nên mới có thể thuyết phục các bộ tộc, đổi lấy sự yên ổn cho Hà Tây.”

Bùi Hành Ngạn còn muốn lên tiếng, Bùi Hựu Tĩnh đã ngắt lời, “Tóm lại con bớt nghe lời mấy thúc bá trong nhà đi, cứ nghe cha sắp đặt, việc liên hôn này rất có lợi cho con, đừng cứng đầu nữa.”

Bùi Hành Ngạn không thể làm gì khác, chỉ đành im lặng.

Hoàng hôn buông, đường phố ở Sa Châu đông nghịt đến nỗi những con tuần mã cũng không thể chen qua.

Sau khi tiễn Bùi Hành Ngạn đi, Hàn Minh Tranh không khỏi trách móc, “Cớ sao cứ phải cố tình khiêu khích hắn? Dù gì hắn cũng là thiếu chủ Bùi gia.”

Lục Cửu lang chẳng buồn che giấu sự ghét bỏ, “Ai bảo hắn vừa kém cỏi vừa đáng ghét, ỷ có dòng dõi mà lên mặt. Ta chỉ cần một tay là có thể đè chết hắn.”

Hàn Minh Tranh dở khóc dở cười, “Trước đây ngươi cũng thế còn gì?”

Lục Cửu lang không phủ nhận, “Nhưng ta đã khác xưa. Rõ ràng nàng cũng không ưa hắn, chẳng lẽ nàng thực sự muốn bị gả vào Bùi gia?”

Hàn Minh Tranh im lặng nhìn ra phố thị, tâm tư rối bời.

Lục Cửu lang cố tình chọc tức, “Đừng hòng có chuyện Bùi gia cho nàng vào Nhuệ Kim quân, cưới nàng về chỉ để hỗ trợ cái tên đáng ghét kia thôi. Tâm địa hắn nhỏ như cái lỗ kim, còn lâu mới nghe lời nàng, còn ghen ghét tài năng của nàng nữa chứ. Cưới nàng rồi, hắn ta sẽ lập tức nạp thêm mười tám phòng mỹ thiếp, dù gì Hàn gia cũng không thể quản chuyện nội trạch nhà hắn.”

Hàn Minh Tranh nghe hắn nói nhăng cuội, không nhịn được trách, “Người nghĩ nhiều quá đấy.”

Lục Cửu lang bỗng đổi lời, “Ta có một cách này, nàng vừa không cần lấy Bùi Hành Ngạn lại không phải rời khỏi Xích Hỏa quân.”

Hàn Minh Tranh cho rằng hắn chỉ đùa giỡn nên không để tâm, chợt thấy quán rượu đằng trước có người đang ồn ào.

Một người phụ nữ đang xua đuổi một tên say rượu, dáng người cô ta không lớn nhưng tính cách mạnh mẽ, vung tay đẩy đối phương không chút nể nang, tên say rượu chỉ biết mắng chửi chứ không dám động tay, cuối cùng bị cô đuổi đi.

Người xung quanh cười ồ lên, Hàn Minh Tranh cũng không kìm được mỉm cười, thúc ngựa đến gần, dùng roi chạm nhẹ vào vai người phụ nữ, “Gan dạ gớm, không sợ bị đánh hả?”

Người phụ nữ quay đầu lại, vui mừng nhảy cẫng lên, chính là Thập Lan từng chung hoạn nạn.

Tháp Lan đến Sa Châu không biết làm gì để sinh sống, Hàn Minh Tranh bèn cho cô một quán rượu, dẫn dò tuần vệ chiếu cố nên việc kinh doanh cũng coi như khá khẩm. Cuộc sống ồn ào náo nhiệt vui hơn nhiều so với việc chăn bò chăn dê, khiến cô cảm thấy hứng khởi thoải thích.

Tháp Lan chẳng màng tôn ti, kéo Hàn Minh Tranh xuống ngựa, giật lấy dây cương ném cho người làm thuê, “Tôi đến Hàn gia đưa rượu nhưng lần nào cũng bị bảo là cô không có ở nhà, hôm nay đừng hồng chạy thoát.”

Hàn Minh Tranh gặp cô ấy cũng vui, để mặc cô kéo ra sau nhà, thân vệ đi cùng ngồi lại trong quán rượu đợi, còn Lục Cửu lang thì đã mất tăm.

Tháp Lan dẫn cô vào gian nhà ở phía sau, hét lớn gọi người làm đến, khí thế không ai sánh bằng, khó bề nhận ra trước đây cô từng là một cô gái chăn dê. Không phải dầm mưa dãi gió, da dẻ cô đã mịn màng hơn nhiều, ăn mặc đẹp đẽ, nụ cười rạng rỡ, chẳng trách quán rượu lúc nào cũng đông khách.

Ngoài cửa sổ trồng một hàng cây hồ dương, ánh chiều tà chiếu nghiêng khiến gian phòng thêm vài phần nên thơ, tiếng ồn bên ngoài cũng xa dần.

Nhà bếp mang lên vài món, dựng một cái nồi nhỏ, hai con cá tươi bơi lội trong chậu gỗ. Cứ tới hè là người dân Sa Châu thích ăn cá tươi, ăn vào mát mẻ. Cá được thái mỏng, cho vào nước canh nấu cùng thịt dê, mềm mượt mà ngọt béo, ngon hơn thịt bò và thịt dê khô rang.

Tháp Lan tự tay thái cá, nấu chín rồi múc vào đĩa, giục nàng ăn nhanh.

Hàn Minh Tranh thấy mùi vị ngon nên ăn hết một đĩa, nhìn cô ấy vui vẻ cũng thấy thú vị, hai người vừa ăn vừa nói chuyện, bỗng Tháp Lan bị người làm gọi ra ngoài, lúc trở về tinh thần ỉu xiu.

Hàn Minh Tranh nhảy bén nhận ra, “Sao thế? Quán có kẻ gây sự à?”

Tháp Lan buồn bã uống một cốc rượu, “Ai dám gây sự ở quán của tôi, chỉ là chuyện đàn ông thôi.”

Hàn Minh Tranh bật cười, châm chọc, “Hóa ra cô có đàn ông rồi, vậy có gì mà không vui, chẳng lẽ lại là một kẻ không thọ?”

Tháp Lan phì phì hai tiếng, tức giận hừ nói, “Tên này không chết sớm đâu, tôi đã cứu sống hắn rồi!”

Hoá ra mấy tháng trước, Tháp Lan đến chỗ môi giới mua nô bộc thì bắt gặp một người đàn ông bị đánh bầm dập, hơi thở thoi thóp, nghe nói là phạm nhân bị một đại gia tộc đuổi cổ. Dù biết là không đáng nhưng thấy anh ta điển trai nên cô vẫn mua về, sau đó còn tốn không ít tiền để mời lang y và mua thuốc chữa trị, nhưng anh ta luôn giữ khoảng cách lạnh nhạt, ban đầu cô tưởng là do đau ốm, nhưng nay đã khỏe mạnh mà vẫn lúc gần lúc xa.

Tháp Lan không đoán được tính tình của anh ta, tức giận bởi thái độ lạnh nhạt của đối phương nên cãi một trận, nhưng khi nghe

người làm nói anh ta không chịu ăn cơm thì cô lại mềm lòng, vừa ôm hận vừa than thở với Hàn Minh Tranh, “Cô nói xem, rốt cuộc đàn ông nghĩ gì?”

Hàn Minh Tranh ở trong quân ngũ kỷ luật nghiêm minh, có bao giờ cần phải đoán suy nghĩ của đàn ông, lập tức bị câu hỏi làm khó.

Chợt bên ngoài có tiếng cười châm biếm, Lục Cửu lang bước vào, lạnh lùng nói, “Cần quái gì tìm hiểu suy nghĩ của hắn, đánh một trận là xong.”

Tháp Lan vừa thấy hắn tới thì vui vẻ, không để ý đến lời hắn, “Tôi còn bảo sao không thấy anh đâu, hóa ra vẫn theo Hàn Minh Tranh.”

Lục Cửu lang đặt chiếc hộp tre xuống, mở ra là sáu miếng bánh trắng muốt như ngọc đính thêm lá xanh, long lanh dưới ánh đèn.

Hàn Minh Tranh cầm lấy một miếng, ném thử rồi đẩy hộp sang cho Tháp Lan.

Tháp Lan chưa từng thấy món ăn tinh tế đến vậy, cầm lên ném thử, mềm mịn mát lạnh, thơm ngọt vô cùng, ngạc nhiên khen, “Đây là gì? Ăn giống cao sữa ghê!”

Lục Cửu lang thông thả đáp, “Đây là bánh ngọc lộ của Thiện Hương Lô, được làm từ sữa bò và mỡ cừu, năm mươi lượng bạc một

hộp, cô đừng mơ mua về lấy lòng đàn ông.”

Đúng là Tháp Lan vốn có ý định ấy, nghe vậy giật mình, “Thứ này làm từ vàng hay sao mà đắt thế?”

Hàn Minh Tranh trước giờ chỉ biết ăn chứ không nghĩ đến giá cả, vừa ngạc nhiên vừa lo Tháp Lan sẽ bị lừa, “Lục Cửu, người xem người đó rốt cuộc là thế nào?”

Lục Cửu lang cười mỉm, “Trường hợp của cô đâu phải cứu đàn ông, rõ ràng là tìm một ông chủ. Vừa cung phụng hắn ăn uống lại lo lắng không yên, đương nhiên sẽ bị xem như khỉ mà trêu.”

Câu nói thô lỗ làm Tháp Lan tức tối, “Anh ta đã bị chủ cũ hành hạ cả tâm lẫn thân, chỉ cần tôi chân thành đối đãi, anh ta sẽ hiểu tâm lòng của tôi!”

Lục Cửu lang nhếch mép, không cãi cò, “Vậy cứ cung phụng đi, biết đâu một ngày nào đó cô có thể liếm được ngón chân của hắn.”

Tháp Lan càng tức giận, toan cãi nhau với hắn.

Hàn Minh Tranh biết Lục Cửu lang mồm miệng gay gắt nhưng không có ý ác, bèn bảo, “Tháp Lan tính tình thẳng thắn, nếu người đoán ra được manh mối thì hãy giải thích cho cô ấy rõ ràng.”

Lục Cửu lang không lấy đĩa khác mà kéo luôn đĩa của Hàn Minh Tranh tới ăn, từ từ nói, “Thương tâm thương thân cái nỗi gì, nếu đã chịu chữa trị thì chắc chắn hắn ta không muốn chết, chẳng qua đã

quen sống ở nhà giàu nên xem thường một cô gái bán rượu. Vì cô ham mê sắc đẹp nên hẳn mới tỏ vẻ kiêu ngạo, đề cao địa vị, khiến đầu óc cô điên đảo quay cuồng. Đến khi cô cúi đầu phục tùng, cô sẽ trở thành nô lệ còn hẳn là chủ nhân.”

Tháp Lan há hốc, hoàn toàn không tin nổi.

Lục Cửu lang khinh bỉ, “Chớ coi thường hẳn, tuy thân phận thấp hèn nhưng đảo khách thành chủ mới là thủ đoạn. Cô càng động lòng, hẳn càng ra vẻ hồ hững, sao có thể dễ dàng để cô chiếm được?”

Tháp Lan nghĩ lại thấy đúng, không khỏi tức tối, “Đàn ông đẹp mã lại mưu mô đến thế sao? Tôi chỉ muốn một cuộc vui mà sao khó khăn thế!”

Hàn Minh Tranh nghe xong cũng mở rộng tầm mắt, trêu chọc, “Vì cô ham mê sắc đẹp nên mới bị người ta nắm thóp.”

Tháp Lan không biết xấu hổ nói, “Ai như cô có Lục Cửu vừa đẹp trai vừa cường tráng làm người tình, đêm đêm nếm trải sung sướng, tất nhiên không hiểu nỗi khổ của người khác rồi.”

Hàn Minh Tranh hoảng hốt, tai đỏ bừng, “Không được nói bậy, làm gì có chuyện đó!”

Tháp Lan nghĩ cô then thùng, cười hì hì định nói thêm.

Lục Cửu lang thông thả ngắt lời, “Nếu hẳn chỉ là cái túi vô dụng thì chẳng phải cô phí công vô ích à? Dù gì hẳn cũng là người

hầu của cô, sao không thể hiện uy thế của chủ nhân, gọi hấn lên giường thử, hầu hạ tốt mới quan tâm, nếu không thì vứt đi, cần gì phải nghe lời hấn?”

Tháp Lan rung động, chẳng màng gì nữa, thực sự bỏ lại hai người rời đi.

Chương 66: Rung động

Bên ngoài khung cửa, bóng trời đã ngả chiều hôm, cơn trùng đêm dưới gốc cây kêu râm ran. Lục Cửu lang châm nến, khép cửa sổ, không khí trong phòng bỗng trở nên lạ lùng.

Hơi nóng ở tai còn chưa tan biến thì Hàn Minh Tranh đã nghe Lục Cửu lang nói, “Hàn Thát, nàng còn cần một người đàn ông hơn Thập Lan.”

Hàn Minh Tranh giật mình, lúng túng như gà mắc tóc, “Người nói vậy bạ gì đây?”

Lục Cửu lang từ tốn giải thích, “Nàng không muốn rời khỏi quân đội, bị nhà chồng không chế thì nhất định phải có một người đàn ông. Người đó không chỉ mạnh mẽ xứng với nàng mà còn cần có mối liên hệ với Hàn gia, tuyệt đối không bao giờ thay lòng đổi dạ. Như vậy, Xích Hoàng vẫn là Xích Hoàng, nàng mãi mãi là nữ tướng quân duy nhất của Hà Tây, không cản trở thành một phụ nữ tầm thường trong nội trạch nhà người ta.”

Hàn Minh Tranh ngơ ngác.

Lục Cửu lang khéo léo tiến lại gần, giọng nói vừa thâm trầm vừa kiên định, “Đàn ông như vậy cũng khó tìm đấy. Hắn không những phải tuấn tú khỏe mạnh mà còn phải khiến nàng yêu thích,

không chê bai ghét bỏ, chấp nhận người đó luôn hiện diện bên mình... Nàng thấy ta thế nào?"

Lúc này Hàn Minh Tranh mới sực tỉnh, vội vã gạt tay hấn ra, thẹn quá hóa giận, "Nói bậy bạ gì thế! Người có biết-"

Lục Cửu lang ngắt lời, "Nàng là con nuôi còn ta là phó tướng của Hàn gia, có gì phải kiêng kỵ? Hàn gia vừa có được một người con rể, nàng cũng có thể tiếp tục chỉ huy binh lính trong Xích Hỏa doanh, một công đôi việc, có chỗ nào không tốt?"

Hàn Minh Tranh á khẩu, đầu óc trở nên rối bời.

Lục Cửu lang hiểu rõ không thể nóng vội, lùi lại một bước, "Ta là người do chính tay nàng dạy dỗ huấn luyện, năng lực thế nào nàng rõ nhất, lại sớm chiều bên nàng, rất quen thuộc lẫn nhau, sau khi thành thân cuộc sống của nàng vẫn không thay đổi, hoàn toàn không khác gì bây giờ."

Dù Hàn Minh Tranh cố gắng trấn an nhưng lòng vẫn rối như tơ vò, buột miệng nói, "Không được đâu, cha sẽ không đồng ý."

Lục Cửu lang đáp, "Hàn đại nhân vẫn chưa bàn chuyện hôn nhân cho nàng, có khả năng đã nghĩ đến điều này. Nàng cứ suy nghĩ kỹ đi, có phải như thế tốt hơn nhiều so với việc lấy một tên công tử vô dụng, trở thành người ngoài của Hàn gia không?"

Hàn Minh Tranh cảm thấy tim đập mạnh, im lặng không đáp.

Lục Cửu lang hạ giọng, mang theo dụ dỗ khác thường, “Chưa kể bàn về tình thú hay sức lực, ta đều vượt trội hơn những người đàn ông khác. Thập Lan còn biết cách hưởng lạc, chẳng lẽ nàng không muốn nếm thử cảm giác vui sướng ấy?”

Hàn Minh Tranh kinh hoàng trợn mắt nhìn hắn, nhưng lại bị ánh mắt đầy khiêu khích của hắn làm cho lúng túng, lập tức quay mặt đi, “Càng nói càng không ra thể thống gì, im miệng!”

Lục Cửu lang không nói gì thêm, chỉ có ánh mắt là nồng cuồng phóng đảng, dưới ánh nến khuôn mặt hắn đẹp đến mê hồn.

Hàn Minh Tranh như ngồi trên đồng gai, lập tức bỏ đi, tai đỏ bừng.

Những lời hoang đường của Lục Cửu lang cứ quanh quẩn trong đầu khiến Hàn Minh Tranh trần trọc suốt đêm, không tài nào ngủ nổi. Nhưng khi trời vừa hừng sáng, nàng vẫn rời giường đi đến sân tập võ.

Không ngờ sân tập hôm nay lại đông đúc vô cùng. Hóa ra gần đây khách khứa liên tiếp đến thăm, trong số đó có cả Quan Chân đại sư ở Túc Châu. Ông dẫn đầu mấy vạn tăng binh Hậu Thổ quân, có quan hệ thân thiết với Hàn Nhung Thu, nhiều năm cùng nhau bôn ba vì đại nghiệp chống Phồn, vừa đến Sa Châu đã được Hàn gia tiếp đón trọng thị. Những đệ tử đi cùng ông cũng đang ở sân tập võ của nhà họ Hàn vận động gân cốt.

Nhưng lúc này không có ai luyện tập, mọi người tụ lại thành một vòng tròn lớn để xem một trận đấu vật.

Người thách đấu là một vị võ tăng tên Hoằng Huệ, đầu trọc mắt sâu, trẻ tuổi cường tráng, cánh tay to hơn cả bắp đùi người thường, từng đứng đầu trong hạng mục đấu vật ở đại hội tỉ võ năm xưa. Anh ta luyện tập từ nhỏ, luyện được một thân dũng mãnh phi thường, trong Hậu Thổ quân cũng ít có đối thủ, bởi từng chứng kiến Lục Cửu lang đấu với Hàn Minh Tranh nên cũng muốn thử sức một lần, lần này gặp lại ở Hàn phủ thì vô cùng vui mừng, lập tức tiến lên thách đấu.

Hôm qua Lục Cửu lang viện cớ vào ở phòng khách của Hàn phủ, định bụng sẽ thuyết phục Hàn Minh Tranh thêm, không ngờ chưa gặp được nàng thì đã bị thách đấu, lại còn là người từng đánh bại Sử Dũng, hấn tức khắc nhận lời.

Bởi đấu vật rất dễ xé rách y phục nên hai người cởi áo ra, để trần thân trên rồi bắt đầu xoay chuyển.

Lục Cửu lang không phốp pháp bằng Hoằng Huệ nhưng bù lại vóc dáng cao ráo, ngực rộng lưng dài, như ẩn chứa nội lực mạnh mẽ mà hễ động vào sẽ tức thì bùng nổ. Nắng gắt trên cao chiếu rọi lớp mồ hôi mỏng, khí nóng bốc lên từng đợt.

Hàn Minh Tranh đã quen nhìn đàn ông cởi trần trong quân doanh, thậm chí còn từng cười đùa kéo áo của nhau, chưa bao giờ để ý nhiều. Nhưng lần này không hiểu sao ánh mắt nàng cứ bị cơ thể của Lục Cửu lang hút chặt, tim bỗng đập nhanh hơn.

Những người cường tráng thường hành động ỷ vào sức mạnh, song sẽ thiếu linh hoạt, còn Hoảng Huệ lại là một ngoại lệ. Anh ta vừa dẻo dai vừa linh hoạt, thành thạo kỹ thuật đấu vật. Lục Cửu lang gồng mình căng cơ lưng, chặn được cú đâm của đối thủ, phần eo của hắn khá mạnh, cơ mông nổi bật, đôi chân dài khéo léo dùng sức, dù Hoảng Huệ mạnh mẽ cũng không thể làm hắn thất thế.

Sức tay của Lục Cửu lang cũng rất đáng gờm, giỏi nhất khóa xoắn các khớp. Hai người lăn xả qua lại trên sàn đấu, lúc thì quặp chân vào nhau, lúc thì húc ngực vặn cổ, những giọt mồ hôi rơi liên tục, dây dưa như hòa làm một.

Trong khoảnh khắc đó, Hàn Minh Tranh bất chợt nhớ lại cảnh mình từng quán lấy Lục Cửu lang, cả cơ thể bỗng tê rần. Khi đó nàng chỉ một lòng nghĩ đến thắng thua, giờ đây mới thấy xấu hổ, lại nhớ tới những lời lung tung vô lý của hắn, một cảm giác nóng bức kỳ lạ đột nhiên dâng lên khiến tâm trí nàng cực kỳ rối loạn.

Hoảng Huệ gầm lên một tiếng, hai người càng đánh càng hăng, mồ hôi tuôn rơi nhễ nhại, sử dụng đủ loại chiêu thức, thậm chí còn dùng cả những đòn như chọc háng, đánh lén, dù đó là những chiêu thức vô cùng khó coi nhưng lại bình thường trong môn đấu vật. Đám đông chung quanh vừa cười vừa vỗ tay tán thưởng, khiến khung cảnh thêm phần náo nhiệt.

Hàn Minh Tranh không biết phải cảm nhận thế nào, hóa ra trong hôm tỉ võ ấy Lục Cửu lang chưa tung hết sức mạnh.

Đương lúc nàng mơ màng, Lục Cửu lang đã bị Hoàng Huệ đè xuống đất, cổ căng ra, gần như kiệt sức. Vô tình bắt gặp ánh mắt của Hàn Minh Tranh trong đám đông, đầu óc hắn *ong* lên, không biết lấy đâu ra sức mạnh để thoát khỏi thế khóa, dùng đầu gối đẩy ngã Hoàng Huệ rồi khóa chặt đôi thủ.

Tinh thần chiến đấu của hắn bùng lên dữ dội, cơ bắp toàn thân căng cứng được phủ một lớp mồ hôi mịn màng, trông như một lực sĩ tràn trề sức mạnh. Người xem đều nín thở, Hoàng Huệ bị khóa chặt không thể cử động, cuối cùng đành phải đập đất nhận thua.

Trận đấu lần này vô cùng ấn tượng, đám đông đồng loạt reo hò, vây quanh Lục Cửu lang quàng vai bá cổ. Hắn thở hắt một hơi dài, nhưng khi ngẩng đầu lên thì đã chẳng thấy bóng dáng Hàn Minh Tranh đâu.

Hàn Minh Tranh rảo vội bước chân, đi một mạch không hề ngoảnh đầu, cứ như đang chạy trốn khỏi điều gì đó. Tâm trí nàng bị mê hoặc rồi, khi thì hiện lên hình ảnh Lục Cửu lang với bờ vai tràn đầy mồ hôi, vòng eo chắc khỏe cùng những tư thế trong lúc đấu vật; khi lại nhớ tới sự xấu hổ lúc bị hắn đè xuống đất, vẻ khiêu khích trong lời nói cùng ánh mắt đầy ngông cuồng phóng túng khiến lòng nàng rối bời khôn tả.

Tổng Hân Nhi dù đang mang thai nặng nề vẫn bận rộn chuẩn bị cho tiệc mừng thọ ngày mai, bận đến nỗi chẳng có thời gian nghỉ ngơi. Khi trời tắt nắng, nàng mới nhớ con trai đang ở viện của em chồng, bèn dẫn a hoàn đến đón.

Vừa bước vào sân, nàng đã thấy Ninh Tê lăm lem bản thủ như một con khỉ bùn đang chỉ huy lũ kiến đánh nhau dưới gốc cây, thậm chí còn giúp chúng bày binh bố trận, trông chẳng khác nào một vị tướng quân nhỏ, mà Hàn Minh Tranh ở bên cạnh lại có phần lo đang.

Lũ kiến đang chiến đấu rất hăng, Ninh Tê không chịu về, giờ đủ trò để nín kéo mẹ.

Tổng Hân Nhi đành phải ngồi đợi. Nàng biết chồng mình rất thân thiết với em gái, chưa kể em ấy từng cứu mạng Ninh Tê nên càng thêm cảm kích. Nhưng em chồng của nàng không giống với những cô gái khuê tú bình thường, không biết nên bắt đầu trò chuyện từ đâu, vì thế nàng nói, “Hôm nay mẹ còn bảo chọn vài thứ thích hợp trong số quà cáp nhận được để đưa muội, khéo sắp tới có dịp phải dùng đến đây.”

Hàn Minh Tranh không có sự e dè thẹn thùng như những cô nương khác, chỉ một mực im lặng.

Việc nhà họ Bùi đến bàn hôn sự đã truyền đi rộng rãi, Tổng Hân Nhi nhìn sắc mặt nàng, hiểu ngay nàng không muốn, bèn an ủi, “Cô nương nào chưa xuất giá cũng lo lắng cả, cha mẹ nhất định sẽ suy nghĩ chu toàn, muội chớ cần lo quá.”

Hàn Minh Tranh im lặng một lúc rồi hỏi, “Trước khi tâu lấy chồng, tâu cảm thấy thế nào về ca ca nhà muội?”

Tuy đã xuất giá nhưng khi nhắc đến chuyện đó, Tống Hân Nhi vẫn hơi ngượng ngùng, “Ngày trước khi gặp nhau trong yến tiệc, tẩu cũng đâu hiểu gì, chỉ biết chàng ấy là một vị anh hùng. Sau khi đính hôn, hai bên mới bắt đầu qua lại. Hễ có chàng ở bên là tẩu cảm thấy rất vui vẻ, thích nhìn chàng nhưng cũng xấu hổ, đêm về trần trọc nghĩ ngợi, trong lòng lúc thì bối rối, lúc lại ngọt ngào, thật ra là đã thích chàng rồi.”

Hàn Minh Tranh cup mắt, một lúc sau mới nói, “Hóa ra đó là cảm giác thích một người sao, ca ca thật có phúc.”

Tống Hân Nhi cười ngọt ngào, “Cô nương nhà ai mà chẳng mong như vậy, các tỉ muội đều ghen tị vì tẩu lấy được tám chồng tốt.”

Không rõ Hàn Minh Tranh đang nghĩ gì, “Đương nhiên ca ca tốt rồi, nhưng không phải cô gái nào xuất giá cũng hòa hợp với chồng mình. Nếu người nhà chọn không vừa ý, hoặc người mình thích lại không phải là lang quân tốt thì nên làm gì đây?”

Tống Hân Nhi không biết trả lời thế nào, uớm lời hỏi, “Muội có người trong lòng rồi à?”

Hàn Minh Tranh ngáp ngừng, chỉ đáp, “Muội không muốn thành thân, chỉ muốn ở lại doanh trại, bảo vệ Hà Tây, tẩu thấy có khả thi không?”

Tống Hân Nhi tàn ngần hồi lâu mới khuyên nhủ, “Muội là người có chí khí, nhưng muội trẻ trung xinh đẹp thế này sao có thể sống như một ni cô, không lấy chồng sẽ ngược với đạo lý thường tình.

Đến lúc đó chưa nói người đời sẽ bàn tán thế nào, mà cha mẹ cũng sẽ không cho phép.”

Hàn Minh Tranh nghiêng đầu nhìn bóng cây trong sân, không nói gì thêm.

Chương 67: Na Lan Đề

Năm nay chủ nhân vùng Hà Tây bước sang tuổi sáu mươi. Ngày hôm ấy trời nhẹ trong lành, ánh nắng rực rỡ hắt lên những áng mây mỏng phản chiếu sắc màu lung linh, như khoác lên một tấm lụa mềm mại. Toàn thành Sa Châu được nghỉ ba ngày, nhà nhà treo đèn lồng đỏ, quét tước sạch sẽ, không khí vui mừng tràn ngập khắp phố thị.

Mấy con phố gần nhà họ Hàn chật cứng người, trong ngoài công lớn ồn ào không ngớt. Khách khứa vận áo gấm, liên tục có người được xưng tên. Giữa phố còn bày năm trăm bàn tiệc để thiết đãi các bô lão trong thành, cứ hết đĩa này là lên đĩa khác, mùi hương bay xa mấy dặm, ai nấy đều vui vẻ hân hoan.

Lục Cửu lang mua một món quà không đắt cũng chẳng rẻ mang đến tặng, nhưng không có ý tiếp cận Hàn Nhung Thu. Các ông lớn tự có vô số người xu nịnh, thiếu gì kẻ cúi đầu khom lưng. Hắn yêu thích những thứ hoa lệ vàng ngọc nhưng biết chúng chẳng thể sánh được với phú quý trong vườn, thế nên chỉ mặc một bộ áo xanh mới tinh, dầu không đeo trang sức vẫn phô được dung mạo anh tuấn, chỉ một dây lưng bạc thắt quanh hông cũng tôn lên đôi chân dài. Một mình hắn chiếm trọn vẻ phong lưu, thu hút ánh mắt của nhiều quý nữ, khiến đôi phương thâm rung động.

Lục Cửu lang chẳng buồn để tâm tới cái nhìn người khác, một mình dạo chơi trong sân vườn, thấy ba anh em nhà họ Hàn đang bận

tiếp đãi khách khứa, hân hạnh lòng bữu môi, quay sang xem quà mừng của khách.

Quà mừng thọ tặng nhà họ Hàn hôm nay chất cao như núi, những món quý giá được bày riêng một chỗ, đề rõ tên người tặng, cho phép mọi người thoải mái chiêm ngưỡng. Khách khứa kinh ngạc túm tụm lại, vừa hâm mộ người được tặng vừa khen ngợi sự hào phóng của người tặng. Những món đồ quý hiếm như ngọc Mã Lung của nước Tây Độc, minh châu Hỏa Huyền của nước Phù Nam, áo lông Cát Quang không thấm nước, còn cả viên Chiêu Dạ, chén Thanh Loa, ly Ngọc Đỏ, chiếu Tê Ti và gối Trọng Minh trong suốt như pha lê, món nào món nấy đều khiến người ta tấm tắc khen ngợi.

Lục Cửu lang vừa đến gần thì ngửi thấy một mùi hương kỳ lạ, tâm thần lập tức trở nên tỉnh táo, nhìn kỹ mới phát hiện một chậu hoa.

Hoa này có hình dáng thưa thớt, lá giống cánh lan, trên cành trổ một bông hoa tím nhạt, nhỏ nhắn như một con bướm sống động có thể đập cánh bay đi bất cứ lúc nào; mùi hương lại vô cùng độc đáo, không ít người cất lời khen.

Nghe nói đây là quà tặng của nhà họ Bùi, Lục Cửu lang cảm thấy không vui.

Bỗng đám đông rộ lên tiếng ồn, tất cả cùng nhau đổ về phía tòa nhà chính, thì ra vợ chồng chủ nhà Hàn thị xuất hiện tiếp khách.

Nhân lúc hỗn loạn, Lục Cửu lang đưa tay ngắt lấy bông hoa, nhanh chóng nhét vào ống tay áo, thông thả theo dòng người rời đi.

Hàn Nhung Thu trông có vẻ khỏe mạnh, nói cười rôm rả, nhưng thực chất từ sáng sớm đã cảm thấy trán nóng bừng, người ngộm uể oải. Ngặt nỗi khách khứa đến quá đông, chỉ cần có chút biểu hiện không tốt sẽ truyền khắp vùng Hà Tây nên ông đành phải gắng gượng.

Hàn phu nhân lo lắng cho sức khỏe của chồng, giao khách nữ cho con dâu tiếp đãi còn mình tập trung phụ chồng. May mắn Hàn Nhung Thu có nghị lực phi thường, không để lộ bất kỳ dấu hiệu khác thường nào. Ông lần lượt chào hỏi từng vị khách quý, hứng khởi chuyện trò, thậm chí còn nhận ra sứ giả Tây Châu đã mấy chục năm không gặp, gọi tên họ của đối phương khiến đối phương xúc động rơi nước mắt.

Bên này được mọi người vây quanh, còn bên kia Bùi Hựu Tĩnh đang trò chuyện với Quan Chân đại sư. Thời trẻ Bùi Hựu Tĩnh từng được vị cao tăng này dạy binh pháp, tôn kính ông như thầy như trưởng bối, còn đặc biệt gọi con trai đến chào hỏi.

Quan Chân đại sư tuổi cao đức trọng, vẻ mặt hiền hòa, mỉm cười khen ngợi, “Thiếu niên lanh lợi như mặt trời mới mọc.”

Bùi Hựu Tĩnh rất sáng khoái nhưng miệng lại khiêm tốn, “Còn kém xa lắm, vẫn cần mài giũa nhiều, đâu sánh được với đệ tử của đại sư. Năm đó Hoằng Đàm vẫn còn là tiểu sa di mà nay đã trở thành cánh tay đắc lực của Hoằng Hải rồi.”

Hoằng Đàm là đệ tử cuối cùng của Quan Chân, đang đứng cạnh ông, chấp tay hành lễ.

Quan Chân khiêm tốn nói, “Tâm tính của đồ nhi vẫn chưa đủ, dẫn theo để giáo huấn một hai, tránh tự cao tự đại.”

Bùi Hựu Tĩnh không khỏi trêu đùa, “Chuyện này thì khó rồi, Hoằng Đàm đã đoạt danh hiệu đầu bảng trong cuộc tỉ võ, ai còn có thể giáo huấn được cậu ta?”

Quan Chân mỉm cười không nói.

Hoằng Đàm then thùng, niệm một tiếng a di đà, “Bùi đại nhân quá khen, ngày hôm qua tiểu tăng đã thua một trận, đúng là nhân ngoại hữu nhân.”

Bùi Hựu Tĩnh thấy y lúng túng bèn chuyển chủ đề, “Hành Ngạn đem về một chậu hoa Na Lan Đề từ Cao Xương, dùng làm lễ mừng thọ đưa đến Hàn phủ, hoa đang kỳ nở rộ, nếu đại sư thấy hứng thú có thể đến xem.”

Na Lan Đề lẫn Mạn Châu Sa đều là kỳ hoa dị thảo được ghi trong kinh Phật, tương truyền có hương thơm đậm đà, đẹp như tiên

vật, chỉ có ở Thiên Trúc, được các cao tăng và quý tộc ưa chuộng. Ở Trung Nguyên chỉ nghe tên, hiếm ai được chứng kiến.

Dù Quan Chân không bị thứ phạm tục mê hoặc nhưng nghe vậy cũng không khỏi động lòng, “Thật sự là hoa Na Lan Đề trong truyền thuyết sao?”

Bùi Hựu Tĩnh nén sự khoái chí, cười nói, “Giống hoa này rất khó nuôi dưỡng, phải tốn nhiều công sức mới sống được. Hành Ngạn, còn không mau dẫn đường cho đại sư?”

Bùi Hành Ngạn lập tức dẫn Quan Chân đi, nhưng khi đến chỗ đặt hoa thì bông hoa kỳ lạ đang nở rộ kia đã biến mất, chỉ còn lại một nhánh cành xanh trơ trọi như một sự chế nhạo trống rỗng.

Hoa Na Lan Đề quý hơn vàng được Bùi Hành Ngạn cẩn thận mang về từ Cao Xương, chỉ có một chậu sống sót, vừa khoe sắc chưa lâu đã bị người ta bẻ mất, khiến hắn suýt nữa phát điên.

Quan Chân đại sư nén thất vọng, chăm chú quan sát cành lá, đứng yên một lát rồi thở dài, “A di đà Phật, có lẽ lão nạp không có duyên với nó, nhưng chỉ cần nhìn hình dáng lá, ngửi chút hương thơm còn sót cũng đã đủ rồi, xin cảm tạ Bùi thiếu chủ.”

Một lời đã nhắc nhở Bùi Hành Ngạn, hắn tức giận nói, “Đại sư chờ chút, nhất định ta phải tìm ra kẻ trộm hoa bằng được, tuyệt đối không tha!”

Sau khi hẩn tập nhuần nhuyễn thuật bắn cung thì rất thích săn bắn, nuôi dưỡng một bầy chó vàng, khéo sao lần này có dẫn theo một con, lập tức bảo người dẫn đến để nó ngửi qua chậu hoa trồng, sau đó thả nó ra tìm kiếm trong vườn. Khách quý trong sân bị chó vàng quấy nhiễu, không hiểu chuyện gì đang xảy ra, nhao nhao quay đầu nhìn.

Quan Chân khuyên nhủ, “Không cần thiết đâu Bùi thiếu chủ à, hôm nay khách khứa đông đủ, chó nên làm kinh động, chủ nhà sẽ tự có cách xử lý.”

Nhưng Bùi Hành Ngạn đang nổi cơn thịnh nộ, làm sao nghe lọt, mãi miết đuổi theo con chó vàng.

Chó vàng chạy trái chạy phải, cuối cùng đứng trước một góc vườn sửa diên cuồng vào một chàng trai. Người đó đá một cú, sượt qua mũi chó khiến nó sợ hãi co rúm lại, nằm rạp xuống đất rên ư ử.

Bùi Hành Ngạn thấy thế thì diên tiết, hận cũ thù mới cùng lúc chồng lên nhau, “Lại là mi!”

Lục Cửu lang đã bẻ hoa, đang chờ xem nhà họ Bùi tức giận, không ngờ Bùi Hành Ngạn lại dám thả chó tìm người ngay trong Hàn phủ, muốn lên ra khỏi vườn cũng chẳng kịp, hẩn đành giả vờ không biết, “Ta còn tưởng chó hoang từ đâu đến quấy phá, hóa ra là của Bùi thiếu chủ.”

Người thấy mùi hương lạ trên người hẩn, Bùi Hành Ngạn nổi trận lôi đình, “Bùi gia có thù gì với mi mà hết lần này đến lần khác

mi cứ khiêu khích gây sự? Ta nhất định phải lấy mạng chó của mi!”

Hắn vung nắm đấm tấn công nhưng nào phải là đối thủ của Lục Cửu lang, ngay lập tức bị chụp lấy cổ tay, không thể tiến tới.

Lục Cửu lang móc mĩa, “Có phải Bùi thiếu chủ đã quên đây là nơi nào rồi không, cũng dám tự tiện gây rối?”

Khách khứa bị quấy rầy, vội vã tụ lại xem. Quan Chân thấy tình hình không ổn liền sai đệ tử chia tách hai người.

Hoảng Đàm cũng bất ngờ, không khỏi hỏi, “Là người bẻ hoa thật à?”

Quan Chân nhìn chàng thanh niên tuấn tú, hiên ngang lỗi lạc, trên người tỏa ra mùi hương kỳ lạ, hẳn là kẻ trộm hoa nhưng lại dám ngang nhiên như vậy, không khỏi cau mày, “Hoảng Đàm, con có biết người này không?”

Mấy khi Hoảng Đàm gặp được đối thủ ngang tầm, vốn dĩ rất ngưỡng mộ, nhưng không ngờ đối phương lại phạm lỗi nghiêm trọng, chắc chắn sẽ gặp rắc rối, y tiếc nuối nói, “Bẩm sư phụ, hẳn chính là Lục Cửu lang.”

Cái tên Lục Cửu lang bây giờ vô cùng nổi tiếng, trước là đại hội tử võ kinh động lòng người, sau là hai lần cứu mạng Hàn Thất tướng quân đầy kỳ tích, Quan Chân nghe nói đồ đệ mình thua dưới tay hắn cũng không lấy làm lạ, nay nhìn kỹ lại thấy có nét quen thuộc, nhưng nhất thời không nhớ ra đã gặp ở đâu.

Bùi Hành Ngạn đến chúc thọ nên không mang theo hộ vệ, Hoàng Đàm lại như bức tường chắn giữa hai người, hắn chỉ có thể tức giận mắng, “Đồ con hoang bị người ghét chó chê, con của đĩ điếm, toàn dùng thủ đoạn hèn hạ, không biết xấu hổ!”

Lục Cửu lang lớn lên trong lâu xanh, từng nghe không ít lời cay độc, nào có chuyện dễ dàng nổi giận, trái lại còn chọc tức, “Sao Bùi thiếu chủ chỉ dùng miệng thế? Đừng núp sau lưng người khác nữa, lên đây thử sức xem ai mới là con hoang hèn hạ, không biết xấu hổ.”

Bùi Hành Ngạn tức đến mức nổi cả gân xanh, bất chấp tất cả toan xông lên nhưng bị Hoàng Đàm kiên quyết ngăn cản.

Quan Chân âm thầm lắc đầu, Bùi thiếu chủ hành sự lỗ mãng, dễ bị kích động, còn Lục Cửu lang thân trọng báu vật lại còn khiêu khích, cũng không phải kẻ lương thiện. Ông biết người này có mối liên hệ sâu sắc với nhà họ Hàn, không muốn làm to chuyện, chấp tay nói, “Hôm nay là ngày hạ thọ của Hàn đại nhân, chớ có rối loạn chính sự, xin Bùi thiếu chủ đi theo lão nạp.”

Quan Chân quay lưng bước về chính sảnh, Hoàng Đàm nửa khuyên nửa ép dẫn Bùi Hành Ngạn rời đi.

Chương 68: Ngọc Yêu nô

Hàn Nhung Thu để phu nhân ở lại tiếp khách, còn mình vào nội đường nghe Quan Chân trình bày sự việc. Ông lặng người một hồi, con đau đầu càng thêm dữ dội, cười khổ nhìn về phía Bùi Hựu Tĩnh.

Bùi Hựu Tĩnh rất tức giận, nhưng khi thấy thái độ của bạn già thì lập tức đùa, “Ta biết nhất định ông không nỡ trách phạt tên đó, thôi vậy, dù sao hoa cũng là tặng cho ông, tùy ông xử lý theo ý mình.”

Hàn Nhung Thu thở dài một tiếng, không biết nói gì cho phải.

Ông càng cay đắng, Bùi Hựu Tĩnh càng thấy buồn cười, con giận tiêu tan, chỉ còn lại vài phần hờ hê, “Ta cũng mệt thay cho ông, dù có cố gắng thế nào cũng không thay đổi được bản tính của nó, hà tất phải khổ sở đến thế.”

Quan Chân vốn không tin vào lời đồn vô căn cứ, nhưng biết Hàn Nhung Thu luôn nghiêm khắc trong việc dạy dỗ con cái, tuyệt đối không nuông chiều, vậy mà lần này ông lại im lặng không hề ra lệnh trừng phạt, làm Quan Chân không khỏi ngạc nhiên.

Bùi Hựu Tĩnh thuận đà nói, “Không nhắc đến chuyện này nữa, ông suy nghĩ thế nào rồi, để tiểu Thất làm con dâu Bùi gia có

được không? Chẳng lẽ ông chê Hành Ngạn dung mạo xấu xí, gia thế kém cỏi?”

Bùi Hành Ngạn đứng bên cạnh, lòng đầy căm phẫn, mặt mày u ám, nghe vậy càng thêm sa sầm.

Hàn Nhung Thu dở khóc dở cười, biết bạn già cố tình nói thế, bởi ngoài gương mặt ra thì Bùi Hành Ngạn cũng chẳng có gì đáng để khoe khoang.

Hàn Bình Sách đứng bên cũng thót tim, sợ cha lập tức nhận lời.

Quan Chân thấy thú vị, “Bùi đại nhân muốn cầu hôn Xích Hoàng của Hàn gia à?”

Hàn Nhung Thu ậm ờ đáp, “Xích Hoàng cái gì, chỉ là một con a đầu chưa lớn, quen sống trong quân doanh, không rành nữ công gia chánh cũng không phải người dịu dàng, chưa chắc có thể lo toan chuyện nhà.”

Bùi Hựu Tĩnh lập tức tiếp lời, “Ta rất vừa ý sự cứng cỏi của nó, ông cứ yên tâm, Bùi gia nhất định sẽ coi nó như công chúa, tuyệt đối không để nó chịu bất kỳ áp lực nào.”

Dù Bùi Hành Ngạn không nói gì nhưng trong lòng không phục, giữa chân mày ẩn chứa nét bực tức.

Hàn Nhung Thu cũng không vạch trần, chỉ thở dài, “Ông cứ từ từ để ta suy nghĩ đã, trước mắt còn có chuyện quan trọng hơn. Thỏ Dục Hồn gặp hạn hán, gia súc chết không ít, nghe nói chúng đã bắt đầu chinh đồn binh mã.”

Bùi Hựu Tĩnh thu lại giọng đùa cợt, vẻ mặt nghiêm túc, “Vậy là chúng muốn coi Hà Tây như con cừu béo để mổ thịt rồi, binh lực Thỏ Dục Hồn không yếu, từ lâu đã có dã tâm. Thay vì bị động, chi bằng chúng ta hãy chủ động tấn công, đánh cho chúng không dám ho he.”

Quan Chân cũng đồng tình, “Nội bộ cũng phải ổn định, bộ tộc Hồi Hột mới quy hàng, vẫn cần có quân đội trấn giữ, rắn đe.”

Mọi người bàn bạc chính sự một hồi, sau đó Bùi Hựu Tĩnh và Quan Chân ra ngoài sân, còn lại cha con nhà họ Hàn trong nội đường.

Cuối cùng cơn đau đầu của Hàn Nhung Thu cũng dịu bớt, ông xoa trán thở dài một hơi.

Hàn Bình Sách lo lắng nói, “Hay là cha về phòng nghỉ ngơi đi ạ, sức khỏe quan trọng, cứ kệ khách khứa.”

Hàn Nhung Thu lắc đầu, cố gắng xốc dậy tinh thần, “Gọi Thất a đầu đến đây.”

Hàn Bình Sách không bảo người hầu truyền lời mà tự mình chạy ra ngoài, gọi em gái đang ở chỗ của mẹ, “Bùi gia lại đề cập tới

hôn sự, cha gọi muội đến hỏi chuyện.”

Hàn Minh Tranh lặng người một lúc, đoạn nhắc gót bước đi.

Hàn Bình Sách không yên tâm, đuổi theo khuyên, “Muội đừng dại dột, cứ suy nghĩ kỹ trước khi trả lời!”

Hàn Minh Tranh quay đầu nhìn chàng, ánh mắt sâu thẳm, biểu cảm khó đoán.

Lục Cửu lang định bụng nhân cơ hội gây sự với Bùi Hành Ngạn, không ngờ lão hòa thượng lại kéo người đi mất, khiến hấn nhất thời mất hứng, tránh né mấy quý nữ bắt chuyện, tìm một vòng cuối cùng cũng thấy Hàn Minh Tranh.

Nàng đang đứng bên cạnh Hàn phu nhân, dáng vẻ thanh tú, ánh mắt sáng ngời, vẫn mặc nam trang như thường ngày, đơn giản mà không mất lễ nghi phép tắc. Giữa hàng ngàn khách mời, nàng vẫn ung dung tự tại, chẳng hề thua kém sự uy nghiêm của Hàn phu nhân.

Bốn bề khách khứa ồn ào, Lục Cửu lang đứng từ xa nhìn nàng, trong lòng cân nhắc nhiều lần song vẫn không đoán được thái độ của nàng. Bất chợt có một giọt nước rơi xuống trán, hấn giật mình tỉnh lại, ngược lên nhìn mặt trời chói chang, thế mà lại có cơn mưa lớn đột ngột trút xuống.

Mưa đến bất chợt trong ngày nắng to, đã thế còn là mưa lớn, khiến khách khứa nhón nháo, áo lụa của quan viên bị ướt sũng, phấn son của các tiểu thư cũng lấm lem, bọn họ lần lượt theo hướng dẫn của gia nhân tránh vào sảnh lớn, Hàn Minh Tranh cũng biến mất.

Những bảo vật quý giá được thu dọn vội vã, màn gấm trướng lụa bị nước bùn bắn bẩn. Mới khắc trước còn là khung cảnh vui vẻ náo nhiệt, phú quý lán át, ngay khắc sau đã bị trận mưa ập đến cuốn trôi tất thảy, chỉ còn lại sân vườn trống vắng.

Lục Cửu lang ngậy người đứng dưới mái hiên, nghĩ bụng hôm nay lại chẳng có cơ hội đến gần nàng, hắn cũng lười không muốn chen chúc vào sảnh, bèn men theo hành lang quanh co đi về phía phòng khách. Đi được nửa chừng, không hiểu sao hắn lại đổi hướng, bước đến võ trường.

Võ trường có lẽ là nơi lạnh lẽo nhất trong Hàn phủ lúc này, đến cả gia nhân cũng chẳng thèm ghé qua. Sân rộng bị mưa xối cho nhão nhoét bùn đất, nhưng lại có một bóng dáng cô đơn đang ngồi dưới hành lang, chính là Hàn Minh Tranh.

Lục Cửu lang mừng rỡ tiến lại gần, thấy nàng đang thần thò nhìn vào màn mưa mờ ảo, hắn cũng không nói gì, lấy từ trong tay áo ra bông hoa kỳ lạ đưa cho nàng. Những cánh hoa màu tím nhạt như muốn bay đi, tỏa hương thơm ngào ngạt.

Hàn Minh Tranh kinh ngạc, không biết nên trách hay cười, “Đây là hoa Na Lan Đề? Sao ngươi cứ đối đầu với Bùi gia thế hả, họ

không phải là người dễ chọc đâu.”

Lục Cửu lang chẳng thèm để ý, “Ta sợ gì hắn, ta còn mong đại náo một trận, tốt nhất là khiến hai nhà trở mặt, bỏ luôn chuyện thông gia.”

Hàn Minh Tranh nhú mày, “Người chỉ biết tự ý hành động mà không màng hậu quả. Bùi gia thế lực hùng mạnh, dù trong quân đội hay chính trị đều là chỗ dựa vững chắc nhất cho Hàn gia. Hai nhà xung đột chẳng khác nào chia rẽ năm quân, chẳng ai muốn thế cả.”

Lục Cửu lang không cho là đúng, “Với thanh danh của Hàn gia, cần gì phải kiêng nể như vậy, chính vì mọi người cứ cẩn trọng nên cái đồ ngốc Bùi Hành Ngạn kia mới vênh váo”

Hàn Minh Tranh càng thêm thất vọng, giọng lạnh lùng, “Lục Cửu, người cũng tự mãn coi thường người khác, có khác gì hắn.”

Lục Cửu lang nhận ra nàng không vui, lập tức nói, “Ta đương nhiên giỏi hơn hắn, hắn chẳng bao giờ quan tâm nàng nghĩ gì hay thích gì, chỉ lăm lăm cái thân phận tiểu thư của Hàn gia; còn ta luôn ở bên nàng, hiểu rõ mọi điều nàng mong muốn.”

Hàn Minh Tranh sững sờ, ánh mắt lại hướng về màn mưa.

Lục Cửu lang dịu giọng, “Ta nguyện làm người hỗ trợ nàng, giúp nàng nắm lấy số phận, không phải đánh mất tất cả chỉ vì kết hôn, càng không phải lo lắng có một thằng chồng ngu ngốc sẽ ghen

ghét nàng, hạ thấp nàng, tước đoạt mọi thứ của nàng, dùng thân phận để bắt nàng khuất phục, thỏa mãn lòng tự tôn yếu ớt của hắn.”

Hàn Minh Tranh im lặng không đáp.

Lục Cửu lang cài đóa hoa lạ lên mái tóc đen của nàng, nói một cách chắc nịch, “Nếu nàng bắt buộc phải có một người chồng thì đương nhiên nên chọn một người hoàn toàn hiểu nàng, sẵn lòng dốc sức giúp nàng.”

Mái tóc Hàn Minh Tranh như được ướp hương liệu, mùi thơm dịu mát của đàn hương lan tỏa khiến tâm trạng rối bời dần bình tĩnh lại. Một hồi lâu sau, nàng mới hỏi, “Vậy ngươi muốn gì?”

Lục Cửu lang nửa thật nửa đùa, “Ta muốn nàng nhìn vào ta, tin tưởng ta, chấp nhận sự gần gũi của ta, không còn coi ta là người có cũng được, không có cũng chẳng sao.”

Khuôn mặt tuần tú của hắn hiện rõ tâm chấn thành lần ham muốn, hơi thở nóng hổi đầy khiêu khích.

Tim Hàn Minh Tranh run lên, nàng né tránh ánh mắt của hắn.

Lục Cửu lang nhảy bén nhận ra sự thay đổi ấy, thử nắm lấy tay nàng, quả nhiên không bị từ chối, lập tức vui mừng khôn xiết, càng thêm táo bạo, kéo tay nàng hôn nhẹ lên đầu ngón tay.

Hàn Minh Tranh không ngờ hấn lại táo tợn tới vậy, đầu ngón tay như bị lửa đốt, nàng vội vã rút tay về.

Lục Cửu lang vừa thử đã thành công, còn gì không hiểu nữa, “Hàn Thất, nàng đã chọn ta!”

Hàn Minh Tranh không trả lời, gỡ đóa hoa Na Lan Đề trên tóc xuống, đặt trên đầu ngón tay mân mê.

Điều này chẳng khác nào ngầm thừa nhận, Lục Cửu lang mừng đến mức phát điên, giọng càng thêm quyến luyến, mắt mày rạng rỡ như xuân về, “Chắc chắn nàng sẽ không hối hận, nhất định ta sẽ mang đến cho nàng niềm vui vô tận, để nàng ném trái lạc thú tốt đỉnh của đời người.”

Hàn Minh Tranh nghe mà tai đỏ bừng, da thịt nổi gai ốc, ngón tay khẽ xoay đóa hoa, “Đóa hoa này hợp với ngươi hơn.”

Lục Cửu lang ngẩn người, không rõ nàng đang khen hay châm biếm, “Nàng thấy nó hợp với y phục của ta?”

Hàn Minh Tranh cài đóa hoa lên ngực áo của hấn, “Hoa này giống bướm, ngươi có biết loài bướm còn có một tên khác là Ngọc Yêu nô(*) không?”

(*) Ngọc Yêu nô có nguồn gốc từ văn học cổ đại Trung Hoa, đặc biệt dùng để chỉ loài bướm, thể hiện sự ngưỡng mộ và trí tưởng tượng của các văn nhân đối với vẻ đẹp tự nhiên.

Mưa đã ngừng rơi, từ tiền viện vẳng tới tiếng ca múa huyền náo, yến tiệc đã tiếp tục.

Hàn Minh Tranh đứng dậy, giọng điệu bình thản, “Ta chọn người vì mong muốn được hỗ trợ, đừng có lúc nào cũng dùng tình cảm mê hoặc. Đã không còn như xưa, có sao vẫn làm Ngọc Yêu nô? Nếu muốn hơn người, tâm tư của người nên đặt trên chiến trường.”

Rồi nàng chẳng nói gì thêm, đôi ủng nhẹ nhàng bước qua mặt đất lấp lánh nước mưa, đi thẳng không ngoái đầu.

Lục Cửu lang nhìn theo bóng dáng nàng, một lúc sau nhếch mép cười giễu, rút đóa hoa trên ngực xuống.

Chương 69: Thâm thề ước

Hà Tây tháng Tám sắp bước vào mùa thu hoạch, dân chúng hồ hởi mong chờ, ngày qua ngày càng gần với niềm vui bội thu. Thế nhưng đó cũng chính là thời cơ để người Thổ Dục Hồn nhắm nhe rình rập, chỉ cần cướp bóc thành công sẽ bù lại chỗ lương thực thiếu hụt do hạn hán gây ra, trải qua một mùa đông đủ đầy.

Quân Hà Tây đã sẵn sàng xuất chinh, Thanh Mộc, Nhuệ Kim, và Huyền Thủy chuẩn bị ra trận, hai quân Xích Hỏa và Hậu Thổ ở lại trấn giữ.

Hàn Minh Tranh lưu lại doanh trại, Lục Cửu lang dẫn ba nghìn binh lính Xích Hỏa theo quân xuất chinh. Nhà họ Hàn đã có sắp xếp rõ ràng, chỉ cần lập chiến công trở về, hấn sẽ hưởng cả vinh quang lẫn giai nhân, từ đây nắm giữ cả phương trời.

Đồng đội chiến hữu dù không biết nội tình cũng vô cùng ngưỡng mộ.

Ngũ Thôi ganh tị la lên, “Toàn quân ở lại, chỉ có mỗi Lục Cửu xuất chinh, cậu đúng là cái đồ may mắn.”

Vương Trụ cũng đỏ mắt, “Hàn Thất tướng quân còn giao cho hấn một nửa Cận vệ doanh, cú này kiểu gì cũng nở mày nở mặt cho xem.”

Sử Dũng sẽ dẫn theo một nửa Cận vệ doanh đi cùng, không khỏi đắc ý, “Đời ông đây lập chiến công trở về cho các người thêm chết.”

Ngũ Thôi không nhịn được kêu ca, “Nghe bảo Bùi đại nhân tự mình dẫn binh chỉ để rèn luyện cho con trai, Triệu gia cũng đưa theo vài con cháu tiểu bối, nhà nào cũng chăm chăm lập công, không ngại đối mặt với thế trận lớn lao, dọa kẻ địch cuống cuồng bỏ chạy, tới lúc đó đến cả hạt bụi cũng chẳng có cho các người hít.”

Vương Trụ móc ra bình rượu đã giấu kín, la lớn, “Vẫn theo lệ cũ, ăn uống một bữa thật no nào, Lục Cửu đâu rồi?”

Lần này Thạch Đầu cũng sẽ đi theo, vui vẻ cười ngây ngô, “Trong nhà không có người, phải dọn dẹp khóa cửa mới yên tâm, cậu ấy xin nghỉ phép về nhà rồi, tối nay mới trở lại doanh trại.”

Toán chiến hữu nhao nhao hô hào, càng thêm ghen tị.

Thực ra Lục Cửu lang đâu có gì để dọn dẹp, hấn đến tiệm vũ khí mua một cái đầu thương mới, chọn cho Thạch Đầu một chiếc giáp da, về nhà mài sắc đầu thương, thu dọn xong xuôi, chuẩn bị quay về doanh trại thì Hàn Minh Tranh tới.

Nàng mang theo một rương đồ, lúc đặt xuống nghe nặng trĩu, “Cho người đẩy, vào thử đi.”

Đây là lần đầu tiên Hàn Minh Tranh đến nhà Lục Cửu lang, nàng nhìn quanh một vòng, trên cành cây có một cái tổ chim, mấy

chú chim non riu rít hót vang càng khiến lòng thêm rối, chợt nghe phía sau vang lên tiếng bước chân, nàng ngoái đầu nhìn lại.

Người đến giống Lục Cửu lang mà cũng như một người xa lạ.

Hắn khoác trên mình bộ giáp bạc, y hệt một ngọn núi sừng sững. Miệng thú dữ gắn trên cầu vai càng làm nổi bật bờ vai và cánh tay mạnh mẽ, trước ngực là một miếng bảo vệ tròn sáng loáng, lân giáp ôm chặt lấy eo hông thon gọn, khuôn mặt tuấn tú dưới chiếc mũ bạc toát lên vẻ kiêu ngạo, tựa thiên lang giáng thế hóa thành thần tướng, uy nghiêm đến mức khiến người ta run rẩy.

Hàn Minh Tranh biết Lục Cửu lang khôi ngô nhưng chưa từng để ý, thế mà khoảnh khắc này lại bị cuốn hút không thể rời mắt.

Đôi mắt sắc bén của Lục Cửu lang sáng rực, “Thế nào?”

Người hắn vốn cao lớn, vừa đến gần, bóng đen lẫn khí thế cùng lúc ập tới mang theo cảm giác xâm lấn mạnh mẽ.

Hàn Minh Tranh nghệt thở, tim đập thình thịch, cổ trăn trăn, “Không tệ, đã có dáng dấp của một tướng quân rồi.”

Đây là lần đầu tiên Lục Cửu lang mặc giáp, áo giáp lạnh lẽo vừa cứng vừa nặng nhưng đem tới một sức mạnh cường hãn, như không gì có thể phá vỡ, hắn càng thêm tự tin hơn, cúi đầu nhìn nàng, giơ tay sờ soạng phần ngực giáp, “Hình như chỗ này hơi khó chịu.”

Hàn Minh Tranh tưởng dây buộc chưa chặt nên gio tay giúp hấn chỉnh lại, bất thành linh vòng eo bị siết mạnh, bị hấn kéo vào lòng.

Nàng kinh ngạc ngẩng đầu, Lục Cửu lang cúi xuống, xâm chiếm đôi môi đã khát khao bấy lâu.

Hàn Minh Tranh hoảng hốt đẩy ra, nhưng bị giáp sắt ôm chặt không thể tránh thoát, trái lại còn bị chiếm đoạt nhiều hơn.

Một tay hấn ôm lấy vòng eo thon, tay còn lại giữ sau gáy nàng, táo bạo cuồng nhiệt xâm chiếm môi nàng, đầu lưỡi quán quýt đầy khiêu khích, dễ dàng khơi dậy những cảm xúc kỳ lạ. Hơi thở nàng rối loạn, cơ thể mềm nhũn, dần chìm vào cơn mê, đến mức gần mất không chế. Bất chợt nàng cắn mạnh lên môi hấn, đổi lại một tiếng rên khẽ, cuối cùng nàng cũng thoát khỏi nụ hôn cháy bỏng ấy.

Lục Cửu lang vẫn chưa chịu buông tay, hơi thở hấn phảng phất mồ hôi nóng hổi, trong mắt là dục vọng rực cháy, giọng hấn khàn đặc đầy hơi nóng, “Hàn Thất, đợi ta trở về, nàng nhất định sẽ là của ta!”

Cánh môi Hàn Minh Tranh đỏ bừng, tim đập như trống trận, vừa xấu hổ vừa lúng túng, “Lục Cửu, người đúng là đồ lang sói!”

Tuy Thổ Dục Hồn kéo quân đến cướp bóc nhưng cũng tự biết không dễ đối phó với năm quân Hà Tây, chúng vẫn bị ám ảnh bởi nỗi

sợ hãi mãnh liệt - đúng như Ngũ Thôi đã nói. Khi quân Hà Tây vừa xuất hiện, Thổ Dục Hồn tự biết không thể đối địch, toàn quân lập tức rút lui.

Hàn Nhung Thu dẫn quân tiến công, há có chuyện dễ dàng từ bỏ, truy kích ngàn dặm đến tận biên giới nước Thổ Dục Hồn, vua Thổ Dục Hồn thất thế khôn đốn, không thể không nghênh chiến, tiếng trống dội vang trời, tiếng tù và vọng xa, bụi vàng cuồn cuộn mịt mù khắp chiến trường.

Quân Hà Tây được huấn luyện nghiêm chỉnh, như bầy sói xông lên xé tan hàng ngũ quân địch. Lục Cửu lang dẫn đầu tiên phong, cực kỳ dũng mãnh, hấn mặc giáp bạc cưỡi tuấn mã, chói lóa y hệt mặt trời ban trưa, dẫn quân áp sát vào trung tâm trận địa của Thổ Dục Hồn, liên tiếp hạ sát hai tướng địch, hỗ trợ Nhuệ Kim quân bắt được đại tướng; Hàn Bình Sách dẫn quân xông vào hoàng thành, buộc vua Thổ Hồn phải dâng biểu xin hàng, giao nộp tể tướng để chuộc tội.

Hàn Nhung Thu nhận biểu đầu hàng trước sự chứng kiến của mọi người, khí thế oai phong凛冽. Dù đối diện với vua Thổ Hồn, ông không cần tỏ thái độ vẫn toát lên vẻ uy nghi, khiến cả thành không ai không kính nể.

Lục Cửu lang đứng bên cạnh Hàn Nhung Thu, một thân giáp bạc lấp lánh tôn lên khí phách hiên ngang, nổi bật giữa các tướng lĩnh.

Ngay cả Bùi Hựu Tĩnh cũng không khỏi liếc nhìn vài bận, lần này ông đã tận mắt trông thấy phong cách chiến đấu của Lục Cửu lang, dù ghét bỏ đến đâu cũng phải thừa nhận tên này quả thật có sức chiến phi phàm, mạnh mẽ linh hoạt, chẳng trách Hàn Nhung Thu luôn muốn khen ngợi, nếu con trai nhà mình bằng được như vậy, có nằm mơ cũng sẽ cười mà tỉnh dậy.

Trông thấy cảnh ấy, Bùi Hành Ngạn cảm thấy nhói lòng, vừa hận vừa tức, ông anh họ Bùi Thịnh đứng cạnh hẳn bị bộ giáp bạc thu hút, khó kìm nén ganh tị, “Huynh từng thấy bộ giáp này ở chỗ thương nhân người Hồ, giá cả rất cao, Hàn gia rộng rãi với thằng con hoang kia quá.”

Bùi Hành Ngạn càng thêm phẫn nộ, móc mĩa, “Huynh ghen tị thì đi nịnh bộ Hàn đại nhân đi, may ra cũng kiếm được một bộ để phô trương.”

Bùi Thịnh là con trai thứ của Bùi Hưng Trị, Tam gia nhà họ Bùi, tài cưỡi ngựa bắn cung bình thường, buôn bán cũng không có khiếu, khá lu mờ trong số các anh em nên hết sức nịnh bộ người chú Bùi Hựu Tĩnh. Hắn ta bị nói kháy thì đâm ra khó chịu, lặng lẽ lùi về sau.

Tuy Bùi Hựu Tĩnh không có cảm tình mấy với người cháu này nhưng dẫu sao cũng là thân thích, cau mày nói, “Nói năng kiêu gì đấy hả, Thịnh đắc tội gì với con.”

Bùi Hành Ngạn cũng biết mình lỡ lời, sầm mặt không đáp.

Bùi Hựu Tĩnh hiểu rõ lý do con trai bực bội, lên tiếng an ủi, “Không cần bận tâm đến kẻ khác, trận này con đã thể hiện rất tốt. Hàn đại nhân đã thấy cả, khi trở về, chuyện hôn sự nhất định sẽ thành.”

Bùi Hành Ngạn ngắc ngư đáp, “Hàn gia lần nữa mãi không trả lời, rõ là cố ý xem thường nhà ta, đã vậy cần gì bám víu cưỡng cầu.”

Bùi Hựu Tĩnh không đề ý, “Ngảng đầu gả con gái, cúi đầu cưới con dâu, cầu hôn vốn như vậy, mọi sự cứ từ từ, chỉ cần Hàn gia không kén rể cho Thất a đầu thì tất nhiên Bùi gia là lựa chọn hàng đầu.”

Bùi Hành Ngạn chưa từng nghĩ đến điều này, không khỏi ngạc nhiên, “Làm sao Hàn gia có thể kén rể?”

Bùi Hựu Tĩnh cười đầy thâm ý, “Thất a đầu vốn là tướng tài, nếu gả đi cũng chỉ có bề ngoài vẻ vang, chẳng thà giữ lại trong nhà sẽ lợi hơn nhiều, hẳn Hàn đại nhân cũng nghĩ đến điều này nên mới chưa quyết định.”

Đang nói chuyện thì bỗng nhiên ông nảy ra một ý nghĩ, nhiều năm qua không hề phát hiện Hàn Nhung Thu có nhân tình, còn Lục Cửu lang tuy vô cùng xuất sắc nhưng đến nay vẫn không được nhận tổ quy tông, thậm chí cũng công khai tuyên bố hẳn không phải người nhà họ Hàn, lẽ nào thật sự không phải con riêng mà là rể chuẩn bị cho con gái? Nếu không, tại sao không để Hàn Bình Sách quản giáo mà lại giao cho con gái huấn luyện?

Rồi con bé tiểu Thất còn kiên quyết bảo vệ thằng nhóc này,
hay là lúc ở thành Thiên Đức đã bị mê hoặc, hai đứa nó đã có tư tình?

Bùi Hựu Tĩnh càng nghĩ càng nghi ngờ, ánh mắt nhìn Lục
Cửu lang cũng thay đổi, càng thêm chán ghét.

Chương 70: Kẻ thù cũ tới

Quân Hà Tây chiến thắng nhanh gọn trong cuộc chiến chinh phạt Thổ Dục Hồn, thu được nhiều chiến lợi phẩm, hân hoan trở về, dừng chân nghỉ ngơi tại Khương Lăng.

Khương Lăng là vùng đồi núi rộng lớn gồ ghề, doanh trại của quân Hà Tây trải dài từ sườn đồi xuống đến đồng bằng, nhìn như một con măng xà khổng lồ đang ngủ say. Nửa đêm, măng xà bị đánh thức bởi tiếng vó ngựa và tiếng kèn chói tai - địch bất ngờ tấn công.

Hàn Nhung Thu vội vã khoác áo đứng dậy, đột nhiên cơn đau dữ dội trên đầu ập đến, ông cố kìm nén bước ra khỏi trướng, thần thái không chút hoảng loạn, “Bắn nỏ lửa!”

Hàng trăm mũi tên lửa phóng vút lên trời, rơi xuống bốn phía, loáng thoáng soi sáng đội quân địch. Hàn Nhung Thu cầm ống nhòm nhìn ra xa, trong lòng nắm chắc tình hình.

Hàn Bình Sách chạy đến từ một doanh trướng khác, “Cha! Quân Phồn tập kích nửa đêm!”

Hàn Nhung Thu trầm giọng hạ lệnh, “Quân số tương đương chúng ta, đừng để tiếng kèn đánh lừa. Nhưng chỉ sợ Huyền Thủy quân không trụ nổi qua đợt tấn công này, con hãy dẫn Thanh Mộc quân giữ vững thế trận.”

Lục Cửu lang không kịp khoác giáp, cầm thương chạy tới, vừa đứng vững đã nghe Hàn Nhung Thu ra lệnh, “Lục Cửu lang, cậu hãy dẫn quân tìm vị trí chủ tướng địch, nếu có tin tức lập tức báo về.”

Lục Cửu lang vừa dẫn binh rời đi thì Bùi Hựu Tĩnh thúc ngựa tiến tới, ông đã thân chinh qua nhiều trận mạc, dù gặp tình cảnh hỗn loạn vẫn không hề hoang mang, “Ta sẽ chia quân, một nửa giúp Triệu Anh, nửa còn lại bảo vệ trung quân. Lần này quân Phồn đến để trả thù, không rõ kẻ nào chỉ huy.”

Hàn Nhung Thu nói, “Dám tấn công trong đêm thì cũng có chút năng lực. Trước hết cứ ổn định đã, chờ tìm hiểu rõ đội hình quân địch rồi hẵng tính.”

Tiên phong của quân Phồn đã xông vào doanh trại của Huyền Thủy quân, dù Triệu Anh đã khẩn trương bày binh bố trận nhưng địch quá mạnh, lệnh chưa kịp truyền xuống đã bị tấn công áp đảo, thương vong nghiêm trọng. May sao Thanh Mộc quân đã kịp thời đến chi viện, hợp cùng Huyền Thủy quân lao vào cuộc chiến kịch liệt.

Dưới ánh trăng mờ nhạt giữa bóng tối mịt mù, Lục Cửu lang chia quân thành nhiều hướng, vượt qua chiến trường lên ra sau địch, nhận thấy quân địch được huấn luyện kỹ lưỡng, dũng mãnh thiện chiến, chứng tỏ bọn chúng là đội quân tinh nhuệ. Hắn nằm phục trong đám cỏ quan sát hậu quân địch, tìm được manh mối qua cách đội ngũ di chuyển, bám theo hướng đi của lính truyền lệnh, cuối cùng tìm đến nơi có nhiều tướng Phồn bảo vệ, đứng giữa là một kẻ rất nghiêm nghị, thân hình như sắt thép cùng gương mặt cực kỳ quen

thuộc - chính là Ngu hậu Tiết Quý, kẻ từng ẩn mình trong Thiên Đức quân nhiều năm.

Lục Cửu lang chưa bao giờ quên khuôn mặt này, mạch máu thoát chảy rần rật, hấn ra lệnh cho Thạch Đầu, “Báo với Hàn đại nhân là chủ tướng quân địch cách năm trăm trượng về phía Đông Bắc, do em trai vua Thỏ Phồn dẫn quân, có thể tấn công!”

Bên ngoài đại trướng của quân Hà Tây, bầu không khí cực kỳ căng thẳng. Quân Phồn đột ngột tấn công quá khó lường, nếu là quân bình thường chắc chắn đã bị đánh tan, nhưng nhờ Hàn Nhung Thu đích thân trấn thủ, lâm nguy không hề hoảng loạn nên vẫn giữ vững thế trận, chặn đứng nhuệ khí của địch.

Xui xẻo thay, cơn đau đầu của Hàn Nhung Thu ngày càng trở nặng, tiếng la hét dữ dội càng kích thích cơn đau, ông cố nhẫn nại quan sát tình hình chiến sự, vẫn giữ vẻ mặt nghiêm nghị như thường. Khi Thạch Đầu trở về truyền tin, ông thở phào nhẹ nhõm, “Bảo Lục Cửu lang ẩn nấp chờ đợi, phối hợp với quân ta tập kích hậu viện, một đòn hạ gục đại tướng!”

Thạch Đầu nhận lệnh rời đi, Hàn Nhung Thu quay sang Bùi Hựu Tĩnh, nhưng vừa định mở miệng thì đột nhiên trời đất quay cuồng, thân thể ông ngã bật ra sau.

Bùi Hựu Tĩnh kinh hãi, nhanh tay đỡ lấy bạn già, qua ánh lửa thấy mặt bạn già đỏ chót, máu mũi chảy ròng ròng, ông hốt hoảng lấy tay áo che lại, gấp gáp nói, “Hàn đại nhân mệt rồi, mau đưa ông ấy vào trướng!”

Quân y được triệu tập khẩn cấp, Hàn Nhung Thu đã bất tỉnh, trên người cắm mấy cây kim to nhưng hơi thở càng lúc càng yếu. Vị Tiết độ sứ từng chinh chiến nửa đời người, tinh lực dồi dào như một người không hề thất bại, chẳng ngờ đâu lại gục ngã đúng ngay lúc này.

Ngoài kia hai quân vẫn đang giao chiến, nếu tin tức này mà lộ ra, sĩ khí sẽ lập tức sụp đổ.

Bùi Hựu Tĩnh cố trấn tĩnh, cấm không cho người khác vào trước, sai huynh trưởng Bùi Dẫn Hiền dẫn quân bổ sung nơi chiến tuyến, đồng thời gọi con trai đến, “Con dẫn ba nghìn quân hợp lực với Lục Cửu lang, nếu thấy hậu phương quân Phồn có sơ hở thì hãy tấn công vào đại tướng, nếu chúng phòng thủ kiên cố thì rút lui, không được mạo hiểm.”

Trông thấy tình trạng của Hàn Nhung Thu, Bùi Hành Ngạn hiểu ngay tình hình đang rất bất lợi, sợ hãi nhận lệnh.

Hàn Bình Sách đánh đến nổi mồ hôi đầm đìa, không để quân Phồn tiến thêm bước nào, nhưng trong lòng chàng lấy làm nghi hoặc. Xưa nay chaxưa nay luôn lấy công làm thủ, dù trận đầu không suôn sẻ cũng sẽ tìm cách phá vỡ, sao lần này lại im lặng đến thế? Chàng càng thêm khó hiểu khi thấy Bùi Dẫn Hiền dẫn quân tới chi viện phòng thủ, nhưng giờ không phải lúc để hỏi, chỉ có thể tiếp tục chiến đấu.

Bùi Hành Ngạn từng tham gia nhiều cuộc chiến song đó là nhờ có cha hoặc chú bác phán đoán tình hình, chưa từng một mình đứng đầu sóng ngọn gió. Lần này thấy chủ soái đột ngột gặp chuyện,

lòng hấn vô cùng hoảng loạn, vừa trông thấy hậu quân phe địch đông như kiến, ngay lập tức có ý định thoái lui.

Từ khi rời thành Thiên Đức, Lục Cửu lang đã chứng kiến sự lợi hại của Hàn Nhung Thu khi chia quân tấn công, lần này binh lực đầy đủ, tấn công ban đêm càng dễ gây rối loạn, hấn quyết không bỏ qua cơ hội tốt này, lời lẽ cũng không khách khí, “Đấy mà gọi là phòng thủ kiên cố? Quân chủ lực của địch ở ngay phía trước, chỉ cần dụ địch rời khỏi hậu phương, tấn công chim mồi thì chắc chắn có thể giết được đại tướng. Nếu không có gan xông trận, người còn mặt mũi nào để kiếm công trạng?”

Bùi Hành Ngạn giận dữ, “Cha ta đã lệnh không được mạo hiểm, tên chó chết nhà mi chỉ trở cái gì, muốn chết thì tự đi mà xông lên!”

Lục Cửu lang thấy trời sắp sáng, càng phần nộ, “Không được mạo hiểm cái chó gì, cho người cái có giả hùm giả gấu thì có! Ta không sợ xông pha, chỉ sợ đồ hèn nhà người không đủ sức hạ đại tướng!”

Bùi Hành Ngạn nổi cơn thịnh nộ, chỉ tay mắng, “Tên khốn nạn mắt chó, xông thì xông, xem ai có bản lĩnh hạ được đại tướng!”

Lục Cửu lang ném cho hấn nụ cười khinh miệt, đoạn quay người dẫn quân tiến công.

Tiết Quý giờ đây đã trở thành Vương đệ Ương Cách. Từ ngày thất bại trở về đất Phồn, gã phải chịu vô số lời chế giễu miệt thị, khó khăn lắm mới lên chức sau khi Ô Luân Hải qua đời. Ban đầu gã định dựa vào nội gián giúp Địch Ngân tập kích thành công, từ đó tăng thêm uy tín trong quân đội, nhưng không ngờ lại thất bại thảm hại ở Độc Sơn Hải, còn bị Hàn Minh Tranh tung tin đồn nhảm, bị nghi ngờ thông đồng với quân Sóc Phương và bị phe Địch Ngân tấn công, khiến địa vị bị đe dọa nghiêm trọng.

Gã chỉ còn cách đích thân ra trận, dùng một trận đại chiến để chứng minh bản thân trong sạch, dùng chiến tích để chặn đứng những lời dèm pha. Thế nhưng quân Hà Tây quá hùng mạnh, dù tấn công ban đêm cũng không thể khiến chúng rối loạn, chúng nhanh chóng ổn định phòng tuyến, quân Phồn tấn công mấy đợt song vẫn không có tiến triển.

Trận này chỉ có thể thắng, tuyệt đối không thể thất bại. Ương Cách đánh mặt, lòng dạ thấp thỏm, một khi trời sáng, quân Hà Tây chắc chắn sẽ phản công, đến lúc đó thế trận tấn công sẽ trở thành phòng thủ, càng khó đối phó hơn.

Đồng cỏ bạt ngàn đung đưa trong gió sớm, trời chưa sáng tỏ, là thời điểm mờ mịt nhất trước bình minh, bất thành linh có hàng vạn mũi tên từ trong bụi cỏ bay ra, bắn mạnh vào hậu phương quân Phồn.

Lục Cửu lang lao vút về phía trước, trường thương như rồng cuộn, dẫn theo lưỡi đao sắc bén là Xích Hỏa quân đâm thọc đuôi con thú khổng lồ, hậu phương quân Phồn bị đánh bất ngờ, lập tức hoảng loạn.

Bùi Hựu Tĩnh quan sát từ trung quân, mắt giật nhẹ, tập trung quan sát.

Quân địch đã lấy lại phản ứng, dốc sức tấn công. Lục Cửu lang liên tục đâm chết tướng địch, đi đến đâu kẻ địch chết đến đó, cả thương lẫn ngựa như được tắm máu, hấn giết chóc nhiều đến nỗi toàn thân nóng bừng, thu hút lượng lớn binh lực của hậu quân.

Bùi Hành Ngạn quan sát trận chiến từ xa, lẽ ra cần phải phối hợp tấn công từ phía khác, nhưng lúc này hấn lại chẳng dám di chuyển. Tâm trí hấn bị giằng xé kịch liệt, một bên là thù mới chồng lên thù cũ, hận Lục Cửu lang thấu xương; một bên là nỗi sợ hãi bao trùm, lỡ xông vào thất bại thì khác nào rơi vào trận địch, đến lúc đó làm sao sống nổi? Bao suy nghĩ tràn qua trở lại, hấn rất muốn có ai đó quyết định thay mình, nhưng ngay tới Bùi Thịnh cũng đã rút lui hơn mười bước, ánh mắt không chạm nhau.

Cuối cùng Bùi Hành Ngạn cũng ra quyết định, liếc nhìn chiến trường, “Rút quân! Thằng chó đó thích xung phong thì để hấn tự tìm cái chết!”

Tia nắng ban mai chiếu xuống đồng cỏ, trời đất nhuộm một màu đỏ nhạt tựa máu loãng.

Bùi Hựu Tĩnh sầm mặt, buông ống nhòm xuống.

Sử Dũng dẫn Cận vệ doanh dốc sức chiến đấu nhưng mãi chẳng thấy viện binh đâu, càng lúc càng hoảng, “Mẹ nó, lũ Bùi gia hèn nhất, lừa chúng ta rồi!”

Lục Cửu lang cũng nhận ra tình thế bất lợi, không ngờ Bùi Hành Ngạn lại lùi bước ngay trên chiến trường, giờ đây ba ngàn quân mắc kẹt trong trận địch, một khi rút lui mọi nỗ lực ắt sẽ thành công cốc, làm sao có thể lấy chiến công để cưới Hàn Minh Tranh, không chừng còn bị họ Bùi quay lại cắn một phát.

Hắn tức giận, mắt hắn tia máu, “Xông lên! Đợi giết chết đại tướng, ông đây về cắn chết hắn!”

Xích Hỏa quân ngoan cường xông lên, nhưng bốn bề chung quanh bị bao vây chặt chẽ hết như thùng sắt, đao địch liên tục tấn công khiến toàn quân khó thể tiến bước, Lục Cửu lang đốc toàn lực tiến tới nhưng vẫn cách Ương Cách cả trăm trượng.

Ương Cách không chút xao động, chỉ coi ba ngàn người ấy như con cừu té, thậm chí chẳng buồn liếc nhìn.

Tiếng động từ hậu quân truyền đến tiền quân, Hàn Bình Sách nhận ra điều bất thường, giơ cao tay hét thật to, Thanh Mộc quân tựa như sóng đánh dồn dập tiến lên, theo ánh bình minh tấn công tới trước, quân Phồn bắt đầu căng thẳng, một số bộ phận đã không thể giữ vững đội hình.

Đội quân của Lục Cửu lang bị tiêu diệt gần hết, số ít người sống sót cuối cùng cũng chìm ngập giữa quân địch đen kịt, bọn họ liên tục bị chém thịt nát xương tan, khi ngã xuống đã chẳng còn hình người.

Lục Cửu lang vẫn gắng gượng xông lên, lại bị kẻ thù như biển cả nuốt trọn.

Thạch Đầu tuyệt vọng hét lớn, “Cửu lang, không thể xông qua được nữa!”

Sử Dũng bị thương khắp người, gào lên, “Rút lui! Không thể chết vô ích!”

Một khi rút lui mọi chuyện ắt sẽ kết thúc, Lục Cửu lang vừa tức giận vừa không cam lòng, đến nỗi hắn chỉ muốn chết ngay tại đây, đến lúc bị Sử Dũng tát mạnh vào mặt thì mới tỉnh táo. Sử Dũng cũng chẳng màng địa vị cao thấp, kéo ngựa của hắn quay đầu xông ra ngoài, Xích Hỏa quân từ tấn công chuyển sang rút lui, vừa giết vừa chạy, vừa rút vừa tổn thất.

Lục Cửu lang liều mạng xông ra rìa trận địch, bị tướng địch tấn công từ hai phía. Hắn cúi mình né tránh, hông bị đâm một nhát máu chảy xối xả, hắn trở đầu thương đâm chết một người, ai dè lại có một lưỡi thương từ bên cạnh sượt qua má, máu chảy ròng ròng.

Lục Cửu lang nén đau cố gắng phản công, nhưng dù hắn dũng mãnh tới đâu cũng không thể ứng đối với hàng loạt lưỡi thương đâm tới, khi thấy không còn cản nổi, bản thân sắp sửa vong mạng thì Sử Dũng liều mình lao lên, dùng thân mình chặn lấy lưỡi thương.

Miệng Sử Dũng trào ra máu tươi, hắn nắm chặt đầu thương không để tướng địch rút ra, gào lên bằng chút sức lực cuối cùng,

“Chạy điiii-”

Lục Cửu lang phát điên, sát khí bùng lên bao trùm toàn thân, một lòng muốn cùng tướng địch đồng quy vu tận. Đúng lúc này, Thanh Mộc quân tạo ra áp lực lớn khiến quân Phồn bắt đầu rối loạn, hậu quân cũng bớt bao vây tiểu đội của họ, kết hợp với sức mạnh giết chóc, cuối cùng đã dẫn theo tàn quân thoát ra ngoài.

Uông Cách thấy quân Phồn bị quân Hà Tây áp chế, biết đã chẳng thể cứu vãn được tình hình, nếu tiếp tục chiến đấu chỉ tổn thất toàn bộ, lập tức ra lệnh rút quân.

Quân Hà Tây không truy kích mà thu quân tại chỗ chờ lệnh. Hàn Bình Sách càng khó hiểu, đến khi quay lại trung quân bước vào đại trướng, chàng mới hiểu rõ nội tình, đầu gối ngã khụy, gục trước giường của cha.

Chương 71: Cách trở

Mỗi lần Hàn Nhung Thu trở về sau chiến trận, bình dân bá tánh đều vui mừng kháo nhau ra đường, ca hát reo hò bằng tất cả kính ngưỡng, nào ngờ đâu trong một đợt chinh phạt mùa thu bình thường, ông đột ngột lâm bệnh qua đời mà chưa kịp để lại trăng trời.

Khi đại quân trở về, không khí tang thương đè nặng thành Sa Châu.

Toàn gia tộc Hàn thị ra ngoài thành chờ đón, Hàn Bình Sách đi sát bên linh cữu của cha, hai mắt hoen đỏ.

Hàn phu nhân mặc đồ tang trắng, nét mặt tiêu tụy, lưng thẳng như cán bút, nhẹ nhàng vượt cổ quan tài đen.

Tiền giấy bay tán loạn khắp bầu trời, rơi đầy đường phố trong thành Sa Châu. Toàn thành chìm trong nỗi tang thương, nhà nhà lập bàn thờ, tửu lầu kỹ viện ngừng hẳn ca múa, đèn đèn lồng đỏ cũng được bọc giấy trắng. Khách viếng tang Hàn phủ đông đúc, người từ mọi miền đổ về, khóc than như mưa trong linh đường, tiếng khóc vang vọng suốt nhiều ngày dài.

Bạc hào kiệt một thời ra đi quá đột ngột, dân chúng vừa thương xót đau buồn vừa rơi vào hoang mang.

Hàn Yên Vũ luôn theo chân cha phụ tá công việc, song chưa gây dựng được danh tiếng cho riêng mình, thực lực kém xa các gia chủ khác, kể thừa chức Tiết độ sứ cũng cần triều đình sắc phong. Liệu chàng có thể giống cha mình thống lĩnh năm quân, điều hành các bộ tộc? Mọi người cùng mang trong lòng nỗi nghi vấn ấy.

Trong lúc này, mỗi một động tĩnh cũng vô cùng vi diệu, nhà họ Bùi là được quan tâm nhất.

Nhà họ Hàn đột ngột mất đi chủ nhân hùng mạnh, Xích Họa quân vẫn chưa lấy lại thực lực, là thời điểm cả sức mạnh lẫn thanh thế yếu kém nhất, Bùi gia sẽ nhìn nhận thế nào, tình hữu nghị giữa hai nhà liệu có thể duy trì hay không, rất nhiều bộ tộc đều hướng mắt theo dõi.

Bùi Hựu Tĩnh không rời khỏi Sa Châu, ông dốc sức giúp nhà họ Hàn thu xếp tang lễ, tiếp đãi khách viếng, mãi đến khi người quá cố được an táng, mọi việc hoàn tất, ông mới có cuộc trò chuyện riêng với con trưởng nhà họ Hàn.

Tiền gia chủ Bùi thị ra về, Hàn Yên Vũ trở lại nội viện, mặt mày vốn đăm chiêu nay đã thoáng vẻ nhẹ nhàng.

Hàn phu nhân quần khăn tang trắng, mệt mỏi dựa vào giường, chỉ sau một hồi tang lễ mà bà như già đi vài tuổi. Hàn Minh Tranh đang xoa bóp đôi chân sưng tấy của mẹ, Hàn Chiêu Văn và Hàn Bình Sách ngồi một bên, tâm sự nặng nề.

Hàn Yên Vũ đối diện ánh mắt của người thân, “Bùi thúc đề nghị duy trì chiến lược của cha khi còn sống, trấn an ổn định các bộ tộc, đợi đến khi triều đình hạ chỉ, Bùi gia sẽ dốc sức trợ lực.”

Đó là lời hứa hẹn tốt nhất vào thời điểm này, mọi người đều thở phào nhẹ nhõm.

Hàn Yên Vũ ngừng một lát, “Ông ấy còn đề cập một chuyện, đó là hy vọng gả Thất muội qua đó, hai nhà kết thành thông gia.”

Không gian trong phòng bỗng chốc đông cứng, Hàn Minh Tranh tái mặt, lập tức nói, “Trước khi xuất chinh cha đã hứa gả muội cho người khác rồi.”

Mọi người sửng sốt, Hàn Yên Vũ ngạc nhiên hỏi, “Cha đã hứa gả muội cho ai?”

Đối diện ánh mắt của mọi người, Hàn Minh Tranh nhỏ giọng đáp, “Là Lục Cửu lang.”

Hàn Bình Sách kinh ngạc, phần nộ buột miệng, “Không thể nào! Tên đó và cha là... Phải chăng muội đã bị lừa?”

Hàn Chiêu Văn cũng ngỡ ngàng, nếu là con trai của gia tộc nào đó thì còn hợp lý, chứ sao lại là Lục Cửu lang?

Hàn Minh Tranh ngẩng đầu, nghiêm túc nói, “Muội tuyệt đối không nói dối, chính cha đã nói như vậy.”

Hàn Yên Vũ trầm giọng hỏi, “Cha nói bao giờ, lúc đó nói thế nào, muội không được bỏ sót một chữ.”

Hàn Minh Tranh đáp ngay tắp lự, “Trong tiệc mừng thọ của cha, cha gọi muội đến hỏi về chuyện hôn sự, bảo muội chọn giữa Bùi Hành Ngạn và Lục Cửu lang, muội chọn người sau, cha đã đồng ý.”

Hàn Nhung Thu lại đặt Lục Cửu lang ngang hàng với thiếu chủ Bùi gia, chuyện này quá đổi khó tin, cả nhà ai cũng nghi ngờ.

Hàn Yên Vũ không biết nói gì cho phải, cau mày hỏi, “Là muội tự chọn à? Cha còn nói gì nữa không?”

Viền mắt Hàn Minh Tranh ửng đỏ, giọng nghẹn ngào, “Cha vui lắm, nói Lục Cửu lang tuy tính tình ngạo nghễ nhưng tài trí song toàn, lại do chính muội dạy dỗ, sau này có thể đảm đương.”

Hàn Bình Sách hoàn toàn không hiểu nổi, “Dù tiêu Thất không phải con ruột nhưng... đây... đây cũng là loạn luân!”

Ba người con trai mặt mày xám xịt, Hàn phu nhân chỉ lắc đầu, “Mẹ đã từng hỏi về việc này, cha con thề thốt Lục Cửu lang tuyệt đối không phải cốt nhục của ông ấy, cũng không phải con cháu của ai trong nhà ta cả, ông thu xếp như vậy là có nguyên do khác.”

Lời này càng khiến mọi người bối rối hơn, không liên quan đến nhà họ Hàn mà lại được ưu ái tới vậy, còn định gả con gái cho hắn, rốt cuộc Lục Cửu lang có lai lịch gì?

Hàn Yên Vũ đầy hoài nghi, “Cha có từng nói tại sao lại coi trọng người này không?”

Hàn Minh Tranh nén đau buồn, “Cha không nói, chỉ bảo muội tạm thời giữ bí mật, đợi sau khi chinh phạt Thổ Dục Hồn xong cha sẽ chọn ngày công bố.”

Hàn Yên Vũ cân nhắc kỹ lưỡng, hồi lâu mới bảo, “Dù cho cha có ý đó thì tình hình hiện tại đã thay đổi, nói gì đi nữa Lục Cửu lang cũng không có căn cơ, Bùi gia...”

Tuy chưa nói hết câu, mọi người đều hiểu ý chàng.

Chỉ có Hàn Bình Sách cảm thấy không người nào ổn cả, “Bùi Hành Ngạn tính hợm hĩnh, vốn bất hòa với tiểu Thất, bây giờ chúng ta cần dựa dẫm Bùi gia, hắn sẽ càng được đà kiêu căng, gả tiểu Thất qua đó liệu có yên không?”

Hàn Chiêu Văn nói vào trọng tâm, “Bùi thúc mới là gia chủ, chỉ cần ông ấy xem trọng Hàn gia thì Thất muội sẽ không phải chịu thiệt thòi. Nhưng ông ấy đề nghị kết thông gia chẳng khác nào muốn lấy đi một tướng mạnh của nhà ta, làm suy yếu sức mạnh Xích Hỏa quân.”

Hàn Yên Vũ thở dài, “Chiêu thư sắc phong kế nhiệm ít nhất cũng phải đợi một năm, trong thời điểm then chốt này không thể xảy ra vấn đề được. Còn về mối lo của Nhị đệ, Bùi thúc cũng đã đề cập, ông ấy đồng ý đính hôn trước, đợi hết ba năm tang kỳ mới cưới.”

Không thể phủ nhận cách làm này rất thành ý, Bùi Hành Ngạn trì hoãn ba năm mới cưới chính thất cũng coi như có sự hy sinh; Hàn gia không cần vội vã gả con gái, có vài năm để ổn định cục diện, dần dần chuyển giao, thực là phương án lý tưởng nhất lúc này.

Hàn Bình Sách vẫn bức bối, tức giận nói, “Dù không kết thông gia với nhà họ thì chúng ta vẫn có hai quân Thanh Mộc và Xích Hỏa trong tay, lại có giao tình sâu đậm với Quan Chân đại sư, chẳng lẽ không giữ được cục diện?”

Hàn Chiêu Văn suy nghĩ sâu hơn, nói, “Chớ có tự phụ như thế, tình hình ở Hà Tây vô cùng phức tạp. Cha đã dốc sức kết giao với nhiều gia tộc chính là để tránh nguy cơ nội chiến, nếu từ nay Nhuệ Kim quân chỉ đóng quân ở mỗi Cam Châu, Triệu gia lại giao hoạt chờ thời, đệ bảo phải xử trí thế nào? Phớt lờ họ thì thanh danh của Hàn gia sẽ suy giảm, các châu khác sẽ sinh lòng phản bội; nếu dây binh trùng phạt, năm quân sẽ tự tàn sát lẫn nhau, lòng quân tan rã ngay tức khắc, làm sao chống lại ngoại địch.”

Hàn Bình Sách nhụt chí, không biết nói gì hơn.

Hàn Chiêu Văn tiếp tục, “Nếu bàn về giao tình thì Bùi gia cũng qua lại với không ít bộ tộc, đệ tính để bọn họ chọn ai? Nếu làm rùm beng lên, triều đình sẽ nghĩ thế nào, liệu có cho rằng Hàn gia không đủ đức để thu phục mọi người? Đã phải đề phòng Phương gia thì chớ, nếu thêm một Bùi gia lục đục, đệ nghĩ mình có bao nhiêu cánh tay để đè nén hả? Tuyệt đối không thể coi thường.”

Hàn Yên Vũ thở dài, “Quả thực ca rất quan ngại những vấn đề này. Khi cha còn sống, không ai dám trái ý, nhưng giờ đây cha đi rồi, bao nhiêu người âm thầm nhen nhóm ý đồ. Tuy Bùi gia có đặt điều kiện nhưng chỉ ít người ta cũng chịu giúp mình trong lúc nguy nan, một khi công bố hai nhà liên hôn, cục diện tạm thời sẽ ổn định.”

Hàn Minh Tranh lòng rối bời, sắc môi trắng bệch, “VẬY còn Lục Cửu lang? Bùi Hành Ngạn lâm trận thoái lui, hại đội của cậu ta bị tiêu diệt hết, bản thân còn bị trọng thương, chẳng lẽ lại...”

Nàng siết chặt lòng bàn tay, giọng nghẹn ngào. Ba người anh nhìn nhau, im lặng hồi lâu.

Hàn Yên Vũ xót xa bảo, “Tình hình hiện tại thế nào muội cũng biết rồi đấy, đâu thể truy cứu chuyện ấy được nữa, đành ngậm bồ hòn thôi. Lục Cửu lang không thể ở lại Xích Hỏa doanh, điều hấn sang Thanh Mộc quân làm phó tướng, lương bổng hậu đãi, còn những chuyện khác đành gác lại vậy.”

Hàn Minh Tranh lặng người, vừa như thảng thốt lại như mất sạch cảm xúc.

Hàn phu nhân biết con gái đã sinh tình cảm, bà ôm lấy nàng rơi lệ, “Con gái tội nghiệp của mẹ, nếu cha con còn sống...”

Bà nức nở, chỉ nói được nửa câu. Ba người con trai đỏ mắt, ngậm ngùi cúi đầu.

Bùi Hựu Tĩnh bận rộn suốt nhiều ngày, mệt mỏi trở về biệt phủ ở Sa Châu. Nhìn qua mấy tấm thiệp của các nhà gửi đến, ông đặt chúng sang một bên.

Bùi Hành Ngạn bước vào gọi một tiếng.

Bùi Hựu Tĩnh không đáp, chỉ bảo quản gia soạn danh sách lễ vật đính hôn, căn dặn vài việc quan trọng, đợi người lui xuống làm việc, ông mới nói với khoảng không đối diện, “Hàn gia không đề cập tới chuyện trên chiến trường, khi về Cam Châu anh hãy đem sính lễ đến, đợi cưới vợ rồi thì hãy đối xử tốt với nó, gặp việc gì cũng nên bàn bạc với nó, từ đó mà khôn lớn hơn.”

Bùi Hành Ngạn bị cha ngó lơ nhiều lần, không nhin được lên tiếng biện bạch, “Cha, hậu quân phe địch thủ vững như thùng sắt, Lục Cửu lang một mực muốn chết, điều đó có thể trách con sao?”

Bùi Hựu Tĩnh không đổi sắc mặt, lạnh lùng nói, “Anh chưa từng trải qua chiến trận ác liệt nên có thể phân vân, điều đó cha cũng không trách, nhưng anh nghĩ chiến tranh là trò chơi hả? Khiêu khích đồng minh rồi lâm trận thoái lui, để người ta hi sinh uổng ba nghìn tinh binh, sau này còn ai dám hợp tác với Nhuệ Kim quân!”

Bùi Hành Ngạn buột miệng, “Thế thì sao, Hàn đại nhân đã mất, Hàn gia cũng phải nhẫn nhịn, bọn họ đâu dám làm căng chuyện này!”

Một tiếng *chát* giòn giã vang lên, Bùi Hành Ngạn bị cha tát lệch mặt, bên má sưng phồng ửng đỏ.

Giọng Bùi Hựu Tĩnh lạnh lẽo, “Nhưng cha cảm thấy mất mặt, anh đã làm ô danh Nhuệ Kim, năm quân đều biết Bùi thiếu chủ hóa ra là loại người như vậy, các thúc bá của anh sẽ nghĩ thế nào, huynh đệ trong nhà sẽ nhìn anh ra sao? Nếu anh không phải con ruột thì cha đã chém anh ra làm trăm nghìn mảnh!”

Bùi Hành Ngạn ôm mặt bồng rít, thấy ánh mắt sắc lạnh của cha, trong lòng không khỏi run sợ.

Bùi Hựu Tĩnh càng nhìn càng chán ghét, phiền muộn đến cực độ, phát tay áo đuổi hẳn ra khỏi phòng.

Chương 72: Ôm hận ra đi

Ở góc phố phía nam có một căn nhà đã đóng cửa im lìm nhiều ngày, bỗng nhiên bị đập cửa rầm rầm khiến đàn quạ già trên cây bên ngoài tường vỗ cánh bay đi.

Người đập cửa là một gã đàn ông hung dữ, vừa đập vừa gào to, “Lục Cửu! Đừng có giả chết, mau lăn ra đây cho ông!”

Hàng xóm chung quanh đều biết chủ nhân căn nhà này là một vị tướng, thế mà người đến lại thật hung hăng, chắc chắn chuyện không nhỏ, ai nấy đều núp sau khe cửa nhìn trộm, vừa sợ vừa tò mò.

Cuối cùng cánh cửa cũng bị đập mở, người đàn ông hung thần ác sát xông thẳng vào nhà chính.

Thạch Đầu vội vàng chắn trước mặt hắn, “Ngũ Thôi! Người đừng kích động! Cửu lang vẫn còn đang bị thương!”

Ngũ Thôi gầm lên, “Ta đếch quan tâm đến hắn! Hắn vẫn còn thở, còn Sử Dũng đã mất mạng rồi!”

Khi đại quân trở về, binh sĩ sống sót của Xích Hỏa quân đều được đưa tới trại dưỡng thương, chỉ có Lục Cửu lang và Thạch Đầu rời khỏi đội ngũ, quay trở về thành mà chẳng ai hỏi han. Ngũ Thôi ôm nỗi thống hận không biết trút đi đâu, đợi mãi đến lúc doanh trại cho phép nghỉ liền lao đến đập cửa hỏi tội.

Thạch Đầu khó khăn ngăn cản, “Cửu lang cũng đau lòng lắm, là tên khốn Bùi gia đó đã chơi khăm bọn ta...”

Ngũ Thôi nhỏ một bãi nước bọt lên mặt hắn, “Đến chó cũng biết hắn có thù với Bùi gia mà còn cắn đầu xông lên, chỉ vì muốn lập công mà hại chết Sử Dũng! Hại chết các anh em trong cận vệ doanh, để ba nghìn người vốn sống sờ sờ bị quân Phồn vùi lấp!”

Hắn giận dữ hét Thạch Đầu sang một bên, hằm hằm xông thẳng vào nhà, thấy người nằm trên giường che kín đầu thì càng thêm căm phẫn, lập tức kéo chăn ra định đánh một trận, nhưng khi thấy cảnh tượng trước mắt thì bỗng chết sững.

Gương mặt của Lục Cửu lang phải nói gần như đã biến dạng - trên má có một vết thương đỏ thẫm như sợi máu dài ngoẵng, trông cực kỳ đáng sợ, cả người gầy rộc, các đường nét trên khuôn mặt gò lên, đôi mắt như hai ngọn lửa lạnh lẽo, u ám tựa hồn ma.

Ngũ Thôi không ngờ hắn lại thành ra thế này, bỗng chứng lại, quên cả vùng tay.

Lục Cửu lang giằng tay hắn ra, nhét một con dao vào tay hắn, “Dùng dao mà đâm, đồ tởn mắt.”

Ngũ Thôi lúng túng, tiến thoái lưỡng nan.

Lục Cửu lang lại kích hắn, “Không dám động thủ, ngươi là đồ hèn!”

Ngũ Thôi tức giận siết chặt con dao, sắc mặt cũng trở nên hung dữ.

Thạch Đầu lao tới ôm lấy cánh tay hắn, “Ngươi đừng trách Cửu lang, cậu ấy nào biết sẽ thành ra thế này, chỉ là muốn thắng trận trở về để cưới tướng quân-”

Nghe lời nói hoang đường đó, Ngũ Thôi tức đến nổi mắt lồi ra, “Nói bậy! Hắn nằm mơ à mà dám mơ tưởng tới tướng quân?”

Thạch Đầu nước mắt lưng tròng, “Thật mà, trước khi xuất chinh tướng quân còn đưa tiễn Cửu lang, chỉ là không cho nói với bên ngoài, kết quả là... Hàn đại nhân mất rồi... Tướng quân cũng chưa từng đến...”

Ngũ Thôi chửi ầm lên, “Hắn là cái thá gì! Khắp thành đều đồn Hàn gia và Bùi gia sẽ liên hôn, chỉ có đồ ngốc nhà ngươi nghe gì cũng tin!”

Hắn lại hung ác nhìn Lục Cửu lang, “Ngươi có thể lừa được Thạch Đầu nhưng đừng hòng lừa ta.”

Lục Cửu lang không phản bác, lấy ra một túi gấm nhét vào tay Ngũ Thôi, “Thay ta đưa cho vợ Sử Dũng.”

Ngũ Thôi cảm thấy nặng trĩu, đoán là vàng bạc, định móc ra ném trả.

Lục Cửu lang lại đưa thêm một chiếc hộp, “Giấy tờ nhà, ngôi nhà này giờ là của ngươi.”

Ngũ Thôi ngẩn người, không nói nên lời, trong lòng dấy lên nỗi bất an, “Ngươi định làm gì?”

Lục Cửu lang không trả lời, ra sau sân dắt tới hai con ngựa.

Thạch Đầu xách hai tay nải, mắt đăm lẹ, “Cửu lang không muốn ở lại Sa Châu nữa, muốn rời đi, ta không thể để cậu ấy đi một mình. Nhờ ngươi báo cho Vương Trụ biết, bọn ta sẽ không về doanh trại.”

Con dao trong tay Ngũ Thôi rơi xuống đất, hắn bắt đầu hoang mang, “Sao lại phải đi, các ngươi đi đâu? Không ai trách hắn cả—”

Thạch Đầu theo Cửu lang ra cửa, vừa đi vừa quay đầu nhìn lại, nước mắt rơi lã chã, “Cửu lang muốn rời xa Hà Tây, có lẽ sẽ tới Trung Nguyên. Ngươi hãy thay bọn ta chăm sóc người nhà của Sử doanh, lần này từ biệt chắc không gặp lại nữa.”

Đầu óc Ngũ Thôi trống rỗng, vừa hoảng vừa giận, mắng bừa, “Lục Cửu ngươi là đồ hèn! Bình thường ra vẻ ghê gớm, hại chết bao nhiêu người lại muốn trốn chạy? Tướng quân lấy ai thì đã sao, ngươi có nhà cửa, có lương cao, tiếp tục làm lính có gì không được? Cùng lắm thì mua thêm vài mỹ nhân, việc gì cứ phải khư khư một người? Ông đây đã nhìn nhăm ngươi rồi, đồ ăn hại không có tiền đồ!”

Hắn càng mắng càng hung, Lục Cửu lang cũng chẳng buồn để ý, xoay người lên ngựa.

Ngũ Thôi vội lao tới giật dây cương, nhưng Lục Cửu lang đã quát roi khiến hắn lùi lại, thúc ngựa đi thẳng không ngoảnh đầu.

Thạch Đầu cũng theo sau, vừa cười ngựa vừa ngoái nhìn, nước mắt lưng tròng, “Ngũ Thôi! Ngươi hãy bảo trọng... nhớ bảo trọng...”

Ngũ Thôi đuổi theo vài bước, hiểu rằng đuổi kịp cũng vô ích. Những đồng đội từng thân thiết giờ kẻ chết người đi, lòng đau đớn khôn nguôi, hắn ngồi sụp xuống đất khóc lóc thảm thiết, một lúc sau bỗng nhớ ra, “Tướng quân! Phải báo cho tướng quân!”

Rời khỏi thành Sa Châu, đất trời bỗng trở nên khoáng đạt bao la, cỏ dại lúa thừa cùng những vách núi xám trắng trải dài vô tận, chẳng có gì ngoài những đám mây lơ lửng giữa không trung. Đi qua vùng đất hoang vu, băng qua Túc Châu và Cam Châu, vượt qua Lương Châu do người Phồn chiếm đóng là có thể đến được Trung Nguyên xa xôi.

Khác với cuộc chạy trốn bạt mạng mấy năm trước, giờ đây Lục Cửu lang đã trở thành người thông thạo đường đi, chưa kể còn có Thạch Đầu đồng hành, không lo sợ hãi lạc đường, thay vào đó trong đầu hắn ngập tràn oán hận cùng bao suy nghĩ ác ý không ngừng sục sôi.

Hắn không tiếc sức ra roi thúc ngựa, Thạch Đầu lặng lẽ theo sau. Khi vượt qua một đồi cỏ, chân ngựa bắt đầu run rẩy, Thạch Đầu phải kéo Cửu lang dừng lại nghỉ ngơi, đưa túi nước cho hắn, nhắc hắn ăn uống.

Lục Cửu lang miễn cưỡng nháp vài ngụm rồi lại muốn tiếp tục lên đường. Thạch Đầu sợ hắn kiệt sức, vội vã can ngăn.

Trong lúc giằng co, hai người nghe thấy tiếng vó ngựa từ xa vọng tới, bèn quay đầu nhìn lại. Một màn bụi bốc lên, con ngựa ô quen thuộc phi nhanh về phía họ, cuời trên lưng ngựa là một cô gái mặc đồ đen, gương mặt thanh tú, bên tóc mai cài một bông hoa trắng.

Thạch Đầu kinh ngạc tưởng mình nhìn lầm, buột miệng thốt lên, “Cửu lang! Là tướng quân!”

Lục Cửu lang đứng lặng.

Ngựa ô dừng mãnh phi nhanh lên dốc, chỉ trong chớp mắt đã đến trước mặt.

Hàn Minh Tranh nhảy xuống ngựa, chưa kịp mở lời thì Lục Cửu lang đã nhào tới như con sói điên, đẩy cả hai ngã xuống đất, lăn tròn xuống đồi cỏ, cỏ dài bị nghiền nát, che khuất bóng dáng của hai người.

Thạch Đầu chờ đợi, đuổi cổ ngựa nghiêng rồi nhìn sang con ngựa ô đang đồ mò hôi, tự nhủ không biết có nên xuống dưới xem xét không.

Ngựa ô thở phì phò nặng nề, cúi đầu gặm cỏ, đuôi ngựa phe phẩy thoải mái.

Hàn Minh Tranh nhể nhại mồ hôi do chạy đường dài đuổi theo, chưa kịp lấy lại nhịp thở đã bị đẩy ngã làm đầu óc choáng váng, vừa mới dừng lại thì Lục Cửu lang đã cắn vào môi nàng như một con thú hoang điên cuồng, ngấu nghiến chiếm đoạt khiến nàng khó thở.

Toàn thân Hàn Minh Tranh run lên, vùng vẫy cố thoát nhưng cả khớp tay lẫn khoeo chân đều bị giữ chặt. Lục Cửu lang cao lớn hơn nàng, eo hông rắn chắc ép chặt vào nhau, cảm giác siết căng như tên gài trên cung, thậm chí hắn còn xé vạt áo, dạn dĩ tiến sâu vào trong.

Hàn Minh Tranh lạc giọng, vừa khàn vừa rối loạn, “Lục Cửu, dừng lại-”

Nhưng Lục Cửu lang hoàn toàn không nghe, hành động càng lúc càng táo bạo.

Hàn Minh Tranh biết làm vậy không ổn, lập tức dùng võ công đẩy hắn ra. Lục Cửu lang lại nhào tới, hai người quăn nhau mấy hồi, dần dà thế chỗ cho dục vọng, trận đấu càng trở nên căng thẳng. Hàn Minh Tranh nổi giận, quyết không nung tay, còn Lục Cửu lang vốn bị thương chưa lành, cuối cùng bị nàng chế ngự.

Hàn Minh Tranh ghì chặt hắn một lúc, cảm thấy lực hắn đã yếu đi, bấy giờ mới thở phào, “Làm loạn đủ rồi thì theo ta về.”

Lục Cửu lang im lặng, nàng nghiêng người đè lên lưng hắn, cơ thể mềm mại ấm áp, tóc mai chạm nhau, mùi mồ hôi hòa quyện với hương thơm thoang thoảng. Rõ ràng khoảng cách gần đến mức chỉ cần xoay người là có thể ôm trọn, nhưng hóa ra tất cả chỉ là ảo ảnh, mọi tâm tư nỗ lực của hắn bỗng hóa thành bọt nước một cách nực cười.

Hàn Minh Tranh thấy hắn không còn phản kháng, ngồi dậy chỉnh sửa y phục, lòng rối như tơ vò.

Ngũ Thôi chỉ là phó doanh, không có tư cách vào Hàn phủ, vất vả lắm hắn mới có thể báo tin. Nàng không biết mình đuổi theo như thế có thể thay đổi được gì không, nhưng vẫn bất chấp thúc ngựa lao đi, bỏ lại tất cả tại phía sau.

Hàn Minh Tranh kìm nén cảm xúc, đưa tay kéo hắn lên, Lục Cửu lang lập tức chụp lấy cổ tay nàng, “Hàn Minh Tranh, nàng phải là của ta!”

Lúc này Hàn Minh Tranh mới thấy rõ vết thương trên má hắn, kinh hãi không thôi, “Mặt ngươi-”

Lục Cửu lang nhìn nàng, ánh mắt tóe lửa, “Là ta đã cứu nàng khỏi quân Phồn! Là ta đã đưa nàng ra khỏi rạch Quỷ! Là ta đã giết loạn binh Hồi Hột! Là ta đã đỡ nàng ở Phi Thiên Lâu! Chính nàng đã chọn ta!”

Hàn Minh Tranh không thể thốt lên lời, lòng đau như cắt.

Lục Cửu lang áp tay nàng lên má mình, buông từng chữ từng lời nặng nề, “Tên phế vật Bùi gia hại ta bị thương, hại ta phải hy sinh ba nghìn người, huynh đệ thân thiết chết trước mặt ta, kết quả thế nào? Kẻ phế vật đó sẽ trở thành phu quân của nàng!”

Đầu ngón tay Hàn Minh Tranh run lên như bị bỏng bởi vết sẹo kia.

Lục Cửu lang mềm giọng khản thiết, “Giờ nàng đã hiểu chưa? Hàn gia nuôi dưỡng nàng chỉ để lợi dụng mà thôi, quay đầu đi là có thể gả nàng cho Bùi gia, dù đối phương là giòi bọ dưới cống thì bọn họ cũng không dám trách hấn đã bán đứng binh lính Hàn gia trên chiến trường.”

Hàn Minh Tranh toan giải thích, Lục Cửu lang đã ôm siết lấy nàng, “Chẳng ai để ý đến cảm nghĩ của nàng, chỉ mình ta coi nàng là trên hết.”

Hàn Minh Tranh ngẩn ngơ, lời muốn nói tắc nghẽn ở cổ.

Dù Lục Cửu lang đã bị phá hủy dung nhan nhưng đôi mắt hẹp đầy sắc lạnh của hắn vẫn cuốn hút, giọng đầy mê hoặc, “Trong lòng nàng có ta, hãy theo ta đi! Thiên hạ rộng lớn, với khả năng của hai ta sống ở đâu mà chẳng thể vui vẻ? Hàn gia không xứng đáng để nàng cống hiến, lại càng không xứng để nàng nhẫn nhục gả cho một tên ngốc, khiến cuộc đời bị hủy hoại.”

Như có hơi lạnh vô hình ập đến khiến nàng lạnh thấu xương, một lúc sau mới nói, “Lục Cửu, ngày trước khi ngươi dụ dỗ những cô

gái khác cũng nói vậy phải không?”

Lục Cửu lang đột ngột sững người, không trả lời.

Hàn Minh Tranh nhìn thẳng vào mắt hắn, chậm rãi nói, “Người chia rẽ người thân, dùng ái tình dụ dỗ khiến đối phương bất chấp tất cả, khi người ta tin tưởng người hoàn toàn, người sẽ đảo khách thành chủ, điều khiển đối phương theo ý mình?”

Lục Cửu lang nhìn nàng gỡ tay mình ra, lùi lại vài bước.

Khoảnh khắc ấy, Hàn Minh Tranh bỗng dung thấu tỏ mọi điều, tỉnh táo đến lạ thường, “Rốt cuộc người gần gũi ta là vì tình yêu, hay chỉ vì ta là con gái Hàn gia? Giờ người dụ dỗ ta bỏ trốn là bởi không thể dứt bỏ ta, hay thực chất chỉ muốn nhân cơ hội này báo thù, làm nhục cả Hàn gia lẫn Bùi gia?”

Lục Cửu lang bị sự thất bại và tuyệt vọng hành hạ đến phát điên, không thể che giấu nỗi căm hận sâu sắc, “Tại sao ta không thể báo thù?! Vì Hàn gia, ta đã xông pha trận mạc, không tiếc mọi thứ, chỉ mong được đền đáp! Kết quả ta còn thua cả con chó, nằm liệt giường hơn một tháng không người hỏi han, tin tức nhận được lại là nàng sắp cưới người khác, còn ta có gì? Chỉ là một kẻ bị bỏ rơi đáng thương đầy nực cười! Nếu đã vậy thì ta còn phải cố kỵ gì nữa?!”

Hàn Minh Tranh không nói một lời, đôi mắt lạnh lùng phủ đầy băng giá, nàng càng nhìn càng khiến hắn giận dữ, sắp sửa nói những lời khó nghe hơn.

Bất chợt nàng chớp mắt, như có gió bụi thổi qua làm nhòe ánh nhìn, “Cha từng nói người không phải cốt nhục của ông ấy, không liên quan gì tới Hàn gia, Hàn gia không nợ người vinh hoa phú quý.”

Lục Cửu lang cương quyết không tin, “Giờ ông ta chết rồi, đương nhiên Hàn gia sẽ không thừa nhận.”

Hàn Minh Tranh không giải thích thêm, huýt sáo gọi ngựa ô từ trên đồi xuống, nhảy lên yên ngựa, để lại câu nói cuối cùng.

“Lục Cửu lang, người đi đi, người không xứng với ta.”

Ngựa ô lao nhanh như điện xẹt, chở Hàn Minh Tranh về Sa Châu. Gió lạnh tại đồng hoang phát qua khiến lòng người tê tái, muôn ngàn cảm xúc vỡ vụn như bông gòn, không ngôn từ nào diễn tả được sự cay đắng lúc này.

Sao nàng có thể quên Lục Cửu lang là người thế nào, những tàn nhẫn tham lam, cay nghiệt xảo trá thuở niên thiếu đều bị lớp vỏ dũng cảm và khôn ngoan của tuổi trưởng thành che đậy, nhưng thực ra hẳn chưa từng thay đổi.

Chạy được vài dặm, trước mặt xuất hiện một tốp người phi ngựa lao tới, dẫn đầu chính là Hàn Bình Sách hay tin đuổi theo.

Thấy em gái trở về, chàng mới yên tâm, liên tục trách móc, “Sao muội lại tự chạy xa thế hả, còn không dẫn theo thân vệ, ngộ nhờ

có chuyện thì nguy! Lúc trước cha đối xử với Lục Cửu lang tốt biết bao, thậm chí còn muốn gả muội cho hắn, thế mà hắn ta không thèm đến cúng tế dập đầu, im hơi lặng tiếng chạy mất, một kẻ ích kỷ vô tâm, thử hỏi có mấy phần thật lòng với muội? Có đáng để muội làm vậy không?”

Hàn Minh Tranh ngẩn ngơ cầm dây cương, nước mắt bất chợt rơi xuống.

Hàn Bình Sách hoảng hốt, lập tức đổi giọng mềm mỏng, “Khóc cái gì, hay là không đuổi kịp? Đằng trước là Túc Châu, gửi thư kêu người chặn lại là được, còn nếu muội thực sự không muốn, ca sẽ nói với Đại ca nghĩ cách khác-”

Chàng càng nói, nước mắt nàng càng rơi nhiều hơn, dù đưa tay bung mặt cũng chẳng thể giấu nổi, từng giọt từng giọt chảy qua kẽ tay, rơi xuống lưng ngựa.

Ngựa ô thở đều đều như đang an ủi.

Hàn Bình Sách vừa xót vừa giận, không dám nói thêm, chỉ có thể đợi nàng lấy lại bình tĩnh.

Giữa đồng nội hoang vắng, một làn gió lùa qua làm rối tóc nàng rồi nhẹ nhàng bay xa, cuốn theo cát bụi mờ mịt trôi dạt về phía chân trời mênh mông.

Chương 73: Thương Lang xuất hiện

Dãy Lĩnh Nam trải dài miên man, rừng rậm xanh thẳm, gió lớn thổi qua khiến muôn cây lay động, lá rụng như mưa. Những chiếc lá mỏng manh rơi xuống doanh trướng dưới gốc cây, binh lính tụm năm tụm ba, chợt có một con ngựa lao tới, dừng lại trước một căn lều.

Tiếng vó ngựa làm kinh động người trong trướng, một người đàn ông to lớn với chiếc đai vàng quanh eo nhanh chóng bước ra, ồm ồm hỏi, “Trong thành có tin tức gì không?”

Binh lính xuống ngựa bẩm báo, “Bẩm đại nhân, nghe nói sau khi họ Lục dẫn quân vào núi thì mất dấu, không rõ vị trí.”

Gã đàn ông không nén nổi cơn giận, “Chẳng phải hãn dẫn theo hai vạn quân hả? Sao lại không có tin tức?”

Người đến tiếp tục nói, “Họ Lục đã chia quân thành bốn hướng, ba đội quân khác đã đến cứ điểm tập trung, chỉ riêng đội quân của hãn là không thấy đâu.”

Sắc mặt gã đàn ông bỗng trở nên nghiêm nghị, “Hãn xuất phát từ đâu?”

Người kia biết tình thế không tốt, cẩn thận đáp, “Đó là đội quân mượn từ Giang Nam, không có binh lính bản địa.”

Gã đàn ông tức điên, đá mạnh một cú, “Thằng chó đẻ, chắc chán hẳn đã nghi ngờ nên mới cố tình cắt đuôi tai mắt!”

Người đến bị đá ngã lăn ra đất, không dám thở mạnh.

Gã đàn ông tức giận đi đi lại lại, cổ dần lửa giận, “Chỉ với năm ngàn người thì có tác dụng gì? Mặc xác bên ngoài tung hô Lục Thương Lang(*) hẳn ta lợi hại thế nào, một khi đã đến đất Lĩnh Nam này, ta nhất định sẽ lột da sói của hắn.”

() Thương Lang có nghĩa là sói xám, phân biệt với tiếng gọi người trai trẻ của chữ ‘lang’ trong “Cửu lang”.*

Hóa ra người này chính là Đô tướng vùng Lĩnh Nam tên Mao Diên, từ lâu đã bất hòa với Lĩnh Nam Tiết độ sứ, vừa nổ ra xung đột, gã lập tức đưa quân giam cầm Tiết độ sứ, thậm chí còn giữ lại sứ giả do Thiên tử phái tới chất vấn, đồng thời phát động binh lính trắng trợn cướp bóc khắp nơi, khiến vô số dân chạy trốn khỏi Lĩnh Nam.

Triều đình phát binh chinh phạt, gã chạy tót vào núi trốn, nhờ có địa thế thuận lợi, không những không bị bắt mà còn liên tục đánh bại đội quân của triều đình, được đà đắc chí. Nhưng vị tướng lần này do triều đình phái tới lại rất khác, khiến gã vô thức lo lắng, lòng tự bất an.

Lại một binh sĩ phóng ngựa tới, trinh sát hô lớn, “Bẩm đại nhân, dưới Tiều Sơn phát hiện có rất nhiều lều trại của quân địch, đóng tại Dương Can Giác.”

Mao Diên kinh ngạc, gào lên, “Thật sự đóng tại Dương Can Giác? Có bao nhiêu người? Người đã nhìn kỹ chưa?!”

Trình sát báo lại, “Tiểu nhân đã nhìn tận mắt, lều trướng khắp nơi, ít nhất cũng lên đến vài trăm, ngoài trướng còn rất nhiều binh lính!”

Mao Diên nghe xong thì bật cười sang sảng, “Hóa ra chỉ là một tên ngu ngốc khinh xuất, hoàn toàn không hiểu địa thế phía Nam. Đối phó với hãn chảng cần tới một đao một kiếm, hôm nay ta sẽ khiến hãn thành vong hồn dưới đáy nước.”

Núi phía Nam có địa thế đặc biệt, Dương Can Giác trông có vẻ thích hợp để đóng quân nhưng thực chất lại là nơi hiểm ác, bởi trên cao có một con suối chảy xiết, giữa chừng chảy vào khe núi biến thành sông ngầm, đứng bên dưới sẽ khó lòng nhận ra. Chỉ cần chặn dòng suối lại, nước sẽ dâng lên và Dương Can Giác sẽ trở thành một vùng nước mênh mông.

Mao Diên lo kẻ địch sẽ nhổ trại vào ngày mai nên thúc giục lính chạy đến thượng nguồn, chặt cây chuyển đá để chặn dòng suối. Lượng nước dồi dào, bề mặt rất rộng, dù điều động số lớn binh lính thì người nào người nấy cũng mồ hôi nhễ nhại, tốn không ít công sức.

Trong lúc binh lính bận bịu, Mao Diên cố tình đi xem khu trại của quân địch ở Dương Can Giác, dù bị rừng cây che phủ khó lòng nhìn rõ, song vẫn có thể thấy được một dãy lều san sát nhau, nhiều binh sĩ đang nghỉ ngơi, bấy giờ gã mới an tâm.

Khó khăn lắm mới chặn được dòng nước, nước sông nhanh chóng dâng lên, càng lúc càng mạnh, cuối cùng phá vỡ con đập, chảy trút xuống với tốc độ kinh hoàng, cuốn phăng mọi thứ ở hạ lưu.

Nước vừa rút, Mao Diên lập tức đi kiểm tra tình hình. Nhưng gã vừa lội qua một con kênh thấp thì đột nhiên có hàng ngàn mũi tên từ đồi cao bay xuống, giết chết một toán người.

Mao Diên kinh ngạc ngáng đầu, thấy giữa cánh rừng tối tăm hiện ra hàng ngàn binh mã.

Đứng trên đồi cao, kẻ dẫn đầu có thân hình cao ráo, tuấn tú kiêu ngạo, tay cầm một thanh Mịch đao, “Mao đại nhân để ta tóm dễ quá.”

Mao Diên vừa tức vừa sợ, không tin nổi, “Họ Lục! Vậy còn trại dưới kia-”

Người đàn ông cười nhạt, “Chỉ là lừa không màn trông với vài nghìn bù nhìn đã khiến đại nhân phải lao lực nửa ngày, để ta có thời gian tìm ra đại bản doanh của ngươi, đốt hết lương thảo. Thế nào, có phải tuyệt vời lắm không?”

Trong lúc hai người nói chuyện, mưa tên từ trên cao không ngừng bay xuống, bắn cho quân phản loạn ngã liểng xiểng. Mao Diên giận dữ tột độ, nghiêng răng ken két, biết đằng nào cũng không còn đường lui, hô hào thuộc hạ xông lên.

Người đàn ông chẳng chút sợ hãi cưỡi ngựa lao tới, thế đao mạnh mẽ như sấm sét, chém đôi một tên phản tướng, tứ chi đứt lìa, máu tươi bắn tung tóe, khiến binh lính phía sau kinh hãi đến nỗi không dám tiến lên.

Trên trời sấm chớp âm âm, mưa lớn như trút nước, bốn bề nơi nơi vang dậy tiếng giao tranh, dù quân phản loạn đông hơn lính triều đình nhưng bọn chúng đã kiệt sức lúc dờn đá chặn sông, chưa kể còn gặp phải mai phục, sĩ khí hoàn toàn sụp đổ, đâu còn lòng dạ chiến đấu, bị năm nghìn người đánh cho tan tác.

Mao Diên vẫn to tiếng quát tháo song không còn cách nào chỉ huy đội ngũ, gã lập tức bỏ rơi binh sĩ, đội mưa chạy trốn.

Gã chạy trốn nhanh đấy, nhưng làm gì có chuyện người truy đuổi sẽ bỏ qua một cái đầu đáng giá ngàn vàng. Thanh Mịch đao hung bạo lao tới, theo tiếng gió rít lên, lưng Mao Diên lập tức bị chém đôi, nửa người cùng máu phun tung tóe.

Lĩnh Nam mưa trút xối xả, qua Quan Trung thì hóa thành gió nhẹ mưa phùn, tựa màn sương mỏng bao phủ Trường An.

Liễu xanh tươi tắn đua đưa, từng căn nhà lợp ngói đen như hàng ngàn vảy rồng, uốn lượn theo con đường rộng lớn, xa xa là cung tường đỏ thẫm, những cung điện cao vút hiện ra giữa màn sương, trông chẳng khác nào thiên cung uy nghiêm mơ hồ.

Một kỵ binh nhanh chóng phóng ngựa qua đại lộ Chu Tước thẳng tắp, đông đặc hô lớn, “Đại thắng! Lĩnh Nam đại thắng! Lục Thương Lang đại phá phản tặc, chém chết thủ lĩnh Mao Diên, bình định loạn Lĩnh Nam!”

Tiếng hô vang vọng thấu tầng mây, những vũng nước trên đường lẫn tăn gợn sóng, dân chúng đã bắt đầu xôn xao bàn tán.

Cuối năm ngoái, sau khi nhiều nơi như Tuyên Châu, Đàm Châu nổi loạn, Đô tướng Lĩnh Nam Mao Diên cũng phản bội, khiến dân chúng miền Nam rơi vào cảnh lầm than, náo loạn một thời gian dài. Dù triều đình đã phát binh chinh phạt nhưng địa hình hiểm trở của Lĩnh Nam khiến cuộc thanh trừng không thuận lợi, Thiên tử vì thế nổi giận, trách phạt mấy vị tướng quân. Mà giờ đây tin đại thắng truyền về như cơn mưa rào gột sạch bụi trần, làm người ta sáng khoái tinh thần.

Trong các tửu lầu ven đường, thực khách náo nức bàn tán, gọi thêm món ăn, yêu cầu rượu ngon, hào phóng chi trả, những tay hầu bàn vui như mở hội, dưới chân như bước trên bánh xe lửa, từ đầu ngõ cho đến cuối phố đều hào hứng nhộn nhịp, khen ngợi tới tấp, tất cả đều nhắc đến một người.

Tại nhĩ gian ở tửu lầu xa hoa nọ, có một người đàn ông vóc dáng cao lớn, phong thái uy nghiêm nhưng nét mặt có phần tiêu tụy, nhấp ngụm trà rồi thở dài, “Lục Cửu lang mới theo Ngũ đế chưa được năm năm, từ một Hiệu úy sau chiến thắng Kinh Châu, lên chức Hạ phủ khi giành lại được Tần Châu, tại Nguyên Châu đảm nhiệm chức Đô úy, đánh bại quân Phồn buộc chúng phải xin hòa, được tôn xưng

là Thương Lang, thậm chí cả phụ hoàng cũng để mắt. Năm nay chỉ mới đưa hấn tới Lĩnh Nam, vậy mà đã lại lập được công lớn.”

Ngồi đối diện y là một người đàn ông trung niên với bàn tay mảnh khảnh trắng nõn, khoác kim bào lấp lánh, giọng the thé, “Là do Chế trí sứ và Giám quân lơ là, tự dung cho hấn cơ hội tỏa sáng, ở bên ngoài đắc chí thế nào thì tới lúc hồi kinh sẽ biết mùi ngay. Điện hạ không cần bận tâm, dù hấn có là sói đầu đàn chẳng nữa, rừng núi ở Trường An cũng sâu thẳm lắm.”

Người đàn ông có vẻ tiêu tụy ấy chính là Đại Hoàng tử Lý Phù, theo lệ triều đình, trưởng tử sẽ được chọn làm Trữ. Dù y được các quan lại kỳ vọng nhưng không được lòng Thiên tử, sau khi trưởng thành đã nhiều lần bị kìm chế, nghe vậy chỉ cười nhạt, “Đình đại nhân quyền cao chức trọng, đương nhiên không coi trọng tiêu bối hậu sinh, ta chỉ cảm thán sao người tài như vậy lại không lọt vào tay ta.”

Đình đại nhân là Đại thái giám Đình Lương, một trong những quyền thần được Thiên tử nể trọng nhất, cai quản Thần Sách Tả quân kiêm Tả Nhai Công đức sứ, phong tước Kinh Quốc công, nghe xong trấn an, “Điện hạ sinh ra đã cao quý, được muôn dân chú ý, không thể tránh khỏi có nhiều hạn chế; Ngũ Hoàng tử du ngoạn khắp nơi, luôn có người mù quáng chọn sai chủ, dù hấn có nhảy múa nhất thời thì cuối cùng vẫn là công cốc.”

Lý Phù giấu đi vẻ u ám, cười nhẹ, “Lần này công lao của hấn không nhỏ, không biết sẽ được thăng mấy cấp đây, nếu Ngũ đế điều hấn về, hấn là có ý định cho vào Cẩm quân rồi.”

Đinh Lương nâng chén trà bằng đầu ngón tay, kiêu ngạo nói, “Cấm quân đâu phải dễ vào, hướng hồ binh lính ở Lĩnh Nam cũng không phải dễ đối phó, dù tên họ Lục đã giết Mao Diên đi chẳng nữa, không có căn cơ vững chãi cũng chưa chắc đã làm nên chuyện. Nếu bình rồi lại loạn ắt sẽ vui lắm cho xem, không biết có đủ phúc khí trở về kinh, nhận được sự tán thưởng của Bệ hạ hay không.”

Một câu nói thốt ra rất nhẹ nhàng nhưng lại ẩn chứa sát khí, rõ ràng là không hề coi thường người đó như lời nói.

Lý Phù như không nhận ra, giọng âm áp, “Nếu mệnh số thật sự xấu như vậy thì cũng chỉ là một kẻ vô dụng, làm sao xứng đáng được phụ hoàng quan tâm?”

Ngoài cửa sổ, mưa xuân rơi lất phất, bên trong phòng, hai người trò chuyện vui vẻ, không khí dễ chịu.

Vùng đất Lĩnh Nam vừa bình định xong, các quan chức không bỏ lỡ cơ hội tiệc tùng thâu đêm. Trong lầu các nguy nga u ám, chỉ có vài ngọn đèn lưu ly tỏa ra ánh sáng vàng mờ mờ. Tiếng nhạc du dương vang vọng hòa quyện với mùi hương nồng nàn của dầu thơm và thịt, một nhóm nam nữ đang say sưa tận hưởng thú vui thể xác, âm thanh vô cùng khó nghe.

Sau tám bình phong, một bóng người cao lớn đang đọc một lá thư dưới ánh sáng nhờ nhờ phát ra từ đèn lưu ly, ánh mắt trở nên

đăm chiêu. Bỗng có tiếng bước chân lại gần, hần nhanh chóng đưa tờ giấy lên lửa, chỉ chớp mắt đã cháy thành tro.

Một viên quan say khướt lão đảo đi vòng ra sau bình phong, chỉ tay vào người đàn ông, cười lớn, “Mọi người đều đang vui vẻ, sao Lục tướng quân lại lánh đi, thực không phải phép!”

Viên quan mặt mũi đỏ hoét tiến tới kéo hần, nhưng trong thoáng chốc, cả người cùng với lầu các đã biến mất, hóa thành một màn sương trắng. Trong ánh sáng chói lòa thấp thoáng một bóng dáng thanh mảnh đang cất tiếng gọi, “Dậy mau!”

Giữa màn đêm yên tĩnh, người đàn ông nằm trên giường như gặp phải ác mộng, cả cơ thể run lên.

Ánh sáng trong mộng càng trở nên chói lóa, giọng nói như xé toạc linh hồn, “Lục Cửu!”

Lục Cửu lang giật mình, bật dậy khỏi cơn mơ, lưng ướt đầm mồ hôi.

Thạch Đầu vẫn đang ngủ say dưới chân giường, tiếng ngáy từ ngoài sân vọng vào đều đều, rõ ràng mọi thứ vẫn bình thường. Thế mà Lục Cửu lang lại cảm thấy vô cùng bất an, điềm báo trong giấc mơ như một mũi kim sắc nhọn treo lơ lửng trước trán, ngay lúc đang nín thở tĩnh tâm, từ xa vang lên tiếng động khẽ, Lục Cửu lang nhảy xuống giường, đá vào Thạch Đầu đang ngủ say.

Thạch Đầu giật mình tỉnh dậy, nghe thấy Lục Cửu lang thì thào, “Đánh thức hết người trong sơn, có kẻ tính ám toán.”

Thạch Đầu sợ tới mức cơn ngái ngủ bay biến, không kịp mặc áo, cứ thế cầm đao cùng Lục Cửu lang xông ra ngoài, đá thức đám binh sĩ nằm la liệt trong sơn. Chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi, tiếng bước chân bên ngoài đã như tiếng xuân tằm cắn lá, rì rầm tiến lại gần.

Vàng trắng đêm nay mới đẹp làm sao, ánh trăng bàng bạc soi rõ từng góc ngách trong sơn. Chốt cửa sơn đang bị một lưỡi dao từ từ rút ra, vô số ánh mắt tập trung nhìn nó chậm chậm xê dịch, cho đến khi *cách* một tiếng, chốt rơi xuống đất.

Cửa sơn đột ngột bị đá tung, lũ đột nhập cứ tưởng bọn chúng sẽ thực hiện vụ thảm sát lên những người đang say ngủ, ngờ đâu đứng bên trong cánh cửa là một bóng đen cao lớn, ánh mắt sáng rực, chẳng khác nào ác quỷ hiện hình. Đằng sau hắn là một toán binh sĩ đề trần, ai nấy đều phùng phùng sát khí.

Tiếng đao kiếm, tiếng hú hét lẫn tiếng rên rỉ xé tan màn đêm, bóng tối che đi sắc đỏ khủng khiếp của máu. Trận chiến diễn ra vô cùng dữ dội nhưng cũng kết thúc cực kỳ chóng vánh, những kẻ đến đề tàn sát cuối cùng lại bị tàn sát, chỉ bắt sống hai tên.

Lục Cửu lang thấp đèn tra hỏi, nghe từng tiếng rên la, lạnh lùng cười, “Là Tôn Áp nha sai các người đến? Có kẻ muốn hấn trừ khử ta, mệnh lệnh từ đâu?”

Thạch Đầu nghe thế thì sợ đến rợn tóc gáy, vị đại nhân họ Tôn kia lúc nào cũng mặt mày tươi cười, chẳng hề có chút khí phách của một viên quan, hai canh giờ trước còn tán dương sự dũng mãnh của Thương Lang tại yến tiệc, vậy mà vừa quay lưng đi đã ra tay hãm hại, suýt chút nữa cả đám đã trở thành những hồn ma không đầu.

Ở Lĩnh Nam, Tôn Áp nha có địa vị chỉ sau Tiết độ sứ, lần này ám sát không thành, nhất định sẽ không từ bỏ. Binh lính Lục Cửu lang dùng để bình định loạn lạc vốn được điều động từ khu vực lân cận, hiện tại đã phát lệnh trả về các châu, dưới tay chỉ còn lại trăm người, làm sao có thể đối đầu với một kẻ lão luyện như gã ta?

Thạch Đầu càng nghĩ càng lo, “Cửu lang, tên họ Tôn thật độc ác, lại còn muốn đổ tội lên tàn dư của Mao Diên, ắt hẳn về sau sẽ còn lắm chiêu trò bẩn thỉu nữa. Dù gì loạn lạc cũng đã được dẹp yên, chúng ta nên rút lui ngay!”

Ánh mắt Lục Cửu lang lóe lên vẻ lạnh lùng sắc bén, “Rút lui? Nếu chúng ta rời đi, kiểu gì gã cũng làm âm lên, nói rằng quân phiến loạn chưa được bình định, chiến công của chúng ta là do giết người vô tội mà nên, rồi trong tấu chương sẽ đảo lộn trắng đen, công lao của chúng ta sẽ bị xóa sạch.”

Thạch Đầu choáng váng, vừa tức vừa sốt ruột, “Thật là khôn nạn, vậy phải làm sao đây?”

Lục Cửu lang đứng dậy, rút đao chém một nhát, hai cái đầu của tù nhân lập tức rơi xuống, thân thể đổ gục.

Thạch Đầu sững sờ, “Sao cậu giết hết rồi? Chẳng còn nhân chứng, nếu triều đình tra hỏi, làm sao chứng minh được là họ Tôn giờ trò?”

Ánh nến hắt bóng Lục Cửu lang lên tường, hắt như một con sói kiêu hùng nở nụ cười lạnh lẽo tàn nhẫn, “Thạch Đầu, nguoi ngu ngốc thế, tàn dư của Mao Diên đã dám tấn công chúng ta thì sao có thể bỏ qua cho Tôn đại nhân?”

Khi sao mai vẫn chưa mọc, trong phủ Áp nha đã tràn ngập máu tươi, xác chết la liệt tứ phía.

Lục Cửu lang trở về phòng, ung dung ngồi xuống ghế, trước mặt hắn là một người.

Tôn Áp nha bị trói chặt, miệng bị nhét giẻ, nước miếng lẫn máu chảy ướt đầm cổ, miệng ú ớ cầu xin, đầu óc vẫn đang tính toán cách lừa gạt, nhưng làm gì còn có cơ hội nào nữa, hai tên lính thô bạo đã bắt đầu tra tấn.

Lục Cửu lang thông thả rửa tay ăn uống, vừa nghe tiếng rên rỉ của Tôn đại nhân vừa ăn hết một đĩa thịt, thỏa mãn dùng tăm xỉa răng rồi mới ném một khúc xương xuống đất, ra hiệu cho thuộc hạ dùng tay.

Đường đường là Áp nha đại nhân lại trở nên thê thảm không thể nhận ra, mặt mũi sưng vù như cái đầu heo, mười ngón tay gãy

thành những hình thù kỳ lạ, nửa người to béo không còn chỗ nào lành lặn, quần áo bẩn thỉu, bốc mùi thối rữa. Cơ thể gầy mềm nhũn, tinh thần hoàn toàn suy sụp, hỏi gì đáp nấy.

Lục Cửu lang càng hỏi càng chi tiết, cho đến khi không còn gì để hỏi thêm mới uể oải ra lệnh, “Mỗi người một đao, chém nát cho ta, đừng để ai nhận ra.”

Tôn Áp nha bị bịt miệng kéo ra khỏi phòng, trời bắt đầu sáng, ngoài đường đã có tiếng động, có lẽ họ đã phát hiện ra điều bất thường trong phủ Áp nha.

Lục Cửu lang nghỉ ngơi một lúc rồi bước ra khỏi phòng. Binh lính trong sân vừa xử lý xong, trên đầu và người vẫn còn dính máu, vừa thấy hắn lập tức chỉnh đốn đứng nghiêm.

Những binh lính này do chính tay Lục Cửu lang huấn luyện, theo hắn chinh chiến khắp nơi, thưởng vàng bạc ra uy, chế ngự bởi thiết luật, ai nấy đều trung thành.

Lục Cửu lang rất hài lòng với sự yên lặng này, khoé môi nhếch lên, cười nửa miệng, “Đã muốn gây chuyện thì gây cho lớn, chúng ta đến phủ Áp nha để cứu người, Tôn đại nhân thân phận tôn quý, tài sản phong phú, không thể để xảy ra bất kỳ sai sót nào.”

Bầy sói gào rú hưởng ứng, tiếng cười vang vọng khắp nơi.

Chương 74: Trường An

Gió Trường An khác với cái nóng ẩm của Lĩnh Nam, cũng không giống cái lạnh khô ráo ở Hà Tây. Nó nhẹ nhàng thoải mái, mang theo hương thơm xa hoa giàu có, quyến rũ ánh xuân dịu dàng khiến lòng người xao xuyến.

Đại lộ Trường An nối liền với những con đường vừa hẹp vừa dốc, thanh ngư bạch mã kéo xe hương. Ngọc liên ngang dọc khắp phủ đệ, roi vàng lữ lượt hướng hầu gia.

Từ cổng Minh Đức, đại lộ Chu Tước xuyên thẳng qua đô thành, phồn hoa của thiên hạ hiện ra trước mắt. Thành trì này có trăm vạn người cư trú, đường phố rộng rãi vuông vắn, các khu vực được quy hoạch trật tự, nước kênh mương uốn lượn chảy qua, bóng cây xanh rợp dưới những mái hiên lợp ngói, những cỗ xe chạm vàng trở ngọc qua lại không ngớt, ngày lại ngày ồn ào nhộn nhịp mà chẳng kém phần phong tình.

Vừa qua cổng thành Thạch Đầu đã rực rịch nôn nóng, ngồi trong xe mà cứ nhìn chằm chằm những món ăn vặt ven đường, nước miếng chảy ra, bụng réo lên, “Cửu lang, hay chúng ta xuống xe, ăn no rồi hãy đến dịch quán.”

Lục Cửu lang thậm chí không buồn nhắc mí mắt, “Đồ via hè có gì đáng để ăn? Một lát nữa tự nhiên sẽ có món ngon, cố chịu đi.”

Thạch Đầu đành nuốt nước miếng, lại thấy một nhóm lục sĩ Côn Lôn đang lừa xe trâu, chở theo những lồng gỗ khổng lồ đi qua, không khỏi ngạc nhiên, “Gia súc trong lồng gỗ trông giống trâu mà lại không phải trâu, trên trán có sừng?”

Lục Cửu lang liếc nhìn, “Tê giác của Nam Chiếu, công phẩm dâng lên hoàng cung, vườn nuôi thú dị có không ít những loài thú hiếm lạ, tất cả đều do các nơi cống nạp.”

Cứ như không có gì là hấn không biết, Thạch Đầu ngưỡng mộ nói, “Cửu lang theo Ngũ Hoàng tử sống trong cung, chắc đã thấy không ít thú hay ho.”

Lục Cửu lang duỗi một chân ra đạp vào vách xe, đôi chân dài của hấn cuộn tròn trong xe rất khó chịu, “Trong cung chán chết, rất một đám mắt chó nhìn người, nếu người tò mò, lần sau sẽ dẫn người vào xem.”

Thạch Đầu giật mình, vừa phẫn khích vừa hoảng sợ, “Ta cũng có thể vào cung sao?”

Lục Cửu lang bị hấn chọc cười, “Lần này trở về phải lên điện nhận thưởng, dẫn một người vào cung có gì khó.”

Thạch Đầu thực lòng khâm phục, “Ta đã biết Cửu lang sẽ có tiền đồ lớn, mỗi lần tưởng rằng hết đường sống, cậu luôn tìm được lối thoát. Cái đêm ở Lĩnh Nam cũng vậy, làm sao cậu tỉnh giấc đúng lúc hay thế?”

Lục Cửu lang im lặng, mơ hồ đáp, “Ta mơ thấy có người gọi mình.”

Thạch Đầu càng thêm tò mò, “Cậu mơ thấy ai? Không lẽ là Bò Tát hiển linh?”

Lục Cửu lang có lẽ đã chán, gất gỏng, “Người nhiều lời thế, mau xuống xe sắp xếp ăn uống đi, chẳng phải vừa kêu đói à?”

Xe ngựa dừng bánh, bên ngoài chính là dịch quán, Thạch Đầu vội vàng mang hành lý xuống, quên bẵng câu hỏi vừa rồi.

Từ lâu ở Trường An nhiều không kể xiết, từ những nơi lộng lẫy vàng son đến những quán tranh vách đất, giá cả phong phú. Lục Cửu lang chọn quán rượu đắt nhất gần dịch quán, chọn một gian phòng sang trọng, gọi một bàn đồ ăn cực kỳ tinh xảo, màu sắc, hương vị đều tuyệt hảo.

Thạch Đầu không chờ nổi ăn ngấu nghiến, Lục Cửu lang cũng đói nhưng cố tình ăn chậm lại, bởi vì đã về đến Trường An, ăn uống phải chú trọng, mọi thứ đều phải cẩn thận, không thể để mất lễ nghi.

Chẳng mấy chốc Thạch Đầu đã no căng bụng, ngậy người ngồi nhìn Lục Cửu lang ăn, chán nản uống vài tách trà. Bỗng ngoài sảnh truyền đến tiếng nói chuyện, một cái tên quen thuộc lọt vào tai khiến hắn lập tức phản chấn, buột miệng nói, “Cửu lang, bên ngoài đang kể chuyện anh hùng Hà Tây!”

Nói xong, hắn đột nhiên rùng mình, vội vàng bịt miệng.

Lục Cửu lang chưa bao giờ nhắc đến Hà Tây, mỗi khi động đến là tâm trạng rất tệ, lần này lại rất bình tĩnh, chỉ coi như không nghe thấy.

Thạch Đầu tiếp tục lắng tai nghe, càng nghe càng nhớ, nghĩ đến đồng đội cũ mà mắt rung rung. Khi nghe đến đoạn Xích Hoàng dù đang dưỡng thương vẫn xông vào tâm địch với vài trăm binh lính, đánh tan hai ngàn quân phản loạn, máu lênh láng phố phường, dẹp yên được đại loạn, các thực khách bên ngoài đồng loạt hoan hô, ném tiền vào khay thưởng.

Thạch Đầu lén lau nước mắt, “Hóa ra người Trường An cũng biết Hàn Thất tướng quân.”

Tên hầu bàn vừa mang bình trà lên, tiếp lời, “Sao có thể không biết chứ, gần đây các tửu lầu đều thịnh hành câu chuyện về Xích Hoàng tướng quân, ca ngợi nàng ấy xinh đẹp vô song, dũng mãnh hơn nam nhi, ngay cả Vương tử Thổ Phồn cũng bại dưới tay nàng ấy, câu chuyện này còn được yêu thích hơn cả việc Hàn đại nhân thu phục Hà Tây.”

Thạch Đầu ngạc nhiên, “Hà Tây xa như vậy, làm sao người kể chuyện biết được những điều này?”

Hầu bàn cười đáp, “Có rất nhiều thương nhân người Hồ đến Trường An, hơn nữa Hàn Kim Ngô gần đây bệnh mất, nhiều vương

công đại thần ghé viếng, do đó các quán rượu nói về Hàn gia cũng nhiều hơn.”

Thạch Đầu sững sờ, do dự nhìn Lục Cửu lang, “Hàn Kim Ngô qua đời rồi ư?”

Hàn Kim Ngô chính là vị huynh trưởng của Hàn Nhung Thu đã vào kinh báo tin mừng, được phong hàm Kim Ngô đại tướng quân, ở lại Trường An và được ưu ái nhiều, xã giao rộng rãi, cuối cùng cũng già yếu qua đời, chuyện này không quá bất ngờ.

Lục Cửu lang có vẻ không quan tâm, gấp một miếng thức ăn, “Liên quan gì đến ngươi, chẳng lẽ còn muốn đi đưa tang?”

Thạch Đầu không dám hỏi thêm, xua hầu bàn đi, lẩm bẩm, “Dù sao chúng ta cũng từng là binh lính của Hàn gia, mấy năm gần đây người ta không thuận lợi, Cửu lang cũng nên nguôi giận mới phải.”

Kể từ khi Hàn Nhung Thu qua đời, vùng Hà Tây suốt ngày nội loạn không yên, đây là tin tức công khai.

Mặc dù Hàn Yển Vũ kế thừa chức Tiết độ sứ nhưng danh vọng không bằng cha, không áp chế được sự bất đồng của các bộ tộc, nhiều mâu thuẫn ẩn giấu càng thêm trầm trọng, gây ra nhiều sự cố. Ban đầu hai nhà Hàn Bùi định kết thông gia, đại cuộc vẫn được giữ vững, ai ngờ trong một lần quân Phồn tán công từ hai đạo Đông và Tây, nhà họ Hàn vì giữ vững chiến tuyến phía Tây nên không thể chia quân cứu viện, Nhuệ Kim quân ở chiến tuyến phía Đông phải

đơn độc chiến đấu với kẻ địch, mặc dù đẩy lùi được quân địch nhưng tổn thất cũng rất nặng nề, mất đi Nhị gia Bùi Dẫn Hiền và thiếu chủ Bùi Hành Ngạn. Việc cưới xin ngày trước đành tan thành mây khói, Bùi Hựu Tĩnh vì quá đau buồn mà đầu tóc bạc trắng, không còn bận tâm đến chính sự, Nhuệ Kim quân từ đó chỉ trú đóng ở Cam Châu, không còn ra trận.

Lục Cửu lang thường ngày ít nói nhưng thực ra biết nhiều hơn Thạch Đầu, thản nhiên bảo, “Chút khó khăn ấy có thấm vào đâu, dù Hàn gia đã dẹp yên nội loạn ở Sa Châu nhưng đã không còn như xưa, muốn kế nhiệm chức Tiết độ sứ cũng không phải chuyện dễ dàng.”

Cuộc nội loạn ở Sa Châu chính là chuyện mà người kể chuyện vừa nhắc đến. Từ khi hai nhà Hàn Bùi mất đi liên minh, thanh thế của nhà Họ Hàn đã bị ảnh hưởng nặng nề, nhiều kẻ ỷ mưu hạ bệ lật đổ. Hàn Yên Vũ dùng thủ đoạn đàn áp song lại kích động nhà họ Phương nổi loạn, bị phục kích giết chết trên đường đến Y Châu. Đồng thời nhân lúc Hàn Bình Sách bị điều động khỏi Sa Châu để đi cứu viện, bọn họ dùng tư binh bắt giữ Hàn Chiêu Văn, quân lính phong tỏa toàn thành, đột kích vào Hàn phủ, mưu tính bắt giữ Hàn phu nhân và các nữ quyền để uy hiếp hai quân Thanh Mộc và Xích Hỏa.

Kế hoạch này quả thật rất xảo quyệt, nhưng may mắn Hàn Minh Tranh đang dưỡng thương ở nhà. Đợi đến khi Hàn Bình Sách giận dữ kéo quân trở về, nàng đã dẹp yên cuộc nổi loạn, cứu được Hàn Chiêu Văn. Hàn phu nhân cùng con dâu đích thân ra mặt trấn an lòng người.

Sau khi nội loạn được dẹp yên, Thanh Mộc quân buộc phải đuổi một số lượng lớn binh lính Túc Đặc ra khỏi doanh trại, thực lực tất suy giảm. Hơn nữa với cái chết của Hàn Yên Vũ, nhà họ Hàn phải dâng tấu lên triều xin để Hàn Bình Sách kế nhiệm chức Tiết độ sứ, nhưng đến giờ Thiên tử vẫn chưa phê chuẩn.

Thạch Đầu cảm thấy chán nản, thở dài thườn thượt, “Cửu lang nặng oán khí thế, không muốn nghe đến Hàn gia, cũng đã qua bao nhiêu năm rồi-”

Đúng lúc này cửa phòng bỗng bật mở, một thanh niên quý phái bước vào, chính là Ngũ Hoàng tử Lý Duệ, y mỉm cười nói, “Đúng vậy, dù sao cũng là chủ cũ của Lục Cửu, tuy từng có bất công nhưng cũng đừng ghi hận mãi.”

Thạch Đầu sợ hãi giật nảy mình, vội vàng quỳ xuống bái lạy.

Lục Cửu lang cũng đứng dậy hành lễ, “Điện hạ đích thân đến, thuộc hạ thật sự vô cùng kính sợ.”

Miệng nói kính sợ nhưng chẳng hề tỏ ra bất ngờ, lập tức gọi người chỉnh lại bàn ghế, pha trà dâng lên.

Lý Duệ cải trang xuất cung, tuy trách một câu song tâm trạng lại có vẻ không tồi, “Hôm nay vừa hạ triều, ta đoán người đã tới, xuất cung một vòng quả nhiên gặp được ngay.”

Hạ Húc đi cùng Hoàng tử, trêu chọc, “Lục Cửu quen hưởng thụ, chọn chỗ thực không tệ.”

Thạch Đầu không phải kẻ không hiểu chuyện, thấy bậc quý nhân tới thì tự giác lui ra ngoài đứng.

Lục Cửu lang cung kính đứng yên, “Lĩnh Nam vô cùng hung hiểm, may mắn bình loạn thành công, không phụ sự tin tưởng của Điện hạ.”

Lý Duệ gập cây quạt lại, không mạnh không nhẹ gõ xuống bàn, “Không phụ sự tin tưởng? Ta bảo ngươi tùy tiện hành động khi nào, làm cho tấu chương tố cáo của quan lại Lĩnh Nam bay tới như tuyết, rốt cuộc đã có chuyện gì?”

Lục Cửu lang chẳng chút sợ hãi đáp, “Điện hạ chưa rõ, quan lại Lĩnh Nam đây mơ rề má, có không ít kẻ âm thầm thông đồng với đảng phái của Mao Diên, bí mật báo tin quân sự, cho nên ngày trước mới khó dẹp loạn. Thuộc hạ vất vả trăm bề mới có thể bình định, vậy mà vẫn có kẻ không cam lòng, muốn ám toán thuộc hạ hồng tào ra cảnh loạn lạc lần nữa, khó lòng trị dân, lấy đó ép buộc triều đình, thuộc hạ đành phải dùng đến thủ đoạn đặc biệt.”

Lý Duệ không đổi sắc mặt, nhưng lời nói đột nhiên nghiêm khắc, “Ngụy biện! Tôn Áp nha có tội, đáng lẽ ngươi phải áp giải về Trường An xét xử, sao lại dám tự ý khám xét phủ Áp nha, tùy tiện xử lý một đại quan? Ngươi còn lấy danh nghĩa phúng điếu, nhốt các quan viên trong phủ Tiết độ sứ không cho ra ngoài, buộc họ phải nộp bạc mới chịu thả, hành động chẳng khác nào lũ thổ phỉ cướp cạn, thật chẳng ra thể thống gì!”

Lục Cửu lang bình tĩnh đối đáp, lấy ra một tờ cung trạng từ trong ngực, “Điện hạ đọc qua sẽ hiểu vì sao thuộc hạ phải làm như vậy.”

Lý Duệ mở ra đọc lướt, sắc mặt thoát biến đổi.

Lục Cửu lang ung dung bẩm báo, “Đây là lời khai của Tôn Áp nha. Trong cung có người không muốn thuộc hạ trở về Trường An an toàn, thuộc hạ sợ liên lụy quá lớn nên không dám để lại nhân chứng sống. Hơn nữa thuộc hạ không có binh quyền trong tay, lo rằng còn có đại quan khác thông đồng, một khi bọn chúng nổi loạn sẽ khó mà đối phó, đành phải nhốt tất cả lại, việc đòi bạc chỉ là cái cớ. Ba trăm vạn lượng bạc đó đã được giao cho Giám sát sứ Giang Nam niêm phong quản lý, để triều đình sử dụng, thuộc hạ không dám động đến một xu.”

Bòn của Lĩnh Nam để lấp đầy Giang Nam, chiêu này quả thực tinh ranh. Giám sát sứ Giang Nam nhận được số bạc lớn như vậy, dù chỉ là thay mặt giữ cũng đủ để béo bở, chắc chắn rất vui.

Lý Duệ đi vài bước, sắc mặt dịu lại, “Ngươi đúng là vừa độc ác vừa ranh ma, chẳng trách quan lại Lĩnh Nam căm ghét ngươi thấu xương, còn Giám sát sứ Giang Nam lại dâng tấu biểu khen ngợi, gọi ngươi là ‘đương đại hào kiệt kiêu dũng, bậc anh tài vô song’.”

Không khí trong gian phòng dịu đi, Hạ Húc cũng tiếp lời, “Quan viên Lĩnh Nam quả thực không ra gì, cần phải bị tra tấn.”

Lý Duệ cất bản cung trượng vào tay áo, tỏ vẻ uy nghiêm, “Người làm tốt lắm, nên dứt khoát cứ việc dứt khoát. Lĩnh Nam tự cho là nơi xa xôi hẻo lánh, tưởng rằng triều đình không thể quản lý, ba trăm vạn lượng bạc này vừa hay giúp triều đình xoa dịu dân chúng, phụ hoàng cũng sẽ không trách tội. Người hãy nghỉ ngơi vài ngày, đợi trong cung cho truyền.”

Lục Cửu lang vâng lời, cười gian xảo, “Lâu ngày chưa về kinh, lần này thuộc hạ có mang theo chút đặc sản Lĩnh Nam, đã gửi đến phủ của Hạ đại nhân, mong rằng Điện hạ không chê đơn giản.”

Lý Duệ cười dở khóc dở, chỉ quạt vào mặt Hạ Húc, nói, “Nhìn tên xảo trá này mà xem, làm loạn cả một vùng lại còn kéo ta xuống nước, bên ngoài người ta còn tưởng là ta chỉ đạo đấy.”

Hạ Húc bật cười, liếc mắt nhìn Lục Cửu lang, Thương Lang này vẫn khiêm tốn, gương mặt cúi xuống không lộ chút tự mãn nào.

Chương 75: Tìm nhà cực chẳng đã

Vào Kim điện gặp vua đương nhiên rất vẻ vang, song uy nghiêm của Thiên tử cũng khiến người diện kiến khúm núm lắp bắp, run rẩy biến sắc, khó bề giữ được lễ nghi.

Đương nhiên Lục Cửu lang sẽ không phạm vào sai lầm đó, hấn ung dung hành lễ, đối đáp lưu loát, khéo léo bộc lộ sự anh dũng trung thành, không chỉ khiến Thiên tử vô cùng hài lòng mà khi rời điện còn không quên nhét túi thơm cho tiểu thái giám dẫn đường.

Tiểu thái giám nhắc túi thơm lên, ánh chừng trọng lượng rồi nở nụ cười thân thiện, “Chúc mừng Lục tướng quân được Bệ hạ ban ân, còn trẻ thế mà đã thăng lên chính tứ phẩm, được ban quyền hành ngay trên ngự tiền, tiền đồ thật vô biên.”

Thiên tử đương triều dựa vào hoạn quan để cân bằng cũng như áp chế triều thần, tuy thái giám trong cung không thể sánh với quyền thần của Xu Mật viện hay chỉ huy Cẩm quân, nhưng dẫu sao cũng là nô bộc của hoàng gia, Lục Cửu lang khách sáo nói, “Cám ơn công công, mong được công công chiếu cố nhiều hơn.”

Tiểu thái giám thấy vị quý nhân mới nổi này thái độ khiêm nhường, ra tay hào phóng, cũng sẵn lòng chi chút ơn huệ, “Chẳng phải Thánh thượng đã ban cho tướng quân một tòa nhà sao? Người quản việc phân chia nhà cửa lại chính là Đại ca nhà ta, để ta báo trước một tiếng, nhất định sẽ tìm cho tướng quân một nơi ở tốt.”

Lục Cửu lang có thể thăng chức liên tục, nhận được vinh dự ấy là nhờ xử lý sự việc ở Lĩnh Nam hợp ý Thiên tử, mặc dầu cũng có nhiều tranh cãi. Quả nhiên tiền bạc có thể giải quyết được mọi chuyện, ngay cả Thiên tử cũng ưng ý. Hôm sau khi hấn đến nha thự, thái giám đón tiếp đã nghe ngóng được tin tức, ân cần lật sổ ghi chép, tỏ ra niềm nở, “Lục tướng quân muốn cư trú ở đâu? Theo lý mà nói ở phố Đông là tốt nhất, nhà cao cửa rộng, hàng xóm xung quanh toàn là hoàng tử, thân vương hoặc tể tướng, tiếc là nhà trống còn ít quá, hôm qua có hai vị quan tam phẩm còn chưa lấy được nhà.”

Việc chọn nhà cũng phải có bí quyết. Phố Đông là nơi phồn hoa, các quan lớn được ban phủ đệ thường không để mắt tới nhà nhỏ, thành thử sẽ dôi ra vài căn trống, thích hợp để đưa cho quý nhân đây, thái giám cố tình nói khó để nhận được thêm ít tiền.

Không ngờ Lục Cửu lang lại ung dung bảo, “Phố Đông lắm quý nhân, không thoải mái, chọn cho ta một nơi nào náo nhiệt đi.”

Thái giám chưa kịp đáp thì một túi thơm nặng trĩu đã được nhét vào tay, hấn lập tức cười xun xoe, “VẬY ở phố Tây thì sao, vừa phồn hoa vừa tiện lợi, Viên Thọ Phường có được không? Gần hoàng cung có một ngôi nhà một công ba gian, vừa mới được tu sửa lại năm ngoái, có thể vào ở luôn.”

Lục Cửu lang từ tốn nói, “Nhỏ quá, dù sao ta cũng là quan, lỡ có khách đến chẳng phải sẽ cười cho à?”

Thái giám lại lật sổ, “Ở Tuý Hóa Phường có một căn rộng ba gian, sâu năm gian, rất bề thế, Lục tướng quân thấy thế nào?”

Lục Cửu lang thủng thẳng bảo, “Xa quá, nằm sát ngay tường thành rồi còn gì, chẳng khác gì bị phát vãng sung quân.”

Thái giám bắt đầu không vui, lại một túi thơm được dúm vào tay, hắn mừng rỡ nói, “Đúng đúng, chọn nhà là việc lớn, cần phải tỉ mỉ chứ.”

Ngoại quan đúng là giàu có, vung tay cũng rộng rãi phết, thái giám tươi cười tiếp tục đề xuất thêm bảy, tám nơi khác, nhưng đều bị Lục Cửu lang bới ra cả đống khuyết điểm, khiến Thạch Đầu nghe mà sốt ruột.

Lục Cửu lang vừa kén chọn vừa tiếp tục nhét túi thơm, làm thái giám vừa mừng vừa lo.

Cuối cùng hắn lật đến một chỗ, cho rằng vị khó tính này sẽ không hài lòng, chỉ nói đại, “Ở Lễ Tuyền Phường có một căn nhà khá rộng rãi, lầu các, ao hồ đều không thiếu, mỗi tội hơi cũ chút.”

Cuối cùng Lục Cửu lang cũng suy nghĩ, “Nghe được đấy, có vi phạm quy chế không?”

Thái giám biết hắn đã dao động, lập tức vui mừng, “Nào có chuyện đó, sân vườn tuy rộng nhưng phẩm cấp không cao, trước đây là nhà của Khai Dương Quận công, ra khỏi phường sẽ đến phố Tây, chỉ cần sửa sang một chút là có thể trở thành phủ đệ của thần tiên ngay.”

Thái giám trở tài miệng lưỡi, không ngớt lời tán dương ngôi nhà thành báu vật trong biển cả, cuối cùng cũng khiến vị quý nhân đây gật đầu, nhận lấy chìa khóa và thẻ nhà.

Khi Lục Cửu lang cười ngựa đến nơi, Thạch Đầu tức đến nổi mũi muốn bộc khói.

Vị trí ngôi nhà quả thực rất tốt, diện tích cũng lớn, có thể thấy được sự uy nghiêm ngày trước, nhưng các dầm gỗ đã bong tróc thành dầm hoa, cỏ dại mọc khắp nhà, sân phủ đầy lá mục, hoang vu như một ngôi mộ hoang.

Thạch Đầu tức tối nói, “Mộc nát đến mức này, bảo sao không ai muốn. Phí bao nhiêu túi thơm của Cửu lang, toàn nuôi chó hết rồi!”

Lục Cửu lang điềm tĩnh ngẩng đầu nhìn dầm nhà và góc mái, đá một viên sỏi, dọa con chuột hoang dưới hành lang đổ nát chạy xa.

Bên nhà hàng xóm có tiếng động vọng sang, hình như đang sửa chữa nhà cửa, Thạch Đầu tò mò trèo lên tường, hỏi ra thì giật mình, chạy về nói, “Cửu lang! Cậu có biết nhà bên cạnh là ai không? Chính là phủ của Hàn Kim Ngô! Là nhà của Hàn gia!”

Lục Cửu lang thản nhiên nói, “Quan tâm nhà ai làm gì, cột dầm và mái hiên ở đây vẫn còn vững lắm, chỉ cần sửa chút là đổi mới được ngay.”

Thạch Đầu xót bạc, “Đồ nát thế này còn tu sửa làm gì, tốn bao nhiêu bạc mới sửa xong? Chi bằng quay lại đổi một ngôi nhà khác đi.”

Lục Cửu lang chẳng buồn nghe, “Nói nhảm ít thôi, đi gọi tất cả thợ ở phố Tây đến đây, ông đây có tiền không thiếu.”

Thạch Đầu chẳng biết làm sao, bực bội rời đi.

Gần đây Lễ Tuyên Phụng vô cùng náo nhiệt, một căn nhà đang được xây dựng rầm rộ khiến cả phường chẳng được yên tĩnh.

Những cỗ xe lớn chở gỗ, đá, ngói xanh liên tục được đưa vào, những mảnh gỗ mục, ngói vỡ, cửa sổ hỏng chất thành đống được chuyển ra, thợ và phu khuân vác bận bịu qua lại, tiếng cọt kẹt của xe bò không ngừng vang lên, đến nỗi làm vỡ cả con đường lát đá.

Chủ nhà không tiếc tiền bạc, thưởng thêm cho việc hoàn công sớm, các thợ thủ công lập tức dốc hết sức, thức khuya dậy sớm hòang đẩy nhanh tiến độ, đèn đóm chong suốt đêm, tiếng đập nối tiếp tiếng phá, bụi bặm mù mịt bay khắp nơi.

Hàng xóm muốn than phiền, nhưng thấy bên giám sát là một toán binh lính ồn ào thì không khỏi co đầu rút cổ, sợ bị bọn người thô lỗ đánh đập. Trong phường cũng có vài nhà làm quan, biết chủ nhân ngôi nhà kia là người được Thiên tử sủng ái nên không dám đắc tội, chỉ biết lén lút phàn nàn với đồng liêu.

Lý Duệ là hoàng tử được Thiên tử yêu thương nhất, có đặc quyền sống ngay trong hoàng cung, Lục Cửu lang được ban ân đi lại ngự tiền nên ra vào cung không gặp khó khăn, thế là chọn ngày lành đến tạ ơn.

Lần này Trịnh Tùng Đường cũng có mặt, sau khi bàn bạc xong vài việc chính, giữa lúc trò chuyện, ông ta nói với Lục Cửu lang, “Tu sửa nhà cửa là điều dễ hiểu, nhưng nên giảm bớt tiếng ồn, cẩn thận ngôn quan tâu tội quấy nhiễu dân chúng.”

Tuy Lục Cửu lang đã được thăng chức song thái độ không hề kiêu căng, ngoan ngoãn nghe lời khuyên, “Chẳng qua tôi nghĩ mình đã được ban thiên ân, nếu không bỏ công sức sửa sang thì khác nào làm mát mặt triều đình? Không suy nghĩ thấu đáo nên đã làm phiền hàng xóm, Trịnh tiên sinh nhắc nhở chí phải, tôi sẽ về bảo họ chú ý.”

Lý Duệ cười cười, nâng chén hỏi, “Nói vậy là do triều đình sai? Biết bao nhà tốt không chọn lại nhất quyết chọn một căn cũ nát, chẳng lẽ người vẫn chưa từ bỏ Hàn gia?”

Lục Cửu lang không hề giấu diếm, cười khẩy, “Thuộc hạ chỉ muốn chọn một ngôi nhà lớn, phố Đông không hợp, chỉ còn phố Tây, khéo thế nào lại ở cạnh Hàn phủ. Thế cũng tốt, để họ biết dù thuộc hạ rời khỏi Hà Tây vẫn có người trọng dụng, giờ đây vinh quang thế nào.”

Hắn không che giấu oán hận càng khiến Lý Duệ yên tâm, cười mắng, “Lên đến tứ phẩm rồi mà vẫn nhỏ nhen, nghe bảo người

còn định xây một lầu các năm tầng, cao hơn nhà người ta. Chưa nói đến việc vượt quá quy chế, làm thế mà coi được hả?”

Lục Cửu lang tỏ vẻ không tình nguyện, “Nếu Điện hạ không cho phép thì cứ xây theo quy chế vậy, cùng lắm là nâng nền móng chứ tuyệt đối không thể để Hàn gia đề đầu thuộc hạ được.”

Lý Duệ dờ khóc dờ cười, “Ai đề đầu được người? Thấy có kẻ chỉ trích người ngang ngược, bản thân làm phiền hàng xóm mà lại đi chê Hàn gia sửa nhà ồn ào, đến mức muốn xông vào đánh người?”

Lục Cửu lang xấu hổ, “Lúc đó thuộc hạ đang ngủ mơ, không khỏi nóng tính, chỉ dọa họ thôi chứ chưa hề gây chuyện.”

Lý Duệ định trách mắng, bỗng một bóng hồng mang theo hương thơm ứa vào, kèm theo tiếng trách yêu, “Lục Cửu lang!”

Người đến là một cô gái trẻ có dung nhan tựa ngọc, dáng vẻ uyển chuyển, mái tóc búi cao được tô điểm bởi bảo vật lấp lánh, nàng mặc bộ y phục lộng lẫy thêu kim phượng đỏ rực.

Lý Duệ nhú mày, cười nói, “Thập Nhị muội đến à? Sao ngoài kia không có ai thông báo?”

Y liếc mắt, người hầu lập tức hiểu ý, đi vào nội điện báo tin.

Thập Nhị Công chúa phong hào Vinh Lạc, nàng là con cùng mẹ với Đại Hoàng tử Lý Phù. Khác với sự thận trọng của các hoàng huynh, nàng ta luôn kiêu kỳ hách dịch, thích làm theo ý mình, lạnh

lãnh trả lời, “Bị muội ngăn cản rồi chứ sao nữa. Nếu thông báo, Lục Cửu lang chẳng phải lại trốn mất à, muội muốn hấn đi cưới ngựa cùng muội, Ngũ ca có cho mượn người không?”

Lý Duệ vô cùng đau đầu với hoàng muội kiều sa này, “Nhảm nhí, hấn không còn là thị vệ mà đã có chức quan chính thức, đâu còn thời gian rảnh để chơi bời cùng muội?”

Vinh Lạc Công chúa quen được nuông chiều, lập tức hờn dỗi, “Chán Ngũ ca quá đi, chỉ là đòi một người mà huynh cũng từ chối, trong mắt Ngũ ca có còn tình cảm huynh muội nữa không, muội sẽ đi mách phụ hoàng.”

Ban đầu Lục Cửu lang là thị vệ bên cạnh Lý Duệ, được Vinh Lạc Công chúa để mắt, nằng nặc đòi hấn dạy cưới ngựa bắn cung trong mười ngày, đến khi thoát được thì Công chúa vẫn không chịu tha, cứ cách vài hôm lại đến bắt người. Lý Duệ không muốn thuộc hạ dính líu với Công chúa nên điều hấn ra ngoài, ai dè đạt được kết quả tốt đẹp.

Chỉ mới mấy năm Lục Cửu lang đã lập nhiều chiến công, đến nỗi Thiên tử cũng phải chú ý. Lý Duệ có nhiều mưu sĩ nhưng lại thiếu tướng giỏi, lần này triệu hấn về chính là có ý trọng dụng, nay nghe Vinh Lạc nói vậy, y bực tức không vui, “Lục Cửu là ngoại nam, nào có chuyện suốt ngày kè kè với Công chúa. Phụ hoàng đã định Phò mã cho muội rồi, cũng đang nâng đỡ người ta, muội nên thu tâm chuẩn bị xuất giá đi.”

Vinh Lạc Công chúa không ngờ y chẳng hề nể nang, toan nổi giận thì Vân Nương bước vào, nàng ấy là trắc phi của hoàng tử, cũng được coi là nửa chị dâu của Vinh Lạc Công chúa, kéo nàng ta vào nội điện dỗ dành.

Lý Duệ dịu mặt, nói với Lục Cửu lang, “Thập Nhị muội được cung chiều nên đâm ra không hiểu chuyện, ngươi là người có chừng mực, bình thường nên lưu ý tránh né chút.”

Lục Cửu lang lập tức đáp, “Thuộc hạ sẽ về tu sửa lại phủ đệ, không có lệnh tuyệt đối không bước ra khỏi cửa.”

Lý Duệ dù vẫn còn giận cũng bị hấn làm cho bật cười, “Bây giờ mới chịu ngoan hả, nếu trước mặt hàng xóm cũng biết giữ ý như vậy thì đâu nên nổi bị người ta tố cáo sau lưng? Còn nữa, không được làm khó Hàn gia, đừng để ngôn quan nắm được thóp, mang tiếng vong ân bội chủ.”

Trịnh Tùng Đường lên tiếng, “Quên mất chưa nói, trong cung vừa ban một đạo chỉ, Lục tướng quân sắp được gặp lại cố nhân rồi.”

Lục Cửu lang cup mắt, giọng hồ hững, “Ồ? Người từ đâu đến, Nguyên Châu hay Tần Châu?”

Trịnh Tùng Đường cười đầy ẩn ý, “Hàn Kim Ngô vừa qua đời, bệ hạ cho gọi người Hàn gia đến Trường An làm lễ truy điệu, Xích Hoàng tướng quân cũng đi cùng. Mấy năm không gặp, cố nhân đến từ phía Tây, Lục tướng quân có bất ngờ không?”

Đôi mắt dài hẹp của Lục Cửu lang mỗi khi khép lại sẽ thành đường híp sắc bén, nhưng khi mở ra lại vô cùng quyến rũ, trong mắt không một gợn sóng, giọng điệu thờ ơ, “Thú vị lắm, nhưng Trường An không phải Hà Tây, đi xa vạn dặm đến đây chưa chắc đã hợp thổ nhưỡng.”

Chương 76: Cổ nhân đến

Một toán binh sĩ ồn ào khiêng tám biển sơn mài đặt ngay ngắn dưới mái hiên, hai chữ “Lục phủ” sáng lấp lánh ánh vàng.

Sân vườn giờ đây đã không còn hoang tàn, thay vào đó là sự nguy nga tráng lệ, cây cối xanh tươi, tường nhà mới tinh, rất có dáng dấp của phủ đệ danh gia vọng tộc.

Hậu viện lại càng có nét riêng, hồ nước tĩnh lặng soi bóng cầu cong, trúc xanh biếc che phủ hai tầng lầu, đài cao nâng đỡ mái nhà cong vút, có thể đưa mắt nhìn ra tám hướng. Lầu các thanh thoát, bốn phía đều có hành lang, cửa sổ làm rất lớn, chỉ cần mở ra sẽ cảm nhận được sự trong lành thoáng đãng. Trước lầu trồng một cây cỏ thụ, bóng cây đung đưa chiếu xuống mặt hồ, trong nước cá chép bơi lội tung tăng, trên bờ có khóm tử vi nở rộ.

Thạch Đầu ngần ngừ, “Tiêu tốn một đồng bạc, quả nhiên đẹp hơn nhiều so với những phủ đệ khác, vào ở chắc chắn mát mẻ lắm đây.”

Lục Cửu lang nhặt một hòn sỏi, búng tay bắn nó đi, tạo nên gợn nước lăn tăn trong hồ, đoạn đứng dậy hài lòng nói, “Tiền viện tùy người chọn, lầu các là của ta, không ai được phép vào.”

Thạch Đầu thất vọng, “Kể cả ta à?”

Lục Cửu lang hào phóng ưu đãi, “Có thể vào sân, nhưng muốn lên lầu phải gọi một tiếng, không thì đừng trách ta đánh người.”

Thạch Đầu hí hửng, chỉ là không hiểu lắm, “Nhưng ở một mình có gì vui, ở chung mới sướng chứ.”

Lục Cửu lang quay người ra ngoài, phân phó, “Người đến chỗ môi giới mua vài nô bộc, không cần nhiều, chọn ba năm người thật thà, về dạy quy củ rồi sắp xếp binh lính canh giữ hậu viện, không được tự ý đi lại.”

Thạch Đầu ngỡ ngàng đi theo sau, “Phủ lớn thế này, ba năm người làm sao đủ, ta lại không biết chọn người, sao cậu không tự đi?”

Lục Cửu lang không trả lời, nhảy lên ngựa đi ra ngoài, chẳng biết đi đâu.

Thạch Đầu chỉ có thể nghe theo, nhưng vì hắn chưa bao giờ mua người nên dẫn theo hai binh lính lành lợi, chợt phát hiện phố xá chật kín người, chen chúc đông hơn hắn mọi hôm, thậm chí dân chúng còn có phần háo hức như đang mong đợi điều gì.

Đương khi cảm thấy khó hiểu, hắn nghe người xung quanh bàn tán mới nhớ ra, vỗ trán kêu lên, “Ôi trời! Quên mất không nói với Cửu lang, hôm nay người Hàn gia đến kinh thành, tướng quân cũng đến!”

Lục Cửu lang đến một tửu lâu bên cạnh đường Chu Tước, người hầu bần cúi mình niềm nở, dẫn hắn lên gian phòng đã đặt trước.

Không ngờ vừa đặt chân lên cầu thang, hắn đã chạm mặt một tên mặc áo hoa, say khướt bước ra từ một gian khác, trông thấy hắn thì mừng quýnh, vội ôm chầm lấy tay hắn, “Quả đúng là Lục Cửu, gọi mấy lần không trả lời, nay bắt được người rồi nhé.”

Lục Cửu lang mỉm cười, không để lộ cảm xúc, khẽ giật tay ra, “Cao huynh đang uống với ai thế? Hôm nay không được, ta có hẹn rồi, để hôm khác ta nhất định sẽ tiếp.”

Nhưng tên kia đâu chịu buông, nằng nặc kéo hắn vào phòng mình, “Mặc xác có hẹn với ai, Lưu Biền và Vệ Tư số đỏ quá, ta đã thua sạch ba nghìn lượng, ngươi phải cứu huynh đệ này một phen.”

Hội này tụ tập gồm những tay công tử ăn chơi khét tiếng ở Trường An, Cao Túy là cháu trai của Lương Quốc công, Lưu Biền là cháu ngoại của Yên Sơn Huyện chủ, Vệ Tư là con trai út của Thị Lang bộ Hộ, tất cả đều làm thị vệ trong cung. Lục Cửu lang quen thân với họ, thường cùng nhậu nhẹt, đánh bạc hưởng lạc, xưng huynh gọi đệ vô cùng thân thiết, cho đến khi được điều ra ngoài mới bớt giao du, không ngờ lúc này lại gặp nhau.

Lục Cửu lang sốt ruột, cổ tay rung lên làm tay Cao Túy tê cứng, bị hắn thoát được, ai dè hắn ta lập tức hô hoán khiến năm sáu kẻ ăn chơi từ trong phòng ủa ra, cười đùa xúm lại kéo hắn vào phòng.

Cả bọn đang chơi bài lá, một ván cược cũng không nhỏ, Cao Túy tuy xuất thân thế gia nhưng thua nhiều cũng nóng ruột, mà Lục Cửu lang vốn là cao thủ trong trò này, thắng thua đều nắm vững, lúc này không thể thoát thân, đành phải chơi cùng.

Lưu Biên là người lớn tuổi nhất, cười nói lấp lửng, “Tuởng đầu Lĩnh Nam là chốn khổ sai, ai dè Lục Cửu vừa đến đã lên chức tướng quân tứ phẩm, công lao kiếm dễ thật, còn rầm rộ xây lại phủ đệ, chẳng biết đã vơ vét được bao nhiêu từ phương Nam.”

Những kẻ thế gia ngồi đây vốn khinh thường xuất thân của Lục Cửu lang, nhưng hắn vốn tinh ranh, trong việc ăn nhậu cờ bạc không ai sánh bằng, luôn thu hút mỹ nhân vờn quanh, do đó mới có thể hòa nhập được với hội này. Giờ thấy hắn nổi danh trong triều, một bước lên mây xanh, cả bọn khó tránh khỏi sinh lòng ghen tị.

Lục Cửu lang ném ra một quân bài lá, nhẹ nhàng nói, “Chỗ đó muối nhiều hơn cát, phản quân tàn bạo gian ác, suýt nữa ta đã mất mạng, sao bì được với các huynh đệ ở Trường An ăn chơi vui vẻ, đợi khi xong việc, chúng ta cùng nhau hưởng lạc nào.”

Vệ Tư tự cho mình là phong lưu, thích thú với cờ bạc nhưng càng thích chuyện gió trăng, cũng không nhìn được châm chọc, “Mấy hôm trước Thương nương tử của Nam Khúc hạ mình, chủ động đến tìm ta nói chuyện, các huynh đoán xem thế nào, nàng ấy nghe nói Lục Cửu đã về nhưng không gặp được, bèn hỏi ta có phải đã có tình mới không! Ngay cả hoa khôi cũng rơi vào tay hắn, chẳng lẽ không mời nổi chúng ta vài bữa?”

Mọi người trên ghẹo, Lục Cửu lang ngoài miệng cười mắng nhưng lòng dạ chẳng thể tập trung, nghe thấy tiếng người ồn ào dưới phố, không khỏi cảm thấy tim đập nhanh, tâm trí trôi dạt.

Cả hội thay phiên ra bài, Cao Túy đặt tay lên vai Lục Cửu lang khiến hắn không thể nhúc nhích, cố gắng kiềm chế sự bức bối, không còn nể nang như bình thường mà đánh thắng khiến mặt mũi cả bọn tái mét.

Cao Túy thấy hắn càng thắng càng nhiều thì sung sướng cười tươi, đuổi hầu bàn đi, tự mình dâng trà rót nước.

Cuối cùng Lưu Biên cũng không chịu nổi tìm có tan cuộc, bấy giờ bên ngoài trời đã tối, người trên phố cũng thưa dần, Cao Túy thân thiết tiễn Lục Cửu lang lên ngựa, tha thiết hẹn lần sau lại tụ họp vui chơi.

Lục Cửu lang thắng nhưng không cảm thấy vui, hắn nén cơn giận, quay đầu thúc ngựa về phủ, cũng chẳng màng đến nô bộc mới mua ra đón, trực tiếp đi thẳng vào lầu các ở hậu viện.

Trong lầu u ám, Lục Cửu lang đứng trước cửa sổ chạm trổ nhìn ra, thu hết Hàn phủ bên cạnh vào tầm mắt, nơi đó đang ồn ào đón chào chủ nhân mới, gia nhân bận rộn thu xếp đồ đạc.

Lầu nhỏ nơi nội quyền ở đã thấp đèn, cửa sổ vẫn khép nhưng có bóng người thon thả hắt lên khung cửa, dáng hình xinh đẹp, thần thái nhẹ nhàng, từng cử chỉ đều quen thuộc như xưa.

Bất kể Thiên tử có ý định phong ai kế nhiệm chức Tiết độ sứ đi chăng nữa, hiện tại nhà họ Hàn vẫn là người nắm giữ mười một châu Hà Tây, triều đình tiếp đón bọn họ vô cùng long trọng.

Nhị công tử của nhà họ Hàn dâng lên nhiều cống phẩm phong phú, được Thiên tử triệu kiến tới Ngự thư phòng, đêm đến còn mở yến tiệc trong cung, đón tiếp nồng hậu.

Những ngọn nến khổng lồ cháy bập bùng, những trụ vàng sáng chói lòa mắt, phản chiếu ánh sáng lấp lánh khắp đại điện, cung nữ và nội thị đứng hầu hai bên, trên bàn đầy sơn hào hải vị cùng mỹ tửu, nhạc công bắt đầu tấu nên những giai điệu vui tươi.

Yến tiệc trong cung đâu có quy củ nhưng vẫn tự do hơn so với buổi châu, các quan viên ngồi vào chỗ theo phẩm cấp. Thời bấy giờ có xu hướng ưa chuộng xa hoa, trang phục của quần thần sắc sảo mọi màu sắc, đủ loại vàng tím, xanh biếc, xanh lục được tô điểm bởi những viên ngọc lấp lánh, khiến người ta hoa mắt chóng mặt.

Tại các tử lâu ở Trường An, mấy năm qua người ta cứ kể suốt về những câu chuyện anh hùng Hà Tây, đến nỗi khi huynh muội Hàn thị vào thành là mọi người đổ xô đi xem; văn võ bá quan cũng tò mò, khi nhân vật chính bước vào đại điện, tất cả đều đổ dồn ánh mắt nhìn sang.

Hàn Chiêu Văn - Nhị công tử của nhà họ Hàn mặc áo bào đỏ thẫm, đeo đai ngọc, tướng mạo đường hoàng, một tay chống gậy bước

đi toát lên vẻ nhẹ nhàng phong lưu, trang phục không quá lòe loẹt mà cũng không sơ sài, rất phù hợp với thân phận của y trong chuyến đi này.

Và hoá ra Xích Hoàng tướng quân nổi tiếng trong truyền thuyết lại là một cô gái trẻ, đôi mắt đen láy của nàng như chứa đựng sương tuyết nghìn năm trên dãy Kỳ Liên Sơn, chiếc mũi cao thanh tú, đôi môi đỏ thắm, khí chất anh hùng ngạo nghễ, nàng bận đồ đen của người Hồ nhưng vẫn nổi trội hơn cả đại diện rực rỡ, tựa màn đêm bao trùm ánh sáng chói lòa.

Người ta đã nghe vô số lời đồn về Xích Hoàng tướng quân, về vẻ đẹp của nàng, về sự đặc biệt của nàng, về sức mạnh khi nàng chỉ huy vạn quân, hoặc lời đồn rằng nàng có số mệnh khắc chết hôn phu, đã hăm sáu tuổi vẫn chưa cưới gả. Nhưng trong khoảnh khắc này, khi người con gái ấy bước trên thảm đỏ tiến vào, cả đại điện lặng ngắt như tờ, ai ai cũng sững sờ.

Mấy năm gần đây Thiên tử đắm chìm trong thuật luyện đan, phần lớn cung yến do Hoàng tử thay mặt chủ trì, Lý Duệ từng đến thăm Sa Châu, có ấn tượng tốt về nhà họ Hàn, nên lần này chính y cử hành bữa tiệc.

Tuy Lý Duệ đã từng gặp Hàn Minh Tranh nhưng chỉ giới hạn ở lúc nàng bị bệnh, đâu ngờ nàng lại xuất sắc đến thế, y có phần kinh ngạc, thậm chí cảm thấy tiếc nuối. Nhưng y là Hoàng tử, đã gặp vô số mỹ nhân tuyệt sắc, thân phận của y cũng không cho phép y gần gũi với quan chức biên cương, suy nghĩ thoáng qua rồi nhanh chóng tan

biến, y mỉm cười trò chuyện với huynh muội Hàn thị, làm tròn trách nhiệm của chủ nhân, cuối cùng dẫn tùy tùng rời khỏi buổi tiệc.

Hoàng tử vừa đi, yến tiệc lập tức thả lỏng, trở thành nơi gặp gỡ giữa các quan viên.

Hàn Chiêu Văn đã tìm hiểu kỹ lưỡng về các đại thần trong triều, giao tiếp khéo léo, uống cạn từng chén rượu mà vẫn giữ được nụ cười, ngôn từ nhẹ nhàng, đối đáp nhanh nhẹn.

Hàn Minh Tranh thân là nữ nhi nhưng có thể chỉ huy quân lính, dung nhan tuyệt sắc chẳng thua kém ai, khiến các quan viên tranh nhau trò chuyện, mà nàng cũng không từ chối, cả đêm uống vô số chén rượu, người ngoài nhìn vào cũng lấy làm kinh ngạc.

Rượu trên yến tiệc được rót liên tục, ca múa biểu diễn không ngừng, hàng trăm người ồn ào đến tận nửa đêm, có người say gục trên bàn, có người thao thao bất tuyệt, mà nhiều nhất là những nhóm tùm năm tùm ba uống rượu, cuối cùng không còn vây quanh huynh muội Hàn thị nữa.

Hàn Chiêu Văn thở phào, nhai một miếng thịt khô, ánh mắt lướt qua chúng quan rồi dừng lại ở bên cạnh điện, đoạn nhìn sang em gái nhà mình, “Thế nào?”

Hàn Minh Tranh vẫn đứng đung, đặt chén rượu xuống, đứng dậy, “Không sao, muội đi thay y phục.”

Hàn Minh Tranh uống quá nhiều, bắt đầu cảm thấy lâng lâng, song nàng vẫn cố gắng kìm nén không bộc lộ ra ngoài. Nàng thay y phục rồi trở về, giữa đường bước chân liêu xiêu, cảm thấy không ổn, lập tức rút túi tiền đưa cho nội thị, tìm một góc đình để nghỉ ngơi.

Góc đình này rất khuất, tối tăm ít người lui tới, nàng dựa vào nghỉ ngơi được một lúc thì bỗng cảm thấy có điều bất thường, tinh thần cảnh giác, mở mắt ra.

Bên ngoài đình xuất hiện một bóng đen, người nọ đột ngột lên tiếng, giọng nói quen thuộc vừa như chế giễu vừa như cười nhạo, “Tuồng đâu nàng có bản lĩnh ngàn chén không say, hóa ra cũng chỉ vậy mà thôi.”

Hơi thở của Hàn Minh Tranh đông cứng, im lặng không đáp.

Ánh sáng mờ nhạt của đèn lồng trong cung đằng xa hắt đến, lơ mờ soi sáng hình bóng của Lục Cửu lang.

Năm năm không gặp, hấn càng thêm cao lớn, tuấn tú khôi ngô, vết sẹo trên má đã mờ, không những không ảnh hưởng đến dung mạo mà còn tăng thêm vẻ hấp dẫn hoang dã, khí thế vô cùng mạnh mẽ, từng bước tiến đến như một con mãnh thú.

Hàn Minh Tranh vô thức ngồi thẳng dậy, cơ thể căng thẳng, ánh mắt cũng thay đổi.

Bỗng Lục Cửu lang dừng bước, không đến gần nữa, “Gặp lại cố nhân, chẳng buồn nói một lời nào sao?”

Hàn Minh Tranh thở phào một hơi, nhưng không biết nói gì, một lúc lâu sau mới đáp, “Lục tướng quân, đã lâu không gặp.”

Lục Cửu lang im lặng, chợt cười khẩy, “Ngày trước ta luôn bị nàng sai bảo, từ bao giờ xứng được gọi một tiếng Lục tướng quân.”

Hàn Minh Tranh tảng lờ ý châm biếm, bình tĩnh đáp, “Hồi trước là ta sai, nay Lục tướng quân đã thắng tiên, đương nhiên không thể so sánh với khi ấy.”

Lục Cửu lang đánh mặt, “Tiếc rằng Hàn gia không còn như xưa, phải vượt ngàn dặm vào kinh cầu quan, ngay cả nàng cũng phải đi cùng tiếp rượu.”

Bầu không khí trong đình càng thêm căng thẳng.

Hàn Minh Tranh đã nhường nhịn nhưng vẫn bị châm chọc, lòng nàng dâng lên một cảm giác khó tả, không buồn tranh cãi, “Trường An muôn màu muôn vẻ, Lục tướng quân đang độ xuân phong, hà tất phải quan tâm đến nơi xa xôi hẻo lánh. Thứ cho ta đang mệt, không có tâm trạng trò chuyện, chỉ muốn nghỉ ngơi một lát, mời ngài cứ việc.”

Nàng nhắm mắt dựa vào cột đình, chờ hắc tử rời đi, nhưng mãi lâu vẫn không nghe thấy tiếng bước chân xa dần, ngược lại cơn say ập đến, bất tri bất giác ngủ thiếp đi. Bóng đêm che khuất thân hình nàng, ánh đèn nhờ nhờ phản chiếu gương mặt xinh đẹp, cổ ngọc trắng ngần nghiêng nghiêng, trông nàng như chú chim phượng

hoàng đang nhẹ nhàng nằm ngủ, chỉ cần tiến gần thêm bước nữa sẽ khiến nàng giật mình bay đi.

Lục Cửu lang lặng lẽ nhìn, chẳng hay đang nghĩ gì.

Tiếng nhạc trong bữa tiệc vẫn chưa ngưng, một lúc sau, đột nhiên có tiếng cười nói vọng tới.

Một người cười bảo, “Không phải nói nữ Xích Hoàng tướng quân đang ở gần đây à? Người đâu rồi?”

Người kia đáp, “Nếu nàng ta đã trốn ra ngoài, chúng tôi đã say lắm rồi, cứ ép thêm vài chén nữa là xong ngay.”

Người trước lại nói, “Mỹ nhân như vậy tốt nhất là say đến mức không biết trời trăng đất dày, cởi hết y phục ra, thế mới tuyệt.”

Hai người vừa cười nói dâm đãng vừa mãi miết tìm kiếm, bỗng một người thấy trong bóng tối có đôi mắt sáng rực như sói, sợ hãi giật mình.

Nhưng khi nhìn kỹ thì nào có sói, chỉ thấy một người tươi cười bước ra, thân thiết gọi, “Ồ kìa Tôn huynh đây mà? Ta vừa ra ngoài đi tiểu, sao huynh đã rời khỏi bàn tiệc rồi, chẳng phải yến tiệc đang vui sao?”

Tôn Khuê là con trai của Thái trung đại phu, làm thị vệ trong cung, gần đây mới nhận Nội Xu mật sứ(*) Mã An Nam làm cha nuôi, tức khắc trở nên kiêu ngạo.

() Nội Xu mật sứ là danh hiệu của hoạn quan điều phối và giám sát thủ tục giấy tờ của hoàng đế.*

Lục Cửu lang xuất thân thấp kém nhưng có tướng mạo nổi bật, giỏi giao tiếp, Tôn Khuê vốn không để ý tới hắn, ai ngờ người này lại đột nhiên thăng tiến, chức quan còn cao hơn mình, hắn không thể coi thường như trước nữa, miễn cưỡng đáp vài câu lấy lệ.

Lục Cửu lang làm như không hiểu thái độ đó, nhiệt tình giữ chặt tay hắn, “Hiếm khi được ngồi cùng Tôn huynh, đêm nay nhất định phải uống cho tới bến, không được trốn đâu đấy.”

Tôn Khuê đâu có chịu, nhưng làm sao chống lại nổi sức mạnh của Lục Cửu lang, bị hắn nhiệt tình kéo vào nhập tiệc.

Tiếng cười nói cùng sự giằng co dần rời xa, để lại góc đình vắng lặng phía sau ẩn mình giữa đêm đen.

Chương 77: Nhà ở cạnh bên

Phủ đệ của nhà họ Hàn ở Trường An cũng có một võ trường, nhưng vì chủ cũ tuổi cao sức yếu nên đã bỏ hoang từ lâu, chỉ khi huynh muội Hàn thị tới thì nơi này mới có dịp sử dụng.

Hàn Minh Tranh bước ra khỏi võ trường cũng là lúc mặt trời nhô cao, bữa sáng đã được chuẩn bị sẵn trên bàn đá giữa sân.

Tối qua Hàn Chiêu Văn uống quá chén nên sáng nay vẫn còn khó chịu, y khoác áo choàng rộng nhắp ngậm canh, đoạn nhìn em gái cười bảo, “Ca còn lo muội sẽ bị đau đầu, xem ra không có gì đáng ngại, viên ngọc giải tửu kia đúng là hiệu quả.”

Hàn Minh Tranh lấy ra một mảnh ngọc vỡ từ túi thơm, nói, “Cung yến đã qua, chắc không cần dùng đến nữa, Nhị ca thường phải xã giao nhiều, hay cứ cầm lấy đi.”

Hàn Chiêu Văn day trán, cười đáp, “Ở Trường An tiệc tùng vô số kẻ, muội tửu lượng kém, không có nó sao chịu nổi, cứ giữ lấy mà dùng.”

Ngọc giải tửu vốn đến từ Hắc Y Đại Thực, màu hồng như anh đào, to chừng móng tay, khi đặt dưới lưỡi có thể hóa giải bảy phần men say. Nhờ viên ngọc này mà đêm hôm qua Hàn Minh Tranh có thể uống thoải mái, nghe vậy nàng cũng không từ chối, xé nhỏ bánh mì chấm với canh dê ăn.

Hàn Chiêu Văn đặt chén canh xuống, hỏi, “Tôi qua khi muội rời yến tiệc có gặp Lục Cửu lang không?”

Hàn Minh Tranh dừng một lát rồi đáp, “Có ạ.”

Hàn Chiêu Văn không ngạc nhiên, “Ca biết ngay mà, tên đó ngồi bên cạnh điện, đợi muội vừa đi là hắn cũng biến mất, hắn đã nói gì?”

Hàn Minh Tranh nhẹ nhàng đáp, “Chỉ mĩa mai đôi câu, không có gì to tát.”

Hàn Chiêu Văn cau mày, “Đồ lòng lang dạ sói! Năm xưa cha đối xử với hắn đâu có tệ bạc, phí cả công dạy dỗ. Hắn theo chủ mới không nhớ ân cũ đã đành, nay còn khoái chí khi thấy nhà ta gặp họa, muội không thấy cảnh hắn trở về hò hét uống rượu với người khác thế nào đâu, đắc ý ra mặt lắm.”

Lục Cửu lang vốn xuất thân từ Hà Tây, từ lúc hắn vào Trung Nguyên làm quan, nhà họ Hàn vẫn luôn theo dõi động tĩnh của hắn, trước buổi cung yến, bọn họ đã biết kiểu gì cũng sẽ gặp nhau.

Tuy Hàn Chiêu Văn ghét kẻ này song cũng hiểu không thể tránh mặt, “Lục Cửu lang đã đầu quân dưới trướng Ngũ Hoàng tử, nhưng quy củ trong triều là lập trướng tử làm Trữ, các đại thần ủng hộ Đại Hoàng tử còn nhiều hơn, chắc chắn nội bộ sẽ cắn nhau. Nếu hắn còn quấy nhiễu thì muội phải tránh xa cho ca, chuyến đi lần này vô cùng quan trọng, hành sự nên cẩn thận, tuyệt đối không được dính líu đến tranh đấu trong triều.”

Hàn Minh Tranh khẽ đáp.

Hàn Chiêu Văn dịu giọng, “Chớ trách Nhị ca nói nhiều, trước khi đi Sách cứ dặn lui dặn tới, bảo ca chăm sóc cho muối, chớ để bị tên đó lừa phỉnh lần nữa. Bùi Hành Ngạn đoán mệnh, về sau trong nhà xảy ra nhiều biến cố, hại muối lỗ làng. Nhà ta đã bàn bạc rồi, không cần bận tâm về Bùi gia nữa, đợi về lại Hà Tây, ca sẽ chọn cho muối một người tài ở trong quân rồi tổ chức hôn lễ cực kỳ nở mày nở mặt.”

Hàn Minh Tranh nhẹ nhàng đáp, “Sách lo lắng thừa thãi rồi. Chuyện cũ đã qua từ lâu, muối coi như chưa từng quen biết hấn, có thể có liên quan gì?”

Hàn Chiêu Văn nhếch môi cười lạnh, “Nhưng chưa chắc tên họ Lục đã chịu từ bỏ. Hấn chọn mua nhà ngay sát vách, không những không kiêng kỵ mà còn khoe khoang phô trương. Danh tiếng của Xích Hoàng tướng quân quá vang dội, hấn mà lừa muối thì vừa có thể làm nhục Hàn gia vừa có thể ba hoa trước mặt đám công tử ăn chơi, ai chứ chuyện đó hấn làm được.”

Hàn Minh Tranh im lặng.

Đúng lúc này một chàng trai trẻ trung khỏe khoắn bước tới, nói lớn, “Anh rể, tướng quân, đệ đã luyện xong những gì tướng quân dạy hôm nay rồi.”

Hàn Chiêu Văn tạm gác lại tâm sự, vẫy tay gọi, “Tu Trạm lại đây, đổ nhiều mồ hôi thế, ngồi nghỉ một lát đi.”

Tư Trám là em vợ của Hàn Chiêu Văn, năm nay mới mười bảy tuổi nhưng trời sinh có đôi chân dài cùng cơ thể cường tráng, nhìn không khác gì thanh niên. Năm ngoái cậu bắt đầu vào doanh trại, đi theo Hàn Minh Tranh học thương pháp, do đó cũng xung hô theo lệ trong quân, cậu thoải mái ngồi xuống bên cạnh nàng, kéo áo lau mồ hôi, “Trường An nóng ghê, người ở đây chịu kiểu gì hay thế nhỉ, ở Hà Tây sáng tối mát mẻ dễ chịu biết bao.”

Hàn Minh Tranh đưa cho cậu một chén nước mơ, cậu nhận lấy uống một hơi mới cảm thấy dễ chịu.

Hàn Chiêu Văn chợt xao động, ngẩng đầu nhìn lên cái nắng chói chang trên cao, sức nóng hầm hập tỏa từ sáng tới tối chẳng khác nào uy lực của thiên triều, khiến người ta không biết trốn vào đâu.

Cũng dưới cái nắng gay gắt ấy, Lục phủ ở bên cạnh đang đón tiếp một nhóm khách.

Cao Túy cùng vài tay công tử khác hẹn nhau đến đây, sau khi dạo quanh một vòng trong phủ thì không khỏi trầm trồ ngưỡng mộ.

Vệ Tư vốn hay soi mói cảnh sắc cũng không kìm được tán dương, “Vừa trang nhã lại chẳng kém phần phong tao, quả nhiên Lục Cửu phát tài rồi.”

Lưu Biền cười mỉa, “Phải gọi là Lục đại nhân mới đúng, với bản lĩnh một bước lên mây như thế, e rằng sau này huynh đệ ta muốn

nịnh bộ cũng khó.”

Bước vào lầu các, mọi người lại trợn mắt há mồm. Cửa lớn chạm trổ điêu khắc vô cùng tinh xảo, ấy thế mà lại không dán giấy che, mùa hè có thể mát mẻ nhưng đến mùa đông khéo sẽ biến thành động tuyết; giường chiếu tuy được sơn mới nhưng những vật phẩm trang trí như tranh chữ, bình gốm, lư hương, cổ vật lại chẳng thấy đâu.

Cao Túy không khỏi lắc đầu, “Bên ngoài rõ cầu kỳ mà sao bên trong lại sơ sài vậy?”

Lục Cửu lang thản nhiên đáp, “Xây mỗi nhà thôi đã ngón hết sạch, suýt túng thiếu tới nơi thì lấy đâu ra tiền bạc để sắm sửa.”

Lưu Biên bán tín bán nghi, “Căn nhà cũ nát bỏ hoang mấy năm mà người có thể sửa sang đẹp thế này, còn nói mình nghèo, ai tin nổi?”

Lục Cửu lang khoanh tay, chậm rãi nói, “Đào hồ, xây nền dựng lầu, có cái nào không tiêu tiền như nước, rồi lại còn đá hồ vụn kim, cột gỗ tơ vàng, ngói ngọc lưu ly, nghe thì hay nhưng tốn dữ lắm. Trong nhà cứ tạm thời đơn sơ trước, dù sao người ngoài cũng chẳng thấy.”

Những người này toàn là công tử phá của, tất hiểu rõ mấy thứ đua đòi giàu sang tiêu tốn tiền bạc đến mức nào, thế là cười phá lên.

Lưu Biên cười khoái trá, “Tại người mới giàu mà thiếu hiểu biết nên mới bị người ta lừa, Ngũ Hoàng tử không cho người một quản gia đặc lực à?”

Lục Cửu lang xòe tay bắt lực, “Quản gia thì có đấy, nhưng tiếc là không tạo ra tiền mà còn quay sang đòi tiền ta.”

Cao Túy cười ha hả, “Biết người không có kẻ sai bảo nên bọn ta đem người đến tặng đây.”

Bọn họ cùng tặng cho hân tám gia đình, chúng đồng loạt cúi người hành lễ, vô cùng nể nếp.

Lục Cửu lang nhận luôn chẳng chút khách sáo, “Đa tạ các huynh đệ đã cứu nguy ta, chứ không tốt xấu gì cũng được ban thưởng mà còn phải tự quét dọn, truyền ra ngoài thật mất mặt.”

Mọi người cười âm lên, Vệ Tư lại canh cánh chuyện khác, “Xích Hoàng tướng quân bên kia là chủ cũ của người hả? Người nổi danh phong lưu, ngày xưa có chinh phục được nàng ta không?”

Lục Cửu lang vẫn giữ nụ cười, “Ta đâu có khả năng ấy, sao thế, Vệ huynh động lòng rồi à?”

Vừa nghe về nhan sắc của Xích Hoàng tướng quân thì cả bọn đều râm ran, Vệ Tư sốt sắng nói, “Phải chi người giúp một tay để ta được gần gũi với nàng, có gì ta sẽ tặng người mười mỹ nhân.”

Lục Cửu lang không trả lời mà chỉ nhìn Vệ Tư từ đầu đến chân, lắc đầu ngao ngán.

Vệ Tư tự nhận bản thân phong lưu, bị nhìn như thế thì nổi nóng, “Lục Cửu, ngươi có ý gì?”

Lục Cửu lang kéo dài giọng, “Ta chỉ thấy thể trạng ngươi không đủ, sợ không chịu nổi điểm phúc ấy, khéo mất cả cái mạng.”

Cả đám cười phớ lớ, Vệ Tư đỏ mặt, “Dẫu gì nàng ta cũng chỉ là đàn bà, ta ân cần dỗ dành, chẳng lẽ nàng ta còn có thể động thủ?”

Lục Cửu lang khinh khỉnh đáp, “Đàn bà ai chẳng thất thường, giả sử nổi giận, nếu là cô nương yếu đuối có lẽ chỉ cào cấu, nhưng nữ tướng quân lại khác, một cú đâm thôi cũng đủ đưa ngươi vào quan tài, rồi nàng ta chỉ cần nhẹ nhàng nói một câu ai biết ngươi yếu ớt như vậy thì ngay cả Bệ hạ cũng không biết phán xử thế nào.”

Cao Túy và Lưu Biên cười không ngớt, Vệ Tư vừa xấu hổ vừa bực bội, ngờ vực hỏi, “Nàng ta thật sự hung dữ vậy à? Ta thấy cùng lắm chỉ cỡ mỹ nhân lạnh lùng, sao nghe ngươi tả cứ như thể Mẫu Dạ xoa thế.”

Lục Cửu lang cười cợt, “Ở trong cung thế thôi, chứ ngươi chưa thấy nàng ta trên chiến trường đâu, cầm đao chém đầu quân địch, lính Phồn vừa thấy nàng ta đã bỏ chạy tán loạn. Dám coi Bà La sát thành hoa mẫu đơn, sau này ngươi có cụt tay cụt chân thì đừng trách ta không cảnh cáo.”

Vệ Tư im bất, mặt mày ửng đỏ nhìn sang phủ bên kia.

Cao Túy cười đau bụng, hô to, “Theo ta thấy ở Bình Khang Phường có biết bao mỹ nhân dịu dàng, hà tất phải chịu khổ? Hôm nay đã hẹn đến Nam Khúc vui chơi, sao còn chưa đi?”

Lưu Biên hát hàm, “Mừng tân gia xong rồi, cũng đã tặng nô bộc, có phải Lục Cửu nên mời khách không?”

Lục Cửu lang không từ chối, “Dù có phải bán khổ cũng phải mời các huynh đệ một bữa. Mọi người ra xe ngựa trước đi, ta thay y phục rồi sẽ đến ngay.”

Cả hội quàng vai bá cổ rời đi, Lục Cửu lang gọi quản gia được Ngũ Hoàng tử tặng tới, bảo ông ta đưa gia đình xuống dạy dỗ.

Khi mọi người đã lui hết, Lục Cửu lang đứng dưới gốc cây, chấp hai tay sau lưng như tự nói với mình, “Toàn lũ chẳng ra gì, ngằm theo dõi bọn chúng, khi ta còn ở trong phủ thì không ai được phép vào hậu viện.”

Từ trong tán cây vọng ra tiếng đáp, một người đàn ông trán hói bước ra, dáng dấp bình thường.

Kỷ Viễn vốn là quan lại ở Bình Châu, trong cuộc nổi loạn suýt bị phản quân treo cổ, may được Lục Cửu lang cứu giúp. Nhận thấy người này có mưu trí, hành sự kín đáo lại đáng tin cậy, Lục Cửu lang giữ lại bên mình, giao cho hắn xử lý một số việc riêng tư.

Lục Cửu lang tiếp tục dặn dò, “Huỳnh muội Hàn thị có dẫn theo một người đến Trường An, ngươi hãy dò la xem hắn ta là ai, gần đây Hàn gia tham dự những yến tiệc nào, đã gửi thiệp mời đến những ai, phải điều tra thật kín đáo.”

Kỷ Viễn như một tùy tùng bình thường, nhận lệnh rồi lặng lẽ lui xuống.

Lục Cửu lang cười nhạt, dí mũi giày nghiền nát một con trùng bên cạnh viên đá hồ vạn kim.

Chương 78: Bình Khang Phường

Nếu hỏi trong thành Trường An nơi nào khiến đàn ông hào hứng bàn tán, đắm chìm quên cả lối về thì chẳng đâu ngoài Bình Khang Phường.

Bình Khang Phường nằm sát hoàng thành, không chỉ có phủ đệ của Tể tướng, Công chúa, Tế tửu Quốc tử(*) cùng các vị Thượng thư lục bộ, mà còn có ba con hẻm bắc, trung, nam ở cổng Bắc, được gọi chung là Tam Khúc, nơi tụ họp của nhiều quan kỹ các phường.

() Tế tửu là chức quan đứng đầu Quốc tử Giám.*

Trong Tam Khúc lâu trạch san sát, hồ nước đẹp đẽ, cảnh sắc phong lưu không kém phần xa xỉ. Trong đó Nam Khúc là nổi tiếng nhất, kỹ nữ ở đây không chỉ có dung nhan tuyệt trần mà còn tài hoa xuất chúng, thậm chí có thể ngâm thơ phẩm phú, thường xuyên lui tới yến tiệc của các vương công đại thần; Trung Khúc xếp hạng thứ hai, đón tiếp quan lại hoặc danh sĩ; còn Bắc Khúc khách khứa hỗn tạp, chủ yếu là các cử nhân dự thi, phú thương hoặc những công tử ăn chơi.

Loại công tử như Cao Túy có thể phách lối trước dân chúng, nhưng khi đặt chân tới Bình Khang Phường thì cũng lắm chỉ được vào Trung Khúc, còn mỹ nhân Nam Khúc không khác nào tiên nữ trên trời, chẳng thể chạm thấu dù chỉ là mép váy.

Nhưng Lục Cửu lang lại là ngoại lệ. Khi còn là thị vệ theo chân Ngũ Hoàng tử ra vào, hần ở Nam Khúc như cá gặp nước, không cần phải bỏ ra một xu cũng được các giai nhân nơi đây tiếp đãi, khiến Vệ Tư ganh tị vô cùng.

Lần này có Lục Cửu lang đứng ra mời, cả bọn hăm hở tiến vào Nam Khúc, đến một khu vườn xa hoa.

Bên trong vườn nước biếc gợn sóng, liễu rủ đôi bờ, lầu các ẩn hiện, Cao Túy còn đang băn khoăn chưa thấy lối đi thì từ trong bóng liễu xuất hiện một chiếc bè tre, người chèo bè là một thiếu nữ áo trắng.

Mọi người bước lên bè tre, Cao Túy thấy thiếu nữ có dung nhan như ngọc, đẹp tựa hoa xuân, lòng xôn xang, “Phải chăng nàng là Thương nương tử?”

Thiếu nữ mỉm cười lúng liếng, đưa mọi người đến trước một thác nước rồi chèo bè rời đi.

Vệ Tư từng gặp Thương nương tử trong một buổi yến tiệc của vương công, chế giễu, “Đó chỉ là người dẫn đường thôi.”

Dòng thác chia làm đôi, một mỹ nhân mặc áo hồng, cầm ô đứng đó, dáng vẻ kiêu diễm, Lưu Biên vui mừng, “Hay đây mới là Thương nương tử?”

Thiếu nữ không đáp, dẫn khách đi qua con đường đá dưới thác nước, đến nơi có giàn tử đằng rủ xuống, giữa trời treo một chiếc

đèn lồng hình cá lớn, đầu đuôi lắc lư theo gió, màu sắc sặc sỡ, giữa viện cỏ cây chen chúc hoa lá, hương thơm ngát ngào như lạc vào cảnh mộng.

Trong viện có một gian hoa đường được trang trí tao nhã, bày biện tinh tế, hương đồng tỏa ra làn khói nhẹ, tiếng đàn sáo văng vẳng như có như không.

Vệ Tư chưa gặp giai nhân đã cảm thấy say đắm, tán thưởng, “Người ta nói Nam Khúc như lầu tiên, quả thật danh bất hư truyền.”

Lưu Biền đã gặp hai mỹ nhân nhưng đều không phải là Thương nương tử, càng nóng lòng hơn, “Nương tử đâu rồi, sao còn chưa ra?”

Dù đây là lần đầu Vệ Tư đến nơi này nhưng cũng đã nghe qua quy tắc, “Mỹ nhân ở Nam Khúc đâu phải muốn gặp là gặp được liền, mà nổi tiếng như Thương nương tử còn cần chải chuốt, chỉnh trang thật kỹ, có lẽ phải mất một hai canh giờ mới ra.”

Lưu Biền kinh ngạc, không khỏi sốt sắng, “Chẳng lẽ ngay cả vương công quý tộc đến đây cũng phải như vậy?”

Vệ Tư cười nói, “Câu hỏi này thú vị lắm, nếu Lưu huynh là hoàng tử thì tất nhiên không cần phải đợi.”

Cao Túy đáp ứng, “Nhưng chẳng phải có Lục Cửu đây à?”

Lục Cửu lang cười nhạt, “Thì đã sao, ta chỉ là quan tứ phẩm, có thể ngồi ở đây là may mắn lắm rồi.”

Lưu Biên và Cao Túy cứng họng, tự biết nếu không phải nhờ Lục Cửu dẫn theo thì khéo cả bọn còn chẳng bước qua nổi cổng lớn, đành im lặng uống trà chờ đợi.

May là lần này không phải đợi quá lâu, chưa đến nửa canh giờ, ngoài hành lang đã vang lên tiếng rèm ngọc được vén lên, ánh sáng theo đó lay động, có bóng hồng từ từ bước ra, một mỹ nhân dung mạo tuyệt trần, da thịt ngọc ngà xuất hiện.

Chỉ thấy nàng vắn cao tóc mây, mắt phượng sáng ngời, tà váy là là như sương, dáng vẻ uyển chuyển dịu dàng, tựa tiên nữ chốn thiên cung.

Vệ Tư, Cao Túy lẫn Lưu Biên đều ngẩn ngơ ngây người, lật đật đứng dậy đón tiếp.

Lục Cửu lang chỉ khẽ liếc mắt, không nói gì mà chỉ giơ tay mời.

Mỹ nhân đứng yên một lát, đoạn hờn dỗi tiến lại gần.

Lục Cửu lang nắm lấy tay ngọc mân mê, điệu bộ ngả ngón lười nhác, khoé miệng nhếch lên, “Đã lâu không gặp, Thanh Thanh càng lúc càng đẹp hơn xưa, may là chưa quên ta.”

Thương nương tử tên Thanh Thanh, thuở nhỏ vốn là con gái của một gia đình nhà quan, nhưng cha bị hạch tội, gia sản bị tịch thu, khiến nàng bị bán vào kỹ viện, chịu nhiều năm dạy dỗ nghiêm khắc, giờ đây nàng đã trở thành một mỹ nhân tài sắc vẹn toàn, danh chấn Trường An, là nhân vật xuất chúng giữa hoa thơm cỏ lạ ở Nam Khúc.

Nàng vừa dịu dàng kiều diễm lại hiểu rõ sở thích của đàn ông, như một chủ nhà tiếp đãi bốn vị khách, lời lẽ khôn khéo thú vị, cử chỉ duyên dáng, làm ba tên công tử mê mẩn đến độ cả hồn lẫn phách đều bị cuốn hút, gân cốt mềm đi.

Vệ Tư đã hoàn toàn chìm đắm, lả nhảm, “Gặp được Thương nương tử thì Xích Hoàng còn đáng gì, chỉ muốn ở lại mãi chốn này.”

Cao Túy và Lưu Biên cũng đồng tình, Lục Cửu lang cụp mắt nhấp rượu, không nói lời nào.

Thương Thanh Thanh dịu dàng rót rượu, mỉm cười hỏi, “Vệ công tử đang nói đến Xích Hoàng tướng quân? Thiếp chưa từng gặp qua nàng ấy, nàng ấy trông thế nào?”

Lưu Biên cười cợt đáp, “Cũng chỉ được cái danh thôi, phong tình sao sánh bằng nương tử.”

Hắn vừa nói vừa định nắm tay mỹ nhân, nhưng Thương Thanh Thanh nhẹ nhàng né tránh, bỗng có người hầu tới báo bên ngoài có khách lạ gây rối.

Lưu Biên thoát nỗi giận, “Nương tử là người có thể gặp là gặp hả? Là kẻ nào không biết quy củ đây!”

Vệ Tư cũng không vui, song cũng biết khách ở Nam Khúc đều là người giàu có hoặc quý tộc, cần trọng hỏi, “Khách lạ? Có lai lịch gì không?”

Khi biết được đối phương là toán khách tới từ vùng biên ải, chưa từng đến Nam Khúc, không rành rọt tiếng Hán, nghe danh Thương nương tử nên nằng nặc đòi nàng ta ra tiếp đãi bằng được, thế là dũng khí của cả ba lập tức tăng lên.

Ất hẳn toán khách này không phải là quan lớn mà chỉ là thương nhân người Hồ từ xa đến, Cao Túy sai người hầu đuổi họ đi, tránh làm mất hứng.

Không ngờ người hầu vừa đi được một lát thì bên ngoài đã vang lên tiếng hét kinh hãi, những kẻ đó ngang nhiên xông vào.

Cầm đầu là một gã đàn ông thân hình vạm vỡ, mặc áo bào rộng thắt đai vàng, bên hông cài một thanh kim đao, cán đao gắn một viên hồng ngọc to bằng trứng bồ câu, lấp lánh rực rỡ, vừa lòn loẹt vừa ngạo mạn, theo sau là vài tên tùy tùng dũng mãnh.

Gã ta cực kỳ thô lỗ, chỉ tay vào mấy người, dùng thứ tiếng Hán ngắc ngứ quát lên, “Cút ra ngoài! Đàn bà ở lại!”

Thương nương tử chưa từng thấy loại khách thô bạo như vậy, hoảng sợ đến mức mặt hoa thất sắc.

Lưu Biền tức giận nhảy dựng lên, lập tức xắn tay áo, “Giỏi lắm! Người tưởng đây là nơi nào mà dám giở thói ngang ngược với ta?!”

Vệ Tư sợ hãi núp sau lưng Lục Cửu lang, miệng hô hoán, “Làm càn! Trong mắt các người còn có vương pháp không?”

Cao Túy phần nộ, chỉ tay mắng, “Nam Khúc là nơi phong nhã! Lũ thô lỗ các người cũng dám xông vào! Lục Cửu, đánh hắn đi!”

Tuy ba người họ là thị vệ trong cung nhưng võ vế nửa vời, dám mạnh miệng như vậy bởi vì có mặt Lục Cửu lang, hy vọng hắn ra tay còn bản thân sẽ được dịp trở tài trước mặt mỹ nhân.

Gã đàn ông cầm đầu bị ba người chọc giận, gân xanh nổi lên, tay đã nắm chặt kim đao.

Không ngờ Lục Cửu lang chỉ nhìn hai lần rồi cười xòa bảo, “Đều là khách với nhau, chớ nên làm mất hòa khí, chúng ta nhường một bước là được.”

Hắn thậm chí không thềm cãi, cười cười đứng dậy nhường chỗ.

Gã đàn ông nộ ngạc nhiên, tưởng hắn sợ hãi thì cười lớn chế giễu mấy câu, đám tùy tùng phía sau cũng cười nhạo đầy khinh miệt.

Lưu Biền ngăn người, tức giận nói, “Lục Cửu, người được xưng là Thương Lang đấy! Chỉ có mấy tên thương nhân mà cũng

không dám đánh, sao lại nhát gan thế hả!”

Lục Cửu lang không đáp, quay sang nói với Thương Thanh Thanh, “Hôm nay thật không khéo, ta sẽ trở lại vào ngày khác, nàng hãy cẩn thận.”

Thương nương tử tái mặt, cánh môi run rẩy, ngón tay khẽ nắm lấy vạt áo của hắn, đôi mắt long lanh đầy sợ hãi van nài, ai nhìn vẻ yếu đuối ấy cũng phải động lòng.

Nhưng Lục Cửu lang chẳng khác nào thái giám, mặc kệ lời cầu cứu của nàng ta, một tay kéo Cao Túy lôi ra ngoài.

Hắn đi trước, Vệ Tư làm sao dám đối mặt với đám hung đồ này, nhanh chóng chạy theo sau.

Lưu Biên gọi thế nào cũng không được, tiến thoái lưỡng nan, dụi dằm nhìn Thương Thanh Thanh, “Đồ nhát gan Lục Cửu đồ chạy mất rồi, nương tử đừng lo, ta sẽ đi gọi hắn về.”

Nói đoạn, hắn cũng bước nhanh ra ngoài, để lại một mỹ nhân bơ vơ đối mặt với đám man di.

Cao Túy bị Lục Cửu lang kéo ra ngoài, vừa ngơ ngác vừa tức giận, liên tục đòi hắn quay lại giúp mỹ nhân.

Lục Cửu lang lơ đi, ung dung bước trên đường. Đi được mười trượng thì gặp một người, kẻ đó đang thò đầu nghe ngóng động tĩnh bên trong, vừa thấy Lục Cửu lang thì giả vờ không có gì quay đi.

Nhưng Lục Cửu lang đã bước tới bắt chuyện, “Vị này trông quen lắm, chẳng hay là vị đại nhân nào trong triều?”

Người kia lúng túng phủ nhận, toan rảo bước bỏ đi.

Đúng lúc Vệ Tư đuổi kịp, cha của hắn là Thị lang bộ Hộ, thường giao lưu với quan chức lục bộ, lập tức nhận ra ngay, “Chẳng phải Tổng Lang trung của bộ Lễ đây à, huynh cũng đến gặp Thương nương tử hả?”

Tổng Lang trung lóng ngóng, lắp bắp vài câu rồi chuồn thẳng.

Vệ Tư khó hiểu, nhìn bóng lưng gã chế giễu, “Đến đây mà làm như chuyện gì xấu hổ lắm, hà tất phải giấu giếm? Cũng lạ thật, chức quan của hắn ta làm sao vào được Nam Khúc?”

Lục Cửu lang minh bạch, cười mỉa mai, “Hắn làm gì có đủ tư cách, chẳng qua là theo chân người khác đến.”

Cao Túy vẫn đang rất tức giận, trách móc, “Cóc cần biết hắn đi theo ai, Lục Cửu đệ bị gì thế, sao lại nhát cáy vậy, chỉ là mấy tên người Phồn thoi mà cũng bỏ mặc mỹ nhân, sau này làm sao gán gũ được nữa?”

Bỗng Vệ Tư hiểu ra điều gì đó, nghi ngờ nói, “Lẽ nào hấn đi cùng mấy tay người Phồn kia?”

Lục Cửu lang chỉ cười không đáp, chậm rãi bước đi.

Cao Túy vừa theo sau vừa lẩm nhẩm, vẫn tiếc nuối vẻ kiêu diễm của Thương nương tử.

Vệ Tư suy nghĩ một hồi, bỗng giậm chân tỏ vẻ lo sợ, “Nghe bảo Thổ Phồn vừa phái Vương tử Đạt Già tới hòa đàm, tính ngày tháng hấn cũng đến nơi rồi. Nếu có quan chức bộ Lễ đi cùng, thái độ lại kiêu ngạo như vậy, khéo chính là bọn họ đấy.”

Lưu Biên vừa đuổi theo tới nơi, nghe thấy Cao Túy sợ hãi thốt lên, “Mẹ ơi! Suýt nữa gây ra đại họa rồi!”

Chương 79: Thánh ý khó dò

Đánh vài thương nhân người Hồ chỉ là chuyện nhỏ, nhưng nếu vì giành giật một kỹ nữ thanh lâu mà đánh nhầm Vương tử Thổ Phồn đến để hòa đàm thì lúc đó sẽ trở thành đại sự chấn động toàn triều, chỉ sợ Lục Cửu lang sẽ lập tức bị trục xuất khỏi Trường An, bị đẩy đến biên cương xa xôi nào đó ăn đá ăn sỏi.

Quả là một kế hoạch tinh vi, chẳng qua người trù mưu đã bỏ sót một điều, đó là Lục Cửu lang không chỉ đã gặp Vương tử Đạt Già mà còn từng giao đấu với gã.

Dĩ nhiên Đạt Già không nhận ra người đàn ông mà gã chế giễu nhút nhát lại chính là người lính Hà Tây đã từng vung đao xông vào vạn quân năm xưa, lại càng chẳng ngờ vừa mới đến Trường An đã bị người khác lợi dụng. Gã vừa khinh thường sự yếu đuối của người Trung Nguyên vừa thần nhiên hưởng thụ sự phục vụ của mỹ nhân, chỉ có Tổng Lang trung cúi đầu ủ rũ, không biết phải báo cáo thế nào.

Lục Cửu lang đã biết ai là kẻ ngấm ngầm sắp đặt, từ biệt đồng bọn rồi lập tức vào cung.

Trường An đang độ nắng chói chang, ngôi lưu ly trên chín tầng cung điện phản chiếu muôn vàn tia sáng loá mắt, hết như vẻ uy

nghiêm của Thiên tử khiến không ai dám ngược nhìn.

Băng được đặt ở bốn góc Ngự thư phòng trong điện Cam Lộ, khiến không khí mát mẻ dễ chịu, mấy vị trọng thần đang thấp giọng bàn luận thì chợt có tiêu thái giám đi đến thông báo, mọi người lập tức im bật, một bóng người màu vàng kim tiến vào.

Thiên tử bước đi đĩnh đạc, nét mặt nghiêm nghị, chẳng thể đoán được ngài đang vui hay giận.

Là một vị quân vương, quá trình ngài lên ngôi cũng thực ly kỳ. Hồi bé ngài trầm tính ít nói, vô cùng mờ nhạt trong số các hoàng tử, ai cũng ngỡ ngài là kẻ ngốc, hơn ba mươi năm sống trong cảnh bị coi thường, đến một ngày khi thời thế thay đổi, ngài bị kẻ tâm cơ đưa lên ngôi làm một con rối nhưng bất ngờ thể hiện bản lĩnh vượt trội, như tia sét quét sạch mọi tranh luận, từ đây ngôi vững trên ngai vàng.

Nhiều năm ẩn nhẫn đã giúp ngài trở nên thâm trầm kín đáo, cũng khiến ngài đa nghi và thay đổi thất thường, ngay cả những cận thần cũng khó lòng biết được ngài đang nghĩ gì. Năm nay ngài đã quá tuổi ngũ tuần, tinh thần và thể lực kém hơn xưa nhưng vẫn do dự trong việc lập Trữ, thay vào đó ngài càng tin vào thuật luyện đan.

Nội Xu mật sứ Mã An Nam ân cần hỏi han, “Thần thấy sắc diện của Bệ hạ hồng hào, bước đi nhẹ nhàng, có vẻ long thể đã an khang?”

Chẳng mấy khi Thiên tử tỏ ra dễ chịu, “Đúng thế, đạo sĩ kia quả có tài, hiệu quả của đan được rất tốt, Trẫm uống vào thấy tinh

thần khỏe khoắn, chân cũng không còn đau nhức.”

Mã An Nam vốn xuất thân từ hoạn quan nên rất giỏi lấy lòng hoàng đế, cười nói, “Đó đâu phải do đạo sĩ, ấy là nhờ hồng phúc của Bệ hạ.”

Thiên tử thuận miệng hỏi, “Vì con nuôi của khanh đã tiến cử nên Trẫm sẽ ban thưởng, Tả quân còn vị trí trống không?”

Đinh Lương phụ trách Tả quân điềm tĩnh đáp, “Tâu Bệ hạ, gần đây Tả quân không còn vị trí trống, nhưng nghe nói Hữu quân đang cần bổ sung một tướng quân.”

Chỉ huy Hữu quân là Quý Xương không hài lòng, vị trí trống đó vốn đã ngầm định trước cho người khác, ông ta không vui đáp lại, “Không có chỗ trống thì sao, lẽ nào có thể làm khó Đinh đại nhân? Đợi một lượt rồi bổ sung cũng được, chung quy cũng là phục vụ cho triều đình.”

Đinh Lương mỉm cười nhưng lời lẽ sắc sảo, “Nếu đã có công với Bệ hạ thì đâu thể đợi bổ sung được, ban thưởng vậy không hay, Mã đại nhân thấy có đúng không?”

Mã An Nam khéo léo ứng xử, không làm mích lòng hai bên, “Ân sủng của Bệ hạ như phúc lành giáng trần, chỉ có thể cảm tạ không ngót.”

Ba người đều là quyền thần, gặp nhau cười nói khách sáo nhưng không ngừng ngầm ngầm đấu đá, các hạ thần khác giả vờ

không nghe thấy, cuối cùng Thiên tử quyết định ban cho một chức Trung lang tướng hư danh ở Tả quân.

Tể tướng Thảm Đồng bước lên trước, “Tâu bệ hạ, đoàn sứ giả Tây Vực đã đến Trường An, đang chờ triều đình triệu kiến.”

Người Phồn chiếm giữ vùng cao nguyên phía Tây Nam, thường xuyên gây hấn với Trung Nguyên. Mãi tới khi Hà Tây quy về quốc thổ, triều đình được tiếp tinh thần, trong những năm qua đã dần dần thu phục ba châu bảy quan ải, quân Phồn cũng từ từ suy yếu; đồng thời ở Trung Nguyên nội loạn liên miên khiến quốc khó trống rỗng, triều đình không muốn kéo dài chiến tranh với Thổ Phồn nên đã định ra dịp hoà đàm.

Thiên tử đáp, “Ba ngày sau sẽ triệu kiến, giao cho Tuyên huy sứ(*) Nam Viện phối hợp cùng bộ Binh thảo luận đàm phán với người Phồn.”

() Tuyên Huy sứ chịu trách nhiệm quản lý các nghi lễ đón tiếp sứ thần, phụ trách tế lễ, yến tiệc trong cung đình và đôi khi còn phụ trách quản lý kho báu, tài sản của hoàng gia.*

Thảm Đồng tiếp tục tâu, “Chức tiết độ sứ Hà Tây đến nay vẫn chưa được sắc phong, Hàn Chiêu Văn lại lần nữa dâng sớ xin được định cư ở Trường An, tiếp tục kế thừa chí nguyện của Hàn Kim Ngô.”

Thiên tử không tỏ ý mà chuyển sang hỏi các đại thần.

Đinh Lương không chút do dự, “Từ sau khi Hàn Nhung Thu qua đời thì Hà Tây rối loạn liên miên, cho thấy sức mạnh của Hàn gia đã suy yếu, không nên tiếp tục cai quản mười một châu.”

Quý Xương không thể không phản đối, “Tình hình dân sinh ở Hà Tây rất phức tạp, không thể nói đổi là đổi được, một khi náo loạn chắc chắn Thổ Phồn sẽ thừa cơ xâm lăng.”

Đinh Lương lập tức phản bác, “Hiện nay đang hoà đàm, người Phồn sẽ không dễ dàng động binh, chính là cơ hội tốt để triều đình đưa một viên chức có năng lực đến Hà Tây thay thế, Bùi thị ở Cam Châu cũng là một thế lực lớn, sức mạnh tuyệt đối không thua kém Hàn gia.”

Quý Xương cười mỉa, “Chỉ sợ người Phồn lòng lang dạ sói, chưa chắc đã hiểu được sự tin tưởng của Đinh đại nhân, nếu thấy hai nhà Hàn Bùi tranh chấp, khéo có khi sẽ khởi binh làm loạn.”

Đinh Lương không chịu nhượng bộ, hừ một tiếng, “Cứ liên tục ban ơn cho Hàn gia cũng chẳng phải là giải pháp, chính vì bọn họ kém cỏi mới tỏ ra khiêm nhường, nếu triều đình kỳ vọng quá cao làm họ kiêu ngạo, có khả năng sẽ trở thành đại họa, vẫn nên nâng đỡ Bùi gia để cân bằng.”

Hai người tranh luận qua lại không ngớt, Thiên tử chỉ lắng nghe, không biểu lộ cảm xúc.

Mã An Nam thử phỏng đoán thánh ý, vừa giữ trung lập vừa cân nhắc, “Hà Tây cách xa vạn dặm, triều đình khó cai quản, trước

mắt cần phải thử thách lòng trung thành của Hàn gia, không nên dễ dàng đáp ứng yêu cầu của họ; còn về phía người Phồn, từ lâu bọn chúng đã gian manh hung ác, không thể không đề phòng.”

Tể tướng Thẩm Đồng cũng không đồng tình với việc dễ dàng bỏ cũ thay mới, “Đáng tiếc Hàn Kim Ngô không có con trai trưởng thành tại Trường An, bằng không đưa người trở về nối nghiệp thì tốt quá.”

Đây cũng là kế sách quen thuộc của triều đình, để con tin được nuôi dưỡng tại Trường An về quê tranh quyền, chắc chắn sẽ bị anh em trong tộc đổ kỵ, đến lúc đó con tin sẽ phải dựa vào sự ủng hộ của Trung Nguyên, càng tranh chấp càng đồng tâm với triều đình.

Các đại thần tranh luận một hồi lâu, Thiên tử vẫn chưa mở lời. Đợi khi bá quan lui ra, ngài cũng cảm thấy mệt mỏi, đứng dậy đi về phía Ngự Hoa Viên.

Ngũ hoàng tử Lý Duệ đến vấn an, đáng nhẽ theo lệ hoàng tử sau khi trưởng thành phải xuất cung xây phủ riêng, chỉ mình y được Thiên tử sủng ái, cho phép ở lại trong cung.

Thiên tử tình cờ hỏi, “Dạo này sức khỏe của Phù nhi thế nào rồi?”

Lý Duệ trả lời, “Hôm qua nhi thần vừa đến Thập Lục Vương Trạch thăm, hoàng huynh đã khỏi bệnh, tinh thần rất tốt, xin phụ hoàng yên tâm.”

Thiên tử hài lòng gật đầu, “Là em trai, hoàng nhi làm thế rất tốt, Phù nhi có thể chất yếu, hãy để nội khổ đưa thêm thuốc bổ sang, bảo nó nghỉ ngơi dưỡng sức, đừng bận tâm những việc nhỏ nhặt.”

Đại Hoàng tử Lý Phù thường xuyên ốm yếu, thực ra cũng không phải là điều xấu. Vốn dĩ y không được lòng phụ hoàng, nhưng vì các đại thần khuyên nhủ nên Thiên tử vẫn giao cho một số chính sự, song thái độ rất nghiêm khắc, thường xuyên trách mắng. Chỉ khi bệnh tật y mới được giảm nhẹ trách nhiệm, và cũng vì Thiên tử niệm tình cốt nhục mà mối quan hệ cha con mới có thể duy trì.

Thiên tử rất mực yêu thương Lý Duệ, “Hoàng nhi cũng biết về việc ở biên cương, vậy có hiểu mục đích của cuộc hòa đàm lần này không?”

Lý Duệ rất cẩn mẫn chính sự, trả lời trôi chảy, “Dù đã thu phục được Hà Tây nhưng Lương Châu vẫn nằm trong tay người Phồn, đó vẫn là một mối lo lớn. Nếu biên giới có thể yên ổn vài năm, đợi khi tiền thuế tích lũy đầy đủ thì có thể thử thu phục Lương Châu, giải trừ mối lo ở bờ Tây.”

Thiên tử tán dương, “Đúng vậy, có tin hiện giờ đất Thổ Phồn cũng không yên, những đứa con trưởng thành đều có sự ủng hộ của mẫu tộc, tranh chấp rất quyết liệt. Vương đệ Ương Cách nhờ tập kích giết chết Hàn Nhung Thu mới được trọng dụng, quốc tướng Khô Bô Nhĩ không cam lòng thất thế nên đã phò tá ấu tử của Phồn vương nổi dậy. Dù đã bị Ương Cách tiêu diệt nhưng mối bất hoà khúc mắc giữa các bộ tộc vẫn còn đó.”

Lý Duệ hiểu rõ ý, “Vì vậy người Phồn mới đề xuất hòa đàm, chúng cũng cần thời gian dưỡng sức.”

Thiên tử chậm rãi bước đi, ngửi hoa thơm ven đường, “Đúng thế, nhưng người chủ trương hòa đàm là Ương Cách, còn kẻ đến lại thuộc phe Địch Ngân, chưa chắc có thể đạt được thỏa thuận. Hoàng nhi cứ theo dõi xem thế nào, coi như trau dồi kinh nghiệm.”

Lý Duệ từng tuần tra Tây Bắc, nghe nói Địch Ngân không cam lòng bị đày đến nơi xa, một lòng muốn tiến thân bằng chiến công, đã tâm bưng bưng cướp đoạt Hà Tây, gây ra sự bất hòa giữa hai nhà Hàn, Bùi. Người như vậy làm sao chịu hòa đàm, e rằng không muốn Ương Cách đạt được thỏa thuận, nâng cao danh vọng nên mới để em trai Đạt Già đến làm sứ giả.

Y liền đáp, “Nhi thần hiểu rồi, nhất định sẽ cẩn thận quan sát.”

Bầy vịt trên ngự trì dẫn đàn vịt con bơi qua, Thiên tử đưa mắt nhìn, bỗng hỏi, “Lục Cửu lang vốn xuất thân từ Hàn gia, rốt cuộc có liên hệ gì với bọn họ không?”

Lý Duệ đã điều tra kỹ lưỡng, cẩn trọng đáp, “Có tin đồn rằng hấn là huyết mạch ngoài giá thú của Hàn Nhung Thu, nhưng không có chứng cứ rõ ràng, Hàn gia chưa bao giờ thừa nhận và bản thân hấn cũng không hề hay biết.”

Mà dù có thực sự là huyết mạch của Hàn gia đi chăng nữa, nếu không có sự chống lưng của mẫu tộc hay được thân tộc công nhận

thì chẳng khác nào cây mất rễ, dầu được sắc phong cũng không thể kiểm soát Hà Tây. Thiên tử trầm ngâm một lúc, bỏ qua ý định, “Người này có thể trọng dụng, việc ở Lĩnh Nam xử lý rất tốt, trước mắt cứ cho nhậm chức ở Hữu quân đi.”

Điều này hợp với mong muốn của Lý Duệ, y vô cùng phấn khởi, nhưng ngoài miệng vẫn nói, “Hắn còn quá trẻ, không có căn cơ lẫn gia thế, nếu đột ngột được cất nhắc vào Hữu quân chỉ sợ sẽ bị người ta bàn tán.”

Thiên tử ẩn ý nói, “Không có căn cơ càng tốt, như thế hành sự mới có thể dứt khoát, sử dụng người như vậy sẽ rất thuận lợi, mà khi xử lý cũng dễ dàng.”

Thái giám bưng tới một khay vàng đựng chén ngọc, trong chén là một viên đan màu đỏ tròn trĩnh.

Thiên tử nhặt viên đan đỏ lên nuốt xuống, hơi nóng nhanh chóng lan tỏa khắp thân thể khiến tinh thần ngài thăng hoa, không còn muốn nghĩ đến chính sự, lập tức đuổi con trai đi rồi rảo bước tới hậu cung.

Chương 80: Đối đầu tranh chấp

Trước khi lên đường Hàn Chiêu Văn đã chuẩn bị tâm lý, tuy Hàn gia nắm giữ quyền lực lớn ở vùng Hà Tây nhưng vẫn chưa nhận được chiếu chỉ sắc phong mới, điều này đã cho thấy thái độ của Thiên tử, ngoài mặt bá quan vẫn tỏ vẻ kính trọng song nào có chuyện không nhận ra, trong lúc giao tiếp chắc chắn không thiếu những lời mỉa mai chê bai, bợ cao giẫm thấp, nhưng y không ngờ tình hình thực tế lại tốt hơn nhiều.

Đây cũng là nhờ cô em gái nhà y. Hàn Minh Tranh là nữ tướng quân vô song đương thời, ngay cả Thiên tử cũng tò mò triệu kiến, hưởng hồ là văn võ bá quan. Không cần Hàn gia phải đến thăm viếng, vô số thiệp mời ùn ùn đổ về, từ hoàng phi cho đến công khanh, ai ai cũng muốn được tận mắt chiêm ngưỡng Xích Hoàng.

Tư Trạng đi theo tham gia hai buổi tiệc, vô cùng kinh ngạc trước sự nhiệt tình của dân chúng Trường An, đến khi phát hiện các quý nữ trong thành bắt đầu thịnh hành mặc y phục nam giới tối màu, vắn tóc đeo phát quan, anh tuấn hệt như nam nhi, cậu càng thêm há hốc.

Nhờ làn gió ấy, con đường kết giao của Hàn Chiêu Văn diễn ra suôn sẻ đến kỳ lạ, Tư Trạng cũng nhận được nhiều sự chú ý, làm quen với không ít con cháu thế gia. Một lần trong buổi tiệc nọ, cậu còn bị kéo vào trận đấu mã cầu, trở thành thành viên của đội Trung lang tướng Tả quân Tôn Khuê.

Trận mã cầu có hai đội nam nhi tranh tài, trận đấu diễn ra vô cùng gay cấn, thu hút lượng lớn người xem. Tôn Khuê chọn ra những cao thủ trong Cẩm quân, ai nấy đều khỏe mạnh lực lưỡng, thành thực cưỡi ngựa. Phe đối thủ là thị vệ trong cung, kỹ năng cưỡi ngựa kém xa thấy rõ, chỉ chốc lát đã bị dẫn trước điểm số, trông vô cùng thê thảm.

Tư Trạm thể hiện xuất sắc, ghi điểm liên tục, khi đang đắc ý thì phía đối diện thay người.

Người ấy có thân hình cao lớn, vẻ ngoài tuấn tú phi phàm mang phong thái phóng đảng bất cần, tư thế cưỡi ngựa lại vô cùng đẹp mắt, lưng eo thả lỏng, không chế ngựa cực kỳ linh hoạt, Tư Trạm vừa nhìn đã biết người này lợi hại, lập tức cẩn thận đề phòng.

Quả thật kỹ thuật cưỡi ngựa của người này vô cùng điêu luyện, cầm cương trượng lao nhanh như điện xẹt, liên tục ghi điểm, khiến khán giả hò reo không ngớt, không khí trở nên náo nhiệt gấp bội. Tôn Khuê vô cùng căng thẳng, hô hào mọi người chặn trái cản phải nhưng vẫn bị đối phương dẫn dụ chạy khắp nơi, cả đội vừa mệt vừa loạn, thảm hại không thôi, gây nên một trận cười vang.

Tư Trạm thấy đối phương chuẩn bị đánh bóng bèn vùng gây chặn lại, nhưng người kia kịp thời né tránh, khi lướt ngang qua bỗng vùng thúc trượng chạm vào ngang hông, lực mạnh tới nỗi làm Tư Trạm suýt ngã ngựa. Cậu ổn định cơ thể, liếc nhìn đối phương, thấy người kia trung vẻ mặt uể oải nhưng ánh mắt ngấp ý khiêu khích, cậu không khỏi giận dữ, dốc toàn lực thi đấu.

Người kia cứ như cố tình đối chọi với cậu, cả hai tranh đấu vô cùng ác liệt, chiêu thức hiểm hóc, cục trượng và quả bóng bay loạn xạ, tạo nên cảnh tượng vô cùng đặc sắc. Nhưng nói gì đi nữa Tư Trạm vẫn còn trẻ, làm sao địch nổi sự trí trá của đối phương, liên tục bị mắc mưu khiến hắn nhiều lần tung bóng ghi điểm.

Tiếng hò reo ở bên ngoài càng lúc càng lớn, đối thủ đã khoe trọn phong độ, giành chiến thắng ba hiệp liền.

Tư Trạm chưa bao giờ gặp đối thủ gian manh như vậy, cả người thấm đẫm mồ hôi mệt mỏi, thua không chút tâm phục khẩu phục. Cậu trông thấy người kia được đám con cháu thế gia vây quanh, liếc cậu một cái rồi nở nụ cười châm chọc, cậu lập tức bốc hỏa.

Tôn Khuê vừa mới thăng quan, một lòng muốn phô trương mà ai ngờ lại bị đánh cho tơi tả, đương nhiên vô cùng tức giận, song cũng chẳng muốn mất mặt trước đám người Lục Cửu lang, giờ giọng mỉa mai, “Lục Thương Lang hay lắm, chỉ giỏi ra tay với các huynh đệ, Tư tiểu ca mới mười bảy tuổi, là tiểu đồng hương của Hà Tây mà cũng không nương tay?”

Tư Trạm giật mình, bảy giờ mới biết người kia chính là Lục Cửu lang. Mấy năm trước cái tên này từng nổi tiếng khắp Sa Châu nhưng rồi nhanh chóng biến mất không dấu vết. Hồi đó cậu còn nhỏ, không biết rõ nội tình lắt léo, lần này xuất hành mới nghe Hàn Chiêu Văn nhắc tới, hiểu rằng cần phải đề phòng, thế là nảy sinh cảnh giác.

Lục Cửu lang sừng sốt, sau đó cười khẩy, “Nhìn dáng vóc không nhỏ mà mới mười bảy tuổi thôi à? Thôi, xem như là lỗi của ta,

mời các huynh đệ uống rượu một bữa.”

Tôn Khuê từng bị Lục Cửu lang chuốc rượu đến nôn mửa ngay trong cung yến, từ đó ôm mối hận, bây giờ nghe thế thì chợt dao động, hỏi nhỏ Tư Trạm, “Tửu lượng của người thế nào?”

Người Hà Tây quen uống rượu mạnh, Tư Trạm cũng không nghĩ nhiều, “Cũng tạm, uống trăm chén không thành vấn đề.”

Tôn Khuê thừa cơ khích lệ, “Người xem Lục Cửu lang kiêu ngạo chưa kìa, thật đáng ghét, trên bàn nhậu hắn ta rất hay thể hiện, lát nữa đến tửu lầu ta nhất định phải chuốc hắn một trận, trả thù thay mọi người.”

Tư Trạm cũng đang tức giận nên lập tức đồng ý, còn đặc biệt đi mượn viện ngọc giải tửu từ Hàn Minh Tranh.

Hàn Minh Tranh bị các quý nữ xúm lấy, chẳng kịp hỏi han mà cứ vậy đưa túi thơm cho cậu.

Lục Cửu lang bị đồng bạn vây quanh, ánh mắt khê liếc không chút dấu vết.

Đội Tư Trạm trở lại, Tôn Khuê đã nhận lời mời từ đội của Lưu Biền, cả hai nhóm cùng kéo đến tửu lầu đánh chén thỏa thích.

Tư Trạm có tửu lượng tốt đấy, nhưng vừa uống được một nửa đã biết mình không phải là đối thủ của Lục Cửu lang, lấy cớ rời phòng

rồi lấy viên ngọc trong túi thơm ra, định đặt vào dưới lưỡi, đúng lúc này đột nhiên bị một bàn tay giật mất.

Lục Cửu lang âm thầm theo sau, trắng trợn cướp đồ, “Tu tiểu ca chạy đi đâu đấy, còn chưa thi uống rượu xong mà.”

Tư Trạm vô cùng hoảng hốt, lại không tiện to tiếng, “Trả lại cho ta!”

Lục Cửu lang nắm chặt viên ngọc, chậm rãi nói, “Không biết đây là thứ gì, hay là để các huynh đệ thưởng thức một chút?”

Tư Trạm hoảng loạn, nếu công dụng của vật này bị tiết lộ thì chắc chắn tướng quân nhà mình sẽ bị người ta bàn tán, cậu vội dịu giọng năn nỉ, “Là ta không địch lại Lục tướng quân, cam tâm nhận thua, xin hãy trả viên ngọc lại cho ta.”

Lục Cửu lang cười gian xảo, bỗng hạ giọng nói, “Bảo với Hàn Thất, nếu muốn lấy lại thì trèo tường đến tìm ta.”

Cấm quân là đội quân hộ vệ Thiên tử, chia làm hai bộ phận Tả Hữu, qua nhiều thế hệ đều do hoạn quan chấp chính. Những người giữ chức vụ thống lĩnh không ai là không có địa vị phi phàm, quyền lực che trời, thậm chí có thể ảnh hưởng đến việc lập tân đế. Đinh Lương và Quý Xương mỗi người cai quản một quân, đều là tâm phúc của Thiên tử, quyền thế lớn tới nỗi ngay cả Tể tướng cũng phải kiêng nể vài phần.

Các tướng lĩnh của hai quân có thể thăng chức mà không cần triều đình phê duyệt, bổng lộc cao gấp ba lần các quân khác, mỗi dịp đại xá còn được ban thưởng thêm, khiến người ngoài nức mắt ganh tị, nhiều quan lại và phú hộ không tiếc bỏ ra số tiền lớn để lo lót hòng đưa con cháu nhà mình vào Cẩm quân.

Lục Cửu lang từng làm thị vệ trong Cẩm quân, song vì xuất thân thấp kém nên không được đồng僚 coi trọng, mãi đến khi ra ngoài lập công, được Thiên tử đề bạt, thế là một bước trở thành tướng quân của Hữu quân khiến văn võ bá quan ai nấy đều kinh ngạc.

Quý Xương mặc áo gấm thêu rồng, hờ hững cười nói đón tiếp hắn, “Lục tướng quân quả thật không tệ, ngay cả Hoàng thượng cũng đích thân khen ngợi, chỉ sợ ao nước của Hữu quân quá nông, không chứa xuê tài năng của ngài.”

Lục Cửu lang điềm nhiên đáp, “Nào có chuyện đó, được phục vụ dưới trướng Quý đại nhân là phúc ba đời của thuộc hạ. Dù là việc lớn hay nhỏ, xin đại nhân tùy ý sai bảo, thuộc hạ nhất định dốc hết sức lực đâu có phải thịt nát xương tan.”

Dù bị Quý Xương phớt lờ suốt hai canh giờ và cũng không có ghé để ngồi, Lục Cửu lang vẫn mỉm cười thản nhiên, không để lộ chút sai sót nào.

Quý Xương bực bội, không muốn tiếp tục cay nghiệt nên nâng chén tiễn khách.

Tâm phúc đứng bên cạnh ghé lại hỏi, “Đại nhân bỏ qua cho hần dễ dàng vậy à, không định để hần ném chút lợi hại sao?”

Tuy Quý Xương có vẻ lạnh lùng nhưng thâm tâm cũng hiểu rõ mọi chuyện, hừ lạnh một tiếng, “Hoàng thượng muốn trải đường cho Ngũ Hoàng tử, ta hà tất làm kẻ tiểu nhân. Cứ đợi mà xem, Đinh Lương muốn phò tá Đại Hoàng tử, chắc chắn sẽ không để hần được thăng tiến yên ổn, ta chỉ việc ngồi xem kịch hay.”

Hữu quân đóng tại cửa Ngân Đài phía Tây, Lục Cửu lang dẫn Thạch Đầu đến nhận chức, rất có khí thế của người được Thiên tử sủng ái, ra tay hào phóng rộng rãi, chưa tới mấy ngày đã quen lè quen lỏi, vô cùng thuận lợi như cá gặp nước.

Lý Duệ cùng bộ Binh đàm phán với sứ giả Thổ Phồn, y có thần thái rồng phượng, dung mạo anh tuấn, tự tin bình tĩnh, hoàn toàn không bị uy hiếp bởi khí thế của người Phồn, lại có hiểu biết sâu sắc về tình hình biên giới, lý lẽ vững vàng, được các triều thần hết lời khen ngợi.

So với y, Đại Hoàng tử Lý Phù ngày càng trở nên mờ nhạt. Dù nổi tiếng là người nhân từ nhưng Lý Phù thường xuyên ốm yếu, năng lực trị quốc tầm thường, chưa bao giờ thể hiện được sự anh minh và quyết đoán của một hoàng trưởng tử.

Ngay cả Vinh Lạc Công chúa sau khi vui chơi ở Lạc Dương trở về thăm Lý Phù, cũng vô tình nói một câu, “Những năm gần đây tinh lực của phụ hoàng giảm sút, khó khăn lắm mới chịu buông quyền, vậy mà hoàng huynh lại thường xuyên ốm yếu, nếu không thì

chuyện hòa đàm lần này vốn do huynh đứng ra cầm trịch, đâu tới lượt Ngũ ca chiếm hết công lao.”

Lý Phù tỏ vẻ bất đắc dĩ, “Cơ thể huynh yếu đuối cũng đành chịu, biết làm thế nào được. Ngũ đệ có thể san sẻ lo toan cho phụ hoàng, huynh cũng cảm thấy yên lòng.”

Vinh Lạc Công chúa vốn thân thiết với Lý Phù hơn các huynh đệ khác vì cùng mẹ sinh ra, nhưng cũng không vừa mắt trước sự nhu nhược của huynh trưởng, bất mãn nói, “Ngự y luôn bảo bệnh tình của hoàng huynh là do gan khí tích tụ, lo nghĩ quá độ; huynh là hoàng trưởng tử, là Trữ quân tương lai, có gì phải lo lắng cơ chứ, cứ việc trừng phạt đám tiểu nhân xu nịnh kia là được.”

Lý Phù lắc đầu cười khô, “Phụ hoàng chưa từng nói rõ sẽ lập ai làm Trữ, nay lại để Ngũ đệ thay quyền, ý tứ quá rõ ràng, các triều thần cũng nhận ra chiều hướng ấy, Ngũ đệ quả thực tài giỏi hơn huynh.”

Vinh Lạc nghe không thuận tai, tức giận bảo, “Theo quy củ, đích trưởng tử mới là người được chọn làm Trữ quân, dù phụ hoàng chưa lập chiếu chỉ nhưng ngôi vị hoàng đế vẫn là của huynh, sao huynh có thể im lặng để người khác lấn lướt, khiến đám nô tài nhận làm chủ nhân?”

Lý Phù giật mình, xua tay lia lịa, “Nếu muội thật lòng lo cho huynh thì chớ có nói những lời ấy. Đừng nói chuyện này nữa, muội vừa từ Lạc Dương trở về, đúng lúc huynh cũng khỏi bệnh, ít hôm nữa

sẽ tổ chức yến tiệc tại Lạc Du Nguyên, mời thêm khách khứa, coi như đón gió tẩy trần cho muội.”

Vinh Lạc Công chúa vốn ham vui, nghe vậy rất mừng, nũng nịu nói, “Có gì mới mẻ đâu, năm nào cũng quanh đi quẩn lại chừng ấy người.”

Lý Phù không hổ là huynh trưởng chu đáo, mỉm cười trêu, “Không phải trước đó có người vừa mắt muội sao, chẳng lẽ đã chán rồi?”

Vinh Lạc Công chúa tức giận, “Đừng có nhắc đến Lục Cửu lang, muội chỉ muốn hấn đi chơi chung, thế mà Ngũ ca nổi giận, còn trách mắng muội một trận, chẳng nghĩ gì đến tình cảm huynh muội.”

Lý Phù nhú mày, cười thờ dãi, “Bỏ đi, Ngũ đệ được sủng ái, nếu âm ỉ đến chỗ phụ hoàng thì chỉ thiệt thòi cho muội thôi. Hay muội xem đám thi vệ trong phủ huynh, có người nào giống thì cứ dẫn về.”

Lục Cửu lang không chỉ tuấn tú nổi bật mà còn tinh tế khéo léo, nói chuyện lại dễ nghe. Vinh Lạc vốn đã nguôi ngoai, nay nghe y nhắc đến lại cảm thấy bứt rứt, hậm hực nói, “Đám người kia không góc ghech thì cũng khờ khạo, chẳng có ai giống hết. Trước đây chính hoàng huynh nói người bên cạnh Ngũ ca không tồi nên muội mới để ý, giờ huynh phải giúp muội.”

Lý Phù bật cười, cảm thấy oan uổng, “Huynh chỉ thấy hấn tuấn tú nên mới buột miệng nói ra, đâu ngờ muội lại mê hấn tới vậy.

Ngũ đệ không dễ nói chuyện, nếu huynh ra mặt, nhất định đệ ấy sẽ sinh nghi, làm sao dám phạm kiêng kỵ.”

Vinh Lạc Công chúa nhõng nhẽo với huynh trưởng, “Muội ư cần biết, huynh nhất định phải nghĩ cách giúp muội.”

Lý Phù kín đáo thăm dò, “Muội thích hấn vậy sao, chẳng lẽ muốn hấn làm Phò mã? Nhưng phụ hoàng đã chọn Uông Tông cho muội rồi, gần đây còn thăng hấn lên chức Hữu Thập di(*), ban cho quan phục đỏ, chỉ cần thăng thêm một bậc nữa là có thể thành thân.”

() Hữu Thập di là chức quan được đặt ra từ thời nhà Đường, chuyên về việc khuyên can các điều làm lỗi của vua.*

Vinh Lạc Công chúa tỏ vẻ bất mãn, “Uông Tông nhạt nhẽo nhưng dù gì cũng là con cháu sĩ tộc, làm Phò mã vẫn tạm được, nhưng sao có thể cưới Lục Cửu lang, một kẻ xuất thân nghèo hèn mà xứng với công chúa ư? Muội chỉ muốn hấn đi cùng để vui vẻ một chút mà thôi.”

Ánh mắt Lý Phù lóe lên tia sắc lạnh, “Nếu đã vậy, trong yến tiệc sắp tới, muội có thể kín đáo nhờ thống lĩnh Hữu quân Quý Xương cho mượn người một tháng, kiểu gì ông ta cũng phải nể mặt. Chỉ cần ông ta đồng ý, Ngũ đệ cũng không tiện ngăn cản, chẳng phải là xong việc sao?”

Vinh Lạc Công chúa nghe vậy liền vô cùng vui mừng, lập tức khen ngợi huynh trưởng không ngớt lời.

Chương 81: Lạc Du Nguyên

Hè năm nay, yến hội du ngoạn được chú ý nhất ở Trường An chính là Lạc Du Nguyên do Lý Phù tổ chức. Dù chưa được lòng đế vương thì y vẫn là hoàng trưởng tử được quần thần kỳ vọng, yến hội lần này lại không theo khuôn phép thông thường nên danh môn thế tộc cùng các công khanh đều tranh nhau tham dự, cảnh tượng náo nhiệt vô cùng.

Hàn Chiêu Văn dâng biểu nhưng không được hồi âm nên rất sốt ruột, y định nhân dịp yến hội thăm dò các trọng thần, vì vậy mới sáng sớm đã rời giường chuẩn bị, sai Tư Trạm đi giục em gái.

Tư Trạm bắt cần làm mất viên ngọc, tuy anh em Hàn thị không trách mắng nặng lời nhưng trong lòng cậu vẫn cứ canh cánh, nhất là mấy ngày qua Hàn Minh Tranh không còn luyện tập vào buổi sáng, cũng từ chối những yến tiệc không quan trọng, Tư Trạm sợ nàng sẽ ghét bỏ mình, áy náy đứng chờ ngoài phòng rất lâu, xin lỗi thêm lần nữa.

Hàn Minh Tranh nói vọng ra, “Đệ chớ nghĩ nhiều, kẻ đó vốn dĩ gian trá, lần này cứ xem như một bài học, những kẻ ép đệ uống rượu cũng chẳng có ý tốt, về sau hãy tránh xa bọn họ ra.”

Tư Trạm vừa hối hận vừa lo lắng, người ngoài đều cho rằng tướng quân tửu lượng cao, nếu mất viên ngọc chắc chắn sẽ gặp rắc rối khi dự tiệc, cậu lắp bắp bảo, “Đệ thấy bọn họ chúc mừng Lục Cửu

lang thẳng chúc, còn bảo gì mà thống lĩnh Hữu quân Quý đại nhân là người hay xoi mói, chẳng phải anh rể rất thân thiết với Quý đại nhân sao? Hay là-

Hàn Minh Tranh điềm tĩnh ngắt lời, “Nhị ca đã nói gì hả? Đã đến Trường An thì phải cẩn trọng từng nhất cử nhất động, không được vì chuyện nhỏ nhặt mà dính dáng tới tranh đấu chốn triều đình. Những vị đại nhân kia ngoài mặt thân thiết nhưng trong lòng tính toán đủ đường, đệ tưởng dễ qua lại à?”

Tư Trạm khó nén nổi cơn giận, “Nhưng họ Lục cậy thế cướp đồ của người khác, hấn chỉ là quan tứ phẩm, thua xa Hàn gia chúng ta, dựa vào đâu mà bắt nạt chúng ta?”

Hàn Minh Tranh im lặng, bỗng đánh giọng nói, “Đệ quen sống yên ổn ở Hà Tây, người ta mới chọc tức đôi chút đã không chịu nổi, có phải đã quên tình hình hiện tại thế nào rồi không? Lục Cửu lang cùng chí hướng nhưng cũng chẳng phải kẻ thù, đừng bắt chước hấn tự cho mình là thông minh rồi vô cớ gây chuyện.”

Rất ít khi thấy nàng nghiêm khắc như vậy, Tư Trạm sợ hãi, hốt hoảng cúi đầu, “Là do đệ ngu dốt, xin tướng quân trách phạt.”

Ngoài nhà truyền đến tiếng ồn ào của người lẫn xe, Hàn Minh Tranh ngạc nhiên, bước qua ngưỡng cửa.

Tư Trạm đứng bên ngoài ngẩng đầu nhìn, bỗng chốc ngo ngác.

Xa giá không lồ chặn ngay đầu hẻm khiến người ta không thể đi qua.

Hàn Chiêu Văn bước ra, thấy một hàng dài xe ngựa đỗ trước Lục phủ, rất nhiều cung nữ và thị vệ hộ tống theo hầu đang ngạo mạn xua đuổi dân chúng đứng xem.

Hàn Minh Tranh cũng nổi gót đi ra, sắc mặt nhợt nhạt, quầng mắt thâm xanh, trông rõ tiêu tụy.

Hàn Chiêu Văn liếc nhìn một cái, đoạn thở dài, “Tửu lượng đâu phải thứ có thể cải thiện trong vòng vài ngày, trên bàn tiệc ca sẽ che chở cho muội, không cần gắng sức làm gì.”

Hàn Minh Tranh kìm nén cơn đau đầu chénh choáng, “Không sao, tập từ từ là được. Xe chặn đường của nhà ai thế? Để muội đi nhờ họ nhường đường.”

Hàn Chiêu Văn nhú mày, “Đó là xa giá của Vinh Lạc Công chúa, nghe bảo nàng ta kiêu căng phách lối, hống hách ngang ngược, đi cầu xin chỉ e càng thêm phiền, đợi nàng ta đi rồi chúng ta xuất phát cũng được.”

Đúng lúc này, một thiếu nữ xinh đẹp kiêu ngạo mặc trang phục đỏ tươi bước ra từ Lục phủ, ngón tay mảnh mai xoay roi lụa, dẫm lên lưng nô bộc lên ngựa.

Lục Cửu lang theo sau, nhảy lên một con tuấn mã, bất chợt có cảm giác, hấn quay đầu nhìn thoáng qua, ánh mắt bỗng dừng lại.

Cung nữ lần lượt cúi mình bước vào xe ngựa, phu xe hô to một tiếng, giật dây cương, thị vệ hộ tống hai bên, đoàn xe xa hoa của công chúa lững thững lăn bánh.

Hàn Minh Tranh lặng lẽ thu lại ánh nhìn, quay vào trong nhà, Hàn Chiêu Văn chống gậy đứng tại chỗ, nhìn theo đuôi xe cười lạnh.

Lục Cửu lang theo phe Ngũ Hoàng tử nhưng vẫn dây dưa với Vinh Lạc Công chúa, còn dụ dỗ em gái nhà mình trèo tường, tưởng rằng trò chơi phong lưu ấy thú vị lắm sao, thật không biết chữ “tử” viết thế nào.

Lạc Du Nguyên nằm tại ngoại ô thành Trường An, địa hình cao ráo, đứng từ đây có thể nhìn bao quát toàn bộ phố phường trong thành, cách đó không xa là vườn Phù Dung cùng tháp Đại Nhạn ở Khúc Giang, là nơi lý tưởng để bách tính vui chơi. Ra khỏi thành là đại lộ rộng lớn với hàng liễu rợp bóng bên đường, nắng ấm áp, gió chan hòa khiến lòng người thư thái.

Xa giá của công chúa có rất đông tùy tùng nên di chuyển chậm chạp, trong lúc đó người nhà họ Hàn chỉ mang theo hành lý gọn nhẹ, lại đi đường tắt nên đã ra khỏi thành trước Công chúa. Dọc

đường đi đếm không xuể bao nhiêu cỗ xe sang trọng, vương tôn quý nữ cười nói rộn ràng, y phục lộng lẫy rực rỡ hơn cả nắng trời.

Hàn Minh Tranh trang điểm nhẹ nhằm che đi vẻ mệt mỏi, nhưng vẫn là đôi mắt sáng, cánh môi hồng, thần thái rạng ngời khiến không ít công tử quý tộc đến bắt chuyện.

Khi sắp đến gần Lạc Du Nguyên thì bỗng phía sau vang lên tiếng quát lớn, đám nô tài của Công chúa ngang nhiên vung roi mở đường, người qua lại hoảng hốt né tránh, có xe ngựa còn bị lật văng khỏi đại lộ, rơi xuống cánh đồng lầy lội, gây nên cảnh tượng hỗn loạn.

May là xe ngựa của nhà họ Hàn nhỏ gọn, kịp thời nép vào ven đường nên không bị ảnh hưởng.

Ngay sau đó, chợt có một bóng đỏ lao vút qua nhanh như gió, không ngại ngần hất tung bụi vàng mù mịt khiến nhiều người cay mắt, ho sặc sụa.

Bóng đỏ vừa khuất, sự náo loạn chưa kịp lắng xuống thì trong màn bụi lại có một con ngựa lao tới, người cưỡi ngựa chính là Lục Cửu lang.

Khi lướt qua Hàn Minh Tranh, hắn đột ngột ghìm cương, sắc mặt nặng nề, thấp giọng nói, “Hàn Thất, ta không lừa nàng, chỉ cần nàng đến thì ta sẽ trả đồ.”

Hàn Minh Tranh điều khiển ngựa lùi lại một bước, “Xin Lục tướng quân cẩn thận câu từ.”

Lục Cửu lang không nói thêm, quai hàm siết chặt, giục ngựa đi tiếp.

Không một ai để ý sự việc diễn ra trong chớp mắt ấy, bụi vàng dần lắng, tầm nhìn rõ ràng trở lại, người qua đường chỉnh đốn xe ngựa.

Tâm trạng của Vinh Lạc Công chúa đang rất tốt, Lục Cửu lang khen ngợi con ngựa quý mới mua ở Lạc Dương khiến nàng ta cực kỳ phấn khích, thế là cả hai đua ngựa ngay trên đường. Trong số các quý nữ Trường An, nàng ta có kỹ thuật cưỡi ngựa nổi bật nhất, ngựa cưỡi lại mạnh mẽ, chẳng mấy chốc đã bỏ xa đối thủ, phóng một mạch lên Lạc Du Nguyên, nàng ta đặc ý ghìm cương đứng đợi.

Các vương tôn quý nữ lần lượt đến nơi, quần áo và tóc tai đều lấm lem bụi bẩn, dù trong lòng rất bực nhưng vẫn phải tươi cười chào hỏi Công chúa.

Vinh Lạc Công chúa tính tình kiêu căng, vừa hưởng thụ sự nịnh bợ của đám đông vừa cười nhạo đáng vẻ thảm hại của các quý nữ. Nhưng mãi vẫn chẳng thấy Lục Cửu lang mò đến, nàng sai đám nô tài đi tìm cũng không có kết quả, khi ấy mới biết hẳn ta đã chuồn đi, nàng ta điên tiết, quát roi khiến mấy tên nô tài lăn ra đất kêu la thảm thiết.

Lý Phù nghe tiếng ồn ào, bước ra quát mắng nàng ta rồi dẫn người đến thủy tạ bên hồ, sau khi hiểu rõ sự việc, y trấn an, “Có gì đáng để muội giận đâu, dù không tìm thấy hẳn thì Quý Xương vẫn sẽ đến, cứ hành động theo như đã định.”

Vinh Lạc Công chúa định dùng cả ân lẫn uy để ép Lục Cửu lang phải đồng ý, nay tuột mất cơ hội, trong lòng rất bất mãn, âm ỨC nghe hoàng huynh khuyên giải.

Khu vườn của Lý Phù rất rộng, nhiều khách mời đã đến, từ thủy tạ nhìn ra đâu đâu cũng là cảnh phú quý như mây, tiếng ca văng vẳng, quả là thắng cảnh tươi đẹp. Bỗng một cô gái vận nam trang xuất hiện khiến nhiều người xôn xao, đổ xô đến vây quanh, tranh nhau trò chuyện với nàng.

Vinh Lạc Công chúa thấy cô gái kia có dung mạo lạnh lùng nhưng kiêu diễm, dù dính bụi song vẫn ung dung tự tại, tro bụi cũng phải hóa thành khói lửa, lại thêm phong thái anh hùng khiến mọi người đều chú ý, nàng ta cực kỳ khó chịu, “Ai thế?”

Lý Phù lần chuỗi tràng hạt trên cổ tay, giả lả cười khen, “Là Xích Hoàng tướng quân của Hàn gia Hà Tây, hình như còn là chủ cũ của Lục Cửu lang, đến Trường An này rất được chào đón, ngay cả các nương nương trong cung cũng đã may vài bộ nam trang, thật là thú vị.”

Vinh Lạc Công chúa cũng có nghe đồn nhưng không để tâm, lúc này nghe hoàng huynh nói thế, nàng ta càng nhìn không thuận mắt, “Gà rừng ở biên ải cũng dám xưng phụng xưng hoàng, lại còn giả bộ khoe mẽ, muội phải dạy cho ả một bài học nhớ đời.”

Lý Phù khuyên nhủ qua loa hai câu rồi viện cớ có việc, bỏ nàng ta lại đi tiếp khách.

Vinh Lạc Công chúa ôm một bụng tức giận, định tới tìm con gái nhà họ Hàn để trút giận, bỗng ngoài kia rộ lên tiếng ồn ào, Ngũ Hoàng tử Lý Duệ đã đến.

Nàng ta đưa mắt nhìn sang, lửa giận chợt bốc cao, kẻ đang lẻo đẻo theo sau Lý Duệ, bộ dạng ngoan ngoãn ấy còn ai ngoài Lục Cửu lang!

Chương 82: Dễ bị chuốc say

Lý Duệ mỉm cười nhận lễ từ các vương công đại thần, song trong bụng lại rất bức. Lục Cửu lang vừa nổi danh đã ba lần bảy lượt bị mưu hại, Vinh Lạc Công chúa vừa trở về đã đến quấy rối, nếu hấn ngã ngựa chỉ vì những chuyện không đáng này thì làm sao có thể chen chân vào Cẩm quân?

Nhưng càng như vậy càng chứng tỏ có người đang gắp, Lý Duệ không để lộ cảm xúc, thân thiết trò chuyện đôi câu với Lý Phù, thể hiện cảnh huynh đệ hòa thuận, tuyệt nhiên không có thái độ bất hòa. Dầu sao cũng là yến tiệc của hoàng trưởng tử, các đại thần trong triều đều có mặt, ngay cả sứ thần nước ngoài cũng được mời tới, có thể nói khách khứa lần này đều là hoàng thân quốc thích và quan lại triều đình.

Khu vườn của Lý Phù được thiết kế tinh tế rộng rãi, bốn bề đều là thắng cảnh, trong vườn dùng vải lụa giăng thành rèm che để khách khứa bên trong uống rượu, đồ vui. Trên đình đài có vũ công ca hát cùng những trò chơi thú vị, xét tài năng thì có đổ chữ, làm thơ, xét võ nghệ thì có đá cầu, đánh bóng; có cả những trò mà các tiểu thư yêu thích như đấu hoa đấu cỏ, ném cầu đánh đu, khách khứa cười nói rộn ràng, vui đùa thoải mái.

Danh kỹ Nam khúc mỗi người một sở trường, tựa như những đóa hoa tươi thắm tô điểm cho yến tiệc phong lưu ngày hè, thu hút không ít vương tôn công tử mê mẩn. Thương nương tử cũng ăn mặc

lộng lẫy đến tham dự, vẫn xinh đẹp yêu kiều, chỉ là không hề để ý tới Lục Cửu lang, chỉ đáp lại lời chào của hắn bằng một cái liếc mắt đầy phong tình, xem ra còn chưa nguôi giận.

Trò được yêu thích nhất vẫn là đấu vật, Lý Phù và Lý Duệ đã chuẩn bị những phần thưởng rất lớn khiến các võ quan nhao nhao xuống sân thách đấu. Bên cạnh còn có người đánh trống tấu nhạc giúp bầu không khí thêm phần sôi nổi, người xem đông đúc, không ngừng hò reo cổ vũ.

Ngày trước Lục Cửu lang thường tham gia những trò đấu vật thể này, cũng coi như nổi danh một thời, Hạ Húc bèn trêu, “Đây là sở trường của Lục Cửu, không xuống sân làm một trận à?”

Lục Cửu lang không động lòng, “Đã mấy năm không tập luyện, kỹ thuật yếu đi rồi, chẳng may thua sẽ làm mất mặt Điện hạ, thôi bỏ đi.”

Lý Duệ tán thưởng nhìn hắn, quả nhiên Lục Cửu lang đã tiến bộ không ít, biết thu mình, biết kiềm chế.

Ở phía đối diện, Hàn Chiêu Văn ngồi cùng với vài vị đại thần như Tể tướng và Xu mật sứ, cùng uống rượu xem đấu vật, Hàn Minh Tranh ngồi bên cạnh.

Đạt Già nhìn nàng với ánh mắt nanh nọc, gã luôn xem việc đưa con gái nhà họ Hàn thoát khỏi tay mình là một mối hận lớn, nay gặp lại ở Trường An, gã nhất định phải tìm cách làm ả bề mặt, “Xích Hoàng tướng quân có dám xuống sân thử sức không?”

Hàn Minh Tranh trả lời, “Ta hi vọng có thể cùng các hạ lên ngựa cảm thương quyết chiến sinh tử, Vương tử có dám thử không?”

Năm xưa Đạt Già xem chút nữa đã bị nàng chém đầu, tất nhiên không dám nhận lời, lạnh lùng đề nghị, “Rõ biết yến tiệc không cho phép, nhắc đến làm gì cho vô ích? Chi bằng chúng ta thi đấu cái khác, cược xem dũng sĩ Trung Nguyên hay dũng sĩ Thổ Phồn thắng!”

Gã ra hiệu cho tùy tùng đưa tới hai chiếc cốc lớn làm bằng sừng trâu, rót đầy rượu mạnh, thách thức, “Người ta nói Xích Hoàng tướng quân giỏi uống rượu, lẽ nào ngay cả việc này cũng không dám?”

Dũng sĩ Thổ Phồn để hở bộ ngực đầy lông lá, mạnh mẽ như một con trâu mộng, võ quan đối đầu đến từ Tả quân, tuy gan dạ đầy nhưng thể lực kém xa.

Chỉ cần nhìn qua cũng biết ngay kết quả, nhưng việc này liên quan đến thể diện triều đình, nàng lạnh lùng đáp, “Trung Nguyên thắng.”

Kết quả không ngoài dự đoán, võ quan Tả quân thua trận, Hàn Minh Tranh không nói lời nào, cầm cốc rượu uống cạn.

Đạt Già cười lớn, tự tay rót đầy cốc rỗng, “Cược tiếp!”

Trận đấu tiếp tục, võ sĩ người Thổ Phồn quá mạnh, liên tục hạ gục nhiều đối thủ, Hàn Minh Tranh buộc phải uống tiếp tục, rượu được rót cốc này đến cốc khác, biểu cảm nàng vẫn dửng dưng nhưng gương mặt đã trắng bệch, lớp trang điểm cũng không che giấu được vẻ tái nhợt.

Những người tham dự yến tiệc đều ngạc nhiên trước tử lượng của nàng, Hàn Chiêu Văn muốn uống thay nhưng Đạt Già đâu chịu, gã dùng lời lẽ ép buộc nàng uống tiếp, thậm chí cười hô hô, điệu bộ ngông cuồng.

Người Thổ Phồn quá kiêu ngạo, Lý Duệ rất không vui, y lặng lẽ nâng mức thưởng lên.

Quý Xương chọn một võ sĩ ra sân, gỡ được một trận, cuối cùng cũng vớt vát chút thể diện.

Đạt Già không để ý, uống cạn một cốc rồi thay một viên tướng khác khỏe mạnh hơn.

Hữu quân cử liền hai người ra sân song đều thất bại trở về, Quý Xương mất mặt, may mà người của Đinh Lương cũng thua trận, cả hai bên đều khó coi như nhau.

Lý Phù vừa uống rượu vừa quan sát, dáng vẻ bàng quan; Vinh Lạc Công chúa ngồi bên cạnh lại sầm sì, nhìn Lục Cửu lang chòng chọc, Lục Cửu lang có vẻ không để ý, cụp mắt bất động.

Đạt Già quá ngạo mạn, thậm chí lớn tiếng nói, “Hoá ra dững sĩ Trung Nguyên cũng chỉ thế mà thôi, có quái gì phải sợ!”

Một câu nói đã khiến Lý Duệ giận dữ, y ném sự kiềm chế vốn có lên tận chín tầng mây, lớn tiếng quát, “Lục Cửu, ngươi lên cho ta!”

Lục Cửu lang đột ngột bật dậy như sợi dây cung đã kéo căng từ lâu.

Đạt Già sững sốt rồi ngay lập tức nhận ra hấn, lớn tiếng cười nhạo, “Thì ra là ngươi, một kẻ yếu đuối ngay cả tranh giành đàn bà cũng không dám!”

Ánh mắt của Lục Cửu lang đầy băng giá, hấn không cởi áo mà chỉ buộc chặt cổ tay, chậm rãi nói, “Nếu ta thắng, ngươi không được phép đến Nam Khúc quấy rầy Thương nương tử nữa.”

Đạt Già chẳng hề coi hấn ra gì, khinh miệt đáp lời.

Trước khi thi đấu lại còn tranh giành giai nhân ngay trước mặt Hoàng tử và các trọng thần, khiến mọi người không biết nên khóc hay cười, Vinh Lạc Công chúa giận đến nổi biến sắc.

Lục Cửu lang vừa lên sân đã tung một cú ôm vật, võ sĩ Thỏ Phồn biết không ổn, dốc hết sức chiến đấu. Cả hai đều là cao thủ, quần kẹp đầm đá trên sàn đấu, càn vật càn hăng như hai con bò tót hung hãn, làm người xem phải nín thở.

Võ sĩ Thỏ Phồn thận trọng di chuyển bước chân, mặt đen nhễ nhại mồ hôi, cố hết sức để hạ gục Lục Cửu lang, nhưng đối thủ của hắn không chỉ mạnh mẽ mà còn dày dặn kinh nghiệm, tránh được tất cả các đòn tấn công, khéo léo đòn sức. Khi võ sĩ Thỏ Phồn vừa có dấu hiệu mệt mỏi, Lục Cửu lang lập tức nhân cơ hội hét lớn một tiếng, rồi như một người khổng lồ nhấc bổng thân hình to lớn của võ sĩ Thỏ Phồn lên, quật mạnh xuống đất làm hắn ta ngất lịm.

Mọi người xung quanh không ngừng reo hò, bầu không khí trở nên vô cùng sôi nổi.

Hàn Minh Tranh không thấy rõ, đầu óc nàng nặng trĩu, tay chân rã rời, trước mắt xoay vòng vòng, chỉ cần thả lỏng sẽ ngất xỉu ngay.

Võ sĩ Thỏ Phồn bị gãy vài chiếc xương, thương tích không nhẹ. Về phần Đạt Già, bởi vì trước đó đã quá ngông cuồng nên giờ bị không ít người chế giễu, gã mất mặt, dẫn tùy tùng hậm hực rời khỏi yến tiệc.

Trò đấu vật kết thúc, mọi người tản đi xem các cuộc thi khác, Lục Cửu lang bị xé rách tay áo nên đến chỗ khác thay y phục.

Vinh Lạc Công chúa nhận được tin từ người hầu, lập tức đứng dậy vội vã rời đi, nhưng vừa tới khu nghỉ ngơi, bước chân bỗng khựng lại.

Lục Cửu lang đang đứng trên hành lang cùng một mỹ nhân, hấn tỏ vẻ ân cần, mỹ nhân kia lúc liếc mắt e thẹn, lúc lại trách móc giận dỗi.

Đôi mắt hẹp của Lục Cửu lang vừa tuấn tú vừa gian tà, hấn ghé sát tai mỹ nhân thì thầm đôi câu thân mật. Mỹ nhân nở nụ cười, đôi môi đỏ hồng thốt lên vài từ, Lục Cửu lang trông như một kẻ háo sắc, vô cùng hưởng thụ.

Vinh Lạc Công chúa bốc hỏa, quát to một tiếng, “Lục Cửu lang!”

Hai người giật mình quay lại, mỹ nhân sợ hãi tái mặt, Lục Cửu lang vội đẩy nàng ta ra sau lưng, bước tới hành lễ.

Vinh Lạc Công chúa gạt phăng hấn ra, thấy mỹ nhân đã chạy mất, càng không không chế nổi cơn giận, “Đó là con tiện tì ở Nam Khúc đúng không?!”

Lục Cửu lang ấp úng không dám trả lời.

Vinh Lạc Công chúa càng thêm phẫn nộ, “Lục Cửu lang, ngươi nhiều lần bất kính với bản cung nhưng lại đi dây dưa với con tiện nhân hạ lưu!”

Lục Cửu lang cúi đầu, ngoan ngoãn nói, “Ti chức không dám.”

Vinh Lạc Công chúa tức điên, chửi mắng, “Đồ khốn nạn, hôm nay ta sẽ dạy cho ngươi biết ai mới là chủ, còn ngươi phải học cách làm nô tài!”

Thấy nàng ta tức tối bỏ đi, vẻ khiêm nhường trên mặt Lục Cửu lang biến mất, hắn nhanh chóng đứng dậy, lướt qua hành lang, đi men theo lối tắt.

Hắn từng theo Lý Duệ đến đây nên nắm rõ địa hình, dễ dàng né tránh lính canh, nhanh chóng tiến vào khu viện phía sau.

Ở đằng ngoài khách khứa vẫn vui chơi náo nhiệt, số người đến đây nghỉ ngơi không nhiều, chẳng bao lâu hắn đã tìm được mục tiêu.

Hàn Minh Tranh mệt mỏi nằm trên giường, không hề nhận ra có người tới gần, chỉ khi bị chạm vào mới miễn cưỡng mở mắt, giọng ngờ ngàng chậm rãi, “Lục Cửu...”

Lục Cửu lang lấy nước, nhúng ướt khăn, kéo chậu đồng tới rồi đỡ nàng dậy, dùng hai ngón tay ấn vào gốc lưỡi khiến nàng buồn nôn. Hàn Minh Tranh khó chịu vùng vẫy nhưng bị hắn giữ chặt, bàn tay càng lúc càng mạnh, ép nàng phải nôn hết rượu trong dạ dày.

Hàn Minh Tranh quá chóng mặt, mơ hồ cảm thấy hắn đút trà súc miệng cho mình, dùng khăn ướt lau sạch mồ hôi lạnh và vết bẩn, cảm giác lạnh lẽo dần tan biến, khó khăn lắm mới lấy lại ý thức thì nhận ra mình đang được hắn ôm trong lòng, cảm nhận hơi ấm từ tay hắn đang xoa nhẹ trên má.

Nàng biết như thế không ổn, gắng sức đẩy tay hẳn ra, Lục Cửu lang cũng không ép buộc, lấy túi thơm của nàng ra rồi bỏ viên ngọc giải tửu vào. Đôi mắt sâu thẳm nhìn nàng chăm chú, đoạn hẳn cúi xuống, nhẹ nhàng đặt lên trán nàng một nụ hôn rồi lập tức đứng dậy, nhảy qua cửa sổ thoát ra ngoài.

Hàn Minh Tranh nghe thấy tiếng bước chân trên hành lang, một lát sau cửa phòng mở ra, Hàn Chiêu Văn chống gậy bước vào, sau lưng là thị nữ bưng chén canh.

Thấy muội muội đã ngồi dậy, y thoáng kinh ngạc, ánh mắt lướt qua chậu đồng bên cạnh giường, yên tâm nói, “Nôn ra được là tốt, như vậy mới không hại sức khỏe, muội uống thêm chén canh giải rượu này đi, nghỉ ngơi một lát sẽ thấy dễ chịu hơn.”

Hàn Minh Tranh cầm lấy chén canh, bảy giờ cũng đã tỉnh táo, đưa tay chạm nhẹ lên trán, dừng một lúc rồi xoa đi cảm giác lạ lẫm.

Chương 83: Phượng hoàng trở nghệ

Quý Xương vốn không ưa Lục Cửu lang, nhưng nói gì đi nữa cũng là người của Hữu quân đập tan nhuệ khí của Thổ Phồn, khiến Tả quân bị lép vế, ông nhất thời hân hoan, vừa ngâm nga khúc hát vừa nhìn các văn thần muốt mồ hôi chơi đá cầu.

Đúng lúc ấy, Vinh Lạc Công chúa đứng đứng nổi giận xông đến, lớn tiếng quát, “Quý đại nhân, bôn cung có một chuyện cần ông làm, ông có đồng ý không!”

Quý Xương nhúc đầu, khéo léo lảng tránh, “Tính mạng của chúng hạ thần đều do Thiên gia ban cho, sao Công chúa lại nói thế?”

Vinh Lạc không quan tâm ông ta né tránh, giọng càng đánh sấm, “Bôn cung muốn Hữu quân đuổi Lục Cửu lang, áp giải hắn đến cung của ta chờ lệnh!”

Quý Xương nắm quyền Hữu quân nhiều năm, bình thường hay kiêu ngạo trước mặt quần thần, nên lúc này khi bị cô công chúa quát lui quát tới thì rất khó chịu, ông chỉ âm ừ, “Công chúa làm khó lão thần quá, chức vụ của Lục Cửu lang là do Bệ hạ thân phong, lão thần nào dám tự ý chuyển chuyển.”

Vinh Lạc phẫn nộ, quát lớn, “Nói nhảm ít thôi! Hữu quân do ông thống lĩnh, lệnh của bôn cung ông có nghe không?!”

Các đại thần có mặt giật mình, tuy Đinh Lương thích xem Quý Xương bị bẽ mặt nhưng cũng biết tình hình không ổn, lên ra hiệu cho thái giám bên cạnh chạy đi báo tin.

Quý Xương cười nửa miệng đáp, “Một bên là Bệ hạ, một bên là Công chúa, đều là chủ nhân của thần, tất nhiên thần phải nghe theo cả hai.”

Vinh Lạc Công chúa càng hỏi càng gắt, mà Quý Xương chẳng chịu trả lời rõ ràng khiến nàng ta giận tím người, định mắng chửi.

Lý Phù vừa nghe tin vội vàng chạy đến, hiềm thấy y tỏ vẻ bực bội, “Thập Nhị muội đang làm gì đây? Sao lại vô lễ với Quý đại nhân thế hả!”

Vinh Lạc bị quở trách, cảm thấy âm ức, giận dữ nói, “Hoàng huynh bảo muội đến đây đòi người, vậy mà lão ta cứ đùn đẩy không chịu, muội sai chỗ nào! Lục Cửu lang dám nhục mạ muội, gọi không đến nhưng lại đi tăng tội với hạ đẳng đàn bà hèn hạ, muội muốn giết chết hắn!”

Lý Phù sừng sốt, suýt chút đã tát con bé ngu ngốc này, y cố gượng cười, “Huynh bảo muội hãy từ tốn thăm hỏi Quý đại nhân chứ đâu phải om sòm thế này? Trước hết vào nội đường hạ hỏa đã, sau đó quay lại xin lỗi.”

Y ra lệnh cho thái giám kéo Công chúa đi, đoạn quay sang nói với Quý Xương, “Thập Nhị muội thất lễ, mong Quý đại nhân bỏ qua cho.”

Quý Xương thâm cười lạnh nhưng ngoài miệng vẫn giữ vẻ hòa nhã, “Điện hạ không cần khách sáo, lão thần nào dám nhận. Chỉ xin người khuyên nhủ Vinh Lạc Công chúa, nếu có oan ức cứ nói với Bệ hạ, ngài ấy thương Công chúa nhất mà.”

Lý Phù kìm nén bức tức nhìn quanh một vòng, thấy không tiện nói thêm bèn theo Công chúa rời đi.

Dù Lý Duệ không có mặt nhưng vẫn có người âm thầm báo tin. Nghe chuyện ấy, y vừa cười giễu vừa hỏi Lục Cửu lang, “Người đã làm gì mà khiến Thập Nhị muội tức đến mức nói những câu vạ hả, thật uổng công hoàng huynh dạy dỗ.”

Lục Cửu lang xoa mũi, “Chỉ trò chuyện vài câu với một nương tử ở Nam Khúc, đúng lúc bị Công chúa bắt gặp.”

Lý Duệ lơ đãng trách móc, “Chính là cô nương nhắc đến trước khi thi đấu ấy à? Nợ phong lưu của người đã khiến Quý đại nhân gặp họa, nhất định ông ta bức lắm đây.”

Lục Cửu lang khôn khéo đáp, “Là thuộc hạ không phải, thuộc hạ sẽ đền Quý phủ tạ lỗi sau.”

Lý Duệ bật cười, “Người đáng bị đánh, nhưng ta là chủ cũng không tránh khỏi liên lụy. Ngày mai Hạ tướng quân hãy thay ta mang chút lễ trọng đến Quý phủ.”

Hạ Húc tuân lệnh.

Lý Duệ rất hài lòng, khoe môi không giấu được nụ cười. Cú khích của Lục Cửu lang thật khéo, vừa tách khỏi Công chúa vừa đánh bay kế hoạch của Lý Phù. Một đại quyền thần có tầm ảnh hưởng lớn như Quý Xương, chỉ cần bắt mối với Đại Hoàng tử cũng là chuyện đáng để ăn mừng.

Nhưng Lý Phù cũng có năng lực, không biết y đã dễ dàng thế nào mà chỉ một canh giờ sau, Vinh Lạc công Chúa ra ngoài, đích thân xin lỗi Quý Xương trước mặt quần thần.

Quý Xương vót vát thể diện, trong lòng cũng dễ chịu hơn. Lý Duệ đứng bên bàn quan cũng phải thán phục trước thủ đoạn của y.

Lý Phù tỏ vẻ vừa yêu chiều vừa bắt lực trước hoàng muội, “Cũng may Quý đại nhân không chấp nhận, muội đi chơi được rồi đấy. Lát nữa sẽ có cuộc thi bắn cung giữa các tiểu thư quý nữ, nếu muội thắng, ca ca sẽ để muội chọn bất cứ bảo vật nào trong phủ.”

Lý Duệ cũng không quên góp thêm phần thưởng, “Thập Nhị muội thích bắn cung, vậy Ngũ ca cũng sẽ thêm một phần thưởng cho muội.”

Lúc này Vinh Lạc Công chúa rất ngoan ngoãn, cảm tạ hai vị hoàng huynh rồi quay sang nói với Quý Xương và Đinh Lương, “Thi bắn cung như mọi khi chẳng có gì mới mẻ, bản cung nghĩ ra một cách chơi khác, muốn mượn các dũng sĩ của hai quân vừa tham gia đấu vật để tặng phần thú vị, mong hai vị đại nhân đồng ý.”

Công chúa đích thân yêu cầu, lại chỉ là trò chơi vô hại nên hai người chẳng tiện từ chối.

Lý Duệ lấy làm nghi hoặc nhưng cũng không có lý do ngăn cản, đành bảo Lục Cửu lang tham gia cùng mọi người.

Trong giới quý tộc nam nữ Trường An thịnh hành trò săn bắn, ngay cả nữ giới cũng giỏi bắn cung. Trong số đó, Vinh Lạc Công chúa nổi danh là người bắn cung xuất sắc, thậm chí còn có giai thoại về việc một mũi tên của nàng ta hạ cùng lúc hai con nhạn.

Các tiểu thư trẻ trung mỹ miều mỉm cười tươi tắn, xắn tay áo cùng nhau cưỡi ngựa, khung cảnh vô cùng rạng rỡ, lại thêm sự hiện diện của các Hoàng tử khiến cuộc thi càng thu hút đông đảo khách đến xem.

Lý Duệ có dự cảm chẳng lành song không rõ đó là gì, thấy Hàn Chiêu Văn, y chợt nghĩ đến một chuyện, lập tức gọi đối phương tới, vờ tán gẫu mà hỏi, “Nhiều tiểu thư tham gia thế này, sao chẳng thấy lệnh muội đâu?”

Hàn Chiêu Văn không hiểu ý, đáp, “Hôm qua xá muội bị cảm, ban nãy còn uống thêm rượu nên không khỏe, đã ra hậu viện nghỉ ngơi rồi.”

Lý Duệ nghe vậy hơi ngạc nhiên, chợt nhớ ra, “Cũng tại tên Vương tử Thổ Phồn vô lễ, vậy giờ lệnh muội có sao không?”

Hàn Chiêu Văn tưởng đôi phương đang quan tâm, khách sáo nói, “Cũng không có gì nghiêm trọng, nghỉ một lát đã khá hơn rồi.”

Lý Duệ thuận miệng tiếp lời, “Nếu vậy sao có thể bỏ lỡ cuộc thi tài lần này? Biết bao người mong chờ được thấy tài năng của Xích Hoàng tướng quân, người nhanh gọi lệnh muội tới đi.”

Hàn Chiêu Văn ra sức khước từ nhưng Lý Duệ đã có toan tính, làm sao để y thoái thác, cười bảo, “Hàn công tử từ chối như vậy là do lệnh muội khinh thường các khuê tú Trường An hay phần thưởng không đủ hấp dẫn?”

Câu này chẳng khác nào giấu kim trong bông, Hàn Chiêu Văn đành sai người đi mời em gái.

Lý Duệ có lý do để nghi ngờ, bởi lẽ cách chơi mà Vinh Lạc Công chúa nghĩ ra quả thực độc đáo. Nàng ta cho một nhóm dũng sĩ cưỡi ngựa, tay cầm bia chạy khắp sân, còn các tiểu thư sẽ bắn tên, ai bắn tên trúng bia nhiều nhất sẽ chiến thắng, ngược lại dũng sĩ nào giữ được bia ít tên hơn sẽ thắng.

Cách thi tài tuy mới lạ song rất nguy hiểm, mũi tên không có mắt, các dũng sĩ chẳng khác nào con mồi sống, lại còn phải đối diện với những tiểu thư khuê tú chưa chắc đã giỏi bắn cung, nên dù hứa hẹn thưởng lớn thì bọn họ cũng không tình nguyện.

Các quý nữ cũng phân vân, bởi những dũng sĩ kia đều có chức vị hoàng cung, chẳng may bắn trúng gây thương tích, truyền ra ngoài chắc chắn sẽ bị chê cười.

Chỉ có Vinh Lạc Công chúa không mảy may để ý, nàng ta phóng ngựa vào sân rồi bắn phát đầu tiên. Dững sĩ của Tả quân đứng gần nhất, không kịp phản ứng, bia đã trúng một mũi tên, vội vàng thúc ngựa chạy đi.

Có Công chúa mở đầu, các quý nữ bắt đầu giương cung, làm cho bãi bắn trở nên náo nhiệt.

Lý Duệ thấy thế liền biết không ổn, nhưng không thể ngăn lại đám đông, trong lòng hốt hoảng. Thấy Hàn Minh Tranh vừa tới, y không đếm xỉa đến gương mặt nhợt nhạt của nàng, lập tức nói thẳng, “Thập Nhị muội làm loạn, nhờ Hàn tướng quân trông chừng giúp, đừng để muội ấy bắn trúng ai kéo phụ hoàng lại trách phạt.”

Nói đoạn, y sai người dắt ngựa đưa cung, đẩy nàng vào bãi bắn.

Hàn Minh Tranh chỉ mới khá hơn, vừa lên ngựa lại thấy khó chịu. Nàng vô cùng bối rối, không hiểu tình hình ra sao, khi nhìn thấy người cầm bia chính là Lục Cửu lang thì càng ngạc nhiên.

Trong sân lúc này tên bay như mưa, các dững sĩ ra sức tránh né. Lục Cửu lang cười ngựa lao nhanh, xoay trở khéo léo khiến bia trong tay như tấm khiên di động, không mũi tên nào bắn trúng.

Vinh Lạc Công chúa định giả vờ bắn trúng Lục Cửu lang để trút giận, nào ngờ kỹ năng cưỡi ngựa của hắn quá thành thạo, liên tiếp né được nhiều mũi tên, khiến các quý nữ nhìn theo đầy ngưỡng mộ, cả sân thán phục vỗ tay.

Điều ấy khiến nàng ta giận dữ, ác niệm trong lòng trỗi dậy, cười lạnh một tiếng, “Ai bắn trúng người này, thưởng lớn!”

Nàng ta dồn toàn lực bắn về phía Lục Cửu lang. Các cô gái nghe có thương cũng lập tức giương cung, biến hẳn thành mục tiêu của hàng loạt mũi tên.

Lục Cửu lang dựa vào sức ngựa né tránh loạt tên dày đặc, chỉ tiếc vẫn bị bao vây tứ phía, cuối cùng hẳn buộc phải xoay mình nép xuống, nhưng chú ngựa tội nghiệp của hắn bị trúng bảy, tám mũi tên, hí lên một tiếng rồi ngã ra đất.

Thấy Lục Cửu lang ngã ngựa, các quý nữ sợ hãi dừng tay, chỉ riêng Vinh Lạc Công chúa càng bắn càng hăng. Bia của Lục Cửu lang bị xác ngựa đè lên khiến hắn không kịp rút ra, buộc lòng tay không né tránh, bị nàng ta đuổi bắn liên tục, rõ ràng có ý muốn lấy mạng.

Quan khách xung quanh xôn xao bàn tán, Lý Duệ tái mặt, đứng phắt dậy quát lớn, “Thập Nhị muội! Dừng tay!”

Các đại thần đều kinh ngạc trước sự ngang tàng của nàng ta, có nhà nào chịu nổi tính khí ấy, hèn gì Thánh thượng đau đầu mãi vẫn chưa chọn được Phò mã cho nàng.

Lý Phù vẫn ngồi yên, thản nhiên cười nhẹ, “Thập Nhị muội đúng là trẻ con, sao lại làm loạn vậy chứ?”

Thân vệ của Lý Duệ chạy vào can ngăn, nhưng đám đông chắn lối khiến bọn họ không kịp vào sân.

Quý Xương nhưn mảy ngạc nhiên, thâm nghĩ Công chúa hẳn hận tên tiểu tử này lắm, ngang nhiên làm loạn giữa đám đông, cũng không sợ Bệ hạ nổi giận.

Đinh Lương vuốt ve tay ghế đầy mong đợi, tựa như nói với chính mình, “Nếu Thương Lang chết dưới tay một đứa con gái thì đúng là thú vị.”

Vinh Lạc Công chúa chẳng đoái hoài tới ai, đôi mắt rực lên vẻ tàn nhẫn, liên tục bắn tên về phía Lục Cửu lang. Nếu hắn phản kháng sẽ bị quy là phạm thượng, chỉ có thể cố sức né tránh, tình thế cực kỳ hung hiểm khiến ai nấy đều run rẩy.

Các quý nữ và dũng sĩ trong sân sợ hãi, không ngờ một trò chơi lại biến thành cuộc săn giết, họ chẳng dám tiến lên ngăn cản.

Vinh Lạc càng bức ép, mũi tên bắn ra như mưa, Lục Cửu lang không còn chút khoảng trống để thở, dốc sức né tránh. Cuối cùng, một mũi tên cắm vào vạt áo của hắn, khiến hắn khựng lại.

Cả sân im lặng, ai nấy đều nín thở theo dõi. Vinh Lạc Công chúa lập tức kéo căng cung, toan bắn xuyên ngực hắn. Nhưng đúng lúc này, một mũi tên từ xa xé gió lao tới, như có thần linh trợ giúp bắn trúng mũi tên của nàng ta, chặn đứng đòn chí mạng.

Đám đông ồ lên kinh ngạc. Vinh Lạc Công chúa giận dữ, quát mắt nhìn quanh.

Cách đó mười mấy trượng có một cô gái mặc nam trang tay cầm cung, chính là Xích Hoàng tướng quân của Hà Tây. Nàng vẫn vẻ điềm tĩnh, không hề tỏ ra kiêu ngạo hay nhún nhường, nói, “Nhận lời của Ngũ Hoàng tử, xin Công chúa tạm ngừng tay.”

Vinh Lạc Công chúa nghiên rằng, gương cung bắn về phía nàng, đoán chắc đối phương không dám trả đũa, quả nhiên Hàn tiểu thư phải thúc ngựa lùi lại.

Vinh Lạc không để tâm nữa, lập tức quay sang bắn Lục Cửu lang. Chẳng ngờ lại có một mũi tên khác bay đến, lần thứ hai cản đường.

Công chúa tức sôi gan, bắn liên tục về phía Hàn Minh Tranh ép nàng phải lùi về sau.

Nhìn thấy đối phương đã rút lui trăm bước, không còn trong tầm bắn, Vinh Lạc Công chúa lại nhắm về phía Lục Cửu lang. Nhưng từ xa, một mũi tên lần nữa lao đến, lần thứ ba chặn đứng mũi tên của nàng ta.

Một phát có thể coi là may mắn, nhưng từ khoảng cách xa như vậy mà vẫn chuẩn xác đến khó tin, chẳng khác nào thần tiễn.

Cả bãi bắn ngưng đọng trong một khoảnh khắc, ngay sau đó bùng nổ tiếng hò reo, ai nấy đều thán phục tài bắn tên của nàng.

Chương 84: Một trận chọi gà

Một buổi du yển vui chơi đã dẫn đến tranh luận sôi nổi khắp triều đình, khiến Thiên tử phải lưu ý, nghiêm khắc quở trách Vinh Lạc Công chúa, cấm túc nàng ta một tháng; Lý Phù với tư cách huynh trưởng cũng bị mắng; Lục Cửu lang được an ủi, trong cung còn ban thưởng cho cả Hàn Minh Tranh.

Ôn thưởng đương nhiên rất vẻ vang, nhưng sau khi tiền thái giám rời đi, Hàn Chiêu Văn không tìm được thở dài. Hành trình lần này thực chẳng dễ dàng, chàng đã cố gắng tránh bị cuốn vào cuộc đấu đá ngầm trong triều, vậy mà bây giờ không chỉ đắc tội với Đại Hoàng tử và Vinh Lạc Công chúa mà còn vô tình bị xếp vào phe của Ngũ Hoàng tử, thật quá oan khuất.

Tư Trám chưa hiểu được sự hiểm ác đằng sau sự việc lần này, hào hứng nói, “Cả thành đều đang ca ngợi tài bắn cung thần sầu của tướng quân, đúng là phải cho họ thấy sự lợi hại của nàng!”

Hàn Chiêu Văn dờ khóc dờ cười, phát tay đuổi cậu đi rồi bước vào phòng, cẩn trọng bày biện vật phẩm Thiên tử ban trên gấm vàng.

Hàn Minh Tranh bước tới, “Là do muội xử lý không thỏa đáng, chúc thêm rắc rối cho Nhị ca.”

Hàn Chiêu Văn lắc đầu, “Ngũ Hoàng tử cương quyết đòi muội ra sân, tình hình lúc đó không thể không tuân theo.”

Hàn Minh Tranh biết anh trai còn điều muốn nói, im lặng lắng nghe.

Quả nhiên Hàn Chiêu Văn nói tiếp, “Nhưng muội bắn một mũi tên ngăn cản là đủ, sau đó Lục Cửu lang có thể tự xoay sở, thị vệ cũng sẽ vào can thiệp, hà cớ gì phải cản ba mũi tên của Công chúa, tự dung lại thành cớ ý ra oai, làm nàng ta ghi hận. Muội luôn biết chừng mực, lẽ nào không nghĩ đến hậu quả?”

Hàn Minh Tranh nhìn chằm chằm mặt đất, không trả lời.

Hàn Chiêu Văn sao không đoán ra, khẽ thở dài, “Lục Cửu lang giỏi lợi dụng phụ nữ, Vinh Lạc Công chúa oán hận hấn đến thế cũng là do bị kích động, sự việc lần này coi như hấn tự chuốc lấy, không đáng để muội bận tâm.”

Hàn Minh Tranh chỉ nói, “Nhưng hấn được thăng tiến là nhờ công trạng trên chiến trường chứ không phải do dựa vào phụ nữ. Ép hấn đến mức không thể phản kháng, lại còn công khai bắn giết giữa đám đông, quả thực quá sỉ nhục.”

Hàn Chiêu Văn thấu hiểu tình thế, “Ai bảo một tên mạt rệp như hấn cũng dám đắc tội với hoàng gia. Hấn đã lựa chọn quay lưng thì từ nay sống chết, vinh nhục của hấn không còn liên quan đến chúng ta, muội đừng để tâm đến hấn nữa.”

Hàn Minh Tranh không cãi lại, chỉ đáp, “Nhị ca dạy phải, muội sai rồi.”

Hàn Chiêu Văn nghiêm nghị cảnh cáo, “Đừng nghĩ rằng hấn trả ngọc là vì lòng tốt, nếu hấn không cố ý giở trò, muội đã không bị say rượu. Từ giờ trở đi tuyệt đối không được qua lại nữa, tránh gây hiểu lầm trong triều.”

Việc nắm giữ biên cương vốn dễ khiến Thiên tử hoài nghi, nếu có hiểu lầm rằng nhà họ Hàn đang gửi thân tín vào cạnh Ngũ Hoàng tử, hậu quả sẽ rất nghiêm trọng.

Hàn Minh Tranh chỉ thấy nực cười, nhẹ nhàng đáp, “Nhị ca yên tâm, hấn đầy tham vọng, hiểu rõ tình thế hơn bất kỳ ai, nếu muốn thăng tiến, hấn sẽ tránh xa Hàn gia chúng ta. Giờ xui xẻo bị muội cứu mạng, hấn né tránh còn không kịp nữa là.”

Lời nói của nàng tuy thoáng chút bông đùa nhưng Hàn Chiêu Văn lại cảm thấy xót xa, y im lặng không nói thêm.

Quả nhiên Lục Cửu lang không đến tận nhà để tạ ơn, chỉ sai quản gia gửi sang một số lễ vật hậu hĩnh coi như xong chuyện.

Nhưng Hàn Chiêu Văn không ngờ rằng, vài ngày sau trong một buổi tiệc giao lưu, chàng lại gặp hấn tại Kim Bích Phường.

Kim Bích Phường là nơi ăn chơi bậc nhất Trường An, không chỉ được biết đến với mỹ nhân và mỹ tửu mà còn phổ biến với trò chơi gà đua chó.

Chơi gà vốn có từ lâu đời, vì chữ “kê” và “cát” đồng âm, bản thân trò chơi lại vô cùng kích thích nên vẫn thịnh hành suốt mấy trăm năm qua. Mỗi năm Trường An đều tổ chức giải chơi gà, và trong các dịp lễ hội như Nguyên Tiêu, Thanh Minh, Trung Thu, hoàng cung cũng tổ chức trò này để biểu thị thái bình thịnh thế. Dân gian còn lấy đó cá cược, thường nói, “đá gà đua chó thâu đêm, vung bạc đánh cược như cưới thiếp”, khiến nhiều người tán gia bại sản, thậm chí dẫn đến những cuộc đổ máu.

Kim Bích Phường dựng riêng một đại sảnh để phục vụ trò chơi gà. Lầy sân đấu làm trung tâm, xung quanh là hai mươi tư gian phòng hạng sang, khách ngồi trong đó đều là những nhân vật quyền quý.

Lục Cửu lang ngồi tại gian phòng chữ Dân, tên này vừa thoát chết cách đây không lâu giờ đã vui vẻ cười đùa với mấy tay công tử lêu lổng, bên cạnh là những hoa nương dịu dàng.

Hàn Chiêu Văn thấy thế thì rất bức bối, chỉ biết thầm mừng vì em gái không phải là người lui tới nơi đây. Y thôi nhìn, tập trung trò chuyện vui vẻ với Thẩm Minh, con trai Tể tướng.

Thẩm gia vốn là dòng dõi công khanh nhiều đời, gia tộc cao quý, Thẩm Minh phong thái nhã nhặn, tài năng xuất chúng, được mệnh danh là Tiểu Tổng Ngọc, hiện giữ chức Trung thư xá nhân. Dù chức vụ không cao nhưng lại tham gia soạn thảo chiếu chỉ của Thiên tử cùng các vấn đề quân sự trọng đại, cộng thêm gia thế hiển hách, tiền đồ tất không thua kém cha mình. Hàn Chiêu Văn phải tặng

nhiều lễ vật mới mời được Thảm Minh đến cuộc vui lần này, thậm chí còn đặt phòng hạng sang để tiếp đãi.

Đại sảnh Kim Bích Phường rực rỡ ánh đèn, sân đấu giữa sảnh được phủ cát mịn như tranh vẽ, bốn phía kẻ vạch, hai lồng gỗ trống trải đặt ở hai đầu.

Một người đàn ông béo mập mặc áo nâu ôm một con gà trống tiến vào. Con gà có bộ lông xanh mượt, mào đỏ, chân vàng óng, cổ cao thẳng, mỏ ngắn và cong vừa phải, trông khỏe khoắn vững vàng, yên tĩnh như một con gà gỗ trong tay chủ nhân.

Quan đấu thả nó vào lồng gỗ bên trái, hô to, “Thanh Truy Vũ, đã đấu mười hai trận, thắng chín.”

Một gã gầy gò mặc cẩm y bước tới, trên tay nâng một lồng tròn làm từ ngà voi. Bên trong là một con gà trống với bộ lông tím óng ánh, đầu nhỏ nhưng rắn rỏi, đuôi dày xòe rộng như thác đổ; chân nó to và chắc, móng vuốt dài nhọn, dáng vẻ oai nghiêm tựa vua của loài gà, ngay cả chén nước của nó cũng được làm bằng vàng.

Quan đấu hô to, “Tử Bào Kim, đã đấu bốn mươi một trận, thắng bốn mươi một.”

Các gian phòng xung quanh bắt đầu rộ lên tiếng bàn tán, ngay cả Thảm Minh cũng ngạc nhiên nhìn lướt qua, nói, “Đây chẳng phải là Tướng đại nhân thuộc Quân giới giám sao? Ông ta mà cũng giành được Tử Bào Kim ư?”

Nghe những lời bàn luận chung quanh, Hàn Chiêu Văn mới biết con gà tím này vốn rất nổi tiếng. Nó từng thuộc về một gia tộc quyền quý ở Trường An với thành tích bách chiến bách thắng, bao nhiêu người bỏ tiền mua cũng không được. Việc một Thiếu giám ngũ phẩm như Tưởng Hiên có thể sở hữu được nó quả là kỳ lạ.

Tưởng Hiên khoái chí ra mặt, đưa con gà ra khỏi lồng một cách khoa trương, nhẹ nhàng vuốt ve đuôi nó, chẳng khác nào gã thái giám đang cung kính phụng sự. Sau đó gã đặt nó vào lồng đấu rồi quay về gian phòng chữ Dậu.

Hàn Chiêu Văn thấy con gà này nổi danh, suy tính xem liệu có nên bỏ một khoản lớn để làm vui lòng Thẩm gia hay không. Đúng lúc này trong sảnh vang lên tiếng đàn tranh, tấu nên khúc nhạc vui vẻ kèm theo điệu múa của các mỹ nhân, báo hiệu trận đấu bắt đầu.

Không khí trở nên náo nhiệt, các gian phòng bắt đầu đặt cược. Ở đây người ta không dùng vàng bạc mà chỉ cần lựa chọn các tờ giấy khắc hoa văn, sẽ có mỹ nữ mang khay vàng đến thu nhận.

Tờ giấy cược cao nhất là giấy vàng, mỗi tờ tương đương một trăm lạng vàng. Hàn Chiêu Văn tùy ý lấy một tờ, nói với Thẩm Minh, “Thẩm đại nhân chọn một bên, thua tính vào ta.”

Thẩm Minh khẽ mỉm cười, không từ chối, “Người đời thích tím, ta chỉ yêu màu xanh, thắng thua cứ để trời định.”

Chín phần mười khách đặt cược cho Tử Bào Kim, Tưởng Hiên nghe được mặt mày hớn hờ, vô cùng kiêu ngạo.

Những kẻ công tử trong phòng chữ Dân cũng cười đùa lớn tiếng, chẳng ai biết Lục Cửu lang đã chọn gì.

Sau khi đặt cược xong, các vũ nữ rút lui, đại sảnh trở nên yên tĩnh.

Một chú bé đeo mũ hoa gắn lông cầm roi nhỏ bước vào sân đấu, chú mở lồng, khéo léo dẫn hai con gà lại gần nhau, rồi đột ngột ném roi lên. Ngay lập tức cả hai con gà xù lông, quắc mắt nhìn nhau như kẻ thù, vỗ mạnh cánh chuẩn bị lao vào trận chiến.

Gà tím nhảy lên, lao về phía gà xanh, cái mỏ nhọn toan mổ xuống mào của đối thủ. Gà xanh không sợ hãi, nghiêng đầu né được. Hai con gà liên tục nhảy lên rồi lại hạ xuống, cánh vỗ phành phạch làm bay cát mịn, lông gà rụng tứ tung.

Gà tím quả thực hung hãn, ý thân hình lớn hơn, nó dùng móng vuốt và mỏ sắc tấn công khiến con gà xanh bị rụng lông nhiều chỗ. Trận đấu ban đầu nghiêng hẳn về một phía.

Chủ nhân của gà xanh xám mặt, liên tục lau mồ hôi, trong khi Tưởng Hiên vui mừng khôn xiết, hò hét cổ vũ cho gà tím.

Một con không ngừng đuổi cắn, con kia liên tục né tránh, cả hai đã giao đấu rất lâu và bắt đầu lộ rõ dấu hiệu mệt mỏi. Chúng tạm rút về hai phía sân đấu, lúc này chú bé lên sân phun nước, vẩy cò khích lệ chúng tiếp tục.

Gà tím vỗ cánh lao vào lần nữa, nhưng lần này gà xanh như bừng tỉnh khỏi trạng thái uể oải. Nó bất ngờ nhảy lên lưng đối thủ, dùng mỏ xé toạc nửa mào của gà tím. Tiếng gáy đau đớn vang lên, gà tím giãy giụa định hất đối phương xuống nhưng gà xanh vẫn bình tĩnh, hai chân quặp chặt vào lưng địch, liên tục dùng mỏ tấn công, trên cổ con gà tím bắt đầu rớm máu, tiếng kêu thảm thiết càng lúc càng yếu ớt.

Cả khán đài xôn xao, Tưởng Hiên hoảng hốt đến mức bắt chước tiếng gà kêu, hy vọng có thể giúp gà tím gượng dậy.

Gà xanh lại càng mạnh mẽ, thừa thắng cắn xé khiến lông đuôi gà tím rụng đầy, nhiều chỗ chảy máu. Cuối cùng gà tím cũng không còn sức chiến đấu, rúc đầu vào bụng, run rẩy kêu rên cầu xin tha mạng.

Tiếng cồng vang lên, báo hiệu trận đấu đã kết thúc.

Gà tím nằm bẹp trên đất, lông dài rụng gần hết, hơi thở yếu ớt như sắp chết. Trong khi đó mỏ của gà xanh vẫn còn dính máu, nó không rời mắt khỏi đối thủ, nếu không có chú bé ngăn lại, chắc chắn nó đã mổ chết đối thủ ngay tại chỗ.

Tử Bào Kim bách chiến bách thắng cuối cùng đã thua thảm hại, cả sảnh phát ra tiếng thở dài đầy tiếc nuối, thậm chí có người phần nộ chửi rủa.

Tuy gà xanh nằm ở cửa dưới nhưng tỷ lệ cược rất cao, khiến Hàn Chiêu Văn bất ngờ thu về một khoản tiền lớn, y cười nói với

Thẩm Minh, “Thẩm đại nhân quả có con mắt tinh tường, thật khiến người ta bội phục.”

Thẩm Minh là thế gia công tử, dù thắng vẫn điềm đạm, nhìn Tưởng Hiên thất thần quỳ xuống, “Đây là công lao của Thanh Truy Vũ, ta có gì đáng để tự hào? Trò này chỉ là giải trí nhất thời, hi vọng Tưởng Thiếu giám không đặt cược quá nhiều.”

Các khách trong sảnh cảm thấy mất hứng, lục tục rời đi.

Hàn Chiêu Văn tiễn Thẩm Minh ra đến xe, người hầu đã mang tiền thắng cược đến trao cho người hầu của Thẩm Minh.

Thẩm Minh từ chối khéo, “Ta không cần đâu, dẫu sao cũng là Hàn đại nhân bỏ ra tiền vốn, sao ta có thể nhận không công?”

Rõ ràng đối phương muốn từ chối ý tốt của Hàn Chiêu Văn, lòng y chùng xuống, nhưng ngoài miệng vẫn kiên nhẫn thuyết phục.

Thẩm Minh bước lên xe ngựa, đoạn vén màn cười bảo, “Đa tạ Hàn đại nhân đã mời, buổi tối hôm nay thật đặc sắc. Không biết lần tới tụ hội, liệu có may mắn được gặp Xích Hoàng tướng quân?”

Hàn Chiêu Văn thoáng sửng sò, chẳng kịp nghĩ ngợi đã khách sáo nhận lời.

Nhìn theo xe ngựa của Thẩm phủ dần khuất, Hàn Chiêu Văn sầm mặt. Phía sau, đám công tử lầu lộng đang cười đùa bước ra.

Chương 85: Biến cùng cực

Giả như giữa con cháu thế gia cũng chia thành đẳng cấp thì chắc chắn Thẩm Minh là kiểu người khiến người ta ngưỡng mộ nhất, ngay đến hội Cao Túy cũng chỉ biết nhìn lên chứ chẳng thể so bì.

Chàng xuất thân từ danh gia vọng tộc, bẩm sinh thông minh, như cành lan cây ngọc giữa vườn, luôn được các bậc trưởng bối tán thưởng, đồng trang lứa kính phục, là nhân vật phong hoa nổi bật ở Trường An. Mấy năm trước, vợ của Thẩm Minh qua đời vì bạo bệnh, đến nay chàng vẫn chưa tục huyền, bà mai gần như đã giẫm nát cửa phủ Tể tướng, thế nên khi có lời đồn rằng chàng để ý đến tiểu thư nhà họ Hàn, cả thành không khỏi xôn xao bàn tán.

Thẩm Minh vẫn giữ mình đoan chính, chỉ có một hồng nhan tri kỷ ở Nam Khúc, mỗi dịp mười ngày lại đến thưởng hương nghe cầm, trải qua một đêm phong lưu.

Sở Phiên Phiên đã ở bên chàng sáu tháng, hiểu rõ tính cách kiêu ngạo của vị công tử cao môn này nên không dám tùy tiện dò hỏi, nhưng lần này chẳng nén được tò mò, “Công tử thích Xích Hoành tướng quân thật sao?”

Thẩm Minh đang nghiên cứu loại hương mới do giai nhân điều chế, không đáp mà hỏi ngược, “Tế tân, long não, đàn hương, thù du, cam tùng, bạch tiền hương, còn thiếu gì?”

Sở Phiên Phiên sở trường về múa lân chế hương, cũng nhờ đó mới được sủng ái, đáp, “Dùng táo ép lấy mật, sấy khô trộn lân, cắt trong hàm băng mới đạt đủ.”

Thẩm Minh không nghĩ ra điều này, khen một câu, “Quả là khéo léo, mùi hương thanh đậm tươi mát, ngọt ngào thoát tục, không tẻ chút nào.”

Sở Phiên Phiên ôm chàng ta từ phía sau, nũng nịu, “Lần trước thiếp có gặp Xích Hoàng tướng quân trong yến tiệc, đẹp thì có đẹp nhưng ít nói, không giống người biết thưởng thức tình thú, lẽ nào ba mũi tên đó đã bắn trúng tim công tử rồi ư?”

Đúng là vậy thật, Thẩm Minh đã nghe vô số lời đồn, ban đầu không để nữ tướng quân nọ vào mắt, cho rằng đó chỉ là cái danh do nhà họ Hàn cố ý tạo ra, đến khi tận mắt thấy nàng cảm cung ở Lạc Du Nguyên, tựa thần nữ lạnh lùng khiến người ta khiếp sợ nhưng cũng bận lòng vẩn vương, vì thế chàng mới nhận lời mời của Hàn Chiêu Văn.

Nhưng dĩ nhiên chàng sẽ không nói ra những điều ấy, chỉ bảo, “Phiên Phiên ghen à?”

Sở Phiên Phiên khẽ cười, ánh mắt ẩn chứa chút kiêu hãnh, “Thiếp chỉ tò mò công tử nói chuyện gì với nàng ấy? Thơ từ ca phú? Cảm khúc hay trà nghệ? Nàng ấy thích loại mực nào? Dùng hương gì?”

Thẩm Minh bật cười, búng nhẹ vào trán nàng ta, giọng bình bình, “Nếu nói về những thứ đó thì ai có thể hơn được các nương tử ở Nam Khúc. Nàng ấy là tướng quân, trong tim chỉ có đại quân binh sĩ, đâu phải là người bận tâm tới phong hoa tuyết nguyệt.”

Sở Phiên Phiên cũng đã gặp vài vị tướng quân, chỉ thấy họ thô lỗ hung hãn, thực không hiểu nổi vì sao có thể khiến một công tử tao nhã như Thẩm Minh rung động.

Thực ra chính Thẩm Minh cũng bất ngờ. Chàng chưa từng nói chuyện với phụ nữ về binh thư chiến lược, kế sách vùng biên hay những bộ lạc lẫn phong tục phức tạp, cảm giác này mới mẻ đến lạ kỳ, lại vô cùng hấp dẫn.

Sở Phiên Phiên hiểu lòng dạ đàn ông, thấy chàng thất thần liền biết không ổn, đang định tìm cách kéo về thì bên ngoài có tiếng gõ cửa nhẹ. Mỗi khi chàng công tử nhà Tể tướng tới nàng ta tuyệt đối không để ai làm phiền, ngay lập tức nổi giận.

Thẩm Minh liếc mắt, “Biết ta ở đây mà còn gõ cửa, chắc chắn có việc cần nhờ, ra xem là ai.”

Cửa vừa mở, quả nhiên một cô gái rung rung nước mắt cầu xin, “Xin Thẩm công tử và Sở cô nương cứu lấy nương tử nhà tôi.”

Sở Phiên Phiên nhận ra người này, không khỏi sững sốt, “Thương nương tử đã gặp chuyện gì sao?”

Người đến chính là thị nữ của Thương nương tử, nàng ta quỳ xuống khóc, “Nương tử bị Vinh Lạc Công chúa triệu kiến, tới nay vẫn chưa trở về, sống chết không rõ.”

Sở Phiên Phiên giật mình, ai ai cũng biết Vinh Lạc Công chúa hách dịch thế nào, đến tướng quân tứ phẩm cũng suýt bị bắn chết thì nói gì đến một nương tử thấp hèn chốn thanh lâu, nàng không khỏi lo lắng, “Sớm đã khuyên Thanh Thanh đừng qua lại với Lục Cửu lang rồi, chỉ được cái mã ngoài chứ xuất thân hàn môn thì có tiền đồ gì? Giờ xem, ngay cả bản thân cũng bị vạ lây.”

Bình thường tuy các cô nương Nam Khúc hay tranh giành với nhau, nhưng hễ gặp chuyện vẫn sẵn sàng hỗ trợ, Sở Phiên Phiên lập tức cầu xin Thẩm Minh.

Thẩm Minh cũng kinh ngạc, Vinh Lạc Công chúa mới bị quở trách nặng nề, không ngờ vẫn chưa kiềm chế, tiếp tục hành động bừa bãi. Nhưng chàng không tiện nhúng tay vào chuyện này, chẳng lẽ lại đem thiếp của phụ thân đến đòi một kỹ nữ, nếu truyền ra ngoài thì thật khó coi.

Cô gái kia đã cầu xin tất cả những khách quý quyền thế của Thương nương tử, song không một ai chịu ra mặt, giờ thấy con trai Tể tướng cũng như vậy, chỉ biết rơi nước mắt, Sở Phiên Phiên nhìn mà xót xa.

Thẩm Minh chẳng còn hứng thú, chỉnh lại y phục rồi ra khỏi phòng, lúc đi ngang qua Trung Khúc, bất chợt thoáng thấy Tương Hiên, chàng lấy làm ngạc nhiên. Nghe nói vì con gà lông tím kia mà

vị Thiếu giám này đã đặt cược cả gia tài, còn vay nợ với lãi suất cao, cuối cùng thua đến mức tán gia bại sản, không ngờ lúc này vẫn còn vàng bạc để ăn chơi?

Quả thật Tưởng Hiên đã rơi vào cảnh cùng đường, vô số chủ nợ hung hăng kéo đến đòi nợ khiến vợ con khóc lóc thảm thiết, không khắc nào yên ổn.

Gã thử vay tiền từ cấp trên, nhưng đổi lại là những tràng cười nhạo tàn nhẫn, bị coi là ruồi muỗi đuổi đi, bạn bè thân thích cũng tránh hẩn như tránh tà, cuối cùng lâm vào ngõ cụt, tưởng chừng phải treo cổ tự vẫn thì có người âm thầm báo cho gã một tin tức.

Sắp tới Tuần tra sứ sẽ kiểm tra kho quân sự của U Châu, sẽ mang theo một nhóm người kiểm kê. Quân đội U Châu đang cần điều động một lô vũ khí khẩn cấp để lấp vào chỗ thiếu hụt, người trung gian đã đem theo cơ hội phát tài này tìm đến Tưởng Hiên.

Việc thiếu hụt vũ khí ở kho quân sự các nơi là chuyện thường tình, chỉ cần che đậy miễn qua mắt được là xong, triều đình chẳng bao giờ điều tra sâu. Quân giới giám đang có một lô tồn kho có thể chuyển đi, đợi kiểm tra qua rồi chuyển về, quý không hay thần chẳng biết, nợ nần chồng chất của gã sẽ được xóa sạch trong chớp mắt.

Bình thường Tưởng Hiên sẽ cân nhắc cẩn thận, nhưng nay đã bị dồn vào đường cùng, chỉ thiếu nước treo cổ, gã lập tức cắn răng đồng ý. Đêm hôm ấy gã làm giả công văn, sai tâm phúc chất hàng lên

xe, chuyển tới địa điểm đã hẹn, đổi lại một hòm nặng trĩu. Khi mở ra, trước mắt là vàng óng ánh.

Nợ nần của Tưởng Hiên đã được xóa sạch, gã lấy lại phong độ, chỉ chờ vũ khí được trả về. Dù trong lòng vẫn bất an nhưng đã cầm trên tay một số tiền lớn, gã lại chìm đắm vào cõi lạc thú. Song ở nơi hỗn tạp như Trung Khúc rất khó tránh được việc gặp người quen, chẳng hạn như Cao Túy, cháu trai của Lương Quốc công.

Nhà họ Cao có chút quan hệ với nhà ngoại của Tưởng Hiên, hai người cũng coi như quen biết nhưng không thân thiết. Đợt trước đám công tử ăn chơi này đến tụ tập tại Kim Bích Phường, Lục Cửu lang đặt cược vào gà xanh, bất ngờ ăn đậm, liên tục mời các huynh đệ nhậu nhẹt. Cao Túy từng không ít lần cười nhạo Tưởng Hiên, lần này gặp được chính chủ thì rất hả hê, kéo hẳn vào buổi nhậu uống rượu.

Tưởng Hiên không biết chuyện gì đang diễn ra, mù mờ đi theo đám công tử cùng đoán chén đấu rượu. Một lúc sau, Tôn Khuê cũng đến.

Tưởng Hiên nhìn lướt qua, tim đập thành thịch. Người đi cùng Tôn Khuê là một thương gia giàu có, chính là trung gian trong vụ làm ăn vũ khí nọ, nhưng lúc này đối phương tỏ ra không quen biết, Tưởng Hiên cũng giả vờ lần đầu gặp mặt.

Gần đây Tôn Khuê đang rất có thể lực, dịp này còn là Lục Cửu lang mời khách nên càng muốn ra oai hơn, giọng nói cũng cao vài phần.

Lục Cửu lang không hề khó chịu, chỉ mỉm cười, “Tôn huynh có chỗ dựa quả nhiên khác hẳn, ngay cả thần sắc cũng rạng ngời hơn.”

Tôn Khuê nghe mà tự đắc, khịt mũi đáp lại, “Cũng phiên toái lắm, ngày nào cũng có kẻ nịnh bợ, mong ta nói tốt vài câu trước mặt cha nuôi, hại ta lười tham gia tiệc tùng.”

Phải nói vận may của hắn không tệ, cùng là thị vệ cung đình nhưng bácm đuôi được Mã An Nam, được thăng chức Trung lang tướng, Lưu Biền ghen tị không thôi, song vẫn bớt mĩa mai mà thay vào đó là tăng bốc đôi câu.

Tôn Khuê thoả mãn, ra vẻ ta đây, “Cha nuôi tốt với ta lắm, đặc biệt ưu ái.”

Ai mà chẳng biết Mã An Nam có tới bảy, tám người con nuôi, muốn hiếu kính cũng phải xếp hàng, nhưng suy cho cùng đây vẫn là một bước lên mây, đám người xung quanh vừa nói vừa tăng bốc. Tôn Khuê sung sướng đến mức xương cốt nhẹ bẫng, nói chuyện khoác lác, thổi phồng cha nuôi của mình như có quyền lực khắp chốn.

Lục Cửu lang tủm tỉm cười, “Sau này đi theo Tôn huynh đi, Mã đại nhân có quyền thế ngút trời, chắc chắn sẽ không thiếu những tin tức phát tài, khi ấy huynh nhớ nể tình các huynh đệ ở đây mà chia chác một hai nhé.”

Tôn Khuê ngạo mạn đáp, “Có gì khó, chỉ cần cha nuôi nhắc một ngón tay, cơ hội nhiều như nhặt vàng.”

Người khác nghe vậy cũng chẳng có phản ứng, nhưng Tưởng Hiên lập tức hiểu ra, mừng thầm trong bụng.

Chắc chắn Tôn Khuê đã nghe được tin về quân đội U Châu từ chỗ cha nuôi, muốn vận chuyển vũ khí để kiếm lời, nhưng ngại ra mặt nên mới nhờ trung gian. Nếu đã như vậy thì thương vụ lần này có thần tiên dẫn dắt, cần gì phải lo nữa.

Gã ta lập tức yên tâm, hăng hái nịnh nọt, cùng cười đùa làm loạn với cả bọn thâu đêm.

Cho đến khi tiệc tàn, Vệ Tư mới nhớ ra, “Lục Cửu, cô nhân tình cũ của người bị công chúa nhốt lại rồi đấy, không cầu Ngũ Hoàng tử ra tay à?”

Lục Cửu lang tỏ vẻ thờ ơ, biểu cảm lạnh lùng, “Chỉ vì chuyện đó mà phải cầu xin, để Điện hạ phỉ nhổ đầy mặt ta à?”

Cao Túy vẫn còn vẩn vương vẻ quyền rũ của Thương nương tử, than tiếc, “Thương thay một mỹ nhân kiều diễm, Công chúa thật quá đáng.”

Ai lại quan tâm đến sống chết của một kỹ nữ, Lưu Biền cười mỉa, “Lục Cửu vừa thoát chết, tất nhiên phải biết điều co duỗi một thời gian, chỉ mong có người giúp Công chúa hạ hoả.”

Vệ Tư lại xúi bẩy, “Người đã được Xích Hoàng tướng quân cứu, lại có quan hệ cũ, sao không nhân cơ hội này thân thiết với nàng ta, có khi việc lại thành, không để Thảm công tử được dịp chen vào.”

Cao Túy cũng hứng thú, “Chưa chắc đâu, nếu đó giờ không có tiến triển với Lục Cửu, khéo nàng ta lại thích dạng thư sinh yếu đuối như Thẩm công tử.”

Tôn Khuê cười mờ ám, “Thẩm công tử chỉ được cái mã chứ cơ thể yếu nhót, ở trên giường, ai biết ai mạnh hơn? Nhưng nói đi cũng phải nói lại, nếu được Xích Hoàng tướng quân đề lên, chắc hẳn hẳn ta cũng thích lắm.”

Đám công tử phá lên cười ha hả, những chuyện phong lưu luôn kích thích bọn họ, nhất là khi đề cập tới một nữ tướng quân, càng nói càng trở nên thô tục.

Nụ cười của Lục Cửu lang vẫn dán chặt trên mặt, nhưng đôi mắt sụp xuống chứa đầy oán hận, không nói lời nào.

Chương 86: Chấn động triều đình

Xác thực Lục Cửu lang quá nổi bật chói mắt, một kẻ xuất thân hàn môn lại thăng quan tiến chức nhanh chóng, được ban phủ đệ, thậm chí đặc tội với Công chúa mà vẫn toàn thân trở ra, khiến toàn triều kinh ngạc xôn xao. Có kẻ ghen tị vì hắn phát lên quá nhanh, có người cười nhạo hắn dựa dẫm vào Hoàng tử, cũng có kẻ chê bai vì những mối tình phong lưu gây họa, đa phần đều không phải lời tốt đẹp. Hắn cứ thế trở thành cái gai trong mắt không ít người, ai cũng muốn tìm cách nhổ bỏ.

Một sáng ngày hè tưởng chừng bình thường, trời còn tờ mờ tối, phố xá vắng tanh, Lục Cửu lang cười ngửa tới cửa cung để lên triều. Đi cùng hắn là Thạch Đầu và mấy tùy tùng khác, nhưng chưa ra khỏi Lễ Tuyền Phòng thì cả hội bất ngờ bị phục kích.

Một nhóm thích khách khoẻ mạnh lao ra từ nơi ẩn nấp, lưới đao sáng loáng vung lên, một cái đầu tùy tùng lập tức rơi xuống đất.

Nếu là văn thần hắn đã bị dọa cho hồn vía lên mây, nhưng Lục Cửu lang đã quen chinh chiến, hắn tức khắc ném đèn lồng đi, rút loan đao bình tĩnh đối phó, Thạch Đầu và tùy tùng vội vã chắn trước bảo vệ chủ nhân.

Thích khách ra tay tàn độc, từng nhát đao đều nhằm lấy mạng, không giống với hạng thích khách bình thường. Lục Cửu lang vốn quen dùng vũ khí cán dài, lúc này cầm loan đao không thuận

tay, hơn nữa phe hấn lại ít người, buộc phải vừa chiến đấu vừa lùi vào ngõ hòng tận dụng địa hình hẹp, từ đó giảm bớt thế tấn công dồn dập của địch. Dù giết được mấy tên hung đồ nhưng tùy từng cũng gần tử trận.

Thạch Đầu đang liều mình chiến đấu thì bất ngờ bị một kẻ đánh lén từ sau lưng, dù hấn nhanh chóng chém ngã tên địch, vẫn không tránh được nhát đâm ở phía trước, bụng hấn bị thương nặng, máu trào ra như suối, mất sức ngã xuống lưng ngựa.

Lục Cửu lang phát điên, nhưng bị đám thích khách bao vây chặt chẽ, nhiều lần xông lên lại chẳng thể nào tới gần cứu viện.

Có thể thấy rõ mục tiêu của lũ thích khách này là Lục Cửu lang, sau khi đánh gục Thạch Đầu liền chuyển sang tấn công mục tiêu chính. Con ngựa không người cầm cương từ từ đi về phía trước, lại may mắn chở Thạch Đầu đang nửa sống nửa chết về đến Lục phủ, dừng lại trước cổng lớn đóng kín. Trong phủ chẳng ai hay biết sự tình, ngược lại, bên nhà hàng xóm có tiếng động.

Hôm nay Hàn Minh Tranh phải vào cung dạy các phi tần bắn cung, Tư Trạm dậy sớm hộ tống, vừa ra khỏi phủ thì bỗng thấy trước cửa hàng xóm có gì đó khác thường, cả người lẫn ngựa bê bết máu me. Cậu kinh hãi, không kịp nghĩ ngợi mà vội vàng đỡ người bị thương xuống ngựa rồi gõ cửa Lục phủ.

Vừa nhìn thấy tình trạng của Thạch Đầu, quản gia của Lục phủ biết ngay có chuyện chẳng lành, lập tức dẫn hộ vệ chạy đi cứu viện.

Tư Trạm còn đang diu người bị thương, ngỡ ngàng khi thấy một toán người lao ra nhưng chẳng ai thèm đỡ lấy Thạch Đầu, khiến cậu đứng ngây tại chỗ.

Thạch Đầu nửa tỉnh nửa mê, đau đớn tưởng chết đến nơi thì đột nhiên nghe thấy một giọng nói quen thuộc gọi tên, “Thạch Đầu?”

Hắn cố gắng mở mắt, ngay lập tức trông thấy Hàn Minh Tranh, chẳng hiểu vì sao nước mắt bỗng ứa ra, “... Tướng... Tướng quân...”

Hàn Minh Tranh nghe thấy Tư Trạm hô hoán bèn bước ra, đúng lúc thấy cảnh hộ vệ của Lục phủ chạy đi, lập tức bảo Tư Trạm vào nhà lấy thuốc.

Đúng lúc này, một chiếc xe ngựa từ đầu ngõ chạy tới. Thẩm Minh đến để cùng Hàn Minh Tranh vào cung, thấy thế cũng vô cùng kinh ngạc.

Lục Cửu lang từng dặn Thạch Đầu không được nói chuyện với người nhà họ Hàn, nhưng lúc này hắn cho rằng mình sắp chết, quên hết mọi lời dặn, yếu ớt hỏi, “Tướng quân, Ngũ Thôi... vẫn khỏe chứ?”

Hàn Minh Tranh giữ chặt vết thương đang chảy máu, dịu dàng đáp, “Hắn rất khỏe, đã lên làm Chính doanh rồi, còn có một con trai, tên là Ngũ Dũng.”

Thạch Đầu càng khóc nức nở, “Hắn còn nhớ Sử doanh... vậy Vương Trụ thì sao?”

Hàn Minh Tranh lại đáp, “Vương Trụ đã xuất ngũ, mở một hiệu buôn, còn rủ Hứa Thắng làm chương quầy, cả hai đều sống rất tốt.”

Thạch Đầu đau đớn, nhưng vừa khóc vừa cười, “Tôi nhớ bọn họ lắm, nhớ doanh trại biết bao...”

Tư Trạm cầm kim sang dược và băng gạc tới, cẩn thận băng bó cho hắn. May sao vết thương ở bụng nhìn thì đáng sợ nhưng thực tế lưỡi dao đâm lệch, không làm tổn thương nội tạng, chỉ cần dưỡng thương một thời gian sẽ hồi phục.

Tư Trạm vừa băng bó vừa an ủi, Thạch Đầu dần dần thả lỏng, thều thào cảm ơn.

Hàn Minh Tranh nói vài câu rồi lùi lại, đứng yên một bên. Thảm Minh lấy ra chiếc khăn sạch đưa cho nàng, nàng cũng không nghĩ nhiều, nhận lấy rồi lau máu trên tay.

Lục Cửu lang cố gắng cầm cự đến khi viện binh tới, thích khách cũng tản ra chạy trốn. Hắn không quan tâm đến việc truy đuổi, như kẻ điên thúc ngựa lao về tìm Thạch Đầu, nào ngờ vừa về tới nơi thì thấy cảnh tượng ấy, hắn sầm mặt, không buồn nói một lời cảm tạ mà chỉ dìu Thạch Đầu đi thẳng vào phủ Lục.

Bầu trời sáng tỏ, trên phố xá náo nhiệt không thôi, hiện trường vụ tập kích đã thu hút đám đông dân chúng hiếu kỳ vây quanh. Vết máu trên mặt đất chưa khô, thi thể nằm la liệt, lúc này tuần vệ mới chậm rãi chạy tới.

Xe ngựa băng qua, Thẩm Minh nhìn ra ngoài qua cửa sổ, biết ngay sự việc không nhỏ, bèn hỏi Hàn Minh Tranh, “Vị Lục tướng quân này từng là thuộc hạ cũ của Hàn gia à?”

Hàn Minh Tranh vẫn luôn im lặng, đến lúc này mới đáp, “Mấy năm trước hắn đã đầu quân cho chủ mới. Theo Thẩm đại nhân thấy, người này liệu có tương lai thế nào trong triều?”

Với cách nhìn của một thế gia, Thẩm Minh khách quan trả lời, “Hắn không có gia tộc hậu thuẫn cũng chẳng có mưu kế sâu xa, thủ đoạn lại quá tàn nhẫn gian trá, mới thăng quan đã gây ra bao nhiêu chuyện, có lẽ khó mà đứng vững lâu dài.”

Hàn Minh Tranh không đáp, suy nghĩ của Thẩm Minh không khác gì Hàn Chiêu Văn.

Lục Cửu lang hành xử vượt quá chuẩn mực, bị không ít người trong triều chỉ trích. Thẩm Minh đã nghe nhiều lời đàm tiếu, trước mặt giai nhân bất giác nói thêm, “Hắn dựa vào Ngũ Hoàng tử để đi lên, quả thật không thiếu mưu mô. Nếu chịu nhẫn nại mười năm từ từ thăng tiến, thận trọng từng bước, có lẽ sẽ đạt được thành tựu, thế nhưng hắn quá tự phụ vào năng lực bản thân, vốn xuất thân hàn môn mà lại phô trương quá mức, không biết đã trở thành cái gai trong mắt

bao nhiêu người. Một khi gục ngã, chắc chắn không bao giờ có thể vực dậy.”

Hàn Minh Tranh điềm tĩnh nói, “Chưa bao giờ có người hàn môn bước lên mây xanh, cũng như người sĩ tộc không bao giờ xuống hàng hạ lưu, thể tình vốn là vậy.”

Thẩm Minh mơ hồ cảm thấy có điều bất thường, ướm lời hỏi, “Hàn gia nhìn nhận hãn thế nào?”

Hàn Minh Tranh trả lời rất bình thản, “Hàn gia còn chưa biết bản thân có được Bộ hạ tín nhiệm hay không, đâu rồi hơi để ý đến những người không liên quan?”

Thiên tử sau khi trách mắng Vinh Lạc Công chúa đã nhắc tới nhà họ Hàn, rõ ràng là đã có ý định. Thẩm Minh đoán được một phần suy nghĩ của đế vương, trầm ngâm một lúc rồi nói, “Tôi có ba câu hỏi, mong Hàn tiểu thư nghe kỹ.”

Hàn Minh Tranh biết đây là vấn đề quan trọng, lập tức thu tâm lắng nghe.

Thẩm Minh từ tốn nói, “Hà Tây cách kinh thành vạn dặm, Hàn gia sẽ làm gì để chứng minh được lòng trung thành? Hiện tại việc nghị hòa với Thổ Phồn không suôn sẻ, Bộ hạ mong muốn một Hà Tây như thế nào? Nếu Hàn gia kế nhiệm chức Tiết độ sứ, có thể mang lại điều gì cho triều đình?”

Hàn Minh Tranh im lặng, cảm giác như được khai sáng, “Đa tạ Thảm đại nhân chỉ điểm, Hàn gia vô cùng biết ơn!”

Mỹ nhân vốn thông minh nhanh nhạy, trong khoảnh khắc ấy ánh mắt nàng sáng rực, vẻ đẹp lạnh lùng sắc sảo khiến lòng người rung động, nhưng chính nàng lại chẳng hề hay biết.

Thảm Minh chợt động lòng, song ngoài mặt vẫn giữ vẻ bình tĩnh, hỏi một câu băng quơ, “Hàn tiểu thư thấy Trường An thế nào?”

Hàn Minh Tranh vẫn đang mãi suy nghĩ, đáp ngay không chút suy tư, “Trường An lộng lẫy, muôn vàn cảnh phồn hoa, là nơi ai cũng khao khát.”

Thảm Minh tiếp tục hỏi, “Vậy còn con người Trường An?”

Hàn Minh Tranh đáp, “Khiêm nhường mà tinh túy, nhân tài lớp lớp, vượt xa những vùng đã thấy trên đường đi.”

Thảm Minh mỉm cười hài lòng, toan nói thêm thì xe ngựa đã dừng trước cửa cung.

Vụ ám sát quan viên triều đình gây chấn động khắp nơi. Thiên tử tức giận ra lệnh cho tuần vệ mở rộng quy mô lùng bắt thích khách, ai báo cáo sẽ được thưởng một vạn quan tiền, kẻ bao che ắt bị tru di. Nhưng không cách nào truy ra nguồn gốc từ những kẻ thích khách đã chết, như thể dấu vết đã bị xóa sạch khỏi thế gian.

Từ triều thần đến dân chúng đều bàn tán sôi nổi. Có người đoán đây là do cô nhân tình Thương nương tử trả thù, có người đoán là tranh chấp tiền bạc ở các sông bạc, có người cho rằng Vinh Lạc Công chúa không cam lòng, lại có người đoán là Lục Cửu lang đã đắc tội với quyền quý nào đó trong triều.

Những suy đoán ấy ngày một đáng sợ, Kinh Triệu Doãn làm sao dám điều tra sâu, tóc tai xám trụi lủi vì lo lắng, cuối cùng bọn họ quy kết vụ việc lần này là do đạo tặc quấy phá, bắt một nhóm sơn tặc ngoài thành để kết án.

Ở trong cung, Lý Duệ nghe xong bèn cười lạnh, “Kinh Triệu Doãn khổ thật đấy, chẳng dám đắc tội ai, đành đổ hết cho bọn sơn tặc.”

Những kẻ thích khách vô danh vô phận không để lộ bất cứ manh mối nào, thử hỏi trong thành Trường An này có mấy ai đủ khả năng thao túng?

Trịnh Tùng Đường không ngạc nhiên trước kết cục ấy, “Có thể thấy đối phương đã bắt đầu sốt ruột, lúc này càng cần phải giữ bình tĩnh, không thể rối loạn.”

Lục Cửu lang không nén nổi cơn giận, “Chi bằng cứ làm lớn chuyện, kéo kẻ đứng sau ra ánh sáng, để hắn phải chịu hết mọi nghi ngờ, không thể để hắn trốn mãi trong bóng tối bày ra bộ mặt người tốt được, Điện hạ còn định chờ đến khi nào?”

Trịnh Tùng Đường không đồng tình, “Hiện tại chưa phải là thời cơ chín muồi, chỉ có thể từ từ tính toán, chớ có nôn nóng.”

Lý Duệ cũng đích thân khuyên nhủ, “Ta biết ngươi chịu uất ức, nhưng đại sự không thể hấp tấp. Ta đã tăng cường thêm người bảo vệ ngươi, chắc chắn sẽ giữ ngươi an toàn.”

Lục Cửu lang thở dốc nặng nề, không nói gì thêm, bàn bạc một lúc rồi cáo từ.

Trịnh tiên sinh vuốt râu, hơi nghi ngờ, “Lục Cửu có vẻ mất bình tĩnh rồi. Bản tính hắn là người nhẫn nhịn, không lý nào lại bị một vụ ám sát làm cho hoảng loạn.”

Hạ Húc vừa cười vừa nói đầy ẩn ý, “Một kẻ mặt rệp cậy nhờ vào Điện hạ, nay lại muốn chủ nhân dễ dàng.”

Lý Duệ khó chịu, sinh ra bực dọc.

Trịnh Tùng Đường nhận thấy sự thay đổi ấy nhưng không nói thẳng ra, chỉ ôn tồn bảo, “Kẻ có tài năng hơn người thường hay kiêu ngạo, Điện hạ có con mắt dùng người, cũng nên rộng lượng dung nạp, tương lai hắn thắng hay trầm, chẳng phải đều nằm trong một ý niệm của quý nhân sao?”

Lý Duệ nghe vậy, cơn bực tức cũng tan biến, khẽ mỉm cười, “Đúng thế, Trịnh tiên sinh hãy đến kho riêng của ta chọn vài món tốt, gửi cho Lục Cửu xem như quà an ủi.”

Chương 87: Lễ Vu Lan

Sau vụ ám sát quan viên rung động nhiều ngày, ánh mắt mọi người nhìn Lục Cửu lang đã hoàn toàn thay đổi. Hắn đã gặp biết bao nguy hiểm mà vẫn có thể bình an vô sự, vẫn được Thiên tử ưu ái, quả là bản lĩnh khiến ai ai cũng phải ngả mũ.

Cùng lúc ấy, một sự kiện nóng hổi khác là Hàn Chiêu Văn lần nữa dâng biểu lên triều đình, song không phải để xin kế nhiệm chức Tiết độ sứ mà là Hà Tây nguyện xuất binh đánh trận, phá vỡ chương ngại giữa Tây Bắc và Trung Nguyên, giải tỏa khúc mắc lẫn khát vọng đã kéo dài nhiều năm của vương triều.

Dẫu đang đứng giữa cơn phong ba, nhà họ Hàn vẫn chẳng màng vinh hoa trước mắt, sẵn lòng chiến đấu vì đại cục trăm năm của triều đình, đủ thấy tấm lòng trung trinh son sắc nhường nào. Thiên tử cảm động, hoan hỉ ngự phê biểu sớ, tán dương nhà họ Hàn không ngớt, lập tức ban chiếu thư cho Hàn Bình Sách tiếp nhận chức Hà Tây Tiết độ sứ, nắm giữ mười một châu; Hàn Chiêu Văn được phong làm Kim Ngô Vệ đại tướng quân, chính tam phẩm, được ban áo vóc tím, cho phép lưu trú tại Trường An; Hàn Minh Tranh được phong làm Tuyên Uy tướng quân, hàng tứ phẩm, ban áo vóc đỏ cùng thắt lưng vàng đính mười một khóa.

Chiếu thư ban xuống, khách khứa liên tục tới chúc mừng nhà họ Hàn, ngựa xe tấp nập, lại còn đúng dịp lễ Vu Lan, không khí vui mừng bao trùm trong ngoài phủ.

Trời thu trong vắt êm đềm, đêm Nguyên Tiêu yên bình, trăng rằm tháng Bảy rạng ngời soi tỏ, trong cung lẫn dân gian rộn ràng sẻ chung niềm hân hoan.

Nghi thức hoàng gia rất hoa lệ trang trọng, Hoàng đế thân dẫn bá quan xuất cung từ Quang Thuận Môn, đến chùa Pháp Môn tổ chức diễn lễ thỉnh tiên; cung nữ và thái giám mặc đạo bào, vừa đi vừa cầu nguyện, rộn ràng ca múa; cung nhân khiêng tượng Phật và lễ vật theo sau, dân chúng Trường An nô nức kháo nhau xem, như được chứng kiến thần tiên hạ phàm.

Người đến chùa chiêm và đạo quán đông như kiến, tín đồ thi nhau bày lễ vật phong phú, còn mời ca cơ nhạc kỹ đến hiến vũ trước Phật. Bên hồ Khúc Giang lại càng náo nhiệt hơn, cung điện quanh hồ đèn đuốc rực rỡ, là nơi yến tiệc của hoàng thân quốc thích; thế gia danh sĩ tụ hội tại tửu tạ ngoài rìa, bình dân bá tính tản bộ ven hồ ngắm trăng, ca cơ đứng trên đài nước trình diễn khúc hát, đèn hoa đăng dưới tà váy lung linh, khắp chốn rộn rã niềm vui ngày hội, người người du ngoạn đến lúc bình minh lên.

Trong một nhĩ gian bên bờ hồ, Tôn Khuê cùng nhóm bạn đang vây quanh mỹ nhân chè chén vui đùa, không quên mời Tư Trám tham gia. Dẫu sao nhà họ Hàn cũng đang được ân sủng còn cậu nhóc này lại ngây thơ, kết giao một chút cũng chẳng hại gì.

Đám công tử ăn chơi đâu biết điểm dừng, nào là bắt mỹ nhân mớm rượu, chơi xúc xắc cời áo, càng lúc càng dâm loạn khiến Tư Trám nhìn đến tròn mắt, lòng bất an, nhấp nhòm muốn đi nhưng lại sợ bị trêu chọc.

Thấy bộ dạng cứng ngắc của cậu, Tôn Khuê cười ha hả, mở một chiếc hộp dẹt ra, để lộ mấy viên hồng hoàn, “Ăn một viên đi, thứ này hay lắm, ngây ngất như tiên.”

Tư Trạm không rõ đó là thứ gì, còn đang ngần ngại thì đám công tử đã thi nhau nuốt vào, kẻ chế nhạo cậu là đồ bó cổ, người lại cười cậu nhà quê chón biên thuỳ, bọn chúng khích động khiến cậu không nhìn nổi, đang định với tay cầm lấy thì cửa phòng bật mở, Lục Cửu lang bước vào.

Lục Cửu lang ấn lên nắp hộp, cười cợt nói, “Ta đi ngang qua nghe thấy Tôn huynh có món hay, chi bằng để ta hưởng thụ thay thằng nhóc nhà quê này.”

Đám công tử cười âm lên, Tư Trạm từng bị Lục Cửu lang gây khó dễ nhiều lần cũng nổi giận, bực tức đưa tay giành lấy.

Lục Cửu lang thông thả gạt tay đối phương, chỉ vung tay một cái đã hất cậu ngã ra cửa, “Muốn chơi với ta ư, cậu còn non lắm, về nghỉ ngơi đi!”

Tư Trạm không ngờ đối phương vô lễ đến thế, vừa giận vừa kinh ngạc, nhưng Lục Cửu lang đã quay vào phòng, mặc cậu đứng ngoài đập gọi thế nào, bên trong vẫn cứ cười nói vui đùa, chẳng một ai ra khuyên.

Tư Trạm đứng sững một hồi, cảm thấy mình không hợp với hội này, bực bội quay người bỏ đi.

Đám người trong phòng đã bắt đầu bị dục lực tác động, dần trở nên dâm loạn. Kẻ thì cởi áo múa may, người thì quần quai như sâu, kẻ lại ôm lấy kỹ nữ phóng túng đòi truy, còn Lục Cửu lang dường có mỹ nhân trong lòng nhưng chỉ uống rượu, thản nhiên gạt tay hoa nương toan luồn vào vạt áo.

Cái gạt tay không nhẹ làm hoa nương đau đến đỏ mắt, lệ ngấn tròng, Lục Cửu lang nâng cầm nàng ta lên, dỗ ngọt đôi câu làm nàng tan hết giận hờn.

Tôn Khuê đã cởi gần hết áo quần, thấy vậy bèn trêu, “Nghe nói lúc người hành sự không chịu cởi đồ, chỉ thích tắt đèn rồi nhảy bỏ vào, sao thế, trên người có sẹo hả?”

Lục Cửu lang chẳng chối, “Lâm trận bị thương, không muốn bị người ta cười nhạo, hơn nữa tắt đèn sẽ càng kích thích hơn.”

Tôn Khuê định trêu tiếp thì bất thành linh cửa phòng bị đập mạnh mở toang.

Tướng Hiên mắt đỏ ngầu xông vào, mặt mày u ám, “Ta có chuyện gấp cần bàn riêng với Tôn đại nhân, mời các vị ra ngoài cho!”

Đám công tử chẳng hiểu đầu đuôi, Tôn Khuê nổi giận, “Họ Tướng kia, đừng có vô cớ phá hỏng hứng thú của ông, cút ngay!”

Tướng Hiên đã nhẫn nhịn nhiều ngày, binh khí mà quân U Châu mượn đến giờ vẫn chưa thấy trả về, cấp trên thúc giục mấy lần, trung gian lại cứ lẩn tránh, cuối cùng mất luôn dấu vết. Gã bị đẩy đến

đường cùng, hạ quyết tâm phải tới đòi lại bằng được, nay thấy Tôn Khuê thản nhiên như không, lửa giận càng bốc lên dữ dội, “Tôn đại nhân không sợ sự việc bại lộ, vậy ta sẽ nói toạc hết với mọi người, đến lúc đó đừng hối hận!”

Một câu bất chấp của gã khiến Tôn Khuê ngạc nhiên. Hắn ý có thể lực của cha nuôi làm không ít chuyện bậy bạ, không rõ đối phương nắm được chuyện gì, lòng chột dạ nhưng không muốn mất mặt, khiến bầu không khí trở nên căng thẳng.

Lục Cửu lang rất tinh ý, cười ha hả giải vây, “Được rồi, chúng ta qua gian phòng khác chơi nào, bên kia có mấy huynh đệ bằng hữu của ta, không làm phiền hai vị đại nhân bàn việc lớn nữa.”

Hắn dẫn đám công tử sang gian phòng của hội Cao Túy, hai bên đều là công tử ăn chơi, ngư tử ngư mã tầm mã, lại một hồi vui vẻ sa đoạ.

Trong phòng chỉ còn lại hai người, Tưởng Hiên đóng chặt cửa, gần giọng rít lên, “Tôn Khuê, ngươi tưởng kiếm lời từ vũ khí quân đội dễ lắm sao? Đừng nghĩ chuyện này có thể cho qua!”

Tôn Khuê vừa sợ vừa tức, đúng là gần đây hắn đã bán tháo một lô binh khí giá rẻ, đem nộp phần lớn lợi nhuận cho cha nuôi để đổi lấy đối xử ưu ái, nhưng làm sao Tưởng Hiên biết được chuyện này?

Hắn ý thế cha nuôi, lại đang lúc được tính phát tán, ngông cuồng mắng, “Một tên hèn hạ mà dám tống tiền ta, không biết ai

đứng sau lưng ta hả?! Có phải ngươi muốn chết không!”

Tưởng Hiên bây giờ đã rơi vào tình cảnh còn tệ hơn cả nợ nần chồng chất, nếu tra xét đến nơi thì bị lăng trì còn nhẹ, gã gào lên, “Mã An Nam thì sao, ông đây đêch sợ! Ngươi có tin ta kéo ngươi chết chung không!”

Tôn Khuê bị hấn dí sát mặt, phun nước bọt khắp mặt, lập tức nổi giận, vung nắm đấm toan đánh người.

Tưởng Hiên là quan văn, làm sao đấu lại nổi Tôn Khuê. Gã bị đánh đau điếng, vừa tức giận vừa nhục nhã, trông thật thảm hại, may là gã đã chuẩn bị trước, rút từ trong áo ra một con dao, vung vẩy lung tung hòng đe dọa. Tôn Khuê toan tránh đi thì đột nhiên đầu gối mềm nhũn, tự dưng lao thẳng vào mũi dao.

Cả hai bàng hoàng chết sững, Tôn Khuê mất sức, loạng choạng gục xuống, sờ tay lên ngực thấy máu chảy ròng ròng.

Tưởng Hiên run rẩy lùi về phía sau, mặt trắng bệch, biết bản thân đã gây ra đại họa liền vội vàng mở cửa chạy trốn.

Trước ngực Tôn Khuê đau nhói, muốn kêu cứu nhưng không cách nào phát ra âm thanh. Đúng lúc này từ cửa sổ phía sau, Lục Cửu lang nhẹ nhàng nhảy vào, hấn lạng lẽ tiếp cận, đá mạnh một cú làm Tôn Khuê đập đầu xuống đất, lưỡi dao cắm sâu lút cán, ngay lập tức mất mạng.

Ngọn nến bạc trong chiếc chân đèn vẫn cháy bập bùng, ánh sáng hắt lên xác người nằm dưới đất, bên cạnh thi thể lẫn lóc một chiếc cốc rượu nhỏ, đáy cốc vẫn còn đọng một ít rượu chưa khô.

Tư Trạm hăm hở ra ngoài chơi lại tự dưng bị chuốc nhục, cậu vừa xấu hổ vừa tức giận, ôm một bụng âm ức, rất muốn tìm ai đó để giải bày.

Bảy giờ Hàn Chiêu Văn đang bận tiếp đãi các quan lại ở cung điện cạnh hồ Khúc Giang, Hàn Minh Tranh đang đãi tiệc ở thủy tạ bên hồ cùng Thẩm Minh, Tư Trạm quyết định đến gặp Hàn Minh Tranh. Nhưng khi đến nơi, nhìn tướng quân và Thẩm công tử ngắm cảnh dưới trăng, chuyện trò hợp ý, cậu cảm thấy không đúng dịp, đang định lặng lẽ lui ra thì bị Hàn Minh Tranh gọi lại.

Tư Trạm áp úng kể lại chuyện đã xảy ra, vẻ mặt hậm hực, “Lục tướng quân thật vô lý, hết lần này đến lần khác cố ý làm khó đệ. Đệ đã giúp đỡ thị vệ của hần, không cảm ơn đã đành, lại còn làm đệ bẽ mặt trước mọi người. Nếu không phải sợ ảnh hưởng tới anh rể, đệ đã muốn tẩn cho hần một trận!”

Hàn Minh Tranh cup mắt, không nói lời nào.

Thẩm Minh bị quấy rầy nhưng không tức giận, nhẹ nhàng an ủi, “Lục tướng quân ngang ngược quá, tránh xa là đúng rồi. Còn đám công tử kia xưa nay hành vi càn rỡ, không có tiếng tăm tốt, nếu hòa

theo bọn chúng uống thuốc làm chuyện bậy bạ, chẳng thà đi về còn hơn.”

Tư Trạm không hiểu, hỏi lại, “Đó là thuốc gì vậy? Đệ thấy họ tranh nhau uống mà đâu có vẻ bệnh tật.”

Tuy Thâm Minh không dùng nhưng cũng nghe nói ít nhiều, bèn giải thích, “Thiên tử thích hồng hoàn, lũ công tử ăn chơi cũng đua đòi, chế ra loại thuốc tương tự từ mủ cây anh túc trộn lẫn với thạch nhũ, lưu huỳnh và tử thạch anh, uống vào toàn thân nóng bừng, lâng lâng như tiên, có tác dụng kích thích trợ hưng rất mạnh. Loại thuốc này dễ gây nghiện, hại sức khỏe, dùng quá liều có thể đột tử, người đứng đắn đều tránh xa.”

Tư Trạm giật mình hồi tưởng, hiểu nếu nán lại sẽ gây ra chuyện xấu cỡ nào, cậu đỏ bừng mặt, ngượng ngừng nói, “Là đệ sai rồi, lần trước tướng quân đã khuyên đệ không nên giao du với bọn họ.”

Hàn Minh Tranh không trách cứ mà còn tìm việc cho cậu, nàng gỡ thẻ bài bên eo đưa tới, “Nhị ca sai người nhắn rằng tôi nay sẽ ở lại điện không về, đệ cầm thẻ bài này vào trong ở lại với ca ca, đừng để ca ca uống say hại thân.”

Tư Trạm không còn ảo não, thậm chí còn cảm thấy nhẹ nhõm, vui vẻ nhận lấy thẻ bài rồi rời đi.

Thủy tạ chỉ còn lại hai người, gió đêm thổi qua, ánh trăng bàng bạc soi sáng, mặt hồ lung linh phản chiếu hàng ngàn chiếc đèn

lòng, khung cảnh giống hệt chốn bồng lai tiên cảnh.

Đêm nay Thẩm Minh đã chinh trang kỹ lưỡng, trông càng thêm thanh cao quý phái, phong độ xuất chúng, chàng mỉm cười đưa ra một chiếc hộp gấm, “Nhân dịp lễ có chút quà tặng, mong Hàn tiểu thư không chê.”

Vì Hàn Chiêu Văn đã gửi lễ vật trọng hậu đến Thẩm phủ nên Hàn Minh Tranh không chuẩn bị quà cho Thẩm Minh, trong lòng lấy làm áy náy. Nàng mở hộp gấm ra, bên trong là bộ trâm cài hình phượng bằng vàng ngọc, lông vũ xanh biếc, ánh lên sắc màu rực rỡ, lộng lẫy quý giá.

Thẩm Minh dịu dàng nói, “Xiêm hồng áo đỏ diêu vàng, bội châu lấp lánh nhẹ nhàng rung lên(*), mong sẽ có ngày được thấy Hàn tiểu thư điểm hồng trang.”

() Câu thơ trích từ bài **Nghê Thường Vũ Y** vũ ca của Bạch Cư Dị, miêu tả bộ trang phục sang trọng quý phái của nàng vũ nữ thướt tha đang nhẩy điệu **Nghê Thường Vũ Y**.*

Hàn Minh Tranh trầm ngâm một lúc rồi nhẹ nhàng đặt hộp gấm xuống bàn, “Cảm tạ công tử có lòng, nhưng tôi không dám nhận món quà quý giá này.”

Thẩm Minh đã chuẩn bị trước nên đâu dễ dàng từ bỏ, “Hàn tiểu thư không thích món trang sức này hay là không hài lòng về tôi?”

Hàn Minh Tranh khéo léo trả lời nhưng cũng rất chân thành, “Cả hai đều chẳng phải. Chiếc trâm này quá tinh xảo, Thảm công tử phong thái lỗi lạc, lại có ân lớn với Hàn gia, tôi vô cùng lấy làm biết ơn, chỉ là ít hôm nữa tôi sẽ trở về Hà Tây, không thể đáp lại tình cảm này.”

Thảm Minh vẫn dửng dưng nói, “Cô từng bảo mình thích Trường An, vậy có gì không ở lại đây cùng huynh trưởng? Hàn gia chớ nên để con gái gánh vác gia nghiệp, cả vẻ đẹp này cũng không nên bị vùi lấp dưới cát bụi biên cương.”

Hàn Minh Tranh dừng lại một thoáng, đoạn bình thản đáp, “Thảm công tử đã lầm, đâu phải vì trong nhà cần tôi mà là tôi không thể rời xa họ, Hà Tây mới là nơi chốn khiến tôi cảm thấy yên bình, Trường An dầu đẹp cũng chẳng thể sánh bằng.”

Thảm Minh ngạc nhiên, không hiểu, “Vì sao Hàn tiểu thư lại cố chấp đến thế? Toàn tộc nhà ngoại cô đã di cư tới Diêm Châu, lệnh đường được gả đến Linh Châu, nếu không vì chiến loạn thì cô đã là danh môn quý nữ trong vùng Quan Nội.”

Hàn Minh Tranh không bắt ngờ khi thấy chàng biết những điều đó, nàng không trả lời mà hỏi lại, “Trong mắt công tử, Hà Tây là nơi thế nào?”

Thảm Minh ngẫm nghĩ một hồi, cảm thấy khó diễn tả.

Đối với chàng, biên ải Hà Tây xa xôi là gió thu lùa qua quan ải đất Hán, là mây mù giăng kín dãy Tây Sơn; là sa mạc mênh mang

gió bụi dưới nắng vàng, là ngọn cờ đỏ tung bay nơi tiền tuyến; là những đám mây trắng vắt ngang núi Thanh Hải, là thành trì cô độc hướng về Ngọc Môn Quan; là tiếng sáo vi vu giữa những tòa tháp soi bóng trắng nơi đất Hồ. Đó là tất cả những gì chàng cảm nhận được từ thơ ca và những cuộc chiến biên giới, nhưng tuyệt nhiên không phải là chốn an cư, càng không phải là nơi dành cho những quân tử thanh cao hay giai nhân tựa ngọc.

Hàn Minh Tranh nhẹ nhàng nói tiếp, giọng trong trẻo, “Mười một châu Hà Tây có dân số hơn trăm vạn, nhân khẩu tương đương Trường An nhưng trái dài bốn ngàn dặm. Xưa kia khi người Phồn kéo quân xâm lược, ngoại tổ tôi đã chọn cách rời bỏ, nhưng đến lúc bọn chúng xâm chiếm Diêm Châu, toàn gia tộc vẫn lâm vào cảnh thăm sát. Khi tôi may mắn được Hàn gia nhận nuôi, tôi biết ngoại tổ mình đã sai ở chỗ nào, cụ cho rằng lùi một bước sẽ có thể an tâm, đổi một toà thành lấy được sự bình yên, nhưng chẳng biết kẻ địch man rợ sẽ không bao giờ thỏa mãn, chúng liên tục tàn phá giày xéo ta, nếu không muốn trở thành con mồi tất phải có người vùng lên, phải gác lưỡi đao lên yết hầu quân thù.”

Thẩm Minh nghe thế, sâu trong lòng trào dâng sự kính phục, không khỏi xúc động, “Nhưng cô vẫn chỉ là phận nữ, gìn giữ lãnh thổ vốn là trách nhiệm của đấng nam nhi.”

Hàn Minh Tranh cười khẽ, “Tửu lâu Trường An thường ca ngợi nào là trù tính sau màn, quyết thắng ngàn dặm, tán dương nào là nói cười phá địch, khói diệt giặc Hồ, nhưng tất cả những vinh quang ấy đều đánh đổi từ máu và nước mắt trên sa trường. Tôi chẳng thể quên được thảm cảnh của nhà ngoại tổ, cũng thấu hiểu cha anh đã

dốc sức ra sao để bảo vệ bờ cõi, chính mắt tôi đã chứng kiến bao người hùng gục ngã ở hoang mạc, bản thân cũng khổ luyện bao năm trời để kẻ vai sát cánh cùng họ chiến đấu, chỉ mong giữ vững Hà Tây, sống chết với mảnh đất ấy, nào có chuyện vì tình yêu mà lấy chồng ở Trường An xa xôi, sống một đời an nhàn trong nhung lụa?”

Người con gái trước mặt toả sáng rực rỡ, phong tư hợp hồn người, như chim phượng hoàng lộng lẫy kiêu hãnh, chao liệng trên khoảng trời Tây Bắc cao rộng. Ví mà đem so, dẫu là hậu trạch tướng phủ nơi bao người ước ao cũng trở nên chật hẹp lạ thường, chứa sao xuê đôi cánh không lồ sải dài trời cao ấy.

Thẩm Minh thực sự khâm phục nàng từ tận đáy lòng, lần đầu tiên trong đời chàng cảm thấy mình nhỏ bé trước một người con gái, khẽ thở dài, “Quả thật tôi đã đánh giá thấp cô, Hàn tiểu thư có chí lớn, người bình thường không thể so bì.”

Chương 88: Tâm tình hằng đêm

Khi người hầu phát hiện ra Tôn Khuê đột tử thì đã là một canh giờ sau, thi thể của gã đã lạnh ngắt. Tôn Khuê vốn là võ quan, lại là con nuôi của Nội Xu mật sứ, thế mà lại bị ám sát trong đêm thanh vắng, sự việc ngay lập tức được báo lên quan phủ, ngay cả Kinh Triệu Doãn cũng đến hiện trường điều tra. Nhân chứng là nhóm công tử ăn chơi, người say quắc, kẻ bị tác động của thuốc, khai báo lung tung, sau cùng họ cũng chỉ ra được nghi phạm, quan sai lập tức đến nhà họ Tưởng tróc nã.

Những kẻ ăn chơi kia bị dọa sợ không ít, nhanh chóng tản đi mất dạng.

Lục Cửu lang là người cuối cùng bước ra, dáng vẻ uể oải, mắt lơ đãng không mở nổi, hần từ từ đi dọc hành lang, băng qua khu vườn treo đèn lồng hắt bóng lên cành cây mờ nhạt. Một người hầu đi ngược chiều với hần, ngay khi hai người lướt qua nhau, chợt có một con dao đâm tới.

Lục Cửu lang ngay lập tức tóm lấy cổ tay của kẻ địch, bẻ gãy cánh tay đối phương, cướp dao bịt miệng đâm sâu vào bụng hần, nội tạng nát bấy, hần ta ngã xuống không một tiếng động.

Lục Cửu lang lau sạch máu lên xác chết, thản nhiên rời khỏi khu vườn, khi hần định gọi người hầu dẫn ngựa đến thì bất ngờ thấy

một chiếc xe trống đi tới, vừa liếc qua đã lập tức nhận ra đó là xe của nhà họ Hàn, thân hình hấn chững lại.

Bình thường Hàn Minh Tranh hay cưỡi ngựa ra ngoài, nhưng tối nay lại dùng xe ngựa của Thẩm Minh để về. Nếu đã bày tỏ rõ ràng thì cũng không nên làm phiền thêm, nhất là khi Hàn Chiêu Văn không trở về nhà, nàng bèn gọi chiếc xe ngựa đang chờ ngoài cung điện, Thẩm Minh cũng lịch thiệp không giữ nàng lại, tiễn nàng lên xe rồi tạm biệt.

Hàn Minh Tranh chỉ uống vài chén rượu, lúc này đang dựa vào thành xe, mơ màng ngả lưng nghỉ ngơi. Khi xe ngựa rẽ từ hẻm tối vào đường chính, đột nhiên nàng mở bừng mắt, đồng thời rèm xe bị vén lên, một người đàn ông lao vào.

Hàn Minh Tranh nhanh chóng né tránh, tung ra một đòn khiến người kia ngã xuống sàn xe. Tiếng va chạm vang lên trong khoang xe khiến phu xe và thân vệ hét hoảng ghìm cương ngựa, chuẩn bị tới kiểm tra, song Hàn Minh Tranh đã nói vọng ra, “Không sao, đi tiếp đi.”

Phu xe vung roi lên, con ngựa tiếp tục bước đi. Đang giữa đêm khuya mà phố phường vẫn còn náo nhiệt, tiểu thương mời gọi, tạp kỹ hét to, người đi đường cười nói râm ran, chỉ có bên trong xe yên tĩnh đến lạ thường.

Xe lăn bánh lộc cộc, rèm xe lay động khiến luồng sáng bên ngoài theo đó hắt vào người trong xe.

Lục Cửu lang ngoan ngoãn nằm yên, cổ bị Hàn Minh Tranh ghì chặt, hắn không chống cự mà chỉ im lặng nhìn nàng.

Hàn Minh Tranh nhận ra người tới chính là Lục Cửu lang, lập tức nổi giận, vừa định quát mắng thì thấy cơ thể hắn nóng rực bất thường, hơi thở nặng nề, làn da đỏ ửng, trên người còn thoang thoảng mùi máu, rõ ràng có sự chẳng lành.

Nàng thả tay ra, cố gắng kiềm chế cơn giận, hạ giọng hỏi, “Sao lại thế này?”

Lục Cửu lang không trả lời, bò dậy dựa vào vách xe, lặng lẽ nhìn về phía sau qua khe rèm.

Thấy hắn như vậy, Hàn Minh Tranh cau mày, “Lại có người muốn giết ngươi?”

Lục Cửu lang vẫn không trả lời, chỉ đưa tay nói lỏng cổ áo, dường như đang cố chịu đựng cơn đau nào đó. Thân nhiệt của hắn chẳng khác nào lò lửa, khiến không khí trong xe cũng trở nên ngột ngạt.

Hàn Minh Tranh không hỏi thêm nữa, chỉ cho rằng hắn lại hành sự lén lút, dầu sao hai nhà cũng ở sát nhau, nàng có thể đưa hắn về rồi bỏ lại trước cửa là xong.

Nàng im lặng, Lục Cửu lang nhìn nàng chăm chú. Đôi mắt sáng của hắn vừa phóng đảng vừa khát khao, hơi thở mãnh liệt, nàng cup mắt vờ không hay biết, song toàn thân chẳng thoải mái chút nào.

Lục Cửu lang càng lúc càng tỏ ra khó chịu, cơ thể bắt đầu nghiêng ngả. Khoang xe quá nhỏ, Hàn Minh Tranh không thể để hấn ngã vào mình, đành phải đỡ lấy hấn, cơ thể nóng bỏng của hấn khiến nàng sợ hãi, không nhin nổi hỏi, “Rốt cuộc ngươi đã dùng thứ gì?”

Lục Cửu lang cúi đầu bên tai nàng, khàn giọng trả lời, “Hồng hoàn, không sao, chỉ cần chờ thuốc tan là được.”

Hơi thở nóng bỏng của hấn phả vào bên tai, giọng nói trầm khàn khiến tai nàng ngứa ngáy. Cảm nhận hấn không còn sức lực, nàng nhẹ nhàng đặt hấn nằm xuống để tránh chạm vào nhau, trách nhẹ, “Ta nghe nói đó là thứ không tốt, ngươi biết không thể để Tư Trâm dính vào mà còn tự dùng nó?”

Lục Cửu lang dựa vào đầu gối nàng, trả lời chẳng liên quan, “Nàng đến Trường An sớm quá, chưa phải lúc.”

Lời nói lạ lùng nhưng Hàn Minh Tranh vẫn nghe rõ, nàng thản nhiên đáp, “Ta cũng không muốn đến.”

Lục Cửu lang như đang lằm bằm với chính mình, tay hấn xoắn lấy mép váy nàng, “Đáng lẽ phải đến muộn hơn, đợi ta trở thành nhất phẩm đương triều, đứng trên vạn người...”

Lời lẽ trẻ con ấy khiến Hàn Minh Tranh bật cười, nhưng hành động của hấn làm nàng khó chịu, lập tức kéo váy lại, miệng châm chọc, “Để chúng kiến Lục tướng quân phong quang đến mức nào ư? Để bị ngươi làm nhục rồi ăn năn hối hận?”

Lục Cửu lang im lặng một lúc lâu, khẽ nói, “Đến lúc đó ta sẽ cầu hôn Hàn gia, nàng có đồng ý không?”

Hàn Minh Tranh ngẩn người, lòng dâng lên cảm giác chua xót, nàng quay đầu đi, “Không.”

Lục Cửu lang nắm lấy tay nàng, ánh mắt phức tạp u tối, như thể không nghe thấy lời từ chối, “Nếu ta không rời Sa Châu, nàng đã là của ta rồi.”

Năm xưa bốc đồng, lòng đầy tuyệt vọng, đâu ngờ Bùi Hành Ngạn đoán mệnh, cuộc hôn nhân sắp đặt giữa hai nhà chột hoá thành ảo ảnh.

Hàn Minh Tranh kéo tay ra, ép bản thân bình tĩnh, “Nói mấy chuyện này để làm gì? Ta chỉ đưa ngươi đến cửa thôi, tự gọi người hầu mở cửa đi.”

Lục Cửu lang tiu nghỉu, “Ta không về được, người hầu đều do bên ngoài đưa vào, sau lưng còn có chủ khác, mà Thạch Đầu vẫn đang dưỡng thương.”

Hàn Minh Tranh không hỏi thêm, “Có người bạn nào đáng tin không? Ta sẽ đưa ngươi đến đó.”

Lục Cửu lang lắc đầu, cuộn người lại, giọng mệt mỏi yếu ớt, “Toàn là bọn uống rượu vui chơi cùng nhau, chẳng một ai đáng tin, nàng cứ để ta lại ven đường là được rồi.”

Hàn Minh Tranh định hỏi tiếp nhưng hắn không trả lời nữa. Nhìn hắn thờ dốc, trán nóng rực, nàng chẳng thể bỏ mặc hắn, đành phải mang hắn về nhà.

May mà tối ấy Hàn Chiêu Văn không có ở nhà, chứ nhờ mà biết chuyện, kiểu gì cũng trách mắng một hồi.

Hàn Minh Tranh không muốn gây thêm phiền phức, hạ lệnh cho xe ngựa dừng trước tiểu lâu ở hậu viện, cho toàn bộ gia nhân lui xuống. Do tay chân của anh trai bất tiện nên trong phủ đã dỡ hết bậc cửa, khiến việc đi lại vô cùng thuận tiện.

Tiểu lâu đã được sửa sang để nghênh đón chủ nhân mới. Trong lầu, rèm lụa chạm đất, bình phong mây lại lư hương vàng, bàn trang điểm bày sẵn hộp trang sức, trên giá đàn hương treo bộ áo choàng đã được xông hương, bên cạnh là chiếc rương son mài bóng loáng, hương thơm tỏa thoang thoảng nhẹ nhàng.

Lục Cửu lang lúc nằm trên xe thì tỏ vẻ ốm yếu sắp chết, nhưng khi được dìu vào lầu lại vô cùng phối hợp, sải từng bước lên lầu hai rồi nằm dài trên giường của Hàn Minh Tranh. Nếu không phải thấy người hắn nóng hầm hập, môi khô nứt nẻ, nàng đã tưởng hắn đang giả bệnh.

Lục Cửu lang trở mình, mơ hồ gọi một tiếng “nước”.

Hàn Minh Tranh rót nước, đỡ hấn dậy. Lục Cửu lang tựa vào bờ vai mà hấn hằng mong nhớ, cảm nhận bàn tay nhẹ nhàng áp lên trán, hương thơm dịu ngọt quanh quần kê bên, máu nóng trong người hấn sôi sục, cơ thể căng cứng đau nhức, khát khao muốn kéo nàng xuống giường.

Nhưng nàng đã sinh lòng nghi hoặc, chỉ cần hành động bất cẩn sẽ bị đuổi ra ngoài. Lục Cửu lang cố kìm nén, ngoan ngoãn uống nước, để mặc nàng đặt mình xuống giường. Qua kẽ mắt, hấn len lén ngắm nhìn thân hình kiều diễm của nàng, lòng càng thêm xôn xang, cơn nóng càng lúc càng khó chịu.

Âu cũng do hấn tự mình chuốc lấy, nếu khi ả nấu dưới gầm xe không nuốt hồng hoàn thì sao có cơ hội gần gũi nàng. Hấn cắn răng chịu đựng được lực, thấy nàng chân chừ toan gọi đại phu, lập tức than thở, “Không cần lo cho ta, chỉ cần qua một thời gian, được lực sẽ tự tiêu tán.”

Chuyện liên quan đến việc riêng tư quả thực không tiện kinh động người ngoài. Hàn Minh Tranh vắt khăn lạnh đắp lên trán hấn, Lục Cửu lang tựa hồ sốt cao đến mê man, đầu khẽ cọ vào tay nàng, giữ chặt cổ tay nàng không buông.

Hàn Minh Tranh định rút tay về, Lục Cửu lang chợt mở mắt, ánh nhìn mê mang đầy oán trách, “Hàn Minh Tranh, ngay đến Thạch Đầu nàng cũng đối xử dịu dàng, vậy mà chưa từng nể tình với ta.”

Hàn Minh Tranh khựng lại, lòng không khỏi bối rối, chẳng biết nghĩ ngợi điều gì.

Lục Cửu lang bình thường mạnh mẽ kiêu hùng, vào lúc này lại như một đứa trẻ, mồ hôi tuôn không ngừng, lăn lộn trên giường xém ngã xuống đất. Hàn Minh Tranh toan đưa tay đỡ, chẳng ngờ bị hắn kéo ngã xuống, đầu lưỡi nóng bỏng lướt qua tai nàng, cả người nàng bỗng chốc tê dại, biết có điều không ổn liền lớn tiếng quát, “Lục Cửu lang!”

Lục Cửu lang lập tức dừng lại, để mặc nàng đẩy ra, đập đầu vào thành giường.

Hàn Minh Tranh cắn chặt răng, vừa giận vừa xấu hổ, “Sao ta lại quên chứ, ngươi luôn giỏi lợi dụng lòng mềm yếu của phụ nữ!”

Lục Cửu lang đột nhiên thu lại dáng vẻ giả vờ, ánh mắt trở nên tối tăm, hắn thừa nhận, “Đúng thế, thật ra không cần phải chăm sóc ta, chỉ là ta không nỡ rời xa nàng. Hồng hoàn không đáng sợ, chỉ cần cho người đem một thùng nước lạnh đến ngâm mình là được.”

Mới đầu Hàn Minh Tranh định đuổi hắn ra ngoài, nhưng nghe vậy nàng đành nén giận, kéo tấm màn xuống, rung chuông gọi người mang nước.

Thùng nước lạnh được đưa lên, Hàn Minh Tranh đóng cửa lại, vén màn lạnh lùng nói, “Ta sẽ đến nơi khác nghỉ ngơi, ngươi tự lo liệu đi, xong rồi thì trèo tường mà về, từ nay chớ có qua lại nữa.”

Lục Cửu lang nhìn nàng, lặng thinh không nói.

Hàn Minh Tranh xoay gót rời đi, song vẫn không kìm được nói, “Bây giờ ngươi đã là quan lớn, về sau bớt dùng mưu kế liều lĩnh, kéo có ngày họa lớn giáng xuống đầu.”

Lục Cửu lang cũng không giả vờ, bình thản đáp, “Không mưu kế sao được, ta không quyền không thế, ngay cả thứ đáng ra thuộc về ta cũng bị người khác tước đoạt, muốn chạm vào nàng cũng trở thành vọng tưởng, ta thà chết chứ không chịu nổi nhục này thêm lần nữa.”

Hàn Minh Tranh chờ người, không nói lời nào rời khỏi phòng.

Dù nàng rất giận Lục Cửu lang xảo quyết nhưng vẫn không yên tâm, một lúc sau trở lại ngoài cửa, nghe thấy tiếng động bên trong, là tiếng thở dồn dập lạ lẫm xen lẫn tiếng gọi tên nàng.

Hàn Minh Tranh lớn lên giữa đàn ông, không phải không hiểu chuyện, khi đoán được hắn đang làm gì, mặt nàng bỗng chốc đỏ lựng, vội vã bước đi.

Quả là một đêm mất ngủ, đến khi trời sáng, Lục Cửu lang đã mất dạng, cả phòng lộn xộn, chăn nệm còn ngâm trong thùng nước, may mắn là không đến nỗi bẽ mặt.

Hàn Minh Tranh thở phào, gọi người hầu mang thùng nước ra ngoài. Các thị nữ vào dọn dẹp, trải lại chăn nệm, chọn bộ y phục mới từ rương để chủ nhân thay.

Một nhóm thị nữ bỗng thì thầm to nhỏ, không khỏi lấy làm lạ khi phát hiện trong rương đã mất hai chiếc áo lót.

Hàn Minh Tranh nghe thế, chợt cảm thấy có kim đâm vào lưng, lập tức đoán được tình hình, trong lòng vừa thẹn vừa giận, chỉ muốn đánh cho Lục Cửu lang một trận mới hả.

Chương 89: Loại bỏ quyền thần

Khi ngọn lửa lớn cháy lan khắp nơi, chẳng ai ngờ khởi phát ban đầu chỉ từ một tia lửa nhỏ, cũng như vụ án xung đột ngộ sát trong đêm lễ Vu Lan lại dẫn đến vụ án lớn chấn động cả triều đình lẫn dân gian.

Vừa bị bắt giữ, Tưởng Hiên thẳng thắn nhận tội giết Tôn Khuê, thậm chí còn khai ra Nội Xu mật sứ Mã An Nam đã chỉ thị con nuôi lừa dối chiếm dụng binh khí, đem bán nhằm trục lợi, lời khai này khiến quan viên thẩm vấn kinh hoàng. Mã An Nam có địa vị ngang với Trung uý Tả Hữu hộ quân, thường ngày tiếp nhận chiếu chỉ, mệnh lệnh từ hoàng đế, quyền lực lớn đến mức có thể lấn át cả Tể tướng, là nhân vật vô cùng quan trọng trong triều.

Tin tức vừa lan ra, Tưởng Hiên ở trong ngục một đêm đã chết bất đắc kỳ tử. Toàn bộ văn thần triều đình không khỏi rung động, dâng tấu chương dồn dập như bão tuyết, yêu cầu điều tra kỹ càng vụ án.

Mã An Nam nổi giận lôi đình, tất nhiên không chịu nhận tội, lão lập tức cho điều tra Quân Giới Giám, phát hiện nhiều năm qua sổ sách đều bị làm giả, một lượng lớn vũ khí đã bị chuyển đi đâu không biết. Lão cười lạnh ba tiếng, ra lệnh phong kho niêm sở, nhưng không ngờ đêm đó kho vũ khí Trường An bị cháy lớn, báo rằng có đến bốn mươi vạn vũ khí bị thiêu trụi, mọi chứng cứ bị hủy sạch.

Mã An Nam tức sôi gan, đập bàn làm chén trà đổ lán lóc, gằn giọng nói, “Giỏi lắm, định đổ cả bộ phận lên đầu ta, cho rằng đót kho là có thể che giấu được mọi chuyện? Tưởng ta là kẻ dễ bị lừa hả?!”

Lão bắt đầu ra tay từ Vệ úy tự cai quản kho vũ khí, bắt giữ Tự khanh, Thiếu khanh cho đến Giám tư, Thiếu thừa, Chủ bạc và Lục sự của Quân Giới Giám, thậm chí thợ thủ công và người làm ở Nỗ phường lẫn Giáp phường cũng bị tra hỏi, điều tra kỹ lưỡng mọi góc rẽ, đồng thời cũng kiểm tra mỗi quân đội đã chi dùng, điều động bao nhiêu vũ khí trong các năm qua.

Trong lúc lão mạnh tay điều tra, đối thủ của lão cũng chẳng ngồi yên, liên tục có kẻ tổ giặc Mã An Nam chiếm đoạt đất đai tài sản tại Trường An, ngay cả hoàng thân quốc thích cũng là nạn nhân, con nuôi còn ngang nhiên lấy danh nghĩa tìm đạo cho Thiên tử để vơ vét của cải, chiếm đoạt thê thiếp, thậm chí còn tông tiền quan lại ở ngoại thành kinh đô, tàn ác hơn cả giặc cướp.

Những hành vi tội ác liên tục bị phơi bày khiến quần thần càng thêm phẫn nộ. Trong khi Mã An Nam bị công kích dữ dội, việc điều tra về vụ hoả hoạn trước đó cũng có manh mối vô cùng đáng sợ. Lửa cháy ở kho vũ khí là do có người cố ý phá hoại ống nước đập hoả, lấp kín con đường lấy nước, khi kiểm tra phát hiện trong kho chỉ còn vài vạn vũ khí, hoàn toàn không đủ so với báo cáo, chưa kể trong suốt mười năm qua đã có hơn trăm vạn vũ khí bị tuồn ra ngoài, bán cho quân Hồi Hột và Thổ Phồn. Ngay cả các quân đội Hà Đông, Sóc Phương, Thiên Đức và Trấn Tây cũng bị cuốn vào vụ việc.

Thiên tử nổi trận lôi đình, hạ lệnh cho Tể tướng cùng Đại lý tự khanh, Hình bộ Thượng thư và Ngự sử Trung thừa hợp lực điều tra, bóc tách tầng tầng lớp lớp, cuối cùng lần tới trên đầu Trung uý Tả quân quyền cao chức trọng Đinh Lương.

Tội ác của hai vị quyền thần ngày càng lộ rõ, trên buổi chiều mỗi ngày các quan cãi nhau om sòm, Mã An Nam ngang ngược lạm quyền, cưỡng đoạt tài sản đã đủ làm người ta phẫn nộ, còn Đinh Lương nắm trong tay mấy chục vạn đại quân, án vũ khí lại ảnh hưởng đến mệnh mạch của triều đình, khiến ai nấy đều kinh hãi.

Một tiếng sấm vang rền, chớp rạch ngang bầu trời, mưa ào ào trút xuống.

Hàn Chiêu Văn đứng dưới hiên nhìn màn mưa xối xả, quật gậy lá cành trong sân, nước ngập sân vườn.

Tư Trám bước tới, cảm nhận cái mát lạnh do gió lớn thổi qua, “Thì ra Trường An cũng có mưa lớn, sáng khoái ghê.”

Hai người nghĩ suy khác nhau, Hàn Chiêu Văn bỗng cảm thán, “Đệ thấy sáng khoái nhưng có kẻ lại sợ hãi, không rõ cơn mưa này sẽ cuốn trôi bao nhiêu mũ ô sa.”

Gần đây tin đồn bay tứ phía, Tư Trám cũng nghe được phong thanh, nghĩ đến mà không khỏi sợ hãi, cảm thấy may mắn vì mình đã về sớm vào cái đêm Tường Hiên giết người, bằng không nhà họ Hàn vừa được sắc phong mà lại dính vào vụ án lớn như vậy, bị mắng chửi thôi đã là nhẹ.

Cậu gãi đầu thắc mắc, “Kể cũng lạ thật, dù gì Tôn đại nhân cũng là quan võ, sao lại chết trong tay một quan văn? Chẳng lẽ là do hồng hoàn gây nên?”

Hàn Chiêu Văn hiểu được khuất tất phía sau, cái chết của Tưởng Hiền còn kỳ quái hơn nhưng chẳng ai quan tâm đến hai quân cờ ấy, giờ đây phe phái của Mã An Nam và Đinh Lương đang run cầm cập, trong thành liên tục có nhà bị tịch biên, ngay cả đại lao cũng kín chỗ.

Nghĩ đến đây, y liếc nhìn tòa lầu bên kia bức tường, ẩn hiện trong mưa gió như cái bóng mờ mịt. Thế cục triều đình đã thay đổi, kẻ thất thế, người bay cao, Lục Cửu lang hẳn đang cười ngửa trong gió lớn, bận rộn vô cùng.

Y đoán không sai, lúc này Lục Cửu lang đang cầm danh sách trong tay, dẫn theo Cẩm quân hung hãn đi tịch thu gia sản, điểm đủ nhân số, một nét bút phết đậm, tất cả đều bị bắt trời mang đi. Còn số phận của họ là vào đại lao hay bị đưa đến kỹ viện, tất cả đều tùy thuộc vào phán quyết của các quan.

Ngoài trời sấm chớp âm âm, trong nhà tiếng khóc thất thanh. Những công khanh thường ngày vênh váo nay mặt mày tái mét, đôi chân run rẩy, Lục Cửu lang chỉ thản nhiên ngoáy tai như đang xem vở tuồng, đám Cẩm quân lục soát khắp nơi, hễ gặp thứ tốt là đút vào túi trước.

Sau một hồi âm ỉ ồn ào, hào trạch bị lục soát sạch sẽ. Khi thấy mưa đã ngớt, Lục Cửu lang bước ra khỏi cửa, cọ bùn dưới đế giày lên

bạc thêm, chợt thấy một kỵ binh cưỡi ngựa chạy tới, hần hiều ý hô lên, “Mọi người theo ta, sắp bắt được cá lớn rồi.”

Cá lớn lần này không ai khác ngoài thống lĩnh Tả quân Đinh Lương.

Địa vị của Đinh Lương quả thật không tầm thường, dù bị chỉ trích suốt nhiều ngày nhưng ông ta vẫn chưa bị giam cầm, chỉ bị quản thúc tại phủ chờ xử lý. Đến hôm nay thánh ý đã rõ, Quý Xương đích thân mang thánh chỉ tới bắt người.

Lục Cửu lang đến đúng lúc, kịp đón xe của Quý Xương đậu gần phủ đệ của Đinh Lương.

Phủ Đinh Lương nằm ở góc đông bắc Trường An, là ngõ phường phồn hoa nhất ngoài hoàng thành với những toà lầu nguy nga san sát, mái cong nối liền, là nơi ở của các thân vương hoàng tộc khi trưởng thành, được gọi chung là Thập Lục Vương Trạch. Việc Đinh Lương có thể ung dung sống ở đây cho thấy quyền lực của ông ta lớn đến nhường nào, dám thôi tở trong phủ hếch mũi lên trời, luôn to tiếng quát tháo các quan lại, nhận hối lộ mới chịu thông báo.

Thời thế đổi thay, hôm nay phủ Đinh vắng tanh vắng ngắt, Cẩm quân đằng đằng sát khí đập cửa xông vào, nô bộc cùng tì nữ trong phủ như gà gập chồn nhanh chóng chạy trốn, nào còn dám vẻ ngang ngược khi xưa.

Đinh Lương ngồi nghiêm chỉnh trong chính đường, trên người mặc triều phục màu tím vàng, tóc tai gọn gàng, vẫn một vẻ uy

phong lâm liệt.

Quý Xương chấp tay sau lưng đứng đỉnh bước vào, quan sát kẻ thù nhiều năm của mình, “Ta phụng mệnh Bệ hạ đến mời Đình đại nhân.”

Đình Lương khẽ nhướng lông mày, biểu cảm không thay đổi, “Quý đại nhân hẳn vui vẻ lắm nhỉ, tự dung được xem một vở kịch hay, ta và Mã An Nam bị người khác xúi giục đấu qua đấu lại, cuối cùng chẳng ai được lợi.”

Quý Xương nheo mắt, cười như không cười, “Xem ông nói kìa, ta nào biết rõ nội tình, Mã đại nhân hiện đang ngồi chờ trong lao ngục, còn Đình đại nhân cũng xin mời dời bước, chuyện đúng sai đã có Đại lý tự xét xử, chắc chắn sẽ không để ai phải chịu oan.”

Đình Lương cười lạnh ba tiếng, đột nhiên trong sảnh vang lên tiếng dây cung bắn, một mũi tên lao thẳng về phía Quý Xương.

Quý Xương không chút sợ hãi, thuộc hạ hai bên lập tức giương khiên đỡ tên, Lục Cửu lang lao nhanh tới trước, vùng thương đánh rơi mũi tên.

Hai bên chính đường xuất hiện một nhóm tử sĩ mặc giáp, Quý Xương chặc chặc lắc đầu, “Tàng trữ binh khí cũng là tội mưu phản, Đình đại nhân muốn tội chồng tội ư, hà tất phải vậy.”

Đình Lương thống lĩnh Tả quân mấy chục năm, trong phủ nuôi gần ngàn tử sĩ, sao có thể dễ dàng bị người xâu xé. Lục Cửu lang

dẫn Cẩm quân tinh nhuệ xông lên, hai bên lập tức lao vào chém giết.

Đám tử sĩ trang bị đầy đủ, kẻ nào cũng hung hãn, nhưng Lục Cửu lang không phải hạng tầm thường. Cây thương trong tay hắn như rồng như hổ, lực đạo mạnh mẽ, xuyên thủng cả giáp trụ, liên tiếp hạ gục nhiều người, máu đỏ bắn khắp nơi.

Quý Xương không khỏi thán dương, đây là còn chưa phải cuối trên lưng ngựa, nếu ra trận thì quả thật vạn người khó địch.

Cẩm quân càng lúc càng thắt chặt vòng vây, số lượng tử sĩ dần thưa thớt, Cẩm quân vây kín, sắp bắt được Đinh Lương.

Đinh Lương tức giận trừng mắt, gầm lớn, “Ta là trọng thần của Thiên tử, kẻ nào dám động đến ta!”

Ông ta đã có ảnh hưởng nhiều năm, một tiếng quát khiến các binh sĩ chùn bước, nhất thời không dám ra tay.

Lục Cửu lang chửi thề một tiếng, vung thương bước lên, đập gãy chân Đinh Lương làm ông ta ngã xuống, sau đó dẫm mạnh lên người ông ta, giật chiếc mũ vàng trên đầu, lột luôn triều phục thêu rồng bốn móng.

Đinh Lương sống nhiều năm trong nhung lụa, chưa từng bị sỉ nhục như thế bao giờ, ông ta đau đớn mở miệng mắng chửi nhưng bị Lục Cửu lang tát mạnh một cái, răng văng ra, máu mũi chảy ròng, chẳng hề còn chút uy nghiêm.

Quý Xương rất hài lòng trước sự tàn nhẫn dứt khoát ấy, “Không hổ danh là Thương Lang, các người nhìn đó mà học hỏi, phụng chỉ hành sự lại để người ta dọa nạt, còn trông cậy các người làm được trò trống gì?”

Các binh sĩ tự hiểu bản thân đã chùn chân trước phạm nhân, bấy giờ lập tức tiến lên trói gô Đinh Lương.

Đinh Lương cảm hận trợn mắt nhìn Quý Xương, nghiến răng nguyên rủa, “Ta ngã ngựa, người cũng mừng vui mừng quá sớm. Rồi sẽ đến lượt người có kết cục giống ta!”

Quý Xương cười khẩy, ghét bỏ phát tay, binh sĩ lôi Đinh Lương ra ngoài.

Mấy con lừa kéo theo một cỗ xe lồng gỗ, người trong lồng máu me bê bết, co quắp thành đống. Dân chúng ven đường vừa cười nhạo vừa ném đá và lá vụn, đuổi theo cỗ xe lắc lư ngang qua dinh thự lộng lẫy của Đại Hoàng tử.

Trong tòa phủ rộng lớn, Lý Phù đứng trên lầu cao nhìn ra xa, mặt mày xanh mét.

Chương 90: Bị sỉ nhục

Nếu Hàn Bình Sách đã kế nhiệm chức Tiết độ sứ thì mục đích của chuyến đi này đã hoàn thành, Hàn Minh Tranh không cần phải ở lại Trường An, bèn dâng biểu xin về.

Các cung phi đã được Hàn Minh Tranh dạy cưỡi ngựa bắn cung một thời gian, nghe nói nàng sắp trở về bèn tặng quà biếu lễ, Hàn Minh Tranh cảm ơn tiếp nhận, vừa ra khỏi cửa cung liền gặp được Thẩm Minh.

Dù bị từ chối nhưng Thẩm Minh vẫn rất phong độ, chàng đã thấy biểu sớ của nàng nên cố tình chờ ở đây, “Khoảng chừng nào sẽ xuất phát?”

Hàn Minh Tranh xem chàng như một người bạn, ôn tồn đáp, “Bao giờ được chuẩn tấu tôi sẽ lên đường.”

Thẩm Minh không kìm lòng muốn giữ nàng lại, “Tại sao không đợi đến sau Trung Thu? Tới tiết Thọ Xương trong cung sẽ tổ chức yến tiệc long trọng, sau đó còn có buổi săn bắn ở Li Sơn, rất nhiều dịp đặc sắc, bỏ lỡ thật đáng tiếc.”

Hàn Minh Tranh cười mỉm chi, “Trường An phồn hoa bất tận, xem nhiều rồi cũng phải trở về.”

Đúng lúc này một toán Cẩm quân cuỡi ngựa đi đến, người dẫn đầu chính là Lục Cửu lang. Các quan viên đứng ở cửa cung đều tránh sang một bên, đồng thời cũng hạ giọng nói chuyện.

Đinh Lương thất thế, đảng phái của Đại Hoàng tử bị tổn thất nặng nề, Ngũ Hoàng tử nhân đó trở mình, bá quan tự nhiên nhìn ra chiều hướng, vị Lục tướng quân này gần đây tiếng tăm lẫy lừng, chỉ trong bảy ngày đã lục soát mười tám nhà, khiến người ta vừa sợ vừa phải nịnh bợ, trở thành nhân vật nổi bật trong bữa tiệc của các công khanh.

Nhưng dù Lục Cửu lang có quyền thế tới đâu cũng không liên quan đến Hàn Minh Tranh, nàng quay đầu bước đi.

Lục Cửu lang dẫn theo thuộc hạ lướt qua, gương mặt lạnh tanh không biểu cảm, làm như chẳng nhìn thấy nhau.

Sau khi nhóm người kia đã rời đi, lần thứ hai Thẩm Minh đề cập, “Con trai của Hạ đại nhân làm Tuyên Huy sứ ở Nam Viện mới thành thân, cùng ngày là đại thọ của tổ mẫu Nhiếp Thượng thư ở bộ Binh, Hàn gia định thu xếp thế nào?”

Hai nhà trọng thân đều tổ chức tiệc vào cùng một ngày, bắt buộc phải tham gia, Hàn Minh Tranh đáp, “Nhị ca đến Hạ gia, còn tôi sẽ tới Nhiếp gia.”

Thẩm Minh mỉm cười, “Gia phụ và tôi cũng như vậy. Nghe nói Nhiếp gia có cảnh sắc rất đẹp, có gốc quế trăm năm tuổi, đáng để chiêm ngưỡng lắm.”

Như Thẩm Minh nói, nhà họ Nhiếp là thế gia vọng tộc ở Trường An, hồ nước và rừng cây được tu sửa cực kỳ tinh xảo, núi đá chất cao lên tới bệ cửa sổ, tay nghề đỉnh cao đạt đến tột đa của sức tưởng tượng. Cây quế trăm năm tuổi đang vào mùa nở hoa, nơi tổ chức yến tiệc chính là dưới gốc cây ấy, gió thổi qua hoa quế rơi lả tả, hương thơm lan tỏa khắp sân làm say lòng người mà chẳng cần mỹ tửu.

Hàn Minh Tranh chúc thọ chủ nhân buổi tiệc rồi đi gặp Thẩm Minh, hai người được dẫn vào yến tiệc, ngồi cạnh nhau.

Cảnh sắc thanh nhã nhưng chủ nhà lại là người nghiêm khắc, ngay cả việc tổ chức tiệc cũng phải theo quy tắc, âm nhạc nhẹ nhàng thanh thoát, ca múa đơn giản lại đoan trang, chẳng hề có chút vui vẻ.

Vì Nhiếp Thượng thư đứng ra chủ trì hòa đàm nên Vương tử Đạt Già cũng đến tham dự, vừa thấy Hàn Minh Tranh, gã lại muốn tìm cớ gây sự, nhưng tiệc chưa bắt đầu, không tiện chuốc rượu, chỉ có thể chán nản xem ca múa.

Hàn Minh Tranh đang nghe Thẩm Minh kể những chuyện thú vị thì thấy Lục Cửu lang cũng bước vào.

Thiên tử hạ chiếu, tướng lĩnh Cẩm quân Vương Thực sẽ tiếp nhận chức vụ thống lĩnh Tả quân, Lục Cửu lang được điều tới Tả quân làm tướng quân, thăng lên tòng tam phẩm. Dù Vương Thực là hoạn quan nhưng rất nghiêm túc kỷ luật, còn Lục Cửu lang lại có thủ đoạn mạnh mẽ, ai cũng thấy rõ giờ đây Tả quân đã hoàn toàn nằm trong tay của Ngũ Hoàng tử.

Lục Cửu lang vừa xuất hiện, ngay lập tức các quan viên đã ton hót chào hỏi. Chàng mặc áo tím, đeo đai ngọc đội mào vàng, mày sắc như dao, trong lúc nói cười toát lên vẻ phong lưu kiêu ngạo, làm lu mờ nhiều công tử thế gia, khí thế của kẻ mới nổi thật khiến người khác phải kinh ngạc.

Dù Thẩm Minh không mấy xem trọng vẫn phải thừa nhận người này thực sự có tài, chàng quay mặt đi, phát hiện Hàn Minh Tranh vẫn không rời mắt khỏi những bông hoa quế rơi trên bàn, bất giác hỏi, “Nghe nói Lục tướng quân từng là phó tướng của Hàn tiêu thư, được cô đích thân dạy dỗ?”

Hàn Minh Tranh im lặng một lúc, đáp chiếu lệ, “Chỉ làm phó tướng nửa năm, lúc ở trong quân cần phải chỉ điểm vài chiêu, cũng không có gì đặc biệt.”

Tuy biết có phần vượt giới hạn nhưng Thẩm Minh vẫn hỏi, “Nếu hắn đã ở trong Xích Hoả quân mấy năm thì vì sao lúc Hàn đại nhân qua đời lại bỏ đi?”

Hàn Minh Tranh vẫn không ngẩng đầu lên, giọng thờ ơ, “Khi ấy chiến sự bất lợi, có lẽ hắn đã phải chịu oan ức nào đó, chuyện cũ không đáng nhắc lại, Lục tướng quân tự có lựa chọn của mình.”

Song Thẩm Minh đã nảy sinh nghi ngờ, suy tư một lúc rồi chợt nói, “Trên tóc cô có con côn trùng kia.”

Hàn Minh Tranh thấy chàng đưa tay phải giúp cũng không tránh né, chỉ khẽ cúi đầu.

Thẩm Minh vờ như thân thiết nhẹ nhàng chạm vào tóc nàng, quả nhiên trông thấy Lục Cửu lang nhìn qua, ánh mắt sắc lẹm thoáng địch ý rồi nhanh chóng biến mất.

Thẩm Minh cũng là đàn ông, có gì mà không hiểu, trong chốc lát tâm tư xoay vần, chàng đột nhiên sáng tỏ nhiều điều.

Đúng lúc này lễ quan hô to Vinh Lạc Công chúa đến, tất cả khách khứa trong vườn đều bất ngờ.

Vinh Lạc Công chúa bị cấm túc một thời gian, nay lệnh cấm được gỡ bỏ cũng không quá kỳ lạ, nhưng lạ là vị Công chúa này vốn tính hóm hĩnh, thế mà lại hạ mình đến dự thọ yến nhàm chán của Nhiếp phủ.

Nhiếp Thượng thư cũng chẳng lường trước, ông cùng phu nhân kính cẩn ra đón, mời Công chúa ngồi ở vị trí ghé chủ.

Vinh Lạc Công chúa mặc lễ phục lộng lẫy, đính đầy những hạt châu vàng lên lông vũ đỏ rực, cầu kỳ đẹp mắt như y phục của thần nữ, không biết đã tiêu tốn bao nhiêu công sức của thợ thủ công, nhưng vẻ mặt kiêu ngạo của nàng khiến các nữ quyền trong tiệc đều khiếp sợ, không ai dám mở lời.

Nhiếp phu nhân đành tăng bốc, “Điện hạ hôm nay đẹp tựa tiên nga, y phục lộng lẫy không ai sánh bằng.”

Vinh Lạc Công chúa cười khẩy nói, “Bà có biết đây là lông gì không?”

Nhiếp phu nhân cười giả lả, “Thần cũng muốn thỉnh giáo Công chúa, chẳng hay lông này thuộc loài chim quý nào?”

Vinh Lạc Công chúa nhìn khắp khách khứa trong vườn, giọng mỉa mai rõ ràng, “Đây là lông của loài gà rừng ở đất vùng Tây, lông giống phượng hoàng, tiếng kêu cũng giống phượng hoàng, nhưng rốt cuộc cũng chỉ là loài hèn kém, ưa khoe khoang, chỉ đáng để vật lông may váy, làm thứ trang trí nhảm chán mà thôi.”

Khách khứa trong tiệc đều nghe ra ẩn ý trong câu nói đó, không khí lập tức trở nên gượng gạo, mọi người không khỏi hướng mắt về phía Hàn Minh Tranh.

Hàn Minh Tranh vẫn giữ vẻ mặt điềm tĩnh, coi như chưa nghe thấy gì.

Lòng Thâm Minh chùng xuống, rõ ràng Công chúa đang ghi hận chuyện ba mũi tên ở Lạc Du Nguyên, cố tình đến đây trả thù.

Con cung của Thiên gia nhìn Lục Cửu lang chòng chọc, thấy hấn cũng cup mắt không biểu cảm, lập tức cười lạnh, “Quý phủ đang có đại hỷ mà sao không có biểu diễn chúc mừng? Ta đã cho người chuẩn bị một điệu múa, mời các vị thưởng thức.”

Dàn nhạc của công chúa bắt đầu tấu lên, âm thanh êm dịu vang vọng, một vũ nữ gỡ áo choàng, bước ra giữa sân bắt đầu nhảy múa.

Vũ nữ mặc nam trang tối màu, mái tóc dài được buộc cao, y phục giống hệt Hàn Minh Tranh, nàng ta uyển chuyển cầm kiếm múa, thoát nhìn rất thích mắt, nhưng sau đó có thêm vài người đàn ông mặc trang phục binh sĩ tham gia, trông thì cứ tưởng đang chiến đấu dưới sự chỉ huy của vũ nữ nhưng tư thế lại vô cùng hạ đẳng; những động tác vặn vẹo của vũ nữ càng lúc càng tục tĩu, đùa cợt với binh lính như đang tán tỉnh, cuối cùng bị đám đàn ông chòng ghẹo, cuộn mình xoắn xuýt không khác nào một nữ nô lệ cầu xin tình yêu.

Khúc nhạc hoang dã ngả ngón, điệu múa càng lúc càng không ra thể thống, khách khứa im lặng lúng túng, đâu ai ngờ đường đường là công chúa một nước lại dùng cách phóng túng như vậy để bôi nhọ Xích Hoàng tướng quân của Hà Tây trước mặt mọi người.

Đạt Già vốn đang gật gù buồn ngủ, đột nhiên thấy trò vui thì cười lớn khoái chí, vỗ tay hoan hô, “Hay! Hay lắm! Rất hay!”

Hàn Minh Tranh chưa bao giờ phản nộ đến thế, tai nàng ù đi, thái dương giật giật, sát ý thoáng qua khiến nàng choáng váng.

Thẩm Minh giận dữ ra mặt, song vẫn hạ giọng khuyên nhủ, “Ngàn vạn lần đừng phản ứng, nàng ta đang muốn kích cô nổi giận, nếu động thủ sẽ bị kết tội phạm thượng, đừng để nàng ta đạt được mục đích!”

Nhiếp Thượng thư tức đến run rẩy, nhưng trong tiệc không người nào có địa vị cao hơn Công chúa nên chẳng ai dám đứng ra khuyên bảo.

Cuối cùng điệu múa cũng kết thúc, Vinh Lạc Công chúa cười đầy ác ý, “Vũ nữ này là Thương nương tử của Nam Khúc, nổi tiếng tài nghệ song toàn, còn là người tình của Lục tướng quân, luyện tập nhiều ngày cũng chỉ đến thế, các vị có thấy vậy không?”

Vũ nữ ấy chính là Thương Thanh Thanh, mặt nàng tái ta nhợt, mồ hôi nhễ nhại, chậm rãi bò dậy.

Vinh Lạc Công chúa vẫn chưa chịu thôi, cung nữ bên cạnh tiến lên quát lớn, “Tiện tì! Ngươi có quên gì không?”

Thương Thanh Thanh xám mặt, quỳ gối lê đến trước bàn của Hàn Minh Tranh, “Xin... quý nhân ban thưởng, điệu múa hay, xin được thưởng...”

Quả là một sự nhục nhã ác độc, dù Xích Hoàng tướng quân đứng lên chém chết nàng ta tại chỗ cũng không ai ngạc nhiên.

Trong vườn chỉ có tròng cười lớn của Đạt Già, hắn vừa cười điên cuồng vừa vỗ tay thích thú.

Hàn Minh Tranh không động dậy, gương mặt trắng bệch, sát khí hiện rõ giữa đôi mày.

Thẩm Minh đứng bật dậy, không chút khiêm nhường, “Đây là thọ yển của Nhiếp thái phu nhân, Công chúa chó hành xử như vậy.”

Dù Thâm Minh xuất thân cao quý nhưng chỉ là Trung thư xá nhân, Vinh Lạc Công chúa chẳng buồn để ý, kiêu ngạo quát, “Không chịu thưởng? Vậy là múa quá tệ, đánh chết con tiện tỳ ấy đi!”

Cung nhân lập tức tiến lên, toan kéo Thương Thanh Thanh ra đánh chết, mỹ nhân tuyệt vọng khóc nức nở như một con cừ non vô tội bị dẫn đến lò mổ.

Lục Cửu lang đánh mặt, hai mắt đục ngầu, dường như chẳng nhìn thấy gì, ánh mắt đờ đẫn rơi vào khoảng không.

Đúng lúc cung nhân sắp tóm lấy Thương Thanh Thanh, Hàn Minh Tranh đột ngột đứng lên, nhưng nàng không mang theo thứ quý giá, suy nghĩ một hồi bèn rút ra con dao nhỏ trong ống giày, đặt vào lòng bàn tay mỹ nhân, “Thương.”

Không ai ngờ nàng lại có thể nhẫn nhịn đến mức đó, còn ban thưởng để cứu vũ nữ.

Khách khứa xôn xao bàn tán, Vinh Lạc Công chúa vô cùng đắc ý, cười ngạo nghễ đầy khinh miệt.

Chương 91: Bể gãy cánh

Thời gian gần đây Thương Thanh Thanh liên tục bị hành hạ, chỉ khi được dìu ra khỏi sân, nàng ta mới cảm thấy thoát khỏi cơn ác mộng dai dẳng, đứng dưới hiên hai chân rã rời, tay nắm chặt con dao do Xích Hoàng tướng quân ban thưởng, không kiềm được run rẩy.

Lục Cửu lang đuổi theo, Thương Thanh Thanh toan mở miệng thì bị một ngón tay áp lên môi, hắn lặng lẽ dẫn nàng ra ngoài, lái xe ngựa chở về Nam Khúc.

Trong xe, Lục Cửu lang cởi áo Thương Thanh Thanh, nhìn làn da trắng muốt lắm lắm vết máu, mình mẩy bầm tím, có thể tưởng tượng đã bị tra tấn nhiều đến mức nào, hắn nhếch mép cười lạnh song giọng lại rất dịu dàng, “Tội nghiệp Thanh Thanh, chắc hẳn đau đớn lắm.”

Thương Thanh Thanh vội vàng kéo áo lên, quay sang rung rung nức nở, “Vì Cửu lang, Công chúa đã hận thiếp thấu xương.”

Lục Cửu lang càng tỏ vẻ xót xa, “Cũng may Đinh Lương đã thất thế, ta được điều sang Tả quân nhậm chức, tương lai tốt đẹp, ta nhất định sẽ bảo vệ nàng.”

Thương Thanh Thanh khẽ cứng người, cố tỏ ra ngây ngô, “Chuyện gì cơ?”

Lục Cửu lang vờ không để ý, ôm nàng ta vào lòng, dịu dàng bảo, “Nàng chưa biết à? Đinh Lương đã bị tống vào đại lao, bè cánh của lão bị ta bắt hết, ngày ngày chịu đủ cực hình trong ngục, xiên sắt, sắt nung khiến chúng phải quằn quại la hét, thịt da nát bươm, không một ai thoát khỏi.”

Lòng Thương Thanh Thanh lạnh buốt, cả người như bị rấn độc quán chặt, không kìm được run rẩy.

Cũng may Lục Cửu lang không nhận ra, hắn cảm lấy con dao của Xích Hoàng tướng quân, tháo chuỗi tràng hạt tám viên viên vàng tím trên cổ tay xuống, dịu dàng nhét vào tay nàng, “Dao là vật nguy hiểm, không tốt, để ta xử lý hộ, chuỗi tràng hạt này do Điện hạ ban tặng, xem như bù đắp cho nàng. Vết thương do kim đâm hay roi vọt chỉ cần điều dưỡng ít hôm khắc tự lành lặn, trở về ta sẽ sai người đem thuốc đến, sau khi xong việc sẽ đến thăm nàng.”

Trong lúc nói chuyện, xe ngựa đã đến Nam Khúc, Lục Cửu lang đưa Thương Thanh Thanh đến trước cổng lớn rồi lập tức rời đi.

Thương Thanh Thanh nhìn theo bóng lưng hắn, cắn chặt môi dưới, chẳng màng thị nữ mừng rỡ ủa ra đón mà chạy thẳng vào phòng, khóa trái cửa, lục tung rương đồ, lấy hết hòm vàng bạc gói ghém vào tay nải, nhưng chưa thu dọn xong thì ngoài cửa sổ đã vang lên tiếng cười lạnh lẽo, “Nương tử tính đi đâu đây?”

Thương Thanh Thanh cứng người, ngẩng đầu lên nhìn, không biết từ lúc nào đã có một tên thái giám mặt vàng khô quắt đứng bên cửa sổ.

Thái giám nhảy qua cửa sổ, một cước đá mỹ nhân ngã lăn ra đất, hần học mắng, “Tiện tỳ! Đinh Lương vừa ngã đã muốn bỏ trốn? Đừng quên vẫn còn Điện hạ, giết người dễ như giẫm chết một con kiến!”

Thương Thanh Thanh đau đớn không dám rên la, chỉ biết cầu xin, “Xin công công tha mạng, là Công chúa hận thiếp, không dung tha cho thiếp...”

Thái giám cười khẩy, “Nếu không phải Điện hạ mở lời, người nghĩ mình có thể sống đến hôm nay sao?”

Thương Thanh Thanh sửng người, khó tin nói, “Nhưng thiếp đã chịu đủ tủ nhục trong điện của Công chúa...”

Thái giám khinh bỉ nhìn nàng, rít giọng nói, “Có thể khiến Công chúa nguôi giận, chút đau đớn thể xác ấy tính là gì? Nhẽ ra người phải bị đánh mấy gậy trong yến tiệc, sau đó có người đứng ra xin tha, đưa người đến Lục phủ dưỡng thương, không ngờ cuối cùng lại bị Hàn tiểu thư phá rối. Chờ khi họ Lục đến Nam Khúc, người hãy pha bình thuốc này vào rượu, những việc còn lại ắt có người khác lo.”

Tên thái giám rời đi đã lâu, Thương Thanh Thanh vẫn không nhúc nhích.

Bên cạnh nàng ta, vàng bạc trâm vòng rơi vung vít khắp nơi, trước mặt là một chiếc bình sứ trắng tinh, nàng đắm đắm nhìn hồi lâu rồi úp mặt khóc nức nở.

Vinh Lạc Công chúa đã thành công hạ nhục Xích Hoàng tướng quân nhưng cũng phải trả một cái giá không nhỏ.

Chuyện nhảy múa dâm loạn tại thọ yến nhà họ Nhiếp đã lan khắp triều đình, Nhiếp Thượng thư giận dữ đến mức muốn đập đầu vào cột vàng, ông đã dâng tấu lên Thiên tử buộc tội Vinh Lạc Công chúa ngang ngược, làm nhục hạ thân, để sứ thần chê cười, quả thực ô nhục quốc thể, các Ngự sử nói gót dâng sớ, văn thần oán giận, nước bọt như muốn nhấn chìm long án.

Thiên tử mới trách phạt Vinh Lạc Công chúa cách đây không lâu, vừa dỡ bỏ lệnh cấm lại gây chuyện lớn, ngài tức giận hạ chỉ thu hồi Phò mã đã định cho nàng ta, đổi sang phối cho Phúc Ninh công chúa. Vốn dĩ Vinh Lạc Công chúa khinh thường Uông Tông, nhưng khi bị hoàng muội đoạt mất lại cực kỳ nhục nhã, nàng ta khóc lóc nhiều lần nhưng bị Thiên tử cự tuyệt ngoài điện, không chút đoái hoài.

Sau đó Thiên tử hạ chiếu võ về nhà họ Hàn, lệnh cho anh em Hàn thị tới tiết Thọ Xương hãy vào cung dự yến, thế là việc Hàn Minh Tranh rời Trường An phải hoãn lại.

Vinh Lạc Công chúa bị trừng phạt nghiêm khắc, bá quan hủ dạ, phong ba trong triều tạm thời qua đi. Nhưng điệu múa dâm loạn đã lan truyền khắp Bắc Khúc, trở thành sở thích của các vị khách tìm hoa, chẳng mấy chốc ở chốn phồn sơn đầu đầu cũng thấy mỹ nhân mặc nam trang.

Lần này Thẩm Minh đến Nam Khúc thì thấy Sở Phiên Phiên mặc nam trang ra đón, chàng kinh ngạc giận dữ, “Lố lăng! Ai bảo nàng ăn mặc như thế?!”

Sở Phiên Phiên âm ức, “Chẳng phải công tử thích Xích Hoàng tướng quân sao? Thiếp chỉ muốn làm vừa lòng chàng thôi mà.”

Thẩm Minh sầm mặt, không nói một lời.

Sở Phiên Phiên thấy mình đã biến khéo thành vụng, ngoan ngoãn thay trang phục, cuối cùng cũng khiến vị công tử nhà Tể tướng tạm nguôi ngoai.

Sau khi uống cạn mấy chén rượu, đốt hết một lò hương, cả hai vui vẻ một hồi, bấy giờ Sở Phiên Phiên mới dám thổ lộ hỏi bên gối, “Công tử không thích thật à? Gần đây các tỷ muội Tam Khúc đều ăn mặc như thế.”

Tuy không còn giận nhưng Thẩm Minh vẫn lạnh lùng nói, “Hàn Thát tiểu thư là nữ tướng quân, xông pha trận mạc giết địch, anh dũng phi phàm, sao có thể bị thế nhân khinh nhờn.”

Sở Phiên Phiên cười giảo hoạt, “Công tử cũng là đàn ông, sao không hiểu càng là thánh nữ, đàn ông lại càng thích tưởng tượng về sự phóng túng của nàng.”

Đương nhiên Thẩm Minh biết lòng người vốn thế nào, vừa tôn sùng sự thanh cao thuần khiết, ngưỡng mộ vẻ anh hùng, nhưng đồng thời cũng hả hê khi thấy nhân tài rơi xuống bùn lầy dâm ô. Dù

bị Vinh Lạc Công chúa cố tình vấy bẩn nhưng từ nay hình ảnh Xích Hoàng tướng quân trong mắt người đời đã khác, mọi người bắt đầu phóng túng mộng tưởng về dáng vẻ của nàng giữa cánh đàn ông bất chấp sự thật vốn ra sao.

Chàng ta giận lắm, song cũng hiểu mình không thể thay đổi tình hình, “Ta không quan tâm người khác thế nào, nhưng nàng tuyệt đối không được ăn mặc như thế.”

Sở Phiên Phiên thoáng ghen tị, nhỏ giọng lầu bầu, “Học theo cách ăn mặc có đáng là gì, vũ điệu về Xích Hoàng tướng quân mới là thứ thu hút. Quán Nguyệt Lâu phát lên cũng nhờ đó, nếu không nhảy múa, khách khứa làm sao chịu.”

Thẩm Minh im lặng khoác áo đứng dậy, Sở Phiên Phiên hoảng hốt, dùng hết sự dịu dàng mới níu giữ được chàng ta, chẳng dám nói thêm về chuyện này.

Sở Phiên Phiên nói không sai, khi Thẩm Minh đang hậm hực thì Quán Nguyệt Lâu ở Bắc Khúc ngập trong tiếng ca điệu nhạc.

Trên đài hoa nhạc khúc trầm bổng, một mỹ nhân mặc nam trang đang múa lượn giữa các binh sĩ, dáng vẻ quyến rũ phóng túng khiến bầu không khí dưới đài nóng bừng, liên tục có những tay hào phú tung bạc khen thưởng, mụ tú bà được phen hơn hở cười tít mắt.

Lý Duệ ngồi ở gian phòng lầu trên xem một lúc, đoạn quay sang nhìn Lục Cửu lang, không hài lòng nói, “Đây là thứ người muốn ta xem? Chuyện ở thanh long cũng mong ta nhúng tay vào? Vớ vẩn!”

Lục Cửu lang biết không dễ thuyết phục, cúi đầu thưa, “Điện hạ, Hàn gia vừa được sắc phong, thế mà thanh lâu lại dám nhại điệu múa sĩ nhục tứ phẩm Tuyên Uy tướng quân, chà đạp lên thể diện của triều đình.”

Lý Duệ biết chuyện này đã vượt quá giới hạn, bực bội nói, “Vậy thì sao, hay ngươi muốn phong tước Tam Khúc? Bắt quan phủ cấm nhảy múa? Nực cười. Hàn gia đã dâng tấu rồi, sau tiết Thọ Xương, Hàn tiểu thư sẽ trở về Hà Tây, phong trào dân ô này cũng tự tan biến, không cần ngươi phải lo!”

Lục Cửu lang vẫn cố chấp, “Điện hạ có biết vì sao Bình Khang Phường lại thịnh hành phong cách này không? Là có kẻ cố ý gây ra.”

Lý Duệ thoáng ngạc nhiên, chỉ tay về phía một vị khách giàu có đang hô hào to nhất dưới đài, nói, “Là Vương tử Đạt Già của Thổ Phồn?”

Trong mắt Lục Cửu lang ánh lên hàn quang, “Chính là Đạt Già không ngừng tung bạc, tiêu tiền như nước hòng đẩy làn sóng dâng cao. Hắn từng bại dưới tay của Hàn tướng quân, nay cố tình dùng thủ đoạn thâm độc này để sỉ nhục nàng. Hàn gia bảo vệ bờ cõi triều đình, Hàn tướng quân được vạn dân Hà Tây kính mến, vậy mà dân chúng Trường An lại bị kẻ địch xúi giục quay sang hạ nhục nàng, nếu truyền đến Tây Bắc, bách tính ở đó sẽ nghĩ thế nào về triều đình?”

Lý Duệ không lường tới ẩn tình đằng sau, trông thấy vẻ mặt kiêu căng tự mãn của Đạt Già, y không khỏi nổi giận, “Một đám ô

hợp dư bản, đàm phán nhiều ngày vẫn không có thành ý, không cần phí lời nữa, đợi ta về bẩm báo với phụ hoàng, bảo bọn chúng rút khỏi Trường An!”

Chưa để Lục Cửu lang lên tiếng, Lý Duệ lại nói tiếp, “Việc này dù không đúng nhưng ta là Hoàng tử cũng không tiện xen vào chốn phong hoa, còn người càng phải tránh hiềm nghi, quá đề tâm như vậy, có phải trong lòng vẫn còn chủ cũ?”

Lục Cửu lang lập tức quỳ gối, cúi người đáp, “Thuộc hạ không dám, chỉ là thuộc hạ được Điện hạ ban ơn, lại từng được ba mũi tên của nàng ta cứu mạng, cũng vì vậy Công chúa mới ghi hận. Nếu bây giờ thuộc hạ vô tình vô nghĩa thì khác gì kẻ lòng lang dạ sói?”

Lý Duệ định răn đe đôi câu, nào ngờ dưới lầu bỗng xảy ra náo loạn, một thanh niên xông vào trong sảnh, bắt đầu ẩu đả với Vương tử Đạt Già.

Đạt Già có dũng sĩ hộ tống, thanh niên kia cũng dẫn theo hộ vệ, hai bên lao vào đánh nhau, đại sảnh lập tức hỗn loạn, khách khứa nhao nhao bỏ chạy.

Lý Duệ nhận ra người xông đến chính là em vợ của Hàn Chiêu Văn, hẳn là đã biết được hành vi của Đạt Già nên kéo đến báo thù. Nhà họ Hàn đang được Thiên tử sủng ái còn Vương tử Thổ Phồn lại là sứ thần nước ngoài, bên nào bị thương cũng sẽ xảy ra rắc rối lớn, không thể làm ngơ, Lý Duệ ra lệnh các võ sĩ theo hầu xuống can ngăn.

Lục Cửu lang vẫn im lặng quỳ gối.

Lý Duệ đi qua đi lại, trong lòng vô cùng bức bối, vừa mới phản bác Lục Cửu lang thì giờ lại xảy ra chuyện lớn. Nhà họ Hàn đã biết chuyện, một khi dâng tấu, bá quan càng xôn xao, cuối cùng y nói, “Ngươi hãy đưa người Hàn gia về phủ, trấn an vài câu, nói với họ rằng Quán Nguyệt Lâu sẽ bị đóng cửa một thời gian, nên đừng làm to chuyện nữa.”

Lục Cửu lang bình thân nhận lệnh rời đi.

Tư Trạm bất ngờ đánh trúng Đạt Già nhưng lại bị các võ tướng Thổ Phồn bao vây hành hung, dù quan binh ra mặt ngăn cản, cậu vẫn quyết lao vào xé xác đối phương.

Lục Cửu lang lập tức giữ chặt cậu, kéo ra ngoài rồi đẩy lên xe ngựa, quát bảo xa phu chạy thẳng đến Hàn phủ.

Tư Trạm cực kỳ phẫn nộ, song lại bị cánh tay rắn chắc của Lục Cửu lang ghì chặt không thể cự quật, cậu há miệng chửi bới, “Cút! Tất cả đều tại ngươi! Chính ngươi đã khiến thanh danh của tướng quân bị hủy hoại!”

Lục Cửu lang không đáp, gương mặt căng cứng.

Tư Trạm dù bị đánh cũng không chịu lùi bước, lúc này càng nghĩ càng tức, nhưng suy cho cùng cậu vẫn chỉ là một thiếu niên, không kìm được chảy nước mắt, “Trên chiến trường tướng quân đã giết bao nhiêu lính Phồn, chịu biết bao thương tích! Cô ấy là một

người hùng chân chính, là niềm tự hào của dân chúng Hà Tây! Dù người phản bội Hàn gia, cô ấy vẫn không nói xấu người, còn cứu mạng người! Nhưng các người lại để cô ấy bị sỉ nhục thế đây!”

Tư Trạm nghẹn lời, vừa cảm vừa tủi, không cảm được bật khóc tức tưởi.

Lục Cửu lang ấn đầu cậu lên vai mình, im lặng lắng nghe tiếng khóc bi phẫn. Xe ngựa tiếp tục lăn bánh, khi về đến Hàn phủ, nước mắt của Tư Trạm cũng đã khô, cảm thấy mình đã để lộ sự yếu đuối trước kẻ thù nên hậm hực nhảy xuống xe, chạy thẳng vào cửa.

Lục Cửu lang nhìn theo bóng lưng của cậu rồi xoay người bước đi, chìm dần vào đêm đen.

Chương 92: Tình mỏng

Vốn dĩ Tư Trạm đâu biết những chuyện ô uế tại Bắc Khúc, mãi đến khi hộ vệ Hàn phủ nghe được lời đồn mới tìm hiểu ngọn ngành.

Cậu chưa kịp báo với anh em Hàn thị đã tự ý hành động, kết quả chẳng những không đánh được Đạt Già mà bản thân còn bị thương, bị Hàn Chiêu Văn mắng cho một trận, cảm thấy không còn mặt mũi gặp tướng quân nhà mình, sáng hôm sau thức dậy, cậu do dự mãi mới lặng lẽ đến võ trường.

Hàn Minh Tranh thấy trán cậu sưng một mảng, không hỏi nguyên do, “Bị thương chỗ nào?”

Tư Trạm ngượng ngừng đáp, “Bị đâm hai cú, không nặng lắm, vai trái hơi bị trật khớp.”

Hàn Minh Tranh đưa tay xoay cánh tay của cậu, thấy gân cốt vẫn ổn mới nói, “Coi như đệ biết chừng mực, không mang theo đao kiếm ra ngoài. Trong vòng năm ngày không được luyện tập, chờ lành rồi hãy tiếp tục.”

Tư Trạm cúi đầu đáp một tiếng, giúp nàng thu dọn đao thương đặt vào giá vũ khí, bất ngờ phát hiện một cây trường thương đã bị gãy làm đôi.

Hàn Minh Tranh nói vu vơ, “Trong lúc tập bất cần làm gãy, vút nó đi.”

Cây thương này làm từ gỗ gân trâu của vùng Huy Châu, gỗ cực kỳ chắc, có thể chịu nổi lực chém của đao kiếm, không biết phải dùng bao nhiêu lực mới làm gãy được nó. Tư Trạm đang thắc mắc thì bỗng nhớ lại từ khi trở về từ Nhiếp phủ, tướng quân chưa hề bước chân ra khỏi cửa, lập tức hiểu ngay điều gì.

Cậu càng nghĩ càng xót xa, tức giận oán thán, “Tất cả đều do tên họ Lục làm hại tướng quân! Đồ vong ân bội nghĩa, đêm qua hắn cũng có mặt ở Quán Nguyệt Lâu, không những không đánh lũ Phồn mà còn ngăn cản đệ.”

Hàn Minh Tranh im lặng một lát, “Có thể Lục Cửu lang có khó xử nào đấy, đệ đừng để tâm nữa. Chờ ta quay về Hà Tây sẽ dạy bọn chúng một bài học trên chiến trường.”

Tư Trạm cảm phần nói, “Hắn khó xử cái nỗi gì, phải là đắc ý mới đúng, nghe bảo vợ vết không ít lúc tịch thu gia sản.”

Hàn Minh Tranh nhẹ giọng, “Trường An là đất của Thiên tử, quyền quý đầy rẫy. Ta là tiểu thư Hàn gia mà còn thế này, huống chi hắn chẳng có chỗ dựa, làm sao để đứng vững được đây? Chỉ có tàn nhẫn mới đạt được quyền thế, nhưng cái giá phải trả là kết oán khắp nơi, rất nhiều kẻ đang chờ hắn ngã ngựa, có gì phải so đo với hắn?”

Tư Trạm nghe ra ẩn ý trong lời nói, không khỏi thắc mắc, “Vậy rốt cuộc Lục Cửu lang là người tốt hay xấu?”

Hàn Minh Tranh dừng một lúc, “Hắn là một con sói vừa hung tợn vừa xảo trá, độc ác gian manh, ai gặp cũng thiệt thòi, không phải người tốt.”

Dù nói vậy nhưng nàng lại khẽ mỉm cười, nhẹ nhàng như đóa hoa nở trong gió, vừa thanh thoát lại trầm lắng.

Cùng lúc đó, hậu viện của Lục phủ im phăng phắc, cửa sổ lớn bé cài then khoá chặt, bỗng dưới lầu có tiếng gọi vọng lên.

Thời gian qua Thạch Đầu chỉ ở nhà dưỡng thương, ăn uống toàn thịt cá đồ bổ, được gia nhân hầu hạ hết mực, đến nỗi đi vệ sinh cũng có người dìu, làm hắn mập lên một vòng, cảm thấy buồn chán nên đến hậu viện tìm Lục Cửu lang.

Hắn gọi mấy tiếng Lục Cửu lang mới bước ra, nhưng sắc mặt không được tốt lắm.

Thạch Đầu chẳng sợ, chỉ thấy khó hiểu, “Sao hôm nay Cửu lang không ra ngoài, bắt chước phụ nữ dưỡng thai à?”

Lục Cửu lang đá hắn một cú, Thạch Đầu nhanh nhẹn né tránh, trước giờ hai người vẫn quen đùa giỡn nhưng lần này Lục Cửu lang lại không đuổi theo.

Thạch Đầu càng ngạc nhiên, ngồi xổm xuống cạnh hắn, phát hiện khớp tay của hắn bầm tím rớm máu, sừng sốt hỏi, “Tay cậu làm

sao thế này?”

Lục Cửu lang qua loa đáp, “Bất cần đâm trúng đồ vật.”

Thạch Đầu chạy ra tiền viện lấy thuốc bột, vừa băng bó cho hấn vừa lải nhải.

Lục Cửu lang nhìn chăm chăm vào hồ nước, tâm trí trôi dạt về nơi nào chẳng hay, mãi đến khi Thạch Đầu hỏi dồn dập mới kéo hấn về thực tại, “Ngươi muốn gì?”

Thạch Đầu nhắc lại, “Cửu lang có phần thưởng nào tốt không, cho ta vài món đem tặng tướng quân và Tư tiểu ca đi.”

Lục Cửu lang không mặn mà đáp, “Đi tìm Kỷ Viễn, thích gì cứ việc lấy, nhưng Hàn gia đâu thiếu mấy thứ ấy, còn lâu mới nhận.”

Thạch Đầu chớp mắt nói, “Ta biết tướng quân không thiếu, chỉ là chút lòng thành thôi. Ta còn muốn mang vài món cho tụi Ngũ Thôi, chứ không nhà họ mà rời khỏi Trường An thì sau này đâu còn cơ hội.”

Lục Cửu lang nhìn hấn một lúc lâu mới nói, “Ngươi nhớ bọn họ lắm à? Bây giờ chẳng phải ngươi đã nở mày nở mặt hơn xưa rồi sao?”

Giờ đây Thạch Đầu đã là Chiêu Vũ Hiệu úy hàng lục phẩm, địa vị cao hơn khi còn trong Xích Hỏa quân rất nhiều, thường xuyên được người ta nịnh bợ, hấn trả lời, “Nở mày thì nở mày, nhưng không

cảm thấy vui vẻ bằng ngày ấy, giờ bên cạnh toàn là mấy kẻ miệng nam mô bụng bồ dao găm, ta bất an lắm.”

Lục Cửu lang vỗ nhẹ lên đầu hắn, im lặng không nói.

Thạch Đầu có tâm tư riêng, cũng chẳng ngại bày tỏ, “Huống hồ, ta đem tặng họ vẫn còn tốt hơn Cửu lang cứ dăm ba bữa lại đem đi cho đám đàn bà Nam Khúc, chẳng khác nào ném tiền xuống sông.”

Lục Cửu lang cười lạnh, “Người không hiểu đâu, tưởng ta vỗ về cô ta à? Càng tặng nhiều quà, cô ta lại càng khổ sở.”

Thạch Đầu quả thật không hiểu, thấy hắn không vui bèn kéo hắn vào kho lục đồ đạc, lại bắt một con cừu ngồi trong sân nướng thịt uống rượu.

Hai người nhậu nhẹt đến tận chiều tối thì một tin mật được đưa tới, Lục Cửu lang lập tức phi ngựa vào cung.

Trong cung đã xảy ra đại sự, Thiên tử đột nhiên phát bệnh trong tầm điện.

Đại Hoàng tử Lý Phù nhận được tin liền học tóc từ Thập Lục Vương Trách chạy đến, nhưng bị Cẩm quân chặn lại ngoài cửa khiến y giận tím mặt.

Người canh gác không ai khác chính là Lục Cửu lang, hắn khách khí nói, “Mong Điện hạ thứ lỗi, cửa cung đã đóng, không có

lệnh không được phép mở.”

Lý Phù nén giận nói, “Tuy là cung quy nhưng việc có nặng nhẹ, nghe nói phụ hoàng đổ bệnh, ta lo lắm, phải vào cung thăm ngay, mong Lục tướng quân châm chước.”

Lục Cửu lang vẫn giữ thái độ kính cẩn không nhượng bộ, “Điện hạ thứ lỗi, hạ quan chỉ tuân lệnh hành sự, không dám tự ý thay đổi.”

Lý Phù nóng lòng như lửa đốt, không biết tình hình trong cung thế nào, nếu phụ hoàng băng hà mà mình không vào kịp, chẳng phải để Lý Duệ chiếm lợi hay sao? Y xanh mặt lớn tiếng quát mắng nhưng Lục Cửu lang vẫn ung dung, dẫn Cẩm quân canh giữ cửa cung nghiêm ngặt, làm y chỉ có thể chờ đợi bên ngoài.

Đến quá canh ba, cửa cung mới mở theo lệ, Lý Phù vội vã chạy vào.

Y tức tốc đến tẩm điện của Thiên tử, thấy hoàng đế Lý Duệ đang rơi lệ dâng thuốc, Thiên tử đã tỉnh, cha con trò chuyện hòa hợp, thấy y đến thì chỉ nói vài câu qua loa rồi cho lui ra.

Lý Phù đứng sững ngoài điện, tâm trạng sợ hãi lẫn thất vọng, đêm nay quả thật là một đêm khắc cốt ghi tâm, oán hận không nguôi.

Chuyện Thiên tử đổ bệnh thực đáng xấu hổ, chỉ vì ngài dùng thuốc quá liều và tình dục quá độ, may mắn được thái y kịp thời cứu chữa, ngài hôn mê một canh giờ rồi tỉnh lại. Mặc dù không nguy hiểm đến tính mạng nhưng sự việc vẫn khiến bá quan lo lắng, lại lần đề nghị nên lập Trữ.

Thiên tử tuy thương Lý Duệ nhưng cũng biết thể lệ triều đại vốn truyền ngôi cho hoàng trưởng tử, một khi động chạm đến vấn đề này sẽ gây tranh cãi trong triều, do đó ngài khéo léo lảng tránh, gác lại tấu chương.

Lý Phù tự biết địa vị của bản thân chưa vững, xin vãn an nhưng không được đoái hoài, đành đến chùa cầu phúc cho Thiên tử mong đổi lấy vài lời khen về lòng hiếu thuận.

Y ở chùa tịnh tâm chép kinh, còn trong lúc đó Thương Thanh Thanh như bị ném vào lửa, chịu đựng mọi thúc ép của gã thái giám.

Lục Cửu lang chẳng hề ghé Nam Khúc, nàng ta gửi thư mời hết lần này đến lần khác mà chỉ nhận về những món đồ xa xỉ phô trương khiến dân chúng quanh vùng chú ý, coi Lục Cửu lang là kẻ chìm đắm nữ sắc vung tiền như nước, các tỷ muội ai nấy đều ghen tị.

Mà đến lúc Lục Cửu lang chịu ghé thăm thì lại dẫn theo ba tên công tử ăn chơi. Thương Thanh Thanh cẩn thận trang điểm, bước ra nghênh đón với dung mạo mỹ miều phong tình khiến cả bọn mê mẩn.

Vệ Tư tỏ vẻ phong lưu tiếc hận, “Nếu nương tử mời ta, dù có phải giẫm lưỡi đao ta cũng đến, đâu vô tâm như Lục Cửu.”

Cao Túy cười sung sướng nói, “Đúng thế, lần này cũng nhờ Lưu huynh nhìn chẳng đặng, bọn ta mới ép được hắn tới, nương tử định cảm tạ thế nào đây?”

Lưu Biên nửa châm chọc nửa cười bảo, “Lục Cửu cái gì, giờ người ta đã là Lục đại nhân rồi, mời hắn ra ngoài còn khó hơn lên trời, chuyến này nhất định phải chúc hắn mấy chén.”

Lục Cửu lang lười biếng dựa vào ghế, đôi mắt ngả ngón, tình ý phóng túng, ai nhìn vào cũng thổn thức con tim, “Ta là kẻ võ phu, nào hiểu gì thư từ tình thú, định bụng xong việc sẽ tìm nàng, thế mà không đợi nổi hả?”

Thương Thanh Thanh mỉm cười thật tươi, tay cầm bình rượu bạc, lòng bàn tay thấm đẫm mồ hôi.

Bình rượu này do thợ lành nghề chế tạo, bên trong có hai lớp, ấn vào cơ quan có thể rót ra hai loại rượu, nàng ta tính chúc say những người khác trước sau đó mới dụ dỗ Lục Cửu lang uống rượu thuốc, tiện bề hành động. Nàng ta tinh bơ bông đùa, “Thiếp chỉ sợ Lục Cửu lang chán ngấy thiếp, lại bị mỹ nhân nào khác hớp mất hồn.”

Cả bọn cười ha hả, bắt đầu uống rượu chơi trò, ầm ĩ đến tận khuya, Cao Túy và Vệ Tư đã say quắc cần câu.

Lục Cửu lang tiện tay nhắc bình rượu, rót cạn chén rồi mở nắp ra nhìn, Thương Thanh Thanh sợ hãi, tim đập thình thịch.

Lưu Biền bên cạnh giành lấy bình rượu, cười bảo, “Đâu cần quý nhân tự mình rót, việc nặng nhọc này cứ để bọn ta.”

Lục Cửu lang không tranh, hờ hững nói, “Trông chẳng có mấy rượu nhưng nặng phết, bình này là bạc nguyên chất à?”

Lưu Biền hơi khựng lại, nhưng lập tức bình thần trả lời, “Đồ vật trong phòng đều chỉ bóng bẩy bên ngoài, trộn lẫn chì vào còn nặng hơn bạc thật, không đáng để mắt. Nương tử đã chịu khổ vì người, sao không cùng nàng ấy uống thêm vài chén?”

Lục Cửu lang búng ngón tay vào chén rượu, điệu bộ buông thả, “Ta uống bao nhiêu cũng được, chỉ cần Thanh Thanh dùng miệng mớm cho ta.”

Cao Túy và Vệ Tư dù đã say khướt nhưng nghe thấy thế cũng cười phá lên cười.

Thương Thanh Thanh làm ra vẻ e thẹn, mắng yêu, “Trước bao nhiêu người mà không biết xấu hổ.”

Đang lúc mọi người ầm ĩ, Lưu Biền đột nhiên biến sắc, nhảy dựng lên, điên cuồng bóp cổ họng, ánh mắt hoảng sợ tột độ.

Cao Túy tưởng hẳn bị nghẹn bèn rót một chén trà đưa qua, Lưu Biền dốc cạn chén trà, bất chợt nôn ra, nước trà biến thành máu

đỏ tươi bắn tung tóe khắp tấm thảm dưới sàn.

Mọi người hoảng hốt, Lưu Biên đau đớn, máu bắt đầu rỉ ra từ mắt và tai, hắn cuống cuống lao ra cửa, nhảy xuống hồ nước bên ngoài hóp lấy hóp để.

Cao Túy và Vệ Tư sợ đến mất hồn, cuống cuống đuổi theo, vừa túm lấy áo hắn ta vừa sai người hầu đi mời lang y.

Bên ngoài náo loạn, còn trong phòng Lục Cửu lang vẫn thanh thoi tựa lưng, nhướn mày, như đang xem một vở chèo.

Thương Thanh Thanh như rơi vào hầm băng, không ngừng run lẩy bẩy, tự biết bản thân đã hoàn toàn thất bại, nghẹn ngào hỏi, “Làm sao ngươi biết được...”

Lục Cửu lang cười khẩy, giọng lạnh lùng quỷ quyệt, “Ta lớn lên trong thanh lâu, hiểu rõ lòng dạ kỹ nữ thật giả ra sao. Một gã thị vệ mặt rệp không tiền không quyền lại có thể được hoa khôi nương tử ái mộ, trên đời này làm gì có chuyện tốt đến thế?”

Thương Thanh Thanh tái mặt, ánh mắt hướng về phía bình rượu bạc.

Lục Cửu lang tháo dây buộc rèm, trối nàng ta lại như trối một con cừu, “Ta từng thấy thứ đồ tương tự trên biển Lĩnh Nam. Về phần Lưu Biên, từ lâu ta đã đoán ra có người đứng sau hắn, cô còn muốn biết gì nữa không?”

Thương Thanh Thanh bật khóc, vừa tuyệt vọng vừa oán hận,
“Lục Cửu lang người mưu mô tính toán, đừng hòng được chết tử tế!”

Lục Cửu lang chẳng buồn để tâm, ném nàng ta lên vai, cầm lấy bình rượu bạc bước ra ngoài.

Chương 93: Dị Thú Uyển

Thiên tử chào đời vào đêm rằm tháng Tám, thế nên sau khi ngài đăng quang Trung Thu được đổi thành tiết Thọ Xương, cùng mừng song hỷ.

Đến ngày lễ, bá quan được ban nghỉ ba ngày nhập cung chúc thọ, ngoài ra còn có vô số tiết mục cát tường chúc mừng. Hoàng tộc cử hành đại lễ, trong cung càng phải canh gác kỹ lưỡng, Lục Cửu lang đốc sức giám sát, liên tục tuần tra nhiều ngày liền, tuyệt đối không để xảy ra sai sót.

Lý Duệ đã chuẩn bị thọ lễ từ lâu nhưng vẫn cảm thấy bất an, xuất điện kiểm tra mọi góc ngách. Cẩm quân thay trang phục mới, thần thái oai phong, xếp hàng thẳng lối rất trật tự, còn uy nghiêm hơn cả hồi Đinh Lương nhậm chức, nhất cử nhất động đều có quy chế rõ ràng khiến y vô cùng hài lòng.

Nô tài ở Dị Thú Uyển đang thuận phục dã thú, Lý Duệ dùng chân quan sát một hồi.

Viên quan phụ trách Uyển vội chạy đến, cười đón, “Đây là ý của Đại Điện hạ, chọn biểu tượng chân long giáng phúc, bách thú hiến mừng.”

Lý Duệ không khỏi mỉm cười, hóa ra đây là thọ lễ mà Lý Phù chuẩn bị, quả là món quà cầu kỳ để lấy lòng phụ hoàng, đáng tiếc

chẳng có tác dụng. Y ít khi đặt chân đến nơi này, đang hào hứng đánh giá thì bỗng nghe thấy tiếng thú rống lạ thường vang dội, bày thú run rẩy khiếp sợ.

Viên quan nọ giải thích, “Tiếng rống này là của sư tử được Phất Lâm quốc cống nạp, bản tính hung tợn, mỗi ngày ăn hàng chục cân thịt, gặp vật sống là vồ, chỉ có thể nuôi nhốt trong hồ đá.”

Hồ đá sâu ba trượng, đá tảng chồng chất ở đáy hồ, một con mãnh thú đang nằm trên tảng đá, lông cổ xù lên như con mèo lười không lò, Lý Duệ lảng máng nhớ ra, “Hình như trước đây trong hồ nuôi báo mà, nay đã chuyển đi rồi à?”

Viên quan đáp, “Điện hạ nói không sai, báo vẫn còn trong hồ, nhưng sư tử vừa đến chúng đã trốn vào khe đá, chỉ chờ nó ngủ mới dám ra ngoài ăn chút thịt thừa, có thể thấy được sự lợi hại của mãnh thú này.”

Bên hồ dựng một giàn kéo, mấy nô tài đang dùng lồng gỗ hạ mồi xuống dưới. Trong lồng là một con chó đen khỏe mạnh, vừa rơi xuống đất đã phóng ra khỏi lồng, bị luồng hơi thở của mãnh thú áp đảo, sợ hãi chạy loạn.

Sư tử đột ngột đứng lên, ánh mắt sáng rực như đuốc, lập tức từ trên cao vồ xuống, đè mạnh lên con chó đen, hàm răng sắc bén ngấu nghiến cắn xé, máu thịt bắn tung tóe.

Nghe tiếng chó kêu gào thảm thiết, Lý Duệ không khỏi quặn lòng, đột nhiên bắt gặp Lý Phù đang đứng ở bên kia hồ đá.

Lý Phù phát tay áo, lưng thưng bước đến, “Ngũ đệ đến đây thường ngoạn à?”

Lý Duệ bình thản đáp, “Chỉ đi dạo thôi, mới may mắn được thấy ý tưởng tinh tế của hoàng huynh, quả là độc đáo.”

Lý Phù nắm lấy tay áo, nở nụ cười sâu xa, “Ngũ đệ quá khen, ngoài trò này ra ta chẳng có tài cán gì, chỉ biết tìm cách làm phụ hoàng vui lòng.”

Xem ra chính y mới hạ lệnh thả mối, Lý Duệ thuận miệng hỏi, “Lẽ nào sư tử cũng có thể thuần phục?”

Lý Phù tựa vào lan can đá, thờ ơ nói, “Sư tử rất hoang dã, ta lại thích cái sự hung dữ của nó, giống chó xảo quyết đến đâu cũng không thể thoát khỏi hàm răng kia, vừa khéo có tiết mục phù hợp với nó, ngày mai Ngũ đệ sẽ được xem cùng phụ hoàng.”

Lý Duệ không để tâm, chỉ đáp, “Hoàng huynh có hiếu, phụ hoàng nhất định sẽ khen ngợi.”

Lúc này Lục Cửu lang đến tìm Lý Duệ, không thể không cúi đầu hành lễ với hai vị hoàng tử.

Dù Lý Phù rất căm ghét hắn nhưng không thể hiện ra mặt, trao đổi vài câu với Lý Duệ rồi dẫn người rời đi.

Lý Duệ ra hiệu, cánh nô tài lui xuống.

Lục Cửu lang bầm báo, “Kinh Triệu Doãn kết án là do ngộ độc, Thương nương tử bị xử tám mươi gậy, mới đánh đến gậy thứ mười đã tắt thở, Lưu gia cũng không xé to chuyện.”

Dù Lưu Biên chỉ giữ chức thị vệ trong cung nhưng lại là cháu trai của Yên Sơn huyện chủ, cùng bàn có Cao Túy và Vệ Tư đều là con nhà thế gia, rành rành vụ án ám sát bằng độc, đáng lẽ phải trở thành đại án, thế mà lại kết thúc một cách sơ sài cầu thả.

Lý Duệ hiểu rõ, “Chắc chắn hoàng huynh đã sai người ém nhem, Kinh Triệu Doãn cũng không dám điều tra kỹ.”

Lục Cửu lang thử thăm dò, “Sao Điện hạ không nhân cơ hội làm lớn chuyện này? Dù không lay động được gốc rễ nhưng cũng có thể ảnh hưởng tới thanh danh của Đại Hoàng tử, để hấn mang tiếng ám sát quan viên.”

Lý Duệ lắc đầu, “Hoàng huynh có tiếng nhân từ, bá quan sẽ không dễ tin hấn làm chuyện ác, mà Thương nương tử đã chết, chất vấn kiểu gì đây? Hơn nữa ả từng bị Thập Nhị muội ức hiếp, vu ả ta vì trả thù người mà vô tình hại người khác cũng được, đến lúc ấy sẽ khiến người bị liên lụy, bị ngôn quan hạch tội.”

Lục Cửu lang trầm ngâm một hồi, giọng lạnh lùng, “Nếu người suýt bị ám sát là con trai của Thẩm Tể tướng, phản ứng của bá quan ắt hẳn sẽ khác.”

Lý Duệ chỉ thấy nực cười, sầm mặt quát, “Người lấy gì so với con trai của Thẩm Tể tướng hả? Khó khăn lắm mới lật đổ được Đinh

Lương, giữ vững chức vụ ở Tả quân mới là quan trọng, ai cho người tự ý hành động!”

Lục Cửu lang cúi đầu, “Điện hạ thứ tội, thuộc hạ nhất thời không kiềm chế được.”

Lý Duệ cười lạnh, “Không kiềm chế được? Chứ không phải vì thấy chủ cũ bị sỉ nhục hả?! Đóng cửa Quán Nguyệt Lâu chưa đủ, còn xúi giục ta báo thù giúp người, là ta gần đây quá dung túng nên mới khiến người trở nên kiêu ngạo, còn định coi chủ nhân như lưỡi gươm trăm người.”

Lục Cửu lang sợ hãi quỳ thụp xuống, “Tuyệt đối không có chuyện đó, chỉ là thuộc hạ quá bất bình mà thôi. Rõ ràng Điện hạ tài năng xuất chúng, được Bệ hạ yêu mến, nhưng quân thần lại chỉ tin tưởng tử. Nếu không tìm cách lột bỏ chiếc mặt nạ ngụy quân tử của Đại Hoàng tử, để thiên hạ nhận ra bản chất dối trá của hắn thì đến bao giờ Điện hạ mới có thể vượt lên?”

Lời này đánh trúng tim đen của Lý Duệ, dù Lục Cửu lang đã hiến kế, mượn vụ án quân khí để lật đổ Đinh Lương và nắm quyền quản lý cửa cung, song Lý Phù vẫn là người được triều thần mặc định là Trữ quân, căn cơ của y vẫn chưa bị lay động.

Lý Duệ dùng chốc lát, đè nén cảm giác phiền muộn, nghiêm giọng, “Người không cần phải lựa lời che đậy, năm xưa ta đã thấy người đối xử khác thường với Hàn tiểu thư, nay còn cố tình chuyển đến ở sát bên cạnh, thậm chí cầu xin vì danh tiếng của nàng ta, còn dám nói không có tư tâm?”

Lục Cửu lang chân thành đáp, “Không giấu gì Điện hạ, ban đầu đúng là thuộc hạ muốn quyến rũ nàng ta để xả giận, nhưng suốt thời gian qua bận rộn công vụ, hoàn toàn không có thời gian cho chuyện đó. Đại Hoàng tử nhiều lần bày mưu tính kế, thậm chí còn dùng cả rượu độc, thuộc hạ thật sự phẫn nộ, chỉ mong phò tá Điện hạ sớm ngày được lập Trữ, về vang trước muôn dân, thuộc hạ cũng được hãnh diện lây.”

Lý Duệ biết chưa chắc những lời đó là thật nhưng nghe vẫn rất êm tai, hơn nữa thuộc hạ của y cũng chưa điều tra được mối liên hệ giữa Lục Cửu lang và Hàn gia, dần dịu giọng, “Nhìn người có tiền đồ chưa kìa, muốn đi lên cũng không cần vội vã một sớm một chiều, lo làm tốt việc trong tay trước đi. Nếu còn dám làm càn, ta tuyệt đối sẽ không dung tha!”

Lục Cửu lang vội trả lời, được cho phép mới đứng dậy, không khác gì một con chó nhà ngoan ngoãn.

Lý Duệ phát tay đuổi hần xuống, nghĩ tới Lý Phù thì lấy làm cảnh giác. Tuy vị hoàng huynh này có vẻ yếu đuối nhưng tâm cơ cực kỳ thâm sâu, còn dám dùng cả thủ đoạn đầu độc thì không biết sau này sẽ còn mưu tính điều gì. Dù Lục Cửu lang lập được đại công song dính dáng quá nhiều đến thị phi, khó tránh khỏi việc bị bá quan công kích, vị trí ở Tả quân vẫn cần phải có người thay thế phòng khi bất trắc.

Lý Duệ cân nhắc vài người nhưng ai cũng có chỗ thiếu sót, không đủ sắc sảo tàn nhẫn bằng Lục Cửu lang, đành tạm thời gác lại chuyện này.

Đoạn Lý Duệ ngẩng đầu, nhận ra con sư tử dưới đáy hồ đã ăn sạch con chó đen, chỉ còn lại mấy mảnh xương dính máu, y nhú mày kinh tởm, thật không hiểu tại sao Lý Phù lại thích loài mãnh thú tàn bạo này. Không muốn nhìn nữa, y quay gót bỏ đi.

Hàn Chiêu Văn đang chọn lựa những sản vật thích hợp ở Trường An để gia nhân đóng gói vào rương hòm.

Sau tiết Thọ Xương, Thiên tử sẽ khởi hành đến hành cung Li Sơn, Hàn gia đang được sủng ái, dù Hàn Chiêu Văn đi đứng bất tiện vẫn được chọn theo thánh giá, Hàn Minh Tranh cũng sẽ lên đường trở về Hà Tây vào lúc đó.

Lần này chia tay, chẳng biết bao giờ hai anh em mới có dịp gặp lại, Hàn Chiêu Văn không khỏi thở dài, “Làm anh mà bất tài, để muội phải chịu khổ ở Trường An, sớm quay về cũng tốt.”

Hàn Minh Tranh nhẹ nhàng đáp, “Muội không thương tật, không đau đớn, sao lại nói là khổ? Nhị ca phải ở lại Trường An vì gia tộc ấy mới là điều khó khăn.”

Khi Hàn Chiêu Văn biết chuyện nhơ nhục ở Tam Khúc thì cực kỳ phẫn nộ, nhưng Vinh Lạc Công chúa đã bị trách phạt, y không tiện dâng thêm tấu chương.

Y bèn an ủi, “Tur Trạm bốc đồng đã khiến Ngũ Hoàng tử chú ý, đóng cửa Quán Nguyệt Lâu, thêm vụ án hoa khôi đầu độc rõ khắp

ngõ hẻm, mấy lời ác độc cũng đã lắng xuống, muội đừng để bụng nữa”

Chưa đợi em gái mở lời, Hàn Chiêu Văn nói tiếp, “Không cần biết tên đó có ý đồ hay chỉ là tình cò, muội cũng không được để ý!”

Hàn Minh Tranh mỉm cười, không nói lời nào.

Hàn Chiêu Văn cũng biết mình lo lắng thái quá, tự giễu nói, “Lục Cửu lang chính là tai họa, mới đến Trường An mấy tháng mà nghe nói hắn đã gây ra không ít chuyện, vẫn còn tư tưởng muội. Hôm qua thân tín của hắn đến tặng quà, muốn nhờ Tư Trạm mang theo ít đồ về Hà Tây, ca từ chối hết rồi, không biết hắn định ử mưu gì đây.”

Tư Trạm ôm một chiếc rương bước tới, vừa hay nghe thấy, không kìm được nói, “Đệ thấy Thạch Hiệu úy thật thà lắm, vẫn luôn nhớ tới các huynh đệ cũ trong quân, có khi nào Lục tướng quân cũng không xấu, chẳng qua là có uẩn khúc hiểu lầm gì đây?”

Hàn Chiêu Văn dở khóc dở cười, lắc đầu bảo, “Đệ nghĩ Lục Cửu lang là loại người nào? Mười mấy tuổi đã suýt mưu hại thành công Bùi thiếu chủ, là kẻ độc ác từng thiêu trụi doanh trại Thanh Mộc, cũng chính hắn đã rút sạch gân cốt của quan viên Lĩnh Nam, đến Trường An chẳng khác nào lang sói, liên tiếp trấn lột mười tám hộ, khiến bá quan khiếp đảm. Không hại chết chủ cũ đã nhân từ lắm rồi, đệ thật sự nghĩ hắn là người lương thiện?”

Tư Trám nghẹn họng, không nói nên lời, nhìn về phía tướng quân nhà mình.

Hàn Minh Tranh nhặt tay nải rơi xuống đặt lên xe, ánh mắt trầm lắng như chẳng nghe thấy gì.

Chương 94: Tiết Thọ Xương

Cờ lụa phấp phới tám hàng,

Thêu rồng ngũ sắc dàn đều phương vuông.

Quỳ gói nâng chén nhíp đề,

Dốc lòng chúc thọ trường sinh muôn đời.(*)

() Bài thơ **Vũ mã từ** của Trương Duyệt. Hàng năm trong các tiết mừng sinh nhật vua có mục múa ngựa trước điện Cần Chính. Đội múa ngựa gồm 64 con, xếp thành 8 hàng, mỗi hàng 8 con, mỗi ngựa môm ngậm ly, hai chân trước gõ móng phát ra âm thanh theo bài bản đã định trước.*

Bài thơ ấy đã miêu tả quang cảnh trong tiết Thọ Xương, so với lễ Vu Lan, tiết Thọ Xương càng thêm long trọng, Kim Ngô xếp hàng dẫn đường, bốn quân Bắc Nha đứng như rừng, Thái Thường(*) sắp đặt nhạc lễ, cung nữ nhẹ nhàng múa ca.

() Thái thường là một trong 6 tự trong quan chế Lục tự, là cơ quan phụ trách việc thi hành những thể thức lễ nghi, điều khiển ban âm nhạc, trông coi các đền chùa thờ Trời, Đất, thần 4 mùa.*

Trong lầu Hoa Ngạc lộng lẫy ánh vàng, quân thần cùng mừng yến tiệc, Hoàng tử Hoàng nữ lần lượt chúc mừng Thiên tử, dâng lễ vật và thơ chúc thọ; văn võ bá quan quỳ bái kính rượu, dâng

lên túi húng sương dẹt từ tơ tằm cùng gương vàng quý báu; sau đó là sứ thần các nước tiến dâng lễ vật, Thiên tử cùng quần thần ngâm thơ làm phú, bầu không khí hòa hợp vui vẻ.

Hàn Minh Tranh vẫn bận Hồ phục kiểu nam, trang phục giản dị, không vì lời đồn mà thay đổi. Lần này vào cung hoàn toàn khác lần trước, mọi người liếc mắt nhìn nàng, lén lút bàn tán sau lưng, nhưng khi đối diện lại có tình xa lánh, như thể trên người nàng có thứ không sạch sẽ.

Chỉ có Thẩm Minh vẫn bình thường bắt chuyện, thân thiện hỏi thăm, “Tôi mời mấy lần đều bị từ chối, lần này xin hãy cho tôi một cơ hội để tiễn biệt.”

Hàn Minh Tranh áy náy khước từ, “Tấm lòng của Thẩm công tử tôi xin nhận, chỉ là trước mắt thật sự không tiện.”

Ngày nàng đến chói lóa tựa hào quang, được người đời tán dương ngưỡng mộ; còn lúc trở về nàng lại bị thế nhân cười nhạo, trở thành đề tài đàm tiếu trên khắp phố phường, chẳng ngờ thanh danh của một nữ tướng quân lại có thể dễ dàng bị hủy hoại đến vậy, Thẩm Minh không khỏi thở dài, “Chúng nữ ganh ghét sắc đẹp, ác ý đồn đại dâm loạn, từ cổ chí kim nào có di dịch.”

Hàn Minh Tranh không nói nhiều, chỉ đáp, “Thẩm công tử quả là bậc quân tử.”

Nàng đưa mắt nhìn quanh, chợt thấy trong các hoàng nữ có một thiếu nữ mặc cung trang, mỉm cười gật đầu với nàng hàm chứa ý

cảm tạ.

Thẩm Minh quen thuộc vương cung, cười giải thích, “Đó là Phúc Ninh Công chúa, thân mẫu của nàng ấy xuất thân thấp kém, bản thân khá rụt rè nên bình thường Bệ hạ không mấy chú ý. Mới đợt trước nàng ấy còn lo lắng về hôn nhân, nhưng nay đã được gả cho Uông Tông vốn định cho Vinh Lạc Công chúa, chắc là cảm kích cô đấy.”

Hàn Minh Tranh đánh giá, Phúc Ninh công chúa trầm tính dịu dàng, khác xa vẻ kiêu ngạo hống hách của Vinh Lạc Công chúa.

Thẩm Minh cười nói, “Kỳ thực Uông Tông cũng may mắn lắm, chẳng qua không tiện nói ra thôi. Hắn là người học thức uyên bác, làm người chân thật nên mới được Bệ hạ để mắt, nhưng từ khi biết mình được tứ hôn với Vinh Lạc Công chúa, hắn cứ canh cánh về tính nết của nàng ta, may thay thánh chỉ đã sửa, bằng không tương lai khéo chẳng được yên ổn.”

Hàn Minh Tranh nhìn theo, quả nhiên thấy một thanh niên mặc áo đỏ thâm cúi chào nàng từ xa, vẻ mặt ngượng ngùng.

Thẩm Minh cười nói tiếp, “Vinh Lạc Công chúa bị Bệ hạ khiển trách là kiêu căng tự phụ, không thích hợp làm vợ Sĩ đại phu, chắc sẽ không còn ai muốn kết hôn với nàng ta nữa, ngay cả thọ yến lần này cũng không thấy bóng dáng đâu, có thể vì cảm thấy quá mất mặt.”

Hàn Minh Tranh không bình luận mà chỉ nói, “Lần này đến Trường An may mắn được công tử giúp đỡ, mai sau nếu ghé Hà Tây,

Hàn gia nhất định sẽ hậu đãi.”

Chịu nhục không biện giải, ít nói không tranh giành, giai nhân tự chủ có thể tách mình khỏi tục lụy. Thảm Minh vừa khâm phục, vừa cảm thấy tiếc nuối, “Xích hoàng trở về, rồi ai sẽ bay lượn cùng đây?”

Hàn Minh Tranh khẽ cười, “Tự có gió lớn tiền đưa, đa tạ công tử đã quan tâm.”

Bỗng Thảm Minh nhớ đến một người, không khỏi ngạc nhiên. Một ngày trọng đại thế này, Lục Thương Lang có tiếng tàn nhẫn đáng lẽ phải nhân cơ hội xuất hiện trước mặt Thiên tử chứ, có gì lại chẳng thấy bóng dáng đâu?

Lục Cửu lang không hề muốn văng mặt trước Thiên tử, nhưng lại gặp phải tình huống bất ngờ.

Hắn đang dẫn người tuần tra thì đột nhiên có thái giám chạy đến báo tin, Vinh Lạc Công chúa trên đường đến dự thọ yến nghĩ quẩn, muốn nhảy xuống hồ Cảnh Long tự vẫn.

Hồ Cảnh Long nằm không xa lầu Hoa Ngạc, dù Lục Cửu lang không muốn đề ý cũng phải giả vờ ứng cứu, trong lúc chạy đến hắn đã sai người báo tin cho Vương Thực và Lý Duệ, bụng chửi thầm đúng là đen đủi.

Làm gì có chuyện Vinh Lạc Công chúa tìm đến cái chết, dù bị tước mất Phò mã, bị người trong cung chế giễu, nàng ta cũng chỉ có thể nổi trận lôi đình, trút giận lên nô tỳ, chắc chắn lần này cũng chỉ làm bộ làm tịch mong Bệ hạ mềm lòng, nhưng cứ cố tình chọn đúng tiết Thọ Xương, không khác nào đổ thêm dầu vào lửa, bằng mọi giá hấn phải ngăn cản trước.

Hồ Cảnh Long là hồ nước tự nhiên, nước được dẫn từ kênh Long Thủ đổ vào. Mặt hồ rộng lớn phẳng lặng, sâu hơn mười trượng, mọc đầy sen cùng củ ấu, cảnh sắc thanh tịnh đầy cuốn hút, Thiên tử thường cùng quần thần tổ chức yến tiệc, ngôi thuyền thưởng ngoạn tại đây.

Bảy giờ bờ hồ vắng vẻ, Vinh Lạc Công chúa đang đứng trên đài ngắm cá cao cao bên hồ, nàng ta tựa vào lan can, chỉ cần hơi nghiêng người sẽ rơi ngay xuống hồ, cung nữ và thái giám theo sau tái mặt, quỳ cách ba trượng, van xin nàng ta lui lại.

Lục Cửu lang vừa sai người đi tìm thuyền vừa tiến lên khuyên nhủ, đề phòng cô công chúa ngu xuẩn thật sự nhảy xuống, đến lúc đó nếu Thiên tử động lòng, niệm tình cốt nhục mà trút giận lên hấn thì quả oan uổng.

Vinh Lạc Công chúa mặc một bộ y phục hoa lệ, lông mày nhướn cao, thấy hấn đến lại chẳng chút ngạc nhiên, “Lục Cửu lang, giờ ngươi đắc ý lắm đúng không?”

Lục Cửu lang cẩn thận không dám đến gần, “Ty chúc không dám, xin Công chúa giữ gìn phượng thể, chớ manh động.”

Vinh Lạc Công chúa nheo mắt phượng, “Quỳ xuống!”

Lục Cửu lang ngoan ngoãn quỳ một gối xuống, “Nếu Công chúa muốn trách phạt, ty chúc tuyệt đối không chống cự, chỉ xin Công chúa tránh xa mép nước.”

Vinh Lạc Công chúa bật cười, “Ngươi muốn bốn công chúa chết nhưng lại sợ phụ hoàng trách phạt.”

Lục Cửu lang không biểu lộ cảm xúc, “Hôm nay là tiết Thọ Xương, dù Công chúa tức giận cũng xin giữ gìn thân thể vì Bệ hạ.”

Ánh mắt Vinh Lạc Công chúa lóe lên sự căm hận, “Bốn công chúa khinh thường tên ngốc Uông Tông kia, để Phúc Ninh nhất đi cũng chẳng sao. Nhưng ngươi là cái thá gì? Tưởng có Ngũ ca bảo vệ thì có thể kiêu ngạo?”

Lục Cửu lang liếc nhanh qua khoé mắt, thấy thuộc hạ đã chèo thuyền tới gần, dịu giọng khuyên, “Sao Công chúa lại nói vậy? Chỉ cần Công chúa từ bỏ ý định nghĩ quân, ty chúc nguyện trả cái mạng hèn này.”

Vinh Lạc Công chúa bật cười tàn nhẫn, “Đã vậy, bốn công chúa lệnh cho ngươi lập tức tự sát! Ngươi chết thì ta sẽ xuống!”

Lục Cửu lang đầu cúi chịu nghe theo, đáp, “Xin Công chúa hãy rời đài cao trước, ti chúc cam nguyện chịu phạt.”

Vinh Lạc Công chúa bắt ngờ xoay người, nửa thân nàng ta đã ở ngoài lan can, khiến cung hầu xung quanh đồng loạt hô lên kinh hãi.

Lục Cửu lang không kịp suy nghĩ, lập tức lao đến kéo nàng ta lại, nhưng không ngờ Vinh Lạc Công chúa vung tay áo, một lưỡi dao đâm tới.

Lục Cửu lang đang trong thế lao tới nên chỉ kịp nghiêng người tránh, lưỡi dao lướt qua cổ, tay hắn đã kịp tóm lấy áo nàng ta, kéo nàng ta từ ngoài lan can vào. Nhưng Vinh Lạc Công chúa không chịu thua, ngược lại còn lợi dụng lực nắm để đẩy hắn, khiến hắn mất thăng bằng, rơi thẳng từ trên đài cao xuống hồ.

Một tiếng *tùm* nặng nề vang lên, cung nữ lẫn cấm vệ xung quanh đều chết lặng, thuyền nhỏ vội vàng chèo tới tìm kiếm Lục Cửu lang dưới nước.

Mặt hồ bị lá sen che kín, khó bề thấy tình hình bên dưới, nhưng lá sen rung lắc dữ dội như có người đang vùng vẫy giãy giụa.

Cấm vệ hoảng hốt, người thì chặt lá sen, người thì dùng sào mò tìm, nhưng tìm mãi vẫn chẳng thấy người đâu, cứ như Lục Cửu lang đã biến mất không để lại dấu vết.

Vinh Lạc Công chúa vứt bỏ con dao găm, thản nhiên đứng trên đài cao nhìn xuống, bật cười sang sảng. Nàng ta ung dung bước khỏi đài ngắm cá, đắc ý hất nhẹ tà váy, “Bỏn công chúa không muốn chết nữa, hồi cung.”

Nàng ta dẫn theo đoàn cung nữ và thái giám rông rảnh rời đi, để lại các cấm vệ ngự ngác, tiếp tục tìm kiếm dưới nước.

Khi tin tức đến tai Lý Duệ, y không dám tin, “Người mất tích? Thập Nhị muội lại giờ trò gì đây?”

Hạ Húc vừa kinh ngạc vừa tức giận, “Trong hồ tìm thấy hai thi thể mặc áo bơi, còn có mảnh lưới rách, chắc chắn có mai phục dưới nước kéo Lục Cửu lang đi rồi.”

Lý Duệ bàng hoàng, giữa hoàng cung ban ngày ban mặt lại dám giờ trò, kẻ đứng sau còn ai ngoài hắn ta, y lập tức nhìn về phía Lý Phù.

Lý Phù đang chăm chú xem nghệ nhân diễn trò đu dây, thông dong liếc mắt sang, mang theo sự chế giễu rõ ràng.

Lý Duệ sững sờ, đại yện vẫn đang náo nhiệt, y chỉ có thể nén giận, nghiến chặt răng, “Đi tìm! Dù có phải rút cạn nước hồ cũng phải tìm cho ra! Sống phải thấy người, chết phải thấy xác!”

Chương 95: Trận đấu sinh tử

Cung yên ở lâu Hoa Ngạc vừa kết thúc, đoàn voi lớn phủ lụa đỏ rực rỡ cùng hàng trăm thiếu niên tuần tú xuất hiện ca múa, thỉnh Thiên tử cùng bá quan dời bước đến Dị Thú Uyên.

Dị Thú Uyên trăm hoa đua sắc, lấy màn lụa dẫn đường, tám con chim cát tường trắng phau nhẹ nhàng bay đến, ngậm theo những dải lụa ngũ sắc dâng lên Thiên tử; kế đến là hươu đỏ chở một con khi đuôi ngắn lông vàng óng, nó nhảy xuống lưng hươu tiến lên dâng quả bàn đào; gấu đen đứng thẳng chấp tay, linh dương quỳ gối cúi đầu, tựa muôn thú thông linh lạy chầu khiến bá quan ngạc nhiên, rộ lời tán phục.

Hàn Minh Tranh cũng không khỏi ngỡ ngàng, “Người ta thuần phục được chúng ư?”

Thẩm Minh đã nghe qua vài lời đồn, “Nghe bảo Đại hoàng tử đã bỏ không ít vàng bạc mời các thuần thú sư từ Đại Uyên, Đại Tàn, Thỏ Dục Hồn đến, quả nhiên rất ấn tượng.”

Nhưng thâm tâm chàng lấy làm khinh thường, cho rằng phung phí tiền bạc vào những trò này chỉ để mua vui cho Thiên tử thì không phải là điều mà bậc hiền nhân nên làm.

Hàn Minh Tranh im lặng, trên đường tới đây nàng đi ngang qua không ít thành trì, thấu hiểu nỗi khó khăn cùng cực của dân

chúng, cũng nghe về những cuộc khởi loạn liên miên, phiên trấn liên tục tạo phản, vậy mà Trường An vẫn xa hoa phồn thịnh, vui vẻ ca múa như chốn tiên cảnh không vương khói bụi, cảnh thái bình ấy có thể kéo dài bao lâu?

Ngay lúc này khúc nhạc vang lên, thuần nô điều khiển muông thú trình diễn đủ trò, vũ công xòe tay áo trên lưng tê giác, đu dây nhảy múa cùng chim kút, còn có đàn ngựa buộc dây vàng, lắc đầu vẫy đuôi theo nhịp điệu, vui vẻ nhảy múa trên ván gỗ được các lực sĩ nâng cao, tới cuối khúc nhạc, chúng quỳ gối, ngậm ly rượu dâng lên Thiên tử.

Thiên tử mỉm cười, hiếm khi tán thưởng, “Màn biểu diễn này do Phù nhi chủ soạn sao? Không tệ.”

Lý Phù khiêm tốn đáp lời, chúng quan cũng không ngừng ca ngợi Đại Hoàng tử hiếu thuận, bầu không khí cha con vui vẻ hòa thuận.

Lý Duệ càng tức giận, quyết định sau khi bá quan lui ra sẽ báo cáo với phụ hoàng là Đại Hoàng tử và Công chúa hãm hại trọng thần trong cung, tuyệt đối không thể cho qua chuyện này một cách dễ dàng.

Khi đám muông thú và thuần nô lui ra, Lý Phù lại nói, “Vẫn còn một trò hay nữa, ở hồ đá phía trước, thỉnh phụ hoàng cùng các quan đến xem.”

Thiên tử đã hơi thấm mệt, nhưng nghe vậy cũng nể mặt trưởng tử, dời bước tới hồ đá.

Con sư tử trong hồ hôm nay trông vô cùng hưng phấn, nó đi lại quanh chiếc lồng gỗ phủ vải đen, mũi liên tục hít hà, thỉnh thoảng lại phát ra những tiếng gầm gừ.

Lý Phù cất cao giọng, “Con sư tử này là công phẩm của nước Phát Lâm, có thể xé xác gấu báo, uy hiếp hổ sói, là chúa tể của muôn loài. Nhưng con người mới đứng đầu vạn vật, liệu ai mới là kẻ mạnh hơn? Lúc này có một dũng sĩ sẵn sàng khiêu chiến!”

Bá quan văn võ bất ngờ, đồng loạt xúm tới lan can quanh hồ bàn tán sôi nổi.

Sợi dây thừng từ từ nâng cửa lồng lên, tấm vải đen cũng được kéo ra, sư tử nhảy lùi vài bước, duỗi căng tứ chi chờ đợi.

Bên trong chiếc lồng cao hơn một trượng là một người đàn ông, mũ sắt trùm kín đầu, chỉ để hở hai mắt và mũi, hắn mặc áo đen, da đen nhẻm, trông chẳng khác nào cục than di động, rõ ràng là một nô lệ Côn Lôn.

Cửa lồng vừa mở ra, con sư tử lập tức vọt tới, nó há cái miệng to dùng định cắn kẻ bên trong, nhưng người kia đã nhanh chóng nhảy lên, bám lấy đỉnh lồng tránh được cú đớp, đập lên đầu sư tử nhảy ra ngoài lồng, đưa mắt nhìn quanh rồi bỏ chạy thật nhanh.

Sư tử vồ hụt, giận dữ gầm lên lao ra khỏi lồng, hung dữ đuổi theo hấn. Tứ chi nó to khỏe, vuốt sắc tựa dao, một cú chồm từ khoảng cách xa vẫn suýt soát ngoạm trúng chân sau của người đàn ông, các quan lại không khỏi hãi hùng hô lên, quả là đầy kịch tính.

Nhiều vị quan văn bắt đầu xôn xao, dầu là nô lệ nhưng bắt người ta phải đấu với dã thú thì thật tàn nhẫn, không thích hợp để biểu diễn trong tiết Thọ Xương.

Dù Hàn Minh Tranh chưa từng thấy sư tử, nhưng nhìn cách nó di chuyển cũng biết đây là loài thú lợi hại, không phải đối thủ mà một nô lệ Côn Lôn tay không có thể đối phó, sắp đặt như thế chẳng khác nào đem người cho thú ăn, khiến nàng không khỏi cau mày.

Thẩm Minh cũng lấy làm nghi hoặc, Đại Hoàng tử có tiếng nhân từ mà sao lần này lại hành động kỳ cục, biểu diễn một màn dễ gây tranh cãi đến vậy?

Sư tử khi sẵn mồi thường lặng lẽ tấn công bất ngờ hoặc dùng tiếng gầm khiến muông thú kinh hãi giật mình, rồi nhân cơ hội tập kích. Nhưng lần này nó đối mặt với nô lệ Côn Lôn không hề thuận lợi, nhiều lần vồ hụt khiến nó trợn mắt phẫn nộ, hàm răng lớn lộ rõ, liên tục gầm gừ làm những người chứng kiến đều lạnh sống lưng.

Nô lệ Côn Lôn có thân thủ vô cùng mạnh mẽ, tránh được nhiều đợt vồ bắt, nhưng dù sao mãnh thú vẫn nhanh hơn con người, cuối cùng sư tử đã áp sát phía sau. Đám đông kinh hãi thét lên, khi thấy vuốt sắc chực chờ ấn xuống, tưởng chừng máu sẽ phun ra thì người nọ lập tức lăn mình tránh né, vọt vào một khe đá.

Cú thoát chết trong gang tấc này khiến tất cả những người đứng cạnh hồ đều đổ mồ hôi lạnh.

Khe đá hẹp bên ngoài nhưng sâu bên trong, cái đầu lông lá to lớn của con sư tử bị mắc kẹt không thể vào được, nó gầm lên một tiếng chấn động bốn bề.

Người đàn ông bị tiếng gầm làm cho ù tai, mồ hôi thấm đẫm y phục nặng trĩu, lồng ngực phập phồng dữ dội, hắn căng mắt nhìn chằm chằm con sư tử, đưa tay sờ lên chiếc mũ sắt đang đội, khóa mũ bằng sắt, hắn cố gỡ vài lần nhưng không thành. Đột nhiên cảm giác nguy hiểm trỗi dậy sau lưng, hắn quay phắt lại, đối diện với đôi mắt thú vàng rực.

Ai mà ngờ trong khe đá sâu lại có bày báo ẩn nấp. Một con đã tiến đến rất gần, nước dãi từ miệng thú giũ xuống, nó bị hấn đá một phát lùi về sau, không cam lòng nhe răng nanh uy hiếp. Trong ngoài đều bị mãnh thú vây ép, người đàn ông túa mồ hôi khắp mình mẩy, lòng ngập tràn tuyệt vọng.

Hắn không phải là nô lệ Côn Lôn mà chính là Lục Cửu lang bị rơi xuống hồ Cảnh Long.

Lúc hấn rơi xuống nước thì bị lưới giăng trong hồ vây lấy, lập tức nhận ra bản thân đã mắc bẫy. Dưới nước không chỉ có lưới mà còn có vài tên thợ lặn mai phục, hấn ra sức giết chết hai tên nhưng vẫn không thoát được, cuối cùng bị kéo vào đường ngầm dưới hồ, ngạt nước đến nửa mê nửa tỉnh.

Ít ai biết rằng dưới đáy hồ Cảnh Long có một mật đạo, khi cung Hưng Khánh được tu sửa vào những năm Khai Nguyên, hồ Cảnh Long được mở rộng thành thẳng cánh, cũng để lại một lối thoát dẫn ra bên ngoài vách tường, nên dù cấm vệ có lòng sức thế nào cũng không thể tìm được người trong hồ.

Trong cơn mê, Lục Cửu lang cảm thấy có người lấy mật thanh loan đao, khóa vào đầu hắn một chiếc mũ sắt, đổ lên người hắn thứ chất lỏng nhớt nháp hôi thối. Khi tỉnh lại, hắn phát hiện bản thân đang nằm trong một chiếc lồng gỗ, tay chân bị nhuộm đen bởi thứ chất lỏng quái lạ, bên cạnh vang lên tiếng thở mạnh mẽ của thú dữ.

Tiếng nhạc vui vẻ từ nơi xa vọng đến, âm thanh nói cười cũng rất lớn, tựa hồ có vô số người đang tụ tập gần đây, nhưng hàm dưới của hắn bị kẹt trong mũ sắt, không cách nào hô cứu.

Lý Phù chẳng những muốn hắn chết mà còn muốn hắn chết trước mặt Thiên tử và Lý Duệ, bị mãnh thú ăn sống, để văn võ bá quan tận mắt chứng kiến, biến thành một trò đùa ác độc. Dù hắn dốc sức trèo lên vị trí cao thì giờ đây cũng chỉ là một tên nô lệ hèn mọn, sống chết không có chút trọng lượng.

Ba con báo trong khe đá vì sợ hãi sư tử nên đã đói từ lâu, giờ đây người tới mang theo mùi vị kích thích bản năng sẵn mồi trong chúng, dù bị hắn đá lùi, bày báo vẫn lộ vẻ hung tợn, sẵn sàng nhảy xổ tới.

Dưới đáy hồ không thấy động tĩnh, quần thần đứng bên bờ dần cảm thấy chán, sư tử không vào tấn công thì còn gì đáng xem?

Thiên tử cũng tỏ vẻ cụt hứng, vừa định mở lời trách cứ, đột nhiên bá quan thất kinh hô lên.

Thì ra nô lệ Côn Lôn đã từ khe đá lao ra, khiến con sư tử giật mình, nhảy lùi vài trượng, cảnh giác đứng đối diện.

Dưới hồ có một cây nhỏ bằng cánh tay, hắc lao tới tung một cước đá gãy thân cây, đồng thời con sư tử cũng nhảy chồm tới từ phía sau, quần thần đều nín thở. Nhưng hắc ta đã xoay cành cây như cầm ngang cây thương, cành lá vù vù quất vào mặt sư tử làm nó đau đớn, nhảy chệch hướng, hắc thành công thoát nạn.

Bên bờ hồ vang lên tiếng hò reo như sấm dậy, bá quan không ngớt lời tán dương.

Lý Duệ nhíu mày, đột nhiên nhận ra có điềm chẳng lành, y cố kìm nén hơi thở, quan sát kỹ, thấy nô lệ Côn Lôn vai rộng tay dài, dáng dấp thân hình càng nhìn càng thấy giống Lục Cửu lang, dù quần áo bị bôi đen vẫn có thể lờ mờ nhận ra nó tương đồng với y phục của các tướng Cẩm quân. Y chợt thấy lạnh gáy, gần như không dám tin vào mắt mình, định hô to ra lệnh cứu người nhưng lại tự hỏi liệu có phải đây là cái bẫy của Lý Phù?

Sư tử bị trúng đòn thì lập tức xù lông, móng vuốt của nó to bằng móc sắt, lượn vòng tìm cơ hội tấn công. Nô lệ Côn Lôn múa cành cây như thương sắt, liên tục đánh bật những cú tấn công của sư tử, khiến bá quan vừa kinh ngạc vừa thán phục, không ai không lo lắng cho hắc.

Thẩm Minh chưa bao giờ chứng kiến cảnh nguy hiểm đến vậy, tim đập thình thịch, chàng vội dời mắt thôi nhìn, bỗng phát hiện Hàn Minh Tranh đứng bên cạnh có biểu cảm khác thường.

Người nàng cứng đờ, sắc mặt trắng bệch, ánh mắt dán chặt vào người và con thú dưới hồ, gân xanh nổi trên trán, mất đi vẻ thông thả thường ngày.

Thẩm Minh ngạc nhiên gọi mấy tiếng, nhưng nàng như mất ba hồn bảy vía, mãi đến khi nghe gọi dồn dập mới đưa mắt nhìn sang.

Từ trước đến nay nàng luôn giữ vẻ điềm tĩnh, ngay cả khi bị Vinh Lạc Công chúa làm nhục nàng cũng chẳng thất thố, thế mà giờ đây, gương trắng thanh tú lộ vẻ chấn động sợ hãi, lo âu phần nộ, trong đôi mắt sáng ngời ẩn chứa cảm xúc không sao diễn tả được, chỉ trong khoảnh khắc đã khiến Thẩm Minh không thốt nên lời.

Thẩm Minh vừa ngỡ ngàng vừa nghi hoặc, theo sau tiếng gầm của thú dữ dưới hồ, ánh mắt Hàn Minh Tranh lại chuyển về phía nô lệ Côn Lôn.

Chương 96: Trái ý trời

Sư tử lao đến nhiều lần nhưng lúc thì bị đánh, lúc lại vô hụt, chưa bao giờ nó gặp phải con mồi khó đối phó đến vậy, càng lúc càng khiến nó phát điên, xông tới ngoạm vào cành cây đã tấn công mình, cái miệng to lớn cắn phập một phát, cành cây gãy làm đôi. Mọi người đứng bên trên hét hoảng, căng thẳng nghẹt thở.

Sư tử vút bỏ cành cây gãy, không do dự nhào tới đối thủ. Người đàn ông nhanh chóng lăn ra sau tránh né, sau đó bất ngờ bật dậy nhảy lên lưng sư tử, dùng toàn lực quán chặt cổ thú dữ.

Sư tử điên cuồng gầm lên, cuộn mình lăn lộn dữ dội, cố gắng hất người xuống khỏi lưng. Cổ nó rất to nên không dễ siết chặt, cú lăn của nó nặng nề hết núi đồi, nếu là người bình thường chỉ sợ đã tan xương nát thịt, nhưng người đàn ông vẫn kiên cường bám trụ, bá quan trên bờ nín thở theo dõi.

Người và thú quần nhau rất lâu, cuối cùng người đàn ông đã kiệt sức, bị sư tử hất văng ra xa, dù chính nó cũng bị siết chónh mặt nhưng vẫn chưa từ bỏ con mồi, loạng choạng tiến tới, há to cái miệng với bộ răng sắc nhọn.

Đám đông thất kinh hét toáng, cho rằng tên nô lệ chắc chắn sẽ mất mạng dưới hàm sư tử, nhưng đúng lúc này lại thấy hấn bật mạnh dậy, khiến răng sư tử va vào chiếc mặt nạ sắt, ngay sau đó cơ thể nó ngã ngửa, rống lên đau đớn, từ bụng nó máu phun như suối.

Mọi người sững sờ không hiểu chuyện gì, có người tinh mắt nhanh chóng phát hiện bụng sư tử có một vết thương lớn, ruột gan lòi cả ra ngoài.

Sư tử đã không còn giữ được vẻ oai phong của chúa sơn lâm, lão đảo ngã xuống, phát ra những tiếng rên rỉ yếu ớt, vũng máu dưới bụng lan thành vũng lớn.

Toàn thân người đàn ông bê bết máu, chẳng rõ có bị thương nặng hay không, hắn dựa vào vách hồ thở dốc một cách vô lực, trong tay cầm một con dao ngắn màu đen.

Bá quan ồn ào bàn tán, hoá ra người kia có mang theo vũ khí, chỉ là nó quá nhỏ, vào khắc cuối mới tìm được cơ hội để mổ phanh bụng sư tử, tạo nên chiến thắng kỳ tích.

Thiên tử không khỏi thán phục, “Dũng sĩ như vậy quả hiếm có trên đời, nên được trọng thưởng!”

Hàn Chiêu Văn đứng từ xa quan sát, đột nhiên cảm thấy có gì đó không đúng, con dao đen trong tay người kia sao lại quen đến thế.

Lúc này Lý Duệ đã có thể thở phào, vẻ mặt vô cùng chắc nịch, bất kể tên nô lệ Côn Lôn này có phải là Lục Cửu lang hay không, sư tử đã chết, người vẫn sống, sau này sự thật sẽ sáng tỏ. Y nhìn quanh, thấy Lý Phù nghệt mặt vô cùng khó coi, trong lòng cực kỳ hả hê.

Nhưng ngay sau đó, Lý Phù bỗng bật cười, là một nụ cười đầy ác ý, đám đông chung quanh cũng lập tức xôn xao.

Lý Duệ lại nhìn xuống hồ, kinh hãi khi thấy ba con báo đang chui ra từ khe đá, lặng lẽ vây quanh người đàn ông đã kiệt sức, một lần nữa tình hình trở nên nguy hiểm. Lý Duệ lập tức tiến về phía Thiên tử toan tiết lộ sự thật, yêu cầu binh lính xuống cứu người, nhưng lập tức bị Lý Phù ngăn cản.

Lý Phù cười nửa miệng, thấp giọng nói, “Ngũ đệ tốt của ta, vội cái gì? Người sống, cùng lắm phụ hoàng trách ta vài câu; nhưng nếu người chết, đệ mới có thể làm to chuyện.”

Lý Duệ trừng mắt nhìn Lý Phù, định đẩy y ra thì đột nhiên nghe thấy Lý Phù nói nhỏ vào tai, “Một con chó đòi lấy ngôi vị Trữ quân, thế nào hả? Ta sẽ xin bị biếm thành thường dân, chẳng phải đúng ý đệ và phụ hoàng sao?”

Lý Duệ không ngờ Lý Phù lại nói thế, y ngạc nhiên ra mặt, lòng xao động.

Chẳng một ai biết đến sóng gió ngầm giữa hai vị Hoàng tử, nhưng Lục Cửu lang sau khi hạ sư tử đã ngẩng đầu nhìn qua, thấu rõ mồn một. Hắn khẽ nhại mồ hôi, sức cùng lực kiệt, mà ba con báo vẫn đang tiếp cận.

Tuy báo nhỏ con hơn sư tử nhưng thân hình bọn chúng dài hơn một người, đặc biệt rất giỏi phối hợp săn mồi. Chúng nghe thấy tiếng kêu đau đớn của sư tử vọng vào khe đá, mạnh dạn bò ra ngoài,

ban đầu định tranh ăn xác sư tử nhưng lại bị thu hút bởi thứ mùi trên người Lục Cửu lang, xem hắn là con mồi ngon nhất.

Lục Cửu lang nhìn xuống con dao đen trong tay, cũng may nó khá nhỏ, giấu trong ủng không bị phát hiện, lưỡi dao sắc đến nỗi chỉ cần đâm một nhát đã xé được bụng sư tử.

Hắn rất muốn ngược nhìn đám đông lần nữa, tìm kiếm bóng hình mà mình hằng nhung nhớ, nhưng cuối cùng vẫn không ngẩng lên.

Hắn đã từng khao khát chiến thắng, muốn được vinh quang và công nhận để giành lấy con tim nàng. Vậy mà giờ đây hắn thua còn thảm hơn trước, số phận nhẫn tâm đập tan mọi nỗ lực của hắn, nghiền nát nó thành tro bởi những cú đâm tàn khốc.

Ba con báo hạ thấp người xuống, chuẩn bị tấn công.

Bá quan nhao nhao, nhiều người lấy làm xót thương thay, thậm chí có người sốt sắng muốn khẩn cầu Thiên tử.

Lý Phù lại nói lớn, “Nếu đã thắng sư tử, đấu với báo có gì khó khăn? Xin các vị cứ kiên nhẫn chờ xem!”

Hoàng tử đã lên tiếng, bá quan chỉ có thể im lặng.

Thẩm Minh cảm thấy không vui, rõ ràng dũng sĩ đã kiệt sức, làm sao có thể chiến đấu tiếp nữa, song chàng cũng không mấy bận tâm về một nô lệ. Đúng lúc này chàng bị Hàn Minh Tranh thu hút,

nàng đứng tại chỗ, ánh mắt lạnh lùng khác mọi khi, môi bị cắn đến bật máu, khiến chàng vô cùng ngạc nhiên.

Hàn Minh Tranh bỗng cất tiếng, giọng kkhàn khàn, “Bệ hạ, dũng sĩ không nên chết dưới nanh thú, xin cho phép thần xuống hồ cứu người!”

Rồi chẳng đợi có được cho phép hay không, nàng lập tức nhảy lên lan can, men theo sợi dây thừng treo cạnh lồng gỗ lao xuống.

Thẩm Minh giật mình đưa tay kéo lại, nhưng ngay cả vạt áo nàng cũng không thể chạm tới.

Hàn Chiêu Văn từ xa chen đến, hoảng hốt hét lớn, “Thất muội!”

Quần thần không khỏi chấn động, trong chớp mắt, bốn bề rộ lên tiếng hô hoán loạn xạ.

Cái chết của một nô lệ không đáng giá, nhưng Hàn Minh Tranh lại là em gái của Tiết độ sứ Hà Tây, là Tuyên Uy tướng quân được Thánh thượng thân phong, đằng sau nàng là Hàn gia Hà Tây nắm trong tay hơn mười vạn hùng binh, thống lĩnh một cõi biên cương.

Thiên tử cũng giật mình, vội vàng hô to, “Mau mau xuống cứu người! Không được để Hàn tướng quân bị thương!”

Lục Cửu lang cúi gục đầu, vẫn đang trong cơn mê vì kiệt sức, bao âm thanh ồn ào bên trên không lọt nổi vào tai, hắn cũng chẳng còn sức để tránh né.

Con báo đầu đàn nhảy lên, há cái miệng dữ tợn toan cắn vào vai cổ hắn, hơi thở tanh tươi của thú dữ xộc thẳng vào mũi, râu báo quệt qua má, Lục Cửu lang lặng lẽ chờ đợi cơn đau thấu xương cùng những cú cắn xé đến chết.

Thế nhưng ngay trong khoảnh khắc này, con báo bị bật lên giữa không trung, mắt nó tròn xoe ngơ ngàng, một tiếng kêu ngắn ngủi vang lên, thân báo nặng nề rơi xuống đất, bụi bay tung tóe.

Mọi người im bật, hoảng hốt tới nỗi không tin nổi vào mắt mình, liền sau đấy rộ lên những tiếng hoan hô.

Hàn Minh Tranh vừa đáp xuống đất đã lao thẳng tới như một tia chớp. Con báo đầu đàn toàn tâm tấn công Lục Cửu lang, tính mạng hắn đang treo trên sợi tóc, trong lúc nguy cấp, Hàn Minh Tranh tóm lấy đuôi con báo như tóm cây roi sắt, giật một phát thật mạnh, con báo bị nòng quật ngược lại, rơi xuống đất phát ra tiếng động tựa sấm rền, vang rõ tứ phía.

Lục Cửu lang ngừng thở, trước mắt hắn hiện lên bóng lưng mảnh mai nhưng kiên cường, khí thế hiên ngang can trường, như một con thú cái đẹp dễ oai hùng, bất chấp tất cả đứng chắn trước mặt hắn.

Đôi mắt sau mặt nạ sắt bỗng nhoà lệ, như một toà cát bị sóng biển xô, lặn lẽ sụp đổ.

Dù đầu con báo da dày thịt chắc nhưng cú quật bất ngờ vẫn khiến nó kinh ngạc, nó lắc đầu đứng dậy, lông trên người xù lên, đôi mắt căm giận nhìn chằm chằm kẻ địch, trong cổ họng phát ra tiếng gầm gừ, hợp lực với hai con báo khác bao vây nàng.

Hàn Minh Tranh nhanh chóng né tránh cú vồ của con báo đầu đàn, đá văng con báo bên trái toan cắn vào đuôi nàng, con thứ ba lao lên, miệng nó vừa định ngoạm xuống thì đã bị nàng dùng một tay chặn ngang hàm, hất tung nó lên, khiến nó đập mạnh vào con đầu đàn đang lao tới.

Hàn Minh Tranh tay không chống trả, lấy sức một người đánh lùi ba con báo, khiến văn võ bá quan trên bờ hồ trở mắt, không nói nên lời.

Đàn báo tấn công mấy đợt, Hàn Minh Tranh càng nguy hiểm. Con đầu đàn xảo quyệt và hung ác nhất, nhân lúc hai con báo còn lại cầm chân, nó nhắm vào điểm yếu của nàng. Hàn Minh Tranh vừa đẩy lùi một con báo, chân đạp lên con thứ hai, khi thấy con đầu đàn lao tới, không còn đường tránh, nàng thẳng thùng nhét cánh tay phải vào miệng con báo.

Mọi người kinh hoàng hét toáng lên, có người nhất gan chẳng dám nhìn. Thế nhưng dưới đáy hồ không hề có cảnh đứt tay bi thảm, trái lại con báo đầu đàn hoảng loạn giãy giụa, liều mạng lùi về sau,

trong miệng nó rút ra một cái lưỡi đầm máu, còn tay áo của Hàn Minh Tranh rách nát, để lộ lớp giáp sắt.

Vào cung không được mang theo vũ khí, nhưng Hàn Minh Tranh thân ở đất khách, quen với việc phải tự vệ mọi lúc mọi nơi nên đã đeo giáp tay, vừa không trái quy chế lại có thể ngăn cản một phần tấn công, nhờ đó nàng mới không sợ răng nanh của con báo, dùng tay không kéo đứt lưỡi nó.

Con báo đầu đàn bị thương nặng, lùi về phía sau. Hàn Minh Tranh rảnh tay đối phó với con báo dưới chân, liên tục đánh vào cột sống yếu ớt của con thú khiến miệng nó sủi bọt máu, đến khi con báo thứ ba lao tới, Hàn Minh Tranh lập tức lăn người né tránh, con báo kia đã bị gãy cột sống, không thể bò dậy.

Con báo thứ ba vồ hụt mấy lần, bắt đầu sợ hãi. Bảy giờ toán thị vệ cũng đã xong đến ứng cứu, nó lập tức cụp đuôi, kêu lên một tiếng rồi chạy vào khe đá trốn mất.

Hàn Minh Tranh hai tay vậy máu, toàn thân lấm lem bụi đất, phát quan rơi xuống, đôi tay run rẩy vì kiệt sức, nàng lúc này không có dáng vẻ của một quý nữ nhưng chẳng ai dám bật cười.

Quần thần đứng trên bờ hồ lặng im theo dõi, không giấu nổi sự kính nể trong mắt.

Cuối cùng Lục Cửu lang cũng thoát khỏi cửa tử, Lý Duệ nhìn thị vệ đỡ hần dậy, lòng ngổn ngang trăm bề cảm xúc, vô thức thở ra,

“Người tính không bằng trời tính, dù Hoàng huynh có bày trăm phương ngàn kế thì ý trời cũng đã định.”

Ánh mắt Lý Phù ngập vẻ thâm độc, một lát sau cười lạnh, “Ý trời? Vậy để ta xem rốt cuộc trời cao định ý cho ai!”

Chương 97: Tiến bước nữa

Tiết Thọ Xương năm nay trở thành kỷ ức khó phai đối với bá quan văn võ.

Trước tiên là cuộc chiến giữa nô lệ Côn Lôn và sư tử, kế đó là Xích Hoàng tướng quân nhảy xuống hồ đấu báo, tiếp nữa lại phát hiện nô lệ Côn Lôn thực chất chính là tướng quân Cẩm quân mới nhậm chức, bị Vinh Lạc Công chúa và Đại Hoàng tử ám hại, suýt trở thành mồi cho dã thú.

Thiên tử nổi trận lôi đình, nhưng Lý Phù không hề bào chữa, thẳng thắn thú nhận hành động lần này là để giải tỏa nỗi ám ức cho hoàng muội, y dâng sớ nhận tội trước mặt đám đông, tự nhận mình ồm yếu vô dụng, khiến phụ hoàng và bá quan thất vọng, không xứng đáng được hoàng thất trọng dụng, nguyện xin bị biếm làm thứ dân.

Quần thần sững sốt, Thiên tử không nói một lời, phát tay bỏ đi.

Triều đình lập tức dậy sóng, ngày hôm sau hàng loạt tấu sớ được dâng lên, cả triều đình không ngừng bàn tán.

Chuyện lập Trữ vốn là đề tài nhạy cảm và cấm kỵ nhất trong triều, Lý Phù bị biếm, Ngũ Hoàng tử Lý Duệ được Thiên tử yêu quý chắc chắn sẽ trở thành Trữ quân, nhưng điều này lại đi ngược với

thông lệ xưa nay, bá quan cho rằng nếu phá lệ lập ấu tử sẽ gieo mầm để lại hậu họa khó lường.

Sau khi cân nhắc kỹ lưỡng, nhiều đại thần cố gắng bào chữa cho lỗi lầm của Lý Phù, tâu rằng y vốn nhân từ hiếu thuận, sự việc lần này cũng bắt nguồn từ tình cảm yêu chiều em gái, hơn nữa số nhận tội đã được chuẩn bị từ trước, chúng tó không có ý lừa gạt, nếu trách phạt quá nặng sẽ làm tổn hại tình cha con. Thậm chí không ít người dâng sớ tố cáo Lục Cửu lang, chỉ ra chính hấn giờ trò với Công chúa, có hành vi không đúng mực nên mới dẫn đến vụ việc tồi tệ này.

Những người phản đối lại cho rằng Đại Hoàng tử có thể bắt được đại quan trong cung và ném vào hồ thú, rõ ràng không phải hành vi nhân đức, lòng dạ tàn độc, ai biết được tương lai có bức vua thoái vị hay không, không thể giao trọng trách xã tắc cho người như thế; còn Lục Cửu lang chiến công hiển hách, thậm chí có năng lực đối đầu với sư tử, thế mà lại bị Đại Hoàng tử sỉ nhục, nếu không trừng phạt nghiêm khắc, e rằng sẽ khiến quần thần lẫn thiên hạ thất vọng.

Bá quan hai phe tranh cãi không ngừng, có người giậm chân, có kẻ chửi rủa, thậm chí có lão thần đập đầu vào cột, máu chảy ngay trên ngự tiền, ý đồ dùng cái chết để can gián.

Kim Ngô đại tướng quân Hàn Chiêu Văn chỉ giữ chức nhàn hạ, không dính dáng đến tranh chấp, chỉ đứng ngoài lạnh lùng quan sát.

Tan châu trở về, Hàn Chiêu Văn kể lại cho em gái nghe, thở dài bảo, “Đại Hoàng tử quá lợi hại, tình hình ban đầu vốn bất lợi,

nhiều người cho rằng hấn yếu ớt nhất gan, không hợp làm quân vương, dần chuyển hướng ủng hộ Ngũ Hoàng tử, nhưng hấn chỉ cần mượn cơn giận của Vinh Lạc Công chúa để hành động, thứ nhất trừ khử được cái gai trong mắt là Lục Cửu lang, rút móng sắc của Lý Duệ ra khỏi Tả quân; hai là tự xin bị biếm, lấy lui làm tiên, khiến quân thần tranh đấu, cùng nhau bảo vệ hấn, làm khó Bệ hạ. Thủ đoạn tàn nhẫn như vậy, nếu Thiên tử lâm bệnh liệu có còn giữ được?”

May mắn Đinh Lương đã thất thế, Lý Phù không thể can thiệp vào Cẩm quân, nghe bảo vụ đó chính Lục Cửu lang đã bày mưu lập kế, chẳng trách Lý Phù hận hấn thấu xương.

Hàn Minh Tranh im lặng hồi lâu, “Bệ hạ quyết định thế nào?”

Hàn Chiêu Văn trầm ngâm một lúc rồi đáp, “Sau chuyện này, Bệ hạ sẽ càng ghét hấn hơn; nhưng trên triều tranh chấp quá lớn, cũng khó lập Lý Duệ làm Trữ quân ngay, xem ra chỉ có thể tạm gác đợi qua chuyện. Lục Cửu lang tuy chưa chết nhưng có quá nhiều tranh cãi, chưa chắc đã là chuyện tốt.”

Hàn Minh Tranh nhẹ nhàng hỏi, “Có ai nghi ngờ Hàn gia liên quan đến hấn không?”

Hàn Chiêu Văn không giấu giếm, “Đúng là có lời ra lời vào thật, dù sao muội cũng đã cứu hấn hai lần, nhưng ca chỉ nói đó là hành động xuất phát từ chính nghĩa, Bệ hạ không quá nghi ngờ.”

Thấy em gái u sầu, y thở dài, “Cũng may nhà ta đã kế nhiệm chức Tiết độ sứ, muội đừng lo nữa. Hôm nay Bệ hạ sẽ đến Li Sơn, giờ

không còn sớm, ca phải đến công cung chờ đây.”

Quá đau đầu trước tranh chấp của quần thần, Thiên tử đẩy sớm kế hoạch đến hành cung, Hàn Chiêu Văn dẫn dò em gái rồi dẫn tùy tùng xe ngựa theo xa giá của hoàng gia, xuất phát ngay trong buổi chiều.

Hàn Chiêu Văn vừa đi, toàn phủ trở nên vắng vẻ, thậm chí đến Tư Trám cũng không biết đã chuồn đi đâu.

Hàn Minh Tranh được dịp thanh thoi, nàng lấy đao thương ra lau chùi, đến khi rửa tay mới nhận ra trời đã chập tối.

Đứng trong đình nhìn sang tầng lầu cao cao bên Lục phủ, nàng trầm ngâm hồi lâu, cuối cùng leo qua bức tường ngăn cách giữa hai nhà.

Trong hậu viện của Lục phủ, hoa cỏ soi bóng xuống ao, lũy tre xanh mượt, hoa quế tỏa hương ngào ngạt thấm nhuần lòng người, bốn bề vắng lặng chẳng có lấy một gia nhân tới.

Có lẽ Lục Cửu lang đang dưỡng thương trong phủ. Ngày hôm đó Hàn Minh Tranh thấy hấn máu me be bét được người khiêng đi, không rõ thương tích ra sao. Bên ngoài đồn đại đủ lời, có kẻ nói hấn vẫn sống nhăn răng, kẻ lại bảo hấn gãy xương bầm dập, lúc này nàng chỉ muốn gặp hấn một lần trước khi từ biệt, thấy xung quanh không có ai, nàng nhảy xuống bờ tường, đi về phía lầu các.

Chẳng ngờ mới đi được vài bước, Lục Cửu lang đã vội vã lao ra. Y phục xộc xệch, trông như vớ bừa áo khoác xỏ vào, đôi guốc gỗ dưới chân cũng lệch xiên, hoảng hốt chạy tới trước mặt nàng, “Nàng đến đây à... Vào trong ngồi đi...”

Hàn Minh Tranh thấy hấn đi lại bình thường, không có vẻ đáng ngại, nàng ngần ngừ một hồi, cuối cùng vẫn để hấn mời vào trong lầu.

Lục Cửu lang chợt nhớ ra phải rót trà, lóng ngóng tìm ấm trà, nhưng nhấc ấm lên lại phát hiện không có nước sôi, hấn bối rối đứng tại chỗ.

Trông hấn lúng túng như gà mắc tóc, Hàn Minh Tranh cảm thấy buồn cười, từ tốn nói, “Không cần đâu, ta chỉ đến thăm một chút rồi đi ngay, vết thương sao rồi?”

Lục Cửu lang ngượng ngừng đặt ấm xuống, để lộ vết đỏ đậm trước ngực, “Chỉ bị trầy xước ngoài da, nghỉ ngơi một thời gian sẽ ổn.”

Hàn Minh Tranh đặt một lọ thuốc lên bàn, “Đây là kim sang dược bí truyền của Hàn gia, đắp lên vết thương sẽ khá hơn.”

Lục Cửu lang khựng lại, cảm thấy không thoải mái, khép vạt áo, “Thật sự không sao, nàng đừng lo.”

Hàn Minh Tranh im lặng một lúc, “Tùy ngươi. Ta sắp rời Trường An, trong triều tranh đấu hiểm ác, ngươi nhớ cẩn trọng.”

Thấy không còn gì để nói, nàng quay người bước ra ngoài, nhưng còn chưa qua ngưỡng cửa thì cánh cửa bỗng bị người phía sau khép lại.

Hàn Minh Tranh bất ngờ, cảm thấy khó chịu, xoay lại nhìn Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang lui về sau một bước, ánh mắt sâu thẳm, hần cỏi áo để lộ nửa thân trên trần trụi, “Nàng xem, đây không phải là vết thương.”

Một tia sáng đỏ thoáng loé lên, Hàn Minh Tranh bất giác ngẩn ngơ.

Ánh sáng ngoài cửa sổ xuyên qua lớp giấy mỏng, hắt lên thân hình Lục Cửu lang. Vai rộng tay dài, cơ bắp săn chắc mạnh mẽ, nhưng nửa thân trên như được bao phủ bởi ngọn lửa cháy rực, nổi bật lên một con phượng hoàng đỏ tươi. Đầu phượng oai vệ đặt ở vị trí trái tim, đôi cánh kiêu hãnh sải rộng, mây hồng lửa đỏ bao quanh nó, chói lòa sống động y như thật.

Lục Cửu lang tiến tới, cơ thể hần áp sát vào nàng, “Hàn Minh Tranh, ta luôn nghĩ về nàng, có phải nực cười lắm không?”

Hàn Minh Tranh lùi lại một bước, sau lưng đã là cánh cửa, khoảng cách giữa hai người chỉ còn gang tấc, gần đến nỗi hơi thở trở nên nóng rực.

Lục Cửu lang nắm lấy tay nàng đặt lên ngực, làn da rắn chắc láng mịn ẩn chứa sức mạnh vô biên, bùng bùng hơi nóng, tim đập thình thịch như muốn truyền từ đầu ngón tay lên tâm can nàng.

Hàn Minh Tranh vô thức rút tay về, nhưng Lục Cửu lang không chịu buông, hai người im lặng giằng co, chỉ có nhịp tim càng lúc càng đập mạnh.

Ánh mắt Lục Cửu lang cháy rực, giọng nói lại khản đặc yếu ớt như đang cầu khẩn, “Ta chẳng tài nào quên được nàng, nhớ nhung dày vò ta phát điên... Ta đã phạm phải rất nhiều điều đại dột, cứ ngỡ chẳng còn hi vọng, nhưng rồi nàng lại đến...”

Đầu óc Hàn Minh Tranh trống trơn, nhất thời không biết phải đáp thế nào.

Lục Cửu lang nắm tay nàng lướt qua chỗ lông phượng, “Nàng sờ thử xem nó có giống nàng không?”

Hình xăm rực rỡ, nước da mịn màng, lồng ngực săn chắc mạnh mẽ, tỏa ra sức nóng đáng sợ mang theo lực hút kỳ lạ khiến người ta vô thức muốn chạm vào.

Lục Cửu lang cúi xuống, cẩn thận đặt lên môi nàng một nụ hôn, kìm nén và khiêm nhường đến lạ, nhẹ nhàng và dịu dàng chưa từng có, như đang nâng niu một đóa hoa e ấp chưa dám bung nở.

Hàn Minh Tranh muốn đẩy ra nhưng chẳng nổi lòng, dần dần bị cuốn theo, để mặc hắn xâm chiếm dần dất, khiến tâm trí trở nên

mơ hồ.

Cho tới khi hắn đột ngột bế nàng đặt lên giường, Hàn Minh Tranh mới sực tỉnh, hoảng hốt quát, “Lục Cửu!”

Chương 98: Đắm mình ngất ngây

Hàn Minh Tranh nằm trên giường, trần trần nhìn đồng quần áo vương vãi dưới đất, lòng ngổn ngang trăm mối tơ vò.

Nàng có cơ thể khỏe khoắn uyển chuyển, vừa dẻo dai vừa mạnh mẽ, trên mình mang theo nhiều vết thương cũ, Lục Cửu lang quyến luyến vuốt ve khắp người, thì thào mãi nguyện, “Hàn Minh Tranh, cuối cùng nàng cũng chịu mềm lòng với ta.”

Tới tận bây giờ nàng vẫn chẳng thể nào hiểu nổi, bản thân chỉ mang thuốc đến thăm hấn thôi mà sao lại thành ra thế này.

Lục Cửu lang xoay người nàng lại, vết sẹo đỏ thẫm do mũi tên gây ra trông thật đáng sợ, hấn cúi xuống đặt môi hôn, giọng mơ màng, “Nàng vốn thuộc về ta.”

Hàn Minh Tranh đẩy hấn ra, nhưng cái đầu phủ phục trước ngực không hề nhúc nhích. Nàng thở dài, thôi thì cũng chỉ là một lần lăn lộn trên giường, có gì to tát đâu, “Hình xăm này có từ lúc nào?”

Lục Cửu lang im lặng, đoạn nói, “Sau chiến thắng ở Kinh Châu, đó là lần đầu ta dẫn quân ở Trung Nguyên.”

Ở Hà Tây cũng có phong tục xăm mình nhưng rất ít người xăm lớn như thế, Hàn Minh Tranh không kìm được hỏi, “Không đau à?”

“Sao lại không đau?” Lục Cửu lang lẩm bẩm, “Ta say suốt ba ngày, sau đó mới thấy thật ngốc, sao không xăm hình nào nho nhỏ thôi.”

Mới đầu hắn còn có thể chịu đựng, nhưng khi hàng nghìn mũi kim xâm lấn, đau đớn kéo đến, dù đã uống say vẫn như bị tra tấn, nhưng về sau lúc nhìn vào gương đồng, hắn lại cảm thấy mãn nguyện lạ lùng, phượng hoàng đỏ rực trên người như nhận được sự che chở nào đó, vừa kín đáo vừa hân hoan.

Hắn cắn nhẹ vào cổ nàng làm nũng, “Ngay cả Thạch Đầu cũng không biết, nàng có thích không?”

Hàn Minh Tranh vuốt ve hình xăm, thấy lòng mình mềm đi, “Số người lớn lắm đây, đấu với sư tử lâu như thế mà không hề trọng thương.”

Lục Cửu lang vừa vui vẻ vừa tự đắc, “Trên đời này chỉ có nàng không nỡ để ta chết.”

Hàn Minh Tranh bực mình nói, “Nếu người không lác các bốn cột người ta thì đâu đến nỗi bị Công chúa ghi thù.”

Lục Cửu lang không cho là phải, “Có quá nhiều người bên cạnh Ngũ Hoàng tử, nếu không mượn tay Công chúa gây sự thì lấy đâu cơ hội ra ngoài lập công? Chẳng ngờ lúc quay về lại bị cuốn vào rắc rối, có kẻ cố tình giật dây, muốn dùng Công chúa để hãm hại ta.”

Hàn Minh Tranh hiểu tính cách của hắn, “Trong cung nào có người lương thiện, tự làm tự chịu, oán trách được ai.”

Nàng khẽ liếc sang, vô tình thấy dưới chiếc gối bị Lục Cửu lang làm xô lệch có chiếc áo lót mà nàng tưởng mất từ lâu.

Hàn Minh Tranh không tin nổi, “Ngươi để thứ này dưới gối làm gì?”

Lục Cửu lang cười gian, “Còn làm gì nữa, đáng tiếc nó còn mới, chưa có mùi của nàng.”

Kẻ này thật vô liêm sỉ, Hàn Minh Tranh vừa tức vừa xấu hổ, nghiến răng nói, “Lục Cửu lang, ngươi có biết xấu hổ không hả?”

Lục Cửu lang ra vẻ tủi thân, “Ai bảo năm ấy nàng không chịu gần gũi với ta, chẳng thế thì ta đã không làm vậy.”

Hàn Minh Tranh nghe ra ý trách cứ, sắc mặt thay đổi, “Năm ấy đi theo ngươi chẳng khác nào bội tình bạc nghĩa, làm sao có được kết cục tốt? Không có ta ngáng đường thăng quan tiến chức, chẳng phải bây giờ đã thành quý nhân đấy còn gì?”

Nàng không muốn nói tiếp, đẩy hắn ra rồi ngồi dậy. Nhưng Lục Cửu lang không chịu buông, quán lấy nàng lăn từ giường xuống đất, vừa bướng bỉnh vừa xảo quyệt, dính chặt như kẹo kéo, kéo mãi cũng không ra.

Hàn Minh Tranh nổi giận, Lục Cửu lang không quan tâm, “Ta hối hận rồi, lẽ ra năm xưa ta phải bám riết lấy nàng, để nàng đêm nào cũng điên đảo quay cuồng, nếm được mùi vị sẽ không muốn xa ta!”

Hàn Minh Tranh nổi điên, đâm mạnh một phát vào quai hàm hăn, phát ra tiếng nghe rõ đau đớn.

Dạo gần đây Tư Trạm thường xuyên lui tới các tửu lâu trên phố, nghe nhiều câu chuyện vui nhộn, thấy thích thú vô cùng.

Trong triều đang tranh chấp ngôi vị Trữ quân, nhưng dân chúng chỉ ưa chuộng chuyện phong lưu ly kỳ. Câu chuyện Lục Cửu lang đấu sư tử, Xích Hoàng tướng quân cứu hăn khỏi bảy báo được truyền tụng khắp nơi, cuốn hút hơn so với cuộc tranh giành của các Hoàng tử, ngay cả chuyện cũ ở Hà Tây cũng bị đào xới.

Một số chuyện rõ ràng là bịa đặt, nhưng có vài điều lại rất thật, Tư Trạm nghe mê mẩn, không nỡ rời đi.

Nhưng trước mặt tướng quân cậu rất thận trọng, khi luyện tập buổi sáng cũng không dám nói nhiều, chỉ thấy ngạc nhiên vì hôm nay tướng quân có vẻ khác thường.

Trên tóc Hàn Minh Tranh có vài sợi rối, đôi môi đỏ mọng, mắt đọng hơi sương, thật khiến người ta chẳng thể rời mắt.

Tư Trạm thực hiện sai hai lần nhưng không bị tướng quân khiển trách, chỉ ngừng đấu đôi mà để cậu tự tập một mình.

Tư Trạm tiu nghỉu, đang tập trung luyện thương thì bất ngờ thấy một người bước vào võ trường, trông mắt cậu suýt lòi cả ra.

Người tới còn ai ngoài Lục Cửu lang, hắn khoác hờ chiếc áo ngoài, dáng vẻ thản nhiên như đi dạo trong sân nhà mình, trừ vết bầm ở quai hàm ra, trông hắn cực kỳ thanh thoi, không khác gì một kẻ vô công rồi nghề.

Tư Trạm không hiểu vì sao hắn lại tới đây, chẳng lẽ hắn trèo tường sang? Cậu kinh hãi lắp bắp, “Tướng... tướng quân...”

Hàn Minh Tranh nghiêm mặt ngắt lời, “Lo luyện tập đi!”

Tư Trạm đành tiếp tục tập luyện, nhưng cứ len lén nhìn Lục Cửu lang, chỉ thấy đôi phương nhắc tạ đá lớn nhất lên nâng vài trăm cái, lại đỡ khúc gỗ nặng ngồi xồm mấy trăm lần, nhẹ nhàng như chơi. Quả là sức mạnh đáng kinh ngạc, nhưng Hàn Minh Tranh lại cứ tảng lờ khiến Tư Trạm nghi ngờ không rõ có phải mình đang mơ không.

Lục Cửu lang chẳng nói chẳng rằng, tập xong thì thông thả bước tới chỗ lu nước, dội lên đầu mấy gàu nước lạnh rồi cởi áo ngoài ướm đầm, để lộ nửa thân trên xăm hình phượng hoàng đỏ rực, Tư Trạm nhìn mà ngớ người.

Hàn Minh Tranh hét chịu nổi, “Đủ rồi, không cần luyện nữa, về phòng đi!”

Tư Trạng giật mình hoàn hồn, phát hiện tai của tướng quân đã đỏ bừng, trong cơn giận dữ còn có vẻ xấu hổ, cậu lại nhìn Lục Cửu lang, kẻ kia vẫn để trần cười trơ trẽn, không chút ngại ngùng.

Tư Trạng bừng tỉnh khỏi cơn mơ, chân phiêu diêu rời khỏi võ trường.

Hàn Minh Tranh đỏ mặt đến tận mang tai, xấu hổ tới nỗi trán nóng bừng.

Hôm qua Lục Cửu lang quán quýt không buông, dù bị đánh cũng không trả đòn, một hai lẻo đẻo theo nàng về Hàn phủ, ngủ trên giường của nàng. Sáng dậy không thấy hấn tấy máy khiến nàng tưởng hấn biết điều, nào ngờ lại dở trò này, nàng thật sự đã đánh giá thấp sự vô liêm sỉ của hấn.

Da mặt Lục Cửu lang dày đến nỗi có thể chống đỡ được mười vạn binh lính, hấn bình thân ôm lấy nàng từ phía sau, “Ta đói rồi.”

Hàn Minh Tranh dán vào lồng ngực ẩm ướt nóng bừng của hấn, biết mắng cũng vô ích, đành giọng nói, “Đói thì về phòng, để ta bảo người dưới đưa-”

Nhưng nàng chưa nói hết câu đã bị hấn lè lưỡi liếm vành tai, toàn thân run lên.

Lục Cửu lang âm ờ phàn nàn, “Ta đói cả đêm mà tướng quân không chịu cho ăn.”

Hàn Minh Tranh cắn răng, suốt đêm hôm qua nàng bị hấn sò soạng không ngủ nổi, bây giờ còn mặt dày cắn nhằn.

Lục Cửu lang chẳng chút xấu hổ, hùng hồn nói, “Hôm qua là lần đầu, ta sợ mạnh bạo quá nên cố nhịn đến tận bây giờ, nếu tướng quân có thời gian dạy người khác luyện thương thì cũng nên quan tâm đến ta một chút chứ.”

Hàn Minh Tranh khựng lại, bỗng cảm thấy dưới chân nhẹ bẫng, nàng bị hấn bế lên đi thẳng vào lầu.

Lục Cửu lang cũng không nói dối, ban đầu hấn thực sự kìm nén, nhưng đến lúc này hấn mới phô bày hết khả năng của mình, ý vào sức khoẻ tuổi trẻ mà tận hưởng bao phen thăng hoa, mây mưa mây độ, đến khi chân gối ướt đầm mới chịu dừng.

Hấn để trần xuống giường rót nước, mớm cho Hàn Minh Tranh uống, thoả mãn trêu chọc, “Thế nào? Ta hầu hạ tướng quân có thoả mái không?”

Hàn Minh Tranh nhũn người, nàng vẫn còn đắm trong dư âm của khoái lạc, miễn cưỡng liếc hấn một cái, đôi môi đỏ mọng ướt át, sóng mắt chan chứa nước mùa xuân khiến tim Lục Cửu lang đập loạn nhịp, đầu lưỡi lại cuốn lấy nàng hồi lâu, khàn giọng nói, “Ta đúng là đồ ngốc, khi không lãng phí biết bao nhiêu năm.”

Hàn Minh Tranh nhìn những vết đỏ trên người mình, “Chẳng trách Tháp Lan thích chuyện này, đúng là rất sáng khoái.”

Lục Cửu lang bật cười, tinh quái chinh lại, “Đàn ông với nhau kỹ năng khác xa lắm, ta là giỏi nhất.”

Hàn Minh Tranh chẳng buồn nghe hấn bốc phét, nàng vừa đói vừa mệt, bèn sai người mang thức ăn lên.

Lục Cửu lang dỗ nàng uống thêm ít rượu, đến khi nàng tỉnh lại thì giường chiếu đã được thay mới, trên người cũng đã được lau sạch, lại bị hấn quán lấy tiếp tục một hồi đảo điên.

Trâm mê cả ngày lẫn đêm như vậy khiến Hàn Minh Tranh cảm thấy xấu hổ, cuối cùng phải dọn đến chỗ của Lục Cửu lang.

Trời dần tối, hương trâm lượn lờ, con cá trên đồng lửa đã được nướng chín.

Lục Cửu lang luôn biết cách hưởng thụ, hấn dẫn dòng nước vào ao nhỏ dưới bóng cây cổ thụ, chuẩn bị sẵn hồ than, việc nấu nướng trở nên rất tiện lợi. Cá được nuôi trong ao, hấn xắn quần lội nước bắt cá, làm sạch, không cần Hàn Minh Tranh phải động tay, một mình hấn loay hoay bận rộn.

Hàn Minh Tranh ngồi trên ghế mềm dưới hành lang, ngẩn ngơ nhìn vàng trắng mới nhú, một lúc sau mới quay sang nhìn Lục Cửu lang.

Hấn khôi ngô cao lớn, vóc dáng mạnh mẽ, bao nhiêu sự ngỗ ngược và lạnh lùng đều hoá thành dịu dàng. Những ngày qua hấn luôn tìm cách chọc cười nàng, quán lấy nàng không rời một tấc, dù bị

nàng mắng chửi vẫn cười hơn hở, chỉ đôi ba câu đã có thể làm người ta từ giận sang vui.

Dẫu hấn có trăm nghìn khuyết điểm, nhưng một khi trở nên tốt đẹp thì lại khiến người ta phải xao xuyến, có người phụ nữ nào cự tuyệt được lưới tình ấy?

Lục Cửu lang rửa tay tiến đến gần, dựa vào thành ghế ngồi xuống cạnh nàng, “Cá nướng còn thơm hơn cả canh dê đang sôi, gia vị này ta lấy từ Lĩnh Nam, nơi khác không có, nàng nhất định phải thử đây.”

Hàn Minh Tranh vuốt nhẹ mái tóc bông bênh của hấn, “Người cũng đối xử với Vinh Lạc Công chúa như thế à? Chả trách nàng ta không muốn buông tay.”

Lục Cửu lang nhìn nàng, “Hầu hạ công Chúa chẳng đến lượt ta động tay, ta chỉ giúp nàng ta tìm chút niềm vui, nào dám bắt kính, nếu không đừng nói Ngũ Hoàng tử không dung tha, Đại Hoàng tử cũng sẽ vin vào có đó để xử lý ta.”

Hàn Minh Tranh ngẫm thấy phải, Lục Cửu lang lại làm nũng, “Ta bận rộn suốt cả buổi, thế mà tướng quân chỉ hỏi về người phụ nữ khác, không thương gì à?”

Hàn Minh Tranh chẳng mang theo thứ gì, lấy đầu ra đồ thưởng, đợi hấn tiến lại gần nàng mới hiểu ý, hôn nhẹ một cái.

Lục Cửu lang nhân cơ hội ôm chặt lấy nàng, không ngừng đòi hỏi khiến thân thể nàng nóng ran, biết rằng nếu cứ tiếp tục sẽ có chuyện không hay, nàng bèn đẩy hắn ra.

Đôi mắt sắc bén của hắn vẫn rực ánh lửa, liếm môi với vẻ chưa thỏa mãn, rõ ràng giống sói nhưng lại tỏ ra ngoan ngoãn như chú chó hiền lành.

Hàn Minh Tranh bị ánh mắt ấy nhìn đến mức hai má nóng bừng, nuốt nước bọt nói, “Hèn gì Sách nói ánh mắt người nhìn ta không đúng, hóa ra là thật.”

Lục Cửu lang thủng thẳng đáp, “Đàn ông hiểu rõ đàn ông nhất, nàng chẳng quan tâm ta chút nào.”

Hàn Minh Tranh dờ khóc dờ cười, “Trong quân biết bao nhiêu người mà có ai giống người đâu.”

Lục Cửu lang hừ nhẹ, “Đó là do nàng không biết thôi, lắm kẻ thèm thường muốn được làm khách trong màn của nàng.”

Hàn Minh Tranh chưa từng nghĩ đến chuyện này, lập tức sửng sốt. Nàng trời sinh rực rỡ kiều diễm, tóc dài như thác nước, lúc này chỉ khoác một chiếc áo mỏng tang, dưới ánh đèn tù mù trông nàng y hệt bức họa mỹ nhân khiến người xem không khỏi rung động.

Lục Cửu lang lặng lẽ ngắm nhìn, miệng thì thầm, “Đáng tiếc những lúc bình thường nàng lạnh lùng khó gần, được dịp rảnh rang thì bị ta chiếm giữ, người khác chẳng có cơ hội.”

Hàn Minh Tranh bán tín bán nghi, “Sao có thể, sau khi người rời đi, cũng chẳng thấy ai...”

Bỗng nàng hiểu ra, câu nói dừng lại.

Lục Cửu lang cười giễu, “Ta rời đi nhưng nàng đã đính hôn với Bùi gia, những người khác dĩ nhiên không dám vọng động, sau đó lại gặp loạn Sa Châu, việc trong ngoài rối ren, biết bao chuyện phiền lòng, nàng càng không để ý.”

Hàn Minh Tranh im lặng, Lục Cửu lang biết không thể nói tiếp. Sự oán hận sâu kín như một cái gai chực đâm ra ngoài, nhưng đó là gia đình của nàng, không thể mạo phạm, nếu hấn lỗ lòi, nàng sẽ lập tức quay lưng rời đi.

Lục Cửu lang cắt một đĩa dưa ngọt, điềm nhiên chuyển chủ đề, “Sao không thấy nàng đem con ngựa ô kia đến Trường An?”

Hàn Minh Tranh đáp lại khiến hắn bất ngờ, “Mấy năm trước lúc đi ngang qua một thảo nguyên, gặp một bầy ngựa hoang, thế là nó không chịu đi tiếp nữa.”

Lục Cửu lang ngạc nhiên, “Ngựa quý như vậy mà nàng lại thả đi ư?”

Hàn Minh Tranh chỉ cười, “Người nói y chang Sách.”

Duyên số giữa người và người cũng giống như giữa người với ngựa, đều là một loại duyên phận tuyệt vời. Con ngựa ô dũng mãnh

ấy từng cứu mạng nàng, đồng hành cùng nàng qua bao năm tháng, nhưng khi nó muốn rời đi thì nàng lại không níu giữ, giờ đây nhớ tới, trong lòng cũng chẳng vắn vương nuôi tiếc. Những sinh vật mạnh mẽ và thông tuệ như thế nên được tự do tung hoành dưới bầu trời rộng lớn, hơn là bị con người trói buộc cả đời.

Lục Cửu lang không hiểu, “Rõ ràng nàng thích nó lắm mà, tại sao phải để tâm đến suy nghĩ của một con thú? Buộc nó lại một thời gian là tự khắc ngoan ngoãn.”

Hàn Minh Tranh liếc hắt, “Nếu là Ngũ Hoàng tử, chắc chắn sẽ giữ nó lại.”

Lục Cửu lang á khẩu, đột nhiên im lặng.

Hàn Minh Tranh buột miệng thốt lên mới nhận ra không ổn, bèn an ủi, “Ngũ Hoàng tử đối với ngươi không tệ, không phải còn gọi ngươi cùng đi săn mùa thu ở Li Sơn sao? Điều đó cho thấy y vẫn coi trọng ngươi, không chừng ngày nào đó ngươi sẽ thật sự trở thành đại quan nhất phẩm, nở mày nở mặt hơn xưa.”

Lục Cửu lang vẫn im lặng, chẳng nhìn thấu được vẻ mặt hắt lúc này.

Bất chợt bên ngoài có người cất tiếng gọi, “Tướng quân.”

Cả hai giật mình, đồng thời nhìn ra.

Tư Trạm trèo qua bức tường, tay buông thõng, lúng túng đứng tại chỗ, “Anh rể đã trở về từ hành cung, bảo tướng quân quay về viện nói chuyện.”

Hàn Chiêu Văn theo xa giá ở Li Sơn bảy ngày, vì tay chân bất tiện nên không tham gia vào cuộc săn mùa thu, nay đã trở về Trường An.

Hàn Minh Tranh nghe tin cũng không quá bất ngờ, đang đứng dậy chuẩn bị rời đi thì cổ tay bị nắm chặt.

Lục Cửu lang thoáng lo lắng, “Cá, vẫn chưa nướng xong mà...”

Hàn Minh Tranh nhận ra sự bất an ở hắn, khẽ mỉm cười, cởi chiếc áo choàng mỏng đưa cho hắn, “Ta sẽ quay lại.”

Lục Cửu lang buông tay, nhìn theo nàng và Tư Trạm nhảy tường trở về. Chợt hắn vút áo choàng lao vọt lên lầu, dán sát cửa sổ nhìn sang.

Hàn phủ đã sáng đèn, Hàn Chiêu Văn chống gậy đứng chờ trong sân, tất cả gia nhân đều lui xuống, kể cả Tư Trạm cũng tự giác rời đi.

Hai anh em trao đổi vài câu, Hàn Minh Tranh luôn cúi đầu.

Không biết nàng đã nói gì, Hàn Chiêu Văn đột ngột vung tay, một cái tát mạnh giáng xuống khiến mặt nàng xoay lệch sang bên.

Lục Cửu lang gồng mình, lao từ lầu xuống chạy đến vách tường, đột nhiên bước chân chững lại, hấn ngơ ngác nhìn chằm chằm bức tường quét vôi trắng, không biết đã đứng đó bao lâu, sân viện im ắng chỉ còn lại khoảng trống lạnh lẽo, mọi cảnh vật đều mất đi sắc màu.

Bỗng Hàn Minh Tranh nhảy qua tường trở lại, trông thấy hấn, nàng thoáng ngạc nhiên. Lục Cửu lang lập tức ôm thật chặt, gần như muốn ép nàng vào lòng.

Hàn Minh Tranh tưởng hấn sợ nàng sẽ bỏ đi không về, bèn an ủi, “Ta đã nói là sẽ quay lại ăn cá mà.”

Lục Cửu lang sầm mặt, tay khẽ vuốt ve má nàng, cảm nhận được hơi lạnh ở đầu ngón tay, có vẻ nàng đã dùng đá chườm, dấu vết không còn rõ. Hấn không hỏi gì, kìm nén cảm xúc, nhẹ nhàng hôn lên môi nàng, “Được, ăn cá nào.”

Trời thu lạnh lẽo, dế kêu rả rích, đôi con đom đóm bay lượn trên mặt hồ, hồ nước trong vắt phản chiếu ánh sao trên trời.

Không có người trông lửa nên cá đã cháy đen, may mà hấn đã bắt được khá nhiều. Lục Cửu lang dọn dẹp rồi nướng một con khác, mùi vị quả thật rất ngon, Hàn Minh Tranh ăn không ít.

Lục Cửu lang ôm nàng, ngửa đầu ngắm bầu trời đầy sao, kể vài chuyện tản mạn thú vị, khi trăng đã treo cao, sương đêm bắt đầu phủ dày, Hàn Minh Tranh cảm thấy buồn ngủ, “Không phải ngày mai phải đến Li Sơn sao, vẫn chưa ngủ à?”

Lục Cửu lang nghe lời, bế nàng vào lầu.

Nhưng khi vừa ngã lưng xuống giường, hắn tuyệt nhiên không có ý định ngủ, cởi y phục của nàng hôn triền miên, hôn từ môi xuống cổ, từ ngực đến eo, dịu dàng hơn trớn như đang khắc nên tuyệt tác từ ngọc quý hiếm. Mãi đến khi nàng chịu không nổi, bực tức nổi giận thì hắn mới tiến vào, vừa dịu dàng mà cũng đầy mãnh liệt chiếm lấy nàng.

Đêm hôm nay dường như dài hơn thường lệ, hắn liên tục đòi hỏi chẳng biết mệt là gì. Hàn Minh Tranh tức giận đạp hắn xuống giường, ngủ được một lát lại bị hắn hôn tỉnh, quẩn quýt không ngừng cho đến lúc bình minh.

Trời vừa hừng sáng, sương còn đọng trên lá, ngoài cửa Lục phủ đã có binh mã xếp hàng, Thạch Đầu dẫn theo binh sĩ đang đứng chờ.

Trong hậu viện yên ắng, hai người đứng đối diện bên vách tường ngăn cách.

Lục Cửu lang rút con dao ngắn ra, “Cho ta mượn dao, ta sẽ cho nàng một tấm da tốt.”

Ở Trường An nào có bộ da tốt, chỉ ở Hà Tây mới có nhiều dã thú, da lông dày dặn, Hàn Minh Tranh cũng không để ý, “Dao này vốn dĩ tặng cho ngươi mà, năm đó ngươi đòi nó còn gì? Đi săn nhớ tiết chế, chớ có phô trương.”

Lục Cửu lang không nói thêm, hôn nàng thật lâu, thấp giọng nói, “Chờ ta.”

Hàn Minh Tranh mỉm cười, đưa tay vuốt ve vết sẹo trên má hấn, sau đó nhẹ nhàng nhảy qua tường trở về Hàn phủ.

Chương 99: Dễ biệt ly

Li Sơn vốn là một dãy thuộc Tần Lĩnh, thế núi hùng vĩ, từng bách xanh muốt, hình dáng tựa con ngựa ô được phủ xanh(*), cách Trường An chỉ vài chục dặm, từ xa xưa đã là nơi du ngoạn được Thiên tử muôn đời ưa chuộng. Hành cung được xây dựa vào núi, có bốn cửa Đông Tây Nam Bắc, đỉnh núi là Phi Sương Điện nơi Thiên tử ngự cư, giữa lưng chừng núi có rất nhiều lầu các cung điện, mái cong chồng lớp này lên lớp nọ, trông như những vì tinh tú châu quanh.

() Li trong Li Sơn nghĩa là ngựa ô.*

Lục Cửu lang đi thẳng một đường, vượt qua quan trấn giữ tiền thẳng đến Hoa Thanh Cung trên núi. Ở đây có mười tám hồ nước nóng, tương truyền rằng nước nơi này kỳ lạ, giúp dưỡng sinh kéo dài tuổi thọ, ngoài hoàng thất, chỉ một số ít trọng thần được ban ân trạch này. Lục Cửu lang chưa có phúc phận nhận được vinh sủng đó, theo quy định phải thông báo mới được dẫn vào gặp Lý Duệ.

Tâm trạng Lý Duệ đang không được vui, song khi gặp Lục Cửu lang vẫn giữ ngữ điệu ôn hòa, “Phụ hoàng đã hạ chỉ tước bỏ phong hào của Thập Nhị muội, giam muội ấy trong cung; hoàng huynh bị cầm túc tám tháng, thực ấp bị giảm một nửa, những kẻ can gián không đúng đều bị trừng phạt nặng.”

Lục Cửu lang không ngạc nhiên, chỉ đáp, “Hoàng thượng anh minh.”

Lần này Thiên tử trừng phạt không hề nhẹ, danh tiếng của Lý Phù chắc chắn sẽ bị ảnh hưởng, nhưng chưa tới mức Lý Duệ kỳ vọng. Y cứ tưởng nếu từ bỏ Lục Cửu lang thì chí ít có thể đổi lấy ngôi vị Trữ quân, không ngờ việc đổi phương tự xin bị biếm lại khiến các đại thần ra sức bảo vệ, hết lời biện giải cho tội lỗi của Lý Phù, do đó chuyện này vẫn phải từ từ mưu tính.

Lý Duệ nén nổi thất vọng, “Tuy lần này người trúng kế ám toán nhưng may mắn không gặp nguy hiểm, hiện trong triều có nhiều lời ra tiếng vào, không nên tiếp tục ở lại trong cung. Sau hội săn bắn mùa thu, người hãy tạm thời ra ngoài nhậm chức, chờ qua sóng gió ta sẽ điều người về.”

Lục Cửu lang cúi đầu ngoan ngoãn, không oán giận cũng không thất vọng, “Thuộc hạ đã hiểu, miễn là có thể phụng sự Điện hạ thì ở đâu cũng như nhau.”

Lý Duệ rất hài lòng trước thái độ của hắn, dù kẻ đang giữ chức vụ trong Tả quân cũng là người mình nhưng không tàn nhẫn và linh hoạt bằng Lục Cửu lang, người này vẫn có thể trọng dụng, may mà không để Lý Phù được như ý. Bỗng y nhắc tới một chuyện khác, “Tiểu thư Hàn gia xả thân cứu người phải chăng là vì tình riêng?”

Lục Cửu lang biết không thể lần tránh, tỏ vẻ sợ hãi, “Mong điện hạ thứ tội, thuộc hạ sợ bị nghi ngờ nên trước đây không dám nói thật. Năm xưa nàng ta từng cảm mến thuộc hạ, nhưng người Hàn gia khinh thường xuất thân của thuộc hạ, gả nàng ta cho người khác, thuộc hạ hận nàng ta bội bạc nên mới rời khỏi Hà Tây.”

Lý Duệ cảm thấy quả nhiên là vậy, đập bàn quát, “Hay cho nhà ngươi làm bộ làm tịch, nhiều lần gây khó dễ Hàn gia, hóa ra tất cả chỉ là diễn trò, kỳ thực mượn có để tư tình!”

Lục Cửu lang lập tức quỳ xuống, “Thuộc hạ tội chết, cả gan che giấu Điện hạ, nhưng tuyệt đối không có chuyện tư tình. Ban đầu thuộc hạ chỉ muốn đùa giỡn cho hả giận, mà nàng ta cũng không thêm đoái hoài, ai ngờ đến khoảnh khắc sinh tử nàng ta lại liều mình cứu nguy, hóa ra vẫn còn tình cũ.”

Hắn tỏ vẻ vừa sợ vừa hối hận, câu từ ngả ngón khiến Lý Duệ cũng phải bật cười, mắng hắn vài câu rồi thôi. Bối suy cho cùng, nếu không nhờ trò phong lưu ấy thì người đã chẳng toàn thân, không phải đúng ý Lý Phù hay sao?

Lục Cửu lang hỏi lỗi đôi câu rồi chuyển lời, “Tuy nhiên qua chuyện này, thuộc hạ có một suy nghĩ, nếu đã ra ngoài nhậm chức thì cũng không nên phí hoài thời gian, sao không nhân cơ hội ấy dùng binh lực Hà Tây để lập công lớn cho Điện hạ?”

Lý Duệ hơi ngạc nhiên, “Ngươi muốn làm gì?”

Lục Cửu lang thốt ra một câu, Lý Duệ ngạc nhiên đứng bật dậy, “Hoang đường! Chuyện này ngươi cũng dám ăn nói bừa bãi?!”

Lục Cửu lang bình thản, chậm rãi nói, “Việc này vốn là chí nguyện của quân vương các đời, cho đến nay chưa thể thành công, nhưng thuộc hạ đã có diệu kế, không cần triều đình phải bỏ tiền lương thảo, cũng không cần điều động quân đội lân cận, triều thần sẽ

không kịch liệt phản đối. Một khi thành công ắt chấn động thiên hạ, thanh danh Điện hạ tất sẽ vút cao, được quần thần lẫn dân chúng kính phục; nếu sự việc thất bại, mọi trách nhiệm sẽ do một mình thuộc hạ gánh chịu, cùng lắm Điện hạ chỉ mang tiếng là nhìn nhầm người mà thôi. Bỏ con săn sắt bắt con cá rô, không biết Điện hạ có dám cho thuộc hạ thử sức một lần?”

Lý Duệ biết hẳn nhiều mưu kế, có đôi khi hiệu quả bất ngờ, ngừng một lát rồi bảo, “Ngươi nói thử ta nghe.”

Lúc Lục Cửu lang rời đi thì trời đã quá trưa, hẳn ăn vội bữa cơm rồi nằm vật ra giường ngủ, đến lúc đèn được thắp mới dậy.

Hắn lại đến xin gặp Lý Duệ nhưng bị từ chối, biết y đang triệu tập phụ tá bàn luận, hẳn cũng không vội, chuyển sang đi dạo trong hoa viên ở hành cung.

Việc đấu với sư tử lần trước khiến ai nấy đều khiếp đảm, dù hắn bị phe Đại Hoàng tử công kích thì mọi người vẫn khâm phục sự dũng mãnh đó, liên tục có người đến bắt chuyện, thái độ nhiệt tình chưa từng thấy.

Sau bữa cơm tối Thẩm Minh ra ngoài tản bộ, thấy có đám đông đang xúm quanh Lục Cửu lang, đèn cung đình chiếu rọi đôi lông mày sắc lạnh cùng gương mặt ngạo nghễ của hắn, tiếng cười sang sảng, vừa thoát khỏi cửa tử chưa lâu mà vẫn chưa biết sợ.

Thẩm Minh đưa mắt nhìn một hồi, Lục Cửu lang nhảy bèn liếc qua, bước tới chào, “Thẩm đại nhân ra ngoài tiêu thực đây hả?”

Những người chung quanh thấy có trò hay bèn nhìn sang, Thảm Minh tất hiểu, bình thản đối đáp, “Xem ra Lục tướng quân đã bình an vô sự, quả thật đáng mừng.”

Lục Cửu lang nghe rằng cười, chẳng hề che giấu vẻ tự đắc, “Ta được thần linh ưu ái mà, từ xưa đến nay vận số luôn tốt, người khác muốn ghen cũng không được.”

Thảm Minh không muốn nói chuyện với tên hợm hĩnh này chút nào, thờ ơ đáp, “Chưa chắc thần linh đã có thể che chở mãi mãi, Lục tướng quân nên tự giữ mình thì hơn.”

Chàng mất hứng đi dạo, quay trở về nơi ở.

Sở Phiên Phiên đang chế hương, ngạc nhiên cất tiếng, “Công tử về sớm thế? Nước trà vẫn chưa đun xong.”

Hầu xa giá đến hành cung cũng có quy chế theo phẩm cấp, Thảm Minh được phép đưa theo vài tùy tùng, chàng bèn để Sở Phiên Phiên làm thị nữ dẫn theo bên mình, ban đêm có người đẹp châm hương, dịu dàng bầu bạn, coi như giải khuây một phần.

Thảm Minh thấy nàng bước đến, đưa tay nâng cằm của mỹ nhân, nói lại lần nữa, “Phiên Phiên, nhìn ta.”

Sở Phiên Phiên ngỡ ngàng, tròn xoe đôi mắt. Nàng có một đôi mắt hạnh long lanh, linh động cuốn hút.

Vị công tử phong hoa của nhà Tể tướng nhìn chốc lát rồi chán nản buông tay, trong lòng dâng lên cảm xúc chua xót.

Thì ra khi phụ nữ thật sự yêu một người, ánh mắt lại có thể chấn động tâm hồn tới vậy.

Ánh trăng mờ ảo soi bóng một con ngựa phi nhanh, như cơn bão thổi qua trong lúc thế nhân còn say mộng.

Người cưỡi ngựa chính là Lục Cửu lang, kẻ vừa đi dạo hành cung vài canh giờ trước. Hắn phóng ngựa như điên, cứ cách mấy dặm lại có người đón ngựa chờ sẵn, cứ thế hắn liên tục đổi ngựa, đến đầu giờ Dần đã cách hành cung ba trăm dặm, tới gần Kinh Xuyên.

Người tiếp đón dẫn hắn đến một bãi đất trống, có một nhóm người nằm ngổn ngang quanh đồng lửa, chính là sứ đoàn Thổ Phồn đang trên đường trở về Lương Châu.

Đạt Già hưởng lạc nhiều ngày ở Trường An, mang về không ít đồ ban thưởng mà vẫn dám nghỉ chân nơi hoang dã, gã cảm thấy người Trung Nguyên khách khí với sứ thần, mà thuộc hạ của gã lại là tinh binh trong quân đội nên không hề sợ dã tặc.

Nào ngờ giữa khuya lại có Diêm vương đến đòi mạng, âm thầm giết chết lính gác, chỉ khi tiếng kêu thảm thiết xé toạc màn đêm, Đạt Già giật mình nhảy dựng lên, mới phát hiện hộ vệ đã bị giết hơn phân nửa.

Gã choáng váng, mồ hôi lạnh thấm ướt lưng, rút ra thanh kim đao nạm ngọc, chỉ huy tàn binh cố gắng chiến đấu với địch. Nhưng càng đánh gã càng sợ hãi, đối phương được huấn luyện nghiêm ngặt, hung hãn tàn bạo, phối hợp như bầy sói, tuyệt đối không phải là đám thô phi tầm thường.

Một người đàn ông che mặt tiến đến, sức mạnh cực lớn, thế đao hung tợn. Đạt Già bị đánh phải lảo đảo thoái lui, hổ khẩu rung bần bật không nắm nổi thanh đao, khi bị đối phương quật ngã đè xuống thì thuộc hạ của gã đã chết gần hết, chẳng một ai thoát được.

Đạt Già vừa sợ vừa giận, gân cổ gào to, “Các ngươi là ai? Ta là Vương tử Thổ Phồn, dám động đến ta, hoàng đế Trung Nguyên sẽ không tha cho các ngươi!”

Người đàn ông nắm lấy tóc gã, kéo khăn che mặt xuống, “Mở mắt ra mà nhìn, ta là ai?!”

Đạt Già lập tức nhận ra, kinh hãi không hiểu, “Vì sao? Chỉ vì cướp con đàn bà Nam Khúc của ngươi?”

Lục Cửu lang cười lạnh, rút ra một con dao díp sát cổ hắn, “Trận chiến ở Độc Sơn Hải, Vương tử còn nhớ con dao này không?”

Đạt Già bị lưỡi dao cửa nhẹ lên cổ, cơn đau nhói kéo ký ức ủa về, gã không khỏi kinh hoàng lẫn hoảng sợ, “Là mi! Hoá ra là mi!”

Ánh mắt của Lục Cửu lang lúc này hết lang sói, sát khí lan tràn, “Người nói thử xem, ta vì ai mà tới?”

Không đợi câu trả lời, lưỡi dao sắc lạnh bỗng cửa một phát, máu nóng phun ra như cuồng phong.

Ngày hôm sau, Li Sơn bắt đầu cuộc đi săn mùa thu, tiếng tù và vang lên, cờ xí bay phấp phới, hàng nghìn thị vệ dón đuôi con mồi để Thiên tử cùng vương công đại thần săn bắn.

Thẩm Minh là văn thần, không thành thạo cưỡi ngựa bắn cung nên chỉ xem đây như buổi dạo chơi ở ngoại ô, cũng đoán rằng Lục Cửu lang ắt sẽ trở nghệ phô trương. Nào ngờ kết quả nằm ngoài dự liệu, mãi đến xế chiều khi kiểm kê con mồi săn thì người này mới xuất hiện, ném xuống vài con gà rừng, mắt chẳng buồn mở, lời chẳng buồn thưa, trông có vẻ mệt mỏi kiệt sức.

Thật ra ngay cả mấy con mồi đó cũng là do thuộc hạ của Lục Cửu lang săn hộ, còn hắn vẫn luôn nằm ngủ trong rừng, chứ ai mà chạy mấy trăm dặm trong một đêm, tới hôm sau còn bò dậy nổi thì thực sự không phải là người.

Cuộc đi săn kéo dài mấy ngày, đến khi ngựa giá hồi kinh, thời tiết đã bắt đầu se lạnh, bầu trời quang đãng, thỉnh thoảng lại có từng đàn nhạn lớn bay về phương Nam.

Lục Cửu lang quay về phủ, dừng chân bên vách tường một hồi rồi trèo qua Hàn phủ, nhưng tiểu lâu đã trống không.

Người hầu đưa cho hắn một phong thư không dán kín, trên giấy chỉ viết một dòng ngắn gọn:

“Đã chẳng chung đường, cuối cùng vẫn phải biệt ly. Cách xa ngàn dặm, xin hãy bảo trọng.”

Chương 100: Biên thủy lạnh lẽo

Tháng chín ở Trường An vẫn còn khí thu trong trẻo, vậy mà thành Thiên Đức ở vùng biên cương đã như mùa đông khắc nghiệt.

Gió buốt cuốn theo tiếng rít gào, mang theo cái lạnh thấu xương bao trùm đất trời, gió mạnh đến mức người ta phải co rút cổ, hân không thể giấu kín đầu và mặt vào trong áo lông.

Trên phố bóng người thưa thớt, cửa tiệm im ắng, chỉ có Tây Đường Các vẫn ngựa xe tấp nập. Lương Dung khoác áo lông cáo dừng chân trước cửa, nhìn hai hàng đèn lồng đỏ treo cao chấp chới trong gió như đang lên cơn điên, ông ta bật cười không rõ nguyên do.

Sau lưng vang lên tiếng vó ngựa, Ngụy Hoảng giờ đã thăng lên chức Ngự hậu, nhảy xuống ngựa, dậm chân cho ấm, thở ra một làn khói trắng, “Lương đại nhân đến sớm vậy.”

Lương Dung trầm giọng đáp, “Hôm nay là ngày chúc mừng Đồng đại nhân, không thể đến muộn được.”

Ngụy Hoảng đùa bâng quơ, “Đồng đại nhân kẹt ở thành Thiên Đức hơn mười năm, giờ có lệnh điều chuyển, chắc hẳn đang mừng lắm.”

Lương Dung cất bước vào trong, lời lẽ kín đáo, “Bao năm qua Đồng đại nhân không tiến không lùi, thực chẳng dễ gì. Nay nguyện vọng được thỏa mãn, ông ấy được giải thoát, mọi người cũng nhẹ nhõm theo.”

Ngụy Hoảng cười khẽ, ngầm hiểu ý.

Nhiều năm trước Hà Tây đã trở lại dưới quyền kiểm soát của vương triều, Chu Nguyên Đình lập được công lớn được điều về làm Đô đốc Sâm Châu, Lương Dung thăng chức làm Trưởng sử; còn Đồng Thiệu do bị gián điệp uy hiếp cản trở cuộc đàm phán, phải nhờ Đại Hoàng tử che chở mới tránh bị giáng chức. Nào ngờ chỉ sau hai năm, bà dì từng là nhũ mẫu của Hoàng tử qua đời, cắt đứt đường tiến thân của Đồng Thiệu, từ đấy trở đi không còn hy vọng thăng tiến, chức vị Phòng ngự sứ vẫn để trống đến tận bây giờ.

Đồng Thiệu ôm hận trong lòng, tính khí càng trở nên nóng nảy, mấy hôm trước khi quân đội siết chặt việc buôn bán vũ khí, ông ta bị Lương Dung kìm kẹp, không thể thực hiện các giao dịch mờ ám nên quay sang điều tra những chuyện không đâu, vậy mà triều đình lại hạ lệnh thuyên chuyển khiến ông ta vui mừng khôn xiết.

Trong noãn phòng ở Tây Đường Các đã có không ít đồng liêu đang bàn tán xôn xao, thấy Lương Dung bước vào, mọi người vội vã xúm tới.

Đỗ Hoè thân thiện hỏi, “Lương đại nhân có biết vị tân Phó sứ là ai không? Chùng nào sẽ đến?”

Các quan đều tỏ ra quan tâm, nhưng vẫn thư từ triều đình không nhắc về chuyện này.

Lương Dung trả lời, “Danh tính vẫn chưa rõ, chỉ biết là từ Trường An phái tới.”

Từ ngoài có tiếng chế giễu kỳ quặc vọng vào, “Ồ! Là quan ở kinh đô, chẳng hay đã phạm lỗi gì mà bị đày đến biên thành ăn cát, các vị phải tiếp đón thật chu đáo đây.”

Trong phòng lập tức im bật, Đồng Thiệu bước vào, nét mặt rạng rỡ và cũng rất vênh váo.

Lương Dung bình tĩnh chúc mừng, “Chúc mừng Đồng đại nhân được điều đến Tương Châu nhậm chức, năm nay kịp về Sơn Nam ăn Tết rồi.”

Tuy chỉ là chức vị điều ngang nhưng ở Tương Châu vẫn tốt hơn nhiều so với thành Thiên Đức khắc nghiệt, Đồng Thiệu vui sướng vô cùng, ra vẻ nói, “Cũng là do ý chỉ bên trên, lệnh vừa ban xuống, trong phủ phải vội vàng thu xếp chuyển nhà, đúng là khiến người ta đau đầu.”

Trong phủ Phó sứ có đến mười mấy tiểu thiếp, những năm qua tích lũy không biết bao nhiêu tài sản, riêng việc dọn dẹp thôi đã rất lao tâm khổ tứ.

Đỗ Hoè khéo léo nịnh bợ, “Đồng đại nhân cứ thư thả mà dọn, tân Phó sứ chưa đến, thời hạn điều chuyển cũng thoáng, sắp xếp ổn

thỏa rồi hăng khởi hành cũng chưa muộn.”

Đồng Thiệu chỉ muốn mọc cánh bay ngay về Tương Châu, đâu thềm ở lại cái chốn này thêm ngày nào, liền hừ lạnh, “Tân Phó sứ nghe tin phải đến biên thành, chắc chắn sẽ trì hoãn đến khắc cuối cùng mới tới nhậm chức, Tương Châu có bao nhiêu công việc đang đợi, ta không thể chậm trễ.”

Chúng quan đều biết rõ tâm tư của Đồng Thiệu nhưng vẫn mỉm cười chúc mừng, không khí vô cùng hài hòa.

Sau một hồi cười nói vui vẻ, đến khi tan tiệc đã là nửa đêm, Lương Dung trở về phủ, không nghỉ ngơi mà rẽ vào thư phòng.

Một thương nhân được dẫn vào, thi lễ cúi chào rồi bẩm, “Đại nhân, có tin tức đặc biệt về vị Phó sứ mới tới.”

Cửa phòng đóng chặt, ánh nến hắt lên khung giấy dán cửa sổ, lập lòe trong bóng tối, một lúc lâu sau ngọn nến mới được dập tắt.

Ngày Đồng Thiệu rời thành, một đoàn xe rồng rắn vô cùng hoành tráng. Dù đã bán bảy tám tiểu thiếp và nhiều gia nhân, ông ta vẫn phải chất đồ đạc hơn chục cỗ xe lớn, cùng với đội hộ vệ dài dằng dặc, trông chẳng khác nào một thân vương đi tuần.

Dân trong thành xôn xao xúm lại xem, có người còn nhổ nước bọt, ném đá. Đồng Thiệu giận tím mặt, toan lệnh cho hộ vệ bắt bó

điều dân nhưng lại sợ lỗ giờ lành, cuối cùng chỉ chửi mắng vài câu cho qua.

Ngay khi bánh xe vừa ra khỏi cổng thành, trong thành liền vang lên tiếng pháo nổ giòn giã, nhà nhà hân hoan, âm thanh ùng ùng liên tiếp như đang tiễn ôn thần rời đi.

Lão Hình nhận dây pháo từ tay vợ, châm lửa rồi ném ra ngoài cửa, “Cuối cùng con chó đốm cũng đi rồi, cái thằng khó hầu hạ nhất đời. Mau bung rượu thịt ra đây, tôi muốn uống một bữa cho thỏa.”

Hồ nương tử bung đồ nhậu đã hâm nóng từ bếp lên, ngồi xuống bên cạnh uống cùng ông.

Năm xưa khi người Phồn gây loạn lúc hai quân đàm phán, Hồ nương tử được lão Hình cứu mạng, từ đó nhận ra mình cần có một người đàn ông để nương tựa. Sau khi dò la về lão Hình, bà ta chăm chỉ mang cơm cho ông, còn khâu áo vá chần, chăm sóc từng li từng tí. Lão Hình sống độc thân nhiều năm, nào kháng cự nổi ân cần ấy, một lui hai tới cuối cùng cũng thành vợ chồng.

Căn nhà của Hồ nương tử từng là nơi Hàn tiểu tướng quân ở, cho nên giá tăng cao ngất ngưỡng, bà ta nhân cơ hội bán đứt nó đi, cộng với tiền dành dụm của lão Hình mua được một căn nhà mới, chuyển ra khỏi con hẻm cũ phía Tây thành, nhưng cái tật nói nhiều vẫn chẳng bỏ, suốt ngày khoe khoang với hàng xóm, kể câu chuyện cũ đến phát nhàm.

Lão Hình nhấp một ngụm rượu, “Nghe bảo nhiều nhà giàu đã chuẩn bị quà biếu, chỉ mong tân Phó sứ đừng gây khó dễ, chứ không lại cạo đất thêm chục năm.”

Hồ nương tử quan tâm chuyện khác, “Gần đây trong Các có mua người nữa không? Đại nương tử Từ gia muốn mua thêm thiếp, trả bạc hậu hĩnh lắm.”

Mỗi lần Tây Đường Các thu mua người mới đều sẽ bán bớt người cũ, dù là người bị loại nhưng bọn họ vẫn có hương sắc, sang tay bán lại cũng kiếm được một khoản lời không nhỏ. Hồ nương tử thấy con trai đã lớn nên tính kiếm vợ cho con, cảm thấy tiền bạc ngày càng eo hẹp, càng ra sức tính toán.

Lão Hình lắc đầu, “Đã bảo với bà rồi, những chuyện này giờ Trần gia nắm cả, không còn làm ăn được nữa.”

Hồ nương tử từng bị bọn tay chân của nhà họ Trần đánh đập thô bạo, nỗi sợ hãi ám ảnh suốt bao năm, bà tức giận nói, “Đúng là thứ trời đánh! Họ Trần kiếm được biết bao nhiêu tiền bạc mà không thềm chia cho người ta dù chỉ một giọt mỡ.”

Lão Hình thở dài bất lực, “Trần Bán Phường đâu xem trọng mấy thứ đó, thuộc hạ muốn làm giàu, từ đứa bung trà trong sòng bạc đến bây giờ cũng có thể nghênh ngang bước đi. Chúng ta không chọc nổi hần, chờ hần vắt óc tìm cách liềm chân tân Phó sứ, chắc chắn sẽ càng ngang ngược nữa.”

Lời ấy quả không sai, lúc này Trần Bán Phường cũng đang cân nhắc điều đó, ôm lấy mỹ nhân mà chẳng thể ngủ yên.

Những năm qua đội thương buôn của Phùng công liên tục qua lại, việc ra vào thành đều do gã lo liệu, như thể nắm trong tay khối mỡ béo bở, húp được không ít mỡ, kiếm được đất đai rộng rãi, nhà cửa phát tài, dã tâm cũng ngày càng lớn. Gã lăn qua lộn lại suốt cả đêm, hí hửng tính toán một khi kết giao được với quý nhân mới tới, như thế Bán Phường chẳng phải sẽ thành Bán Thành sao? Biết đâu gã còn có thể trở thành một Phùng công khác.

Mọi người đều háo hức mong chờ, tìm mọi cách thăm dò sở thích của vị tân Phó sứ, không ngờ rằng khi Đồng Thiệu vừa rời đi chưa bao lâu, phủ Phó sứ còn chưa kịp quét tước dọn dẹp thì vị quý nhân ấy đã đột ngột đến.

Tân Phó sứ hành trang gọn nhẹ, không có xe ngựa phủ lộng mà chỉ dẫn theo hơn mười khinh kỵ binh, một thân một mình đến nhậm chức.

Lương Dung nhận được tin báo thì rất ngạc nhiên, lập tức dẫn theo các quan ra đón, vừa tới cổng thành, bọn họ đã nghe thấy tiếng kêu la thảm thiết.

Kiểm lại ở cổng thành bị một đại hán đánh đến mức lăn lộn trên đất, khóc lóc van xin, các binh sĩ trong thành nằm dài trên đất giả chết, không ai dám động đây.

Kiểm lại vốn là công việc béo bở, thường ngày hay hếch mặt vênh váo trước dân chúng và thương nhân, ai đi qua cũng phải nộp chút tiền, nào dè lần này hấn đụng nhâm người khiến dân chúng vô cùng hả hê, người dân tụ tập đông nghịt, miệng cười nói châm chọc.

Một người đàn ông ngồi sau bàn kiểm tra, đôi chân dài gác lên bàn, một quyển sổ che trên mặt, trông có vẻ đang ngủ, điệu bộ có tình thị uy phủ đầu, rõ ràng không phải người dễ đối phó.

Lương Dung không vội can thiệp, giữ vững phong thái tiến lên cúi chào, “Trưởng sử thành Thiên Đức Lương Dung kính chào Phó sứ đại nhân.”

Người đàn ông như chẳng nghe thấy, không đáp lời, kẻ đánh vẫn ra tay không ngừng, tiếng la hét thảm thiết vang lên không dứt. Dân chúng thì cười nói rôm rả còn các quan lại đứng chết lặng tại chỗ.

Lương Dung nhấn giọng, vẫn giữ lễ độ, “Chúng ti chức không kịp đến đón, mong Lục Phó sứ không trách.”

Cuối cùng người đàn ông cũng cử động, hấn giơ tay lấy quyển sổ ra khỏi mặt, không ngờ lại trễ đến thế, gương mặt tuần tú sắc nét, khí thế ngạo mạn, “Lương đại nhân không cần khách sáo, do ta đến mà không báo trước.”

Phó sứ là chức vụ có quyền lực gần với chủ thành nhất, nhưng người đảm nhận chức vụ này lại trễ đến mức khiến mọi người kinh ngạc, dân chúng bắt đầu xì xào bàn tán.

Thấy đôi phương cuối cùng cũng lên tiếng, Lương Dung thầm thở phào, không đề cập đến cảnh hỗn loạn đang diễn ra, ông nói, “Mời Lục đại nhân dời bước vào thành, chúng tôi đã chuẩn bị tiệc đón tiếp rồi.”

Đỗ Hoè đứng trong các quan bất giác cảm thấy vị Lục đại nhân ấy sao trông quen quen, nhưng vất óc vẫn không nhớ ra đã gặp ở đâu, chỉ biết ôm một bụng thắc mắc.

Lục Phó sứ vẫn ngồi lù lù một chỗ, “Ta vừa vào thành đã bị Kiểm lại cưỡng ép đòi tiền, có thể tưởng tượng ngày thường lũ sâu mọt này hoành hành thế nào, Lương đại nhân, ông nghĩ sao?”

Nhóm Kiểm lại ấy vốn do Đồng Thiệu sắp xếp, mặc sức vơ vét trong nhiều năm, tính tình ngạo mạn, Lương Dung vốn chờ dịp để trị tội, lập tức đáp, “Tất nhiên phải xử lý nghiêm khắc.”

Lục Phó sứ gật đầu, trong sự ngỡ ngược lộ ra vẻ lạnh lùng, “Nghe rõ rồi chứ? Xử nghiêm!”

Hắn gằn giọng thốt ra hai chữ cuối, làm tất cả mọi người chợt im bật.

Toán lính đi theo Lục Phó sứ đồng thanh tuốt gươm, chỉ chốc lát sau, máu tươi phun ra cùng với tiếng la dữ dội, đám Kiểm lại đã bị giết ngay tại chỗ.

Trước cổng thành máu chảy lênh láng, thi thể ngổn ngang, chúng quan run rẩy, không một ai dám hé răng.

Lương Dung cũng không ngờ đôi phương vừa tới đã ra tay tàn nhẫn như vậy, sắc mặt khê biến.

Trần Bán Phường nhận được tin, vội vàng cưỡi ngựa chạy đến. Gã hỏi hỏ chen qua đám đông, mong tìm được cơ hội nịnh bợ, nhưng vừa đến đã bắt gặp cảnh tàn sát hãi hùng, đứng chết trân tại chỗ.

Lục Phó sứ thông thả hạ chân xuống bàn, đứng dậy, thân hình cao lớn trông vô cùng uy nghiêm. Trước mặt mọi người, hắn thông thả mỉm cười, “Tính ta nóng, xử lý việc gì cũng nhanh, mong các vị chớ trách.”

Chúng quan chỉ biết lúng túng gật đầu, Lương Dung gắng giữ bình tĩnh, “Là do chúng tôi quản lý không nghiêm, thật đáng hổ thẹn.”

Ánh mắt Lục Phó sứ lần lượt lướt qua từng gương mặt của các quan, thấy người nào người nấy đều lạnh gáy, hắn mới chậm rãi nói, “Không sao, ta vốn sinh ra ở thành Thiên Đức, lần này coi như trở về quê cũ, còn quen biết một vài vị đại nhân nữa.”

Mọi người ngạc nhiên, cố gắng nhớ lại để tìm chút giao tình, song chẳng tài nào nhớ nổi đôi phương là ai.

Lục Phó sứ nở nụ cười thâm thúy, “Ví dụ như Đỗ đại nhân đây, đã lâu không gặp, vẫn khỏe chứ?”

Đỗ Hoè sững sờ, cố rặn ra nụ cười đáp lại, “Được Lục đại nhân nhớ đến, thật là vinh hạnh ba đời của ti chúc.”

Các quan khác ghen tị nhìn sang.

Lục Phó sứ cười nhẹ, đôi mắt hẹp sắc bén cuốn hút rất đổi phong lưu, “Năm xưa khi Hà Tây hội đàm, ta từng ở nhờ phủ của Đỗ đại nhân ít hôm, được ngài chăm sóc vô cùng chu đáo, có còn nhớ Lục Cửu lang ta không?”

Chúng quan càng thêm hoang mang, cái tên Lục Cửu lang không hề xa lạ, mấy năm gần đây nó thường được nhắc đến trong các bản báo cáo quân sự, mọi người đều biết hắn là nhân vật nổi bật đang phát lên trong quân đội, luôn gây ra nhiều tranh cãi lớn, nhưng không ngờ hắn lại là người dân thành Thiên Đức, hơn nữa còn liên quan đến cuộc đàm phán Hà Tây năm nào.

Chợt Đỗ Hoè như bị sét đánh ngang tai, cuối cùng hắn cũng đã nhớ ra, hoảng hốt đến mức tròng mắt xém rơi rớt, cổ họng phát ra tiếng khò khè.

Bất chợt trong đám đông phát ra tiếng ồn ào, Trần Bán Phường trợn ngược hai mắt, toàn thân run rẩy rồi đổ sập xuống bất tỉnh.

Chương 101: Tiệc cao đường

Trần Kiều mặt mũi sung tím quỳ trước cửa phủ Phó sứ, trong lòng vẫn hoang mang khó tin, thiếu niên năm xưa từng lừa đảo kiếm sống ở thanh lâu nay lại trở thành khâm mệnh đại quan của triều đình?

Trần Bán Phường hoành hành trong thành nhiều năm, tân Phó sứ vừa đến thì gã lập tức bị tống vào ngục, gia sản bị tịch thu sạch sẽ, cả nhà bị đuổi ra đường, lang thang ngoài phố, mẹ già nhà họ Trần vừa khóc vừa gào, lăn lộn mắng nhiếc khiến hàng xóm cười trật cả quai hàm.

Trần Kiều đã lấy chồng, nhưng chồng thị lại là thủ hạ của Trần Bán Phường, bị thị ta đâm đá, sai bảo như nô bộc. Vậy mà từ khi nhà họ Trần thất thế, hăn lập tức trở mặt, đánh thị ta một trận thê thảm rồi đuổi ra khỏi nhà, xuống tay tàn nhẫn hơn cả kẻ thù. Bây giờ nhà họ Trần chen chúc trong một căn nhà hoang rách nát, bị đói rét đầy đọa, bị hàng xóm phỉ nhổ. Trần Bán Phường ở trong ngục không rõ sống chết, Trần Kiều cùng đường, đành nuốt nhục đến trước cửa phủ Phó sứ quỳ cầu xin.

Chuyện xưa của Lục Cửu lang đã lan truyền khắp thành, như một vở kịch ly kỳ khiến người ta không thể không kéo đến xem trò vui. Người dân chen chúc chật kín lối đi, âm ỉ cười nói, chỉ chờ quý nhân quyền cao chức trọng ra đối đáp.

Trần Kiều quỳ càng lâu, đám đông càng xúm lại nhiều hơn, thế nhưng phủ Phó sứ vẫn im lìm không động tĩnh.

Đúng lúc mọi người bắt đầu chán ngán vì quý nhân sắt đá, bụng réo ùng ục toan về nhà ăn cơm thì cánh cửa lớn của phủ Phó sứ bất ngờ mở ra, đám đông lập tức im lặng.

Lục Cửu lang vóc người cao lớn, phong thái đường hoàng, khoác áo choàng đen mềm mại, dáng vẻ uy nghiêm không khác gì thiên lang, đứng trên bậc thềm nhìn xuống.

Trần Kiều thân hình béo mập, mặt mũi sưng phù, mặc trên mình bộ đồ rách rưới, run rẩy ngẩng đầu lên, đoạn sừng sốt, môi dày run run gọi, “Cửu lang...”

Đám đông lập tức xôn xao, tướng mạo hai người cách biệt một trời một vực, là đàn ông chắc chắn chẳng ai muốn nhận lại mối tình cũ này.

Lục Cửu lang vẫn không thể hiện cảm xúc nhưng cũng không quát mắng.

Trần Kiều càng nhìn càng đau lòng, nước mắt nước mũi chảy ra, rung rung bật khóc, “... Cửu lang... Cửu lang của ta... là do ca ca ta không tốt... thật đáng giận...”

Trần Kiều hạ mình là vì có ý định dùng tình cũ để lay động hắn, nhưng vừa giáp mặt đã quên khuấy tất cả, quay sang cảm hận anh trai năm xưa bị lòng tham làm mờ mắt, chỉ biết đánh giết, bằng

không người đàn ông tuần tú phi phàm này đã trở thành chồng của thị rồi! Nghĩ đến đây, thị càng thêm xót xa, quỳ xuống đất khóc lóc nức nở.

Lục Cửu lang để thị ta khóc một hồi mới ra hiệu cho tùy tùng đỡ dậy, chậm rãi mở lời, “Sao trán nàng lại bị thương thế này, ai đánh nàng?”

Trần Kiều càng thêm tủi thân, nói năng lộn xộn, “... Là chồng ta, tên sát nhân ấy... Chàng tha cho ca ca ta đi! Ta sẽ đền tội cho chàng...”

Chồng của Trần Kiều đang đứng trong đám đông, mặt mày tái mét. Gã thấy nhà họ Trần sụp đổ, sợ vạ lây nên mới đánh đuổi vợ trước mặt mọi người, nào ngờ vị đại nhân này lại quan tâm thị ta đến vậy.

Lục Cửu lang dịu dàng nói, “Nàng biết đấy, Trần Bán Phường tội ác chồng chất, làm không ít chuyện táng tận lương tâm, có bị lăng trì mười lần cũng không oan.”

Trần Kiều khóc không ra hơi, lê đôi gối đau nhức lại gần, nắm lấy vạt áo choàng của hắn, “Cầu xin chàng! Dù sao đó cũng là anh trai nhà ta... xin chàng nể tình ta từng đối tốt với chàng... Tiện tì hại chàng năm xưa, ta đã trối đến đây rồi!”

Trần Kiều cuống cuống kéo lấy chiếc túi bên cạnh, bên trong là một cô gái bị trối tay chân, chẳng phải ai khác ngoài Tú Hương.

Nàng ta bị trói chặt đến nổi mặt mày tím tái, tóc tai rũ rượi, toàn thân run rẩy không ngừng, tuyệt vọng yếu ớt.

Lục Cửu lang nhìn với vẻ bất đắc dĩ, thở dài, “Anh trai nàng vào ngục là vì tội ác quá nhiều, nàng trói nàng ta đến làm gì? Chuyện cũ đã qua, ta đâu còn chấp nhặt những điều đó nữa.”

Người dân đang chờ xem quý nhân nổi giận trừng trị kẻ xấu, không khỏi bất ngờ trước phản ứng của chàng, bắt đầu tán thưởng không ngớt.

Sự điềm đạm khoan dung của hắn đã khích lệ Trần Kiều, thị càng ra sức khóc lóc, trán đập xuống đất sung vù.

Lục Cửu lang vẫn không thấy phiền, nhẹ nhàng nói, “Thôi được, dù sao cũng là người quen cũ, ta cũng không nỡ, nàng cứ trở về chờ đi.”

Trần Kiều mừng rơn, vội lau nước mắt nước mũi định tạ ơn, nhưng Lục Cửu lang đã quay người vào phủ, đóng cánh cửa son son lại.

Đám đông thấy trò vui đã đủ, cũng không còn chế nhạo Trần Kiều nữa, ai nấy vừa cười vừa bàn tán, lục tục ra về.

Sau cánh cửa lớn, Lục Cửu lang cởi chiếc áo choàng đen, tiện tay ném đi.

Thạch Đầu đứng cạnh đón lấy, chợt nghe Lục Cửu lang nói, “Bản rồi, vút đi.”

Thạch Đầu nghệt mặt, chiếc áo choàng này mới mặc có vài lần, da lông hàng thượng phẩm, sao tự dung lại đòi vút?

Hắn lật qua lật lại vẫn không thấy bản ở đâu nhưng cũng chẳng dám hỏi thêm, tiu nghỉu đem đi.

Ngoài việc giết người lúc vào thành để lập uy và tịch thu tài sản của nhà họ Trần, suốt nửa tháng qua Lục Cửu lang không có động tĩnh gì, ai gửi quà biếu cũng nhận, khách khí với đồng liêu, không hề hung hãn như lời đồn khiến các quan viên luôn cảnh giác cũng dần thờ phào.

Đặc biệt là hắn thực sự đã thả Trần Bán Phường, tuy đánh gã đến da thịt nát bươm, tứ chi què quặt, nhưng ít nhất vẫn giữ được chút hơi tàn, để Trần Kiều đưa về căn nhà rách. Qua sự việc ấy mọi người lại càng yên tâm, thù hận sâu đậm như vậy mà cũng có thể bỏ qua, Lục Phó sứ quả là người độ lượng.

Hồ nương tử nghe bà con kể chuyện thâm thù của nhà họ Trần, về tới nhà liền thuật lại cho lão Hình, từ việc nhà họ Trần cầu thầy lang bị từ chối thế nào, đến Trần Kiều phải hạ mình ra đường ăn xin ra sao, bị người qua đường khinh bỉ, nếu không phải Lục Phó sứ tốt bụng ban cho ít bạc thì khéo cả nhà bọn họ đã chết đói rồi.

Lão Hình hứng thú lắng nghe, tặc lưỡi nói, “Trần Bán Phưởng làm đủ chuyện ác, rơi vào cảnh hôm nay cũng đáng lắm. Lục đại nhân xuất thân hàn vi, từng chịu bao nhiêu khinh bỉ, vậy mà không để bụng, quả là người rộng lượng.”

Hồ nương tử không khỏi suy nghĩ, “Hắn từng ở trong nhà tôi với tiểu Hàn đại nhân và Xích Hoàng tướng quân, nếu có dịp xun xoe mấy câu, có khi nào tôi cũng được thưởng không?”

Lão Hình vẫn còn tỉnh táo, chưa bị đồng tiền làm mờ mắt, bực mình đáp, “Lúc đó hắn giả làm đàn bà, sao chịu để người nhắc lại chuyện cũ? Bà coi chừng không được thưởng mà còn bị đánh đòn, trở thành trò cười cho cả thành.”

Hồ nương tử ngẫm lại cũng thấy đúng, đành từ bỏ ý định, “Nghe nói tới nay hắn sẽ đến trong Các, không biết là vị đại nhân nào thiết đãi đây? Ông nhớ phải ân cần đấy.”

Lão Hình tự biết chủ trương, trả lời, “Là Phùng công ở Linh Châu, đoàn thương buôn của ông ấy bị chặn, cho người biếu quà nhưng Lục đại nhân không nhận, xem ra năm xưa từng có xích mích. Phùng công nhờ quan lớn đứng ra nói giúp, Lục đại nhân có vẻ đã nhân nhượng, nên lần này ông ấy đích thân vào thành mời tiệc, tuyệt đối không để xảy ra sơ suất.”

Hồ nương tử ngạc nhiên, “Nghe bảo Phùng công có giao tình với Tiết độ sứ Sóc Phương, vậy mà Lục đại nhân cũng không nể mặt sao?”

Lão Hình nắm rõ nội tình, giải thích, “Quan mới nhậm chức phải lập uy, đoàn thương buôn của Phùng công đi qua thành Thiên Đức, nếu không làm khó thì sao người ta chịu biếu quà? Có câu “quan đương nhiệm cũng chẳng bằng người nắm thực quyền”, Tiết độ sứ Sóc Phương dù địa vị cao nhưng ở tít tận Linh Vũ, sao nhúng tay được vào chuyện lật vật này?”

Hồ nương tử hả hê, “Bảo sao hay nói thương nhân không đấu với quan lại, Phùng công dù giàu tới mấy cũng phải nhún nhường cầu hòa.”

Lão Hình cười nhạt, “Chờ xem, sau buổi tiệc tối nay, quan thương lại sẽ hòa hợp như cũ, không ai bỏ lỡ cơ hội kiếm chác đâu.”

Đã hơn mười năm nhưng Tây Đường Các vẫn y hệt thuở nào, lầu uyển san sát, mái cao chạm trổ, không khác biệt mấy so với trong ký ức của Thạch Đầu.

Ngày trước hắn chỉ là một kẻ lưu manh đầu đường xó chợ, coi nơi này như chốn tiên cảnh, đến cả cửa lớn cũng chẳng dám lại gần, vậy mà bây giờ đã có thể dàng hoàng tiến vào, hắn nhận ra bàn ghế đã cũ, cảnh vật giả tạo, đồ đạc trang trí tầm thường, thua xa sự phồn hoa rực rỡ của Sa Châu, lại càng chẳng thể sánh với vẻ vàng son ở Trường An.

Người ta nói đời người như một giấc mộng, nhưng ngay cả trong mơ, Thạch Đầu cũng không ngờ có ngày mình được tiếp đãi

như thượng khách, ngồi chung mâm với các quan lại quyền quý trong thành.

Buổi tiệc tối nay được tổ chức vô cùng hoành tráng, Phùng công mời toàn bộ quan chức trong thành, nhưng người xuất hiện không phải là Bùi Hựu Tĩnh mà là một người đàn ông có dung mạo tương tự, thân hình phốp pháp, cười nói đón khách, bót đi mấy phần nho nhã và nhiều hơn sự khôn khéo của giới thương nhân.

Tuy là lần đầu giáp mặt nhưng Lục Cửu lang biết ngay đây mới là người thực sự nắm quyền kinh doanh của nhà họ Bùi, Bùi Tam gia Bùi Hưng Trị.

Bùi Hưng Trị biết Lục Cửu lang có hiềm khích với nhà họ Bùi, nhưng thành Thiên Đức là con đường quan trọng để vào Trung Nguyên, không thể vì thế mà cắt đứt giao thương.

Ông ta khiêm nhường nói, “Danh tiếng của Lục đại nhân vang xa, vua dân đều biết, năm xưa Phùng mỗ không nhận ra anh hùng, đã đắc tội nhiều chỗ, thực sự xấu hổ.”

Lục Cửu lang cười nhạt, vuốt ve chén rượu không đáp lời.

Bùi Hưng Trị khéo léo, dĩ nhiên sẽ không bỏ cuộc vì bị đối phương phớt lờ, ông ta nói tiếp, “Bây giờ nếu nói đại nhân độ lượng, mong bỏ qua chuyện cũ thì thật trơ trẽn, Phùng mỗ chỉ mong tương lai dài lâu, đại nhân cho chúng tôi cơ hội để bù đắp.”

Tuy ông ta ít khi đến thành Thiên Đức nhưng chưa từng gián đoạn lo lót quan viên, lập tức có nhiều người hưởng ứng.

Ngụy Hoằng cười ha hả đùa, “Nói thật, có người nào trên bàn tiệc hôm nay mà chẳng mờ mắt, nhìn anh kiệt lại lầm tưởng người thường? Ai cũng đáng bị phạt hết, Lục đại nhân đến dự yến tiệc là đã nể mặt lắm rồi, mọi người uống vài chén bồi tội đi.”

Bùi Hưng Trị lập tức uống cạn chén, bầu không khí dịu đi, mọi người cười nói rót rượu, thay nhau tự uống phạt.

Lục Cửu lang im lặng không nói, chỉ như đang xem kịch. Những người xung quanh thấy không ổn, tiếng cười cũng thưa dần.

Lúc này Lương Dung lên tiếng, “Lục đại nhân mới đến nhậm chức, nếu có điều gì không hài lòng xin cứ nói ra, tuyệt đối đừng để trong lòng, trong chính sự hay việc thường ngày nếu có điều không thỏa, chúng tôi nguyện vì ngài san sẻ.”

Lục Cửu lang cũng không khách sáo, từ tốn bảo, “Lương đại nhân nói đúng, quả thực ta đang có vài điều bất mãn.”

Hắn nói thẳng, mọi người lại thở phào nhẹ nhõm, tốt xấu gì nói ra cũng đỡ hơn là dò dẫm đoán ý.

Lục Cửu lang ra hiệu, binh lính bên ngoài khiêng vào hai chiếc rương nặng trĩu, sắc mặt Bùi Hưng Trị thoáng thay đổi.

Binh lính mở nắp rương, ánh bảo vật lập tức loé lên, vàng bạc châu báu chất đầy bên trong làm người xem thở gấp, từng tiếng hít hà vang lên khắp sảnh.

Lục Cửu lang đứng dậy, thân hình cao lớn che khuất ánh đèn sau bình phong, khiến căn phòng tối lại, “Mấy hôm trước Phùng công đem những thứ này đến phủ Phó sứ, ngang nhiên hỏi lộ quan lớn, các vị nghĩ sao về việc này?”

Cả sảnh lặng ngắt như tờ, mặt mày ai nấy đều không vui.

Bùi Hưng Trị biết sự việc chẳng lành, lập tức cúi đầu, “Là tôi hành sự sai lầm, mong Lục đại nhân lượng thứ.”

Lục Cửu lang không chú ý tới ông ta, ngạo mạn nhìn khắp sảnh, “Các vị chắc hẳn rất thắc mắc, vì sao Thánh thượng lại phái ta đến đây đúng không.”

Bầu không khí trở nên gượng gạo, mọi người im phăng phắc, không một ai dám đáp lời.

Lục Cửu lang đột nhiên đập mạnh chén rượu xuống, mảnh sứ vỡ tung toé khiến mọi người biến sắc, “Vì thành Thiên Đức quá tệ hại! Quan không ra quan, quân không ra quân, Thánh thượng phái ta đến để chinh đốn!”

Thạch Đầu ngồi bên bàn đã cơm rượu no say, quệt miệng một cái, cầm lấy thanh đao đứng bật dậy.

Chương 102: Thế thượng phong

Thành trì hùng mạnh ở vùng Hà Tây không chỉ có Sa Châu mà còn có Cam Châu, nơi ở của gia tộc Bùi thị.

Phía Nam của Cam Châu tựa lưng vào dãy núi Kỳ Liên cao ngất, ở giữa là bình nguyên rộng lớn với những dòng sông uốn lượn chảy qua, thảo nguyên xanh tươi có ngựa hoang chạy nhảy tung vó, đầm lầy là chốn chim nước chao liệng, phong cảnh ngày xuân đầu hạ chẳng khác nào vùng Giang Nam trữ tình, nơi đây có đất đai màu mỡ hiếm thấy ở vùng biên ải, thích hợp để canh tác, từ đó nuôi dưỡng được đội quân tinh nhuệ và thiện chiến - Nhuệ Kim quân.

Là nhân vật quan trọng nhất trên đất Cam Châu, gia chủ họ Bùi Bùi Hựu Tĩnh đã lâu không xuất hiện.

Cách thành Cam Châu hơn trăm dặm, dưới chân núi tuyết trắng xóa có một ngôi chùa phong cảnh hữu tình. Trên vách núi cheo leo tạc ra những hang động sâu hẹp, nối liền nhau bởi những con đường chênh vênh. Các tầng nhân thành kính trong chùa ngồi thiền, nghiên cứu kinh thư, sống ẩn dật khổ tu.

Gió trời thổi vi vu, hương trầm đưa thoang thoảng, một lão tăng đang giảng kinh cho những người lắng nghe trong động, bỗng ngoài cửa động có tiếng ồn ào.

Một người đàn ông lực lưỡng không màng sự ngăn cản của các tăng nhân, xông thẳng vào quát lớn, “Ngũ đệ, chuyện của Bùi gia đệ cứ thế mặc kệ hay sao!”

Lão tăng bị cắt ngang cũng không nổi giận, chấp tay hành lễ với người vừa đến rồi đứng dậy lánh sang động khác, để người nghe ở lại một mình.

Bùi Hựu Tĩnh bận áo vải trắng, hai bên tóc mai đã điểm bạc, tay cầm chuỗi Phật ngọc ngồi ngay ngắn trên bồ đoàn, thần sắc tĩnh tại, “Đại ca, mọi việc trong tộc đều do Tứ ca quyết định, hà tất đến tận đây làm phiền ta.”

Người đến chính là huynh trưởng Bùi An Dân, nếu không phải tình thế cấp bách thì ông ta cũng chẳng muốn đến. Dần lại cơn bực tức, ông ta trầm giọng nói, “Tam đệ ở thành Thiên Đức đã bị Lục Cửu lang giam vào đại lao rồi!”

Bàn tay đang lần chuỗi hạt của Bùi Hựu Tĩnh bỗng khựng lại, ánh mắt trở nên sắc bén.

Bùi An Dân kể lại đầu đuôi câu chuyện, cảm giận nói, “Thằng chó đó ban đầu giả vờ tử tế, đồng ý hòa giải, nhưng khi Tam đệ vừa đến liền bắt giam người, còn tịch thu sạch sẽ trong ngoài phủ đệ, toàn bộ gia quyến đều bị giam giữ, trọng binh canh phòng nghiêm ngặt, đòi Hàn Thất tướng quân phải đích thân đến thương lượng!”

Bùi Hựu Tĩnh nhíu mày, “Còn Ngụy Hoảng đâu? Những năm qua hẳn nhận biết bao nhiêu bạc, lẽ nào ngồi yên?”

Bùi An Dân tức tối đáp, “Ngụy Hoàng không dám ra mặt, nói họ Lục vừa độc ác vừa nham hiểm, là một con chó điên, gần đây một loạt quan viên đều bị nó tịch biên. Các cơ sở của chúng ta trong thành không còn lại bao nhiêu, muốn cướp ngục cũng không nổi, chỉ sợ nó hạ độc thủ với Tam đệ.”

Bùi Hựu Tĩnh đã lâu không can dự vào việc nhà, ông đọc qua sổ tin tức mà Đại ca mang đến, đặc biệt xem kỹ những diễn biến ở Trường An. Một lúc lâu sau, ông ta cười khẩy, hai má hiện lên nếp nhăn sâu, “Nó không điên, nó bắt Tam ca một là vì hận cũ, hai là vì nó vẫn còn nhòm ngó con bé Hàn gia, nó muốn chúng ta đưa người đến cho nó. Đã có ý định như vậy, chắc chắn sẽ không nặng tay, tạm thời Tam ca không nguy hiểm đến tính mạng.”

Bùi An Dân tạm yên tâm, nhưng lại dấy lên nghi ngờ, “Có khi nào là Hàn gia mưu đồ hợp tác, ép chúng ta phải cúi đầu trước họ?”

Từ khi Bùi Hựu Tĩnh lui về ở ẩn, trên danh nghĩa Cam Châu vẫn thuộc quyền quản lý của Tiết độ sứ Hà Tây nhưng thực tế đã đoạn tuyệt liên hệ, gần như tự trị.

Bùi Hựu Tĩnh liếc nhìn huynh trưởng, “Hàn gia không dùng thủ đoạn này. Hơn nữa Thất a đầu đang nắm quyền chỉ huy Xích Hỏa quân, không dễ gì rời khỏi Sa Châu, tiểu Hàn đại nhân cũng không cho phép, chính vì thế nên Lục Cửu lang mới bày ra kế hiểm này. Mối hận giữa nó và Bùi gia quá sâu, nhẽ ra Tam ca không nên tới.”

Bùi An Dân cũng hiểu mình đã mắc mưu, cảm hận nói, “Cái tên khốn đó vừa đến thành Thiên Đức đã chặn đoàn thương buôn của

chúng ta vào Trung Nguyên, tương lai chắc chắn sẽ gặp phiền phức. Tam đệ chỉ muốn hòa giải, liệu có thể nhờ Tiết độ sứ Sóc Phương ra mặt, đưa người về được không?”

Bùi Hựu Tĩnh dập tắt suy nghĩ đó của ông ta, “Lục Cửu lang chưa đạt được mục đích, tất sẽ không nể mặt ai. Hơn nữa ta có nắm được nhược điểm gì của nó? Giam giữ một phú thương không phải là đại tội, không thể viết sớ tố cáo, đành mời Hàn gia ra mặt vậy.”

Bùi An Dân vẫn không cam tâm, muốn nói lại thôi.

Bùi Hựu Tĩnh hiểu rõ suy nghĩ của huynh trưởng, nhẹ nhàng nói, “Ta biết các huynh cảm thấy Hàn gia hiện tại không bằng trước, không muốn cúi đầu trước bọn họ, nhưng sự việc đã đến nước này, không tránh được đâu.”

Bùi An Dân đành nói thẳng, “Ngũ đệ, từ sau khi Nhị đệ và Hành Ngạn qua đời, đệ không còn xử lý công việc, nhưng chuyện của gia tộc đệ không thể bỏ mặc.”

Bùi Hựu Tĩnh lặng nhìn khói hương mờ ảo, vàng trán nhuốm màu u ám của muôn vàn lo âu.

Bùi An Dân thở dài nói, “Hành Ngạn khi còn sống rất kính trọng đệ, nếu nó có linh thiêng, chắc chắn không muốn thấy đệ trở nên sa sút thế này.”

Bùi Hựu Tĩnh im lặng hồi lâu, “Nhưng ta không phải là một người cha tốt, ta quá nghiêm khắc với nó. Trong trận chiến hai năm

trước, ta đã bảo nó phải hành động như một nam nhi, đừng để Bùi gia mất mặt, thế là nó thực sự không rút lui.”

Trận chiến năm ấy nhà họ Hàn không thể đến ứng cứu kịp thời, Nhuệ Kim quân phải gian nan độc chiến, thương vong nặng nề, Bùi Hành Ngạn lại gặp phải Địch Ngân, đâu địch nổi dũng sĩ số một của quân Phồn? Công chúa Cao Xương đau buồn tột độ, chẳng bao lâu cũng theo con trai về nơi chín suối, Bùi Hựu Tĩnh ngày thường luôn trách mắng con trai không nên thân, nhưng sau khi trải qua bi kịch mất anh, mất con rồi lại mất vợ, ông đau khổ hồi hận vạn phần, nảy sinh ý định từ bỏ thế sự.

Bùi An Dân cũng hiểu tình hình khó khăn, nhưng vẫn phải nói ra, “Người chết cũng đã chết, người còn sống phải nhìn về phía trước. Tứ đệ lần này thật sự bất lực, đệ ấy không qua lại với nhà họ Hàn, không mở lời được, chỉ có thể nhờ đệ ra mặt, dù sao cũng phải đưa Tam đệ về.”

Bùi Hựu Tĩnh im lặng một lúc, “Tứ ca một lòng muốn ngang hàng ngang vế với Hàn gia, người trong gia tộc cũng không cam chịu phục tùng, hoàn toàn không chừa lại đường lui, giờ lại muốn ta hạ mình cầu xin, có ích gì?”

Người họ Bùi đều tự cao tự đại, Bùi An Dân cũng không muốn cúi đầu, nhưng thật sự chẳng còn cách nào khác, “Các huynh đệ đều biết tình hình khó xử, nhưng Tam đệ quản lý tiền bạc, không có đệ ấy chắc chắn sẽ xảy ra đại họa. Tứ đệ cũng hiểu nỗi mất mặt của đệ sau cái chết của Hành Ngạn, đề nghị để đệ nhận Tử Viêm làm con thừa tự, lựa hậu bối trong quân chỉ có nó là nổi trội, được Nhị đệ đích

thân dạy dỗ, để có người kế thừa gia nghiệp, cũng nên vực dậy tinh thần, giúp gia tộc vượt qua khủng hoảng, suy cho cùng cũng một thể vinh nhục.”

Bên ngoài động đá vang lên tiếng chuông lanh canh, Bùi Hựu Tĩnh im lặng hồi lâu, đoạn thở dài.

Thiên Đức quân đã an nhàn quá lâu, suy kiệt từ năm này qua năm khác, các quan viên trong thành gần như tin rằng tình trạng đó sẽ kéo dài mãi mãi, dẫu đổi Phó sứ thì cũng chỉ là việc cho có.

Chỉ tới khi Lục Cửu lang bắt Phùng công, như một tiếng sấm rạch ngang bầu trời, toàn bộ Thiên Đức quân từ trên xuống dưới ngã liềm xiềng.

Lục Cửu lang không khác nào bàn tay sắt, lạnh lùng nhô bật những gốc cây mục, kéo theo vô số rễ mục béo phì. Chỉ trong vài ngày ngắn ngủi, nhà lao trong thành chật kín người, tiếng chửi rủa vang lên không ngớt, thậm chí phải đuổi bắt những tên trộm vặt để lấy chỗ trống.

Lục Cửu lang ra tay tàn nhẫn, thuộc hạ lẫn thân vệ cũng không kém, trăm người dữ như hổ sói, nhận lệnh giết là giết, tịch biên thành thạo đến mức nhuần nhuyễn, quan viên trong thành ai ai cũng khiếp đảm.

Trong thành gà bay chó sủa, gió tanh mưa máu, đại doanh ngoài thành cũng không thoát khỏi kiếp nạn.

Thiên Đức quân chia thành nội doanh và ngoại doanh, nội doanh có năm nghìn quân trú trong thành, mấy vạn binh sĩ còn lại đóng tại đại doanh ngoài thành. Hàng rào của doanh trại đồ nát, quân kỷ lơ lửng, đến nỗi khi Lục Cửu lang dẫn người tiến vào mà binh sĩ chẳng thèm chào hỏi một câu.

Ngụy Hoằng nghe tin liền vội vàng chạy tới, lòng thấp thỏm không yên, không rõ đối phương có ý đồ gì.

Khi ông ta xông vào doanh trại, thấy Lục Cửu lang mặt không biểu cảm dựa bàn ngói nghiêng, bên cạnh là một chồng sổ tên binh sĩ, toàn bộ quân lính trong doanh lỏng lẻo xếp hàng, các thân vệ bắt từng viên Hiệu úy điểm danh.

Ngụy Hoằng sầm mặt, dưới chân khựng lại một thoáng rồi bước nhanh tới trước, “Dám hỏi Lục đại nhân, ngài có ý gì đây!”

Lục Cửu lang liếc mắt qua, giọng điệu bình thản, “Binh lực Thiên Đức quân trong sổ sách là bao nhiêu, quân số thực tế là bao nhiêu, Ngụy đại nhân có rõ không?”

Ngụy Hoằng bị ánh mắt của hắn làm cho sống lưng lạnh toát, kìm nén cơn giận đáp, “Binh lực trong sổ sách là năm vạn, thì sao?”

Lục Cửu lang không khách sáo, “Hiện trong doanh xếp hàng chỉ có khoảng hai vạn, cộng với năm nghìn người trong thành, số còn

lại đâu, Ngụy đại nhân ăn hết rồi à?”

Ngụy Hoằng biết không thể chối cãi, máu nóng dâng lên, buột miệng chửi, “Nhiều năm qua vẫn thế! Cái chốn biên thùy này bị triều đình bỏ bê, bị nợ quân lương lâu dài, nghèo nàn khốn đốn, không báo thêm quân số giả thì làm sao sống nổi!”

Thân vệ của Lục Cửu lang thấy ông ta nổi giận liền đồng loạt tiến lên một bước, Ngụy Hoằng lớn tiếng quát, thuộc hạ của ông ta cũng xông tới.

Ngụy Hoằng trừng mắt rút đao ra, nghiêng răng nói, “Tên họ Lục kia, ngươi muốn làm cao thì ta nhin, nhưng nếu định lấy cớ này để gây chuyện thì ông đây cóc sợ, cùng lắm là đánh cả hai cùng chết!”

Lục Cửu lang chỉ chờ khoảnh khắc này, đột ngột lao vọt tới, Ngụy Hoằng không ngờ hần nói đánh là đánh, đao chưa kịp chém xuống đã bị đánh bay, mắt thấy năm đám như gió lốc ập tới, Ngụy Hoằng giơ tay đỡ, ai dè chỉ là hư chiêu, dưới gối bị đá mạnh một phát, thân hình loạng choạng, lập tức bị Lục Cửu lang khóa chặt trên đất.

Ngụy Hoằng bị khống chế, binh lính của ông ta đều ngo ngác nhìn nhau, không biết nên làm gì cho phải.

Lục Cửu lang khiêu khích hỏi, “Ngụy đại nhân, vì cớ gì những năm qua ngài cứ ngồi yên ở thành Thiên Đức ăn cát?”

Ngụy Hoằng chết lặng, lửa giận bốc lên, bất chấp tất cả quát mắng, “Mẹ kiếp người thì biết gì! Cái chốn quái quỷ này bao nhiêu năm không có chiến tranh, ngoài việc ngày ngày chịu khổ, lấy đâu ra quân công để thăng tiến, người có tư cách gì chế giễu? Nếu giỏi sao không ở lại Trường An mà vênh váo?”

Lục Cửu lang cười lạnh, “Ngài nói sai rồi, nếu ta không đến thì làm sao Ngụy đại nhân có được quân công?”

Ngụy Hoằng không hiểu, tưởng hắn đang giấu cợt mình, nhưng Lục Cửu lang lại ghé sát nói nhỏ mấy câu.

Mọi người chỉ thấy hai mắt Ngụy Hoằng mỗi lúc một mở lớn, cuối cùng ngây ra.

Dường như ông ta đã quên đi cơn giận vừa rồi, nét mặt trở nên kỳ lạ, đột nhiên hỏi, “Người có cách nhưng bạc lấy đâu ra, triều đình chắc chắn sẽ không chu cấp.”

Lục Cửu lang buông tay, kéo ông ta đứng dậy, cười lớn, “Ngụy đại nhân chưa nghĩ thông rồi, có binh có quyền, còn sợ gì thiếu tiền?”

Chương 103: Lửa thiêu mình

Trời đất quanh hiu vắng bóng thú hoang, gió bắc cuốn theo những hạt tuyết điên cuồng nhảy múa, phủ một màu bạc trắng lên thảo nguyên mênh mông, là thời điểm buốt giá nhất ở vùng Tây Bắc.

Đến bóng dáng một đoàn thương buôn cũng chẳng thấy đâu, thế mà vẫn có toán quân băng qua bão tuyết, tiến về thành Thiên Đức xa xôi.

Gió bắc thốc mạnh khiến lông mi Hàn Minh Tranh kết thành sương giá, dù nàng đã khoác áo lông nhưng vẫn không ngăn nổi cơn rét. Mặt nàng lạnh buốt còn trong lồng ngực lại bùng bùng lửa giận, không hề ngờ rằng Lục Cửu lang bị điều tới thành Thiên Đức, lại còn dùng thủ đoạn vô sỉ và bất chấp như vậy để ép nàng ra mặt, cơn phần nộ càng lúc càng dâng cao, chỉ hận không thể đánh gãy xương hấn.

Đoàn người giẫm tuyết mà đến, nhưng Lục Cửu lang không xuất hiện, chỉ cử Lương Dung và Ngụy Hoàng ra đón tiếp, còn cho phép một nghìn khinh kỵ binh hộ tống vào thành. Dân chúng hay tin Xích Hoàng tướng quân trong truyền thuyết đã tới thì vô cùng náo nhiệt, không quản giá rét đổ xô ra xem, thậm chí tường lũy bên đường cũng bị chen sập, rầm rộ chẳng kém ngày Hàn Nhung Thu đến năm xưa.

Cũng như cha mình ngày ấy, Hàn Minh Tranh được sắp xếp nghỉ ngơi tại Phòng phủ, nàng yêu cầu gặp Lục Cửu lang nhưng lại

được thông báo Lục phó sứ đang bận rộn công vụ, sẽ đón tiếp tại tiệc tối.

Sau khi viên quan đón tiếp rời đi, một người đàn ông được người hầu dẫn vào, chính là Bùi Tam gia Bùi Hưng Trị.

Hàn Minh Tranh chưa kịp gặp Lục Cửu lang thì người đã được thả, nàng không khỏi ngạc nhiên, nhìn ông ta hỏi, “Tam gia vẫn khoẻ chứ?”

Bùi Hưng Trị ngai ngừng, sắc diện và trang phục vẫn như mọi hôm, chẳng có vẻ tiều tụy sau nhiều ngày bị giam, “Đa tạ Hàn Thất tướng quân đã quan tâm, dù bị giam trong ngục nhưng vẫn được đối đãi tử tế, không phải chịu khổ chịu cực.”

Một thanh niên tráng kiện tiến lên hành lễ, “Bá phụ vất vả rồi, phụ thân và hai thúc bá đều rất lo lắng, mong bá phụ sớm ngày trở về.”

Bùi Hưng Trị cười khỏ, “Tử Viêm cũng đến đây à, là bá phụ nhất thời sơ suất làm cả nhà phải lo lắng.”

Bùi Tử Viêm là con trai của Tứ gia Bùi Quang Du, từ nhỏ đã theo Nhị bá vào đại doanh Nhuệ Kim, xuất sắc hơn Bùi Hành Ngạn gấp bội, chuyến này hẳn dẫn theo ba trăm người đi cùng, dù trong lòng rất bức song không tiện nói nhiều trước mặt người nhà họ Hàn, chỉ đáp, “Người của chúng ta đã tới doanh trại nội thành, lát nữa sẽ hộ tống bá phụ đến đó, tuyệt đối không thể để tên họ Lục kia gây khó dễ thêm nữa.”

Bùi Hưng Trị già dặn trải đời hơn, lập tức từ chối, “Không cần, có Hàn Thất tướng quân ở đây, nơi này là an toàn nhất.”

Bùi Tử Viêm không tán thành, Hàn Minh Tranh cũng biết hai nhà đã rạn nứt nên chỉ hỏi han vài câu rồi để hai người rời đi nói chuyện riêng.

Chuyện đã được giải quyết phân nửa, Hàn Minh Tranh cũng thở phào, trời Đông giá rét lại thêm hành trình xa xôi khiến nàng rất mệt, nay có địa long sưởi ấm, chẳng mấy chốc nàng đã thấy buồn ngủ. Thị nữ ân cần đem nước ấm đến, nàng rửa sạch bụi bặm, ngã lưng xuống giường ngủ một giấc, đến khi trời tối mới dậy dự tiệc.

Những con đường quanh phủ Phó sứ được phong tỏa hòng tránh người lạ gây rối, đèn lồng treo sáng rực, thảm đỏ trải dài, còn có Ngụy Hoảng đích thân tiếp đón, có thể nói là vô cùng long trọng.

Trong sảnh yến tiệc quan lớn tụ hội, không khí vui vẻ, địa long ấm áp thoải mái, các quan viên đều mặc áo mỏng, tranh nhau tới bắt chuyện với nàng.

Hàn Minh Tranh cũng đã dần quen với những buổi tiệc kiêu này, có thể ung dung đối đáp.

Một viên quan bị đồng liêu trêu đùa đẩy tới trước, xấu hổ nói không nên lời, tay chân lúng túng chẳng biết để đâu.

Hàn Minh Tranh nhận ra ông ta, mỉm cười chào, “Đỗ đại nhân.”

Chuyện phong lưu của Đỗ Hoè năm xưa đã trở thành trò cười khắp thành, khiến ông ta hằng đêm hối hận đến rụng tóc, trán hói đi ba phần, lần này không tránh được, cười gượng nói, “Năm đó mắt kém không nhìn ra Hàn Thất tướng quân, đã mạo phạm nhiều.”

Người này tuy háo sắc nhưng không quá ngang ngược, lại vô tình giúp đỡ được không ít việc, Hàn Minh Tranh nhớ lại chuyện cũ, bật cười, “Rõ ràng Đỗ đại nhân rất quan tâm Lục đại nhân cơ mà, còn tận tình săn sóc, sao nay lại nói thế?”

Mọi người cười phá lên, Đỗ Hoè càng lúng túng tợn, chỉ biết cười xòa.

Tiếng cười vang khắp sảnh mà ghế chủ tọa vẫn trống, mãi chưa thấy Lục Cửu lang xuất hiện, Hàn Minh Tranh đang định hỏi thì bên ngoài vọng đến tiếng xướng danh.

Bóng dáng hình rồng quen thuộc bước đi oai phong lẫm liệt, thông thả cởi áo khoác rồi hiên ngang tiến vào chỗ ngồi.

Trong đại sảnh tiếng nhạc du dương, mỹ nhân uyển chuyển nhảy múa, nhưng bầu không khí lại rất đổi gượng gạo.

Lục Cửu lang vừa đến, đôi bên chỉ chào hỏi theo thân phận phép tắc, có lẽ do dư âm của mấy vụ khám nhà nên các quan m cũng không dám lấy chuyện cũ ra đùa cợt, chỉ nói vài lời khách sáo trên quan trường.

Lục Cửu lang ngồi ở ghế chủ tọa, từ tốn uống rượu. Hắn mặc áo lụa đen tuyền, đai vàng thắt ngang hông, vạt áo rộng thùng thình, rất có vẻ kiêu ngạo ung dung, nhưng bờ vai rộng đó, lồng ngực mạnh mẽ đó được lớp áo ôm sát da thịt, dưới ánh đèn phản chiếu tạc nên những đường nét tuyệt mỹ, từng cử chỉ đều toát ra sức hút nam tính mãnh liệt khiến người ta không khỏi bồi hồi.

Hàn Minh Tranh liếc qua vài lần rồi vội dời mắt, dù đối phương không nói gì, nàng vẫn cảm nhận được ánh mắt sắc bén từ trên cao rơi xuống người như lửa thiêu đốt, làm nàng không khỏi toát mồ hôi, đứng ngồi đều chẳng yên.

Hàn Minh Tranh vừa đối đáp với các quan vừa đợi tiệc tan, nào ngờ Lục Cửu lang chỉ ngồi một lúc đã cáo mệt, rời khỏi bữa tiệc.

Nàng đối phó thêm chốc lát rồi tìm cơ rời đi, giao lại việc xã giao cho Bùi Tử Viêm, vừa ra khỏi sảnh liền có người hầu dẫn đường vào sâu trong phủ.

Mới đặt chân lên bậc thềm, Lục Cửu lang đã bước ra kéo mạnh nàng vào trong, trở tay đóng cửa, nửa như thân mật nửa như trách móc, “Sao đến chậm thế?”

Hàn Minh Tranh toan đẩy hắn ra nhưng hắn đã nhanh chóng cởi áo lụa, áp người tới, bao điều muốn hỏi bị hắn làm cho rối trí, bất thành lình một bàn tay luồn vào áo, nàng không kịp được hít mạnh một hơi.

Hàn Minh Tranh không kháng cự nổi trước thủ đoạn của hắn, đến khi xong việc mới cảm thấy xấu hổ, bực tức nói, “Không phải không chịu gặp ta sao, còn bày vẽ trò này làm gì.”

Lục Cửu lang vẫn chưa thoả mãn, vui vẻ vuốt ve, “Gặp nàng rồi ta lại không nhìn nổi, nhưng đường xa mệt mỏi, cũng phải để nàng nghỉ ngơi đã chứ.”

Hàn Minh Tranh tức giận véo tai hắn, “Chỉ vì chuyện này mà bắt ta tới đây, Lục Cửu lang ngươi điên rồi hả!”

Lục Cửu lang để mặc nàng véo, lấy ra một món đồ từ dưới gối, nửa đùa nửa thật nói, “Chỉ vì kết giao mà anh trai nàng để nàng qua lại với con trai của Thẩm Tề tướng, vậy tại sao ta không thể dùng cách thức tương tự để gặp nàng?”

Hàn Minh Tranh càng nghe càng tức, chợt cảm thấy có thứ gì đó lạnh lẽo chạm vào trán, lấy xuống mới hay đó là một chuỗi vòng hồng ngọc xa hoa, khảm vàng óng ánh, từng viên hồng ngọc trong suốt lấp lánh, viên chính giữa to lớn vô cùng, đỏ rực như lửa cháy, cực kỳ hiếm có.

Hàn Minh Tranh càng nhìn càng thấy quen, bất chợt nhận ra, “Sao viên ngọc này lại giống với viên ngọc trên kim đao của Đạt Già vậy?”

Quả nhiên nàng rất hợp với bảo thạch rực rỡ, đẹp đến mức khiến người ta sững sờ, chẳng thể rời mắt, Lục Cửu lang mãn nguyện

nhếch mép, “Đồ không có nguồn gốc sao xứng để tặng nàng, ta đã nói sẽ làm cho nàng một tấm da thật tốt còn gì.”

Hàn Minh Tranh rùng mình kinh hãi, “Người đã giết hấn? Hai nước giao chiến không giết sứ giả, người không sợ triều đình hỏi tội sao?”

Lục Cửu lang liếm vành tai nàng, thản nhiên đáp, “Từ Li Sơn đuổi đến Kinh Xuyên, một đêm phi ngựa hơn sáu trăm dặm, thần không biết quý không hay, mọi dấu vết đều được xử lý sạch sẽ, có điều tra cũng không lần đến trên đầu ta. Hấn đã xúc phạm nàng, ta quyết không để hấn sống trở về.”

Một cuộc rượt đuổi đường dài như vậy, dù có là người khỏe mạnh đến đâu cũng sẽ mệt mà chết. Hàn Minh Tranh không khỏi rung động, thở dài đầy phức tạp, “Vì người tùy hứng làm càn như thế mới bị đẩy ra biên ải, Đạt Già đã chết, Dịch Ngân chắc chắn sẽ không dễ yên.”

Lục Cửu lang khẽ hừ một tiếng, “Thế lại càng hay, ta còn lo hấn là kẻ yếu đuối nhất gan đây. Không phải nàng vẫn muốn lấy lại Lương Châu sao, ta đánh chiếm cho nàng nhé?”

Hàn Minh Tranh nhận thấy có điều không ổn, “Người muốn khơi mào chiến tranh? Đây không phải chuyện có thể đem ra đùa.”

Cuối cùng Lục Cửu lang cũng nói vào chính sự, “Giờ Hà Tây chỉ còn Lương Châu chưa lấy lại, tuyến đường quan trọng này đã bị ngăn cản nhiều năm, đó cũng là khúc mắc lớn trong lòng Bệ hạ, nếu

Hàn gia đã dâng biểu hứa thu hồi thì sớm muộn cũng phải xuất binh, sao không nhân dịp này đánh chiếm?”

Hàn Minh Tranh khẽ nhú mày, “Nhưng bây giờ chưa phải là lúc, Sách vừa được sắc phong, cục diện chưa ổn định, không phải thời điểm nên động binh. Vả lại Dịch Ngân thủ Lương Châu vững như chuông đồng, muốn chiếm lấy đâu phải chuyện dễ, càng cần phải cẩn trọng hơn.”

Lục Cửu lang cười, “Lần này không chỉ mỗi quân đội Hà Tây chiến đấu mà còn có thêm Thiên Đức quân.”

Hàn Minh Tranh bỗng nghi ngờ, nét mặt trở nên lạnh lẽo, “Thiên Đức quân bệ rạc, ra trận làm được gì?”

Lục Cửu lang nói một cách chắc nịch, “Thiên Đức quân dù tệ đến đâu, nhưng nếu rơi vào tay ta, trong vòng vài tháng có thể luyện thành một đội quân tinh nhuệ.”

Hàn Minh Tranh im lặng một lúc, lạnh nhạt nói, “Chẳng qua ngươi không cam lòng bị đày đến nơi này, muốn lấy chiến công để trở về Trường An, ta không thể dùng mạng sống của quân đội Hà Tây làm bàn đạp cho ngươi.”

Lục Cửu lang nửa phàn nàn nửa nghiêm túc, “Đó là ý của Bệ hạ, nàng chỉ lo đề phòng ta toan tính, chẳng lẽ không nghĩ đến việc nếu thành công, triều đình, Hà Tây và thành Thiên Đức đều có lợi? Hơn nữa, cục diện bất ổn ở Hà Tây bây giờ đều do Bùi gia không chịu tuân lệnh, Hàn gia có sách lược gì? Chỉ khi thu phục Lương Châu mới

có thể kết hợp lại lần nữa, Bùi Hựu Tĩnh muốn báo thù cho con, chắc hẳn sẽ đồng ý để Nhuệ Kim quân xuất trận.”

Hàn Minh Tranh im lặng hồi lâu rồi hỏi, “Nếu Bệ hạ thực sự muốn đánh Lương Châu thì sao ta chưa thấy chỉ dụ?”

Lục Cửu lang biết nàng đã bị thuyết phục, cúi đầu cẩn nhẹ lên cổ nàng, “Người dân nổi dậy khắp các nơi, quốc khố trống rỗng, cũng chẳng có lương thảo. Mỗi khi nhắc đến động binh quân thần đều phản đối, nên Bệ hạ mới lấy cớ điều ta đến đây, sau Tết sẽ có mật chỉ gửi cho Hà Tây.”

Liên quan đến triều chính, chắc hẳn không dám bịa chuyện, Hàn Minh Tranh nửa tin nửa ngờ, vẫn cảm thấy khó chịu, đẩy đầu hẳn ra, “Nếu sau Tết đã có chỉ dụ, vậy tại sao người còn dùng thủ đoạn này bắt ta phải đội mưa đội tuyết đến đây?”

Lục Cửu lang bật cười, giọng trầm thấp, “Ta nào muốn nàng phải vất vả, nhưng sợ đến lúc đó lại quá muộn, Hàn gia chắc hẳn sẽ có sắp xếp, mà khi nàng đã kết hôn thì sẽ không gần gũi với ta nữa.”

Hàn Minh Tranh chột khựng lại, không nói nên lời.

Chuyện ở Trường An đã được Hàn Chiêu Văn gửi thư về nhà, Hàn Bình Sách tức giận vô cùng, chọn vài thanh niên tướng lĩnh ngày ngày kè kè bên cạnh nàng, chỉ đợi sau Tết chọn ra một người thành thân. Hàn Minh Tranh biết Lục Cửu lang mất sắc, sợ gây rắc rối nên mới không dẫn theo người, thế mà vẫn bị hắn đoán được.

Lục Cửu lang ôm nàng, tha thiết khuyên nhủ, “Đừng lấy chồng, ít nhất là trong thời gian ta ở thành Thiên Đức, đừng đồng ý.”

Hàn Minh Tranh không tỏ rõ ý, né người tránh, “Người nghĩ nhiều quá rồi, bản thân hưởng lạc ở Tây Đường Các còn muốn quản ta lấy chồng hay không, có liên quan gì đến người?”

Lục Cửu lang làm sao chịu buông tha, ôm chặt nàng, “Từ lúc ở Trường An ta chưa chạm vào ai cả, khó khăn lắm mới dụ được nàng đến đây, chúng ta thế này vui vẻ biết bao, sao phải ép mình đi lấy người khác? Bây giờ nàng là người quan trọng trong Hàn gia, chỉ cần nàng cương quyết không đồng ý, không ai có thể ép nàng lấy chồng. Ta không có người phụ nữ khác, nàng cũng đừng cần ai khác cả, dùng chung thủy đổi lấy chung thủy có được không?”

Hàn Minh Tranh bật cười, xì một tiếng, “Truy lạc như người mà còn nói đến chung thủy? Ta không cần. Sa Châu và thành Thiên Đức cách nhau ngàn dặm, mỗi người có trách nhiệm riêng, gần như chẳng thể gặp nhau, giữ ta bên cạnh được ích lợi gì, dù sao đi nữa ta cũng phải lấy chồng.”

Lục Cửu lang vẫn không buông tha, giọng nài nỉ, “Dù chỉ một năm thôi ta nhất định sẽ làm được, hay là nàng còn không bằng ta?”

Hắn làm bộ tủi thân, đôi mắt hẹp ánh lên sự dụ dỗ, không màng thân phận mà như chú chó cọ cọ vào lòng nàng, nói ra những lời chẳng biết xấu hổ.

Hàn Minh Tranh bị hấn quấn lấy không buông, nhìn chuỗi hồng ngọc lấp lánh, nghĩ đến sự gian khổ của cuộc truy đuổi trong đêm mà lòng mềm đi, túm lấy tóc hấn hậm hực nói, “Lục Cửu lang, ngươi lúc nào cũng vô lại như vậy!”

Lục Cửu lang bật cười, khuôn mặt anh tuấn vừa ranh mãnh vừa dịu dàng, lần nữa nhấn hông áp sát nàng.

Chương 104: Dừng vàng bạc dụ dỗ

Trường An trời âm áp gió trong lành, cảnh xuân tựa gấm, các danh sĩ trong thành đều dắt mỹ nhân lên Lạc Du Nguyên ngắm cảnh.

Lý Phù bị giam nửa năm, trở nên vô cùng thận trọng, khi được dỡ bỏ lệnh cấm cũng không tổ chức lễ mừng rình rang, chỉ lặng lẽ thưởng ngoạn cảnh xuân trong đình cùng vài cận thần, tình cờ gặp Thẩm Minh bèn sai người mời tới.

Lý Phù thái độ hòa nhã, cười hỏi, “Thẩm Xá nhân thực có nhã hứng, chẳng hay đã làm được bài thơ nào chưa?”

Thẩm Minh lịch sự đáp, “Hạ thần tham luyện cảnh xuân, chỉ ngắm cảnh vui chơi chứ chưa ngâm được bài thơ nào.”

Thẩm tể tướng không tỏ ý với bất cứ vị Hoàng tử nào, Thẩm Minh cũng giữ vững lập trường, cẩn trọng từng lời nói.

Lý Phù trò chuyện đôi câu rồi làm như vô tình hỏi, “Nghe nói đạo này ở thành Thiên Đức có không ít biến động, ngay cả Tiết độ sứ Sóc Phương cũng dâng tấu chương?”

Thẩm Minh mỉm cười đáp lại, “Quả thật gần đây tấu chương từ phương Bắc gửi về nhiều hơn trước.”

Lý Phù cười như không cười, “Nơi nào có mặt Thương Lang là nơi đó lâm vào cảnh khổ sở, các địa phương liên tiếp dâng tấu buộc

tội, sao triều đình có thể để một kẻ độc ác như thế tự tung tự tác, mặc sức hãm hại bách tính?”

Thảm Minh uyển chuyển nói, “Bệ hạ tự có suy tính, không phải việc chúng thần có thể hiểu được.”

Ai cũng biết Thiên Đức quân có tiếng lòng lẻo, đất Bắc xuất binh cũng không cần dùng tới đội quân này, triều đình rất ít khi để ý. Vậy mà Lục Cửu lang vừa tới, tầu chương liên tiếp được gửi về, không có nổi một chuyện tốt lành, thậm chí ngay cả Phó sứ tiền nhiệm Đồng Thiệu cũng gặp nạn, khi qua sông bị lật thuyền mất tích, nhưng chuyện này không thể đổ tội cho Lục Cửu lang được, bởi hai bên còn chưa từng gặp mặt.

Lý Phù không bận tâm đến những chuyện trên, chỉ để ý liệu Lục Cửu lang có hồi kinh hay không, tốt nhất là chết ở ngoài biên giới, y từ tốn nói, “Phụ hoàng nhân từ, Ngũ đế khoan dung, nhưng các tướng quân ở thành Thiên Đức xưa nay chính trực, trần thủ biên cương vốn chẳng dễ dàng, sao có thể để người như hấn làm nản lòng quân sĩ? Nghe bảo hấn còn mặt dày dăng tầu đòi phát lương, quốc khó thiếu thốn nhiều năm, nơi nào chẳng tự lo liệu? Ngự sử và bộ Binh rất phẫn nộ, chuẩn bị dăng só buộc tội, Thảm Xá nhân cũng nên khuyên ngăn, chẳng thể để phụ hoàng bị tiểu nhân lừa gạt, làm hại lòng dân.”

Thảm Minh tất hiểu Lý Phù có một tay trong việc thúc đẩy tầu só buộc tội, nhưng cũng không vạch trần, “Điện hạ nói chí phải.”

Dù Lục Cửu lang bị đày ra biên ải thì vẫn thuộc phe phái của Ngũ Hoàng tử, nếu vẫn to gan ngang ngược ắt sẽ liên đới đến Lý Duệ. Lý Phù chỉ đang chờ cơ hội kích động để buộc tội hoàng đế trọng dụng sai người, dùng gian thần làm thân tín. Nhưng y cũng hiểu nhà họ Thâm có lập trường riêng sẽ không lên tiếng nhiều, nên chỉ nói tới đó là dừng, chuyển sang đề tài khác.

Sở Phiên Phiên đánh trống hát ca, xoay mình múa lượn, nhận được sự tán thưởng của Lý Phù, sau bữa tiệc nàng ta cười duyên dáng, lúc khoác tay Thâm Minh càng quyến rũ hơn thường.

Thâm Minh nửa cười nửa không, khẽ véo mũi nàng, “Được Điện hạ khen thưởng nên mừng vậy đấy hả?”

Sở Phiên Phiên cũng biết bản thân được Hoàng tử chú ý là nhờ có Thâm phủ, ngoan ngoãn đáp, “Ban thưởng không bao nhiêu, may mà không làm mất thể diện của công tử.”

Nịnh nọt vốn là lẽ thường, Thâm Minh trêu chọc, “Điện hạ là người cao quý, động lòng một chút cũng chẳng sao.”

Sở Phiên Phiên không dám đắc tội ân nhân, hờn dỗi nói, “Được công tử sủng ái đã là phúc ba đời của thiếp, đâu dám mong cầu gì thêm, chỉ là thiếp có người tử muội được đưa vào phủ của Đại Hoàng tử, thấy điện hạ hiền hòa, thiếp mừng thay nàng ấy thôi.”

Thâm Minh cũng chỉ đùa một chút, cười xòa cho qua chuyện.

Sở Phiên Phiên lanh lợi, đôi đề tài, “Gã Lục Thương Lang hại chết Thanh Thanh đó đã bị Bệ hạ đày ra biên ải rồi à?”

Thẩm Minh hơi cau mày, “Trước đây đã nói với nàng rồi, cái chết của Thương nương tử còn có uẩn khúc khác, không phải chỉ do Lục tướng quân gây ra, huống hồ không phải hấn bị đày mà là tự xin đến thành Thiên Đức.”

Sở Phiên Phiên ngạc nhiên, “Người ta đều nói biên cương khô cực, xa xôi hoang dã, sao hấn lại làm vậy? Chẳng lẽ đắc tội Đại Hoàng tử nên mới phải tránh nạn?”

Thẩm Minh ngừng lại, không muốn nói thêm, “Đừng có đoán bừa.”

Sở Phiên Phiên nghĩ mình thông minh, nhõng nhẽo đáp, “Chẳng thế thì gì nữa, các quan ngoài biên ai nấy đều tìm mọi cách để được điều về kinh thành, hấn lại chủ động xin đi, lẽ nào muốn tự chuốc khổ?”

Lời nàng nói không hấn là sai, cả triều đình đều nghĩ như thế, duy chỉ có Thẩm Minh lại mang một suy nghĩ khác.

Chàng ngẩng đầu nhìn về phương xa, cứ như thông qua màn trời xanh biếc trông thấy được phong sương cát bụi nơi Tây Bắc.

Lục Cửu lang đã tâm bưng bưng, tuyệt đối không phải kẻ chăm chăm lẫn tránh, đâu bị ép phải đi xa, nhưng với sự che chở của Lý Duệ thì hấn có thể chọn bất cứ nơi nào, vậy mà lại muốn tới nơi

khô nhất, khó thăng tiến nhất như thành Thiên Đức, há có thể là vì lý do gì đây?

Tây Bắc có giai nhân, tuyệt thế một cõi trần.

Có lẽ con sói xảo quyệt và tàn độc ấy đã hạ quyết tâm, không màng tất cả mà đuổi theo nàng.

Xích Hoàng tướng quân vừa rời đi không bao lâu, Thiên Đức quân đã được phát lương.

Triều đình nợ bổng lộc liên miên nhiều năm, khiến Thiên Đức quân từ tướng lĩnh tới binh sĩ đều phải loay hoay tìm đường sống, không ngờ lần này Lục Cửu lang có thể thúc giục triều đình gửi lương bổng đến nơi, toàn quân từ trên xuống dưới mừng phát điên, những lời chửi bới tân Phó sứ trước đó nhanh chóng chuyển thành những tiếng khen ngợi vang dội.

Cùng lúc đó là sự kiện chiêu mộ binh lính, ngày dán bảng chiêu binh rầm rộ khắp thành, thu hút vô số người kéo đến xem.

Chiêu binh không có gì lạ, nhưng có người nào đã từng thấy cảnh giữa ban ngày ban mặt, từng rương vàng bạc chất đống ngay cạnh bảng cáo thị chiêu binh chưa? Dân chúng đua nhau xúm quanh, ai nấy đều thèm thuồng, tim đập thình thịch.

Lục Cửu lang ngạo nghễ đứng thẳng người, nắm lấy một vốc vàng sáng lóa rồi thả tay, tiếng vàng rơi rào rạo nghe nặng trĩu mà êm tai đến lạ.

Dưới ánh mặt trời, những tia sáng vàng kim từ tay hắn tỏa ra lấp lánh, chói đến nỗi khiến người nhìn hoa mắt, lời nói của hắn càng thêm phần căm dỡ, “Ba tháng huấn luyện thành công sẽ được phát trước một năm bổng lộc, quan viên nào dám tham ô không phát đủ, ta sẽ chém đầu ngay tại chỗ, các vị đại nhân ở đây đều có thể làm chứng.”

Lục Cửu lang tỏ vẻ thản nhiên, lời thốt ra tùy ý, nhưng từ sau lần khám nhà hắn đã nổi danh với bản tính tàn nhẫn, không ai dám nghi ngờ phân lượng nặng nhẹ trong câu nói của hắn. Mỗi một viên quan đều âm thầm sợ hãi, biết rằng lời đồn không hề sai – đây đúng là một con sói ác độc và tàn bạo.

Nhưng dân chúng lại có cái nhìn hoàn toàn khác. Việc Lục Phó sứ đến đã làm lung lay chốn quan trường tham nhũng mục nát từ trên xuống dưới, hắn không nề mặt bất cứ ai, từ đầu đường đến cuối hẻm đều bàn tán xôn xao, cảm giác sảng khoái muôn vàn. Lúc này nghe được lời hứa từ miệng hắn, lại bị vàng bạc làm mờ mắt, lòng ai cũng rạo rực xôn xang, chẳng phải chỉ là làm một tên lính quèn thôi sao? Thiên Đức quân lâu nay không ra trận nên không cần lo sẽ mất mạng, qua ba tháng là có thể lãnh tiền, quả thật quá hời.

Lục Cửu lang chậm rãi nói tiếp, “Nhà nào có người nhập ngũ sẽ được miễn thuế má và lao dịch.”

Dân chúng bàn tán xôn xao, sự hứng thú càng lúc càng tăng cao.

Lục Cửu lang bất ngờ nâng cao giọng, tiếng nói vang dội như kim thạch, át hẳn tiếng ồn ào xung quanh, “Lần này nhập ngũ, sau ba năm có thể xin rút quân, không bị ràng buộc gì hết!”

Đám đông lặng đi chốc lát rồi chợt nổ ầm như sóng lớn cuộn trào, chấn động vì không thể tin nổi.

Lão Hình dao động, quay đầu sang thì bắt gặp ánh mắt nóng rực của bà vợ, rõ ràng cả hai đều có chung một suy nghĩ.

Ông vốn xuất thân là quân úy, giờ đang độ tuổi sung mãn, thân thể cường tráng, kỹ năng sử dụng thương vẫn còn chắc, nếu phải đến tận sáu mươi tuổi mới được rút quân theo thông lệ, chắc chắn ông không muốn chịu khổ, nhưng nếu chỉ mất ba năm là có thể về nhà thì còn gì phải đắn đo?

Hồ nương tử tính toán rất nhanh, số bổng lộc ấy đủ để con trai lấy vợ, thậm chí còn có thể mua thêm vài mảnh ruộng nhỏ cho thuê, cộng thêm việc miễn thuế và lao dịch, thật sự là quá hời.

Mọi người đều đắn đo cân nhắc, khung cảnh náo nhiệt hẳn lên, đám thanh niên trai tráng tranh nhau đăng ký, sợ bị chậm chân hơn kẻ khác.

Lương Dung đứng ngoài nhìn Lục Cửu lang kích động lòng người, cảm thấy khó hiểu, “Hắn lấy đâu ra số vàng bạc ấy để phò

trương, chẳng lẽ không sợ triều đình điều tra?”

Ngụy Hoảng vừa ngưỡng mộ vừa ghen tị, “Ai mà biết được, hắn có bản lĩnh ép triều đình phát bổng lộc thì đúng là có năng lực, nếu hắn thực sự có thể lấy lại Lương Châu, Bệ hạ có nằm mơ cũng cười tỉnh, đến lúc ấy còn ai truy cứu nữa?”

Lương Dung nhìn ông ta thật sâu, “Ngụy đại nhân cũng xiêu lòng rồi.”

Ngụy Hoảng khoanh tay cười nhạt, “Hắn ở trên cao mà còn dám liêu như thế, vậy ta còn sợ cái gì?”

Lương Dung không đáp, song trong lòng vẫn còn nghi ngại.

Những rương vàng hòm bạc được trưng bày ba ngày liền, từ sáng đến tối lúc nào cũng đông nghịt người vây quanh, đến khi văn cáo chiêu binh được dỡ bỏ, đám lính khỏe mạnh mới khiêng rương hòm vào kho, niêm phong cẩn thận.

Đến đêm, Lương Dung dẫn theo vệ binh tới kho bạc, gỡ niêm phong mở rương ra, thấy trong đó đầy những thỏi vàng óng ánh.

Lương Dung nhìn chăm chú một hồi, ánh mắt khẽ động, đưa tay chạm vào một thỏi vàng.

Bỗng phía sau vang lên tiếng cười nhẹ, “Từ xưa tài bảo luôn có thể lay động nhân tâm, Lương đại nhân cũng không ngoại lệ. Chỉ

cần ra hiệu là Lục mỗ có thể hiểu ngay, hà tất phải lén lút hành động thế này.”

Lương Dung sững sốt, quay người lại thì thấy Lục Phó sứ đã đến từ bao giờ, cứ như thể hắn đã đoán trước tình huống này.

Lục Cửu lang cười nhạt, vung tay cho tất cả thuộc hạ lui xuống.

Trong kho giờ chỉ còn hai người, Lương Dung hỏi thẳng, “Lục đại nhân, rốt cuộc số vàng bạc này từ đâu ra?”

Lục Cửu lang bước tới gần, vẻ thờ ơ, “Chuyện nhỏ nhất này đâu đáng để Lương đại nhân bận tâm.”

Lương Dung nghiêm mặt, “Lục đại nhân mới làm quan vài năm, sao có thể vung tay xa xỉ như thế? Nếu đây là tài sản tham ô hoặc cướp đoạt mà có, Lương mỗ chẳng dám thất trách, phải lập tức tâu lên triều đình!”

Lục Cửu lang nhẹ nhàng nói, “Chiêu binh là đại sự của triều đình, ta làm việc công nhưng Lương đại nhân lại cố tình cản trở, rốt cuộc ngài có ý gì?”

Lương Dung nổi giận, nhặt lấy một thỏi vàng, “Ta từng thấy Đồng Phó sứ có một chiếc đĩa vàng rất quý, hoa văn trên đĩa giống y hệt thỏi vàng này, ngài giải thích thế nào? Chẳng lẽ Đồng Phó sứ tình cờ gặp Lục đại nhân trên đường, hào phóng tặng vàng cho ngài rồi sau đó gặp nạn?”

Đồng Phó sứ dù đức hạnh bại hoại thì cũng là đại thần trong triều, tội giết người cướp của là tội đáng bị xử lăng trì. Lương Dung đã vạch trần, đề phòng Lục Cửu lang ra tay, sẵn sàng gọi vệ binh bên ngoài vào ứng cứu.

Thế nhưng Lục Cửu lang chẳng hề sợ hãi hay tức giận, hần bình thản nói, “Sao lại hỏi ta? Phải hỏi Lương đại nhân mới đúng.”

Lương Dung ngơ ngác.

Lục Cửu lang hạ giọng, âm thanh đầy vẻ ma mị, “Rõ ràng chiếc đĩa vàng này là do Lương đại nhân công khai quyên tặng tại buổi tiệc gây quỹ quân lương.”

Lương Dung sửng sốt, quả thật ông ta có quyên một chiếc đĩa vàng trơn, nhớ rằng quan Tư lễ đã ca ngợi đó là chiếc đĩa vàng Tây Vực được chạm trổ tinh xảo, khi ấy ông ta chỉ nghĩ đôi phương khách sáo khen ngợi nên không để ý, đâu ngờ thật ra nó đã bị đánh tráo, trở thành đồ trộm cắp.

Lục Cửu lang bỗng bật cười, “Nếu triều đình biết được, có khi nào sẽ kết luận Lương đại nhân từ lâu đã căm hận Đồng Phó sứ, câu kết với thổ phi để cướp của giết người? Dẫu sao Lục mỗ cũng chỉ có một thân một mình, không sợ gì hết, nhưng không rõ trong nhà Lương đại nhân còn bao nhiêu già trẻ, chín đời liệu có yên ổn không?”

Lương Dung cảm thấy như bị dội nước đá lên người, tức giận nhìn chăm chăm hần, “Ngươi-”

Lục Cửu lang cầm lấy thỏi vàng trong tay Lương Dung, nhẹ nhàng ném nó lại vào rương, “Cho nên thỏi vàng này chẳng có gì đặc biệt cả.”

Con người này quá thâm hiểm quỷ quyệt, Lương Dung cố nén giận, hạ giọng hỏi, “Rốt cuộc Lục đại nhân muốn gì?”

Lục Cửu lang tỏ vẻ thân thiện, “Ta đã trăm phương nghìn kế thay triều đình hành sự thì sao có thể có ý đồ gì xấu? Đã làm chuyện lớn ắt phải dùng thủ đoạn khác thường, chỉ cần để ta tự do hành động, trong vòng nửa năm sẽ giành lại được Lương Châu, đồng liêu thăng quan tiến chức, ai nấy đều vui vẻ, có gì không tốt? Ngài không thuộc phe của Đại Hoàng tử, hà tất phải để hấn lợi dụng, tìm cách kìm kẹp ta. Nếu tin tức này đến tai hấn, chắc chắn hấn sẽ vui lòng kéo Lương đại nhân chết chung với ta, ngài tự cân nhắc xem có đáng không.”

Lục Cửu lang vẫn mỉm cười, nhưng ánh lửa chớp chớp hắt bóng lên mặt làm hấn trông như ma quỷ, khiến Lương Dung bất giác run lên.

Thân binh đứng ngoài kho trừng mắt nhìn nhau, không rõ trong đó đang xảy ra chuyện gì, chỉ nghe những tiếng đập bẻ vụng ra, rất kỳ lạ.

Đến lúc hai vị đại nhân bước ra khỏi kho, sắc mặt ai nấy đều tươi cười, thái độ cung kính nhường nhịn, không có chút dấu hiệu bất thường nào.

Chương 105: Chiến tranh khói lửa

Thẩm Minh đoán Thiên tử có ý định khởi binh đánh Lương Châu, cũng lường rằng quần thần sẽ kịch liệt phản đối hòng ngăn chặn tiêu tốn quá nhiều lương thảo, kiểu gì trong triều cũng sẽ tranh luận gay gắt mấy ngày liền, nhưng không ngờ sự việc lại diễn ra suôn sẻ hơn dự tính.

Âu cũng là nhờ vụ mất tích bí ẩn của nhóm Vương tử Đạt Già.

Toán sứ giả người Phồn hống hách bá đạo, yêu cầu đủ điều vô lý, các quan tiếp đãi dọc đường ném khỏ không ít, làm gì có chuyện chủ động tìm hiểu tung tích của bọn chúng. Mãi đến khi Dịch Ngân nổi giận truy hỏi mới phát hiện sau khi đoàn người vào Kinh Xuyên thì không thấy trở ra, tới lúc điều tra thì đã qua vài tháng, mọi dấu vết đều đã biến mất, chỉ có thể đổ cho giặc cướp hoành hành.

Đương nhiên Dịch Ngân không chịu bỏ qua, từ chối khoản bồi thường của triều đình, khởi binh đánh Linh Châu, tuy quân đội Sóc Phương đã kịp thời ngăn chặn nhưng tổn thất không nhỏ. Thiên tử lập tức quyết định xuất binh chiếm lại Lương Châu, dẫu quần thần có dị nghị nhưng khi nghe tin quân Hà Tây cùng Thiên Đức xuất chiến, không cần triều đình bỏ thêm chi phí thì không còn ngăn cản.

Thiên Đức quân an nhàn quá lâu, binh tướng nằm mơ cũng không ngờ lần này thực sự phải viễn chinh, tiến ra chiến trường.

Lão Hình đã thay da đổi thịt sau vài tháng huấn luyện khốc liệt, mặt mày đen sạm, thân thể rắn chắc, mỡ thừa biến mất, không biết bao nhiêu lần ông cắn chặt răng đến bật máu, hồi hận vì bị vàng bạc mê hoặc, thậm chí đi ngủ nằm mơ cũng thấy mình đang luyện tập vung thương.

Đám tân binh trải qua những ngày lăn lộn trong máu và mồ hôi, nếu không vì quy định kẻ tự ý đào ngũ sẽ bị chém đầu thì chẳng ai chịu nổi cả, đến lúc nhận được số quân lương nặng trĩu, nhiều người đã bật khóc, mơ hồ không rõ là oán hận hay vui mừng.

Khi lệnh xuất quân ban xuống, lão Hình đã trở nên vô cảm, chỉ biết lặng lẽ theo đại quân tiến bước, nhưng lúc nhìn thấy lá cờ lớn thêu chữ “Lục”, ông vẫn có cảm giác đang ở trong cơn mơ, rõ ràng bản thân chỉ là một gã bảo vệ quèn mà sao lại bị ma xui quỷ khiến trở thành lính tráng, thậm chí còn phải cùng chiến đấu với quân đội Hà Tây thân dũng vô địch.

Thời tiết Tây Bắc thay đổi thất thường, khi phát binh trời còn ấm áp, nhưng gần đến Lương Châu đã đột ngột trở lạnh.

Doanh trại của quân đội Hà Tây nhiều chi chít, từng đóng lửa sưởi ấm bốc khói, không khí âm u đầy uy nghiêm.

Trận chiến lần này vô cùng quan trọng, Hàn Bình Sách đích thân lĩnh quân xuất chinh, Nhuệ Kim quân và Huyền Thủy quân cũng ra trận, một phần Hậu Thổ quân ở lại thủ thành.

Hai quân hợp lực, Lục Cửu lang không để binh sĩ truyền tin mà tự mình dẫn cận vệ đến bàn bạc chiến sự. Hấn phụng lệnh triều đình, còn là thống lĩnh của Thiên Đức quân nên dù Hàn Bình Sách chán ghét đến đâu cũng không thể từ chối gặp, có điều sắc mặt vô cùng khó coi.

Lục Cửu lang không chút để tâm, liếc qua một lượt các tướng lĩnh trong trướng, không thấy Hàn Minh Tranh, biết Hàn Bình Sách đã đề năng lánh mặt.

Sau khi trải qua nhiều biến cố trong gia tộc, Hàn Bình Sách đã trưởng thành hơn nhiều, trong lòng cũng càng trầm lắng.

Thành Lương Châu bị người Phồn chiếm đóng đã nhiều năm, phòng thủ kiên cố như sắt, năm xưa Hàn Nhung Thu từng diễn tập chiến lược nhiều lần nhưng trước sau vẫn chưa nắm chắc phần thắng. Có khả năng việc công thành sẽ kéo dài rất lâu, bảo đây là một trận ác chiến thực chẳng ngoa, dẫu đánh hạ được thành thì tổn thất cũng sẽ không nhỏ.

Hàn Bình Sách chẳng buồn khách sáo, thẳng thừng nói, “Lục Phó sứ đến thật đúng lúc, lần này quân đội Hà Tây sẽ là chủ công, Thiên Đức quân trợ chiến phía sau, đuổi bắt tàn binh, thế nào?”

Để báo thù cho con trai nên Bùi Hựu Tĩnh cũng đích thân đến, tuy Lục Cửu lang mới gây sự với người nhà họ Bùi nhưng ông vẫn thân nhiên như thường, chẳng qua Bùi Tử Viêm bên cạnh còn trẻ, không giấu nổi cảm xúc, vừa trông thấy hấn đã sa sầm mặt mày.

Hoàng Hải của Hậu Thổ quân cũng đang quan sát đánh giá, năm xưa Lục Cửu lang chỉ là phó tướng nhà họ Hàn, sau khi phản bội lại tự gây dựng thành tựu, thăng quan tiến chức nhanh chóng, đến nay đã là tòng tam phẩm, lần này còn trở thành chủ soái của Thiên Đức quân, quả thực khiến người ta hết hồn, không ít lần các quân lên bàn luận về hắn.

Hoàng Đàm theo sư huynh ra trận, y từng giao đấu với Lục Cửu lang nên ánh mắt đầy vẻ tò mò.

Vốn các bên đã bàn bạc xong, Lục Cửu lang lại dứt khoát từ chối, “Bệ hạ lệnh ta tới đây là để tấn công chứ không phải để theo sau quân đội Hà Tây nhặt vụn!”

Hàn Bình Sách tức đến mức muốn chửi thề, với năng lực tầm thường của Thiên Đức quân thì chưa chắc đã bắt được tàn binh quân Phồn, tên khốn kiếp này chỉ mưu cầu công trạng, được giao phần việc nhẹ nhàng mà vẫn muốn ra vẻ oai phong, chẳng biết tự lượng sức, chàng lập tức gằn giọng, “Vậy Lục Phó sứ có cao kiến gì?”

Lục Cửu lang không chút khách sáo, nói thẳng, “Giao việc đánh đuổi tàn binh cho Nhuệ Kim quân hoặc Huyền Thủy quân, Thiên Đức quân muốn đánh trận đầu!”

Triệu Anh không nhịn nổi châm chọc, “Cho dù Lục Phó sứ có dũng mãnh vô song, người Phồn chưa chắc đã chịu tránh đường, lỡ một kích không khiến bọn chúng rút lui thì Thiên Đức quân có trụ nổi không?”

Mọi người trong đại trướng đều có chung suy nghĩ ấy, trên mặt lập tức hiện vẻ khinh bỉ.

Lục Cửu lang không để ý, nói với Hàn Bình Sách, “Đánh trận không thể kéo dài, một khi để Địch Ngân vây thành mấy tháng, quân Phồn sẽ thừa dịp Hà Tây trống trải mà tấn công, tới lúc đó tiểu Hàn đại nhân sẽ đối phó thế nào? Rút quân chẳng khác gì tự bại, làm sao giải trình với Thánh thượng? Trận này phải đánh nhanh thắng nhanh, nhất định phải là Thiên Đức quân chủ công, quân đội Hà Tây phụ trợ!”

Hắn đã chỉ đúng những điều mà chủ soái đang lo lắng, trong đại trướng tức thì im lặng.

Một canh giờ sau, đôi bên bàn bạc xong xuôi, Lục Cửu lang vén màn bước ra, hỏi thăm vị trí của Xích Hỏa quân rồi thúc ngựa phi đến.

Trời vừa chập tối, quân doanh của Xích Hỏa đèn đuốc sáng trưng, dày đặc như sao.

Lục Cửu lang xưng danh tính, đi thẳng vào đại trướng trung quân, Cận vệ doanh xông ra ngăn cản, hắn cười quát lớn, “Được lắm Ngũ doanh, mở to mắt nhìn xem ta là ai?”

Người dẫn đầu chính là Ngũ Thôi, bởi vì trời tối nên hắn chưa nhìn rõ, nhưng vừa nghe thấy giọng nói quen thuộc thì không khỏi sững sờ.

Thạch Đầu lập tức lao tới ôm chầm lấy hắn, chẳng màng hình tượng mà òa khóc, “Ngũ Thôi! Ta nhớ ngươi chết mất, không ngờ đời này còn có thể gặp lại!”

Ngũ Thôi biết Lục Cửu lang và Thạch Đầu đã thành danh nhưng không ngờ bọn họ sẽ xuất hiện trước mắt mình, hắn ngây người không thốt nổi một lời.

Lục Cửu lang bỏ mặc hai người, đuổi theo một tiểu binh vào quân trường, ánh mắt lướt quanh một vòng.

Hàn Minh Tranh mặc áo giáp, trên bàn trái bản đồ quân sự, xung quanh nàng là các tướng lĩnh, không ít người trẻ tuổi sung sức, ánh mắt hai bên chạm nhau khiến bầu không khí tức khắc trở nên vi diệu.

Hàn Minh Tranh ngạc nhiên, dừng lại việc nghị sự, cho mọi người ra ngoài rồi hỏi, “Không phải ngươi đang thương thảo với Sách à, sao lại qua đây, nghị sự không suôn sẻ?”

Dù Lục Cửu lang đang nghĩ gì trong lòng thì ngoài mặt vẫn bình thường, “Đã bàn xong rồi, ta đến đây để hỏi một câu.”

Hàn Minh Tranh sợ hắn lại làm càn, nghiêm mặt nói, “Bậy bạ! Đại chiến sắp đến, còn không mau về chuẩn bị.”

Cũng may Lục Cửu lang chỉ hỏi, “Nếu ta công phá được thành Lương Châu, tướng quân sẽ thưởng gì?”

Bình thường hẳn không gọi nàng là tướng quân, chỉ những lúc ân ái mới gọi trêu đùa, Hàn Minh Tranh nghe thế thì vành tai nóng bừng, “Chỉ giỏi khoác lác, khinh địch là đại kỵ trong việc binh, thắng rồi hăng tnh.”

Từ y phục đến tóc nàng đã nhuốm cát bụi viễn chinh, nhưng dung nhan vẫn kiêu diễm hơn cả sương tuyết, tuy lời nói nghiêm túc song từ chân mày khéo mắt lại có nét yêu kiều dịu dàng, tựa cơn gió đầu xuân xua tan giá lạnh.

Lục Cửu lang cúi đầu nhìn nàng, đôi mắt hẹp sâu thẳm, “Được.”

Bầu trời xám xịt, gió lạnh thổi qua mặt đất, thành Lương Châu đứng sừng sững đen kịt, tường thành cao vút như một nhà ngục bằng sắt không thể vượt qua. Muốn tấn công trực diện vào thành trì vững chắc như thế, phải trả giá bằng bao nhiêu sinh mạng mới đủ đây?

Binh pháp có viết “thập tắc vi chi”(*), đề công thành cần gấp mười lần số quân địch. Thiên Đức quân chỉ có năm vạn, không một ai hiểu tại sao đội quân yếu ớt này lại trở thành chủ công, trong khi quân đội Hà Tây hùng mạnh lại ở xa phía sau, bình thản quan sát như thể chẳng hề liên quan đến cuộc chiến.

(*) Trong **36 kế Binh Pháp Tôn Tử**, “Thập tắc vi chi” nghĩa là khi mình mười mà địch chỉ có một thì hãy bao vây địch.

Lục Phó Sứ cầm thanh Mịch đao ngồi trên lưng ngựa, sẵn giọng hỏi, “Trong thành Lương Châu có gì?!”

Quân lính ngơ ngác nhìn nhau, còn có thể có gì ngoài đám quân Phồn đáng sợ!

Lục Phó sứ nở nụ cười ngạo nghễ, hét lớn, “Bên trong có vô số vàng bạc, là núi kho báu mà lũ người Phồn đã cướp đoạt hàng chục năm nay! Phá thành có thể phát tài, hưởng cả đời không hết!”

Nghe vậy, vô số binh sĩ bỗng chốc nghệt thở, ai mà không động lòng trước sự cám dỗ ấy?

Lục Phó sứ tiếp tục thêm mồi lửa, “Đã đổ máu, đổ mồ hôi ròng rã mấy tháng trời, chẳng phải vì ai cũng muốn phát tài hay sao! Đừng để quân đội Hà Tây đoạt mất cơ hội, sau khi vào thành của cải cướp được là của các ngươi, núi vàng ngay trong thành kia!”

Tiếng trống trận dậy khắp bốn bề, mưa tên dày đặc che lấp bầu trời, đoàn quân tựa đàn kiến đen xông thẳng về thành Lương Châu.

Nhưng dù cửa ải trong thành có hấp dẫn đến đâu, công thành vẫn không phải là trò đùa. Thiên Đức quân xông lên hết lớp này đến lớp khác, dựng thang chống lại kẻ thù đánh trả. Từ trên thành, hàng vạn mũi tên bắn xuống biến các binh sĩ thành những con nhím, chúng còn liên tục lăn gổ lăn đá khiến máu thịt bầy nhầy, vương vãi khắp dưới chân thành.

Địch Ngân quan sát trận chiến không kìm được cười lạnh, “Ta còn tưởng lợi hại cỡ nào, hóa ra chỉ có vậy, thế này mà đòi công thành? Quân đội Hà Tây đúng là không hề nhúc nhích, y hệt tin đồn hai quân bất hòa, tên họ Lục chỉ muốn tranh công mà thôi.”

Phó tướng bên cạnh cũng đồng tình, “Nhìn là biết Thiên Đức quân chưa từng ra trận, chẳng mấy chốc sẽ tan rã.”

Chuyện tranh công trong quân đội vốn chẳng hiếm, ngay trên đất Phồn cũng đã xảy ra không ít lần, chẳng hạn như năm xưa đại tướng quân Ô Luân Hải đánh Vũ Châu, quyền tể tướng Khố Bô Nhĩ án binh bất động không chi viện, khiến Ô Luân Hải phải rút lui, từ đó hai bên trở mặt thành thù, khi con cả của Khố Bô Nhĩ là Khâm Trác bại trận, Ô Luân Hải ngồi yên không đến, để mặc hắn bị quân đội Hà Tây truy sát tới chết.

Tình hình trận chiến lần này rất tệ, vậy mà Lục Cửu lang vẫn kiên trì tấn công, đội độc chiến của Ngụy Hoằng cầm đao đi tuần, chém ngay kẻ nào dám lùi bước, ép binh sĩ chỉ còn cách liều mạng xông lên.

Quân đội Hà Tây đứng xa quan sát, Hàn Bình Sách chỉ biết lắc đầu, “Dù công thành khó khăn nhưng không đáng để thương vong nặng nề đến vậy, Thiên Đức quân quá bạc nhược.”

Trong Nhuệ Kim quân cũng đang bàn luận, Bùi Tử Viêm lạnh lùng nói, “Cháu thấy hắn nằm mơ thì có, chắc chắn sẽ thất bại.”

Bùi Hựu Tĩnh không lên tiếng, dù ghét Lục Cửu lang nhưng ông vẫn hiểu binh lực luôn biến chuyển, không thể chỉ nhìn vào tình thế hiện tại.

Xích Hỏa quân cũng đang âm thầm quan sát, Hàn Minh Tranh ngược mắt trông về nơi xa, khói bụi cuộn cuộn dưới chân thành, tiếng hò hét sát phạt vang trời cùng trống trận dội lên nặng nề.

Tư Trám không đành lòng, “Làm vậy có khác gì vào chỗ chết, cuối cùng vẫn phải dựa vào quân đội Hà Tây để đánh chiếm thành.”

Ngũ Thôi hôm trước ôm đầu khóc với Thạch Đầu, được dúi đầy châu báu, giờ lại càng lo lắng cho chiến hữu cũ, càng nhìn càng tái mặt, “Lục Cửu có điên không? Thế này mà đòi công thành sao, dù có phá được cổng, bên trong vẫn còn ung thành(*), vào rồi cũng chỉ chết thêm thôi!”

() Ung thành: một tường thành như hệ thống phòng ngự hình bán nguyệt bao bọc bảo vệ cổng thành trước sự tấn công của địch.*

Hàn Minh Tranh im lặng không nói, đôi mắt đẹp sâu thẳm thẳm như đáy vực.

Tuyết bắt đầu rơi, cái lạnh ngấm vào da thịt, Thiên Đức quân xung phong liều chết càng lúc càng khốc liệt, dưới chân thành thi hài chồng chất, máu chảy thành sông, tổn thất đã vượt quá bốn phần, sĩ khí lụi tàn, chìm sâu trong tuyệt vọng.

Nhiều binh sĩ bắt đầu buông lời chửi rủa, “Mẹ nó! Chỉ có bọn ta phải chết, quân đội Hà Tây đâu rồi!”

Cảm xúc suy sụp dần lan tỏa, Thiên Đức quân bắt đầu dao động, ngay cả lưỡi đao của đội đốc chiến cũng không át được, đà tấn công dần chững lại, đội hình hoàn toàn rơi vào hỗn loạn, thậm chí có vài binh sĩ còn xung đột với quan đốc chiến.

Đám tướng Phồn trên thành Lương Châu phá lên cười nhạo, công thành đâu chẳng thấy mà chỉ như đàn cừ béo đang được dâng lên.

Địch Ngân luôn dùng kính viễn vọng quan sát từ xa, thấy quân đội Hà Tây vẫn không nhúc nhích, bỗng cười lạnh lùng đầy âm hiểm, “Toàn quân xuất chiến, làm thịt con cừ này trước!”

Chương 106: Giương oai

Chủ tướng Tang Kết từng trải qua trận chiến ở Lan Châu, nghe hắn nói vậy thì cả kinh, “Vương tử cẩn thận, người Trung Nguyên rất xảo quyệt, vẫn nên lấy thủ làm trọng.”

Địch Ngân ý bản thân chinh chiến trăm trận, tất có thể nhìn ra Thiên Đức quân đã thật sự tan rã, không thể nào là giả, cần tranh thủ tiêu diệt cánh quân này trước khi quân đội Hà Tây kịp ứng phó, như vậy sĩ khí của đại quân đối phương ắt sẽ sụp đổ. Hắn hùng hực ý chí chiến đấu, không thêm để ý đến lời của Tang Kết, nhảy lên ngựa phát lệnh tấn công.

Quân Phồn trong thành đã chuẩn bị sẵn sàng, lực sĩ xoay guồng quay kéo xích mở cánh cổng bọc sắt, thiết kỵ binh hùng dũng xông ra, như đám hổ sói hung tợn lao vào bầy cừu hoảng loạn, Thiên Đức quân lập tức tan rã, binh sĩ bỏ chạy tứ tán.

Địch Ngân cầm đầu quân Phồn tàn sát bừa bãi, tinh thần dâng cao, dù trống trận ở nơi xa vang lên, khói bụi cuồn cuộn kéo đến thì hắn cũng mặc xác quan tâm. Với tình hình hiện tại, khi quân đội Hà Tây đến nơi cũng là lúc mọi chuyện đã kết thúc, hắn sẽ nhân cơ hội thừa thắng nghênh đánh, chỉ mất một trận để hủy diệt đối phương.

Tuyết rơi lả tả, cờ chiến của quân đội Hà Tây phấp phới tung bay, đại quân như con sóng đen cuộn trào ập đến. Địch Ngân dẫn

thiết kỵ quân Phồn lao lên, hai bên va chạm tựa núi đè biển đỏ, tiếng giết chóc và hò hét rạch ngang bầu trời.

Thiên Đức quân tan tác, vỡ trận ngay rìa chiến trường, không còn ai chú ý đến bọn họ. Bất thành linh có tiếng kèn vang lên, một đội quân ba nghìn người đột ngột quay lại dưới chân thành, lợi dụng lúc quân Phồn đang dốc sức giao chiến với quân đội Hà Tây mà chiếm cứ cổng thành Lương Châu.

Lục Cửu lang như con sói dữ dẫn đầu đội kỵ binh giáp đen, nhân lúc cổng thành chưa đóng, hấn vung Mịch đao xông vào. Lưỡi đao chém đến đâu thân xác quân địch đứt lìa đến đó, máu bắn tung tóe lên mái vòm thô ráp của cổng thành.

Quân Phồn kinh hoàng, vừa cố gắng triệu tập phản kháng vừa quay xích để đóng cổng thành.

Nhưng thế tấn công của Lục Cửu lang quá dữ dội, mượn áo giáp chống lại mưa tên, với sát khí cuồng bạo mở ra một con đường máu, chém chết lực sĩ đang kéo guồng quay, ba nghìn tinh binh từ phía sau tràn lên, cùng hấn vượt qua ung thành, kiểm soát được cổng ra vào.

Biến cố dưới chân thành diễn ra quá nhanh, Tang Kết trợn mắt há mồm, vừa định ra lệnh cho thuộc hạ chiếm lại thì kỵ binh của đối phương đã lao lên đầu tường, người đàn ông cưỡi ngựa cầm thanh đao đâm máu như ma thần từ trên trời giáng xuống, khí thế oai nghiêm bao trùm lên ông ta.

Tang Kết bị ép phải cảm thương đón địch, song chỉ một khắc sau, đầu của ông ta đã rơi từ trên cao xuống, đập mạnh bên cạnh guồng quay dưới chân thành.

Thạch Đầu dẫn thân binh đỡ bỏ bảy ngựa, chống lại đợt phản công của quân thủ thành. Lục Cửu lang bùng bùng khí thế chém đứt cột cờ trên thành, lá đại kỳ của quân Phôn lập tức rơi xuống.

Các tướng lĩnh Hà Tây thấy thế thì hiểu ngay, phe ta đã thành công chiếm được thành, cả đại quân bùng lên tiếng reo hò như thác đổ. Chẳng ai ngờ rằng Thiên Đức quân vô dụng ấy lại có thể một chiêu xoay chuyển cục diện, quả là phép nhiệm mầu.

Đôi mắt Hàn Minh Tranh sáng bùng lấp lánh, nàng kìm nén con tim đang đập rộn ràng, lau mồ hôi trong lòng bàn tay, dẫn theo Xích Hỏa quân xông thẳng lên trước.

Địch Ngân vẫn đang giao chiến ác liệt với tiền quân, hoàn toàn không ngờ thành đã thất thủ, hấn vừa kinh hãi vừa phẫn nộ đến khó tin, vội vã ra lệnh cho hậu quân đoạt lại cổng thành.

Hậu quân nhận lệnh xông lên, toan dùng lực lượng gấp bội hòng tiêu diệt ba nghìn Thiên Đức quân, cứu vãn tình hình.

Nhưng Hàn Minh Tranh cùng khinh kỵ binh đã lao đến, chặn đứng hậu quân ngay dưới chân thành, như một lá chắn sắt quyết không để đối phương tiến lên. Hai quân lập tức lao vào chém giết, Tư Trám và Ngũ Thôi cũng ở đôi bên trợ chiến. Càng bị đối phương tấn công mạnh mẽ, Hàn Minh Tranh càng chiến đấu hăng say, máu

trong người nàng sục sôi bùng cháy, hưng phấn cuồng nhiệt, trận chiến dưới thành còn khốc liệt hơn cả ngoài tiền tuyến.

Chủ lực quân Hà Tây mạnh mẽ tiến tới, từng bước hô vang sát phạt, khí thế ngút trời.

Quân Phồn thấy cờ phướn trên thành rơi xuống thì lâm vào hoảng loạn, chẳng hiểu đối phương dùng tà thuật gì, lại thấy hậu quân tấn công mấy đợt mà vẫn không đoạt lại được công thành, lòng quân dao động, sĩ khí dần tan rã.

Địch Ngân nghiên răng ken két, hiểu rằng đại thế đã mất, nếu cứ tiếp tục, chắc chắn hẳn ta bị quân đội Hà Tây tiêu diệt, đành nén giận ra lệnh rút lui. Hàn Bình Sách tất nhiên không bỏ lỡ cơ hội, lập tức dẫn quân truy kích, quân Phồn tử vong la liệt, tổn thất nhiều không đếm xuể.

Dù Xích Hỏa quân đã ngăn cản quân Phồn chi viện nhưng ba nghìn Thiên Đức quân trong thành vẫn vô cùng nguy hiểm.

Đây là toán quân do chính tay Lục Cửu lang rèn luyện, gồm những tinh binh được tuyển từ toàn quân, trăm thân vệ trở thành đội trưởng, răm rắp nghe theo hiệu lệnh của chỉ huy, dẫu phải vượt núi đao biển lửa cũng chẳng hề nao núng, nhờ thế mới có thể một mạch chiếm được thành.

Lão Hình được chọn vào đội nhờ tài dùng thương, khi nhìn thấy lá cờ của quân giặc bị chém rơi, ông mừng rỡ phát điên, nhưng niềm vui còn chưa kịp lắng xuống thì quân Phồn thủ thành đã điên

cuồng phản công, đầu thành trở thành cối xay thịt nghiền nát từng lớp binh sĩ, máu chảy xối xả như suối trên dốc cao.

Lục Cửu lang đứng chặn tại nơi hẹp nhất, thanh Mịch đao bá đạo vùng lên, chém giết không ngừng nghỉ; Ngụy Hoằng bị trúng tên ở cánh tay nhưng vẫn nghiền răng chiến đấu.

Lão Hình đánh đến nổi trời đất quay cuồng, toàn thân đau nhức, song nếu dừng lại tất sẽ chết, ông buộc lòng liều mạng cầm cự, trước mắt chỉ chút quân địch, ba nghìn người nay chỉ còn lại vòn vẹn vài trăm, ông gằn như tuyệt vọng, dùng chút sức lực cuối cùng đâm chết một tên địch, lại giẫm trúng vũng máu trượt chân, suýt ngã xuống tường thành, đúng lúc này nghe thấy bên dưới có tiếng xôn xao.

Từng đội binh mã tinh nhuệ ào ào tiến vào ung thành, dẫn đầu là một tướng quân mặc giáp đen tua đỏ, tay cầm thương bạc, chính là Xích Hoằng của Hà Tây.

Lão Hình vỡ oà cảm xúc, sĩ khí lần nữa dâng cao, ông mừng đến phát khóc.

Hàn Minh Tranh chém giết nhiều tới nỗi toàn thân đầm máu, giữ vững công thành như tường đồng vách sắt. Sau khi hậu quân Thỏ Phồn tháo chạy, nàng lập tức quay vào thành chi viện, nàng múa thương như điên, hất bay một gã đội trưởng của quân Phồn, Ngũ Thôi dẫn theo Cận vệ doanh xông lên khiến quân thủ thành của địch tan rã.

Lục Cửu lang phi ngựa xuống thành, hội ngộ cùng Hàn Minh Tranh, hai người kề vai chiến đấu, khí thế giết địch bùng nổ như dòng nước xiết cuốn phăng tất cả.

Xích Hỏa quân tấn công dồn dập, nhanh chóng đập tan ý chí chiến đấu của quân Phồn trong thành, khiến chúng hoảng hốt bỏ chạy đến các cổng thành khác.

Hàn Minh Tranh đã ra lệnh cho binh sĩ chia nhau canh giữ các cổng thành và trục đường chính, quét sạch tàn quân, phong tỏa kho lương và bắt giữ quan viên Thổ Phồn trong thành. Xích Hỏa quân được huấn luyện bài bản, hành động nhanh gọn dứt khoát, hỗn loạn trên phố nhanh chóng được dẹp yên.

Dân chúng trong thành chứng kiến từng toán quân Thổ Phồn bỏ chạy, ngay cả vàng bạc của cải cũng chẳng kịp mang theo, bọn họ bắt đầu tin rằng đại quân đã không chế được thành trì, thậm chí có bộ lão đội mâm bạc, mang nước canh run rẩy tiến ra nghênh đón.

Ngụy Hoằng nhìn khung cảnh trước mắt, cảm thấy thú vị đến mức quên cả vết thương ở cánh tay, bật cười sang sảng.

Lục Cửu lang đỏ mặt hời hợt, tới tận khắc này mới thả lỏng, nhìn Hàn Minh Tranh nói, “Phủ của Dịch Ngân ở phía Đông thành.”

Ngụy Hoằng nghe vậy lập tức tắt cười, quắc mắt nhìn Lục Cửu lang.

Hàn Minh Tranh hiểu ý, đáp lại, “Trận này công đầu thuộc về Thiên Đức quân, nhường người đi trước.”

Lục Cửu lang rất muốn vuốt ve má nàng, đáng tiếc cả người dính bê bết máu, hấn ngạo nghề mím cười, “Nghe ta, nàng đi trước đi.”

Hàn Minh Tranh không tranh cãi thêm, kéo dây cương, “Vậy ta đi trước, người theo sau.”

Ngụy Hoằng biết trong phủ Dịch Ngân có bảo khố, ông ta đã nhắm thứ đó từ lâu, ngay lập tức thay đổi sắc mặt, phần nộ nói, “Lục đại nhân có ý gì? Bọn ta liều mạng chiếm thành, người lại chấp tay nhường bảo khố cho kẻ khác?”

Lục Cửu lang chẳng chút bận tâm, cười nhạt, “Ngụy đại nhân, không có mười mấy vạn quân đội Hà Tây thì ngài có chiếm nổi thành không?”

Ngụy Hoằng á khẩu, giận dữ đáp, “Thì sao hả? Thiên Đức quân chết chóc vô số, quân đội Hà Tây chỉ đợi thời cơ nhặt quả ngọt, dựa vào đâu mà bọn họ giành phần lớn! Hay người chỉ muốn làm vui lòng phụ nữ?”

Lục Cửu lang lập tức nghiêm mặt, giọng đanh thép, “Dựa vào việc quân lương do ta xin, tinh binh do ta huấn luyện, kế sách do ta nghĩ ra, công đầu do ta chiếm, triều đình do ta ứng phó, đương nhiên không đến lượt Ngụy đại nhân quyết định!”

Ngụy Hoằng giận tím mặt.

Lục Cửu lang lại thả lỏng, nửa đùa nửa thật, “Vả lại ngài cũng thiệt thòi gì, một cái bảo khó đáng là bao? Chẳng phải Ngụy đại nhân đã cho người đi khám xét nhà cửa của quan viên và hào tộc Thổ Phồn rồi à? Vàng bạc châu báu chảy vào túi còn chê ít?”

Ngụy Hoằng bị hấn vạch trần, chỉ có thể hậm hực khép miệng.

Chủ lực quân đội Hà Tây đã quay trở lại sau khi truy đuổi tàn binh, Hàn Bình Sách dẫn đại quân vào thành, thấy tình hình đã được kiểm soát, lập tức thảo luận với Thiên Đức quân về phân chia khu vực quản lý. Lục Cửu lang chỉ bàn sơ sơ, vừa nghe nói phủ Dịch Ngân đã bị chiếm thì giao hết mọi việc cho Ngụy Hoằng rồi nhanh chóng tiến về phía Đông thành.

Đội cận vệ trấn giữ phủ của Dịch Ngân vô cùng trung thành, phải sau một trận chiến khốc liệt mới kết thúc, tử thi la liệt khắp nơi, Ngũ Thôi sai người dọn dẹp, Tư Trạm lo việc lục soát kho tàng. Phủ đệ nguy nga, xa hoa không thua kém hành cung, rõ ràng chính Dịch Ngân cũng không ngờ sẽ thua trận nên chẳng hề đem theo một cắc vàng chén bạc nào, thế là bảo vật trong kho nghiễm nhiên rơi vào tay người khác.

Lục Cửu lang tìm Hàn Minh Tranh mãi không thấy, băng qua hết sân này đến sân khác, cuối cùng đến trước một căn nhà lộng lẫy có nữ thân vệ canh gác bên ngoài.

Hắn đẩy cửa bước vào, tấm rèm lụa mỏng nhẹ bay theo gió tựa tầng tầng mây khói bồng bềnh.

Con tim Lục Cửu lang đập thành thịch, hắn bước tới, đi qua từng lớp rèm, đẩy cánh cửa chạm trở ở trong cùng ra, bất thành lình có luồng sáng từ trên cao chiếu xuống, làn hơi ấm áp phả vào mặt, trước mắt hiện ra một hồ nước tắm.

Mái nhà lợp ngói trong suốt, giữa gian có một đài đá năm bậc khắc hình cá chép chen lá sen, trên đỉnh đài là ngọc đạo hình giao long phun nước, suối nước nóng từ đó đổ xuống giữa đài. Tắm trong hồ nước nóng càng khiến dung nhan của Hàn Minh Tranh thêm phần diễm lệ, mái tóc đen ướt sũng, làn da trắng ngần như thấm đượm ánh trăng dịu dàng, nàng nhẹ nhàng tẩy gội giữa làn sương mờ ảo, thấy hắn bước vào cũng chẳng chút ngượng ngùng, chỉ khẽ nâng tay vẫy mời.

Lục Cửu lang không hề ngờ tới khung cảnh trước mắt, trong thoáng chốc đầu óc hắn trở nên trống rỗng, toàn thân căng cứng đau nhức, hắn gỡ bỏ giáp trụ nặng nề, giật phăng chiến bào đẫm máu và mồ hôi, cơ thể trần trụi giẫm lên bậc đá, mạnh mẽ tiến vào hồ nước nóng.

Nước suối ấm áp trào ra, cuốn trôi đi máu đỏ cùng bụi bẩn.

Hơi nước bốc lên qua cửa áp mái trên cao, hòa vào bầu trời mênh mông của thành Lương Châu.

Trong thành hỗn tạp bao âm thanh ồn ào, tiếng gọi tỳ nữ, tiếng van xin thê lương xen lẫn tiếng quát mắng chửi rủa. Quan lại Thổ Phồn hoảng hốt, bá tánh người Hán vui mừng, có kẻ trốn chui trốn lủi, có kẻ ôm vàng bỏ chạy, cũng không thiếu những kẻ lợi dụng cơ hội cướp bóc, lục soát nhà cửa, gây náo loạn khắp nơi.

Thành trì Trung Nguyên cuối cùng bị người Phồn xâm chiếm, nay đã chính thức trở về quốc thổ.

Chương 107: Vàng trắng Lương Châu

Trận chiến Lương Châu đã đánh tan mười chín vạn quân Phồn, chém giết hơn năm vạn, số thương vong trong lúc truy sát càng không đếm xuể, mà thành trì vẫn sừng sững gần như chẳng hề hư hại.

Thiên Đức quân tổn thất hơn phân nửa trong khi quân đội Hà Tây thiệt hại không đáng kể, lại còn tránh được việc tổn kém vì phải đánh trường kỳ, tiết kiệm được khoản quân phí và lương thảo khổng lồ, vượt xa kỳ vọng trước trận chiến.

Tại buổi tiệc ăn mừng chiến thắng, tướng lĩnh hai quân đối mặt, bầu không khí vui vẻ nhưng đầy lúng túng, quả thật là điều hiếm thấy với quân đội Hà Tây, rõ ràng đã giết vô số kẻ địch nhưng công lao lại thuộc về Thiên Đức quân.

Bùi Tử Viêm nhìn Lục Cửu lang được mọi người tán dương, các tướng dưới quyền thì vênh mặt tự mãn, trong lòng không khỏi khó chịu.

Bùi Hựu Tĩnh lại điềm tĩnh thong dong, dù Dịch Ngân đã bỏ trốn nhưng giáng cho chúng một đòn nặng nề cũng đủ giải tỏa phần nào mối hận trong lòng, ông nâng chén uống một hơi cạn đáy, đoạn nói, “Tém cái ánh mắt đó lại, bây giờ hẳn ta đại diện cho triều đình, không được thất lễ trong yến tiệc.”

Bùi Tử Viêm bức bối đáp, “Có ai tàn nhẫn máu lạnh bằng hấn, hy sinh mấy vạn quân tốt để dụ Địch Ngân xuất chiến, ôm trọn chiến công về mình.”

Bùi Hựu Tĩnh cười nhạt, “Thế thì sao, vẫn còn hơn vây thành mấy tháng trời, hao tổn bảy tám vạn tinh binh mà chưa chắc đã chiếm được.”

Thắng bằng tinh binh chẳng có gì đáng nói, thắng bằng tàn binh mới tài trí mưu lược. Tên oắt được nhà họ Hàn dạy dỗ nay đã thành tài, dù Bùi Hựu Tĩnh không ưa hấn nhưng cũng không xem nhẹ năng lực ấy.

Ông hờ hững liếc sang, thấy Lục Cửu lang bên ngồi cạnh Hàn Minh Tranh, mặt mày hồ hởi, rạng rỡ đặc chí, vừa nhìn đã biết có mưu đồ, ông chợt nhớ đến người con trai đã mất sớm, lòng đau như cắt, lặng lẽ uống cạn chén rượu.

Tiệc từng tung bừng náo nhiệt, tiếng cười đùa rộn ràng vang khắp, nhưng Hàn Bình Sách cứ thấy nghẹn lòng, cười mà chẳng khác nào nghiền răng, đầu nhìn em gái cũng không vui vẻ nổi.

Lục Cửu lang đối diện với ánh mắt sắc lạnh nhưng giả bộ không biết, đợi đến lúc Tiết độ sứ Hà Tây bận tiếp nhận lời chúc từ các tướng sĩ, không còn chú ý xung quanh, hấn mới khẽ thì thầm, “Tiểu Hàn đại nhân vẫn trừng mắt nhìn ta.”

Hàn Minh Tranh cúi đầu, vờ như không nghe thấy, nào ngờ Lục Cửu lang lại đột ngột nắm lấy tay nàng dưới bàn.

Ánh mắt hắn không giấu được vẻ đắc ý, phong lưu mà tinh quái, “Phần thưởng của tướng quân quả thực tuyệt vời vô cùng.”

Hàn Minh Tranh đỏ mặt, lúc ấy nàng vẫn còn lâng lâng sau hưng phấn chiến thắng, mà khắp người bết dính máu me bùn đất, nên vừa trông thấy hồ tắm nàng không kìm được tiến vào, kết quả là một hồi điên đảo khó tin, chẳng trách anh trai lại giận đến thế.

Lục Cửu lang biết chừng mực, chỉ xoa nhẹ ngón tay rồi thả ra, “Đợi yến tiệc kết thúc ta sẽ tới tìm nàng.”

Mặt Hàn Minh Tranh càng đỏ chót, Hàn Bình Sách bên trên lại đang nhìn chăm chăm, nàng như ngồi trên đồng lửa, chẳng mấy chốc đã xấu hổ lui xuống.

Lục Cửu lang cũng muốn rời đi nhưng lại chẳng thể thoát thân, hắn là người hùng trong trận chiến lần này, tất cả ánh mắt đều đổ dồn về hắn.

Hàn Bình Sách giận dữ bày trò đầu rượt, đương nhiên Lục Cửu lang không chịu tiếp, kết quả biến thành hai quân tranh tài, uống nhiều đến mức các tướng sĩ say túy lúy gục xuống bàn, náo loạn tới tận đêm khuya mới dừng.

Lục Cửu lang ngà ngà men say quay về doanh trại thay y phục, sau đó lén lút đến chỗ ở của Hàn Minh Tranh, nhưng chỉ mới bước vào mấy bước thì cổng lớn phía sau đã đóng sầm lại, Hàn Bình Sách dẫn người vây quanh hắn.

Hàn Bình Sách biết ngay hắn sẽ không an phận, nghiêng rằng nghiêng lợi nói, “Lục Cửu lang đêm khuya không ngủ, đi lại khắp nơi, phải chăng muốn giải rượu? Vậy để ta bàn luận quyền cước với ngài!”

Không cho Lục Cửu lang trả lời, Hàn Bình Sách đã vung quyền đánh tới, chàng vẫn luôn cảm hận tên gian xảo lừa lọc này, nhiều lần dụ dỗ em gái khiến muội ấy càng ngày càng bướng bỉnh, hôm nay chàng quyết tâm phải đánh cho hả giận.

Lục Cửu lang chỉ có thể chống trả, cũng may cổng đã đóng kín, bằng không nếu để bên ngoài trông thấy hai tướng quân đánh nhau thì chẳng biết sẽ nảy sinh bao nhiêu lời đàm tiếu.

Khi Hàn Bình Sách nhìn thấy hắn sử dụng Mịch đao đã đoán được sức mạnh của đối phương. Quả nhiên đánh qua đánh lại vô cùng cân sức, cả hai đều dũng mãnh, quyền cước tung ra dữ dội, tiếng va đập *bốp chát* như tiếng pháo liên thanh.

Lục Cửu lang biết dù thắng hay thua cũng chẳng được lợi nên không hề muốn giao chiến, nhưng mỗi cứ mỗi lùi về sau là lại bị đánh bầm dập, buộc hắn phải dốc toàn lực ứng phó, cuối cùng trở thành hai bên đều dốc sức, mặt mày đỏ bừng, lâm vào tình cảnh cưỡi hổ khó xuống, còn mệt hơn cả lúc xông pha giết địch.

Hàn Minh Tranh hay tin chạy đến, vội vàng tách hai người ra, Lục Cửu lang lập tức thả lỏng, lui về phía sau.

Hàn Bình Sách đánh mãi không phân được thắng bại thì càng tức hơn, cũng chẳng màng có mặt các thân vệ mà lớn tiếng trách

mắng em gái, “Ca đã dặn muội bao nhiêu lần là đừng để bị hấn lừa! Người mà ca đã chọn thì muội không chịu kết thân, sau trận chiến lại dây dưa với hấn, có phải muội bị ma ám rồi không?!”

Hàn Minh Tranh đứng chắn trước mặt Lục Cửu lang, giấu vẻ bối rối đáp, “Không cần ca lo, tự muội biết rõ.”

Hàn Bình Sách tức giận, “Muội biết rõ cái gì? Trong quân bao nhiêu người xuất sắc, có ai mà không hơn hấn?! Còn tên này xưa nay chỉ giỏi dụ dỗ, chuyên dùng lời ngon ngọt lừa gạt đàn bà con gái, muội biết rõ cái bản tính chó má của hấn, sao còn để hấn lừa?”

Lục Cửu lang bỏ ngoài tai những lời sỉ nhục, cởi áo bào khoác lên vai Hàn Minh Tranh, “Sao lại ăn mặc phong phanh thế này, có lạnh không?”

Bây giờ Hàn Bình Sách mới nhận ra em gái đã tháo búi tóc, chỉ mặc y phục mỏng manh, thậm chí cũng không khoác áo choàng dày. Áo bào rộng thùng thình của Lục Cửu Lang khoác lên người nàng càng tôn thêm vẻ quyến rũ, dưới ánh đèn đêm nàng tựa như đóa hoa đào phảng phất chút e thẹn, hoàn toàn khác với dáng vẻ thường ngày.

Hàn Bình Sách đưa mắt nhìn quanh, thấy đám thân vệ đều đang trở mặt thao láo, chàng bực bội hừ một tiếng, mọi người lập tức quay mặt đi nơi khác.

Hàn Minh Tranh không để ý, chỉ đáp, “Nếu chàng ấy vô dụng thì sao ca còn dự tiệc chung với chàng?”

Hàn Bình Sách á khẩu, thấy Lục Cửu lang đứng sau lưng em gái cười trộm, lửa giận bốc lên ngùn ngụt, chàng gắt gỏng, “Tài giỏi đến đâu cũng chỉ là một kẻ không có trung nghĩa! Năm xưa hấn bội bạc bỏ đi làm muối rơi bao nhiêu nước mắt, chẳng lẽ muối đã quên rồi? Nếu thật sự không muốn kết hôn, muối chọn ai thân mật cũng được, nhưng tuyệt đối không thể là hấn!”

Lục Cửu lang chợt biến sắc, nhìn chằm chằm Hàn Minh Tranh.

Hàn Minh Tranh vốn thân thiết với Hàn Bình Sách, lời lẽ cũng thẳng thắn, “Muội là con gái của Hàn gia, không cần đến lòng trung thành và ân nghĩa của chàng ấy, cũng chỉ là vài hôm vui vẻ, về sau hai quân mỗi bên một ngả, chắc gì đã có ngày tái ngộ, ca sợ cái gì?”

Hàn Bình Sách im lặng, không muốn khiến em gái bẽ mặt, giận dữ phát tay, “Thôi, ca không quản nổi muối!”

Hàn Minh Tranh thấy anh trai rời đi thì thở phào, nhưng tâm trạng đã bị ảnh hưởng, sau khi quay về phòng nàng chẳng nói thêm lời nào, lặng lẽ lên giường nằm nghỉ.

Lục Cửu lang tắt nến, cởi áo áp sát vào nàng, nàng tưởng hấn muốn ân ái, cơ thể lập tức cứng đờ.

Lục Cửu lang ôm nàng vào lòng, khẽ nói, “Không quấy rầy nàng, ngủ đi.”

Nàng có chút ngạc nhiên, nhưng đúng là đã quá mệt mỏi, nằm trong vòng tay ấm áp của hắn, chẳng mấy chốc chìm vào giấc ngủ.

Hà Tây gồm mười hai châu, trong đó Lương Châu là lớn nhất, đất đai phì nhiêu, sản vật phong phú, thông với Linh Châu, Hạ Châu và khu vực Hà Sáo, nối thẳng đến sông Hoàng và dãy Kỳ Liên, trở thành trung tâm của vùng Tây Bắc. Người Phồn chiếm đóng nơi này nhiều năm, người Hán trong thành khi sinh ra đã trở thành nô lệ, chịu đủ mọi đàn áp, sinh kế khó khăn, còn Dịch Ngân cùng quý tộc lại cướp bóc vô số, tích trữ lượng lớn vàng bạc châu báu.

Quốc khố triều đình trống rỗng, không đủ tiền để phát binh, nên thứ chiếm đầu tiên chính là quân nhu.

Hai quân liên minh đánh trận, một khi đã thắng không thể không chia vàng bạc. Hà Tây nuôi quân vốn đã khó, Thiên Đức quân lại càng khôn đốn hơn, đáng lẽ phải có một cuộc tranh giành kịch liệt như đập bàn đá ghế, hai mắt trợn ngược, lời qua tiếng lại vô cùng căng thẳng, ấy vậy mà lần này sự việc diễn ra vô cùng kỳ lạ.

Hàn Bình Sách cảm thấy Thiên Đức quân có công lớn trong việc chiếm thành, còn bị tổn thất nặng nề khi dụ địch “ra khỏi hang”, vì vậy chàng tính nhường bọn họ chút đỉnh, nào ngờ Lục Cửu lang lại cúi đầu cười thoái thác, sống chết không chịu nhận. Hàn Bình Sách nhìn bộ dạng ấy của hắn thì càng thêm tức giận, cắn răng cương quyết không chịu nhượng bộ.

Tướng lĩnh lưỡng quân nghe hai bên đẩy qua đẩy lại mà thái dương nhức nhối, nghiêng răng ken kết, cuối cùng Hàn Minh Tranh phải đứng ra dàn xếp, chia đều mỗi bên một nửa thì buổi chia chác nực cười ấy mới kết thúc.

Ngụy Hoảng giận đến bốc hỏa, vừa ra khỏi sảnh đã buột miệng chửi bới, “Thằng chó chết, vui vẻ ở hồ tắm xong là quên hết Đông Tây Nam Bắc, thiếu nước quán chặt lấy cô ta! Có một nữ tướng quân quả đúng là hời, không cần công trạng cũng nghiễm nhiên lừa cả vàng rừng biển bạc về tay!”

Bùi Tử Viêm đi đằng sau nghe không lọt tai, lập tức vặc lại, “Chính quân đội Hà Tây đã áp chế chủ lực quân Phôn, vốn dĩ phải lấy nhiều hơn!”

Ngụy Hoảng đang bực bội, toan nổi trận lôi đình thì Bùi Hựu Tĩnh bước đến xin lỗi, “Hậu bối trẻ người non dạ, mong Ngụy đại nhân bỏ qua.”

Ngụy Hoảng thấy người đến là ông ta thì chỉ lườm Bùi Tử Viêm một cái, tức giận bỏ đi.

Trong sảnh cãi vã một hồi, bên ngoài cũng nghe được đôi chút, Thạch Đầu đứng ngoài cười trộm.

Ngũ Thôi lẩm bẩm, “Coi Lục Cửu cười đê tiện chưa kìa, ai ai cũng biết đã có chuyện gì, người đứng là đồ ngốc, năm xưa ta đã nói có chuyện mờ ám mà người còn không tin.”

Thạch Đầu nhếch mép, “Đã bao trước tửu lầu tốt nhất ở Lương Châu rồi, Lục Cửu với tướng quân ở lầu trên, chúng ta ở lầu dưới, không say không về.”

Ngũ Thôi lấy làm hí hứng, nhưng ngoài miệng lại nói, “Hắn mơ đẹp nhỉ, chưa chắc tướng quân đã chịu đến.”

Lúc bấy giờ ở trong sảnh, Lục Cửu lang đang quán riết Hàn Minh Tranh, mặt cười vô lại.

Hàn Bình Sách sai bước đi ra, gương mặt hằm hằm tức giận, theo sau là mấy tướng lĩnh trẻ tuổi, ánh mắt không mấy thiện cảm ngoái đầu nhìn.

Thạch Đầu trông bọn họ có vẻ lạ mặt, bèn hỏi, “Cái lũ mặt mày đưa đám đó là ai thế, trước kia chẳng thấy.”

Ngũ Thôi hất mặt nói, “Phó tướng được điều từ Thanh Mộc quân sang đây, do tiểu Hàn đại nhân đặc biệt đưa đến bên cạnh tướng quân, bình thường tên nào tên nấy đều có tỏ ra ân cần, mong có cơ hội làm rể Hàn gia, ai dè bị Lục Cửu xí mất, thử hỏi bọn họ vui sao nổi?”

Lục Cửu lang kéo Hàn Minh Tranh ra ngoài, Thạch Đầu lại chụm đầu xì xầm với Tư trạm, quàng vai bá cổ kéo nhau rời đi.

Lương Châu là chốn phồn hoa, quân đội vào thành cũng là cơ hội làm giàu, các tửu lầu lớn nhỏ được dịp phát tài. Nhóm ba người

Thạch Đầu ngồi uống rượu dưới lầu, chuyện trò rôm rả cười nói không ngừng, càng nói càng hăng.

Lục Cửu lang ôm Hàn Minh Tranh đứng trên lầu ngắm cảnh, thấy nàng lặng thinh, ánh mắt hướng về tường thành xa xăm, hần khẽ hỏi, “Có còn giống ngày xưa không?”

Ở nơi xa kia có một áng mây cô độc trôi lững lờ, khiến tường thành hùng vĩ bỗng trở nên bé nhỏ.

Hàn Minh Tranh hoàn hồn, đoạn trả lời, “Không giống, tường thành năm ấy cao vút chạm mây, ta còn nghĩ sẽ chẳng bao giờ có thể thoát ra.”

Ngày trước Lương Châu rất đề phòng người Hán, kiểm soát xuất quan vô cùng nghiêm ngặt, Hàn Minh Tranh theo chân mẹ khó khăn quay về, nhưng đến được đây lại chẳng thể ra khỏi thành, cũng vì thế mẹ mới qua đời, để lại nỗi ám ảnh đeo đẳng nàng suốt bao năm.

Lục Cửu lang không hỏi thêm, chỉ an ủi bằng một câu súc tích đầy chắc nịch, “Nàng đã chiếm được nó rồi.”

Hàn Minh Tranh thở dài, thấp giọng nói, “Chiếm được Lương Châu, ta thật sự rất vui. Mà chàng cũng to gan lắm, dám làm ra kế hiểm như vậy. Nếu Dịch Ngân cương quyết giữ thành không chịu mở đầu thì chẳng phải Thiên Đức quân đã uống mạng sao? Đến lúc ấy khởi binh thất bại, triều đình nổi giận, chàng không sợ hậu quả à?”

Đương nhiên Lục Cửu lang đã lường trước, thậm chí còn nghĩ đến đối thủ vô số lần, “Những năm gần đây Địch Ngân bị Phồn vương chèn ép, lại vì cái chết của Đạt Già mà kết thù với Ương Cách, hẳn đang cần gấp một trận đại thắng để lập uy. Hẳn ta kiêu ngạo tự phụ, tuyệt đối sẽ không cam tâm thủ thành, mấy tháng trước ta đã cho gian tế trà trộn vào Lương Châu, tung tin hai quân bất hòa, chỉ cần hẳn tin một nửa là đã đủ bộc phát bản năng, thịt dăng tận miệng lại có chuyện không đớp?”

Đôi mắt của Hàn Minh Tranh sáng ngời hơn cả ánh trăng, cũng dịu dàng chẳng thua kém gió xuân, nghe hẳn nói xong không khỏi mỉm cười, “Mãnh thú cũng không địch nổi sói già, chàng xưa nay đa mưu túc kế, cũng may lần này bên đầu đầu là phe địch.”

Lục Cửu lang xiêu hồn lạc phách trước cái nhìn của nàng, lồng ngực nóng lên, khẽ thâm thì, “Nàng có tin không, ta chiếm lấy tòa thành này chính là vì nàng.”

Hàn Minh Tranh đương nhiên không tin, trong nụ cười thoáng ý bông đùa.

Lục Cửu lang hạ giọng, đổi lời, “Ngày ấy nàng nói ta không xứng với nàng, vậy tại sao còn khóc?”

Hàn Minh Tranh lúng túng, “Chuyện cũ nhắc lại làm gì. Lần này chàng lập được công lớn, triều đình cũng phải thay đổi cách nhìn.”

Lục Cửu lang không chịu bỏ qua, cứ bám lấy hỏi miết.

Hàn Minh Tranh bị hắn đeo bám không dứt được, cuối cùng đành nói, “Có lẽ vì lúc ấy cảm thấy đau lòng, không ngờ chàng lại lạnh lùng như vậy.”

Lục Cửu lang im lặng, không phản bác.

Hàn Minh Tranh cười nhạt, “Về sau khi nghĩ thông suốt, ta cảm thấy dù tốt hay xấu cũng không quan trọng, bởi đó vốn là bản tính của chàng, không quan tâm đến nơi chốn dừng chân, giống như con ngựa ô kia, đến một ngày rồi cũng sẽ rời đi.”

Lục Cửu lang cúi đầu, nhẹ nhàng hôn lên vành tai nàng như thể đang trách móc, “Ta đâu phải là ngựa.”

Hàn Minh Tranh bị động tác của hắn làm cho thở gấp, vòng tay ôm lấy hắn.

Hắn đâu phải ngựa mà rõ ràng là một con sói gian manh vô tình, tàn nhẫn xảo quyệt, lúc thì dịu dàng làm nũng, khi lại cắn người đau điếng.

Dẫu biết rõ điều ấy, nhưng sự giao hoạt dũng mãnh, tính cách ngang ngược cuốn hút cùng với tình nồng hoang dã của nó vẫn khiến lòng người rung động.

Chương 108: Mong mỗi vơi đây

Tin tức 1 iên quân đại thắng lấy lại Lương Châu tức được khoái mã cấp báo về Trường An.

Thiên tử vui mừng khôn xiết, rơi lệ ngay trên buổi chiều, bá quan toàn triều bàn tán sôi nổi, không ai dám tin trận chiến lần này đã đập tan tuyến ngăn cách gần trăm năm với Tây Vực, quét sạch lũ người Phồn hung ác ra khỏi đất Trung Nguyên.

Lý Duệ ngẩng cao đầu trần thuật chiến công, nhận được sự tán dương nhiệt liệt, bởi chính y đã điều Lục Cửu lang đến thành Thiên Đức, cương quyết thúc đẩy việc cấp phát quân lương, do đó mới tạo nên đại thắng kỳ diệu lần này.

Ngũ hoàng tử thông minh quyết đoán, ánh mắt tinh tường, hành động dứt khoát; còn Đại hoàng tử Lý Phù chỉ biết tụng kinh cầu phúc cho Thiên tử, không có nổi thành tích chính sự, thậm chí còn âm thầm ám hại võ tướng trong cung, hẹp hòi và thiên cận vô cùng. So sánh hai người với nhau, không ít quần thần ủng hộ Đại Hoàng tử bắt đầu lung lay.

Một lần nữa danh tiếng của Lục Cửu lang vang dội khắp Trường An, chuyện đấu sư tử năm ngoái cũng được nhắc lại, trở thành đề tài nóng hổi trong các ngõ hẻm. Thương Lang nay đã trở thành huyền thoại, mọi người bắt đầu lật lại vụ án hoa khôi đầu độc,

nghe đồn rằng ả ta ử mưu ám sát Thương Lang nhưng bất thành, mà ả làm theo ý ai thì không cần nói cũng rõ.

Sở Phiên Phiên nghe được nhiều điều, vừa mài mực vừa hỏi, “Hồi trước công tử từng nói chuyện ấy có uẩn khúc, phải chăng Thương nương tử thực sự bị người ta sai khiến?”

Thẩm Minh đang viết phương thuốc phối hương liệu, nghe vậy bèn dừng bút, chỉ nói, “Có những chuyện nàng biết càng ít càng tốt.”

Sở Phiên Phiên tất hiểu, nhưng vẫn không nén nổi tò mò, nhớ lại mới thấy thứ tình cảm si mê mà Thương Thanh Thanh dành cho Lục Cửu lang quả thật có nhiều điểm bất thường, nàng lẩm bẩm, “Xem ra Lục tướng quân ở Trường An quá nguy hiểm, đưa đến biên cương mới hợp lý.”

Thẩm Minh không đáp, nếu Lục Cửu lang ở lại Trường An thì người gặp nguy hiểm sẽ chính là Lý Phù, nên y mới bày mưu hãm hại nhằm đuổi hẳn ra khỏi Trường An, chỉ là không ngờ người bị đuổi đi lại lập được công lớn, còn làm nổi bật sự xuất sắc của Lý Duệ.

Sở Phiên Phiên đã mài mực xong, gọi thị nữ đem nước vào rửa tay, nhưng gọi mấy tiếng cũng không thấy ai thưa, nàng không vui ra ngoài đi tìm.

Thẩm Minh không để ý, tiếp tục cầm bút viết, nhưng đến lúc Sở Phiên Phiên quay về thì vẻ mặt đã thay đổi.

Thẩm Minh hỏi băng quơ, “Có chuyện gì vậy?”

Sở Phiên Phiên như mất hồn, một lúc lâu sau mới trả lời, “Thắm Thắm qua đời rồi, các tử muội thân thiết đang góp bạc lo liệu hậu sự. Lúc Tiên ma ma đưa nàng ấy đi còn nói nàng ấy vịn được cành cao, từ nay tha hồ hưởng phúc, nào ngờ chưa tới nửa năm đã...”

Thẩm Minh minh bạch, Tiên ma ma là tú bà nổi danh trong phường, khéo nuôi dạy mỹ nhân, có lẽ cô gái tên Thắm Thắm ấy đã được đưa vào nhà quyền quý nào đó khiến các cô gái khác ngưỡng mộ, ngờ đâu cuối cùng lại hương tàn ngọc vỡ.

Chàng cất lời khuyên, “Thế sự khó lường, nàng đừng quá đau lòng.”

Sở Phiên Phiên im lặng cúi mặt, bỗng rơi lệ.

Thẩm Minh ngạc nhiên, không nghĩ nàng lại đau buồn đến vậy, chàng tạm gác bút mực, đưa cho nàng một chiếc khăn lụa, “Qua đời vì bạo bệnh?”

Sở Phiên Phiên xúc động, nức nở trả lời, “Tin báo là chết vì bệnh, nhưng dưới lớp áo lại chỉ chút vết thương, nàng ấy bị người ta hành hạ đến chết.”

Thẩm Minh sinh lòng trắc ẩn, “Tiền bạc để ta lo, các nàng hãy tổ chức tang lễ chu đáo, phần dư ra cứ đưa cho gia đình cô ấy.”

Sở Phiên Phiên roi lệ đáp, “Đa tạ công tử, thiếp thật sự không hiểu nổi, Thấm Thấm là người chơi tỳ bà giỏi nhất trong các tỳ muội, tính tình nhu mì, có gì lại lâm vào kết cục thê thảm ấy? Phủ Đại hoàng tử độc ác đến vậy sao?”

Thấm Minh sững sốt, lòng chột trối nặng. Thời gian qua Đại hoàng tử vẫn diễm đam như thường, trước mặt mọi người còn hết lời khen ngợi Lý Duệ, không ngờ khi về phủ lại hành hạ mỹ nhân đến chết. Một kẻ tàn nhẫn ác độc như thế, nếu tương lai trở thành quân vương thì không biết sẽ đáng sợ nhường nào.

Dù Sở Phiên Phiên rất đau lòng nhưng nàng cũng hiểu khách tìm đến đây để hưởng lạc, tuyệt đối không muốn nghe những chuyện bi ai, nàng cố nén nỗi buồn, tỏ ra vui vẻ, “Cuộc đời của những kẻ hèn mọn như bọn thiếp chẳng khác gì đèn treo trong gió, có thể tắt bất cứ lúc nào, thật không đáng giá. Xin lỗi vì đã làm ảnh hưởng đến tâm trạng của công tử, để thiếp đi pha trà.”

Thấm Minh nhìn nàng giấu lệ trong tay áo, đôi mày nén lại nỗi đau thương, đáng vẻ duyên dáng khi rửa cốc trà của nàng chột khiến chàng cảm thấy thương cảm, “Phiên Phiên, để ta chuộc thân cho nàng được không?”

Sở Phiên Phiên bất cẩn trượt tay, chiếc cốc sứ rơi vỡ tan tành, nàng quên cả việc dọn dẹp, hoảng hốt nhìn về phía chàng.

Trước đây Thấm Minh chưa từng nghĩ đến điều này, trầm ngâm một lúc rồi nói, “Xoá bỏ thân phận kỹ nữ không phải chuyện dễ dàng, nhưng nếu chịu bỏ công sức và chút thủ đoạn vẫn có thể lo

liệu. Ta sẽ mua cho nàng một căn nhà, nếu sau này ta tái giá, phu nhân không chấp nhận nàng thì nàng cũng có nơi chốn ổn định, không phải phiêu bạt đó đây, nàng có bằng lòng không?”

Sở Phiên Phiên như nghe được thanh âm từ trời cao, nước mắt tuôn rơi, quỳ sụp bên chân chàng, “Công tử... Thảm lang! Thiếp mừng lắm!”

Ở Sa Châu phố xá nhộn nhịp, thương nhân qua lại tấp nập, trông còn hưng thịnh hơn cả năm ngoái.

Sau trận đại thắng ở Lương Châu, triều đình ban thưởng vô cùng hậu hĩnh. Hàn Bình Sách được phong làm Nam Dương Quận công kiêm Tiết độ sứ Lương Châu, khách khứa từ mười một châu đổ về chúc mừng liên tục, nhà họ Hàn nay đã vực dậy sau khi bị nhà họ Phương đâm lén sau lưng, một lần nữa lập lại uy danh.

Quán rượu của Tháp Lan làm ăn phát đạt, giữa lúc bận bịu thì đột nhiên sau nhà đến báo con gái cô mất tích.

Cô bé đang ở độ tuổi thích chạy nhảy, Tháp Lan tìm một vòng trong quán không thấy đâu, vội vã chạy ra phố ngó nhìn, đang hoảng hốt thì một người đàn ông trung niên lạ mặt đã dẫn con gái trở về.

Người đàn ông có vàng trán hói, nở nụ cười hiền từ, “Nương tử cẩn thận, trên phố đông người, để lạc con thì phiền phức lắm.”

Tháp Lan thấy con gái đang ngậm cây kẹo trong miệng, biết đối phương có lòng tốt thì liên tục cảm ơn.

Người đàn ông điềm điềm đáp, “Không cần khách sáo, chúng ta đều là dân buôn bán cùng khu phố, về sau còn phải nhờ nương tử chiếu cố nhiều.”

Tháp Lan tò mò hỏi thêm vài câu, hóa ra đối phương họ Kỷ, cũng là chủ một cửa tiệm, mới mở quán bán đậu rang ở bên cạnh, cô không khỏi thắc mắc, “Giọng của anh không giống người Hà Tây, anh từ đâu đến vậy?”

Có vẻ ông chủ Kỷ đã đi qua nhiều nơi, rất biết cách trò chuyện, “Tôi đến từ Quan Nội, nghe nói Sa Châu dễ kiếm tiền nên tới đây, nhưng vẫn chưa quen thuộc trong thành, không biết ở đây buôn bán có cần phải lo lót gì không?”

Được người ta hỏi han chân thành, Tháp Lan không tiếc lời chia sẻ, “Không cần đâu, trên phố có tuần vệ quản lý, không cho phép cưỡng ép mua bán. Nếu có người gây chuyện, chỉ cần gọi một tiếng là bọn họ đến xử lý ngay, nhưng phố này có quá nhiều người bán đậu rang rồi, quán của anh mới mở chưa chắc đã bán chạy.”

Ông chủ Kỷ lo lắng, “Tôi cũng đang đau đầu về chuyện này đây, không biết người Sa Châu thích khẩu vị gì, liệu có thể bán kèm ở quán rượu được không?”

Tháp Lan là người nhiệt tình, lập tức cho vài gợi ý, ông chủ Kỷ gật đầu lia lịa, khen ngợi hết lời, tôn cô như thần tài.

Tháp Lan khoái ra mặt, thuận miệng nói, “Hay là anh làm thử rồi đem sang đây, tôi có thể quảng bá giúp. Chớ nhìn quán nhỏ mà khinh, khách tới đông lắm đấy, ngay cả Xích Hoàng tướng quân cũng thường xuyên lui tới.”

Ông chủ Kỷ tỏ ra kinh ngạc hơn, “Nương tử còn quen biết Xích Hoàng tướng quân? Tôi nghe danh cô ấy đã lâu, tiếc là chưa có phúc gặp mặt.”

Tháp Lan càng thêm tự hào, mũi gần như héch lên, “Gặp Minh Tranh có gì khó, tôi thân với cô ấy lắm nhé. Bao giờ cô ấy đến, tôi sẽ cho người nhắn anh sang gặp.”

Ông chủ Kỷ bày tỏ ngưỡng mộ đã lâu, nghe thấy thế thì rất hào hứng, “Nương tử đúng là không tầm thường, tướng quân thường ghé quán bao lâu một lần?”

Tháp Lan không chắc chắn, bấm ngón tay tính, “Sau trận chiến Lương Châu cô ấy có ghé một lần, đã ba tháng rồi chưa gặp, chắc cũng sắp-”

Đúng lúc này một người đàn ông từ trong quán rượu bước ra, cắt ngang lời cô, “Tháp Lan!”

Ông chủ Kỷ nhìn thoáng qua, thấy người đàn ông có diện mạo tuấn tú, rất không phù hợp với khung cảnh ồn ào của quán, anh ta bé bé gái gái lên, lạnh lùng liếc, “Quán đang đông khách mà còn đứng đây buôn chuyện hả?”

Tháp Lan vội vàng khép miệng, theo anh ta vào quán rượu.

Người đàn ông thấp giọng khiển trách, “Đã nhắc nàng bao nhiêu lần là phải cẩn thận, Hàn Thất tướng quân có thân phận thế nào, vậy mà nàng lại gọi cả người lạ trên phố tới gặp, liệu cô ấy có còn yên tâm đến đây nữa không?”

Tháp Lan không phục, lầm bầm, “Chỉ là chủ quán bên cạnh thôi mà, đâu có ý đồ xấu, Minh Tranh cũng không để bụng mấy chuyện nhỏ nhặt ấy đâu.”

Người đàn ông cau mày không vui, “Một người xa lạ mới đến mở quán, ngon ngọt mấy câu mà nàng đã biết người đó tốt hay xấu? Nói chuyện vài câu đã kể tất tần tật, không biết nặng nhẹ, đến khi có chuyện xảy ra thì hối hận cũng đã muộn.”

Tháp Lan đuối lý, đáp lại, “Được được, là lỗi của ta, lần sau sẽ chú ý.”

Bé gái cười khúc khích, cô bực bội véo nhẹ con, “Con còn cười à? Đều do con chạy lung tung cả.”

Người đàn ông thở dài, “Lại đổ lỗi cho con, chi bằng chê ta nói nhiều đi.”

Tháp Lan không dám cãi, chỉ lặng lẽ trốn vào bếp. Trong lòng tức tối, nhớ lại năm xưa không nên mạo hiểm trèo lên giường, kết quả là vai trò đảo lộn, cô lại còn bị đàn ông quở thúc.

Người ta thường bảo “doanh trại vững như sắt, lính như dòng nước chảy”, Ngũ Thôi tòng quân nhiều năm, đồng đội bên cạnh đã đổi thay bao người.

Năm ngoái Thanh Mộc quân đã loại bỏ một lượng lớn binh lính Túc Đặc, do đó để bổ sung lực lượng, bọn họ phải điều tám nghìn người từ Xích Hỏa quân sang, cả hai quân bổ sung không ít tân binh, trong doanh trại liên tục tập luyện, bụi vàng mù mịt.

Ngũ Thôi bị cái nắng mùa thu thiêu đốt đến đen bóng, hấn cầm chén cơm phủ đầy bụi, vừa nghe tiểu binh báo Vương Trụ đến thì lập tức mừng rỡ.

Vương Trụ sau khi xuất ngũ đã mở một cửa tiệm trong thành, cung cấp các loại hàng tạp hóa từ Nam đến Bắc cho Xích Hỏa quân, hấn rất giỏi quản lý kinh doanh, làm ăn phát đạt, cứ cách một thời gian lại đến doanh trại một lần.

Bây giờ hấn đã béo lên, bụng phệ, tay trái xách hai hũ rượu, tay phải cầm bạch lạc rang, trong ngực còn ôm mấy thứ, dưới chân xém chút vấp ngã, may mà tiểu binh Cận vệ doanh nhanh nhẹn chạy lên đỡ đỡ, dẫn hấn đến doanh trại đợi.

Ngũ Thôi nhìn hấn thở dốc nặng nhọc, không nhịn được chế nhạo, “Mới rời quân có mấy năm đã yếu nhót, nhà ngươi nên tập luyện lại đi.”

Vương Trụ lấy khăn lau mồ hôi trên cổ, mắng, “Ông đây mà không mang đồ đến thăm người thì làm gì mệt đến mức này?”

Hắn lườm Ngũ Thôi, đoạn rút một gói đồ từ trong ngực đưa sang.

Ngũ Thôi mở gói ra, phát hiện bên trong là một chiếc chén ngọc đựng đầy vàng ngọc châu báu, lập tức giật mình, “Của cái từ đâu ra đấy, người ăn cắp hả?”

Vương Trụ cười đắc ý, “Mau đi xin nghỉ đi, có người mời người vào thành ăn uống!”

Ngũ Thôi không hiểu mô tê, sinh lòng cảnh giác, đẩy trả lại, “Nói rõ đi, ông đây không dễ bị lừa đâu.”

Vương Trụ phớt lờ, “Ngọc hả, lần trước người cũng gửi cho ta không ít báu vật.”

Ngũ Thôi vẫn không hiểu, tức giận nói, “Lần trước là do Thạch Đầu đưa, làm sao giống với đồng đồ không rõ nguồn gốc của người-” Đang nói dở thì hắn dừng lại, chợt hiểu ra, “Có người tới? Là Thạch Đầu à?”

Vương Trụ cười lớn, “Hắn bảo ta đi gọi người, người đã đến Sa Châu rồi!”

Ngũ Thôi lập tức yên tâm, vui mừng nhảy cẫng lên, chạy ngay đi xin nghỉ.

Hắn chạy một mạch đến trước doanh trại của Hàn Minh Tranh, nhưng bị thân vệ chặn lại, ngay sau đó một chàng trai cao lớn khỏe mạnh bước ra, sắc mặt u ám, hai má bên đỏ bên trắng, nhìn thấy Ngũ Thôi cười tươi rói thì lườm hắn một phát rồi bỏ đi.

Vương Trụ cũng lạch bạch theo sau, tò mò hỏi, “Ai thế? Mặt hắn bị gì vậy?”

Ngũ Thôi cũng cảm thấy lạ, hừ một tiếng, “Hắn là Hạ Huyền của bộ lạc Nam Sơn, gặp ai cũng hếch mũi lên trời, suốt ngày luẩn quẩn bên tướng quân. Sao nhìn hắn cứ như bị đánh thế nhỉ? Nói thật, Lục Cửu ở Lương Châu quân lấy tướng quân đến nỗi những kẻ khác đều nản chí, chỉ còn mỗi hắn là vẫn hăng hái.”

Vương Trụ rất thích nghe mấy chuyện này, cười khẩy, “Lục Cửu kia chỉ được dăm ngày ba bữa thì có ích gì, nước xa không cứu được lửa gần. Họ Hạ này mà khiến tướng quân động lòng, trở thành con rể Hàn gia, ít nhất có thể nắm giữ một nửa Xích Hỏa doanh, tất nhiên phải hăng hái rồi.”

Ngũ Thôi đang định tiếp lời thì đúng lúc bắt gặp Tư Trạm bước ra, vẫy tay gọi lại, “Họ Hạ bị làm sao đấy?”

Tư Trạm khá thân với Ngũ Thôi, hạ giọng nói, “Hắn ta lì lợm đòi đề tướng quân, chọc giận tướng quân, bị tát cho mấy phát, tướng quân bảo đệ giám sát đuôi hắn ra khỏi doanh trại.”

Ngũ Thôi há hốc, thật không tin nổi.

Vương Trụ cũng kinh ngạc, “Thằng ngốc đó điên à, dám động tay chân với tướng quân, Lục Cửu ngày xưa còn không dám thế!”

Tư Trạm toan bước đi thì bị Ngũ Thôi kéo lại, “Tâm trạng tướng quân thế nào? Ta muốn xin nghỉ hai ngày, giờ đi xin có được duyệt không?”

Tư Trạm gãi đầu, “Chắc là không sao đâu, tướng quân cũng đang vội về thành, huynh đi báo một tiếng đi, có khi còn được đi cùng.”

Ngũ Thôi không khỏi ngạc nhiên, “Trong thành có việc khẩn? Sao ta không nghe nói gì?”

Tư Trạm nháy mắt, giọng đầy ẩn ý, “Hình như có ai đó ở thành Thiên Đức gửi đồ đến, tiểu Hàn đại nhân gọi tướng quân phải về ngay.”

Ngũ Thôi ngẩn người, nhìn Vương Trụ đằng sau, bỗng mừng rỡ ra mặt.

Chương 109: Tư vương quán quýt

vừa nhận được tin của anh trai, Hàn Minh Tranh tức tốc quay trở về thành, bấy giờ trời cũng đã tối.

Nàng được dẫn đến hậu viện, bởi vì có hành lang rộng rãi nên quà biếu hằng năm cùng đặc sản từ các châu đều được đưa vào đây, lúc này đèn lồng trong sân chiếu sáng một đồng rương hòm bảm bụi, trên mỗi chiếc rương đều được dán niêm phong, Thạch Đầu ngô nghê đứng bên cạnh.

Hàn Bình Sách xua hết người hầu lui, sầm mặt nói, “Hôm qua có mấy xe đồ gửi tới, bảo là đặc sản tặng muối, gác cổng không để ý mà cứ thế cho người khiêng vào. Hôm nay thị nữ của muối đến kiểm kê, mở ra thấy không đúng nên đi tìm người tới.”

Hàn Bình Sách mở liền bảy tám chiếc rương, bên trong chất đầy vàng bạc châu báu, óng ánh lấp lánh chói cả mắt.

Hàn Minh Tranh kinh ngạc, định thần nhìn kỹ mới nhận ra đây là đồ lấy từ bảo khố của quân địch.

Thạch Đầu cười hề hề, “Cửu lang nói nhờ tướng quân giữ hộ, đặt ở đâu cũng được.”

Hàn Minh Tranh cau mày, “Nói cái gì thế, ai thềm cất giữ hộ hấn, hấn còn bảo gì nữa không?”

Thạch Đầu thật thà trả lời, “Hết rồi, những người khác đều đã trở về, chỉ có mình tôi ở lại, định uống với chiến hữu cũ ít bữa mới đi.”

Hàn Bình Sách tức quá hoá cười, “Lũ các ngươi chuồn nhanh lắm, đuổi theo cũng không bắt được. Yên tâm, ta sẽ phái tinh binh khiêng cả ngươi lẫn đồ về thành Thiên Đức, đảm bảo trả lại nguyên vẹn.”

Thạch Đầu vô tội chớp mắt, “Đường xá xa xôi việc gì phải rầm rộ như thế, lỡ mà bị hiểu lầm tiểu Hàn đại nhân có tư thông với thành Thiên Đức, đến khi ấy muốn phân trần rõ ràng cũng khó.”

Hàn Bình Sách vừa nghe đã biết chính Lục Cửu lang dẫn dò hắn ta nói vậy, chàng tức giận mắng, “Đồ khốn nhà hắn còn dám đe dọa, vậy thì đem vứt hết vào sa mạc đi!”

Thạch Đầu ung dung đáp, “Tùy đại nhân, Cửu lang chỉ nói miễn sao đưa đồ tới tay tướng quân, còn lại xử lý thế nào cũng được.”

Hàn Bình Sách giận sôi gan, nhưng số châu báu này có giá trị liên thành, quả thật rất khó xử, mà trả lại kiểu gì cũng rùm beng.

Hàn Minh Tranh im lặng, một lát sau mới hỏi, “Hắn có vương vào rắc rối nào không?”

Hàn Bình Sách nén giận, chế giễu, “Hắn thì có rắc rối gì, triều đình vừa bổ nhiệm hắn làm Phòng ngự sứ của Thiên Đức quân, tiền

đồ như gấm, chỉ chờ Ngũ Hoàng tử tìm cơ hội triệu hồi về Trường An, thế mà cứ ưa làm mấy trò quỷ quái.”

Hàn Minh Tranh bỏ noài tai, chỉ đợi Thạch Đầu trả lời.

Thạch Đầu lắc đầu, “Cửu lang vẫn ổn, xin tướng quân yên tâm.”

Hàn Minh Tranh nhất thời không nghĩ ra nguyên do, đành nói, “Trước mắt đừng làm lớn chuyện, cứ đưa vào kho niêm phong rồi đợi dịp năm mới hẵng tìm cách trả lại.”

Tuy Hàn Bình Sách rất giận nhưng cũng không thể thật sự rút đồ đi được, chỉ có thể làm theo lời em gái, chàng hậm hực phát tay bỏ đi.

Thạch Đầu nhân cơ hội sấn người tới, lên báo cáo, “Tướng quân, trong rương thứ sáu có kèm danh sách cùng thư của Cửu lang.”

Hàn Minh Tranh mở rương ra, quả nhiên tìm thấy một danh sách, bên trong kẹp một lá thư, nhưng thư không nhắc gì tới chỗ châu báu mà chỉ đề mấy hàng chữ:

“Ngày đêm mong mỏi voi đây,

Tơ vương quán quýt sao khuây nỗi lòng.

Thấy nàng đứng ngời thong dong,

Ngỡ như lửa đốt thiêu xong thân này.”

Hàn Minh Tranh cảm bức thư ngắn gọn, cõi lòng xao xuyến, vành tai đỏ ửng.

Hàn Minh Tranh vốn định đề cập chuyện của Hạ Huyền với anh trai nhưng bị sự việc bất ngờ ấy làm cho rối trí quên khuấy đi, trong đầu cứ nghĩ mãi về lý do Lục Cửu lang gửi đồng của cải này đến Sa Châu. Dù Thạch Đầu nói hấn vẫn ôn nhưng hành động “thỏ khôn đào ba hang” này dễ khiến người ta hoài nghi hấn đang gặp nguy hiểm, ngặt nỗi hai nơi xa cách ngàn dặm, thật sự chẳng thể làm gì hơn.

Nàng vắt óc nghĩ tới nghĩ lui vẫn không tìm ra lời giải, bèn tới viện của mẹ vẫn an.

Mái tóc của Hàn phu nhân đã điểm bạc, mấy năm qua sức khỏe đi xuống, bà giao hết việc nhà cho các con dâu quản lý, nay thấy con gái út về nhà, bà kéo nàng lại gần tỉ mỉ quan sát, ngạc nhiên nói, “Mỗi lần từ doanh trại về con đều đen và gầy đi, thế mà lần này vẫn trắng trẻo đầy chứ.”

Hai má Hàn Minh Tranh hồng hào, khí sắc rất tốt, nhưng nàng lại không để ý, “Mẹ đừng lo, dạo gần đây con ăn uống ngon miệng, dễ có khi còn mập lên.”

Hàn phu nhân vừa thương vừa lo, “Con gái chưa xuất giá, làm mẹ sao có thể không lo? Ngay cả Sách cũng than thở với mẹ, nói

họ Lục lại tìm đủ cách quán lấy con, hai đứa dây dưa mãi như vậy cũng được gì, cuối cùng lại thành vô ích.”

Hàn Minh Tranh im lặng một lúc, “Không phải vì hấn đâu thừa mẹ, do con không muốn thành thân mà thôi. Con gái An gia đến nay cũng chưa xuất giá, còn quán xuyên cả đoàn thương buôn trong nhà, nghe đâu làm ăn khấm khá lắm.”

Hàn phu nhân nhìn dáng vẻ trẻ trung của con gái, thở dài tiếc nuối, “Sắp xếp năm ấy đã hại đời con thật rồi, con thật sự không vừa ý bất cứ ai trong số những người Sách đã chọn?”

Hàn Minh Tranh không muốn nói nhiều chuyện với mẹ, chỉ đáp, “Người ca ca chọn đều tốt, nhưng con đã không có ý định ấy thì có gì phải lờ dờ người ta, giữ họ bên cạnh chỉ tổ thêm chuyện, chi bằng điều trở về Thanh Mộc quân.”

Nàng vốn ít nói trầm tính, nhưng một khi đã hạ quyết định thì đến người nhà cũng khó lòng thuyết phục.

Hàn phu nhân bất lực, “Bằng vào gia thế của nhà ta, con muốn làm An phu nhân thứ hai cũng chẳng thành vấn đề, nhưng mẹ biết con không phải là người như thế, chỉ sợ con lãng phí những năm tháng tươi đẹp, mai sau lại hối hận.”

Đúng lúc này Tống Hân Nhi đến đưa thuốc bổ, nàng khuyên nhủ an ủi đôi câu, Ninh Tê cũng chạy tới làm Hàn phu nhân vui bớt muộn phiền, giãn mày mỉm cười.

Hàn Minh Tranh tình cờ trông thấy mấy quả mơ ngâm thuốc, con thềm bắt chợt dâng lên, chẳng mấy chốc đã ăn sạch cả đĩa.

Hàn phu nhân mãi mê chơi đùa cùng cháu nên không để ý, nhưng Tống Hân Nhi lại thấy rõ, trong lòng thoáng nghi ngờ song không tiện mở lời hỏi han.

Hàn Minh Tranh ngồi với mẹ thêm một lúc rồi quay trở về tiểu viện, trong miệng cứ thòm thòm vị mơ chua, nghĩ bụng sáng mai sẽ sai thị nữ đi mua thêm, nhưng đến khi nàng tắm rửa xong lại cảm thấy mệt mỏi lạ thường, mí mắt sụp nặng, chưa kịp lau khô tóc đã lên giường ngủ thiếp.

Giữa giấc chiêm bao, nàng thấy mình đi lạc vào một cánh đồng hoang, sớm tinh mơ sương giăng mờ mịt, trong bụi cỏ ẩm ướt hơi lạnh có thứ gì đó ngo ngoe động đậy. Nàng lập tức nhìn sang, bắt gặp đôi tai mềm mại nhô lên từ bụi cỏ, ngay sau đó một chú sói con lông xù xuất hiện, hai mắt tròn đen láy, chiếc mũi ướt át, nó nhe hàm răng nhỏ trắng tinh, không chút sợ hãi, tò mò tiến đến cọ vào tay nàng.

Hàn Minh Tranh động lòng trắc ẩn, buông lời cảnh giác, nhẹ nhàng xoa đầu và tai chú sói con. Được dịp, nó táo bạo nhảy phóc vào lòng nàng, chớp mắt sau, nàng lại thấy mình đang nằm trong một lồng ngực vững chãi, có giọng nói trầm thấp khẽ thì thầm bên tai, “Cửu lang, gọi ta là Cửu lang- Minh Tranh-”

Như có ngọn lửa dịu êm bao phủ người nàng, từ thân thể đến tâm hồn đều được sưởi ấm. Bất chợt một thứ mùi lạ xộc vào mũi nàng,

con buồn nôn dâng lên, dạ dày quặn thắt, ngực nặng trĩu, chỉ muốn ói ra. Nàng giật mình tỉnh dậy, hốt hoảng phát hiện trong phòng có một bóng đen.

Phủ Tiết độ sứ lần lượt thắp sáng đèn, các phòng đều bị đánh thức.

Tổng Hân Nhi nghe thấy huyền não không nhỏ, con gái hai tuổi ở phòng bên cũng bắt đầu quấy khóc, nàng bèn bảo nhũ mẫu bế sang, ôm con vào lòng dỗ dành.

Hàn Bình Sách hằm hằm bước vào nhà, sát khí toàn thân dọa bé con vừa được dỗ ngủ lại khóc toáng, Tổng Hân Nhi đành phải để nhũ mẫu bế con đi.

Nàng cho hết tôi tớ lui ra, lo lắng hỏi, “Xảy ra chuyện gì thế? Đâu ra tên càn rỡ dám đột nhập vào phòng của muội muội?”

Hàn Bình Sách khàn giọng vì giận, chưa bao giờ chàng phần nộ đến vậy, “Là tên tạp chủng Hạ Huyền, ta còn tưởng hắn ra dáng người tử tế nên mới để hắn bên cạnh tiểu Thất, không ngờ lại là thứ dê tiện!”

Phủ Tiết độ sứ canh phòng bên ngoài vô cùng nghiêm ngặt nhưng lại lỏng lẻo bên trong, mà nội viện còn là nơi ở của nữ quyền nên không sắp xếp nhiều tuần vệ. Do muốn tác hợp cho em gái, Hàn

Bình Sách cho phép vài thanh niên trẻ tuổi được phép ra vào tự do, ai dè lại rước sói vào nhà.

Từ sau khi bị đuổi khỏi Xích Hỏa doanh, Hạ Huyền ôm hận trong lòng, nhân lúc tin tức chưa truyền ra hẳn đã xin vào ngủ nhờ phòng khách ở Hàn phủ, đến nửa đêm lại mò vào viện của Hàn Minh Tranh, đánh ngất thị nữ, dùng mê dược toan giở trò bỉ ổi. Nếu hẳn mà thành công, dù chàng có bằm vằm hẳn thành trăm mảnh cũng không giải hết hận.

Tổng Hân Nhi rùng mình sợ hãi, “Trời ơi, muội ấy có sao không?”

Hàn Bình Sách vừa giận vừa hối hận, lo lắng nói, “Cũng may muội ấy không hít nhiều thuốc mê, trong lúc vùng vẫy gây ra động tĩnh, vệ binh kịp thời đến cứu nên không quá nguy hiểm.”

Tổng Hân Nhi thở phào một hơi, “Họ Hạ kia điên rồi hả, muội ấy ghét nhất bị uy hiếp bởi mưu hèn kế bẩn.”

Hàn Bình Sách cau mày, hối hận khôn nguôi, “Lỗi tại ta, chỉ vì muốn bọn họ dốc sức mà hứa hẹn quá nhiều, để hẳn nảy sinh suy nghĩ độc ác, tiểu Thất đã nhiều lần dẫn ta điều hẳn về, đáng lẽ ra ta phải đồng ý ngay.”

Tổng Hân Nhi im lặng, lúc này cũng không tiện trách móc, “Chuyện này không thể để mẹ biết, sức khỏe bà vốn đã yếu, sáng mai thiếp sẽ dẫn các phòng kín miệng.”

Hàn Bình Sách rồi lòng, càng nghĩ càng áy náy, hận không thể cảm thương ra trận chém giết đẫm máu cho hả giận.

Tổng Hàn Nhi chần chừ một lúc, đoạn hỏi, “Còn bộ lạc Nam Sơn thì sao?”

Năm ngoái Hàn Bình Sách mới dẹp yên được bộ lạc Túc Đặc, hiểu rõ tầm quan trọng của đại cục, nén giận nói, “Trước mắt không thể sinh biến, sáng mai ta sẽ báo rõ với Nam Sơn, cứ nói với bên ngoài là đột tử, để nhà họ Hạ mang xác về.”

Tổng Hàn Nhi cũng hiểu đó là cách tốt nhất, khẽ thở dài, “Khổ thân muội muội quá, chàng nghỉ ngơi đi, để thiếp sang xem tình hình thế nào.”

Hàn Bình Sách cũng không biết phải an ủi em gái ra sao, đành để vợ đi thay, không quên dặn, “Muội ấy vừa kiệt sức lại nôn rất nhiều, hẳn là khó chịu lắm, nàng đi xem muội ấy thế nào, không ổn thì gọi đại phu.”

Tổng Hàn Nhi giật mình, sau một hồi do dự mới hỏi, “Muội ấy... nôn nhiều sao?”

Chương 110: Lóa mắt vì quyền

Quân Thiên Đức đại thắng Lương Châu, thu về vô số của cải nhưng đồng thời tổn thất cũng vô cùng thảm khốc, khắp phố lớn hẻm nhỏ đều cất tiếng khóc than.

Lục Cửu lang ban trợ cấp rất nhiều cho các gia đình liệt sĩ, cũng trọng thưởng cho những người dũng cảm, toàn thành trải qua một mùa hè no đủ, nỗi buồn tang thương cũng từ từ nhạt phai, như đèn lồng trắng treo dưới mái hiên dần bạc màu theo thời gian.

Lão Hình may mắn sống sót sau trận chiến, vừa lập công lớn lại còn có cơ hội nói chuyện với tiểu Hàn đại nhân, khiến hàng xóm ghen tức. Sẵn dịp này Hồ nương tử cưới vợ cho con trai, tổ chức tiệc cưới xa hoa long trọng, mấy bà mấy cô trong xóm tới cửa, thấy Hồ nương tử bận áo lụa lộng lẫy, trang sức chói lóa, chỉ tay năm ngón sai bảo con dâu, rất có khí thế của một bà mẹ chồng thì ai ai cũng ganh tị chua chát.

Bọn họ ngồi uống nước chè no cả bụng, nghe khoe khoang đến mồn cả tai, vậy mà tới khi trời tối Hồ nương tử không có ý mời ăn, tức giận rời đi, nhổ toẹt nước bọt ngay ngoài cửa.

Hồ nương tử vô cùng mãn nguyện, bấy giờ mới sai con dâu chuẩn bị bữa tối. Không lâu sau, cửa kêu cái “cạch”, lão Hình đã trở về.

Lão Hình được điều vào nội doanh, đóng quân trong thành. Sau trận đại thắng Ngụy Hoằng đã thăng chức lên làm Phó sứ, Thạch Ngu hậu mới đến tiếp quản quân kỷ, song doanh trại lại dần trở nên lơ lửng, lần này lão Hình lén trốn về, còn tiện đường mang theo một con vịt quay.

Hồ nương tử mừng rỡ đón lấy gói thịt béo ngậy, sai con dâu cắt ra làm mỗi nhúm, “May mà mấy bà kia không thấy, không thì đừng hòng họ chịu về. Ông cũng cẩn thận chút, bị Cháp pháp vệ bắt được lại khổ.”

Bây giờ lão Hình có địa vị rất cao trong nhà, giọng nói cũng lực hơn, “Sau cuộc chiến Lục đại nhân đã thôi quản lý doanh trại, Thạch Ngu hậu ngày ngày lôi kéo người dưới uống rượu, không quan tâm quân kỷ, trốn về đây ra đó, lo gì cho mệt.”

Hồ nương tử nghe thế cũng yên lòng, “Xem ra chỉ có Lục đại nhân là nghiêm khắc thôi.”

Lão Hình nhờ theo Lục Cửu lang mới phát tài, không thể không bênh vực, “Lục đại nhân nghiêm khắc là để luyện binh, ra tay tàn độc với bọn tham quan cũng chỉ vì muốn đánh thắng, bao nhiêu người nhờ ngài ấy mới có thể thăng quan tiến chức, phát tài phát lộc, ai còn dám nói xấu, hễ gặp là thân thiết ngay.”

Hồ nương tử vội vàng tán đồng, “Phải phải, người như Lục đại nhân quả là hiếm có.”

Lão Hình hài lòng, nhưng vẫn không khỏi tiếc nuối, “Có điều nghe nói Lục đại nhân thăng chức Phòng ngự sứ sẽ không ở lại lâu, cuối cùng vẫn sẽ được điều về Trường An.”

Hồ nương tử luyến tiếc, “Chưa nhậm chức đủ một năm mà, sao lại phải đi rồi?”

Lão Hình nghĩ xa hơn vợ, “Càng có năng lực thì càng khó giữ lại, triều đình trọng dụng ngài ấy, làm gì có chuyện để người ta ở mãi biên cương. Chúng ta cũng nên tính chuyện rời đi thôi, tốt nhất là chuyển đến Lương Châu.”

Hồ nương tử kinh hãi, “Lương Châu? Đến đó làm gì?”

Lão Hình vốn là người Hội Châu, sau khi tòng quân mới đến thành Thiên Đức nên không quá lưu luyến nơi này. Trải qua một trận đại chiến, tầm nhìn và dũng khí của ông cũng tăng lên, bèn khuyên nhủ vợ, “Lương Châu giàu có sầm uất, giờ đây thuộc quyền cai quản của tiểu Hàn đại nhân. Các đoàn thương buôn Tây Vực nay có thể trực tiếp vào quan, không cần vòng đường xa nữa, bọn họ còn đến thành Thiên Đức làm gì? Từ giờ chắc chắn nơi này sẽ dần xuống dốc, chúng ta nên chuyển nhà càng sớm càng tốt.”

Hồ nương tử dao động, song vẫn lo sợ, “Chuyển nhà xa xôi tốn kém lắm, đâu phải chuyện dễ.”

Lão Hình đã suy tính kỹ lưỡng, “Không thể chần chừ nữa, nếu để lâu đất đai ở Lương Châu sẽ càng tăng giá, nhiều phú hộ

trong thành đang lục tục chuyển đi rồi, tôi đã nhờ người mua nhà, chỉ chờ tin báo trả lời.”

Hồ nương tử không ngờ ông đã tự mình quyết định, vừa kinh ngạc vừa lo lắng, lắp bắp, “Ông vẫn còn trong quân mà... Sao có thể tự tiện như vậy... Đừng để người ta lừa kéo mất hết tiền bạc!”

Lão Hình bày ra tư thái của gia chủ, “Thạch Ngu hậu bất chấp quân kỷ, doanh trại lỏng lẻo, chỉ cần chi tiền là có thể mua được giấy xuất ngũ. Đợi đến Lương Châu, kiếm đại một việc cũng đủ kiếm sống qua ngày, ngày mai bà hãy đi gặp môi giới, cố bán căn nhà này với giá tốt. Đợi mua được nhà ở Lương Châu, chúng ta sẽ khởi hành.”

Thấy ông quyết định dứt khoát, Hồ nương tử ngẩn người như trời trồng.

Thực ra không chỉ một mình lão Hình tính toán mà các quan lớn nhỏ trong thành Thiên Đức cũng đang cân nhắc.

Một khi người Hán lấy lại Lương Châu, sẽ không còn đoàn thương buôn nào ghé ngang thành Thiên Đức nữa, chỉ có thể sống qua ngày bằng cứu trợ của triều đình, muốn kiếm chút béo bở cũng không có. May mà nhiều tướng lĩnh đã kiếm được không ít vàng bạc trong trận chiến, được bổ nhiệm theo công trạng, người thăng quan, người được điều đi nơi khác, những ai còn ở lại đều bất đắc dĩ chịu đựng qua ngày.

Lương Dung được điều về Quan Nội, Ngụy Hoằng thăng chức Phó sứ, coi như chủ nhân của nửa tòa thành, càng đặc chí hơn trước.

Lục Cửu lang lại trở nên lười biếng thấy rõ, khi thì dẫn người ra ngoài săn bắn, khi thì ở trong phủ Phòng ngự sứ trồng hoa nuôi cá, không hề ngó ngàng đến chính sự, giống hệt Chu Nguyên Đình năm xưa.

Tất nhiên Ngụy Hoằng không tin Lục Cửu lang vô dục vô cầu, nếu không phải vì thế lực của Đại Hoàng tử đang kìm kẹp trên triều, hần hần ta đã sớm quay về Trường An hưởng lạc, bây giờ ra về như vậy cũng chỉ tránh bị đối thủ chính trị tìm ra sơ hở, chờ đợi thời cơ để Ngũ Hoàng tử triệu hồi về kinh đô.

Tây Đường Các vẫn là nơi ngày đêm ca hát, Ngụy Hoằng được chúng quanh xúm xít vây quanh, chúc rượu say mèm, được mời vào một gian phòng riêng.

Trong phòng có một người đàn ông đang ngồi đợi, người này có vài nét giống Phùng công nhưng gầy hơn, hai mắt trũng sâu u ám, trên trán hằn mấy vết nhăn, cúi người cung kính chào, “Bùi Quang Du ở Cam Châu bái kiến Ngụy đại nhân. Hôm nay mạo muội cầu kiến, mong ngài không trách tội.”

Ngụy Hoằng nhận được không ít tin tức, nhưng đây là lần đầu tiên thấy người này, ông ta đưa mắt đánh giá.

Tùy tùng của Bùi Quang Du mở ra mấy chiếc hộp, vàng chói nạng trĩu, mấy ai lại bắt mắt nổi.

Ngụy Hoằng liếc qua rồi thản nhiên ngồi xuống ghế chủ, “Từ sau vụ việc lần trước không thấy Tam gia đến nữa, lần này Tứ gia lại đích thân đến, không sợ Lục đại nhân lại làm khó sao?”

Bùi Quang Du khéo léo đối đáp, “Lục đại nhân không phải vấn đề, kẻ hèn này đến cầu kiến là bởi thấy Ngụy đại nhân như rồng hổ, tiền đồ vô lượng.”

Ngụy Hoằng điềm nhiên nói, “Nói vớ vẩn gì đấy hả? Lục đại nhân đứng trên ta, mới vừa lập công lớn, được triều đình thăng chức.”

Bùi Quang Du không chút kiêng dè, “Hắn ta như ve sầu cuối thu, sao có thể sánh với Ngụy đại nhân trung thành thận trọng, thăng tiến từng bước.”

Ngụy Hoằng bày ra vẻ mặt khó đoán, không rõ là vui hay giận, “Tứ gia đến đây là để xem bói? Vậy nói ta nghe thử xem, Lục đại nhân vừa lên chức Phòng ngự sứ, làm sao đã thành ve sầu cuối thu?”

Bùi Quang Du tự tin đáp, “Họ Lục tuy đã thăng chức nhưng hành vi ngày trước quá tàn ác, đắc tội với vô số người trong triều, ai lại muốn thấy một kẻ nham hiểm như vậy quay về Trường An? Dù bất ngờ tử nạn như Đồng đại nhân, bá quan Trường An cũng sẽ vỗ tay tán thưởng, coi đó là trời phạt.”

Ngụy Hoảng quắc mắt, “Hay cho nhà ngươi dám nói lời đại nghịch, đưa mấy hộp vàng đã dám vu khống xằng bậy, kích động thị phi. Ta phải trói ngươi lại, dẫn đến cho Lục đại nhân nghe rõ những lời này!”

Bùi Quang Du không sợ, “So với số tài sản mà họ Lục đã tham ô, mấy hộp vàng này chẳng thấm vào đâu. Biết là đại nhân đã thăng chức lên làm Phó sứ, nhưng chẳng lẽ không muốn tiến xa hơn? Thành Thiên Đức không còn tương lai, chỉ bằng về Quan Nội tiếp nhận chức vụ béo bở, chẳng hạn như Đô đốc Lư Châu?”

Ngụy Hoảng cười lạnh, đập mạnh tay xuống bàn, nghiêm giọng quát, “Ta biết Bùi gia có tư thù với hãn nên muốn mượn dao giết người, nhưng ngươi gan to bằng trời mới dám đến đây hù dọa Ngụy mỗ, tưởng ta là trẻ con lên ba hả?!”

Bùi Quang Du đổi giọng điệu, “Kẻ hèn này chỉ là thường dân, đại nhân chắc chắn sẽ không tin, vậy xin mời một người đáng tin hơn.”

Vừa dứt lời, một người bước ra từ phòng bên, gã ta mặc quan phục, trên mặt có hai chòm ria chuột, “Ngụy đại nhân không cần nghi ngờ, ta có thể đảm bảo đây chính là ý của quý nhân ở Trường An.”

Ngụy Hoảng vừa như bất ngờ lại vừa như đã đoán trước, nâng tách trà lên nhấp một ngụm, lời nói đầy ẩn ý, “Còn tưởng là ai, hóa ra là Thạch Ngu hậu, mới nhậm chức chưa bao lâu mà đã tỏ ra bất mãn với Lục đại nhân.”

Đối phương chính là Thạch Ngu hậu mới đến nhậm chức, gã không vòng vo mà đi thẳng vào vấn đề, “Không giấu gì Ngụy đại nhân, ta đến đây là bởi theo lệnh của quý nhân, muốn giúp triều đình nhỏ bỏ một mối họa lớn, không thể để sói ác trở về Trường An.”

Ngụy Hoảng chậm rãi nói, “Lạ thật đấy, Lục đại nhân lập nhiều công lớn, đang được Thánh thượng sủng ái, ai lại dám làm khó vào lúc này?”

Thạch Ngu hậu tự mãn ra mặt, “Chính là trưởng tử của Thánh thượng, Trữ quân tương lai của chúng ta, Đại Hoàng tử Lý Phù Điện hạ, bậc hậu duệ thiên hoàng cao quý như thế, lẽ nào Ngụy đại nhân không phục?”

Ngụy Hoảng biết hỏi ở Trường An Lục Cửu lang từng suýt chết dưới tay Đại Hoàng tử, do đó cũng đoán ra người đứng sau Thạch Ngu hậu là ai, nhưng ông ta vẫn giả vờ ngạc nhiên.

Thạch Ngu hậu đã làm thân được với đồng liêu qua các buổi tiệc, nắm rõ tính cách của Ngụy Hoảng, lập tức nói thẳng, “Điện hạ ở Trường An đã nhiều lần chịu khổ vì con sói ác đấy, biết rõ hắn ta thâm độc nhường nào, nếu Ngụy đại nhân có thể giúp triều đình giải quyết nỗi lo này, việc thăng chức làm Đô đốc Lư Châu chỉ là chuyện sớm muộn.”

Ngụy Hoảng không tỏ thái độ rõ ràng, chỉ đáp nước đôi, “Dù Điện hạ có ý, nhưng Lục Thương Lang không dễ đối phó, đám thuộc hạ của hắn cũng hung dữ như sói, ta làm sao địch nổi?”

Thạch Ngu hậu đã có tính toán, “Không cần phải đấu tay đôi, Ngụy đại nhân chỉ cần dụ hắn ra khỏi thành, ta với tư cách là Ngu hậu sẽ dẫn quân hộ tống, nếu chẳng may gặp phải bão cát lớn, họ Lục cùng thuộc hạ lạc đường mà chết, đến lúc đấy có thể trách được ai?”

Ngụy Hoảng cười nhạt, “Thạch Ngu hậu nói nghe nhẹ nhàng thật, nhưng chuyện này liên đới rất rộng. Ai cũng biết Lục đại nhân là thân tín của Ngũ Hoàng tử, nếu triều đình tra cứu, ai sẽ chịu trách nhiệm? Chưa nói tới Đô đốc Lô Châu, chỉ sợ ta còn chẳng giữ nổi cái mũ ô sa này.”

Thạch Ngu hậu thâm khinh bỉ, từ ngày phải chuyển tới đây, gã rất coi thường các quan biên giới, nếu không phải vì mục đích lớn thì gã cũng chẳng thèm khách sáo với Ngụy Hoảng. Thấy Ngụy Hoảng vẫn lưỡng lự, gã đánh mắt ra hiệu cho Bùi Quang Du.

Bùi Quang Du hiểu ý, lập tức lên tiếng, “Ngụy đại nhân đã trấn thủ biên cương bao năm, chỉ vì thiếu người chống lưng trong triều nên cứ mãi dậm chân tại chỗ, ném đủ khổ cực. Mà Điện hạ đang vào thời điểm quan trọng, lúc này quy thuận sẽ có công phò tá, lo gì không thể thăng quan tiến chức?”

Ngụy Hoảng vẫn không phản bác cũng chẳng hưởng ứng, chỉ lặng lẽ xoay tách trà trong tay.

Bùi Quang Du tiếp lời, “Dù Ngũ Hoàng tử có điều tra nhưng nếu không tìm được chứng cứ rõ ràng thì cũng rất khó trách tội. Đại Hoàng tử chắc chắn sẽ đứng ra bảo vệ, còn triều thần cũng sẽ có lý lẽ công bằng, tuyệt đối không để Ngụy đại nhân phải chịu oan ức.”

Ngụy Hoằng là kẻ lão luyện, vẫn giữ thái độ mập mờ, chỉ đáp đôi câu ỡm ờ.

Thạch Ngu hậ bắt đầu mất kiên nhẫn.

Bùi Quang Du tốn nhiều năm lo lót tiền bạc để mưu cầu, nắm rất rõ tâm lý, “Họ Lục ở Lương Châu bắt bớ vô tội vạ, nuốt gần nửa kho báu, không hề chia sẻ với người khác, hắn có bao giờ để tâm đến sự trợ giúp của Ngụy đại nhân? Thật đáng bị trời tru đất diệt. Điện hạ chỉ muốn mạng hắn, còn những thứ khác đều do đại nhân toàn quyền xử trí.”

Ánh mắt Ngụy Hoằng khẽ xao động, cuối cùng mỉm cười, “Nếu đã là lệnh của Điện hạ, họ Lục lại bất nghĩa trước, vậy thì cũng chẳng thể oán trách ai.”

Chương 111: Đuổi bắt trong bão cát

Thi thể của Hạ Huyền được khiêng ra khỏi Hàn phủ, nhà họ Hạ không tổ chức tang lễ mà chỉ âm thầm chôn cất, sự việc lạ lùng đó đã dấy lên những lời xì xào bàn tán khắp quân doanh.

Kỳ lạ hơn là từ hôm ấy trở đi, Xích Hoàng chẳng còn xuất hiện, thậm chí nàng cũng không đến doanh trại, mọi quân vụ đều được giải quyết tại phủ, tình trạng này chỉ xảy ra khi tướng quân bị thương, khiến trong quân đội nảy sinh nhiều lời đồn đoán.

Ngũ Thôi thân là trưởng Cận vệ doanh, chạy qua lại giữa quân doanh và Hàn phủ nên đương nhiên biết rõ nội tình, có điều hẳn tuyệt đối không thể hé lộ dù chỉ nửa lời, cũng may Thạch Đầu đã rời khỏi Sa Châu, chứ không chẳng biết phải ứng phó với loạt câu hỏi dồn dập ra sao.

Mà đau đầu nhất là khi hắn gặp phải những người quen quá nhiệt tình như Thập Lan ngoài phố, cứ liên tục gặng hỏi.

Ngũ Thôi đáp chiếu lệ, “Tướng quân vẫn khỏe, cô đừng đoán mò.”

Đã lâu lắm rồi Thập Lan không gặp Hàn Minh Tranh nên nào chịu để hắn đi, “Tôi không tin, nghe nói cô ấy còn không đến doanh trại, chắc chắn là đã có chuyện. Anh nói thật đi, nếu không tôi sẽ đến phủ Tiết độ sứ tìm cô ấy!”

Người phụ nữ này khá dữ dằn, Ngũ Thôi không dám đắc tội, lạnh mặt nói, “Cô đi cũng vô ích, tướng quân không gặp ai hết.”

Tháp Lan hỏi mãi không không được, tức giận dậm chân. Phó xá người qua lại tấp nập, Ngũ Thôi thấy chủ tiệm bán đậu rang bên cạnh đang lơ đãng nhìn sang, càng không muốn nói nhiều, “Cô bớt lo chuyện bao đồng đi, tướng quân có việc trọng đại, không có thời gian để ý đến cô đâu.”

Dứt lời, hắn lập tức co giò chuồn thẳng, bỏ lại Tháp Lan tức tối chửi bới.

Một người đàn ông từ trong quán rượu bước ra, vòng tay ôm Tháp Lan an ủi, gương mặt tuấn tú cũng hiện vẻ lo lắng.

Ông chủ tiệm bán đậu rang trở vào trong, leo lên gác xếp trên tầng hai, lấy bút viết một bức thư. Chẳng bao lâu sau, người hầu dắt ngựa rời đi từ sân sau, cùng lúc cầm theo lá thư kia.

Bức thư qua tay nhiều người, sau mấy ngày cuối cùng cũng đến được tay Phòng ngự sứ của thành Thiên Đức.

Lục Cửu lang thấy sáp niêm phong vẫn nguyên vẹn, hắn mở thư ra, dùng thuốc nước làm hiện nét chữ.

Thạch Đầu không biết trên thư viết gì, chỉ thấy sắc mặt hắn chợt xấu đi, lo lắng hỏi, “Tướng quân gặp chuyện hả?”

Lục Cửu lang đốt lá thư, giữa án đường hiện lên vẻ bực bội, hần trầm ngâm không nói.

Bỗng bên ngoài có tiếng động đưa tới, Lục Cửu lang cầm lấy thanh loan đao cùng túi tên, vừa bước ra ngoài thì sắc mặt cũng thay đổi, dáng điệu ngạo mạn pha chút khinh suất, “Hiếm lắm mới thấy Ngụy đại nhân mời ta đi săn, chi bằng thi thố một phen?”

Ngụy Hoằng cười ha hả, làm như không có chuyện gì, “Ta đâu phải đối thủ của Lục đại nhân, chỉ định hoạt động gân cốt thôi.”

Lục Cửu lang quen xuất hành gọn nhẹ ít người, hần nhìn một vòng rồi buông lời, “Sao phải dẫn theo đông đúc thế này, hù dã thú chạy hết thì còn gì là vui.”

Thạch Ngu hậu cười giả lả, hạ giọng đáp, “Hai vị đại nhân đều có thân phận tôn quý, tất nhiên phải đảm bảo an toàn rồi.”

Lục Cửu lang chẳng buồn để ý, lập tức giảm một nửa số người đi cùng, Thạch Ngu hậu xuôi theo nhưng ngầm ra hiệu cho thuộc hạ, thuộc hạ hiểu ý, đợi đoàn người xuất phát được một lúc mới dẫn binh lính bám đuôi.

Bầu trời trong xanh, đồng hoang mênh mông nhưng lại có cảm giác ngột ngạt vô hình, Ngụy Hoằng và Thạch Ngu hậu âm thầm trao đổi ánh mắt.

Ngụy Hoằng lớn tiếng nói, “Lục đại nhân nói chí phải, người đông quá, dã thú chẳng thấy đâu, chi bằng ta và ngài chia ra hai

hướng, nửa ngày sau xem ai săn được nhiều hơn.”

Lục Cửu lang thuận miệng tán đồng, Ngụy Hoàng dẫn theo một nửa người hùng hổ rời đi, để lại Thạch Ngu hậu theo sau. Gã khẽ ho vài tiếng, bọn thuộc hạ lặng lẽ tụ lại, không khí trở nên căng thẳng.

Lục Cửu lang như không nhận ra điều bất thường, thấy phía trước có dã thú, hứng thú nổi lên, hấn thúc ngựa lao đi, thân binh của hắn cũng rất giỏi cưỡi ngựa, nhanh chóng đuổi theo.

Thạch Ngu hậu hít hải gọi mấy tiếng nhưng đối phương đã đi xa, gã đành dẫn người chạy theo, sự việc diễn ra quá nhanh đến mức gã không kịp thông báo cho binh mã phía sau.

Hai bên tiếp tục phi nước đại, Thạch Ngu hậu không giỏi cưỡi ngựa, mệt mỏi thở hồng hộc. Không biết đã rượt đuổi bao lâu, đưa mắt nhìn quanh chỉ toàn sa mạc hoang vu, cồn cát nối liền, không có lấy một cột khói bếp, gã mồ hôi mồ kê nhễ nhại, ôm một bụng tức giận, suýt buột miệng chửi thề.

Lục Cửu lang phi ngựa lên đỉnh cồn cát, cuối cùng cũng dừng lại nhìn về phía sau.

Thạch Ngu hậu mừng rơn, sợ hắn lại chạy mất, lập tức hô hào thuộc hạ vượt qua cồn cát, đi đường tắt tiến tới, thế nhưng khi chỉ cách còn vài chục bước thì ngựa bỗng hoảng hốt hí lên, móng giẫm không vững, hóa ra bọn họ đã lạc vào vùng đất lún, đám đông binh lính lập tức hốt hoảng.

Thạch Ngu hậu là người đầu tiên rơi vào bãi cát lún, gã chưa từng gặp địa hình như thế nên không hiểu được sự nguy hiểm của nó, chỉ thấy con ngựa của gã vùng vẫy dữ dội, hất gã xuống cát, gã toan đứng dậy, nhưng càng dùng sức kéo thì chân càng lún sâu hơn, hoàn toàn mất kiểm soát.

Đoàn người của gã mãi miết tăng tốc nên hầu hết đã rơi vào bãi cát lún, Thạch Ngu hậu hoảng loạn, vội vàng ngoác mắt nhìn lên trên.

Lục Cửu lang không chút ngạc nhiên, nở nụ cười để lộ hàm răng trắng, “Thạch Ngu hậu là người Trường An, không quen thuộc với hoang mạc Tây Bắc, gặp phải chút sai lầm cũng là điều dễ hiểu.”

Thạch Ngu hậu thấy ngựa càng lúc càng lún sâu, các binh sĩ bên cạnh đã bị cát vùi tới tận ngực, ba hòn bẫy vĩa bay mất, gã hét lớn, “Lục đại nhân! Cứu mạng!”

Lục Cửu lang vẫn vô cùng thư thả, nở nụ cười nham hiểm, “Vùng cát lún Tây Bắc này, một khi đã lún thì bao nhiêu binh mã cũng có thể nuốt chửng, không để lại bất cứ dấu vết nào, tiện giải quyết hơn nhiều so với ở Trường An.”

Thạch Ngu hậu quá khiếp đảm, trừng mắt nhìn hấn chòng chọc, “Người dám! Ta đường đường là Ngu hậu, là mệnh quan triều đình! Nếu gặp bất trắc, Điện hạ sẽ không tha cho ngươi!”

Toán binh phía sau thấy có dấu hiệu nguy hiểm nên kịp thời ghim cương, may mắn không bị rơi vào vùng cát lún. Nhận thấy tình

hình không ổn, bọn chúng định quay đầu bỏ chạy nhưng đã bị Thạch Đầu dẫn thân binh chặn lại.

Lục Cửu lang đứng trên cồn cát, tựa như con sói đầu đàn nhìn bầy sói bao vây tứ phía, tiêu diệt hết tàn quân của Thạch Ngu hậu.

Cát lún mịn màng như dòng suối liên tục chảy xiết, những hạt cát mềm mại mà cũng vô cùng tàn nhẫn từ từ nuốt chửng tất thảy.

Phòng ngự sứ thành Thiên Đức mất tích trong lúc săn bắn ở hoang mạc, tìm khắp nơi vẫn chẳng thấy tung tích, khả năng cao đã gặp nạn, tin tức này truyền đến Trường An khiến triều đình bàng hoàng.

Lý Duệ đang tìm cách điều Lục Cửu lang trở về trọng dụng, vừa hay tin thì vô cùng phẫn nộ, lập tức chỉ ra chắc chắn có uẩn khúc đằng sau, cần phải điều tra rõ ràng, mũi nhọn nhắm thẳng vào Lý Phù, tất nhiên phe phái của Đại Hoàng tử cũng nhanh chóng phản biện. Bọn họ chỉ trích Lục Cửu lang xưa nay hành xử tùy tiện, đi săn vốn không phải công vụ, chỉ vì vui chơi mà khiến cho đoàn người Thạch Ngu đi theo bảo vệ phải gặp nạn, sao có thể đổ hết trách nhiệm lên đầu người khác? Hai phe tranh cãi kịch liệt trên triều, mãi cho đến khi quân tình khẩn cấp từ Hà Tây truyền đến.

Quốc vương Thổ Phồn đã phái mười vạn quân xâm lược Tây Châu nhằm trả thù cho việc đánh mất Lương Châu.

Tây Châu là châu xa nhất ở Hà Tây, một khi rơi vào tay kẻ địch thì tiếp theo sẽ đến lượt Y Châu, tình hình hết sức nghiêm trọng. Nhưng triều đình đã mệt mỏi sau nhiều năm chinh chiến, không đủ sức lo liệu, chỉ có thể hạ chiếu cho Tiết độ sứ Hà Tây, để Hàn gia tự dẫn quân đẩy lùi.

Sau buổi chiều, Thẩm Minh rời khỏi hoàng cung, giữa đường gặp xe của Hàn Chiêu Văn bị nứt bánh, nhân tiện đưa y về, cả hai không tránh khỏi bàn bạc về chuyện này.

Thẩm Minh luôn ở bên cạnh Thiên tử, ngày ngày đều nghe tâu sớ từ khắp nơi đổ về, hiểu rõ nỗi khó khăn của triều đình, “Quân man Nam Chiếu đã xâm lược An Nam, Bệ hạ lệnh cho các châu quận lân cận phát binh cứu viện; Đô tướng Tuyên Châu lại gây loạn, đuổi đi Quan sát sứ Tuyên Châu; còn Lĩnh Nam dù đã giết được Mao Diên nhưng tới nay vẫn chưa bình yên, loạn lạc liên miên, thực sự không thể lo liệu nổi cho Hà Tây.”

Hàn Chiêu Văn chỉ biết thở dài, “Ta cũng hiểu mà, triều đình có cái khó của triều đình.”

Thẩm Minh khéo léo nói, “Quân đội Hà Tây mới trải qua trận chiến cách đây vài tháng, dù lần này không thể phát binh, Bệ hạ chắc chắn cũng sẽ thông cảm.”

Hàn Chiêu Văn lắc đầu, “Hàn gia được lòng dân chúng là nhờ đã bảo vệ bọn họ, nếu để mặc quân Phồn chiếm đoạt Tây Châu thì làm sao có thể thu phục các tộc, làm sao xứng đáng làm Tiết độ sứ một phương.”

Thẩm Minh im lặng, y cũng biết nếu nhà họ Hàn muốn tập hợp lòng dân thì không thể bỏ mặc bất cứ một châu nào. Trong thời kỳ mạnh mẽ bọn họ ắt có thể làm được, nhưng hiện giờ năm quân không đồng lòng, người Phôn lại liên tục quấy rối, triều đình không thể viện trợ, một khi thua trận tình hình sẽ vô cùng tệ.

Dù bản thân Hàn Chiêu Văn cũng đang lo lắng nhưng lại quay sang an ủi Thẩm Minh, “Xá đệ nhà ta tinh thông hành quân đánh trận, dầu tình thế bất lợi đến đâu, chắc chắn vẫn sẽ đánh đuổi được quân Phôn.”

Đột nhiên bên ngoài xe vang lên tiếng động ồn ào, có một cô gái xông tới khóc lóc, “Thẩm đại nhân, xin cứu mạng nương tử nhà tôi!”

Thẩm Minh kinh ngạc vén rèm, trông thấy thị nữ của Sở Phiên Phiên.

Thì ra từ sau khi Sở Phiên Phiên có được lời hứa hẹn từ Thẩm Minh, nàng vui mừng chờ đợi, ngờ đâu hôm qua lại nghe phải tin dữ, không khác nào sét đánh ngang tai.

Phủ Đại hoàng tử muốn nạp thêm mỹ nhân, quan viên ở Giáo Phường Ti đã chọn Sở Phiên Phiên, chẳng bao lâu nữa sẽ đưa nàng vào phủ.

Lòng Thẩm Minh trầm xuống, ca kỹ muốn thoát tịch là chuyện không dễ dàng, mà danh tiếng của tướng phủ cũng cần giữ gìn cẩn thận. Chàng phải vòng vèo nhiều đường, nhờ cậy người khác

giúp đỡ, cứ tưởng suôn sẻ đến nơi thì giữa chừng lại xảy ra chuyện này. Giáo Phường Ti làm thế là có ý định lấy lòng, Lý Phù chưa chắc đã cảm kích, nếu chàng mở lời thì có khi đối phương sẽ vui lòng ban ân, nhưng nếu làm vậy tướng phủ sẽ dính dáng đến phủ Đại Hoàng tử, ắt hẳn phụ thân sẽ không đồng ý.

Xe ngựa dừng tại một góc vắng vẻ, Thẩm Minh trầm ngâm ngồi trong xe, thị nữ không dám thúc giục, chỉ quỳ bên ngoài khóc lóc khẩn cầu.

Hàn Chiêu Văn nghe xong, biết được lợi hại trong sự việc lần này, cũng hiểu Thẩm Minh rất khó quyết định, thế là y bảo người hầu đưa thị nữ về, sau đó kín đáo trao đổi với Thẩm Minh một hồi.

Sâu trong phủ đệ của Lý Phù có một căn mật thất, ngay cả Hoàng tử phi cũng không được phép đặt chân đến. Mỗi khi tâm trạng cực xấu, hắn sẽ vào đó nghỉ ngơi ít hôm, đến lúc ra ngoài, tâm tình đã bình ổn, trên tay cầm tràng hạt Phật, miệng cười hiền từ.

Mật thất nằm sâu dưới lòng đất, kết nối với nhiều gian phòng sang trọng được bài trí vô cùng lộng lẫy: bàn ghế khảm vàng nạm ngọc, kệ sách sáng bừng nhờ minh châu chiếu rọi, sàn nhà phủ thảm lông mềm mại từ Ba Tư, hương liệu dùng để đốt còn quý giá hơn vàng. Bên ngoài có một đám nô bộc im lặng đứng hầu, chờ lệnh ban xuống.

Từ gian phòng bên trong vang lên tiếng thét thảm thiết, nhưng với kết cấu của mật thất thì không một âm thanh nào có thể vọng lên mặt đất.

Cuối cùng cửa phòng cũng bật mở, Lý Phù ung dung bước ra, ném cây roi có gai đi, thị nữ quỳ xuống, dâng chậu vàng để hẩn rửa tay.

Một thái giám quỳ bâm, “Bẩm điện hạ, Nam Khúc báo tin Sở Phiên Phiên trong lúc du ngoạn đã không may rơi xuống vực, người đã bỏ mạng.”

Lý Phù dừng tay, cầm khăn lau sạch, “Có tìm thấy xác không?”

Thái giám cúi đầu thấp giọng, “Núi cao rừng rậm, không tìm thấy ạ.”

Trên mặt Lý Phù không một biểu cảm, giọng lạnh lẽo thâm độc, “Được lắm Thảm Minh, không muốn làm kẻ phụ tình cũng không thềm cầu xin ta một lời, dám giở trò kim thiên thoát xác.”

Thái giám run rẩy, “Đã cho người giám sát rồi ạ, bất cứ khi nào Thảm tướng công tử ra ngoài đều sẽ được báo cáo.”

Lý Phù đá mạnh một phát khiến thái giám lăn ra đất, “Thứ ăn hại! Với tính cẩn thận của Thảm Minh, chắc chắn hẩn đã đưa người đi xa rồi, còn giám sát cái gì!”

Thẩm Đồng thân là tể tướng, có ảnh hưởng rất lớn trong triều, con trai Thẩm Minh của ông soạn thảo chiếu chỉ cho Thiên tử, nắm rõ mọi sự vụ quân cơ. Lý Phù đã muốn thu phục Thẩm Minh từ lâu, biết y đang tìm cách giúp Sở Phiên Phiên thoát thân nên tính nhân cơ hội này để không chể, chỉ chờ Thẩm Minh đến cầu xin.

Dù Thẩm Minh lòng dạ sắt đá, nhẫn tâm không cứu, Lý Phù cũng có thể sắp đặt một màn “Dương Tố tặng thiệp”(*), buộc đối phương phải nhận ân tình, và một khi đã lôi kéo được Thẩm Minh, Thẩm tướng sẽ không thể đứng ngoài. Song không ngờ Thẩm Minh lại đi nước cờ này, khiến mọi toan tính của hắn đổ sông đổ biển.

() Dương Tố là Tể tướng đời Tùy, từng ba lần đưa thư thiệp cơ kỷ cho người ta, từ đó mới có các điển cố “gương vỡ lại lành”, “Hồng Phát dạ hôn” và “giúp người thành đạt”.*

Lý Phù giận tím người nhưng tạm thời chưa thể động đến Thẩm phủ, hắn cười lạnh một tiếng, mở chiếc tủ vàng, chọn một cây roi mới, “Thôi, món nợ này để sau hẵng tính, đưa kẻ trong phòng đi chôn rồi gọi người mới lại đây.”

Chương 112: Biên Túc Châu

Quân tình ở Hà Tây nóng như lửa đốt, chưa kịp đợi chỉ dụ từ Thiên tử, Hàn Bình Sách đã bắt đầu điểm binh. Lần này bốn quân xuất chinh, duy chỉ có Nhuệ Kim quân của nhà họ Bùi án binh bất động, từ chối lệnh điều động của Tiết độ sứ.

Khi đại quân tiến về Tây Châu nghênh chiến, các đoàn thương buôn vẫn tiếp tục qua lại, cát bụi bốc mù mịt trên những cung đường dài, tiếng lục lạc và vó ngựa dồn dập thay nhau vang lên.

Gần lúc chạng vạng, một đoàn thương lớn đầy phong trần tiến vào thành Túc Châu.

Túc Châu nằm ở trung bộ Hà Tây, thuộc biên giới phía Tây của vùng Ung Châu cổ đại, thời Chiến Quốc là đất Tây Nhung. Phía Đông giáp Cam Châu, phía Nam là Tuyết Lĩnh thuộc dãy Kỳ Liên, đi về phía Tây có thể đến Sa Châu. Trong thành thịnh hành Phật giáo, chùa chiền lớn nhỏ mọc san sát, tháp bảo trang nghiêm, tăng tục sống chung, có danh xưng “nửa thành thương nhân, nửa thành chùa miếu”.

Người đứng đầu đoàn thương buôn là một cô gái, cô có dung mạo kiều diễm, tính cách năng động, hai má rúm nắng dính bụi đang ra lệnh cho người dưới, “Đến chùa giao hàng trước, chuẩn bị các vật phẩm lễ biếu, đồng thời cử người đi đến dịch trạm thu xếp chỗ ăn

ngủ. Những kẻ không còn hữu dụng thì trả tiền đuổi đi, không cần giữ lại.”

Đoàn thương buôn dài dằng dặc đi qua phố xá nhộn nhịp, tiến về phía các ngôi chùa lớn.

Cũng như phủ Tiết độ sứ của nhà họ Hàn được dân chúng Sa Châu kính ngưỡng, thì người có địa vị cao nhất Túc Châu chính là Đô tăng thống Quan Chân đại sư, ngụ tại chùa Pháp Tràng thuộc trung tâm của Hậu Thổ quân, được hàng vạn tăng chúng yêu quý.

Chùa Pháp Tràng có diện tích rất lớn, chia thành ba mươi tám viện với hơn một nghìn một trăm ba mươi gian điện thờ. Tầng nhân trong chùa đông đúc như mây, pháp đường đẹp đẽ nghiêm trang, hồ nước phản chiếu giới đàn(*), bên ngoài lầu ba gác là hành lang nối tiếp, điện Phật xếp chồng lên nhau, tháp Phật đứng sừng sững, từ sáng đến tối luôn có tiếng tụng kinh cùng tiếng hô của các võ tăng luyện tập, chùa vừa là nơi thờ phụng cũng vừa là doanh trại quân sự.

() Giới đàn: nơi chịu hình phạt của tăng lữ.*

Xung quanh chùa Pháp Tràng còn có rất nhiều ngôi chùa khác, tăng đồ đông không kể xiết. Vào thời bình bọn họ tiếp đón tín đồ, còn lúc chiến tranh sẽ cử ra tăng binh, do đệ tử của Đô tăng thống chỉ huy, nghe hiệu lệnh xung phong trận mạc, dũng mãnh kiên cường, khiến danh tiếng của Hậu Thổ quân lan xa.

Những ngôi chùa này không chỉ giữ nhiệm vụ phòng thủ mà còn sở hữu nhiều tài sản, vô cùng giàu có, chính là khách hàng quan

trọng bậc nhất của các đoàn thương buôn.

Hàng hóa từ Tây Vực được giao đến chùa, tăng nhân sẽ trực tiếp kiểm kê, đàm phán với quản gia.

Cô gái nọ không nói gì, chỉ đứng bên cạnh lắng nghe, đợi mọi việc xong xuôi cô mới tiện tay dâng lên một chiếc hộp nhỏ, “Trầm hương từ An Túc, rất hợp với nghi lễ tụng kinh của sư thầy.”

Vị tăng nhân mỉm cười, chấp tay cúi đầu trước cô gái, “Đa tạ An tiểu thư, hàng hóa lần nào cũng độc đáo mới mẻ, xin gửi lời thăm hỏi đến An phu nhân.”

Cô gái ấy không phải ai khác mà chính là An Anh. Chuyến kinh thương đầu tiên đã khiến cô sợ hãi suýt từ bỏ, nhưng giờ đây cô đã có thể thành thạo dẫn dắt thương đội băng xuyên các nước, trở nên dạn dĩ chín chắn hơn, không còn ngỡ ngàng như năm nào.

Sau khi đi qua nhiều ngôi chùa, hầu hết hàng hóa đã được bán sạch, An Anh bước ra, leo lên lưng lạc đà hướng về phía dịch trạm.

Kinh doanh buôn bán không phải việc dễ dàng, khởi đầu vô cùng khó khăn, cô từng bị lừa nhiều vô, khóc lóc nhiều lần. Nhưng dần dà, cô bắt đầu yêu thích sự mới mẻ và tự do khi phiêu bạt ở các nước xa lạ, hơn hẳn cuộc sống tẻ nhạt chốn khuê phòng.

Chỉ là một chuyến buôn dài thường vô cùng vất vả, An Anh mệt mỏi rã rời, đang mong sớm đến dịch trạm nghỉ ngơi, bất thành

lĩnh ánh mắt chứng lại.

Trên con phố tấp nập ngựa xe, một đoàn kỵ binh khoảng chừng trăm người phi ngựa lao đến, tất cả bọn họ đều khoẻ mạnh cường tráng, người ở giữa có thân hình cao lớn, che kín nửa mặt, chỉ để lộ đôi mắt hẹp, lướt qua đoàn thương buôn của nhà họ An.

An Anh giật mình, nhìn theo bóng dáng nhóm người kia đi xa, cho đến khi khuất hẳn trong dòng người tấp nập trên phố.

Quản gia ngạc nhiên hỏi han, An Anh không thể nói rõ, chỉ lắc đầu, trong lòng đầy nghi hoặc.

Người ấy đã không còn như xưa, địa vị tối cao, gần như trở thành truyền kỳ, sao có thể xuất hiện ở đây được? Có lẽ cô đã nhìn nhầm rồi.

Nhưng An Anh không hề nhìn nhầm, người đó chính là vị Phòng ngự sứ mất tích trong trận bão cát ở thành Thiên Đức, khiến hai vị Hoàng tử suýt xé mặt nhau trên Kim điện. Hắn lặng lẽ mang theo thuộc hạ, giả làm thương đội lên vào Hà Tây.

Lục Cửu lang vượt qua bao khó khăn mới đến được đây, định bụng sẽ nghỉ ngơi tại Túc Châu trước khi vào Sa Châu. Dịch trạm trong thành toàn là các thương nhân đến từ khắp nơi, tiếp tế đầy đủ mà cũng không bị chú ý quá nhiều, là địa điểm ẩn mình tốt hơn nhà trọ, nghiễm nhiên trở thành lựa chọn hàng đầu của Lục Cửu lang.

Bây giờ hấn không tiện lộ mặt, vừa bước chân vào phòng thì không ra ngoài nữa. Thạch Đầu đi gọi đồ ăn, hai người vừa đói vừa mệt, hầu bàn vừa dọn món lên là cả hai cùng ngồi ăn ngấu nghiến.

Cách đây không lâu Thạch Đầu mới đi qua con đường này, nói chuyện vu vơ, “Dịch trạm vẫn đông đúc nhưng quán xá trên phố ít hơn rồi, không còn nhộn nhịp như trước.”

Lục Cửu lang ngẫm nghĩ rồi hiểu ra, “Hậu Thổ quân đã xuất chinh, trong thành mất đi mấy vạn người, tất nhiên không thể như trước.”

Thạch Đầu vỡ lẽ, “Phải rồi, bọn họ theo Tiểu Hàn đại nhân đến Tây Châu, đúng là ông trời giúp Cửu lang.”

Lục Cửu lang bình thản nói, “Hấn có ở đây hay không thì ta vẫn phải gặp người. Biết thế ta đã để người ở lại Sa Châu, tóm lấy Ngũ Thôi tra khảo bằng được, kiểu gì cũng biết vài chuyện.”

Dịp đấy Thạch Đầu ăn nhậu mấy ngày rồi rời đi luôn, nào biết sự việc lại thành ra như thế, hấn an ủi, “Kỷ Viễn cũng nói Ngũ Thôi thường xuyên ra vào Hàn gia còn gì, chắc chắn là để thông báo tình hình trong doanh trại. Tướng quân vẫn nắm quyền, có lẽ không có vấn đề.”

Lục Cửu lang nhíu mày không đáp, chờ lúc ăn xong, nước nóng cũng được đưa đến, hai người lần lượt tắm rửa.

Lục Cửu lang tắm xong, Thạch Đầu nhảy vào thùng tắm, đang kỳ cạo dở thì bên ngoài đột nhiên ồn ào, thương nhân í ới inh ỏi, bước chân rối ren, đám đông hoảng loạn cứ như gặp phải binh mã.

Lục Cửu lang lấy khăn che mặt, ra ngoài thăm dò tình hình.

Thạch Đầu vội vàng nhảy ra khỏi thùng, hấp tấp mặc quần áo, nhưng càng vội càng cuống khiến hắn cài nhầm cúc áo.

Cửa kêu cái *cách*, Lục Cửu lang đã quay lại, Thạch Đầu hỏi, “Bên ngoài có chuyện gì vậy?”

Lục Cửu lang lạnh lùng nói, “Ngoài thành phát hiện quân Phồn.”

Thạch Đầu kinh hãi, “Quân Phồn đang xâm chiếm Tây Châu cơ mà, sao lại đến đây?”

Lục Cửu lang đã căn dặn thuộc hạ không được ra ngoài, ở lại phòng canh gác, bản thân hắn cũng đã có phỏng đoán, “Chỉ e là chiêu giương đông kích tây, cố tình dụ đại quân ra ngoài, nhân lúc Túc Châu trống trải mà tấn công.”

Nghe đồn cánh quân xâm chiếm Tây Châu lên tới mười mấy vạn, Nhuệ Kim quân không xuất binh, ba nhà còn lại phải huy động toàn bộ mới đủ quân lực, thử hỏi bây giờ Túc Châu còn bao nhiêu quân phòng thủ?

Thạch Đầu hoảng hốt, “Vậy chẳng phải nơi này rất nguy hiểm sao?”

Lục Cửu lang trầm ngâm, đoạn nói, “Chủ lực của người Phồn vẫn ở Tây Châu, bằng không còn lâu Hàn gia mới mắc mưu. Quân đến tập kích Túc Châu chắc chỉ có mấy vạn, chỉ cần cầu viện Cam Châu, bốn vạn Nhuệ Kim quân đến kịp thì Túc Châu sẽ có thể phòng thủ.”

Thạch Đầu thở phào, “Đúng thế, hơn nữa còn có Sa Châu, Hàn gia cũng sẽ tới cứu viện.”

Lục Cửu lang im lặng một lúc lâu mới nói, “Quân của Hàn gia đã đến Tây Châu, muốn ứng cứu cũng chẳng còn bao nhiêu, chỉ có thể trông chờ Nhuệ Kim quân đến kịp, như thế sau trận chiến này, Hậu Thổ quân sẽ chịu ân tình của Bùi gia, điều đó không tốt cho Hàn gia. Hiện tại công thành đã đóng, chúng ta tiến thoái lưỡng nan, chỉ có thể theo dõi tình hình, đêm nay bảo mọi người thay phiên gác đêm, chớ có ngủ say.”

Thạch Đầu không nhịn được than thở, “Sắp gặp tướng quân rồi mà lại đụng độ quân Phồn tấn công, vận số thật đen đủi.”

Đối với Thạch Đầu đây là vận xui, nhưng đối với nhà họ Bùi thì đó lại là một cơ hội bất ngờ.

Phủ đệ Bùi thị nguy nga tráng lệ, cửa Ô Đầu(*) uy nghiêm phi phàm, ban ngày mái ngói như mây vờn, tối đến hoa đèn tựa mưa rơi, gia tộc đông đúc, chiêm trồn một phường đất.

() Cửa Ô Đầu là công trình phản ánh cấp bậc trong triều đại nhà Đường và nhà Tống. Chỉ những quan chức từ ngũ phẩm trở lên (nhà Đường) hoặc lục phẩm trở lên (nhà Tống) mới được phép xây dựng cửa Ô Đầu.*



Anh em Bùi thị mỗi người có một phủ riêng, thường ngày bận rộn với công việc, hiếm khi tề tựu đông đủ trừ các dịp lễ Tết, nhưng hôm nay lại là ngoại lệ.

Huynh trưởng Bùi An Dân lên tiếng trước, vào thẳng vấn đề, “Túc Châu báo tin bốn vạn quân Phồn đã tấn công, quân phòng thủ

chỉ có sáu nghìn, tình hình nguy cấp, cầu cứu Nhuệ Kim quân chi viện.”

Tam gia Bùi Hưng Trị cười khẩy, “May mà trước đó chúng ta đã từ chối xuất quân sang Tây Châu, đợt tấn công này của quân Phồn lại có lợi cho chúng ta. Chỉ cần xuất quân hỗ trợ, sau này Hậu Thổ quân sẽ không thể thiên vị nhà họ Hàn mãi nữa.”

Bùi An Dân tiếp lời, “Ta đã ra lệnh tập hợp toàn quân, nửa ngày sau có thể xuất phát, nhưng Tứ đệ có ý kiến khác nên ta mới triệu tập mọi người để bàn bạc.”

Bùi Quang Du hấp háy mắt, chậm rãi nói, “Theo đệ thấy chúng ta không cần gấp gáp chi viện, càng chậm trễ càng tốt. Nếu tình hình chưa đủ khẩn cấp mà chúng ta xuất quân quá sớm, quân Phồn rút lui ngay thì Quan Chân có thể cảm kích chúng ta được bao nhiêu? Ông ta luôn xem Hàn gia là khuôn mẫu, nếu lần này Túc Châu thất thủ, không phải sẽ trách tiểu Hàn đại nhân đã điều động tăng binh vô tội vạ, dẫn đến tai họa sao?”

Bùi Hưng Trị sừng sốt, lập tức cân nhắc.

Bùi Quang Du chẳng chỉ nghĩ đến việc liên minh mà còn muốn nhân cơ hội này áp chế nhà họ Hàn, “Đệ thấy cứ từ từ, cứ để quân Phồn quấy phá Túc Châu, đẩy toàn thành vào cảnh nguy nan, dân chúng căm ghét Hàn gia đến tột độ, đó mới là lúc Nhuệ Kim quân xuất hiện, kịp thời chi viện.”

Bùi An Dân đã gần như bị thuyết phục, nhưng vì sự việc trọng đại nên vẫn muốn nghe ý kiến của Bùi Hựu Tĩnh.

Song, Bùi Hựu Tĩnh lại không biểu lộ cảm xúc, chỉ lặng thinh ngồi đó.

Bùi Hưng Trị cũng bị lung lay, “Nói rất đúng! Hiện giờ người ta trách Bùi gia không chịu xuất quân, nhưng sau này còn ai dám nói ra nói vào nữa không? Nếu không từ chối tuân lệnh của Hàn gia thì lấy đâu ra binh lực cứu trợ Túc Châu.”

Bùi Quang Du ngẩng đầu, kiêu ngạo nói, “Chúng ta có sức mạnh, có sao phải để người khác thao túng? Tên họ Lục kia dám bắt giam Tam ca chỉ để gọi con bé họ Hàn đến, lẽ nào không đáng bị trả đũa? Quan Chân luôn nghe theo lệnh Hàn gia, chính bởi vì thế mới khiến Túc Châu gặp họa lớn, cũng nên để ông ta ném mùi thất bại. Chúng ta không phải không cứu mà chỉ đến chậm, cuối cùng vẫn là Bùi gia giúp đánh đuổi quân Phôn, ông ta cũng chẳng thể nói gì.”

Bùi An Dân thấy Bùi Hựu Tĩnh vẫn không lên tiếng, bèn giục, “Ngũ đệ, đệ thấy thế nào?”

Bùi Hựu Tĩnh cup mắt, chỉ nói một câu, “Bây giờ Bùi gia nghe ai?”

Trong phòng im bật, bầu không khí trở nên căng thẳng.

Theo lý thì Bùi Hựu Tĩnh vẫn là gia chủ, nhưng ông đã ở ẩn nhiều năm, Bùi Quang Du lên nắm quyền lớn, dù thất bại ở thành

Thiên Đức khiến Bùi Hưng Trị bị bắt giam, phải nhờ Bùi An Dân mời Bùi Hựu Tĩnh về, nhưng trong lòng Bùi Quang Du vẫn không phục.

Bùi Hưng Trị nhờ Bùi Quang Du mới trả được mối hận bị bắt giam, nay lại nghe những lời có lý lẽ, trong lòng rất hả hê, khê ho một tiếng, “Chỉ cần vì lợi ích gia tộc, hợp lý thì cứ làm, không nhất thiết phải nghe theo ai.”

Bùi Quang Du thừa thế lên tiếng, chậm rãi nói, “Đúng là đệ là gia chủ, bao năm qua có ai dám trái lời đệ? Đệ phải cúi đầu trước Hàn gia để đưa Tam ca về, bọn ta ai cũng cảm kích, nhưng sau đó đệ lại đồng ý xuất quân sang Lương Châu, giúp Hàn gia củng cố quyền lực. Nếu cứ mãi làm theo ý đệ thì đến bao giờ nhà họ Bùi mới có thể ngẩng đầu?”

Bùi An Dân lẩm bẩm Bùi Hưng Trị đều im lặng.

Bùi Quang Du tiếp tục, “Chúng ta hành sự phải vì gia tộc, đệ mất con một, ta sẵn sàng để Tử Viêm làm con thừa tự, có do dự gì đâu? Ta phản đối xuất quân sang Tây Châu, giờ có sai lầm không? Ta mượn sức Đại Hoàng tử để trừ khử Lục Cửu lang, kết quả ra sao? Nếu không lợi dụng thời cơ trời ban này để khuất phục Túc Châu, nâng cao thế lực của Bùi gia, chẳng lẽ chúng ta cứ phải vá víu vào Hàn gia, mãi mãi theo sau họ?”

Bùi Hựu Tĩnh quét mắt nhìn mọi người, đoạn đứng dậy, lạnh nhạt nói, “Chuyện thừa tự bỏ đi, Tử Viêm giống huynh, ta cũng không định giành con của người khác. Nếu mọi người đều công nhận quyết định của huynh thì còn cần hỏi ta làm gì?”

Rồi chẳng chờ ai đáp, ông quay người bước ra khỏi phòng.

Bùi An Dân lưỡng lự một lát, vội vàng đuổi theo, “Ngũ đệ, đệ đừng trách Tứ đệ, đệ ấy chỉ muốn tốt cho gia tộc mà thôi.”

Bùi Hựu Tĩnh không dừng chân, chỉ dặn dò thuộc hạ, “Thu dọn hành lý, trở về chùa.”

Bùi An Dân không nỡ, “Hà tất phải vậy, đều là anh em trong nhà-”

Bùi Hựu Tĩnh thở nhàn, “Anh em thì sao? Khi phải cúi đầu trước Hàn gia mới cần ta về, đến lúc thoát nạn lại không cam lòng. Tứ ca chưa từng dẫn quân, chỉ biết tính toán, không hiểu lòng người khó dò, không thể dùng mưu mẹo lừa giỡn. Hàn gia dùng lòng thành để thu phục dân tâm, còn huynh ấy chỉ mong đục nước béo cò, nếu cứ khôn lỏi như vậy, ai còn xem Bùi gia là đồng minh? Chờ đến khi mọi người rời bỏ, sẽ đến lượt Cam Châu bị quân Phồn treo cổ.”

Bùi An Dân khựng lại, muốn mở miệng nhưng chẳng biết nói gì.

Bùi Hựu Tĩnh nói tiếp, “Huynh ấy đắc ý cũng chỉ vì đã giúp Đại Hoàng tử loại bỏ Lục Cửu lang, được ban cho chức quan tứ phẩm. Chưa nói đến việc ngu xuẩn để bản thân dính vào cuộc tranh đoạt ngôi vị, ta chỉ nói một điều, họ Lục ấy mưu trí sâu xa, chắc chắn có lý do khác đằng sau việc mất tích.”

Nói đoạn, ông phớt lờ Bùi An Dân, cất bước đi dọc theo trường lang.

Chương 113: Chùa Pháp Tràng

Địa hình Túc Châu dễ thủ khó công, riêng đoạn từ Hắc Sơn đến sông Thảo Lại là nguy hiểm nhất, cũng chỉ được bảo vệ bởi một dãy tường đất.

Hoàng Đàm dẫn theo sáu nghìn quân thủ thành đẩy lùi được nhiều đợt công kích, nhưng sức lực cũng dần kiệt quệ, y lo lắng hỏi, “Có tin tức gì từ viện binh chưa?”

Phó tướng Huệ Chính mệt đến mức không nói nên lời, tiu nghỉu lắc đầu.

Tin đã được gửi đi từ lâu, nếu Nhuệ Kim quân có ý định cứu viện thì chắc hẳn bây giờ đã tới, Huệ Chính vừa tức vừa uất, nói trong ghen ngào, “Ta nghĩ bọn họ sẽ không đến đâu, cũng đã gửi tin báo cho Sa Châu rồi, nhưng Hàn gia không để lại bao nhiêu quân, ai lại đâm đầu vào chỗ chết. Nếu qua được kiếp nạn này, về sau chúng ta cứ lo cho bản thân thôi!”

Hoàng Đàm gần như đã tuyệt vọng song vẫn gắng gượng kìm nén, “Cố cầm cự được chừng nào hay chừng ấy.”

Dù tăng binh vẫn còn có thể chống trả nhưng tường đất đã sụp đổ trước. Quân Phồn đào đất dẫn nước từ sông vào, làm bùn lầy dưới chân tường trở nên nhão nhoẹt, cuối cùng bức tường cũng đổ ầm xuống, bụi đất bay mịt mù.

Ngoài tường khói bụi cuộn cuộn, đại quân người Phồn hùng hổ xông tới, những tiếng hú hét dữ dội như triều cường cuồn cuộn.

Địch Ngân cảm thương ghìm cương ngựa, nhìn về phía bức tường sập, nở nụ cười lạnh lẽo. Kể từ sau thất bại ở Lương Châu, lửa giận đã tích tụ nhen nhóm trong lòng hãn bấy lâu, vì báo thù mà sẵn sàng hợp tác với Vương thúc Ương Cách, chỉ để hôm nay có thể tung ra một đòn quyết định.

Mấy năm trước quân Phồn cùng lúc đánh hai mặt trận, giữ chân nhà họ Hàn khiến bọn họ không thể tiếp viện Cam Châu, từ đây li gián hai nhà Hàn - Bùi. Lần này hãn quyết đoạt lấy đầu lão già Quan Chân là thủ lĩnh Hậu Thổ quân, đồ sát toàn thành Túc Châu, làm lung lay tinh thần của dân chúng Hà Tây, triệt để đập tan liên minh năm quân.

Thành thất thủ, Hoàng Đàm dẫn số ít tăng binh còn lại lui về giữ chùa Pháp Tràng. Chùa lớn đánh chuông chấn động toàn thành, rất nhiều tăng nhân trong các chùa miếu bình thường đã cầm lên vũ khí, dân chúng run rẩy sợ hãi, khoá chặt cửa nẻo, cầu mong chư Phật phù hộ.

Quân Phồn như những con ngựa sắt rầm rập xông vào, lao nhanh về phía chùa Pháp Tràng. Dựa vào dãy tường xây cao trong chùa, các tăng nhân nỗ lực tử thủ lần cuối cùng, máu đỏ lênh láng dưới chân tường, xác chết chất chồng lên nhau, tiếng hét thảm thiết vọng khắp bốn phương.

Phía sau bức tường cùng tháp vàng có một Phật đường ẩn sâu trong rừng trúc, Quan Chân đại sư đức cao vọng trọng ngồi trên bồ đoàn, yên lặng tụng kinh.

Tiêu sa di hầu cận khóc nức nở, “Sư tổ, sư thúc nói quân Phồn đã vây chặt đến nơi, xin người mau mau rời đi theo mật đạo.”

Quan Chân đại sư râu tóc bạc phơ, từ từ mở mắt, “Hà Tây đang lâm nguy, có thể trốn đến phương nào?”

Đoạn ông đứng dậy, bước ra khỏi Phật đường, tiếng gào thét từ chiến trận đưa tới, nhiều nơi trong thành khói lửa nghi ngút, vậy mà tòa tháp Phật không hề trước mắt vẫn sừng sững đứng yên, tựa như chứng nhân cho tất cả u buồn.

Quan Chân đại sư lần chuỗi niệm Phật, khẽ thở dài, “Con xem tháp Giám Tâm kia, năm xưa Hàn đại nhân cùng Bùi đại nhân đã kịch chiến với quân Phồn dưới tháp, giúp thành Túc Châu tái sinh, hàng triệu người dốc hết tâm huyết, hợp sức đẩy lùi kẻ địch, thế mà chỉ mới bao lâu, lòng người đã chia rẽ, A di đà Phật.”

Tiêu sa di vẫn kiên nhẫn khuyên, “Quân Phồn tuy dữ, nhưng nếu tránh thêm chút nữa thì có thể Nhuệ Kim quân sẽ đến. Sư tổ thân phận cao quý, được hàng trăm ngàn bá tánh kính ngưỡng, không thể xảy ra sơ suất được.”

Quan Chân đại sư mỉm cười, “Muốn đến ắt sẽ đến, chưa đến tức không đến. Toàn thành Túc Châu gặp nạn, lẽ nào thầy lại đi trốn một mình?”

Ông vẫn điềm tĩnh thong dong như thường, chẳng những không rời đi mà còn tiến về phía chiến trường.

Trong chùa, nhiều sa di già yếu run rẩy kinh hãi, không biết phải trốn đi đâu, người thì run rẩy, người thì khóc lóc, kẻ lại chạy loạn, hoảng hốt như tận thế ập đến. Quan Chân đại sư lặng lẽ quan sát từng người, ánh mắt xốt xa nhưng bước chân không hề dừng lại.

Ông đến trước Đại Hùng Bảo Điện, ngồi xếp bằng trên bệ đá, yên ổn tụng kinh.

Các sa di cũng bị tác động bởi sự bình thản của ông, rơi lệ rồi noi theo, ngồi dưới đài tụng kinh, dần dà, càng lúc càng nhiều người tụ lại.

Thật là một cảnh tượng kỳ lạ, quân Phồn đông nghịt bao vây chùa, tiếng giết chóc ghê rợn cùng máu me vương vãi khắp nơi, nhưng trong chùa chúng tăng vẫn ngồi yên tụng kinh, trong tiếng tụng niệm kéo dài, vạn vật như chìm vào hư vô tĩnh mịch, ngay cả cái chết cận kề cũng hoá nhẹ tênh.

Hoằng Đàm đã lọt vào vòng vây của quân Phồn, tay cầm nguyệt nha sạn sắc bén, giết chóc nhiều đến nỗi áo cà sa thấm đẫm máu đỏ, nghe tiếng tụng kinh vọng tới, lòng y càng phần nộ, hận không thể hóa thành vị hộ pháp tám tay để diệt sạch kẻ thù.

Nhưng kẻ địch vẫn đông hơn gấp bội, cánh cổng nặng nề của ngôi chùa đã phát ra tiếng nứt, sắp sửa sụp đổ.

Ngay khoảnh khắc này, từ phía xa bỗng vang lên âm thanh chấn động như sấm rền, đến mức quân Phồn cũng phải dừng lại ngoái nhìn.

Một đội kỵ binh hùng mạnh phi nhanh tới, cờ đen phấp phới theo hình ngọn lửa cháy rực, tựa dòng nước xiết xông thẳng vào quân Phồn.

Dân chúng Túc Châu vỡ òa trong sung sướng, vô số tiếng gào khóc gọi mừng, “Viện binh tới rồi! Là Xích Hỏa quân! Xích Hỏa quân tới cứu việnnnn!!!”

Từ lúc quân Phồn bắt đầu tấn công thành, Lục Cửu lang đã rời khỏi dịch trạm.

Dịch trạm giữa thời loạn quá nổi bật, chẳng khác nào con cừu béo chờ mổ, đương nhiên hắn sẽ không đại dột nán lại, dẫn người cướp ít lương thực rồi trốn về phía Bắc thành, tìm một căn nhà đồ nát ẩn náu.

Hắn quá quen thuộc với cách lính tráng cướp bóc, nơi nghèo khổ nhất tất sẽ là nơi an toàn nhất, chẳng qua hắn không ngờ có một nhóm người bí mật bám theo, chiếm lấy căn nhà bên cạnh.

Lục Cửu lang cũng không để ý, sai lão binh thay phiên nhau ra ngoài dò la tình hình trong thành.

Thạch Đầu tỏ vẻ kỳ quặc, “Sao vẫn chưa thấy Nhuệ Kim quân? Dù có đi xe bò thì giờ cũng phải đến rồi chứ.”

Lục Cửu lang cũng kinh ngạc, không ngờ nhà họ Bùi lại thiện cận đến thế, hần cười lạnh, “Đương nhiên là có ý đồ riêng rồi, tính toán kỹ quá lại hóa ngu xuẩn, không sợ lửa chưa cháy đến Hàn gia thì đã lan sang nhà mình.”

Cả hội ẩm nấu nửa ngày, bên ngoài bỗng trở nên ồn ào, tiếng gõ cửa liên tục vang lên. Thạch Đầu nhìn qua khe tường, thấy toàn là mấy người nhà giàu bỏ trốn tới đây.

Lục Cửu lang biết quân Phồn đã vào thành, khẽ rửa một tiếng, “Chặn cửa lại, nếu bọn chúng dám xông vào, tới một tên giết một tên.”

Dưới tay Thạch Đầu chỉ có khoảng trăm người, trong lòng không khỏi lo lắng, “Mấy kẻ này không đáng sợ, nhưng nếu quân Phồn kéo tới thì biết làm sao?”

Đúng lúc này, trên bờ tường bên cạnh xuất hiện một cô gái cải trang nam, khuôn mặt thanh tú lấm lem bụi bẩn, nhìn về phía Lục Cửu lang, “Vị các hạ này, loạn binh đã đến gần, dưới tay ta có ba trăm vệ binh, liệu có thể hợp lực chống trả?”

Thạch Đầu nhìn sang, tròn mắt xem xét ra ngoài, “Không phải cô ở An gia-”

Cô gái lập tức ngắt lời, “Đúng, là đội thương buôn của An gia, vệ binh của ta đều là những người khỏe mạnh, có mang theo vũ khí, nguyện nghe các hạ chỉ huy, cùng nhau chống lại quân Phôn, thế nào?”

Lục Cửu lang khá bất ngờ, ánh mắt sắc bén lướt qua, hần lấy khăn vải che nửa mặt rồi gật đầu.

Hai căn nhà vốn chỉ cách nhau một bức tường lụp xụp, hai bên cùng phá ra một lỗ hổng lớn, An Anh dẫn người đi qua, hành lễ như nam nhi, không tỏ vẻ quen biết, để bốn trăm người chen chúc trong cùng một sân.

Lục Cửu lang đánh giá toán vệ binh, tuy không bằng tinh binh nhưng cũng khá hữu dụng, coi như An Anh còn biết thời thế, khi cầu xin không hề tiết lộ danh phận, tránh được nhiều phiền toái không đáng có, khiến hần rất hài lòng.

Quân chủ lực của Thổ Phôn hần sẽ không đến khu nghèo bên này, Lục Cửu lang bèn chia bốn trăm người thành nhiều đội, chiếm cứ những ngôi nhà cuối hẻm, phái lão binh ra ngoài canh chừng, luôn trong trạng thái sẵn sàng ứng phó. Chủ nhà bị dòn vào trong góc, chẳng biết những người này là lính hay cướp, co người sợ hãi không dám cự quạ.

Trong thành rồi ren trời long đất lở, chủ lực của quân Phôn đang tấn công chùa Pháp Tràng, một số ít lẻ tẻ không kịp được bắt đầu cướp bóc.

Khu vực do Lục Cửu lang kiểm soát tương đối yên ổn, những nhóm quân địch lẻ tẻ vừa vào hẻm đã bị tiêu diệt, xác bị kéo vào trong viện giấu đi. Sau vài lần như vậy, mọi người dần yên tâm, miễn là quân chủ lực không đến thì ắt có thể giữ được tính mạng.

Nhưng trong lòng Lục Cửu lang vẫn cảm thấy nặng nề, Nhuệ Kim quân từ chối cứu viện, Túc Châu chắc chắn sẽ bị tổn thất lớn, sợ rằng từ đây liên minh năm quân sẽ tự đánh riêng lẻ, vậy thì làm sao còn giữ được Hà Tây?

Một lão binh được phái đi thám thính vội vàng chạy về, báo tin rằng Xích Hỏa quân đã vào thành tiếp viện.

An Anh mừng khôn xiết, nhưng sắc mặt Lục Cửu lang lại biến đổi, giọng hân đột ngột trở nên sắc lạnh, “Bao nhiêu người tới? Người dẫn quân là ai?”

Một vạn quân Xích Hỏa đến cứu viện, Hàn Minh Tranh đích thân cầm quân, huy động toàn bộ binh lực còn lại của Sa Châu, đến nổi chỉ để lại ba trăm người bảo vệ Hàn phủ.

Cuộc chi viện lần này như một ván cược lớn, nếu Nhuệ Kim quân ứng cứu, ba quân sẽ hợp lực tác chiến; nếu nhà họ Bùi án binh bất động, nhà họ Hàn sẽ cùng Túc Châu đồng sinh đồng diệt, tuyệt đối không để quân Phồn đạt được mục đích, làm tan rã liên minh năm quân.

Tuy Xích Hoả quân phải đi đường dài đến cứu trợ nhưng đã có Xích Hoàng dẫn đầu, khí thế vô cùng mạnh mẽ, tấn công bất ngờ khiến kẻ địch không kịp trở tay, nơi móng thiếc của Xích Hỏa quân giẫm qua, quân Phồn tổn thất nặng nề, máu chảy thành sông, không gì có thể ngăn cản.

Địch Ngân nhận được tin báo, giận dữ ra lệnh, “Chỉ có một vạn mà dám xông vào cứu viện, khác nào tự tìm cái chết! Mặc kệ chúng, giết lão hòa thượng trước!”

Chùa Pháp Tràng tựa như một viên ngọc lấp lánh, lộng lẫy nhưng dễ vỡ. Quân Phồn bao vây y hệt giao long tà ác, càng lúc càng siết chặt, hầu hết tăng binh đã bị tiêu diệt, nhưng khi bảo vật sắp vỡ nát thì giao long bỗng gặp phải cản trở.

Quân Xích Hỏa như một mũi nhọn đâm thẳng vào thân giao long, khiến quân Phồn náo loạn.

Cơn giận của Địch Ngân bốc cao ngùn ngụt, hấn ngẩng đầu lên, thấy một toán quân Xích Hỏa dũng mãnh vây quanh lá cờ lớn, dưới lá cờ ấy là một cô gái xinh đẹp khoác chiến bào, mắt lấp lánh thần quang, oai phong凛冽, chính là con gái nhà họ Hàn đã từng giao đấu với hắn.

Ánh mắt hai bên chạm nhau, nàng đưa tay lấy ra một sợi dây chuyền đỏ rực, ung dung buộc lên trán, vừa như khoe khoang lại như thách thức.

Địch Ngân nhanh chóng nhận ra, viên đá đỏ rực trên trán đối phương chính là bảo thạch được khảm trên kim đao của em trai hắn, ngay lập tức máu trong người sôi sục, sát ý dâng cao, hắn không còn màng tới chùa Pháp Tràng sắp bị tàn phá mà dẫn quân lao thẳng về phía ả con gái nhà họ Hàn.

Chương 114: Tháp Giám Tâm

Hoàng Đàm dẫn theo tầng binh cố gắng cầm cự, như con thuyền nhỏ chống chọi trước sóng dữ, đánh đến khi lưỡi kiếm sứt mẻ, sức cùng lực kiệt không trụ nổi thì đột nhiên phép màu xuất hiện, quân địch đông nghìn nghịt rút lui như thủy triều, đổ về một nơi khác.

Hoàng Đàm hoảng hốt ngẩng đầu lên, nhìn thấy cờ phướn của Xích Hỏa quân, giận dữ trong lòng lập tức tan biến, y thở phào một hơi, chân run lẩy bẩy không đứng vững.

Một đôi tay già nua đỡ lấy y, Hoàng Đàm quay đầu nhìn, thì ra là Quan Chân đại sư, y run rẩy nói, “Sư phụ, Xích Hỏa quân đã tới-”

Chúng tăng vẫn chưa hết hoảng sợ, dưới sự ra hiệu của Quan Chân đại sư, bọn họ lần lượt tiến lên cứu chữa cho người bị thương.

Nơi giao tranh xác chết chồng chất, thảm thương vô cùng, Quan Chân đại sư lặng lẽ nhìn, vừa đau buồn vừa bi ai, nói với đồ đệ, “Nghỉ ngơi chốc lát đi nào, hôm nay được Xích Hỏa quân hợp lực tác chiến, dầu xuống hoàng tuyền cũng không có gì phải sợ.”

Hoàng Đàm giật mình, lập tức hiểu ra, nhà họ Hàn đâu còn dư binh lực để chi viện, bọn họ tới đây chẳng khác nào cùng chết, y

vừa xót xa vừa cảm thấy bi tráng, nước mắt nóng hổi trào ra, rơi lên tăng bào đẫm máu.

Hàn Minh Tranh đã cầm binh nhiều năm, tất hiểu rằng một vạn quân không thể nào địch lại quân Phồn đông đảo, nếu Nhuệ Kim quân vẫn chưa đến, nàng chỉ còn cách cố gắng tiêu diệt càng nhiều quân địch càng tốt, buộc chúng phải sớm rút khỏi Túc Châu.

Nàng không hoảng loạn, chỉ huy quân đội vừa đánh vừa lui, co cụm tại chùa Di Đà cách chùa Pháp Tràng vài dặm.

Chùa Di Đà không lớn bằng chùa Pháp Tràng nhưng cổ xưa hơn, dễ thủ khó công, bốn phía đều có ao hồ bao quanh, tường không cao song có thể ngăn cản chiến mã, làm suy yếu sức tấn công của đại quân. Đây từng là cứ điểm cuối cùng của quân Phồn tại Túc Châu, nay lại trở thành chiến trường máu lửa.

Xích Hỏa quân bị quân Phồn đông nghịt vây quanh, nơi tung kinh trở thành chiến trường đồ sát, trong các tòa tháp vang lên tiếng binh khí va chạm, trên hồ Phật tử thi nổi lên bèn, cả ngôi chùa như hóa thành địa ngục A Tỳ, nuốt chửng vô số sinh mệnh.

Địch Ngân ngập tràn thù hận, bất chấp tất cả mà thúc quân tấn công, Xích Hỏa quân chiến đấu kiên cường khiến quân Phồn thiệt hại nặng nề, nhưng chính bọn họ cũng tổn thất thảm, cuối cùng chỉ còn lại một nghìn người, bị dồn tới chân tháp gỗ ở hậu viện.

Khi trận chiến đang diễn ra cực kỳ ác liệt, bên ngoài bỗng vang lên những tiếng hô hoán mơ hồ, dần dà vang dội khắp thành, âm thanh như chạm thấu mây xanh.

Quân Phồn kinh hãi, truyền báo Địch Ngân, “Bẩm Vương tử! Bên ngoài hô Nhuệ Kim quân tới!”

Địch Ngân biến sắc, vừa giận vừa kinh ngạc. Nhuệ Kim quân có tới bốn vạn trong khi quân số của hắn chỉ còn hơn một vạn, lại vừa trải qua nhiều trận chiến, làm sao còn sức để ứng phó, vừa không giết được lão trọc cũng chưa cướp phá được thành, chả có nhẽ phải rút lui thảm hại?

Hắn không cam lòng, nhìn chằm chằm cô gái dưới chân tháp, nghiến răng ken két, “Mặc kệ, giết con ả Hàn gia trước đã!”

Tư Trạng chiến đấu đến mồ hôi ướt đầm, nghe thấy tiếng hô ngoài kia thì mừng rỡ khôn cùng, “Tướng quân! Nhuệ Kim quân đã tới!”

Hàn Minh Tranh vẫn chưa động thủ, thậm chí còn chưa cởi áo choàng, nàng nghiêng tai lắng nghe, ánh mắt thoáng tới đi, “Là giả.”

Tư Trạng từ vui mừng chuyển sang bàng hoàng, lập tức ngây người.

Hàn Minh Tranh bình thản nói, “Nếu đúng là Nhuệ Kim quân, tại sao trong thành lại hô bằng tiếng Phồn? Hư chiêu thôi. Kế

này không tệ, nhưng hận thù của Địch Ngân quá sâu, chưa thấy đại quân ắt sẽ không rút lui.”

Nàng liếc nhìn Tư Trạh, gỡ cây thương bạc khỏi móc yên, “Đừng sợ, dẫu có phải chết, chỉ cần kéo được quân địch theo cùng thì cũng không uổng đời này.”

Áo choàng rơi xuống, nàng thúc ngựa tiến lên, hạ sát một tên lính Phồn, bắt đầu cuộc tàn sát.

Mặt Tư Trạh ướt đẫm, chẳng rõ là mồ hôi hay nước mắt, đột nhiên dâng lên cảm giác không biết sợ là gì, cậu hăng hái xông pha theo nàng.

Tiếng hô hào vang trời ngoài kia khiến quân Phồn rối loạn, nhưng vẫn bị Địch Ngân thúc ép tấn công. Một đợt công kích mạnh mẽ trôi qua, Xích Hỏa quân đã bị đánh tan, Hàn Minh Tranh thấy Địch Ngân dẫn quân hung hãn áp sát, không còn đường thoát, bèn chạy vào trong tháp Giám Tâm.

Địch Ngân tràn đầy sát khí, thấy ả đàn bà kia đã sợ đến phát điên, lại tự dồn mình vào tử địa, tưởng làm vậy là có thể thoát khỏi cái chết ư? Nhưng nào có chuyện hăn chịu tha cho nàng, thúc ngựa đuổi theo, quyết bắt sống xé xác bằng được.

Tháp Giám Tâm đã hơn trăm năm tuổi, mời thợ thủ công từ Trường An xây dựng, tháp vuông rộng trăm thước, cao một trăm tám mươi tám thước, chia làm chín tầng, trụ cột bằng gỗ không lồ. Vào

những ngày trời quang, đỉnh tháp tỏa ánh vàng rực rỡ, có thể nhìn thấy phân nửa thành Túc Châu.

Địch Ngân lao vào tháp, thấy tháp sâu rộng, cao như thiên cung, mặt đất trải đầy thảm thô, xung quanh là vô số nén hương rơi vãi, mùi hương nồng nặc đến nghẹt thở; cầu thang gỗ rộng rãi quanh co dẫn lên đỉnh tháp, kẻ thù đã chạy đến tầng ba.

Địch Ngân không chút do dự đuổi theo, ngựa phi thẳng đến tầng bảy, thấy kẻ thù đã lên tới đỉnh tháp, không còn đường chạy trốn, hấn nỏ một nụ cười hiểm ác.

Người phụ nữ cúi xuống nhìn, tháo dây cung trên yên ngựa, vệ binh bên cạnh trao cho nàng một mũi tên lửa, nàng nhận lấy rồi giương cung.

Vệ binh của Địch Ngân giờ khiên phòng thủ, nhưng chỉ thấy mũi tên lửa cháy rực bay vút từ đỉnh tháp xuống, xuyên qua hơn một trăm bảy mươi thước, cắm vào cầu thang gỗ dưới tầng, tấm thảm trên cầu thang lập tức bùng cháy dữ dội, như một con rồng đỏ bắt đầu leo cao.

Tư Trạm đang chìm trong cuộc chiến bên ngoài, khi trông thấy ngọn lửa trên tháp gỗ chột bùng lên mạnh mẽ, khói lửa bốc cuộn cuộn, mùi hương nồng nặc lan tỏa, nước mắt cậu bất giác tuôn rơi.

Tất cả đều do cậu tự tay bố trí, dẫn người rưới dầu lên tấm thảm, dùng hương trong điện để át mùi, chỉ cần lửa bùng lên, cầu

thang gỗ sẽ bị thiêu rụi, ngọn tháp cổ trăm năm sẽ trở thành hỏa ngục thiêu cháy mọi sinh mệnh bên trong.

Quân Phồn bên ngoài thấy Địch Ngân đã lao vào trong, ngay sau đó ngọn lửa bùng lên chặn kín cửa tháp, không cách nào cứu viện, chúng rơi vào hoảng hốt tột cùng.

Bên ngoài chùa, một đám người như mây đen ùn ùn kéo đến, dẫn đầu là một người đàn ông với sát khí dữ dội, tay cầm Mịch đao không ngừng chém giết, nơi đi qua máu văng tung toé, những tăng binh đầu trọc tay nắm chặt nguyệt nha sạn, hùng hổ theo sau lao vào đánh giết.

Quân Phồn trở thành rắn mất đầu, thấy kẻ dẫn đầu mạnh mẽ như thiên lang, khí thế không gì cản nổi, hấn là tiên phong của Nhuệ Kim quân, bọn chúng lập tức vỡ trận, đua nhau thúc ngựa bỏ chạy khỏi Túc Châu, sợ rằng nếu chậm chân thì đầu sẽ không còn trên cổ.

Kẻ địch bao vây tấn công đã tháo chạy, Tư Trạm cùng mấy trăm binh sĩ còn sống sót một cách bất ngờ, mồ hôi thấm ướt khắp người cậu, nhưng nước mắt lại càng trào ra nhiều hơn, nghẹn ngào hét lớn, “Nhuệ Kim quân chết tiệt, sao không đến sớm hơn-!”

Người đàn ông cầm Mịch đao chạy đến, giọng hấn còn lớn hơn, hét toáng lên, “Nhuệ Kim quân cái khi gì, Minh Tranh đâu rồi!”

Tư Trạm sững sốt, người đàn ông kéo tấm khăn che mặt xuống, lộ ra gương mặt đầy lo âu căng thẳng, không ai khác chính là Lục Cửu lang.

Tư Trám còn chưa kịp hiểu vì sao người này xuất hiện ở đây, giọng cậu đã run run bật khóc, “Tướng quân đang ở trên tháp, dụ Địch Ngân lên đó rồi-”

Lục Cửu lang ngẩng đầu nhìn lên, cảm giác lạnh toát chạy dọc sống lưng.

Ngọn lửa cuộn cuộn bốc lên từ tháp gỗ, khói đen ngập tràn bầu trời, những tầng bên dưới đã bị thiêu rụi hoàn toàn, cả tòa tháp giờ đây chẳng khác gì một ngọn đuốc khổng lồ.

Khói lửa mang theo muội than nghi ngút bay thẳng lên trời, quân Phồn xông vào đã hóa thành những con kiến đỏ rực, chẳng còn bận tâm nghe theo lệnh, chúng chỉ biết liều mạng chạy trốn, nhưng trừ số ít gần cửa tháp bị lửa liếm kịp bỏ chạy thì những kẻ còn lại làm sao thoát nổi, tầng dưới được tẩm dầu lenh láng nay đã hóa thành biển lửa.

Quân Phồn bị lửa thiêu đốt, buộc lòng chạy ngược lên trên, nhưng phía trên cũng chẳng có lối thoát. Bậc thang gỗ lần lượt bốc cháy, có kẻ hoảng loạn trượt chân ngã từ trên cao xuống, rơi vào ngọn lửa hùng hục bên dưới.

Địch Ngân nhìn mà hai mắt nổ đom đóm, biết rõ đã trúng kế, hấn nghiêng chặt răng, giục ngựa lao thẳng lên trên.

Trên đỉnh tháp, Hàn Minh Tranh xuống ngựa, nơi đây hẹp hơn nhiều so với tầng dưới, ánh sáng len lỏi qua những lỗ trống trên tường tháp, dưới chân bốc lên hương khói cùng hơi nóng, trong khi gió lạnh từ tám phương thốc tới, tiếng chuông thanh thoát ngân vang tựa như lời mời gọi từ chốn hư không cao vút.

Ngũ Thôi dẫn theo mười mấy cận vệ đứng chắn ở lối cầu thang giao đấu, cố gắng ngăn chặn lính Phồn ủa lên.

Địch Ngân thúc ngựa cực hăng, như con bò mộng hất bay một người, lại chém chết một binh lính, lao thẳng tới chỗ Hàn Minh Tranh.

Ngũ Thôi không màng tính mạng lao lên ngăn cản, song lại bị lực đánh mạnh làm dội vào tường, lưng đau như sắp gãy, hắn nhìn thấy loan đao của địch bổ xuống, cũng thấy Hàn Minh Tranh cảm thương vung lên, đỡ được nhát chém của Địch Ngân.

Đỉnh tháp quá thấp, Địch Ngân cũng bỏ ngựa chiến đấu, hấn ra đòn mạnh mẽ, Hàn Minh Tranh chỉ có thể gắng sức đón đỡ. Sau vài hiệp qua lại, sức tay của nàng vẫn có thể chịu đựng nhưng bụng dưới đã bắt đầu quặn đau, không khí chung quanh nóng hầm hập, quân Phồn đã chạy hết lên đỉnh tháp.

Nàng tung một thương hư chiêu rồi thoát ra ngoài lỗ tháp, bước lên mái tháp nghiêng nghiêng.

Thân tháp cao vút, gió trời vờn lướt, tựa như rung chuyển cả tòa tháp. Những trụ gỗ lớn bên dưới bị lửa thiêu cháy càng lúc càng

không vững, có thể sụp đổ bất cứ lúc nào.

Hàn Minh Tranh liếc xuống dưới, vạn vật trên mặt đất nhỏ như đàn kiến, hình như có ai đó đang cất tiếng gọi nàng, nhưng khoảng cách quá xa, lại bị gió táp khó bề nghe rõ.

Địch Ngân đuổi theo sát nút, ánh mắt lóe lên vẻ hung tợn.

Ngũ Thôi chui ra từ một lỗ tháp khác, cố hết sức kéo lấy hần, nhưng bị Địch Ngân đá văng, lăn tròn giữa không trung, may thay kịp bầu vú lấy rìa mái tầng bảy, hần cứng người vì sợ, loáng thoáng nghe thấy tiếng hét bên dưới, liếc mắt nhìn xuống, xem chút nữa trông mắt rơi ra.

Lục Cửu lang dẫn một nhóm người kéo tám thảm từ trong Phật điện ra, Tư Trạm gào lớn, “Ngũ Doanh- nhảy xuống đi-”

Ngũ Thôi thầm nghĩ đằng nào cũng chết, thế là cắn răng nhảy xuống, nhất thời cơ thể nhẹ bẫng, *bịch* một tiếng rơi xuống thảm, đầu óc quay cuồng được người ta ôm lấy, bản thân sống hay chết hần cũng chẳng rõ.

Tư Trạm lật đặt ấn khắp xương cốt trên người hần, xác định hần không sao, ôm chặt lấy hần oà khóc.

Phải một lúc lâu sau Ngũ Thôi mới hoàn hồn, giọng yếu như tơ, “Tướng quân... vẫn còn ở trên kia...”

Có tiếng *răng rắc* vang lên trong tháp, những mảnh gỗ liên tục rơi xuống, từ bên trong vẳng đến tiếng kêu cứu tuyệt vọng, không ít lính Phồn không chịu nổi sức nóng của lửa, lao mình ra khỏi mái tháp, rơi xuống tan xương nát thịt.

Hàn Minh Tranh gắng chịu đựng cơn đau dưới bụng, linh hoạt xoay chuyển cây thương bạc, muốn mượn thế đánh ngã Dịch Ngân. Nhưng sức lực hai bên chênh lệch quá lớn, nàng liên tục bị đẩy vào thế hạ phong, chẳng còn cách nào khác, nàng liều mình bám vào mép mái nhảy xuống tầng dưới, may thay thân tháp theo cấu trúc trên nhỏ dưới to, vừa kịp đỡ được thân hình nàng.

Dịch Ngân bất chấp tính mạng liều lĩnh đuổi theo, Hàn Minh Tranh đành phải lại lần nữa lách xuống tầng dưới, cả hai truy đuổi trên rìa mái, chỉ cần sẩy chân sẽ ngã nát thân.

Tay chân Lục Cửu lang lạnh buốt, ngẩng đầu nhìn tòa tháp gỗ rung lắc, bóng dáng nhỏ bé kia đang lâm vào cảnh nguy hiểm tột cùng, hắn chỉ hận mình không thể mọc cánh bay lên, gào to giận dữ, “Cung tên! Lấy cung tên tới đây!”

Hoàng Đàm lục tìm được cung tên từ xác địch, chạy vội tới đưa cho hắn, mồ hôi chảy ròng, nói, “Cao quá, bắn ngược lên khó mà nhắm chuẩn...”

Lục Cửu lang không quan tâm, hắn vốn không tinh thông cung thuật bằng thương mã, nhưng trong khoảnh khắc này, mọi bí quyết nàng từng dạy chợt ùa về trong đầu, hắn giương cung như có thần linh yểm trợ, ánh mắt khóa chặt vào bóng người hung dữ nơi rìa

mái, bất thành linh thả ngón tay ra, cả con tim như quán cùng mũi tên phóng vút đi.

Hàn Minh Tranh né sang tầng thứ năm, lửa bốc lên dữ dội qua lỗ tháp làm nàng suýt ngã xuống, chưa kịp ổn định thì Dịch Ngân đã lao tới chém mạnh một phát, khiến nàng choáng váng làm rơi cây thương bạc, ngã xuống mặt mái, bị hấn đập mạnh lên người.

Dịch Ngân giẫm lên vai kẻ thù, thấy bụng nàng hơi nhô, xem ra là đang mang thai, hấn càng thêm phần nộ, vung đao lên toan mổ bụng moi đứa bé ra.

Ngay trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc ấy, một mũi tên từ dưới tháp như tia chớp lao vút lên, đâm xuyên qua cổ họng hấn ta, máu bắn tung tóe.

Dịch Ngân mắt trợn ngược, tay nắm chặt lấy mũi tên, phần uất vung tay, nhưng lưỡi đao đã không còn sức, cả người đổ ngửa ra sau, rơi xuống từ đỉnh tháp, hóa thành vũng máu thối.

Hàn Minh Tranh cảm thấy vai nhẹ bẫng, bụng đau âm ỉ, nàng bám vào mép mái gắng sức nhìn xuống, cuối cùng cũng thấy rõ cảnh tượng bên dưới, con người chột đông cứng. Lúc này tòa tháp rung chuyển dữ dội hơn, hơi nóng ập đến, không thể chậm trễ thêm được nữa, nàng nhắm ngay tám thảm thả người nhảy xuống.

Lục Cửu lang đã mòn mỏi trông đợi, vội vàng kéo tám thảm đỡ nàng, thậm chí còn chưa kịp xem nàng có ổn không đã ôm nàng tức tốc lao ra ngoài, những người khác cũng hốt hải chạy theo.

Chỉ trong thời gian một hơi thở, cả tòa tháp âm âm đổ sập, vô số cột gỗ cháy rực rơi xuống.

Chương 115: Thẻ nguyện cùng người

Toàn thành Túc Châu hô vang cái tên Nhuệ Kim quân, dọa cho tàn binh Thổ Phồn tháo chạy, giúp mọi người tránh được một kiếp nạn.

Cuộc chiến lần này đã khiến cả quân cứu viện lẫn quân thủ thành chịu nhiều tổn thất, nhưng đồng thời hàng vạn quân địch cũng bị tiêu diệt, Địch Ngân bỏ mình, Túc Châu bình an vô sự.

Nửa ngày sau, Nhuệ Kim quân mới lững thững tới nơi. Khi ấy dân chúng trong thành đang dọn xác quân địch, gom nhặt chiến mã của bọn chúng, đám cháy tại tháp Giám Tâm vừa tắt, khói đen vẫn còn chưa tan.

Thời điểm đến thực chẳng khéo chút nào, ví mà sớm hơn nửa ngày, chắc chắn người dân sẽ vô cùng hân hoan, kính trọng muôn phần, nhưng lúc này tình huống lại trở nên lúng túng. Bùi An Dân đối mặt với ánh mắt của dân chúng Túc Châu, cảm giác như có gai đâm vào lưng.

Bùi Tử Viêm cũng thấy xấu hổ, theo kế hoạch của cha thì Nhuệ Kim quân sẽ đến muộn hơn, vừa thể hiện quân uy đánh đuổi quân Phồn đang tàn phá, vừa áp đảo danh tiếng của nhà họ Hàn. Nào ngờ quân Phồn đã bại trận, vinh quang lần nữa rơi vào tay nhà họ Hàn, người dân khi nhắc đến Xích Hoàng đều rung rung nước mắt, coi nàng như vị Bồ Tát xả thân trừ yêu.

Quan Chân đại sư nhẹ nhàng cúi chào Bùi An Dân, chẳng hỏi nửa câu về việc đến muộn, “Cho lão nạp gửi lời hỏi thăm tới Bùi đại nhân, đa tạ ngài đã không quản ngại đường xa đến cứu viện. Lần này có thể đuổi được quân địch cũng là nhờ uy danh của Nhuệ Kim quân, quả thật may mắn.”

Ông càng khách sáo, Bùi An Dân càng khó xử, chẳng khác nào bị ánh mắt sâu xa của đối phương nhìn thấu, đành nói, “Đại sư dùng mưu trí đánh lui địch, chúng tôi hổ thẹn muôn phần, tình hình của Hàn Thất tướng quân thế nào rồi?”

Quan Chân đại sư chấp tay nói, “Hàn Thất tướng quân mang thai mấy tháng vẫn sẵn sàng xả thân cứu viện, vì chém giết Địch Ngân mà ngã từ trên cao xuống, tình hình trước mắt không ổn cho lắm, đang được các lương y chăm sóc.”

Bùi An Dân sửng sốt, “Hàn Thất tướng quân có thai? Thành thân từ bao giờ? Sao ta chưa nghe nói?”

Quan Chân đại sư từ tốn mỉm cười, “Có lẽ là do chưa truyền ra ngoài, chồng của tướng quân cũng đến đây, lần này Túc Châu có thể bình an cũng nhờ vào tài mưu trí và dũng cảm của vợ chồng họ.”

Bùi An Dân không tiện hỏi thêm, chuyển sang hỏi trong thành có cần trợ giúp gì không.

Quan Chân đại sư khéo léo từ chối, “Thiệt hại quân Phồn gây ra không quá nặng, trong thành vẫn có thể ứng phó. Lão nạp nghe nói Tây Châu đã thắng trận, tiểu Hàn đại nhân sắp trở về, xem ra đã

không còn mối lo nào nữa, không cần làm phiền Nhuệ Kim quân. Bùi đại nhân gần đây có tham cứu Phật pháp, không biết tâm cảnh thế nào, đã nguôi ngoai nỗi đau mắt con chưa? Nếu ngài ấy muốn ghé thăm Túc Châu, lão nạp chắc chắn sẽ đón tiếp.”

Bùi An Dân không còn gì để nói, khách sáo vài câu rồi rời đi.

Bùi Tử Viêm vô cùng khó chịu, dù hẳn nhập ngũ tông quân song lại chịu ảnh hưởng của cha mình, do đó cũng không ủng hộ việc tiểu thúc theo phe Hàn thị, nay cha đã lên nắm quyền nhà họ Bùi nhưng Quan Chân đại sư chẳng hề nhắc tới ông, chỉ hỏi thăm Bùi Hựu Tĩnh, rõ ràng thái độ đã nói lên tất cả.

Bùi An Dân buồn bã rời chùa, trông thấy đằng xa có một đồng gỗ cháy đen, gió lướt qua còn mang theo hơi nóng, dễ bề tưởng tượng khi tháp bốc cháy đáng sợ nhường nào. Hàn tiểu thư đang mang thai vẫn còn có thể lấy ít thắng nhiều, tính kế giết Địch Ngân, quả thật dũng mãnh phi thường, chẳng rõ nàng ấy đã cưới ai, cuối cùng vẫn chẳng có duyên với nhà họ Bùi.

Tâm trí Bùi Tử Viêm rối bời, Địch Ngân đã chết, mối thù của nhà họ Bùi coi như đã được báo, nhưng hẳn không vui vẻ chút nào, lần xuất binh này hoàn toàn khác với dự tính của cha, phải trở về trong sự mất mặt.

Bùi An Dân không dừng lại, leo lên ngựa, “Đi thôi, cứ nán lại đây chỉ tổ thêm xấu mặt.”

Sâu trong chùa Pháp Tràng có một khoảng sân, đằng sau cánh cổng cây cối um tùm, cảnh vật rải rác, trúc xanh đan xen đá trắng thấp thoáng bên ô cửa, vừa tinh tế lại vừa yên tĩnh, làm thư thái lòng người.

An Anh im lặng đứng bên ngoài, Lục Cửu lang bước ra cửa, vẻ mặt tuần tú nhưng nghiêm nghị lạnh lùng, ánh mắt sắc bén.

An Anh dâng lên một hộp ngọc, “Đây là Lộc Ký Tử từ Thiên Trúc, Trọng Dương Tô từ Toái Diệp cùng Tử Cầm chỉ có ở Ôn Túc, đều là dược liệu quý có thể giúp an thai, xin để thầy lang xem xét kỹ lưỡng trước khi sử dụng.”

Biểu cảm trên mặt Lục Cửu lang khẽ thay đổi, hẩn nhận lấy hộp ngọc, “Đa tạ.”

An Anh liếc một phen mạo hiểm, không những giúp đoàn thương buôn an toàn mà còn thuận lợi kết giao với nhà họ Hàn, có thể nói là một vụ lời to, cô bình tĩnh đáp, “Hàn Thất tướng quân là niềm tự hào của muôn dân Hà Tây, chút đóng góp nhỏ bé này có thấm vào đâu, các hạ yên tâm, tôi sẽ giữ kín chuyện hôm nay, tuyệt đối không tiết lộ nửa lời.”

Lục Cửu lang chỉ gật đầu, “An tiểu thư có lòng, mai sau nhất định sẽ đền đáp.”

Nói đoạn, hẩn xoay người bước vào phòng, giao hộp thuốc cho các thầy lang, bọn họ thấy thứ thuốc trong hộp thì vô cùng ngạc nhiên, cùng chụm đầu bàn tán một hồi.

Lục Cửu lang đi vào phòng trong, Hàn Minh Tranh mê man đã tỉnh. Sau khi ngã xuống từ trên cao, bụng nàng đau dữ dội, máu chảy không ngừng, đã có dấu hiệu sảy thai, những danh y giỏi nhất trong thành đều đến khám nhưng tình hình không mấy khả quan.

Lục Cửu lang dịu dàng vuốt má nàng, nhỏ nhẹ an ủi, “An gia vừa tặng ít linh dược điều trị, đang cho người sắc thuốc rồi, uống vào sẽ đỡ thôi.”

Hàn Minh Tranh đã nằm nghỉ nửa ngày mà mặt mày vẫn nhợt nhạt, mãi mới có sức mở miệng, “Sao chàng lại rời thành Thiên Đức? Nếu triều đình truy cứu, ấy là tội tày đình.”

Lục Cửu lang im lặng một lúc, đoạn lạnh lùng nói, “Làm sao ta có thể không đến? Nàng mang thai nhưng không hề cho ta hay một lời, giấu kín như bưng, là nàng sợ ta biết được đúng không? Hàn gia làm gì mà không tìm nổi một người cầm quân, lại để phụ nữ mang thai ra trận?!”

Trong lòng hắn đang bốc hỏa, vừa tức giận khó chịu lại vừa hoảng sợ không thôi, rất muốn mắng thật hung nhưng thấy nàng đang yếu, hắn chỉ nói vài câu rồi im lặng, lên giường cẩn thận ôm ấp nàng.

Hàn Minh Tranh biết lần này mình đã hành động liều lĩnh, gây nguy hiểm cho sinh linh trong bụng, nàng duỗi tay ôm bụng, thì thầm, “Đứa bé này giống hệt chàng, chỉ thích giả vờ, ban đầu không có động tĩnh, đến khi phát hiện thì bụng đã lớn, còn nôn đến mức chẳng thể ăn uống.”

Lục Cửu lang thấy nàng gầy đi nhiều, trong lòng càng thêm xót xa.

Hàn Minh Tranh im lặng một lúc rồi nói tiếp, “Không phải ta muốn giấu chàng, mà mẹ sợ nếu chuyện này truyền ra ngoài sẽ khiến người ta dị nghị, hơn nữa chúng ta cách nhau quá xa, có nói với chàng cũng vô ích, hà tất làm phiền thêm. Xích Hỏa doanh chỉ còn lại năm nghìn quân lực, hoàn toàn không đủ để chi viện, ta phải mượn thêm ba nghìn binh từ bộ tộc Hồi Hột và hai nghìn binh của bộ tộc Lạt Đặc mới gom đủ một vạn, nhưng xuất thân của những binh lính này quá phức tạp, tướng lĩnh bình thường rất khó cầm quân.”

Đứa bé đến ngoài dự tính, nhưng Hàn Minh Tranh không hề hối hận, đã hoan ái với hắn thì có thai là chuyện sớm muộn, sinh con ra vẫn được. Nhưng khi nghe tin Túc Châu cầu cứu sau khi đại quân xuất chinh, nàng buộc phải từ bỏ an toàn của mình.

Hàn Minh Tranh nằm trong vòng tay Lục Cửu Lang, cảm nhận hơi thở mạnh mẽ và thân thuộc bao quanh. Bàn tay to lớn, thô ráp của hắn khi chạm lên má nàng lại dịu dàng đến lạ, chính đôi tay này đã bắn chết Dịch Ngân, cũng chính đôi tay này đã đỡ lấy nàng khi rơi từ trên tháp cao.

Hàn Minh Tranh không kìm được dụi vào lòng bàn tay hắn, cảm thấy vừa xót xa vừa ấm áp, khẽ bảo, “Cũng may chàng đã tới, nếu không... có lẽ lần này đã đi thật. Giờ mọi chuyện xem như đã yên ổn, nhưng tội tự ý rời bỏ chức vụ không phải nhẹ, chàng nên mau chóng trở về đi.”

Lục Cửu lang cảm nhận được sự ẩm ướt giữa những ngón tay, nâng khuôn mặt nàng lên, trông thấy mắt nàng ngấn lệ, con tim hắn run lên, lòng tràn ngập yêu thương vô hạn, cúi đầu nhẹ nhàng hôn liếm, “Ta ở bên nàng, không đi đâu nữa.”

Hàn Minh Tranh bị nụ hôn của hắn làm nhột nơi mi mắt, cố nén nước mắt, khẽ nở nụ cười, “Đã là Phòng ngự sứ rồi mà sao còn nói những lời hồ đồ thế? Ta sẽ bảo Tư Trạm báo với trong chùa một tiếng, sắp xếp người lạng lẽ hộ tống chàng, tránh để triều đình trách tội.”

Nàng toan nói tiếp thì Lục Cửu lang đã ngắt lời, “Ta nói thật, từ nay về sau ta sẽ không đi đâu nữa.”

Hàn Minh Tranh ngẩn ngơ.

Ánh mắt Lục Cửu lang sâu thẳm, “Từ ba năm trước, ta bắt đầu cho người ở khắp các tửu lầu lớn nhỏ Trường An kể về truyền kỳ của Xích Hoàng Hà Tây, đến nỗi cả đô thành đều biết về nàng; lúc chinh phạt Lĩnh Nam ta nhận được tin Hàn Kim Ngô qua đời, đoán được Thiên tử sẽ triệu kiến nàng, quả nhiên đúng như ta dự liệu; đợi tới khi nàng chấp nhận gả gởi ta, mỗi lần hoan ái ta đều cố tình khiến nàng mang thai.”

Hàn Minh Tranh không tin nổi, há miệng toan lên tiếng. Lục Cửu lang lại bình tĩnh nhấn mạnh từng chữ rõ ràng, “Hàn Minh Tranh, ta đã tính toán từ rất rất lâu, không chỉ muốn một đêm ân ái mà còn muốn trở thành phu quân của nàng, độc chiếm mình nàng. Ta chủ động xin đến thành Thiên Đức đánh giặc chính là để đánh hạ

Lương Châu làm sính lễ, giúp nàng hoàn thành tâm nguyện. Bây giờ ta cam tâm vứt bỏ tất cả, chạy tới đây làm người đàn ông của nàng, nàng có chấp nhận không?!”

Hàn Minh Tranh chưa bao giờ nghĩ hẳn lại tính toán xa đến thế, lòng chần động không nói thành lời, một lúc sau nàng mới hỏi, “Ta đáng để chàng phí tâm vậy sao? Ngũ Hoàng tử vẫn chờ chàng trở về cống hiến, ở Trường An có tiền đồ rực rỡ, không phải chàng còn muốn làm đại quan nhất phẩm trong triều ư?”

Lục Cửu lang không định che giấu tiếp, “Khi ta rời Trường An đã không có ý định trở về, ở thành Lương Châu lần đầu tiên nàng cầu hoan ta, trong thâm tâm đã chấp nhận ta, chưa kể bây giờ nàng đã mang thai, vậy mà vẫn muốn đuổi ta trở về?”

Hàn Minh Tranh nghẹn ngào, không biết nên nói gì.

Lục Cửu lang hạ giọng khản cầu, “Minh Tranh, nàng là người ta yêu thương nhất, dù nàng mạnh mẽ đến đâu cũng không nên liều mạng chiến đấu khi đang mang thai, phải có người bảo vệ nàng và đưa con trong bụng nàng, ngoài ta ra còn có thể là ai? Đến lúc đứa trẻ chào đời, nó cũng cần một người cha ở bên, nàng nở lòng để nó giống ta, không cha không mẹ, bị thiên hạ cười nhạo là đứa con hoang không rõ gốc gác?”

Những lời của Lục Cửu lang đã khiến Hàn Minh Tranh mềm lòng, ngay lúc tâm trí đang vô cùng rối bời, bụng nàng bất chợt chuyển động, cứ như sinh linh bé nhỏ bên trong cũng đang hưởng ứng.

Chùa Pháp Tràng bị quân Phồn tấn công dữ dội nhất, nơi nơi là tường đổ vách nát. Dân chúng trong thành tự nguyện đến hỗ trợ, dọn dẹp những đồ vật hư hỏng, tu sửa chính điện, lấy nước lau chùi mọi góc ngách, các tăng nhân bị thương cũng được chăm sóc chu đáo.

Hoàng Đàm chậm rãi bước đi kiểm tra, vẫn cảm thấy như đang ở trong mơ.

Khi Xích Hỏa quân giao chiến với quân Phồn, chùa Pháp Tràng mới có thời gian nghỉ ngơi, nhưng hầu hết các tăng binh đều đã hi sinh, Hoàng Đàm cố xúc dậy tinh thần, toan lao vào quyết chiến cùng Xích Hỏa quân thì giữa đường lại gặp Lục Cửu lang, bị hắn thuyết phục, y lập tức để tăng nhân trong chùa truyền tin cho dân chúng, toàn thành đồng loạt hô hào làm lung lay ý chí quân địch, Lục Cửu lang dẫn mấy trăm người xung phong, một lần nữa khiến quân Phồn khiếp sợ rút lui, quả thật không khác nào kỳ tích nhiệm màu.

Đương lúc Hoàng Đàm xuất thân, một tiểu sa di đi đến báo tin, sau một hồi đắn đo, y quyết định tìm gặp sư phụ.

Quan Chân đại sư vừa kết thúc buổi tụng kinh, nghe xong bèn nói, “Lục thí chủ chỉ giữ một vài người lo giặt giũ quét tước, còn lại đều đã trả về, xem ra cậu ấy muốn đích thân chăm sóc cho Hàn Thất tướng quân, vậy cứ thuận theo sự sắp xếp của cậu ấy, đáp ứng đủ mọi thứ cần thiết là được.”

Hoàng Đàm lưỡng lự chốc lát rồi hỏi, “Tuy cậu ta đã cứu Hàn Thất tướng quân nhưng suy cho cùng cũng không còn là thuộc hạ của Hàn gia, thật sự phải nghe theo ý của cậu ta sao?”

Quan Chân đại sư lần chuôi hạt, mỉm cười đáp, “Tất cả chấp niệm đều có nhân quả, Xích Hoàng mang thai, Phòng ngự sứ đang tâm vút bỏ tất cả mạo hiểm tới đây, vậy còn gì phải lo lắng nữa, cứ để bọn họ tự lo liệu thôi.”

Hoàng Đàm xoa cái đầu trọc, chỉ cảm thấy tình yêu thật khó hiểu, y hỏi tiếp, “Đồ đệ nghe bảo có người từ Trường An hộ tống một cô gái đến tìm Hàn gia Sa Châu, biết tin Hàn Thất tướng quân ở đây, cô ấy muốn xin gặp nhưng bị Lục thí chủ từ chối, còn bảo cô ấy hãy trở về nơi đã tới, bây giờ cô gái kia đang khóc ngoài cửa, vậy nên làm thế nào cho phải?”

Quan Chân đại sư cũng không rõ manh mối, ông chỉ đáp, “Con hãy đích thân hỏi thử xem lai lịch cô gái ấy thế nào, nếu không quan trọng thì đưa ít tiền rồi tiễn đi, tránh những rắc rối không đáng có.”

Sở Phiên Phiên được Thảm Minh đưa đến Hà Tây để nhờ vả Hàn Thất tiểu thư. Hộ vệ của tướng phủ đã mệt mỏi vì một chặng đường dài, nên khi đi ngang Túc Châu nghe tin Xích Hoàng đang ở chùa Pháp Tràng thì lập tức quay về, bỏ lại Sở Phiên Phiên tự đi cầu kiến. Nàng ta báo danh Thảm công tử, còn cầm theo bức thư viết tay nhưng lại bị tăng nhân thẳng thừng từ chối, khiến nàng tiến thoái lưỡng nan không biết phải làm thế nào.

Những tiểu sa di thấy nàng dung mạo xinh đẹp mong manh, không khỏi động lòng trắc ẩn.

Sở Phiên Phiên đang cúi đầu khóc nức nở thì trước mặt xuất hiện một vị tăng nhân.

Người đó nói bằng giọng trầm thấp, nghiêm nghị ôn hòa, “Hàn Thất tướng quân đang bị thương cần được tĩnh dưỡng, không thể tiếp khách, xin hỏi vì sao nữ thí chủ nhất quyết xin gặp, rốt cuộc là vì chuyện gì?”

Sở Phiên Phiên ngẩng đầu lên, làn mi cong ước át, đôi mắt ngấn lệ như một đóa hoa lê đọng sương.

Bất thành linh có một luồng lực vô hình đánh trúng Hoảng Đàm, hơi thở của y ngẹn lại, lòng ngực trống rỗng.

Chương 116: Hoàng cung sâu thẳm

Có lẽ do tác dụng của linh dược hoặc do sức sống mãnh liệt của sinh linh bé nhỏ, Hàn Minh Tranh sau nhiều ngày điều dưỡng đã không còn ra máu, giữ được thai nhi trong bụng, nhưng từ nay về sau phải nằm một chỗ tĩnh dưỡng, không thể chịu xóc nảy ngồi xe, bằng không có khả năng sẽ sảy thai bất kỳ lúc nào.

Tránh để người nhà lo lắng, Hàn Minh Tranh đã sai người gửi thư báo bình an về Sa Châu, chỉ nói rằng nàng tạm nán lại Túc Châu cho tới khi Hậu Thổ quân trở về.

Lục Cửu lang thử độ ấm của chén thuốc, đỡ nàng ngồi dậy uống, “Nàng đừng lo lắng quá, chỉ cần tĩnh dưỡng cho tốt, ăn thật nhiều đồ bổ vào.”

Hàn Minh Tranh để hần chăm sóc, dần dần cũng quen, tiếp lấy chén thuốc rồi uống, “Năm suốt ngày đương nhiên khẩu vị sẽ nhạt, đâu phải do thức ăn, hôm qua chàng còn bày chuyện nướng thịt, dù gì đi nữa chúng ta cũng đang ở chùa, chớ có quá đáng.”

Lục Cửu lang đã tính toán kỹ lưỡng, không nói thêm, đợi nàng ngủ mới gọi vú già vào trông nom, còn bản thân ra ngoài thu xếp lo liệu.

Ở ngoài sân có mấy tên ngọc đang tán dóc, chưa phát hiện có người đang đến.

Thời gian qua Lục Cửu lang không rảnh để ý, lúc này đi tới đá một phát, “Tên chó chết, ngậm miệng chặt quá nhỉ, biết thế ta đã chẳng cứu ngươi, để ngươi chết quách cho xong.”

Ngũ Thôi bị đá ngã ngựa, lập tức kêu oan, “Thạch Đầu cũng không nói thì làm sao ta biết có người của ngươi ở Sa Châu, còn tướng tướng quân sẽ gửi thư cho ngươi chứ, sao lại trách ta!”

Lục Cửu lang lại nhìn sang Tư Trạm, Tư Trạm vội vàng nhảy lùi ra sau cả trượng, biện bạch ngay, “Cũng không thể trách đệ! Tiểu Hàn đại nhân đã nói không được tiết lộ, nếu để triều đình biết cha đưa bé là Phòng ngự sứ thành Thiên Đức, ắt sẽ bị nghi ngờ thông đồng.”

Lục Cửu lang nghiêng răng, tạm thời bỏ qua.

Tư Trạm rút rè đến gần, “Lục đại nhân, ngài muốn theo tướng quân về Sa Châu thật hả? Không sợ tiểu Hàn đại nhân nổi giận à?”

Lục Cửu lang cười lạnh, “Hắn trùng kế của quân Phồn, khiến em gái đang mang thai phải ra ngoài chiến đấu, có tư cách gì mà giận ta?”

Tư Trạm ngượng ngừng không nói nữa.

Ngũ Thôi lại lo lắng chuyện khác, “Lục Cửu, cậu bỏ chức vụ chạy trốn, mà ở Sa Châu lại có nhiều người quen biết, chưa chắc đã giấu được, nếu tin tức đến tai triều đình thì phải tính sao đây?”

Lục Cửu lang liếc hẩn, lấy ra một chiếc mặt nạ sắt màu đen từ trong tay áo, “Trời cao hoàng đế xa, quân không tới đâu.”

Mặt nạ tinh xảo có họa tiết khắc vàng phức tạp, hẩn đeo vào trông cứ như là một người khác, khiến Ngũ Thôi và Tư Trạm trầm trồ kinh ngạc.

Thạch Đầu đang cười phớ lớ thì bị đá một phát vào mông, cuống cuồng theo Lục Cửu lang ra ngoài hành sự.

Hàn Minh Tranh đang say ngủ, mơ màng cảm nhận có người bế mình lên. Biết là Lục Cửu lang nên nàng cũng lười mở mắt, tiếp tục thiếp đi trong sự đung đưa nhẹ nhàng, đến khi tỉnh lại, nàng giật mình nhận ra căn phòng đã khác, bản thân đã được chuyển tới một ngôi nhà lạ lẫm.

Lục Cửu lang đang gỡ đùi dê nướng vàng óng ở ngoài sân, dùng dao cắt mỏng miếng thịt, nhân lúc nóng hổi đút cho nàng.

Hàn Minh Tranh vô thức ăn nhiều, trán bắt đầu lấm tấm mồ hôi, sắc mặt tươi tắn hồng hào.

Lục Cửu lang rất hài lòng, lúc này mới nói, “Ở trong chùa bất tiện thật, chuyển đến đây sẽ thoải mái hơn, thích hợp cho nàng nghỉ ngơi.”

Hàn Minh Tranh nhìn quanh căn phòng trang nhã, vật dụng xa hoa, dưới đất còn có địa long ấm áp mà không ám khói, rõ ràng không phải của nhà phú hộ thông thường, bèn hỏi, “Đây là nhà ai, chủ nhân đâu?”

Lục Cửu lang không giấu giếm, “Biệt viện của Bùi gia, đã đuổi hết người đi rồi, đổi thành gia nhân trong chùa, lại có tụi Ngũ Thôi canh chừng, nàng cứ yên tâm.”

Hàn Minh Tranh im lặng.

Lục Cửu lang cười lạnh, “Mượn một ngôi nhà thì có gì to tát, nếu không phải đám ngu xuẩn ấy thiên cận, nàng đã chẳng phải liều mạng, sớm muộn gì ta cũng sẽ giết chết lão chó Bùi Hựu Tĩnh.”

Hàn Minh Tranh khẽ thở dài, “Thật ra không thể trách ông ấy được, Bùi thúc đã không còn nắm quyền. Ngày trước ông ấy có khí thế áp đảo, lại được Nhị gia ủng hộ nên mới có thể chèo chống toàn tộc, nhưng kể từ khi Nhị gia và Bùi thiếu chủ tử trận, ông ấy suy sụp thoái chí, Bùi Tứ gia lên nắm quyền. Người này tự cao vì có quan hệ rộng rãi với triều đình, một lòng muốn thay thế Hàn gia trở thành Tiết độ sứ Hà Tây, do đó mới khiến cục diện trở nên căng thẳng.”

Nghe nàng nhắc tới, Lục Cửu lang mới nhớ ra, “Đúng rồi, người này còn đến thành Thiên Đức kích động Ngụy Hoàng, lúc đó ta định nhân cơ hội trốn đi nên không quan tâm, biết vậy đã dự ra giết luôn.”

Hàn Minh Tranh á khẩu, khẽ chọc vào trán hấn, “May mà chưa ra tay đấy, bốn vạn quân Nhuệ Kim đâu phải dễ dây vào? Làm chuyện gì cũng phải chừa đường lui thì mới có thể xoay chuyển.”

Lục Cửu lang rất thích sự thân mật này, cọ đầu vào tay nàng.

Hàn Minh Tranh sờ trán hấn, trên trán vẫn lấm tấm mồ hôi do ngồi nướng thịt, thì thầm, “Chàng mưu toan đủ điều, rốt cuộc là vì ta hay vì cái gì? Hàn gia đã không còn như xưa, làm chồng của ta chẳng có lợi lộc, sao bằng con đường thăng tiến ở Trường An.”

Ánh mắt nàng dịu dàng, cơ thể mềm mại tựa vào gối, Lục Cửu lang nhìn mà yêu thương vô ngần, chỉ muốn ôm nàng khảm vào xương tủy, đáng tiếc hiện tại không thể làm được gì, hấn trả lời, “Nàng yên tâm, ta không có ý đồ với Hàn gia, ta chỉ vì một mình nàng mà thôi. Sính lễ đã nhận, con cũng không thể không có cha, nàng đường đường là tướng quân, không được phép nuột lời.”

Nếu hấn là nữ thì đã sớm vác bụng đến tìm nhà họ Hàn ở Sa Châu, chẳng cần mặt mũi gì sất; tiếc thay hấn không có khả năng ấy, nếu cứ cố chấp xông vào chỉ e sẽ bị Hàn Bình Sách đuổi về, mà nàng lại trọng tình thân, sẽ không giúp hấn, cho nên hấn mới phải dùng đến cách hèn hạ này.

Hàn Minh Tranh nghe những lời vô lý của hấn mà dở khóc dở cười, “Nếu sớm biết tâm tư của chàng thì ta đã nghe lời Sách từ chối rồi, những món đồ kia đều là báu vật vô giá, không biết bao nhiêu người đổ mắt thèm thuồng.”

Lục Cửu lang khịt mũi, “Tiền trợ cấp của binh lính ta không thiếu một xu, còn lại toàn đám tham lam, cái loại như Ngụy Hoằng còn lâu mới xứng lấy được đồ tốt từ ông đây, ôm cục đá mà nằm mơ đi.”

Hàn Minh Tranh đang buồn cười thì bị hấn ghé sát hôn một cái lên má.

Ngụy Hoằng quả thực sắp phát điên đến nơi.

Khi phát hiện cả Lục Cửu lang lẫn Thạch Ngu hậu đều biến mất, tất cả những người đi theo họ cũng không ai trở về, Ngụy Hoằng giả bộ ra sức tìm kiếm, trong lòng lại lo sợ rằng Thương Lang đã phát hiện ra âm mưu, sẽ quay về trả thù.

Sau nhiều ngày tìm kiếm mà không có kết quả, cuối cùng Ngụy Hoằng cũng tạm yên tâm, vừa thông báo triều đình vừa lén mở kho bạc, dự định nuốt trọn một số báu vật, nào ngờ dù có rương báu đầy nhưng chỉ có vài ba rương là chứa vàng bạc thật, còn lại toàn là đá.

Ngụy Hoằng tức tối chửi um lên, nhưng ông ta cũng không biết số của cải thật sự đã đi đâu, phần nộ giấu kỹ mấy rương vàng bạc kia.

Chẳng bao lâu sau, Ngũ Hoằng tử cử người đến điều tra vụ việc, nói rằng trước khi Lục Cửu lang mất tích, hấn đã gửi thư báo sẽ

mang một lô báu vật quý giá lên kinh, nhưng những báu vật đó mãi vẫn chưa xuất hiện. Điều tra một hồi lại tra ra được Ngụy Hoằng từng lén mở kho bạc, còn tìm thấy số vàng bạc mà ông ta đã giấu.

Ngụy Hoằng quả thật tai bay vạ gió, dầu có oan cũng chẳng thể thanh minh, sau một hồi suy nghĩ kỹ lưỡng, ông ta đổ tội cho Thạch Ngu hậu, khai rằng chính gã giả truyền lệnh của Đại Hoàng tử, âm mưu giết người chiếm báu vật.

Sứ giả mang lời khai trở về kinh thành, tất nhiên Lý Phù không chịu nhận tội. Cuối cùng là nhà họ Thạch gặp tai họa, Ngụy Hoằng cũng bị giáng chức từ Phó sứ xuống còn Tham quân thất phẩm. Ông ta cực kỳ căm hận, chửi Lục Cửu lang, chửi nhà họ Bùi, chửi Thạch Ngu hậu, thậm chí cả Lý Phù đứng sau lưng, mà cuối cùng vẫn chẳng biết mình hận ai hơn.

Nhưng dù căm hận đến đâu, những lời chửi bới của ông ta cũng không thể bay đến Trường An, nơi Lý Phù đang thanh thoi ngồi trong ngự hoa viên.

Hắn thông thả điềm nhiên, cầm đọc một quyển kinh Phật, dáng vẻ thanh tịnh an nhàn không chút tranh đua với đời.

Bỗng một đạo sĩ lén lút tiến lại gần, cung kính thi lễ, “Điện hạ, bản đạo phải rời cung rồi!”

Lý Phù không mấy may dao động, “Nói gì vậy? Phụ hoàng gần đây tinh thần minh mẫn, còn ca ngợi hiệu lực thần kỳ của đan dược do Triệu chân nhân dâng tặng.”

Nếu không vì bất đắc dĩ thì Triệu chân nhân cũng chẳng muốn từ bỏ vinh hoa phú quý, thấp giọng thưa, “Trước khi vào cung bần đạo đã từng bẩm báo với Điện hạ là hồng hoàn không nên dùng lâu, nếu dùng quá nhiều ắt sẽ có hại cho sức khỏe, nghĩ đến long thể của Bệ hạ, không thể tiếp tục sử dụng nữa.”

Lý Phù mỉm cười, “Triệu chân nhân ăn nói cẩn thận, chúng ta chưa từng gặp nhau trước khi ông vào cung. Nếu ông đã biết loại đan dược ấy có hại, tại sao còn dâng cho phụ hoàng dùng? Là cố ý mưu hại Thiên tử? Nếu xét tội tất sẽ bị tru di cửu tộc!”

Triệu chân nhân rung mình, kinh ngạc nhìn hấn nhưng nhanh chóng cúi đầu.

Lý Phù vẫn dịu dàng nói như thể đang vỗ về, “Chân nhân cứ yên tâm luyện đan đi, nếu là một con chim sẻ nhát gan thì sao có thể hưởng vinh hoa phú quý? Dù sau này hồng hoàn không còn hiệu nghiệm, vẫn còn nhiều cách giải quyết, chân nhân không cần lo sợ.”

Nói đoạn, hấn rút ra một phương thuốc từ trong cuốn kinh Phật, Triệu chân nhân nhận lấy, run rẩy cất vào trong áo, chỉ biết khom người lí nhí vâng dạ.

Cũng giống như lúc đến, Triệu chân nhân lặng lẽ rời đi, Lý Phù vẫn bình thản ngồi đọc kinh Phật như chưa hề có chuyện xảy ra.

Có tiếng cãi vã và chửi bới từ xa đưa tới, nhưng hấn vẫn vờ không nghe thấy.

Tiếng ồn ào càng lúc càng gần, ra là Vinh Lạc Công chúa đang hát tay các cung nữ, vô tình trông thấy Lý Phù, nàng ta bèn chạy đến cầu xin, “Hoàng huynh! Huynh giúp muội xin phụ hoàng tha tội đi, muội biết lỗi rồi, đừng giam muội nữa!”

Các cung nữ thái giám hầu hạ Công chúa vừa thấy Lý Phù liền quỳ xuống nhận tội. Hóa ra Vinh Lạc Công chúa bị giam trong điện, ngày ngày bị các ma ma giáo huấn dạy dỗ khiến nàng ta phát điên, khi được cho phép đến ngự hoa viên giải sầu, nàng ta nhất quyết không chịu quay về.

Lý Phù từ tốn an ủi, “Ta sẽ nói hộ cho Thập Nhị muội, muội đừng lo, chờ một thời gian nữa phụ hoàng nguôi giận, mọi chuyện sẽ ổn thôi. Muội mà làm loạn lên ở ngự hoa viên, lỡ có ai báo lại, không phải phụ hoàng sẽ giận thêm sao?”

Vinh Lạc Công chúa tức đến phát khóc, “Muội còn phải chờ đến bao giờ đây? Ngày nào muội cũng bị bọn nô tài hèn mọn kia quản thúc, sống không bằng chết! Phụ hoàng chỉ mãi mê chìm đắm hậu cung, có còn nhớ đến muội nữa không!”

Lý Phù dịu dàng vỗ về, cuối cùng khiến nàng ta nguôi ngoai, đoạn hần quay sang nói với những kẻ hầu hạ, “Thập Nhị muội lâu ngày không được ra ngoài nên nóng nảy, các người hầu hạ không dễ dàng, thiếu thốn thứ gì cứ nói với ta.”

Các cung nữ cung kính dạ vâng, cẩn thận đưa Công chúa trở về điện, thầm cảm khái về sự tốt bụng của Đại Hoàng tử. Vị Điện hạ

này vừa niệm tình thủ túc lại còn biết nghĩ cho hạ nhân, mai này lên ngôi chắc chắn sẽ là một vị minh quân.

Chương 117: Lòng người đổi thay

Thời gian gần đây, dân chúng thành Cam Châu cứ rầm rì bàn tán về việc Xích Hoàng tướng quân dũng cảm xả thân cứu Túc Châu, khiến Nhuệ Kim quân mất mặt quay về.

Bùi Tử Viêm nghe được đôi chuyện tại tửu lầu, trong lòng vô cùng khó chịu, trở về nhà không nhìn được tìm gặp cha.

Bùi Quang Du cực kỳ giận dữ, mặt lạnh như tiền, trên bàn chất đầy những cuộn giấy báo tin, vừa thấy con trai, ông lập tức dặn dò, “Hoảng Hải đã dẫn Hậu Thổ quân tới Túc Châu, con hãy đem theo ít quà cáp đi một chuyến đến đó, tiện thể dò la xem thằng chồng của đứa con gái Hàn gia có lai lịch thế nào mà dám chiếm lấy nhà của ta, chẳng coi Bùi gia ra gì!”

Bùi Tử Viêm vừa nghe đã thấy phiền, nhưng không dám thể hiện mà chỉ nói, “Lai lịch gì nữa, chắc chắn là người trong doanh trại của nhà họ rồi.”

Bùi Quang Du ôm một bụng nghi hoặc, trong trận chiến Lương Châu đứa con gái nhà họ Hàn còn dây dưa dính líu với tên họ Lục, tự xưng khi không nay đã có chồng, lại còn hành xử ngược ngạo đến vậy.

Bùi Tử Viêm cố kìm nén, “Bây giờ con đến Túc Châu cũng có ích gì, ai cũng biết Bùi gia cố tình chậm trễ cứu viện, Quan Chân đại

sư còn khẳng định đứng về phía Hàn gia, đâu phải cứ ngăm đưa lễ là có thể bù đắp.”

Bùi Quang Du phớt lờ mối ưu phiền của con trai, hờ hững nói, “Quan Chân già rồi, sống chẳng được bao lâu nữa, không cần đề ý đến ông ta. Sớm muộn gì Hoằng Hải cũng sẽ nhậm chức Tăng đô thống, hẳn có giao tình tốt với chúng ta, cứ làm theo lời cha bảo.”

Bùi Tử Viêm im lặng một lúc rồi nói, “Cha, mọi người trong thành đều khen ngợi lòng trung liệt của Hàn gia, nói Bùi thị không màng đồng minh, thất tín bội nghĩa.”

Bùi Quang Du nghe không xuôi tai, quát lớn, “Đám dân đen đó thì biết gì! Hàn gia đã suy yếu, vốn dĩ lần này có thể phơi bày sự kém cỏi của bọn họ, đề cao khả năng của Bùi gia, để các châu khác thấy rõ sự thay đổi. Nhưng tất cả đều do đưa con gái nhà họ cậ mạnh ưa thể hiện, phá hỏng hết kế hoạch của cha.”

Nếu con gái nhà họ Hàn chết dưới tay Địch Ngân, tàn binh quân Phồn bị Nhuệ Kim quân quét sạch thì đâu đến nỗi lâm vào tình cảnh khó xử như hiện tại.

Bùi Hưng Trị đẩy cửa bước vào, sắc mặt khó coi, “Triệu gia không chịu nhận lễ vật nhà ta gửi, bảo rằng Tây Châu đã giành được chiến thắng, thái độ rất khách khí, nhưng từ Yên Kỳ và Quy Tư lại có tin một số tuyến đường buôn bán đã bị chuyển cho An gia.”

Nhà họ Triệu đã kinh doanh tại vùng Thiên Sơn nhiều năm, ngay cả đoàn thương buôn của Bùi gia cũng phải trông cậy vào bọn

họ, nhờ giao tình giữa hai quân nên luôn có thể thu được những nguồn hàng tốt nhất, thế nhưng hiện giờ đã thay đổi.

Sắc mặt Bùi Quang Du khẽ biến, suýt mất bình tĩnh, “Cái đồ gió chiều nào xoay chiều ấy, Triệu gia xảo quyệt thực chẳng ra gì.”

Tuy những tuyến đường kinh thương bị sang tay không phải quá quan trọng, song ẩn ý đằng sau lại khiến người ta lo lắng, là dấu hiệu cho thấy lòng người đã thay đổi.

Bùi Hưng Trị không giấu nổi âu lo, “Túc Châu chắc chắn cũng sẽ thay đổi thái độ, tất ảnh hưởng đến các nước Tây Vực, đây không phải là chuyện nhỏ.”

Bùi Quang Du khịt mũi khinh thường, “Cứ để bọn họ nịnh bợ Hàn gia, cũng chỉ là bề ngoài mà thôi, duy trì không được bao lâu, Bùi gia có bốn vạn binh lính trong tay, ai dám coi thường chúng ta.”

Bùi Tử Viêm trước giờ luôn tự hào về Nhuệ Kim quân, thế mà lúc này lại hoang mang.

Tuy Bùi gia có nhiều lớp trẻ nhưng người xuất sắc trong quân ngũ lại khá ít, Bùi Tử Viêm là người nổi bật nhất, vượt trội hơn so với các anh em khác, được cha hết sức coi trọng. Hắn luôn tin tưởng vào các kế hoạch của cha, khát khao Bùi gia trở thành chủ của Hà Tây, được vạn dân yêu mến, nhưng đến khi cha nắm giữ quyền hành thì Bùi gia lại mất đi sự gần gũi của các đồng minh cũng như lòng tôn kính của dân chúng, ngay cả việc kinh doanh của gia tộc cũng bị ảnh hưởng. Hắn bắt giác hoài nghi liệu những quyết định này có thực sự

đúng đắn? Nhưng vốn phận làm con, hấn không dám cãi lời, chỉ có thể im lặng.

Trong lúc Bùi Tử Viêm còn đang dao động, có một người đã đến ngôi chùa dưới chân núi tuyết, kể cho Bùi Hựu Tĩnh nghe mọi chuyện gần đây.

Bùi Hựu Tĩnh không biểu lộ cảm xúc, cho tới lúc nghe tin chồng của Hàn Thất tướng quân đã chiếm lấy biệt phủ của nhà họ Bùi, ánh mắt ông mới thoáng xao động.

Bùi Thịnh để ý thấy điều đó, lòng mừng thầm, lập tức đổ dầu vào lửa, “Thúc phụ, thúc ở ẩn trong chùa nên không biết ngoài kia đang loạn đến mức nào, chiếm biệt phủ chỉ là chuyện nhỏ, nhưng Triệu gia cùng giới tăng lữ đã lạnh nhạt ra mặt với chúng ta, đây mới là chuyện lớn.”

Bùi Hựu Tĩnh không đáp mà hỏi ngược lại, “Ta đã nói muốn tịnh tu trong chùa, không can dự vào chuyện trong gia tộc, cháu còn đến đây làm gì?”

Bùi Thịnh vốn kính trọng ông, ngập ngừng đáp, “Cháu thấy Đại bá và Tứ thúc khắc khẩu, ý kiến trong tộc cứ lộn xộn, dân chúng lại bàn tán nhiều, trong lòng không yên. Giờ ba nhà đồng minh đã gạt chúng ta ra ngoài, còn ảnh hưởng đến việc kinh doanh ở Tây Vực, về lâu dài biết phải làm sao đây?”

Bùi Hựu Tĩnh hờ hững nói, “Những việc đó đã có các thúc bá của cháu lo liệu, không phải việc của một kẻ hậu bối như cháu.”

Bùi Thịnh bối rối, cuống quýt nói, “Cháu rất nhớ thúc phụ, vốn đến đây thăm thúc, nhưng vừa gặp đã không tìm được, khó tránh khỏi nhiều lời.”

Bùi Hựu Tĩnh không bày tỏ, “Ta ở đây rất tốt, cháu về đi.”

Bùi Thịnh cuống lên, “Thúc phụ, đều là người trong nhà, dù sao cũng nên cho một lời chỉ bảo xem tiếp theo nên làm gì?”

Bùi Hựu Tĩnh thản nhiên nói, “Cứ nghe theo lệnh tôn là được.”

Bùi Thịnh á khẩu, thấy ông đứng dậy định rời đi liền níu tay áo ông lại, liên tục gọi.

Bùi Hựu Tĩnh khẽ thở dài, “Tam ca lo lắng chuyện kinh thương thì đi mà nhờ Tứ ca nghĩ cách, kêu cháu tới hỏi ta cũng có ích gì.”

Bị vạch trần, Bùi Thịnh không buồn che giấu, “Tứ thúc bảo để thành đại sự không câu nệ tiểu lợi, bị mất tuyến đường kinh doanh cũng không sao.”

Bùi Hựu Tĩnh mỉm cười, “Chí phải, đợi đến khi Bùi gia trở thành chủ nhân Hà Tây, tự tay các nhà sẽ cung kính dâng lên hết thảy.”

Bùi Thịnh biết ông đang châm biếm, cười gượng nói, “Nhưng đâu có dễ vậy thúc ời, cha cháu nói thu nhập làm ăn giảm sút, nuôi

quân vốn là đại sự, Nhuệ Kim quân không ra trận thì cũng không có chiến lợi phẩm, thực sự không dễ chịu.”

Bùi Hưng Trị giữ túi tiền của gia tộc, mỗi khoản chi tiêu đều qua tay ông, hiểu rõ tầm quan trọng của kinh doanh nên rất coi trọng tiền bạc.

Bùi Quang Du quản lý việc nghe ngóng tin tức, xây dựng quan hệ, từ xưa đến nay luôn tiêu tiền như nước, đâu để ý đến những chuyện ấy. Lúc thuận buồm xuôi gió thì hai người còn hỗ trợ lẫn nhau, nhưng một khi mất đi nguồn thu tài chính, Bùi Hưng Trị đâm ra tiếc của. Bùi Quang Du không có năng lực giải quyết mà chỉ toàn nói lời suông, Bùi Hưng Trị không khỏi bực bội, lại nhớ đến Bùi Hựu Tĩnh, bèn để con trai tới hỏi thăm.

Dù Bùi Hựu Tĩnh không bước chân ra khỏi chùa nhưng cũng đoán được chuyện nội bộ, “Ta không có ý kiến gì cả, cháu không cần tới nữa, trái lại cần dò la xem chồng của Thất a đầu là ai, người này...”

Theo tính cách của con nhóc nhà họ Hàn, dù có mâu thuẫn với nhà họ Bùi cũng sẽ không chiếm đoạt dinh thự của đồng minh, một kẻ ở rể mà lại dám hành động ngang ngược như vậy, cộng thêm việc đánh lừa quân Phồn ở Túc Châu, Bùi Hựu Tĩnh nảy sinh một liên tưởng kỳ lạ, nhưng nói ra thì cảm thấy quá hoang đường nên không nói nữa, quay người trở về cửa Phật.

Bùi Thịnh bị tăng nhân mời về, ủ rũ rời đi, không biết phải báo cáo với cha thế nào.

Sở Phiên Phiên được bố trí ở tại am ni cô gần chùa Pháp Tràng, sớm tối mỗi ngày đều nghe tụng kinh mà trong lòng nôn nóng vô cùng.

Thân phận nàng là giả, nếu bị kiểm tra ắt sẽ khó sống, muốn yên ổn chỉ có thể dựa dẫm vào Hàn Thất tiểu thư, nhất định phải có quý nhân che chở mới sống sót nổi. Nàng mượn nhờ nhan sắc để dò la từ sa di trong chùa, hỏi thăm nơi dưỡng thương của Hàn Thất tiểu thư rồi tìm cách cầu kiến lần nữa.

Không ngờ nửa đường lại xảy ra chuyện, Sở Phiên Phiên dung mạo tuyệt mỹ, lúc ở trong chùa lại vì hỏi thăm nên đã cỏi đầu lập, khiến vài kẻ vô lại trong thành thường đến chùa vô tình bắt gặp, lén bám theo nàng, đợi tới lúc Sở Phiên Phiên đi vào một con hẻm hẹp, bọn chúng lập tức nhảy ra chặn đường.

Tuy Sở Phiên Phiên là ca kỹ nhưng mỗi khi ra vào đều có tùy tùng đi theo, nào đã gặp chuyện hiểm ác thế này, thấy mấy tên vô lại cười nham nhở, nàng tái mặt ngã xuống đất, muốn hô hoán cũng không cất nổi thành lời. May thay trời không tuyệt đường người, đúng lúc này có một vị hòa thượng xuất hiện, y trợn mắt quát lớn, tiếng tựa sét đánh.

Mấy tên vô lại biết không thể trêu chọc võ tăng, sợ xanh mặt, hốt hải chạy trốn.

Sở Phiên Phiên kinh hoàng quá độ, chân mềm nhũn, một lúc sau vẫn không đứng dậy nổi. Vị hoà thượng nọ do dự hồi lâu, niệm một tiếng tạ lỗi rồi kéo tay áo, che tay đỡ nàng đứng lên.

Sở Phiên Phiên thấy nhà sư có nét mặt tuấn tú, nhận ra đó là đại sư ở chùa Pháp Tràng đã sắp xếp nơi ở cho mình, dường như địa vị khá cao. Lần trước thấy y nói chuyện từ tốn nhã nhặn, mắt cúi thấp, đáng vẻ từ bi, không ngờ lại oai hùng đến vậy, một tiếng hét vang như Kim Cang.

Hoàng Đàm vẫn cup mắt, niệm một tiếng Phật hiệu, “Nữ thí chủ tìm hỏi nơi ở của Hàn Thất tiểu thư có phải là vì muốn cầu kiến lần nữa?”

Khi ấy Sở Phiên Phiên mới biết mọi hành động của mình ở trong chùa đều đã lọt vào tai mắt người ta, nàng nhẹ nhàng cầu xin, “Mong đại sư tha lỗi cho, tôi có chuyện liên quan đến sinh tử, nhất định phải gặp Hàn Thất tiểu thư.”

Hoàng Đàm không dám nhìn nàng, chỉ nói, “Hàn Thất tiểu thư đã xả thân cứu nguy, bao nhiêu người ở Túc Châu đều muốn đích thân cảm tạ, nhưng nàng ấy đang dưỡng thương, cảm tiếp mọi khách lạ, cho dù cô có đến trước phủ thì vệ binh cũng sẽ không để cô vào.”

Sở Phiên Phiên vẫn không từ bỏ hy vọng, “Chủ nhân của tôi là con trai của Thẩm Tể tướng, là bạn của Hàn Thất tiểu thư, tôi có bút tích thư tín làm bằng chứng.”

Hoảng Đàm lắc đầu, “Hàn Thất tiểu thư đang dưỡng thương, mọi việc đều do chồng nàng ấy lo liệu, y vừa nghe thấy tên đã lập tức từ chối, không có ý gặp mặt, nếu còn quấy rầy ắt sẽ bị quân lệnh cưỡng chế, bị thương đã là nhẹ.”

Sở Phiên Phiên lạnh toát tay chân, quý nhân gần ngay trước mắt mà muốn gặp lại như cách thiên sơn vạn thủy, bản thân nàng đang là ca kỹ đào tửu, bất cứ lúc nào cũng có thể bị bắt giam, mai sau biết phải nấu thân thể nào đây, càng nghĩ càng thấy ám ức, thân thể lão đảo chực ngã quy.

Hoảng Đàm toan đỡ lấy nàng nhưng biết không nên, chỉ chấp tay nói, “Nếu nữ thí chủ chịu nói rõ lý do cầu kiến, có lẽ bản tăng có thể giúp.”

Sở Phiên Phiên nghẹn ngào, làm sao có thể nói ra đây? Nàng hiểu rõ thế gian nhìn nhận thế nào về ca kỹ, không nói ra có lẽ còn nhận được chút thương hại, nói ra rồi chỉ chuốc lấy nhục nhã, nàng chỉ biết im lặng rơi lệ.

Hoảng Đàm lúng túng, “Nữ thí chủ đừng khóc, bản tăng sẽ giúp cô đi hỏi lại một lần.”

Sở Phiên Phiên như gặp được cứu tinh, từ đại bi chuyển sang đại hỷ, đôi mắt đầm lệ nhìn y chăm chăm.

Hoảng Đàm đưa mắt nhìn, đầu ngón tay khẽ chạm vào chuỗi hạt trong tay áo, lại niệm chú thanh tâm.

Chương 118: Phá vỡ hư giả

Năm xưa Hoảng Đàm từng giao đấu với Lục Cửu lang trong môn đấu vật, cũng từng chứng kiến trận chiến ở Lương Châu, lúc ấy chẳng ngờ người này sẽ quay về Hà Tây, trở thành chồng của Hàn Thất tướng quân, cũng chẳng rõ mối vương mắc kéo dài nhiều năm giữa hai người họ là duyên hay là nghiệt.

Tuy hiện giờ Lục Cửu lang chỉ là bình dân áo vải nhưng tâm trạng có vẻ rất thoải mái, còn mời Hoảng Đàm uống rượu một bữa, dùng đậu khô và lạc rang làm món nhắm.

Tầng nhân ở Hà Tây cấm thịt song không cấm rượu, Hoảng Đàm cũng có tửu lượng không tệ, hai người uống đến mức say mềm, lại nổi hứng kéo nhau ra tiền viện tái đấu. Hội Thạch Đầu kích động không thôi, phấn khích reo hò, đến khi bị Lục Cửu lang mắng một câu mới nhớ ra tướng quân còn đang ngủ ở hậu viện, cả bọn lập tức im bật, đổi sang xì xầm như lũ chim sẻ.

Qua mấy hiệp đấu, hai bên có thắng có thua, Lục Cửu lang đỏ mồ hôi đầm đìa, cảm thấy cực kỳ khoan khoái, đuổi hết đám người đứng xem ra ngoài.

Hoảng Đàm vốn không quá thân với hắn, nhưng sau trận đấu thì hai người đã trở nên thân thiết hơn nhiều, bất giác buột miệng hỏi, “Năm xưa huynh nói đi là đi, sao bây giờ lại quyết định quay về? Rõ

ràng đã lập được công danh ở Trung Nguyên, danh tiếng vang dội, lại cam lòng từ bỏ tất cả hay sao?”

Lục Cửu lang rót trà, thờ ơ đáp, “Uổng công huynh là hòa thượng, thế mà cũng nói chuyện công danh? Chẳng lẽ không biết tất cả đều là hư ảo?”

Dù Hoảng Đàm là tăng nhân nhưng y vào chùa do gia tộc sắp đặt, nhiều năm rèn luyện võ nghệ, đảm đương chức vụ quan trọng trong Hậu Thổ quân, ngoài việc tụng kinh ăn chay thì y cũng chẳng khác gì người thường, nay bị câu nói của Lục Cửu lang làm cho cứng họng, bèn trêu ngược, “A di đà Phật, Lục thí chủ có tuệ căn rất sâu, thật thích hợp xuất gia.”

Lục Cửu lang cười phá lên, khinh bỉ nói, “Ông đây thuộc căn sói, cả đời phải ăn thịt, cạo tóc đầu làm gì.”

Hoảng Đàm cũng cười theo, “Ngang ngạch như huynh e chỉ có Hàn Thất tướng quân mới dám quản, Phật Tổ chắc cũng mặc kệ.”

Trời mùa Đông ấy thế mà lại trong vắt, nắng cao chiếu rọi, từng cơn gió lạnh thổi qua cuốn theo bụi vàng, rải rác dưới ánh mặt trời như vụn điểm kim quang.

Lục Cửu lang lặng lẽ nhìn, “Ta vẫn thích gió Hà Tây hơn, vừa khô vừa lạnh, lại khiến mình sung sức.”

Vẻ mặt hẩn mang chút hoài niệm, vẫn là gương mặt tuấn tú ngạo nghễ nhưng khí chất đã ôn hòa hơn xưa, Hoảng Đàm càng nhìn

càng thấy con người này thật kỳ lạ.

Lục Cửu lang lại nói, “Người Phồn sẽ không dễ dàng bỏ qua, danh vọng của Địch Ngân rất cao, nay hấn tử trận, quân Phồn chắc chắn sẽ báo thù.”

Hoàng Đàm hoàn hồn, “Su phụ ta cũng nói như vậy, quả thật cần phải phòng bị trước.”

Lục Cửu lang thờ ơ nói, “Liên minh năm quân giờ chỉ còn bốn, mà Nhuệ Kim quân lại có dị tâm, đừng nói trông cậy vào bọn họ đánh quân Phồn, chưa biết chừng còn bị đâm sau lưng, Quan Chân đại sư có thượng sách gì không?”

Hoàng Đàm không giấu giếm, “Su phụ đã gửi thư mời Bùi Hựu Tĩnh đại nhân đến Túc Châu bàn bạc.”

Lục Cửu lang cười khẩy, “Lão già đó đã hết chí khí rồi, mời ông ta có ích gì? Năm quân có thể thân cận hơn anh em ruột của ông ta không? Chi bằng sớm lo tính kế, nếu cứ để Bùi gia tiếp tục làm loạn, nhất định sẽ trở thành mối họa lớn của Hà Tây.”

Hoàng Đàm im lặng, đoạn bất đắc dĩ nói, “Nếu Bùi Tứ gia tiếp tục làm chủ, tương lai quả thật bất lợi, nhưng phát cò với đồng minh cũng chẳng phải chính nghĩa, nên su phụ mới muốn khuyên Bùi đại nhân rời núi, nếu không phải vì nỗi đau mắt con quá lớn, với tài trí và quyết đoán của ông ấy, Bùi gia chắc chắn không đến nỗi này.”

Lục Cửu lang lạnh lùng, “Ta thấy đừng hy vọng nữa, lão già đó chiều con thành phế vật rồi ép nó ra trận lập công, còn không phải tự làm tự chịu? Bùi Hành Ngạn chết sớm cũng may, giữ lại được chút thể diện, chứ không chắc còn gây ra lắm chuyện ngu ngốc khác.”

Hoảng Đàm biết hẳn có mối thù đoạt thê với Bùi gia, hận bọn họ thấu xương, y không tiện nói tiếp, bèn đổi chủ đề, “Vợ chồng tiểu Hàn đại nhân sắp đến Túc Châu thăm Hàn Thất tướng quân, nếu huynh thấy bất tiện, ta có thể sắp xếp cho huynh tạm ở nơi khác.”

Lục Cửu lang lập tức từ chối, “Không cần, huynh tâu sao thân bằng vợ chồng? Vợ nhà sức khỏe yếu, đang rất cần ta săn sóc, phải có ta dỗ dành mới chịu ăn uống, ta không thể rời nàng nửa bước.”

Hoảng Đàm biết chuyện Hàn Bình Sách chặn cửa đánh người ở Lương Châu nên mới tốt bụng hỏi thăm, ai dè hẳn lại mặt dày khoe khoang, y thật chẳng biết phải nói gì, nghen một lúc lâu mới nhắc tới một chuyện, “Người do công tử nhà Thẩm Tể tướng đưa đến, Hàn Thất tướng quân thật sự không muốn gặp?”

Vừa nghe đến đây, Lục Cửu lang liền nổi xung, hai bên xa nhau hàng ngàn dặm, vậy mà Thẩm Minh vẫn cử người đến gặp, ai biết hẳn toan tính điều gì, “Chẳng phải lần trước đã từ chối rồi à? Không gặp!”

Hoảng Đàm do dự một lát, vẫn không đành lòng, “Sở cô nương kia nói là chuyện liên quan đến sinh tử, còn cầm theo thư tay của công tử nhà Tể tướng.”

Lục Cửu lang sững lại, hắn đã sớm điều tra mọi thứ về Thẩm Minh, nghi ngờ bắt đầu nổi lên, “Sở cô nương? Nàng ta trông như thế nào?”

Hoàng Đàm nhất thời lúng túng, chẳng biết phải tả ra sao.

Lục Cửu lang tinh ý, “Phải chăng là người có đôi mắt hạnh, môi anh đào, dáng vóc thuót tha, da thịt tựa ngọc, tóc áo tỏa hương lạ, khiến đàn ông vừa nhìn đã xao xuyến cõi lòng?”

Hoàng Đàm bỗng dung đỏ mặt, chẳng biết vì sao lại bối rối đến vậy, “Đúng là như thế.”

Thẩm Minh lại đưa cả hồng nhan tri kỷ ở Nam Khúc đến đây? Lục Cửu lang thôi đề phòng, nghĩ ngợi một hồi đã đoán ra được bảy tám phần. Hắn ngẩng đầu lên, vô tình bắt gặp dáng vẻ xấu hổ của Hoàng Đàm, không kìm được cười phá lên.

Hàn Bình Sách dẫn binh từ Tây Châu trở về, xử lý xong một chồng quân vụ thì cũng đã vào tháng Chạp, cuối năm mọi sự bận bịu, chàng vẫn cố gác lại, dẫn vợ con đi thăm em gái.

Chuyến đi này vừa để thăm em vừa trấn an Túc Châu, và cũng mang theo một bụng bức tức về Lục Cửu lang.

Tên khốn vô liêm sỉ ấy làm em gái chàng có thai mà vẫn không chịu buông tha, đuổi theo tới tận Hà Tây, cũng không sợ triều

đình truy hỏi khiến Hàn gia gánh chịu liên lụy hay sao! Đó là chưa kể tin tức Hàn Thất tướng quân mang thai và đã có chồng đã từ Túc Châu truyền khắp Sa Châu, nhiều người tìm đến hỏi thăm, truy vấn xem đây là anh kiệt nhà nào, thi nhau gửi lễ mừng, Hàn Bình Sách vô cùng lúng túng, chỉ đành úp mở cho qua.

Chuyện khiến chàng càng thêm phần nộ là em gái phải an thai không thể về nhà, Hàn gia gửi nhiều người đến chăm sóc nhưng phân nửa đều bị Lục Cửu lang đuổi về, đàn ông đàn ông hiểu biết gì về việc chăm sóc phụ nữ mang thai, hẳn nói ngon nói ngọt, dụ em gái nghe theo sắp đặt của hắn, chẳng biết đã phải chịu bao nhiêu ủy khuất.

Hàn Bình Sách đến nơi cũng là lúc trời ngả về chiều, Hoàng Đàm dẫn người ra đón, đưa chàng đến nơi Hàn Minh Tranh đang an dưỡng.

Lục Cửu lang đã chờ sẵn ở cổng lớn, Hàn Bình Sách vờ như không thấy, đi thẳng vào viện của em gái.

Chàng vừa bực mình vì em gái khờ dại lại vừa muốn thương yêu, khen ngợi nàng. Nhưng khi thấy em gái ngồi dựa trên giường, chàng không nói được lời nào, chỉ thấy sống mũi cay cay, vừa hổ thẹn vừa đau lòng.

Những năm nay Hàn gia trải qua bao sóng gió, anh em hai người luôn kề vai chống đỡ, lần này lại bị quân Phồn chia hướng tấn công, nếu không có em gái mạo hiểm cứu viện Túc Châu thì chẳng biết tình hình sẽ thế nào.

Chàng còn chưa kịp mở lời, Hàn Minh Tranh đã ngẩng đầu lên, giọng vẫn tràn đầy sức sống, “Tây Châu đại thắng, chiến lợi phẩm chắc không ít nhỉ? Đủ để doanh trại qua mùa Đông ấm no không? Mẹ vẫn khỏe chứ? Muội không sao, chỉ là không tiện di chuyển, đợi sinh con xong sẽ về nhà.”

Hàn Bình Sách ghen ngào, khàn giọng đáp, “Đều tốt cả, muội đừng lo.”

Tống Hân Nhi bước tới nắm tay em chồng, ân cần hỏi han, “Mẹ vẫn khỏe, chỉ lo lắng cho muội thôi, bà cứ muốn đích thân đến chăm sóc, cả nhà phải khuyên nhủ mãi; nay trông sắc mặt muội không tệ, hiện giờ còn đang dùng thuốc không? Nên ăn thêm chút đồ bổ dưỡng, nhưng đừng tham quá, thai nhi mà lớn sau này sẽ khó sinh.”

Nàng chỉ nói vài câu đã khiến bầu không khí nhẹ nhàng đi, Hàn Bình Sách cũng bình tĩnh lại.

Tống Hân Nhi ân cần nói, “Muội tỉnh dưỡng nơi đất khách không thể thiếu người chăm nom, tâu có dẫn theo hai nữ mẫu hiền lành, thêm quản gia đắc lực trong phủ cùng một nhóm người hầu thị nữ dày dặn kinh nghiệm, đồ đạc sinh hoạt cũng mang theo đầy đủ, thiếu gì cứ nói với quản gia.”

Hàn Minh Tranh liếc nhìn anh trai, “Cám ơn tâu tâu, nhưng muội có chồng rồi, thời gian qua đều được chàng ấy chăm sóc, không cần nhiều người như vậy đâu.”

Hàn Bình Sách nghe thế liền bốc hỏa, sầm mặt không nói năng.

Hàn Minh Tranh cũng không tránh né, “Muội biết ca không thích chàng ấy, nhưng lần này nếu không có chàng ấy thì muội đã mất mạng rồi. Chàng ấy là người cha từng chọn, bao năm qua muội vẫn không quên được, bây giờ chàng ấy từ bỏ tất cả, chỉ mong được ở bên cạnh muội, ca hãy khoan dung với chàng ấy đi.”

Hàn Bình Sách hiếm khi thấy em gái thấp thỏm năn nỉ, lòng vừa đau vừa giận, “Muội lúc nào cũng mềm lòng với hấn dù biết rõ hấn là kẻ bội bạc. Bây giờ hấn nịnh nọt muội nên đương nhiên mọi thứ đều tốt đẹp, ngộ nhờ sau này hấn nảy sinh tà tâm, cả đời muội sẽ bị hấn hại thảm.”

Hàn Minh Tranh nhẹ nhàng đáp, “Chàng ấy có nhiều điểm không tốt nhưng cũng đã nhiều lần liều mạng vì muội, năm xưa từng lên vào đại quân Thổ Phồn, lần này lại đỡ muội dưới tháp, suýt nữa bị gỗ cháy đè chết, hiện tại ngay cả chức quan cao ở Trường An chàng cũng từ bỏ, như vậy chưa đủ để chứng minh lòng thành hay sao?”

Hàn Bình Sách im lặng, vẫn chau mày trầm tư.

Hàn Minh Tranh nói tiếp, “Muội biết chàng ấy trốn tránh chức trách, dễ liên lụy đến trong nhà, nhưng dù sao cũng đã rời xa Trung Nguyên, chàng ấy cũng không lộ mặt bên ngoài, không đến nổi gây nên họa lớn. Nếu ca không muốn thấy mặt thì muội sẽ dọn ra ngoài sống, có được không?”

Hàn Bình Sách ghen ghét lời, Tống Hân Nhi nháy mắt, cuối cùng chàng bực bội nói, “Dọn cái gì mà dọn, sao có thể để hân dụ dỗ muội rồi xa gia đình được, không biết hân sẽ lừa muội đến đâu. Nếu muội thực sự tin tưởng hân thì đừng bán khoản nữa, dầu gì cũng có gia đình đứng sau, triều đình xa xôi cũng không làm gì được chúng ta.”

Hàn Minh Tranh ngay lập tức an tâm, nở nụ cười rạng rỡ.

Lục Cửu lang đứng ngoài cửa sổ thở phào nhẹ nhõm, cất bước ra khỏi nội viện.

Vừa bước ra ngoài lập tức có mấy người ủa tới, ai cũng nhìn thấy Hàn Bình Sách lúc đi vào đã mặt nặng mày nhẹ thế nào.

Thạch Đầu tội nghiệp hỏi, “Cửu lang, thế nào rồi? Tiểu Hàn đại nhân không định đuổi bọn mình đi chứ?”

Tư Trạm cũng lo lắng, “Tướng quân có bị mắng không? Hay bọn đệ vào xin xỏ giúp cho?”

Ngũ Thôi lên tiếng an ủi, “Dù chi trong bụng tướng quân đang có con của người, tiểu Hàn đại nhân chắc cũng phải nể mặt vài phần.”

Nghe người sau càng nói càng vớ vẩn hơn người trước, Lục Cửu lang chẳng buồn đáp, chỉ tung một cước đạp từng đứa một.

Chương 119: Hỏi chuyện năm xưa

Hàn Bình Sách đến Túc Châu còn có việc quan trọng phải làm, nên sau khi trò chuyện với em gái chàng rẽ qua chùa Pháp Tràng, để vợ ở lại bầu bạn.

Ban đầu Tống Hân Nhi còn lo Hàn Minh Tranh bụng dạ nặng nề mà thiếu người săn sóc, nhưng khi gặp nàng thấy mặt mày tươi tắn chứa chan ý cười, trên người mặc váy lụa tử kim óng ánh, tay đeo vòng vàng khảm ngọc, càng có vẻ sang trọng an nhàn hơn so với những lúc ở nhà, rõ ràng là được chăm sóc rất chu đáo, khiến nàng yên tâm phần nào.

Nàng tiếp tục nhìn quanh căn phòng, thấy bảy tám chiếc rương đựng quần áo, mở ra toàn gấm vóc lụa là, kiểu dáng tinh xảo; trong hộp son phấn trang sức sáng lóa, trên bàn trang điểm có đặt cao hương và mỡ thơm, đều là những món đồ có thể dùng trong thời kỳ mang thai, Tống Hân Nhi không khỏi ngạc nhiên, “Những thứ này đều là do một tay cậu ấy sắp xếp?”

Hàn Minh Tranh dựa vào gối mềm, nhận bát canh bồi bổ từ thị nữ, “Cửu lang đã tìm bà đỡ có kinh nghiệm để hỏi, bỏ không ít công sức lo liệu chuyện ăn uống sinh hoạt.”

Hồi đầu nàng còn mơ màng nằm tĩnh dưỡng, không biết Lục Cửu lang sắp xếp thế nào, vậy mà chỉ vài ngày sau mọi thứ đã được sắp sửa đầy đủ, xiêm y trang sức món nào cũng lộng lẫy, dù không

phải là nam trang đơn giản mà nàng thường mặc nhưng nằm trên giường cũng không kén chọn, ngày ngày Lục Cửu lang đều giúp nàng thay đổi, dần dà cũng quen với điều đó.

Tổng Hân Nhi được thị nữ hầu hạ rửa mặt, nàng đi đường xa đến nên không tránh khỏi dính bụi, rửa mặt xong, tinh thần lập tức sáng khoái.

Gia nhân lại dâng lên những món ăn tinh xảo của các tiệm nổi tiếng Túc Châu, kèm theo trái cây và thức uống nóng.

Tổng Hân Nhi cảm thán, “Ca ca muội cứ cảm rằm sợ muội chịu khổ, nhưng giờ thì không cần lo nữa rồi.”

Hàn Minh Tranh đỏ mặt, “Thậm chí chàng ấy còn chọn cả bà đỡ và nhũ mẫu, bây giờ rõ còn sớm.”

Tổng Hân Nhi khuyên nhủ, hai người trò chuyện đến tận chiều tối. Lúc này Hậu Thổ quân đang tổ chức tiệc rượu tại tửu lầu bên chùa Pháp Tràng, Tổng Hân Nhi là phu nhân Tiết độ sứ, không thể không có mặt cùng chồng để nhận lễ bái của rất nhiều quan quyền.

Lục Cửu lang đeo mặt nạ, đích thân dẫn nàng ấy đến rồi trở về, dùng bữa tối cùng Hàn Minh Tranh, lại một hồi thân mật chuyện trò.

Dẫu cơ thể Hàn Minh Tranh đang bất tiện nhưng những lúc kề môi áp má vẫn thân thiết vô cùng, đủ khiến Lục Cửu lang hài

lòng.

Hàn Minh Tranh nhìn bộ dạng vui vẻ ỷ lại của hắn, không kìm được trêu chọc, “Sao chàng không đi theo tiểu ca? Nếu tiểu ca đã chấp thuận thì cũng sẽ không làm khó nữa, đêm nay các quan lớn Túc Châu tụ họp, là dịp tốt để ra mắt.”

Lục Cửu lang làm bộ nghiêm túc, “Sao mà được? Ta đi ăn uống linh đình để nàng cô đơn lẻ bóng ở nhà, thiếu cánh tay của ta ôm ấp, nàng làm sao có thể ngủ ngon?”

Hàn Minh Tranh dở khóc dở cười, định véo mặt hắn thì bị hắn cắn nhẹ vào ngón tay.

Lục Cửu lang day day hàm răng, cổ nén cơn ngứa ngáy trong lòng, rốt cuộc cũng không dám đùa quá đà, há miệng thả ra.

Hàn Minh Tranh lại nghĩ đến chuyện khác, “Tẩu nói Nhị ca gửi tin báo rằng Thẩm công tử có việc nhờ vả, ta vừa hỏi mới biết người đã đến Túc Châu, nhưng chàng lại giấu nhem không nói, sao lại tùy tiện vậy hả?”

Lục Cửu lang không chút bối rối, “Khi đó nàng đang bị thương mà, ta chỉ lo cho nàng, làm gì còn tâm trí lo chuyện khác.”

Hàn Minh Tranh hiểu rõ tâm tư của hắn, bực mình nói, “Thẩm công tử có ơn với Hàn gia, nhờ ta bảo vệ tri kỷ của y, đây không phải chuyện nhỏ, ai cho phép chàng làm càn? Trong thư nói

Sở cô nương coi như đã chết, phải đổi thân phận để sống, ngày mai gọi nàng ấy đến đây, ta sẽ sắp xếp cho người ta.”

Lục Cửu lang không muốn nàng bận tâm, “Ban đầu ta không biết, nhưng sau đó đã nhờ một quan lớn trong quân lo liệu rồi, chắc chắn sẽ thu xếp ổn thoả. Nàng cứ yên tâm dưỡng thai, đến khi quay về Sa Châu rồi triệu nàng ấy đến cũng không muộn.”

Hắn phải cam đoan đủ kiểu thì Hàn Minh Tranh mới chịu thôi, nàng lại hỏi, “Chàng đưa tẩu tẩu qua đó, ca ca có nói gì không? Có sắp xếp đổi chỗ ở không?”

Lục Cửu lang lâu bầu không vui, “Có nhắc qua một câu, nhưng cũng không nói nhiều. Đã là đồng minh thì nên rộng rãi cho mượn chỗ, nếu không phải đồng minh thì càng không cần quan tâm.”

Hàn Minh Tranh hờn trách, “Miệng lưỡi trơn tru, nhưng đây đâu phải chuyện một hai tháng, tạm thời tòng quyền không sao, về lâu dài lại không ổn.”

Nhưng Lục Cửu lang rất vừa lòng với căn nhà này, hắn ưng ý không chỉ vì sự xa hoa mà còn xét đến tính an ninh. Nghe nói bố cục của dinh thự do chính tay Bùi Hựu Tĩnh thiết kế, nội và ngoại viện đều được xây dựng rất khéo, ngoại viện có thể chứa đến vài trăm binh lính, chỉ cần đóng cổng gỗ sắt là trở thành vách tường ngăn vững chãi, nội viện lại càng kiên cố hơn, chẳng nơi nào trong thành có thể sánh bằng.

Cho dù anh em Hàn thị đều đề cập tới, Lục Cửu lang vẫn không chịu nhượng bộ, hấn hết lời khen ngợi toà nhà rộng rãi thoải mái thế nào, Hàn Bình Sách vì thương em gái nên cũng ngầm đồng ý, hấn bèn mượn lời của chàng chống chế, “Tiểu Hàn đại nhân bảo không cần dọn đi, dặn nàng cứ an tâm nghỉ ngơi, Bùi gia chỉ chăm chăm dòm ngó vị trí Tiết độ sứ, có làm tốt hay không cũng chẳng phải vì một tòa nhà mà nên.”

Hàn Minh Tranh im lặng thở dài, không nói gì thêm.

Tuy người sở hữu biệt phủ này là Bùi Hựu Tĩnh nhưng Bùi Quang Du lại là người sử dụng nhiều nhất, ông ta còn nuôi mấy ái thiếp, tất cả đều bị Lục Cửu lang đuổi đi, đám gia nhân cũng không được phép mang theo bất cứ đồ đạc nào, thất thủ quay trở về Cam Châu.

Bùi Quang Du muốn sắp xếp cho ái thiếp nhưng bị Bùi Hưng Trị từ chối chu cấp công quỹ, buộc phải dùng tiền riêng, khiến ông ta càng thêm bực bội, khi mật báo gửi đến, ông tức giận đập bàn.

Bùi An Dân không hiểu, “Sao lại có thể là Lục Cửu lang? Chẳng phải nói hấn đã chết ở thành Thiên Đức rồi à?”

Bùi Quang Du hành sự không được suôn sẻ, tức đến tái mặt, “Chúng ta bị lừa rồi! Con chó ác đó cố ý giả chết thoát thân, ta sẽ tấu lên triều đình xem Hàn gia biện giải kiểu gì!”

Bùi Hưng Trị thở dài, không nói một lời. Nhờ cái chết của Lục Cửu lang mà Bùi Quang Du mới được phong quan tứ phẩm, dựa thế

quyền quý để lấy được sự ủng hộ của người trong tộc, áp chế Bùi Hựu Tĩnh, nào ngờ từ đầu đến cuối chỉ là một trò lừa.

Dù Bùi An Dân không giỏi mưu lược nhưng nghĩ ngợi một lát cũng hiểu ra, “Hàn gia vừa lập công lớn chiếm lại Lương Châu, được Thánh thượng sủng ái gia phong, bao che cho một người trốn tránh chức quan cũng có là gì, bọn họ cương quyết không chịu thừa nhận thì triều đình liệu có vì vậy mà trở mặt không?”

Bùi Quang Du khắc hiểu không giấu giếm được chuyện này, người trong tộc rồi cũng sẽ biết, đến lúc đó dư luận sẽ càng nhiều, ông ta lạnh lùng nói, “Chỉ cần khiến triều đình nhìn thấy những mưu đồ đen tối của Hàn gia thì lòng trung thành của Bùi gia chúng ta sẽ tự khắc hiển hiện. Nếu Bệ hạ nổi giận mà tước đi chức Tiết độ sứ, Hàn gia còn dám cãi lệnh?”

Bùi An Dân im lặng một lúc, “Nếu Hà Tây loạn lạc, triều đình có phái người đến giúp ta chống đỡ không? Có xuất binh đánh đuổi người Phồn không?”

Bùi Quang Du gằn giọng, “Hàn gia không dám làm loạn, dù nắm quyền một vùng biên cương thì bọn họ cũng phải cúi đầu xưng thần với hoàng thất!”

Trong phòng lặng im, ai nấy đều hiểu rõ triều đình để nhà họ Hàn tiếp quản chức Tiết độ sứ không chỉ dựa vào thanh danh mà còn cả sức mạnh, giờ đây Hậu Thổ quân thế nào không cần phải nói, ngay cả nhà họ Triệu cũng cắt đứt quan hệ với nhà họ Bùi, Nhuệ Kim quân trở thành kẻ đơn độc, tăng bốc bỏ đỡ Đại Hoàng tử ở nơi xa cách

ngàn dặm liệu có ích gì? Chỉ sợ còn phải gánh thêm trách nhiệm không hoàn thành nhiệm vụ. Nhưng nếu nói ra những điều này, Bùi Quang Du ắt sẽ nổi trận lôi đình nên tất cả đều im lặng.

Không khí trong thư phòng vô cùng căng thẳng, Bùi Tử Viêm suy nghĩ trăm bề, đoạn lẩm bẩm, “Nghe nói tên họ Lục lẽ ra phải quay về Trường An để tiếp quản chức Phó thống lĩnh Cẩm quân, không biết bao nhiêu người thêm khát quyền vị ấy, vậy mà hắn có thể dứt khoát vứt bỏ.”

Mọi thất bại Bùi Quang Du phải ném trái găng đây đều liên quan đến kẻ này nên hận hắn ta thấu xương, ông ta xì một tiếng, “Một con chó thì biết cái gì! Hắn sáng nắng chiều mưa, chắc chắn sẽ chẳng có kết cục tốt! Cứ chờ mà xem, Hàn gia dám bao che hắn, nhất định sẽ mất lòng đế vương!”

Tam gia Bùi Hưng Trị không nói một lời, chỉ bảo gia nhân bê lấy một đồng sổ sách rồi đứng dậy bỏ ra ngoài.

Khi về đến phủ của mình, ông lạnh lùng nói, “Gọi thẳng Thịnh tới, ta có việc muốn dặn dò.”

Bên ngoài tuyết lớn rơi dày, phủ trắng xóa toàn thành Túc Châu, những cành cây lớn trĩu nặng vì tuyết đọng.

Có mấy nhà dân trong thành bị thiêu rụi bởi chiến tranh, còn may nhà họ Hàn cùng nhà họ Triệu đã gửi lương thực và vải bông đến, Hậu Thổ quân tuyển mộ nhiều dân phu, kịp xây dựng một loạt

nhà tranh vách đất trước khi tuyết rơi, tạm thời bố trí cho những người dân mất nhà.

Hàn Bình Sách bàn bạc với Quan Chân, quyết định giảm sưu thuế hai năm khiến dân chúng cảm kích muôn vàn, đợi tới lúc chàng trở về Sa Châu, người dân đội mưa giã tuyết tiễn biệt, tâm lòng thịnh tình đủ làm tan chảy băng tuyết.

Lục Cửu lang thay mặt Hàn Minh Tranh đi đưa tiễn, lúc trở về tuyết phủ trắng đầu tóc, bước vào phòng ấm tuyết tan, làm tóc tai uớt nhẹp.

Hàn Minh Tranh ngồi trên giường nhìn chằm chằm, lấy khăn lau giúp hấn, Lục Cửu lang yên lặng dựa vào đầu gối nàng.

Hàn Minh Tranh nhảy cảm nhận thấy điều khác thường, hỏi, “Sao thế?”

Lục Cửu lang dừng một lúc, “Thỏ Phồn đang tập hợp đại quân, có lẽ muốn tấn công vào mùa xuân tới, tiểu Hàn đại nhân đã bàn bạc với các nhà, dự định tấn công trước, hỏi về con đường mà năm xưa ta đã phát hiện.”

Địch Ngân từng lập được công lớn, mẹ của hấn lại xuất thân từ một trong mười hai bộ tộc hùng mạnh nên được rất nhiều người ủng hộ ở vùng Thỏ Phồn. Quốc vương Thỏ Phồn luôn đề phòng hấn, do đó mới phái hấn đến Lương Châu không cho hồi hương, lần này hấn tử trận, tộc nhân phần nộ không nguôi, gây náo động đến mức

ngay cả Phồn vương cũng không thể đàn áp, buộc phải hạ lệnh tấn công vào mùa xuân.

Hàn Minh Tranh chợt hiểu ra, “Đúng rồi, chàng từng nói băng qua sa mạc có thể đến được phía Bắc Thổ Phồn, có thật vậy không?”

Nàng vẫn nhớ đến con đường đó, từng nhiều lần phái người tìm kiếm, nhưng Lục Cửu lang khi ấy đã ôm hận bỏ đi, binh sĩ theo hấn du kích cũng tử trận, từ đó trở đi không ai tìm ra nó. Ban đầu Hàn Bình Sách chỉ nghĩ Lục Cửu lang bịa chuyện, nhưng giờ chuẩn bị viễn kích mà lực lượng lại thiếu thốn, không thể không nhắc tới.

Ánh mắt Lục Cửu lang trở nên u tối, “Tất nhiên là thật, nhưng lúc ấy ta chưa nói kỹ, con đường đó phải đi qua vùng đất cát mặn, theo dấu chân lạc đà, điểm cuối là một hồ muối rộng lớn, băng qua đó chính là Bắc Thổ Phồn.”

Khi ấy hấn cố tình giấu diếm vì mong nàng có thể đi tìm cùng mình, từ đó nhận được sự tán dương của nàng, nào ngờ về sau mọi chuyện bỗng xoay vần.

Hàn Minh Tranh hỏi rõ ngọn ngành mới hiểu được sự quanh co phức tạp của con đường kia, chẳng trách không ai tìm được, nàng im lặng.

Lục Cửu lang cũng không nói thêm, chỉ nhẹ nhàng áp tai vào bụng nàng, một lúc sau mới nói, “Đợi khi đứa trẻ chào đời, hãy để con mang họ Hàn, đặt cho con một cái tên hay.”

Trước giờ hai người chưa từng thảo luận về chuyện này, Hàn Minh Tranh hơi ngạc nhiên, “Không mang họ Lục? Sau này nếu chàng tìm được gia tộc thì sao?”

Lục Cửu lang đáp, “Mẹ ta từng nói họ Lục là do bà ấy chọn theo một vị khách, hoàn toàn không có dây mơ rễ má. Ta lủi thủi từ bé tới lớn, đã bao giờ nhận được lợi ích từ gia tộc? Hồi nhỏ bị ức hiếp, ta từng mong có một người cha tốt để che chở, nhưng bây giờ không cần nữa, chỉ tiếc năm xưa không hiểu chuyện, không hiểu kính mẹ thật tốt. Còn về cha ruột, nếu có gặp lại, ta chắc chắn sẽ mắng chết lão chó ấy, có gì ta phải mang họ của ông ta?”

Hàn Minh Tranh nghe mà bật cười, nhưng trong lòng lại xót xa thay, ngón tay khẽ vuốt mái tóc dày của hắn, “Thật tiếc là cha không có lời trăng trối, không rõ cái bốt ở hông chàng từ đâu ra. Ta từng hỏi mẹ, nhưng cả cha và các anh em đều không có.”

Giờ đây Lục Cửu lang đã có thể bình tĩnh nói về chuyện này, “Hàn đại nhân khẳng định không phải, vậy chắc chắn là không phải thật. Dù ông ấy che chở ta vì lý do gì thì Hàn gia đã có ơn với ta, ta sẵn lòng băng qua sa mạc lần nữa để tìm đường.”

Hàn Minh Tranh khựng một lúc, khẽ hỏi, “Đây là ý của Sách?”

Lục Cửu lang giải thích, “Hắn biết nàng sẽ sinh vào mùa xuân, sao có thể sắp xếp như vậy được, đây là ý của ta.”

Thời gian chiến tranh và thời điểm nàng sinh nở quá gần nhau, hấn thật sự không muốn phải làm gì, chỉ ở bên cạnh nàng, nhưng cuộc viễn chinh lần này vô cùng quan trọng, nếu có thể tìm được đường tắt để tập kích thì sẽ giảm bớt gánh nặng phụ thuộc vào binh lực, từ đó tổn thất cũng sẽ được giảm thiểu, có thể nói là thượng sách. Tuy Hàn Bình Sách đã chấp nhận hấn làm em rể nhưng hấn không thể cứ dựa dẫm vào vợ mà sống, chỉ khi lập được công lớn, hấn mới có thể thật sự đứng vững trong nhà họ Hàn.

Lục Cửu lang chăm chú nhìn nàng, dịu dàng lưu luyến, “Minh Tranh, trên đời này ta chỉ cần mình nàng, mong nhận được sự dịu dàng và niềm tin từ nàng, muốn sự trung thành và che chở của nàng, hi vọng cả đời nàng chỉ thuộc về riêng ta. Ta sẵn sàng dốc toàn bộ sức lực để chứng minh cho thế gian thấy nàng không chọn sai, Lục Cửu lang xứng đôi với Xích Hoàng của Hà Tây.”

Hàn Minh Tranh khẽ mỉm cười, nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt hấn, khéo mắt uơn ướn, “Ta chưa từng nghĩ mình chọn sai, phu quân của ta là nam nhi dũng mãnh nhất thiên hạ, còn cần gì phải chứng minh nữa, Thương Lang đã là truyền kỳ của thế gian rồi.”

Bờ vai rộng lớn và vững chãi của hấn như có thể gánh vác cả đất trời, Hàn Minh Tranh đan xen trăm nghìn cảm xúc, vừa buồn vì cuộc chia ly sắp tới, vừa lo lắng cho cuộc viễn chinh xa xôi, biết bao nỗi niềm chẳng thể diễn tả thành lời. Nàng cũng như những người vợ khác tiễn chồng lên đường chinh chiến, mang theo tình cảm sâu đậm thương tiếc, dịu dàng hôn hấn đầy lưu luyến.

Chương 120: Vào đất địch

Phồn vương trú ngụ sâu trong lòng đất phía Nam với nhiều bộ lạc bao quanh bảo vệ, vô cùng nghiêm ngặt, đặc biệt là khu vực Lăng Hồ. Quân đội Hà Tây muốn xâm nhập đất Phồn thì trước tiên phải chiếm được nơi này, nhưng địa thế núi non hiểm trở, cửa thung lũng nhỏ hẹp, nhiều năm qua không cách nào đột phá, Hàn Bình Sách buộc phải mạo hiểm mở lối đi khác.

Xuất phát từ Hà Tây, toán quân băng qua vùng hoang vu rộng lớn, vượt qua sa mạc đồi đá, cuối cùng đến được một nơi vắng bóng người.

Mặt đất khô cằn bạc trắng, không có lấy một gốc cây, cỏ hoang mọc lẫn xương chim chóc. Chỉ cần một cử động mạnh sẽ cảm thấy ngực tức nặng, đầu đau như búa bổ, ngay cả người Phồn giỏi chịu cực nhất cũng chẳng muốn đặt chân đến đây.

Năm xưa Lục Cửu lang bị quân Phồn truy đuổi, bất đắc dĩ chạy vào nơi này, vô tình xông được đến phía Bắc đất Phồn, nhưng vì người mệt ngựa yếu nên không dám hành động bừa bãi, chỉ cướp một ít lương thực rồi trở về.

Lục Cửu lang cùng Cận vệ doanh và Trường Canh của Thanh Mộc quân tìm kiếm đường dài, lần nữa bắt gặp hồ muối trong ký ức. Hồ muối này vô cùng đặc biệt, ban ngày nước trong vắt, minh mông chẳng thấy bờ, nhưng đến đêm lại bắt đầu rút xuống. Ngày trước Lục

Cửu lang có thể băng qua hồ phân nửa là nhờ bơi lội, chưa thăm dò được sự biến đổi lạ lùng của nó, lần này vì đại quân, hấn không dám sơ suất chút nào.

Cái lạnh mùa đông vẫn chưa tan, gió bắc rét thấu xương, Lục Cửu lang đã ẩn nấp gần hai tháng, đội sương hàn ăn lương khô, uống nước tuyết, gò người chống chịu cho đến khi râu ria xồm xoàm, da tay bong tróc, áo quần đóng đầy muối, cuối cùng hấn mới có thể xác định cứ mỗi mười ngày, nước hồ sẽ rút xuống mức thấp nhất, để lộ lớp vỏ muối trắng bạc đủ cho ngựa băng qua, đến sáng sớm hôm sau, nước lại từ từ dâng lên.

Sau khi nắm chắc quy luật, thấy xuân đang đến, nước hồ dần ấm lại, hấn lập tức phái người đi báo tin còn mình nán lại tiếp ứng.

Sinh tử của toàn quân đều trông cậy vào lần này, Hàn Bình Sách không yên tâm giao toàn bộ trách nhiệm cho một người, Trường Canh được lệnh đi cùng Lục Cửu lang, thực chất như một giám quân. Tuy nhiên khó khăn lần này vượt ngoài dự tính, dù đã trải qua vô số trận chiến thì hấn vẫn phải chịu khổ cùng cực, sự kiêu ngạo và cảnh giác ban đầu dần bị bào mòn, ngày qua ngày cắn răng chịu đựng, không muốn thua kém kẻ mà trước đây mình từng coi thường.

Một đêm hiêm hoi không có gió, doanh trại bên bờ hồ được che phủ bởi lớp cỏ hoang, binh lính co ro trong lều ôm nhau giữ ấm.

Hồ muối phẳng lặng, bầu trời đầy sao phản chiếu xuống mặt nước, trời và đất nối liền tạo thành một thiên đường rực rỡ trắng lệt, vừa hư ảo vừa tinh khiết.

Trong lều trướng, Ngũ Thôi co mình trong áo bông, nhìn qua kẽ bụi cỏ, lẩm bẩm, “Chón quỷ quái này không có lấy một sinh vật nhưng lại đẹp đến lạ, cứ như hồ tiên ở ngọc thiên cung.”

Thạch Đầu ngồi bên cạnh, cũng giống Ngũ Thôi, đầu tóc bù xù, nhàm chán đếm ngày, “Có lẽ Đại quân sắp xuất phát rồi, không biết chừng nào mới tới.”

Tư Trạm ở nhà vốn là thiếu gia công tử, chưa bao giờ phải chịu khổ đến thế, tay và mặt hết bị cháy nắng lại bị đông cứng, bong tróc nhiều lớp da, không khỏi than thở, “Hy vọng là nhanh chút, để thà ra trận còn hơn là ngồi đây chịu khổ.”

Lục Cửu lang khoác chiếc áo da đã cứng thành từng mảng, im lặng nhìn chăm chăm hồ muối.

Thạch Đầu nói, “Cửu lang lại nhớ tướng quân rồi.”

Ngũ Thôi bỗ bã an ủi, “Nghĩ nhiều làm gì cho nhọc, chờ đánh trận này xong, đến lúc về nhà người sẽ được làm cha.”

Lục Cửu lang im lặng một lúc lâu, chần chừ bảo, “Nghe nói phụ nữ sinh con rất nguy hiểm, lỡ đứa trẻ cứng đầu không chịu nghe lời thì sao?”

Ngũ Thôi khinh thường, “Đó là con của tướng quân, ngay cả người còn trị được, sợ gì một thằng nhóc? Đừng nói sinh một đứa, bảy tám đứa cũng chẳng thành vấn đề.”

Lục Cửu lang á khẩu, thấy Thạch Đầu cười trộm lập tức nạt nộ, “Cười cái gì mà cười, ngươi cũng nên làm cha rồi đấy. Đợi trở về ta sẽ cưới cho ngươi một cô vợ hung dữ để ngươi ngày nào cũng bị mắng!”

Thạch Đầu theo Lục Cửu lang bôn ba nhiều năm, chưa bao giờ nghĩ đến chuyện thành gia lập thất, nghe vậy liền rụt cổ thôi cười.

Ngũ Thôi trượng nghĩa nói, “Sợ cái gì, ngươi đâu phải tướng quân, vợ ngươi dám mắng thì ngươi đánh cô ta, còn ai có thể hung hãn hơn đám lính Phồn?”

Tư Trạch cười khúc khích, “Nếu là một người sợ vợ, không dám phản kháng thì sao?”

Ban đêm quá yên tĩnh, một tiếng cười nhỏ cũng truyền đi rất xa, vọng đến lều của Trường Canh làm hắn bị đánh thức, vừa mệt vừa bực bội, nghiêng răng kéo chăn trùm kín đầu.

Những ngôi sao dưới đất biển mất, mặt hồ tĩnh lặng không tiếng động dần rút xuống, để lộ lớp vỏ muối bạc tích tụ hàng ngàn năm.

Lục Cửu lang tính toán thời gian, đợi vài canh giờ nữa nước hồ dâng lên thì đêm nay mới có thể yên giấc.

Mấy người lại tiếp tục tán gẫu, bất thành lình Lục Cửu lang biến sắc, cúi rạp người xuống lắng nghe, ba người kia cũng nhận ra điều không ổn, lập tức im bật.

Từ phía bên kia hồ muối có tiếng động nhỏ truyền tới, là tiếng bước chân dẫm lên lớp vỏ muối.

Giữa mặt hồ trắng xóa vô tận có một nhóm bóng đen dần dần xuất hiện, nước hồ mỏng còn sót lại lẫn lẫn gợn nước.

Đó là một toán lính Phồn khoảng hai mươi người, mặc áo da dày, xách loan đao, vừa nói cười vừa tiến tới bờ hồ.

Đêm khuya tĩnh lặng như chốn không người, gió cũng ngừng thổi. Lính Phồn đã lên đến bờ, trên bờ cỏ dại mọc bụi um tùm, khung cảnh hoang vu không có chút dấu hiệu khác thường.

Nhưng chiến mã đột nhiên tỏ ra bất an, nó chần chừ dậm chân không chịu tiến bước.

Lính Phồn nghi hoặc, đang loay hoay trấn an ngựa thì từ bụi cỏ phía sau có một đám người bất ngờ lao ra, cầm theo thanh đao sắc bén tấn công.

Lục Cửu lang rất kiên nhẫn, đợi đến khi tên lính Phồn cuối cùng lên bờ mới sắp xếp người chặn hậu, đảm bảo không ai có thể trốn thoát.

Lính Phồn hoàn toàn không ngờ vào thời gian địa điểm thế này lại có kẻ địch ẩn nấp, bị giết chết không kịp trở tay, tiếng kêu la thảm thiết vang vọng khắp nơi rồi cũng chìm dần dưới bầu trời đầy sao bao la.

Lục Cửu lang nghiêm mặt lạnh lùng, chăm chú tra khảo, một đội quân đang mai phục bên hồ, thậm chí không dám đốt lửa, vậy mà tại sao lại có lính Phồn mò đến đây?

Những tên lính này già có trẻ có, hoàn toàn không phải là quân tinh nhuệ, vài kẻ còn sống vì quá sợ hãi đã buột miệng khai hết.

Hóa ra năm xưa khi Lục Cửu lang tiến vào phía Bắc đất Phồn đã cướp phá, giết sạch tất cả những kẻ còn sống, lấy hết tài nguyên rồi rút quân, từ đấy đã khiến Thổ Phồn cảnh giác. Vì khu vực này quá hoang vu, khó đóng quân, nên bọn chúng đã ra lệnh cho các bộ lạc lân cận định kỳ cử đội tuần tra, và gần đây khi mùa đông lạnh giá vừa qua, bọn chúng bắt đầu chuyển tuần tra đầu tiên trong năm nay.

Ngũ Thôi nghe đến mức toát mồ hôi, “Hồng rồi, nếu những kẻ này không quay về, quân Phồn sẽ lập tức nhận ra có điều bất thường, công sức chúng ta mai phục bấy lâu đổ sông đổ biển hết!”

Trường Canh cũng tức giận nói, “Đại quân đã đi đường dài đến đây, nếu để lính Phồn kịp chuẩn bị thì mọi chuyện coi như công cốc, chỉ còn cách báo cho tiểu Hàn đại nhân, lệnh cho toàn quân rút lui thôi!”

Mặc dù nói vậy nhưng Trường Canh vẫn rất khó chịu, chiến thuật vốn đã nắm chắc trong tay bỗng xảy ra biến cố, nếu đại quân phải rút lui tất sẽ ảnh hưởng tới sĩ khí, hao tổn lượng lớn lương thực quân nhu, đó luôn là điều tối kỵ với nhà binh. Song lúc này cũng không còn cách nào khác, cũng may Lục Cửu lang tai thính, luôn

theo dõi mặt hồ không dám ngủ, bằng không khéo phải đợi đến khi quân địch đến sát trước mặt mới phát hiện ra.

Thạch Đầu không nói gì, chỉ nhìn Lục Cửu lang.

Lục Cửu lang im lặng hồi lâu, ánh mắt càng lúc càng tàn nhẫn, đôi mắt híp lại cong như lưỡi kiếm, hắn ngược nhìn những vì sao trên trời.

Bộ lạc Mâu Như nằm ở phía Bắc Thổ Phồn, vùng đất mà họ sinh sống không phải là nơi trù phú nhưng vẫn tốt hơn nhiều so với những thôn làng nghèo nàn nhất.

Cho dù phải sống phụ thuộc vào bộ lạc Cát Mã hùng mạnh, bọn họ chẳng được hưởng bao nhiêu lợi lộc, chỉ toàn những lần tuyển quân và lao dịch không ngừng giáng xuống đầu.

Ngưu Lục là tướng của bộ lạc, chuyên đi lại giữa các bộ lạc nhỏ để thu thuế, lần này có một ngôi làng nộp chậm trâu bò, ảnh hưởng đến việc cống nạp cho Cát Mã, khiến thủ lĩnh không vui, sai Ngưu Lục đi dạy cho đám dân nghèo ngu ngốc đó một bài học.

Ngưu Lục rất thích những nhiệm vụ kiểu này, vừa được dịp ngạo mạn lại còn có thể vơ vét chút ít cho thuộc hạ của mình.

Song lần này hắn không thu nổi món béo bở nào, ngôi làng đó dân nghèo ngựa gầy, phụ nữ phần lớn đều già nua xấu xí, làm

Ngưu Lục chẳng còn hứng thú, hấn lần lửa hai ngày, không muốn đi nhưng cuối cùng vẫn miễn cưỡng dẫn người tới.

Mây dày che khuất thái dương, gió lớn nổi lên, trên đường đi Ngưu Lục bị gió thốc đến bực bội, ngôi làng vẫn như xưa, từ xa chỉ thấy những căn nhà đất lụp xụp đồ nát, không có chút hơi thở của sự sống.

Ngưu Lục ghìm ngựa trước cổng làng, tiêu binh hét vài tiếng, từ xa có hai ba người dân đi ra, lộ vẻ khúm núm, sợ hãi cúi đầu.

Ngưu Lục khó chịu thúc ngựa lao tới, giờ roi lên định quát chết mấy tên xúi quẩy này, không ngờ bọn chúng sợ hãi ngã vật ra đất, vừa vặn tránh được roi của hấn, mấy người hoảng sợ kêu la, ôm đầu bỏ chạy vào sâu trong làng.

Ngưu Lục ngỡ ngàng, đám dân đen này xưa nay chỉ như lũ cừu, không dám phản kháng khi bị đánh đập, lần đầu tiên hấn gặp cảnh có kẻ dám chạy trốn. Hấn giận tím mặt, đuổi theo giờ cao ngọn roi, bỗng từ phía sau vang lên một tiếng nổ lớn, nhóm người của bộ lạc Mâu Như kinh hãi quay đầu, thấy một cây cột lớn đổ ập xuống, chắn ngang đường như một chướng ngại tự nhiên.

Ngưu Lục kinh hoàng nhìn quanh, bảy giờ mới nhận ra khoảng trống giữa những căn nhà và khu đất xung quanh có điều bất thường, lấp ló chướng ngại vật được sắp đặt sẵn, vây kín tại một chỗ, đám thôn làng đang chạy trốn bỗng dừng lại, dù mặt mũi lấm lem, mặc áo dân làng nhưng hoàn toàn không phải tướng mạo người Phồn.

Nửa canh giờ sau, cây cột lớn lại một lần nữa được dựng lên, những chiến mã tịch thu bị dẫn đi, mặt đất loang lổ máu tươi bị phủ kín bởi cát bụi, che đi dấu vết của trận chiến khốc liệt. Thi thể còn mới được kéo đến một khoảng sân phía xa, mấy căn nhà lớn chất đầy xác người, dù cửa sổ và cửa ra vào đã bị bịt kín bằng bùn đất nhưng mùi hôi thối vẫn thoát ra, thu hút vài con kền kền.

Ngưu Lục ngã xuống đất, đôi mắt mở lớn trừng trừng nhìn lên bầu trời xám xịt, một con kền kền phản kích mổ vào mắt hắn, móc ra tròng mắt.

Hắn chết oan uổng nhưng không cô độc, vì hắn không phải là người đầu tiên và cũng chẳng phải người cuối cùng.

Đêm hôm ấy, Lục Cửu Lang quyết định dẫn quân băng qua hồ muối, tựa bầy sói dữ lao vào ngôi làng tuần tra của quân Phồn. Từ đó đến nay đã hơn mười ngày trôi qua, không một ai từng đặt chân tới ngôi làng ấy có thể sống sót trở về, mọi người cũng không rõ tin tức này có thể bị che giấu bao lâu.

Một khi quân Phồn phát hiện, hậu quả sẽ vô cùng thảm khốc. Dù vậy vẫn không ai bàn đến chuyện rút lui, chỉ biết kéo dài ngày nào hay ngày ấy, hy vọng đại quân Hà Tây sớm đến tiếp viện.

Nhưng bộ lạc Mâu Như vốn không nhỏ, người đi cùng Ngưu Lục lại không ít, nhóm người lần này mất tích đã khiến bọn chúng nghi ngờ, lập tức báo cáo lên tộc Cát Mã.

Hai hôm sau, hơn một nghìn kỵ binh quân Phồn nhanh chóng kéo đến.

Chương 121: Kẻ mạnh tất chiến thắng

Lục Cửu lang cử trình sát đi thăm dò từ sớm nên trước khi quân Phồn kịp tiếp cận, hắn đã nhận được cảnh báo, ngay lập tức dẫn đội chạy về phía hồ muối.

Dù là ngôi làng gần hồ muối nhất nhưng chạy đến nơi vẫn mất nửa ngày, tệ hơn nữa là tuyết tan khiến đất nhão nhoẹt, một đoạn đường bị lún bùn buộc bọn họ phải vòng đường xa hơn. Quân Phồn truy đuổi ráo riết, Lục Cửu lang khéo léo dẫn người né tránh, phân tán đội quân để đánh lạc hướng địch, từ ban ngày đến đêm khuya, cuối cùng bọn họ đã trông thấy mặt hồ.

Đêm nay vừa vầng trăng tròn, nước hồ bắt đầu rút, ánh trăng vạm vỡ chiếu xuống lớp muối, sóng gợn lăn tăn, sáng ngời khắp chốn.

Quân đội Hà Tây đổ mồ hôi ướt đầm áo giáp, cả người lẫn ngựa đều đã kiệt sức, bọn họ đặt hết mọi hi vọng vào biển sáng kia, chỉ cần băng qua đó là có thể đến bến bờ của sự sống.

Nhưng quân Phồn đông nghịt đã chắn ngang bờ hồ, giận dữ khép chặt vòng vây như một bức tường sắt vô tình.

Trường Canh dầu trải qua trăm trận cũng không khỏi thở dài tuyệt vọng, “Đã cố cầm cự đến tận lúc này mà đại quân vẫn chưa tới, chết không nhắm mắt thật rồi.”

Trong khoảnh khắc tuyệt vọng cuối cùng, mọi ánh mắt đều đổ về phía Lục Cửu lang. Khuôn mặt tuấn tú lạnh lùng kia đã r ám nắng gầy sọp, ánh mắt lạnh lẽo tàn độc, vẫn không ngừng tìm kiếm đường đột phá.

Trường Canh lâm bẩm, “Tìm nữa làm gì, trước sau đều bị vây kín, thoát sao nổi. Lục Cửu lang, lần này ta thật sự tâm phục khẩu phục ngươi, năm xưa thua không oán, Thương Lang quả không phải hư danh.”

Lục Cửu lang rút thanh Mịch đao treo trên móc xuống, lạnh lùng đáp, “Ông đây cần ngươi nể phục? Ngươi muốn chết thì đi mà chết, ta còn có vợ con đang chờ ở nhà, nhất định phải sống sót trở về.”

Trường Canh hiếm khi bày tỏ ý tốt thì lại bị hấn chọc cho á khẩu, nhưng chưa kịp chửi thêm lời nào thì quân Phồn đã ập tới tựa sóng cả.

Quân địch đông nghìn nghịt, trong khi đó lính Hà Tây chỉ còn hơn trăm người, song người nào người nấy đều là những chiến binh dũng mãnh kiên cường, dù kiệt sức vẫn ngoan cường chiến đấu, tay phải bị chém thì dùng tay trái, chân bị thương thì bò dậy phản công, tiếng gào thét chẳng khác nào dã thú gầm rú.

Lục Cửu lang chiến đấu dữ dội nhất, Mịch đao trong tay vung lên mạnh mẽ, chém quân thù tan xương nát thịt, máu bắn tung toé, dưới chân ngựa vương vãi những mảnh thi thể, Thạch Đầu và Ngũ Thôi yểm trợ hai bên tả hữu, ai ai cũng điên cuồng chém giết.

Huyết nóng ngấm xuống lớp đất lạnh lẽo, mùi máu bốc lên càng lúc càng tanh nồng.

Quân Phồn điền cuồng bao vây, Lục Cửu lang như trở về trận chiến của nhiều năm trước, dầu có dốc hết sức chiến đấu thì quân địch vẫn đông vô cùng tận, chỉ còn lại một mình ánh trăng lạnh lẽo soi sáng.

Lính Hà Tây mỗi lúc một ít dần, Trường Canh hét lên một tiếng đau đớn, Lục Cửu lang không ngoài nhìn cũng không buồn nghĩ xem là người nào ngã xuống, chỉ dốc lòng chém giết như một kẻ điên.

Gió hồ ẩm ướt mang theo vị mặn chát phả vào mặt hấn, dầu biết rõ xông vào hồ cũng không đến được bờ bên kia, vẫn sẽ bị quân Phồn đuổi giết, hấn vẫn chẳng tiếc mạng mình lao lên, ở nơi xa ấy có đôi mắt sáng ngời, có nụ cười dịu dàng, có vòng tay ấm áp và mạnh mẽ của nàng, có tương lai tươi đẹp được sống bên nhau cả đời, vì những thứ đó mà hấn đã truy đuổi suốt bao năm qua, dầu phải chết cũng không muốn buông tay.

Quân Phồn ập đến đợt này đến đợt khác, bọn chúng muốn rút cạn sức lực của hấn, muốn chặt đầu hấn để lĩnh thưởng. Tiếng giết chóc đinh tai nhức óc, máu chảy vào hồ nhuộm đỏ lớp muối trắng.

Chợt ngay khoảnh khắc ấy, lớp vỏ muối tích tụ vạn năm bắt đầu rung nhẹ rồi dần dà trở nên rõ ràng hơn, từ xa vọng tới tựa tiếng sấm rền.

Quân Phồn kinh ngạc nhìn về phía bên kia hồ muối, một đạo quân đen kịt xuất hiện đằng xa, cờ phấp bay phấp phới trong gió.

Ấy là một đại quân hùng hậu, gươm giáo tua tủa như rừng rậm ánh lên tia sáng lạnh lẽo, tựa cơn bão quét ngang mặt hồ, đại quân ồ ạt xông lên, số lượng vượt xa ngoài tưởng tượng.

Đội quân Thổ Phồn kinh hãi, bọn chúng chẳng còn thiết tha việc bao vây mà vội vã kéo ngựa rút lui, hốt hoảng bỏ chạy.

Trường Canh bị thương khắp mình mẩy, vào lúc ngỡ rằng bản thân sẽ chết chắc thì đột nhiên xung quanh trống trơn, kẻ địch đã biến mất.

Hắn thở dốc ngẩng đầu, trông thấy đại quân từ mặt hồ tiến tới, thoáng chốc cơ thể trở nên mềm oặt, trăm ngàn cảm xúc dâng lên, nước mắt chực trào theo giọng run run, “Chó chết! Cuối cùng cũng chịu đến!”

Tư Trạm thấp thỏm lo lắng suốt mấy hôm liền, gần như sắp sửa phát điên. Vào sâu đất Phiên nguy hiểm biết bao, bất cứ lúc nào cũng có thể bị quân Phồn phát hiện tấn công, mỗi khi nước hồ rút, Lục Cửu lang đều phái người qua hồ để liên lạc với Tư Trạm, nhưng đêm nay mãi vẫn chưa thấy tin tức, xem ra đã có biến rồi.

May thay tiên phong của đại quân đã đến, Tư Trạm tức tốc dẫn một đội quân xông qua, cứu được hơn chục người sống sót.

Lục Cửu lang chém một nhát vào khoảng không, bùng tinh khỏi cơn điên loạn, hấn nhìn một vòng xung quanh, thấy Thạch Đầu và Ngũ Thôi đang tựa lưng vào nhau, mồ hôi nhễ nhại, máu me dính khắp người, dù kiệt sức thoi thóp nhưng chí ít vẫn còn sống, quân cứu viện tiến lên cứu chữa với muôn vàn kính trọng.

Lục Cửu lang sức cùng lực kiệt, chống Mạch đao xuống đất, gục ngã ngay trên lưng ngựa.

Hắn đã căng thẳng tâm trí suốt nhiều ngày qua, quá đổi mệt mỏi, vừa ngã xuống là lập tức chìm vào giấc ngủ miên man.

Giữa lúc mơ màng, hắn thấy mình đang ở Túc Châu, trong ngoài phủ treo cao đèn lồng đỏ, không khí tươi vui ngày Tết ngập tràn khắp nơi, Thạch Đầu, Ngũ Thôi và Tư Tạm đang tranh giành pháo hoa.

Hàn Minh Tranh mặc váy gấm đỏ thẫm, ngồi trước gương soi, trách hắn chọn trang sức quá cầu kỳ, không cần ra cửa thì sao phải dùng mấy thứ ruộm rà xa xỉ ấy.

Hắn vừa dỗ nàng vừa dùng ngón tay chấm son, thoa lung tung lên đôi môi nàng, Hàn Minh Tranh giả vờ định cắn nhưng không nhìn được bật cười, cuối cùng cũng mặc kệ hắn.

Tiếng cười nói vang vọng khoảng sân, pháo hoa đã bắn lên trời. Hàn Minh Tranh dung nhan rạng rỡ, đôi môi đỏ như lửa, tóc mây cài kim phượng sáng ngời, bảo châu rủ xuống bên tai, trên cổ đeo vòng ngọc, nàng ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, kéo hắn tới tựa

vào nhau cùng ngắm pháo hoa, làn hương thoang thoảng trên người nàng len vào mũi hắn, lan đến tận con tim.

Đây là lần đầu tiên hai người cùng nhau đón Tết, bỏ qua mọi lời chúc mừng, cắt đứt mọi sự quấy rầy, đắm mình trong hạnh phúc và ngọt ngào bất tận.

Đến nỗi khi Lục Cửu lang tỉnh dậy sau giấc mộng dài, nhìn thấy quân trưởng lạnh lẽo, hắn chỉ muốn ngay lập tức nhắm lại.

Song đã có người nhận ra, Hàn Bình Sách rảo bước đi tới, thờ phào nhẹ nhõm, “Ngủ li bì bao lâu, cuối cùng cũng chịu tỉnh.”

Lục Cửu lang đành ngồi dậy, bảy giờ mới phát hiện mình đang ở trong đại trường của Hàn Bình Sách, trên người còn khoác chiếc áo lông của chàng.

Lần này Hàn Bình Sách thật sự lo sốt vó, đại quân vừa xuất phát thì nhận được tin báo, Lục Cửu lang vì giữ kín quân tình mà mạo hiểm xâm nhập vào phía Bắc Thổ Phồn. Chàng toát mồ hôi lạnh, vừa sợ xuất quân đánh huyệt sẽ bị quân Phồn áp chế, vừa sợ Lục Cửu lang gặp phải bất trắc, không thể ăn nói với em gái, buộc lòng dẫn đại quân hành quân gấp rút, may mắn đã đến kịp.

Hàn Bình Sách đã hỏi qua Trường Canh và những người khác, biết rõ những ngày qua khổ sở vất vả vô cùng, lòng thâm tán thưởng, hiếm khi nhẹ nhàng với hắn, “Trận này ngươi đã lập đại công, làm tốt lắm!”

Lục Cửu lang vẫn còn ngơ ngác, một lúc lâu sau mới hỏi, “Đại quân đã đến rồi?”

Hàn Bình Sách vừa khen xong cũng thấy có phần khó xử, liền đổi giọng quát lớn, “Tất cả đã lên bờ, nghỉ ngơi một ngày một đêm, sắp sửa khởi hành, nếu đã tỉnh thì dậy đi ăn uống đi!”

Tùy tùng mang đồ ăn tới, Lục Cửu lang ngón sạch một chiếc đùi dê, sức lực hồi phục, hần bước ra khỏi lều, gió lạnh táp vào mặt, chung quanh đâu đâu cũng là lính Hà Tây, khói bếp bốc lên từ các doanh trại, tiếng ồn ào nối tiếp không dứt.

Thạch Đầu và Ngũ Thôi đã tỉnh từ sớm, bọn họ bị thương không quá nặng, đang hớn hở khoe khoang với đám binh sĩ; Trường Canh bị băng bó kín mít như cái bánh chưng, lại mất quá nhiều máu, chẳng còn sức khoác lác, không khỏi bị hai người kia lấn át.

Tư Trám chăm sóc mọi người rất chu đáo, thậm chí còn chuẩn bị xe ngựa để tiện chở thương binh theo quân, cả hội trò chuyện một lúc thì lính liên lạc tới tìm, gọi Lục Cửu lang quay lại.

Các tướng lĩnh của từng đạo quân bước ra khỏi đại trướng, trở về doanh trại của mình, trong đó có không ít người quen mặt, một số nhận ra Lục Cửu lang, ánh mắt lộ vẻ khâm phục.

Bên trong đại trướng, Hàn Bình Sách dang rộng hai tay để tiểu binh buộc lại áo giáp, thấy hần tới thì lập tức hỏi, “Thế nào rồi?”

Lục Cửu lang chỉ đáp ba chữ, “Có thể chiến.”

Hàn Bình Sách quan sát hẳn, đoạn gật đầu, “Tốt! Hãy để quân Phồn thấy sự lợi hại của Thương Lang, đánh xong chúng ta sớm trở về nhà!”

Mấy vạn đại quân Hà Tây như thần binh từ trên trời giáng xuống, tránh Lăng Hồ tiến vào phía Bắc Thổ Phồn.

Quân Phồn kinh hãi, vội vàng điều động binh lực, nhưng dù là kỵ binh nhanh nhất cũng không so nổi với sấm sét sẵn sàng bùng nổ.

Chưa kịp tập hợp đủ mười hai bộ tộc Thổ Phồn, quân đội Hà Tây đã ào ào tấn công như một lưỡi cày sắt không thể phá vỡ, từ Bắc đánh xuống Nam. Đất Phồn chìm trong biển lửa chiến tranh, các bộ tộc rối loạn, bị đánh tan tác bởi những đợt công kích mạnh mẽ, khí thế quân đội ngày càng dâng cao, áp sát đến tận vương thành Thổ Phồn.

Phồn vương hoảng hốt tức giận, phái vương đệ Ương Cách thống lĩnh quân đội, đốc toàn lực quyết chiến.

Năm xưa Ương Cách từng tấn công trong đêm khiến Hàn Nhung Thu đổ bệnh qua đời, nhờ vậy mới bước lên đỉnh cao quyền lực. Nay Hàn Bình Sách đã dẫn quân đến dưới thành, nghe tin chủ soái của địch chính là Ương Cách, chàng thề phải rửa sạch mối thù này.

Dưới chân núi tuyết, tiếng kèn trận vang dội, quân lính hai bên kẻ sát đao guom, sau đó là tiếng hò hét giết chóc vang rền trời

đất.

Đây là cuộc đối đầu của những kẻ mạnh, nơi sinh mệnh đối đầu với sinh mệnh. Quân Hà Tây khí thế ngút ngàn, quân Phồn liêu chết chống trả, trường thương và kiếm sắc xuyên qua áo giáp, máu loang khắp chiến trường, cảnh tượng không khác gì chôn địa ngục trần gian.

Hàn Bình Sách đánh chắc thắng chắc, chặn đứng nhiều đợt tấn công của quân Phồn, dần dà theo thời gian, quân địch mỗi lúc một suy yếu.

Lục Cửu lang chỉ huy một đội quân Thanh Mộc, thừa lúc quân địch dao động mà mạnh mẽ đột phá, xông đến dưới cờ lớn của địch.

Bao năm qua đi, hấn lại lần nữa đối mặt với Ương Cách.

Nhưng Ương Cách giờ đây đã không còn cứng cỏi như sắt thép, quyền lực và lạc thú đã bào mòn gã, hai má lộ vẻ hốc hác, thân hình cũng phì nhiêu, khi thấy quân hộ vệ bị công kích, sắc mặt gã không khỏi tái mét.

Lục Cửu Lang khí thế hung mãnh, lưng tựa vào đại quân, sát khí ngùn ngụt, hấn thúc ngựa xông lên, dũng mãnh lao tới như một mũi tên không gì ngăn nổi.

Chương 122: Hiến kim hoàn

Xuân về trời quang nắng ấm, vạn vật khoe sắc thắm, thành Túc Châu dần dà hồi sinh, những căn nhà bị tàn phá trong chiến tranh đang được tu sửa, thì thoáng trên phố lại trông thấy những cỗ xe ngựa đi qua.

Chùa Pháp Tràng ở giữa thành đánh chuông ngân vang, tăng nhân nghiêm trang xếp hàng, thái độ cung kính đón tiếp một vị khách quý.

Quan Chân đại sư ung dung bước tới, “Đã lâu không gặp Bùi đại nhân, được ngài hạ cố ghé đến Túc Châu, lão nạp lấy làm vinh hạnh.”

Bùi Hựu Tĩnh đáp lễ, “Một kẻ thoái chí như ta lại để đại sư nhiều lần gửi thư quan tâm, thật sự hổ thẹn.”

Hai người khách sáo đôi câu, Quan Chân đại sư dẫn khách vào hành lang phía sau của lầu ba gác, tòa lầu này có tầng mái cong vút rất cao, tách biệt khỏi các điện thờ khác, vừa có thể ngắm nhìn cảnh đẹp trong thành, vừa được bài trí bởi những bức tranh Phật đẹp đẽ, rất thích hợp để khách quý tịnh dưỡng.

Bùi Hựu Tĩnh không xa lạ gì với chùa Pháp Tràng, ông nhìn quanh một vòng, thâm cảm thán, “Đã nhiều năm chưa trở lại, vậy mà vẫn giữ được dáng vẻ xưa.”

Quan Chân đại sư cười hiền hậu, “Trông có vẻ không khác nhưng thực ra đã được tu sửa nhiều lần. Vạn vật luôn đổi thay, chỉ khi thường xuyên trùng tu mới có thể trường tồn, thế gian này đâu có gì là mãi mãi.”

Bùi Hựu Tĩnh trầm ngâm, đoạn nhìn về nơi xa. Ở chùa Di Đà có rất nhiều dân phu đang vận chuyển những thanh gỗ cháy, nền tháp đổ vỡ đứng trơ trọi như một vết thương lớn đen sì.

Bùi Hựu Tĩnh từng leo lên đỉnh tháp lúc còn trẻ, cũng biết Dịch Ngân đã chết tại nơi đó, thù lớn nay đã báo nhưng sao trong lòng vẫn cứ buồn miên man, ông thở dài, “Tuy lầu điện vẫn còn bộ khung nguyên vẹn, có thể trang hoàng lại, vậy còn những thứ đã sụp đổ thì sao? Như tòa tháp Giám Tâm kia, một khi đã bị chiến hỏa thiêu rụi, liệu có còn tương lai khôi phục?”

Quan Chân đại sư cười nhẹ, “Tháp do người xây, có thể khôi phục hay không cũng do lòng người. Tiểu Hàn đại nhân đã hứa sẽ trùng kiến nó, sau khi dọn dẹp xong sẽ bắt đầu động thổ, dù công trình tốn nhiều thời gian, lão nạp khó mà đợi nổi, nhưng nhất định Bùi đại nhân sẽ thấy tòa tháp này một lần nữa hiện hữu trên đời.”

Bùi Hựu Tĩnh ngẩn người, lúc sau mới nói, “Tiểu Hàn đại nhân quả là phóng khoáng, xây một tòa tháp lớn không phải việc dễ dàng.”

Quan Chân đại sư chậm rãi đáp, “Lúc đó lão nạp cũng nói vậy, nhưng tiểu Hàn đại nhân lại bảo, tuy đốt tháp để ngăn chặn họa binh đao nhưng dầu sao cũng là cổ vật trăm năm của Túc Châu, để

nó bị phá hủy thật đáng tiếc; tái xây dựng đúng là khó khăn, có gì người xưa trăm năm trước làm được thì sao người nay lại không thể? Phải làm những việc khó, hậu thế mới có điều nhớ đến.”

Bùi Hựu Tĩnh im lặng một hồi, đoạn bảo, “Hàn đại nhân dạy con giỏi quá, con cái của ông ấy đều có khí phách phi thường.”

Quan Chân đại sư chuyển lời, “Xích Hoàng tướng quân đã mượn biệt viện của Bùi thị, nhờ lão nạp thay mặt gửi lời xin lỗi đến Bùi đại nhân, tới mùa hè nhất định sẽ trả lại.”

Bùi Hựu Tĩnh không phải Bùi Quang Du, sẽ không so đo chút chuyện này, ông thản nhiên đáp, “Xích Hoàng đã liều mạng bảo vệ Túc Châu, sự dũng cảm ấy khiến nam nhi cũng phải hổ thẹn, một ngôi nhà có đáng là gì, cứ bảo nàng an tâm nghỉ ngơi.”

Nhắc đến con gái nhà họ Hàn, Bùi Hựu Tĩnh không khỏi nghĩ tới con trai yêu quý, lòng bỗng đau đớn, tâm trạng ảm đạm đi.

Quan Chân đại sư trông thấy, cũng không nói thêm, chỉ âm thầm thở dài.

Tầm điện nguy nga lộng lẫy của Thiên tử im lặng đến nỗi nghe rõ tiếng kim rơi, một bầu không khí căng thẳng bao trùm.

Thiên tử nằm trên long sàng, mấy vị ngự y đang thì thầm ở góc điện, thái giám cẩn thận bưng chiếc bồn bạc đi ra, bên trong là

máu loãng đỏ tươi rất ghê rợn.

Lý Duệ đứng hầu bên cạnh, lòng lo lắng cực kỳ, thấy thái giám dẫn vào một đạo sĩ, y lập tức quát lớn, “Triệu chân nhân, người nói thần đan có thể chữa bách bệnh, vậy tại sao phụ hoàng đột nhiên chảy máu mũi, máu chảy đầy một bồn!”

Triệu chân nhân quỳ xuống, gắng gượng trả lời, “Bẩm Điện hạ, Bệ hạ vốn mắc bệnh kinh niên, nhờ vào sức mạnh của đan dược mới có thể khỏe mạnh, chảy máu mũi là do đan hỏa tích tụ, độc tố bên trong được thải ra chứ không phải là dấu hiệu bất lợi.”

Lý Duệ vẫn không tin, nổi giận, “Ăn nói vớ vẩn! Phụ hoàng hiện đang chóng mặt mệt mỏi, sao có thể là đào thải độc tố? Người dám lừa gạt, hãm hại Thiên tử, có biết hậu quả thế nào không?!”

Triệu chân nhân được ngự tiền trọng dụng là nhờ tài khoa môi múa mép, dù mồ hôi lạnh đổ dọc sống lưng, ngoài mặt ông ta vẫn tỏ vẻ điềm tĩnh, “Xin Điện hạ hãy yên tâm, bản đạo đã dùng tinh hoa của đất trời cùng tinh túy của nhật nguyệt luyện thành Cửu Chuyển Kim Hoàn, rất hợp cho Bệ hạ dùng vào lúc này, chỉ cần thử một lần sẽ biết ngay hiệu quả.”

Thái giám nhận hộp thuốc từ Triệu chân nhân, bên trong là viên thuốc màu vàng lớn như trứng bồ câu, sắc vàng rực rỡ, tỏa ra hương thơm lạ lùng.

Lý Duệ không nhận thấy điều lạ, liền giao cho ngự y kiểm tra, các ngự y đều biết Bệ hạ tin tưởng đạo pháp nên chỉ lập lòe, không ai

dám kết luận.

Lý Duệ do dự, đạo sĩ nói là linh dược nhưng ai biết thật giả ra sao? Nếu sau khi dùng mà long thể bất lợi thì phải chịu trách nhiệm thế nào?

Ngay lúc y đang chần chừ, trên long sàng vang lên một giọng nói, “Đưa đây.”

Thiên tử nhận lấy viên kim hoàn, nhìn kỹ một lúc rồi nuốt xuống, nhắm mắt chờ đợi. Một lát sau, từ bụng tỏa ra một luồng nhiệt, cảm giác chóng mặt biến mất, tinh thần tỉnh táo, sự suy nhược bỗng chốc tan biến.

Thiên tử mừng rỡ, bật dậy khỏi long sàng, “Quả là thần kỳ, trẫm đã khỏe lại rồi!”

Lý Duệ thở phào, mỉm cười nói, “May mắn long thể của phụ hoàng được bình an.”

Triệu chân nhân giữ thái độ khiêm tốn, “Đan dược chỉ là thuốc dẫn, Bệ hạ là thể chân long, một khi được tẩy sạch thì không còn bị bệnh tật xâm lấn, bản đạo không dám nhận công.”

Thiên tử cười lớn, tâm trạng vô cùng thoải mái, “Nói hay lắm, trọng thưởng!”

Thái giám bẩm báo Đại Hoàng tử tới, sau đó Lý Phù bước vào điện, cung kính hỏi thăm phụ hoàng.

Thiên tử chỉ đối đáp qua loa, giữ Triệu chân nhân lại để bàn về đạo trường sinh, cho hai con trai rời khỏi điện.

Cuộc đấu tranh giành ngôi vị ngày càng khốc liệt, Lý Duệ cũng chẳng muốn làm bộ làm tịch, không thêm đề ý đến huynh trưởng, quay gót rời khỏi điện.

Lý Phù bị lạnh nhạt nhưng không hề tỏ ra giận dữ, điềm nhiên bước ra khỏi nội cung, giữa đường gặp Trung úy Hữu quân Quý Xương, hắn còn dừng lại trò chuyện vài câu. Quý Xương mỉm cười đáp lại, chẳng có chút kiêu ngạo của một quyền thần mà tỏ ra hết sức khiêm nhường.

Khi Lý Phù đi xa, tên thái giám tâm phúc của Quý Xương nhìn theo bóng dáng hắn, không khỏi cảm nhận, “Người của Ngũ Hoàng tử yếu kém quá, đã nắm giữ Tả quân mà còn để Đại Hoàng tử dễ dàng tới trước mặt Bệ hạ.”

Quý Xương cười nhạt, “Cái kết của kẻ dám cản trở lần trước, mọi người đều thấy rõ cả.”

Ngũ Hoàng tử không phải là một chủ nhân có năng lực, đương nhiên người dưới quyền cũng sẽ cân đo đong đếm, tâm phúc hiểu ý song không nhịn được tò mò, “Sao thuộc hạ nghe nói Lục Thương Lang chưa chết, đã lên trở về Hà Tây?”

Quý Xương liếc xéo một cái, “Trong cung là nơi người có thể ăn nói bậy bạ?”

Người kia lập tức cúi đầu, không dám nói thêm.

Quý Xương thông thả bước đi, lại nói tiếp, giọng đầy ẩn ý, “Hắn đi đâu mặc hắn, Đại Hoàng tử tuyệt đối sẽ không để hắn sống sót. Vị chính thống này của chúng ta cũng không phải người dễ đối phó đâu.”

Mấy năm gần đây Hàn phu nhân chủ yếu an dưỡng, nhưng hay tin con gái sắp sinh nở ở nơi đất khách, bà không yên tâm, đích thân đến Túc Châu chăm nom.

Một ngày nọ thấy gió xuân ấm áp dễ chịu, bà gọi con gái ra sân đi dạo, cười đùa bảo, “Đi lại nhiều chút, không chừng tối nay sẽ sinh đây.”

Hàn Minh Tranh nhận được tin đại thắng thì rất mừng, nhưng đã gần tới ngày sinh nở mà bụng vẫn chưa có động tĩnh, không khỏi có chút lo âu, nàng vuốt bụng khẽ nói, “Đứa bé này giao hoạt lắm, e rằng đang đợi cha nó trở về.”

Hàn phu nhân từng nhiều lần tiễn chồng ra trận, nghe vậy bèn cười mắng, “Khởi hành còn có ngày ấn định chứ trở về làm sao nói chắc được? Có gì mà phải đợi, sinh muộn quá không hay, nếu còn chưa sinh thì phải gọi đại phu đến khám.”

Hàn Minh Tranh bất giác nhìn về phía chân trời xa xăm, khi đại quân xuất phát gió tuyết còn đang thổi, mà trước mắt trời đã

quang đang trong xanh.

Hàn phu nhân dịu dàng an ủi, “Có lẽ cũng đang trên đường trở về, sinh con xong, mẹ sẽ về Sa Châu lo liệu hôn sự cho các con. Dầu là rước rê cũng phải thật chu toàn, không thể để con gái của mẹ chịu thiệt.”

Hàn Minh Tranh không để ý, “Chàng ấy trốn chức trách trở về, đâu cần tổ chức rầm rộ, cứ mặc người đời nghĩ gì thì nghĩ, chỉ cần làm mấy mâm tiệc ở nhà là được.”

Hàn phu nhân nắm tay con gái, “Con đừng lo, anh trai con cũng đã nghĩ tới rồi, sau này sẽ đổi tên cho cậu ấy, nếu triều đình có hỏi, chúng ta cứ khẳng khẳng phủ nhận, bọn họ có thể làm được gì? Cũng coi như thoả mãn nguyện vọng của cha con, sau khi hôn lễ xong, các con hãy cùng đến thắp hương cho cha, chắc chắn ông ấy sẽ mừng lắm.”

Hàn Minh Tranh cảm động, vừa định nói thì Kỷ Viễn hỏi hả tới báo rằng Bùi Tứ gia xin cầu kiến.

Kỷ Viễn vốn ở Sa Châu, nhận được lệnh khẩn của Lục Cửu lang nên vội vàng đến đây, từ việc sắp xếp trang phục, dọn dẹp phủ đệ, tìm đầu bếp, bà vú cho đến quản lý hạ nhân, từng chuyện từng chuyện đều được hấn lo liệu chu đáo, thậm chí còn vượt qua cả quản gia của Hàn phủ. Sau khi Hàn phu nhân đến, Kỷ Viễn lại càng tỉ mỉ sắp xếp mọi việc, không để bà phải bận tâm một phần.

Hắn biết nhà họ Bùi và nhà họ Hàn có hiềm khích, sợ chuyến này đến không có ý tốt nên đã cho binh lính canh gác ở tiền viện.

Hàn Minh Tranh chưa từng gặp Bùi Tứ gia, chỉ nghe nói đây là người khó đối phó, nghĩ ngợi một lúc vẫn đồng ý gặp mặt.

Bùi Quang Du vốn là chủ nhân của tòa nhà này mà nay bỗng trở thành khách, được dẫn tới phòng khách ở ngoại viện chờ, dọc đường đi ông thấy vệ binh canh phòng nghiêm ngặt, trong lòng càng thêm bực bội.

Chẳng bao lâu, một thiếu phụ trẻ tuổi bước vào. Nàng vấn tóc mây đơn giản, áo dài rộng quét đất, bụng lùm lùm, một tay đỡ lưng, không còn vẻ oai nghiêm của nữ tướng quân như lời đồn mà toát lên sự dịu dàng của người sắp làm mẹ.

Bùi Quang Du nhìn thấy nàng như vậy, ngữ khí càng thêm cứng rắn, thẳng thừng hỏi, “Nghe nói Hàn Thất tướng quân đã lấy chồng, dám hỏi tên họ là gì, xuất thân từ gia tộc nào?”

Hàn Minh Tranh nhận ra đối phương không có thiện ý, điềm nhiên đáp, “Phu quân của ta là ai liên quan gì đến Bùi Tứ gia, chẳng lẽ ngài định tặng lễ mừng?”

Bùi Quang Du cười lạnh, “Nếu là con nhà lương thiện ở Hà Tây, Bùi gia tất sẽ không thiếu quà cáp, nhưng Hàn gia các người dám chứa chấp kẻ đào tẩu Phòng ngự sứ Thiên Đức quân, đã nghĩ đến việc triều đình nổi giận thế nào chưa?!”

Hàn Minh Tranh đành mặt, chưa kịp đáp lời, Bùi Quang Du đã nói tiếp, “Trên đời không có bức tường nào không lọt gió, việc này đã đến tai Thiên tử, trong cung đang nổi trận lôi đình, muốn hỏi tội toàn bộ Hà Tây!”

Hàn Minh Tranh không cần nghĩ cũng biết là do ai giở trò, nàng lạnh lùng đáp, “Rốt cuộc ngài đến đây có ý gì? Hay là đến truyền chỉ thay triều đình?”

Bùi Quang Du đâu ngờ nàng lại không sợ hãi, đập bàn quát lớn, “Ta đến là vì đại cục! Hàn gia cư xử ngược ngạo, nếu không lập tức sửa chữa lỗi lầm, bắt giam Lục Cửu lang thì nhất định sẽ bị trừng phạt nặng nề, không xứng đáng giữ chức Tiết độ sứ!”

Trước mười vạn binh mã Hàn Minh Tranh còn không hề biến sắc, hướng chỉ là trước sự hăm dọa của ông ta, “Phu quân nhà ta đang theo đại quân xông pha trận mạc, ra sức bảo vệ Hà Tây, chàng ấy là một anh hùng chân chính, Tứ gia lấy tư cách gì để bôi nhọ?”

Bùi Quang Du tức giận nghiến răng, mặt mày bạnh ra, tình thế trở nên bế tắc.

Trước đó Bùi Quang Du đã mật báo việc Lục Cửu lang ẩn náu ở Hàn gia cho Đại Hoàng tử, kết quả một tên thái giám từ Trường An đến, kêu ngạo yêu cầu ông ta phải giết chết Lục Cửu lang, nếu không sẽ tước bỏ chức quan tứ phẩm của ông ta, đồng thời hứa hẹn hậu đãi, Đại Hoàng tử sẽ thúc đẩy quân thần bãi miễn chức Tiết độ sứ của nhà họ Hàn và giao lại cho nhà họ Bùi.

Bùi Quang Du không ngờ việc mật báo lại gây họa cho chính mình, bị thái giám ép buộc và cũng bị lợi ích cám dỗ, ông ta quyết định nhân lúc Hàn Bình Sách đang dẫn quân xa nhà, đến Túc Châu gây áp lực. Chỉ cần Hàn Minh Tranh từ bỏ việc bảo vệ, ông ta có thể lấy đầu của Lục Cửu lang, nhưng chẳng dè đối phương lại kiên quyết đến vậy.

Hàn Minh Tranh lạnh lùng nhìn ông ta, thanh giọng như vàng đá, “Tứ gia có thể tới Trường An, nếu đem theo thánh chỉ thì ta sẽ không nói một lời; còn nếu ngài không đủ bản lĩnh ấy, phu quân của ta không đến lượt người ngoài xen vào, tiền khách!”

Kỷ Viễn đứng ngoài nghe mà toát mồ hôi, ngay lập tức đi vào ép Bùi Quang Du ra ngoài.

Sau khi đuổi khách, Hàn Minh Tranh vừa tức giận vừa cảnh giác, Bùi Tứ gia ngu xuẩn đến mức này, không biết còn định gây sóng gió gì nữa, bản thân đang ở đất khách mà anh trai thì chưa trở về, thật sự có phần bất lợi, nàng trầm ngâm, đoạn gọi vệ binh vào dặn dò cẩn thận.

Vệ binh rời đi, Hàn Minh Tranh ngồi thêm một hồi cũng bình tâm trở lại, định quay về nội viện thì đột nhiên cảm thấy có một luồng nước ấm chảy ra, bụng đau dữ dội, không khỏi kinh hoàng.

Thị nữ thấy thế, lập tức chạy đi gọi Hàn phu nhân.

Hàn Minh Tranh biết đó là dấu hiệu sắp sửa lâm bồn, đỡ lấy lưng ghé cổ nén cơn đau, vừa định bước đi thì bất ngờ thấy một bóng

người quen thuộc xông đến, chính là Lục Cửu lang.

Hắn trông cao lớn nhưng cũng rất mệt mỏi, quần áo bẩn thỉu, khuôn mặt gầy gò đen đúa như một con chó lang thang lâu ngày, vội vàng đỡ lấy nàng, “Sắp sinh rồi phải không? A hoàn nói nàng sắp sinh rồi?”

Vừa truyền tin đại thắng, hắn đã vội vã chạy về bất chấp quãng đường gian khổ thế nào.

Hàn Minh Tranh bỗng cảm thấy nhẹ nhõm, nhìn bộ dạng tiều tụy, lời thôi của hắn mà dâng trào cảm giác thương yêu, thấp giọng trách, “Chàng gầy đi nhiều quá, chẳng còn ra dáng nữa, cứ đi từ từ thôi, đâu cần vội vã như thế...”

Lục Cửu Lang vừa trở về đã nghe tin nàng sắp sinh, luống cuống bối rối, chẳng kịp đáp lời, bế nàng lên chạy thẳng vào nội viện.

Chương 123: Hồn thiêng lay động

Bùi Quang Du rời khỏi Hàn phủ, Bùi Tử Viêm dẫn người chờ ở bên ngoài, theo ông trở về mật trạch trong thành.

Bùi Thịnh ở nhà bước ra đón, vừa định hỏi thăm nhưng nom sắc mặt Bùi Quang Du khó coi, hẩn tinh ý khép miệng lại.

Bùi Quang Du hằm hằm đi thẳng tới thư phòng, vô cùng bức bối, “Con gái Hàn gia lại dám đuổi lão phu, thậm chí còn xem nhẹ triều đình! Nó tưởng nó là cái thá gì? Ngay cả tên tiểu tử Hàn gia cũng chẳng dám vô lễ với Bùi thị như vậy!”

Bùi Tử Viêm trầm giọng nói, “Cha, ở Hàn gia nàng ấy có địa vị chỉ sau Tiểu Hàn đại nhân, lại còn là chủ soái của Xích Hỏa quân.”

Bùi Quang Du càng giận, “Thì sao! Cũng chỉ là một bà bầu! Không uống rượu mời lại muốn uống rượu phạt! Không cần khách khí với nó nữa, con hãy dẫn người đi chặn trên trục đường mà tên họ Lục trở về, trừ khử hẩn ngay.”

Bùi Tử Viêm gần như nài nỉ, “Lục Cửu lang đã là con rể của Hàn gia, hẩn đã kiểm soát tuyến đường quan trọng phía Bắc Thổ Phồn, lập được công lớn, cha định trở mặt với Hàn gia ư?”

Bùi Quang Du đang bốc hỏa, nào có nghe lọt, “Sợ cái gì, nhà ta có bốn vạn binh sĩ của Nhuệ Kim quân, họ Lục chỉ là một tội thần,

Hàn gia có dám khai chiến vì hấn không?!”

Bùi Tử Viêm buột miệng, “Hành xử độc ác như vậy, không đời nào Hàn gia sẽ nhẫn nhịn, Túc Châu còn chịu ơn lớn từ Lục Cửu lang và Hàn Thất tướng quân! Dù Huyền Thủy quân không động binh, Hậu Thổ quân chắc chắn sẽ đồng lòng chống lại, tới lúc đó hai nhà tấn công, liệu chúng ta có cầm cự nổi không?”

Vì cuống quýt nên hấn nói lời có phần thất lễ, khiến Bùi Quang Du nổi giận đùng đùng, đang định quát lớn thì một vệ binh chạy vội vào báo, nói rằng Lục Cửu lang đã trở về, xe ngựa trong phủ đang ra ngoài đón bà đỡ, có vẻ Hàn Thất tướng quân sắp sinh rồi.

Bùi Tử Viêm thở phào một hơi, sắc mặt Bùi Quang Du thay đổi, không nói lời nào.

Bất thành linh, một giọng nói the the từ bên ngoài vang lên, “Bùi Tứ gia hôm nay sao rồi? Bao lâu nữa mới xong chuyện?”

Bùi Quang Du sầm mặt, Bùi Tử Viêm nhìn cha mình, lùi lại vài bước.

Người đến là một thái giám mặt nhọn trắng bóc, sắc mặt kiêu ngạo, giọng điệu như quát mắng kẻ hầu, “Ta còn chờ được, nhưng Điện hạ thì không, ngài đã khoan dung cho tội lừa gạt của ông, nếu dám qua loa, đừng trách không khách sáo.”

Bùi Quang Du khép nép nói, “Công công lượng thứ, Hàn gia bọn họ quyết tâm bao che, hạ quan dự tính sẽ chặn giết giữa đường,

nhưng họ Lục đã về, quả thật khó xử.”

Tên thái giám nhận lệnh đến đây giám sát Bùi gia giết chết Lục Cửu lang, hắn đang nôn nóng muốn hồi cung báo cáo, liền thúc giục, “Về rồi thì sao? Tranh thủ đại quân chưa trở về, xông vào lấy đầu hắn luôn đi.”

Bùi Tử Viêm kinh hãi, nhìn thẳng cha mình.

Bùi Quang Du khựng lại, do dự nói, “Công công có điều chưa rõ, Hàn tiểu thư lẫn Hàn phu nhân đều ở trong phủ, nếu hành sự quá lộ liễu, Hậu Thổ quân chắc chắn sẽ nhúng tay, tới lúc đó, e rằng chúng tôi khó trở về Cam Châu.”

Thái giám cười lạnh, “Lại còn dám nói không thoái thác, Bùi Tứ gia không nghĩ đến điều này à? Chúng ở trong phủ càng tốt, Hậu Thổ quân mà gây khó dễ thì bắt luôn mẹ con Hàn gia làm con tin, xem chúng có dám không thả? Bỏ lỡ cơ hội này, chẳng lẽ đợi Tiểu Hàn đại nhân dẫn quân về ông mới đi thương lượng?”

Bùi Tử Viêm vội vàng can ngăn, “Không được! Nếu làm vậy, Bùi gia sẽ trở thành tử thù của mấy nhà lớn, tương lai chắc chắn sẽ không yên ổn.”

Thái giám giận dữ, lớn tiếng quát, “Láo xược! Đến lượt một thằng ranh con dám chen lời?!”

Bùi Quang Du bị khí thế áp đảo, vội vàng khấn cầu, “Xin công công bớt giận, con trẻ không hiểu chuyện.”

Thái giám lạnh lùng nhìn, giọng âm trầm, “Bùi Tứ gia đừng quên ai là người đã nâng đỡ ông! Ông dám không tuân lệnh của Điện hạ, trở tay cái là tước ngay chức quan của ông, còn ở đó mà đòi làm gia chủ. Lúc ấy ông sẽ trở thành trò cười cho cả gia tộc! Đợi đến khi Điện hạ lên ngôi, ông đoán xem Bùi thị Cam Châu sẽ có kết cục thế nào?”

Bùi Quang Du nghe xong mặt tái mét, môi run run mấp máy.

Thái giám không chỉ dọa dẫm mà còn tiếp tục dụ dỗ, “Lục Cửu lang là tội thân, chỉ cần đem thủ cấp hấn về Trường An, chúng cứ Hàn gia bao che rành rành ra đó, triều đình tự khắc hạ chiếu cách chức, sao còn có thể hiệu lệnh đồng minh? Đợi khi Bùi gia kế nhiệm chức vị Tiết độ sứ, ông sẽ là chúa tể của Hà Tây, được vạn dân kính ngưỡng. Đây chính là cơ hội trời ban, nếu vừa sợ sói vừa sợ hổ thì làm sao hoàn thành đại sự?”

Bùi Tử Viêm không nhin nổi nữa, “Năm ngoái Hàn gia đã lấy lại Lương Châu, đầu xuân năm nay còn đánh bại quân Phồn, bức Phồn vương phải xuống thành cầu hòa, chùng đấy công lao hiển hách, triều đình còn không kịp lôi kéo thì sao có thể cách chức? Cha nên bàn bạc với các thúc bá rồi hẵng quyết định!”

Thái giám tức ứa gan, giọng điệu đanh thép, “Bùi gia giỏi lắm! Dám tráo trở hai mặt, còn coi Điện hạ ra gì nữa không hả?! Bùi Tứ gia nên nghĩ cho kỹ, nếu còn chần chừ không dứt khoát, tính toán hai đầu, ta sẽ lập tức về Trường An tâu lên!”

Bùi Quang Du giật mình, trong lòng hạ quyết tâm, cắn răng nói, “Công công chớ giận, ta nhất định làm theo chỉ dụ của Điện hạ.”

Tay chân Bùi Tử Viêm lạnh buốt, hấn cực kỳ thất vọng nhìn cha.

Ở bên ngoài cửa sổ, Bùi Thịnh nghe được mà kinh hãi, sắc mặt tái nhợt, vội vàng lên đi.

Túc Châu là tòa thành của tăng ni, đặc biệt nổi tiếng với những hang động Phật giáo được khai quật ở vùng ngoại ô.

Vách đá xám trắng trải dài, đâu đâu cũng là những hang động được các gia tộc quyên góp xây dựng. Một số động lớn có tượng Phật tinh xảo, tranh họa lộng lẫy, không thiếu tác phẩm của danh gia, rất đáng để chiêm ngưỡng.

Quan Chân đại sư dẫn Bùi Hựu Tĩnh tham quan, hai người chậm rãi đi dạo, nhìn nay nhớ xưa, bàn về sự thăng trầm của các gia tộc lớn với bao cảm xúc bùi ngùi.

Bùi Hựu Tĩnh bước vào một hang Phật, nhìn thấy tên của người thờ cúng bên trên, không khỏi cười nhẹ, “Đây là của Long gia? Trên đó có Hoằng Đàm không?”

Hoằng Đàm xuất thân từ hào tộc họ Long ở Túc Châu, y đỏ mặt đáp, “Hang này được vẽ cách đây hai mươi lăm năm, khi đó bản

tăng còn nhỏ, gia phụ gắn tục danh lên.”

Hoàng Đàm có thể thắng tiến trong Hậu Thổ quân không chỉ nhờ tài năng của bản thân mà còn nhờ vào sự tương trợ từ gia tộc, nay thấy Bùi Hựu Tĩnh hỏi, y bước lên, giải thích về những người Long gia thờ cúng được vẽ trên bích họa.

Bùi Hựu Tĩnh nghe thấy thú vị, cảm thán rằng, “Long gia vốn xuất thân từ vùng Yên Kỳ, di cư đến Túc Châu, khởi nghiệp bằng việc chăn ngựa, phát triển được thịnh vượng như hôm nay thật chẳng phải chuyện dễ dàng.”

Hoàng Đàm cũng lấy làm tự hào vì gia tộc, “Trải qua bao phen sóng gió, cha chú gánh vác nghiệp lớn, chịu nhiều vất vả, con cháu đời sau nào dám phụ bạc.”

Quan Chân đại sư mỉm cười đáp, “Những gia tộc còn tồn tại đến ngày nay có nhà nào mà chẳng như thế? Tộc trưởng như người lái đò, phải luôn nhìn xa trông rộng, thận trọng tính toán mới có thể giữ con thuyền đi vững; nếu gặp kẻ nóng vội lỗ mãng, khi sóng dữ ập đến, thuyền đò tất sẽ chìm ngay.”

Bùi Hựu Tĩnh thấu hiểu thâm ý trong lời nói, khẽ thở dài, bước ra khỏi hang động.

Quan Chân đại sư theo sau, thẳng thắn khuyên nhủ, “Bùi đại nhân an dưỡng đã lâu, cũng nên quay trở về thôi, Tứ gia không phải là người thích hợp để giữ vững tay chèo.”

Hoàng Đàm cố ý lùi lại, để hai người trò chuyện riêng.

Bùi Hựu Tĩnh không còn lảng tránh, “Tứ ca nhà ta bị quyền lực che mắt, mãi không tỉnh ngộ, ta có thể làm gì được đây?”

Quan Chân đại sư cười nhẹ, “Bùi đại nhân thuở trẻ từng đứng đầu gia tộc tranh đấu, đoạt lấy quyền lực tối cao, gạt bỏ những lời dị nghị, luyện ra Nhuệ Kim quân dũng mãnh, đưa Bùi gia trở thành một thế lực vững chắc tại Hà Tây, nào có nản chí như hôm nay.”

Bùi Hựu Tĩnh hồi tưởng lại chí khí năm xưa, nở nụ cười hiếm hoi nhưng rồi lại thở dài, “Đại sư không biết đó thôi, chẳng những Tứ ca có dã tâm mà tộc nhân Bùi thị cũng tự phụ trước binh lực cường thịnh, bất mãn vì ta thần phục Hàn gia. Nhị ca vừa mất, trong tộc oán trách Hàn gia không cứu, ai ai cũng chỉ trích lời ra tiếng vào mới khiến ta nản lòng thoái chí.”

Quan Chân đại sư cảm khái, “Bình thường mấy ai hiểu được nỗi khó khăn của người đứng đầu gia tộc, chỉ biết suốt ngày kêu than, lòng tham vô độ, thật là ngu muội.”

Bùi Hựu Tĩnh hờ hững đáp, “Ta xem họ là kẻ ngu muội, họ lại xem ta là kẻ già cỗi, chẳng bằng lui về ẩn cư, có thể giữ được thanh tịnh.”

Quan Chân đại sư nghiêm mặt nói, “Xin thứ cho lão nạp nói thẳng, làm vậy không ổn. Người cầm lái phải luôn ngày đêm lo lắng, đứng ra hứng chịu chỉ trích giữa cơn sóng gió, Bùi đại nhân buông

tay không màng, nhìn thuyền chệch hướng mà không can ngăn, đến khi không thể cứu vãn, có thực sự tránh được con nguy ập tới chăng? Toàn tộc cùng một con thuyền, nào có thể dễ dàng rời bỏ.”

Bùi Hựu Tĩnh lặng im, bỗng từ xa vọng đến tiếng bước chân dồn dập, một vị tăng nhân gấp gấp truyền tin, vội vàng nói đôi lời với Hoàng Đàm.

Hoàng Đàm khó xử không biết giải quyết thế nào, quay sang nhìn sư phụ ập ứng, lại thoáng liếc Bùi Hựu Tĩnh.

Quan Chân đại sư nói, “Bùi đại nhân không phải người ngoài, con cứ nói thẳng.”

Hoàng Đàm đáp, “Hàn Thát tướng quân bị Bùi Tứ gia đe dọa, nghi ngờ có nguy hiểm, muốn mượn binh lực của Hậu Thổ quân phòng bị.”

Quan Chân đại sư sững sốt, thấy Bùi Hựu Tĩnh cũng không giấu nổi vẻ kinh ngạc, ông nhanh chóng bình tĩnh, “Nói chi tiết hơn, chuyện này là thế nào?”

Hàn Minh Tranh tại Túc Châu rất được kính trọng, lại đang trong vùng trọng yếu của đồng minh nên không để Xích Hỏa quân ở lại bảo vệ, chỉ có ba trăm gia binh hộ tống Hàn phu nhân tới. Việc mượn binh một phần là để phòng bị, phần khác là cảnh báo đồng minh, Quan Chân và Bùi Hựu Tĩnh vốn tinh tường chuyện đời, vừa nghe đã hiểu.

Sau khi nghe xong đầu đuôi, Bùi Hựu Tĩnh cảm thấy vô cùng nhục nhã, lập tức nói, “Đại sư không cần lo lắng, cứ việc cho mượn binh.”

Quan Chân đại sư cũng thấy sự việc lần này thật khó tưởng tượng, liền hạ lệnh, “Điều hai nghìn binh lính nghe theo lệnh của Hàn Thất tướng quân, nếu nàng ấy vẫn cảm thấy chưa ổn thì có thể đến nghỉ ngơi tại chùa Pháp Tràng, không cần e ngại gì cả, Hậu Thổ quân sẽ hết lòng bảo vệ.”

Tăng nhân nhận lệnh, lập tức cưỡi ngựa quay về truyền tin.

Lòng dạ Bùi Hựu Tĩnh rối bời, gần như không thể thốt nên lời. Ông đã tưởng mình không hỏi chuyện nhà, nào ngờ Bùi Quang Du cũng đến Túc Châu, lại còn làm ra hành động ngu xuẩn như vậy, bất chấp thân phận trực tiếp đe dọa một hậu bối sắp sinh nở, chẳng khác nào bị ma ám, thật mất mặt vô cùng.

Quan Chân đại sư rất thông cảm, không nói thêm lời nào, tiếp tục bước đi ngấm hang động.

Bùi Hựu Tĩnh vừa hồi hận vừa giận dữ, bao suy nghĩ bình thản đã bay biến, chẳng còn tâm trí để ngắm nhìn bích họa, đột nhiên ông nói, “Lục Cửu lang trên đường trở về tất sẽ đến Túc Châu, người đi theo không nhiều, khi qua Sa Châu cần có người tiếp đón.”

Ý nghĩ này trùng khớp với Quan Chân, ông lập tức thi lễ, “Đa tạ Bùi đại nhân đã nhắc nhở, Hàn Thất tướng quân mượn binh hẳn cũng có ý đó.”

Nếu Bùi Quang Du bắt chấp ra tay ám sát Lục Cửu lang, hai nhà Hàn - Bùi chắc chắn sẽ trở mặt thành thù. Huyền Thủy quân và Hậu Thổ quân vốn đã thiên vị, không cần nói cũng biết bọn họ sẽ lựa chọn bên nào, mà hành động ngu ngốc có thể đẩy đồng minh thành kẻ thù này lại do anh trai ông gây nên.

Bùi Hựu Tĩnh không mắng mỏ nổi một lời, chỉ biết chua chát thở dài, “Là lỗi của ta, khiến đại sư chê cười rồi.”

Quan Chân đại sư an ủi, “Thật may là chưa gây ra sai lầm lớn, tuy Lục tướng quân và Bùi gia có hiềm khích cũ nhưng hiện giờ cậu ấy đã là con rể của Hàn gia, lại vừa lập đại công ở Hà Tây, lão nạp mong muốn hai bên có thể hòa giải, hy vọng Bùi đại nhân từ nay buông bỏ thù oán, không gây khó dễ nữa.”

Bùi Hựu Tĩnh cười gượng, “Đại sư nói quá lời rồi, Bùi gia làm ra chuyện sai trái như vậy, còn mặt mũi nào mà so đo với người khác. Tứ ca không hiểu khó khăn của việc cầm quân, chỉ một lòng muốn thay thế Hàn gia, ra sức nịnh nọt Hoàng tử, hành động lần này chắc chắn là theo ý của vị kia, hoàn toàn không lấy Hà Tây làm gốc rễ, năm quân nên bảo vệ lẫn nhau, đúng là ngu ngốc không thể tả.”

Quan Chân đại sư chấp tay tán dương, “Bùi đại nhân nói rất hay. Từ xưa đến nay đất chiến trường luôn đầy rẫy khó khăn, chỉ khi đồng lòng hợp sức mới mong có được hòa bình. Vị ở Trường An vì muốn diệt trừ Lục tướng quân mà nhẫn tâm chia rẽ Hà Tây, không hề đoái hoài sinh mạng của hàng triệu dân chúng mười hai châu, người như vậy liệu có thể là minh chủ nhân từ?”

Mấy câu qua lại, bầu không khí xấu hổ dần tan biến, hai người lại bước vào một hang động khác.

Bùi Hựu Tĩnh nhìn lướt qua, thấy hang động tuy không nhỏ nhưng các bức bích họa lại rất đơn giản, màu sắc mờ nhạt, có vẻ đã trải qua nhiều năm tháng, không giống những công trình của các gia tộc lớn, ông toan cất bước ra ngoài.

Quan Chân đại sư mỉm cười, “Bùi đại nhân xin dừng bước, hang động này có mối liên hệ sâu xa với ngài đấy.”

Bùi Hựu Tĩnh giật mình, nhìn kỹ những người được vẽ trên tường, thấy dòng chữ khắc bên trên, bỗng kinh ngạc, “Đây là...”

Quan Chân đại sư nhận nén hương từ tiểu sa di, cung kính cúi lạy, cắm vào lư đá trên bàn thờ Phật, “Hang động này được khai quật cách đây hơn sáu mươi năm, do ông cố ngài quyên góp xây dựng để tưởng nhớ ông nội của ngài.”

Bùi Hựu Tĩnh bàng hoàng, vẻ mặt bỗng trở nên nghiêm trang. Tuy ông từng nghe qua một vài lời kể từ thế hệ trước nhưng ngay đến cha của ông cũng không nhớ nhiều, nguyên nhân là vì ông nội đã mất từ sớm, chỉ mới hai mươi tuổi đã hy sinh trong trận chiến chống quân Phồn, thậm chí trước khi chết còn tự hủy dung mạo để tránh liên lụy đến người nhà.

Quan Chân đại sư giải thích, “Khi ấy để tránh bị nghi ngờ, ông cố đau xót nhưng không dám công khai tưởng nhớ, đành lặng lẽ xây dựng hang động ở nơi đất khách. Sau khi ông cố nhà ngài qua

đời, gia tộc Bùi thị cũng chuyển từ Sa Châu đến Cam Châu, dần dần quên lãng nơi này, qua nhiều năm, hang động đã bị cát bụi che lấp, chỉ mới được khai quật lại vào năm ngoái.”

Quan Chân đại sư nay đã cao tuổi, rời khỏi thành không dễ dàng, hôm nay cũng là lần đầu tiên ông đến đây, nhớ về quá khứ, giọng ông nặng trĩu, “Khi đó lão nạp còn là một tiểu sa di, từng chứng kiến phong thái oai hùng của ông nội nhà ngài, ông ấy đã đổ máu vì Hà Tây, là một vị anh hùng đích thực; Bùi đại nhân kế thừa lòng dũng cảm ấy, khôi phục sự bình yên cho Hà Tây, làm sao có thể vì tranh chấp cá nhân mà khoanh tay đứng nhìn, cam lòng để năm quân tan rã, khiến dân chúng lần nữa lâm than vì chiến tranh?”

Bùi Hựu Tĩnh nhìn chăm chú bức họa trên tường vẽ một chàng trai trẻ mặc quân phục, mặc dù dung mạo đã phai mờ nhưng vẫn toát lên khí thế hiên ngang, như thể thấy lại hồn thiêng của tổ tiên, trong khoảnh khắc ông xúc động vô ngần, không kiềm được rơi nước mắt, hồ thẹn vô cùng, “Lỗi lầm lớn của ta, con cháu bất hiếu, có lỗi với tổ tiên!”

Quan Chân đại sư rất mừng, biết rằng đã khuyên can thành công, ông quay đầu nhìn bức bích họa, chợt một ý nghĩ lóe lên, bất giác “ồ” một tiếng.

Bùi Hựu Tĩnh thấy ông ngạc nhiên đến mức bất động, vội vàng gạt đi sự thất thố, tiến tới đỡ lấy, “Đại sư?”

Quan Chân hoàn hồn, nửa phần nghi hoặc nửa phần bưng tỉnh, “Lão nạp vừa nhớ ra, lần dự thọ yến của Hàn đại nhân năm đó, lão nạp từng cảm thấy Lục tướng quân rất quen mặt, nhưng không nhớ đã gặp ở đâu, giờ đây mới nhận ra, sao lại giống...”

Ông chưa kịp nói hết câu thì ngoài hang động vang lên tiếng vó ngựa gấp gáp, có người hốt hải lao tới, bị các võ tăng bên ngoài ngăn lại.

Không đợi hai người ra ngoài hỏi han, một giọng nói tức tốc kêu lên, “Thúc phụ! Hồng rồi! Sắp xảy ra chuyện lớn rồi!”

Chương 124: Biến cố trong phủ

Lục Cửu lang loạng choạng bế Hàn Minh Tranh chạy vào nội viện, bồi rồi đến mức không biết phải làm gì.

Hàn phu nhân vừa nhận được tin thì lập tức sai người đi đón bà đỡ và thầy lang, điềm tĩnh bước tới, “Không việc gì phải cuống hết, đến ngày sinh rồi, mọi người cứ bình tĩnh!”

Một câu của bà khiến mọi người trong viện yên tâm, Hàn phu nhân vào phòng, bảo hấn đặt người lên giường, mấy bà đỡ có kinh nghiệm liền tiến lên kiểm tra.

Lục Cửu lang bị đẩy sang một bên, vừa quay đầu lại thì đối diện với Hàn phu nhân, trong thoáng chốc hấn trở nên e dè, không biết nên chào hỏi hay hành lễ.

Hàn phu nhân không cho hấn cơ hội trò chuyện, liếc nhìn một cái rồi quả quyết phẩy tay, “Phụ nữ sinh con không nhanh như vậy, đàn ông không cần ở trong phòng. Nhìn cái thân hình bản thủ hôi hám này xem, đưa cậu ta xuống tắm rửa sạch sẽ, cho ăn uống no nê, chải đầu kỹ càng, không chừng còn lắm chấy rận bọ chết.”

Các thị nữ nhận lệnh, dẫn Lục Cửu lang đến viện bên cạnh, ngay cả Tư Trạm đi cùng cũng không thoát khỏi, cả hai bị ép vào thùng nước nóng, bị kỳ cọ một hồi, Kỷ Viễn đích thân mang thức ăn tới, kể lại chuyện Bùi Tứ gia tìm đến cửa.

Thạch Đầu và Ngũ Thôi bị thương, chỉ có Tư Trạm bình an vô sự, cậu tình nguyện hộ tống trở về, nhưng dù trẻ khỏe đến đâu vẫn mệt bỏ hơi tai, ngồi trong thùng nghe kể mà tức giận đến bốc hỏa, “Đồ khốn Bùi gia! Chúng ta liều mạng sống chết nơi tiền tuyến, bọn chúng lại đâm sau lưng, báo tin cho Đại Hoàng tử, còn đến tận cửa uy hiếp tướng quân, thật một lũ ghê tởm! Đợi Tiểu Hàn đại nhân quay về sẽ đánh chết đám khốn nạn ấy!”

Lục Cửu lang đang ăn bánh cuốn thịt, đôi mắt hẹp sâu thẳm, không nói một lời, dựa vào mép thùng để mặc người hầu hạ. Tóc của hắn rất dày, đã mấy tháng chưa gội nên rối như đồng rom, chỉ có thể dùng dầu gội từ từ gỡ ra.

Kỷ Viễn không nói thêm, kể xong liền qua viện của Hàn Minh Tranh canh chừng.

Tư Trạm chửi mấy câu cho hả giận, lại ngâm mình trong nước nóng, chẳng mấy chốc đã ngủ gật.

Trong đầu Lục Cửu lang xoay chuyển không biết bao nhiêu ý nghĩ độc ác, suy tính cách đối phó nhà họ Bùi. Nước trong thùng liên tục được thay, tắm rửa suốt cả canh giờ, cuối cùng tóc cũng được gỡ rối sạch sẽ, nhưng vừa mặc quần áo vào thì hắn đột nhiên nghiêng tai lắng nghe, hai mắt đánh lại, rút con dao ngắn ra, áp sát người vào cửa.

Chỉ trong khoảnh khắc, cánh cửa bị phá nát, có người cầm đao xông vào, vừa qua ngưỡng cửa đã bị Lục Cửu lang chém ngã xuống đất.

Nhưng kẻ tấn công không chỉ có một, bọn chúng ồ ạt xông tới, Tư Trám bị tiếng động làm tỉnh giấc, hồn bay phách lạc, vội vàng leo ra khỏi thùng tắm, kéo quần lên lao lên hỗ trợ.

Hang Phạt nằm tuốt ở ngoại ô, dù thúc ngựa nhanh đến đâu thì vẫn mất không ít thời gian mới về được đến thành.

Bùi Hựu Tĩnh lo lắng phát điên, không ngừng quất ngựa truy phong, đã nhiều năm ông chưa từng phi nước đại nhanh như thế, bỏ lại cả toán hộ vệ và tăng binh ở phía sau.

Bùi Thịnh theo Bùi Hưng Trị đến Túc Châu, bề ngoài là trợ giúp nhưng thực chất là nhận lệnh từ cha, theo dõi hành động của Bùi Quang Du, hễ có điều bất lợi thì lập tức báo cáo, bây giờ trở về Cam Châu báo tin rõ ràng là không kịp, do đó hắn mới tìm đến Bùi Hựu Tĩnh cũng đang ở Túc Châu, việc lớn thế này chắc chắn ông không thể bàng quan.

Quả nhiên Bùi Hựu Tĩnh đã gấp rút trở về, trong lòng Bùi Thịnh mới yên tâm, ân cần khuyên nhủ, “Thúc phụ đừng lo quá, trong phủ có hộ binh của Hàn gia, trong thời gian ngắn chắc chắn không thể đánh hạ, sẽ không gây ra chuyện lớn đâu.”

Bùi Hựu Tĩnh sầm mặt, trong lòng ngổn ngang trăm mối, vừa phiền muộn vừa cău kỉnh, “Cháu hiểu cái gì? Tứ ca có thể đánh bừa được hả? Dưới phủ có mật đạo!”

Bùi Hựu Tĩnh hành sự vốn thận trọng, để phòng ngừa bất trắc nên khi xây phủ đã bố trí mật đạo, có thể từ nội viện lên ra phố bên, chỉ có anh em trong nhà mới biết. Lục Cửu lang chiếm biệt phủ, hoàn toàn không ngờ lại tạo cơ hội cho kẻ địch.

Bùi Thịnh không biết điều này, nghe vậy thì đờ người, thấy thúc phụ nổi giận không giữ được bình tĩnh thường ngày, hấn không khỏi hoảng hốt, cũng bắt đầu suy nghĩ lung tung. Nếu đến muộn, Lục Cửu lang chết, Hậu Thổ quân chắc chắn sẽ bắt giữ người nhà họ Bùi, đến khi Hàn Bình Sách dẫn đại quân trở về, ai biết sẽ xử lý thế nào?

Bùi Thịnh càng nghĩ càng sợ, liếc nhìn Hoàng Đàm đang phi ngựa bên cạnh, tự an ủi. Quan Chân đại sư và thúc phụ vốn có quan hệ sâu đậm, dù ngài đã già lú lẫn đến mức cho rằng Lục Cửu lang trông giống tổ tiên Bùi thị nhưng cũng không đến nỗi hoàn toàn thiên vị nhà họ Hàn, có thể gửi tin cho bá phụ điều quân đến biên giới Túc Châu tiếp ứng?

Đầu óc hấn rối tung, Hoàng Đàm cũng hoang mang chẳng kém, không hiểu lời của sư phụ có ý gì, chỉ biết liên tục thúc ngựa, cầu mong có thể tới kịp. Vị Lục tướng quân có liên quan đến tương lai của Hà Tây kia, nhất định không thể gặp chuyện.

Bùi Hựu Tĩnh cười ngựa đi trước, trong lòng dồn nén giận dữ cùng hàng ngàn mối nghi hoặc, lần đầu tiên ông cảm thấy rối bời đến vậy.

Trong ngoài phủ họ Bùi được ngăn cách bởi vách tường cao lớn, cửa làm bằng gỗ sắt, bình thường thông suốt nhưng khi cần đóng thì rất dễ dàng, vốn là thiết kế nhằm phòng vệ, lúc này lại bị kẻ địch lợi dụng khiến chủ nhân bị mắc kẹt bên trong.

Dẫu Bùi Tử Viêm không muốn nhưng vẫn bị cha ép buộc, hần dẫn theo hai trăm Nhuệ Kim quân lên vào nội viện, phong tỏa cửa ngăn giữa ngoại viện và nội viện, bắt trời bọn gia nhân trên đường để tra hỏi nơi ở của Lục Cửu lang, định lợi dụng lúc Hàn Minh Tranh bận rộn sinh nở để hành động, cố gắng hoàn thành mọi việc mà không gây động tĩnh. Nhưng không ngờ Lục Cửu lang phản ứng quá nhanh, chỉ mới chạm mắt đã suýt thất bại, còn dẫn đến một trận hỗn chiến.

Tiếng giao tranh kịch liệt làm kinh động đến Kỷ Viễn ở viện bên, phát hiện cánh cửa đã bị phong tỏa từ bên ngoài, cả viện chẳng khác nào cá nằm trong rọ, hần vô cùng hoảng sợ, lập tức sai thị nữ báo tin cho Hàn Minh Tranh.

Hàn Minh Tranh ở trong phòng không khác nào đang lâm vào chiến trường khác những cơn chuyển dạ dữ dội liên tục kéo đến, đau đến mức mồ hôi tuôn như mưa, nhưng khi nghe tin báo, nàng nhanh chóng hiểu ngay, lập tức ra lệnh, “Gõ chiêng, đập chén bát, làm sao cho âm thanh càng lớn càng tốt! Kinh động vệ binh ở ngoại viện tới cứu! Đốt pháo hoa còn lại từ Tết để báo hiệu, dẫn binh từ chùa Pháp Tràng tới ứng cứu!”

Nàng gắng gượng ngồi dậy, Hần phu nhân hoảng sợ, cùng bà đỡ đè nàng xuống, lớn tiếng quát, “Ngồi dậy làm gì! Đầu đứa bé đã

lộ rồi, con có đẩy nó vào lại được không? Dù trời có sập cũng phải nằm yên cho mẹ!”

Hàn Minh Tranh cắn răng chịu đau, ruột gan nóng như lửa đốt, nắm chặt tay mẹ, “Mẹ! Là người Bùi gia, bọn họ khóa cửa vì không dám ra tay với người Hàn gia, họ muốn giết Cửu lang, cần phải có người cứu chàng!”

Hàn phu nhân ngạc nhiên, một lát sau mới cảm thấy lo lắng lẫn hối hận, nước mắt lã chã khuyên nhủ, “Là lỗi của mẹ, không nên đuổi nó sang viện bên kia, lúc này con chỉ có thể lo cho bản thân! Nó là đàn ông, có thể chịu đựng được, vệ binh ngoại viện sẽ đến cứu. Nếu không trụ nổi, chúng ta nhất định sẽ báo thù cho nó, không thể để con và đứa nhỏ cùng gặp nguy hiểm!”

Hàn Minh Tranh sao lại không hiểu, chỉ là trong lòng vô cùng sốt ruột, nàng rất muốn làm gì đó nhưng bị thai nhi kìm giữ không thể cử động, cố nén sự bất an, “Đưa con tới giường gỗ, lấy vũ khí đến, đặt vào tay.”

Hàn phu nhân nghẹn ngào đồng ý, gọi mấy bà ở khỏe mạnh ôm con gái đến giường gỗ.

Giường gỗ đặt sát cửa sổ phía bắc, gần với nơi ở của Lục Cửu lang, Hàn Minh Tranh vừa hít thở lấy sức theo lời bà đỡ, vừa nghiêng đầu lắng nghe, cố gắng phân biệt tiếng động từ viện bên cạnh giữa bao tạp âm hỗn loạn.

Lục Cửu lang không hề ngờ rằng người nhà họ Bùi lại phát điên, càng không ngờ sau nhiều lần lục soát kỹ lưỡng, xác định không có gì khác thường, vậy mà nội viện vẫn còn ẩn giấu mật đạo, lúc này hẳn chỉ có thể cố gắng cầm cự, chờ viện binh bên ngoài xông vào.

Hắn dẫn Tư Trạm chạy vào căn phòng thấp bé không có cửa sổ, đá đổ bàn ghế và đồ đạc chặn cửa, làm suy yếu đáng kể công kích của địch, lợi dụng địa thế chật hẹp khiến Nhuệ Kim quân của Bùi gia khó tấn công theo nhóm, trái lại hai người bọn họ liên tục chiếm được ưu thế, tiếng la hét thảm thiết vang lên không ngớt.

Bùi Tử Viêm ở ngoài sân lo sốt vó, vốn chỉ lo lắng về hậu quả của vụ ám sát, nào ngờ Lục Cửu lang lại khó đối phó đến vậy, không thể hạ hắn chỉ trong một đợt. Trong phòng giao tranh kịch liệt, thi thoảng có ánh mắt lạnh lẽo lướt qua như một con sói tàn ác.

Trong viện của Hàn Minh Tranh bắt đầu vang lên những âm thanh hỗn loạn, hiển nhiên là để cảnh báo, binh lính Hàn gia ở ngoại viện bắt đầu đập cửa, nếu không vì cửa gỗ sắt kiên cố thì bọn họ đã xông vào từ lâu.

Bùi Tử Viêm càng lúc càng lo lắng, đột nhiên từ phía sau vang lên một tiếng quát lớn, hắn lập tức rung mình.

Bùi Quang Du đặt cả tiền đồ vào canh bạc lần này, không yên tâm để con trai hành động một mình, lập tức chạy đến theo dõi, thấy cảnh tượng trước mắt thì không khỏi nổi giận, “Tại sao đông người

thế này mà không làm được gì?! Cứ tiếp tục kéo dài, định chờ binh lính ngoài kia xông vào hả?”

Bùi Tử Viêm chỉ có thể nhỏ giọng giải thích, “Cha, họ Lục đang chặn cửa, người của chúng ta khó lòng xông vào.”

Bùi Quang Du tức giận tát con trai, “Đồ vô dụng! Phí công bao năm lẫn lộn trong quân ngũ!”

Bùi Tử Viêm hét cách, gượng gạo ra lệnh cho thuộc hạ, “Châm lửa, hun khói chúng.”

Viện bên là nơi Hàn tiểu thư đang sinh con, nếu lửa lan sẽ khó lòng kiểm soát, nhưng lúc này hấn cũng chẳng còn cách nào khác.

Binh lính nhận lệnh, tìm bàn ghế từ nhà chính rồi chẻ nhỏ, đốt ngay trước cửa căn phòng. Khói dày đặc bốc lên, khi sắp sửa lan vào bên trong thì một người từ trong phòng lao qua đám lửa, xông ra ngoài.

Người này che mặt bằng vải nhằm tránh khói, nhìn trang phục chính là Lục Cửu lang, binh lính bao vây, hai bên giao chiến cực kỳ dữ dội.

Bùi Tử Viêm kéo được đôi thủ ra ngoài, lập tức sai người dập lửa, nhưng trước khi binh lính kịp tiến lên thì một người khác từ trong phòng cũng xông ra, nửa thân như phủ đầy lửa đỏ, đá một cú làm

đồng lửa văng tung tóe, gỗ cháy bắn thẳng về phía đám lính khiến chúng hoảng sợ bỏ chạy tán loạn.

Bùi Tử Viêm chỉ thấy có bóng đỏ vụt qua, người ấy đã đứng trước mặt, một luồng sát khí lạnh lẽo ập đến.

Hắn vội rút đao ngăn cản, không ngờ con dao đen kia vô cùng sắc bén, cộng thêm lực đánh mạnh mẽ đã chém gãy thanh đao của hắn, khi hắn ngỡ mình sắp chết thì lưỡi đao chỉ lệch một chút, kẻ sát cổ hắn, trong nháy mắt vai và tay đã bị khóa chặt, lập tức bị không chế.

Chương 125: Sợ gì cái chết(*)

(*) Cụm từ này được trích từ bài thơ “Trường An cổ ý” của Lưu Chiếu Lâm: Đắc thành bĩ mục hà từ tử; Nguyên tác uyên ương bất tiện tiên. Nghĩa là: Được thành cá liền đôi, cần gì sợ cái chết; Nguyên làm chim uyên ương, không màng ước thành tiên.

Lục Cửu lang giữ chặt con tin, cơ thể gầy rảnh chắc để trần nửa thân trên, trước ngực sau lưng là hình vẽ chim phượng đỏ rực sải dài đôi cánh bốc lửa, oai hùng mạnh mẽ khiến người nhìn khiếp sợ.

Bùi Tử Viêm bị khống chế, binh lính của Bùi gia kinh hãi dừng tay. Tư Trám bị bao vây tấn công đã sắp kiệt sức, đến lúc này mới được thở một hơi, mồ hôi nhễ nhại, kéo chiếc khăn che mặt xuống.

Bùi Quang Du còn chưa kịp nhìn rõ thì thế trận trong sân đã đột ngột thay đổi, ông ta suýt nghi ngờ chính con trai mình, vừa sững sốt vừa phản nộ hét lên, “Lục Cửu lang, ngươi nghĩ làm vậy là có thể sống sót được sao? Đừng mơ!”

Lục Cửu lang không nhiều lời, dùng dao đâm vào vai Bùi Tử Viêm một phát rồi kê lưỡi dao lên cổ hắn.

Dù Bùi Tử Viêm có là võ tướng đi chăng nữa cũng khó chịu nổi cơn đau khoét thịt đục da ấy, mồ hôi vã ra như tắm, phải cắn răng nhẫn nhịn mới không hét lên.

Bùi Quang Du chưa từng gặp phải kẻ nào lì lợm cứng đầu đến thế, sắc mặt thay đổi liên tục, nghẹn lời một lúc lâu.

Tên thái giám có lẽ cảm thấy Bùi Quang Du vô dụng, hấn tự ý tiến vào, cất cái giọng the thé, “Họ Lục kia, người bắt giữ con trai Bùi gia làm gì? Hôm nay chính là ngày giỗ của người, con gái Hàn gia ở viện bên cạnh cùng đưa con mới sinh của người, người có còn muốn giữ hai mạng sống đó không?”

Lục Cửu lang vừa nhìn đã nhận ra đối phương là thái giám, tức thì hiểu rõ, lạnh lùng nói, “Nếu hấn dám động vào người của Hàn gia thì Bùi thị Cam Châu coi như chấm hết.”

Thái giám tiếp tục đe dọa, “Chết đến nơi rồi mà còn dám mạnh miệng! Ta sẽ ra lệnh giết con gái Hàn gia, bắt bà già Hàn gia làm con tin, để xem người làm gì được?!”

Trong lòng Lục Cửu lang trầm xuống, nhìn chằm chằm Bùi Quang Du, giọng đánh lại, “Hay cho một Bùi gia Cam Châu lại để một tên thái giám ngồi lên đầu lên cổ, không từ thủ đoạn bỉ ổi hại chết đồng minh, tự đẩy bản thân vào đường cùng, không ngờ trên đời này lại có kẻ ngu ngốc đến vậy!”

Bả vai Bùi Tử Viêm đau buốt thấu xương, nghe những lời ấy thì tâm ngүй như tro tàn, chẳng còn thiết sống nữa.

Đã tới nước này, Bùi Quang Du không buồn đôi co, nghe lời thái giám nói, “Người thả con ta, cam chịu đi chết thì lão phu sẽ tha cho người Hàn gia.”

Cánh cửa ngăn giữa nội và ngoại viện bị đập mạnh dữ dội, bên ngoài phủ lại càng ồn ào, dường như có một toán quân đang kéo đến.

Thái giám nóng ruột, “Người không chịu chết, ta sẽ để con gái Hàn gia đi trước người! Mở cửa viện, kéo người ra!”

Binh lính của Bùi gia không nhúc nhích, tất cả cùng nhìn Bùi Quang Du.

Thái giám tức giận, “Bùi tứ gia muốn kháng lệnh hả?!”

Bùi Quang Du do dự một hồi, cuối cùng vung tay ra lệnh cho binh lính tiến về phía viện bên cạnh.

Lục Cửu lang trừng mắt, răng nghiến chặt như sắp vỡ, gân xanh nổi lên trên bắp tay.

Tư Trạng lạnh toát tay chân, găm lên, “Bùi gia khôn kiếp! Nếu dám động đến một sợi tóc của tướng quân, Hàn gia thề sẽ giết sạch các người!”

Lưỡi dao trên cổ Bùi Tử Viêm càng lúc càng đè mạnh, bất cứ lúc nào cũng có thể cắt đứt mạch máu, hắn muốn giãy giụa song không thể, chỉ đành chờ đợi cái chết.

Đột nhiên lưỡi dao dừng lại, đằng sau vang lên giọng nói lạnh lẽo tuyệt vọng, “Ta sẽ chết, đừng động đến người của Hàn gia, để ta nhìn nàng ấy một lần.”

Thái giám đắc ý, cười lạnh, “Còn muốn câu giờ ư, nằm mơ!”

Lục Cửu lang chỉ nhìn về phía Bùi Quang Du, nói từng chữ một, “Ta muốn chắc chắn viện bên được yên ổn, nhìn xong sẽ thả người. Ông chỉ có đứa con này là người hữu dụng trong quân, nếu mất hẳn, về sau sẽ không thể kiểm soát được Nhuệ Kim quân.”

Tên thái giám không thèm nghe, vẫn cứ tiếp tục đe dọa. Nhưng Bùi Quang Du lại dao động, ông ta cắn răng, lần đầu tiên trái lệnh thái giám.

Hàn Minh Tranh không biết rằng sinh con lại khó khăn đến thế, vừa đau đớn vừa đẫm máu.

Mồ hôi chảy ròng ròng, cơ thể như bị xé toạc, từng cơn đau liên tục ập tới, nhưng dù sắp kiệt sức thì tâm trí nàng vẫn luôn hướng về viện bên cạnh, lo sợ đứa con vừa ra đời đã mất đi cha nó.

Nàng hồi hận khôn nguôi, lẽ ra không nên để hẳn vội vã trở về, lẽ ra phải nên đề phòng nghiêm ngặt khi đang ở biệt viện của Bùi gia, lẽ ra không nên để mẹ tới đây khiến bà chịu vạ lây. Nàng cắn chặt môi, cố gắng dùng sức như đang vật lộn với số phận đen đui.

Hàn phu nhân roi lệ lau mồ hôi cho con gái, đút nước mật cho nàng, vừa lo lắng vừa xót xa.

Cửa viện mở ra, người hầu trong viện hô hoán bỏ chạy, các vú già trong phòng cũng ôm đầu hoảng loạn.

Hàn phu nhân vẫn làm như không nghe thấy, dịu dàng nói, “Đừng nghĩ gì hết, dùng thêm chút sức nào, đứa bé sắp ra rồi.”

Trong viện ồn ào náo động, không biết có bao nhiêu người tràn vào.

Chốc lát sau, có một bóng người tới gần cửa sổ, giấy dán cửa lờ mờ hắt bóng bởi ánh sáng màu đỏ, một giọng nói quen thuộc vang lên, “Minh Tranh...”

Trong cơn đau đớn, Hàn Minh Tranh ngẩng đầu, giờ tay chạm tới, lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi đặt lên tấm lưng ấm áp của người đàn ông, cơn đau khiến nàng chỉ có thể thở dốc, chẳng thể thốt nên lời.

Bùi Quang Du ở bên ngoài thúc giục, “Người đã nhìn rồi đây, có thể thả con ta ra mà đi chết đi!”

Lục Cửu lang siết chặt Bùi Tử Viêm, đánh giọng như nguyên rủa, “Ông phải thề tuyệt đối không được động vào bọn họ! Bằng không, dù có chết ta cũng sẽ không tha, nhất định sẽ khiến Bùi thị toàn tộc diệt vong, chết không có mồ chôn!”

Thái giám mất kiên nhẫn thúc giục, “Còn không mau chịu chết, người đâu! Kéo con gái Hàn gia ra đây!”

Lục Cửu lang từng bồn ba khắp thiên sơn vạn thủy, vậy mà giờ đây hấn lại lâm vào tuyệt vọng, lòng chất chứa hận thù cùng đau đớn, bàn tay buông lơi, toan cầm dao tự sát thì đột nhiên có tiếng trẻ sơ sinh khóc ré lên, khiến tất cả mọi người chững lại.

Tiếng khóc trong treo và đầy sức sống mang theo sinh lực mạnh mẽ, dội mạnh vào bầu không khí căng thẳng trong sân.

Cuối cùng cánh cửa ngăn giữa nội viện và ngoại viện cũng bị phá vỡ, binh lính hộ vệ Hàn gia cùng tiếp viện của Thổ Hậu quân xông vào, giao chiến ác liệt với đội quân nhà họ Bùi.

Trong nội viện, Lục Cửu lang đã mất tự chủ, nước mắt không kìm được tuôn rơi, gấp gáp gọi lớn, “Minh Tranh! Con chào đời rồi sao? Để ta nhìn một lần--”

Hình như trong phòng có tiếng thì thâm mơ hồ, hấn cố nghiêng đầu để nghe rõ hơn, nhân sơ hử ấy, Bùi Tử Viêm vùng vẫy cố thoát khỏi khống chế.

Lục Cửu lang cũng chẳng còn quan tâm, hấn chỉ muốn được nhìn con một lần trước khi chết. Nhưng đúng lúc Bùi Tử Viêm sắp sửa thoát được thì cửa sổ bất ngờ bật mở, một cánh tay thò ra, như tia chớp chớp lấy vai của Bùi Tử Viêm, bấu mạnh vào vết thương khiến hấn đau đớn hét toáng lên, hấn ta bị kéo ngược trở lại, bị kẹp chặt trên bậu cửa.

Hàn Minh Tranh dựa vào bên cửa sổ, tóc tai ướt sũng, mặt mày tái nhợt, khoe mắt ửng đỏ, một tay giữ chặt Bùi Tử Viêm.

Hốc mắt Lục Cửu lang nóng lên, cảm xúc ngôn ngang dâng trào, vừa định lên tiếng thì bị tát một cái.

Dù Hàn Minh Tranh chỉ tát nhẹ nhưng lời nói ra vô cùng hùng hồn, “Người đàn ông của ta có thể bị kẻ khác ép buộc tự vẫn sao? Hôm nay chúng ta sống chết có nhau, nếu ông ta dám ra tay, cùng lắm là cả hai cùng chết, Hậu Thổ quân đã ở bên ngoài, không ai trong số bọn chúng có thể thoát được!”

Như có đóm lửa bùng cháy lên trong lòng Lục Cửu lang, quét sạch mọi cảm giác u tối, hấn chợt cảm thấy sức lực đã quay trở lại.

Hàn Minh Tranh cầm lấy con dao ngắn của hấn, đặt lên cổ Bùi Tử Viêm, “Con đã có mẹ bé rồi, chàng nhìn nó một cái là đủ, không cần nói lời thừa thãi.”

Ở trong quân đội Bùi Tử Viêm cũng được xem là một mãnh tướng, vậy mà giờ đây lại bị đôi vợ chồng này hành hạ thê thảm, máu chảy khắp nửa thân, thậm chí lần này hấn không có cơ hội giãy giụa.

Hàn phu nhân vô cùng bình tĩnh, chẳng màng đến những lưỡi gươm chung quanh, bế đứa bé tiến đến gần cửa sổ.

Lục Cửu Lang khao khát nhìn về phía con, đứa bé nhỏ nhắn nằm gọn trong tã lót, mái tóc ướt nhẹ nhưng dày dặn, cái miệng bé xíu vẫn còn mấp máy. Hấn nhìn mà chực khóc, nhưng cố gắng kìm lại, lặng lẽ nhận lấy thanh trường đao từ trong phòng đưa ra.

Tên thái giám nghe thấy tiếng la hét bên ngoài càng lúc càng gần, lo lắng hét lên, “Bùi Tứ gia còn đợi gì nữa?! Nếu còn lần nữa tất cả đều sẽ chết!”

Bùi Quang Du cân nhắc, đoạn bất chấp cả mạng sống của con trai, “Động thủ!”

Quân lính nhà họ Bùi đồng loạt xông lên, Lục Cửu lang lao lên trước ngăn cản, đốc sức chiến đấu.

Trong phòng, các nhũ mẫu dùng bàn ghế chắn cửa, viện binh cũng đã tiếp cận nội viện, trong ngoài giao chiến vô cùng hỗn loạn. Hàn Minh Tranh kẹp chặt Bùi Tử Viêm, lính của nhà họ Bùi không dám lại gần, chuyển sang tấn công cửa, cố gắng bắt Hàn phu nhân.

Nhưng các nhũ mẫu làm sao chống cự nổi, chỉ sau vài đòn cánh cửa đã bị phá vỡ, tử chén cũng bị đập đổ.

Đúng vào lúc nguy cấp, Bùi Hựu Tĩnh mồ hôi đầm đìa đã chạy tới, nhìn cảnh tượng hỗn loạn trước mặt, hét lớn một tiếng như sấm sét, “Dừng tay!”

Ông đã cai quản nhà họ Bùi nhiều năm, danh vọng không hề thua kém Bùi Quang Du, chỉ một tiếng quát đã khiến cả trong lẫn ngoài im bật, tất cả mọi người đều dừng tay.

Trước mặt người nhà Bùi Hựu Tĩnh luôn giữ vẻ điềm tĩnh, cùng lắm chỉ châm chọc đôi câu, rất hiếm khi thay đổi sắc mặt.

Bùi Quang Du chưa từng thấy ông có vẻ mặt như lúc này, lông mày sắc bén, sát khí bùng bùng, uy nghiêm đáng sợ như hổ dữ ròi núi.

Bùi Quang Du giật thót, sợ hãi không thốt nổi một lời.

Tay thái giám không nhận ra Bùi Hựu Tĩnh, vẫn tức giận thúc giục, “Dừng tay cái gì! Bắt lấy bà già Hàn gia cho ta! Xem ai dám động đến!”

Nhưng cả sân dường như chết lặng, không một ai nhúc nhích, ngay cả hít thở cũng tắc nghẽn.

Hoàng Đàm và Bùi Thịnh mồ hôi nhễ nhại cũng đã chạy đến, nhìn một vòng quanh sân, đồng thời thở phào vì đã đến kịp.

Tay thái giám giận dữ, gằn giọng đe dọa, “Bùi Tứ gia dám phớt lờ lệnh của Điện hạ đúng không? Không sợ hậu quả hả?”

Bùi Quang Du nhìn Bùi Hựu Tĩnh tiến lại gần, bất giác lùi bước về sau, không cất nổi một lời.

Ông ta không nói, Bùi Hựu Tĩnh lại lên tiếng, giọng rất bình thản, “Ồ? Ta không biết sẽ có hậu quả gì đấy?”

Thái giám bắt đầu hoảng loạn nhưng vẫn cố giữ vẻ ngạo mạn, “Người là ai? Ta là thái giám ngũ phẩm do chính hậu duệ chân long, Đại Hoàng tử đích thân phái đến, phụng lệnh từ cấm công, nếu dám động vào ta nhất định các người sẽ bị tru di cửu tộc!”

Bùi Hựu Tĩnh không trả lời, chỉ giơ tay lên, cận vệ liền rút đao trao cho ông.

Thái giám thấy tình hình bất lợi, mồ hôi lạnh chảy ròng ròng, chuyển sang cầu cứu Bùi Quang Du, “Tứ gia-”

Bùi Quang Du cố gắng cất lời, “Ngũ đệ đừng-”

Song ông ta còn chưa nói hết câu, Bùi Hựu Tĩnh đã vung đao chém xuống, một tiếng *xoẹt* mạnh mẽ vang lên, đầu của thái giám bay ra ngoài.

Máu bắn tung tóe lên người Bùi Quang Du, ông ta kinh hãi mất kiểm soát, run rẩy như bị sốt rét.

Trong sân lặng ngắt như tờ, Hoàng Đàm thở ra một hơi, quả nhiên vẫn là Bùi đại nhân, hành động như sấm sét, bảo đao vẫn chưa mòn.

Bất chợt tiếng khóc của đứa bé phá vỡ sự im lặng.

Cuộc chiến tạm dừng, Lục Cửu lang đã quay lại cửa sổ, đứng bên cạnh vợ.

Nhũ mẩu bị chặn ở bên ngoài không vào được, Hàn phu nhân ôm ấp dỗ dành đứa bé, dù cảnh chém giết vừa rồi có ghê rợn đến đâu cũng không ảnh hưởng tới trong phòng.

Lục Cửu lang cảm thấy ấm áp, định đưa tay chạm vào đứa bé thì bị Hàn phu nhân trách tay bẩn, hấn ngược ngừng rút về, “Là con trai hay con gái?”

Ánh mắt Hàn Minh Tranh đông đầy yêu thương, một tay vẫn giữ Bùi Tử Viêm, nhẹ nhàng trả lời, “Là con trai, giống hệt chàng, có bảy nốt ruồi trên hông.”

Lục Cửu lang xúc động vô cùng, vừa định mở miệng thì phát hiện có bóng người tiến đến, lập tức cảnh giác.

Người đến chính là Bùi Hựu Tĩnh, ông ném thanh đao đi, chẳng buồn quan tâm đến người anh trai gây chuyện, cũng không hề xin lỗi Hàn phu nhân hay bận lòng về đứa cháu đang chịu khổ, ánh mắt chỉ dán chặt vào Lục Cửu Lang, lạ lùng và thẳng thốt, ở ông không còn sát khí mà ngược lại còn ẩn chứa chút tình thương.

Lục Cửu lang không hiểu chuyện gì đang xảy ra, toàn thân nổi da gà, bàn tay lạng lẽ siết chặt thanh đao.

Hoảng Đàm cũng không rõ Bùi Hựu Tĩnh đang nghĩ gì, y bước lên vài bước, phòng trường hợp có biến còn kịp thời can thiệp.

Nhưng Bùi Hựu Tĩnh chẳng làm gì cả, chỉ hỏi một câu, “Có phải cậu có bảy nốt ruồi xanh trên hông trái, sinh vào giờ Dần ngày

mùng tám tháng Chín?”

Lục Cửu lang cứng đờ người, không thể tin nổi vào tai mình, nhìn ông ta chăm chặp, muôn vàn suy nghĩ trong đầu như cuồng phong bão tố, cuối cùng chỉ ngưng tụ thành một tiếng thét giận dữ, “Lão khôn! Hóa ra là ông!”

Chương 126: Cửu Trách trở về

Bùi Hựu Tĩnh thuở trẻ tuấn tú như cây ngọc, khôi ngô xuất chúng, làm bao người tìm đến hỏi cưới, nhưng vì chí lớn cao xa nên rất cân nhắc trong việc chọn vợ, cuối cùng ông đã cưới Công chúa Cao Xương.

Để giữ thể diện cho chính thể, trước khi thành thân, ông đã giải tán hết các thị thiếp, chỉ giữ lại một người khi ấy đã mang thai, bí mật sắp xếp nàng ở một tòa nhà khác. Vài tháng sau, đứa trẻ chào đời, bên hông có bảy nốt ruồi xanh, theo cổ thư ghi chép ấy chính là tướng của quý nhân.

Vì mới cưới không lâu nên Bùi Hựu Tĩnh giấu kín bí mật này, không hề tiết lộ ngay cả với người nhà, lại không nhận được khoe khoang với bạn thân, Hàn Nhung Thu ảm nụng đứa bé, còn tháo ngọc bội chúc mừng.

Niềm vui khi lần đầu làm cha khiến ông lơ là dấu vết, cũng đánh giá thấp sự ghen tuông của vợ. Nhân lúc Bùi Hựu Tĩnh vắng nhà, Công chúa Cao Xương dẫn theo hộ vệ tìm được ngoại trạch, tính giết chết đứa bé chưa đầy trăm ngày tuổi. Quản gia hết sức can ngăn, thị thiếp ôm con trốn ra cửa sau, hốt hoảng cầu cứu Hàn Nhung Thu.

Nhưng Hàn Nhung Thu còn có việc khẩn phải đi Hà Châu, ông bèn sai thân tín đưa hai mẹ con đi tìm Bùi Hựu Tĩnh, nào ngờ giữa đường gặp phải bão cát, đoàn người từ đó biệt tích.

Khi Bùi Hựu Tĩnh trở về, thậm chí ông không thể trách mắng vợ, bởi vì Công chúa Cao Xương đã mang thai được sáu tháng, ghen tuông khiến thai nhi không ổn định, ông chỉ có thể giữ im lặng. Về sau ông có thêm một cậu con trai và vài cô con gái, nhưng nỗi nuối tiếc vẫn cứ chẳng nguôi ngoai, không cách nào quên được đứa con đầu lòng từng mang lại cho ông niềm vui bất tận, chứa đựng bao tự hào cùng kỳ vọng.

Nào ngờ thế sự xoay vần, dòng đời đẩy đưa, đứa trẻ ấy đã lặng lẽ lớn lên, xuất hiện trước mặt ông mà ông không hề hay biết, mãi đến hôm nay mới nhận ra.

Trong đại sảnh của phủ đệ Bùi gia, mỗi người mang một tâm tư khác nhau.

Bùi Hựu Tĩnh tâm trí phiêu đảng, Bùi Quang Du mặt mày u ám, Lục Cửu lang ngồi chễm chệ trên ghế, còn Bùi Tử Viêm đã được đưa đến y quán.

Tư Trám bị lính nhà họ Bùi bắt trói trước đó nay đã được thả, cậu ngồi xồm bên ngoài đại sảnh như hổ rình mồi, ánh mắt đầy ngờ vực, sao lại có chuyện mới đó còn định đánh giết nhau, chợt một khắc sau Lục Cửu lang đã biến thành người nhà họ Bùi? Lẽ nào không thắng được bằng sức mạnh nên bọn họ tính giở trò lừa lọc?

Bấy giờ Hoàng Đàm mới hiểu lời của sư phụ, dù biết không phải trò lừa nhưng y vẫn muốn nghe thêm đôi chút, bèn cùng Tư

Trạm đứng canh bên ngoài.

Ở trong phòng, Lục Cửu lang khoác hờ áo choàng, đôi mày sắc bén ẩn chứa sát khí, sau khi nghe xong liền cười lạnh, “Vậy hóa ra ta là con của Bùi gia, không đáng gì đến Hàn đại nhân, suýt mấy lần bị chính người nhà giết chết?”

Bùi Hựu Tĩnh không biết phải trả lời thế nào, đây thật sự là một câu chuyện rối rắm.

Ông ngấm nhìn hắn rất lâu, không tránh khỏi ngạc nhiên, tại sao chưa từng nhận ra đường nét trên mặt của Lục Cửu lang rất giống với người nhà họ Bùi? Đôi mắt hẹp dài, sâu thẳm tuần tú, cốt cách kiêu hãnh phong lưu, theo lời của Quan Chân đại sư thì hắn trông giống ông nội, mà đáng môi đó lại y hệt thị thiếp yêu dấu trong ký ức của ông, có gì ông lại cho rằng hắn là món nợ phong lưu của Hàn Nhung Thu mà chưa từng liên tưởng đến chính mình?

Bùi Quang Du cực kỳ rối loạn, con rể nhà họ Hàn mà ông muốn giết hóa ra lại chính là con ruột của Bùi Hựu Tĩnh, quả là trò cười lớn cho thiên hạ. Thái giám đã chết, con đường trong cung cũng bị chặn đứt, Bùi Hựu Tĩnh lại lần nữa nắm quyền, bây giờ đệ ấy chưa nổi giận, nhưng sau khi trở về chắc chắn sẽ không dễ yên, liệu ông ta có còn những ngày tháng tươi đẹp?

Bùi Quang Du càng nghĩ càng chán nản, trong lòng bùng bùng lửa giận, thấy Bùi Hựu Tĩnh mãi không nói, ông cất giọng chua chát, “Ngươi cho rằng Hàn gia nuôi dưỡng ngươi là có ý tốt sao? Hàn Nhung Thu nhận ra gốc gác của ngươi nhưng cố tình che giấu không

nói, chẳng qua là muốn nuôi dưỡng người thành công cụ đối phó với Bùi gia, người còn nghĩ đó là ân đức?”

Lục Cửu lang bị Bùi Hựu Tĩnh nhìn chòng chọc, cả người khó chịu nhưng hắn vẫn làm như không biết, thậm chí chẳng buồn đáp lại ánh mắt kia, “Nếu ông ấy nói ra thì Bùi gia sẽ hoan hỉ rước ta về, yêu thương ta trăm bề, đối xử với ta như với Bùi Hành Ngạn, để hắn cung kính gọi ta một tiếng huynh trưởng hả?”

Bùi Quang Du á khẩu, né tránh không trả lời, hậm hực nói, “Hàn gia đức không xứng với vị, người đã biết rõ gốc gác bản thân thì nên trợ giúp Bùi gia trở thành Tiết độ sứ Hà Tây, khi đó người sẽ là thiếu chủ của gia tộc cai quản mười hai châu, mỹ nhân nào chẳng thiếu, còn hơn bị đưa con gái Hàn gia sai khiến.”

Lục Cửu lang cười khẩy, lười biếng móc tai, “Chỉ vì muốn làm Tiết độ sứ mà ông bị tên thái giám sai khiến như chó, đến cả mạng của con ruột cũng không cần, vậy thì cái chức thiếu chủ Bùi gia đáng giá bao đồng?”

Bùi Quang Du bị hắn đâm trúng chỗ đau, hắn học nói, “Trong người người chảy dòng máu Bùi gia nhưng bị dạy dỗ trung thành với Hàn gia, mê muội đưa con gái nhà bọn họ, không màng đến sự trọng dụng của triều đình, tự hủy đi tiền đồ rộng lớn, chả nhẽ còn không phải là do bị lừa? Nếu còn không mau tỉnh ngộ, coi trọng lợi ích của Bùi gia thì sao xứng làm con cái nhà ta?!”

Lục Cửu lang liếc xéo ông ta, giọng châm chọc, “Làm con cái nhà ông? Mẹ ruột bán thân nuôi lớn ta, ta chưa bao giờ nhận được

chút tình thương nào từ cha ruột, chỉ biết khi ở thành Thiên Đức ông ta đã mấy lần muốn giết ta; em trai ruột truy sát ta trên đường, chú ruột đầu độc ta, Đại Hoàng tử ném ta vào chuồng thú, Ngũ Hoàng tử khoanh tay đứng nhìn; ai ai cũng xem ta như một con chó hoang, chết cũng không người thương xót, có lần nào không phải con gái Hàn gia cứu mạng ta? Ngay cả lúc sinh con nàng cũng không được yên ổn, bị ép phải ngồi dậy bảo vệ ta.”

Hắn đột ngột đứng bật dậy, vỗ mạnh vào bàn, mặt hầm hầm sát khí, thốt ra từng chữ lạnh lùng vang dội, “Nếu trên đời này không có Hàn Minh Tranh thì làm gì có Lục Cửu lang trước mặt các người! Ông có tư cách gì nhắc đến Bùi gia với ta?!”

Bùi Quang Du vốn ý bản thân là trưởng bối, chẳng ngờ đối phương lập tức trở mặt làm ông ta giật thót.

Lục Cửu lang ngang tàng không đặt trưởng bối vào mắt, nhưng Bùi Hựu Tĩnh chẳng những không trách mắng mà còn dâng lên cảm giác kỳ lạ, những khinh thường và ghét bỏ ngay trước hóa thành niềm tự hào và an ủi, ông càng nhìn càng thấy hài lòng.

Cuối cùng Bùi Quang Du cũng thấy sợ, oán hận nói với người em, “Đệ nhìn thẳng con của đệ đi, nó coi Bùi gia như kẻ thù, giữ lại có ích gì!”

Bùi Hựu Tĩnh hoàn hồn từ trong mớ suy nghĩ, nén lại sóng lòng cuộn cuộn, nhàn nhạt mở lời, “Chỉ vì muốn đưa con về Bùi gia mà Hàn đại nhân đã tốn bao tâm sức, ân đức nặng nề thật khiến ta hổ thẹn.”

Lục Cửu lang thấy ông cuối cùng cũng chịu mở miệng, hắn không thèm trả lời, ngồi phịch xuống ghế, khôi phục dáng vẻ lười biếng thường thấy.

Bùi Hựu Tĩnh không để lộ cảm xúc, mắt lướt qua hình xăm phượng hoàng lửa trên người hắn, “A đầu Hàn gia mang tình sâu nghĩa nặng với con, thậm chí đã sinh con cho con, con không muốn cho con bé một lễ cưới long trọng, rạng rỡ hay sao?”

Ánh mắt Lục Cửu lang chợt lóe lên, một lúc sau mới đáp, “Nàng ấy đã là người của ta, hà tất phải phô trương bề ngoài? Ta không cần dựa vào gia tộc cũng có thể tự tay chiếm được Lương Châu, lấy nửa kho báu của Dịch Ngân làm sính lễ, không một kẻ nào dám chê cười.”

Bùi Hựu Tĩnh thăm tự hào, lời nói ra không chút xao động, “Không cội nguồn gốc gác, dù tiêu Hàn đại nhân nhận làm em rể nhưng tộc nhân chưa chắc đã xem trọng; Thất a đầu nắm trong tay Xích Hỏa quân, con dựa dẫm Hàn gia, người đời sẽ nhìn nhận thế nào? Đợi khi con cái khôn lớn, liệu có chê bai cha chúng nó không?”

Lục Cửu lang khẽ nhướn mày, cười lạnh một tiếng, “Khéo sao ta vừa lập được công lớn, giúp đại quân tiến vào phía Bắc đất Phôn, tự tay chém đầu vương đệ của vua Phôn, bốn quân không ai không khâm phục, ông nói xem người đời sẽ nghĩ sao?”

Bùi Hựu Tĩnh vẫn ung dung, không nhanh không chậm nói, “Cũng chỉ là một trận chiến, mà đây là con còn sử dụng binh lực của nhà người ta, trong tay con có gì? Tộc nhân Bùi gia hơn nghìn người,

nội bộ tranh đấu kịch liệt, chú bác anh em đều khó chung đặng, nhưng nếu con có khả năng thu phục thì bọn họ sẽ là trợ lực vô cùng lớn, chưa kể đến bốn vạn binh sĩ thuộc Nhuệ Kim quân.”

Lục Cửu lang tỏ vẻ chế nhạo, không chút yếu thế, “Bùi gia nay đã tan rã, kẻ nào kẻ nấy đều mang tư tâm, chia rẽ đồng minh, bị một Hoàng tử dắt mũi xoay vòng vòng, có thể làm nên trò trống gì? Năm xưa Hàn gia hứa hôn với ta, lại bị chính ông phá hỏng, bây giờ không có người nối nghiệp nên mới quay sang muốn ta giúp ông giữ mặt mũi, có gì ta phải chiều ý ông!”

Bùi Hựu Tĩnh càng thêm tán thưởng con trai, ông mỉm cười, từng câu từng chữ như khắc vào lòng, “Chỉ vì con cũng cần đến Bùi gia. Vợ con muốn giúp gia tộc ổn định Hà Tây, con có thể làm gì để giúp nàng? Thương Lang không có bày sới theo sau thì làm sao thể hiện được năng lực? Hay là con không muốn để Thất a đầu nhìn xem phu quân của nàng khi nhất hô bá ứng, thống lĩnh vạn quân oai phong lẫm liệt nhường nào?”

Lục Cửu lang im lặng không trả lời.

Bùi Hựu Tĩnh tóc mai lấm bạc, thần thái vẫn vững vàng, bình tĩnh mà từ tốn, vô hình trung xưa tan sự tịch mịch, lại lần nữa thể hiện dáng vẻ của một gia chủ Bùi thị nắm quyền uy trong tay, ông khẽ mỉm cười, nhìn đứa con trai trẻ tuổi ngang tàng.

Cha con đối mặt, thân hình giống nhau đến lạ lùng.

Những người ngoài sân đều đã lui xuống, trong phòng bỗng trở nên yên tĩnh.

Hàn Minh Tranh rối ren tâm trí, mệt mỏi vô cùng, sau khi được bà đỡ chăm sóc làm vệ sinh, nàng chợt nhớ đến một món đồ, bèn bảo thị nữ tìm trong rương trang sức, cầm món đồ đó ngắm nghía hồi lâu.

Hàn phu nhân chăm chú quan sát nhũ mẫu tắm rửa sạch sẽ cho đứa bé, đợi khi nhũ mẫu cho bú xong, bà tự tay ẵm đứa trẻ, nhìn con gái đang mãi mê ngắm nhẫn ngọc phi thủy, thở dài một tiếng, “Năm xưa lắm người nghi ngờ đồn đoán, nhưng cha con không tiết lộ nửa lời, nào ai biết lại có xuất xứ như thế.”

Lễ vật của nhà họ Bùi đã được đem trả từ lâu, duy chỉ có chiếc nhẫn ngọc này không biết phải xử lí thế nào nên nàng vẫn để nó ở đáy rương, Hàn Minh Tranh nhìn ánh sáng xanh biếc long lanh, lặng lẽ không nói một lời.

Hàn phu nhân trầm ngâm một lúc, đoạn nói, “Hôm nay Bùi gia giương đao bức ép, có thể thấy bọn họ rất muốn thay thế Hàn gia chúng ta, nếu cậu ấy đã biết gốc gác của bản thân, liệu có...?”

Hàn Minh Tranh hiểu nỗi lo của mẹ, ngắt lời, “Mẹ yên tâm, chàng sẽ không làm vậy.”

Hàn phu nhân ngập ngừng muốn nói, có người đàn ông nào chịu chấp nhận thân phận thấp kém? Trước đây Lục Cửu lang dựa dẫm vào nhà họ Hàn nên dĩ nhiên hết mực trân trọng con gái bà,

nhưng một khi đã có gia tộc mạnh mẽ đứng sau, liệu cậu ta có nẩy sinh hai lòng?

Hàn Minh Tranh đón lấy con trai, đưa bé khiến nàng đau đớn đến chết đi sống lại nay đang nằm ngủ rất ngoan, đôi mắt dài hẹp, chiếc mũi xinh xắn, y hệt Cửu lang phiên bản tí hon, nàng dịu dàng nhìn con, khẽ nói, “Chàng đã vì con mà trải qua bao phen bôn ba, thậm chí sẵn sàng tự vẫn, tình sâu như thế cần gì phải nghi ngờ? Dù Bùi gia có là phụ tộc của chàng thì cũng không có chuyện chàng dễ dàng bị xúi giục.”

Hàn phu nhân tạm gác lại nỗi lo lắng, cùng nàng nựng nịu đưa trẻ một lát, Hàn Minh Tranh dần dần thiếp đi.

Hàn phu nhân không làm phiền, nhẹ nhàng bế cháu rồi dẫn nhũ mẫu sang phòng khác.

Hàn Minh Tranh ngủ một giấc nhưng không sâu, cho đến khi cảm nhận có người áp sát thân mình, nàng mở mắt, trông thấy Lục Cửu lang.

Hai vợ chồng tựa trán vào nhau, im lặng thật lâu. Ngày hôm nay đã trải qua bao phen hiểm nguy, cả hai đều mệt rũ rời.

Một lúc sau, Lục Cửu lang giơ tay ôm nàng, như con sói lớn vây lấy người bạn đời của mình, nhưng trông hẩn ử ê như có điều không vui.

Hàn Minh Tranh nhận ra, nhẹ nhàng vuốt tóc hấn, “Chàng làm sao thế?”

Lục Cửu lang được an ủi, ủ rũ nói, “Ta không định trở về, chỉ muốn nghe rõ ngọn nguồn rồi chửi bới om sòm, để lão già đó phải khúm núm van xin, trả thù oán hận những năm qua.”

Hàn Minh Tranh không nhìn được bật cười, “Kết quả lại khác với dự tính?”

Lão già đó đâu có dễ đối phó, Lục Cửu lang nghiêng răng, trong lòng cực kỳ mâu thuẫn.

Lúc thì cảm thấy ông ta đang ở bờ tuyệt vọng, đột nhiên nhặt được một đứa con tài giỏi, cũng có luôn con dâu lẫn cháu trai, quá là hời to; lúc thì lại thấy hấn có thể khiến nhà họ Bùi điều đứng, hành hạ Bùi Quang Du để trả thù hôm nay, giẫm tất cả những kẻ không phục xuống dưới chân, bỏ lỡ cơ hội ấy thì thật đáng tiếc.

Vô vàn suy nghĩ rồi ren chẳng thể sắp xếp rõ ràng, Lục Cửu lang xoa tay nàng, “Nàng có muốn nhận họ hàng này không? Nếu không muốn, ta cũng không để ý, chúng ta có thể đưa con về Sa Châu.”

Hàn Minh Tranh dờ khóc dờ cười, trách yêu, “Đó là cha ruột của chàng, sao có thể không để ý?”

Lục Cửu lang không hề vui vẻ, dụi vào nàng âm ức rên rỉ.

Hàn Minh Tranh hiểu nỗi lo của hắn, khẽ thở dài, “Bùi thúc đã có lòng trở lại nắm quyền, đối với năm quân ấy là điều tốt. Chàng đừng lo cho ta, chỉ cần Hà Tây ổn định, ta có thể theo chàng đến Cam Châu.”

Nàng biết một khi Lục Cửu lang nhận tổ quy tông thì phải định cư ở Cam Châu, dưới sự giúp đỡ của Bùi Hựu Tĩnh dần hòa nhập vào gia tộc. Vợ chồng không thể xa cách lâu dài, nàng cũng phải đi theo chồng, đồng nghĩa với việc rời bỏ Xích Hỏa quân.

Lục Cửu lang biết nàng không muốn rời quân doanh, nay nghe nàng nhượng bộ, bất giác do dự, đôi mắt hẹp lóe lên vẻ lưỡng lự, “Nàng thật sự bằng lòng?”

Hàn Minh Tranh đã suy nghĩ kỹ, bình tĩnh nói, “Ai bảo chàng mang họ Bùi cơ chứ. Hiện giờ Thổ Phồn đang bị tổn thương nguyên khí nghiêm trọng, trong vòng vài năm ắt không thể quấy phá, đây chính là thời điểm để dẹp yên nội loạn Hà Tây. Nếu trong năm năm chàng không cai quản được nhà họ Bùi, ta sẽ bỏ chàng mà về Sa Châu.”

Mọi phiền muộn bỗng chốc tiêu tan, Lục Cửu lang trở nên nhẹ nhõm, dứt khoát nói, “Nàng cứ chờ xem, không cần đến năm năm, chỉ mất ba năm ta nhất định sẽ khiến Bùi gia từ trên xuống dưới phải nghe lời răm rắp, khi đó ta sẽ chấp chương cả Nhuệ Kim quân, xem ai dám không phục!”

Chỉ trong chớp mắt hắn đã nghĩ đến vô vàn kế hoạch, bắt đầu tính toán làm thế nào để giày vò bọn họ, tràn ngập sự kiêu ngạo và

háo hức.

Hàn Minh Tranh bật cười nhìn hấn, đoạn lấy chiếc nhẫn phi thủy ra, đeo vào tay hấn, nhẹ nhàng nói, “Đây là vật mà ngày trước Bùi thúc từng tặng ta, vốn dĩ là để cho chàng. Qua bao nhiêu năm, cuối cùng vẫn ứng với sự sắp đặt của cha.”

Nhẫn ngọc quá to so với tay nàng nhưng lại vừa khít với Lục Cửu lang, khớp tay dài và mạnh mẽ của hấn rất hợp với vật trang sức quý giá này.

Lục Cửu lang cúi đầu nhìn, không rõ trong lòng có cảm giác gì, một lúc sau mới nói, “Lão già đó bảo ta phải gọi là Bùi Cửu Trạch, đổi tên có lẽ là để tránh sự truy đuổi của Công chúa Cao Xương. Mẹ ta nhất gan, không dám quay về Cam Châu nhưng vẫn không từ bỏ hy vọng, luôn mong ta có ngày nhận tổ quy tông, còn chi rất nhiều tiền để ta học hành chữ nghĩa, thật ra cũng có ích gì, với bộ dạng của ta hồi đó, lão già đâu thêm ngó ngang, vẫn là nhờ Hàn đại nhân cho ta cơ hội.”

Hàn Minh Tranh dịu dàng nhìn hấn, thở thê, “Cha luôn nhìn chàng bằng con mắt khác, biết chắc chàng sẽ có tương lai tươi sáng. Chàng có một người mẹ tốt, cũng có một cái tên hay, đàm trạch phương Bắc, vào đỉnh điểm ngày hè, là thời điểm rồng ẩn mình(*), không hổ thẹn với kỳ vọng của cha mẹ.”

() Trong truyền thuyết cổ đại Trung Quốc, Cửu Trạch dùng để chỉ các hồ nước quan trọng, được coi là biểu tượng của ân huệ do thiên nhiên ban tặng.*

*Cũng theo **Hoài nam tử: thời tắc huấn** ghi chép, ở đầm trạch phía Bắc, nhất là vào thời điểm nóng nhất của mùa hè, môi trường ở đó khắc nghiệt đến mức cùng cực, ẩn dụ về sự kiên cường, tinh thần bất khuất trong những hoàn cảnh vô cùng khó khăn.*

Năm tháng sau, hai nhà Hàn - Bùi kết thông gia, Xích Hoàng Hàn gia gả cho công tử nhà họ Bùi.

Mười hai châu Hà Tây rộn ràng tung bừng, khách khứa tấp nập như mây trôi, người xem đông đảo tựa núi non.

Xích Hỏa quân đưa dâu, Nhuệ Kim quân rước dâu, cùng nâng hồng trang lần chiến đao, tiếng trống quân vang dội đất trời.

Toàn thành Cam Châu say sưa ca múa, long trọng vô cùng, trăm năm khó có lần tái hiện.

HẾT CHÍNH TRUYỆN

Ngoại truyện 1: Máu đổ cung tường

Lại một năm nữa gió thu thổi, như lưỡi dao vô hình xào xạc cuốn bay lá vàng ở Trường An.

Cỏ thu trên Lạc Du Nguyên lác đác, từ đầu đường đến cuối ngõ âm ỉ những lời bàn tán xôn xao, nỗi lo âu chất chứa trong lòng của rất nhiều đại thần.

Vào tháng Năm, Hoàng đế từng vì bệnh mà bãi triều, sau khi điều trị đã có chút khởi sắc, nhưng giờ lại cáo bệnh, đến nay đã tròn một tháng chưa xuất hiện. Thâm cung phong tỏa kín mít, quần thần không nghe được tin tức thì làm sao có thể yên tâm nữa?

Lý Duệ phụng hầu bên long sàng, tận mắt chứng kiến bệnh tình của phụ hoàng ngày càng trầm trọng.

Ban đầu chỉ là những vết đỏ nhỏ bằng đồng xu trên lưng, dần dần sưng to như nắm tay, rồi vỡ loét chảy ra máu đen, khi vết thương càng lúc càng lớn, Thiên tử đau đớn lẫn lộn không yên, tính khí trở nên nóng nảy, ngày một suy yếu, bắt đầu chìm vào hôn mê triền miên.

Vị chúa tể tối cao cai quản thiên hạ nay đã đến đoạn cuối của cuộc đời.

Một ngày nọ Thiên tử đột nhiên tỉnh lại, triệu ba vị trọng thần tâm phúc tới, Ngài đã không còn sức nói chuyện, chỉ đưa tay chỉ về phía Lý Duệ, khuôn mặt hốc hác hiện rõ vẻ sốt ruột.

Thống lĩnh tả quân Vương Thực quỳ tiến lên, “Xin Bệ hạ yên tâm, thần cùng các đồng liêu nhất định sẽ tận lực phò tá Điện hạ.”

Nội Xu mật sứ Chu Nho và Tuyên huy Nam viện sứ Hạ Tông ngay sau đó dập đầu, bày tỏ lòng trung thành.

Lý Duệ chảy nước mắt, quỳ gối trên đất không dậy, trong tâm màn sâu thẳm chẳng còn tiếng động, tấm điện vang lên tiếng khóc bi thương.

Đương lúc không khí đang u buồn, bên ngoài điện có tiếng bước chân gấp gáp, cửa điện bị đẩy ra, người đến chính là Đại hoàng tử Lý Phù.

Lý Duệ đã được truyền ngôi, lại có các trọng thần ủng hộ, tuy y bất ngờ nhưng không sợ, chỉ khóc lóc giữ dáng vẻ hiếu thảo.

Ngờ đâu thống lĩnh Tả quân Vương Thực lại tiến lên nghênh đón, giọng nói vang vọng, “Bệ hạ cười rồing quy thiên, trước khi băng hà đã hạ chỉ lập Đại hoàng tử làm Thái tử, chương quản việc nước, vì thần cung kính nghênh đón Thái tử Điện hạ!”

Lý Duệ bàng hoàng, sững sốt rồi nổi giận, đứng bật dậy, “Vương Thực! Ngươi dám giả truyền thánh chỉ!”

Một toán cung nhân ủa vào, đao gươm sáng loáng khiến ai nấy đều biến sắc, trong điện lặng ngắt như tờ.

Lý Duệ như bị dội nước lạnh xuống đầu, rợn người sợ hãi, y tuyệt đối không ngờ Vương Thục lại về phe của Lý Phù, dựa vào thế lực của Tả quân để bức hấn thoái vị.

Nội Xu mật sứ Chu Nho kể nhiệm sau khi Mã An Nam bị giáng chức, vốn trung thành với Lý Duệ, lập tức biến sắc, lớn tiếng quát, “Vương Thục! Rõ ràng Bệ hạ đã truyền ngôi cho Ngũ Hoàng tử, ngươi đổi trắng thay đen, tội đáng tru di!”

Vương Thục có gương mặt vuông vức, đáng vẻ chính trực, nhưng chỉ cần ra hiệu bằng ánh mắt, cung nhân lập tức rút kiếm chém một nhát khiến máu của Chu Nho bắn đầy mặt đất, cổ ông ta bị thương nặng, chỉ có thể phát ra tiếng hỏn hển đứt đoạn.

Lý Phù không buồn nhìn, quỳ sụp xuống đất, che mặt khóc lớn, “Phụ hoàng! Nhi thần tới muộn rồi!”

Tuyên huy Nam viện sứ Hạ Tông mặt mày tái nhợt, lời chưa kịp thốt ra đã tắc nghẽn trong họng, ai nấy trong điện đều sợ hãi rụt rè.

Vương Thục không bận tâm, lập tức cao giọng, “Truyền Trung thư Xá nhân vào điện soạn chiếu!”

Bỗng có một nhóm người từ ngoài viện xông vào, thì ra là Hạ Húc đã nhận thấy điều bất ổn, dẫn theo thân binh đến hộ giá.

Lý Duệ chân tay lạnh toát, biết rằng nếu không liều mạng bây giờ thì đại thế sẽ định, lập tức gào lên, “Lý Phù cầu kết với Vương Thực phản nghịch mưu loạn, người đâu! Bắt hẩn lại cho ta!”

Bên ngoài điện giao tranh kịch liệt, binh mã hai phe lao vào chém giết.

Thế nhưng Vương Thực đã có chuẩn bị trước, lực lượng quân lính sắp đặt còn vượt xa hộ vệ của Lý Duệ. Dù Hạ Húc dẫn người chiến đấu hết sức cũng không địch lại thế trận áp đảo, chẳng những không thể xông vào bảo vệ chủ nhân mà còn bị đám cung nhân tàn sát, cùng thuộc hạ bỏ mạng ngoài điện.

Mặt Lý Duệ trắng bệch, toàn thân run rẩy, trừng mắt nhìn Vương Thực, oán hận kẻ này thấu xương.

Tuyên huy Nam viện sứ Hạ Tông hạ quyết tâm, bất chấp sĩ diện, quỳ sụp xuống, “Chính tai hạ thần nghe được Bệ hạ truyền ngôi cho Đại Điện hạ, chúc mừng Đại Điện hạ, lão thần xin cung nghênh Thái tử!”

Lý Duệ phẫn nộ tới mức khóe mắt nứt toác, “Hạ Tông! Uổng công phụ hoàng ân sủng nhà ngươi, vậy mà ngươi lại vô liêm sỉ bực này!”

Lý Phù cũng không buồn giả vờ làm hiếu tử, hẩn ta từ từ đứng dậy, nở nụ cười, “Hạ đại nhân quả biết thời biết thế, thấu hiểu chuyện đời, Ngũ đệ đã phát điên, vì đoạt ngôi mà bất chấp thủ đoạn, vậy nên xử trí thế nào đây?”

Hạ Tông đỏ mặt mồ hôi như mưa, run rẩy đáp, “Ngũ Điện hạ dẫn người bức cung, may nhờ Tả quân dẹp loạn, vì hổ thẹn mà tự vẫn, phải lập chiếu truyền cáo thiên hạ, viết rõ tội lỗi, ý Thái tử thế nào?”

Lý Phù hài lòng mỉm cười, “Nể hấn tự vẫn, coi như còn biết liêm sỉ, ta ban cho hấn một ân điển, cho phép an táng vào hoàng lăng.”

Hạ Tông liền cúi rạp xuống đất, “Thái tử nhân từ, tha cho một kẻ nghịch tặc tội lớn tày trời, thiên hạ ai nấy đều cảm phục!”

Lý Duệ điên cuồng lao lên, hận không thể bóp chết Lý Phù, nhưng y đã bị cấm vệ giữ chặt, thẳng tay dùng dây cung siết cổ.

Vị Hoàng tử từng được vạn dân chúc mừng khi chào đời, độc hưởng sự sùng ái vô hạn của thiên gia, nay mang theo oán hận uất ức vô tận, chẳng mấy chốc đã tắt thở.

Thời gian gần đây Thẩm Minh luôn túc trực trong cung để sẵn sàng chờ lệnh, khi được tiểu thái giám triệu tập, y vội vã đến tẩm điện, giữa đường lại bị nội giám ngăn cản.

Nội giám đeo kiếm bên hông, lời nói vẫn khách khí, “Thẩm Xá nhân cứ thư thả thôi, trong điện chưa yên, xin ngài chờ ở đây chốc lát.”

Thẩm Minh nhận ra người đối diện, suy nghĩ xoay chuyển rất nhanh, cũng không phản đối, “Đa tạ công công.”

Tiếng chuông vang lên từ chín tầng cung điện, tuyên bố tin buồn về cái chết của Thiên tử.

Nô bộc trong các điện tháo gỡ đèn lồng đỏ, dẹp bỏ mọi màu sắc tươi sáng, cung nữ ôm ra những bộ đồ vải trắng đã được gấp rút may sẵn, từ trên xuống dưới bắt đầu thay đồ.

Thẩm Minh bề ngoài vẫn điềm tĩnh nhưng trong lòng cực kỳ lo lắng, ngược mắt nhìn cung tường đỏ như máu ở phía xa, cửa son đóng chặt, không biết đằng trong ấy giấu bao nhiêu binh đao.

Lý Phù bước qua thi thể của Lý Duệ, hiên ngang tiến đến ngai vàng, thị vệ đã tìm thấy chiếc hộp báu, quỳ xuống dâng lên bằng hai tay.

Bên trong hộp báu chính là ngọc tử, vật tượng trưng cho quyền lực tối cao của Thiên tử.

Lý Phù lấy ra ngăm ngía, không nén nổi niềm vui, cũng chẳng màng đến việc thi thể của phụ hoàng vẫn đang nằm trên giường, hân cật tiếng cười sang sảng, nỗi căm hận bao năm nay hóa thành sự thống khoái.

Các nô tỳ trong điện run sợ chết điếng, ai cũng biết Đại Hoàng tử giết em đoạt ngôi, tất sẽ không tha cho bọn họ.

Bỗng bên ngoài điện nổi lên âm thanh hỗn loạn, những cung nhân vừa giết Hạ Húc và các cấm vệ của Lý Duệ giờ đây bị ép lui từng bước, thậm chí chạy trốn vào điện, trên mặt bàng hoàng sợ hãi.

Vương Thục nghe bẩm báo thì biến sắc, lập tức lao ra cửa điện, trông thấy bên ngoài là cấm quân đông nghịt, một người mặc kim bào thùng thẳng tiến tới.

Người đó chính là Trung úy Hữu quân Quý Xương, ông ta nhìn chằm chằm Vương Thục, ung dung nói, “Bệ hạ đã phái lão thần ra ngoài, ký thác trọng trách cho nhà ngươi, nào ngờ ngươi lại giúp Đại Điện hạ.”

Vương Thục cứng họng, quát lớn, “Lẽ ra giờ này ông đang ở Giám quân Hoài Nam, sao dám to gan chống lại thánh chỉ, tự tiện về kinh!”

Quý Xương cười mỉa, “Nếu ta cứ ngồi lì ở Hoài Nam thì sao thấy được màn kịch hay trong cung này?”

Dù sao đi nữa Vương Thục cũng khởi binh trong cung, hẳn ta không dám làm lớn chuyện nên chỉ mang theo vài trăm cấm vệ, vốn cho rằng đã đủ để đối phó, không ngờ Quý Xương lại quay về, lạng lẽ ngăn cách giữa các điện, cho hai ba nghìn người của Hữu quân bao vây tấm điện, muốn gọi tiếp viện cũng đã quá muộn.

Quý Xương đến thật vừa lúc, không sớm cũng chẳng muộn, vừa vặn xuất hiện sau khi Lý Duệ chết.

Lý Phù lập tức nhận ra tình thế bất lợi, cố gắng trấn tĩnh, “Từ xưa đến nay triều đình luôn lập con trưởng làm Trữ, phụ hoàng băng hà, nghiễm nhiên phải là ta kế thừa ngôi vị, nếu Quý đại nhân đã kịp quay về, ắt có công trong việc phò tá.”

Quý Xương cười đến híp cả mắt, “Đa tạ thịnh tình của Điện hạ, nếu Điện hạ thật sự là bậc tử bi như Bồ Tát, thần cũng chẳng ngại phò tá. Nhưng ngay cả một quan tam phẩm ngài cũng có thể ném cho sư tử ăn, không do dự giết chết em trai, người tàn nhẫn như vậy, một khi ngôi vững trên ngai vàng, lão thần làm sao còn chỗ dung thân?”

Sau lưng Lý Phù đổ mồ hôi ròng ròng, cố nặn ra nụ cười, “Quý đại nhân là trụ cột của triều đình, sao có thể so sánh với mấy kẻ hèn mọn, tầm nhìn của ta còn hạn hẹp, rất cần đại nhân phụng tá, đại sự triều chính chắc chắn sẽ nghe theo, tuyệt không hai lời.”

Quý Xương không khỏi bội phục sự mềm dẻo của hắn, tặc lưỡi nói, “Điện hạ nhẫn nhịn được những điều người khác không thể, quả thật không tầm thường, chỉ tiếc lão thần già rồi, mọi việc chỉ cầu ổn thỏa, dù đang làm quan nhất phẩm nhưng luận xuất thân cũng chỉ là một kẻ hàn môn, đâu dám hỗ trợ Điện hạ.”

Lòng Lý Phù chùn xuống, định nói thêm nhưng Quý Xương đã bước ra khỏi cửa điện, cấm quân đen nghịt lập tức xông lên.

Quý Xương đứng ngoài điện, khoanh tay nghe tiếng kêu gào chém giết bên trong, thanh thoi đếm tiếng chuông vang.

Đến khi trong điện hoàn toàn im ắng, ông ta phúi kim bào, uy nghiêm ra lệnh, “Đến cung của Ngũ Hoàng tử dẫn tiểu hoàng tôn đến đây, gọi Thảm xá nhân tới soạn chiếu, nói rằng Thiên tử băng hà, Đại Hoàng tử đoạt cung giết Ngũ Hoàng tử cùng ba vị trọng thần, sau đó vì hồ thẹn nên đã tự vẫn.”

Mọi người đồng loạt đáp một tiếng, vội vàng chạy đi.

Quý Xương mãn nguyện, tâm trạng vô cùng vui vẻ, chợt nhớ tới một chuyện cũ, khoanh tay cười nhạt, “Suýt nữa thì quên, Thập Nhị Công chúa có lòng hiếu thảo, nghe tin Bệ hạ băng hà đã đau buồn quá độ, cũng theo người mà đi, tuần táng ở hoàng lăng.”

Ngưỡng cửa tấm điện Thiên tử vừa cao vừa dày, ở khe cửa bắt đầu rỉ ra từng dòng máu đỏ tươi, chảy dài xuống dưới.

Thiên tử băng hà, thiên hạ cáo tang, tân đế đăng cơ, năm ấy tròn sáu tuổi.

Quý Xương được phong làm Quốc công, một tay chấp chương quyền hành, luôn cận kề ngự tọa, thanh thế vượt xa Thiên tử, không ai dám lên tiếng.

Hoảng Đàm nhận được một bức thư, đọc xong y trầm ngâm một lúc lâu, đoạn bước ra khỏi chùa Pháp Tràng.

Chùa Di Đà ở nơi xa đang xây nền tháp, thân gỗ to lớn chất một đồng, nhóm thợ mộc tất bật làm việc.

Bên ngoài chùa có một đài cao buông rèm lụa che bốn phía, đằng trước bày một bàn dài, bên trên đặt nhiều khay đồng, xung quanh tụ tập vô số bách tính, ánh mắt ai nấy đều mòn mỏi mong chờ.

Bỗng có ba tiếng trống vang lên, đám đông dân chúng lập tức phân chân háo hức.

Tiếng trống dồn dập như cơn mưa rào bất chợt, rèm xanh từ từ được kéo lên, trên đài xuất hiện một thiếu nữ áo tơ tựa mây bông.

Nàng che mặt bằng tấm lụa mỏng, thắt lưng quần dải bạc, tựa tiên nữ đang tung bay trong điệu múa, mỗi bước di chuyển, tà áo nàng bay lượn duyên dáng, nhẹ nhàng như chim hạc; lúc tĩnh tại, nàng như ánh trăng sáng ngời, hút hồn người ngắm nhìn, chuông bạc trên y phục hòa cùng nhịp trống ngân vang, từng bước chân như dẫm lên khúc nhạc thiên cung.

Người xem dưới đài hai mắt hoa lên, tim đập thành thịch, ai nấy đều mê mẩn đắm say.

Bất thành linh, tiếng trống trở nên dồn dập, thiếu nữ uốn người mềm mại, vàng trán như tuyết chạm sát đất tựa một vàng trắng non, ngay sau đó nàng từ từ đứng dậy, tà áo rộng phát phơ, nàng lướt nhẹ vào lầu.

Khán giả dưới đài thần hồn điêu đứng, đồng loạt vỗ tay reo hò, từng nắm bạc lấp lánh được ném vào khay đồng, chát thành từng đống như những ngọn núi nhỏ.

Hoảng Đàm đứng bên cửa sổ trong một gian nhả thất trên lầu, chợt có tiếng bước chân nhẹ nhàng tiến tới, theo sau là tiếng chuông bạc ngân vang khiến lòng người không khỏi xao động.

Y quay người lại, người đẹp tháo tấm lụa che mặt, ánh mắt nàng mang nét cười tinh nghịch, dáng đứng thướt tha.

Hoảng Đàm không nhìn lâu, cụp mắt xuống, “Tân đế đăng cơ, Đại Hoàng tử đã chết, Thâm Tể tướng đang phụ chính, còn Thâm công tử được thăng chức làm Trung thư Thị lang, cô có muốn quay lại Trường An không?”

Người đẹp thoáng ngạc nhiên, hồi lâu không nói gì.

Mùi hương thoang thoảng lướt qua chóp mũi, Hoảng Đàm vẫn bình tĩnh, “Tương lai của Thâm công tử rục rờ vô hạn, một khi trở về, cô chắc chắn sẽ lại được sủng ái.”

Người đẹp nhìn ra ngoài cửa sổ, chẳng rõ là vui hay buồn, “Huynh hy vọng ta sẽ trở về Trường An?”

Hoảng Đàm lảng tránh câu hỏi, giọng bình thản, “Ta chỉ hỏi thay Hàn Thất tướng quân.”

Trong lòng y đã có câu trả lời, người đẹp đến từ chốn phồn hoa nhất thiên hạ có khả năng tái ngộ tình lang cao quý, sao có thể dừng chân ở nơi xa xôi hẻo lánh này? Nàng đến đây cũng chỉ như bóng chim hạc thoáng qua, rồi vẫn có ngày sẽ vỗ cánh bay đi.

Y chờ đợi một lúc lâu, bỗng nghe thấy giọng nói ngọt ngào vang lên, “Xin nhắn lại với Hàn Thất tướng quân, ta nguyện nhảy múa để quyền góp dựng tháp, ngày nào tháp chưa thành thì ngày ấy ta sẽ không rời đi.”

Hoàng Đàm giật mình ngẩng đầu lên, trong mắt là bóng dáng giai nhân ngọc cốt băng cơ, gió lớn thổi bay pháp phối tà váy, nàng như tiên nữ lấy gió vấn tóc dùng sương điểm mai.

Nhưng trong mắt nàng ánh lên vẻ trêu ghẹo đầy quyến rũ, “Nam Khúc có biết bao dung nhan hoa thắm, Thảm công tử đâu thiếu người mới. So với việc trở về làm kẻ hèn mọn xin chút ân sủng của nhà quyền quý, chi bằng ở lại Hà Tây được Hàn Thất tướng quân quan tâm, được huynh chăm sóc, lại có vạn dân tán tụng, khen ta là Thiên nữ diệu âm, vui vẻ tự tại biết mấy, có gì phải trở về chiếc lòng son kia?”

Bao u uất trong lòng Hoàng Đàm lập tức tiêu tan, y bỗng cảm thấy cõi lòng nhẹ tênh.

Người đẹp tiến đến, khẽ hờn trách, “Ngốc rồi hả? Sao không nói gì?”

Hoàng Đàm vô thức mỉm cười, vừa vui vẻ lại vừa lúng túng, hồi lâu sau mới cúi đầu chấp tay niệm Phật, “A di đà Phật, nguyện như ý nàng.”

Ngoại truyện 2: Bài thơ Lương Châu

Lương Châu đã hồi phục được tám năm, các đoàn thương buôn càng lúc càng tập nập, giá đất trong thành đã tăng gấp bội.

Dưới sự cai quản khoan dung của Tiết độ sứ Hà Tây, thuế má không quá nặng, các bộ tộc trong thành chung sống hòa hợp, tập tục các tộc cũng dần pha trộn với nhau, mỗi khi lễ hội diễn ra, không còn phân biệt dân Hồ hay người Hán, tất cả chung vui náo nhiệt.

Hôm nay đúng vào ngày Phật đản, hay còn gọi là lễ Tắm Phật, rất nhiều chùa lớn mở hội trai giới, dùng nước thơm năm màu để tắm Phật, chúc mừng thánh đản của Đức Phật Di Lặc. Các gia đình quyền quý trong thành cũng bày tiệc rượu, dọn mâm cỗ dọc hai bên đường, trải dài hàng chục dặm, dân chúng nô nức kéo nhau ăn mừng.

Trên phố xá người người tập nập, chen vai thích cánh vô cùng náo nhiệt. Nhưng do dòng người quá đông, cả gia đình dễ lạc mất nhau, một người đàn ông khó khăn lắm mới chen được đến chỗ thừa người, chợt nhận ra cậu con trai vốn nắm chặt tay mình đã biến mất, ông lập tức hoảng hốt, bắt đầu lớn tiếng gọi.

Nhưng phố phường quá ồn ào, đứa trẻ bảy tuổi nào có thể nghe thấy, nó vô tư đi theo người bán tò he, mãi mê đến nỗi không nhận ra cha mình đã không còn ở bên, đến khi phát hiện nó mới luống cuống, rồi lại bị một quầy chơi xúc xắc ở lề đường thu hút.

Tên lưu manh chủ quầy thấy thằng bé ăn mặc sang trọng, biết ngay là con nhà giàu liền cố tình biểu diễn kỹ thuật lắc xúc xắc điêu luyện, đồng bọn giả làm người qua đường trêu chọc, dụ thằng bé tham gia chơi.

Quả nhiên thằng bé đã mắc bẫy, chỉ sau vài ván đã bị vu cáo nợ một khoản lớn, bị dọa bán nó đi gán nợ, mắt thấy bọn chúng xông lên định túm lấy nó, thằng bé sợ hãi lùi về sau, vô tình giẫm trúng một người đi đường, nghe thấy tiếng hừ lạnh không vui phát ra trên đỉnh đầu.

Thằng bé vốn đã sợ hãi, ngoái đầu lui thì trông thấy một người đàn ông quần khăn che mặt, thân hình cao lớn, khí thế áp đảo, nó lập tức sợ hãi òa khóc.

Người đàn ông chỉ khẽ lắc đầu, hộ vệ ẩn nấp xung quanh nhanh chóng lùi lại.

Bọn vô lại không để ý đến người đàn ông, chỉ chăm chăm nhìn con mồi béo bở trước mặt, dọa thằng bé khóc toáng lên, khi chúng sắp lôi thằng bé đi thì đột nhiên nó bị một bàn tay to lớn nhấc bổng lên, đặt ra sau lưng.

Người đàn ông một mình đối mặt với đám vô lại, ném xuống bàn xúc xắc một túi tiền, “Chơi xúc xắc hả? Thú vị đấy, ta cũng muốn thử.”

Tên cầm đầu cầm túi tiền ánh chùng, thấy người đàn ông chỉ có một mình, lại không nói giọng Lương Châu, là khách từ nơi khác,

xem ra không có gì phải sợ, hẳn ta lập tức đồng ý.

Có câu rằng “say sưa tay áo vung ca, cười gieo xúc xắc, gọi mời vận may”(*). Trò lắc xúc xắc đã phổ biến từ lâu, thắng bại chỉ dựa vào một lần lắc, không ai không biết. Xúc xắc được làm từ ngọc, gỗ hoặc xương bò, có sáu mặt, trong đó bốn chấm được tô đỏ, các mặt còn lại tô màu đen.

(*) Trích từ bài thơ Tựu Hoa Chi của Bạch Cư Dị.

Tên cầm đầu dùng loại xúc xắc bằng gỗ nhưng được bơm thủy ngân vào trong ruột, chỉ cần thành thạo kỹ thuật là có thể dễ dàng thắng cuộc, quả nhiên hẳn ta thắng liền ba ván, kiếm được hơn mười miếng vàng.

Bọn vô lại hớn hở, thấy đôi phương giàu có như vậy lại càng nổi lòng tham.

Thằng bé không dám rời đi, lo lắng nép sát vào người đàn ông.

Người đàn ông trông chẳng chút quan tâm, từ tốn lắc xúc xắc, chiếc nhẫn phỉ thúy đeo trên ngón tay lấp lánh dưới ánh sáng, khiến đám vô lại hoa mắt, bỗng bàn tay của người đàn ông hạ xuống, năm viên xúc xắc trong khay hiện ra toàn màu đỏ.

Toàn đỏ là điểm cao nhất trong trò lắc xúc xắc, tên vô lại đã thua một ván.

Bọn chúng cho rằng đó chỉ là may mắn ngẫu nhiên, nhưng sau đó ván nào đối phương cũng lắc được toàn đỏ, bọn chúng không chịu nổi nữa, biết mình gặp phải cao thủ liền trở mặt toan cướp trắng.

Tên cầm đầu lao tới, nhưng người đàn ông nhẹ nhàng tránh sang một bên, không để hắn chạm vào dù chỉ là vạt áo.

Đám đồng bọn giận dữ, đang định xông lên thì đột nhiên bị một đám đại hán vây quanh, lôi chúng vào trong hẻm.

Thằng bé há hốc mồm nhìn, người đàn ông liếc qua, “Đúng là một thằng đàn.”

Từ trong hẻm cất lên tiếng la hét thảm thiết, thằng bé muốn nhìn nhưng lại không dám, đang lưỡng lự thì đột nhiên đằng trước trở nên ồn ào, dòng người bắt đầu đổ về phía con đường này, càng lúc càng đông, tạo tạo thành một bức tường người dày đặc.

Thằng bé chân ngán sức yếu, bị chen lấn đến mức trước mặt tối sầm, lúc này mới nhớ ra cha nó từng dặn chen lấn nguy hiểm, nhưng lúc này nó còn chẳng có sức để khóc.

Bỗng một bàn tay to lớn nhắc bổng thằng bé lên, đặt nó lên mái hiên của một cửa hàng. Người đàn ông đứng dưới hiên, dáng người cao lớn, lại có hộ vệ đi kèm, tất nhiên không sợ dòng người xô đẩy.

Thằng bé dần bình tĩnh lại, nhìn xuống biển người đông đúc, cuối cùng cũng bớt sợ, bỗng đằng trước có tiếng hô hoán, người dân

vô cùng phấn khích, rào rào vang dội, chẳng rõ đang chờ đợi điều gì.

Dần dà dòng người tách ra làm hai, một đoàn kỵ binh xuất hiện, đao gươm sáng loáng, giáp đen nghiêm trang, khí thế lắm liệt.

Một cô gái đi giữa đoàn quân, nàng cưỡi trên con ngựa chiến cao to, khoác áo choàng đỏ rực, dung nhan tú lệ, phong thái siêu phàm như một ngọn lửa chói lóa, mạnh mẽ mà kiêu hãnh.

Thằng bé chưa từng thấy cảnh này bao giờ, nó ngo ngẩn nhìn trân trân, bách tính trên đường reo hò nhiệt liệt, đuổi theo đoàn kỵ binh, liên tục ném hoa thơm về phía cô gái, tiếng hô hào dậy như sóng cả.

Cô gái vẫn ung dung điềm tĩnh, chậm rãi cưỡi ngựa, đôi mắt sáng ngời lướt qua biển người cuộn cuộn, bỗng dừng về phía bên này.

Thằng bé giật mình khi có người như thế nhìn vào, nó hoảng hốt không biết làm sao, lại thắc mắc không biết có phải nhầm không.

Nhưng đúng là không phải ảo giác, ánh mắt của cô gái đang tập trung nhìn về phía này, nàng giơ tay ra hiệu cho đoàn quân dừng lại.

Con phố dài đột nhiên im ắng, tất cả ánh mắt đều đổ dồn về nó.

Cô gái thúc ngựa tiến lại gần, giọng nói trở nên dịu dàng, “Sao lại ở đây, cũng chẳng báo cho ta một tiếng.”

Đứa bé bị nàng hỏi, lại thêm vô số ánh mắt đổ dồn về, nó chảy mồ hôi ròng ròng, toàn thân cứng đờ.

Bỗng có giọng nói vang lên từ dưới mái hiên, để lộ gương mặt sắc sảo, đôi mắt hẹp ánh lên nụ cười, “Ai bảo nàng bỏ đi biệt hơn một tháng.”

Cô gái mỉm cười, người đàn ông liền xoay người lên ngựa, ôm lấy nàng từ phía sau.

Cả con phố rộ lên tiếng hò reo, dân chúng xôn xao phấn khích, cùng nhau gọi vang một cái tên khác.

Đoàn quân tiếp tục tiến lên, đôi nam nữ cưỡi ngựa khuất bóng, dòng người đông nghịt đổ xô theo chân.

Thằng bé ngồi ngây ngốc trên mái hiên nhìn theo, bất thành linh bị ai đó bế xuống, kèm theo là những lời mắng xối xả, “Đồ thằng nhóc hư đốn, vừa quay đi đã chẳng thấy đâu, may mà chưa bị đâm chết, nếu không nhờ có Bùi đại nhân ở đây, cha biết phải tìm con thế nào!”

Thằng bé bị mắng đến tỉnh cả người, nhìn thấy cha mình, nó vui mừng bật khóc, “Cha ơi-”

Người đàn ông thở phào, nếp nhăn nơi khóe mắt giãn ra, “Con may mắn lắm đây biết không có, con có biết vừa rồi là ai đi qua không? Chính là Xích Hoàng tướng quân! Còn cả phu quân của nàng

ấy nữa, gia chủ Bùi thị ở Cam Châu! Con đứng gần bọn họ nhất, chắc chắn sẽ dính không ít phúc khí.”

Thằng bé bị cha kéo đi, trong lòng có vô số điều muốn nói, cuối cùng lại chỉ thốt ra một câu, “Ngài ấy đã nói chuyện với con... Bùi đại nhân...”

Người cha ngạc nhiên, hỏi lại, “Ngài ấy nói gì với con?”

Thằng bé nhớ lại, lập tức buồn rầu, đáp nhỏ, “Ngài ấy nói... đúng là một thằng đàn.”

Người đàn ông phá lên cười, xoa đầu nó, “Như vậy cũng là có phúc rồi, nhà chúng ta may mắn, năm xưa mẹ con từng ở chung sân nhà với Xích Hoàng tướng quân ở thành Thiên Đức, Hàn đại nhân từng làm thuộc hạ của cha, cha gọi là đến bảo là đi, vậy mà đã thâm thoát bao nhiêu năm trôi qua...”

Ông an ủi vài câu rồi dắt tay con trai bước đi, vừa đi vừa kể chuyện ngày xưa.

Thằng bé nắm chặt tay cha, không kìm được ngoái đầu nhìn phó đài phía sau, lòng bỗng dâng lên nỗi trống trải mơ hồ.

Người dân Lương Châu điên cuồng đuổi theo truyền thuyết, dưới ánh mắt của toàn thành, hai vợ chồng cùng cưỡi chung ngựa, từ tốn trò chuyện như ở chốn riêng tư.

Hàn Minh Tranh vốn dĩ không vui, lúc này đã cảm thấy nhẹ lòng, “Chàng đến Lương Châu từ bao giờ thế?”

Bùi Cửu Trạch ngồi trên ngựa, dáng vẻ oai phong lẫm liệt nhưng lời nói ra chẳng hề đứng đắn, “Chờ vài ba hôm, coi như về thăm chôn cũ, vừa này còn cứu một thằng nhóc đàn độn. Ta đi xem rồi, bề tấm vẫn còn đó, đã cho người dọn dẹp rồi.”

Hàn Minh Tranh không ngờ hắn lại nhắc đến chuyện này, tai ứng hồng, mắng một câu, “Vẫn chẳng đứng đắn chút nào.”

Bùi Cửu Trạch cười khê, đổi đề tài, “Lần này đi Linh Châu thế nào?”

Hàn Minh Tranh tựa vào ngực chồng, đáp nhẹ, “Cũng chẳng có gì, vốn là vì công vụ, kết quả tộc trưởng khẩn khoản mời mọc nên đành phải đi một chuyến, nhìn ông xử lý mấy thúc bá từng chiếm đoạt sản nghiệp ngày trước.”

Bùi Cửu Trạch cười khẩy, “Ta đã nói rồi mà, dù nàng mang họ Hàn thì bên kia cũng sẽ tìm cách để kết giao.”

Hàn Minh Tranh không muốn nhắc lại, “Ở nhà thế nào, bọn trẻ có ngoan không?”

Bùi Cửu Trạch lười biếng nói, “Đứa lớn cứ nhõng nhẽo đòi đi theo, còn định trốn đi, bị lão già kia tóm lại rồi.”

Hàn Minh Tranh bật cười, khê trách, “Chàng cũng nên gọi là cha đi thôi, bọn trẻ lớn cả rồi, đều nhìn vào đấy.”

Bùi Cửu Trạch chẳng buồn để tâm, “Trước mặt ông ấy ta vẫn ngoan ngoãn gọi là cha mà, nàg hỏi con cái rồi hỏi cha chồng, sao không quan tâm đến chồng nàg đi?”

Hàn Minh Tranh dở khóc dở cười, “Không phải chàng đang ở ngay trước mặt ta sao, còn muốn ta quan tâm thế nào nữa? Bọn trẻ xưa nay đều do cha dạy dỗ, lần này chàng ra ngoài lại giao hết mọi việc trong tộc cho ông ấy, như vậy không hay đâu.”

Bùi Cửu Trạch không chịu buông tha, giọng đầy vẻ mờ ám, “Ta có thấy ông ấy phiền lòng gì đâu, ngược lại còn nhắc khéo, bảo là nên có thêm đứa nữa, nàg nói xem có nên nghe không?”

Hàn Minh Tranh xấu hổ, trước đám đông không tiện đánh hấn, đành làm lơ.

Bùi Cửu Trạch bật cười, “Ra ngoài cũng có chính sự, bên Sa Châu vừa gửi tin tới nói động Phật của Hàn gia đã hoàn thành, các gia tộc đều muốn đến dự lễ, đúng lúc đón nàg đến tham gia cùng.”

Động Phật này do Hàn Nhung Thu sắp xếp khi còn sống, Hàn Minh Tranh không khỏi cảm khái, “Cuối cùng cũng đã hoàn thành, tiếc là cha không thể nhìn thấy.”

Bùi Cửu Trạch suy nghĩ xa hơn, “Khai quật hang động cũng là công lao sự nghiệp, ai nhìn vào chẳng nhớ đến ông ấy? Hơn nữa

còn có con cháu đời sau, có thể tiếp nối mãi mãi.”

Hàn Minh Tranh cảm thấy được an ủi, khẽ nở nụ cười.

Trên lưng ngựa, hai vợ chồng tựa sát vào nhau, bên dưới là biển người tung hô.

Lương Châu vào một ngày trời xuân tháng tư, ánh nắng ấm áp chiếu rọi toàn thành, chim én chao liệng quanh hiên nhà, nắng vàng tỏa khắp muôn nơi.

- KẾT THÚC -